

A Mạch Tòng Quân

Contents

A Mạch Tòng Quân	4
1. Chương 01	4
2. Chương 02	7
3. Chương 03	11
4. Chương 04	14
5. Chương 05	17
6. Chương 06	20
7. Chương 07	22
8. Chương 08	25
9. Chương 09	29
10. Chương 10	33
11. Chương 11	36
12. Chương 12	40
13. Chương 13	44
14. Chương 14	48
15. Chương 15	51
16. Chương 16	54
17. Chương 17	58
18. Chương 18	61
19. Chương 19	64
20. Chương 20	68
21. Chương 21	71
22. Chương 22	75
23. Chương 23	78
24. Chương 24	81
25. Chương 25	85
26. Chương 26	88
27. Chương 27	91
28. Chương 28	94
29. Chương 29	97
30. Chương 30	100
31. Chương 31	104
32. Chương 32	107
33. Chương 33	110
34. Chương 34	113
35. Chương 35	117
36. Chương 36	120
37. Chương 37	124
38. Chương 38	127
39. Chương 39	130
40. Chương 40	133
41. Chương 41	136

42. Chương 42	140
43. Chương 43	143
44. Chương 44	146
45. Chương 45	150
46. Chương 46	153
47. Chương 47	156
48. Chương 48	159
49. Chương 49	163
50. Chương 50	165
51. Chương 51	169
52. Chương 52	172
53. Chương 53	175
54. Chương 54	180
55. Chương 55	183
56. Chương 56	186
57. Chương 57	190
58. Chương 58	194
59. Chương 59	197
60. Chương 60	201
61. Chương 61	205
62. Chương 62	209
63. Chương 63	214
64. Chương 64	217
65. Chương 65	220
66. Chương 66	223
67. Chương 67	227
68. Chương 68	230
69. Chương 69	233
70. Chương 70	237
71. Chương 71	240
72. Chương 72	243
73. Chương 73	247
74. Chương 74	250
75. Chương 75	254
76. Chương 76	257
77. Chương 77	260
78. Chương 78	265
79. Chương 79	268
80. Chương 80	273
81. Chương 81	277
82. Chương 82	281
83. Chương 83	284
84. Chương 84	288
85. Chương 85	291
86. Chương 86	295
87. Chương 87	299
88. Chương 88	302
89. Chương 89	306
90. Chương 90	311
91. Chương 91	317
92. Chương 92	321
93. Chương 93	326
94. Chương 94	330
95. Chương 95	334

96. Chương 96	337
97. Chương 97	341
98. Chương 98	345
99. Chương 99	348
100. Chương 100	352
101. Chương 101	356
102. Chương 102	360
103. Chương 103	363
104. Chương 104	367
105. Chương 105	370
106. Chương 106	378
107. Chương 107	381
108. Chương 108	385
109. Chương 109	390
110. Chương 110	394
111. Chương 111	397
112. Chương 112	401
113. Chương 113	405
114. Chương 114	408
115. Chương 115	411
116. Chương 116	414
117. Chương 117	418
118. Chương 118	421
119. Chương 119	425
120. Chương 120	429
121. Chương 121	433
122. Chương 122	437
123. Chương 123	440
124. Chương 124	443
125. Chương 125	446
126. Chương 126	450
127. Chương 127	454
128. Chương 128	458
129. Chương 129	462
130. Chương 130	465
131. Chương 131	469
132. Chương 132	473
133. Chương 133	476
134. Chương 134	482
135. Chương 135	487
136. Chương 136	490
137. Chương 137	493
138. Chương 138	498
139. Chương 139	501
140. Chương 140	504
141. Chương 141	508
142. Chương 142	511
143. Chương 143	515
144. Chương 144	519
145. Chương 145	522
146. Chương 146	526
147. Chương 147	529
148. Chương 148	533
149. Chương 149	537

150. Chương 150	541
151. Chương 151	545
152. Chương 152	548
153. Chương 153 + Phiên Ngoại - End	552

A Mạch Tòng Quân



Giới thiệu

Giới thiệu: Cha mẹ A Mạch xuyên qua quá khứ, chỉ có duy nhất một người con gái là A Mạch. A Mạch.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/a-mach-tong-quan>

1. Chương 01

CUỐN THỨ NHẤT: Phong vân khởi dã mạch sạ phiêu hương

CHƯƠNG 1: Kêu oan, cũng cần phải có kỹ xảo.....

A Mạch (1) sinh ra vào tháng năm, đúng thời điểm vụ lúa mạch năm ấy mất mùa. Mẹ A Mạch mới từ quý môn quan lác lác trở về, suy yếu trợn mắt nằm ở trên giường, sắc mặt vẫn tái nhợt, hướng cha A Mạch ôn nhu nói: “Mình mau đặt tên cho con đi!”

Cha A Mạch nhẹ nhàng ôm A Mạch trong tay, hết nhìn trái lại nhìn phải, thật là khó xử, đột nhiên trong đầu chợt lóe lên một tia sáng, kinh hỉ nói lớn: “Mạch Đầu (2)! Gọi là Mạch Đầu đi!”

“Mạch Đầu?” Mẹ A Mạch kinh ngạc nhìn chồng, nhất thời không thể phản ứng được gì.

Nét kinh hỉ trên mặt cha A Mạch vẫn không giảm, đem A Mạch nhẹ nhàng đặt lên giường, đứng dậy kích động khoa tay múa chân nói: “Mình đã quên rồi sao? Chính là đại dịch cúm heo ở Hồng – Kông năm đó, ha ha, ta họ Mạch, năm nay lại là năm heo, không gọi là Mạch Đầu thì thật đáng tiếc nha! Ha ha –”

Còn cười chưa xong thì một vật thể bay không xác định đã nhằm thẳng mặt cha A Mạch mà bay tới, dính luôn ở trên mặt.

Mẹ A Mạch mắng to: “Anh mới là đồ Mc Dull!”

Cha A Mạch ngượng ngùng kéo cái tã trên mặt xuống, vẻ mặt chột dạ nhìn mẹ A Mạch, nhỏ giọng hỏi: “Vậy mình muốn đặt tên con là gì?”

Mẹ A Mạch ngẩn ra, gọi là gì bây giờ? Nàng biết thì còn hỏi chồng làm gì? Lúc mang thai thì cả hai vợ chồng đều âu yếm xoa bụng gọi là cục cưng, nhưng nay sinh con ra rồi, chẳng lẽ gọi là Mạch Cục Cưng?

Hai vợ chồng còn đang trầm mặc, thì chợt nghe tiếng Ngưu Nhị ở thôn trên gọi to ngoài sân: “Mạch chường quây, lúa mạch nhà ông, ta đem hết vào trong viện a, năm nay thu hoạch hạt lúa chắc mẩy, mạch tuệ(3) đều rất lớn, rất lớn!”

Mạch tuệ? Hai vợ chồng như thể tâm linh tương thông, không hẹn mà cùng gật đầu lia lịa, vì thế, đại danh của A Mạch là Mạch Tuệ!

Về sau A Mạch nghĩ lại, nếu lúc ấy Ngưu Nhị không kêu là mạch tuệ mà kêu là đông qua(4), phải chăng tên của nàng sẽ không phải là Mạch Tuệ nữa mà sẽ là Mạch Đông Qua(5)? Khi được năm tuổi, nàng đem này nghi vấn này ra hỏi mẹ nàng, lúc ấy đang đứng bán rượu, mẹ A Mạch xoa xoa tay lên tạp dề, sau đó cười ngượng ngùng, nói: “Cái con nhỏ này, làm sao mẹ lại có thể đặt tên con là Đông Qua được? Tên là Mạch Tuệ rất hay mà! Mỗi lần đọc lên lại thấy quê cha đất tổ cỡ nào giàu có! Cha mẹ phải suy nghĩ rất lâu mới nghĩ được một cái tên đầy ý nghĩa như thế đặt cho con đấy!”

A Mạch tất nhiên là không tin, nàng vô cùng hy vọng cha mẹ sẽ sinh thêm một tiểu muội muội hoặc tiểu đệ đệ, lúc đó nàng muốn xem cha mẹ mình có thể nghĩ ra được cái dạng tên gì.

Nương tử Trần gia bán đậu hũ ở nhà bên cạnh, từ bụng lớn hóa bụng nhỏ, rồi lại từ bụng nhỏ hóa bụng lớn, sau đó những đứa nhỏ Trần gia lần lượt được sinh ra rồi lớn lên, mà bụng của mẹ A Mạch vẫn không có biến chuyển gì. A Mạch thường xuyên xem xét bụng mẫu thân đến gần người, mong ngóng cái bụng này cũng có thể lớn lên một chút. Đến một ngày nọ cũng bị mẫu thân phát hiện ra, liền hỏi: “A Mạch, con nhìn gì thế?”

A Mạch nói: “Mẹ à, sao trong bụng mẹ không có tiểu đệ đệ?”

Lần này, mẹ A Mạch không trả lời, chỉ mỉm cười xoa xoa đầu của nàng.

Đêm đó, trong lúc A Mạch đang mơ mơ màng màng, chợt nghe thấy tiếng thì thầm từ phòng của cha mẹ bên cạnh truyền đến.

Mẹ A Mạch nói: “Mình sinh thêm một đứa đi, A Mạch chỉ có một mình rất cô độc, ngay cả chị em bầu bạn cũng không có.”

Thanh âm cha A Mạch tuy nhỏ nhưng rất kiên định: “Không được, nơi này thiếu thầy thiếu thuốc, nếu lại sinh khó như lần trước thì phải làm sao bây giờ? Vạn nhất có điều gì không hay xảy ra ình, mình bảo ta phải làm sao mà sống được ở cái thế giới này?”

Sau một lúc lâu, mẹ A Mạch mới kín đáo thở dài, nói: “Vợ chồng mình còn có đôi có lứa mà nương tựa lẫn nhau. Nhưng còn A Mạch? Sau này chúng ta đều chết đi, thì A Mạch phải làm sao? Chẳng lẽ gả nó ột nam nhân ở cái thế giới này sao?”

Cha A Mạch không nói gì, chỉ gất gao ôm mẹ A Mạch, suy nghĩ nửa ngày mới an ủi nói: “Nếu không chúng ta nhận nuôi thêm một đứa bé trai nữa vậy, cùng A Mạch nuôi lớn, như vậy sau này cũng có thể chiếu cố cho A Mạch, mình xem như vậy có được không?”

.....

Đương nhiên, đây là chuyện của mười mấy năm về trước.

Hiện tại, A Mạch đang ngồi trong một quán trà bên đường ở sát chân núi, cổ sức cắn một miếng lương khô, sau đó lại ngẩng đầu lên lớn tiếng gọi: “Tiểu nhị, thêm một bình trà!”

Bên cạnh truyền đến tiếng quan quân cười ngựa phóng qua, bụi đất trên đường bị gió cuốn mù mịt.

“Ôi dào, gần đây thường thấy quan quân chạy qua, không phải là lại có chiến tranh ở phương Bắc đấy chứ?” Ông chủ quán trà thấp giọng thở dài.

A Mạch lấy tay che bát nước trà lại, híp mắt nhìn người cười ngựa đã biến thành một điểm nhỏ màu đen biến mất ở xa xa. Phương Bắc có chiến tranh sao? Đánh thì cứ đánh đi, chẳng quan hệ gì tới nàng! Dù sao nàng cũng đi về hướng Nam.

Từ quán trà này đi về hướng Nam chính là một tòa thành nhỏ. Lúc A Mạch đến cửa (thành) Bắc, mặt trời vừa qua khỏi đỉnh đầu, nàng ngửa đầu nhìn nhìn tòa thành bị ánh mặt trời chiếu rọi, hiện rõ hai chữ: Hán Bảo, chỉ cảm thấy trong bụng vừa đói vừa khát, đang không ngừng kêu réo ọc ạch, đành đưa tay thắt chặt lại lưng quần.

Cái bánh kia đúng là không chống đỡ được với cơn đói, sớm biết thế này sẽ không uống nhiều nước trà như vậy!

A Mạch cúi thấp đầu đi vào trong thành, còn chưa vào được bên trong thì đã bị một tên lính gác lôi xuống, dò xét A Mạch, quát hỏi: “Từ đâu đến?”

“Từ phương Bắc.” A Mạch thành thật trả lời.

“Muốn đi đâu?”

“Đến phía Nam.”

Tên đầu mục tựa hồ cũng thấy A Mạch trả lời có chút không thích hợp, nhưng lại nhất thời không biết không đứng ở chỗ nào, một tên lính liền chạy lại, nhỏ giọng nói: “Đầu mục, vừa thấy tiểu tử này đã thấy không ổn rồi, vóc người cao như vậy, lại trắng nõn như đàn bà, có khi là thám tử phương Bắc!”

Tiểu đầu mục đưa ánh mắt cao thấp đánh giá A Mạch, càng nhìn lại càng cảm thấy tiểu tử này kỳ quái, vóc dáng cao gầy, hơn nữa búi tóc lại ngắn như vậy, làm sao mà ra dáng nam nhân cho được, rõ ràng chính là người dị tộc!

Kỳ thật A Mạch không được tính là quá cao, chỉ bảy thước(6) là cùng, chiều cao này ở thời đại của cha mẹ nàng nhiều lắm thì tính là cao gầy, nhưng ở thời đại này, đừng nói so với các nữ nhân đã là hạc trong bầy gà, mà ngay cả so với nam nhân cũng được xem như là hơi cao.

A Mạch thấy mình cao hơn cả nửa số binh sĩ ở đây, trong lòng thầm cảm thán: mẹ nói thật đúng. Con người ở thời đại này chế độ dinh dưỡng thật kém, ngay cả mục đầu này cũng chỉ tầm sáu thước, so với cha mình thì vẫn còn kém xa.

Tiểu đầu mục đi vòng qua A Mạch một vòng, đột nhiên lớn tiếng quát: “Đến đây! Đem thang nhai này trói lại cho ta!”

Mấy tên lính như hổ, như sói lập tức vây quanh A Mạch, A Mạch chưa kịp phản ứng gì đã bị trói gô lại, nàng cúi đầu nhìn dây thừng trên người, dở khóc dở cười, vội vàng nói: “Các vị quân gia, hiểu lầm rồi, hiểu lầm rồi, ta là lương dân a, sao có khả năng thành thám tử được? Không tin ngài đem ta thả ra, ta lấy giấy thông hành cho quân gia xem!”

Nhưng những tên lính này đâu chịu nghe A Mạch giải thích, liền đẩy nàng hướng vào trong thành, đi đến nửa đường, vừa lúc gặp vài quân sĩ khác đang vây quanh một viên tướng trẻ tuổi tiến lại gần, binh sĩ áp giải A Mạch cuống quýt đi lên, hướng viên tướng trẻ tuổi hành lễ nói: “Đại nhân, mới bắt được một thám tử phương Bắc!”

A Mạch vội la lớn: “Oan uống quá, tiểu dân oan uống, tiểu dân là thương nhân đi về phía Nam, trên người có giấy thông hành của phủ Định Châu a!”

Thanh âm nhất định phải lớn mà có chứa âm rung, khuôn mặt nhất định phải chân thành mà giàu biểu cảm, tốt nhất là phủ phục trên mặt đất thể hiện sự trung thành của mình, đây là chuyện mà mẹ A Mạch đã từng dạy nàng, khi kêu oan phải đặc biệt chú ý. A Mạch rất là chú ý những điểm này, nhưng lại thấy bộ dạng phủ phục xuống đất thật giống chó ăn phân, cho nên A Mạch lựa chọn tư thế đứng để kêu oan.

Quả nhiên, tầm mắt của viên tướng trẻ tuổi kia đã bị A Mạch thu hút, A Mạch thấy viên tướng kia nhìn về phía mình, vội cuống quýt nói liên thanh: “Tướng quân minh xét! Tiểu dân thật là oan uống!”

Viên tướng trẻ tuổi kia bắt quả chỉ là một giáo úy nho nhỏ, nghe A Mạch liên thanh gọi hấn là tướng quân, trên mặt đã có chút dị nghị, bắt quả không để ý tới A Mạch, chỉ hỏi binh sĩ áp giải vài câu, liền phân phó đưa A Mạch đến đại lao trước rồi nói sau.

A Mạch thầm kêu không hay rồi, vừa mới tới đây đã bị tống ngay vào đại lao chịu tai ương, đâu biết rằng chính mình đang dạo chơi trước cửa Quỷ Môn Quan. Trong lúc bối cảnh giữa Nam Hạ cùng Bắc Mạc đang hết sức căng thẳng, chỉ cần bị nghi là thám tử thì ngay cả thẩm tra cũng không cần, đều là chém cho xong việc, nên nàng bị đưa vào đây xem như là mất mạng.

Vô luận là ở triều đại nào, thức ăn trong đại lao đều rất thiếu thốn.

A Mạch bắt đầu hoài niệm cái bánh khô khốc ở ngoài thành Hán Bảo, vừa ăn vừa chiêu với nước trà mới có thể đưa xuống đến dạ dày, có thể nghe được trong bụng phát ra tiếng than dài. Đương nhiên, hiện tại bụng của nàng cũng đang lên tiếng, âm thanh kêu réo từ trong bụng truyền ra có chút buồn bã, khi lọt vào lỗ tai, nghe mà không thể nào thấy thoải mái nổi, A Mạch chỉ đành nắm thật chặt lưng quần.

Đương nhiên bắt đầu từ bây giờ thức ăn sẽ cực kỳ khó nuốt, nhưng nàng mặc kệ, cứ phải ăn no đã, tốt xấu gì cũng duy trì được nhu cầu tối thiểu nhất của bản thân. Cũng không biết vì sao, từ hai ngày trước đột nhiên không thấy phát đồ ăn nữa, chỉ có chút nước, mà phải cầu nửa ngày mới được một ít. A Mạch mơ hồ cảm thấy có điều gì đó không thích hợp, quả nhiên, đeo gông ngồi đại lao đến ngày thứ mười một, sai dịch dẫn một tên đầu lĩnh hung thần ác sát tiến vào, sau khi sai dịch mở cửa, tên đầu lĩnh không nói hai lời, trước hết chém bay đầu một phạm nhân, giờ cao thanh đao đâm máu quất: “Thất tử Bắc Mạc đã đến, kẻ nào không muốn chết liền theo ta ra ngoài thủ thành, phạm ra sức giết địch đều có thể tha tội! Ai đi?”

Đại lao yên lặng như tờ, một lát sau, A Mạch là người đầu tiên giơ tay kêu lớn: “Ta đi! Vì nước giết giặc!”

Thật nực cười! Trước đó, ai không đi sẽ bị bọn họ chém chết tại đại lao, nếu đi không chừng còn có đường sống! Khi A Mạch vùng tay hô lớn: “Vì nước giết giặc”. Lập tức cân não của những phạm nhân bắt đầu chuyển động, cũng cuống quýt giơ tay hô lớn: “Vì nước giết giặc!” Trong lúc nhất thời, tình cảm của quần chúng trong đại lao trở nên phấn chấn, nhiệt tình ái quốc tăng vọt chưa từng có, không giống như một đám trộm cướp tạp nham, cặn bã, giờ này rõ ràng đã trở thành một đám nam nhi nhiệt huyết bừng bừng!

Viên đầu lĩnh rất vừa lòng, cấp cho các phạm nhân mỗi người một cây gậy gỗ, rồi đưa bọn họ vượt qua tường thành.

..... Mạch soái thuở hàn vi, khi ngao du ngang qua thành Hán Bảo, bị vu là gian tế Bắc Mạc, đúng lúc Thiệu Nghĩa mang quân đi tuần ngang qua, nghe thấy Mạch soái la hét: “Oan uổng quá!”, Thiệu Nghĩa đưa mắt nhìn lại, thấy một thân hình cao gầy, búi tóc ngắn, khuôn mặt rất đẹp, như thể của phụ nữ, nhưng lại không dám nhìn thẳng, đàn ông như thế thường là gian tế!

tuyển tự [hồi ức tướng quân chinh Bắc]

(1) A Mạch: mạch nghĩa là lúa mạch; cái tên này cũng giống như tên Lúa của Việt Nam.

(2) Mạch Đâu: là phiên âm của Mc Dull, tên một chú lợn trong một sản phẩm phim hoạt hình nổi tiếng của Hồng Kông. Cha mẹ A Mạch xuyên không, có lẽ có liên quan đến đại dịch cúm heo nổi tiếng cũng ở Hồng Kông, A Mạch lại sinh vào năm Hợi (heo), cho nên cha A Mạch mới nghĩ ra cái tên này.

(3) Mạch Tuệ: tuệ nghĩa là bông lúa, mạch tuệ nghĩa là bông lúa mạch.

(4) Qua: dưa, chỉ các loại quả có thân dây leo nói chung như bầu, bí, mướp, dưa chuột, su su...

(5) Đông Qua: bí đao

(6) Bảy thước: một thước = 0,23m, 7 thước = 1,61m.

2. Chương 02

Chương 2: THỦ THÀNH

Chiến tranh là bàn tay đùa giỡn của một đại nhân vật, vừa ra tay là đã xuất hiện sự chết chóc, hấn bàn tán chê cười chuyện nhân gian công thành chiếm đất. Chiến trường, là một tiểu nhân vật nhỏ bé trước mặt quỷ Tu La(1), khi quỷ Tu La giơ tay chém xuống, trong phút chốc, tất cả đều hôi phi yên diệt(2).

Nam nông lịch Thịnh Nguyên năm thứ hai, lịch Bắc Mạc là năm thứ bảy, Nam Hạ cùng Bắc Mạc cùng ngồi trên bàn đàm phán, trước là giường thương mứa kiếm, khí thế ngất trời. Hán tử phương Bắc miệng lưỡi kém linh hoạt, nói qua nói lại một hồi, rốt cục thì cán cân thắng lợi liền nghiêng dần về phương Nam. Những kẻ trong đoàn đàm phán của Bắc Mạc dần dần trở nên trầm mặc. Nhưng đoàn đàm phán Nam Hạ còn chưa kịp chúc mừng thắng lợi đang nằm trong tầm tay thì đã nhận được một tin động trời, không khác gì bị sét đánh trúng khiến hồn bay phách lạc.

Đầu tháng tám, Bắc Mạc đột nhiên phát động hai mươi vạn binh mã, chia làm hai hướng tấn công vào biên giới phía Bắc của Nam Hạ, chỉ trong thoáng chốc mà phong vân(3) biến sắc.

Người dân Bắc Mạc vốn có tác phong nhanh nhẹn, dũng mãnh, so với tài hùng biện của người Nam Hạ mà nói, bọn họ càng thích động thủ, thuộc loại nhân vật thích hành động, tin điều mà họ hướng tới chính là: Nói không lại người, ta liền đánh người nha!

Có người từng lấy qua một ví dụ, nói là trên đường nếu có hai người đều bị nước hắt trúng, người nào mà cả canh giờ cũng không thấy động thủ thì đó chính là người Nam Hạ, còn người nào chưa nói xong hai câu liền ra tay thì chẳng cần hỏi cũng biết đó là người Bắc Mạc.

Đương nhiên, ví dụ này cũng có chút khoa trương.

Sứ thần Nam Hạ đột nhiên hiểu được, đầu tiên là choáng váng, sau đó là một nỗi ảo não đánh thẳng vào gáy, trời ạ, thế nào mà lại quên mất thói quen của thất tử Bắc Mạc? Khó trách đoàn sứ thần Bắc Mạc gần như không nói tiếng nào, nguyên lai bọn họ sớm đã có quyết định này rồi!

Danh tướng Bắc Mạc Chu Chí Nhẫn lĩnh mười vạn quân tiến theo hướng đông, thần không biết, quỷ không hay, vòng qua phía sau chân núi Yến Thứ khẩn cấp tấn công Lâm Đồng, vượt gấp sông Tử Nha, thừa dịp đêm xuống hạ trấn Tân Dã phía đông Nam Hạ, đến xế chiều, đoàn quân đã thẳng tiến đến thành Thái Hưng. Mười vạn đại quân đi theo tây lộ do tướng quân tuổi trẻ tài cao Thường Ngọc Thanh suất lĩnh, nhưng lại lặng lẽ men theo Tây hồ, qua thảo nguyên biên giới Đông quốc, Lương Châu, Mậu Thành, Tiểu Cát Thành hướng thẳng về phía đông, cơ hồ không gặp phải bất kì sự kháng cự nào, tiến thẳng về phía tây thành Thái Hưng.

Mà lúc này, ba mươi vạn biên quân(4) Nam Hạ còn ngồi xổm, tĩnh lặng canh giữ ở biên giới phía Bắc, phân chia gianh giới cùng đại quân Bắc Mạc canh giữ lẫn nhau, tướng sĩ Nam Hạ giữ biên cũng có chút hồ đồ, rõ ràng mấy chục vạn đại quân Bắc Mạc còn đang ngồi xổm đối diện cùng chính mình canh giữ lẫn nhau, thế nào mà lại có hai mươi vạn đại quân chạy đến tấn công mặt sau Nam Hạ? Chẳng lẽ hai mươi vạn đại quân Bắc Mạc sau lưng kia từ đất đá mà hóa thành sao?

Trong lúc nhất thời, phần lớn thành trấn Nam Hạ đều lần lượt báo nguy.

Theo hai đường tấn công của đại quân Bắc Mạc, người sáng suốt liếc mắt một cái liền nhìn ra cả hai lộ đại quân này đều hướng mũi xà mâu thẳng về một nơi, đó là thành Thái Hưng, vì thế trên bản đồ, điểm biểu thị thành Thái Hưng bị tướng lĩnh các quốc gia vẽ đi vẽ lại, từng chút, từng chút mà hoàn toàn thay đổi.

Thành Thái Hưng, là một thành quan trọng phía Bắc bộ của Đại Hạ quốc, dân cư hơn hai mươi vạn, mặt hướng về phía sông Bình Nguyên, sau lưng có sông Uyển, vì binh gia giao tranh từ trước, mà mất hết Giang Bắc.

Ngày hai mươi sáu tháng tám, đại quân đông lộ Bắc Mạc đã đến ngoại thành Thái Hưng, ngày hai mươi bảy vây thành, ngồi đợi Thường Ngọc Thanh suất lĩnh mười vạn đại quân theo tây lộ đến.

Lúc này, đại quân tây lộ Bắc Mạc vừa vặn đuổi tới phía trước thành Hán Bảo, cách thành Thái Hưng tám mươi dặm.

Hán Bảo là một thành nhỏ, không phải là điểm trọng yếu về mặt quân sự, cho nên cũng không quá coi trọng công tác bố trí, canh phòng, tường thành thấp, không có chiến hào cũng không có sông đào bảo vệ, nên cũng chẳng dùng cầu treo, liền cửa thành cũng chỉ có một cái vọng gác trụ lủi, ngoài thành mấy trượng thật ra

có mấy công sự, nhìn thừa thớt, trơ chọi rất đáng thương, không cần đoán cũng biết là dựng lên trong lúc vội vã, cơ bản cũng chẳng ngăn được cái gì.

Một câu tổng kết lại là: tường thành này thật quá đơn sơ! So với tường viện của chủ nhà giàu ở Bắc bộ cũng chỉ cao hơn một chút, dày hơn một chút, dài hơn một chút, trên trạm gác có nhiều người hơn một chút.

Binh lính giữ thành khoảng một ngàn người, trong thành dân cư từ đứa trẻ oa oa mới cất tiếng khóc chào đời đến ông già tám mươi tuổi, tất tần tật nam phụ lão ấu cộng cả lại, bắt quá cũng chỉ được chừng hai vạn người, chẳng đủ nhét kê rằng cho đại quân Bắc Mạc, khó trách ngay cả phạm nhân trong đại lao cũng đều bị đưa ra giữ thành.

Khi A Mạch bị đưa vượt qua tường thành, thành Hán Bảo đã sớm là bị đại quân Bắc Mạc vây chặt như nêm cối, từ trên tường thành nhìn xuống chỉ thấy một mảnh đen nhánh. A Mạch sau khi thăm dò xong, lập tức đổ mồ hôi lạnh, chạy vội tới mái chấn sau tường, nằm thấp xuống, thành này còn có thể giữ được sao? Có thể bảo vệ được thì khác gì gặp quỷ giữa ban ngày!

Thiết kỵ Bắc Mạc tới trước thành Hán Bảo, vạn kỵ binh ở trước trận triển khai dàn hàng ngang, tuy rằng đối với việc công thành không có tác dụng gì, nhưng xem như biểu dương lực lượng, trước làm chấn động lá gan của quan binh Nam Hạ, sau thủ tiêu ý định bỏ thành mà chạy trong đầu bọn họ, cho nên, các huynh đệ, chúng ta vẫn là hạ quyết tâm giữ thành!

Có mấy kỵ mã Bắc Mạc phía sau trận tiền phi lên, gươm lá cờ phất qua phất lại mấy cái, đội kỵ binh liền giục ngựa lên trước trận tuyến, chia thành hai cánh thối lui, lộ ra đội quân cầm khiên trong tay, xe công thành, thang, khí giới chờ công thành chậm rãi đẩy về phía trước, tiếng kèn xông trận vang lên, tiếng lưỡi mác bốn phía vung lên, đại quân Bắc Mạc giống như thủy triều đen cuộn cuộn thẳng tiến, giống như một cơn sóng lớn, chỉ cần đổ ập xuống là có thể san bằng một thành Hán Bảo nho nhỏ.

“Bắn tên! Bắn tên! Bắn chết lũ thối tử!” Trên tường thành, tướng lĩnh Nam Hạ vung roi trong tay, lớn tiếng quát.

Trên người A Mạch cũng đã trúng mấy roi, cuống quýt trên mặt đất khấn trương giương cung hướng dưới thành bắn vọt tới. Nàng làm sao biết bắn tên như thế nào đâu, bắt quá học bộ dạng người bên cạnh cũng giương cung bắn ra, ngay cả ngắm đích cũng không có, chỉ nhắm mắt lại buông tay, nhưng khí lực thật ra không nhỏ, mũi tên lại hướng bên dưới bay xuống, chợt nghe phía dưới truyền đến một tiếng hét thảm, một gã Bắc Mạc công thành mới leo được một nửa đã gặp hạn mà trúng tên rơi xuống.

Tên lính Nam Hạ bên cạnh hướng A Mạch kêu một tiếng “rất tốt”, không biết sờ soạn ở đâu ra một cái mũ giáp ném cho A Mạch, vừa hướng xuống dưới thành bắn tên, vừa hô: “Huynh đệ, bắn hay lắm, đội cái này vào, cẩn thận tên của thối tử, dùng sức bắn lũ súc sinh.”

A Mạch nhìn mũ giáp trong tay còn mang theo vết máu thì giật mình, cắn răng một cái liền đội lên trên đầu, tên bay không có mắt, nàng cũng không muốn chết tại đây trên cái tường thành này, tuy rằng xem hoàn cảnh trước mắt thì cơ may có thể sống sót mà rời đi thật sự là quá nhỏ.

Hai tên lính Nam Hạ bên cạnh dùng sức đâm mũi giáo xuống dưới, liền thấy tên lính Bắc Mạc trên tường thành đã bị lộn một vòng rơi xuống, tiếng kêu thảm thiết sắc nhọn đâm vào tai A Mạch, khiến nàng nghe được mà hết hồn, người bên cạnh ngay vừa trầm trồ khen ngợi nàng sau đó lại hét “A” một tiếng thảm thiết, đã bị mũi tên của binh lính Bắc Mạc bắn trúng, đâm xuyên qua ngực, máu tươi từ trong miệng trào ra, phun tung toé lên tường thành, thành một mảng đỏ rực. A Mạch cả kinh đến nỗi cung tên trong tay đều rơi cả xuống đất, chỉ lo ôm đầu ngồi xuống, bên tai tiếng kêu thảm thiết vẫn không ngừng vang lên, A Mạch trên người lại trúng mấy roi, viên tiểu giáo vung roi nổi giận mắg: “Mẹ nó, còn không mau trốn đi, bọn thối tử mà lên đến đây thì ai cũng đừng hòng sống được!”

Ngoài cửa thành cách đó không xa, trên một sườn dốc nho nhỏ, Bắc Mạc tây lộ tướng quân Thường Ngọc Thanh ngồi trên chiến mã, khuôn mặt lạnh lùng, khóe miệng hơi mím lại, giống như ẩn chứa một tia cười lạnh, vẻ mặt chuyên chú nhìn cảnh công thành cách đó không xa. Mấy chục kỵ mã thân mặc giáp đen đứng phía sau hắn, chiến trường thì ồn ào, nhưng ở đây lại duy trì sự im lặng kinh người, ngay cả thủ hạ chiến mã đều giống nhau, lạnh lùng mà lạnh nhạt.

Thường Ngọc Thanh chợt nâng cánh tay dùng roi ngựa chỉ về một chỗ trên tường thành, cười nói với phó tướng Khương Thành Dực đứng bên cạnh: “Ha ha, Thành Dực, ngươi xem cái tên Nam Hạ mọi rợ kia, ngay cả cung tên cũng cầm không xong, ha ha, người như vậy lại dám lên trên tường thành thủ thành, có thể thấy được Nam Hạ thật sự là không có người.”

Khương Thành Dực theo hướng đó nhìn lại, một lát sau cũng không khỏi mỉm cười, nơi đó trên tường thành có một tên lính Nam Hạ bắn tên rất bừa bãi, sau khi bắn lung tung được một mũi lại vội vàng ngồi xổm xuống tránh sau tường, qua một hồi thăm dò lại bắn thêm một mũi, mười mũi tên thì có đến tám mũi hướng đến tường thành, hai mũi tên còn lại khó khăn lắm mới bắn ra được, cũng là không hề có mục tiêu.

Sau khi Khương Thành Dực bật cười liền quay đầu lại nhìn Thường Ngọc Thanh khuyên nhủ: “Tướng quân, nơi này gần tường thành quá, tên lạc nhiều lắm, vì an toàn, thỉnh tướng quân đến sau trận quan sát cuộc chiến đi.”

Thường Ngọc Thanh chậm rãi lắc lắc đầu, khoe môi chỗ đột nhiên mỉm cười, nói: “Lấy cung tên đến đây.”

Thân vệ binh bên cạnh vội vàng đem trường cung sau lưng, hai tay dâng lên, Thường Ngọc Thanh tiếp lấy, cài tên lên dây cung, kéo căng hết cỡ, híp mắt lại, nhắm thẳng đầu người nọ, ngón tay buông lỏng, chỉ nghe “viu” một tiếng, mũi tên nhọn thoát khỏi dây cung, mang theo sức mạnh phá vỡ không gian, phát ra tiếng rít lợi hại, hướng về phía tên lính Nam Hạ nhát gan trên tường thành xé gió bay đi.....

A Mạch nơi này cũng vừa vặn đứng dậy, dây cung chưa kịp buông ra, liền cảm thấy đỉnh đầu như bị búa tạ lời mạnh một cái, quán tính mạnh mẽ mang theo nòng bay vèo ra sau, thân thể của nàng nặng nề rơi xuống, trong khoảng thời gian ngắn, A Mạch chỉ cảm thấy trước mắt cả một bầu trời sao bay loạn, trong tai ngoài âm thanh ù ù ra thì chẳng nghe được cái gì khác. Quá nửa ngày nàng mới chậm chậm tỉnh lại, bỏ mũ giáp trên đầu xuống, hoảng sợ phát hiện một mũi tên dài xuyên ngang đỉnh mũ giáp, đem toàn bộ đỉnh mũ giáp cùng tua rua trang trí tất cả đều chặt đứt tận gốc.

Tiểu binh trên tường thành kia, cho dù không té xỉu thì cũng phải sợ tới mức đá cả ra quần đi, Thường Ngọc Thanh vừa lòng nở nụ cười, đem trường cung tiện tay ném cho thân vệ binh bên cạnh, lúc này chàng như thế nào cũng sẽ không nghĩ đến, là vài năm sau, chàng sẽ hối hận vì mũi tên này đã bắn hơi ột chút, nếu lúc ấy chỉ cần xuống thấp chừng hai tấc, thì sẽ tốt biết bao nhiêu.

Quân lính Bắc Mạc đã leo được lên tường thành, vung đại đao bổ về phía thủ binh Nam Hạ, lưỡi đao cắm phập vào trong cơ thể phát ra âm thanh nặng nề, người bị chém trợn trừng hai mắt, ngoại trừ nỗi hoảng sợ còn có một tia không cam lòng. Tên lính vừa vung đao chém còn chưa kịp hoan hô thì khoang bụng đã bị một ngọn thương dài không biết từ đâu lao đến đâm thủng, máu theo đầu thương chảy ra, hấn cúi đầu, mắt thấy máu đỏ theo đầu thương rút ra, nội tạng lòi cả ra ngoài.

Đầu thu trời quang mây tạnh, dưới thành Hán Bảo lại là một màn mưa máu mịt mù, máu thịt vương đầy một mảnh.....

“Cửa thành đã mở, đi thôi, cũng chiều rồi, cái gì cũng cần không nổi đâu!” Thường Ngọc Thanh cười nói, hai chân nhẹ nhàng kẹp bụng ngựa: “Tối nay trú đêm lại trong thành Hán Bảo, nói với các huynh đệ, tối nay không phải bàn luận quân kỷ.”

“Tướng quân!” Khương Thành Dực vội vàng phóng ngựa theo ngăn trở nói: “Nguyên soái có lệnh, không thể đồ thành (5)!”

Thường Ngọc Thanh sớm đã có chút không kiên nhẫn với người phó tướng trẻ tuổi thành thạo bên người, nghe hẳn lại đem mệnh lệnh của vị nguyên soái kia ra, trong lòng có chút tức giận, kéo dây cương dừng lại vài bước, liếc mắt một cái theo sát Khương Thành Dực, cười mà như không cười hỏi: “Khương phó tướng, cái tai nào của ngươi nghe được bản tướng quân nói là đồ thành ?”

Khương Thành Dực nghẹn giọng, nói không ra lời, Thường Ngọc Thanh quả thật không nói rõ là đồ thành, nhưng câu nói vừa rồi của anh ta thì cùng đồ thành có cái gì khác nhau? Trước khi xuất chinh, nguyên soái cố ý công đạo rằng chỉ cần bọn họ công thành thị uy, không được phép đồ thành.

“Tướng quân –” Khương Thành Dực vươn cổ định khuyên nhủ, lại bị Thường Ngọc Thanh hừ lạnh một tiếng trong cổ họng, Khương Thành Dực đánh phải trầm mặc lui xuống, Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng

nói: “Truyền lệnh xuống, tướng sĩ tham gia công thành thì được vào thành, không phải giữ quân kỷ, còn lại ở ngoài thành bày trận trú doanh.” Nói xong vung roi một cái, không đợi Khương Thành Dực nói chuyện liền phóng ngựa mà đi, phía sau đội thân vệ binh cũng vội vàng đi theo.

Thường Ngọc Thanh phóng ngựa lao ra khỏi đại quân Bắc Mạc, tiến thẳng đến cửa thành, bên kia cửa thành vừa bị xe công thành của quân Bắc Mạc phá vỡ, binh lính song phương đang xoắn lại cùng một chỗ, Thường Ngọc Thanh giơ thương vọt lên, gặp binh lính Nam Hạ một tên giết một tên, chỉ một lát đã hạ mười người. Khương Thành Dực nhìn anh ta quật khởi, cũng không tiếp tục ngăn cản, lại sợ trong lúc hỗn chiến chủ tướng có điều sơ xuất, đành vung trường đao cùng thân vệ binh bảo hộ bên cạnh Thường Ngọc Thanh, một hàng mấy chục kỵ mã cứ thế xông vào, sát nhập với đại quân Bắc Mạc tiến vào trong thành Hán Bảo.

Chú thích:

- (1) Tu La: tên một con quỷ hiếu chiến theo quan điểm của Phật giáo
- (2) Hôi phi yên diệt: hồi nghĩa là tro, phi: bay, yên: khói, diệt: dập tắt. Câu này nghĩa là tan thành tro bụi.
- (3) Phong vân: gió mây.
- (4) Biên quân: quân đội canh giữ vùng biên giới
- (5) Đồ thành: chỉ hành động chém giết cướp phá của quân lính sau khi chiếm được thành

3. Chương 03

Chương 3: Phá thành

Ngày 28 tháng 8 Nam nông lịch Thịnh Nguyên năm thứ hai, thành Hán Bảo bị phá, thủ thành Lưu Cạnh tự sát trên tường thành, vợ là Trần thị cùng hai con gái ở trong phủ treo cổ tự sát, con trai độc nhất mất tích.

Màn đêm buông xuống, nhưng bên trong thành Hán Bảo không hề yên tĩnh. Ánh lửa bập bùng khắp nơi, tiếng cười mắng của binh lính Bắc Mạc, tiếng dân chúng Nam Hạ la khóc, tiếng thét chói tai, các loại âm thanh cùng vang lên hỗn loạn, hoặc không cam lòng, hoặc hèn nhát, hoặc phóng túng, tất cả như có một bàn tay dày xéo vô hình, mỗi nơi mỗi chỗ đều tựa hồ có thể nghe thấy, treo trong trời đêm, ầm ầm run rẩy.....

Trên trời, ánh trăng cũng không đành lòng nhìn xuống, đành gắt gao nhắm mắt lại.

Bóng đêm tối đen như mực.

So với sự huyền ảo hỗn loạn trong thành Hán Bảo, đại doanh Bắc Mạc đóng ở ngoài thành ngược lại có chút yên tĩnh. Trong đại nội quân trường, ánh nến vẫn sáng, bên trong có khoảng năm sáu tướng lĩnh Bắc Mạc vây quanh trước cái bàn vuông, thấp giọng thảo luận vấn đề gì đó. Đứng đầu là một tướng quân thanh niên hờ hững không nói gì, chỉ cúi đầu xem bản đồ trên bàn, ánh nến nhảy múa, chiếu một bóng người thon dài sinh động ngả dài lên doanh trường. Ngoài trường đột nhiên truyền đến tiếng bước chân dồn dập, một viên tướng thân mặc áo giáp tiến vào, trầm giọng bẩm báo: “Tướng quân, tám vạn kỵ binh đã chuẩn bị xong, tức khắc có thể xuất phát, thỉnh tướng quân ra quân lệnh.”

Viên tướng trẻ tuổi ngẩng đầu lên, hơi hơi cắn khước miệng, mặc dù có ý cười, lại vẫn không dấu được sát khí trên mặt, dĩ nhiên đó chính là Bắc Mạc chủ tướng Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh mày kiếm khẽ nhếch lên, tầm mắt sắc bén đảo qua một lượt trên người các vị tướng xung quanh, lạnh giọng hỏi: “Vừa rồi nghe đều hiểu được chứ?”

Chư tướng cùng đồng thanh đồng ý, chỉ có phó tướng Khương Thành Dực có chút chần chờ, hần do dự một lát rồi vẫn nói: “Tướng quân, mặt tướng –”

Thường Ngọc Thanh không đợi Khương Thành Dực nói hết, chỉ cười mà như không cười hỏi: “Làm sao vậy? Thành Dực cho rằng ta an bài có gì không ổn chẳng?”

“Mặt tướng không dám,” Khương Thành Dực nói, nhìn nhìn sắc mặt của Thường Ngọc Thanh, vẫn là kính cẩn nói ra: “Mặt tướng chính là muốn đi theo ở bên cạnh tả hữu tướng quân, hơn nữa trước khi đi, nguyên soái cũng đã phân phó mặt tướng nhất thiết phải bảo đảm an toàn cho tướng quân.”

Thường Ngọc Thanh sớm biết nguyên soái cho Khương Thành Dực làm phó tướng vì muốn quản thúc mình, dọc đường đi nghe hần lải nhải ở bên tai, trong lòng sớm đã thấy phiền toái không chịu nổi, khó khăn chịu đựng được đến lần này, hần làm sao còn có thể để cho Khương Thành Dực tiếp tục ở lại bên mình được nữa, vì thế nhân cơ hội này đã sớm sửa lại kế hoạch, để cho Khương Thành Dực độc lĩnh một cánh quân, cách Thường Ngọc Thanh hần càng xa càng tốt. Hiện lại nghe thấy Khương Thành Dực lại vẫn giữ luận điệu cũ, Thường Ngọc Thanh trong lòng thật ra rất tức giận, nhưng cũng không biểu lộ ra đến mặt, chỉ cười nói: “Thành Dực yên tâm, lần này ta sẽ không tự mình ra trận chém giết, không cần người phải ở bên người hộ vệ, huống chi người là phó tướng của tây lộ quân, cũng không phải đội trưởng đội thân binh của ta, sao có thể đem tinh lực đều đặt hết ở việc này được? Việc ngày mai quan hệ trọng đại, càng cần người thận trọng như người đặc biệt xử lý, nhất thiết không thể để xảy ra điều gì sơ suất!”

Khương Thành Dực còn muốn nói tiếp, đã thấy Thường Ngọc Thanh sắc mặt lạnh đi, buộc phải đem những lời vừa dâng lên đến miệng nuốt trở lại, đành nói: “Tuân lệnh!” Sau đó liền đi theo các viên tướng khác lĩnh mệnh lệnh ra khỏi doanh trướng, Thường Ngọc Thanh lúc này mới khẽ cười một tiếng, để cho thân binh khoác áo choàng, rồi ôm mũ trụ đi ra ngoài.

Ngoài trướng, thân binh đã sớm đem chiến mã và khiên của Thường Ngọc Thanh lại, Thường Ngọc Thanh tung người lên ngựa, ánh lửa chiếu lên khôi giáp của hần bắn ra hào quang lưu ly lạnh như băng rồi hất lên mặt, làm cho khuôn mặt tuấn lãng của hần tăng thêm ba phần hàn ý. “Thành Dực tướng quân”. Thường Ngọc Thanh gọi, Khương Thành Dực lập tức tiến đến, phủ phục dưới chân, bên tai nghe thấy giọng cười nhẹ: “Toàn bộ mười vạn binh mã bản tướng đều giao cả cho người, nhớ rõ phải nhanh chóng thay mặt bản tướng đưa đại quân đến ngoài thành Thái Hưng nghe chưa!” Nói xong liền cười to hai tiếng, không đợi phản ứng của Khương Thành Dực, liền dẫn đội cận vệ phóng ngựa chạy như bay mà đi.

Ban đêm, Bắc Mạc chủ tướng Thường Ngọc Thanh lĩnh tám vạn kỵ binh biến mất trong bóng đêm dày đặc, mà “Mười vạn đại quân” Bắc Mạc vẫn nghỉ đêm trong doanh trướng ngoài thành Hán Bảo, chờ sẽ đi tới thành Thái Hưng hợp quân cùng với đại quân đông lộ Bắc Mạc.

Trong thành Hán Bảo, một vạn tướng sĩ Bắc Mạc tham gia công thành ban ngày vẫn còn đang phóng túng

Nương tựa vào tường thành phía Tây là một gian nhà thấp bé, cùng với một cái sân nhỏ hẹp. Mấy ngô nhỏ quanh co đều xuyên qua đây giống như là một mạng nhện bị tàn phá. Ngôi nhà nhỏ này lười biếng đứng trên mặt đất như chống đỡ không nổi cái khung xương của mình.

Mười mấy tên lính Bắc Mạc giơ đuốc hùng hùng hổ hổ theo ngô nhỏ đi qua, bọn họ hiển nhiên đối với thu hoạch của mình thực không hài lòng.

“Lão đại, cửa ngôi nhà này bốn phía đều mở toang, xem ra người đã sớm chạy hết rồi, ta có đi vào nữa hay không?”

“Đi vào cái rắm!” Đầu lĩnh Bắc Mạc mắng: “Đi đã bao nhiêu nhà rồi? Mụ nội nó, chẳng có cái gì đáng giá cả, đừng nói đến nữ nhân, ngay cả cái lông cũng chẳng tìm thấy được, coi như chúng ta không may, như thế nào đã chạy vội tới chỗ này!”

Thành Hán Bảo này chia làm hai khu vực, đông thành là phủ nha cùng phú hộ ở, tây thành là nơi những hộ bình dân sinh sống, mà nơi giáp với tường thành phía tây này là nơi ở của tầng lớp dân chúng cùng khổ nhất. Ngày thường không lo nổi ba bữa cơm thì trong nhà lấy đâu ra vàng bạc châu báu mà tích trữ. Mấy tên lính Bắc Mạc hướng tới nơi này để cướp bóc, thật đúng là đến nhầm chỗ, khó trách liên tục hơn mười hộ cũng chưa cướp được cái gì, đến cuối cùng ngay cả nhấc chân phá cửa cũng không buồn làm.

Một tên lính Bắc Mạc giờ được chỉ về phía đông thành bên kia hô: “Lão đại, người xem bên kia rất náo nhiệt, hay là chúng ta cũng qua bên đó đi!”

Tên đầu mục kia rõ ràng cũng động tâm, ngẩng đầu nhìn về phía đông thành, không gian bên ấy có chút ánh đỏ sậm, lại nhìn lũ huynh đệ, vung tay lên nói: “Đi, các huynh đệ, muốn đi thì đi cho nhanh, bằng không chậm trễ thì ngay cả nước canh cũng chẳng đến lượt huynh đệ chúng ta!”

Mọi người đều lên tiếng đáp ứng, rồi hướng về phía đông thành chạy đi. Ánh lửa theo tiếng bước chân hỗn độn dần dần đi xa, tất cả lại chìm trong bóng tối. Ngay tại bên trong cánh cửa mở rộng, A Mạch phải mất nửa ngày tim mới đập chậm lại, đồng tai nghe ngóng một hồi, rồi mới thật cẩn thận từ trong góc tường chất đầy những vật tạp nham bò ra, cố không lau những vết tro bụi trên mặt, chỉ ngồi phịch xuống rồi thở phào một hơi.

Binh pháp có câu: Hư tức là thực, thực tức là hư. Nếu không phải chính mình cố tình mở rộng cửa ngôi nhà, lại đem đồ vật bên trong xô loạn lên, khó bảo đảm được đám lính Bắc Mạc kia sẽ không tiến vào lục soát, lúc đó thì cái mạng nhỏ của mình còn có thể giữ được sao?

A Mạch không nghĩ tới chính mình có thể sống mà từ trên tường thành nhảy xuống dưới. Đầu tiên là đội lại cái mũ có dính mũi tên trên đỉnh mà trước đó đã dọa nàng sợ vỡ cả mật kia lên đầu, sau đó là giả chết, khổ sở chịu đựng được đến khi trời tối mới đi ra, lại thừa dịp bóng đêm trốn trong xóm nghèo này, tính ra lại vừa mới tránh được một kiếp, thời gian không đến một ngày ngắn ngủn, nàng đã đảo qua quỷ môn quan đến mấy lần.

Nằm ngửa mặt trên đất, A Mạch nhìn bầu trời đêm vẫn đầy những ngôi sao lấp lánh như trước, không khỏi cảm thán trong lòng, sinh lực của nàng đúng là không phải ương ngạch một cách bình thường a! Mẫu thân đã từng nói, nếu muốn có sinh lực cường đại, vậy thì phải chịu được những nỗi khổ mà người khác không thể chịu được, chuyện này cùng với những nỗi gian truân khác nàng đều có thể chịu đựng được, thì nàng còn sợ cái gì nữa? Có lẽ, nàng căn bản không cần lo lắng cho chính sinh mệnh của mình, nếu ông trời muốn thu nhận nàng, thì đã sớm nên thu nhận từ bốn năm trước. Nếu như bốn năm trước, ngay cả ông trời cũng không tiếp đãi nàng, thì sẽ không bao giờ có cái gì lấy được sinh mạng của nàng.

A Mạch khoe miệng khe nhếch lên, lộ ra một nụ cười bất đắc dĩ, ôi chao, cảm giác đói khát lại tới nữa rồi, còn tưởng rằng cơn đói đã qua đi thì sẽ không biết đói nữa chứ. A Mạch thở dài, đứng lên hướng vào trong phòng sờ soạn, không biết chủ nhân nơi này còn lưu lại chút đồ ăn nào không, cho dù không có chút thịt, thì chắc cũng phải còn chút xương chứ? A Mạch trong đầu nghĩ lung tung, rón ra rón rén sờ soạn trong phòng, người nghèo khổ chẳng phân biệt được cái gì là phòng bếp hay phòng ngủ, phần lớn là ngủ ở gian trong, gian ngoài nấu cơm, nếu có ăn cơm thì cũng là ăn ở nhà chính. Sờ soạn nửa ngày, A Mạch mới chạm đến được nửa cái bánh bột ngô ở trong nồi. A Mạch trong lòng vui vẻ, thầm nghĩ ông trời quả nhiên là không định bỏ ta chết đói, cũng không buồn xem cái bánh còn có thể ăn được nữa hay không, cứ thế đưa lên miệng cắn một miếng. Bánh bột ngô vừa đưa đến miệng, động tác của A Mạch lập tức cứng lại, thẳng tắp nhìn đồng củi bên cạnh bếp.

Đồng củi kia đang run run!

Một cái đầu người nho nhỏ nhô lên qua đồng củi, lộ ra một khuôn mặt đen nhẻm, chẳng phân biệt được gì, chỉ có một đôi con ngươi sáng trong đang nhìn A Mạch chằm chằm không chớp.

Lưng A Mạch như có một cơn gió lạnh buốt luồn vào, tóc gáy lập tức đều dựng đứng cả lên. A Mạch rất muốn hô to một tiếng “Quý!” Sau đó sẽ chạy bán sống bán chết ra ngoài, nhưng nàng đã bị dọa cho sợ đến cực điểm, tứ chi không còn tuân theo sự khống chế của đầu óc, phản ứng kia ở trong đầu nàng loáng một cái liền biến mất, nàng thứ nhất là không thét chói tai, thứ hai là không chạy trốn, mà chỉ kinh ngạc đưa nửa cái bánh bột ngô ra, hỏi: “Người — ăn không?”

Mọi người nói, người dọa người, hù chết người, kỳ thật, người dọa quỷ, cũng có thể hù chết quỷ.

Con “Quý” kia đột nhiên bị hành động ngoài dự đoán của A Mạch dọa, sau một hồi sững sốt đột nhiên há to miệng, lộ ra một hàm răng trắng bóc đối lập với diện mạo đen đúa, hét lên: “A —”

Nói thì chậm mà xảy ra thì nhanh, ngay khi tiếng “A” vừa mới thành hình còn chưa kịp ra khỏi miệng, A Mạch đã đem cái bánh bột ngô nhét vào miệng “Quý”, vì thế tiếng “A” lập tức chuyển thành tiếng “Ồ ồ”.

Thanh âm mềm mại như thế nhất định là “Nữ quỷ”!

A Mạch một tay bịt chặt miệng “Nữ quỷ”, một tay dè bả vai của nàng xuống, thấp giọng quát: “Kêu la cái gì? Định gọi lính Bắc Mạc tới mới cam tâm à?”

Lời này vừa nói ra, “Nữ quỷ” kia lập tức ngừng giãy dụa, trong mắt đầy lệ nhìn A Mạch một cách tội nghiệp.

A Mạch thấp giọng nói: “Ta cũng là người Nam Hạ, vì trốn thoát từ Bắc Mạc nên mới đến nơi này ẩn nấp, bọn họ hiện tại đang ở bên ngoài cách đó không xa, nếu để bọn chúng phát hiện thì chúng ta ai cũng không sống được! Người đừng lên tiếng, ta sẽ buông tay.”

“Nữ quỷ” kia gật gật đầu, A Mạch thử thăm dò buông lỏng tay ra một chút, quả nhiên “Nữ quỷ” kia không tiếp tục kêu nữa, lúc đó mới hoàn toàn buông tay ra, đặt mông ngồi xuống dưới đất, thở hắt ra. Nàng hiện tại không sợ người cũng không sợ quỷ, chỉ sợ gây ra động tĩnh gì sẽ khiến bọn lính Bắc Mạc quay trở lại.

A Mạch trì hoãn nửa ngày mới khiến cho tim đập bình thường, lập tức lại cảm thấy cơn đói khát ập tới, quay đầu nhìn “Nữ quỷ”, liếc mắt một cái, đem miếng bánh bột ngô ở trong miệng “Nữ quỷ” lôi ra, lấy tay vồ vồ lại thổi thổi hai cái, cũng không để ý tới ánh mắt kinh hãi của “Nữ quỷ” kia, ngoạm xuống hai, ba miếng liền đem hết nửa cái bánh bột ngô nhét vào trong miệng, dùng sức nuốt xuống.

Bánh bột ngô vốn rất khô, hơn nữa A Mạch suốt cả một ngày đến một giọt nước còn chưa được uống, nên một miếng vừa nuốt xuống liền nghẹn thắt ở cổ. Nàng vỗ thật mạnh lên ngực mình, nhưng không có hiệu quả gì, mắt thấy sẽ nghẹn đến ngạt thở, A Mạch trong lòng có chút bi ai, trải qua bao nhiêu cửa ải, không thể ngờ được cuối cùng sẽ chết vì một miếng bánh bột ngô. Nếu ở thế giới bên kia cha mẹ mà biết được, phải chăng bọn họ sẽ cười mình đến chết mất?

4. Chương 04

Chương 4: Thiệu Nghĩa

“Khụ — khụ —” A Mạch bên này hết nuốt cổ lại đấm ngực, “Nữ quỷ” bên kia hết trợn mắt lại há hốc mồm mà nhìn. Trong giây lát, cuống quýt chui ra khỏi đồng củi, luống cuống tay chân múc một bầu nước đem lại, rồi nâng A Mạch dậy, vội vã đổ nước vào miệng nàng, một tay vỗ thật mạnh vào lưng A Mạch.

Đến khi hết nửa bầu nước, miếng bánh trong họng A Mạch mới trôi xuống, nàng bị nghẹn đau tức hết cả ngực, trên mặt nước mắt ngấn, nước mắt dài đã sớm chảy xuống.

“Cám ơn người.” A Mạch nói nghẹn nghẹt trong cổ họng, giọng nàng vốn đã hơi trầm, vừa rồi lại bị miếng bánh bột ngô vốn bột chưa được xay kỹ làm tổn thương yết hầu, khiến cho thanh âm của nàng càng thêm khàn khàn.

“Nữ quỷ” kia vừa rồi nhất thời trong tình thế cấp bách, không nghĩ tới cái gì là nam nữ thụ thụ bất thân, nay nhìn đến A Mạch đã không việc gì, lúc này mới nhớ tới tư thế của bản thân cùng với nam tử trẻ tuổi trước mặt quá mức thân mật, lập tức xấu hổ đến đỏ bừng cả mặt, cuống quýt buông A Mạch ra, lui về phía sau hai bước, cúi đầu không dám nhìn A Mạch.

A Mạch từ khi mười lăm tuổi đã bắt đầu mặc nam trang. Cho đến bây giờ thần kinh so với dây thừng, phẩm chất cũng đã sớm không còn sai biệt lắm, làm sao không đoán ra được tâm tư của tiểu cô nương này? Còn tưởng rằng nàng sợ mình, liền dùng ống tay áo lau lau mặt, hướng về phía tiểu cô nương hắc hắc cười hai tiếng.

Nàng không cười còn tốt, nàng cười xong, tiểu cô nương lại tiếp tục lui về phía sau hai bước.

Xem tiểu cô nương kia đã bị mình dọa thành như vậy, A Mạch chẳng biết nên làm thế nào, lại nhếch miệng cười cười. Hai người đều trở nên trầm mặc, tiểu cô nương kia thấy A Mạch cũng không có hành vi nào vô

lễ, lá gan mới lớn thêm một chút, nghe thấy bụng A Mạch đã đói đến mức réo âm ỉ, tiểu cô nương lẳng lặng đứng dậy quay trở lại góc bếp, sờ soạn một hồi, rồi đưa cho A Mạch một túi nhỏ nặng nề.

A Mạch chần chờ nhận lấy, vừa mở ra, nhìn vào bên trong, không khỏi vừa mừng vừa sợ, bên trong là năm chiếc bánh bao thơm nức. Nàng có chút không dám tin, hỏi lại: “Cho ta?”

Tiểu cô nương gật gật đầu, sợ A Mạch lại ghen giống như vừa rồi, liền đi lấy một bầu nước đem lại đưa cho A Mạch. A Mạch ngượng ngùng cười cười, cúi đầu nhìn mấy chiếc bánh bao trắng như tuyết, có chút luyến tiếc, không biết đã bao lâu rồi nàng chưa được nếm qua một chiếc bánh bao trắng nõn như thế này. Hiện tại hương vị ngọt ngào ấy lại thổi đến, nước bọt trong miệng lập tức trào ra. Nàng ngẩng đầu liếc mắt nhìn tiểu cô nương một cái, không nói nhiều hơn một lời cảm tạ, liền cúi đầu xuống ăn ngấu nghiến như hổ như sói. Đến khi cái bánh bao thứ ba chui vào trong bụng, động tác của A Mạch mới chậm lại, cầm cái bánh thứ tư trong tay, đang định đưa lên miệng, đột nhiên nhớ ra người ta ỉnh tất cả cũng chỉ có năm cái bánh bao, sao mình đều có thể ăn hết được, nghĩ vậy lại lưu luyến đem cái bánh thả lại trong bao quần áo gói kỹ lại, cúi đầu nói: “Cám ơn”.

Ngoài cửa có ánh sáng rọi vào, chiếu trên người có chút loang lổ, A Mạch lúc này mới cẩn thận đánh giá vị tiểu cô nương kia. Chỉ thấy nàng dáng người tinh tế, nhiều lắm cũng chỉ khoảng mười bốn, mười lăm tuổi, trên mặt dường như dính nhọ nôi, đen như mực nhìn không rõ lắm, chỉ thấy một đôi mắt hắc bạch phân minh, ánh mắt thật là linh động.

Tiểu cô nương mà A Mạch đang vụng trộm ước đoán này tên là Từ Tú Nhi. Trong nhà chỉ có hai phụ tử sống nương tựa lẫn nhau. Hai ngày trước, phụ thân nàng bị quan phủ buộc đi thủ thành, cho tới bây giờ vẫn chưa thấy trở về. Về sau khi lính Bắc Mạc công thành, hàng xóm bốn bề đều đã chạy tan tác. Từ Tú Nhi vốn cũng định đào tẩu theo, nhưng lại sợ phụ thân trở về tìm không thấy mình, nên cũng không dám bỏ nhà đi. Bên ngoài, quân lính Bắc Mạc ra sức đánh giết đốt phá, Từ Tú Nhi trốn ở trong bếp đã sớm bị dọa cho sợ đến mềm nhũn cả người. Khi A Mạch sờ soạn trong nhà bếp, nàng còn tưởng là ác nhân, sợ tới mức cả người phát run, suýt nữa thì phát khóc. Giờ thấy A Mạch một chút cũng không có ý xâm phạm mình, hơn nữa ngôn ngữ có chút ôn nhu giữ lễ, mặc dù cảm thấy cùng một nam tử xa lạ ở chung trong phòng tối thực không ổn, nhưng lại có chút vững tâm trở lại, chứ không giống như vừa rồi chỉ có một mình phấp phồng, sợ hãi.

Bên ngoài truyền đến tiếng binh lính Bắc Mạc hò hét từ xa vọng lại, Từ Tú Nhi trong lòng sợ hãi, không tự chủ được nhích lại gần A Mạch. A Mạch thấy nàng nhu nhược đáng thương, liền nhẹ giọng an ủi: “Đừng sợ, nơi đó cách chỗ này còn xa, ở đây chỉ là một gian phòng rách nát, phỏng chừng bọn họ sẽ không đến đâu.”

Vừa dứt lời chợt nghe thấy bên ngoài có tiếng người kêu lớn: “Ở bên kia, mau đuổi theo!” Ngay sau đó là tiếng hò hét càng ngày càng đến gần, dường như hướng về căn nhà này.

A Mạch trong lòng cả kinh, kéo Từ Tú Nhi chạy vào trong viện, định nấp trở lại chỗ ẩn thân vừa rồi, thân ảnh vừa vận mới ra đến cửa phòng liền ngất ngốc ở đó, ngoài ngõ nhỏ sớm đã là ánh lửa lập lòe, hơn mười tên lính Bắc Mạc đuổi theo một viên tướng Nam Hạ ôm theo một đứa trẻ mới sinh đã đến cửa ngôi nhà.

Đến nhanh vậy sao! Hiện tại muốn trốn đã không còn kịp nữa rồi.

Trong ánh lửa chiếu rọi, A Mạch cảm thấy nam nhân bị đuổi giết kia có chút quen mắt, nhìn kỹ lại, hóa ra chính là tên giáo úy mà mình đã gặp khi mới đến thành Hán Bảo.

Đường Thiệu Nghĩa một tay bế đứa trẻ, một tay múa kiếm, vừa đánh vừa lui, vì chỉ né tránh nên thập phần bất tiện, tình thế đã là cực kỳ nguy hiểm. Khóe mắt của hắn bắt gặp A Mạch đang ngất ngốc đứng ở cửa, liền dùng sức đánh văng một tên lính Bắc Mạc ra, xoay người tung cái bọc vào lòng A Mạch, lớn tiếng quát: “Vào nhà!”

Thân thể A Mạch rung lên, trong lòng đã xuất hiện một đứa trẻ khóc oa oa. Trong lúc bối rối không kịp nghĩ nhiều, liền túm lấy Từ Tú Nhi lui về phòng trong, gấp gao đóng cửa lại. Đường Thiệu Nghĩa trong tay không còn trẻ con làm vướng bận, kiếm khí lập tức chói lòa, trong nháy mắt đã chém chết hai, ba tên lính Bắc Mạc. Đám lính Bắc Mạc bức bách khiến cho kiếm phong của Đường Thiệu Nghĩa không thấu được đến trước cửa. Không biết ai đó hô một tiếng “Phóng hỏa!”, lập tức có mấy cây đuốc ném vào trong phòng, Đường Thiệu Nghĩa vung kiếm đánh rơi mấy cây, nhưng vẫn còn một cây đuốc rơi trúng vào cửa sổ.

Cửa sổ dán giấy liền nhanh chóng bắt lửa, ngọn lửa lập tức quần lấy song cửa sổ, khói đặc tỏa vào trong phòng. A Mạch trong lòng không ngừng kêu khổ, xem tình hình hiện tại, lũ lính Bắc Mạc hiển nhiên không muốn bắt sống, giờ mà chạy ra nhất định sẽ bị loạn đao chém chết, nhưng nếu không chạy thì ngọn lửa cũng sẽ thiêu cháy căn phòng này, cho dù không thành “Vịt nướng” thì cũng bị khói hun chết. A Mạch cúi đầu, nhìn đứa nhỏ trong lòng đã khóc không thành tiếng, cắn răng một cái đưa đứa nhỏ cho Từ Tú Nhi, rồi xoay người nhảy vọt vào làn khói đặc cuộn cuộn trong buồng trong, một lát sau quay lại, trong tay đã cầm một chiếc chăn bông cũ nát. A Mạch không giải thích nhiều với Từ Tú Nhi, vọt tới vại nước rồi nhúng chiếc chăn bông vào đó cho ẩm nước, rồi quay đầu hướng về phía Từ Tú Nhi hô: “Lại đây! Nhanh lên!”

Từ Tú Nhi cuống quýt ôm đứa nhỏ chạy lại, A Mạch đem cái chăn ướt đầm trùm lên ba người, thầm nghĩ kéo dài được chừng nào tốt chừng ấy! Hy vọng nam nhân bên ngoài kia đủ lợi hại có thể xử lý hết sạch lũ lính Bắc Mạc, bằng không thì chính mình cũng thật sự biến thành vịt nướng. Lại thấy Từ Tú Nhi bên cạnh thân thể không ngừng run rẩy, A Mạch vội đón lấy đứa nhỏ, cười cười, nói: “Đừng sợ! Nhà này bốn vách tường đều trống không, cũng chưa chắc đã bén lửa được, một hồi sẽ tự tắt thôi!”

Chịu đựng được một lúc, hai người chỉ cảm thấy bốn phía nhiệt độ càng ngày càng cao, không khí cũng càng ngày càng ít đi, A Mạch thầm nghĩ lúc này thật đúng là xong rồi, nếu phải chết cháy ở trong này, không bằng ra bên ngoài chịu một đao còn thống khoái hơn, liền hướng về phía Từ Tú Nhi hô: “Đi, chúng ta lao ra đi!”

Từ Tú Nhi lắc lắc đầu, khóc nói: “Chân ta đã nhũn ra rồi, không động đậy nổi nữa.”

A Mạch miệng mắng hai câu, đội chăn lên đỉnh đầu, một tay bế đứa nhỏ, một tay kéo Từ Tú Nhi hướng ra cửa, mới vừa đi được hai bước, cánh cửa đã bị người bên ngoài phá bung ra, cái chăn trên đỉnh đầu chăn lập tức bị kéo xuống, Đường Thiệu Nghĩa toàn thân là máu đứng ở trước mắt, trong ánh lửa càng giống như quỷ Tu La dưới địa ngục. Hắn đoạt lấy đứa nhỏ trong lòng A Mạch, liếc mắt nhìn A Mạch cùng Từ Tú Nhi một cái, đem Từ Tú Nhi xốc lên vai, xoay người phóng đi. A Mạch thấy hắn không nhìn ngó gì đến mình, cũng không buồn mắng hắn vong ân phụ nghĩa, theo hắn chạy ra khỏi phòng.

Ba người vừa vọt ra tới sân, chỉ nghe thấy âm thanh rầm rầm phía sau, ngôi nhà đã bị lửa thiêu cháy, đổ sụp xuống.

A Mạch đặt mông ngồi phịch xuống đất, nhìn ánh lửa ngút trời đến gần cả người, trong lòng sợ hãi, nếu chậm một chút nữa thôi thì chỉ sợ bản thân mình đã táng mệnh trong biển lửa. Từ Tú Nhi bị Đường Thiệu Nghĩa thả xuống, cũng hoảng sợ xụi lơ trên mặt đất, một lúc sau nàng mới nhìn rõ bốn phía đều là thi thể của binh lính Bắc Mạc nằm la liệt, sợ tới mức hét lên một tiếng, nhào vào trong lòng A Mạch. A Mạch vốn định đứng dậy, mông vừa rời đất không đến hai thước(1) đã bị Từ Tú Nhi nhào đến, mông lại rơi bịch xuống đau điếng khiến A Mạch nhe răng há miệng hít hà một hơi dài. Nhìn thấy Từ Tú Nhi còn ở trong lòng mình la hét chói tai, rơi vào đường cùng đành phải cứng rắn bịt kín miệng nàng lại, thấp giọng an ủi nửa ngày mới làm cho Từ Tú Nhi an tĩnh.

Đứa nhỏ trong lòng Đường Thiệu Nghĩa vẫn khóc lớn, không biết là bị sặc khói hay là chịu hoảng sợ quá lớn. Trong lòng Từ Tú Nhi bắt đầu trào dâng lên bản năng nguyên thủy của loài người – tình mẫu tử, nên không đành lòng để đứa nhỏ khóc lên khóc xuống, đi đến bên cạnh Đường Thiệu Nghĩa nhẹ giọng nói: “Quân gia, để ta bế đứa nhỏ đi, cứ khóc mãi như vậy không tốt.”

Đường Thiệu Nghĩa đang bị tiếng khóc của đứa nhỏ này làm cho choáng váng cả đầu óc, nghe vậy liền đưa cho Từ Tú Nhi. Nói đến cũng lạ, khi đứa nhỏ kia được Từ Tú Nhi ôm vào lòng quả nhiên liền nín khóc, chỉ tròn mắt nhìn Từ Tú Nhi, Từ Tú Nhi vừa mừng vừa sợ, nhìn không được quay đầu về phía A Mạch nói: “Người xem, đứa nhỏ này rất đáng yêu nha!”

A Mạch cũng thấy kỳ quái, đứng dậy đến bên Từ Tú Nhi nhìn đứa nhỏ, thấy nó bất quá chỉ là một hài tử mũm mĩm chừng tám, chín tháng, trên người quần tả được làm từ chất liệu tinh tế, vừa thấy liền biết không phải con nhà bình thường. A Mạch quay đầu liếc mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa một cái, thấy hắn có chút đăm chiêu nhìn về phía bên này, giật mình, nương người đến gần đứa nhỏ, ghé vào bên người Từ Tú Nhi thấp giọng nói: “Đem đứa nhỏ trả lại cho hắn, chúng ta nhanh chóng rời khỏi nơi này thôi.”

Từ Tú Nhi sửng sốt, mê hoặc nhìn về phía A Mạch, mặc dù không biết A Mạch vì sao lại làm vậy, nhưng trải qua nửa đêm ở chung, trong lòng sớm đã cực kỳ tín nhiệm A Mạch, hiện tại nghe A Mạch nói như

vậy, chính là thoáng ngẩn người, rồi cũng không hỏi nhiều, liền đưa đứa nhỏ trả về cho Đường Thiệu Nghĩa: “Quân gia, đứa nhỏ này trả lại cho ngài.”

Không ngờ Đường Thiệu Nghĩa không đón lấy mà mày kiếm cau lại, lạnh giọng nói: “Người Bắc Mạc rất nhanh sẽ tìm đến, nơi này không thể ở lâu được.” Nói xong đi đến cõi quân phục trên thì thể mấy tên lính Bắc Mạc, ném một bộ cho Từ Tú Nhi, ra lệnh: “Chạy ra đằng kia mặc vào, nhanh lên!”

A Mạch thấy quả nhiên không ngoài dự liệu của chính mình, người này thấy đứa nhỏ ở trong lòng Từ Tú Nhi thì nín khóc, liền muốn để Từ Tú Nhi ôm đứa nhỏ thay hẳn, vừa rồi có nhiều lính Bắc Mạc đuổi giết hẳn như vậy, chỉ sợ Từ Tú Nhi theo hẳn ra ngoài thì có tới tám chín phần mười là không hay ho. Bình thường A Mạch sẽ không nhân rồi mà quản những việc như thế này. Nhưng hôm nay, Từ Tú Nhi từng cứu mình một mạng, nàng thật sự không thể trở mặt nhìn nàng ấy theo nam nhân này ra ngoài mà chịu chết, chỉ phải cố lấy dũng khí gượng cười nói: “Vị tướng quân này, tiểu muội tử của ta không có công phụ gì, theo tướng quân ra ngoài chỉ sợ sẽ liên lụy đến tướng quân. Ta thấy ngài vẫn là nên thừa dịp quân lính Bắc Mạc còn chưa đuổi tới đây mà nhanh ôm đứa nhỏ chạy đi thôi, chúng ta quyết sẽ không nói lộ ra ngài đi về hướng nào.”

Từ Tú Nhi cũng nói: “Đúng vậy, tướng quân, ta không thể đi theo ngài, ta còn phải ở chỗ này chờ cha ta trở về, cha ta cũng là quân nhân đi thủ thành.”

(1) hai thước: 1 thước chừng 20cm, 2 thước khoảng 40cm

5. Chương 05

Chương 5: Sợ chết

Đường Thiệu Nghĩa cũng đã nhận ra A Mạch, nhìn nàng một cái rồi cười lạnh nói: “Người căn bản không phải là người ở địa phương này, làm sao lại có muội tử ở đây?” Rồi quay đầu hướng về phía Từ Tú Nhi nói: “Khi thất tử Bắc Mạc công thành, tướng sĩ Nam Hạ của ta chết vô số, sau khi phá thành, bọn chúng lại ra tay giết hại tướng sĩ bốn phía, ngay cả hàng binh cũng đều bị chúng giết sạch, cha nàng chỉ sợ đã sớm không còn ở trên đời này nữa, nàng có ở lại đây cũng không đợi được ông ấy đâu!”

Đường Thiệu Nghĩa vừa dứt lời, Từ Tú Nhi kêu lên một tiếng bi thảm, thân thể mềm nhũn ngất đi. A Mạch một tay đỡ nàng, một tay đỡ đứa trẻ trên tay, trong lòng sợ hãi than thầm nha đầu kia sao cảm tình lại yếu đuối đến vậy? Rồi quay đầu hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa cả giận nói: “Nàng chỉ là một nữ tử, không oán không cừu với người, người làm gì mà phải ăn nói tàn nhẫn như vậy? Không nên cắt đứt tia hy vọng cuối cùng của nàng như thế!”

Đường Thiệu Nghĩa đón lấy đứa nhỏ trong tay A Mạch, đứa trẻ vừa vào tay hẳn lập tức lại lớn tiếng khóc. Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa hiện lên một tia bi thống, nhưng ngay lập tức lại trở nên kiên nghị, rồi lạnh giọng nói: “Ta cũng không gạt các ngươi nữa, đứa nhỏ này là con trai độc nhất của thủ thành Lưu đại nhân. Lưu đại nhân một nhà đều đã tuần tiết vì nước, ta dù gì cũng phải thay ông ấy bảo vệ huyết mạch cuối cùng này, hôm nay nàng ấy phải giúp ta đem đứa nhỏ này mang ra khỏi thành, nếu không...” Đường Thiệu Nghĩa dừng lại uy hiếp nói: “Cũng đừng trách ta không khách khí.”

A Mạch thấy hẳn nói như thế, biết hôm nay bản thân mình cùng Từ Tú Nhi không có khả năng đào thoát, cũng không nhiều lời vô nghĩa, cúi đầu lấy tay ấn vào huyệt nhân trung của Từ Tú Nhi, một lúc sau Từ Tú Nhi mới từ từ tỉnh lại, mở to mắt liếc nhìn A Mạch một cái, lại bắt đầu òa lên khóc.

A Mạch bị tiếng khóc của nàng làm cho tâm phiền ý loạn, lập tức bắt đầu hoài niệm bộ dạng im lặng vừa rồi của nàng ấy ở trong lòng mình. Bất quá A Mạch trong lòng mặc dù nghĩ như vậy, nhưng ngoài miệng lại tự động ôn nhu khuyên nhủ: “Đừng khóc, khóc cũng vô dụng, phải cố gắng sống sót thì phụ thân nàng nếu

có xuống hoàng tuyền mới cảm thấy được an ủi. Mà biết đâu lại không có chuyện gì xảy ra với cha nàng thì sao? Ta cũng ở trên bức tường đó tham gia thủ thành nhưng vẫn còn sống mà trở xuống đây thôi. Chúng ta trước hãy rời khỏi nơi này, chờ sau khi chiến loạn qua đi rồi trở về tìm kiếm phụ thân của nàng sau.”

Từ Tú Nhi cũng là một nữ tử kiên cường, chỉ cúi đầu khóc nức nở một lát rồi chậm rãi ngừng lại. Bên kia, Đường Thiệu Nghĩa đã thay xong một thân quân phục của lính Bắc Mạc, ném hai bộ tơi, nói: “Mặc vào, nhanh lên.”

A Mạch cầm bộ y giáp Bắc Mạc trên tay, quay đầu nhìn Từ Tú Nhi đang cố gắng vận bộ giáp lên người, nghĩ nghĩ một chút rồi lên tiếng ngăn nàng lại: “Nàng không cần mặc, nàng cứ giữ nguyên như thế này là tốt rồi, tựa như đàn bà xuất giá là được.” Thấy Từ Tú Nhi cùng Đường Thiệu Nghĩa đều nghi hoặc nhìn mình, A Mạch giải thích: “Tú Nhi dáng người nhỏ gầy, có mặc quân phục vào cũng không giống lính Bắc Mạc, ngược lại càng khiến người ta hoài nghi, không bằng đóng giả một người phụ nữ có gia đình bé con, hai chúng ta liền giả dạng làm hai tên lính Bắc Mạc đốt nhà, giết người, cưỡng đoạt phụ nữ, nếu gặp đại quân Bắc Mạc tự nhiên sẽ không quản chúng ta, nếu chỉ gặp vài tên thì cũng có thể che dấu mà qua.”

Trong mắt Đường Thiệu Nghĩa rõ ràng hiện lên một tia không tình nguyện, hiển nhiên là đối với loại nhân vật mà A Mạch an bài cho hẳn không được vừa lòng lắm. Từ Tú Nhi nghe A Mạch nói thế cũng đỏ bừng mặt. Bất quá trong tình thế hung hiểm như thế này cũng không suy nghĩ nhiều, Từ Tú Nhi y lời A Mạch đem quân phục vừa mặc được một nửa cởi ra, cuộn tóc lại búi thành một búi trên đầu như người phụ nữ đã kết hôn. Ba người sau khi cải trang xong cũng không dám ở lại nơi này lâu, Từ Tú Nhi thì bế đứa nhỏ, A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa thì một trái một phải đỡ nàng đi.

Đứa nhỏ khóc nửa ngày đã thấm mệt từ lâu, chưa đi được xa đã ngủ gục trong lòng Từ Tú Nhi. Thừa dịp bóng đêm, ba người men theo ngõ nhỏ u ám hẻo lánh mà đi. Trên đường vài lần gặp quân lính Bắc Mạc tụ tập, cũng may Từ Tú Nhi đã sống ở nơi này từ lâu, nghe thấy động tĩnh từ xa liền kéo mọi người đi sang con ngõ khác, nhiều lần thoát khỏi hiểm nguy.

Sắc trời dần sáng, ba người chui ra khỏi ngõ nhỏ, đi vào ngã tư rộng lớn hướng ra cửa thành. Chỗ này từng là nơi phồn hoa nhất của thành Hán Bảo, vốn trước hai bên đường không thiếu gì cửa hàng, cửa hiệu, nay chỉ còn lại có một đồng đồ nát thê lương. Trên đường rải rác thi thể của binh lính Nam Hạ chết trận, những phiến đá dưới chân đã sớm sưng ướm máu tươi. Trên đường đi, A Mạch chỉ cảm thấy dưới chân dẫm lên trơn trượt.

Nhưng Từ Tú Nhi thì đã sớm mềm nhũn cả chân, toàn thân dựa vào A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa ở hai bên mà đi. Mắt thấy cửa thành càng ngày càng gần, A Mạch trong lòng cũng dần khẩn trương, chỉ cần ra đến cửa thành kia là sẽ thoát khỏi cái địa ngục trần gian này. Ba người đường đường chính chính đi tới, Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên dừng cước bộ, thấp giọng nói: “Ngoài thành có người đến !”

A Mạch trong lòng cả kinh, ngay sau đó cũng nghe đến tiếng vó ngựa dồn dập từ ngoài thành vọng đến, áp lực sợ hãi trong lòng nàng đã đến cực hạn, rốt cuộc không chịu nổi, theo bản năng đã muốn xoay người chạy trốn, lại bị Đường Thiệu Nghĩa giữ lại: “Bọn họ cưỡi ngựa, chạy không kịp đâu! Trốn trước rồi nói sau!” Nói xong liền dắt Từ Tú Nhi cùng A Mạch trốn ra phía sau bức tường đổ.

Thân mình bọn họ vừa ngồi xổm xuống, đám kỵ binh kia đã vào đến cửa thành, nghe tiếng vó ngựa thì nhân số dường như không dưới bốn, năm mươi người. Đám người kia sau khi vào thành cũng đi chậm lại, mặc dù nhân số không ít, nhưng không có một chút hỗn độn nào. A Mạch chỉ cảm thấy yết hầu nghẹn lại, trái tim cũng đập hồi hã kinh hoàng, thân thể Từ Tú Nhi bên cạnh đã sớm run rẩy không ngừng, gắt gao nhắm mắt, cắn chặt môi dưới của mình, chỉ sợ khóc thành tiếng. A Mạch quay đầu nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, thấy hắn hít thở lại, tay đã đặt sẵn lên chuôi kiếm, chuẩn bị đến thời khắc sinh tử sẽ nhảy ra ngoài.

Ba người thống khổ chịu đựng, thỉnh thoảng nghe thấy bên tai truyền đến một tiếng trẻ con khóc vang dội. A Mạch cúi đầu thì thấy đứa nhỏ kia không biết đã tỉnh dậy khi nào, bụng đói đã lâu nên òa khóc lớn. A Mạch trong lòng thầm rên một tiếng, tiểu tử tông à, thế này không phải muốn lấy mạng mọi người sao! Tiếng vó ngựa trên đường quả nhiên dừng lại một chút, sau đó chợt nghe thấy chúng chạy về hướng này. A Mạch trong lòng quỳnh lên, một phen kéo lấy Đường Thiệu Nghĩa bưng bưng sát khí đang muốn đứng dậy, lại đem đứa nhỏ cho Từ Tú Nhi ôm lấy, thấp giọng quát: “Nhanh lên, mau kêu khóc đi!”

Từ Tú Nhi sớm đã bị dọa cho choáng váng, may mắn nàng đã sớm hình thành phản xạ có điều kiện đối với mệnh lệnh của A Mạch, nghe A Mạch phân phó như thế, chẳng đợi cảm xúc nổi lên, há mồm “Oa” một tiếng khóc liền. A Mạch bất chấp Đường Thiệu Nghĩa đang kinh ngạc, ôm ghì lấy Từ Tú Nhi, cố ý xé rách một bên cổ áo của nàng, cười tà nói: “Tiểu mỹ nhân đừng khóc, để đại gia ta hảo hảo thương người!”

Từ Tú Nhi lập tức bị cử chỉ khác thường của A Mạch dọa cho choáng váng, trợn trừng mắt nhìn A Mạch, ngay cả khóc cũng quên mất. Trên mặt A Mạch mặc dù cười tà nhưng trong lòng lại âm thầm kêu khổ, thầm nghĩ nha đầu kia sao mà đầu óc trì độn thế, một chút cũng không biết phối hợp, như thế nào thì cũng phải vừa khóc vừa giãy dụa mới giống chứ. Nàng ta ngay cả giãy cũng không buồn giãy, thì mình còn biết diễn tiếp như thế nào đây? Không thể thật sự đem của quần áo của nàng ta lột cả xuống được! Nói gì thì nói, nha đầu kia dù không biết phối hợp, nhưng còn Đường Thiệu Nghĩa, tốt xấu gì cũng biết nàng đang diễn trò, như thế nào cũng không buồn phản ứng lại? A Mạch quay đầu, hướng về phía tên gốc Đường Thiệu Nghĩa cười mắng: “Mẹ nó, tiểu tử nhà người cũng không biết lại đây hỗ trợ ta một tay, một lúc nữa người khác nghe thấy đều lại đây, lúc đó thì còn biết phân chia –”

A Mạch còn chưa nói xong, đã cảm thấy bên hông căng thẳng, ngay sau đó liền thấy đất trời đảo lộn, thân thể bay lên không trung, đụng vào nửa bức tường đổ rồi ngã nhào xuống đất, đau đến nỗi thiếu chút nữa thì hôn mê bất tỉnh.

Lập tức tên tướng quân Bắc Mạc kia chậm rãi thu roi, sắc mặt lạnh lẽo dọa người, đúng là phó tướng Bắc Mạc quân Khương Thành Cánh bị Thường Ngọc Thanh thu xếp ở lại chỗ này. Sau khi phá thành quân lính không cần tuân theo quân kỷ là mệnh lệnh của Thường Ngọc Thanh, làm phó tướng, Khương Thành Cánh không có quyền sửa lại mệnh lệnh của chủ tướng. Nhưng hẳn thật sự không thể trơ mắt nhìn lũ binh lính này ở trong thành đốt nhà, giết người, cưỡng hiếp phụ nữ được. Đêm qua phải trú lại ở ngoài thành nên đành phải nhắm mắt làm ngơ, vốn định buổi sáng vào thành sẽ trực tiếp chinh đồn lại. Ai ngờ vừa vào đến cửa thành liền bắt gặp tình cảnh như thế này lọt vào tầm mắt khiến hẳn không thể chịu được.

A Mạch tay vịn thắt lưng chậm rãi ngẩng đầu, vừa lúc trông thấy bộ mặt xanh mét của Khương Thành Cánh, bị ánh mắt tràn ngập sát ý của Khương Thành Cánh làm cho hoảng sợ, nguyên lai nàng nghĩ rằng nhóm người này hẳn là không buồn nhìn đến hành vi của bọn họ mà tiếp tục phóng ngựa đi qua, dù sao loại chuyện như vậy ở trong thành Hán Bảo đâu đâu cũng có thể thấy được, nếu không phải cấp trên cố ý dung túng, thì đâu có chuyện cấp dưới lại sa đọa như thế. Nhưng hôm nay làm sao vậy? Như thế nào mà vẫn còn có một tên tướng quân Bắc Mạc gặp chuyện bất bình nhất định phải rút đao tương trợ vậy? Không cần tuân theo quân kỷ, chẳng phải mệnh lệnh này là do các người ban ra sao? Có bao giờ kẻ trộm lại đi bắt kẻ trộm đâu?

Sau khi Khương Thành Cánh nhìn rõ khuôn mặt A Mạch cũng hơi kinh ngạc một chút, không nghĩ tới tướng mạo của tiểu binh này lại tuấn tú như thế. Tuy rằng quốc công Nam Hạ đã từng nói: “Phải đánh giá phẩm chất bên trong chứ không nên xem hình dáng bên ngoài”, khẩu hiệu này đã lưu truyền trong thiên hạ hơn hai mươi năm qua. Song đại đa số mọi người không tự giác được vẫn trông mặt mà bắt hình dong. Nếu hôm nay người quỳ rạp trên mặt đất là một khuôn mặt đồ tể đáng khinh, phỏng chừng Khương Thành Cánh không chút do dự mà lỗ mãng quát thêm roi thứ hai, nhưng hiện tại, Khương Thành Cánh cảm thấy chính mình không xuống tay được.

A Mạch cũng kinh ngạc ngửa đầu cùng Khương Thành Cánh nhìn nhau một lát, lập tức phản ứng lại, hiện tại không phải thời điểm cùng vị tướng quân mặc ngân giáp(1) để nhìn này luyện mắt, cuống quýt bỏ lại túm Đường Thiệu Nghĩa quỳ rạp xuống đất, thất thanh kêu lên: “Tướng quân tha mạng! Tướng quân tha mạng!”

Khương Thành Cánh phục hồi lại tinh thần, trong lòng lại có chút tức giận không hiểu, lạnh lùng quét mắt nhìn A Mạch một cái, đề cương dục ngựa lên nhìn Từ Tú Nhi đến nay mặt vẫn còn đại ra, không khỏi dừng lại một chút, ôn nhu nói: “Vị nương tử này, người mau ra khỏi thành nhanh một chút, không cần dừng lại ở trong này.”

Từ Tú Nhi nghe lời, run run đứng lên, bế đứa nhỏ lão đảo hướng cửa thành chạy đi. A Mạch thấy nàng bị dọa thành như vậy, nhưng vẫn không quên đứa nhỏ, âm thầm nhẹ nhàng thở ra, chỉ cần nha đầu kia ôm đứa nhỏ ra khỏi thành, còn lại nàng cùng Đường Thiệu Nghĩa vẫn dễ hành động hơn.

Khương Thành Cánh đưa tầm mắt nhìn theo bóng dáng gầy yếu của Từ Tú Nhi, không khỏi lắc đầu, tình hình rối loạn như vậy, một nữ tử ôm theo một đứa trẻ thì làm sao có thể tồn tại được? Cho dù cứu được nàng lần này, nhưng còn có lần sau sao? Khương Thành Cánh lại lạnh lùng nhìn lướt qua A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa đang quỳ rạp trên mặt đất, lạnh giọng nói: “Lần này tạm thời tha cho các người, quay về doanh trại lĩnh hai mươi côn.” Nói xong hừ lạnh một tiếng, dẫn mấy chục kỵ binh tiếp tục đi vào trong thành.

A Mạch hô to “Tuân lệnh”. Đến khi đám kỵ binh kia đi xa nàng mới vội vàng đứng lên, nói với Đường Thiệu Nghĩa: “Thừa dịp không có người, chúng ta mau chạy nhanh ra khỏi thành đi thôi!”

Đường Thiệu Nghĩa nét mặt bình tĩnh không nói lời nào, vung mạnh cánh tay hướng A Mạch đánh tới, một quyền chính giữa hai má, đem thân thể A Mạch lập tức đánh bay ra ngoài. A Mạch bị hấn đánh, không lau vết máu tươi đang chảy ra nơi khóe miệng, chỉ ngẩng đầu kinh ngạc nhìn Đường Thiệu Nghĩa.

Chú thích:

(1) ngân giáp: giáp bạc

6. Chương 06

Chương 6: Đồng hành

“Đường đường là một đấng nam nhi thân cao bảy thước, lại vì sợ chết mà hóa ra cái bộ dạng như vậy!” Đường Thiệu Nghĩa mắng: “Ở trước mặt lũ thất tử làm nhục phụ nữ Nam Hạ, trước mặt kẻ địch làm trò hề như thế, người vẫn còn là nam nhân sao?”

A Mạch lẳng lặng nhìn Đường Thiệu Nghĩa, chờ hấn mắng xong mới chống tay đứng dậy, dùng tay áo lau lau vết máu nơi khóe miệng, ngay cả liếc mắt cũng không thèm nhìn Đường Thiệu Nghĩa một cái, hướng về phía cửa thành đi thẳng. Khi đi qua Đường Thiệu Nghĩa thì bị hấn cầm cánh tay kéo lại.

“Buông ra!” A Mạch thản nhiên nói.

Đường Thiệu Nghĩa mày rậm dựng đứng, sắc mặt giận dữ nói: “Người?”

A Mạch trên mặt lộ ra vẻ đùa cợt, nói: “Người mắng đứng lắm, ta thực không phải là nam nhân, ta chỉ muốn sống. Người là nam nhân, đầu đội trời, chân đạp đất nhưng người vì cái gì mà vẫn sống đến tận bây giờ vậy?”

Đường Thiệu Nghĩa lập tức nghẹn họng, mặt đỏ bừng, trừng mắt nhìn A Mạch nói không ra lời. A Mạch cười nhạo một tiếng, hất tay Thiệu Nghĩa ra, ưỡn lưng đi thẳng ra cửa thành. Không sai, nàng sợ chết, nàng muốn sống, để sống sót, những trò hề khó chịu hơn thế này nàng đều đã từng làm, thì quỳ gối trước mặt người Bắc Mạc đã là gì đâu?

Ngày đó, mẫu thân nàng đã từng nói: A Mạch, nhanh chạy ra sau núi, con phải sống, nhất định phải sống! Kể từ ngày đó, nàng không còn là viên minh châu trong tay phụ thân, không còn là cô con gái bé bỏng, đáng yêu trong lòng mẫu thân, giờ nàng chỉ là một người con gái dùng vải bó ngực giả nam trang mà thôi. Không còn cái gì gọi là nguyên tắc hay hổ thẹn lương tâm nữa, mà chỉ có một thứ gọi là phải sống sót!

Không được khóc, phụ thân nàng đã từng nói, khóc là biểu hiện của kẻ yếu, cho nên, nàng không thể khóc.

Đường Thiệu Nghĩa chính là giận mình vô dụng nên mới đem cơn tức giận trút thành cái tát lên mặt A Mạch. Sau lại bị A Mạch nói vài câu, đầy bụng lửa giận lại tắt ngấm. Nhìn đến bộ dạng A Mạch như thế, trong lòng càng thêm hối hận vừa rồi mình đã xúc động quá mức, vài lần muốn đi lên nói vài câu, xong lại không biết phải nói gì, chỉ cúi đầu yên lặng theo sau A Mạch.

May là quân Bắc Mạc đánh vào trong thành chỉ lo cướp phá chứ cũng không tính chiếm giữ thành này lâu dài nên cửa thành chỗ nào cũng không có lính gác. Từ Tú Nhi ôm đứa nhỏ vừa khóc vừa chạy ra khỏi thành. Đang muốn thở phào nhẹ nhõm, khi ngẩng đầu lên đã thấy lạnh cả tâm can, bên ngoài cửa thành chừng ba, bốn dặm, chỉ liếc mắt đã thấy không chỗ nào là không có doanh trại của quân Bắc Mạc? Chạy ư? Còn có thể chạy đi đâu được đây?

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa một trước, một sau ra khỏi cổng thành. A Mạch thấy Từ Tú Nhi ngồi ở ven đường than thở, do dự một chút, vẫn là quyết tâm đi qua nòng. Vừa đi chưa được hai bước đã bị Đường Thiệu Nghĩa từ phía sau kéo lại, cả giận nói: “Tâm lượng tiểu tử nhà ngươi sao lại có thể hẹp hòi đến thế? Cho dù là ta đã trách nhầm người, người cũng không nên như thế — ai? Người còn khóc sao?” Đường Thiệu Nghĩa không ngờ đôi mắt A Mạch lại đỏ, cảm thấy vừa tức giận lại vừa buồn cười: “Nói người không phải nam nhân người còn phát hỏa. Có đại nam nhân khóc nhè như người sao? Ta trách nhầm người thì cùng lắm cho người đánh lại, sao phải khóc như nữ nhân thế này?”

A Mạch nhếch khóe miệng hung tợn nhìn Đường Thiệu Nghĩa không thèm nói. Từ Tú Nhi ở bên cạnh cũng chậm chạp nhìn bọn họ lồi lõm, kéo kéo, càng lúc càng hồ đồ, hoang mang hỏi: “Mạch đại ca, các người làm sao vậy? A? Khóe miệng của người sao lại chảy máu?”

A Mạch nghiêng đầu né bàn tay của Từ Tú Nhi, lạnh lùng liếc Đường Thiệu Nghĩa. Đường Thiệu Nghĩa trên mặt có chút không nhẫn nhịn được, ngượng ngùng nói: “Người đánh lại ta một quyền là tốt rồi, đừng như nữ nhân khóc suốt suốt như vậy.”

A Mạch nhìn Đường Thiệu Nghĩa một lát, đột nhiên trên môi tràn hé ra một nụ cười nhàn nhạt. Đường Thiệu Nghĩa thấy nòng trong mắt mang theo lệ ý (nước mắt), trên mặt lại tươi cười hồn nhiên sáng lạn, như tia nắng xuất hiện sau cơn mưa thật động lòng, trong lúc nhất thời nhìn có chút ngây người. A Mạch trên mặt cười thản nhiên, nhẹ tay lấy chiếc mũ giáp trên đầu Đường Thiệu Nghĩa ôm ở trước ngực, tay phải âm thầm nắm chặt thành quyền hung hăng hướng về phía mặt Đường Thiệu Nghĩa phóng tới.....

Một quyền này khiến Từ Tú Nhi choáng váng, lại đánh tỉnh Đường Thiệu Nghĩa. Hắn vừa rồi bất quá chỉ là nói lời đại lượng thôi, thật không ngờ A Mạch không biết xấu hổ lại đánh hắn thật. Trong cơn tức giận, hắn vung nắm đấm lên định đánh trả A Mạch một quyền, đúng lúc thấy A Mạch khẽ nhếch cằm, vành mắt hướng hắn thị uy, khóe miệng còn hơi nhếch lên, Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên cảm thấy nóng bừng cả mặt, tròng mắt nửa ngày cũng không xuống tay nổi. Chỉ hừ lạnh một tiếng, không được tự nhiên quay đầu đi, thấp giọng lầm bầm: “Thực không khác gì nữ nhân. Thật đúng là cái đồ không biết xấu hổ!”

Xem bộ dáng hai người như thế, Từ Tú Nhi vừa tức vừa vội, khóc nói: “Các người rốt cuộc muốn làm gì? Nếu lát nữa lại gặp thất tử Bắc Mạc thì phải làm sao bây giờ? Phía trước đều là quân doanh của chúng, chúng ta phải chạy đi đâu đây?”

Nghe nàng nói như vậy, A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa hai người đều phục hồi lại tinh thần, nhìn về phía quân doanh Bắc Mạc, không hẹn mà cùng nhíu mày.

Đường Thiệu Nghĩa nói: “Nếu quân đội Bắc Mạc đóng quân tập trung một nơi thì đối với chúng ta cũng không đáng ngại lắm. Sợ nhất là gặp phải những nhóm lính Bắc Mạc đi riêng lẻ. Ở phía Đông thành có một khu rừng rậm nối liền với một nương ngô lớn, chúng ta trước tiên đi vào rừng, sau đó đi trước thất tử Bắc Mạc một bước đến thành Thái Hưng!”

A Mạch hừ lạnh một tiếng, thầm nghĩ người này thật đúng là không nghĩ bản thân hắn chỉ là ngoại nhân. Ba người kết nhóm chạy ra khỏi thành Hán Bảo đó là vì không có cách nào khác, chứ ai lại đáp ứng cùng hắn đi đến thành Thái Hưng! Hơn nữa, đi theo cái gã hỉ nộ vô thường này, bên người lại mang theo một đứa trẻ có thể khóc bất cứ lúc nào, bảo nàng chán sống cũng chẳng sai. Lập tức, A Mạch cũng không đáp lại Đường Thiệu Nghĩa, tự mình cỡi bộ quân phục trên người xuống.

Đường Thiệu Nghĩa nhìn bộ dạng này của A Mạch thấy khó chịu, nhưng vẫn nhẫn nại hỏi: “Người tính thế nào?”

“Tính?” A Mạch liếc mắt một cái, thản nhiên nói: “Không tính gì hết, chỉ biết là nếu chúng ta vẫn tiếp tục mặc bộ quân phục này đứng ở cửa thành thảo luận tính toán cái vấn đề gì đó, lại bị tên tướng quân đó nhìn thấy, cho dù ta có ôm chân hắn mà khóc thì cũng không phải chỉ chịu có hai mươi gậy thôi đâu.”

Đường Thiệu Nghĩa tức khí tràn đầy, nhưng không thể không thừa nhận lời A Mạch có chút đạo lý, vì vậy cũng nhanh chóng bỏ bộ quân phục Bắc Mạc bên ngoài, lộ ra chiến bào màu xanh dính đầy máu bên trong. A Mạch cười lạnh nói: “Không biết người Bắc Mạc đối với đao binh(1) của mình tốt hơn hay là đối với địch nhân tốt hơn.”

“Đều...” Đường Thiệu Nghĩa cũng phát hỏa, cả giận nói: “Người tâm lượng sao lại hẹp hòi như vậy? Người đã đánh trả ta, giờ còn muốn như thế nào nữa? Từ cô nương đi không nổi, ta phải công nàng, người bé đứa nhỏ, chúng ta đi nhanh lên, đỡ phải một hồi lại gặp thất tử Bắc Mạc mà khởi mầm tai vạ!”

A Mạch cười lạnh: “Ngài chính là nam tử hán đầu đội trời, chân đạp đất, sao lại để ột kẻ vô sỉ như ta thay ngài bé đứa nhỏ? Vẫn là ngài tự mình bế nó đi!” Nói xong xoay người xuống đại lộ hướng đông mà đi.

Đường Thiệu Nghĩa cả giận nói: “Từ cô nương phải làm sao bây giờ?”

A Mạch quay lại nhìn Đường Thiệu Nghĩa cười nói: “Đó cũng là bạn tốt của ngài mà, ngài công Từ cô nương, Từ cô nương bé đứa nhỏ không phải là được rồi sao? Ngài là đại trượng phu, còn không gánh vác nổi một chút phân lượng đó sao?” A Mạch cảm thấy trong lòng thật vui sướng, thỏa mãn cười to hai tiếng, xoay người mà đi. Vừa đi chưa được hai bước liền cảm thấy một trận gió lạnh kẻ sát bên tai, thân thể nàng lập tức cứng lại, sắc mặt trắng bệch trước mặt nàng xuất hiện một thanh kiếm cắm trên mặt đất không đầy năm thước(2), chuôi kiếm vẫn không ngừng lay động.

Đường Thiệu Nghĩa đem đứa nhỏ nhét vào trong tay A Mạch: “Bé lấy nó!” Nói xong bước lên hai bước, rút kiếm tra vào vỏ, trở lại nhắc Từ Tú Nhi vẫn còn choáng váng lên lưng, đi đến bên A Mạch, lạnh lùng nói: “Đi mau một chút!”

“Được” A Mạch thành thành thật thật lên tiếng, cất bước ở phía sau.

Từ thị, thê tử của Mạch soái, cũng là người Hán Bảo. Mùa thu năm Đinh Ngọ, Bắc Mạc công thành Hán Bảo, Mạch soái cầm gậy gỗ lên tường thành, giết chết rất nhiều địch quân. Địch soái Thường Ngọc Thanh bắn tên trúng đỉnh mũ giáp của ngài. Thành bị phá, Mạch soái thân mang mười bảy vết thương, kiệt lực, ẩn thân trong nhà dân, vì thế mà hạnh ngộ Từ thị. Từ thị cứu Mạch soái thoát khỏi loạn quân. Mạch soái cảm cái ân nghĩa này, lấy thân báo đáp.....

————[Hạ sử – Mạch soái liệt truyện] —————

(1) đao binh: lính đao ngũ

(2) năm thước: khoảng 1m

7. Chương 07

Chương 7: Ủy thác

Phía đông thành Hán Bảo là một ngọn núi nối liền với dãy núi Mạt Chi thuộc phía bắc Nam Hạ, cao nguyên Vân Hồ và sông Bình Nguyên. Đại khái hành trình theo hướng tây bắc – đông nam, bắt đầu từ phía bắc sườn núi Linh Nam nối tiếp đến sông Uyển, kéo dài hơn bảy trăm dặm, thế núi phía nam của Bắc Triều có xu hướng thấp dần, đến ngoài thành Hán Bảo thì địa thế núi rừng đã bớt hiểm trở đi rất nhiều.

Đám người A Mạch sau khi đi vào trong rừng đều thở phào nhẹ nhõm, đó là loại cảm giác tìm được đường sống trong chỗ chết. Trong thời gian ngắn, chỉ cần quân lính Bắc Mạc không đi săn thú để tiêu khiển, thì coi như tính mạng của họ tạm thời được bảo vệ. Cũng may, hiện tại là thời tiết đầu thu, trong rừng có

không ít quả dại đã chín, ba người hái ăn tạm cũng no bụng, Từ Tú Nhi thậm trọng chọn chút quả dại ngọt, nhiều nước, nhai nát một chút rồi mớm vào miệng đứa trẻ.

“Trang bị của đại quân thất tử không thể xuyên qua rừng rậm, cho nên bọn họ chỉ có thể đi theo hướng nam rồi vòng qua dãy núi này, sau đó quay lại thành Thái Hưng. Như vậy, bọn thất tử phải mất ít nhất ba ngày mới tới được thành Thái Hưng. Chúng ta chỉ cần đi tắt qua khu rừng này là có thể đến thành Thái Hưng trước chúng.” Đường Thiệu Nghĩa vừa nói, vừa dùng nhánh cây khoa tay múa chân vẽ ngoạch ngoạch trên mặt đất. Điều kiện thông tin trong thời đại này bị giới hạn, cho nên một viên giáo úy đóng quân trong một thành nhỏ như Đường Thiệu Nghĩa căn bản không thể nhận thức đầy đủ về cuộc chiến giữa Bắc Mạc và Nam Hạ. Hắn chỉ căn cứ theo đường tấn công của đại quân Bắc Mạc do Thường Ngọc Thanh làm chủ tướng, suy đoán mục tiêu tiếp theo của quân Bắc Mạc hẳn là thành Thái Hưng. Nhưng Đường Thiệu Nghĩa không biết rằng từ trước khi thành Hán Bảo bị hạ, thì thành Thái Hưng đã bị một cánh quân Bắc Mạc khác vây khốn rồi.

A Mạch ngồi một bên yên lặng nghe, ngẫu nhiên ngẩng đầu liếc nhìn Đường Thiệu Nghĩa, sau đó tiếp tục cúi đầu cắn quả táo xanh trong tay, đối với cảm giác đói khát, nàng đã từng khắc sâu ấn tượng, cho nên mỗi khi có cơ hội, nàng luôn không tự chủ được muốn ăn càng no càng tốt.

Thái độ này của A Mạch hiển nhiên chọc giận Đường Thiệu Nghĩa, hắn cầm nhánh cây trong tay, hung hăng vút trên mặt đất, hỏi: “A Mạch, ngươi nghĩ thế nào?”

“Hả?” A Mạch ngẩng đầu, lập tức tươi cười lấy lòng: “Đường đại gia, ngài đang hỏi ý kiến của tiểu nhân?”

Đường Thiệu Nghĩa xanh mặt gật đầu, A Mạch trên khoe miệng thấp thoáng ý cười mỉa mai, nhưng trên miệng trước sau như một vẫn nói lời cung kính: “Nhưng Đường đại gia, ý kiến của tiểu nhân hữu dụng sao?”

Dựa theo ý tứ của A Mạch, tất nhiên là cách chiến trường càng xa càng tốt, không nghĩ tới Đường Thiệu Nghĩa lại muốn cùng nàng thương lượng những vấn đề trên chiến trường. A Mạch trong lòng thật muốn chửi má nó, chỉ muốn dùng vũ lực với Đường Thiệu Nghĩa, nhưng cũng không dám biểu hiện ra ngoài, chỉ ở trong lòng cân nhắc tính toán cơ hội đào tẩu.

Đường Thiệu Nghĩa bị lời nói không âm không dương của A Mạch làm cho ghen hờn, có chút xấu hổ. Kỳ thật vấn đề đi về nơi nào hắn cũng không cần phải hỏi ý kiến của A Mạch. Không biết có phải là trải qua một ngày đêm chém giết đã hao phí của hắn nhiều tinh lực hay không, mà giờ đây, tinh thần vốn cứng rắn của hắn lại có chút mệt mỏi, không tự giác được muốn ỷ lại vào sự duy trì của người khác. Hắn nhìn chăm chú A Mạch thật lâu, vẻ mặt tức giận rốt cục hóa thành thất vọng, hắn thở dài một tiếng, nói: “Mỗi người một chí hướng, ngươi nếu muốn chạy trốn thì cứ chạy đi, Từ cô nương nếu cũng muốn cùng đi với ngươi thì mong ngươi hãy chiếu cố cho nàng.”

Đường Thiệu Nghĩa nói xong liền đi đến bên người Từ Tú Nhi ôm lấy đứa nhỏ, thấy A Mạch giật mình nhìn mình, không khỏi cười khở nói: “Ngươi thực ra không phải là quân nhân, ta sao có thể bắt ngươi cùng ta ra trận chém giết, là ta sai rồi, các ngươi nhanh trốn đi, từ đây xuyên qua dãy núi này đi về phía đông bắc là đến Dự Châu, các ngươi –”

Lời còn chưa dứt, cánh rừng bên cạnh đột nhiên truyền đến tiếng người nói ồn ào, ba người trong lòng đều cả kinh. Chẳng lẽ là truy binh của Bắc Mạc. Đường Thiệu Nghĩa liếc mắt nhìn, thấy ở xa xa mơ hồ có bóng người, lại nhét đứa nhỏ vào tay A Mạch, thấp giọng nói: “Ngươi mang đứa nhỏ này cùng Từ cô nương đi trước, ta đi đánh lạc hướng truy binh.”

A Mạch trong lòng hoảng loạn, không kịp nói gì, liền buộc đứa nhỏ lên lưng, kéo Từ Tú Nhi chạy đi, mới vừa đi không vài bước lại nghe thấy Đường Thiệu Nghĩa ở phía sau thấp giọng gọi nàng, A Mạch dừng lại, thấy Đường Thiệu Nghĩa đuổi theo đem bội kiếm nhét vào trong tay A Mạch: “Trong rừng có dã thú, kiếm này cho ngươi phòng thân.” Đường Thiệu Nghĩa nói xong, ánh mắt thâm sâu nhìn thoáng qua đứa trẻ trên lưng A Mạch nói: “Đứa trẻ này là Lưu Minh, là đứa con mồ côi của Lưu Cảnh đại nhân, Lưu đại nhân cả nhà trung liệt, mong rằng Mạch huynh có thể bảo toàn tính mạng của nó. Lúc này Thiệu Nghĩa thay Lưu đại nhân cảm tạ Mạch huynh!” Nói xong, Đường Thiệu Nghĩa quỳ hai chân trên mặt đất, hướng A Mạch khấn đầu một cái.

A Mạch nhất thời kinh ngạc, vội vàng đỡ Đường Thiệu Nghĩa dậy: “Đường tướng quân, mau đứng lên, người yên tâm, A Mạch xin thề chỉ cần ta còn sống, sẽ không vứt bỏ đứa nhỏ này.”

Đường Thiệu Nghĩa vui mừng cười, hẳn chính là sợ A Mạch đến thời điểm nguy nan, sẽ ngại đứa nhỏ này làm liên lụy mà đã bỏ rơi nó, nay có được lời thề này của A Mạch, trong lòng cuối cùng đã an tâm, hẳn đẩy A Mạch một cái, nói: “Đi mau!”

A Mạch thấy Đường Thiệu Nghĩa đem bội kiếm giao lại ình, biết hẳn đã hạ quyết tâm liều chết cũng phải dẫn dắt truy binh rời đi, trong lòng cũng bị hùng tâm bi tráng của Đường Thiệu Nghĩa cuốn hút, mắt thấy tiếng người ngoài rừng càng ngày càng gần, A Mạch cũng không dồng dãi, hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa gật đầu, cắn răng một cái kéo Từ Tú Nhi chạy sâu vào trong rừng.

Không lâu sau khi thân ảnh của A Mạch cùng Từ Tú Nhi biến mất ở trong rừng rậm, binh lính Bắc Mạc từ bên ngoài hướng vào trong rừng, có vẻ cũng không phát hiện ra đám người của A Mạch, tản ra ở bìa rừng, một bên chặt những cành cây vướng víu một bên hướng vào trong rừng tản đi. Đường Thiệu Nghĩa nấp sau một thân cây lớn thăm cân nhắc, chỉ chờ truy binh Bắc Mạc đến gần sẽ giết chết vài tên rồi sau đó dẫn bọn họ chạy ngược lại với hướng đi của A Mạch.

Binh lính Bắc Mạc không ngừng dũng mãnh tiến vào trong rừng. Đường Thiệu Nghĩa đã tính toán quá đơn giản. Có ít nhất có mấy trăm tên lính Bắc Mạc tiến vào rừng, hẳn mặc dù vừa ở trên chiến trường chém giết, giờ phút này đã hạ quyết tâm liều chết, nhưng nhìn thấy có nhiều lính Bắc Mạc đuổi giết mình như vậy, cũng không khỏi có chút kinh hãi, lại thấy một tên giáo úy nho nhỏ như mình lại có thể khiến Bắc Mạc đưa nhiều truy binh như vậy để đuổi bắt thì cũng thật là oai phong. Trong lòng vừa dâng chút khiếp ý lập tức liền bị cảm xúc hào hùng vô hạn này ép xuống. Đường Thiệu Nghĩa dùng sức nắm chặt khúc gỗ trong tay, chỉ chờ lính Bắc Mạc đến gần sẽ nhảy xuống chém giết một phen.

Ai ngờ những tên lính Bắc Mạc này khi còn cách Đường Thiệu Nghĩa mấy chục trượng liền dừng lại. Đường Thiệu Nghĩa có chút buồn bực, nhìn xuyên qua kẽ lá thì thấy lũ lính Bắc Mạc bắt đầu chặt cây, chúng chỉ chặt toàn cây nhỏ rồi kéo ra bìa rừng. Đường Thiệu Nghĩa nhất thời cũng có chút hồ đồ

Lại nói, sau khi A Mạch kéo Từ Tú Nhi hướng vào trong rừng rậm chạy đi, coi như Lưu Minh cũng rất nể tình, dọc đường đi không hề khóc, cũng may Từ Tú Nhi sinh ra trong một gia đình nghèo khổ, mặc dù lớn lên có chút nhu nhược, nhưng công phu chạy cũng không thể coi thường, ngay cả khi bị A Mạch kéo chạy như bay cũng không bị ngã xuống lần nào. Hai người gắng sức chạy non nửa canh giờ, đến lúc không còn khí lực tiến lên phía trước nữa, thì Từ Tú Nhi lập tức kêu lên một tiếng rồi ngã lăn xuống đất. A Mạch cũng cúi gập thắt lưng ôm lấy một thân cây, há to miệng thở dốc, chỉ duy nhất thằng bé Lưu Minh trên lưng A Mạch là i, i, ô, ô tựa hồ rất vui vẻ.

A Mạch quay đầu nhìn thằng bé một cái, thấy nó toét miệng cười, bắt đầu dãi lác lác đầu, tiếp tục dựa vào thân cây thở hổn hển. A Mạch cùng Từ Tú Nhi còn chưa thở xong thì chợt nghe thấy âm thanh sột soạt trong rừng truyền đến. A Mạch trong lòng hoảng sợ, không biết là dã thú hay truy binh Bắc Mạc đuổi theo, nằng không một tiếng động nhìn về phía Từ Tú Nhi, Từ Tú Nhi sắc mặt trắng bệch khẽ lác lác đầu, thật sự là chạy không nổi nữa rồi. A Mạch gắt gao mím môi, hai tay dùng sức nắm chặt thanh kiếm của Đường Thiệu Nghĩa, chậm rãi đứng trước người Từ Tú Nhi.

Khi nhánh cây bị đẩy mạnh ra, một thân ảnh cao lớn đột nhiên xuất hiện, trong nháy mắt, đầu A Mạch trở nên trống rỗng, thanh kiếm trong tay lập tức rơi xuống.

- phân cách tuyến -

Không thể nghĩ tới kẻ đuổi theo đằng sau chính là người mà A Mạch cùng Từ Tú Nhi đều cho rằng có lẽ đã chết, Đường Thiệu Nghĩa.

Thần kinh A Mạch vốn căng thẳng cực điểm lập tức thả lỏng, vì quá căng thẳng mà chân chợt mềm nhũn, thân thể lão đảo quỵ xuống trên mặt đất. Từ Tú Nhi nhìn thấy Đường Thiệu Nghĩa vẫn còn sống và đuổi theo thì vừa mừng vừa sợ, nhưng lại nhịn không được òa khóc nức nở. Hốc mắt A Mạch cũng có chút nóng lên, hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa khẽ nhếch miệng, lần đầu tiên mỉm cười một cách thật lòng.

Đường Thiệu Nghĩa tiến lên nâng A Mạch dậy, trong lúc nhất thời hai người đều trầm mặc, chỉ có hai tay vẫn gắt gao nắm chặt, còn hơn thiên ngôn vạn ngữ. Một lát sau, Đường Thiệu Nghĩa mới buông lỏng tay ra,

nhìn A Mạch cùng Từ Tú Nhi mặt xám mảy tro, một thân chặt vật, nhịn không được cũng khẽ mỉm cười.

Không đợi A Mạch hỏi, Đường Thiệu Nghĩa liền đem hành động kỳ quái của quân lính Bắc Mạc ra kể lại. A Mạch trong lòng cũng thấy kỳ quái, nếu quân Bắc Mạc chế tạo khí giới để công thành thì vì sao không chặt những cây to, ngược lại chỉ chặt những cành cây nhỏ làm chi? Hơn nữa, ngoài thành Thái Hưng cũng có một khu rừng lớn, sao không đợi đến khi tới thành Thái Hưng rồi mới chế tạo khí giới công thành? Ở nơi này chế tạo khí giới công thành Thái Hưng liệu có sớm quá không?

“Nơi này cách khu rừng bên cạnh không xa, chúng ta đi tiếp, đợi lên đến đỉnh núi thì sẽ quan sát hành động của thất tử Bắc Mạc.” Nghe A Mạch nói, Đường Thiệu Nghĩa gật gật đầu, đi đến trước mặt Từ Tú Nhi vẫn đang ngồi dưới đất nói: “Từ cô nương, để ta công nương đi.”

Từ Tú Nhi sắc mặt có chút đỏ bừng, vụng trộm liếc A Mạch một cái. Tiểu cô nương này vừa rồi khi A Mạch cầm kiếm che trước người mình, tâm tư liền bắt đầu có biến hóa. Nàng vội vàng đứng lên, nói: “Không cần Đường tướng quân phải nhọc sức, ta tự mình đi là được.” Nói xong kiên cường đi lên phía trước, nhưng mới vừa đi chưa được hai bước chân đã mềm nhũn ngã xuống.

Từ Tú Nhi mất lệ trong suốt nhìn về phía A Mạch, A Mạch làm sao có thể hiểu được tâm tư của tiểu cô nương này, chỉ nghĩ Từ Tú Nhi vì e ngại lễ pháp mới không chịu để cho Đường Thiệu Nghĩa công nàng, nhịn không được hơi hơi nhíu nhíu mày, nói: “Hiện tại là lúc phải chạy trốn chết, sao còn chú ý nhiều như vậy, ta còn đang ước gì có người đến công ta đây này!”

Đường Thiệu Nghĩa tiến đến trước mặt Từ Tú Nhi ngồi xổm xuống: “Mau lên đi.” Hắn nói.

Từ Tú Nhi lần này nghe lời ghé lên lưng Đường Thiệu Nghĩa, A Mạch lại đem thang bé Lưu Minh buộc ở sau lưng, vung kiếm chém những cành cây chắn đường. Bốn người vừa lớn vừa nhỏ đi lên đỉnh núi. Núi mặc dù không cao, nhưng rừng rậm khó đi, nên khi đoàn người lên đến đỉnh thì cũng mất một thời gian khá lâu. Dưới chân núi, quân lính Bắc Mạc ở bìa rừng cũng đã chặt cây xong và rời đi. Nhìn về phía xa hơn, quân Bắc Mạc cũng đã nhổ trại, đại quân người ngựa rời khỏi thành Hán Bảo đang chậm rãi đi về hướng nam. Dưới gót ngựa, tro bụi mù mịt cuốn lên trong không trung, khiến cho đội quân Bắc Mạc giống như một con Hoàng Long(1) khổng lồ, uốn lượn thành một đoàn dài.

Chú thích:

(1) Hoàng Long: rồng vàng.

8. Chương 08

Chương 8: LỐI RẼ

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa đưa mắt nhìn nhau, cả hai đều thấy được tia hoảng sợ trong mắt người kia. Từ Tú Nhi thì kinh hãi há to miệng, hơn nửa ngày mới thì thào nói: “Trời ạ, thất tử Bắc Mạc rốt cuộc là có bao nhiêu người đây!”

Những lời này làm cho Đường Thiệu Nghĩa dần dần bình tĩnh lại, hắn lập tức cảm thấy xấu hổ vì đã biểu lộ nỗi khiếp đảm của mình, len lén nhìn A Mạch rồi hừ lạnh một tiếng nói: “Cho dù thất tử thực sự có tới mười vạn đại quân đi chăng nữa, thì muốn hạ thành Thái Hưng cũng chỉ là si tâm vọng tưởng mà thôi. Thành Thái Hưng thành cao hào sâu, để so sánh thì một thành Hán Bảo nhỏ nhỏ còn xa mới có thể sánh bằng! Chỉ bằng mười vạn nhân mã đã nghĩ có thể vây khốn thành Thái Hưng của ta sao? Hừ! Quả thực chính là không biết trời cao đất rộng!”

Ha, ngữ khí rõ ràng là cao ngạo, nhưng khoe miệng cứng nhắc đã tiết lộ nội tâm đang khấn trương lo lắng của hắn. A Mạch quét mắt nhìn hắn, trên mặt mặc dù không tỏ vẻ gì, nhưng trong lòng đã có chút cho là không đúng, thầm nghĩ “nếu thành Thái Hưng thật sự là không gì phá nổi, vậy thì cùng với việc người chạy đi báo tin cũng chẳng có quan hệ gì! Người sao mà phải vội?” Vừa nghĩ đến đây, trong đầu A Mạch chợt hiện lên một tia sáng, chạy nhanh lại nhìn kỹ con Hoàng Long uốn lượn dưới núi, nhìn đi nhìn lại, lông mày liền gắt gao nhíu lại.

Nam Hạ không có chiến mã, phần lớn đều phải mua từ thảo nguyên Tây Hồ, đến tổ kiến cũng biết kỵ binh của Nam Hạ đang đóng quân ở biên giới phía Bắc cùng Bắc Mạc giằng co. Chỉ có một ít kỵ binh được bố trí theo đại quân, trong đó phần lớn dùng làm quân trinh sát, theo như lời thám báo báo lại thì kỵ binh tham chiến lần này của Nam Hạ có quy mô rất nhỏ. A Mạch khi ở trên tường thành Hán Bảo, đã từng chứng kiến qua đội quân kỵ binh của Bắc Mạc khiến cho lòng người run sợ, lúc ấy chỉ lo sợ hãi, lại chưa từng cẩn thận nghĩ xem Bắc Mạc lần này xâm lược Nam Hạ vì sao lại phải nhiều kỵ binh như vậy? Phải biết rằng ưu điểm của kỵ binh là ở tính cơ động, khi đã chiến sẽ phát huy uy lực rất tốt. Nhưng làm gì có ai dùng kỵ binh để công thành đâu? Dù sao vó ngựa không gắn theo giác hút nên không thể trèo lên tường thành được! Nay nhìn đến bụi vàng bay lên trong không trung, đại quân kỵ binh của Bắc Mạc mơ hồ kéo thành một hàng dài, lại nhớ đến hành vi kỳ quái của quân lính Bắc Mạc ở trong rừng sáng nay, trong đầu A Mạch dần dần hiểu ra một chuyện: người Bắc Mạc đang dùng gian kế để che mắt thế gian! Việc làm này chứng tỏ mục tiêu tiếp theo của “Mười vạn đại quân” tuyệt đối sẽ không phải là Thái Hưng thành cao hào sâu. Bất quá đại quân chính thức đã sớm rời đi đâu thì không biết được!

Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch vừa rồi chỉ thần nhiên liếc mắt nhìn mình một cái, thế nhưng không hề phụ họa theo, trong lòng mơ hồ có chút bất mãn, nay nhìn thấy A Mạch cau mày, trong lòng không nén được tò mò, đành nhẫn nhịn hỏi: “Làm sao vậy?”

A Mạch nhíu mày, quay đầu nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, trong đầu nhanh chóng xoay chuyển các loại ý niệm trong đầu, nhất thời không nói ra chủ ý mà mình vừa suy đoán ra. Đường Thiệu Nghĩa ở trong quân đã lâu, sớm luyện thành thói quen mọi việc phải biết cho đến nơi đến chốn, bình thường không gặp chính là bộ dạng muốn nói lại thôi. Hiện nay gặp phải lại chính là thái độ này của A Mạch, trong lòng không khỏi có chút chán ghét, càng tức giận hỏi: “Có chuyện gì thì mau nói ra, đừng có học cái bộ dạng của nữ nhân như thế!”

A Mạch vốn đang có chút mâu thuẫn, nghe Đường Thiệu Nghĩa nói như vậy, lập tức áp chế chút nhiệt huyết này ở trong lòng, trên mặt lộ ra biểu tình thập phần thành khẩn, ra vẻ lo lắng hỏi: “Đường tướng quân, thất tử tiến lên nhanh như vậy, chúng ta thật sự có thể đến thành Thái Hưng trước chúng được sao?”

Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch lo lắng vấn đề này, không khỏi cảm thấy có chút buồn cười, bất mãn trong lòng lập tức tan đi, vỗ vỗ lên vai A Mạch, cười nói: “Không thành vấn đề.” Rồi dừng một chút, chợt nhớ ra A Mạch vốn không muốn theo hắn đến Thái Hưng, có chút kinh ngạc hỏi: “A Mạch, người muốn theo ta đến Thái Hưng sao?”

A Mạch vẻ mặt trung nghĩa, mở to hai mắt, nghiêm mặt nói: “Tất nhiên, A Mạch ta tuy là kẻ quê mùa thô kệch, không hiểu cái gì là đạo lý lớn lao, nhưng đối với đảm lược của Đường tướng quân lại vô cùng bội phục. Đường tướng quân mang theo đứa con mồ côi của Lưu đại nhân lao vào vòng vây của địch, vùng trường kiếm giữa đám loạn quân mà đi, một thân can đảm, thật sự khiến cho A Mạch hổ thẹn. Nay quốc gia gặp nạn, ta đường đường là một thân nam nhi Nam Hạ, sao có thể chỉ lo cho an nguy của bản thân mà không lý gì đến sự tồn vong của quốc gia? Lần này đi thành Thái Hưng, A Mạch cho dù không thể ra trận giết địch, nhưng ít nhất cũng có thể vì giữ thành Thái Hưng mà cống hiến một phần sức lực!”

Một phen ngôn ngữ kêu choang choang này của A Mạch vừa nói xong, chẳng nói đến Từ Tú Nhi đã cảm động đến nước mắt rưng rưng, lần đầu tiên dùng ánh mắt ngưỡng mộ nhìn người anh hùng A Mạch, mà ngay cả Đường Thiệu Nghĩa cũng ra sức vỗ vai A Mạch, mím môi, gật gật đầu.

A Mạch đem thừng bé Lưu Minh buộc lại sau lưng, nói: “Đường tướng quân, chúng ta đi thôi, nhất định phải vượt trước bọn thất tử để tới thành Thái Hưng, khiến cho thành Thái Hưng có thể phòng bị trước! Chúng ta sẽ đứng ở trên tường thành chờ bọn thất tử, xem mười vạn đại quân của bọn chúng có thể làm gì được chúng ta!”

Nói vừa dứt lời, A Mạch cũng cảm thấy mình thật vô sỉ, nhất là khi nhìn đến ánh mắt ngượng ngùng hàm ẩn sự sùng bái của Từ Tú Nhi lại càng thấy hổ thẹn hơn. Nàng vốn suy đoán quân Bắc Mạc tấn công Thái Hưng chỉ là giả, như vậy vượt trước quân Bắc Mạc để tới thành Thái Hưng ngược lại chính là sự lựa chọn an toàn nhất. Thành Hán Bảo đã không thể trở về, không nói đến cả thành toàn người chết, riêng nạn trộm cướp sau khi thành bị phá đã là vấn đề rất lớn. Hiện tại xem ra cần nhanh chóng đi tới Thái Hưng, sau đó thừa lúc chiến loạn vượt qua sông Uyển trốn về hướng Nam mới là chính đạo. Sông Uyển vốn hiểm trở, cho dù người Bắc Mạc có chiếm hết toàn bộ Giang Bắc rồi đánh xuống dưới, thì trong thời gian ngắn cũng không thể vượt qua sông Uyển được, lựa chọn Giang Nam để tránh chiến loạn quả không sai.

Đường Thiệu Nghĩa cùng Từ Tú Nhi làm sao biết được tính toán này của A Mạch. Từ Tú Nhi giờ đã xem A Mạch như là một hình tượng nam nhân đầu đội trời, chân đạp đất đầy nhiệt huyết nam nhi. Cái nhìn của Đường Thiệu Nghĩa đối với A Mạch cũng thay đổi rất nhiều, cho rằng thái độ sợ chết của nàng trước đó chỉ là hành vi khiếp đảm nhất thời, hiện tại đã suy nghĩ cẩn thận lại, nhiệt huyết dâng lên, tự nhiên lại thành một người lính Nam Hạ vì nghĩa lớn!

Ba người không nói nhiều, dọc theo đường núi gập ghềnh đi về hướng đông nam, thăm nghĩ nhanh chóng tới thành Thái Hưng. Từ Tú Nhi không chịu để cho Đường Thiệu Nghĩa tiếp tục công trên lưng nữa, mà nhất quyết tự mình đi, Đường Thiệu Nghĩa thấy nàng đã hồi phục lại thể lực nên cũng không công nàng nữa. Dọc đường A Mạch vẫn dụ Lưu Minh trên lưng, tuy nói rằng trẻ con không nặng là bao, nhưng đường xa thì bất kể là nặng hay nhẹ, sau lưng A Mạch quần áo đã sớm thấm ướt mồ hôi. Vì thế Đường Thiệu Nghĩa liền tiếp lấy đứa nhỏ trên lưng A Mạch rồi công lấy. Cứ như vậy, tốc độ của ba người nhanh lên không ít.

Đi đến giữa trưa, ba người đã vượt qua đỉnh núi. Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch cùng Từ Tú Nhi đều mệt, Lưu Minh trên lưng mình cũng bắt đầu khóc nháo lên, liền tới gần một con suối ngồi nghỉ chân. Lúc này là thời tiết đầu thu, nước suối trong vắt, róc rách từ trên núi chảy xuống, núi đá tỏa ra chút hơi nước, làm cho người ta nhìn thấy liền thấy nhẹ nhàng khoan khoái.

Từ Tú Nhi ở bên suối rửa mặt sạch sẽ, sau đó bế đứa bé trên lưng Đường Thiệu Nghĩa xuống, cẩn thận chăm sóc. Đường Thiệu Nghĩa thì úp mặt xuống suối, kết hợp luôn cả uống nước và rửa mặt. A Mạch ở dưới suối rửa tay, vốn định vớt nước lên rửa mặt, khi cúi đầu nhìn thấy hình ảnh chính mình trong nước, nghĩ nghĩ một chút lại từ bỏ ý định, chỉ uống mấy ngụm nước suối ngọt lành. A Mạch vẫn còn mấy quả đại hái ở trong rừng, giờ lấy ra chia cho Đường Thiệu Nghĩa cùng Từ Tú Nhi cùng ăn, Từ Tú Nhi tất nhiên lại chọn lấy mấy quả ngon nhất mớm cho Lưu Minh. A Mạch cầm lấy phần của mình, một mình ngồi bên dòng suối mà ăn, ánh mắt thỉnh thoảng lại nhìn theo mấy con cá nhỏ đang nhẹ nhàng bơi qua bơi lại trong làn nước, chỉ muốn làm thế nào có thể đi bắt được một, hai con ăn cho đỡ thèm. Nàng đã là nhiều ngày rồi không được ăn mặn, sớm đã thèm đến nỗi hai mắt tỏa hào quang.

Đường Thiệu Nghĩa cúi đầu nhìn hai quả trám trên tay, trong đầu vẫn nghĩ đến hành động kỳ quái của quân Bắc Mạc ở trong rừng, chặt nhiều cành cây như vậy, không biết bọn thất tử định sử dụng vào việc gì, nghĩ tới nghĩ lui, Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên biến sắc mặt.

Trong đầu A Mạch vẫn còn thêm thuồng mấy con cá dưới khe suối, chợt nghe thấy Đường Thiệu Nghĩa “Ai nha!” một tiếng đầy hoảng sợ, gấp gáp nhìn về phía hắn, chỉ thấy Đường Thiệu Nghĩa nắm chặt quyền đứng lên, vòng vo tại chỗ hai vòng, sau hướng về phía A Mạch oán hận nói: “Trúng gian kế của thất tử rồi! Bọn thất tử chặt cành cây chính là buộc ở sau đuôi ngựa nhằm che mắt người khác. Tấn công thành Thái Hưng là giả, chỉ sợ bọn chúng lại có dụng tâm khác!”

Đường Thiệu Nghĩa nói xong, A Mạch thiếu chút cũng “Ai nha” theo. Một tiếng thốt ra, bắt quả câu “ai nha” của nàng là vì Đường Thiệu Nghĩa như thế nào lại nghĩ ra nhanh như vậy? Nàng nên làm cái gì bây giờ? Vừa rồi mạnh miệng nói thế, lúc này biết làm thế nào để thu hồi lại đây? Trong lòng vốn nghĩ họ Đường chỉ là một tên thất phu lỗ mãng, giờ đối với hắn đã đánh giá cao hơn một chút.

A Mạch thấy bộ dạng của Đường Thiệu Nghĩa như vậy, cũng không chọc phá, thăm nghĩ không biết hắn rốt cuộc nghĩ thấu được bao nhiêu, vì thế liền làm bộ lẩn lộn, hỏi: “Đường tướng quân, ngài nói thế là có ý tứ gì? Thất tử có gian kế gì?”

Đường Thiệu Nghĩa cũng không nói nữa, chỉ nhíu chặt mày bước đi thong thả, trong đầu nghĩ nếu Bắc Mạc đánh Thái Hưng chỉ là nghi binh, như vậy bọn họ rốt cuộc muốn làm gì? Người Bắc Mạc hướng phía Tây

Hồ, Đông Cảnh mà đến, hiện tại bọn chúng ở khu vực rừng núi phía đông thành Hán Bảo, đại đội kỵ binh không có khả năng trèo đèo lội suối, mà hướng nam là đường đi đến Thái Hưng, như vậy chẳng lẽ lại là đi về phía bắc? Nhưng ở phía bắc là thành nào? Không có cứ điểm quân sự gì trọng yếu ở đây cả? Vậy thì quân Bắc Mạc vì cái gì lại bỏ qua thành Thái Hưng mà đi về hướng bắc?

“Dự Châu! Chỉ có Dự Châu!” Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên trầm giọng nói: “Đi về phía đông bắc là thành Dự Châu. Đó là cửa ngõ để tiến vào Bình Nguyên, chỉ cần đoạt được Dự Châu, thiết kỵ thất tử liền chặn được cổ họng của Nam Hạ ta là Giang Bắc, rồi lúc đó mới tấn công Thái Hưng, lúc đó từ phía bắc lại có thể giương lên một mũi tên tấn công vào Nam Hạ, cùng thủy quân tạo thành nam bắc giáp công chi thế, hay cho lũ thất tử Bắc Mạc! Tâm địa thật là ác độc!” Đường Thiệu Nghĩa giương mắt nhìn về phía A Mạch, trong ánh mắt không che dấu được sự hưng phấn. Hắn đột nhiên nhìn ra mưu kế của Bắc Mạc, trong lòng vừa tức giận lại vừa kích động. Tức giận vì người Bắc Mạc giả dối, kích động vì mình đã khám phá ra gian kế của bọn họ. Nam tử khi ra trận, nhất là làm cái chức quan không lớn không nhỏ như hắn, đều hy vọng mình có thể một trận thành danh, đi vào sử sách, mà hiện tại, cơ hội tựa hồ đang hiện ra trước mắt, bảo sao hắn không kích động!

A Mạch nhìn Đường Thiệu Nghĩa không nói lời nào, nàng mặc dù đoán được Bắc Mạc tấn công Thái Hưng là giả, nhưng nàng đối với chiến sự không hiểu biết nhiều, cho nên cũng không miệt mài suy đoán xem mục tiêu của Bắc Mạc rốt cuộc là gì. Hiện tại nghe Đường Thiệu Nghĩa nói Bắc Mạc nhất định sẽ tấn công Dự Châu, như vậy thành Dự Châu chính là sống chết cũng không thể đi, bằng không chẳng phải lại đi ra chiến trường sao! Một cái thành Hán Bảo nho nhỏ mà còn thê thảm như vậy, trong khi Dự Châu so với thành Hán Bảo lớn hơn rất nhiều, không biết còn phải chết bao nhiêu người đây!

Cho nên, trong lòng A Mạch hạ quyết tâm, Dự Châu dù chết cũng không thể đi, nàng có thể từ trên tường thành Hán Bảo còn sống mà đi xuống đã là quá may mắn rồi. Không thể lại may mắn lần thứ hai như thế ở trên tường thành Dự Châu. Mẫu thân đã từng nói, con người không thể đi khiêu chiến với ông trời, đó chính là điểm mấu chốt.

Bất quá nghe Đường Thiệu Nghĩa nói gian kế của quân Bắc Mạc, A Mạch trong lòng có chút cho là không đúng. Dự Châu bất quá chỉ là một tòa thành trì mà thôi, bỏ qua Thái Hưng mà tấn công Dự Châu, nàng không thấy tốt đến như vậy. Nếu là nàng, nàng ngược lại sẽ áp dụng chiến thuật vây thành đánh viện binh, tựa như lời phụ thân đã đề cập qua, vì chỉ có tiêu diệt sinh lực địch mới là điều trọng yếu nhất trong chiến tranh. Một thành trì dù có lợi hại đến đâu, thì về lâu dài cũng không có gì đáng sợ!

“A Mạch, chúng ta sẽ tới Dự Châu!” Đường Thiệu Nghĩa đem đứa nhỏ một lần nữa buộc lên lưng, nói xong nhắc người đi về phía trước.

Từ Tú Nhi nghe bọn họ nói mà cảm thấy hồ đồ, một chút chủ ý đều không có, cũng muốn đứng lên đi theo. A Mạch ngăn bọn họ lại nói: “Chờ một chút, Đường tướng quân, người nói thất tử nhất định sẽ tấn công chiếm thành Dự Châu, nhưng từ thành Hán Bảo đi Dự Châu sẽ phải qua đường rừng núi. Không phải đã nói đại đội kỵ binh của thất tử không thể vượt rừng núi hay sao? Vậy thì bọn họ đi như thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa đã sớm nghĩ tới vấn đề này, nghe A Mạch hỏi, liền giải thích: “Cách hơn ba trăm dặm về phía bắc của khu rừng núi này, có một vùng địa thế rất bằng phẳng, nếu thất tử nhất định tấn công Dự Châu, tất nhiên sẽ đi qua nơi đó, tuy tốc độ của kỵ binh rất nhanh, nhưng dù sao cũng phải đi đường vòng, chúng ta mau đi thôi, như thế chẳng những có thể tới Dự Châu để cảnh báo, còn có thể bố trí mai phục trong sơn cốc, đến lúc đó sẽ giết sạch lũ thất tử, khiến chúng trở tay không kịp!”

A Mạch ngoài mặt thì lắng nghe Đường Thiệu Nghĩa phán đoán cục diện cuộc chiến, trong lòng thì âm thầm cân nhắc làm thế nào để tránh khỏi cục diện phải ra chiến trường. Đường Thiệu Nghĩa nói thì đơn giản, nhưng A Mạch biết lần này đi Dự Châu sẽ vô cùng nguy hiểm. Nhất là nàng, nhiều lắm thì cũng chỉ là một tên lính quèn, nên khi ra trận giết địch tất nhiên là bị xua lên phía trước. Khi đã thực sự ở trên chiến trường rồi thì cho dù có muốn giả chết cũng không dễ. Người Bắc Mạc lại đều là kỵ binh, không cần thận có khi lại bị vô ngựa dẫm nát như cái bánh thịt.

“Đường tướng quân, A Mạch có một biện pháp không biết có nên nói ra hay không.” A Mạch đột nhiên nói.

Đường Thiệu Nghĩa chính là sốt ruột nhanh muốn hướng đến Dự Châu, bởi vì bọn họ đã đi theo hướng đông nam hơn nửa ngày đường rồi, giờ đi Dự Châu sẽ phải quay lại quãng đường không phải là ngắn. Thời

gian vốn đã khẩn cấp, không nghĩ tới A Mạch lại nêu lên một cái vấn đề. Đường Thiệu Nghĩa có chút vội vàng: “Có chuyện gì cứ nói ra! Không nên luôn giữ ý như vậy, người lính chân chính là người lúc nào cũng phải mạnh mẽ, quả quyết, những nghi thức xã giao kiểu này chỉ có bọn tú tài vô dụng mới chú trọng mà thôi! Nam nhân trong quân đội không phải tuân theo những thứ đó!”

A Mạch nói: “A Mạch không hiểu quân sự, những lời Đường tướng quân vừa nói mặc dù đều có đạo lý, nhưng A Mạch cảm thấy thành Thái Hưng cũng không thể không đi. Tuy nói rằng thất tử có chia quân đi Dự Châu, song chúng ta cũng nhìn thấy bọn chúng tiến đến Thái Hưng cũng không ít, kể cả nếu chúng bày kế nghi binh thì thành Thái Hưng cũng không thể không lo. Báo tin chỉ cần một người là được, Đường tướng quân chạy tới Dự Châu, mà ta sẽ đi Thái Hưng, như vậy bất luận thất tử có quỷ kế gì, chúng ta đều có sự chuẩn bị, như vậy chẳng phải là càng thêm ổn thỏa hay sao?”

Đường Thiệu Nghĩa làm sao dự đoán được A Mạch trong lòng tính toán nhỏ nhặt, nghe A Mạch nói quả thực có chút đạo lý, còn tưởng rằng nàng toàn tâm toàn ý, thoáng cân nhắc một chút, liền nói: “Như vậy cũng tốt, chúng ta chia nhau chạy tới Dự Châu cùng Thái Hưng, nhất định phải đưa tin tức về âm mưu của lũ thất tử.” Nói xong lại tháo dấu hiệu giáo úy bằng đồng trên người xuống đưa cho A Mạch: “Người đi Thái Hưng, lấy cái này làm bằng chứng đi gặp thủ thành Vạn Lương đại nhân, như vậy có khả năng làm cho Vạn đại nhân ra khỏi thành công kích thất tử Bắc Mạc, sau đó cứu viện Dự Châu!” Đường Thiệu Nghĩa lại cảm thấy cấp bậc của mình cùng Vạn đại nhân cách nhau rất xa, dùng khẩu khí này nói chuyện cùng trưởng quan quả thật không ổn, lại sửa lại: “Quên đi, người chỉ cần đem tình hình báo cáo rõ lên Vạn đại nhân, đại nhân hẳn sẽ an bài.”

A Mạch gật đầu, trịnh trọng đón lấy tấm phù hiệu cất ở trong người. Lúc này Từ Tú Nhi lại gần, thấy Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch đều không nói mình sẽ đi nơi nào, mắt có chút hồng lên, chần chờ hỏi: “Vậy, ta nên làm gì bây giờ?”

9. Chương 09

Chương 9: NGHEN LỜI

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa lúc này mới nhớ đến bên cạnh còn có một tiểu cô nương, hai người quay đầu nhìn Từ Tú Nhi, không hẹn mà cùng nhú mày.

Từ Tú Nhi từ lúc ở thành Hán Bảo đối với A Mạch đã có chút tâm tư, trong lòng tất nhiên là nguyện ý cùng A Mạch đi chung một đường. Những lời vừa rồi tuy là hỏi cả A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa, nhưng nàng vẫn vụng trộm quan sát phản ứng của A Mạch, thấy A Mạch nhú mày, Từ Tú Nhi chỉ cảm thấy trong lòng trầm xuống, tiếp đó là cảm giác chua xót, lạnh lẽo.

Cái nhú mày của A Mạch lập tức kích thích tính quật cường trong lòng Từ Tú Nhi, nàng cắn chặt răng, không đợi A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa nói gì, liền kiên quyết: “Ta cùng Đường tướng quân đi Dự Châu! Tướng quân yên tâm, Tú Nhi là nữ nhi con nhà nghèo khổ, cho dù có phải leo núi cũng không sao, nhất định sẽ không liên lụy đến tướng quân, dù gì thì tiểu công tử cũng cần phải có người chiếu cố, tướng quân là nam nhân, chỉ sợ sẽ không chăm sóc được ột đứa trẻ, Tú Nhi vẫn là nên đi theo tướng quân!”

Từ Tú Nhi lời này tuy là nói với Đường Thiệu Nghĩa, nhưng tầm mắt lại vẫn không rời khỏi người A Mạch, cho nên cũng không biết là Đường Thiệu Nghĩa lại nhú mày lần nữa. Kỳ thật tiểu cô nương này tuy nói lời dối hờn, nhưng đáy lòng vẫn có chút chờ đợi, hy vọng A Mạch có thể giữ nàng lại, không ngờ A Mạch lại cúi đầu, suy nghĩ một lát, rồi ngẩng đầu lên nói: “Như vậy cũng tốt! Người theo Đường tướng quân đi Dự Châu đi!” Nàng tự bảo vệ mình còn phải gắng sức, mang theo Từ Tú Nhi quả thật không tiện, hơn nữa nàng đã quen một thân một mình rồi, tinh thần hiệp nghĩa cái gì nàng cũng không có, tuy rằng tiểu cô nương này đã từng cho nàng vài cái bánh bao, nhưng nàng cũng không muốn gánh trên lưng một cái gánh

nặng lớn như vậy, tốt nhất là giao cho Đường Thiệu Nghĩa đi, hắn chẳng phải là nam nhân thực thụ sao? Vậy thì cứ gánh vác nhiều thêm một chút đi! A Mạch trầm nghĩ.

Đường Thiệu Nghĩa thấy thế cũng chỉ gật đầu, hắn cũng biết mang theo Từ Tú Nhi sẽ có nhiều bất tiện, nhưng hắn đã được dạy dỗ rằng không thể nói “Không” với một thiếu nữ. Chính vì thế liền nói: “Vậy thì Từ cô nương đi theo ta đi!”

Từ Tú Nhi lại cắn môi liếc trộm A Mạch, nhưng lại thấy A Mạch gật đầu, khiến tâm tư thiếu nữ hoàn toàn tê lạnh, chỉ có thể dùng ba chữ để hình dung — thực bị thương!

Ba người sửa sang đơn giản lại một chút liền chia tay. Trước khi đi, Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên lại nhìn A Mạch, thấy A Mạch thân thể đơn bạc liền hỏi: “A Mạch, ngươi có biết võ công không?”

A Mạch lắc lắc đầu, công phu nàng không có, nhưng còn có một phen khí lực, chính là khả năng chạy trốn rất nhanh, về phương diện này thì nàng rất tin tưởng ở bản thân.

Đường Thiệu Nghĩa mím môi, đem bội kiếm tháo xuống đưa cho A Mạch nói: “Thanh kiếm này cho ngươi, trong rừng sợ có dã thú, ngươi mang theo mà phòng thân!”

A Mạch thật sự bị cảm động, nhìn Đường Thiệu Nghĩa không biết nên nói cái gì cho phải: “Không cần, không cần, Đường tướng quân, ngươi mang theo Tú Nhi cùng đứa nhỏ, càng cần cái này để phòng thân hơn ta.”

“Cầm lấy!” Đường Thiệu Nghĩa đem bội kiếm ấn vào tay A Mạch, rồi nắm lấy hai vai A Mạch, kinh ngạc nhìn nàng một lát, sau đó dụng sức nắm chặt vai nàng, trầm giọng nói: “A Mạch, bảo trọng!” Nói xong không đợi A Mạch phản ứng liền buông tay, xoay người theo hướng tây bắc mà đi. Đường Thiệu Nghĩa không dám quay đầu, hắn cảm thấy trong lòng có chút khác thường, một cảm giác chưa từng có, nói không nên, nhìn không rõ, dường như có chút luyến tiếc nụ cười như đóa sen trắng thuần khiết của thiếu niên kia. Từ Tú Nhi liếc nhìn A Mạch một cái, rồi chậm chạp đuổi theo Đường Thiệu Nghĩa.

Vị trí của thành Thái Hưng thập phần ưu việt, trước mặt hướng vào vùng đồng bằng do sông Uyển bồi đắp, giao thông đường thủy rất phát triển tạo nên một khu đô thị phồn hoa. Trong thành thương nhân đông đúc, cửa hàng dày đặc, luôn luôn náo nhiệt. Nhưng dù vậy thành Thái Hưng chưa khi nào lại náo nhiệt như bây giờ, tại khu rừng cách thành hai mươi dặm thật vô cùng tập nập, những thân cây lớn bị binh lính chặt đổ, sau đó biến thành một chiếc xe bắn đá đẩy ra.

Thống soái đông lộ Bắc Mạc quân Chu Chí Nhẫn chậm rãi đi dọc theo bờ rừng, xem ra sắc mặt có chút không được tốt lắm. Ông ta là một hán tử năm mươi tuổi tráng kiện, vóc dáng mặc dù không cao lớn nhưng lại tạo cho người ta một loại áp lực khôn kể, mày rậm, mắt không quá to, râu quai nón, thuộc loại người có tướng mạo không giận mà tự uy.

“Đây là xe bắn đá của các ngươi sao?” Chu Chí Nhẫn hỏi, âm điệu đều đều, lại giống như gõ vào trong lòng người đứng bên cạnh.

“Khởi bẩm tướng quân, xung quanh thành Thái Hưng không có rừng già, nên thân cây này xem như đã là to lắm rồi.” Na Na, quan tổng quản quân giới cẩn thận đáp, thỉnh thoảng lại vụng trộm đánh giá sắc mặt của Chu Chí Nhẫn.

Chu Chí Nhẫn hiển nhiên không vừa lòng với câu trả lời này, nhưng cũng không nói thêm gì nữa. Không ngờ một thanh niên phía sau ông ta lại hét lên: “Muốn ta chế tạo cái gì mà xe bắn đá a, dù sao cũng chẳng có mấy tác dụng, chỉ uống phí khí lực mà thôi, không bằng để cho tướng sĩ —”

“Câm miệng!” Chu Chí Nhẫn quát, quay đầu nhìn thoáng qua người thiếu niên kia, ánh mắt vô cùng sắc bén, lập tức khiến cho những lời chực thoát ra khỏi miệng của người thiếu niên này lập tức nuốt lại vào trong cổ họng.

Trên khuôn mặt của thiếu niên kia lộ chút khiếp sợ, né tránh tầm mắt sắc như dao của Chu Chí Nhẫn, cúi thấp đầu, nhỏ giọng gọi: “Cậu —”

Chu Chí Nhẫn hừ lạnh một tiếng, nói: “Đây là trong quân ngũ, ta không phải là cậu người! Nếu còn có lần sau ta sẽ cho thi hành quân pháp!” Kỳ thật ông cũng biết lời thiếu niên này nói rất đúng, dùng xe bắn đá đối với thành Thái Hưng mà nói đúng là không có bao nhiêu tác dụng, để phá tường thành thì e là quá nhẹ, để bắn người thì lại thiếu chính xác, nhưng mặc dù biết rõ là không dùng được cũng phải tạo, bằng không vậy thành mà không tấn công, thì làm sao khiến người Nam Hạ tin rằng ông ta đang công thành? Tốt xấu gì cũng phải làm ra vẻ cái bộ dạng công thành cho người ta xem, như vậy mọi người đều bận việc. Người Nam Hạ ở trong thành vội vàng leo lên tường thành, bọn họ ở ngoài thành vội vàng ở ngoài thành sát phạt cánh rừng, ai nấy đều an tâm!

Tầm mắt Chu Chí Nhẫn bắt đầu hướng về phía Bắc, Thường Ngọc Thanh phía sau hắn là đã đến Tần Sơn rồi. Ông cúi đầu thở dài một tiếng. Tuổi trẻ a. Hoàng Thượng cũng chính là một người trẻ tuổi nên cũng dùng người trẻ tuổi. Chẳng lẽ mình thật sự đã già rồi sao? Mình bắt quá mới năm mươi tuổi đầu, vẫn đang lúc tráng niên, như thế nào đã bị cho là già?

Thiếu niên kia nghe được tiếng thở dài của cậu thì không khỏi ngẩn người, còn tưởng rằng cậu vì chuyện công thành Thái Hưng mà phiền não. Tuy rằng vừa bị cậu răn dạy, tâm tính thiếu niên vẫn khiến cho hắn nhin không được muốn xin đi giết giặc, liền nói: “Cậu, cậu cho cháu hai vạn tinh binh, cháu sẽ thay cậu hạ thành Thái Hưng, cũng chẳng phải dùng đến mấy cái xe bắn đá này, cho cháu mấy cái xe phá cổng thành là được rồi.”

Chu Chí Nhẫn quay đầu trừng mắt nhìn người thiếu niên kia, vốn định lại răn dạy đứa cháu không biết trời cao đất rộng này vài câu. Nhưng nhìn đến khuôn mặt trẻ con của đứa cháu, đột nhiên nghĩ đến Hoàng Thượng lần này dùng một người trẻ tuổi thống lĩnh một cánh quân, chẳng phải cũng là không biết trời cao đất rộng là gì sao? Bằng không sao lại có thể hoạch định ra một kế hoạch mạo hiểm đến thế? Nghĩ vậy, Chu Chí Nhẫn nuốt tiếng quát lớn trên miệng xuống, nhẹ nhàng răn dạy: “Diễn nhi, trong một trận chiến có thể dựa vào chữ ‘Dũng’ để thủ thắng, nhưng trong một chiến dịch thì không thể chỉ dựa vào một chữ ‘Dũng’, trong một cuộc chiến tranh thì càng phải nhìn xa hơn một chữ ‘Dũng’ này, cháu đã minh bạch chưa? Bắc Mạc không chỉ có riêng đông lộ quân, còn có tây lộ Thường tướng quân, trận này không phải chỉ có chúng ta tham gia! Làm việc nhất định phải chịu khó động não, đừng chỉ biết nhìn về một hướng, bằng không sự dũng mãnh của người cùng lắm cũng chỉ có thể trở thành một viên mãnh tướng, nhưng không thể trở thành một danh tướng được! Hiểu không?”

Thiếu niên kia gãi gãi đầu nhìn Chu Chí Nhẫn cười hắc hắc. Chu Chí Nhẫn vừa thấy biểu tình này của đứa cháu thì biết mình có nói nữa cũng vô ích, nhin không được đảo cặp mắt trắng dã, rốt cuộc không tiếp tục để ý tới thằng cháu ruột thẳng như cây thông này nữa, chỉ quay đầu tiếp tục ngáy người nhin về phương Bắc.

Thiếu niên kia thấy cậu mình luôn nhìn về phương Bắc, không khỏi cảm thấy có chút buồn bực, cũng theo ánh mắt của cậu nhìn về phương Bắc, nhìn đến nửa ngày cũng không nhìn được có cái gì đáng giá. Dây núi Ô Lan trải dài hơn một trăm dặm, đến thành Thái Hưng mấy chục dặm về phía tây bắc thì rốt cuộc mất đi sự hùng vĩ của mình, chỉ còn lại một sườn dốc thoải thoải, ngay một đỉnh núi nho nhỏ cũng không thấy, núi rừng như vậy chỉ e ngay cả dã thú cũng không có, người thiếu niên thâm nghĩ.

Nơi đám mây hạ xuống, ngay tại phía đông con dốc, từ phía bắc đường núi này đã phân chia thành một con đường nhỏ chạy về phía Đông. Một chiếc xe la từ hướng bắc chạy tới, đến lối rẽ thì chậm rãi dừng lại, hán tử đánh xe nhảy xuống, đi ra phía sau, lật màn xe lên, hướng vào bên trong hỏi: “Tiên sinh, phía trước có hai con đường, chúng ta nên đi lối nào?”

“Con đường lớn hơn đi đến đâu?”

Phu xe buông màn, đi lên phía trước quan sát phương hướng rồi quay lại nói: “Đi về phía Đông!”

Người trong xe không nói gì, một lúc lâu sau thấy rèm cửa lay động, một bàn tay trắng trẻo hiện lên trên màn xe, ngay sau đó là một đôi giày đen xuất hiện, một nam nhân gầy gò chừng bốn mươi tuổi từ trên xe chậm rãi bước xuống, vung vẩy chân cho đỡ tê, phui bụi bám trên gốc áo, rồi chấp tay sau lưng hướng tới bãi cỏ xa xa phía trước đi lên vài bước, nhìn con đường rộng mở phía trước, rung đùi đắc ý thì thầm: “Hướng bắc là Dự Châu, hướng đông là Thanh Châu. Dự Châu là thành lớn, chính là yết hầu của con sông,

bắc có thể bảo hộ Tĩnh Dương, nam có thể che chắn cho Thái Hưng, lại là một vựa lúa lớn, trong thành lương thảo dư thừa, thật là nơi khiến binh gia giao tranh; Thanh Châu địa thế hiểm trở, bắc có rừng Tử Nha, đông dựa vào núi Thái Hành, dễ thủ khó công, tiến có thể viện trợ cho Dự Châu, lui có thể gây nguy hiểm cho địch.....”

Xa phu nghe chỉ hiểu được hướng bắc là đi Dự Châu, hướng đông là đi Thanh Châu, những cái khác một chữ cũng chẳng hiểu, có chút không kiên nhẫn, liền cắt ngang lời, hỏi: “Tiên sinh, chúng ta rốt cuộc là đi đâu?”

Nam tử kia quay đầu nhìn xa phu liếc mắt một cái, xoa xoa mấy ngọn râu trên cằm, đảo cặp mắt trắng dã: “Ngu dân, ngu dân, ngu dân!”

“Tiên sinh, ta là phu xe, không phải là ngư dân,” Xa phu sửa lại lời nói, cuối cùng nói vọng lại một câu: “Tiên sinh, chúng ta nhanh lên đường thôi, thất tử ở ngay phía sau ta mấy chục dặm thôi, bọn chúng ăn thịt, uống máu người không tanh, chúng ta nhanh lên, ta sợ chậm –”

“Được rồi!” Nam tử gầy gò kia quát bảo ngưng lại, nói: “Yên tâm đi, thất tử sẽ không đuổi theo chúng ta đâu, ta phải tính kỹ xem chúng ta nên đi nơi nào rồi hãy nói!” Nói xong liền lấy ra trong tay nải một ống trúc nhỏ, xóc lên, đổ ra mấy đồng tiền, ngồi xổm xuống lăm bắm: “Ta phải tính xem chúng ta nên chọn con đường nào để đi.”

Ông ta vừa tung mấy đồng tiền ra, vừa nhìn lướt qua quẻ vừa gieo, chợt nghe thấy xa phu hô: “Tiên sinh, tiên sinh, người nhìn xem, bên kia sườn núi có người đang đi xuống.”

Nam tử gầy gò đứng dậy híp mắt nhìn theo hướng xa phu chỉ, quả nhiên thấy trên sườn núi cách đó không xa có một người vóc dáng cao gầy, không búi tóc, sau đầu chỉ có một mái tóc ngắn ngủi, một thân quần áo màu xám ăn mặc gọn gàng, thắt lưng đeo bảo kiếm, nhìn từ xa vẫn có thể thấy trên quần áo dường như có vết máu.

“Hồng rồi! Tiên sinh, là cướp đường đang đến, nhanh lên xe!” Hán tử phu xe vội vàng hô, xoay người nhảy lên xe la.

“Chậm đã!” Nam tử gầy gò chặn lại, nhìn kỹ người đang đi tới, bình tĩnh nói: “Không phải cướp đường.”

Người kia tốc độ rất nhanh, đi hai bước chạy hai bước, một lát đã tới trước mặt nam tử kia. Vốn nàng từ trên triền núi đã thấy chiếc xe la này, thầm nghĩ cuối cùng đã tìm được một cái xe đỡ cho đôi chân của nàng, vốn định kêu lên hai tiếng, lại sợ dọa cho người ta kinh hãi mà bỏ chạy, nên cũng không gọi, chỉ liềm mạng hướng về phía xe la này chạy tới.

“Vị tiên sinh này,” Người vừa tới thở hổn hển, thi lễ với nam nhân gầy gò kia, thở hổn hển hơn nửa ngày mới nói ra câu tiếp theo: “Tại hạ họ Mạch, thường gọi là A Mạch, từ thành Hán Bảo mà đến, xin hỏi tiên sinh họ gì?”

Nam tử gầy gò nhướng mắt, có chút ngạo mạn nói: “Lão phu tên gọi là Từ Tĩnh.”

“A, Từ tiên sinh,” A Mạch lại thi lễ.

Từ Tĩnh thoáng chớp tay nhìn A Mạch thi lễ.

A Mạch thăm quan sát, chỉ nhìn cách ăn mặc của Từ Tĩnh liền hiểu được vài phần tính nết của hắn, lại thấy biểu tình khi nói chuyện của hắn, liền biết người này hiển nhiên thuộc loại người mà chấy nhà cũng phải mở miệng nói toàn lời chữ nghĩa, vì thế thập phần khách khí nói: “A Mạch nhận lời ủy thác của Đường Thiệu Nghĩa, giáo úy thành Hán Bảo, ngày đêm chạy tới Thái Hưng đưa tin, sự tình khẩn cấp, muốn mượn chiếc xe la của tiên sinh dùng một chút có được không?”

“Thái Hưng?” Từ Tĩnh chậm rãi hỏi.

“Đúng vậy, mong rằng Từ tiên sinh có thể lấy đại cục làm trọng, cho A Mạch mượn xe la dùng một chút, tiên sinh có thể cùng A Mạch chạy tới thành Thái Hưng, đến nơi rồi tất có hậu tạ.”

Từ Tĩnh cười lạnh một tiếng, nói: “Người hiện tại không thể vào được thành Thái Hưng.”

A Mạch cả kinh, còn tưởng rằng đại quân của Thường Ngọc Thanh đã đến trước mình, vội hỏi: “Người Bắc Mạt đã đến rồi sao?”

Từ Tĩnh lạnh lùng, cao ngạo khẽ gật đầu, nói: “Thành Thái Hưng đã bị bao vây ba ngày rồi, người hiện tại muốn vào được thành Thái Hưng, trừ phi mọc cánh.”

A Mạch có chút mừng, nàng chạy một ngày một đêm mới đến được nơi này, vốn định vượt trước người Bắc Mạt tới thành Thái Hưng, không ngờ Thái Hưng đã bị người Bắc Mạt vây ba ngày, rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra? Rõ ràng người Bắc Mạt tấn công Thái Hưng là hư, chẳng lẽ nàng đã đoán sai, nhưng mặc dù đoán sai thì người Bắc Mạt cũng sẽ không thể đến sớm như vậy được. Ba ngày. Ba ngày trước người Bắc Mạt còn ở ngoài thành Hán Bảo mà.

Từ Tĩnh xem bộ dạng choáng váng của A Mạch thì cười lạnh một tiếng: “Bắc Mạt đại tướng quân Chu Chí Nhẫn lãnh mười vạn đại quân, sớm đã đem thành Thái Hưng vây chặt rồi, tiến vào thành Thái Hưng ư? Nằm mơ đi thôi.” Rồi xoay người lại phân phó xa phu nói: “Lão Trương, đánh xe, chúng ta đi hướng phía bắc tới Dự Châu!”

A Mạch sửng sốt có chút ngật ngốc, đến khi xe la đi qua bên cạnh, nàng mới giật mình tỉnh lại, nàng chạy nhanh hai bước, lập tức nhảy lên xe la, vén màn xe lên, Từ Tĩnh kinh sợ nhìn nàng, cả giận nói: “Người –”

“Hướng đông! Đi Thanh Châu!” A Mạch lạnh giọng nói.

Từ Tĩnh thở phì phì đến bay cả râu, trừng mắt nói: “Thanh Châu? Không đi! Ta vừa gieo quẻ, ta phải đi Dự Châu mới phát đạt! Làm chi phải đi Thanh Châu? Người này rất không biết phân rõ phải trái, đây là xe la do ta mượn, người dựa vào cái gì mà nhảy lên, đi xuống! Đi xuống!”

A Mạch rút bảo kiếm đeo bên hông ra, hướng thẳng vào người Từ Tĩnh, lạnh lùng nói: “Đi Thanh Châu!”

Từ Tĩnh lập tức cứng đờ, một lúc lâu sau mới nhận rõ tình huống, vô lực nói với xa phu: “Lão Trương, quay lại hướng đông, đi Thanh Châu.”

Từ Tĩnh là người Kinh Châu, tinh thông thơ văn cùng binh pháp, tính tình cao ngạo, ẩn cư nơi hoang dã. Mùa thu năm Thịnh nguyên thứ hai, Bắc Mạt xâm phạm biên giới, giết chóc khắp nơi, Tĩnh vì phần uất mà tòng quân, trên đường đi gặp Mạch soái, soái lấy tình hình chiến sự mà hỏi, Tĩnh ngay tức khắc trả lời, đối đáp rành mạch, Mạch soái nghĩ đã gặp được kỳ tài, rất yêu mến, cùng nhau đến Dự Châu.....

[hạ thư - Từ Tĩnh truyền]

10. Chương 10

Chương 10: TÂM TƯ

Lão Trương thật ra là một xa phu rất biết nghe lời, ngay cả vì sao phải đi hướng Đông cũng không hỏi, chỉ quay xe lại rẽ theo con đường đi về phía Thanh Châu.

Từ Tĩnh ở trong xe, khuôn mặt âm trầm quét qua quét lại trên mặt A Mạch, những câu mắng chửi vẫn nghẹn ở trong bụng, vì mũi kiếm của A Mạch nhẹ để ở trước ngực mà không dám nói thành lời. A Mạch thấy sắc mặt ông ta biến ảo, thì thản nhiên nói: “Tiên sinh đừng vội trách cứ A Mạch vô lễ, có lẽ về sau này tiên sinh sẽ phải cảm tạ A Mạch vì đã cứu ông một tính mạng.”

Từ Tĩnh nghe vậy thì trên mặt lộ vẻ rất ngạc nhiên, ông ta vốn là người có tâm trí rất cao, nghe A Mạch đột nhiên nói ra những lời ấy, vắt vẻo nghĩ ngợi một chút liền đoán ra. Nàng nhận lời ủy thác của một giáo úy thủ thành Hán Bảo mà đến đây, tất sẽ biết một chút việc quân cơ yếu, theo bản năng liền hỏi: “Chẳng lẽ là Dự Châu có biến?”

A Mạch cả kinh nhìn về phía Từ Tĩnh, trong mắt còn ánh lên nỗi kinh ngạc. Từ Tĩnh thấy vậy không khỏi cười lạnh, thầm nghĩ tiểu tử này dù sao vẫn còn ít tuổi, đâu không được chuyện gì, mọi tâm tư trong lòng đều hiện hết lên trên mặt, để cho người như vậy đưa thư cơ yếu, có thể thấy thành Hán Bảo thật sự đã hết người.

“Tiểu tử nhà ngươi không cần nhìn ta như thế”. Từ Tĩnh khinh thường bĩu môi, lạnh giọng nói: “Ngươi một thân vậy máu, chính là vừa trải qua một kiếp sinh tử. Thành Hán Bảo vốn rất nhỏ, căn bản là không ngăn được đại quân Bắc Mạc, tất sẽ bị phá. Đại quân Bắc Mạc đi từ phía tây đến, tất sẽ không vì một cái thành Hán Bảo nhỏ nhỏ mà dừng lại, nên sau khi hạ thành Hán Bảo xong, hoặc là sẽ đưa quân đến thẳng thành Thái Hưng, hoặc là lên phía Bắc vây khốn Dự Châu. Kết hợp với Đông lộ Bắc Mạc đại quân tạo thành thế gọng kìm đánh Nam Hạ. Thành Thái Hưng gặp nguy, điều này cũng là lẽ thường. Nhưng người Bắc Mạc cũng có khả năng làm một chuyện khác với lẽ thường là đi lên phía Bắc vây hãm, tấn công Dự Châu, khống chế yết hầu Giang Bắc, làm cho ba mươi vạn đại quân ở biên giới phía Bắc của ta hai mặt thụ địch mà không thể chi viện Thái Hưng. Người nhận lời ủy thác từ thành Hán Bảo, khả năng đã biết tây lộ Bắc Mạc đại quân đi về phía nào. Người đến thành Thái Hưng vốn không ngoài hai mục đích. Thứ nhất là cảnh báo, cầu cứu. Bất quá sau khi người biết được Thái Hưng bị vây liên đi Thanh Châu, xem ra hẳn là mục đích thứ hai. Hiện tại Thái Hưng cùng Dự Châu đã ở vào thế chết, chỉ có Thanh Châu có thể dẫn binh tới cứu, lão phu nói như vậy có đúng không?”

A Mạch nghe Từ Tĩnh phân tích, trên người toát ra một tầng mồ hôi lạnh, thiếu chút nữa gợn ngón tay cái ra thể hiện sự bội phục đối với hán tử gầy gò này. Không gì ông ta nói mà không đúng, chỉ trừ một điểm, đó là năng đi Thanh Châu không chỉ vì viện binh, mà là muốn mượn Thanh Châu, xuyên qua Thái Hành, rời bến, theo đường biển đi Giang Nam.

Từ Tĩnh nhìn bộ dáng A Mạch vừa kinh sợ, vừa ngây ngốc, trên mặt lộ ra sự đắc ý tươi cười, không tự chủ được khẽ cử động bộ ngực gầy yếu. Không cẩn thận chạm phải mũi kiếm trước ngực, ông ta biến sắc, cả giận nói A Mạch: “Tiểu tử, ngươi còn không nhanh thu kiếm của người về, cẩn thận ngộ thương lão phu rồi, thì ngươi có hối hận cũng không kịp!”

A Mạch bị ông ta làm cho cả kinh, vội vàng thu kiếm, cúi đầu chậm rãi tra kiếm vào vỏ, các loại ý niệm trong đầu nhanh chóng vòng vo lướt qua một lượt, đến khi ngẩng đầu lên thì biểu hiện trên mặt đã sớm thay đổi, chỉnh trang lại vạt áo, hướng về phía Từ Tĩnh vái một vái, cực kỳ khẩn thiết nói: “A Mạch vô lễ, mong tiên sinh tha thứ. Còn thỉnh tiên sinh cứu ta.”

Về mặt Từ Tĩnh từ sợ hãi chuyển thành kiêu căng, thẳng lưng nhận của A Mạch một lễ, miệng hừ lạnh.

A Mạch không để ý đến phản ứng của ông ta, chỉ cúi đầu nói tiếp: “A Mạch tuy là người làm ăn buôn bán, song vẫn nhìn ra tiên sinh là người có tài kinh thiên vĩ(1), ngày sau tất nổi danh khắp bốn nước.”

Chỉ bằng mấy câu nói vuốt đuôi ngựa này mà đã chụp được cả tứ chi của nhà thông thái Từ Tĩnh, khiến cho ông ta cảm thấy thực là thoải mái, tay không tự chủ được đưa lên vuốt ve mấy cọng râu dê, thầm nghĩ tiểu tử này tuy rằng hơi lỗ mãng, nhưng ánh mắt thật ra còn có chút sáng suốt. Nghĩ như thế, nỗi tức giận trong lòng đối với A Mạch đã giảm đi ba phần.

“Chỉ bằng gặp một người là A Mạch, mà tiên sinh có thể đem thể cục thiên hạ nói được thấu triệt như vậy, tiên sinh quả thật là người thần, A Mạch không ngừng bội phục.”

Từ Tĩnh ánh mắt lại càng lim dim, nỗi bất mãn với A Mạch lại giảm thêm ba phần nữa.

A Mạch trộm quan sát phản ứng của Từ Tĩnh, tự cảm thấy nếu nói bản thân đã nắm được thóp của ông ta thì cũng không có gì sai biệt lắm, lúc này mới nói tiếp: “Tiên sinh vội đi Dự Châu, tất là muốn cứu dân chúng khỏi cảnh nước sôi lửa bỏng. A Mạch không biết, đã làm hỏng kế hoạch của tiên sinh, thật sự là có tội. Thành Hán Bảo đã bị phá, quân sĩ thủ thành của ta đều chết trận ở trên tường thành, thủ thành Lưu đại nhân lại lấy thân tuân quốc(2), A Mạch chịu sự ủy thác của Đường giáo úy, hận không thể lập tức bay đi Thanh Châu dẫn cứu binh tới cứu. Mong rằng tiên sinh nghĩ đến tâm tư chân thành của A Mạch cũng chỉ vì một lòng vì nước mà tha thứ cho sự vô lễ của A Mạch lúc ban đầu.” A Mạch nói xong, trong thanh âm lại mang theo tiếng nức nở, đầu đã cúi xuống rất thấp.

Từ Tĩnh thấy A Mạch nói như thế, chút bất mãn trong lòng đã hoàn toàn biến mất. Nhìn thấy hình dáng

của A Mạch lúc này, thậm chí tâm tư lay động mà nói: “A Mạch cũng là một mảnh chân tình vì nước vì dân, lão phu thông cảm được mà.”

A Mạch thiếu chút nữa cảm động đến rơi nước mắt, lại thi lễ. Lúc này Từ Tĩnh dùng tay nâng A Mạch dậy, nói: “Tráng sĩ, xin đứng lên, Từ Tĩnh chịu không nổi đại lễ như vậy.”

A Mạch vừa nghe ông ta thay đổi cách xưng hô từ tiểu tử một đường lên đến tráng sĩ, trong lòng liền có chút đắc ý, tìm nơi sạch sẽ trên ống tay áo lau lau khóe mắt, nói: “Ta cùng Đường giáo úy đã giao ước, hẳn tiến đến Dự Châu cảnh báo, còn ta chạy tới Thái Hưng cầu cứu. Nhưng nay cả thành Thái Hưng cũng đã bị vây, ta chỉ còn cách chạy tới Thanh Châu cầu cứu, còn thỉnh tiên sinh trợ giúp ta.”

“Thỉnh tráng sĩ cứ nói.”

A Mạch lấy tấm huy hiệu thiếu úy bằng đồng mà Đường Thiệu Nghĩa giao cho nàng, dùng hai tay đưa cho Từ Tĩnh, nói: “Đây là tín vật của Đường giáo úy, dùng vật này đi Thanh Châu cầu kiến thủ thành, A Mạch muốn mời tiên sinh thay A Mạch đi Thanh Châu.”

“Nhưng –”

“Tiên sinh, xin nghe A Mạch nói hết, A Mạch sẽ hộ tống tiên sinh tới Thanh Châu, sau đó lập tức chạy tới Dự Châu,” A Mạch dùng tay lau lệ, thần sắc bi tráng nói: “Đường giáo úy đối A Mạch có ơn cứu mạng, A Mạch tất phải liều chết đi theo Đường giáo úy. A Mạch vốn mồm miệng vụng về, nói không rõ tình hình chiến sự, sợ không thuyết phục được thủ thành Thanh Châu dẫn binh tới cứu, cho nên phải cầu tiên sinh giúp ta.”

Từ Tĩnh hình như có do dự, cúi đầu nhìn huy hiệu bằng đồng dính máu trong tay, lại ngẩng đầu khó xử nhìn A Mạch, rốt cuộc hiên ngang lẫm liệt gật đầu nói: “Tráng sĩ yên tâm, Từ Tĩnh nhất định xin dùng ba tác lược thuyết phục Thanh Châu phát binh đi cứu Dự Châu thoát khỏi nguy cấp.”

Hai người lại hướng về nhau thi lễ, sau đó mới đứng thẳng dậy, đều là vẻ mặt bi tráng, thật chân thành cầm lấy tay nhau, bốn mắt đều đắm lệ. Đến giữa trưa, xe la dừng lại ở nhà trọ, A Mạch cùng Từ Tĩnh nắm tay nhau cùng bước xuống, khiến lão Trương sợ ngây người, miệng há rộng đến nỗi có thể nhét vừa được một con ngỗng. Ông ta thừa dịp A Mạch không ở trước mặt, dùng ám hiệu cửa ngang cổ, vụng trộm hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh, thế nào mà ngài lại cùng sơn tặc bắt tay nhau rồi?”

Từ Tĩnh liếc mắt nhìn A Mạch ở phía xa xa, trên mặt lộ ra vẻ tươi cười thâm sâu khó lường, muốn nói cái gì đó, nhưng đột nhiên ý thức được lão Trương bên người bất quá chỉ là một tên ngu dân trong núi, nếu muốn nói cho ông ta hiểu khác gì đem đàn gảy tai trâu, vì thế chỉ nhàn nhả liếc mắt nhìn ông ta một cái, khinh thường nói: “Đánh xe của người đi, quản nhiều chuyện như vậy làm gì? Lão phu tất có đạo lý của mình!”

Từ Tĩnh cùng A Mạch cùng nhau đồng hành trên một con đường, mặc dù mỗi người một tâm tư, nhưng vẫn ở chung hòa hợp. Đi đến buổi chiều ngày thứ ba, ngoài xe có tiếng vó ngựa dần đến gần. Bên trong xe, cả hai người đều nhíu mày, bởi vì từ khi chiến loạn bắt đầu, trên đường rất ít gặp được người đi đường, lại hiếm khi thấy người cưỡi ngựa là khách thương(3). Từ Tĩnh khẽ hé mở màn xe nhìn ra bên ngoài, rồi quay lại, trên mặt liền ngưng trọng.

“Là thám báo.” Từ Tĩnh nói.

A Mạch sắc mặt có chút không tốt, đã có thám báo xuất hiện ở vùng phụ cận, như vậy nhất định là có quân đội ở gần đây, chỉ có điều không biết là quân Bắc Mạc hay là quân Nam Hạ. Chẳng lẽ người Bắc Mạc lại đến nhiều như vậy, định xâm chiếm toàn bộ Giang Bắc hay sao?

Từ Tĩnh cũng đã nhận ra đây là thám báo của Nam Hạ, nhưng ông ta cũng không hề cảm thấy hưng phấn. Nếu nói mặt sau cũng là quân đội Thanh Châu, như vậy ông ta đi Thanh Châu cũng hoàn toàn là vô nghĩa sao?

Hai người đều lo lắng không thôi, một lát sau, tên thám báo lúc nãy lại quay trở về. Chưa đến nửa canh giờ, phía trước có hơn mười kỵ mã hướng về phía xe la bọn họ phi tới như bay.

“A Mạch, những người này đúng là binh mã của Thanh Châu” Từ Tĩnh thấp giọng nói, dùng một chút lại nói tiếp, “Người cần phải nói chuyện thật cẩn thận, trăm ngàn lần không thể để cho bọn họ tưởng lầm chúng

ta là mật thám của Bắc Mạc, nếu ngươi không làm được, chỉ bằng giả bộ như là con cháu của ta, chờ sau khi chúng ta có cơ hội gặp lại Đường giáo úy rồi sẽ giải thích –”

“A Mạch hiểu!” A Mạch nói, nàng trong lòng mơ hồ đoán được Từ Tĩnh muốn lợi dụng nàng và tin tức từ Hán Bảo để đi qua nơi này, nhưng cũng không nói toạc ra, chỉ tỏ vẻ phó thác hết thảy cho Từ Tĩnh lo liệu.

Quả nhiên, hơn mười kỵ binh kia đều tiến tới bao vây lấy xe la của bọn họ, một tên lính dùng mũi thương gậy màn xe ra, quát: “Xuống xe!”

Từ Tĩnh cùng A Mạch vội vàng xuống xe, Từ Tĩnh lấy tấm huy hiệu bằng đồng của Đường Thiệu Nghĩa trong tay nài ra, giơ lên cao quá đỉnh đầu, lớn tiếng nói: “Chúng ta chịu sự ủy thác của giáo úy thành Hán Bảo Đường Thiệu Nghĩa, có việc quân tình khẩn cấp cầu kiến thủ thành Thanh Châu, mong quân gia dẫn kiến(4).”

Thám báo tiếp nhận tấm huy hiệu bằng đồng, nhận ra đó là của quân Nam Hạ, vừa cẩn thận đánh giá Từ Tĩnh cùng A Mạch một chút, rồi quay sang phân phó những người khác: “Trước cứ trối chúng lại, đợi ta đi bẩm báo tướng quân.” Nói xong liền quay ngựa phi đi.

Đi được hơn hai mươi dặm, liền gặp được quân đội của Nam Hạ đang trên đường từ Thanh Châu tới Thái Hưng chi viện. Lính quân là một viên tướng quân trẻ chỉ chừng hơn hai mươi tuổi, một thân ngân giáp(5), thoạt nhìn thật là tuấn mỹ. Đúng là thủ thành Thanh Châu, vị “Bại hoại tướng quân”, Thương Dịch Chi.

Hắn vốn ở trong kinh thành nổi tiếng ăn chơi trác táng. Vốn xuất thân trong một gia đình hiển hách, lẽ ra hắn không phải lưu lạc đến Thanh Châu. Nhưng vì phạm phải việc nam nữ, chọc cho phụ thân hắn vốn xuất thân binh nghiệp náo loạn cả lên, vì thế liền bị sung quân đến Thanh Châu.

Một kẻ ăn chơi trác táng thì biết gì về quân đội đây? Tên Thương Dịch Chi này đến Thanh Châu được đặt biệt danh là “Tứ không”: không quân trang, không ở trong quân doanh, không thao luyện, không nghiên cứu trận pháp. Mỗi ngày mặc một thân cẩm y trắng gọn gàng, hết ngâm thơ lại nói chuyện trăng gió. Dân chúng ở Thanh Châu vừa tiến bước “Bao cổ tướng quân” sau lại nghênh đón “Bại hoại tướng quân” là hắn. Đừng nói dân chúng Thanh Châu độc mồm độc miệng, người đã gặp qua kẻ nào ngay cả cận vệ cũng nhất định phải chọn những chàng trai có bộ dáng xinh đẹp, thân thể trẻ trung chưa?

Chú thích:

- (1) tài kinh thiên vĩ: tài cao sánh ngang với trời
- (2) tuấn quốc: chết vì nước
- (3) khách thương: người buôn bán
- (4) dẫn kiến: dẫn đi gặp mặt
- (5) ngân giáp: áo giáp bạc

11. Chương 11

Chương 11: THƯƠNG DỊCH CHI

A Mạch, Từ Tĩnh và lão Trương bị mấy quân sĩ đưa đến trước ngựa của Thương Dịch Chi. Lão Trương đã sớm bị đao kiếm chói lọi dọa cho sợ tới mức thần hồn bay tứ tán, quân sĩ vừa buông lỏng tay, ông ta liền quỳ rạp xuống trước xe ngựa, một bên dập đầu, một bên kêu to: “Xin quân gia tha mạng, xin quân gia tha mạng.”

Thương Dịch Chi mày kiếm nhú lại, có chút không kiên nhẫn quét mắt nhìn lão Trương một cái, sau đó lại nhìn về phía A Mạch cùng Từ Tĩnh.

A Mạch đầu gối mềm nhũn đã muốn quỳ xuống, nhưng khoe mắt chạm đến hình ảnh Từ Tĩnh vẫn đứng thẳng tắp, liền cố gắng nhẫn nhịn, cũng uốn lưng đứng hiên ngang.

Thương Dịch Chi có chút ngoài ý muốn, hai mắt không khỏi nhìn A Mạch cùng Từ Tĩnh. Vì thế A Mạch liền lập tức hối hận, thầm nghĩ mình học ai không học, lại đi học cái sĩ diện của Từ lão đầu này làm chi cho khổ! Phải biết rằng trong cái thế giới này, dân quỳ lạy quan, hạ cấp quỳ lạy thượng cấp, đó đều là những chuyện thường tình, nàng cũng đã sớm luyện tập mà thành thói quen, thế nào mà hôm nay đi theo Từ lão đầu lại thành phát bệnh như vậy?

Thương Dịch Chi lật lật tấm huy hiệu giáo úy bằng đồng của Đường Thiệu Nghĩa trong tay, thần nhiên hỏi: “Ai là tín sứ(1) của Đường Thiệu Nghĩa?”

A Mạch vùng trộm liếc Từ Tĩnh một cái, thấy ông ta vẫn giữ vẻ mặt cao ngạo đứng đó, quyết định vẫn là chính mình phải xuất đầu lộ diện, vì thế tiến lên phía trước từng bước, rồi thi lễ nói: “Là tiểu nhân, bốn ngày trước thành Hán Bảo bị phá, Đường giáo úy dẫn theo tiểu nhân từ trong thành chạy ra ngoài. Ngài ấy đem theo đứa con côi của thủ thành Lưu đại nhân chạy tới Dự Châu, lệnh cho tiểu nhân tới Thái Hưng đưa tin cầu viện binh.”

“Vậy sao?” Thương Dịch Chi nhú đôi mày kiếm, không âm không dương hỏi: “Nếu hần lệnh cho người tới Thái Hưng, tại sao người lại chạy về Thanh Châu?”

“Tiểu nhân đến ngoài thành Thái Hưng thì mới biết được Thái Hưng đã bị vây nhiều ngày, Từ tiên sinh nói Bắc Mạc giương đông kích tây, để giải cứu Dự Châu thoát khỏi hiểm nguy chỉ có thể dựa vào Thanh Châu mà thôi.”

“Từ tiên sinh?” Thương Dịch Chi hỏi.

A Mạch thầm nghĩ người cuối cùng cũng đã biết phối hợp, lão tử chính là chờ người hỏi câu này đây. Vì thế liền hướng đến người bên cạnh vốn đang đợi để được lên sân khấu, Từ Tĩnh. “Đây là Từ tiên sinh mà tiểu nhân gặp trên đường đi, ngài ấy chỉ gặp tiểu nhân mang theo một trang phục vậy máu đi từ hướng thành Hán Bảo lại, không cần hỏi tiểu nhân một câu, liền đem ý đồ của tiểu nhân đoán ra triệt để, còn nói cho tiểu nhân biết Dự Châu nay đã ở vào tình trạng cực kỳ hung hiểm, nói là Dự Châu của ta là nơi yết hầu gì đó, thât tử cái gì mà đối bụng liền chế trụ cái gì đó.”

Khuôn mặt A Mạch lộ vẻ buồn rầu sâu sắc, rõ ràng không thể nhớ hết những lời Từ Tĩnh đã từng nói qua.

Từ Tĩnh ở phía sau, nhin không được tiếp lời nói chen vào: “Là nói chặn nơi yết hầu, thât tử bóp chặn một thành mà khống chế toàn cảnh Giang Bắc của ta.”

“Đúng!” A Mạch kêu lên, thầm nghĩ cho dù là phải tâng bốc một chậu phân đi chăng nữa, thì ta trước cứ để cho người lên sân khấu đã rồi nói sau.

Từ Tĩnh ngẩn ra, trong lòng ngay lập tức mắng thầm, hay cho cái thằng nhãi giả dạng thỏ non, dọc đường đi ta chưa từng thấy người miệng lưỡi vụng về như vậy, thế nào mà lúc này ở trước mặt tướng quân đây người liền bị choáng váng đến vậy? Nguyên lai là tiểu tử nhà người chờ ta a.

Quả nhiên, Thương Dịch Chi lại nhìn về hướng Từ Tĩnh, ánh mắt đã không giống trước. Hần khẽ phát phát tay, kêu phó tướng phía sau tiến lên, khẽ nghiêng đầu phân phó hần đi an bài đại quân dựng trại tạm nghỉ, nói hôm nay dừng ở nơi này. Viên phó tướng lĩnh mệnh thối lui, Thương Dịch Chi lại quay đầu nhìn mấy người bọn họ, tấm mắt chuyển tới A Mạch, mơ hồ khẽ nhú nhú đầu mày, liền phân phó vệ binh đưa A Mạch xuống thay quần áo cho sạch sẽ.

Thanh Châu vốn có hơn hai vạn quân, Thương Dịch Chi nhận được lệnh của triều đình Nam Hạ yêu cầu xuất binh cứu viện Thái Hưng, chỉ để lại năm ngàn quân lại Thanh Châu để phòng ngừa có biến, còn lại tất cả đều dẫn tới Thái Hưng. Một vạn quân vốn cũng không tính là nhiều, nhưng đối với vùng hoang dã này thì cũng đã là cực hạn rồi.

Tên vệ binh có diện mạo thanh tú kia dẫn A Mạch đi ra phía sau thay quần áo, hần âm thầm được Thương Dịch Chi bày mưu đặt kế, đem quần áo ném cho A Mạch nhưng vẫn chưa tránh đi, vẫn đứng ở một bên canh chừng A Mạch. A Mạch thấy thế, biết lúc này nếu mình chỉ hơi do dự sẽ khiến hần hoài nghi, nên ngoài mặt vẫn bình tĩnh cúi thấp lưng, trong đầu nhanh chóng xoay chuyển. Bọn họ có lẽ là hoài nghi trên người mình có dấu cái gì đây.

Nếu đổi thành một nữ tử khác, chỉ sợ không thể ở trước mặt nam nhân xa lạ mặc nhiên cởi áo, tháo thắt lưng. Đương nhiên, đó là nói những nữ tử bình thường. Đáng tiếc, A Mạch thật sự không phải là nữ tử bình thường trên đời này. Nàng âm thầm cắn chặt răng, trước cởi giày, hất ra một góc xa xa, sau đó ở trước mặt tên cận vệ cởi quần dài xuống.

Hình dáng đôi chân của nàng rất đẹp và rắn chắc, thẳng tắp thon dài, tuy rằng nàng hơi gầy nhưng vẫn có thể mơ hồ nhìn ra hình dáng cơ thể, hơn nữa màu da của nàng cũng không trắng trẻo, trơn nhẵn bình thường như các nữ tử khác, mà là có chút gân guốc nhợt nhạt. Với màu da này, thì đến một nửa đội cận vệ của Thương Dịch Chi so với nàng còn trắng hơn! Đôi chân không được coi là nhỏ nhắn của nàng đã lừa được tên cận vệ kia khiến hần không chút hoài nghi định tiến lên.

A Mạch hai tay nắm lấy lưng quần cộc, cười gượng hỏi tên cận vệ: “Quân gia? Có thể có nội y cho ta thay không? Trên người ta có rận, tốt nhất nên để cho ta ra ngoài thay đồ.”

Tên cận vệ vừa nghe thấy trên người nàng có rận, vội vàng né vài bước ra sau, trên mặt biểu lộ sự khinh ghét nói: “Người thực ra rất đẹp! Cho người ra bên ngoài sẽ là sai lầm rồi!”

A Mạch cúi đầu khom lưng đồng ý, vội vàng lấy bộ đồ mới ra thay, lại thừa dịp xoay người làm động tác mặc quần áo, đem áo khoác trên người thay ra.

Tên cận vệ kia chỉ lo tránh quần áo bẩn của A Mạch, sợ rận nhảy sang người mình, căn bản không chú ý A Mạch chỉ cởi áo khoác mà không thay quần áo bên trong.

Thay quần áo xong rồi, tên cận vệ lại dẫn A Mạch đi rửa sạch mặt mũi. Chờ sau khi hần thấy A Mạch ngũ quan tuấn tú, thái độ đối A Mạch đột nhiên tốt hơn rất nhiều. Cho nên khi A Mạch nói đã đói bụng, muốn ăn chút gì lót dạ, hần cũng không trách cứ gì nàng mà còn hảo tâm lấy cho A Mạch hai cái bánh ngô.

A Mạch vừa cắn bánh ngô, vừa nhin không được lấy tay sờ sờ mặt mình, thầm nghĩ mẫu thân nói thật đúng, mặc kệ là nam hay nữ, người nào nếu lớn lên được mang một khuôn mặt đẹp, chính là có được sức mạnh.

Tên cận vệ kia cũng nghĩ như vậy, hần nhìn đến bộ dạng xinh đẹp tuyệt trần của A Mạch, thân hình mảnh mai, cân đối, dựa vào sở thích của tướng quân, A Mạch rất có khả năng sẽ trở thành đồng sự của hần trong đội cận vệ. Về sau ngẩng đầu không thấy, cúi đầu lại gặp, cũng không nên đắc tội.

Sau khi đã ăn uống no đủ rồi, tên cận vệ liền dẫn A Mạch đi gặp chủ tướng Thương Dịch Chi. Trong doanh trướng của chủ tướng có lệnh truyền vào, A Mạch bước tới, thấy Từ Tĩnh đã ở bên trong, đang cùng Thương Dịch Chi ngồi quanh một cái bàn không biết bàn bạc cái gì. A Mạch không khỏi bội phục ông ta tự đáy lòng, chỉ trong vòng công phu nàng ăn một bữa cơm, ông ta đã trà trộn được vào hàng ngũ tham mưu cho quân đội Thanh Châu rồi sao?

Người này có thể leo cao a! Hơn nữa xem vị trí của ông ta hiện giờ cũng không tệ lắm.

Thương Dịch Chi thấy A Mạch bước vào trong trướng, tùy ý nâng mắt nhìn qua, biểu tình trên mặt hơi có chút ngẩn ra, sau đó lại cúi đầu tiếp tục xem bày đồ hành quân bày trên mặt bàn. Nhưng Từ Tĩnh lại mở miệng gọi rất tự nhiên: “A Mạch, lại đây.”

A Mạch thầm nghĩ, hắc, người này so với ta còn thành thực hơn a. A Mạch đi lên phía trước, khi cách cái bàn vài bước liền cúi đầu đứng lại.

Thương Dịch Chi lần nữa ngẩng đầu lên, lạnh lùng nhìn về phía A Mạch nói: “Người đem tình hình từ khi quân Bắc Mạc vây thành Hán Bảo tất cả đều kể lại hết cho ta.”

A Mạch liền mồm đáp ứng, rồi đem hành trình từ khi nàng tiến vào thành Hán Bảo, lúc bắt đầu lên tường thành kháng địch, từ vòng vây trốn ra ngoài đến trên đường đi gặp Từ Tĩnh, liền tiếp những sự kiện đã trải

qua như thế nào, hừ hừ thực thực kể lại một lần. Nàng dẫu nhem chuyện từng bị tổng vào đại lao cùng chuyện giả chết bỏ khỏi tường thành trốn vào trong nhà Từ Tú Nhi.

Nàng mồm miệng lanh lợi, một chuỗi sự kiện này nói thật rõ ràng, chỉ thấy Thương Dịch Chi càng nghe, mặt mày lại càng nhẵn lại.

“Người nói quân Bắc Mạc phần lớn là kỵ binh?” Thương Dịch Chi lạnh giọng hỏi.

A Mạch nghĩ nghĩ, gật đầu.

“Người cùng Đường Thiệu Nghĩa cũng không thể khẳng định kỵ binh Bắc Mạc chắc chắn đi về phía bắc, có phải hay không?” Thương Dịch Chi lại hỏi: “Người vì thấy người Bắc Mạc chặt cây mà đoán vậy?”

A Mạch giật mình, vội vàng chối trách nhiệm: “Tiểu nhân không hiểu quân sự, là Đường giáo úy nói như vậy.”

Thương Dịch Chi sắc mặt càng thêm âm trầm, chính là lạnh mặt nhìn A Mạch không nói lời nào.

A Mạch trong lòng không ngừng than thở, thầm nghĩ năm nay thật sự là sao Thái Tuế chiếu mạng mà, Giang Nam có nhiều nơi để đi như vậy, mà nàng đi đâu không đi, lại đi đến thành Hán Bảo. Cho dù thật vất vả mới ra khỏi thành Hán Bảo, thế nào lại nhất thời âm mưu nhằm hướng Thanh Châu mà chạy đến đây? Sông Uyển dài đến mấy ngàn dặm, chẳng lẽ còn lo không qua sông được sao, gì chứ như vậy đâu phải mất hết hy vọng? Chẳng lẽ là trong lòng mình không muốn phụ lại sự nhờ vả của Đường Thiệu Nghĩa, cho nên mới hướng đi Thanh Châu?

Từ Tĩnh đưa mắt xuống dưới, quét mắt nhìn A Mạch rồi lại nhìn về phía Thương Dịch Chi, đột nhiên nói: “Thương tướng quân có thể nguyên ý nghe một lời của Từ Tĩnh không?”

Thương Dịch Chi dường như đối với Từ Tĩnh rất coi trọng, nghe hắn nói như thế, ôn hòa cười, nói: “Mời Từ tiên sinh cứ nói.”

Từ Tĩnh theo thói quen đưa tay lên cầm vuốt vuốt mấy sợi râu, trầm giọng nói: “Tướng quân có từng nghĩ xem Bắc Mạc vì cái gì mà nhất định phải vây thành Thái Hưng của ta chưa?”

Vấn đề này Từ Tĩnh thật đúng là hỏi nhằm người. Thương Dịch Chi là ai? Đó là nhân tài kiệt xuất ăn chơi trác táng trong kinh thành, là “bại hoại tướng quân” trong miệng dân chúng Thanh Châu, người còn hỏi hắn Bắc Mạc vì cái gì nhất định phải vây thành Thái Hưng?

Thương Dịch Chi chính là nhận được quân lệnh nói lập tức phải xuất binh cứu viện Thái Hưng, trong quân lệnh cũng không nói rõ Bắc Mạc vì sao nhất định phải vây khốn thành này. Bất quá nhắc tới Thương Dịch Chi cũng coi như nói đến một nhân vật lấu cá, ánh mắt hắn vừa chuyển liền nhận ra Từ Tĩnh thực ra không muốn mình trả lời vấn đề này, vì thế khiêm tốn hỏi: “Tiên sinh có cao kiến gì không?”

Từ Tĩnh chỉ chờ những lời này của hắn liền nói tiếp: “Bắc Mạc có hai mươi vạn đại quân, nhưng ngoài thành Thái Hưng không phải là thảo nguyên Tây Hồ, đại đội kỵ binh ngoại trừ truy đuổi quân địch thì không có tác dụng gì, hơn nữa thể tiến quân của Bắc Mạc rất nhanh chóng, cũng không mang theo thiết bị công thành, vậy bọn họ dùng cái gì để công thành? Là dùng mấy cái xe bắn đá mà Chu Chí Nhẫn chế tạo bằng vài cây gỗ nhỏ ngoài thành Thái Hưng sao? Nếu đúng như thế, vậy thì dựa vào tường thành của thành Thái Hưng, thì thành này có thể thủ đến một năm rưỡi cũng không thành vấn đề.”

Vấn đề này A Mạch đã sớm nghĩ tới, nàng cũng hiểu được người Bắc Mạc tạo thành thế lớn như vậy tấn công thành Thái Hưng thực ra là không khôn ngoan, chỉ có khả năng chính là muốn vây thành đánh viện binh. Quả nhiên nghe thấy Từ Tĩnh tiếp theo chậm rãi nói: “Trừ phi là bọn họ muốn vây thành đánh viện binh.”

Thương Dịch Chi mặt khế biến sắc, cho dù hắn chỉ là một tên bại hoại, nhưng tốt xấu gì cũng xuất thân tướng môn, nên những từ “Vây thành đánh viện binh” vẫn có thể nghe mà hiểu được. Hắn ngừng đầu lên nhìn về phía Từ Tĩnh, trong mắt tinh quang chợt lóe lên.

Từ Tĩnh nhẹ nhàng cười, lại còn nói thêm: “Điểm này lão phu còn có thể nghĩ đến, người khác tự nhiên cũng có thể nghĩ đến.”

A Mạch cúi đầu lẳng lặng ở một bên, nghe Từ Tĩnh nhất thời đắc ý lại bắt đầu tự xưng là lão phu, không khỏi khẽ nhếch khóe miệng.

Thương Dịch Chi lại không để ý này nọ, chính là bình tĩnh hỏi: “Tiên sinh còn nhìn ra người Bắc Mạt có ý đồ gì khác sao?”

“Không sai!” Từ Tĩnh nói, trên mặt lộ ra một tia tươi cười thần bí, nói tiếp: “Tướng quân có từng nghĩ tới lần này đi cứu viện Thái Hưng sẽ mang đến kết quả gì chưa?”

Thương Dịch Chi mặc dù có chút bại hoại, nhưng không phải cái bao cỏ, thoáng suy tư một chút liền nói: “Nếu Bắc Mạt tấn công Thái Hưng, như vậy phần đông quân Thanh Châu của bản tướng sẽ phải chi viện cho Thái Hưng. Nếu người Bắc Mạt muốn vây thành đánh viện binh, như vậy quân Thanh Châu chính là trúng kế mà bị đánh cho không hay ho gì.”

Từ Tĩnh cười gật gật đầu khen: “Tướng quân anh minh, lần này đi Thái Hưng, đối với quân Thanh Châu không hẳn là tốt. Nhưng tướng quân chớ quên, người Bắc Mạt vây khốn Thái Hưng chỉ là một khả năng, bọn họ còn có một khả năng khác.” Ông ta dừng lại chốc lát, một đôi mắt nhỏ nhìn không chớp hướng về phía Thương Dịch Chi.

Thương Dịch Chi mày kiếm dựng lên, có chút kích động nói tiếp: “Còn có một khả năng chính là như lời Đường Thiệu Nghĩa nói, người Bắc Mạt đánh Thái Hưng là giả mà đánh Dự Châu mới là thật!”

Thành tổ có Ngôn phi, sủng hạnh dị thường, mới vào cung được hai tháng mà đã được phong làm phi. Phi có một tỷ tỷ, gả cho võ tướng từng là cận vệ. Ngày nọ, Ngôn thị phu nhân bắt gặp một bức họa cuộn tròn bên trong thư phòng vẽ một thiếu niên thân mặc nhung trang, mặt như quan ngọc, môi hồng răng trắng, tướng mạo bầy phần giống Ngôn phi. Ngôn thị thấy thật kỳ lạ, liền lấy bức họa hỏi phu quân xem nữ tử nhà ai lại giả trang thành thế này. Phu quân của bà liền vô cùng kinh sợ, răn dạy: “Đây là chiến thần Đại Hạ, chớ có đem dung mạo của người là làm chuyện đùa.” Sau đó, Ngôn thị tiến cung gặp Ngôn phi, kể lại việc này, rồi cười nói rằng: “Vẻ đẹp của Quý nhân, nếu cải thành nam trang sẽ đẹp vô cùng” Mọi người đều nói phải, Ngôn phi ý cũng quyết. Một ngày nọ, Thành Tổ một mình ngồi uống rượu một mình, trừ tên thái giám giữ cửa, mọi người không được vào. Ngôn phi cải nam trang giả làm bồi bàn đi vào. Thành tổ nhìn thoáng qua, sắc mặt đại biến, nói rằng: “A mạch, Khanh tới gặp trẫm.” Toại phụ thì thảo kế cho Ngôn phi về nỗi khổ tương tư của Thành Tổ. Ngôn phi hoảng hốt, thân thể lập tức rét run. Thành tổ đang lúc uống rượu, ngờ là nhìn thấy A Mạch, nhưng hóa ra lại là Ngôn phi, giận dữ phẩy tay áo bỏ đi. Ngôn phi vì thế mà bị giáng xuống làm tần, không được xuất cung. Ba tháng sau, lệnh cấm này được xóa bỏ, Ngôn phi liền hỏi Ngôn thị rằng: “Người trong bức họa là chiến thần thực sao?” “Phải” “Nhưng sao lại gọi là A Mạch?” Phu nhân kinh sợ hỏi lại: “Sao Ngôn tần biết nhũ danh của chiến thần?” Về sau, Ngôn tần đau lòng nói lại rằng: “Thành Tổ nhầm ta là A Mạch!”

——- đoạn tích tự [hạ cung bí sử] ——-

12. Chương 12

Chương 12: THÂN VỆ

“Không sai! Nếu nói vậy, tướng quân chỉ có thể đưa quân Thanh Châu đi cứu Dự Châu mà thôi.” Từ Tĩnh nói.

Thương Dịch Chi nhú mày, lại hỏi: “Nhưng người Bắc Mạt thật sự sẽ đánh lên Dự Châu sao?”

Từ Tĩnh cười cười, lấy tay chỉ lên bản đồ trên mặt bàn theo hướng từ dưới lên, khoa tay múa chân nói: “Nếu là đi xuống phía dưới này, tất sẽ không tấn công Thái Hưng, mà sẽ dẫn binh theo sườn phía Tây dãy núi Ô Lan yên lặng mà lên, vượt qua con dốc thoải thoải này xuyên qua hệ thống núi Ô Lan sau đó chuyển sang hướng nam, bất ngờ tập kích Dự Châu, chia cắt phía nam và bắc của Giang Bắc ta, khiến cho biên quân của ta ở Tĩnh Dương không thể quay trở lại. Dự Châu lại là vựa lúa của Giang Bắc, hiện giờ lại đứng vào thời điểm thu hoạch vụ thu, người Bắc Mạc quân trang nhẹ nhàng mà đến, trong quân lương thảo tất nhiên không đủ dùng, vì vậy tấn công Dự Châu sẽ tiện thể lấy luôn lương thảo của ta.”

“Không sai!” Thương Dịch Chi đắm mạnh một quyền lên bàn, khiến mọi người trong trường đều hoảng sợ. Thương Dịch Chi thấy biểu tình kinh ngạc của mọi người, liền cố nén kích động trong lòng, sắc mặt bình tĩnh nói: “Tiên sinh nói có lý, viện binh Thanh Châu của ta sẽ tới Dự Châu, nghênh đón thiết kỵ của thất tử ngoài núi Ô Lan.”

Phó tướng là một hán tử thô lỗ hơn ba mươi tuổi tên là Hà Anh Dũng. Nghe Thương Dịch Chi nói vậy, trên mặt có chút do dự, nói: “Tướng quân, nhưng chúng ta nhận được quân lệnh của triều đình là phải khẩn cấp chi viện cho Thái Hưng, nếu bây giờ chúng ta thay đổi đi Thanh Châu, triều đình trách tội xuống thì phải làm sao?”

Từ Tĩnh cũng lặng lẽ nhìn Thương Dịch Chi, cười mà như không cười hỏi: “Tướng quân có dám phiêu lưu mạo hiểm không?”

Thương Dịch Chi nhìn phó tướng Hà Anh Dũng, lại nhìn Từ Tĩnh, nhướn mi cười nói: “Người nói thiếu gia ta sợ hay không sợ đây?”

Từ Tĩnh cùng Thương Dịch Chi nhìn nhau cười to, không buồn để ý tới Hà phó tướng, khiến hắn ta chỉ có thể trợn trừng đôi mắt trâu mê hoặc nhìn hai người. Thương Dịch Chi ngừng cười, đột nhiên phát hiện A Mạch vẫn cúi đầu đứng ở trong trường, không khỏi nhíu mày, lạnh giọng hỏi: “Sao ngươi vẫn còn ở đây?”

A Mạch sững sốt, thầm nghĩ người không bảo ta đi. Người không phân phó, ta dám đi sao? A Mạch đang nghĩ xem nên làm thế nào để nói lời cáo từ với viên tướng quân này thì nghe thấy Thương Dịch Chi phân phó người thân vệ bên cạnh: “Dẫn hắn đi” Dừng lại một chút liếc mắt đánh giá A Mạch một cái, lại nói thêm: “Đưa về dưới trường là tốt rồi.”

A Mạch không rõ viên tướng này nói đưa nàng về dưới trường là có ý gì, mãi đến kia tên thân vệ dẫn đi, nàng mới biết ý của Thương Dịch Chi là cho nàng làm thân binh đi theo hắn.

Hơn hai mươi năm trước, quân đội Nam Hạ từng trải qua một sự cải cách lớn, lúc ấy Tĩnh quốc công từng đem Bộ Binh đổi thành Bộ Quốc Phòng, bên dưới biên chế thành quân khu, quân, sư. Khi ấy, cải cách này gặp phải sự phản đối mãnh liệt của các lão thần trong triều. Về sau Tĩnh quốc công lui về quy ẩn, trải qua hơn hai mươi năm, biên chế trong quân đội của Nam Hạ đã có nhiều thay đổi, đến mấy năm trước mới dần dần ổn định. Bộ Quốc Phòng lại bị đổi trở lại thành Bộ Binh, phía dưới biên chế chia làm quân, doanh, đội, ngũ. Mười người là một ngũ, trăm người là một đội, ngàn người là một doanh, quân thì có lớn có nhỏ, lớn thì mấy vạn người, nhỏ thì mấy ngàn người. Quân hàm lại chia ra thành Soái, Tướng, Giáo, Ủy, Ngũ trưởng, Binh. Theo đó, từ cấp “Ủy” trở lên là có thân binh tùy tùng.

Đường Thiệu Nghĩa mặc dù được xưng là giáo úy, nhưng thật ra quân hàm “Ủy” này chẳng qua chỉ là một chức đội trưởng mà thôi. Quân hàm của Thương Dịch Chi tất nhiên cao hơn hẳn nhiều, xem như là chủ tướng của một thành, thủ hạ có hơn hai vạn binh lính. Dựa theo tiêu chuẩn có thể dùng đến cả ngàn thân binh, bất quá ngàn thân binh này cũng không phải đều theo bên người hắn hầu hạ, mà còn đảm nhiệm cả nhiệm vụ làm cảnh vệ, thông tin, cần vụ cho chiến địa.

Vừa rồi Thương Dịch Chi nói “dưới trường” tức là chỉ mấy chục người theo hầu bên cạnh hắn. Tên thân vệ dẫn A Mạch đi thay quần áo lúc này đã quay lại, bản thân hắn bất giác có chút đắc ý, cảm thấy mình quả thực đoán không sai, tên A Mạch này đúng là một tiểu tử tuần tú, thật sự có khả năng trở thành huynh đệ của mình.

Tên thân vệ kia tự giới thiệu: “Ta gọi là Trương Sinh, ta xem ngươi so với ta nhỏ tuổi hơn, về sau gọi ta là Trương đại ca là được rồi.”

A Mạch khoe miệng khe mỉm lại, vì đột nhiên nhớ tới rất lâu trước kia mẫu thân từng kể cho nàng nghe một câu chuyện xưa, có một người cũng được gọi là Trương Sinh, hiện tại nghĩ đến đã không còn nhớ rõ chuyện xưa nói cái gì, chỉ mơ hồ nhớ bên trong còn có người gọi là Hồng Nương, nha hoàn cùng Thôi Oanh Oanh tiểu thư(1).

“Trương đại ca, ngài gọi ta là A Mạch là được rồi.” A Mạch nói.

“A Mạch? Họ gì?” Trương sinh hỏi.

“Họ Mạch.”

“Họ Mạch? Kêu A Mạch?” Trương Sinh có chút khó hiểu: “Mạch A Mạch?”

A Mạch khoe miệng lại co rúm lại, nhưng không nói gì, chỉ gật gật đầu. Mạch Tuệ, cái tên kia do cha mẹ tùy tiện đặt cho, giống như đã chẳng còn liên quan đến mình nữa, thôi thì cứ gọi là Mạch A Mạch đi.

Từ đêm đó, A Mạch trở thành cận vệ tạm thời sống yên ổn trong doanh trướng của Thương Dịch Chi. Trong doanh trướng này có hai mươi thân vệ binh, ngoại trừ mười tên trực đêm trong đại nội quân trướng, bên trong còn lại mười người ngủ chung. Cùng một đám đàn ông ngủ chung một chỗ, A Mạch có cảm giác rất quái dị. Nhưng cũng may là trên đường hành quân cắm trại, những người này chẳng những phải đảm bảo an toàn cho chủ tướng, mà còn phải nghe hấn sai sử, cho nên nào dám ngủ mê mệt, nên về cơ bản đều là gối đầu lên binh khí mà ngủ.

A Mạch cuối cùng đã có thể thở dài một hơi nhẹ nhõm.

Có lẽ là đối với A Mạch còn có chút đề phòng cho nên Trương Sinh an bài A Mạch ngủ ở trong cùng, cũng may hấn còn nhớ chuyện trên người A Mạch có rận, nên trên mặt tuy không tỏ vẻ gì, nhưng theo bản năng lại nằm dịch ra bên ngoài, cách A Mạch càng xa càng tốt.

A Mạch có chút kinh ngạc khi phát hiện ra phần lớn vệ binh của chủ tướng đều là những thiếu niên có khuôn mặt thanh tú. Nàng không thể không nghĩ ngợi một chút, cho rằng cái tên “bại hoại tướng quân” này có lẽ có chút sở thích đặc biệt. A Mạch không biết rằng nàng nghĩ như thế thật quá oan uổng cho “bại hoại tướng quân”, cho đến sau này, khi nàng trở thành một tên tiểu binh, chính thức đứng trong hàng ngũ quân doanh, đến khi nàng dùng kiếm cắt đứt yết hầu của một người, A Mạch mới hiểu được Thương Dịch Chi dùng những thiếu niên có diện mạo đẹp để này trong doanh trướng của mình thật là có ý tốt.

Doanh trướng của đội cận vệ ngay sát doanh trướng của chủ tướng, bên trong doanh trướng của chủ tướng ánh nến vẫn sáng. Thương Dịch Chi cùng các tướng lĩnh thủ hạ không biết đang thương nghị cái gì. Mà Từ Tĩnh cũng vẫn lưu lại trong trướng, A Mạch nghĩ ông ta có khả năng đã lấy được sự tín nhiệm của Thương Dịch Chi, tuy rằng mới chỉ ngăn ngủi có nửa ngày.

Ngày thứ hai, quân Thanh Châu nhổ trại. Trương Sinh đưa cho A Mạch một con ngựa lông đỏ sẫm, hỏi A Mạch có biết cưỡi ngựa hay không. A Mạch vốn định nói là không biết, song nhìn lướt qua thấy hầu hết binh lính đều đi bộ liền nhanh chóng gật đầu. Nhưng khi quay đầu lại nàng đã thấy hối hận, bởi vì Từ Tĩnh lại được ngồi trên xe.

Từ khi A Mạch bán con ngựa duy nhất của mình đến giờ thì đã gần nửa năm nàng chưa cưỡi ngựa. Nửa năm qua tuy rằng nàng vẫn bồn ba khắp nơi, nhưng làn da trên đùi non của nàng cũng đã nhẵn nhụi đi nhiều. Nay lại cưỡi ngựa, không tránh khỏi việc thở ngắn than dài. Nhưng lại an ủi chính mình, dù sao nếu phải chạy trốn thì bốn chân nhất định phải nhanh hơn hai chân. Nghĩ như vậy, nhưng nàng lại không có can đảm bỏ trốn. Trong quân, việc đối đãi với binh lính đảo ngũ chỉ có một loại đãi ngộ gọi là “đao tước diện”(2), cái này thì nàng đã từng nghe nói đến.

A Mạch vài lần cưỡi ngựa đi ngang qua xe ngựa của Từ Tĩnh, nhìn ông ta ám chỉ vài thứ, ý tứ nói là mục đích của ông ta đã đạt được rồi, thì hãy nghĩ đến chút tình nghĩa mà nói giúp với Thương Dịch Chi thả nàng đi.

Song lần nào Từ Tĩnh cũng chỉ nở nụ cười bí hiểm mà không hề tiếp lời.

Đại quân tiến lên với tốc độ rất chậm, tuy rằng Thương Dịch Chi hạ lệnh phải đẩy nhanh tốc độ hành quân, nhưng vẫn phải đi mất tới mười ngày đường mới đến nơi. Khi quân Thanh Châu tới được ngoài thành Dự Châu thì đã là giữa chín tháng.

Trên đường đi, Thương Dịch Chi đã phái quân sĩ cưỡi ngựa chạy tới Dự Châu báo tin trước, sau vài ngày tên lính đó trở về, nói bốn cửa thành Dự Châu đều đóng chặt, giống như gặp phải đại địch. Khi quân Thanh Châu đi tới dưới thành, thấy quả thực như thế, càng bức hơn nữa chính là quân coi giữ thành Dự Châu lại nhất quyết không chịu mở cửa thành, nói là sợ trong quân có trá, sợ thất tử Bắc Mạc giả trang.

Thương Dịch Chi nghe xong thì vô cùng giận dữ, phi ngựa tiến lên phía trước mà lớn tiếng quát mắng, nói con mẹ các người, ngay cả người một nhà mà cũng không nhận được sao? Bỏ đại gia đi từ xa đến giúp các người, các người liền dùng cái đức hạnh này để đón tiếp? Mau gọi chủ tướng thủ thành Dự Châu ra đây, nhìn xem đại gia có phải là thất tử Bắc Mạc hay không?

Đương nhiên, nguyên văn lời nói của Thương Dịch Chi không phải là mắng chửi như vậy, hẳn dù sao cũng là kẻ được học qua đèn sách, ở kinh thành là một nhân tài kiệt xuất về ăn chơi trác táng, tuy rằng bại hoại, nhưng văn nho(3) vẫn là có một chút.

Trên tường thành, quân coi giữ nghe thấy vị tướng quân dưới thành nói như vậy, thì vội vàng chạy đi mời chủ tướng. Viên chủ tướng kia họ Thạch tên Đạt Xuân, làm chủ tướng thành Dự Châu đã được bảy năm, trong suốt thời gian đó mới chỉ đến kinh thành hai lần, nhưng đều không gặp qua Thương Dịch Chi. Thương Dịch Chi lại mới tiếp nhận chức tướng quân thủ thành Thanh Châu, còn chưa kịp đến tới những thành thị lân cận là cà, cho nên hai người này chẳng ai nhận ra ai.

Thương Dịch Chi ở dưới thành hô to: bản tướng là chủ tướng thủ thành Thanh Châu Thương Dịch Chi, trên thành Thạch Đạt Xuân nào dám tùy tiện tin tưởng. Vì thế ông ta căn cứ vào nguyên tắc an toàn thứ nhất tắc hỏi lại: “Có bằng chứng gì không?”

Thương Dịch Chi giận đến nổi thiếu chút nữa thì cắn phải đầu lưỡi, thầm nghĩ ta chính là người sống đến đây, người còn quản ta chứng minh thân phận sao? Muốn đòi loại bằng chứng nào đây? Chẳng lẽ còn phải đem ấn của ta đem cho người nghiệm chứng sao? Đang nghĩ tới đây, không ngờ trên tường thành quả thực nói vọng xuống: “Nếu thật sự là Thương tướng quân, thỉnh đem ấn ra đây xem một chút.”

“Hắc! Giỏi! Giỏi lắm!” Thương Dịch Chi tức giận cười lớn. Ngay cả con ngựa đang cưỡi bên dưới tựa hồ cũng nóng rực lên, phát ra tiếng thở phì phì trong mũi, ở tại chỗ quay đi quay lại vài vòng. Thương Dịch Chi trong lúc xoay người tầm mắt vô tình nhìn thấy A Mạch đang đứng ở cách đó không xa, lập tức trở nên âm lãnh hai phần, hung hăng nhìn nàng một cái.

A Mạch trong lòng cả kinh, thầm nghĩ người này sẽ không vì giận chó đánh mèo đấy chứ? Nàng lập tức co rút người lại, muốn tránh khỏi ánh mắt hung ác của Thương Dịch Chi. Không ngờ lại nghe thấy âm thanh lạnh lùng của hắn: “A Mạch!” Hắn nghiêng răng gọi.

“Đây!” A Mạch theo bản năng đáp lại, phía sau đó mơ hồ nghe thấy Trương Sinh nhỏ giọng mắng: “Phải nói ‘Có mặt’, không được nói ‘Đây’! Ngu ngốc! Nói bao nhiêu lần rồi!”

A Mạch hiện tại làm sao có sức cùng hắn so đo này đó, hai chân nhẹ thúc vào bụng ngựa, kinh hồn táng đảm tiến đến gần Thương Dịch Chi. Thương Dịch Chi đi đến sát tường thành, ngựa mặt nhìn về phía chủ tướng thành Dự Châu, hô to: “Xin hỏi tướng quân, giáo úy Đường Thiệu Nghĩa coi giữ thành Hán Bảo có ở trong thành không?”

Chú thích:

- (1) Trương Sinh, Hồng Nương, nha hoàn, Thôi Oanh Oanh: những nhân vật trong Tây Sương Ký.
- (2) đao tước diện: khắc dao lên mặt
- (3) văn nho: sự nho nhã của thư sinh

13. Chương 13

Chương 13: BIỂN CỐ KINH HOÀNG

Trên thành im lặng một lát, một lát sau, thân ảnh Đường Thiệu Nghĩa xuất hiện phía trên tường thành. A Mạch liếc mắt một cái liền nhận ra anh ta, trong lòng vui sướng, nhin không được kích động kêu lớn: “Đường đại ca! Là ta, A Mạch!”

A Mạch sợ mình đã thay đổi trang phục thì Đường Thiệu Nghĩa sẽ không nhận ra, liền bỏ mũ giáp trên đầu xuống, hua hua tay về phía Đường Thiệu Nghĩa.

“A Mạch?” Đường Thiệu Nghĩa cả kinh, thân hình cao lớn vội vã nhìn xuống phía dưới tìm kiếm. Chỉ thấy phía trước cửa thành cách đó không xa, một thiếu niên cao gầy mặc chiến bào màu đen, khoác nhuỷễn giáp đang ngồi trên ngựa, ngửa mặt nhìn về phía mình cười vui vẻ. Mi thanh mục tú, không phải A Mạch thì là ai!

Đường Thiệu Nghĩa hướng về phía Thạch Đạt Xuân bẩm: “Phía dưới quả thật không phải bọn thất tử, A Mạch chính là người cùng thuộc hạ chạy ra khỏi thành Hán Bảo, thuộc hạ đến Dự Châu, còn A Mạch chạy tới Thái Hưng báo tin.”

Thạch Đạt Xuân gật gật đầu, nhưng là vẫn cẩn thận hỏi lại: “Nhưng sao phía dưới lại là quân Thanh Châu?”

Đường Thiệu Nghĩa cũng không biết A Mạch vì sao lại dẫn quân Thanh Châu tới, đành hướng về phía A Mạch hỏi, A Mạch vội vàng hô lớn: “Thành Thái Hưng bị vây rồi, A Mạch đành phải chạy tới Thanh Châu, giữa đường gặp được Thương tướng quân đi cứu viện Thái Hưng, tướng quân nghe nói Dự Châu gặp nạn, liền vội chạy tới nơi này.”

Phía sau, Thương Dịch Chi đã không còn kiên nhẫn được nữa, thật không thể hiểu được vì sao Thạch Đạt Xuân là một võ tướng mà lại lè mề không dứt khoát như vậy, anh ta phóng ngựa tiến lên, giờ roi ngựa đang muốn chửi ầm lên, đúng lúc đó thấy cửa thành chậm rãi mở ra, Đường Thiệu Nghĩa cùng tướng lĩnh thành Dự Châu đi ra đón.

Thạch Đạt Xuân tuy rằng ít khi hồi kinh, nhưng cũng nghe nói qua về Thương Dịch Chi, biết thiếu gia này chẳng khác gì một tên Hổn Thế Ma Vương, ngay cả hoàng cung cũng dám xông vào. Vừa rồi bởi vì phải đặt nguyên tắc an toàn lên hàng đầu, nên mới đưa ra những câu hỏi nghi vấn anh ta đến nửa ngày như vậy. Thạch Đạt Xuân chỉ sợ anh ta đã sớm không còn kiên nhẫn, vừa thấy anh ta liền vội vàng chứng ra một khuôn mặt tươi cười, tiến lên, gắng sức giải thích rằng mình thực ra là sợ người Bắc Mạt gian trá, cho nên mới vô lễ với anh ta, thỉnh anh ta trăm ngàn không nên lấy thế làm phiền lòng.

Thương Dịch Chi cười mà như không cười, nhìn Thạch Đạt Xuân, ôm quyền chấp tay, không âm không dương nói: “Thạch tướng quân quả thật là người cẩn thận, Dịch Chi bội phục, bội phục. Dịch Chi vừa rồi ở dưới tường thành đã nghĩ, nếu tướng quân không tin tưởng thân phận của Dịch Chi, Dịch Chi có lẽ sẽ đề nghị tướng quân cho người ném dây thừng xuống để Dịch Chi trèo lên, thuận tiện cho việc kiểm nghiệm của tướng quân, đồng thời chứng minh thân phận của mình.”

Lời này vừa nói ra, Thạch Đạt Xuân chỉ cảm thấy trong lòng lạnh toát, thầm nghĩ lúc này mình đắc tội hần, chỉ sợ đường quan lộ của mình e rằng đã đến đường cùng.

A Mạch đứng phía sau, thấy Thương Dịch Chi kiêu ngạo như vậy thì có chút khó hiểu, thừa dịp không có người chú ý liền vụng trộm hỏi Từ Tĩnh.

Từ Tĩnh trộm nhìn về phía Thương Dịch Chi, nhỏ giọng hỏi A Mạch: “Người không biết cha mẹ của Thương tướng quân là ai sao?”

A Mạch rất phối hợp lắc lắc đầu.

Từ Tĩnh vuốt râu cười bí hiểm, cũng lắc lắc đầu.

A Mạch lại càng thấy mờ mịt, bỗng trên bả vai bị một người dùng đại lực vỗ một cái từ phía sau, nàng quay đầu lại, thì ra là Đường Thiệu Nghĩa.

“Không thể tưởng tượng được là chúng ta còn có cơ hội tái kiến.” Đường Thiệu Nghĩa vẻ mặt cảm khái nói, lại cao thấp đánh giá trang phục của A Mạch một chút, có chút vui mừng cười cười, nói: “Làm cận vệ của Thương tướng quân cũng không sai, huynh đệ, loạn rồi, loạn rồi!”

A Mạch thầm nghĩ ta cũng không muốn ở trong này làm loạn, cố không muốn ôn chuyện cùng Đường Thiệu Nghĩa, vội vàng nắm lấy cánh tay anh ta, nói: “Đường tướng quân –”

“Ta không phải tướng quân,” Đường Thiệu Nghĩa vội vàng sửa lại nói: “Người cứ gọi ta là Đường đại ca đi, vừa rồi ở dưới thành không phải người đã kêu ta là đại ca sao? Ha ha ha, ta cảm thấy rất tốt, chúng ta đồng sinh cộng tử, tình nghĩa huynh đệ đã sớm sâu đậm, nếu người nguyện ý, hãy kêu ta một tiếng đại ca đi.”

“Đường đại ca, người –”

“Người có muốn gặp Từ cô nương hay không?” Đường Thiệu Nghĩa lại cắt ngang lời A Mạch: “Nàng đang ở trong thành Dự Châu, ngay bên trong phủ trông nom cho tiểu công tử.”

A Mạch sửng sốt, nhớ tới tiểu cô nương nhu nhược kia, lại không khỏi nhớ tới một đêm bị khủng bố ở thành Hán Bảo, ba người nương tựa vào nhau cùng ra khỏi thành. Từ Tú Nhi đi theo Đường Thiệu Nghĩa, thì tất nhiên cũng đang ở trong thành Dự Châu, nhưng mình có muốn gặp nàng ta hay không? A Mạch thấy trong lòng mâu thuẫn, đột nhiên nhớ ra nàng cùng Đường Thiệu Nghĩa đang nói chuyện, vội vàng thoát khỏi trạng thái suy tư, hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa nói: “Đường đại ca, người có thể nói với bọn họ một chút, nói ta –”

“Đường giáo úy!” Thạch Đạt Xuân đột nhiên gọi Đường Thiệu Nghĩa, Đường Thiệu Nghĩa vội vàng lên tiếng, không thể nghe tiếp A Mạch định nói gì, liền đi về phía trước. Khi ông tay áo của anh ta lướt qua A Mạch, nàng có chút choáng váng. Một lát sau, nàng liền thấy tức giận, nàng không phải là muốn cầu Đường Thiệu Nghĩa khiến cho những người đó thả nàng đi sao? Một câu như vậy cũng không chịu để cho nàng nói, mục đích nó chứ, ông trời ơi, rốt cuộc ông muốn ta phải làm sao đây!

Bên trong phủ của thủ thành, tướng lĩnh cao cấp của Dự Châu cùng tướng lĩnh Thanh Châu do Thương Dịch Chi đưa tới đang ngồi lại với nhau, biểu tình đều có chút nghiêm túc. Đường Thiệu Nghĩa đến đây sớm hơn so với quân Thanh Châu mười ngày, đã đem tất cả những gì anh ta nhìn thấy ở thành Hán Bảo cùng với những gì mình phỏng đoán nói hết với tướng thủ thành Dự Châu Thạch Đạt Xuân. Thạch Đạt Xuân vốn nhận được quân lệnh của Bộ Binh yêu cầu ông ta phải mang binh đi cứu viện Thái Hưng, nghe Đường Thiệu Nghĩa nói, thì điều mà ông ta sợ nhất cũng giống như điều mà Đường Thiệu Nghĩa phỏng đoán, đó là người Bắc Mạt thừa dịp tấn công Dự Châu, thứ hai nữa là cũng đoán được người Bắc Mạt vây Thái Hưng là kế hoạch vây thành đánh viện binh. Cho nên muốn quan sát cho ổn thỏa, liền án binh bất động trong thành chờ xem xét kỹ tình hình rồi hẵng nói. Không ngờ là chờ đến nửa tháng mà quân Bắc Mạt vẫn không thấy đâu, lại thấy quân Thanh Châu của Thương Dịch Chi.

Thương Dịch Chi nghe Thạch Đạt Xuân nói lại về quân tình, sắc mặt trở nên lạnh băng, neho mắt hỏi: “Vì sao không chặn đường thoát của Bắc Mạt ở bên kia sườn núi Ô Lan?”

Thạch Đạt Xuân sắc mặt có chút quần bách, đề nghị này Đường Thiệu Nghĩa đã sớm đề xuất qua, nhưng ông ta cảm thấy kế hoạch đó thật quá mức mạo hiểm, nếu người Bắc Mạt không đi theo hướng bắc đến đây như phỏng đoán, ông ta không phải binh đi cứu viện Thái Hưng, trái lại lại đi giữ một cái cốc khẩu không quan trọng chút nào, chẳng phải là sẽ khiến ọi người chê cười sao.

Từ Tĩnh nhìn Thương Dịch Chi một cái rồi nói: “Cho dù không đi cốc khẩu mai phục, thì cũng có thể phái thám báo đi tới đó, chẳng lẽ Thạch tướng quân bỏ mặc cốc khẩu kia mà không để ý gì sao?”

Thạch Đạt Xuân sắc mặt có chút thối lỗi, vội vàng nói: “Mấy ngày trước đây đã phái thám báo đi rồi, phỏng chừng tin tức cũng sắp có.”

Thương Dịch Chi ánh mắt sắc bén mà lạnh như băng, lạnh giọng hỏi: “Mấy ngày trước đây?”

Đường Thiệu Nghĩa từ hơn nửa tháng trước đã đưa tin tức đến, mặc dù Thạch Đạt Xuân không dám phái binh đi cốc khẩu mai phục, ít nhất cũng phải phái thám báo đi tới đó giám thị chặt chẽ, ai ngờ ông ta mấy

ngày trước mới nhớ tới việc phái thám báo. Một đạo lý đơn giản như vậy, ngay cả người được gọi là “Bại hoại tướng quân” như Thương Dịch Chi cũng hiểu được, nhưng ông ta là một tướng quân trong quân đội đã mấy chục năm, vậy mà lại không thể nghĩ đến.

Thương Dịch Chi cười gằn, giận dữ nói: “Thạch tướng quân quả thực là lão tướng cẩn thận a!”

Đây rõ ràng là nói mát, Thạch Đạt Xuân nghe được sắc mặt khê biến. Xét về cấp bậc, bọn họ cùng là tướng quân, xét về tuổi tác, ông ta so với Thương Dịch Chi nhiều hơn đến cả ngoài hai mươi tuổi. Trước mặt tướng lĩnh hai thành, Thương Dịch Chi nói chuyện không chút kiêng nể, khiến cho ông ta không biết dấu nét mặt già nua đi đâu, vì thế cũng dùng giọng nói lạnh lùng không kiêng ngạo, không siểm nịnh nói: “Thương tướng quân có điều không biết, trên cốc khẩu Tần Sơn vốn có trạm gác của ta, nếu thất tử Bắc Mạc qua nơi đó tất sẽ có quân tình truyền tin đến.”

“Ồ!” Thương Dịch Chi nhướn mi, cười lạnh nói: “Vậy hy vọng đúng như lời Thạch tướng quân nói, bọn thất tử cũng không theo hướng bắc mà đến, Dịch Chi ở trong này quấy rầy hai ngày, rồi sẽ dẫn quân đi theo phía Nam đến thành Thái Hưng.”

Vừa dứt lời, chợt nghe thấy một tên lính liên lạc từ bên ngoài viện chạy vào: “Báo -, thám báo phái đi cốc khẩu đã trở lại!” Ngay sau đó, một binh sĩ thám báo cả người đầy máu tiến vào. Khi thám báo vừa tiến đến, người bên cạnh liền buông tay ra, anh ta lập tức té xuống đất, nhưng cố gắng chống đỡ thân mình đứng lên, hướng về phía Thạch Đạt Xuân vừa khóc vừa nói: “Tướng quân, người Bắc Mạc đánh lên trạm gác, toàn doanh tướng sĩ không một ai may mắn sống sót.”

Thạch Đạt Xuân sắc mặt trắng bệch, tiến lên nắm vạt áo của tên thám báo, run giọng hỏi: “Đại quân Bắc Mạc kia đâu rồi?”

“Bắc Mạc đại quân đã sớm qua Tần Sơn đi theo hướng bắc, bọn chúng còn để lại mai phục tại Tần Sơn giết thám báo của chúng ta, mười người đi chỉ có duy nhất tiểu nhân chạy thoát trở về.”

Thân hình cao lớn của Thạch Đạt Xuân phút chốc chao đảo, hai tay vô lực buông vạt áo của thám báo ra.

Mọi người trong sảnh đều bị tin tức này làm cho chấn động, trong lúc nhất thời cả đại sảnh trở nên tĩnh lặng. Khó trách đại quân Bắc Mạc đi qua Tần Sơn mà không người nào biết, nguyên lai bọn chúng đã sớm chuẩn bị hết thảy, đầu tiên là đánh lên trạm gác ở Tần Sơn, sau lại phái kỵ binh lưu lại phục kích thám báo của Dự Châu, xem ra bọn họ quyết tâm nhất định phải âm thầm không một tiếng động đi lên phía Bắc.

“Hướng Bắc? Như vậy không phải Dự Châu mà là Tĩnh Dương?” Từ Tĩnh tự nói một mình, người Bắc Mạc định chơi canh bạc nào đây. Ở Tĩnh Dương có ba mươi vạn biên quân Nam Hạ, thế nhưng bọn chúng lại muốn đi tấn công quan khẩu Tĩnh Dương? Cho dù người Bắc Mạc có thể nam bắc giáp công quan khẩu Tĩnh Dương, nhưng phía Bắc Tĩnh Dương không chỉ có địa hình hiểm yếu, mà thành Tĩnh Dương cũng là thành cổ trăm năm, thành cao hào sâu, kỵ binh làm thế nào để đánh hạ Tĩnh Dương!

Trên mặt Thương Dịch Chi giống như có một tầng hàn băng, lãnh lẽo không có chút hơi ấm nào. Chỉ yên lặng nhìn tên thám báo đang quỳ rạp trên mặt đất đến ngậy người, đột nhiên hai tròng mắt căng thẳng, thất thanh hô: “Viện quân!”

Từ Tĩnh thoáng ngẩn ra rồi chợt hiểu ý tứ của Thương Dịch Chi, sắc mặt cũng không thay đổi, có chút chần chờ hỏi: “Không thể nào, biên quân Tĩnh Dương chính là thủ quốc quân của nước ta, triều đình sẽ không thể phái biên quân Tĩnh Dương quay lại cứu Thái Hưng được?” (Thủ quốc quân: quân giữ nước)

Thương Dịch Chi hung hăng đập một cước lên cột nhà, oán hận nói: “Ai biết cái bao cở đó có làm như vậy hay không!” Rồi quay lại lạnh giọng phân phó: “Nhanh phái người thông tri cho Tĩnh Dương, có chết cũng phải đem tin tức tới đó trước người Bắc Mạc.”

Đáng tiếc, đã chậm mất rồi.

Ngày 29/8, biên quân Tĩnh Dương nhận được lệnh của Bộ Binh đưa quân cứu viện Thái Hưng. Chủ soái biên quân Tĩnh Dương La Nghĩa Thành cự tuyệt xuất binh, triều đình liên tục ban ra chín đạo thánh chỉ

thúc giục La Nghĩa Thành xuất binh. Dưới áp lực quá lớn, phó tướng Trương Hùng đành phải lĩnh một nửa biên quân quay lại cứu Thái Hưng .

Ngày 10/9, Trương Hùng lĩnh mười lăm vạn biên quân Tĩnh Dương ra khỏi thành Tĩnh Dương, đi theo hướng nam chi viện cho Thái Hưng.

Đêm 16/9, viện quân Tĩnh Dương đi theo hướng nam bất ngờ bị kỵ binh Bắc Mạc tập kích đánh lén. Trong đêm đen, kỵ binh Bắc Mạc như từ trên trời rơi xuống, xâm nhập vào đại doanh của quân Tĩnh Dương, trong lúc nhất thời không kịp chuẩn bị, quân doanh Nam Hạ biến thành địa ngục đầy máu, hơn chín vạn người chết, gần sáu vạn người hàng địch đều bị chôn sống. Chủ tướng Bắc Mạc kỵ binh Thường Ngọc Thanh một trận thành danh, dùng mười lăm vạn chiếc đầu của binh lính Nam Hạ lót đường đưa anh ta trở thành danh tướng, thế nhân gọi là “Sát tướng”.

Đêm 19/9, chủ soái Tĩnh Dương La Nghĩa Thành bị ám sát, thành Tĩnh Dương như rắn mất đầu.

Ngày 21/9, Thường Ngọc Thanh cho quân giả trang thành quân của Trương Hùng, lừa Tĩnh Dương mở cửa thành phía nam, quân Bắc Mạc lọt được vào trong thành Tĩnh Dương, đánh từ trong đánh ra, mở hết các cửa thành nghênh đón đại quân Bắc Mạc bên ngoài vào thành.

Ngày 23/9, Tĩnh Dương hoàn toàn thất thủ.

Sau ba mươi năm, người Bắc Mạc cuối cùng đã lại một lần nữa tấn công Nam Hạ theo hướng bắc. Đồng thời, chủ soái Bắc Mạc vẫn giấu mặt phía sau rất cục đã lộ diện. Trần Khởi, cái tên này trong thời gian ngắn nhất đã truyền khắp tứ quốc, trở thành một danh tướng vô tiền khoáng hậu.

Khi tin tức được truyền đến, là lúc A Mạch đang quỳ trước văn án của tướng quân thủ thành Thanh Châu Thương Dịch Chi xin được rời đi.

Thương Dịch Chi ngồi ở sau án, không ngẩng đầu lên, chỉ thản nhiên nói: “Người coi quân doanh là nơi nào? Muốn đến thì đến, muốn đi thì đi?”

A Mạch cúi đầu cắn chặt răng, trầm giọng nói: “A Mạch vốn là không phải quân nhân, do chịu sự ủy thác của Đường giáo úy mới chạy tới Thanh Châu đưa tin, hiện tại A Mạch đã hoàn thành phó thác, muốn tìm muối muối thất lạc ở Dự Châu, tiểu muội tử một thân một mình không ai bên cạnh, cho nên tiểu nhân mạo muội đến để từ giả tướng quân.”

Thương Dịch Chi không tiếp lời, chỉ cúi đầu chuyên chú tập viết. Từ Tĩnh có chút bất mãn nhìn A Mạch một cái, vừa há mồm định nói chuyện, thì bên ngoài đã có tên lính thông tin lật đặt chạy vào, đem quân báo trình tới Thương Dịch Chi.

A Mạch đợi lâu không thấy Thương Dịch Chi trả lời, nhịn không được vụng trộm ngẩng đầu lên nhìn, thấy anh ta hai tay mở quân báo, sắc mặt dần dần trắng bệch sau đó lại chuyển thành màu xanh, hai tay cầm tờ quân báo run rẩy đứng lên rồi đột nhiên xé rách quân báo trên tay, quát to một tiếng, nhấc chân đạp mạnh cái bàn trước mắt.

A Mạch trong lòng cả kinh, theo bản năng lắc mình tránh bút và nghiên mực đang bay tới.

“Ba mươi vạn! Ba mươi vạn đại quân a!” Thương Dịch Chi phẫn nộ kêu lên, rút soạt bội kiếm bên hông, hai tay nắm chuôi kiếm hướng về những thứ bài trí trong phòng liều mạng chém bừa bãi.

A Mạch bị dọa đến choáng váng, sợ anh ta không cẩn thận sẽ chém vào người mình, vội vàng cuống quýt chạy sang bên cạnh trốn. Ai ngờ nàng vừa động lại nhắc nhở Thương Dịch Chi nhớ ra, chỉ thấy ánh mắt anh ta vẫn đỏ, rút kiếm bước một bước hướng A Mạch đi tới. Từ Tĩnh thấy thế, cuống quýt tiến lên trước người A Mạch, cố sống cố chết ôm lấy cánh tay Thương Dịch Chi, gấp giọng hô: “Tướng quân! Tướng quân! Xin người bình tĩnh lại một chút!”

14. Chương 14

Chương 14: CHUYỆN CŨ

Thương Dịch Chi dùng sức hất Từ Tĩnh ra, vẫn từng bước, từng bước hướng về phía A Mạch. A Mạch lúc này đã ngã ngồi dưới đất, thân mình cứ lùi dần, lùi dần, chợt cảm thấy sau lưng bị một vật cứng chặn lại, hóa ra nàng đã lùi đến cột nhà. Phía sau đã không còn đường lui, A Mạch cắn răng một cái rồi vội vàng đứng lên, lưng dựa vẫn dựa vào cây cột, lạnh lùng nhìn Thương Dịch Chi, cố gắng không chế âm điệu sao cho giọng nói trở nên đều đều: “Tướng quân, chẳng lẽ ngài nhất định vì giận chó đánh mèo mà giết A Mạch sao?”

Ánh mắt Thương Dịch Chi vẫn đỏ, trừng trừng phần nộ nhìn A Mạch, hô hấp dồn dập khiến ngực anh ta không ngừng phập phồng lên xuống, dáng vẻ không khác gì loài dã thú bị cung tên của thợ săn làm cho nổi giận.

A Mạch ngay cả thở cũng không dám, song vẫn bắt buộc bản thân giữ nguyên thái độ lạnh lùng cùng anh ta đối diện, thanh kiếm sắc nhọn kia vẫn chĩa vào người nàng, kiếm quang lóe sáng. Nàng biết, chỉ cần cổ tay nam nhân trước mặt này hơi động một chút, thanh kiếm lợi hại kia sẽ hướng người nàng bổ tới. Nàng rất sợ, nhưng hiện giờ ngoại trừ đứng ở trước mặt anh ta ra thì nàng cũng không làm được gì khác.

Hàn quang chợt lóe, thanh kiếm kia vẫn bổ tới. Đồng tử A Mạch co lại, phản chiếu trong đó là khuôn mặt xanh mét của nam tử trước mặt và thanh kiếm trong tay anh ta đang chém tới.

Mũi kiếm lướt qua trước mặt nàng, tuy rằng không đụng tới thân thể, nhưng kiếm khí bá đạo vẫn lướt qua làn da trên hai gò má. Không một chút đau đớn, nhưng trên má trái của nàng đột nhiên hiện lên một tia đỏ cơ hồ nhìn không rõ, sau đó một giọt máu rất nhỏ chậm rãi chảy ra.

“Cút! Cút! Tất cả đều cút hết cho ta!” Thương Dịch Chi lớn tiếng quát, nói xong liền thu kiếm xoay người, đến bên bản đồ quân sự treo trên tường, trượt mũi kiếm đến vị trí đô thành của Bắc Mạc, lạnh giọng nói: “Trần Khởi, ta không giết được ngươi, thế sẽ không làm ngươi!”

A Mạch vốn đã đi tới cửa, sau khi nghe được lời nói của Thương Dịch Chi, cả người liền lập tức cứng đờ, giống như đột nhiên bị rơi mất hồn phách, ánh mắt như tan rã, khuôn mặt trở nên trắng bệch.

Thủ phủ thành Dự châu rất rối ren, các tướng lĩnh sắc mặt khẩn trương ra ra vào vào trong viện. A Mạch lẳng lặng đứng ở cửa viện, thừa lúc Từ Tĩnh đi qua bên cạnh, nàng liền kéo ông ta lại, hỏi: “Trần Khởi là ai?”

Từ Tĩnh hơi ngạc nhiên, nhưng vẫn trả lời nàng: “Trần Khởi là đại nguyên soái của đại quân Bắc Mạc, lần này trận chiến tại Tĩnh Dương chính là do hắn thao túng, không, phải nói là toàn bộ hành động quân sự của quân Bắc Mạc lần này đều là kiệt tác của hắn mới đúng.”

“Hắn ta rất lợi hại sao?”

“Ba mươi vạn biên quân Tĩnh Dương, cả một tòa thành trì đã có thâm niên mấy chục năm chỉ trong chớp lát đã bị hủy hoại, từ nay về sau, vó ngựa của lũ thất tử sẽ tiến công vùng Giang Bắc ta như vào chỗ không người, người nói xem hắn có lợi hại hay không? Cùng là ba mươi vạn binh lực, chia làm ba nơi, hai lộ đại quân mạo hiểm xâm nhập sâu vào vùng Giang Bắc của ta, đánh nghi binh Thái Hưng, dẫn dụ biên quân của ta hồi cứu, sau đó lại ngàn dặm bôn tập viện quân Tĩnh Dương.” Từ Tĩnh nhẹ nhàng vuốt râu, cảm thán nói: “Chiến thuật mạo hiểm này nhất định là đã sớm diễn tập từ rất lâu rồi, Tây lộ Bắc Mạc đại quân chỉ cần có một điểm không theo dự tính liền đem toàn bộ kế hoạch ban đầu hủy bỏ. Mà càng khiến cho người ta phải sợ hơn nữa, đó là căn cứ vào hồi báo của mật thám của chúng ta ở Bắc Mạc, tên Trần Khởi này lại chưa đến ba mươi tuổi, thiên tài như vậy, chỉ sợ có thể sánh vai cùng Tĩnh quốc công của Đại Hạ chúng ta hơn hai mươi năm về trước.”

A Mạch nghe mà thân thể bất giác không thể khống chế được, phát run lên, sợ tới mức nàng vội vàng dùng sức nắm chặt tay lại, toàn thân căng thẳng, song vẫn cố gắng tỏ vẻ vô sự đứng nghe.

Từ Tĩnh sau khi nói được vài câu liền ngừng lại, híp đôi mắt nhỏ tinh tường đánh giá A Mạch một chút, hỏi: “Người đáng lẽ phải đi rồi, còn ở đây hỏi thăm này nọ làm gì?”

A Mạch khẽ nhếch khóe miệng cười cười, rồi lại lắc lắc đầu, không để ý tới sự kinh ngạc của Từ Tĩnh, xoay người rời đi. Trên người nàng còn mặc trang phục cận vệ của Thương Dịch Chi, cho nên đi lại trong thành cũng không bị ai ngăn cản. Nàng cứ ngây ngốc như vậy đi tới đường cái trong thành Dự Châu, trên đường có rất nhiều người vội vàng qua lại. Dân chúng trong thành Dự Châu chỉ biết chiến sự đang đến gần, song không biết ba mươi vạn tướng sĩ canh giữ biên giới của họ đã chết dưới vó ngựa của quân Bắc Mạc. Cho nên mặc dù cư dân trong thành đối với tin tức về chiến tranh có chút khủng hoảng, nhưng vẫn tiếp tục cuộc sống bình thường.

Những gì Từ Tĩnh nói như vẫn còn vang vọng ở bên tai, nguyên soái Bắc Mạc ấy còn chưa đến ba mươi tuổi, mưu sâu kế hiểm kia chỉ có thể là của một thiên tài quân sự, hẳn là anh ta rồi, Trần Khởi, cái tên này nàng đã cố quên đi, mà sao nó vẫn cứ xuất hiện ở trước mắt nàng.

Mặt thám Nam Hạ quả thật quá vô dụng, A Mạch cười nhạo, ngay cả anh ta chính xác bao nhiêu tuổi cũng không tra ra được, nàng thì nhớ rất rõ, anh ta hơn nàng bảy tuổi, năm nay đã hai mươi sáu tuổi rồi.

A Mạch đến bây giờ còn nhớ rất rõ lần đầu tiên nhìn thấy Trần Khởi. Nàng có trí nhớ rất tốt, kể cả chuyện xảy ra từ lúc còn rất nhỏ nàng đều có thể nhớ được, nhưng không có sự kiện nào mà nàng lại nhớ rõ như chuyện này, giống như chỉ vừa xảy ra từ vài ngày trước, mỗi khi nhớ lại, cơ hồ ngay cả mỗi biểu hiện của anh ta nàng vẫn có thể hình dung ra được.

Nàng khi đó vừa tròn sáu tuổi, đúng là một đứa trẻ khiến cho người người tránh xa, đến chó cũng phải kinh sợ, không chuyện gì mà nàng không dám làm. Có một lần nàng đã khiến mẫu thân tức đến nghẹn thở, mẫu thân cầm roi trúc đánh vào mông nàng, sau đó oán hận uy hiếp: “Mạch Tuệ! Con nhớ kỹ cho ta, con là nữ hài tử! Lần sau nếu còn dám đi theo tiểu tử Ngưu gia, mẹ sẽ đánh gãy chân con!”

Nàng cười hắc hắc, hướng về phía mẫu thân làm cái mặt quỷ, sau đó nhanh chân chạy ra ngoài, nàng biết, mẫu thân không đuổi kịp mình, hơn nữa chỉ cần mẫu thân ra khỏi cửa sẽ chuyển sang một dáng vẻ vô cùng dịu dàng, hiền thực, sẽ không bao giờ cầm gậy trúc đuổi theo nàng. Ai ngờ vừa chạy đến cổng, nàng liền đụng vào phụ thân vừa đi tới, phụ thân nhắc bổng nàng lên, giơ lên giữa không trung cười nói: “A Mạch, tiểu nha đầu, hôn ba ba một cái, có nhớ ba ba không?”

Nàng vui mừng ôm lấy cổ phụ thân, lớn tiếng kêu: “Nhớ!”

Phụ thân cười buông xuống nàng, lại bước qua ôm thê tử, sau đó trở lại cổng kéo một thiếu niên vẫn lẳng lặng đứng ở đó cười nói: “Đây là Trần Khởi, về sau chính là một thành viên trong nhà chúng ta.”

Nàng tò mò nhìn cậu ta, đôi mắt tròn vo xoay chuyển.

Phụ thân hỏi nàng: “Sau này đại ca ca sẽ chơi cùng con, được không?”

Nàng không trả lời phụ thân, chỉ nhìn cậu ta hỏi: “Ngươi có biết trèo cây không?”

Thiếu niên chậm rãi gật gật đầu.

Nàng lại hỏi: “Vậy ngươi có thể lội sông bắt cá không?”

Thiếu niên vẫn gật đầu.

Vì thế nàng bước đi đến trước mặt anh ta, ngửa đầu nói: “Vậy được rồi, sau này ta sẽ cho ngươi đi chơi cùng ta.”

Nàng nói bằng giọng rất nghiêm trang, như của một người lớn, khiến phụ thân cùng mẫu thân đều bật cười. Phụ thân kéo tay nàng thả vào trong tay của người thiếu niên nọ, ôn tồn nói: “Trần Khởi, từ giờ về sau, ta giao A Mạch cho con.”

Sắc mặt của cậu thiếu niên đó có chút đỏ ửng, khóe môi khẽ mím lại, trịnh trọng gật đầu.

Khi đó A Mạch không hiểu được ý tứ của phụ thân, cho nên khi nghe lén mẫu thân và phụ thân nói Trần Khởi so với A Mạch hình như lớn tuổi một chút, nàng lập tức nhảy bổ lên giường la lên: “Không lớn, không lớn, Trần Khởi làm ca ca rất hợp!”

Đúng vậy, cậu ta rất thích hợp, cậu ta vừa là người bạn, vừa là người bảo vệ tốt nhất của nàng.

Bọn họ cùng sớm chiều bên nhau trong suốt tám năm, nàng từ một đứa trẻ thành một cô gái dậy thì, mà cậu ta từ một thiếu niên ngây ngô biến thành một thanh niên cao lớn anh tuấn. Đến khi đó, nàng mới dần dần hiểu được dụng ý ban đầu của cha mẹ. Khi nàng được mười ba tuổi, cậu ta đã trưởng thành, sau khi làm lễ trưởng thành xong, nàng kéo tay áo của cậu ta hỏi: “Ca, người có thể cưới ta không?”

Nàng không có lấy một chút e thẹn nào của người thiếu nữ, ngược lại, mặt cậu ta lại đỏ bừng, vội tránh tay nàng ra, vừa đi vừa thấp giọng than thở: “Đồ ngốc!”

Khi nàng mười bốn tuổi, nàng liền kéo cậu ta ngồi dưới bóng cây hòe sau vườn, dùng bả vai huých vào cậu ta, hỏi: “Ca, sau này người muốn một cuộc sống như thế nào?”

Ánh mắt cậu ta ôn nhu nhìn nàng, sau đó đưa mắt nhìn về phía chân trời xa xa, nhẹ giọng nói: “Một cây cầu nho nhỏ, một dòng nước êm đềm, và một người đứng đợi ta”.

Nàng cười ha hả, không đợi cậu ta nói xong đã dùng ngón tay chỉ vào chóp mũi cậu ta kêu lên: “Người không phải lại đến thư phòng của ba đọc trộm sách đó chứ?”

Cậu ta cười khê, kéo tay nàng xuống, nhưng không buông ra.

Nàng ghé sát vào mặt cậu ta, nghiêm trang hỏi: “Ca, rốt cuộc thì khi nào người mới cưới ta?”

Cậu ta không nói gì, chỉ lẳng lẳng nhìn nàng, khuôn mặt chậm rãi hạ thấp xuống. Nàng đột nhiên nhớ ra phụ thân thường xuyên cùng mẫu thân làm việc này, lập tức trở nên khẩn trương, hai mắt mở to, đột nhiên hỏi: “Ca, không phải người định hôn ta đấy chứ?”

Trên mặt cậu ta chợt hiện lên sắc đỏ rất khả nghi, ngồi thẳng dậy, để tay lên trán nàng khê đẩy ra, bắt đắc dĩ thấp giọng nói: “Thật ngốc mà!” Sau đó lại xoay người nhìn nàng, cắn cắn môi dưới, nhẹ giọng nói: “A Mạch, về sau không cho người gọi ta là ca.”

Nàng không rõ, nàng vẫn gọi cậu ta là ca tám năm nay, vì sao sau này sẽ không được gọi nữa?

Nhìn vẻ mặt hoang mang của nàng, cậu ta thật bất đắc dĩ, quay đầu không nhìn nàng nữa, chỉ nhỏ giọng nói: “Bảo người đừng gọi thì đừng gọi, đồ ngốc!”

Về sau, cậu ta đột nhiên rời đi, bảo chờ đến khi nàng mười lăm tuổi sẽ trở về cưới nàng. Nàng liền chờ, bọn họ chưa từng phải xa nhau lâu như vậy, nàng cả ngày theo sau mông mẫu thân, hỏi khi nào thì anh ta trở về, hỏi tại sao sinh nhật của nàng mãi không đến, Trần Khởi ca ca đã nói chờ nàng mười lăm tuổi sẽ trở lại cưới nàng mà.

Mẫu thân bị nàng suốt ngày quẩn lầy, cả giận nói: “Mạch Tuệ! Khi nào con được hai mươi tuổi thì mẹ mới gả con đi! Mới mười lăm tuổi mà con đã nghĩ mẹ sẽ cho con lập gia đình sao? Khi mẹ bằng tuổi con mà dám nói những lời này, sẽ bị bà ngoại đánh đến như xương!”

Bà ngoại? Nàng chưa từng gặp bà ngoại bao giờ, cho nên lời đe dọa này của mẫu thân chẳng có gì đáng sợ.

Phụ thân nghe xong thì luôn mỉm cười, sau đó dùng khước mắt liếc nhìn mẫu thân, thì thầm nói: “Gái lớn không thể giữ trong nhà a –.”

Sinh nhật mười lăm tuổi của nàng rốt cục cũng đến, anh ta không thất hứa, anh ta đã trở lại, đồng thời cũng mang đến một đám sát thủ.

Cảnh tượng ngày đó nàng vĩnh viễn sẽ không bao giờ quên, thậm chí trong suốt hai năm đầu, chỉ cần nàng nhắm mắt lại là có thể nhìn thấy, đao quang kiếm ảnh, ánh lửa thấu trời, tiếng mẫu thân thê lương vang lên ngay bên tai: “A Mạch, chạy mau, chạy ra sau núi, con phải sống, nhất định phải sống!”.....

A Mạch nắm chặt tay, dùng sức cắn chặt răng, sợ rằng có lẽ mình sẽ phát điên lên mất, ngay trên con đường này. Đã bốn năm qua đi, nhưng vì sao cảnh tượng đó vẫn còn hiển hiện rõ như vậy trong mắt nàng? Ngọn lửa rừng rực cháy, tiếng la hét của những láng giềng, thậm chí ngay cả mùi tanh của máu tươi trong không khí cũng vẫn còn cảm nhận được, nàng biết, đó là máu chảy ra từ người của phụ thân.

Nàng muốn quên, vì sao lại không thể quên? Mẫu thân nói không cần nàng báo thù, mẫu thân chỉ muốn nàng sống sót, không oán hận mà sống, vui vẻ mà sống. Mẫu thân nói hạnh phúc của nàng mới là quan trọng nhất, nhưng nàng còn có thể hạnh phúc sao?

Hạ thân chợt có một dòng nước âm ập chảy xuống, có chút nhộp nháp. Có lẽ là kỳ kinh nguyệt đã đến. Khi mười lăm tuổi nàng mới có kinh lần đầu, đó là trước sinh nhật hai ngày, mẫu thân lúc ấy còn cười, nói như thể nghĩa là nàng đã thực sự trưởng thành rồi. Nhưng từ sau biến cố ấy, kinh nguyệt của nàng rất thất thường, phải một năm rưỡi mới xuất hiện một lần, hơn nữa lượng cũng rất ít, cơ bản chỉ một ngày là hết. Nàng không biết sao lại như vậy, song cảm thấy thế cũng tốt, nàng thường giả nam trang, không có kinh nguyệt lại càng thêm thuận tiện.

A Mạch dùng sức bấm mạnh vào lòng bàn tay, khiến cho ý thức thanh tỉnh lại một chút, sờ trên người còn sót lại một ít tiền, liền vào tiệm vải mua ít vải bông trắng, lại mua thêm bộ quần áo, rồi đi đến khách sạn. Trong thời buổi chiến loạn này, khách điếm rất ít khách, nàng lại thân mặc nhung trang, cho nên thái độ của chưởng quầy đối với nàng vô cùng niềm nở, rất nhanh đem những thứ linh tinh nàng yêu cầu đến.

A Mạch đóng cửa, rửa sạch hạ thân, sau đó bắt đầu dùng vải trắng đệm sát người.

Ngày hôm sau, chờ kinh nguyệt hết, nàng lại gọi tiểu nhị đem nước ấm tới, còn có cơ hội tắm tấp thì nàng còn cố hết sức giữ cho thân thể được sạch sẽ, ai biết bao lâu sau mới có được cơ hội nữa. Sau khi tắm xong, A Mạch thay áo lót cùng nội y rồi lại cẩn thận khoác quần trang lên, mở cửa bước ra ngoài.

15. Chương 15

Chương 15: TÔNG QUÂN

Bên trong thủ phủ thành Dự Châu thật hỗn loạn, nguyên lai là tướng Thạch Đạt Xuân, thủ thành Dự Châu tự sát.

Thạch Đạt Xuân cảm thấy vì mình phán đoán sai lầm nên mới dẫn đến thất bại của biên quân Tĩnh Dương, khiến cho ba mươi vạn nam nhi Đại Hạ tử trận. Ông ta ở trong thư phòng mở mắt trừng trừng, ngồi hết cả một đêm, đến hừng đông liền dùng kiếm cứa đứt ngón tay để lại một phong huyết thư, sau đó xoa tóc xuống che kín mặt, tỏ vẻ sau khi xuống cõi âm cũng không còn mặt mũi nào gặp tổ tiên, rồi chia bội kiếm vào mình, tính lấy cái chết để tạ tội.

Cũng là mệnh của Thạch Đạt Xuân chưa đến lúc tuyệt. Cận vệ canh giữ ngoài thư phòng đợi mãi không thấy Thạch Đạt Xuân kêu người vào hầu, trong lòng có chút kỳ quái, nhện không được liếc mắt theo cửa sổ nhìn vào. Chỉ một cái liếc mắt này thôi nhưng đã khiến cho tên cận vệ kia sợ tới mức hồn vía bay mất, quýnh lên, cũng không nghĩ tới cái gì là mạo phạm hay không mạo phạm, một cước đá văng cửa thư phòng, xông đến bên người Thạch Đạt Xuân, cướp lấy thanh kiếm.

Thanh kiếm trên tay Thạch Đạt Xuân đã muốn đâm xuống, bị tên cận vệ giữ lại, khiến ông ta đỏ mắt cả giận quát: “Buông tay!”

Tên cận vệ kia nào dám buông tay, một bên liều chết đoạt kiếm, một bên vừa khóc vừa kêu lên: “Tướng quân! Tướng quân! Ngài không thể a!”

Tên cận vệ tay không đoạt kiếm, lưỡi kiếm sắc bén lập tức cắt vào tay hắn, dòng máu đỏ tươi theo thân kiếm chảy xuống, cùng máu trên bụng Thạch Đạt Xuân túa ra, hòa trộn với nhau, nhất thời diễm lệ vô cùng.

Khi Thương Dịch Chi đến, tướng lĩnh Dự Châu đã quỳ đầy bên trong thủ phủ. Thạch Đạt Xuân bị mấy tên thủ hạ gắt gao ôm lấy, bội kiếm trong tay cũng bị đoạt mất, đang lờm ánh mắt đỏ bừng, giận dữ hét: “Buông tay, các ngươi buông tay cho ta.”

Những tướng lĩnh này nào dám buông tay, mà càng ôm chặt ông ta hơn, vừa khóc vừa kêu lên: “Tướng quân, thắng bại là chuyện thường tình của nhà binh, ngài nghĩ rộng một chút a!” Những tướng lĩnh quỳ trên mặt đất cũng đều khóc âm lên, liên tục dập đầu.

Thương Dịch Chi lạnh lùng tiến vào, dùng chân đá văng một tên giáo úy đang quỳ gối ở cửa, lớn tiếng mắng: “Khóc cái con mẹ nó à mà khóc!”

Trong phòng tiếng khóc chợt ngừng lại, chúng tướng lãnh nghe vậy đều quay đầu nhìn Thương Dịch Chi, ngay cả Thạch Đạt Xuân vẫn giãy dụa không ngừng cũng ngừng lại, lẳng lặng nhìn về phía Thương Dịch Chi.

Thương Dịch Chi nhìn Thạch Đạt Xuân đầu tóc rũ rượi như kẻ điên, tầm mắt chậm rãi đảo một vòng quanh phòng, lạnh giọng nói: “Đều ra ngoài hết cho ta.”

Mọi người trong phòng đều trở nên cứng đờ, có mấy kẻ tính tình có chút yếu đuối hoảng hốt muốn đứng dậy lui ra ngoài, nhưng đại bộ phận tướng lãnh đều là những kẻ tính tình cương trực, một đám cứng đầu cứng cổ ngồi im không nhúc nhích, có kẻ còn đưa mắt khiêu khích nhìn Thương Dịch Chi, thầm nghĩ đây là địa bàn của Dự Châu bọn ta, người chẳng qua cũng chỉ là một tướng quân thủ thành Thanh Châu, dựa vào cái gì mà tới nơi này ra lệnh, cho dù mẹ ngươi là công chúa thì thế nào? Lúc gia gia này bắt đầu cười ngửa, cầm giáo, chỉ sợ ngươi vẫn là một tiểu hài tử còn quần tã? Tướng quân chúng ta không muốn cùng tiểu bạch kiểm nhà ngươi chấp nhặt, ngươi lại còn được đằng chân lân đằng đầu mà lên mặt, thật quá khi dễ quân Dự Châu chúng ta rồi.

Thương Dịch Chi cùng đại hán mặt đen kia đấu nhãn đến nửa ngày, tức giận cười lạnh. Thương Dịch Chi này là ai? Những người khác ở kinh thành sinh trước anh ta, nhiều nhất thì là cái gì? Chẳng phải là làm quan sao. Làm quan tối thiểu nhất phải biết là cái gì? Chẳng phải là mất đi mày lại sao! Chỉ có thể nhìn thấu được từ trong lời nói của những người đó ba phần, còn lại chẳng phải là dựa vào những lời dèm pha sao. Lời dèm pha là cái gì? Nó không phải là một ánh mắt hay một ý tứ gì, chẳng phải chính lời dèm pha chính là một động tác dường như vô ý nhưng lại là cố ý hay sao?

Từ khi lên ba tuổi, anh ta đã biết làm gì cũng phải nhìn sắc mặt phụ thân, nói gì cũng phải xem ánh mắt mẫu thân. Ánh mắt của hán tử mặt đen này còn kém cái tử bài viết trên mặt Thương Dịch Chi: người chỉ là một cái khổ! Thương Dịch Chi này nhìn mà không biết sao? Nực cười.

Thương Dịch Chi tức giận cười lạnh hai tiếng, đại hán mặt đen kia nhìn thấy ánh mắt của anh ta mà bất giác ớn lạnh.

Thạch Đạt Xuân tuy rằng không muốn sống, nhưng lại không muốn thuộc hạ của mình chết theo. Hán tử mặt đen không biết sự lợi hại của vị thiếu gia Thương Dịch Chi này, nhưng không có nghĩa là Thạch Đạt Xuân cũng không biết. Thạch Đạt Xuân ổn định cảm xúc một chút, trầm giọng nói với thuộc hạ đang quỳ ở trong phòng: “Các người đi ra ngoài hết đi.”

“Nhưng...”

“Đi ra ngoài!” Thạch Đạt Xuân ngữ khí vô cùng nghiêm khắc, các tướng lãnh Dự Châu không dám cãi lời ông ta, đành phải nhất nhất đứng lên, đi ra khỏi thư phòng, trước khi đi có người còn lo lắng, lén lút cầm bộ kiếm của Thạch Đạt Xuân đem đi.

Thạch Đạt Xuân khóe miệng nhịn không được cười khổ.

Sự tức giận trên mặt Thương Dịch Chi lại ngoài ý muốn mà tiêu tán hết, chỉ thản nhiên nhìn, chờ trong phòng rốt cục không còn ai, anh ta chợt khẽ nhếch miệng cười, đưa tay mân mê khóe môi, đứng trước án thư đọc huyết thư của Thạch Đạt Xuân. Sau đó cầm bức huyết thư trên tay hướng về phía Thạch Đạt Xuân, cười mà như không cười hỏi: “Một tờ giấy này đã đủ để tạ lỗi với tính mạng của ba mươi vạn tướng sĩ Đại Hạ ta?”

Thạch Đạt Xuân sắc mặt trở nên bi thương, môi run rẩy, vẫn là không thể nói nên lời.

Thương Dịch Chi cười lạnh một tiếng, lạnh giọng nói: “Việc đã đến nước này, ta cũng không cùng người nhiều lời, ta chỉ có ba câu, thứ nhất, ba mươi vạn biên quân Tỉnh Dương bị giết không phải trách nhiệm của một mình Thạch Đạt Xuân ngươi, đầu của người không lớn như vậy, cho nên cũng không đội được cái mũ lớn như vậy đâu. Thứ hai, là một quân nhân, thì chỉ có thể chết ở một nơi, đó là trên sa trường, chứ không phải ở trong thư phòng chó má! Thứ ba, nếu ngươi còn muốn chết, ta sẽ không ngăn cản ngươi, nhưng ngươi phải đem đám người thân tín với người giết sạch, sau đó đem quân Dự Châu an an ổn ổn giao cho ta!”

Nói xong, Thương Dịch Chi phất tay áo rời khỏi thư phòng, chỉ còn lại Thạch Đạt Xuân một mình đứng đó.

Khi A Mạch trở về thủ phủ cũng là lúc Thương Dịch Chi từ trong thư phòng của Thạch Đạt Xuân đi ra. Nàng từ xa đã nhận ra sắc mặt của Thương Dịch Chi rất không tốt, theo bản năng liền vòng vào con đường nhỏ bên cạnh tránh đi, không ngờ đi được hai bước thì lại gặp Từ Tĩnh.

Từ Tĩnh kinh ngạc hỏi: “A Mạch, sao ngươi lại quay lại?”

A Mạch trong lòng kêu khổ, hướng về phía Từ Tĩnh đánh mắt một cái, ý bảo ông ta lẽ nàng đi, nhưng đã chậm mất rồi, vì Thương Dịch Chi đã nhận ra nàng, cũng dừng cước bộ, mắt sáng như ngọn đuốc nhìn lại.

“Tướng quân.” Từ Tĩnh kêu lên.

A Mạch cũng đành bất đắc dĩ quay người lại, cúi đầu, cup mắt cực kỳ cung kính kêu một tiếng: “Tướng quân”.

Ánh mắt Thương Dịch Chi phát lạnh, lạnh giọng hỏi: “Ngươi không phải đã đi rồi sao? Như thế nào lại quay trở lại?”

A Mạch cuống quýt hai đầu gối vội quỳ rạp xuống đất, cúi đầu nói: “Hôm qua A Mạch hồ đồ, thỉnh tướng quân thứ tội, thất tử xâm phạm đất nước ta, A Mạch thân là nam nhi Đại Hạ, có lẽ nào vì an nguy của bản thân mà chưa lâm trận đã lui bước, A Mạch suy nghĩ cẩn thận rồi, từ nay về sau dù sống hay chết cũng đi theo tướng quân, một ngày chưa diệt được thất tử, A Mạch một ngày không rời quân doanh!”

Một đoạn này không chỉ có Thương Dịch Chi ngẩn người, mà ngay cả Từ Tĩnh cũng giật mình. Sau một lúc lâu, Thương Dịch Chi đột nhiên cười ha hả bước đến trước mặt A Mạch, lạnh giọng hỏi: “Ngươi thực sự đã quyết định đi theo ta?”

“Phải! A Mạch thề dù sống hay chết cũng đi theo tướng quân!” A Mạch lớn tiếng nói.

Thương Dịch Chi đột nhiên nhấc chân đạp lên vai A Mạch một cước, gạt nàng ngã lăn trên mặt đất, hần nhìn A Mạch, lạnh giọng hỏi: “Ngươi cho quân Thanh Châu ta là cái gì? Ngươi muốn tới thì tới, muốn đi thì đi sao?”

A Mạch quật cường cùng hần đối diện, cắn răng nói: “Không có, A Mạch hôm qua là nhất thời hồ đồ.”

Thương Dịch Chi nhìn nàng chằm chằm, đột nhiên nở nụ cười, lui ra sau hai bước, khẽ phẩy bụi quần áo trên góc áo, khẽ cười nói: “Vậy hiện tại ngươi thật sự muốn tòng quân?”

A Mạch dùng sức gật đầu.

“Được” Thương Dịch Chi nói, rồi phân phó cận vệ bên người: “Trương Sinh, ngươi đưa A Mạch xuống giao cho Lý phó tướng sắp xếp hẳn vào bộ binh doanh.”

Từ Tĩnh sửng sốt, định mở miệng thay A Mạch nói vài lời, nhưng vừa nhìn thấy sắc mặt Thương Dịch Chi liền n lập tức đem lời nói đã lên đến đầu lưỡi ép xuống, hiển nhiên là tâm tình Thương Dịch Chi hiện tại đang rất khó chịu.

A Mạch vốn đã ở trong đội cận vệ của Thương Dịch Chi không ít ngày, hiện tại đột nhiên bị sắp xếp vào bộ binh doanh, hơn nữa chỉ là một tên tiểu binh bình thường đến mức không thể bình thường hơn, rõ ràng là bị giáng chức, hơn nữa bộ binh vốn là một binh chủng cực kỳ vất vả, chiến tranh đã liên kề ngay trước mắt, Thương Dịch Chi đem A Mạch sắp xếp vào bộ binh doanh, hiển nhiên là muốn cho nàng đi chịu chết.

Dọc theo đường đi, ngay cả Trương Sinh cũng có chút đồng tình với A Mạch, ngược lại về mặt A Mạch vẫn bình tĩnh, chỉ cúi đầu đi theo sau Trương Sinh.

Bắt đầu từ vài ngày trước, Thương Dịch Chi đã đi ban quân lệnh chiêu mộ tân binh ở các thôn trấn quanh thành Dự Châu, nhiều ngày nay đã chiêu mộ được không ít thanh tráng niên. Bình thường, nếu chiêu mộ tân binh, sẽ phải thu xếp tân binh trong một doanh độc lập để huấn luyện, nhưng nay chiến sự khẩn cấp, cũng không thể đem tân binh đi huấn luyện được, mà chỉ có thể sáp nhập cùng những binh lính cũ đã trải qua luyện tập.

Lý phó tướng thấy tướng quân phái cận vệ đưa A Mạch sắp xếp ở bộ binh doanh, cũng không nghĩ nhiều, liền đem A Mạch giao cho quan quân là thuộc hạ của mình, quan quân lại đem A Mạch giao cho thuộc hạ của hắn. Kết quả là, A Mạch cứ như vậy bị phân xuống, rốt cục dừng lại ở Thanh Châu quân bộ binh doanh thứ bảy, doanh thứ tư, đội thứ tám, hộ thứ năm.

A Mạch nhìn mấy con số trên thẻ quân tịch của mình, cúi đầu niệm một tràng: “Một bảy bốn tám, một bảy bốn tám, mời người đi tìm cái chết a”(1) A Mạch nhìn không được hắc hắc cười hai tiếng, con số này, con mẹ nó, thật đúng là may mắn a!

Chú thích:

(1) Nguyên văn: “Thanh nhất thất tứ bát” (Một bảy bốn tám) và “Thỉnh nhĩ khứ tử ba” (mời người đi tìm cái chết) phát âm gần giống nhau.

16. Chương 16

Chương 16: QUÂN DOANH

Cùng được xếp sếp vào ngũ(1) thứ tám với A Mạch còn có một gã tân binh tên là Trương Nhị Dẫn, vóc dáng so với A Mạch ước chừng thấp hơn một cái đầu, cánh tay nhỏ, cẳng chân nhỏ, eo lưng cũng nhỏ, có hắn ở bên cạnh làm nền, A Mạch không những không có vẻ đơn bạc, ngược lại còn có điểm cao lớn khôi ngô.

Ngũ trưởng của A Mạch là một tráng hán(2) khoảng chừng ba mươi tuổi, thân hình không cao, nhưng rất tráng kiện. A Mạch cùng Trương Nhị Dẫn đều không bằng một nửa thân hình của người ta. Hắn đưa ánh mắt liếc hai tân binh trước mặt, hung hăng phun nước bọt, mắng: “Mụ nội nó chứ, khí hậu Dự Châu sao lại có thể sản sinh ra cái loại người này? Như thế nào lại giống nhau đến thế!”

Hắn vừa dứt lời, mấy lão binh(3) bên cạnh liền cười ầm lên, giống như muốn chế diễu A Mạch và Trương Nhị Dẫn.

Về mặt A Mạch thản nhiên, cúi đầu thờ ơ đứng đó. Trái lại, sắc mặt của Trương Nhị Dẫn lại đỏ bừng, muốn nói gì đó nhưng lại không dám dây vào Ngũ trưởng, chỉ có thể âm thầm nắm chặt nắm đấm.

Ngũ trưởng chấp tay sau lưng đi một vòng quanh Trương Nhị Dẫn, khi đến phía sau liền giơ chân đá mạnh một cái, Trương Nhị Dẫn loạng choạng, thân thể gầy yếu chao đảo nhưng không ngã.

Ngũ trưởng khề nhếch miệng, hướng về phía gã dùng hết sức đạp xuống. Lúc này, Trương Nhị Dẫn không có thể chống đỡ được, lập tức quỵ rạp trên mặt đất.

“Tuổi?” Ngũ trưởng hỏi.

Trương Nhị Dẫn gắt gao cắn răng, nói: “Mười sáu.”

Ngũ trưởng gật gù đầu, lại chuyển sang A Mạch. Hắn vừa nhắc chân lên, còn chưa kịp đạp thì A Mạch đã khụy gối quỵ thẳng xuống. Ngũ trưởng chân vẫn giơ cao, sưng sốt, quay đầu lại, hắc hắc nở nụ cười, nói: “Người, tiểu tử này thật ra rất thức thời, tuổi?”

“Mười chín.” A Mạch bình tĩnh trả lời.

“Lão Đại, tiểu tử này, mẹ nó chứ, bộ dạng cũng thật là đẹp!” Trong đám lão binh có người đột nhiên kêu lên.

Tầm mắt mọi người lập tức đều gom lại trên người A Mạch, ngay cả Trương Nhị Dẫn quỵ bên cạnh cũng quay đầu lại nhìn lên A Mạch. A Mạch sắc mặt có chút tái nhợt, nhìn không được mà căng thẳng khóe miệng.

Ngũ trưởng cũng cẩn thận đánh giá A Mạch, xem tiểu tử này da mặt non mịn, lông mày thanh tú, nhưng không cong cong như của nữ tử, mà dài và thẳng như mày kiếm, ánh mắt rất sáng, hắc bạch phân minh, so với ánh mắt thiếu nữ có phần còn trong trẻo hơn, đáng tiếc là mũi quá cao, không đủ thanh tú, nhưng hình dáng đôi môi phía dưới, con mẹ nó, quả thật là xinh đẹp, hơi cong lên, làm cho người ta chỉ nhìn thôi cũng cảm thấy trong lòng chộn rộn.

Nếu bình thường, diện mạo A Mạch tuy rằng xinh đẹp tuyệt trần, nhưng thân thể của nàng lại cao, người khác nhìn cũng chỉ cho rằng chẳng qua là nàng có vẻ ngoài tuấn mỹ. Sau lại đi theo đội cận vệ của Thương Dịch Chi, nơi đó đều là những thiếu niên có diện mạo tuấn tú, thậm chí ngũ quan so với nàng còn tinh xảo hơn, cho nên có xen lẫn vào bên trong cũng không có người nào sinh lòng nghi ngờ về giới tính của nàng. Nhưng hôm nay, nàng đang ở trong một quân doanh thực sự, giữa một đám hán tử thô鄙, chỉ cần trên người thiếu đi một chút đặc thù của giống đực, sẽ bị người khác xem thường, như vậy nàng có thể tiếp tục che dấu thân phận được hay sao?

Trong đám lão binh có người cũng hòa theo: “Hắc, đúng thế! Da mặt cũng đáng vẻ như đàn bà.”

A Mạch quay đầu lại nhìn, liền đứng lên, đi đến trước mặt người nọ, lạnh giọng nói: “Người có gan thì lặp lại lần nữa!”

Người nọ sững sốt, tiếp theo liền ha ha cười hai tiếng, chỉ vào A Mạch, nói với người bên cạnh: “Xem xem, còn nóng tính nữa chứ, chỉ là bộ dáng này khiến cho người ta nhìn mà đau lòng.”

A Mạch vung tay đâm thẳng vào mặt người nọ, người nọ bị A Mạch đánh thì sững sốt, lui về sau vài bước, trừng ánh mắt không dám tin nhìn A Mạch, không thể tưởng tượng được A Mạch chỉ là một tiểu binh mới nhập doanh mà lại dám đánh lão binh.

“Ta nói, tiểu tử ngươi còn dám đánh –”

Lời còn chưa dứt, A Mạch đã hung hăng cho hán thêm một quyền vào bụng, khiến thân thể người nọ loạng choạng, A Mạch ngay sau đó dùng hai tay nắm lấy bả vai người nọ, thúc mạnh một gối vào bụng, ngoan độc nói: “Ta đánh ngươi, miệng ngươi còn dám phun cứt, lão tử sẽ giết chết ngươi!”

Người nọ bị A Mạch đánh bất ngờ, ngay cả đánh trả cũng không kịp, bụng trúng một gối của A Mạch, một ngụm máu tươi liền phun ra. Bốn phía đều bị dọa đến sững sốt, không thể tưởng tượng được bộ dạng cao gầy của A Mạch, khi xuống tay lại độc địa như vậy, không nói hai câu đã ra tay, mọi người nhất thời ngay cả can ngăn cũng quên mất, tất cả đều ngây ngốc, ngơ ngác nhìn huynh đệ của mình bị A Mạch đánh ột trận.

Kỳ thật A Mạch cũng không có công phu gì cao thâm, nàng bắt quá là từ nhỏ có theo phụ thân luyện chút chiêu thức quyền cước, mấy năm vừa rồi lại luôn bên ba ở bên ngoài, trên người khí lực cũng không ít, hơn nữa, mấy động tác này nàng đã rèn luyện từ lâu, đã sử dụng không biết bao nhiêu lần, cho nên tương đối thuận tay. Song nàng cũng biết mình không thể thật sự đánh thắng người này, chẳng qua là xuất kỳ bất ý, đổi lại nếu gặp phải người có khả năng phản ứng tốt thì nàng cũng không thể lừa được hán.

Bên cạnh đã có người phản ứng lại, vội vàng tiến lên kéo A Mạch ra. Không thể lường được một tiểu binh vừa tới đã dám đánh lão binh, còn gì là thiên lý nữa? Có người kiềm chế cánh tay A Mạch. A Mạch mặc dù có khí lực, nhưng so với lão Đại vẫn còn kém không ít, tránh không khỏi bị bẻ quặt cánh tay ra sau lưng. Có người hướng về phía bụng A Mạch cho nàng mấy quyền, dùng sức rất nặng. Dù rất đau, nhưng A Mạch chỉ cắn chặt răng, không rên một tiếng nào.

Người trước mặt cũng có chút bội phục: “Hảo tiểu tử. Cũng kiên cường đấy chứ!”

Người bị đánh vừa rồi cũng đã tỉnh lại, đẩy đám người vọt lên, vươn tay cho A Mạch hai cái tát, mắng: “Cho ngươi! Dám đánh lão tử! Cho ngươi! Dám đánh lão tử!”

A mạch nương người về phía sau, đá mạnh về phía người nọ, mắng: “Cút! Có bản lĩnh thì cùng lão tử một đấu một, một đám người khi dễ lão tử thì không tính là hảo hán!”

“Ha Ha! Ngươi còn dám không phục?” Người nọ lại tiến lên tát cho A Mạch hai cái tát nữa.

“Phì!” A Mạch nhổ nước miếng lẫn máu về phía người nọ, độc địa nhìn hấn. Người nọ vốn định tát tiếp, nhưng chạm phải ánh mắt hung ác này của A Mạch, nhất thời không dám xuống tay.

Mọi người thấy A Mạch kiên cường như vậy, cũng có chút bội phục, nói đi cũng phải nói lại, vốn là người nọ nói A Mạch giống đàn bà trước mới thành ra như vậy, hấn mặc dù đã trúng vài đòn của A Mạch, nhưng cũng vừa tát lại A Mạch mấy tát, xem như cũng bằng nhau. Vì vậy, một người liền tiến lên bắt được tay người nọ hoà giải, cười nói: “Được rồi, Vương Thất, đánh cũng đã đánh rồi, đừng chấp nhặt nữa. Ngài nói đi? Lão Đại?”

Ngũ trưởng luôn đứng bên cạnh thờ ơ lạnh nhạt nhìn nhìn A Mạch, giờ quay đầu lại hướng về phía Vương Thất nói: “Đủ rồi! Ta thấy các người đều chán sống cả rồi, con mẹ nó, chờ thất tử đến đây ta xem các người đã không còn tính mệnh mà đánh! Trong quân đánh lộn, con mẹ nó, đều nhịn đói hết cho ta rồi nói sau!”

Người phía sau kiềm chế A Mạch thả tay ra, A Mạch trong lòng âm thầm thở phào nhẹ nhõm, thầm nghĩ cửa thứ nhất này cuối cùng đã qua được, tuy rằng trúng mấy cái tát, nhưng từ nay về sau đám người này sẽ không hoài nghi giới tính của nàng nữa. Nàng đưa tay sờ sờ hai má đã muốn tê cứng, không khỏi muốn cười khổ, nhưng khóe miệng vừa nhếch lên một chút, mặt lập tức cảm thấy rất đau, đành phải thu khóe miệng lại.

Đến bữa chiều, A Mạch cùng Vương Thất quả nhiên bị bỏ đói, người khác đều đi ăn cơm, trong doanh trướng chỉ còn lại hai người bọn họ, Vương Thất vượt bụng hướng về phía A Mạch mắng: “Mẹ kiếp, đều là tiểu tử người hại ta chịu đói!”

A Mạch lạnh lùng liếc Vương Thất một cái, Vương Thất ngượng ngùng ngậm miệng.

Một lát sau, những người khác đi ăn cơm đều đã trở lại, Trương Nhị Dẫn vụng trộm kéo kéo A Mạch, ý bảo A Mạch cùng hấn đi ra ngoài. A Mạch mơ hồ nhíu nhíu chân mày, rồi cũng đi theo hấn. Đi đến nơi vắng người, Trương Nhị Dẫn lấy trong người ra một cái bánh bao đưa cho A Mạch, nhỏ giọng nói: “Cho người, nhanh ăn đi.”

A Mạch hỏi: “Ở đâu vậy?”

Trương Nhị Dẫn ngượng ngùng cười cười, nói: “Ta vụng trộm lưu lại, mỗi người được hai cái, ta ăn không hết.”

A Mạch nói cảm tạ rồi nhận lấy cái bánh, nhưng không ăn ngay, nghĩ nghĩ một chút lại hướng về phía Trương Nhị Dẫn nói: “Người gọi Vương Thất ra đây.”

Trương Nhị Dẫn khó hiểu nhìn A Mạch, A Mạch muốn cười, nhưng vừa nhếch miệng lại thấy đau, lấy tay ôm mặt, thấp giọng nói: “Người gọi hấn lại đây đi, sau đó người sẽ hiểu.”

Trương Nhị Dẫn nghe lời đi gọi Vương Thất, Vương Thất trong lòng nghi hoặc theo hấn đi ra, gặp A Mạch chờ ở nơi này, còn tưởng rằng A Mạch muốn báo thù, không khỏi lui từng bước đề phòng nhìn A Mạch, hỏi: “Tiểu tử, không phải người lại muốn đánh nhau nữa đấy chứ?”

A Mạch không nói gì, chỉ đem bánh bao bẻ thành hai nửa, đưa cho Vương Thất một nửa, nói: “Đây là của Nhị Dẫn để dành.”

Vương Thất kinh ngạc nhận lấy nửa chiếc bánh bao, lại không dám ăn, chần chờ nhìn A Mạch. A Mạch cười nhạt, cũng không nói gì, cúi đầu cắn một miếng, rất nhanh ăn hết nửa cái bánh, rồi ngẩng đầu lên nói với Trương Nhị Dẫn: “Chúng ta mau trở về đi, không lát nữa Ngũ trưởng điểm danh lại không thấy chúng ta.”

Trương Nhị Dẫn gật gù đầu, theo A Mạch trở về, phía sau chỉ còn lại Vương Thất nhìn theo bóng dáng A Mạch, lại cúi đầu nhìn nhìn nửa cái bánh trong tay, chần chờ cắn một miếng, than thở nói: “Tiểu tử này con mắt nhìn thật không sai.”

Nhắc tới Vương Thất, xem ra cũng không phải người xấu, sau lần được chia nửa cái bánh bao thì không hề tìm A Mạch gây phiền toái nữa. Ngược lại so với người khác càng chiều cổ A Mạch hơn một chút. Giờ giải lao trên thao trường, đám lính đều ngồi xuống đất nghỉ ngơi, Vương Thất ngồi xuống bên cạnh A Mạch, dùng bả vai huých A Mạch một cái, hỏi: “Này, tiểu tử nhà người tại sao lại xuống tay ngoan độc như vậy?”

A Mạch liếc mắt nhìn hấn, thản nhiên nói: “Nếu ngươi còn dám nói ta giống đàn bà, ta sẽ tiếp tục đánh ngươi.”

Vương Thất cười, nói: “Khen ngươi có khuôn mặt đẹp cũng không được à?”

A Mạch lạnh lùng nhìn hấn, báo hại hấn vội vàng khoát tay, nói: “Ta không nói là được chứ gì? Xem ngươi kìa, tên tiểu tử này thật là keo kiệt! Ta còn ước gì ngươi ta nói ta có khuôn mặt đẹp, như vậy mới nhanh mang con dâu về cho cha mẹ ta a.”

A Mạch cười lạnh nói: “Để ta đây đến khen ngươi. Vương Thất, ngươi đúng là một quốc sắc thiên hương, bẻ nguyệt tu hoa(4), vô cùng xinh đẹp, thật đúng là một tiểu nương tử yêu kiều mềm mại a!”

Vương Thất trừng mắt nhìn A Mạch dờ khóc dờ cười, qua nửa ngày mới giơ tay gõ nhẹ vào đầu A Mạch, cười nói: “Ta thua, tiểu tử ngươi cũng thật là thù dai!”

Huấn luyện viên thổi kèn hiệu lệnh, mọi người lại vội vàng đứng dậy xếp thành hàng, huấn luyện viên cầm gậy đi xuyên qua trong đám người, nhìn ai không thuận mắt liền ấy gậy, miệng hùng hùng hổ hổ: “Còn không chuyên tâm luyện tập, con mẹ nó, đến khi ra chiến trường chờ địch nhân tới chém sao!”

A Mạch vốn thông minh, lại rất dụng tâm tập luyện, học cũng cực nhanh, sau vài ngày công phu đã có sự tiến bộ lớn, múa đại đao đã có đường nét, bắn tên cũng chính xác hơn rất nhiều. Mấy ngày nay, bộ binh doanh luôn được tăng cường huấn luyện cùng tên cùng đao pháp, nhưng không tiến hành thao luyện biến hóa trận pháp. A Mạch trong lòng có chút buồn bực, xem ra cấp trên muốn tử thủ thành Dự Châu rồi, nếu là đã chiến, sẽ không thể không để ý đến việc biến hóa hàng ngũ.

Giờ nghỉ trưa, Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên tìm đến, nhìn thấy A Mạch thì có chút kinh ngạc, hỏi: “Mặt của ngươi làm sao vậy?”

Mặt A Mạch vẫn chưa hết sưng, hiện tại vẫn còn chút xanh tím, nay nghe Đường Thiệu Nghĩa hỏi, ngay cả Ngũ trưởng bên cạnh cũng không nhịn được nhìn sang.

A Mạch nhếch miệng cười mờ ám, đứng cách xa tầm mắt Đường Thiệu Nghĩa, thản nhiên nói: “Tự đánh phải mình.”

Lời này vừa nói ra, không riêng gì Vương Thất, ngay cả Ngũ trưởng đều nhịn không được nhẹ nhàng thở ra.

Đường Thiệu Nghĩa cũng từ một tiểu binh đi lên, tự nhiên biết A Mạch không nói thật, bắt quá thấy A Mạch không muốn nói, hấn cũng không hỏi lại, chỉ hỏi: “Sao không làm cận vệ có phải tốt hơn không?”

A Mạch không biết nên trả lời như thế nào, không thể nói Thương tướng quân không cần nàng, cố ý đưa nàng đến bộ binh doanh chịu tội? Nàng thản nhiên nói: “Ta không cần làm thị vệ, ta muốn lập công, ta muốn làm tướng quân.”

Chú thích:

(1)ngũ: đơn vị nhỏ nhất trong bộ máy quân đội, gồm năm lính.

(2)tráng hán: người đàn ông trung niên cường tráng

(3)lão binh: binh lính cũ

(4)bẻ nguyệt tu hoa: Khiến mặt trăng phải dẫu mình, hoa phải xấu hổ.

17. Chương 17

Chương 17: BỘI KIẾM

Đường Thiệu Nghĩa khẽ giật mình biến sắc, nhướn mày nhìn A Mạch, sau đó lại liếc mắt nhìn đám người đang đứng cách đây không xa, khẽ nói với A Mạch: “Về sau những lời này không nên nói trước mặt người khác.”

A Mạch hiểu được ý tứ của Đường Thiệu Nghĩa, biết mình vừa rồi nói năng quá mức bừa bãi, có chút ngượng ngùng cười cười, nói: “Ta biết rồi.”

Đường Thiệu Nghĩa vỗ vai A Mạch, gật gật đầu, nói: “Làm việc nên cẩn thận vẫn hơn.”

A Mạch có chút kỳ quái nhìn Đường Thiệu Nghĩa, cảm thấy anh ta nói như vậy không giống với phong cách mọi ngày.

Đường Thiệu Nghĩa bắt gặp ánh mắt của A Mạch thì có chút bất đắc dĩ cười cười, nhưng không giải thích. Từ khi thành Hán Bảo bị phá, quân lính giữ thành đều bị tiêu diệt, anh ta đã gia nhập vào quân đội Thanh Châu của Thương Dịch Chi. Mặc dù được Thương Dịch Chi coi trọng, nhưng lại khiến cho không ít lão tướng trong quân đội Thanh Châu ghen tị, hàng ngày cũng không được thoải mái lắm, song cũng không phải là hoàn toàn không tốt, ít nhất đã khiến anh ta sửa được cái tình thẳng thắn, xốc nổi trước kia của mình, trở nên điềm đạm, trầm tĩnh không ít.

Đường Thiệu Nghĩa nhìn lướt qua giáo trường phía sau A Mạch rồi lại nhìn bộ dạng lấm lem bụi đất của nàng, nhin không được cười, hỏi: “Có chịu được cực khổ không?”

“Không có gì, so với khi chúng ta chạy nạn ở thành Hán Bảo còn thoải mái hơn rất nhiều.” A Mạch nói.

Kỳ thật phải chịu đựng khổ cực một chút cũng không sao, khó nhất là làm thế nào để che dấu được giới tính của nàng. Buổi tối khi đi ngủ không nói làm gì, bởi muốn giữ ấm nên nhiều người vẫn mặc nguyên quần áo mà ngủ nên không thể phát hiện ra sự khác biệt của nàng. Khó nhất là chuyện đi nhà xí, mỗi lần nàng đều phải chờ đến lúc thật khuya mới dám đi, hơn nữa lần nào cũng phải lo lắng đề phòng, ban ngày thì ngay cả chút nước cũng không dám uống, khiến ôi khô đến nứt nẻ.

Mặc dù A Mạch nói vậy, song Đường Thiệu Nghĩa biết nàng không dễ dàng gì. Trong quân, phần lớn hán tử đều là ý mạnh hiếp yếu, mà nàng lại có dáng vẻ của một thư sinh tuấn tú, cho nên không ít người trong thâm tâm nhất định là coi thường nàng. Đường Thiệu Nghĩa có tâm giúp nàng, chỉ có điều chính mình ở trong quân đội Thanh Châu cũng bị coi như kẻ ngoại lai, tâm thì có dư mà lực thì lại không đủ.

Giáo trường vang lên hiệu lệnh tập hợp, A Mạch quay đầu thoáng nhìn lại, nói: “Đường đại ca, ta phải đi trước.” Nói xong liền vội vã chạy đi, vừa được nửa bước chân đã bị Đường Thiệu Nghĩa kéo lại. A Mạch khó hiểu quay đầu nhìn Đường Thiệu Nghĩa, thấy anh ta cúi đầu, sau đó tháo bội kiếm đeo bên hông xuống đưa ình, nói: “Thanh kiếm này ngươi cầm lấy đi.”

Đây chính là thanh kiếm mà Đường Thiệu Nghĩa ở ngoài thành Hán Bảo từng giao cho A Mạch phòng thân. Sau khi vào Dự Châu, A Mạch đã trả lại cho Đường Thiệu Nghĩa, không ngờ rằng hôm nay anh ta lại giao lại cho nàng. A Mạch vội vàng từ chối, nói: “Không cần, ta được phát binh khí rồi.”

Thần thái Đường Thiệu Nghĩa có chút mất tự nhiên, trên mặt lại làm ra một bộ dạng không kiên nhẫn, nói: “Cho ngươi mượn, thanh kiếm này vốn là tặng cho ngươi, đừng tỏ vẻ đàn bà như vậy!” Nói xong liền khoác thanh kiếm lên lưng A Mạch, nói: “Chạy nhanh lên, chậm là lại bị phạt đấy.”

Trong quân đội Nam Hạ đều thống nhất một quy định, đó là bội kiếm chỉ từ cấp giáo úy trở lên mới được đeo. A Mạch có thanh kiếm này, chẳng những ở trong doanh sẽ không bị binh lính khi dễ, mà sợ rằng ngay cả trưởng quan của nàng cũng phải nể mặt Đường Thiệu Nghĩa mà để mắt đến nàng. A Mạch hiểu được thâm ý của Đường Thiệu Nghĩa khi đưa bội kiếm ình, trong lòng không khỏi có chút cảm động, lần đầu tiên thực lòng kêu một tiếng: “Đại ca”.

Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên lại có chút ngượng ngùng, cũng không nói gì, chỉ hướng về phía A Mạch phất phất tay, rồi xoay người rời đi.

Trở lại hàng ngũ, A Mạch đã đến chậm hơn mọi người, viên quan quản thao luyện cầm roi hùng hùng hổ hổ chạy lại, vung roi định quát về phía A Mạch, đúng lúc đó ánh mắt chạm vào thanh bội kiếm bên hông nàng, vì thế chiếc roi vung lên nửa đường lại hạ xuống, viên quan quân cẩn thận nhìn thoáng qua A Mạch, lại mắng nàng mấy câu, nhưng không dùng roi đánh nàng nữa.

Phía sau, các huynh đệ trong doanh thấy bội kiếm bên hông A Mạch, trên mặt đều vừa sợ lại vừa ham thích. Vương Thất, Trương Nhị Đản cùng đám người vốn thân cận với A Mạch đều tiến lại gần. Vương Thất dùng bả vai huých huých A Mạch, hăm mộ hỏi: “A Mạch, vị giáo úy đại nhân kia là gì của người?”

A Mạch nghĩ nghĩ một chút rồi nói: “Là đại ca kết nghĩa.”

Mọi người nghe thấy đều kinh ngạc. Vương Thất nói: “A Mạch, hóa ra người có nghĩa huynh là giáo úy, vậy thì người còn ở bộ binh doanh của chúng ta làm chi, sao không trực tiếp làm cận vệ cho anh ta hoặc là làm kỵ binh cũng được, sao lại làm một tiểu bộ binh? Cái này rất không có tiền đồ a!”

A Mạch thản nhiên cười cười, không trả lời. Đám người Vương Thất thấy nàng không nói gì, cũng không dám hỏi lại. Nếu là ngày thường, bọn họ tất sẽ tiếp tục truy vấn, nhưng hiện tại biết A Mạch là tiểu đệ kết nghĩa của giáo úy, hơn nữa giáo úy đó còn đem bội kiếm đưa cho nàng, có thể thấy được quan hệ của bọn họ rất sâu đậm, khiến trong lòng các binh lính hạ cấp này đối với A Mạch đã có chút nể sợ, không dám tùy ý với nàng giống như ngày thường.

A Mạch nhìn ra tâm tư bọn họ, nhưng lại cũng không lộ vẻ gì. Đối với nàng mà nói như vậy cũng tốt, ít nhất có thể làm cho những người này cách xa nàng, khiến cho ngày tháng về sau của nàng cũng sẽ quá thoải mái hơn một chút. Bất quá nghĩ đến vừa rồi Vương Thất nói bộ binh là không có tiền đồ nhất, trong lòng nàng lại xuất hiện một chút sầu lo. Nàng tòng quân tuyệt đối không phải vì một chút quân lương, bổng lộc mà chủ yếu là vì thanh danh, địa vị, quân quyền, nàng nhất định phải phải đứng ngang tầm với Trần Khởi.

Chỉ nhìn cách Thương Dịch Chi huấn luyện bộ binh là có thể đoán được anh ta quyết tử thủ Dự Châu. Như vậy thì điều gì chờ đợi nàng ở phía trước? Lại một lần thủ thành chi chiến? Không, nàng không cần cái đó. Nàng cần kỳ công. Một kỳ công có thể khiến nàng rất nhanh được thăng chức!

Đêm xuống, A Mạch lại một lần nữa mất ngủ, đầy ắp trong đầu là những suy nghĩ làm thế nào mới có thể lập được kỳ công. Nếu nàng bây giờ còn ở bên người Thương Dịch Chi, có lẽ còn có một chút cơ hội, nhưng hiện tại nàng đang ở bộ binh doanh, nàng phải làm như thế nào mới có thể từ vị trí hiện tại leo lên một cách nhanh nhất đây? Nàng có chút hăm mộ Từ Tĩnh, nhưng nếu để cho nàng vào vị trí của ông ta, nàng lại không muốn, nàng không muốn làm một mưu sĩ đứng sau màn trường, nàng nhất định phải ở trên chiến trường chém giết nhưng không phải vì muốn trở thành danh tướng vang danh một thời, mà nàng muốn ở trên chiến trường chất vấn Trần Khởi, vì cái gì...

Trong doanh trường mọi người đều đã ngủ say, chỉ có nàng vẫn còn thanh tỉnh. Nàng nghĩ, rốt cục trong cơ thể nàng thì máu thịt của phụ thân truyền lại chiếm thể thượng phong.

Trong bóng tối, A Mạch từ trên giường nhẹ nhàng đứng dậy, mỗi ngày cũng chỉ đến giờ này nàng mới có thể đi nhà vệ sinh. Ban ngày, để tránh phải đi vệ sinh cùng mọi người, nàng không dám uống chút nước nào, chỉ đến tối mới dám uống một chút, sau đó khi mọi người đều ngủ say thì vụng trộm đi.

Hôm nay, nàng không mang đao của mình mà là cầm bội kiếm của Đường Thiệu Nghĩa rồi nhẹ nhàng đi ra ngoài doanh trường. Nhà vệ sinh quân doanh đều là dựng tạm ở phía sau doanh trường, chỉ dùng cành cây cao ngang người cắm xung quanh một hố bùn, không có cửa che, mùi hôi nồng nặc.

A Mạch nín thở đi vào, vừa đóng tai nghe động tĩnh bên ngoài, vừa nhanh chóng giải quyết vấn đề của mình. Đến khi nàng nhắc quần đứng lên, trong lòng nhịn không được thở ra nhẹ nhõm, thật may mắn là vào lúc nửa đêm nên người đi vệ sinh cũng không nhiều. Nàng sửa sang lại quần áo rồi đi ra. Có lẽ là vì vừa giải quyết nhu cầu của bản thân xong nên có chút lơ lửng, hay cũng có thể là vì đầu óc nàng vẫn còn mãi cân nhắc chuyện vừa rồi, cho nên nàng không chú ý tới một người ở phía trước, đến khi đụng vào người đó rồi nàng mới bừng tỉnh lại.

“Mẹ kiếp! Không có mắt à!” Người nọ mắng, giơ chân mạnh vào người A Mạch.

A Mạch theo bản năng né qua, nương theo ánh trăng gương mặt nhìn nam nhân cao lớn thô kệch kia, nhận

ra đây chính là một gã đội trưởng. Nàng vội vàng cúi người tránh ở một bên, dùng thanh âm kinh sợ nói: “Thực xin lỗi, thực xin lỗi.”

Nam nhân kia đá không trúng, lửa giận trong lòng lại càng lớn hơn, liền nhắc chân đạp tiếp.

Lần này A Mạch không tránh, cắn răng chịu một cước. Người nọ là đội trưởng, lại cùng doanh nên nàng không muốn đắc tội với hắn, thà rằng chịu của hắn một cước còn hơn cùng hắn tranh cãi.

Nhưng cú đá này khí lực quá mạnh, lại đá vào bụng A Mạch, lập tức liền gạt nàng gạt ngã xuống đất, A Mạch nhịn không được, cổ họng bật lên một tiếng, lấy tay ôm bụng.

Nam nhân kia vốn định đánh tiếp, nhưng vừa nghe thấy thanh âm này thì đột nhiên dừng lại.

A Mạch có chút kinh hãi, sợ rằng âm thanh rên rỉ vừa rồi đã khiến anh ta phát hiện ra sơ hở. Tuy rằng từ ba năm trước đây nàng đã uống thảo dược khiến cho tiếng nói so với nữ tử bình thường có thô hơn một chút, nhưng dù sao cũng không phải là giọng nam tử chân chính. Bình thường nếu nàng chú ý một chút thì cũng có thể che dấu được, nhưng vừa rồi lại vô thức phát ra tiếng rên rỉ, sợ rằng đối phương đã dễ dàng phát hiện ra.

Nam nhân kia quả nhiên là vì thanh âm phát ra từ cổ họng A Mạch mà ngừng lại, một tiếng kêu này khiến dự cảm trong lòng hắn nổi lên. Hắn ta đánh giá A Mạch, phát hiện người này rõ ràng vẫn là một thiếu niên, thân hình cao gầy mà ốm yếu, té ngã trên mặt đất như vậy khiến cho hắn ta không khỏi liên tưởng đến nữ nhân.

Chỉ một suy nghĩ như vậy đã khiến hắn ta cảm thấy dưới bụng đột nhiên nóng lên, hắn đã quên mất mình đã bao nhiêu lâu chưa tiếp xúc với nữ nhân. Một năm, hay là hai năm?

A Mạch cũng nhận ra người này có chút không bình thường, một bên hạ giọng nói cáo biệt, một bên cuống quýt đứng lên, xoay người muốn chạy nhanh trở lại doanh trướng. Nhưng vừa xoay người thì nam nhân kia đột nhiên từ phía sau nắm lấy vai của nàng.....

Lục Cương là giáo úy bộ binh thất doanh của quân Thanh Châu. Khi anh ta bị cận vệ đánh thức dậy, nói có một tiểu binh vừa giết chết một đội trưởng đội hai, anh ta đầu tiên là ngăn người, sau đó lập tức liền từ trên giường nhảy xuống, phần nộ hết lên: “Mẹ nó! Là ai làm? Đem hắn vào đây cho ta. Mẹ nó! Ngay cả đội trưởng mà cũng dám giết. Phản rồi!”

Đội trưởng đội hai của thất doanh được người khiêng vào, hắn ta sớm đã chết, yết hầu bị cắt đứt, ngay cả cổ họng cũng chưa kịp kêu lên một tiếng đã chết. Nếu không phải lính tuần vừa đúng lúc đi ngang qua nghe thấy động tĩnh phía trước, chỉ sợ kẻ giết hắn ta đã sớm chạy rồi.

Lục Cương tức giận đến xanh cả mặt. Gã đội trưởng này là một thủ hạ hung mãnh nhất của anh ta, từng một mình giết chết năm sơn tặc, không ngờ lại chết một cách bất đắc kỳ tử trên tay một tiểu binh như vậy.

Anh ta nhướn mày lên nhìn gã tiểu binh vừa bị binh lính áp giải vào trong doanh trướng, cảm thấy có chút quen mặt, đột nhiên nhớ tới chính là gã tiểu binh hôm nay đã trúng nửa roi của mình, người này tên là A Mạch, bộ dạng rất đẹp, anh ta chỉ nhìn lướt qua một lần là nhớ rõ.

Lục Cương liếc mắt nhìn thanh bội kiếm dính máu, anh ta biết đây là của Đường giáo úy vừa tới gặp và tặng bội kiếm này cho A Mạch ngày hôm nay. Chính vì nể mặt Đường giáo úy mà anh ta đã bỏ qua cho A Mạch mấy roi.

“Vì sao lại giết trưởng quan?” Lục Cương hỏi.

A Mạch bị trói gô lại, quỳ trên mặt đất, trên người đầy vết máu, trên mặt bầm tím nhiều chỗ còn rớm máu. Có thể thấy được vừa rồi đã bị binh lính tuần tra đánh cho không ít. Nàng ngẩng đầu nhìn, cảm giác kinh hoàng vừa rồi khi giết người đã bình phục lại, chỉ bình tĩnh nói: “Ta không muốn giết hắn, nhưng vì hắn ta muốn ức hiếp vũ nhục ta, ta mới phản kháng, không cần thận dụng kiếm đã thương hắn.”

Lục Cương lạnh lùng nhìn A Mạch, trên mặt tuy rằng bầm tím, nhưng vẫn có thể nhìn ra ngũ quan tuấn tú, thậm chí có thể nói là xinh đẹp. Anh ta lại liếc mắt nhìn thân hình A Mạch, biết nàng không nói dối, nàng giống như một thiếu niên, ở trong quân rất dễ bị xâm phạm. Nhưng mặc dù như vậy, chẳng lẽ nàng liền dám giết một đội trưởng sao?

Lục Cương cười lạnh, đá thanh kiếm của Đường Thiệu Nghĩa đến bên người A Mạch, lạnh giọng hỏi: “Không phải người cho rằng được Đường giáo úy cho người thanh bội kiếm, là người có thể tùy ý sát hại trưởng quan sao?”

A Mạch nhìn thẳng vào thanh kiếm trên mặt đất, cũng không trả lời, bởi vì nàng biết, bất luận nàng giải thích như thế nào, thì nàng cũng đã giết chết tên trưởng quan kia, ở trong quân đó là tội lớn. Mặc kệ lý do của nàng là gì cũng không thể bảo đảm được tính mạng của nàng.

Nàng vẫn chưa muốn chết, cho nên, nàng hiện tại phải nghĩ ra một biện pháp, một biện pháp có thể giữ lại được tính mạng của nàng.

18. Chương 18

Chương 18: TẠM THÍCH ỨNG

Lục Cương thấy A Mạch trầm mặc không nói, lửa giận trong lòng càng tăng lên, soạt một tiếng, bội kiếm đã rút ra đặt lên yết hầu A Mạch, cả giận quát: “Nói mau! Là kẻ nào tiếp tay khiến người ngay cả trưởng quan cũng dám giết?”

Mũi kiếm lạnh lẽo chạm vào cổ họng, trong mắt A Mạch hiện lên một tia ngoan cường, cắn chặt hàm răng, trầm giọng nói: “Không sai, đại nhân, ta giết hắn còn có một nguyên nhân khác, bất quá việc này sự tình trọng đại, còn thỉnh đại nhân...” Nàng nói đến đây thì ngừng lại, ánh mắt đảo qua những người khác đứng trong doanh trường.

Lục Cương ngẩn ra, không thể tưởng tượng được A Mạch lại nói như vậy.

“Đại nhân, không nên nghe hắn...” Quan quân thủ hạ vội vàng kêu lên.

Lục Cương đưa tay ra hiệu cho bọn họ yên lặng, chăm chú nhìn A Mạch.

A Mạch biết hiện tại là thời khắc mấu chốt, chuyện sinh tử của nàng tất cả đều nằm ngay trong một tia ý niệm của Lục Cương. Vì thế liền khẽ mỉm cười, khiêu khích nhìn Lục Cương nói: “Đại nhân, tiểu nhân quả thật có chuyện quan trọng cần bẩm báo. Thỉnh đại nhân cho những người này lui ra ngoài, đại nhân nếu vẫn không yên tâm, vậy mời ngài trối tiểu nhân lại.”

Lục Cương quả nhiên bị nàng khích tướng, cười lạnh hai tiếng nói: “Chẳng lẽ ta còn sợ người sao?” Nói xong liền phẩy tay đuổi hết mọi người ra ngoài, sau đó lại quay lại nhìn A Mạch, âm trầm hỏi: “Nói, là ai sai người giết anh ta? Đường Thiệu Nghĩa hôm nay tìm người làm gì?”

A Mạch thoáng sửng sốt, lập tức hiểu được hàm ý của Lục Cương, anh ta hiển nhiên là muốn dẫn dắt để khiến mình cắn lại Đường Thiệu Nghĩa. A Mạch trong lòng hừ lạnh, song trên mặt vẫn giữ nụ cười thông dong như trước, nói: “Đại nhân, tiểu nhân hiểu được giết người phải có lý do, bất quá việc này liên lụy rất lớn, nên phải thỉnh đại nhân đi mời quân sư Từ Tĩnh, ông ấy nhìn thấy tiểu nhân tự nhiên sẽ hiểu được căn nguyên trong đó.”

Lục Cương nghe A Mạch đột nhiên đòi gặp Từ Tĩnh, bỗng thấy chột dạ, nhưng vẫn cười lạnh nói: “Từ tiên sinh là người như thế nào? Chỉ bằng một tên tiểu binh nhỏ bé như người mà muốn gặp là gặp được sao? Người thành thật khai ra, ai là người sai người giết trưởng quan, nếu không đừng trách ta hạ thủ vô tình.”

A Mạch bình tĩnh nhìn Lục Cương, thản nhiên nói: “Đại nhân, có một số việc không biết chưa chắc đã là chuyện xấu, ngài nói có đúng không? Đại nhân mời Từ tiên sinh đến, thì sẽ hiểu được một số việc.”

Lục Cương lạnh lùng nhìn A Mạch, đột nhiên cười nhạt nói: “A Mạch, người đừng tưởng rằng làm ra vẻ huyền bí như vậy là có thể lừa gạt được ta. Nói ra, còn có đường sống, không nói, ta sẽ lập tức kêu người

lời người ra ngoài chém. Đừng tưởng rằng người quen biết Đường Thiệu Nghĩa là có thể tránh được quân pháp.”

A Mạch hỏi: “Đại nhân thật muốn biết?”

Lục Cương lấy tay nhẹ nhàng mà vuốt ve lưỡi kiếm, gật đầu nói: “Ít nói nhảm thôi, mau khai ra!”

A Mạch cúi đầu trầm mặc một lát, trước khi Lục Cương trở nên tức giận liền đột nhiên hỏi hần: “Đại nhân cũng biết tiểu nhân trước kia là thân vệ binh bên cạnh Thương tướng quân?”

Lời này không nằm trong dự kiến của Lục Cương khiến anh ta hơi kinh sợ, ánh mắt thâm trầm nhìn A Mạch.

A Mạch thản nhiên cười cười, nói: “Có lẽ đại nhân ít hội kiến Thương tướng quân, nếu không hẳn là đã gặp qua A Mạch. Nếu đại nhân không tin thì có thể hỏi Lý phó tướng. A Mạch gia nhập bộ binh doanh cũng không phải tự mình đến, mà là do Thương tướng quân phái người đưa A Mạch tới, rồi giao cho Lý phó tướng an bài.” A Mạch nhìn Lục Cương, cười mà như không cười hỏi: “A Mạch mặc dù đi theo Thương tướng quân không lâu, nhưng lại được Thương tướng quân ưu ái, đại nhân có biết tướng quân vì sao đột nhiên muốn đưa A Mạch tới đây không?”

Lục Cương không nói, chỉ trầm mặc nhìn A Mạch, suy nghĩ xoay loạn ở trong đầu.

A Mạch vừa cười vừa nói: “Là vì A Mạch tùy hứng chọc giận tướng quân, cho nên tướng quân mới đem A Mạch đưa đến quân doanh để tu tâm dưỡng tính. Không dám dối gạt đại nhân, A Mạch tự biết mình diện mạo âm nhu, quá mức nữ khí, nếu không phải vì vậy, tướng quân sẽ không đối với A Mạch có vài phần yêu mến, tới hôm nay người nọ cũng sẽ không đột nhiên nổi lên tâm địa xấu xa muốn làm nhục A Mạch.”

Nếu không phải chuyện sinh tử liên kề trước mắt, A Mạch sẽ không biên soạn ra những lời này, nàng biết rất rõ, nếu để cho Thương Dịch Chi biết nàng ở đây giả mạo làm nam sủng của anh ta, chỉ sợ nàng sẽ chết càng khó coi hơn. Nhưng chuyện đã tới nước này, nàng cũng không quản được nhiều như vậy.

Lục Cương không thể tin được nhìn A Mạch: “Ý của người nói là...”

“Đại nhân!” A Mạch cắt ngang lời, nhẹ giọng nói: “Có một số việc đại nhân hiểu được thì tốt rồi, không nên nói toạc ra.” Nàng liếc mắt một cái nhìn về mặt kinh ngạc của Lục Cương, còn nói thêm: “A Mạch giết người, tự biết tội khó thoát, nhưng đại nhân có nghĩ tới nếu dùng quân pháp xử trí A Mạch như vậy, tướng quân sẽ thế nào hay không? Ngài ấy đưa ta tới nơi này chính là muốn ta tu tâm dưỡng tính, nhưng đại nhân lại để cho ta ở trong này bị người khác bắt nạt, sau đó lại dùng quân pháp chém đầu, tướng quân sẽ nghĩ như thế nào đây?”

Lục Cương nghe vậy mặt đột nhiên biến sắc. Thương Dịch Chi chỉ thu nhận những thiếu niên tuần tú làm cận vệ, đây là chuyện mà trong quân ai ai cũng biết. Nếu đúng như lời A Mạch nói, việc này thật đúng là phiền toái. Đội trưởng bị giết là chuyện mà mọi người ở đây ai cũng thấy, nếu không giết nàng, mọi người sẽ bất bình, nếu giết nàng, Thương Dịch Chi sẽ nổi giận, vậy thì mình phải làm sao bây giờ?

A Mạch thấy sắc mặt Lục Cương biến hóa, biết trong lòng anh ta đang bối rối, khôn quẩn, liền bồi thêm: “Vừa rồi A Mạch cậy nhờ đại nhân đi mời Từ tiên sinh, đó là không muốn làm cho đại nhân lâm vào thế khó cả đôi đường. Việc này đại nhân biết chưa hẳn đã là chuyện tốt.”

Lục Cương sắc mặt càng thêm âm u, tay nắm chặt bội kiếm, trong lòng thấy thật khó xử. Anh ta nheo mắt nhìn A Mạch, càng nhìn càng thấy tiểu tử này có bộ dạng thật tuần mỹ, tuy rằng trên mặt đã bị đánh đến bầm tím, song vẫn không dấu được vẻ thanh tú, một thiếu niên như vậy cũng có chút hương vị của một nữ tử nhu nhược, thật khiến cho không ít nam nhân nhìn mà nảy sinh tà ý.

Giết cũng không giết được, thả cũng không thể thả được, thật đúng là cầm phải một củ khoai nướng bỏng rẫy trên tay! Lục Cương trong lòng thật phiền não, nhất thời nhìn A Mạch mà không thể có nổi một chủ ý nào. Sau một lúc lâu, Lục Cương đột nhiên cao giọng gọi: “Người đâu!”

Ngoài trướng, thân vệ lên tiếng trả lời rồi tiến vào, Lục Cương liếc mắt nhìn A Mạch một cái, phân phó: “Trước cứ áp giải tên này, chờ hừng đông tái thẩm.”

Hai thân vệ lôi A Mạch đi ra ngoài, A Mạch không rõ suy nghĩ của Lục Cương là gì, sợ anh ta lại trực tiếp đi tìm Thương Dịch Chi, vội vàng hướng về phía anh ta nói: “Đại nhân, việc này nhất định phải thỉnh giáo Từ tiên sinh, ông ấy chắc chắn sẽ có biện pháp thỏa đáng.”

Lục Cương thầm nghĩ ta không đi cầu kiến Từ tiên sinh tôn kính, chẳng lẽ còn có thể đi tìm tướng quân, nói rằng cục cưng của ngài là phạm nhân trong tay ta, ngài xem nên làm thế nào sao? Anh ta hướng về phía thân vệ phất phất tay ý bảo đem A Mạch dẫn đi, lại dặn: “Không được đánh hấn, trông coi cho cẩn thận.”

A Mạch nghe thấy câu này, trong lòng thở ra nhẹ nhõm, biết Lục Cương đã tin lời nàng nói, có lẽ khi trời rạng sáng là anh ta sẽ đi tìm Từ Tĩnh, hiện tại nàng chỉ hy vọng Từ Tĩnh niệm tình cũ mà cứu nàng một mạng.

Sắc trời vừa sáng, Lục Cương không kịp ăn điểm tâm đã vội đi tìm Từ Tĩnh.

Từ Tĩnh cả đêm qua luôn ở trong quân trường bàn luận chuyện quân sự, đến khi trời gần sáng mới đi nằm, đang mơ màng màng, chợt nghe nói có người đến tìm. Vừa đứng dậy đã thấy đó là một giáo úy trong quân đội Thanh Châu, mấy ngày trước có gặp qua một lần, nhưng cũng không thường qua lại. Không hiểu vừa mới sáng sớm anh ta tới đây làm gì? Từ Tĩnh trong thâm tâm vô cùng kinh ngạc, nhưng trên mặt cũng không mấy may thể hiện điều chi, chỉ hỏi: “Không biết Lục giáo úy tìm lão phu có chuyện gì?”

Lục Cương có chút khó xử, không biết nên nói với ông ta như thế nào, tất nhiên không thể trực tiếp hỏi rằng A Mạch có phải là nam sủng của Thương Dịch Chi hay không được rồi. Anh ta cân nhắc đi, cân nhắc lại, mới thận trọng hỏi: “Không biết tiên sinh có biết A Mạch không?”

Nghe anh ta hỏi như vậy, Từ Tĩnh mới nhớ đến A Mạch đã bị đưa đến bộ binh doanh, như vậy thì xem ra chính là thủ hạ của người này rồi. Từ Tĩnh vuốt râu gật gật đầu, nói: “Biết. A Mạch là thủ hạ của giáo úy sao? Không biết hấn ta làm việc có tốt không?”

Làm việc có tốt không? Cũng không phải là không tốt! Lục Cương thầm nghĩ, hấn ta ngay cả đội trưởng còn dám giết, còn có thể nói làm không tốt sao?

Lục Cương khề chép miệng, nói: “A Mạch vừa mới giết chết một đội trưởng của ti chức.”

Từ Tĩnh cả kinh, bàn tay giật mạnh xuống mang theo mấy sợi râu, không khỏi nhìn anh ta nói không ra lời.

Hai người giương mắt nhìn nhau, nhất thời đều trầm mặc.

Lục Cương nhìn Từ Tĩnh, dùng ánh mắt hỏi: Làm sao bây giờ? Hấn ta có thật là tiểu cục cưng của tướng quân không? Ta muốn dùng quân pháp để xử trí hấn, tướng quân có đau lòng hay không? Nếu lòng đau có giận chó đánh mèo mà trút hết lên đầu ta hay không? Nếu không giết hấn, bao nhiêu con mắt nhìn vào, sau này làm sao dùng được quân pháp đây?

Từ Tĩnh nhìn Lục Cương cũng âu sầu thầm nghĩ: Nếu người đã đến tìm ta, xem ra tên tiểu tử A Mạch kia cũng đã nói với người rằng chúng ta có quan hệ sâu xa rồi. Chúng ta tốt xấu gì cũng chung một đường đến đây, trong mắt người khác đã sớm cho rằng chúng ta cùng một phe cánh, ta không cứu hấn, về sau người khác sẽ nghĩ ta thế nào? Ai da, A Mạch ơi A Mạch, người giết cả đội trưởng thì quả thật là rất giỏi rồi! Giết một tên tiểu binh hay giết một tên đội trưởng thì cũng bị xử như nhau cả thôi!

Trong lòng hai người tâm tư không ngừng biến đổi.

Một lát sau, Từ Tĩnh hồi phục lại tinh thần, thấp giọng hỏi Lục Cương: “Người có cách nào xử trí A Mạch chưa?”

Lục Cương hồi đáp: “Vẫn chưa, cho nên mới đặc biệt đến thỉnh giáo tiên sinh xem nên làm sao bây giờ?”

Từ Tĩnh vuốt vuốt râu, nói: “Người này không thể giết.”

Lục Cương nhìn Từ Tĩnh, thầm nghĩ, ta đương nhiên biết là hấn ta không thể giết rồi.

Từ Tĩnh lại nhìn lướt ra bên ngoài, thấp giọng nói: “Giáo úy có điều còn chưa biết, A Mạch từng là cận vệ bên người tướng quân, tướng quân đối với hấn ta tình cảm vô cùng sâu đậm. Chỉ vì không cẩn thận chọc

giận tướng quân, cho nên hần mới bị đưa đến quân doanh. Nếu người giết hần, tướng quân cho dù không nói gì, nhưng chỉ sợ trong lòng đối sẽ có khúc mắc với giáo úy.”

Lục Cương thầm nghĩ, ta sao lại không biết kia chứ, tên tiểu tử kia cũng nói cả với ta rồi. Lục Cương hỏi: “Vậy ta liền đưa A Mạch đến đây cho tướng quân xử trí được không?”

Từ Tĩnh nói: “Giáo úy hồ đồ rồi.”

Lục Cương trừng mắt, nghi hoặc nhìn Từ Tĩnh, không rõ mình hồ đồ ở chỗ nào.

Từ Tĩnh giả dối cười cười, thấp giọng nói: “Đây là ẩn tình của tướng quân, há có thể để cho người khác biết sao? Sau khi người đưa A Mạch cho tướng quân, ngài ấy có thể xử lý như thế nào? Để chấp hành quân pháp ngài ấy chỉ có thể A Mạch ra chém, nhưng trong lòng ngài ấy sẽ cảm thấy như thế nào về nào giáo úy? Sau này, giáo úy còn có thể là thủ hạ làm việc dưới trướng của tướng quân được nữa hay không?”

Trên trán Lục Cương vã ra một tầng mồ hôi lạnh, anh ta vội vàng hướng về phía Từ Tĩnh vái dài một cái, gấp giọng hỏi: “Vậy phải làm thế nào bây giờ? Thỉnh tiên sinh dạy ta.”

Từ Tĩnh vuốt râu, thông thả đi vài bước trong phòng, đột nhiên xoay người nói: “Chuyện này người không cần phải bẩm báo tướng quân, chỉ là một tên đội trưởng mà thôi, không cần phiền tướng quân xử lý. Người trở về đem A Mạch đưa đến nơi xử quân pháp, nói hần ta cùng với tên đội trưởng kia cùng nhau trêu đùa, không ngờ lỗ trớn ngộ thương đội trưởng.”

“Nhưng ngay cả như vậy, thì chiếu theo quân pháp, A Mạch cũng vẫn bị xử tử!” Lục Cương nói.

Từ Tĩnh bí hiểm nở nụ cười, nói: “Cái này không cần giáo úy quan tâm, lão phu sẽ có biện pháp.”

Lục Cương xoa xoa mồ hôi trên trán, lĩnh mệnh vội vã đi ra.

Từ Tĩnh nhìn bóng dáng hấp tấp của Lục Cương, tự nhủ nói: “A Mạch ơi A Mạch, sống hay chết còn phải dựa vào chính bản thân người a.”

A Mạch bị Lục Cương đưa đến nơi xử quân pháp, vừa đến nơi còn chưa kịp thẩm tra thì lại bị Từ Tĩnh phái người đưa đến quỳ ở bên ngoài phòng nghị sự. Nàng hé mở tờ giấy trong tay mà Từ Tĩnh viết cho nàng, trên đó chỉ có một chữ: “Bắc”.

19. Chương 19

Chương 19: MŨI GIÁO NHỌN(1)

Trong phòng, tướng lĩnh cao cấp hai châu Dự, Thanh đang mở hội nghị quân sự. Theo thám tử hồi báo, người Bắc Mạt sau khi nghỉ ngơi, hồi phục ở Tĩnh Dương, đại quân lại hướng thẳng đến Dự Châu.

Từ khi người Bắc Mạt bắt ngờ tập kích Tĩnh Dương, Thạch Đạt Xuân tự sát không thành, ông ta liền dần dần chuyển giao binh quyền trong tay cho Thương Dịch Chi. Vì vậy, mỗi lần mở hội nghị đều là Thương Dịch Chi chủ trì. Giữ thành hay lui quân, hai loại ý kiến này đã tranh luận đến mấy ngày. Có người kiên quyết dù chết cũng phải giữ thành Dự Châu, nhưng lại có một số tướng lĩnh nói hiện nay thế quân Bắc Mạt rất lớn, Dự Châu chỉ là một tòa thành cô độc, bốn vạn quân của hai châu Dự, Thanh ở trong thành khác gì chờ chết, chi bằng rời khỏi Dự Châu, dùng mưu lùi kéo địch.

Trong lúc nhất thời, hai loại ý kiến tranh chấp không phân thắng bại.

Thương Dịch Chi bị những tướng lĩnh này làm cho đau đầu, không khỏi nhíu mi, lấy tay xoa xoa huyệt Thái Dương, sau đó nhìn về phía Từ Tĩnh.

Từ Tĩnh vẫn trầm mặc như trước, từ khi hai phe tranh luận tới giờ, ông ta vẫn trầm mặc, chỉ thần nhiên cười xem hai phe cãi tới cãi lui, cũng không phát biểu điều gì.

Thương Dịch Chi thu hồi ánh mắt trên người Từ Tĩnh, lại lạnh lùng nhìn các tướng lãnh, hỏi: “Chẳng lẽ chỉ có hai con đường này hay sao? Chư vị không có ý tưởng gì khác sao?”

Đường Thiệu Nghĩa đứng ở phía sau, có chút do dự, rồi vẫn cất cao giọng nói: “Ty chúc có một ý tưởng khác.”

Xét về cấp bậc, Đường Thiệu Nghĩa chỉ là một giáo úy, không có tư cách tham gia loại hội nghị này, nhưng anh ta được Thương Dịch Chi chú trọng, nên đặc biệt cho phép tham gia. Cũng chính vì vậy, anh ta mới chọn cho người khác sinh khí.

Thương Dịch Chi nhìn nhìn Đường Thiệu Nghĩa, nói: “Đường giáo úy cứ nói.”

Tuy sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa có chút hồng lên, nhưng trong ánh mắt lộ ra sự tự tin, cao giọng nói: “Nay Thái Hưng jì vậy, mười vạn đại quân của Chu Chí Nhẫn còn đang bao vây bốn phía thành Thái Hưng, bọn họ đều là khinh binh(2) mà đến, lương thảo sẽ không sung túc, có thể vây khốn Thái Hưng lâu như thế, nhất định là có nơi cất giấu và tiếp tế lương thảo. Chúng ta chỉ cần tìm được nơi cất giấu lương thảo của hắn, phái người đốt đi, thì mười vạn đại quân của Chu Chí Nhẫn không đánh cũng tự tan.”

Những lời này vừa nói ra, làm cho các chư tướng một phen chấn động, mấy ngày gần đây, mọi người vẫn thương thảo làm thế nào để nghênh chiến quân Bắc Mạc, nhưng không có ai nghĩ đến nhất định phải chủ động tấn công.

Trong mắt Thương Dịch Chi chợt lóe tinh quang, trầm mặc nhìn Đường Thiệu Nghĩa không nói, hiển nhiên đang cân nhắc lời đề nghị của anh ta.

Về mặt của Từ Tĩnh cũng trầm mặc, ánh mắt hướng ra cửa, đến lúc rồi đấy, A Mạch, nếu người vẫn còn muốn giữ mạng sống của mình, vậy thì hãy đem trí tuệ của người hiện ra trước mắt mọi người đi.

Đúng lúc Thương Dịch Chi đang do dự, chợt nghe thấy tiếng đẩy cửa, A Mạch đứng ngoài cửa đột nhiên hô lớn: “Tướng quân, A Mạch còn có một kế.”

Trên mặt Từ Tĩnh rốt cục đã có thể mỉm cười, vuốt râu chậm rãi gật đầu.

A Mạch vừa rồi quỳ gối ngoài cửa nghe mọi sự rất rõ ràng, hiểu được tình thế trước mắt, đó là muốn cứu chính mình chỉ có dựa vào bản thân, phải làm cho Thương Dịch Chi nhìn thấy tác dụng của nàng, chỉ như vậy mới có khả năng giữ lại được tính mạng.

Thương Dịch Chi nhìn A Mạch, nhú mày, mấy ngày không gặp, hắn ta sao lại biến thành cái bộ dạng này? Mặt mũi bầm dập, toàn thân vậy máu.

Có vài người đã nhận ra thiếu niên này từng là cận vệ bên người Thương Dịch Chi, đều có chút kinh ngạc nhìn A Mạch, không rõ nàng sao lại bị thành như thế. Chỉ có Đường Thiệu Nghĩa là biết A Mạch đã nhập quân số vào bộ binh doanh, lúc này thấy A Mạch một thân vậy máu xuất hiện ở đây, so với lúc gặp mặt hôm qua khuôn mặt lại bầm tím nghiêm trọng, trong lòng cũng vô cùng nghi hoặc, muốn hỏi nhưng lại cố nhịn xuống.

A Mạch không để ý tới ánh mắt mọi người, chỉ trấn định bước chân đi vào bên trong, đến trước mặt Thương Dịch Chi liền chỉ vào bản đồ phía sau anh ta nói: “Tướng quân, người Bắc Mạc khai thông phía sau biên giới Tĩnh Dương của ta, lần này tái công kích sẽ rất thận trọng. Nếu là như thế, đại quân Bắc Mạc lần này từ Tĩnh Dương tất sẽ mang theo lượng đồ quân nhu lớn, như vậy tốc độ hành quân sẽ rất chậm. Bỏ qua thời gian bọn họ ở Tĩnh Dương nghỉ ngơi hồi phục sức lực, hiện tại tính ra cũng chỉ vừa ra khỏi Tĩnh Dương mà thôi, nhiều khả năng còn chưa tới được nơi này.” Nàng chỉ vào một vị trí dưới thành Tĩnh Dương một chút, sau đó ngón tay di chuyển dọc theo lộ tuyến từ Tĩnh Dương xuống Dự Châu, dừng lại ở một điểm rồi lại nói tiếp: “Nếu chúng ta mai phục ở đây, cũng tương tự như cách Thường Ngọc Thanh đánh lên viện quân Tĩnh Dương của ta, có khả năng sẽ thu được kết quả bất ngờ ngoài ý muốn.”

Đây là kế sách nàng đã mất cả buổi tối để suy nghĩ. Lúc trước, khi nghe được mọi người tranh luận bên trong, vừa cẩn thận cân nhắc chữ “Bắc” mà Từ Tĩnh viết cho nàng, nàng lập tức liền hiểu được ám chỉ của Từ Tĩnh. Rất hiển nhiên là suy nghĩ của Từ Tĩnh cùng gần với suy nghĩ của nàng, cho nên chữ “Bắc” này đối với nàng mà nói, chính là vì muốn cứu nàng một mạng nên ông ta mới đem này kế sách này tặng cho

nàng. Đồng thời, ông ta muốn thử nàng, nếu nàng nghĩ không ra, thì kế sách này vẫn là của ông ta, mà cái chờ đợi nàng phía trước vẫn là bị chém đầu.

Trong lúc nhất thời, cả phòng tĩnh lặng như tờ.

“Không được! Như vậy rất mạo hiểm! Hai quân chúng ta hợp lại một chỗ cũng chỉ có bốn vạn binh lực, làm sao có thể đi phục kích đại quân Bắc Mạc được!” Một gã tướng quân trung niên đột nhiên nói.

A Mạch liếc mắt nhìn người nọ một cái, cười lạnh nói: “Sợ là người Bắc Mạc cũng sẽ nghĩ như vậy, bọn họ tất nhiên đã cho rằng Đại Hạ ta bị bọn họ giết ba mươi vạn biên quân, đã sớm bị dọa đến vỡ mật, chỉ biết thủ thành mà sẽ không dám tiến công, bọn họ có chết cũng không nghĩ đến chúng ta lại có can đảm này, dám phục kích đại quân Bắc Mạc.”

Thương Dịch Chi nhìn A Mạch trầm mặc không nói. Nếu nói chủ ý vừa rồi của Đường Thiệu Nghĩa là mạo hiểm, thì kế sách của A Mạch chính là điên rồ. Dùng chưa đầy bốn vạn binh lực hiện tại trong thành Dự Châu đi phục kích đại quân Bắc Mạc, quả thực là lấy trứng chọi đá. Nhưng một kế sách điên rồ như vậy lại khiến cho anh ta kích động nhảy dựng lên.

A Mạch âm thầm quan sát sắc mặt Thương Dịch Chi một chút, lại tiếp tục dẫn dắt: “Tướng quân, người Bắc Mạc sau khi đại thắng tất sinh kiêu ngạo, huống chi Bắc Mạc có mười vạn binh lực ở Thái Hưng, trong tay Trần Khởi cũng chỉ có không đầy hai mươi vạn nhân mã. Thường Ngọc Thanh đánh lên viện quân Tĩnh Dương, Trần Khởi công chiếm Tĩnh Dương, binh lực tất có tổn thất, hiện tại binh lực trong tay nhiều nhất cũng không quá mười lăm vạn, hẳn lại phải lưu một phần binh lực ở Tĩnh Dương, cho nên cái gọi là đại quân Bắc Mạc có thể được bao nhiêu? Nhiều nhất là mười vạn!”

Phân tích kinh động của nàng khiến một nửa chư tướng trong phòng động tâm, đều hiểu được kế sách này tuy rằng rất mạo hiểm, nhưng hiện giờ đã ở vào thế không thể không tấn công, quan trọng hơn nữa là có thể bất ngờ tập kích quân Bắc Mạc, rửa nỗi sỉ nhục ở Tĩnh Dương.

“Làm càn!” Thương Dịch Chi bỗng biến sắc mặt, ánh mắt nghiêm khắc nhìn chằm chằm A Mạch khiển trách: “Đây là nơi nào mà người dám ở trong này hồ ngôn loạn ngữ, người đâu, lôi hắn ra đánh hai mươi trượng cho ta!”

A Mạch trong lòng kinh hãi, hoảng sợ nhìn về phía Từ Tĩnh, chỉ thấy trong mắt ông ta hàm chứa chút ý cười, chỉ vuốt râu nhìn mình. Binh sĩ ngoài cửa tiến vào kéo A Mạch ra. A Mạch bối rối đến nỗi ngay cả cầu xin tha thứ cũng quên mất, chỉ ngây ngốc nhìn Thương Dịch Chi, để mặc cho binh sĩ kéo nàng ra bên ngoài.

Xong rồi, cho dù hai mươi quân còn không đánh chết nàng, thì thân thể của nàng cũng không giấu diếm được nữa. A Mạch chỉ cảm thấy trong đầu trống rỗng, cái gì cũng nghĩ không ra. Thương Dịch Chi còn ở phía sau hô, A Mạch đã không còn nghe rõ là cái gì, hình như là kêu thị vệ Trương Sinh giám sát, để ngừa những thân binh khác vì quen biết nàng mà nhẹ tay.

Binh sĩ đem A Mạch kéo tới phòng sau, đặt nàng nằm trên một chiếc ghế băng dài, sau đó có người đi lên định cởi quần của nàng, A Mạch sợ tới mức vội vàng liều chết giãy dụa, song tay chân đều bị người giữ chặt cứng, không thể động đậy. Tay người nọ đã đưa lên đai lưng của nàng. A Mạch chết lặng cả người. Chính vào lúc hỗn loạn đó, chợt nghe tiếng Trương Sinh nói: “Bỏ đi, tốt xấu gì trước kia cũng là huynh đệ của chúng ta, cứ trực tiếp đánh đi, đừng cởi quần.”

Những lời này lọt vào tai A Mạch còn hơn cả ơn cứu mạng. A Mạch cảm thấy mình chưa từng cảm kích một người nào như vậy, hai hốc mắt nàng nóng lên, nước mắt đã muốn trào ra, nhưng vẫn cắn răng cố gắng mở to hai mắt không để cho rơi lệ. Trong lòng thầm mắng Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh, từ bát đại tổ tông đến tam đại tử tôn đều ăn cần thăm hỏi một lượt. Lục Cương không đánh nàng, nhưng khi nàng đến nơi này lại không khác gì đưa đầu vào chỗ chết.

Trương Sinh tự mình chấp trượng, xoay tròn cánh tay hướng về phía mông A Mạch giáng xuống. A Mạch vốn đề sẵn tâm lý chịu đau, lại đột nhiên phát hiện quân trượng đánh vào mông cũng không đau như mình tưởng tượng. Nàng không khỏi ngoái lại nhìn Trương Sinh. Trương Sinh cũng trừng mắt nhìn nàng, A Mạch đột nhiên hiểu được vấn đề, liền nhanh chóng kêu lên một tiếng thảm thiết. Khóe miệng Trương Sinh hơi giật giật một chút, sau đó tiếp tục ra sức đánh.

Tiếng kêu thảm thiết của A Mạch truyền vào trong phòng quân nghị, khiến Đường Thiệu Nghĩa đứng ngồi không yên, hai tay không khỏi nắm chặt thành quyền, Thương Dịch Chi mày đẹp nhăn lại.

Hội nghị vẫn tiến hành đến quá trưa mới xong. Đường Thiệu Nghĩa trước khi đi có chút lo lắng liếc mắt nhìn về phía sau viện, đáng tiếc cái gì cũng không nhìn thấy.

Sau khi bị đánh xong, A Mạch lại bị Trương Sinh đưa trở lại chỗ của Thương Dịch Chi. Thân binh mang cơm canh của Thương Dịch Chi tới, Thương Dịch Chi trước hết mời Từ Tĩnh ngồi xuống bàn ăn, sau mới tự mình ngồi xuống, một chút cũng không để ý đến A Mạch đứng ở bên cạnh.

A Mạch đã mấy bữa chưa có gì vào bụng, ngửi được mùi thức ăn, dạ dày không khống chế được réo lên ầm ĩ, nằng vội vàng dùng sức bóp chặt bụng, không cho phát ra âm thanh nữa.

Thương Dịch Chi liếc mắt nhìn A Mạch một cái, cầm chiếc bánh bao trong tay, thản nhiên hỏi: “Người lại ở trong quân gây ra chuyện gì?”

A Mạch cầu cứu nhìn về phía Từ Tĩnh, thấy ông ta không tỏ vẻ gì, đành khiếp đảm trả lời: “Ta lỡ tay giết người.”

“Giết người nào?” Thương Dịch Chi lại hỏi.

A Mạch dừng một chút rồi mới nói: “Là một tên đội trưởng.”

Sắc mặt Thương Dịch Chi đột nhiên biến lạnh, nổi tức giận tăng vọt trong mắt, cười lạnh nói: “A Mạch, lá gan của người thật ra rất lớn, ngay cả đội trưởng mà người cũng dám giết.”

A Mạch ngoan cố nói: “Là hấn ta muốn ức hiếp, làm nhục ta, ta mới lỡ tay giết chết. Tướng quân, rốt cuộc là ta sai ở đâu, chẳng lẽ jởi vì ta có khuôn mặt đẹp nên đáng phải chịu sự vũ nhục của người khác hay sao? A Mạch tòng quân là vì muốn giết giặc cứu quốc, không phải để làm đồ chơi cho những người này!”

Thương Dịch Chi khê giạt mình, quay đầu nhìn A Mạch, thấy nàng mặt mày bầm tím, khoe miệng vẫn còn vương chút máu, vẻ mặt quật cường nhìn mình.

“Thỉnh tướng quân nói cho A Mạch, có phải nam nhân có vẻ ngoài đẹp đẽ thì đều đáng phải chịu sự vũ nhục của người khác không? Theo lẽ thường thì phải để cho người khác khinh thường có phải không?”

Thương Dịch Chi không nói, bản thân anh ta vốn có một bộ dạng tuấn mỹ, tuy rằng được nữ tử ưu ái, nhưng bởi vậy lại bị không ít lão tướng coi thường. Anh ta cũng hiểu rõ rằng những thiếu niên có diện mạo tuấn tú ở trong quân sẽ bị ức hiếp, cho nên mới đem những thanh niên tuấn tú đến làm cận vệ bên cạnh mình, chẳng qua để tránh cho họ khỏi bị khi dễ. Sau này, lúc anh ta đem A Mạch nhập quân số vào bộ binh doanh, không thể không nói là lúc ấy trong đầu có ý muốn để cho nàng phải nếm chút khổ cực. Nhưng hiện tại nhìn nàng một thân chật vật đứng ở trước mặt, anh ta lại có chút không đành lòng. Huống chi anh ta vốn yêu thích tài năng của A Mạch, không nói đến vừa rồi nàng đã thực sự bộc lộ tài năng, mà bắt đầu từ lúc khởi hành trên đường từ Thanh Châu đến đây, tuy rằng nàng dùng mọi cách để che dấu, nhưng anh ta vẫn nhìn ra nàng là người cơ trí linh hoạt, cho nên mới giữ nàng ở bên người.

Thương Dịch Chi lạnh giọng nói: “Nhưng như thế cũng không có nghĩa là được giết người.”

A Mạch đôi mắt ửng đỏ, nói: “Ta cũng không muốn giết hấn, nhưng lúc ấy thật sự là không có biện pháp khác.”

Thấy nàng một bộ bộ dạng như vậy, Thương Dịch Chi có chút giáo huấn không nổi nữa, ngữ khí mặc dù lạnh, nhưng khẩu khí không tự chủ được cũng từ từ hạ xuống, anh ta nói: “Mặc kệ là vì lý do gì, vẫn là người đã giết quan quân, dựa theo quân pháp thì phải chém đầu thị chúng.”

A Mạch trong lòng cả kinh, hoảng sợ nhìn Thương Dịch Chi.

Chú thích:

(1) Mũi giáo nhọn: ý nói tình cảnh của A Mạch trong chương này như kẻ sát mũi giáo. Đồng thời, từ chương này, tài năng của A Mạch bắt đầu được bộc lộ, khiến nàng trở thành một thứ vũ khí sắc nhọn của quân Nam Hạ.

(2) khinh binh: khinh nghĩa là nhẹ; khinh binh nghĩa là binh lính được trang bị gọn nhẹ. Trong truyện này, khi hành quân đến thành Thái Hưng, đại quân Bắc Mạc lấy yếu tố nhanh, bất ngờ làm tiên cơ nên phải trang bị gọn nhẹ để đảm bảo những yếu tố trên.

20. Chương 20

Chương 20: TÀNG PHONG(1)

Thương Dịch Chi nhìn bộ dạng này của A Mạch, có chút không nhận được, khóe miệng run run muốn cười, vội ngoảnh mặt đi, nói: “Song niệm tình vừa rồi người cũng đã chịu hai mươi quân trượng, nên trước hết lưu lại nửa cái mạng của người, về sau lập công chuộc tội.”

Trái tim A Mạch cuối cùng cũng đã có thể quay trở về chỗ cũ, suy nghĩ tiếp theo trong đầu chính là muốn mắng Thương Dịch Chi: “Ta thêm vào”, nhưng một tiếng “Ta” chưa ra khỏi miệng đã bị nàng vội vàng nuốt xuống, chỉ cúi đầu cụp mắt đứng im một chỗ, trong bụng thầm mắng Thương Dịch Chi: “Có cách nói chuyện như vậy sao?”

Thương Dịch Chi kêu Trương Sinh từ bên ngoài tiến vào, phân phó: “Người đưa A Mạch đi xuống đi,” Anh ta lại quét mắt khắp người A Mạch, rồi nhíu mày, hơi có chút chán ghét nói: “Nhớ phải thay bỏ những thứ quần áo bẩn thỉu này đi.”

A Mạch theo chân Trương Sinh đi ra ngoài, mới vừa đi không hai bước chợt nghe tiếng Thương Dịch Chi lạnh lùng truyền tới: “Ta thấy hai mươi quân còn vẫn là chưa đủ, có lẽ phải cho người thêm hai mươi quân còn nữa thì may ra người mới có thể nhanh nhẹn lên được.”

A Mạch cả kinh nhảy dựng lên, vội vàng quỳnh quáng chạy ra ngoài.

Phía sau vang lên tiếng cười của Từ Tĩnh, Thương Dịch Chi xoay người lại nhìn ông ta, hỏi: “Tiên sinh có chuyện gì vui thế?”

Từ Tĩnh lắc đầu: “Không có.”

Thương Dịch Chi lại hỏi: “Vậy tiên sinh đang cười cái gì?”

Từ Tĩnh cười cười, nói: “Cười A Mạch đúng là da dày thịt béo, bị đánh hai mươi quân còn mà vẫn còn có thể chạy nhanh như vậy.”

Thương Dịch Chi cũng nhẹ nhàng cười theo, gật đầu nói: “Phải, xem ra quân còn cũng phải kiêng kị tiểu tử này, cũng khỏe mạnh thật, xem ra sẽ là một cây lúa mạch tốt.”

Từ Tĩnh buông đũa, sắc mặt chuyển thành nghiêm túc, nhìn chằm chằm Thương Dịch Chi hỏi: “Tướng quân cảm thấy kế sách của A Mạch thế nào?”

Thương Dịch Chi thần nhiên nói: “Có thể dùng.”

“Có thể dùng?”

Thương Dịch Chi xoa cằm: “Đúng vậy, có thể dùng.”

“Vậy thì vì sao tướng quân còn dùng trượng trách phạt A Mạch?” Từ Tĩnh lại hỏi, không tự chủ được khẽ nheo nheo mắt.

Thương Dịch Chi nở nụ cười, cũng không trực tiếp trả lời vấn đề của Từ Tĩnh, chỉ thay Từ Tĩnh gấp chút đồ ăn, rồi tùy ý nói: “Trước đây ta từng ở một thôn trang ngoài kinh đô vài năm. Có một năm, thôn trang tiến hành trồng lúa mạch, ta cảm thấy rất mới lạ, cũng theo bọn người hầu trồng một cây lúa mạch. Vì muốn cây lúa của mình tốt hơn so với người khác, ta rất chăm chỉ tưới nước bón phân cho nó, kết quả là cây lúa đó quả nhiên vượt xa những cây còn lại, đến mùa hè, dù ở xa vẫn có thể nhìn thấy nó cao hơn hẳn những cây lúa khác. Ta rất đắc ý, còn cố ý nói chuyện này với mẫu thân, nhưng mẫu thân lại không khích lệ ta, chỉ vỗ vỗ đầu ta rồi thở dài.”

Từ Tĩnh yên lặng nghe, đến đây đã đoán được ý tứ của Thương Dịch Chi, bất quá thấy anh ta dừng lại, vẫn rất phối hợp hỏi: “Sau đó thì sao?”

Thương Dịch Chi tự cười chế giễu, nói: “Sau đó có một trận gió lớn từ trong rừng thổi đến quật đổ cây lúa kia.”

“Một cái cây quá cao tất sẽ bị gió to quật gãy?” Từ Tĩnh hỏi.

Thương Dịch Chi không trả lời, cầm đũa chỉ vào thức ăn trên bàn, cười nói: “Mời tiên sinh nếm thử mấy món này, nghe nói là do đầu bếp từ kinh đô chế biến.”

Từ Tĩnh âm thầm xem thường, thầm nghĩ trình độ nói lảng sang chuyện khác của người quá kém. Tiểu tử người sợ A Mạch vì quá sắc nhọn mà bị bẻ gãy, sao người không sợ ta bị người khác ghen ghét? Từ Tĩnh liếc mắt nhìn Thương Dịch Chi, đồng thời trong lòng cũng có chút buồn bực, thấy hiển nhiên là Thương Dịch Chi rất thương thức A Mạch, nhưng hiện tại vì sao lại cố tình chen ép nàng? Từ Tĩnh có chút không rõ, theo lý mà nói thì hiện tại đúng là lúc rất cần dùng người, sao ông ta lại có cảm giác như Thương Dịch Chi có ý muốn dấu bảo kiếm trong vỏ? Vì cái gì? Chẳng lẽ là vì muốn tích tụ nhân tài sao?

“Tiên sinh cảm thấy kế sách của A Mạch thế nào?” Thương Dịch Chi đột nhiên hỏi.

“Rất tốt!” Từ Tĩnh hồi đáp.

Thương Dịch Chi nở nụ cười, hỏi: “Rất tốt?”

Từ Tĩnh gạt đầu, nhìn vào mắt Thương Dịch Chi, rồi đẩy đồ ăn trên bàn ra, sau đó lấy bản đồ trong người trải lên trên bàn, nói: “Đây là bản đồ địa hình của Dã Lang Câu, mời tướng quân xem.”

.....

A Mạch lại mặc vào một thân hắc y nhuần giáp của thân binh, trong lòng cảm khái vạn phần, vốn định cười, nhưng vừa nhếch miệng lên trong lòng lại cảm thấy bi ai, đôi mắt chẳng hiểu vì sao lại đỏ mọng, cúi đầu xuống, tay nọ vòng sang ôm chặt lấy khuỷu tay kia, thì thào nói nhỏ: “A Mạch giỏi lắm, A Mạch thực kiên cường, thực kiên cường, thực kiên cường.....”.

Tại thời điểm suýt nữa bị làm nhục, nàng không khóc. Khi bị lính tuần đánh, nàng cũng không khóc. Nhưng bây giờ, khi mọi nguy hiểm đã qua đi, nàng lại muốn khóc.

Trương Sinh đến trại quân y xin thuốc mỡ trị thương trở về, đẩy cửa ra thì bắt gặp A Mạch đang nằm úp sấp ở trên giường, cười nói: “Tiểu tử nhà ngươi vẫn còn nằm úp sấp sao? Thật là quá yếu ớt.” Nói xong đi đến trước giường, dùng sức vỗ vào mông A Mạch một cái.

A Mạch kêu lên một tiếng sợ hãi, thiếu chút nữa nhảy xuống khỏi giường, quay đầu lại, đưa đôi mắt đỏ hồng mắt cảm tức nhìn Trương Sinh.

Trương Sinh nhìn ánh mắt đỏ bừng của A Mạch thì có chút kỳ quái, ngạc nhiên nói: “Tiểu tử ngươi còn khóc nữa cơ à? Ôi! Ngươi cũng thật là, người khác không biết, chính tay ta đánh chẳng lẽ còn không biết hay sao? Mới có vậy mà ngươi đã khóc nhè rồi, nếu đánh thực sự thì với hai mươi quân còn ấy không biết tiểu tử ngươi còn ai oán đến đâu?”

A Mạch không nói, sắc mặt có chút ửng đỏ, ngoảnh mặt đi, không buồn để ý tới Trương Sinh. Dù Trương Sinh nường tay, nhưng dù sao cũng là hai mươi quân côn, tuy rằng không đánh nàng đến trầy da tróc thịt, nhưng cũng khiến mông nàng sưng đỏ lên. Một cái vỗ mông vừa rồi của Trương Sinh sao có thể không đau cho được? Hơn nữa vừa rồi nàng kêu lên sợ hãi không phải chỉ vì đau, mà là vì Trương Sinh đột nhiên đánh vào mông của nàng.

Thấy A Mạch không được tự nhiên, Trương Sinh ngược lại nở nụ cười, lấy thuốc mỡ trong người ra, quơ trước mặt A Mạch, cười nói: “Xem này, ta thật vất vả mới xin được từ chỗ quân y, nhanh cởi quần ra, ta giúp người bôi thuốc, trên mặt thì người tự làm, tướng quân còn đang chờ ta đến hầu.”

A Mạch hoảng hốt, sắc mặt lúc đỏ lúc trắng, hoảng hốt nhìn Trương Sinh, há hốc miệng nói không ra lời.

Trương Sinh thấy bộ dáng của nàng, còn tưởng rằng nàng vẫn còn đang cân nhắc xem nên bôi mỡ hay bôi mặt, liền trừng mắt nhìn hỏi: “Thế nào? Còn kén chọn sao? Nếu không trước hết lấy mà bôi mặt rồi sau hay bôi mỡ?”

A Mạch vẫn giữ chặt đai lưng không nói, mặt đỏ bừng.

Trương Sinh có chút phiền, nói: “Không phải ta trách người đâu nha A Mạch! Người sao lại nhiều sự như vậy? Nếu không phải tướng quân sai ta đi lấy thuốc mỡ cho người, người tưởng rằng đã bị phạt đánh đòn lại còn có thuốc để bôi sao? Người còn kén chọn cái gì!”

Thấy Trương Sinh phát hỏa, A Mạch miễn cưỡng cười nói: “Đa tạ Trương đại ca, người đưa thuốc cho ta, ta tự mình bôi là được, không dám làm phiền đại ca.”

Trương Sinh thấy thế bĩu môi, cười nhạo một tiếng, đem một cái bình sứ men xanh nhỏ để trước mặt A Mạch, nói: “Vây đi, ta cũng chẳng muốn hầu hạ người đâu, người tự mình bôi đi, xong rồi xuống bếp kiếm chút gì mà ăn, vẫn còn để lại ít bánh bao cho người đấy. Mà thôi quên đi, nhìn người đức hạnh thế này, thôi để ta bưng luôn cho người vậy.”

A Mạch cảm ơn luôn mồm, Trương Sinh phát phát tay, ghé sát vào nhìn kỹ khuôn mặt bầm tím của A Mạch, không khỏi rùng mình, theo bản năng đưa tay lên sờ sờ mặt mình, nói: “Tiểu tử người đứng là có khả năng gây chuyện, nhìn mặt người xưng phù thế này trông rất tội, vốn là một khuôn mặt đẹp, giờ thì tốt rồi, giờ không khác gì một cái mặt heo.”

A Mạch cười khổ, chờ Trương Sinh đi ra, mới mở bình sứ, quét một chút thuốc mỡ bôi loạn lên mặt, vừa bôi được hai cái liền ngừng lại, nghĩ nghĩ một chút liền lau sạch thuốc mỡ trên mặt đi, rồi dùng tất cả thuốc mỡ trong bình bôi lên cái mông bầm tím. Cả một lọ thuốc mỡ đều bị nàng bôi lên mông thành một tầng rất dày, tỏa ra mùi thuốc nồng đượm, khiến cho vết roi dịu hẳn đi, không còn cảm giác nóng rát như vừa rồi.

Trương Sinh đem bánh bao từ phòng bếp quay trở lại, thấy bình thuốc đã hết nhưng trên mặt A Mạch lại không có chút thuốc mỡ nào liền ngạc nhiên hỏi: “Thuốc mỡ đâu rồi?”

“Bôi hết rồi.” A Mạch cắn một miếng bánh bao, trả lời.

Trương Sinh kinh ngạc, hỏi: “Bôi hết lên mông sao?”

A Mạch có chút đỏ mặt, gật gật đầu, sau đó lại cúi đầu chằm chằm ăn bánh bao.

Trương Sinh có chút đỏ khốc đỏ cười, cuối cùng gơ ngón tay cái hướng về phía A Mạch, nhếch khóe miệng khen: “Cao minh, thật sự là inh. Cuối cùng xem như ta đã hiểu được cái gọi là mông quý hơn mặt.”

A Mạch ngẹn miếng bánh bao trong họng, ho hơn nửa ngày mới bình phục, quay đầu liếc mắt nhìn Trương Sinh một cái, không nói gì.

Trương Sinh đem chuyện đáng chê cười này kể cho Thương Dịch Chi nghe, Thương Dịch Chi đầu tiên là cười, sau đó sắc mặt lại trở nên buồn bã, ảm đạm. Mông so với mặt còn quý giá hơn, ở trên miệng người khác có lẽ là chuyện cười, nhưng rơi xuống người A Mạch lại thành bi ai. Thương Dịch Chi biết A Mạch vì sao không xử lý vết bầm tím trên mặt. Họạ từ khuôn mặt mà ra, nếu có thể, anh ta muốn A Mạch không có một khuôn mặt đẹp như vậy. Trong lòng Thương Dịch Chi đột nhiên dâng lên loại cảm giác đồng bệnh tương liên. Diện mạo của anh ta cũng thuộc loại quá mức tuần mỹ, tướng mạo như vậy ở kinh thành cùng thân phận quyền quý, có lẽ nên đắc ý mới phải, nhưng cuối cùng lại thành liên lụy cho bản thân mình. Diện mạo của anh ta so với mẫu thân cùng phụ thân không giống nhau nhiều lắm. Đôi khi anh ta nghĩ nếu có thể giống phụ thân nhiều hơn một chút, có lẽ sẽ không bị những lão tướng chê cười. Thương Dịch Chi đột nhiên cười khổ lắc lắc đầu, nếu thật sự lớn lên giống phụ thân, anh ta làm sao có thể sống đến bây giờ!

Đường Thiệu Nghĩa nghe được tin A Mạch lại trở về thủ phủ(2) trong thành, tìm cơ hội đến gặp nàng, thấy trên mặt nàng tuy rằng bầm tím nhưng cử động lại không hề gập trở ngại, không khỏi có chút kỳ quái, hỏi

A Mạch hiện tại thân thể cảm thấy như thế nào. A Mạch không thể nói tình hình thực tế cho anh ta, nhưng lại không muốn nói dối, đành phải nói Trương Sinh cho nàng thuốc tốt, bôi vào vết thương rất hữu dụng, hiện tại đã không đáng ngại nữa, chỉ có lúc ngủ vẫn phải nằm sấp thôi.

Mặc dù vậy, Đường Thiệu Nghĩa vẫn rất kinh ngạc, bị đánh hai mươi quân côn nếu không bị thương tổn đến gân cốt đã là rất may rồi, chứ đừng nói đến chuyện hiện tại nhìn nàng so với người khác đã chẳng có mấy khác biệt. Đường Thiệu Nghĩa tuy rằng tính tình ngay thẳng, nhưng cũng không phải loại ngu dốt, thấy vẻ mặt A Mạch có chút trốn tránh, liền biết là được quân sĩ thi hành hình phạt nung tay. Anh ta cũng không biết là do Thương Dịch Chi âm thầm an bài, còn tưởng rằng Trương Sinh cùng A Mạch giao tình thâm hậu, cho nên mới hạ thủ lưu tình. Anh ta cân nhắc một chút, vẫn nói: “A Mạch, mặc kệ loại thuốc đó tốt thế nào, bị đánh hai mươi quân côn cũng không hay đâu, ngươi vẫn nên chú ý hơn đến thân thể của mình, đừng để sau này lưu lại di chứng. Trương thị vệ là người tốt, sau này ngươi trăm ngàn lần cũng đừng chọc giận anh ta.”

Những lời Đường Thiệu Nghĩa vừa nói, A Mạch đều hiểu được, liền chấp tay lễ anh ta một lễ rồi nói: “Đa tạ đại ca chỉ điểm, A Mạch hiểu rồi.”

Chú thích:

(1) Tàng phong: tàng nghĩa là ẩn dấu. Trong chuyện này có thể hiểu tàng phong là ẩn dấu tài năng, không để lộ ra ngoài, gây sự chú ý không cần thiết của người khác.

(2) Thủ phủ: tức là nơi trung tâm của một đô thị. Thủ phủ của thành Dự Châu chính là trung tâm của tòa thành này.

21. Chương 21

Chương 21: HÀNH TRÌNH

Đường Thiệu Nghĩa thần nhiên cười mà không nói gì.

A Mạch sau khi do dự một chút liền hỏi: “Đại ca, hai ngày nay mọi người bận rộn chuyện gì vậy? Ta thấy Thương tướng quân, Thạch tướng quân và Từ quân sư cùng nhau bàn bạc, thảo luận đã lâu, cũng không biết mọi người định làm như thế nào? Là phòng thủ Dự Châu hay đi cứu viện Thái Hưng?”

Đường Thiệu Nghĩa không ngờ A Mạch đột nhiên lại hỏi vấn đề này, có chút khó xử, suy nghĩ một chút, rồi nghiêm sắc mặt nói: “A Mạch, đây là việc quân cơ mật, ta không thể nói cho người được.”

A Mạch thấy thế liền nói: “Không sao, đại ca, ta chỉ tùy tiện hỏi vậy thôi, chỉ tại hai ngày nay thấy Thương tướng quân thường triệu tập các vị tướng lĩnh, cho nên có chút tò mò.”

Đường Thiệu Nghĩa mi mắt khẽ chớp, nói: “Ừ, vậy là tốt. Nhưng ngươi cũng nên mau chóng chăm sóc thân thể mình hồi phục cho tốt, chuẩn bị cho lúc xuất chinh đánh giặc, nếu không e rằng đến lúc đó ngay cả cười ngửa ngươi cũng không làm nổi.”

A Mạch nghe vậy cũng không cảm thấy lạ, nàng thấy Thương Dịch Chi triệu tập quan quân phụ trách quân nhu của thành Dự Châu, trong lòng đã đoán được Thương Dịch Chi chắc chắn sẽ phát động binh mã, chỉ là không biết anh ta cuối cùng là muốn hành quân theo hướng bắc hay hướng nam. Nếu chọn dùng kế sách theo hướng bắc của nàng, đáng lẽ phải gọi nàng đến để hỏi han thật cẩn thận mới đúng, nhưng Thương Dịch Chi lại không hề cho gọi nàng, chỉ vài lần cho gọi Đường Thiệu Nghĩa đến tham dự hội nghị quân sự của hai châu Thanh, Dự mà thôi. Nếu như vậy, xem ra Thương Dịch Chi muốn tập kích lương thảo của Chu Chí Nhẫn rồi. Nghĩ vậy, trong lòng A Mạch không khỏi có chút thất vọng, cảm thấy Thương Dịch Chi vẫn chưa đủ quyết đoán.

Khi Đường Thiệu Nghĩa đi khỏi, A Mạch vừa trở lại trong sân doanh trại của thị vệ, bắt gặp một vóc dáng nam nhân thấp đậm đang đứng bên ngoài nhìn vào doanh trại. A Mạch rút bội đao bên hông ra, cẩn thận, nhẹ nhàng đi về phía đó. Khi còn cách chừng năm sáu bước chân, người nọ đột nhiên quay đầu lại. Không ngờ đó lại là người trong bộ binh doanh thứ bảy của Thanh Châu, giáo úy Lục Cương.

A Mạch ngạc nhiên hỏi: “Lục đại nhân? Ngài làm gì ở đây?”

Lục Cương đột nhiên nhìn thấy A Mạch, chân tay có chút luống cuống, xoay người lại, xấu hổ nói: “Không có việc gì, không có việc gì.”

A Mạch tra bội đao vào vỏ, nói: “Hôm nay không phải phiên ta trực, nếu ngài muốn tìm tướng quân, phải gặp Trương Sinh.”

Lục Cương khoát tay, khuôn mặt ngăm đen đỏ bừng, có chút mất tự nhiên, cười nói: “Không phải, ta không tìm tướng quân, ta là tới tìm người.”

“Tìm ta?” A Mạch kinh ngạc, hỏi: “Không biết đại nhân tìm ta có chuyện gì.”

Lục Cương đem bội kiếm của Đường Thiệu Nghĩa từ sau lưng ra đưa cho A Mạch, ngược ngùng nói: “Đây là bội kiếm của Đường giáo úy, ta trả lại cho người.”

A Mạch nhận lại kiếm, nhất thời không thể nói gì.

Đây chính là thanh kiếm nặng đã dùng để giết tên đội trưởng kia, về sau đã bị tuần binh thu giữ. Khi Lục Cương đưa nòng đến đây, lại quên đem theo thanh kiếm này, nên vẫn lưu giữ tại quân doanh của Lục Cương. Lục Cương thấy A Mạch không việc gì, thăm nghĩ hóa ra nòng đúng là cục cưng của Thương Dịch Chi thật, anh ta sợ A Mạch trả thù, nên vội mang thanh kiếm này tới giao lại cho nòng.

Lục Cương thấy A Mạch trầm mặc không nói gì, vội vàng giải thích: “Mạch thị vệ, ngày ấy ta cũng không có cách nào khác, người cũng đừng ghi tặc ở trong lòng.”

A Mạch nghe vậy cười cười, chạy nhanh lại, khom người nói: “Lục đại nhân, sao ngài lại nói vậy. Ngày đó vốn là A Mạch vi phạm quân pháp, đại nhân chỉ là làm việc theo quân pháp mà thôi, A Mạch sao dám để bụng. Tướng quân đã dùng trượng để trách phạt A Mạch rồi, còn lưu lại cho A Mạch nửa cái mạng đến lập công chuộc tội. Hôm nay A Mạch có thể giữ lại nửa cái mạng này, thứ nhất phải cảm tạ ân tình của tướng quân đã không giết A Mạch, thứ hai còn phải cảm tạ đại nhân nữa. Đa tạ đại nhân đã hạ thủ lưu tình, lưu lại cho A Mạch một con đường sống.”

A Mạch nói xong, liền trình trọng hạ đại lễ, khiến Lục Cương sợ hãi vội vàng đỡ nòng dậy, nói: “Sao lại nói như vậy, đây vốn không phải là lỗi của Mạch thị vệ, là kẻ kia tự mình muốn chết, đâu thể nào oán trách Mạch thị vệ được. May mắn tướng quân là người anh minh nên đã đảm bảo lễ công bằng cho Mạch thị vệ.”

A Mạch cười cười, lại khen Lục Cương vài câu, Lục Cương thấy A Mạch cũng không để bụng, trong lòng cũng nhẹ nhõm không ít, cùng A Mạch chuyện phiếm đàm ba câu rồi cáo từ. A Mạch cười, tiễn anh ta ra khỏi doanh trại, đến khi thấy anh ta đã đi xa rồi, nụ cười trên mặt mới dần phai nhạt đi, trong mắt ánh lên một tia tàn nhẫn.

Thương Dịch Chi tuyên bố xuất binh cứu viện Thái Hưng, lựa chọn trong đội ngũ quân Dự Châu những binh lính tinh tráng nhập vào quân Thanh Châu, chỉ để mấy ngàn lão quân cho Thạch Đạt Xuân giữ thành. Thạch Đạt Xuân cũng không dị nghị điều gì, rất phối hợp đem quân lính tinh nhuệ trong tay giao hết cho Thương Dịch Chi. Ngày xuất binh, Thạch Đạt Xuân tiễn Thương Dịch Chi ra khỏi thành, dọc đường đi sắc mặt có chút đăm chiêu, thừa dịp chung quanh không có người liền lên tiếng nói với Thương Dịch Chi: “Dịch Chi, nên để ta lãnh binh đi thôi. Thương lão tướng quân cả đời vì nước, nay dưới gối chỉ có mình người là con nối dõi, sao có thể để người đi mạo hiểm được, người còn nghĩ đến lão tướng quân nữa hay không?”

Thấy Thương Dịch Chi trầm mặc không nói gì, Thạch Đạt Xuân tiếp tục nói thêm: “Nghe nói trưởng công chúa diện hạ thân thể thường xuyên đau ốm, nếu người nghe được tin tức này, chỉ sợ...”

“Thạch tướng quân!” Thương Dịch Chi cắt ngang lời Thạch Đạt Xuân, cười cười, nói: “Trước trận sao có thể đổi tướng, hơn nữa tướng quân đã ở Dự Châu nhiều năm, tất sẽ quen thuộc tình hình Dự Châu hơn ta, chỉ chờ đợi ít binh như vậy, lại đều là già yếu, cũng chỉ có tướng quân mới đủ khả năng bảo vệ cho Dự Châu mà thôi!”

Thạch Đạt Xuân nghe vậy cũng chỉ có thể thở dài. Thương Dịch Chi cất tiếng cười sang sảng, rồi phóng ngựa đi lên phía trước, phía sau, đội cận vệ vội vàng đuổi theo, chỉ ngoảnh mặt đi một cái, liếc mắt lại đã không còn thấy bóng dáng người nào.

Một vạn năm ngàn quân Thanh Châu cùng hai vạn năm ngàn tráng binh điều động từ thành Dự Châu, Thương Dịch Chi lĩnh tất cả bốn vạn quân Nam Hạ, vào ngày 26 tháng 10 ra khỏi Dự Châu hướng về phía nam cứu viện Thái Hưng.

Ban đêm, Thương Dịch Chi chia binh làm hai đường, lấy ra một ngàn kỵ binh giao cho phó tướng Hà Dũng đi tập kích nơi cất dấu lương thảo của Đông lộ quân Bắc Mạc. Còn lại, đại quân đi từ hướng nam tới phía tây dãy núi Ô Lan, men theo đường núi hướng về phía Bắc.

Nhìn theo Hà Dũng lĩnh kỵ binh đi về phía Bắc trong đêm tối, Thương Dịch Chi cười lạnh, nói: “Trần Khởi, ta dùng chính cách của ngươi để trả lại cho ngươi.” Thương Dịch Chi lên ngựa, trước khi đi, nhìn thấy A Mạch đứng trong đội cận vệ, liền gọi nàng đến, lạnh giọng hỏi: “A Mạch, hiện tại nếu ngươi hối hận vẫn còn kịp, nếu như muốn bảo toàn tính mạng của mình, bản tướng quân sẽ thả ngươi tự rời đi.”

A Mạch ngồi trên lưng ngựa, vẻ mặt ngưng trọng nói: “A Mạch nguyện một lòng đi theo tướng quân!”

Thương Dịch Chi ngồi yên trên ngựa, lạnh giọng hỏi lại: “Thật sao?”

A Mạch kiên định lớn tiếng nói: “A Mạch thề, cho dù sống hay chết, cũng một lòng đi theo tướng quân, dù muôn ngàn hiểm nguy cũng không sợ, dù phải chết cũng không chối từ!”

Thương Dịch Chi nhíu nhíu khóe miệng, không nói gì nữa, xoay người phóng ngựa phi lên phía trước. Phía sau, A Mạch cùng đội cận vệ đội gấp rút đuổi theo. Từ Tĩnh vẫn ngồi trên xe la của ông ta như trước, bất quá lần này người đánh xe không phải là lão Trương, mà đổi thành một binh sĩ Thanh Châu.

Mông A Mạch vẫn bầm tím, tuy rằng đã đỡ hơn phân nửa, nhưng cưỡi ngựa vẫn không tiện, mới được nửa ngày đã đau đến chết lặng cả người, song như vậy thật ra đã rất tốt rồi, vì ít nhất không đến mức phải đi bộ. A Mạch vài lần đi ngang qua xe la của Từ Tĩnh, lần nào Từ Tĩnh cũng vén màn che lên, cười như không cười hỏi: “A Mạch, có cưỡi ngựa được không? Nếu không lên đây ngồi xe với lão phu, êm lắm!”

A Mạch nghe thấy cũng không hề bực bội, chỉ cực kỳ lễ phép trả lời: “Đa tạ tiên sinh, A Mạch không sao.”

Từ Tĩnh vốn định trêu ghẹo A Mạch, thấy vẻ mặt nàng bình tĩnh như vậy liền mất hết cả hứng thú, nên cũng không trêu chọc nàng nữa.

Một lần, khi A Mạch trở về sau khi truyền tin cho đội ngũ ở phía sau, lúc đi ngang qua bộ binh doanh, đột nhiên nghe thấy có người gọi tên của nàng, ghì cương ngựa nhìn lại, thì ra là Vương Thất ở bộ binh doanh. Anh ta thấy A Mạch một thân hắc y nhuần nhuyễn ngồi trên lưng ngựa, trong mắt ánh lên tia nhìn hâm mộ, không để ý Trương Nhị Đản ở bên cạnh, liền vụng trộm tiến lại gần, nói: “A Mạch, là người thật sao? Vừa rồi thấy người đi qua, Nhị Đản nói là người ta còn không tin.”

A Mạch nhảy xuống, dắt ngựa đi bên cạnh bọn họ, cười nói: “Là ta.” Nói xong lại tiến hai bước tới trước mặt Ngũ trưởng cung kính chào: “Ngũ trưởng.”

Thấy A Mạch hướng mình hành lễ, Ngũ trưởng hoảng sợ, vội vàng nói: “A Mạch, ta không dám nhận lễ của người, trước kia có chút đắc tội, cũng là xin ngài đừng để ý.”

A Mạch vội vàng nói “không có gì”, lại cùng Ngũ trưởng cúi chào, rồi lui trở lại bên cạnh bọn Vương Thất, dắt ngựa đi song song cùng bọn họ.

Vương Thất nhìn nhìn A Mạch, lại thừa dịp trưởng quan không chú ý, cực kỳ hâm mộ sờ soạng ngựa của A Mạch, nói: “Tiểu tử người thật là may mắn, ta đã nói người có nghĩa huynh là một giáo úy đại nhân, thì căn bản không cần đến bộ binh doanh chúng ta chịu khổ, lúc này thì tốt rồi, có cả ngựa để cưỡi, người thắng tiến thì cũng không nên quên các huynh đệ a.”

A Mạch cười cười đang định nói, chợt thấy Đường Thiệu Nghĩa từ phía sau cưỡi ngựa lại gần, liếc mắt đánh giá nàng một cái, lạnh giọng nói: “Lên ngựa.” A Mạch thấy dáng vẻ Đường Thiệu Nghĩa rất nghiêm túc, vội vàng hướng về phía bọn Vương Thất ngượng ngùng cười cười, rồi nhanh chóng xoay người lên ngựa, đuổi theo Đường Thiệu Nghĩa. Chỉ lát sau đã đuổi kịp, A Mạch ghì cương cùng chạy song song với ngựa của anh ta, gọi: “Đại ca”.

Từ sau khi đến Dự Châu, A Mạch vẫn gọi Đường Thiệu Nghĩa là đại ca, hai người bọn họ tuy rằng không chính thức kết nghĩa giống như lời A Mạch nói, nhưng Đường Thiệu Nghĩa thật ra luôn chiếu cố đến A

Mạch, trong lòng A Mạch cũng rất cảm kích anh ta, thực lòng gọi anh ta là đại ca.

Đường Thiệu Nghĩa quay đầu liếc mắt nhìn A Mạch một cái, vẻ mặt nghiêm túc nói: “A Mạch, giờ là lúc nào? Sau khi truyền tin xong thì nên nhanh chóng trở về phục mệnh, sao người lại có thể đứng lại cùng người khác ôn chuyện? Huống chi hiện nay liên quân Thanh, Dự liên hợp lại, nếu để người khác thấy được, họ sẽ không nói người cuồng vọng, mà chỉ nói tướng quân quản lý thuộc hạ không nghiêm mà thôi.”

A Mạch cũng nhận thức được vừa rồi mình quá mức tùy ý, chợt dạ nói: “Đại ca, A Mạch sai rồi, về sau ta sẽ không dám nữa.”

Đường Thiệu Nghĩa thấy bộ dạng cúi đầu của A Mạch, cũng không trách cứ thêm nữa, chỉ quay đầu nhìn dãy núi Ô Lan mà trầm mặc không nói.

A Mạch thấy Đường Thiệu Nghĩa không hề giáo huấn nàng, liền thuận miệng hướng anh ta nói: “Đại ca, lần này hành quân đúng là nhanh hơn trước rất nhiều! Lần trước ta theo tướng quân đến Dự Châu, chỉ vài trăm dặm đường, vậy mà đại quân phải phải mất nửa tháng sau mới đến Dự Châu.”

Đường Thiệu Nghĩa nhú mày, quay đầu kinh ngạc nhìn A Mạch chăm chăm, đến khi A Mạch cảm thấy mắt tự nhiên mới nói: “A Mạch, hôm đó nghe thấy người ở trước mặt bao chư tướng bày ra mưu kế, đại ca thấp phần bội phục, thấy người chính là kỳ tài quân sự, không nghĩ hôm nay người lại hỏi một câu như của một người bình thường như vậy.”

Sắc mặt A Mạch trở nên quẫn bách nhưng ngay lập tức lại khôi phục lại vẻ thản nhiên, hào phóng nói: “Đại ca, A Mạch chỉ biết chút lý luận suông mà thôi, việc quân lớn nhỏ đều là không hiểu, không biết, mưu kế hôm đó cũng là do Từ tiên sinh vì muốn cứu mạng A Mạch nên đã âm thầm đưa tới trước, chứ cũng không phải do A Mạch nghĩ ra.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe nàng nói như vậy, nghi ngờ trong lòng mới có chút tiêu tan, liền đưa nàng rời xa khỏi hàng ngũ một chút rồi mới thấp giọng nói: “Người cũng biết lần xuất binh này, quân sĩ của chúng ta chỉ mang theo lương thực ười ngày phải không?”

A Mạch gật đầu, đồ ăn của nàng đang công trên lưng, nghe nói là do Tĩnh quốc công phát minh, khi nấu chín vừa có thể ăn vừa có thể uống. A Mạch hỏi: “Đại ca, chẳng lẽ mang theo lương thảo cùng những đồ doanh trường linh tinh thì tốc độ hành quân lại có thể giảm đi nhiều như vậy sao?”

Đường Thiệu Nghĩa gật gù đầu.

A Mạch trong lòng có chút nghi hoặc, nhin không được lại hỏi: “Tướng quân nói Thạch tướng quân phía sau phải lập tức phái người vận lương cho chúng ta, nhưng tốc độ hành quân của chúng ta nhanh như vậy, đội quân vận tải lương thực có thể đuổi kịp chúng ta sao?”

Đường Thiệu Nghĩa nhìn A Mạch không nói. Trong lòng A Mạch vừa động, đột nhiên hiểu ra, nhin không được hoảng sợ hỏi: “Chẳng lẽ nói vậy nhưng thực ra là không có quân vận chuyển lương thực cho đại quân? Với chút lương thực mà chúng ta mang theo, khi trở về phải làm sao bây giờ?”

Trong mắt Đường Thiệu Nghĩa hiện lên một tia kiên nghị cùng ngoan cường, nhẹ giọng nói: “Trong thành Dự Châu chỉ có mấy ngàn người già yếu, Thạch tướng quân lấy ai vận chuyển lương thảo cho chúng ta? Nếu chúng ta thắng, tự khắc sẽ có lương thảo, nếu thua, đã không thể trở về được thì lương thảo có hay không cũng đâu có ích lợi gì?”

A Mạch nhất thời kinh hãi nói không ra lời, nàng nhìn Thương Dịch Chi ở cách đó không xa, mới hiểu được anh ta đúng là thật nhẫn tâm, dùng không đến bốn vạn bộ binh đi phục kích đại quân Bắc Mạc, ngay cả lương thảo để quay về cũng không chuẩn bị. Nhìn không ra anh ta lại có thể là một công tử phong lưu, đúng là trong suy nghĩ đã quyết “không thành công cũng thành nhân”.

22. Chương 22

Chương 22: ĐẤM MÁU

Mùa thu năm Thịnh Nguyên thứ hai, Thành tổ đem bốn vạn quân đi đánh Bắc Mạc, cách thành Dự Châu hơn sáu trăm dặm về phía Bắc, cùng Trần Khởi tiếp chiến, tiêu diệt hơn hai vạn binh lực địch, Trần Khởi đại bại, bỏ chạy khỏi Tĩnh Dương.

– xuất từ [hạ sử - thành bản gốc kỉ] –

Dã Lang Câu chính là thượng nguồn của sông Bình Nguyên, mặc dù gọi là câu(1), thực ra chỉ là một cái khe nhỏ hẹp. Phía tây uốn lượn quanh đỉnh núi cao nhất trong dãy Ô Lan, đến phía đông thì bắt đầu dội xuống thành thác nước Khâu Lăng. Đêm đó, kỵ binh Bắc Mạc của Thường Ngọc Thanh chính là từ trên triền núi phía tây lao xuống, sát nhập vào quân doanh của viện quân Tĩnh Dương vốn đang ngủ say, giết sạch mười lăm vạn đại quân, sau đó ở sườn dốc phía đông đào mấy cái hố rất lớn chôn vùi tất cả. Có lẽ là chôn lấp sơ sài, nên từ đó về sau, mỗi khi đến nửa đêm, trên sườn dốc này liền xuất hiện những đốm lửa xanh lập lòe, như là một đám hồn phách của những người chết oan. Gần đó, vốn cũng có mấy hộ nông gia sinh sống, nhưng từ đó về sau, tất cả cũng đều bỏ đi hết, khiến Dã Lang Câu lại càng thêm hoang vắng.

Liên quân Thanh, Dự đến Dã Lang Câu vào ngày mùng 3 tháng 11, quả nhiên đã đến trước đại quân Bắc Mạc. Thám tử hồi báo, đại tướng quân Bắc Mạc Trần Khởi dẫn hai vạn kỵ binh và năm vạn bộ binh, đi từ Tĩnh Dương, Nam Hạ, đã đến một trấn nhỏ cách Dã Lang Câu năm mươi dặm về phía bắc, hiện đang đóng quân ở đó.

Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh nhìn nhau, trong mắt đều ánh lên một tia kích động cùng hưng phấn, còn có chút khẩn trương không dễ phát hiện. Từ Tĩnh nói: “Trời cũng giúp ta, chúng ta vẫn còn thời gian một đêm để cho đại quân nghỉ ngơi hồi phục. Trần Khởi đã ở tiểu trạm, sáng mai nhỏ trại tất nhiên là kỵ binh đi trước, đồ quân nhu áp tải phía sau. Khi đã lọt vào Dã Lang Câu, kỵ binh của Trần Khởi liền khó có thể dụng võ. Chỉ cần đánh úp kỵ binh, thì bộ binh phía sau không chừng cũng sẽ loạn. Chúng ta thiếu kỵ binh, cũng không thể chỉ trông vào lợi thế địa hình, cho nên chỉ có thể dùng bộ binh đến đánh!”

Thương Dịch Chi khẽ gật đầu đồng ý, không nói nhiều lời, liền dựa theo kế hoạch mà bố trí binh lực. Hơn hai vạn quân Nam Hạ mai phục tại Dã Lang Câu thành một trận địa kiên cường, đồng thời bố trí năm ngàn cung thủ ở hai cánh. Hai cánh này nghiêng về phía trước, kéo dài đến hai sườn núi, nếu kỵ binh Bắc Mạc lọt vào vị trí trung tâm, chẳng những không thể bỏ chạy, mà còn bị cung thủ hai mặt vây chặt, phơi mình dưới mưa tên. Để bảo vệ cune thủ, Thương Dịch Chi lại rút ra hai ngàn trणे tổng số ba ngàn kỵ binh dàn hàng ở phía sau, mỗi bên một ngàn kỵ binh. Bên ngoài cánh phải, nghe theo kế của Đường Thiệu Nghĩa, lại bố trí thêm một ngàn kỵ binh làm lực lượng đột kích cùng truy kích, hạ lệnh cho bọn họ chỉ cần bộ binh Bắc Mạc bắt đầu có động tĩnh liền lập tức vọt tới phía sau bọn họ giáp công(2).

Các tướng đều lĩnh mệnh mà đi. Quân Nam Hạ sau một đêm nghỉ ngơi hồi phục liền bố trí những quân chủng khác nhau vào từng trận địa phù hợp. Chính giữa là trận địa của chủ lực bộ binh do quân Thanh Châu của Thương Dịch Chi tạo thành, mỗi binh sĩ đều cầm trường mâu trong tay, hàn ngũ nghiêm chỉnh canh giữ ở nơi đó.

“Dùng trận địa trường mâu đối phó với kỵ binh?” A Mạch nhìn trận địa bộ binh phía dưới, hỏi Đường Thiệu Nghĩa.

Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa cũng không biểu lộ điều gì, lại khiến cho A Mạch cảm thấy một không khí xa lạ, xơ xác, tiêu điều tràn ra, rồi anh ta bình tĩnh trả lời: “Người đời nói thiết kỵ của thất tử Bắc Mạc là thiên hạ vô địch, lại không biết rằng Tĩnh quốc công của ta từ hai mươi năm trước đã từng nói, chỉ cần dùng chiến lược, chiến thuật hay thủ đoạn nào đó khiến cho kỵ binh khi tấn công chính diện vào bộ binh của ta sẽ vấp phải một trận địa được bố trí ngay ngắn, kín kẽ thì bộ binh có thể có được ưu thế phòng ngự rất lớn.”

A Mạch không nói gì, vốn chỉ nghĩ là quân Nam Hạ sẽ ở trong này phục kích đại quân Bắc Mạc, rồi sau đó mặt đối mặt đánh một trận, thì ra hiện giờ quân Nam Hạ lại sử dụng phương pháp khiến cho kỵ binh Bắc Mạc chủ động tấn công mình rồi bộ binh bày trận gây trở ngại cho kỵ binh Bắc Mạc. Nàng không khỏi nghĩ

đến phụ thân trone lúc vô tình từng nói rằng bộ binh và kỵ binh đều có ưu khuyết điểm riêng, thật ra so với những lời Đường Thiệu Nghĩa vừa nói cũng có chút đạo lý tương tự.

Đường Thiệu Nghĩa theo thói quen định đưa tay vuốt bội kiếm bên người, đột nhiên hỏi A Mạch: “Vì sao không đeo thanh kiếm ta đưa, ta chính là thiết tình muốn tặng cho người, tuy nói rằng kiếm là vũ khí được quân đội trang bị, nhưng cũng là vật phẩm của quan quân, có thể tặng cho người khác được.”

A Mạch cười rạng rỡ, vỗ vỗ loan đao bên sườn nói: “Đại ca, ta mới học được chút đao pháp, tuy rằng chỉ là múa đao đùa giỡn thôi nhưng thật ra cũng thấy thuận tay. Ta biết đại ca là thành tâm tặng cho ta bội kiếm, nhưng ta mang theo chỉ sợ sẽ làm hỏng mất một thanh kiếm tốt. Nếu ở trong tay đại ca, có khi nó còn được tắm chút máu của thất tử.”

Đường Thiệu Nghĩa không phải một bà mẹ già, nghe A Mạch nói như vậy, liền thân thiết hỏi: “Đao pháp của người đã thuần thục chưa?”

A Mạch cười nói: “Cũng khá, Trương Sinh là một thầy giáo giỏi, anh ta dạy rất cẩn thận, hơn nữa ta lại thông minh, đương nhiên học rất nhanh.”

Thấy A Mạch khoe khoang, trên mặt Đường Thiệu Nghĩa cũng lộ ra ý cười, ánh mắt đảo qua A Mạch hiện lên một chút ôn nhu, lại quay đầu lẳng lặng nhìn dưới núi, đột nhiên nhẹ giọng hỏi: “A Mạch, người có sợ không?”

“Sợ?” A Mạch sững sốt, lật lật tức vừa cười, vừa lắc lắc đầu, nói: “Không, ta không sợ.”

Đường Thiệu Nghĩa quay người nhìn A Mạch, môi khẽ cười, kiên nghị nói: “A Mạch, ta phải đi rồi, đại khái đợi không đến giữa trưa thất tử sẽ đến đây, người mau quay trở lại bên cạnh tướng quân đi.”

A Mạch gật đầu không nói gì.

Đường Thiệu Nghĩa cup mắt, lại thấp giọng nói: “Người bảo trọng.” Nói xong liền lên ngựa phi xuống dưới núi.

Trong lòng A Mạch có chút rầu rĩ, tựa hồ mỗi một lần cùng anh ta tách ra, anh ta đều xoay người rời đi, sau đó cũng sẽ không quay đầu lại. A Mạch đột nhiên cười khổ, dùng sức lắc lắc đầu, đem chút thương cảm không nên có bức ra ngoài.

Sáng sớm ngày mùng 4 tháng 11, đại quân Bắc Mạc nhổ trại. Quả nhiên là kỵ binh đi trước, bộ binh đi sau, cuối cùng là đội quân vận tải lương thảo và đồ quân nhu. Khi còn cách quân Nam Hạ khoảng hai mươi dặm, thám báo Bắc Mạc phát hiện phía trước Dã Lang Câu xuất hiện kỵ binh Nam Hạ, liền hồi báo tướng tiên phong là Phó Hưởng. Phó Hưởng xuất thân con nhà tướng tại Bắc Mạc, cùng Thường Ngọc Thanh xưng là tướng môn song tú(3). Phó Hưởng tính tình cao ngạo, nhất là từ sau khi Thường Ngọc Thanh nhờ ngàn dặm bốn tập(4) viện quân Nam Hạ mà thành danh, trong lòng rất bất bình, nay nghe thám báo phát hiện kỵ binh Nam Hạ, không những không kinh sợ mà còn lấy làm mừng, lệnh cho kỵ binh tiếp tục tiến lên, cũng không đem tin tức này hồi báo cho nguyên soái Trần Khởi.

Đến giữa trưa, kỵ binh Bắc Mạc đã tiến vào phía trong Dã Lang Câu, quả nhiên gặp bộ binh Nam Hạ bày trận chờ ở bên trong khe. Phó Hưởng muốn chấm dứt trận chiến trước khi quân của Trần Khởi ở phía sau đến nơi, vì thế liền hạ lệnh cho kỵ binh phóng lên. Kỵ binh Bắc Mạc cũng không chú ý đến hai cánh cung thủ của quân Nam Hạ, trực tiếp đột kích vào giữa trận. Ngàn vạn kỵ binh chen chúc xông tới, khiến ngọn núi cao nhất của dãy Ô Lan cũng phải rung mình run rẩy, bụi vàng cuốn theo trăm ngàn vó ngựa, che khuất cả ánh mặt trời.

Kỵ binh Bắc Mạc tốc độ càng lúc càng nhanh, khoảng cách càng ngày càng gần, những kỵ binh phía trước đã muốn vung đao, nhưng đứng vào lúc mắt thấy sẽ nhảy vào giữa trận của đối phương, thì bộ binh trước mắt đột nhiên ngồi xuống, sau đó chính là trường mâu sắc nhọn nghênh đón.

Kỵ binh đang dùng tốc độ nhanh nhất lao tới nên không có khả năng dừng lại. Chính vì vậy mà kỵ binh Bắc Mạc chỉ có thể trở mắt nhìn chính mình cưỡi ngựa nhảy vào trong một rừng trường mâu. Có người bị trường mâu trực tiếp chia lên trời, có người tránh được, nhưng ngựa lại bị trường mâu đâm tới, vì thế mà ngã xuống, cuối cùng cũng vẫn bị hất ngã, hoặc chết hoặc bị thương, rồi rất nhanh sẽ có người vung đao hạ xuống.

Kỵ binh ở hai bên cũng không thể chạy thoát, rất nhiều người đã bị trúng tên của cung thủ Nam Hạ bố trí hai bên sườn núi bắn xuống.

Trong lúc nhất thời, trường mâu dựng đứng như tường thành, tên từ trên trời bay xuống như mưa. Đó chính là cách mà quân Nam Hạ khiến kỵ binh Bắc Mạc phải xuống ngựa, hàng ngàn con ngựa không có người cầm cương chạy như bay khắp nơi, khiến hàng ngũ bọn họ càng thêm hỗn loạn...

Hiệu quả, đúng là tốt hơn cả mong đợi.

Rất nhiều năm sau, trong sách giáo khoa của học viện quân sự Nam Hạ đều nhắc tới trận chiến tại Dã Lang Câu, thậm chí còn nhấn mạnh đến tính mạo hiểm và yếu tố trùng hợp của trận đánh. Hai vạn bộ binh Nam Hạ chặn đánh hai vạn kỵ binh Bắc Mạc: vị trí hiểm yếu; tướng chỉ huy kỵ binh Bắc Mạc lại là tên Phó Hưởng tự cuồng tự đại. Cả hai yếu tố này kết hợp lại, làm nên chiến thắng tại Dã Lang Câu, thiếu một trong hai thứ cũng không được.

Trận chiến này vẫn tiếp tục đến sau giờ Ngọ, quân Nam Hạ bắt đầu tấn công, bắn bị thương tướng tiên phong Phó Hưởng của Bắc Mạc, kỵ binh Bắc Mạc mất đi sức chống cự, lập tức rút về phía sau. Khi bộ binh Bắc Mạc tới Dã Lang Câu, cũng vừa lúc gặp kỵ binh của mình đang bỏ chạy tán loạn. Bộ binh không kịp mở rộng khoảng cách hàng ngũ để cho kỵ binh đi qua, khiến hai bên lao vào nhau, trong lúc nhất thời, người ngã ngựa đổ, người Bắc Mạc bị chính kỵ binh của mình đâm chết vô số. Theo sát ở phía sau kỵ binh Bắc Mạc, quân Nam Hạ lại đang đánh tới.

Trên sườn núi, A Mạch đứng phía sau Thương Dịch Chi quan sát tình hình chiến đấu, thấy từ phía xa xa, bộ binh Bắc Mạc sau một lát hỗn loạn đã dần ổn định trở lại, mở rộng khoảng cách đội ngũ cho kỵ binh của mình đi qua, liền biết được trong quân Bắc Mạc đã có người ổn định trận tuyến.

Thương Dịch Chi bồng chau mày, sau khi dùng ánh mắt hỏi Từ Tĩnh một chút, liền trầm giọng nói: “Đi báo với Đường Thiệu Nghĩa, bắt đầu hành động, đánh sâu vào phía sau bộ binh Bắc Mạc.”

A Mạch nhận lệnh, liền ra roi thúc ngựa phi về hướng Đường Thiệu Nghĩa mai phục kỵ binh. Vừa đuổi tới cửa khẩu của Dã Lang Câu, chợt thấy phía sau quân Bắc Mạc đột nhiên loạn cả lên, Đường Thiệu Nghĩa đã dẫn một ngàn kỵ binh ở phía sau trận địa đánh vào. A Mạch cười, biết mình không cần phải đi nữa, liền quay ngựa trở về bên cạnh Thương Dịch Chi để phục mệnh, nhưng chính trong lúc xoay người, nàng bỗng thấy quân Bắc Mạc đột nhiên dựng lên một lá cờ lớn, phía trên viết một chữ “Trần”.

Trần Khởi! A Mạch trong lòng cứng lại, liền hiểu được thủ lĩnh quân Bắc Mạc lần này đúng là Trần Khởi! Nàng mặc dù vẫn đi theo bên cạnh Thương Dịch Chi, nhưng mỗi khi Thương Dịch Chi họp quân sự đều không cho phép cận vệ ở bên cạnh. Hơn nữa, lần này hành động thập Lhần cơ mật, cho nên các tướng lãnh đều rất kín miệng, cho nên A Mạch không hề biết Trần Khởi chính là tướng cầm quân lần này.

A Mạch gắt gao nghiêng chặt khớp hàm, trên mặt không còn chút huyết sắc, hai tay cầm cương ngựa đã nổi gân xanh, trong mắt lóe ra hai ngọn lửa. Đột nhiên, A Mạch dùng sức thúc mạnh hai chân vào bụng ngựa, giật dây cương, lao vọt vào trong hàng ngũ quân Bắc Mạc.

Nàng muốn đi tìm anh ta, nàng muốn hỏi anh ta là vì cái gì!

Binh lính Nam Hạ cùng Bắc Mạc đang ra sức chém giết lẫn nhau, chiến trường vô cùng hỗn loạn. A Mạch phi ngựa từ trên sườn núi lao xuống, lọt vào giữa nơi hỗn chiến của quân đội hai nước, nhắm thẳng về phía quân Bắc Mạc mà phóng tới. Nàng múa tít thanh đao trong tay, thỉnh thoảng lại từ trên lưng ngựa cúi xuống chém ngã lính Bắc Mạc bên cạnh, máu không chỉ vấy đỏ phía trên thân thể của nàng, mà hạ thể cùng bộ lông trắng xám của con ngựa nàng đang cưỡi cũng đều bị nhuộm đỏ..... Nàng chưa bao giờ giết nhiều người như vậy, cũng chưa bao giờ phát giác mình lại cưỡi ngựa giỏi như vậy. Vào giờ phút này, A Mạch đã không phải là A Mạch nữa, mà chỉ còn lại một lưỡi đao giết người.

A Mạch vung đao bổ về phía một tên lính Bắc Mạc, lực đánh của nàng mạnh đến nỗi khiến thanh đao cắm thật sâu vào trong cơ thể người nọ, nàng không còn nghe được tiếng kêu la thống khổ của người đó, hết thấy trước mắt nàng đã không còn đường nét hay âm thanh nữa, chỉ còn duy nhất một động tác vung lên, hạ xuống, lặp đi lặp lại. Mỗi một lần vung đao lại một lần xuất hiện thêm một gương mặt thống khổ. Trong lúc nàng đang cố sức rút đao ra khỏi cơ thể của người nọ, còn chưa kịp chém vào tên lính khác, đột nhiên cảm thấy dưới thân hẫng một cái, chiến mã của nàng đã bị đâm trúng cổ, thân hình to lớn của nó âm ầm

đổ xuống. Cơ thể A Mạch phản ứng trước khi kịp suy nghĩ, theo bản năng toàn thân hướng sang bên cạnh lăn đi, cùng lúc tránh được lưỡi đao của địch nhân chỉ cách đó nửa bàn chân.....

Lúc này, A Mạch vốn không còn là A Mạch. Trong đầu nàng chỉ là một mảnh trống rỗng, thân thể theo bản năng né qua bên cạnh tránh được lưỡi đao vừa chém tới, sau đó vung đao trong tay, từng bước một lao sâu vào trong hàng ngũ quân Bắc Mạc.

Lá cờ viết chữ “Trần” kia càng lúc càng tới gần, người trước mặt đã bị nàng dùng đao chặt đứt yết hầu, máu từ miệng vết thương phun ra như nước, rơi lên tóc của nàng, sau đó chảy xuống trán, phủ mờ ánh mắt của nàng, nàng tựa hồ lại nghĩ thấy được mùi máu, giống như máu của phụ thân đêm đó, ánh lửa chói mắt, lại là một màu đỏ khác.

Khí lực, cuối cùng cũng đã cạn, nhưng trước mặt cũng không có người nào dám đến gần để ngăn trở nàng. A Mạch, một thân đầy máu, tỏa ra sát khí lạnh thấu xương, cứ như vậy đi từng bước kiên định về phía lá cờ.

Dưới cờ, một thanh niên dáng người cao lớn đang đứng, một thân chiến bào đen truyền thống của Bắc Mạc, tay vịn bảo kiếm bên hông, thần sắc hờ hững nhìn một kỵ binh Nam Hạ từ sau trận lao tới.

Chú thích:

- 1- Câu: lạch nước
- 2- Giáp công: tấn công giáp lá cà
- 3- Tướng môn song tú: hai đại biểu tinh tú xuất thân từ gia đình tướng gia.
- 4- Bôn tập: cuộc tập kích lớn

23. Chương 23

Chương 23: ÁC MỘNG

Trần Khởi vì muốn lôi cuốn quân Bắc Mạc, nhưng phía sau đột nhiên lại thấy xuất hiện kỵ binh Nam Hạ, nên mới cố ý dựng soái kỳ lên, quả nhiên kỵ binh liền xông về phía soái kỳ. Anh ta thần nhiên nở nụ cười, nhưng ý cười này chưa tới đáy mắt đã thu trở lại, anh ta đứng quan sát bốn phía đang chém giết, lẳng lặng nhìn kỵ binh quân địch ở phía xa xa, rõ ràng là có ý đồ phá tan kỵ binh bên này.

Thấy kỵ binh Nam Hạ đang dần dần tới gần, cận vệ đứng sau lưng Trần Khởi không khỏi có chút khẩn trương, vội dắt ngựa của Trần Khởi tiến lên khuyên: “Nguyên soái, nên lên ngựa đi.”

Trần Khởi ôn hòa cười, không cự tuyệt hảo ý của cấp dưới. Cận vệ của anh ta chỉ sợ chủ soái xảy ra điều gì sơ xuất, lặng lẽ đem Trần Khởi bảo vệ ở giữa.

Bên sườn chiến trường phía tây đột nhiên truyền đến một trận xô xao, khiến Trần Khởi quay đầu nhìn về hướng đó, liền thấy một tên lính Nam Hạ đã tiến sâu vào trong trận địa của quân mình, như hung thần mới từ trong địa ngục xông ra, đi đến đâu, quân Bắc Mạc đều hoảng sợ tránh ra đến đó, nhưng hắn lại vẫn liều chết xông tới. Trần Khởi nhíu mày, một viên tướng bên cạnh thấy vậy, vội vàng nói: “Để ta đi loại bỏ tiểu tử kia!” Nói xong, không đợi Trần Khởi phản phó, liền thúc ngựa tiến lên.

Bên này, A Mạch phải dùng toàn lực mới tránh được mũi thương lao đến, chưa kịp chém lại địch nhân một đao, người nọ liền lùi ra sau, sau đó dùng thương đâm về phía nàng. Nhiều người quá! Giết không hết! Chém ngã một người lại xuất hiện thêm một người. Luôn có những tên lính Bắc Mạc gan dạ từ trong đám người phía sau lao đến, làm cho nàng không giết cũng không được.

Nhưng thật sự nàng đã không còn khí lực.

A Mạch cắn chặt răng, gươm cao thanh đao trong tay, đi về phía trước từng bước, lại khiến cho tên lính Bắc Mạc đi theo nàng lui từng bước. Nhìn mũi thương run run trước mặt, khóe miệng A Mạch lộ ra một tia cười lạnh. Bọn họ sợ nàng. Tuy rằng hiện tại nàng đã không còn khí lực để chém giết ai, nhưng bọn họ lại sợ bị nàng giết. Nàng cười lạnh, lại bước về phía trước, đột nhiên phía trên đùi phải mềm nhũn, thân thể liền không thể khống chế được chúi về phía trước.

Bây giờ nếu ngã xuống, sẽ là loạn đao phân thân, chết không có chỗ chôn!

A Mạch rùng mình, chân trái theo bản năng nhảy nhanh về phía trước, vội vàng dùng đao chống đỡ, miễn cưỡng không ngã xuống, nhưng người cũng đã quỵ rạp trên mặt đất.

Không biết một mũi tên từ nơi nào bắn tới, vừa lúc bắn trúng đùi A Mạch, mũi tên cắm vào thịt rất sâu, đuôi mũi tên vẫn còn hơi rung lên.

Trong khoảng thời gian ngắn, quân lính Bắc Mạc ở bốn phía cũng có chút phản ứng mà tiến lại gần, mặc dù thấy A Mạch đột nhiên quỵ xuống, nhưng vừa rồi cảnh tượng nàng chém giết và số người chết trong tay nàng vẫn khiến bọn họ kinh hãi, không dám vọng động, chỉ vây xung quanh, không dám tiến lên.

A Mạch muốn chống đao đứng dậy, nhưng mấy lần nhích người lên, vết thương trên đùi lại đau đến thấu xương mà nặng nề quỵ gối xuống.

Rốt cục, bên cạnh có một địch nhân thử đi đến gần nàng, từng bước, từng bước một, chậm rãi gươm trường đao trong tay.....

Chẳng lẽ sẽ chết như vậy sao? A Mạch rốt cục không suy nghĩ gì nữa, cứ như vậy quỵ trên mặt đất, nhìn xuyên thấu qua màn máu đỏ tươi trước mắt về phía xa xa, nơi đó, lá cờ nguyên soái vẫn phấp phất bay trong gió. Máu khiến tầm mắt nàng trở nên mơ hồ, khiến cho nàng nhìn không rõ lắm người ở phía dưới lá cờ. Khi lưỡi đao đang xé gió lao đến, muốn chém vào khuôn mặt của nàng, nàng lại lập tức cảm thấy vô cùng thư thái, không còn sợ hãi, không còn oán hận.....

Vậy thì cứ chết đi. Chết là hết, tất cả sẽ được giải thoát. Không cần phải chạy trốn chết, không cần tiếp tục lưu lạc, không cần đóng giả nam trang, cũng không cần phải hồi xem là vì cái gì. Có thể gặp được phụ thân và mẫu thân..... Phụ thân sẽ nhắc nhở nàng gươm lên cao, cười thật tươi, dùng râu cọ vào hai má của nàng. Còn mẫu thân? Sẽ cầm gậy trúc đuổi theo đánh vào mông của nàng? Cứ đuổi đi, cũng không sao cả, nàng biết mẫu thân chỉ là dọa nàng chứ đâu nỡ đánh nàng.

Nhưng..... Nơi đó sẽ có Trần Khởi ca ca phải không?

Có... có... có cậu thiếu niên cùng nàng chơi đùa, cùng nàng lớn lên, có người thanh niên từng đỏ mặt chụp gáy nàng..... A Mạch nở nụ cười, ở giây phút cái chết đang tiến lại gần, nàng đột nhiên nở nụ cười thật nhẹ nhàng, lộ ra một hàm răng trắng bóng, không tương xứng cùng sắc mặt.

Nét tươi cười này..... Chưa bao giờ sáng lạn như thế.

Nét tươi cười ấy, xuyên thấu qua làn mưa máu trong không trung, xuyên qua vô số tiếng chém giết, giống như một mũi tên vô cùng sắc bén, lập tức xuyên thủng trái tim Trần Khởi. A Mạch! Đây là A Mạch! Tuy rằng nàng mặc nam trang, tuy rằng nàng cao lớn rất nhiều, tuy rằng khuôn mặt nàng đầy máu, nhưng nụ cười tươi này chính là của nàng, tựa hồ như rất nhiều năm trước đây, lần đầu tiên nhìn thấy nàng tươi cười, nụ cười vô cùng sáng lạn lập tức xuyên qua không gian, đánh thẳng vào trong cơ thể của anh ta. Anh ta chỉ cảm thấy trong lòng cứng lại, lồng ngực như bị ai đó bắn trúng, rốt cuộc không hút nổi một chút không khí nào. Anh ta muốn ngăn lưỡi đao đang chém xuống đầu nàng. Nhưng ngay cả miệng cũng cứng đờ không thể phát ra âm thanh. Cả người đều cứng lại, chỉ có thể ngồi đó trơ mắt nhìn lưỡi đao kia từng chút một tới gần đỉnh đầu của nàng.

A Mạch nhắm mắt lại, mặc dù ý niệm phải chết hiện lên trong đầu, nhưng cánh tay lại vẫn theo bản năng nâng lên, nghênh đón lưỡi đao kia đang hạ xuống. Nhưng đợi một lúc mà thanh đao kia vẫn chưa hạ xuống, A Mạch khó hiểu trợn mắt, thì thấy trước ngực địch nhân kia đã trúng một thanh kiếm, hét lớn một tiếng rồi ngã về phía sau.

Thanh kiếm này, nàng nhận ra nó, là bội kiếm của Đường Thiệu Nghĩa, là thanh kiếm mà nàng đã trả lại cho Đường Thiệu Nghĩa!

Đường Thiệu Nghĩa từ xa phóng ngựa lại, mắt thấy A Mạch sẽ rơi đầu, trong lúc cấp bách không kịp dùng cung tên, liền trực tiếp lấy thanh bội kiếm đang cầm trong tay như một thanh chủ thủ(1) phi đến, vừa lúc cứu A Mạch một mạng.

A Mạch chưa kịp phản ứng thì Đường Thiệu Nghĩa đã phi tới, cúi người đưa tay chụp lấy nàng nhấc lên lưng ngựa, hét lớn: “Chúng ta đi!”

Một viên tướng Bắc Mạc thúc ngựa chạy đến, trường đao vung lên chém thẳng vào A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa. Trong tay Đường Thiệu Nghĩa không có binh khí, không dám đón đỡ trực diện, liền nắm lấy bàn tay cầm đao của A Mạch hướng về phía thanh đao kia đang lao tới. Hai con chiến mã lướt qua nhau, đao phong sắc bén cũng dán sát vào chóp mũi của A Mạch, A Mạch vội vàng giơ đao lên đỡ, hai thanh đao chạm vào nhau, tia lửa văng ra khắp nơi.

A Mạch trong cổ họng bật lên một tiếng, Đường Thiệu Nghĩa phụ giúp nàng ngồi dậy, không có thời gian hỏi nàng thấy như thế nào, chỉ giục ngựa hướng ra phía ngoài phóng đi. Một đám quân lính Bắc Mạc xông lại, A Mạch xoay đao đưa về phía sau cho Đường Thiệu Nghĩa, rồi vội vàng cúi người xuống, gắt gao ôm lấy cổ ngựa. Đường Thiệu Nghĩa cầm đao trong tay, như hổ thêm cánh, mấy bộ binh Bắc Mạc này sao có thể ngăn được anh ta. Qua mấy lần chém xuống, bọn họ cũng đã vọt tới bên cạnh chiến trường, phía trên triền núi phía tây.

Đường Thiệu Nghĩa lúc này mới dám nhìn A Mạch, thấy trên đùi phải của nàng trúng một mũi tên, máu đã ứ đọng cả ống quần, anh ta không dám tùy tiện nhổ, chỉ cắn răng nói: “Gắt chịu!” Nói xong không đợi A Mạch phản ứng liền vung đao chém đứt thân mũi tên, chỉ chừa phần đầu mũi tên ở trên đùi A Mạch.

A Mạch kêu thảm thiết một tiếng, thân thể cứng đờ liền trượt khỏi lưng ngựa rơi xuống. Đường Thiệu Nghĩa vội vàng đỡ lấy nàng, thấy trên mặt nàng mồ hôi lạnh đầm đìa, trộn lẫn với máu đang chậm chậm chảy xuống.

Phía sau, trong quân Bắc Mạc có chút biến động khác thường, Đường Thiệu Nghĩa thấy trận tuyến Bắc Mạc vốn lúc trước đã có chút ổn định, thế nhưng giờ lại loạn cả lên, trong lòng không khỏi có chút kỳ quái. Bất quá giờ phút này cũng không rảnh để xem xét, chỉ thầm nghĩ chạy thật nhanh đưa A Mạch trở về nơi Thương Dịch Chi đang quan sát trận địa, chỉ có ở đó mới có quân y.

“A Mạch, người cố gắng nhẫn nhịn, ta lập tức đưa người trở về bên cạnh Thương tướng quân.” Đường Thiệu Nghĩa nói.

A Mạch đã muốn cắn nát môi dưới, chỉ vì muốn duy trì một chút tỉnh táo, không cho phép mình ngất đi. Nàng bị thương, nếu tìm quân y băng bó, thì có khả năng sẽ bị tiết lộ thân phận, cho nên nàng phải tỉnh táo.

Thương Dịch Chi vẫn chuyên chú nhìn vào chiến trường dưới núi, thế trận của Bắc Mạc hiển nhiên đã tan tác, Trần Khởi dường như đột nhiên mất đi khả năng khống chế đối với quân đội. Thắng lợi ở ngay trước mắt, tay Thương Dịch Chi có chút run run, sợ bị người khác nhìn thấy, đành phải gắt gao nắm chặt thành quyền.

Khi Đường Thiệu Nghĩa mang A Mạch đến, hai người lập tức theo nhau ngã nhào xuống dưới, cận vệ mang hai người đến trước mặt Thương Dịch Chi. Thương Dịch Chi nhìn A Mạch, trong mắt hiện lên tia mừng rỡ, nhưng lập tức lại trở nên lạnh lùng, vẻ mặt bình tĩnh, nheo mắt đánh giá A Mạch, lạnh giọng nói: “Cho người đi truyền tin, chứ ai cho người đi đóng vai anh hùng?”

A Mạch cũng không nói gì, chỉ lê chân quỳ rạp trên mặt đất, trước mắt, cảnh vật đã có chút nhòà đi. Giọng nói của Thương Dịch Chi cũng như ở một nơi rất xa truyền tới, nghe có chút mơ hồ.

Từ Tĩnh có chút không đành lòng, hàng lông mày giật giật, vội vàng khuyên Thương Dịch Chi: “Tướng quân, A Mạch mất máu nhiều lắm, trước cứ để cho quân y băng bó vết thương cho hắn đã rồi hỏi sau đi.”

Thương Dịch Chi nhìn A Mạch hừ lạnh một tiếng, không thèm nhắc lại. Trương Sinh thấy thế liền mang Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch đi tìm quân y. Quân y thấy A Mạch cả người đầy máu, nhất thời cũng

không biết nàng bị thương ra sao, liền bảo Đường Thiệu Nghĩa cởi áo khoác của nàng ra. A Mạch tuy có chút mơ hồ, nhưng với chút ý trí còn sót lại nghe vẫn còn hiểu được, liền đưa tay ngăn cản Đường Thiệu Nghĩa, kiên cường chống đỡ nói: “Nơi khác không có, chỉ có trên đùi.”

Nói xong liền tự mình đi tìm vết thương trên đùi, nhưng trên tay một chút khí lực đều không có, ngay cả xé rách ống quần ra cũng không làm được. Đường Thiệu Nghĩa nhắc tay A Mạch ra, hai tay cầm ống quần của nàng, dùng sức xé một cái, ống quần từ trên đùi rách toạt xuống dưới.

Chân A Mạch thon dài mà rắn chắc, không thể nhìn thấy chút lông chân nào, làn da nhẵn nhụi bóng loáng, không giống như chân nam nhân. Đường Thiệu Nghĩa không biết vì sao mặt chợt đỏ lên, không dám nhìn lại vào đùi A Mạch, chỉ để tầm mắt của mình đọng lại trên miệng vết thương của nàng.

Đầu tên cắm rất sâu, khi ở trên lưng ngựa va chạm cùng kỵ binh Bắc Mạc lại bị đụng phải, khiến miệng vết thương bị rách lớn hơn nữa, thành một mảnh nham nhở. Quân y dùng dao nhỏ khoét rộng miệng vết thương, lấy mũi tên ra, bôi kim sang được, rồi băng bó lại.

Đau quá! Đau đến tê tâm liệt phế, muốn lớn tiếng kêu khóc, muốn hét lên thật to. A Mạch vài lần há to miệng, nhưng chung quy lại vẫn là không thể thốt nên chút âm thanh nào, đến cuối cùng vẫn là gắt gao nghiến chặt hàm răng lại.

Trương Sinh lấy chút nước cho A Mạch rửa qua những vết máu trên mặt. A Mạch vươn tay vớt nước rửa mặt, sau đó mới ngẩng đầu lên, nhìn Đường Thiệu Nghĩa, thay đổi âm điệu cổ họng nói: “Ta mệt chết đi được, muốn ngủ một hồi, đại ca đi hỏi Từ tiên sinh giúp ta xem có thể mượn xe la của ông ấy dùng một chút được không?”

Đường Thiệu Nghĩa lo lắng liếc nàng một cái, rồi cho người đến hỏi Từ Tĩnh, sau đó định bế A Mạch đi, ai ngờ A Mạch lại cự tuyệt, miễn cưỡng cười cười, dùng một chân đứng lên, vịn lên cánh tay của anh ta rồi nói: “Không cần, đại ca dìu ta đi là được.”

Đến khi đã nằm trong xe la rồi, A Mạch mới thở một hơi dài nhẹ nhõm, để mặc ý thức của mình chìm vào bóng tối, trong khoảnh khắc đó, nàng lại cảm thấy hóa ra có thể gạt xui đi như vậy thật là hạnh phúc.

Khi tỉnh lại, sắc trời đã tối đen, bên ngoài chợt có ánh đuốc hắt tối, rèm xe đã bị vén lên từ bao giờ, ý thức A Mạch vẫn chưa tỉnh táo lại, chỉ theo bản năng dướn người nhìn ra bên ngoài, thấy một bóng người đang đứng trước xe, trầm mặc nhìn mình.

Là Thương Dịch Chi, sau lưng anh ta có ánh lửa, khiến thân ảnh của anh ta đổ dài xuống, nhưng lại che khuất ngũ quan của anh ta, khiến người khác nhìn không rõ lắm, chỉ cảm thấy anh ta dường như đã đứng nhìn A Mạch từ rất lâu rồi.

Chú thích:

1- chủy thủ: dao găm

24. Chương 24

Chương 24: CÔNG PHÒNG (1)

Cánh tay A Mạch mềm nhũn vô lực, chống đỡ được một lát lại ngã xuống, cái gáy nện “Phịch” một tiếng lên sàn thùng xe, đau điếng, nhờ đó lại khiến cho thần trí của nàng đột nhiên tỉnh táo lại. Thương Dịch Chi, Thương Dịch Chi đang nhìn nàng! Anh ta đang nhìn cái gì? A Mạch trong lòng căng thẳng, theo bản năng vụt đưa tay lên sờ ngực áo của mình, vẫn nguyên vẹn, không tổn hao gì, nàng nhắm mắt lại, hít một

hơi thật sâu, rồi mới vịn thùng xe ngồi dậy, cẩn thận nhìn Thương Dịch Chi, nói: “Tướng quân, trên đùi A Mạch có thương tích, không cách nào hành lễ với ngài được.”

Thương Dịch Chi vẫn nghiêm mặt, lạnh lùng đánh giá A Mạch, A Mạch lo lắng đề phòng, đợi hơn nửa ngày mới nghe được anh ta hừ lạnh một tiếng nói: “Tóc tai bù xù, không còn ra cái bộ dạng gì nữa!” Nói xong liền thả màn xe xuống, xoay người mà đi.

A Mạch ngậy người, vươn tay sờ sờ tóc, hóa ra búi tóc trên đỉnh đầu đã sớm tuột ra từ lúc nào, trên tóc còn dính vết máu, từng sợi, từng sợi xõa tung, phân tán xuống dưới, tràn xuống quá vai. Nàng trong lòng hoảng hốt. Bởi vì sợ bị người khác nhìn ra sơ hở, nàng vẫn không dám để tóc dài, vài năm trước thậm chí còn có lần cạo đầu bóng lưỡng. Sau khi xảy ra chiến loạn tại thành Hán Bảo, nàng mặc dù không tiếp tục cắt tóc, nhưng cũng chưa từng buông xõa xuống trước mặt người khác. Cũng không biết búi tóc bị tuột xuống khi nào, chỉ nhớ là trước khi lên xe, rõ ràng vẫn còn được búi trên đỉnh đầu. A Mạch sờ soạn lưng tung trong xe, quả nhiên tìm thấy sợi dây buộc, cuống quýt túm tóc, buộc chặt lại lần nữa.

Màn xe đột nhiên lại bị vén lên, lộ ra khuôn mặt gầy gò của Từ Tĩnh, ông ta nheo cặp mắt nhỏ đánh giá A Mạch, sau đó cười hắc hắc, nói: “A Mạch ơi A Mạch, ta đã sớm nói với ngươi là cùng ngồi chung xe la với ta, ngươi còn cố tình không chịu, lúc này thì thế nào? Vẫn là phải ngồi trên xe la của ta mà đi sao?”

Dứt lời liền vén màn bước lên xe, miệng kêu lên: “Tránh ra một chút, thu chân của ngươi lại để lão phu còn vào.”

A Mạch nghe vậy liền dùng tay di chuyển cái chân bị thương sang một bên, nhường một khoảng trống lớn cho Từ Tĩnh bước vào, rồi ngồi dựa vào thành xe.

Không ngờ Từ Tĩnh lại đột nhiên dừng lại, nhăn mũi ngửi ngửi, sắc mặt biến hóa vô cùng cổ quái, sau đó liền quyết định lui ra ngoài, bíp mũi kêu lên: “A Mạch, ngươi thật đúng là muốn làm lão phu chết ngột, mau lên, nhanh gọi sạch đầu của ngươi, quần áo trên người cũng đều ném hết cho ta!”

A Mạch sửng sốt, nâng nâng cánh tay lên mũi ngửi, sau đó lại nghe thấy Từ Tĩnh ở ngoài xe gọi thân binh: “Nhanh lên, cho hẳn một thùng nước đến đây để gội đầu, còn nữa, đệm giường trên xe cũng bỏ đi, đem một cái khác đến đây!”

Thân binh tuân lệnh đáp ứng, một lát sau liền bưng một chậu nước đi đến trước xe, nói với Từ Tĩnh: “Tiên sinh, người giữ quân nhu nói trong lần hành quân này không mang theo đệm giường, Thương tướng quân biết chuyện, đã vội cởi áo choàng của mình đưa cho ta, nói trước cứ đưa cho tiên sinh dùng làm đệm giường, chờ gặp thôn xóm nào trên đường đi thì sẽ tìm mua cho tiên sinh sau.”

“Ừ!” Từ Tĩnh cũng không khách khí, tiếp nhận áo choàng, rũ rũ mấy cái, xem chừng cũng rất dày, liền gạt gạt đầu, hướng vào trong xe nói: “A Mạch, mau ra gội đầu cho sạch sẽ đi.”

Vừa dứt lời, A Mạch đã từ trong xe nhô đầu ra, dùng hai tay bàn nhấc cái chân bị thương ra ngoài. Thân binh kia thấy thế liền bưng nước tiến đến, nói: “Mạch đại ca, ngươi đừng xuống nữa, để ta bưng nước cho ngươi, ngươi cứ cúi đầu xuống mà gội.”

A Mạch nhìn anh ta cười cười, quay đầu lại, thấy Từ Tĩnh đang nhìn mình chằm chằm, cũng không nói gì, chỉ vội nhuyển giáp đẩy máu trên người ra, ném xuống đất, lại duỗi tay cởi quần áo bên ngoài, thấy áo kép bên trong cũng lấm tẩm vết máu, A Mạch cau mày, hơi do dự một chút liền đưa tay cởi áo. Thân binh kia thấy vậy, có chút khó xử nói: “Mọi người không ai mang quần áo theo, hay là Mạch đại ca đừng thay áo kép nữa, chịu khó một chút vậy.”

A Mạch ngừng tay, ngẩng đầu hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh, như vậy có được không? Nếu không ngài đưa áo choàng của tướng quân cho ta mượn dùng tạm, ta tốt xấu gì cũng không thể ở trước mặt tiên sinh mà hở mông ra được.”

Thân binh kia nghe vậy liền cười xì một tiếng, thấy A Mạch cùng Từ Tĩnh không ai cười, không hiểu là có chuyện gì, vội vàng ngừng lại, cúi đầu không dám lên tiếng.

Tầm mắt Từ Tĩnh dạo qua một vòng trên mặt A Mạch, có chút không kiên nhẫn nói: “Quên đi, quên đi, đem quần áo bên ngoài ném đi là được.”

A Mạch cúi đầu, khước miệng mơ hồ khẽ giật giật, không chút hoang mang, cài cổ áo kếp lại, rồi nhúng đầu vào chậu nước mà thân binh kia vừa mang lại, lúc này mới cởi dây buộc tóc ra. Hiện đã bắt đầu vào đông, tiết trời đã lạnh, da đầu A Mạch vừa chạm vào nước, nàng liền rung mình một cái. Thân binh trước mặt vội vàng nói: “Thật sự là xin lỗi, quả thực ta không tìm được nước ấm.”

“Không sao.” A Mạch cúi đầu nói, lấy tay chà xát trên đầu, rửa sạch vết máu trên mặt, rồi nhanh chóng ngẩng đầu lên, vuốt tóc cho nước chảy hết, rồi ngay khi tóc vẫn còn đang rối đã dùng dây buộc lại trên đầu, sau đó quay người nhìn về phía Từ Tĩnh đang đứng bên cạnh.

Từ Tĩnh nheo mắt, khoát tay áo nói: “Được rồi, mau vào thôi, nhìn người không khác gì một con gà rơi xuống nước lạnh vậy.” Nói xong, lại không biết lấy từ đâu ra một chiếc khăn mặt ném cho A Mạch: “Lau khô tóc của người đi, để cho họ thay đệm giường trước đã rồi nói sau.”

A Mạch nhận lấy chiếc khăn, trùm lên đỉnh đầu, che khuất cả mặt, chậm rãi lau, một hồi lâu sau mới kéo khăn xuống, hướng về phía Từ Tĩnh cười nói: “Tiên sinh, ngài hảo tâm tìm giúp ta một cái quần đi, ta chỉ có một chân là được mặc quần, bằng không ta ở trước mặt ngài cũng thật là thất lễ.”

Chòm râu của Từ Tĩnh run lên bần bật, tức giận nói: “Tối lửa tắt đèn thế này, lão phu biết đi đâu tìm quần cho người? Người tự xem lại bản thân mình đi.” Nói xong liền lên xe ngồi cạnh A Mạch, lại thúc giục A Mạch: “Mau lên, phải đi rồi, người mau vào xe đi.”

A Mạch sửng sốt, song vẫn nghe lời đi vào trong xe. Trong xe có một ngọn đèn nhỏ, Từ Tĩnh đã đem chiếc áo choàng của Thương Dịch Chi trải thành đệm giường ở trong xe, đang ngồi ở phía trên dựa vào thành xe, nhắm mắt dưỡng thần. A Mạch lại gắng chịu đau, đặt cái chân bị thương xuống, lộ ra một bắp chân sạch sẽ, giữ ý ngồi ở một góc, hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh, hiện chúng ta đang đi đâu? Chiến trường đã dọn dẹp xong rồi sao?”

Từ Tĩnh liếc nhìn A Mạch một cái rồi nhắm mắt lại, không âm không dương nói: “Đi đâu? Chúng ta tất nhiên là phải về Dự Châu chứ còn đi đâu, Trần Khởi dẫn bại binh lui về Tĩnh Dương. Thế nào? Người còn dám đuổi theo hấn tới tận Tĩnh Dương sao? Người đã mê man một ngày một đêm, chiến trường đã sớm thu dọn xong rồi.”

A Mạch nghe ông ta nói như vậy thì có chút trầm mặc, cúi đầu không biết suy nghĩ cái gì. Hóa ra khi nàng ngã xuống đã mê man một ngày một đêm, lúc này tỉnh lại đã là buổi tối ngày hôm sau, Thương Dịch Chi chẳng những đã dọn dẹp xong chiến trường, mà còn dựng cả bia mộ cho các tướng sĩ Nam Hạ tử trận trên sườn núi Ô Lan.

Từ Tĩnh thấy A Mạch trầm mặc, nhin không được lại mở mắt ra có chút tò mò hỏi: “A Mạch, ngày hôm qua vì sao người cứ nhất định phải liều chết xông về phía chủ soái Bắc Mạc? Người muốn làm gì?”

A Mạch nghe vậy thì hơi giật mình, lập tức liền cười nói: “Câu hỏi này của tiên sinh thật kỳ quái, tất nhiên là A Mạch muốn giết chết chủ soái Trần Khởi của lũ thất tử rồi.”

Từ Tĩnh vuốt râu không nói, trong đôi mắt nhỏ xuất hiện nhiều ánh tinh quang, khiến A Mạch khi chạm phải ánh mắt đó trong lòng có chút run sợ, đến lúc đó ông ta mới thu hồi ánh mắt lại, thản nhiên “A?” một tiếng.

A Mạch thấy ông ta như vậy, gãi gãi đầu, ngượng ngùng cười nói: “Ta biết không thể lừa được tiên sinh, ta xin nói thật, tiên sinh chẳng lẽ còn không biết lá gan của ta, lúc nào ta chẳng muốn tránh đao thương, tướng quân sai ta đi truyền tin, ta đi đến nửa đường thấy Đường giáo úy đã hành động rồi, liền muốn nhanh chóng quay trở lại, ai ngờ vừa kéo cương ngựa, thì không biết mỗi mũi tên từ đâu bắn đến khiến ngựa của ta hoảng sợ lồng lên, mang theo ta hướng về phía soái kỳ của thất tử lao tới, ta cũng không có cách nào khác, lại không dám nhảy xuống, lúc ấy sợ tới mức thiếu chút nữa vãi tiểu ra quần, sau lại có thất tử ngăn đón ta, khiến ta nóng mặt mà quên cả sợ hãi.”

Từ Tĩnh cũng không nói gì, A Mạch cũng không biết ông ta có tin vào lý do bào chữa này hay không, nhưng hiện tại đã đâm lao thì phải theo lao, đành cười gượng hai tiếng, có chút ngượng ngùng nói: “Tiên sinh, việc này ngài đừng nói cho người khác được không, nếu để người khác biết được ta vì lý do này, nhất định sẽ cười chê ta đến chết mất. Mặc kệ thế nào, tốt xấu gì ta cũng giết được vài tên thất tử, cũng đã bị thương, không có công lao thì cũng có khổ lao, phải không?”

Từ Tĩnh hắc hắc cười lạnh hai tiếng, không bày tỏ ý kiến gì, lại dựa vào thùng xe nhắm mắt dưỡng thần.

Đi đường vào ban đêm cũng không thuận tiện, may là quân đội Nam Hạ cũng chỉ muốn rời khỏi Dã Lang Cầu, tìm nơi cắm trại tránh gió, cho nên đi về hướng nam một quãng không quá xa liền dừng lại, tìm nơi mà kỵ binh khó lòng đánh lên để cắm trại nghỉ ngơi. Đây cũng là chủ ý của Từ Tĩnh, bị kỵ binh Bắc Mạc tập kích đại doanh trong đêm một lần đã là quá đủ rồi, tuy rằng Trần Khởi đã bại trận lui binh, nhưng cũng tuyệt đối không thể khinh thường.

Dọc theo đường đi, Từ Tĩnh đều không nói chuyện gì, A Mạch cũng không dám lên tiếng, chỉ nhắm mắt ngủ gà ngủ gật. Tháng mười một, nhiệt độ ban đêm ngoài trời xuống rất thấp, trên người nàng lại chỉ mặc một chiếc áo kép, ống quần lại chỉ còn có một bên, tuy trong xe tránh được gió, nhưng cả người A Mạch đã muốn đông thành đá, nhất là cái chân bị thương kia, tựa hồ như đã tê liệt đến mất cả cảm giác. Khi xe dừng lại, Từ Tĩnh theo lệ thường, xuống xe làm một vài động tác, chỉ còn lại một mình A Mạch trên xe, nàng vội vàng lấy áo choàng của Thương Dịch Chi trùm lên người.

Một lát sau, thùng xe trầm xuống, có người vén màn xe lên, A Mạch tưởng là Từ Tĩnh đã trở lại, sợ tới mức vội vàng đem áo choàng trải phẳng lại, ai ngờ vừa ngẩng đầu lên thì thấy đó là Đường Thiệu Nghĩa.

“Có tốt hơn chút nào không?” Đường Thiệu Nghĩa hỏi.

A Mạch gật gật đầu, đột nhiên kéo cái chân bị thương kia lên, loạng choạng quỳ xuống trong xe, cúi đầu tạ lễ với Đường Thiệu Nghĩa: “A Mạch cảm tạ ơn cứu mạng của đại ca.”

Đường Thiệu Nghĩa sợ tới mức sững sốt, vội đỡ A Mạch lên, cả giận nói: “A Mạch, chúng ta là huynh đệ sinh tử có nhau, mà ngươi lại nói ra những câu như thế này sao?”

A Mạch cười cười, lại ngồi xuống trong xe, không cẩn thận đụng phải bên chân bị thương, may là đã sớm bị lạnh đến tê đi rồi, nếu không đã rất đau. Đường Thiệu Nghĩa lại phát hiện thấy có điểm không thích hợp, đưa ngọn đèn đến soi rõ A Mạch, gắt gao nhíu mày lại, nói: “Tại sao lại ăn mặc đạm bạc như vậy? Quân phục của người đâu?”

A Mạch thấp cúi đầu, nhẹ giọng nói: “Đều bị máu làm vấy bẩn, ném đi rồi.”

“Vớ vẩn!” Đường Thiệu Nghĩa mắng, vội vàng cởi áo choàng ra khoác lên người A Mạch, nói: “Đánh giặc có thể không dính máu sao? Nếu tất cả đều như ngươi, thì mọi người đều để mồm trần mà trở về chắc!”

A Mạch bật cười, đem áo choàng trả lại cho Đường Thiệu Nghĩa, nói: “Đại ca, ta ở trong xe không lạnh lắm, ngươi vẫn nên mặc vào, ban đêm bên ngoài lạnh lắm.”

Vết thương trên chân của nàng lại lộ ra, Đường Thiệu Nghĩa vội đưa mắt tránh đi, nói: “Vết thương của ngươi cần giữ ấm, ta không sao.”

A Mạch thấy gương mặt của Đường Thiệu Nghĩa có chút ửng đỏ, trầm mặc một chút rồi đột nhiên hỏi: “Đại ca, bộ dạng của ta có phải rất giống đàn bà không?”

Đường Thiệu Nghĩa bị nàng hỏi như vậy liền cả kinh, như là đột nhiên bị người ta nói trúng tâm sự, mặt mũi đỏ tía tai nhìn nàng.

Chú thích:

1- Công phòng: tấn công và phòng thủ. Trong chương này, những người xung quanh dù vô tình hay cố ý đều tấn công vào phòng tuyến giả nam trang của A Mạch. Còn A Mạch thì luôn tìm cách để tự bảo vệ phòng tuyến này của mình.

25. Chương 25

Chương 25: THU HÙNG(1)

A Mạch căn cứ môi dưới, nói tiếp: “Chính vì vậy mà khi ở doanh (2) ta phải chịu sự khi dễ của bọn họ, bọn họ đều nói ta như đàn bà. Đáng người gầy yếu thì thôi không nói làm gì, nhưng ông trời lại cho ta một khuôn mặt như vậy, ngay cả lông tơ cũng ngắn. Có người còn bức ta cởi ra cho bọn họ xem, ý muốn coi ta rốt cuộc có phải là nam nhân hay không.....”

Nói xong, âm thanh A Mạch có chút run run, như thể chuyện này thật sự đã xảy ra và đã phát sinh trên thân thể của nàng. Nàng không sợ phải diễn kịch, bởi vì từ vài năm trước, nàng đã diễn kịch không biết bao nhiêu lần vì sự sinh tồn của bản thân, cho nên những lời này nói ra vô cùng trôi chảy, trong lời nói tựa hồ còn mang theo nỗi uất nghẹn cùng huyết lệ.

Sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa từ hồng chuyển thành trắng, rồi từ tái chuyển thành xanh mét: “Đừng nói nữa! A Mạch.” Anh ta đỡ lấy bả vai đang run nhè nhẹ của A Mạch, nửa ngày nói không ra lời, chỉ mím chặt môi, đưa sắc mặt tái xanh nhìn A Mạch.

“Đại ca!” A Mạch đưa đôi mắt đỏ hồng nhìn Đường Thiệu Nghĩa, sau đó di chuyển ánh mắt, dùng sức nuốt nước miếng, âm thanh nghèn nghẹn trong cổ họng, nói: “Ta thực hận chính mình, vì sao lớn lên lại có hình dáng như thế này, khiến người khác luôn muốn khi nhục ta. Nói ta sau này làm sao cưới vợ a, cô nương ấy sẽ rất ghét ta vì ta mang một bộ dạng nữ tính, không có đủ nam tính. Còn nữa, đại ca...” A Mạch lại đột nhiên ngẩng đầu lên nhìn Đường Thiệu Nghĩa, vẻ mặt khẩn trương hỏi: “Ta đã mười chín tuổi, đến một sợi râu cũng không có, nếu ta mãi mà vẫn không mọc râu thì phải làm sao bây giờ, chẳng phải sẽ giống như thái giám trong cung sao?”

Nghe nàng nói như vậy, Đường Thiệu Nghĩa sắc mặt dịu xuống, dùng quyền dấm nhẹ lên bả vai nàng, cười nói: “Tiểu tử ngốc, không có việc gì làm nên ngồi suy nghĩ lung tung phải không, sợ không có cô dâu sao? Người vốn có tài! Chờ thêm vài tuổi nữa, thân thể sẽ trở nên cường tráng, lúc đó xem ai còn dám nói người giống nữ nhân? Tướng mạo của người như vậy, hơn nữa vóc dáng cũng không thấp, về sau thêm chút cơ bắp, kỳ thực lại vô cùng anh tuấn uy vũ, khiến các bà mối kéo đến phá vỡ cả cửa nhà ấy chứ. Yên tâm đi, tiểu tử ngốc, người nhất định sẽ có cô dâu của mình!”

A Mạch ngưng ngừng cười cười, hỏi: “Thật không?”

Đường Thiệu Nghĩa cũng cười, bắt quả lại không trả lời, anh ta dùng sức nắm lấy bả vai A Mạch: “Được rồi, dưỡng thương cho tốt nhé, ta phải đi rồi.” Đường Thiệu Nghĩa cầm áo choàng của anh ta ném lên người A Mạch, rồi nhảy xuống xe, đi được hai bước lại quay lại đến trước màn xe nói: “Người chờ một chút, ta sẽ nghĩ cách kiếm một chiếc quần cho người, chớ để chân trần trước mặt Từ tiên sinh.”

A Mạch gật đầu cười khê, Đường Thiệu Nghĩa cũng không tự chủ được mà nhú nhú khóe miệng, nhìn A Mạch tươi cười có chút xuất thần, sau đó cố gắng phục hồi tinh thần nhảy xuống xe, quay đầu đi vội vã, mãi cho đến khi đã cách xe la rất xa rồi mới dừng lại, đứng ở nơi đó giật mình, đột nhiên liền ình một bạt tai, thanh âm đánh gọn, trong bóng đêm truyền đi rất xa, Đường Thiệu Nghĩa sợ tới mức cả kinh, nhìn ra xung quanh một chút, cũng không thấy có người chú ý, lúc này mới cúi đầu tự mắng mình hai câu, rồi đi nhanh về phía doanh trại.

Trong màn đêm, có một vị tướng quân dẫn lính đi tuần tra doanh trại, trong lúc giờ đuốc, bóng in trên doanh trường nhìn như thể du long(3). Đêm khuya tĩnh lặng không một tiếng động, thỉnh thoảng ngẫu nhiên phát ra một hai âm thanh ma sát của khôi giáp.

Bình thường, mỗi khi Từ Tĩnh xuống xe để hoạt động tay chân, phần lớn đều là đi xung quanh xe la vung vẩy cho đỡ mỏi. Nhưng hôm nay phạm vi hoạt động của ông ta lại rộng hơn một chút, đầu tiên là đi đến doanh trường của Thương Dịch Chi, thấy Thương Dịch Chi không có ở đó, ông ta chỉ hỏi thị vệ giữ cửa một câu là Trương Sinh chạy đi đâu, liền có người nói rằng Trương Sinh cùng tướng quân đi tuần doanh. Từ Tĩnh gật gật đầu, lại chấp tay sau lưng đi bộ trở về. Thị vệ kia thấy ông ta ngay cả đuốc cũng không mang theo, liền rất ân cần muốn đi lấy cho ông ta một cây. Từ Tĩnh lắc đầu cự tuyệt, bí hiểm giơ một ngón tay chỉ chỉ lên trời. Thị vệ kia có chút hồ đồ, theo hướng ông ta vừa chỉ nhìn lên bầu trời đêm, sau đó dùng vẻ mặt không hiểu nhìn Từ Tĩnh.

Từ Tĩnh nhếch khóe miệng cười cười, vuốt râu, lắc lắc đầu, cũng không quan tâm đến thị vệ kia nữa, xoay người bỏ đi. Song ông ta không quay trở về xe la, mà đi về phía ngọn núi phía trước một đoạn, quả nhiên gặp Thương Dịch Chi cùng Trương Sinh từ phía trước đi lại.

“Tiên sinh? Sao ngài lại tới đây?” Thương Dịch Chi có chút kỳ quái. Anh ta đi từ đại doanh đến trạm gác trước núi, không ngờ đi tới ở chỗ này lại gặp Từ Tĩnh, không hiểu Từ Tĩnh sao không ở trên xe la nghỉ ngơi, quá nửa đêm rồi còn đến đây làm gì.

Từ Tĩnh liếc mắt nhìn Trương Sinh đang cầm đuốc đứng bên cạnh Thương Dịch Chi, khẽ nhấp miệng, cười nói: “Ban đêm không ngủ được, đi ra ngoài ngắm trăng, không biết tướng quân có nhã hứng ngắm trăng cùng ta không?”

Hôm nay chính là ngày mừng năm, trăng trên trời thì có hình dạng gì. Hơn nữa, nơi này là vùng hoang vu, lại là đầu mùa đông, vạn vật đều tiêu điều xơ xác, cho dù có là đêm trăng tròn đi chăng nữa thì cũng chẳng có gì đáng để thưởng ngoạn, huống chi đêm nay chỉ có một vầng trăng non vừa mới nhú?

Bất quá, đã ngắm trăng thì cần gì phải tròn hay khuyết.

Ánh mắt Thương Dịch Chi chợt lóe lên, cười cười, phất tay cho Trương Sinh lui, rồi nói với Từ Tĩnh: “Nếu tiên sinh đã mời, thì Dịch Chi cũng chỉ có thể đón nhận. Không biết tiên sinh muốn đi đâu để ngắm trăng đây?”

Từ Tĩnh nhìn chung quanh, rồi chỉ vào triền núi phía sau quân doanh: “Nơi đó được không?”

Thương Dịch Chi gật đầu, hai người tìm nơi bằng phẳng trên triền núi rồi chậm rãi đi. Đêm nay mặc dù không có một vầng trăng sáng, nhưng bầu trời đầy sao cũng rất sáng lạn. Tình quang lấp lánh, khiến không gian bao bọc lấy triền núi không còn là một màu đen dày đặc nữa mà sẫm một màu xanh lam, giống như một chiếc màn nhung phủ xuống triền núi. Tính tú chiếu những tia sáng nhàn nhạt, lan tỏa xuống dưới, ban phát cho không gian mênh mông của dãy núi hoang dã một một tấm lụa mỏng mịn màng, khiến mọi thứ đều trở nên mờ mờ, mông lung trong đêm.

Trương Sinh cầm cây đuốc xa xa ở phía sau, Thương Dịch Chi hướng gò đất phía trước chậm rãi đi tới, thần thái nhàn nhã mà thần nhiên, căn bản không hỏi Từ Tĩnh vì sao lại mời anh ta đi ngắm trăng. Đường núi mặc dù không gập ghềnh nhưng ban đêm cũng không dễ đi, Từ Tĩnh lại không thể so với Thương Dịch Chi, mới chỉ đến giữa sườn núi đã thở hổn hển. Thương Dịch Chi ngừng lại, nhìn Từ Tĩnh cười ha hả. Từ Tĩnh lấy tay chống đầu gối, lắc lắc đầu, thở dài: “Không đi được nữa, già rồi, già rồi.”

Thương Dịch Chi không an ủi ông ta, chỉ tìm một chỗ bằng phẳng, nhổ một ít cỏ khô xung quanh trải trên mặt đất, rồi ngồi xuống, khi đó mới ngẩng đầu nhìn Từ Tĩnh cười nói: “Tiên sinh đến đây ngồi đi, ngắm trăng không nhất thiết cứ phải lên đến đỉnh núi, ta thấy ở triền núi này cũng được.”

Từ Tĩnh cười cười, đi đến bên cạnh anh ta ngồi xuống. Hai người nhìn bầu trời đêm nhất thời không nói gì, một hồi lâu sau, Từ Tĩnh mới đột nhiên cười nói: “Ta biết tướng quân đang suy nghĩ điều gì.”

Quay đầu lại, chỉ thấy Thương Dịch Chi có chút kinh ngạc nhìn mình, Từ Tĩnh vuốt râu, neho mắt, nghiêm trang nói: “Tướng quân đang nghĩ, cảnh đêm đẹp mê người như vậy, nếu có thêm giai nhân bên cạnh nữa thì sẽ tốt biết bao nhiêu, thế mới đúng là hiệp cốt nhu tình(4)! Vì sao kẻ ngồi cùng mình lại là một lão già? Đáng tiếc, đáng tiếc a!”

Thương Dịch Chi giật mình, sững sờ nhìn Từ Tĩnh một lát, đột nhiên bật cười thành tiếng, sau đó, tiếng cười càng lúc càng lớn, cuối cùng không chống đỡ được mà cười té lăn ra trên mặt đất. Anh ta ngửa mặt, nằm trên triền núi, cười to nói: “Người hiểu ta cũng chỉ có tiên sinh mà thôi.”

Từ Tĩnh không cười, chỉ lẳng lặng nhìn Thương Dịch Chi.

Tiếng cười của Thương Dịch Chi cũng dần dần ngừng lại, đưa mắt nhìn bầu trời đêm, đột nhiên hỏi: “Tiên sinh thấy thế nào?”

“Thấy cái gì?” Từ Tĩnh cố ý hỏi lại.

Thương Dịch Chi khẽ nhếch khóe miệng cười cười, nhẹ giọng hỏi: “Vì sao tiên sinh lại đi tìm ta?”

“Trong lòng tướng quân có nghi vấn, trong lòng Từ Tĩnh cũng có nghi vấn.” Từ Tĩnh đáp.

Thương Dịch Chi hỏi: “Trong lòng ta có nghi vấn gì?”

Từ Tĩnh đáp: “Song thổ bàng địa tẩu, an năng biện thư hùng.” (Hai con thỏ cùng chạy trên mặt đất, khó có thể biết được con nào là đực, con nào là cái)(5)

Thương Dịch Chi không trả lời Từ Tĩnh, mà lại hỏi tiếp: “Vậy trong lòng tiên sinh có nghi vấn gì?”

“Không biết tướng quân đối với nghi vấn của chính mình sẽ như thế nào!”

Thương Dịch Chi trầm mặc một lát, thản nhiên nói: “Là thư hay là hùng thì với ta có quan hệ gì đâu?”

Từ Tĩnh cười nói: “Tướng quân có thể nghĩ như vậy, thì ta an tâm rồi.”

Thương Dịch Chi quay đầu nhìn Từ Tĩnh, thoải mái cười nói: “Mặc dù nói như vậy, song trong lòng vẫn có chút tò mò, dù sao dáng vẻ của hùng tương tự như thư thì có chút quái dị, tiên sinh thấy thế nào?”

Từ Tĩnh nheo nheo mắt, nói: “Có năng lực đi từ trong hang sói đi ra thì mặc kệ khi trưởng thành nó có bộ dáng gì đi nữa, đều chỉ có thể là hùng, nếu là thư, làm sao còn sống đến bây giờ.”

Thương Dịch Chi không nói gì, chỉ nhẹ nhàng xoa cằm.

Từ Tĩnh cười nói: “Tướng quân chỉ cần thuần dưỡng con thỏ này tốt một chút, ta thấy một ngày kia nó chắc chắn sẽ lớn mạnh và trở thành một mãnh hổ.”

Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh hai người nhìn nhau cùng cười to. Tiếng cười sang sảng làm kinh động mấy con vật đi kiếm ăn đêm cách đó không xa, chúng giơ móng vuốt dò xét, đồng loạt nhìn về phía bên này. Cùng lúc đó, Trương Sinh đang cầm đuốc đứng cách đó một quãng, nghe thấy tiếng cười cũng có chút nghi hoặc, không biết tướng quân nhà mình cùng Từ tiên sinh đang bàn luận chuyện gì mà lại có thể cười thoải mái đến như vậy.

Sáng sớm ngày thứ hai, trước khi nhổ trại, Đường Thiệu Nghĩa sai người đưa cho A Mạch một cái giáp khố. A Mạch kinh hỉ vạn phần, lật lật nó trong tay, nhìn có vẻ không mới nhưng vẫn còn rất tốt, so vào người thì hơi dài nhưng cũng không thành vấn đề, chỉ cần xắn lên một chút là tốt rồi.

Từ Tĩnh đi rửa mặt từ bên ngoài trở về, liếc mắt nhìn giáp khố trong tay A Mạch, hỏi: “Ai cấp?”

A Mạch cao hứng nói: “Là Đường đại ca cho người đưa tới đây, thật tốt quá, cuối cùng cũng không cần phải mặc cái quần chỉ có một ống nữa rồi.”

“Đường Thiệu Nghĩa?” Từ Tĩnh nhướn mày hỏi.

A Mạch gật gật đầu, đặt cái quần ở một bên, định đợi sau khi quân y đến thay thuốc cho vết thương của nàng rồi mới mặc cái quần này vào. Từ Tĩnh nhếch miệng cười cười, châm chọc nói: “Quan hệ của các người tốt thật, đã thành mật thiết giao tình rồi cơ đấy.”

A Mạch ngẩn ra, khó hiểu nhìn Từ Tĩnh. Từ Tĩnh chớp chớp đôi mắt nhỏ giải thích: “Vật tư trong quân vốn rất thiếu thốn, quân trang của binh lính bình thường chỉ được cấp giáp khố, từ chức quan giáo úy trở lên thì ngoài giáp khố còn có thêm một chiếc đan khố, loại thứ nhất để giữ ấm, loại thứ hai để đẹp mắt. Lần này xuất chinh, binh lính trong quân không được mang dư thừa một vật gì cả, cho nên mỗi binh lính cũng chỉ có một bộ quân trang. Trong vòng mấy chục dặm xung quanh đây không có một thôn trang nào, hơn nữa kiểu dáng này lại là của quân đội, người nói giáp khố này ở đâu ra, có đến tám chín phần mười là Đường Thiệu Nghĩa cưỡi giáp khố trên người ra cho người, nếu người không tin, có thể đi mà tìm hiểu, nhất định là hần chỉ còn lại một cái đan khố.”

Hiện tại đã là đầu mùa đông, hành quân dã ngoại, lại ngồi trên lưng ngựa, chỉ mặc một cái đan khố, hống chi ngay cả áo choàng Đường Thiệu Nghĩa cũng đều để lại cho nàng, gió lạnh thổi đến, cảm giác nhất định sẽ là vô cùng khổ sở. A Mạch nhất thời trầm mặc, cân nhắc một chút liền gọi người đem áo choàng của Đường Thiệu Nghĩa về, nói rằng trong xe không cần phải mặc áo choàng, nên đưa cho anh ta dùng.

Quân y đến đổi thuốc cho A Mạch, khi cởi bỏ lớp vải băng bó, thì thấy miệng vết thương của nàng đã khép lại rất nhanh. Bị ngoại thương như vậy mà không phát sốt đã là rất may mắn rồi, không thể tưởng tượng

được là chỉ trong thời gian có hai ngày ngắn ngủi thế mà đã kết vậy. Ánh mắt quân y nhìn A Mạch tràn đầy ngạc nhiên cùng quái dị, nếu cứ theo tốc độ này, chỉ vài ngày nữa thì A Mạch có thể hoạt động mà không gặp mấy khó khăn.

A Mạch vừa mừng vừa sợ, Từ Tĩnh lại rất bình thản, ánh mắt mãi miết nhìn A Mạch mang theo chút thâm ý.

Tốc độ trở về của đại quân gần đây thỉnh thoảng có chậm lại, may là trước đó có thu được lương thảo của quân Bắc Mạc, cho nên mặc dù không được tiếp tế lương thực, nhưng chuyện ăn uống của đại quân cũng không thành vấn đề. A Mạch ở trong xe của Từ Tĩnh nghỉ ngơi vài ngày, cái chân bị thương đã bình phục được hơn phân nửa, ngồi xe đi trên đường cũng không đến nỗi buồn tẻ lắm, Từ Tĩnh tuy rằng khó hầu hạ, nhưng đối đãi với nàng cũng không tồi, những vấn đề quân sự mà nàng hỏi, ông ta đều nhất nhất giải đáp.

Nhưng về sau Từ Tĩnh có chút không kiên nhẫn, A Mạch cảm thấy ông ta như đang đợi một cái gì đó sắp xảy ra, tâm trạng có chút nôn nóng.

(Mấy hôm nay mẹ Cún hơi mệt nên tốc độ hơi chậm, mong các nàng thông cảm nha)

Chú thích:

1- Thư hùng: thư là con cái, giống cái, phụ nữ; Hùng là con đực, giống đực, đàn ông.

2- Doanh: một doanh có 500 quân.

3- Du long: con rồng dạo chơi

4- Hiệp cốt nhu tình: hiệp cốt: cốt cách của hiệp sĩ; nhu tình: tình cảm mềm mại, dịu dàng (của người thiếu nữ)

5- “Song thổ bằng địa tẩu, an năng biện thư hùng”: xuất phát từ điển tích sau:

Nhạc Phủ (quan đời Hán chuyên sưu tập thơ ca dân gian và âm nhạc, đời sau gọi những thể thơ và tác phẩm làm theo loại này cũng là nhạc phủ) thi tập: Mộc Lan thi: “Hùng thổ cước phác sóc, thư thổ nhân mê lý/ Song thổ bằng địa tẩu, an năng biện ngã thị hùng thư”. Nguyên ý chỉ nhận không ra trống mái. Hậu nhân dùng để hình dung sự tình rắc rối phức tạp, không thể phân biệt.

(nghe đồn) căn cứ vào thơ có thể phân biệt hổ đực và cái.

Thỏ đực luôn thích đập chân phình phịch, thỏ cái luôn lim dim mắt, để cho bọn chúng chạy trên mặt đất với nhau, làm sao phân biệt được bạn nào trai bạn nào gái?

Phương pháp: Nhắc tai thỏ lên, nếu là bạn là trai, chân sẽ đập phịch phịch, nếu bạn là gái thì ngoan ngoan hơn nhiều, nhưng mắt sẽ chớp liên tục.

26. Chương 26

Chương 26: LÊN CHỨC

Hai ngày sau, vết thương trên chân A Mạch đã tốt lên rất nhiều, nên không muốn tiếp tục ngồi trên xe với Từ Tĩnh nữa. Chiến mã của nàng đã sớm chết ở Dã Lang Cầu, trong quân lại không thừa con chiến mã nào để cấp cho nàng, nếu xuống xe cũng chỉ có thể đi bộ cùng binh lính. Hai ngày nay, tâm tình Từ Tĩnh rõ ràng là không tốt, nghe A Mạch nói muốn xuống xe, liền đảo cặp mắt trắng dã, không âm không dương nói: “A Mạch, người đáng lẽ phải hiểu rõ rồi mới đứng chứ, ngồi xe là tốt như thế lại không chịu ngồi, khi không lại đi luyên chân? Cẩn thận miệng vết thương của người mà vỡ toác ra, lúc đó thì hay cho người rồi.”

Đã lâu rồi ông ta không sử dụng động tác trộn mắt như thế này với nàng, nay lại làm như vậy khiến A Mạch không khỏi cảm thấy có chút thân thiết, giống như khi hai người cùng đi đến Thanh Châu, khi ấy, Từ Tĩnh luôn trộn mắt lên, rồi dùng ngữ điệu không âm không dương nói chuyện với nàng.

A Mạch cười cười, đột nhiên đưa tay vỗ vỗ vào vai Từ Tĩnh, sau đó không để ý đến sự kinh ngạc của ông ta liền nhảy xuống xe. Nàng quyết định đi trước khi Thương Dịch Chi cho người tới đưa tin, dù sao nàng cũng là thân vệ của anh ta, hiện tại thương thế đã bình phục tương đối tốt rồi, tất nhiên là phải đến chỗ chủ soái nói một tiếng. Giờ đã quá trưa, đại quân đã dừng lại, các binh lính ở các doanh đang nấu cơm, trên đường đi, A Mạch đi đến đâu cũng thấy có binh lính đứng dậy cung kính hướng về phía nàng hành lễ. A Mạch trong lòng kinh ngạc, song cũng không hỏi mọi người vì sao lại hành lễ với nàng, chỉ áp chế nghi vấn trong lòng, giữ sắc mặt bình tĩnh, nhất nhất gật đầu đáp lễ.

Trương Sinh đang cùng hai thân vệ nhóm lửa nấu cơm, thấy A Mạch đến thì rất cao hứng, đưa củi lửa cho thân vệ đứng bên cạnh, tiến lên chào hỏi, nhưng ngoài há miệng thở dốc ra thì không biết nên xưng hô với A Mạch như thế nào. Nếu vẫn gọi là A Mạch thì dĩ nhiên là không thích hợp, nhưng nếu không gọi là A Mạch thì biết gọi là gì bây giờ? A Mạch hiện tại chưa được thăng quan, không thể xưng hô là “Đại nhân” được. Hay gọi là Mạch đại ca? Cũng không được, người này rõ ràng ít tuổi hơn mình. Miệng Trương Sinh hết đóng lại mở, có chút mắt tự nhiên cười nói: “A Mạch, sao ngươi lại đến đây, cái chân bị thương đã khỏi chưa?”

“Không còn đáng ngại nữa.” A Mạch nói, quay đầu nhìn lướt qua bốn phía.

Trương Sinh nhìn thần sắc A Mạch, biết nàng tìm Thương Dịch Chi, liền cười nói: “Ngươi tìm tướng quân? Ngài nói đi phía trước xem xét một chút, một lúc nữa sẽ trở lại, ngươi chờ một lát đi.”

A Mạch ngượng ngùng cười cười, rồi khẽ gật đầu, thấy Trương Sinh lại bước qua nấu cơm, liền đi theo ngồi xổm xuống bên cạnh bếp, tùy ý nói: “Trương đại ca, ta giúp ngươi nhóm lửa.” Không ngờ Trương Sinh lại vội vàng xua tay nói: “Cũng không dám xưng là đại ca, nếu ngươi không ngại, gọi ta là lão Trương là tốt rồi.”

A Mạch liên tưởng đến tình cảnh dọc theo đường đi, liền dừng động tác lại, ngẩng đầu vô tội nhìn Trương Sinh, hỏi: “Sao Trương đại ca lại nói chuyện như vậy? Trong lòng A Mạch thực không rõ.”

Trương Sinh nghe A Mạch nói như vậy, không tiếp lời nàng, chỉ liếc liếc mắt nhìn bốn phía, rồi nhỏ giọng hỏi: “A Mạch, ngày ấy tại Dã Lang Câu ngươi thực sự chém được nhiều thớt như vậy à?”

“Bao nhiêu?” A Mạch khó hiểu.

“Trong quân đồn rằng ngày đó ngươi chém tổng cộng được hai mươi ba tên thớt tử, đều truyền đi khắp nơi rồi, hiện tại ngươi chính là anh hùng hảo hán trong quân đội của chúng ta, cho dù là ai đi chăng nữa, khi nghe xong chuyện này đều phải gơ ngón tay cái lên bái phục. Ngay cả biệt danh cho ngươi cũng có, là “Ngọc diện Diêm La”, nghe nói là gặp người giết người, gặp phật giết phật.”

A Mạch nghe mà choáng váng, nhất thời không thể nói gì, chỉ ngơ ngác cầm khúc củi trong tay mà quên cả việc cần phải cho thêm vào bếp. Nàng chẳng qua chỉ là ở trên xe của Từ Tĩnh nghỉ ngơi vài ngày, không ngờ chính mình đã trở thành một nhân vật anh hùng trong quân đội Nam Hạ. Chém hai mươi ba tên giặc? Tuy rằng nàng cũng không nhớ rõ mình rốt cuộc giết bao nhiêu lính Bắc Mạc, nhưng tuyệt đối không thể đến con số hai mươi ba. Hai mươi ba ư? Vậy mà họ cũng dám dựng thành truyện, lại còn sửa sang đánh bóng lại nữa chứ. Bọn họ nghĩ người Bắc Mạc là cái gì? Rau cải trắng sao? Dễ chém như vậy sao? Còn nữa, sao nhất định phải gọi là “Ngọc diện Diêm La”? Diêm La thì Diêm La, sao còn thêm hai chữ “ngọc diện” vào làm chi nữa? Nghe thế nào cũng giống một nhân vật càn quấy trong chuyện xưa mà mẫu thân kể cho nàng lúc bé vậy?

“Này?” Trương Sinh thấy A Mạch ngồi im nửa ngày không nhúc nhích, nhin không được liền gọi nàng một tiếng. A Mạch lúc này mới bừng tỉnh, hướng về phía Trương Sinh miễn cưỡng cười cười: “Trương đại ca, không dám gạt ngươi, ta có chém chết vài tên thớt tử nhưng tính kiểu gì cũng không được hai mươi ba tên đâu.”

“Hử!!!” Trương Sinh thấy A Mạch thế nhưng lại đem tình hình thực tế nói cho anh ta biết, chứng tỏ thật sự coi anh ta là huynh đệ tốt, trong lòng thấy thật cảm động, lập tức thực lòng vì A Mạch mà tính toán, chạy

nhANH tới gần A Mạch lại, hạ giọng nói: “A Mạch, người cũng thật là, những lời như vậy đâu thể tùy tiện mà nói ra như vậy được, đây chính là cơ hội để cho người nổi danh, chỉ có kẻ ngốc mới tự mình đi nói toạc ra như thế.”

Thần sắc A Mạch có chút do dự, xem ra là vẫn còn muốn cùng Trương Sinh tranh cãi vài câu, vừa mới vươn cổ lên định nói, lại thấy Trương Sinh nói tiếp: “Cho dù sau này có người hỏi, người chỉ cần cười mà không nói gì là được, không thừa nhận cũng không phủ nhận, đến lúc đó cho dù thế nào cũng không can hệ gì đến người.”

Thấy Trương Sinh một mực có ý tốt, A Mạch cũng chỉ có thể gật đầu đáp ứng. Thầm nghĩ, ta đối với con số hai mươi ba này cũng không có ý kiến gì, ta chỉ có ý kiến đối với cái danh hiệu “Ngọc diện la sát” mà thôi. Đúng lúc nàng đang cúi đầu cân nhắc, đột nhiên nghe thấy tiếng của Thương Dịch Chi ở sau lưng: “Trương Sinh, cơm chín chưa? Mau đem lên đi.”

Trương Sinh lên tiếng, vội vàng đem đồ ăn trong nồi ra. Thương Dịch Chi ăn uống rất đơn giản, cũng chỉ là bánh bao như những binh lính khác, duy nhất là có thêm một đĩa dưa muối nhỏ. A Mạch theo Trương Sinh đứng lên, quay người hướng về phía Thương Dịch Chi hành lễ nói: “Tướng quân.”

“A Mạch?” Thương Dịch Chi dùng thần sắc bình thản nhìn lướt qua nàng một cái, lấy nước do thị vệ mang lại rửa tay, rất tùy ý hỏi: “Vết thương thế nào rồi?”

“Đã tốt lắm rồi.” A Mạch khom lưng nói.

Thương Dịch Chi lại hỏi: “Nghe nói người chém chết hai mươi ba tên thất tử?”

A Mạch nhất thời không biết nên trả lời như thế nào, đến lúc đang định nói thật với anh ta thì chợt nghe thấy Thương Dịch Chi nói tiếp: “Trong quân pháp của Đại Hạ có quy định: Phạm là binh sĩ, giết được năm kẻ địch, thăng lên chức ngũ trưởng; nếu giết được hai mươi kẻ địch thăng làm đội trưởng, ban thưởng bốn tước một cấp. Người lại là thân binh của ta, theo lý mà nói thì nên lên tới chức đội trưởng ban thưởng một cấp.” Thương Dịch Chi dừng lại một chút, lại nói tiếp: “Song người cũng không tuân theo quân lệnh trên chiến trường, theo luật nên chém, nhưng lần này quân ta chiến thắng, thưởng phạt cần phân minh, thấy người lập công lớn nên có thể không giết, nhưng không thể không phạt, cho nên trước hết không ban thưởng thêm một cấp, chỉ phong làm Ngũ trưởng, thế nào? Có oán hận gì không?”

A Mạch sợ tới mức toàn thân toát mồ hôi lạnh, nghe Thương Dịch Chi hỏi, vội vàng cẩn thận trả lời: “A Mạch không hề có nửa câu oán hận. Đa tạ tướng quân không giết.”

Thương Dịch Chi thấy A Mạch khẩn trương, khóe miệng run run, nói: “Vậy là tốt rồi, Lục Cương hiện đang thiếu một vị trí Ngũ trưởng, người đi tìm hắn để bổ sung vào chỗ thiếu đi. Làm việc cho tốt.”

A Mạch luôn mồm đồng ý, thấy Thương Dịch Chi bắt đầu cúi đầu ăn cơm, không để ý đến nàng nữa, vội cáo từ lui xuống, định rằng về nói với Từ Tĩnh một tiếng, sau đó đi gặp Lục Cương báo danh. Nàng đoán không ra tâm tư của Thương Dịch Chi, không biết anh ta vì sao phải làm ra cái chuyện nửa mình bạch, nửa mờ ám này với nàng. Việc đã tới nước này thì cũng chỉ có thể đi từng bước xem từng bước vậy, chỉ là vừa mới nghĩ đến việc trở về bộ binh doanh, A Mạch liền có chút co đầu rút cổ, may là lần này không phải lại làm một tên tiểu binh ở tầng lớp dưới cùng nữa, Ngũ trưởng tuy là chức quan thấp nhất trong quân, nhưng tốt xấu gì cũng là một chữ “Quan”, vì thế nhất định không thể làm hỏng chuyện như lần trước được.

Còn chưa đi đến cỗ xe của Từ Tĩnh, A Mạch chợt nghe thấy âm thanh xôn xao phía trước, chỉ thấy một gã kỵ binh từ xa đang cưỡi ngựa phi đến, không để ý đang ở trong đại doanh, vẫn thẳng tay ra roi giục ngựa, phi thẳng đến doanh trường của Thương Dịch Chi. A Mạch chau mày lại, cưỡi ngựa trong doanh trại là phạm vào quân pháp, không biết đã xảy ra chuyện gì khiến cho tên kỵ binh kia nóng vội như thế.

Từ Tĩnh đang ăn cơm ở bên ngoài xe cũng nhìn thấy tên kỵ binh kia phóng ngựa chạy qua, ông ta đứng dậy ngăn người, thần sắc trên mặt thay đổi liên tục, đột nhiên đánh rơi chiếc bánh bao trong tay xuống đất, bước nhanh về hướng doanh trại của Thương Dịch Chi.

Đúng lúc A Mạch trở về, vừa vặn đụng phải Từ Tĩnh. “Tiên sinh!” A Mạch kêu lên.

Từ Tĩnh làm sao còn có tâm tư mà quan tâm đến nàng, tùy tiện xua tay một cái rồi quay đầu rời đi. A Mạch ngẩn người nhìn về hướng Từ Tĩnh đang bước vội tới, tựa hồ cảm thấy có chỗ nào đó không thích

hợp. Tuy rằng vừa rồi Từ Tĩnh đi rất vội vàng, nhưng nàng lại không thấy trên mặt ông ta lộ ra một tia kinh hoàng nào, ngược lại là trong ánh mắt lóe tinh quang, như là chuyện mà mình đã đợi từ rất lâu rồi, cuối cùng cũng đã xảy ra.

A Mạch tự cười giấu cợt, nàng hiện tại chỉ là một gã quan có địa vị thấp nhất, đại sự trong quân làm sao đến lượt nàng tham gia nghị luận? Hay là cái gì cần làm thì cứ đi làm đi thôi. Nàng cười lắc lắc đầu, nói với thị vệ bên người Từ Tĩnh vài câu để nhấn lại cho Từ Tĩnh rồi đến bộ binh doanh báo danh.

Lục Cương thấy A Mạch lại quay trở lại, thần sắc trên mặt phức tạp đến cực điểm, anh ta thật sự không thể hiểu được, tiểu tử này vì sao lại đến ngụ tại bộ binh doanh của mình? Hắn không phải là cục cưng của tướng quân sao? Hắn không phải vừa mới lập công lớn sao? Hắn không phải được gọi là “Ngọc diện la sát” sao? Từ những điều đó mà nói, hắn đáng lẽ không nên đến chỗ của Lục Cương mới đúng, mà lại chỉ là một tên Ngũ trưởng nho nhỏ, thế này thì anh ta biết đối đãi như thế nào đây? Như với một Ngũ trưởng bình thường ư, nhưng hắn tuyệt đối không bình thường. Như với một thiếu gia ư? Nhưng hắn cũng không phải xuất thân từ nhà quyền quý.

A Mạch cười như không cười nhìn Lục Cương, thấy mọi cảm xúc mê hoặc cùng khó xử đều hiện lên trên mặt anh ta, liền cung kính cười nói: “Lục đại nhân, A Mạch đến gặp ngài để báo danh.”

27. Chương 27

Chương 27: HUYNH ĐỆ

Lục Cương có chút ngớ người gật đầu: “Ồ, qua đây.” Ngẩn ngơ một lúc rồi anh ta mới có phản ứng tiếp, khó xử nhìn A Mạch, dò hỏi: “Tâm tình tướng quân lại không tốt à?”

Lục Cương thêm một chữ “lại”, bởi lần trước vì tâm tình Thương Dịch Chi không tốt nên đã đem A Mạch nhét vào trong doanh của anh ta, vì thế khiến tiểu binh A Mạch gây họa làm mất của anh ta một gã đội trưởng thiện chiến, dũng mãnh. Nay Thương Dịch Chi lại thăng A Mạch làm ngũ trưởng rồi đưa đến nơi này, không biết người này sẽ lại gây họa gì đây? Trong lòng Lục Cương thấy thật là hồ đồ, người này đánh giặc dũng mãnh, làm việc cẩn thận, rốt cuộc vì sao mà đắc tội với tướng quân? Ngũ trưởng chỉ là một chức quan tép riu, không nói đến tất cả quân đội Đại Hạ, mà chỉ riêng quân Thanh Châu của bọn họ thôi, cũng đã có tới hàng ngàn ngũ trưởng rồi, chẳng lẽ chủ tướng Thương Dịch Chi lại thật sự nhàn rỗi đến thế sao?

Tổng hợp tất cả các yếu tố lại, kiểu gì Lục Cương cũng không tin là A Mạch thật sự muốn dừng chân trong doanh của anh ta, cuối cùng chỉ có thể quy kết là tên tiểu tử này lại chọc cho tướng quân mất hứng, cho nên lại bị lưu đây. Cũng không biết lần này sẽ lưu đây trong thời gian bao lâu. Lục Cương thật sự không muốn để A Mạch vào trong doanh của mình, vạn nhất nếu lại gây chuyện, thì giết cũng không được mà phạt cũng không xong, đến lúc ấy chả lẽ lại phải mời đến cha của hắn sao? Lục Cương nghĩ hay là để A Mạch ở bên cạnh mình. Nhưng A Mạch lại là vệ binh bên cạnh tướng quân, hiện tại nếu cũng để cho A Mạch làm thân binh của mình, vậy thì trong lòng tướng quân sẽ nghĩ như thế nào? Có nghĩ khác đi về anh ta không?

Lục Cương nhìn A Mạch, tâm tư xoay chuyển đến cả trăm ngàn lần, mà mọi cách đều khiến anh ta khó xử. Vốn anh ta cũng là một viên mãnh tướng trên chốn sa trường, khi đối mặt với hàng ngàn, hàng vạn thất tử cũng chưa hề sợ hãi, nhưng nhìn thấy người thiếu niên có vóc dáng gầy yếu, khuôn mặt tuấn mỹ trước mặt lại thực sự làm khó anh ta.

A Mạch thấy tâm tư Lục Cương lay động, lại thấy hai hàng lông mi thô dày trên mặt anh ta nhíu chặt lại, thoáng cân nhắc một chút rồi nói: “Chuyện của tướng quân, A Mạch không dám vọng ngôn. Lần này tướng quân để A Mạch đến quân doanh của đại nhân, có lẽ là muốn để cho A Mạch có cơ hội được tôi luyện một chút. Thỉnh đại nhân không cần khó xử, cái gì nên làm ngay bây giờ thì cứ lập tức làm đi thôi.”

Lục Cương chép miệng, suy nghĩ vòng vo một chút, rồi cục hạ quyết tâm, quay lại nói với A Mạch: “Ta giữ người ở lại bên người không tiện, hay là như vậy đi, A Mạch, người vẫn nên xuống ở trong doanh trại vậy, vẫn là đội bốn trước đây nhé, dù sao đội trưởng ở đó người cũng biết rồi, vào ngũ thứ tám, ngũ trưởng này vốn chết trận tại Dã Lang Câu, người sẽ thay thế anh ta.”

A Mạch nghe thấy hán tử tráng kiện kia đã chết ở Dã Lang Câu thì mặt có chút ửng đỏ, trong lòng không khỏi rầu rĩ, mím môi gật đầu nói: “Hết thầy đều nghe theo sự phân phó của đại nhân.”

Lục Cương thấy A Mạch cũng không phản đối, liền gọi người dẫn A Mạch đi xuống doanh trại. Đưa A Mạch đi là một thiếu niên chừng mười lăm tuổi, nghe nói nàng chính là Ngọc diện la sát, dọc đường đi vừa sùng bái, lại vừa sợ hãi trộm ngắm A Mạch. A Mạch bị cậu ta dùng ánh mắt như vậy nhìn mình thì có chút không được tự nhiên, khó khăn mới đến được chỗ của đội trưởng đội bốn, không khỏi nhẹ nhàng thở ra.

Đội trưởng này họ Lý, không biết nhiều chuyện như Lục Cương, nhưng con người lại có chút tâm kế, biết A Mạch đã từng cùng đội trưởng đội hai xảy ra tranh chấp, thậm chí còn giết người, kết quả cũng chỉ bị đánh hai mươi quân côn, có thể thấy được tiểu tử này nhất định có một chút lai lịch, cho nên bây giờ thấy A Mạch đột nhiên đến làm ngũ trưởng dưới quyền của mình, anh ta cũng không hỏi nhiều, chỉ dẫn A Mạch đi đến ngũ thứ tám.

Trong chiến dịch tại Dã Lang Câu, mặc dù tiêu diệt được hơn hai vạn tên lính Bắc Mạc, nhưng bọn họ cũng phải trả giá gần một vạn quân nhân, trong đó bộ binh tổn thất nghiêm trọng nhất, đại đa số bộ binh doanh đều đã trở nên xơ xác, doanh thứ bảy của Lục Cương được coi như là còn khá nguyên vẹn, mặc dù vậy, trong ngũ thứ tám của A Mạch cũng đã có ba người để lại tính mạng tại Dã Lang Câu, nên hiện tại chỉ còn lại có bảy người.

Đám người Vương Thất thấy đội trưởng đưa Ngũ trưởng mới là A Mạch đến, thì vừa mừng vừa sợ nhìn nàng. Đội trưởng chỉ đơn giản nói vài câu rồi rời đi, bọn Vương Thất lập tức vây quanh xung quanh nàng, Vương Thất kinh ngạc hét lên: “A Mạch, sao người lại quay về bộ binh doanh? Làm cận vệ của tướng quân rất uy phong mà, nếu là ta, kể cả là đội trưởng cũng không thêm đổi a!”

Có người vụng trộm kéo tay áo Vương Thất, ý muốn bảo anh ta nói chuyện phải chú ý một chút, nói gì thì nói, A Mạch hiện tại cũng đã là Ngũ trưởng, chính là cấp trên của bọn họ rồi. Vương Thất hất tay người nọ ra, tức giận kêu lên: “Kéo cái gì mà kéo? A Mạch cũng không phải là người ngoài. Đây là huynh đệ của ta.”

A Mạch thấy thế chỉ cười cười, nói với người vừa kéo áo của Vương Thất: “Lưu đại ca, không sao, chúng ta đều là huynh đệ một nhà, về sau không cần phải khách khí như vậy.”

Người bị A Mạch gọi là Lưu đại ca có chút ngượng ngùng gật gật đầu. Vương Thất đắc ý cười, lại cùng A Mạch nói: “Chúng ta đều đã nghe về sự tích của người, huynh đệ chúng ta đều cao hứng thay cho người, đi ra ngoài đều nói người trước kia ở trong ngũ đã cùng ngũ bên cạnh ta. A Mạch, người đúng thực là một con trâu, không nhận ra người, tiểu tử này lại có thể ngoan cường như vậy, chém hai mươi ba tên thất tử, ta nhớ lại, liền cảm thấy trước kia bị người đánh cũng đáng.”

A Mạch nhớ rõ lời Trương Sinh dặn, chỉ cười mà không nói, lẳng lặng nghe Vương Thất và vài người nữa cùng cao hứng thảo luận vô cùng phấn chấn, vài người khi nói đến trận chiến tại Dã Lang Câu, hai vạn bộ binh bày trận ứng chiến với hai vạn kỵ binh Bắc Mạc nổi tiếng thiên hạ vô song, giờ nhớ lại mà chân vẫn còn run.

A Mạch nghe vậy thì chợt nhớ tới vị Ngũ trưởng tiền nhiệm, liền thấp giọng hỏi: “Ngũ trưởng, hần..... như thế nào mà.....”

Nhắc tới Ngũ trưởng, trên mặt mọi người đều hiện lên nét bi thương, trầm mặc. Trương Nhị Dẫn vừa rồi vốn không nói gì, giờ đôi mắt đã đỏ hồng, nghẹn giọng nói: “Ngũ trưởng..... là vì cứu ta nên mới.....” Nói đến đây, cổ họng liền nghẹn lại không thể nói được nữa, chỉ cúi đầu lau lau hốc mắt.

“Nhị Dẫn! Con mẹ nó, khóc có ích gì!” Vương Thất tát cho Trương Nhị Dẫn một tát, thở phì phì mắng: “Người biết Ngũ trưởng đã vì ai mà chết, vậy mà cũng không chịu phấn đấu một chút, con mẹ nó, về sau chém chết một vài tên thất tử, thay Ngũ trưởng báo thù, con mẹ nó, thế mà chỉ biết khóc. Ta thấy tốt nhất đừng gọi người là Nhị Dẫn mà gọi là Nhuyễn Dẫn đi!” (Nhuyễn: ẻo lả)

Có người ở bên cạnh giải thích với A Mạch, nói Ngũ trưởng vốn không việc gì, về sau khi truy kích thất tử Bắc Mạc, bởi vì Nhị Đản là tân binh, nhìn thấy cảnh đầu rơi máu chảy trên chiến trường sợ tới mức choáng váng, trong lúc kích động vấp thì phải một thi thể, lúc ấy chân đã mềm nhũn đến mức không thể đứng dậy được. Ngũ trưởng không muốn bỏ lại quân lính của mình, liền chạy lại kéo hắn đi, vừa chém một thất tử trước mặt, lại trúng một đao của thất tử sau lưng..... Lúc ấy Trương Nhị Đản vẫn ngồi phịch ở trên mặt đất, nếu hắn ta có thể đứng lên, nếu hắn ta có thể bảo vệ phía sau lưng cho Ngũ trưởng, Ngũ trưởng đã không chết.

Người nọ liếc mắt Trương Nhị Đản, trong mắt tràn đầy khinh bỉ, nhẹ giọng nói: “Ngũ trưởng trước khi nhắm mắt đã nói, không cần làm khó Trương Nhị Đản, hắn ta vẫn còn ít tuổi, chưa thấy cảnh giết người bao giờ, chờ sau này sẽ khác.”

Trương Nhị Đản cũng không cãi lại, gắt gao cắn môi, quật cường ngẩng đầu lên, mặc cho Vương Thất đánh chửi, chỉ dùng tay áo hung hăng lau nước mắt.

A Mạch không thể ngờ được rằng người ngũ trưởng đã từng dùng roi ra oai phủ đầu bọn họ lại là một hán tử như vậy, trong lòng cũng không khỏi dâng lên một cỗ kính nể, nàng tiến lên vài bước, gạt Vương Thất ra, dùng hai tay nắm lấy bả vai Trương Nhị Đản, kiên định nói: “Mạng của ngươi là do Ngũ trưởng dùng mạng mình đổi lại, sống sót là tốt rồi, Ngũ trưởng trên trời có linh thiêng, sẽ giúp chúng ta báo thù cho ông ấy!” Nàng nhìn mọi người chung quanh một chút, lớn tiếng nói: “Chúng ta đều được sống sót, nên phải giết thật nhiều thất tử để báo thù cho những huynh đệ đã chết của chúng ta, báo thù cho dân chúng Đại Hạ của chúng ta!”

Mấy câu nói này khiến mọi người đều dâng trào cảm xúc, vẻ mặt kích động nhìn A Mạch.

A Mạch giơ cao cánh tay lên, gằn từng tiếng nói: “Ta, A Mạch, nguyện từ nay về sau cùng các vị huynh đệ đồng sinh cộng tử, vinh nhục có nhau, nếu các vị huynh đệ tin tưởng A Mạch ta, xin mời đưa tay ra đây. Từ hôm nay trở đi, chúng ta chính là huynh đệ khác họ. Ta, A Mạch, nguyện dùng tánh mạng của mình đổi lấy tính mạng của huynh đệ, trên sa trường đao kiếm không có mắt, mặc kệ ai là người đi trước một bước, thì người nhà của người đó chính là người nhà của các huynh đệ chúng ta, cha mẹ người đó chính là cha mẹ của huynh đệ chúng ta!”

Nói xong, nàng đưa ánh mắt kiên nghị nhìn mọi người, có người hoài nghi, nhưng phần lớn là dâng trào nhiệt huyết hào hùng của nam nhi! Vương Thất là người đầu tiên vươn tay nắm lấy cánh tay của A Mạch, sau đó liền có cánh tay thứ hai, cánh tay thứ ba.....

Cuối cùng chỉ còn lại Trương Nhị Đản, tất cả mọi người nhìn về phía cậu ta, Vương Thất trợn trừng mắt, A Mạch liền nhìn về phía cậu ta cổ vũ, cậu ta cắn cắn môi dưới, kìm nén giọt lệ trong mắt, vươn tay lên, há mồm nói: “Ta, ta –” rồi lại nói không nổi nữa, nước mắt vẫn chảy xuống dưới.

A Mạch đẩy vào gáy cậu ta, cười nói: “Thật đúng là một tiểu hài tử!”

Mọi người cười ầm lên, khiến Trương Nhị Đản không còn xấu hổ nữa cũng cười, cười đến nỗi mặt cũng hồng lên, nhưng nước mắt lại cố tình không biết nghe lời, từng giọt lăn xuống.

A Mạch lại hỏi về gia cảnh của Ngũ trưởng, biết được Ngũ trưởng là người Thanh Châu, hơn ba mươi tuổi, vẫn còn chưa đón dâu, trong nhà chỉ có mẹ già, chỉ trông vào chút quân lương của Ngũ trưởng mà sống qua ngày. A Mạch cũng không khỏi cảm thấy đau xót, cùng mọi người thương lượng, sau này, mẫu thân của Ngũ trưởng sẽ do mọi người cùng phụng dưỡng, về sau tất cả sẽ đều là như thế, vạn nhất nếu ai bất hạnh mà hy sinh, thì người nhà của anh ta cũng đều do tất cả mọi người phụng dưỡng.

Mọi người bàn bạc đến nửa ngày, đã sớm qua thời gian nghỉ ngơi, nhưng vẫn không thấy trong quân đánh trống tập hợp, không khỏi cảm thấy có chút kỳ quái, A Mạch trong lòng lại mơ hồ đoán được chút gì đó, nhưng không biết là cái gì, liền ọi người nghỉ ngơi tại chỗ, chờ mệnh lệnh.

Quả nhiên không ngoài dự đoán của A Mạch, trong quân đúng là có đại sự xảy ra.

Đầu tháng mười một, trong khi Thương Dịch Chi đưa binh hành quân theo hướng bắc thì đồng thời, danh tướng Bắc Mạc Chu Chí Nhân đang vây thành Thái hưng cũng có hành động, ông ta bỏ Thái Hưng mà chuyển sang vây Dự Châu. Kỳ binh Bắc Mạc dùng tốc độ chớp nhoáng đã nhanh chóng khống chế được

giao thông bốn phía của thành Dự Châu, người đưa tin ở Dự Châu đã phá vây nhiều lần rồi, không biết đã chết bao nhiêu người mới lọt qua được vòng vây của kỵ binh Bắc Mạc, rồi cấp tốc truyền tin cho Thương Dịch Chi.

Thành Dự Châu đã sớm nguy cấp, nếu Dự Châu mất, như vậy thì hơn ba vạn quân trong tay Thương Dịch Chi không còn nơi mà trở về. Hóa ra người Bắc Mạc đã sớm nghĩ đến thành Dự Châu, hiện tại Thương Dịch Chi lại dẫn quân ra bên ngoài, người Bắc Mạc thừa dịp mà vào. Giờ nghĩ lại, ý đồ chân chính của Trần Khởi rốt cuộc vẫn là một cái mồi nhử, Thương Dịch Chi có chút nói không nên lời.

Sắc mặt Thương Dịch Chi thay đổi, gắt gao nhìn chăm chăm tên lính truyền tin, quên cả việc cho người dẫn anh ta đi nghỉ ngơi.

Cuối năm Thịnh Nguyên thứ hai, trong chiến dịch Dã Lang Câu, Mạch soái mới vùng một đường kiếm lên, đã chém chết hai mươi ba tên giặc, được thăng làm Ngũ trưởng, nhập vào bộ binh thứ bảy, ngũ thứ tám của quân Thanh Châu. Trải qua trận chiến tại Dã Lang Câu, bảy tráng sĩ trong ngũ thứ tám đều vô cùng nỗ lực phục Mạch soái. Sau trận chiến, Mạch soái đã cùng bảy tráng sĩ anh dũng giết địch kết nghĩa huynh đệ, tình nghĩa thâm hậu vô cùng. Về sau, khi Thành tổ bình định được thiên hạ, bảy tráng sĩ chỉ còn lại hai người. Người đời kính trọng, tôn là “Thất lực sĩ”.

28. Chương 28

Chương 28: TÂM NHÌN

Thương Dịch Chi chưa bao giờ từng cảm thấy cảm giác thất bại vây quanh mình gắt gao đến như vậy. Ở thời điểm Trần Khởi chiếm được thành Tĩnh Dương, giết chết ba mươi vạn biên quân, anh ta chỉ thấy phần nộ, thấy thương tiếc, nhưng chưa từng cảm nhận đến cảm giác thất bại như thế này. Bởi vì anh ta cảm thấy trận đánh thất bại kia không phải do mình cầm quân, nên anh ta cảm thấy mình có thể cùng Trần Khởi ganh đua cao thấp, anh ta nghĩ Trần Khởi chẳng qua cũng chỉ thắng một ván bài mà không có sự tham gia của chính mình mà thôi.

Nhưng hiện tại, anh ta ngàn dặm phục kích Trần Khởi, mặc dù làm cho Trần Khởi lui trở về Tĩnh Dương, nhưng ai có thể nói trận chiến này là anh ta thắng? Chu Chí Nhẫn bao vây, tấn công Dự Châu, cắt đứt đường lui của quân Nam Hạ. Bất luận là quay trở lại Thanh Châu, Thái Hưng hay Dự Châu, tất cả đều là tuyệt lộ.

Thương Dịch Chi vô lực phát tay, để thị vệ đưa người lính truyền tin lui xuống nghỉ ngơi. Nhưng khi hai tên thị vệ tiến đến dìu người lính đưa tin thì phát hiện ra anh ta đã tắt thở, trước ngực còn lưu lại nửa mũi tên, hóa ra khi phá vòng vây của quân Bắc Mạc, anh ta đã trúng một mũi tên, chỉ chặt đứt phần ngọn, rồi ráng hết sức phi ngựa suốt một ngày một đêm mới đuổi tới quân doanh của Thương Dịch Chi. Dọc đường đi, khí huyết sớm đã hao hết, hoàn toàn chỉ dựa vào ý chí để chống đỡ, vừa rồi khi nói xong câu cuối cùng, liền gục xuống chết.

Dù đã quen nhìn thấy sinh tử trước mắt, nhưng Thương Dịch Chi cũng không khỏi cảm thấy chấn động, yên lặng nhìn thị vệ nâng thi thể của người lính truyền tin đưa đi.

“Tướng quân?” Từ Tĩnh khẽ gọi.

Thương Dịch Chi lấy lại tinh thần, cười khổ với Từ Tĩnh một chút, liền hỏi: “Tiên sinh cũng đã biết nội dung quân báo rồi phải không?”

Từ Tĩnh trầm tĩnh nhìn Thương Dịch Chi, yên lặng gặt đầu.

Thương Dịch Chi ngửa mặt thở dài một tiếng, nói: “Không đối gạt tiên sinh, ta từ nhỏ vẫn thuận buồm xuôi gió, chưa từng gặp phải thất bại lớn lao nào, kỳ thật vẫn là do vận khí của ta tốt, ta lại không biết trời cao đất rộng, tưởng mình có bản lĩnh, hiện tại nghĩ đến, thật sự là thấy rất buồn cười. Chu Chí Nhẫn có thể tấn công vây khốn Dự Châu thành công, điều đó chứng tỏ lương thảo của hắn đã không hề hấn gì, Hà Dũng đi tập kích lương thảo lại vẫn chưa có tin tức, có thể thấy được là lành ít dữ nhiều.”

Từ Tĩnh không để ý tới lời nói của Thương Dịch Chi, chỉ trầm giọng hỏi: “Tướng quân cảm thấy chán ngán thất vọng?”

Thương Dịch Chi quay đầu nhìn Từ Tĩnh, đột nhiên nở nụ cười, tự giễu nói: “Bằng không phải làm sao bây giờ? Nếu chúng ta vẫn còn ở trong thành Dự Châu, dựa vào lượng lương thảo trang bị ở đó thì cố thủ thêm một, hai năm cũng không thành vấn đề, nhưng mà hiện tại chúng ta đã ra ngoài, trong thành Dự Châu cũng chỉ còn lại có Thạch Đạt Xuân cùng mấy ngàn binh lính già yếu, chỉ sợ có sức để giương nổi cung tên cũng chưa đến vài người, ông ta biết lấy ai để giữ thành? Dự Châu một khi bị chiếm đóng, chúng ta phải đi đâu? Chỉ sợ Trần Khởi đã tính toán tốt hết thảy. Ha ha! Trần Khởi a Trần Khởi! Bội phục! Bội phục! Nếu không phải hắn ta, chúng ta ở Dã Lang Câu đã có thể tiêu diệt toàn bộ quân Bắc Mạc, bởi vì hắn ta, nên quân Bắc Mạc mới có thể lại lui trở lại Tĩnh Dương, bởi vì hắn ta, Chu Chí Nhẫn mới thừa dịp thành Dự Châu không có quân đội mà vây khốn Dự Châu.”

Ánh mắt Từ Tĩnh chuyển động, lóe tinh quang, hỏi: “Tướng quân sợ Trần Khởi sao?”

Thương Dịch Chi cười nhạo, không trả lời.

Từ Tĩnh lại lạnh giọng hỏi: “Như vậy Từ Tĩnh xin hỏi tướng quân, cho dù tướng quân lưu binh lại phòng thủ ở thành Dự Châu, thế thì mọi chuyện sẽ thế nào?”

Thương Dịch Chi bị ông ta hỏi thì sửng sốt, đưa ánh mắt thâm trầm nhìn ông ta.

Từ Tĩnh cười lạnh một tiếng, lại hỏi tiếp: “Từ Tĩnh xin hỏi tiếp, hiện tại ở Giang Bắc, quân đội Nam Hạ chúng ta có bao nhiêu binh mã?”

Thương Dịch Chi lông mày nhíu lại, nói: “Chúng ta ở đây có ba vạn, trong thành Thái Hưng có khoảng ba vạn quân coi giữ, những thành trấn khác quân coi giữ rất ít, xem như không tính.”

“Nói cách khác, ở Giang Bắc này, tính toán kiểu gì thì cũng không quá sáu vạn quân Nam Hạ, có phải không?” Từ Tĩnh hỏi.

Thương Dịch Chi gật đầu.

Từ Tĩnh khinh miệt cười cười, lại hỏi: “Vay quân Bắc Mạc hiện đang xâm lược quốc gia của ta hiện còn lại khoảng bao nhiêu?”

Thương Dịch Chi trở nên trầm tư, giương mắt nói: “Hắn là còn hơn hai mươi vạn.”

Từ Tĩnh nói: “Tướng quân xuất thân tướng môn, hẳn là so với Từ Tĩnh chắc chắn biết rõ tình thế của nước ta hiện tại như thế nào, cũng biết nước ta còn có thể phái bao nhiêu binh đi về phía Bắc cứu viện Uyển Giang, thu hồi đất đai đã mất?”

Thương Dịch Chi nhíu nhíu mày, trầm giọng nói: “Sợ là không thể, phần lớn quân đội Giang Nam của nước ta đang ở phía Tây Nam bình định Vân Tây, hai mươi vạn đại quân đang vướng chân trong đó không thể rút ra, căn bản không có binh lực để quay về phía Bắc.”

“Tướng quân cho rằng triều đình có khả năng sẽ rút binh lực ra để cứu Giang Bắc không?” Từ Tĩnh hỏi một cách sắc nhọn.

Thương Dịch Chi cười lạnh một tiếng, trong ánh mắt hiện lên một chút khinh thường: “Vân Tây giáp với biên giới Tây Nam của nước ta, lại là nơi vô cùng hiểm yếu, chỉ cần vài ngày là đánh tới kinh thành. Trong triều tất nhiên là sẽ bỏ qua Giang Bắc, dựa vào Uyển Giang hiểm trở để chống lại Bắc Mạc, còn thì vẫn tập trung binh lực Giang Nam để bình định biên giới Tây Nam.”

Từ Tĩnh nở nụ cười, nói: “Tướng quân nếu đã có thể suy nghĩ cẩn thận như vậy, còn định đi Dự Châu làm gì? Giang Bắc chỉ có sáu vạn tướng sĩ, mà Bắc Mạc lại có đến hai mươi vạn binh mã, huống chi bên trong

nội cảnh(1) Bắc Mạc cũng không có chiến sự, người Bắc Mạc có thể chuyên tâm đối phó chúng ta, phía sau có lẽ vẫn còn có mười vạn, hai mươi vạn, thậm chí một đại quân lớn hơn thế rất nhiều đang chờ chúng ta. Chu Chí Nhẫn vì sao lại bỏ thành Thái Hưng mà vây Dự Châu? Ta nghĩ cũng không phải do Trần Khởi tính đến trong thành Dự Châu không có quân đội, mà chỉ sợ đây chính là kế hoạch từ trước của người Bắc Mạc, đánh nghi binh thành Thái Hưng nhằm dẫn quân Giang Bắc chạy về phía nam cứu viện, mở ra biên quan Tĩnh Dương của ta, sau đó đẩy mạnh từng bước một, tiêu diệt từng bộ phận. Chúng ta quay lại Dự Châu làm gì? Làm vật trong chum cho người Bắc Mạc thò tay vào bắt hay sao?”

Từ Tĩnh nói một phen, khiến đầu óc Thương Dịch Chi như thể được thông suốt, thoáng chốc bừng tỉnh, ánh mắt anh ta nhất thời sáng lên.

“Tướng quân,” Từ Tĩnh còn nói thêm, “Tĩnh thấy tướng quân không phải là vật trong ao, cho nên hôm nay có mấy lời vô lễ muốn nói với tướng quân.”

Thương Dịch Chi vội vàng nói: “Mời tiên sinh nói.”

Từ Tĩnh khẽ vuốt râu, nói: “Chúng ta nếu đã ra khỏi thành Dự Châu, tầm nhìn nên mở rộng ra một chút mới đúng, tướng quân càng không thể đem ánh mắt đặt trên một tòa thành trì nhất định, người Bắc Mạc muốn của chúng ta không phải một hoặc hai tòa thành trì, mà là toàn bộ Giang Bắc, rồi từ đó tiến thêm một bước là lấy toàn bộ vùng Giang Nam, mà tướng quân cũng vậy.”

Thương Dịch Chi ánh mắt lóe lên, nhìn Từ Tĩnh từ trên xuống dưới, đột nhiên khom người hướng Từ Tĩnh vái chào một cái, cung kính nói: “Dịch Chi vô cùng tạ ơn tiên sinh đã chỉ giáo.”

Từ Tĩnh chờ Thương Dịch Chi cúi lưng xuống mới vội tiến lên một bước, đưa tay nâng anh ta dậy: “Tướng quân sao có thể dùng đại lễ như thế này, Từ Tĩnh không dám nhận.”

Thương Dịch Chi cười cười, nói: “Tiên sinh trong lòng tất đã có đối sách, tướng quân ta nên đi con đường nào, còn phải thỉnh tiên sinh dạy ta.”

Từ Tĩnh đưa tay vuốt râu, quay người nhìn về phía xa xa. Đây là thói quen của ông ta những lúc gặp phải tình thế khẩn trương, hoặc là khi đắc ý cũng sẽ làm như vậy.

Đương thiên, quân đội cũng không thể đi tiếp, cấp trên hạ lệnh xuống nói là đã nhiều ngày hành quân vất vả, cho phép các doanh cắm trại tại chỗ, hôm nay không cần đi tiếp. Trong doanh, mọi người nhận được tin này tất nhiên là cao hứng, vui mừng đi dựng doanh trướng. A Mạch trong lòng nghi hoặc, song không may là trong bộ binh doanh căn bản không biết được tin tức gì, đành phải đi tìm Đường Thiệu Nghĩa thám thính, nhưng vừa nghe Đường Thiệu Nghĩa nói xong, thì A Mạch đã sợ đến ngây người.

“Thật sao?” A Mạch thất thanh hỏi.

Đường Thiệu Nghĩa gật gật đầu, rầu rĩ nói: “Người truyền tin cũng đã chết rồi, trên thân thể nhiều chỗ còn bị trọng thương, dọc đường đi đều nhờ vào ý chí kiên cường mới có thể chống đỡ được đến lúc gặp mặt tướng quân.”

A Mạch cúi đầu trầm mặc không nói gì, cố gắng tiêu hóa tin tức kinh người này, thành Dự Châu bị vây, ba vạn người ở đây biết đi đâu?

Đường Thiệu Nghĩa biết A Mạch không phải người hay đùa chuyện, nhưng vẫn nhin không được dạn dò: “Việc này quá mức trọng đại, khi người trở về trăm ngàn lần không được để lộ tin tức, việc này một khi truyền ra ngoài, chỉ sợ sẽ phát sinh chuyện không hay.”

A Mạch gật đầu, nàng hiểu được tin tức này hiện nay đối với liên quân Thanh, Dự mà nói chấn động đến thế nào. Quân Thanh Châu có lẽ còn khá dể một chút, nhưng còn quân Dự Châu, đại bộ phận thân thuộc của tướng sĩ đều ở lại trong thành, nếu biết được Dự Châu đã sớm lâm nguy, chỉ sợ tình thế lúc ấy thì ngay cả Thương Dịch Chi cũng không khống chế được.

Đường Thiệu Nghĩa cũng nhíu mày, thấp giọng thở dài: “Trần Khởi đúng là người thần rồi, hết thấy đều đã được hần ta tính toán rõ ràng.”

Trần Khởi, hai chữ này rơi vào trong tai A Mạch, khiến thân thể nàng cứng đờ, nàng ngẩng đầu nhìn về dãy Ô Lan xa xa, chậm rãi nói: “Cái này chỉ sợ là vừa vặn mà trùng hợp, không phải do Trần Khởi tính toán,

nếu đúng là ý định của anh ta, chỉ sợ anh ta lại càng muốn vây chúng ta ở Dự Châu.”

“Tại sao?” Đường Thiệu Nghĩa khó hiểu nhìn A Mạch. Khỏe miệng A Mạch khẽ nhếch một nụ cười khó coi, cúi đầu dùng sức dầm dẫm cổ đại dưới chân, nhỏ giọng nói: “Không có gì, ta chỉ là cảm thấy chúng ta lần này không ở lại Dự Châu không hẳn là việc xấu. Chỉ cần tướng quân đem tin tức này xử lý tốt, sẽ không sẽ có vấn đề gì lớn, vấn đề còn lại chính là chúng ta làm sao để có thể vượt qua mùa đông này.”

Đúng vậy, nếu không vào Dự Châu, mỗi tướng sĩ bọn họ chỉ có một manh áo kếp, làm sao có thể vượt qua được sự giá rét của mùa đông ở vùng Giang Bắc này, còn cả lương thảo nữa, mặc dù có thu được một chút, nhưng sẽ chống đỡ được bao lâu?

Đường Thiệu Nghĩa chau mày, vẫn có chút không hiểu. A Mạch cười, nói: “Quên đi, không uống phí tâm tư nữa, dù sao ta cũng chỉ là một Ngũ trưởng nhỏ nhoi. Đại ca, ta về trước, đa tạ chiếc quần của người.”

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, nhìn theo A Mạch rời đi. Sau một lúc lâu, anh ta mới đưa ánh mắt chuyển về hướng A Mạch vừa nhìn khi nãy, nơi đó có những ngọn núi trùng điệp nối tiếp nhau, là một đoạn của dãy núi Ô Lan, vượt qua đó, sẽ nhìn thấy Tây Hồ và thảo nguyên mênh mông.

Thương Dịch Chi đầu tiên là triệu tập các tướng lãnh trọng yếu trong quân, sau đó lại đến các giáo úy tại các doanh. Các giáo úy sau khi trở về lại triệu tập đội trưởng trong doanh của mình, hội nghị cứ thế phân theo cấp bậc mà triển khai xuống dưới. Tin tức Bắc Mạc vậy hăm, tấn công thành Dự Châu rất cực cũng đến tai binh lính.

Chú thích:

1- Nội cảnh: nội: bên trong; cảnh: biên giới. Nội cảnh: khu vực bên trong của một quốc gia.

29. Chương 29

Chương 29: TUYÊN THỆ TRƯỚC KHI XUẤT QUÂN

Chuyện mà A Mạch lo lắng rất cực đã xảy ra. Nàng thuộc biên chế quân Thanh Châu, đại bộ phận binh lính trong doanh đều đến từ Thanh Châu, người Dự Châu rất ít, chỉ có một vài tân binh mới nhập ngũ giống như Trương Nhị Đản là người Dự Châu mà thôi. Trong trận chiến tại Dã Lang Câu, số lượng tân binh bị thương vong lớn hơn binh lính cũ rất nhiều, cho nên hiện tại, số tân binh còn lại cũng không được bao nhiêu. Ít người thì tất nhiên không thể gây sóng gió, nên trong doanh còn có thể trấn định được. Nhưng bên quân Dự Châu thì lại khác, có đến tám chín phần mười đều là người Dự Châu, kể cả là gia đình không phải ở trong thành Dự Châu, thì cũng là ở những khu vực quanh đấy, vừa nghe nói Bắc Mạc bao vây tấn công Dự Châu, lập tức liền xôn xao hết cả lên.

Bên doanh trại của quân Thanh Châu thì nghiêm khắc tuân theo mệnh lệnh của thượng cấp, cả đơn vị ngồi tại chỗ chờ mệnh lệnh, nhưng xa xa trong doanh trại của quân Dự Châu thì lại không yên tĩnh như vậy. A Mạch ngồi ở trong doanh trại, nghe động tĩnh bên doanh trại của quân Dự Châu mơ hồ truyền tới, trong lòng không khỏi có chút lo lắng. Lần này trong bốn vạn quân xuất chinh, quân Thanh Châu chỉ có một vạn năm ngàn người, còn quân Dự Châu có những hai vạn năm ngàn người. Tại Dã Lang Câu, khi bày trận chặn đánh kỵ binh Bắc Mạc, Thương Dịch Chi vì muốn tránh sự nghi kỵ, hiềm khích nên đã để quân Thanh Châu ở phía trước trận tuyến. Bởi vậy, quân Thanh Châu mặc dù ít hơn so với quân Dự Châu, nhưng lượng thương vong lại không hề nhỏ hơn. Từ đó mà tính thì hiện giờ, trong ba vạn quân còn lại, quân Dự Châu đúng là chiếm nhiều hơn hai phần ba, vạn nhất bất ngờ có làm phản, thì Thương Dịch Chi cũng thúc thủ vô sách.

A Mạch làm Ngũ trưởng, ngồi ở bên ngoài đội ngũ. Nàng cúi đầu ngồi như lão tăng nhập định, trong lòng âm thầm suy nghĩ về trận chiến này. Bên cạnh, Vương Thất lại đột nhiên lấy tay lên lút chọc chọc vào người nàng. A Mạch nghi hoặc nhìn về phía anh ta, lại thấy anh ta hướng về phía mình bĩu môi, sau đó đưa ánh mắt nhìn miết sang đội bên cạnh. A Mạch theo tầm mắt của anh ta nhìn qua, đúng lúc chạm vào mấy ánh mắt hung ác đang đưa tới. Mấy người kia cũng đều ngồi ở bên ngoài đội ngũ, hẳn cũng đều là Ngũ trưởng, thấy A Mạch nhìn bọn họ, thần sắc trên mặt càng hung ác hơn, xem ánh mắt kia dường như muốn đem A Mạch mà lột sống.

A Mạch nhú mào, thu ánh mắt lại, một lần nữa tiến vào trạng thái lão tăng nhập định. Vương Thất thấy nàng thờ ơ, lại dùng cánh tay huých nàng. A Mạch quát khẽ: “Ngồi im! Đừng gây chuyện!” Thanh âm mặc dù không lớn, song lại để lộ sự uy nghiêm chưa từng có, Vương Thất bị nàng chấn áp thì vô cùng sửng sốt, liền ngưng ngừng thu tay về. Cảm thấy A Mạch hiện tại cùng A Mạch trước đây, người đã từng đánh nhau với anh ta đã hoàn toàn khác nhau. Tuy rằng bình thường khi nói chuyện ngữ điệu không thay đổi, đối nhân xử thế vẫn rất ôn hòa, chỉ khi nào lạnh mặt lại thì cũng không phải là vẻ mặt của một thiếu niên ngoan cố, quát cường trước kia nữa mà là một loại khí thế làm cho anh ta không tự chủ được mà cảm thấy sợ hãi.

A Mạch cúi đầu thu ánh mắt lại, chỉ liếc mắt một cái, nàng cũng biết những người đó vì sao lại dùng ánh mắt này nhìn nàng, bọn họ là thủ hạ của tên đội trưởng đã bị nàng giết chết, cũng là mấy tên Ngũ trưởng của đội hai, mấy tên Ngũ trưởng còn sống.

Nhưng là hiện tại nàng không có tâm tư để ý tới bọn họ, mà cũng hiểu được là không cần phải để ý tới bọn họ. Bọn họ tuyệt đối không dám quang minh chính đại gây phiền toái cho nàng, cái cần phải đề phòng là một mũi dao nhỏ đâm lên sau lưng trên chiến trường mà thôi. Mà nàng, hiện tại cái gì cũng không còn sợ nữa.

Trời rất nhanh chuyển về lúc chạng vạng, trong quân doanh bên kia rốt cục cũng có động tĩnh, đúng là đã có mệnh lệnh ban xuống cho bộ đội tập hợp. A Mạch biết làm quan cấp thấp trong quân đội chỉ có thể phục tùng mệnh lệnh ban ra, cho nên không chút do dự mang ngũ của mình nhập vào hàng ngũ bộ đội tiến lên. Doanh trưởng nơi Thương Dịch Chi đóng quân đã sớm đỡ xuống, thay vào đó là một đài cao giản dị được dựng lên. Bốn phía đã tụ tập hơn một vạn quân Dự Châu, tuy rằng xếp theo hàng ngũ nhưng lại có chút ồn ào cùng nổi hoang mang, khủng hoảng khó nén. Nhìn tình thế này, đến quân Thanh Châu phía sau cũng có chút rối loạn. Lục Cương tiến đến vùng roi chửi bậy vài câu, lúc này đội ngũ mới chỉnh tề xếp hàng ở sườn đông của đài cao.

Đội ngũ phía sau lục tục tiến đến, vây quanh đài chật như nêm cối. A Mạch thờ ơ lạnh nhạt, nhìn bộ binh cùng đội cung thủ xếp thành hàng, sau đó mới thấy Đường Thiệu Nghĩa mang theo kỵ binh từ phía sau tiến lại, bất động thanh sắc đưa bọn họ vào vị trí trung tâm.

A Mạch đang nghi hoặc không hiểu Thương Dịch Chi định làm cái gì, liền thấy dòng người trước mặt lay động như sóng triều, bọn thị vệ trấn giữ ở bốn phía trên đài tránh sang một bên tạo thành một lối đi, Thương Dịch Chi mặc trọng giáp bước từng bước kiên định đi lên, sắc đỏ tươi của áo bào tung bay theo từng bước chân của anh ta, phần phật trong gió, Thương Dịch Chi hiện ra với khí thế phi phàm.

A Mạch đi theo bên cạnh Thương Dịch Chi đã nhiều ngày, rất ít khi thấy anh ta ăn mặc quá trịnh trọng như vậy. Thương Dịch Chi vốn là người tinh tế, mặc trọng giáp như vậy mặc dù rất có khí thế, nhưng cũng rất nặng, nên anh ta vốn không thích. Hôm nay mặc đến, lại tỏa ra một sự uy vũ khiến cho những người vốn xem nhẹ diện mạo tuấn mỹ của anh ta, giờ chỉ cảm thấy người trước mặt như thiên thần giáng xuống, làm cho toàn bộ đội ngũ đều trở nên im lặng.

Giọng Thương Dịch Chi vang lên trầm tĩnh. Ban đầu, A Mạch chỉ lẳng lặng nghe, đơn giản là một vài lời nói cổ vũ nhân tâm, nhưng càng nghe, thần sắc của nàng càng trở nên ngưng trọng. Nàng thế nào cũng tưởng tượng được là, Thương Dịch Chi chẳng những không bình ổn lòng quân đang hoang mang, mà ngược lại còn châm thêm lửa, làm cho quân Dự Châu vốn dĩ đã mù mẫm, hiện giờ chỉ sợ hận không rút đao quay trở về Dự Châu giết giặc ngay lập tức.

Tình thế lúc này và phán đoán của A Mạch không giống nhau chút nào, nàng vốn cho rằng Thương Dịch Chi sẽ lựa chọn tránh đại quân của Chu Chí Nhân rồi tính kế bắt đầu lại, ai ngờ anh ta lại cổ động mọi

người trở lại giải cứu Dự Châu đang gặp nạn, đối đầu trực diện với Chu Chí Nhẫn.

Cảnh tượng này, thật giống như một đại hội tuyên thệ trước khi xuất quân vậy!

A Mạch cảm thấy hồ đồ, Thương Dịch Chi rốt cuộc là muốn làm gì? Hoặc là nói, Từ Tĩnh rốt cuộc muốn làm gì? Ba vạn quân mỗi một đối đầu với mười vạn đại quân Bắc Mạc ôm cây đợi thỏ, thắng bại cơ hồ đã rõ, chẳng lẽ đầu óc Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh đều là đá cả sao?

Đêm ngày mười hai tháng mười một, Thương Dịch Chi dẫn liên quân Thanh Dự nhỏ trại, hành quân suốt đêm chạy tới thành Dự Châu. Lần này, quân Dự Châu đi đầu, cho nên bọn A Mạch đều ở phía sau. Vết thương trên đùi nàng cũng chưa khỏi hoàn toàn, tốc độ hành quân gấp rút khiến miệng vết thương đã lên vảy có chút đau. Song thể lực thật ra lại rất dư thừa, so với nam tử bình thường không khác là mấy. Điểm này chính A Mạch cũng thấy kỳ quái. Những năm gần đây, nàng lang bạc kỳ hồ khắp nơi, thật có thể nói là ăn không ngon ngủ không yên, không ngờ thân thể của nàng năm sau lại càng cường tráng hơn so với năm trước.

Vài lần, Đường Thiệu Nghĩa cười ngựa ngang qua, hơi có chút lo lắng nhìn về phía nàng, A Mạch chỉ nhẹ nhàng lắc đầu, ý bảo mình không việc gì. Hành quân như vậy, trên đường đi sẽ không dừng bếp nấu cơm, đến bữa cũng chỉ cho quân lính dừng lại tại chỗ nghỉ ngơi, ăn lương khô mang theo người, nếu ngộ nhỡ trong thời gian dài không gặp nguồn nước, nước cũng sẽ rất thiếu.

Trong ngũ của A Mạch có mấy tên lính sớm đã uống hết sạch nước, lương khô lại rất cứng, quả thực là rất khó nuốt trôi xuống cổ, nhưng mặc dù như vậy cũng vẫn phải ăn, không ăn sẽ không có sức để đi, sẽ bị quan quân quát roi. A Mạch uống nước rất ít, túi nước vẫn còn lại hơn phân nửa, thấy bọn Vương Thất nuốt thật khó khăn, liền ném túi nước cho bọn họ. Mấy người đó nhận được túi nước liền hướng về phía A Mạch cười hắc hắc, sau đó vội vàng mỗi người một ngụm để nuốt trôi lương khô trong miệng. Ai cũng uống vài ngụm, cho nên mỗi miếng nước dù uống rất ít, nhưng khi đi hết một vòng trở về trong tay A Mạch, túi nước đã chỉ còn một nửa. A Mạch trong miệng ăn lương khô cũng nuốt không trôi, vốn định uống miếng nước, nhưng vừa nhìn thấy miệng túi nước dính cạnh lương khô liền không thể uống nổi. Nàng cười cười, đem túi nước lại ném lần nữa cho bọn Vương Thất, nói: “Các người uống đi, ta không khát.”

Bọn Vương Thất nhìn môi A Mạch có chút khô khốc, biết nàng đang nói dối, nhưng lại không biết A Mạch không uống là vì ngại bẩn, còn tưởng rằng A Mạch quên mình vì người khác, trong lòng đều thấy thật cảm động.

Không có nước, A Mạch không dám cắn lương khô thành miếng to, đành phải ăn từng chút một, dùng nước bọt làm ướt rồi nuốt xuống, song vì cơ thể thiếu nước nên nước bọt cũng thiếu, thế nên đến cuối cùng cũng chỉ có thể dướn cổ mà cổ nuốt. Đúng lúc đó, chợt nghe đội trưởng gọi nàng, nói là Lục đại nhân muốn tìm nàng. A Mạch đem lương khô gói lại cất đi, đứng dậy hướng về phía Lục Cương mà chạy tới.

Đến nơi, Lục Cương cũng đang ăn lương khô với nước lạnh, thấy A Mạch đến, đầu cũng không ngẩng lên, mà chỉ chỉ tay về phía rừng cây xa xa. A Mạch khó hiểu nhìn Lục Cương, Lục Cương cố sức dùng nước nuốt trôi miếng lương khô xuống, lúc này mới thông cổ họng nói: “Đường giáo úy ở bên kia chờ người, nói là có việc, người đi nhanh về nhanh, một lúc sau đại quân sẽ đi tiếp.”

A Mạch vâng một tiếng, rồi hướng về phía Lục Cương chỉ mà chạy tới. Lục Cương lúc này mới ngẩng đầu tức giận liếc mắt nhìn theo bóng dáng A Mạch, thấp giọng nói thầm: “Cha nó chứ, đánh rắm còn muốn người ta mở miệng, vừa thấy đã biết là không tốt rồi. Lão tử thế nào cũng có lúc lột da người. Éo lả như thế thì làm thế nào mà giết được nhiều thớt tử chứ...”

Thân binh bên cạnh nghe không rõ anh ta nói cái gì, còn tưởng rằng anh ta có việc gì phân phó, vội vàng hỏi một câu: “Đại nhân, ngài muốn cái gì?”

Lục Cương tức giận, trừng mắt nhìn anh ta một cái, thở phì phì mắng: “Muốn cái rắm con mẹ người ấy! Đây mà là lương khô à? Lão tử cắn gãy cả răng mà cũng không cắn được!”

Tiểu thân binh thực ủy khuất, lại không dám biện bạch cãi lại, chỉ cúi đầu oán thầm, thầm nghĩ ngài tưởng của ta thì mềm lắm sao, ngài cứ ném thử mà xem, xem ngài có lưu lại hai đầu răng không!

A Mạch chạy đến rừng cây, thấy Đường Thiệu Nghĩa dắt ngựa đợi ở đó, không biết anh ta tìm mình có chuyện gì, liền thở hồng hộc hỏi: “Đại ca, tìm ta có chuyện gì?”

Đường Thiệu Nghĩa lập tức cởi túi nước xuống, đưa cho A Mạch nói: “Uống nước đi, phía trước còn hơn ba mươi dặm nữa mới có nguồn nước, lát nữa hành quân sẽ bị đổ mồ hôi, người chịu không nổi đâu.”

A Mạch tiếp nhận túi nước có chút chần chờ, hỏi: “Đại ca thì sao?”

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, nói: “Chúng ta cưỡi ngựa rất tốt, túi nước cũng lớn, đi cũng nhanh, không khát.”

A Mạch nghe vậy cũng không khách khí, mở túi da uống cho sảng khoái một chút, nàng thật sự là khát khô cả họng rồi. Uống xong, thấy Đường Thiệu Nghĩa vẫn nhìn mình, A Mạch ngượng ngùng cười cười, đem túi nước trả lại cho Đường Thiệu Nghĩa, chần chờ một chút rồi hỏi: “Đại ca, chúng ta thật sự đi cứu Dự Châu sao?”

30. Chương 30

Chương 30

ĐẠI NGHĨA

Đường Thiệu Nghĩa không trả lời, đem túi nước buộc lên bên yên ngựa, rồi xoay người lại lẳng lặng nhìn A Mạch lúc, hỏi: “Người muốn đi cứu Dự Châu sao?”

A Mạch cúi đầu cân nhắc một lát, rồi nhìn thẳng Đường Thiệu Nghĩa, ánh mắt thản nhiên đáp: “Về cả công lẫn tư, ta đều không muốn đi Dự Châu.”

Thần sắc Đường Thiệu Nghĩa có chút biến đổi, trong mắt không dấu được sự thất vọng, yên lặng giữ nguyên tầm mắt, lại nghe A Mạch thấp giọng nói: “Nhưng Từ cô nương cùng tiểu Lưu Minh còn ở lại trong thành phủ.”

Sau khi Từ Tú Nhi và Đường Thiệu Nghĩa cùng nhau chạy trốn tới Dự Châu, liền được an bài ở lại bên trong thành thủ để chiếu cố tiểu Lưu Minh. Khi A Mạch đến Dự Châu, khi đi theo Đường Thiệu Nghĩa có gặp qua nàng ấy một lần, ba người gặp lại nhau đều thổn thức không thôi. Về sau, A Mạch tuy rằng theo Thương Dịch Chi lưu tại thành phủ, nhưng thật ra không thể nào nhìn thấy Từ Tú Nhi. Nhất là từ khi Từ Tú Nhi theo phu nhân của Thạch Đạt Xuân vào bên trong viện, trong ngoài có khác biệt, A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa không thể tùy tiện đi vào. Hơn nữa, A Mạch vốn không nguyện ý muốn gặp Từ Tú Nhi, nguyên nhân là do Từ Tú Nhi mỗi lần thấy nàng đều thập phần mất tự nhiên, như là thăm yêu mà vụng trộm ngắm nàng, mỗi khi nàng đưa tầm mắt nhìn qua, Từ Tú Nhi dường như lại chột dạ vội tránh đi.

A Mạch cười khổ một tiếng, nói tiếp: “Nàng gọi ta một tiếng nhị ca, chúng ta ba người cùng nhau trốn khỏi thành Hán Bảo, đâu thể nào bỏ mặc, cho nên vẫn là nên đi, cho dù cứu không được nàng ấy, ít nhất cũng coi như đã tận lực, hết thảy mặc cho số phận vậy!”

Xa xa, quân đội đã nghỉ ngơi xong, quan quân bắt đầu hò hét lính tráng xếp thành hàng. A Mạch liếc mắt nhìn đội ngũ, nói: “Đại ca, ta phải về trước.”

Đường Thiệu Nghĩa lại trầm mặc không nói gì khiến A Mạch không hiểu lắm, thấy ở đằng xa, đội ngũ của mình đã xếp thành hàng xong xuôi, liền có chút sốt ruột, lại nói một tiếng: “Đại ca? Nếu không có gì phân phó, ta đi trước nhé.”

A Mạch nói xong liền chạy đi, Đường Thiệu Nghĩa lúc này mới bừng tỉnh, gọi A Mạch lại, lúc này mới nói: “A Mạch, ta còn có nhiệm vụ khác, sau này sẽ không tiện gặp, người chiếu cố bản thân cho tốt nhé.”

A Mạch mặc dù cảm thấy nghi hoặc, không biết nhiệm vụ mà Đường Thiệu Nghĩa nói là nhiệm vụ gì, nhưng cũng không có thời gian để hỏi lại, chỉ đành gật gật đầu, liếc mắt thấy đội ngũ đằng xa đã bắt đầu chậm rãi chuyển động.

Đường Thiệu Nghĩa giống như vẫn còn có chuyện chưa nói xong, lại dặn tiếp: “Nếu muốn bọn chúng nỗ lực, chỉ thân thiện thôi chưa đủ, ân uy đều phải xem trọng, phải có nguyên tắc của mình thì mới quản tốt được đám lính dày dạn đó được.”

A Mạch trong lòng nghi hoặc càng sâu, Đường Thiệu Nghĩa khi làm việc đều lưu loát, rõ ràng, rất ít khi thấy anh ta lại giống bà mẹ già như vậy.

Thần sắc Đường Thiệu Nghĩa có chút phức tạp, nhìn A Mạch, vẫn còn muốn nói tiếp, nhưng thấy A Mạch bồn chồn đứng không yên, rốt cục mỉm cười lắc lắc đầu, phát tay nói: “Được rồi, mau về đi!”

A Mạch cuối cùng cũng đợi được anh ta nói những này, không kịp trả lời, vội vàng hướng về phía đội ngũ chạy tới. Về đến nơi đã bị chậm một chút, Lục Cương lập tức hung hăng trừng mắt nhìn nàng một cái, không thềm nói câu nào. A Mạch nhân cơ hội chạy về ngũ của mình, Vương Thất trả lại binh khí cho nàng, thấy nàng thở hồng hộc chạy về, có chút lòng tốt hỏi: “Ngũ trưởng, chuyện gì vậy?”

A Mạch cầm trường thương trong tay anh ta, thần nhiên nhìn anh ta một cái, không nói gì.

Ngày 16 tháng 11, Thương Dịch Chi suất lĩnh liên quân Thanh Dự tới phía bắc thành Dự Châu, không hẹn mà gặp sự ngăn trở của kỵ binh Bắc Mạc. Kỵ binh Bắc Mạc một kích phóng tới, quân Nam Hạ hướng về phía thành mà phá vây, trước mắt đã thấy sắp phá được điểm xung yếu trong phòng tuyến của đại quân Bắc Mạc thì trong thành Dự Châu đột nhiên có đám cháy, khói đặc bốc cao đến tận trời. Đồng thời, trong thành thả lên mấy con diều, trên có viết mấy chữ rất lớn: Thạch đi theo địch, trong thành có trá!

Thấy vậy, trận địa quân Nam Hạ đại loạn, không nghĩ tới chính chủ tướng Thương Dịch Chi mới hai mươi ba tuổi lại gặp nguy không loạn, bình tĩnh biến hóa trận hình, đổi tiên phong biến thành hậu vệ, đại quân quyết đoán đi theo phía tây. Lúc này, vòng vây của người Bắc Mạc chưa kịp khép lại, chỉ đành trở mắt nhìn quân Nam Hạ theo lỗ hổng mà đi.

Chu Chí Nhẫn không cam tâm, phái kỵ binh truy kích, lại lọt vào phục kích của kỵ binh Nam Hạ, không ai ngờ được rằng Thương Dịch Chi lại có thể đem kỵ binh mai phục ở vị trí này, Kỵ binh Bắc Mạc thương vong thảm trọng, đành để cho Thương Dịch Chi mang theo đại quân thông dong lui vào dãy núi Ô Lan. Vừa vào núi, ưu thế của kỵ binh Bắc Mạc không thể phát huy liền lập tức chậm lại, hơn nữa thế núi hiểm yếu, địa hình phức tạp, rơi vào đường cùng, Chu Chí Nhẫn đành phải tạm thời buông tay, tập trung toàn lực tiếp quản thành Dự Châu.

Lui vào trong dãy núi Ô Lan, quân Nam Hạ mới biết được, từ lúc người Bắc Mạc vây thành đến ngày thứ bảy, thủ thành Dự Châu, tướng Thạch Đạt Xuân thấy tình thế không thể chống đỡ được liền phản quốc đi theo địch, nghênh đón đại quân Bắc Mạc vào thành. Về sau lại giả để Bắc Mạc vây thành nhằm dẫn dụ Thương Dịch Chi đến, một khi Thương Dịch Chi lĩnh quân đến dưới thành, sẽ bị đại quân Bắc Mạc trong, ngoài giáp công, khi đó anh ta cho dù có là thần tiên hạ phàm cũng không thể có biện pháp xoay chuyển. May mắn là quan thư ký thành Dự Châu là một trung liệt chí sĩ, đối với hành vi theo địch bán nước của Thạch Đạt Xuân thập phần khinh thường, đáng tiếc trong tay không có binh quyền, không thể ngăn trở. Về sau lại thấy Thương Dịch Chi lĩnh liên quân hai châu sắp trúng kế, trong lúc vội vàng liền nghĩ ra một diệu kế, phóng hỏa đốt cháy thủ phủ trong thành, rồi thả vài con diều cảnh báo Thương Dịch Chi.

Trong trận đánh này, quân Dự Châu xung phong đi đầu nên thương vong nghiêm trọng, ước chừng tổn hại khoảng bảy, tám ngàn người, nhưng bên quân Thanh Câu của A Mạch hầu như không có thương vong gì. Sau khi rút lui an toàn, không nói đến những binh lính Dự Châu bình thường, mà ngay cả các tướng lĩnh Dự Châu nghị sự bên trong quân trường của Thương Dịch Chi cảm xúc đều cực kỳ tồi tệ. Bọn họ như thế nào cũng không thể tin được, trưởng quan của mình thế mà lại theo địch phản quốc, sau khi mở cửa thành mời địch nhân vào, lại phối hợp với địch nhân thiết kế phương pháp hại chính quân sĩ của mình. Bọn họ không để ý đến sinh tử mà quay về hỏi cứu Dự Châu, ai có thể ngờ được chủ tướng thành Dự Châu đã bán đứng tất cả bọn họ, như thế này thì bảo bọn họ làm sao mà chịu nổi.

Khuôn mặt Thương Dịch Chi rất bình tĩnh, vẻ mặt bình thần nhìn các tướng lãnh trong trường. Các tướng

lĩnh Thanh Châu có chút tức giận, mặc dù ngài Thương Dịch Chi áp chế không nói gì thêm, nhưng về mặt kia rõ ràng là muốn mắng người Dự Châu không biết phân biệt đông tây(1)! Mấy tướng lĩnh Dự Châu sắc mặt xanh, trắng hỗn loạn, đều lộ ra vẻ ủy khuất và xấu hổ, chính là do bọn họ la hét ầm ĩ phải về cứu Dự Châu, ai ngờ thiếu chút nữa khiến cho toàn quân bị diệt vong.

Phó tướng cầm đầu quân Dự Châu cắn chặt hàm răng, xốc chiến bào quỳ gối xuống. Thương Dịch Chi vội vàng tiến đến, vội la lên: “Trương phó tướng, sao lại làm thế? Mau đứng lên đi.”

Trương phó tướng quỳ trên mặt đất không chịu đứng dậy, những tướng lĩnh Dự Châu cũng quỳ xuống theo anh ta. Thương Dịch Chi đỡ được người này thì người kia lại quỳ xuống, trong khoảng thời gian ngắn thật là chật vật, vội vàng giục mấy người bên cạnh: “Còn thất thần ra đây làm gì! Không mau đỡ các vị đại nhân dậy!”

Mấy người đang quỳ cũng không chịu đứng dậy, Trương phó tướng nói: “Tướng quân, ta đi theo Thạch Đạt Xuân đã nhiều năm, có chết cũng không thể ngờ được ông ta lại là một gian tặc theo địch bán nước, nếu như không phải tận mắt nhìn thấy, đánh chết chúng ta cũng sẽ không tin. Là tại chúng ta la hét ầm ĩ muốn đi cứu Dự Châu, thiếu chút nữa hại mọi người mất mạng. Chuyện tới nước này chúng ta cũng không có gì để nói, thỉnh tướng quân miễn quân chức của chúng ta. Chúng ta muốn quay trở lại thành Dự Châu, nhất định phải giáp mặt hỏi Thạch Đạt Xuân cho rõ ràng, sau đó trước thì giết lão tặc kia, sau lấy cái chết để tạ tội.”

Thương Dịch Chi trầm mặc một lát, hỏi: “Trương phó tướng, ngươi là quân nhân của Đại Hạ, hay là quân nhân của Thạch Đạt Xuân?”

Mấy người kia trầm miệng một lời nói: “Tất nhiên là quân nhân của Đại Hạ!”

Thương Dịch Chi mày kiếm khẽ nhếch lên, ánh mắt sáng quắc, nói: “Nếu là quân nhân của Đại Hạ ta thì cùng với Thạch Đạt Xuân đâu có quan hệ gì? Ông ta phản quốc cũng không có nghĩa là đại diện cho quân Dự Châu phản quốc, như vậy thì cùng với các ngươi và toàn bộ quân Dự Châu đâu có liên quan gì đến nhau? Chúng ta ngàn dặm bôn tập, đồng sinh cộng tử, không nói đến tình riêng giữa Dịch Chi cùng các vị, chúng ta chỉ nói đến đại nghĩa, tuy rằng tướng sĩ Thanh Châu, Dự Châu là hai quân hệ(2), thì với thân phận của chúng ta, đầu tiên phải là binh sĩ Đại Hạ, quân nhân Đại Hạ. Chúng ta giữ, không phải chỉ một thành trì, bảo vệ cũng không phải là dân chúng của một thành trì, cái chúng ta giữ chính là giang sơn xã tắc Đại Hạ, cái chúng ta bảo vệ chính là ngàn vạn con dân Đại Hạ! Chẳng lẽ đơn giản chỉ là một Thạch Đạt Xuân, sẽ khiến liên quân Thanh Dự phải phân chia hay sao? Ai chẳng biết là cho dù ở bất cứ đâu, các tướng sĩ chết trận ở ngoài thành đều là những chàng trai ưu tú, là những người con trung nghĩa của Đại Hạ!”

Nói xong một phen, chư tướng trong trường đều đã lệ nóng dâng đầy trong mắt. Trương phó tướng run run miệng, cúi người bái một lễ, nói không nên lời: “Có những lời này của tướng quân, các huynh đệ đã hy sinh trong trận đánh này cũng không uổng phí.”

Thương Dịch Chi vội vàng nâng Trương phó tướng dậy, rồi đưa mắt sang nhìn người bên cạnh một cái, mọi người vội vàng đỡ những tướng lĩnh đang quỳ trên mặt đất đứng lên. Thương Dịch Chi nói: “Trương phó tướng, nếu như tín nhiệm Dịch Chi, vậy thì không nên phân chia liên quân Thanh Dự nữa, mặc kệ là quân Thanh Châu hay quân Dự Châu, chúng ta đều là tướng sĩ Đại Hạ, không có gì phân biệt.”

Trương phó tướng ra sức gật đầu. Vẫn đứng ở một bên không nói gì, Từ Tĩnh đột nhiên cười nói: “Nếu hai quân kết hợp làm một không chia tách, như vậy thì cũng không nên gọi cái gì là quân Thanh Châu hay quân Dự Châu nữa.”

Bên cạnh, một gã tướng lĩnh Thanh Châu hỏi: “Không gọi là quân Thanh Châu và quân Dự Châu thì nên gọi là gì?”

Từ Tĩnh vuốt râu nhìn về phía Thương Dịch Chi, cười nói: “Cái này cứ nghe theo chủ kiến của tướng quân là được.”

“Điều này.....” Thương Dịch Chi vẫn là có chút do dự.

Mấy tướng lĩnh quân Dự Châu thấy thế, nhất tề ôm quyền nói: “Ta về sau sẽ chỉ nghe theo tướng quân, thỉnh tướng quân vì hai quân mà thay tên!”

Thương Dịch Chi thoáng cân nhắc một lát, rồi nói một cách rành mạch: “Được, nếu mọi người đã xem trọng Dịch Chi, vậy thì gọi là quân Giang Bắc đi! Từ nay về sau sẽ không còn quân Thanh Châu và quân Dự Châu nữa, chỉ có quân Giang Bắc.”

Chúng tướng cùng đồng thanh nhất trí.

Thương Dịch Chi sắc mặt nghiêm túc, hướng mọi người ôm quyền thi lễ, nghiêm mặt nói: “Thu phục lại đất đai Đại Hạ đã mất hoàn toàn dựa vào các chư quân !”

Ban đêm, bên trong thành phủ Dự Châu, phu nhân của Thạch Đạt Xuân bưng bát cháo nhỏ đi vào thư phòng của trượng phu, thấy trượng phu vẫn còn ngồi ngẩn người ở trước bàn, liền đặt bát cháo xuống, ôn nhu nói: “Lão gia, ăn một chút đi, mặc kệ như thế nào cũng phải ăn một chút gì đi.”

Thạch Đạt Xuân chậm rãi lắc lắc đầu, hai mắt Thạch phu nhân đỏ hoe, cố gắng kìm giữ giọt lệ trong hốc mắt, thấp giọng năn nỉ: “Lão gia, thân thể ngài sắp không chịu được nữa rồi, ngài ăn một chút đi, cho dù là vì..... Ngài cũng phải ăn một chút đi, ngài.....”

Thạch Đạt Xuân chậm chạp hé môi, liếc mắt đề phòng nhìn ra ngoài cửa, rồi hỏi: “Người phóng hỏa kia thế nào rồi?”

“Khâu đại nhân..... tự sát rồi, phòng hồ sơ đều bị cháy hết, lửa còn lan đến kho phòng(3), khiến quần áo mùa đông đều bị đốt thành tro.”

“Chết là đáng lắm!” Thanh âm của Thạch Đạt Xuân lạnh lùng, cứng rắn, trên mặt cũng là một vẻ bi phẫn, thân hình run rẩy, nói: “Ông ta chỉ dùng một cây đuốc mà đã đem tất cả văn kiện quan trọng của thành Dự Châu ta đốt sạch sẽ, chết đi thật ra lại quá tiện nghi cho ông ta.”

Thạch phu nhân cuống quýt nắm lấy bắp vai run rẩy của trượng phu, ghé vào tai ông ta thấp giọng nói: “Lão gia, ta đều biết, đều biết cả mà, ngài đã phải chịu ủy khuất, phải chịu khổ rồi.”

Thạch Đạt Xuân âm thầm lắc lắc đầu, không nói gì, ông ta không khổ, so với việc hy sinh vì nghĩa của quan thư ký mà nói, ít nhất ông ta vẫn còn sống, tuy rằng phải mang cái mũ Hán gian(4) trên đầu, tuy rằng bị dân chúng trong thành mắng là lão tặc, nhưng ông ta không khổ, bởi tất cả đều là vì Đại Hạ. Ông ta hiện lo lắng chính là, không biết những thứ vật tư kia có an toàn đưa lên núi hay không, không biết Thương Dịch Chi có thể thu phục được tướng lĩnh Dự Châu của mình hay không.

Ẩn quân vào núi, đây là chuyện ông ta chưa từng nghĩ tới. Đưa quân lên núi chẳng phải là thành thổ phỉ hay sao? Bọn họ có thể thật sự trở thành quân trộm cướp hay sao? Bọn họ thật sự có thể thu phục lại Dự Châu, thậm chí là toàn bộ vùng Giang Bắc sao? Thạch Đạt Xuân không phải là không hoài nghi, nhưng ông ta không có sự lựa chọn nào khác.

Mùa đông năm Thịnh Nguyên thứ hai, Thành Tổ đưa quân lui vào trong dãy núi Ô Lan, tự xưng là quân Giang Bắc. Ban đầu, trong triều không hiểu, răn dạy rằng: Dẫn binh vào núi, chiếm núi xưng vương, binh tướng thành phỉ. Khiến người người dị nghị. Thành Tổ chỉ cười: Đúng là kẻ nông cạn, thiển cận, gian thần!—

[hạ thư - thành bản gốc kỉ]

[thứ nhất cuốn hoàn]

Chú thích:

- 1- Không phân biệt đông tây: ý nói làm việc không phân rõ nặng nhẹ, chỉ theo cảm tính.
- 2- Quân hệ: chỉ quân Thanh Châu và quân Dự Châu là hai đội quân độc lập thuộc hai đơn vị khác nhau.
- 3- Kho phòng: nhà kho
- 4- Hán gian: nghĩa cũng tương tự như Việt gian của ta trong thời chiến vậy, dùng để chỉ những kẻ theo giặc bán nước.

31. Chương 31

CUỐN THỨ HAI

NHỮNG HIỂM NGUY I ĐI TRÊN

VÁCH NÚI BẰNG CAO TRĂM TRƯỞNG

Chương 31

HẮC DIỆN

Vân Nhiều Sơn là đỉnh núi cao nhất của dãy núi Ô Lan. Phía Bắc của dãy núi này là nơi khởi đầu của sườn núi Lĩnh Nam, tiếp đến là sông Uyển, phân chia ranh giới với thảo nguyên Vân Hồ, trong lưu vực sông Bình Nguyên, vượt qua bốn châu Dự, Túc, Ung, Ích. Trong khoảng không gian chật hẹp giữa núi và sông Bình Nguyên, lúa mạch cùng các loại hoa màu được gieo trồng dày đặc, bốn phía là các khu đất trồng sản vật nối tiếp nhau tương đối phong phú. Phía tây thảo nguyên Vân Hồ, cỏ mọc tươi tốt, vậy nên chiến mã và da thuộc là những sản vật nổi tiếng ở đây. Phía đông lưu vực sông Bình Nguyên chính là kho lương thực sẵn có của vùng Giang Bắc. Lấy đỉnh ngọn Vân Nhiều Sơn làm trung tâm, bốn phía xung quanh đều là núi non trùng điệp, vách đá dựng đứng. Trong núi, rừng rậm che lấp cả ánh mặt trời, chỉ có ba con đường nhỏ nhấp nhô, gập ghềnh đi lên đỉnh núi, hình thế hiểm yếu, dễ thủ khó công, có lợi nhất cho cát cứ quân sự.

Trong tấu chương báo cáo lên triều đình, danh tướng Bắc Mạc Trần Khởi từng miêu tả quân Giang Bắc của Thương Dịch Chi như sau: “Phủ quân Giang Bắc tận dụng địa thế hiểm trở mà phát triển nhanh chóng. Ở Dự Tây thuộc vùng thượng du Tần Thủy, địa thế cao ngất. Thế núi tuy cao, nhưng đã bị xâm thực rất sâu, vì vậy mà không gian núi có nhiều suối lạch, hang hốc bao bọc lấy một phần sông Bình Nguyên, ngoài ra cũng có một ít ruộng vườn tươi tốt. Lượng mưa đầy đủ, cây cối xum xuê, núi cao, rừng rậm, dễ thủ, khó công. Bình thường, phủ quân ẩn nấp lực lượng tại nhiều khu vực rất căn cứ. Sào huyệt quân Giang Bắc, xét về mặt quân sự thì là nơi hiểm yếu, nhưng khả năng tự cung tự cấp lương thực lại rất kém. Điểm nổi bật nhất của sào huyệt này là có rất nhiều mây mù bao phủ, nhiều đầm hồ, địa hình phù hợp nhất cho việc ẩn nấp, phủ quân nếu thất bại, sẽ lui về sào huyệt, chặn nơi hiểm yếu, quyết thủ không chịu xuất quân.”

Đương nhiên, đó đều là nói chuyện về sau này.

Sau trận chiến ở Dự Châu, Thương Dịch Chi dẫn quân lên núi Ô Lan, tiến hành cải biên lại quân đội. Hai quân Thanh Dự hợp nhất làm một. Thương Dịch Chi là chủ tướng. Trương Trạch, nguyên phó tướng Dự Châu, làm phó tướng, Từ Tĩnh giữ vai trò quân sự. Thương Dịch Chi đưa ba bộ binh doanh và hai doanh cung nỏ cùng với doanh đội hậu cần đóng quân ở Vân Nhiều Sơn, nơi có địa thế hiểm yếu. Các doanh đội còn lại phân chia ra, trú quanh đỉnh núi mà anh ta đóng quân. Lại giao hơn hai ngàn kỵ binh cho Đường Thiệu Nghĩa suất lĩnh, từ cốc khẩu Tần Sơn tiến vào thảo nguyên Vân Hồ, phát huy tính cơ động của kỵ binh, rèn luyện qua từng trận chiến. Theo như lời Từ Tĩnh nói: người Tây Hồ không phải cái gì cũng tốt, cho nên không cần khách khí, nên thưởng thì thưởng, đáng chết liền giết! Chúng ta không phải cái gì cũng phải phụ thuộc vào bọn chúng!

Bộ binh doanh thứ bảy của A Mạch không thuộc doanh đội của Thương Dịch Chi, cho nên cũng không cùng ngọn núi Vân Nhiều Sơn với anh ta, mà lưu trên núi Tây Trạch. Ở Tây Trạch, sau khi điều chỉnh lại, biên chế trong doanh thứ bảy cũng có biến động, Lục Cương mặc dù vẫn giữ chức vị giáo úy, là trưởng quan của doanh thứ bảy, nhưng chức phó quan lại giao ột giáo úy nguyên thuộc quân Dự Châu. Người này cũng coi như là nửa người quen, chính là người có khuôn mặt đen, từng biểu lộ sự phẫn nộ với Thương Dịch Chi ngày ấy ở trong thư phòng của Thạch Đạt Xuân, vốn họ Bạch, nhưng bộ dạng cùng sắc mặt lại đen như đáy nồi.

Chính anh ta cũng rất tức giận chuyện này, cho nên ở trong quân không ai dám gọi họ của anh ta, mà đều gọi là Hắc Diện, binh lính bên dưới thì rút gọn họ của anh ta đi mà trực tiếp gọi là “Đại nhân”.

Khi Lục Cương lần đầu giới thiệu Hắc Diện với mọi người, sau vài tiếng ho khụ khụ mới mơ hồ nói được mấy tiếng “Bạch giáo úy”, phía dưới mọi người cười ồ lên. Hắc Diện lúc ấy lửa giận bốc lên, lập tức đứng lên, cả giận nói: “Cười cái gì mà cười? Lão tử chẳng phải rất đen sao! Lão tử cũng không phải đàn bà thì đâu cần phải trắng? Vẫn có thể ăn cơm, vẫn có thể ra trận giết địch đấy thôi!” Nói xong ánh mắt dạo qua một vòng bên dưới, sau đó liền rơi trên người Ngũ trưởng xếp hàng đứng trên đầu, là A Mạch. Anh ta chỉ vào A Mạch kêu lên: “A! Người, tên tiểu bạch kiểm này, lên đây cùng lão tử so tay độ chân, xem rốt cuộc là người hay Hắc gia gia ta có thể đảm đương tốt chức vụ giáo úy này.”

A Mạch sửng sốt, cảm thấy thật là oan uổng, đúng vậy, nàng cũng cười, nhưng tất cả mọi người đều cười, vậy thì anh ta dựa vào cái gì mà chỉ đứng vào nàng? Thấy mắt Hắc Diện bốc lửa đưa tay chỉ vào mình, trong thâm tâm A Mạch khẽ rùng mình, cúi người cao giọng kêu lên: “Tiểu nhân không dám!”

Hắc Diện vẫn không buông tha, gắt lên: “Có đúng là không dám không, gia gia người, người lớn lên giống đàn bà, lá gan cũng giống đàn bà?”

A Mạch trên mặt xanh trắng biến ảo, có lẽ là có tật giật mình, nàng hận nhất chính là người khác nói nàng lớn lên giống đàn bà. Hiện tại nghe Hắc Diện ở nơi đây kêu gào, A Mạch cắn chặt răng, nắm loan đao bên hông định tiến lên. Lục Cương nhanh mắt nhìn thấy, thầm nghĩ tiểu gia gia nhà người, lại muốn gây chuyện gì a, liền khiển trách A Mạch: “Đứng lại! Người còn dám đi lên!” Rồi anh ta lại vội vàng kéo tay áo Hắc Diện, gượng cười nói: “Hắc Diện, Hắc Diện, nổi giận với một tiểu tử làm gì, hắn ta bất kính với người thì phạt hắn ta là được, không đáng phải tự mình động thủ.”

Một quan quân bên cạnh cũng đi lên kéo anh ta, ghé vào lỗ tai anh ta thấp giọng khuyên nhủ: “Hắc Diện, đừng náo loạn, đừng thấy hắn ta chỉ là một Ngũ trưởng nho nhỏ mà coi thường, hắn ta thật ra chính là một quân nhân nổi danh, chính là Ngọc Diện La Sát đã chém chết hai mươi ba tên thất tử tại Dã Lang Cầu đấy!”

Lục Cương nghe vậy liền hung hăng liếc người nọ một cái, thầm nghĩ chẳng lẽ lại có kiểu khuyên can như người sao? Người sợ lão hắc tử này lửa giận chưa đủ lớn phải không? Quả nhiên, lời này vừa nói không khác gì dùng dầu để cứu hỏa, một chậu vừa hắt ra, chẳng phải cháy càng lớn hay sao! Hắc Diện vốn lỗ mãng, lập tức lại hưng phấn đứng lên, anh ta vốn nổi danh dũng mãnh, rất thích cùng người khác so tay độ chân, đã sớm nghe nói trong chiến dịch Dã Lang Cầu, trong quân đội Thanh Châu nổi lên một tên lính dũng mãnh vô địch, vẫn muốn được trực tiếp giáp mặt một lần, không ngờ hôm nay đụng phải ở đây, đâu có lý nào lại bỏ qua.

A Mạch cũng bị người bên cạnh kéo lại, nàng vốn không muốn gây chuyện, hướng chỉ đối thủ lại là phó doanh quan mới tới, vì thế liền quay xuống dưới, trở lại đội ngũ không nói lời nào. Ai ngờ Hắc Diện lại không chịu bỏ qua, liền hắt Lục Cương ra, hướng về phía A Mạch khiêu khích nói: “Gia gia người, nếu không phải là loại tiểu bạch kiểm, có can đảm thì lên đây độ quyền cước với ta.” Nói xong lại quay đầu nhìn Lục Cương nói: “Lục đại nhân, không sao đâu, ta chỉ cùng hắn độ quyền cước thôi, đều là hân tử trong quân, luận bàn quyền cước cũng là chuyện thường, hắn ta như thế này không phải là bất kính, nếu hắn ta không động thủ mới là đem Hắc Diện ta không để vào trong mắt!”

Lục Cương trong lòng vô cùng bức bối, thầm nghĩ có người nào lại luận bàn quyền cước ngay trước mặt mọi người trong toàn doanh như người không? Nhưng Hắc Diện đã nói như vậy, khiến cho anh ta cũng không có cách nào khác, chỉ tức giận đứng đó. Tên đội trưởng vừa rồi khuyên Hắc Diện lại đề nghị: “Đại nhân, nếu là luận bàn quyền cước, vậy thì để cho A Mạch đi lên thể hiện thân thủ một chút đi.”

A Mạch lạnh mặt nhìn quan quân kia, biết anh ta chính là đội trưởng đội hai, vốn dĩ là thủ hạ của tên đội trưởng đã bị nàng giết chết. Sự việc xảy ra như ngày hôm nay, hiển nhiên là do anh ta cố tình châm ngòi, thổi gió.

Lục Cương trong lòng cũng hiểu được là tại sao, nhưng trong trường hợp này lại không thể nói ra, đành phải cắn chặt răng, khoát tay về phía A Mạch, nhấn tâm gọi: “A Mạch, người lại đây.”

A Mạch bình tĩnh tiến lên phía trước, vững chắc đứng ở một bên, không kiêu ngạo, không siểm nịnh nhìn đám người Lục Cương.

Mắt thấy nhất định sẽ luận võ, binh lính bên dưới lập tức lên tinh thần, thấp giọng bàn tán, nói nhất định là vị “Bạch” đại nhân cao lớn thô kệch sẽ thắng, có người lại nói danh tiếng của A Mạch không phải do đồn thổi mà có, nếu có thể chém chết hai mươi ba tên thất tử, vậy thì tất nhiên cũng phải có bản lĩnh riêng. Đám người Vương Thất, Trương Nhị Đản trong ngũ không khỏi có chút lo lắng thay cho A Mạch, nhưng đồng thời cũng lại hy vọng A Mạch sẽ thắng, để cho bọn họ cũng có chút mặt mũi, nhưng cũng lo rằng vóc dáng của A Mạch thế này thì có lẽ không phải là đối thủ của Hắc Diện.

Lục Cương cười gượng hai tiếng, đưa tay thân thiết vỗ vai Hắc Diện, cười nói: “Nếu Hắc Diện nhất định muốn luận bàn, vậy thì độ qua vài lượt quyền cước đi, nhưng đều là huynh đệ trong quân, không được để người nào bị thương.”

Hắc Diện đĩnh đạc khoát tay, nói: “Đại nhân yên tâm, lão Hắc trong lòng đều biết.”

Ai ngờ A Mạch lại hai tay ôm đao, cao giọng nói: “Bẩm đại nhân, A Mạch sẽ không so quyền cước.”

Lời này vừa nói ra, tất cả nhất thời tĩnh lặng, Hắc Diện đột nhiên hắc hắc nở nụ cười, cố ý khiêu khích A Mạch: “Ngọc Diện tiểu la sát, ngươi không so quyền cước, vậy định so cái gì? Chẳng lẽ là thêu hoa?”

Lập tức cả đám người liền bật phát ra một trận cười to, A Mạch vẫn giữ vẻ mặt bình tĩnh, chờ tiếng cười dưới đài nhỏ dần, mới lạnh lùng nói: “Làm đại nhân phải thất vọng rồi, A Mạch cũng sẽ không thi thêu hoa. A Mạch chỉ biết giết người, đao ở trong tay của A Mạch không phải dùng để hoa chân múa tay, mà chỉ dùng để giết người.”

Mọi người nghe vậy liền sửng sốt, đều bị sát khí trong lời nói của A Mạch ép cho cứng người lại. Lục Cương phản ứng đầu tiên, mặt đanh lại, lên tiếng mắng: “Vô liêm sỉ, dám cùng trưởng quan nói như vậy sao! Gia gia ngươi, còn không lôi hần xuống cho ta, con mẹ nó, ta xem hần đúng là nhàn rồi quá rồi. Đi mau, đi mau, con mẹ nó, giải tán hết cho ta, còn đứng đó làm gì, đứng làm gì! Thất tử còn không biết khi nào thì sẽ đến, tướng quân đã giao phó, con mẹ nó, nếu thất tử mà lọt qua được núi Tây Trạch của chúng ta, thì tất cả đem đầu đi mà gặp tướng quân!”

Lục Cương vung tay lên, thân binh liền đẩy A Mạch phủ phục xuống, A Mạch không cầu xin tha thứ, cũng không giãy dụa, chỉ trầm mặc ở đó. Trong lòng Lục Cương càng tức giận, thầm nghĩ phải làm thế nào với thiếu gia này đây, tướng quân cũng không nói là sẽ để hần ta quay về, chẳng lẽ để lại và phải cung kính với hần sao? Anh ta đi vòng vo tại chỗ hai vòng, cuối cùng tức giận mắng: “Được rồi, được rồi, thả hần ta ra, cho hần mang theo vài người đi ra ngoài núi cảnh giới, không được để cho thất tử tiến vào.” Nói xong lại trừng mắt nhìn gã đội trưởng đội hai, tức giận nói: “Con mẹ nó, cũng đừng để cho lão tử biết được kẻ nào giờ trò quỷ sau lưng lão tử!”

Viên đội trưởng trực tiếp quản lý A Mạch thấy thế, vội vàng đánh mắt về hướng A Mạch, cho nàng về đơn vị. Hắc Diện bị câu nói vừa rồi của A Mạch làm ách hết cả mặt mũi, vốn không muốn từ bỏ ý đồ, nhưng thấy Lục Cương đang vô cùng tức giận thì cũng biết là không nên trở mặt cùng Lục Cương, dù sao chức vị của Lục Cương cũng là chính quan, mà anh ta lại là cấp phó. Cho nên mặc dù biết rõ Lục Cương che chở cho tên tiểu bạch kiếm kia, nhưng cũng đành phải tạm thời bỏ qua, nhưng cũng nhớ kỹ khẩu khí này của nàng.

A Mạch trở lại đội ngũ, trên khuôn mặt mặc dù vẫn bình tĩnh, nhưng trong tâm tư thì lại vô cùng kinh hoàng, cảm giác như vừa sống sót sau tai nạn, không biết từ khi nào mà sau lưng đã toát ra một thân mồ hôi lạnh. May mà nàng thành công, nếu không thì không biết sẽ xảy ra kết cục gì. Giờ nghe Lục Cương cho nàng mang binh xuống núi cảnh giới, nàng liền cảm thấy vô cùng khoan khoái mà dẫn mấy người trong ngũ xuống núi đi gác.

Sau khi Thương Dịch Chi dẫn binh lui về hướng tây, Chu Chí Nhẫn từng phái kỵ binh truy kích, lại trúng phải mai phục của Thương Dịch Chi, kỵ binh tổn hại không ít. Sau lại cảm thấy trong tay Thương Dịch Chi chẳng qua chỉ có hơn hai vạn người, cũng chẳng làm nên đại sự gì, cho nên cũng không quá chú ý nữa, toàn tâm tiếp quản Dự Châu, một lòng một dạ chuẩn bị quay lại tấn công Thái Hưng, chỉ cần chiếm được thành Thái Hưng, thì toàn bộ vùng Giang Bắc chính là vật nằm trong lòng bàn tay. Kế hoạch ban đầu của bọn họ là hạ Dự Châu trước, sau sẽ lấy Thái Hưng. Dựa theo kế hoạch sớm định ra thì Trần Khởi sẽ lãnh

binh từ Tĩnh Dương tới Dự Châu, Chu Chí Nhẫn đồng thời từ vùng thượng Bắc tiến đến, đại quân khép lại, nhanh chóng đánh hạ Dự Châu. Nhưng không ngờ khi thực thi kế hoạch lại có đột biến. Tại Dã Lang Câu, A Mạch đột nhiên xuất hiện, khiến tâm thần Trần Khởi đại loạn, đến nỗi đại bại ngoài ý muốn phải chạy về Tĩnh Dương. Nơi này Chu Chí Nhẫn do có Thạch Đạt Xuân phản quốc dâng thành mà không tốn chút công sức nào chiếm được Dự Châu, cho nên nhấc tới thể sự cũng thấy thật nực cười.

Về sau, Trần Khởi chỉnh đốn lại binh Bắc Mạc, chia đại quân thành ba đường đến hội ngộ ở Dự Châu. Trần Khởi biết Thương Dịch Chi đã quyết đoán đưa quân theo hướng Tây tiến lên dãy núi Ô Lan, sắc mặt rất không tốt, có chút không vừa ý hỏi Chu Chí Nhẫn: “Trong tay ngài có vô số kỵ binh, sao còn thả cho Thương Dịch Chi vào được núi Ô Lan?”

Chu Chí Nhẫn thân là danh tướng Bắc Mạc, thành danh đã hai mươi mấy năm, hiện tại trước mặt bao nhiêu vị tướng lĩnh trong quân, lại bị Trần Khởi, một chủ soái còn trẻ tuổi như vậy, hỏi không một chút khách khí, trên mặt liền có chút không nhịn được. Ông ta còn chưa kịp trả lời, chợt nghe thấy một tướng quân đương tuổi thanh niên đứng bên cạnh đột nhiên cười nhạo một tiếng, nói: “Việc này chẳng thể trách Chu lão tướng quân được, Thương Dịch Chi quỷ kế đa đoan, hai vạn kỵ binh của Phó Hưởng không phải đều bị hủy ở trong tay của anh ta sao? Nếu không thì đâu có trận phục kích ở Dã Lang Câu, nên việc không nghĩ tới anh ta sẽ tiến lên núi Ô Lan thì cũng tính làm cái gì, ngài nói có đúng không, đại soái?”

Người vừa nói chuyện tuổi không lớn, chắc cũng chỉ hơn hai mươi, trên mặt là một biểu tình tựa tiểu phi tiểu, đuôi lông mày khẽ nhếch lên thật ngả ngớn, chính là người đã giết chết mười lăm vạn biên quân Nam Hạ, Sát tướng Thường Ngọc Thanh!

32. Chương 32

Chương 32

TÀNG BINH

Thường Ngọc Thanh xuất thân danh môn Tây Mạc, trong một bộ tộc mà từ trước đến nay đã có tới ba mươi bảy vị tướng quân, thật có thể nói là con nhà danh tướng, trong quân đội Bắc Mạc là một gia tộc có thể lực thập phần cường đại. Mà Thường Ngọc Thanh lại là một đại diện trẻ tuổi ưu tú nhất của Thường môn, năm ấy mới mười tám tuổi đã một mình lãnh binh tiêu diệt sa phỉ hoành hành Mạc Bắc suốt hai mươi mấy năm, nhờ thế mà danh tiếng chấn động khắp ba quân, cùng với Phó Hưởng, cũng xuất thân con nhà tướng, được xưng gọi là tướng môn song tú. Lần này, trong chiến dịch tấn công biên quân Tĩnh Dương, anh ta dẫn kỵ binh ngàn dặm bồn tập, tiêu diệt mười lăm vạn biên quân Nam Hạ, lửa Tĩnh Dương mở cửa biên khẩu, thả đại quân Bắc Mạc nhập quan, tiêu diệt toàn bộ, rốt cục một bước trở thành danh tướng.

Thiếu niên thành danh sớm luôn có nhiều ngạo khí, hơn nữa anh ta xuất thân từ tướng môn, ngay từ đầu đã có chút xem thường Trần Khởi, huống chi Trần Khởi chẳng qua cũng chỉ là người còn trẻ, cũng chỉ mới hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi, chưa từng được ghi chép về chiến công trong quân đội lại cũng chẳng có lai lịch gì, dựa vào cái gì mà để cho anh ta làm thống soái ba quân Bắc Mạc? Sau này, hành động quân sự cùng với chiến tích tuy rằng đã chứng minh Trần Khởi có đầy đủ năng lực ấy, nhưng lại không thể khiến một kẻ kiêu ngạo như Thường Ngọc Thanh chịu phục.

Sau khi tấn công, phá hủy được phòng tuyến Tĩnh Dương, Thường Ngọc Thanh vốn định lãnh binh vào Nam Hạ, nhưng Trần Khởi lại lệnh cho anh ta trấn thủ ở Tĩnh Dương, còn tự mình lãnh binh tiến vào Nam Hạ, đồng thời còn cho Phó Hưởng lĩnh kỵ binh đi trước. Cũng không ngờ Phó Hưởng tham công nên liều lĩnh xông vào Dã Lang Câu, khiến cho hai vạn kỵ binh tổn hại hơn phân nửa, bộ binh cũng tổn thất không ít. Trần Khởi lui về Tĩnh Dương, Thường Ngọc Thanh ngoài miệng mặc dù chưa nói gì, nhưng người sáng suốt đều có thể thấy rằng anh ta không thiếu vui sướng khi người khác gặp họa.

Nói ra mấy câu như vậy, mặc dù lời nói không có gì mạo phạm, nhưng khẩu khí lại không dễ nghe chút nào. Cục diện nhất thời có chút cứng nhắc, chủ soái Trần Khởi nhìn Thường Ngọc Thanh trầm mặc không nói gì, Thường Ngọc Thanh lại khiêu khích cùng Trần Khởi đối diện, một chút cũng không chịu né tránh. Trong phòng, các tướng lĩnh người nhìn sang ta, ta nhìn sang người, cũng không dám đánh vỡ cục diện bế tắc này, đành phải đưa ánh mắt cầu xin hướng về phía lão tướng Chu Chí Nhẫn, cũng chỉ có ông ấy là có tư cách lên tiếng ở đây. Không ngờ Chu Chí Nhẫn lại mắt nhắm mũi nhắm, tiến vào trạng thái lão tăng nhập định.

Thường Ngọc Thanh thật sự quá bừa bãi, nhưng sự bừa bãi của anh ta là có gốc gác của nó. Bởi đứng sau lưng anh ta là thế lực truyền thống tướng môn của toàn bộ Thường gia, mà trong quân, đây là thế lực có thể mang lại rắc rối khó gỡ được, cho nên Trần Khởi không thể không kiêng kị. Trần Khởi trầm mặc một lát, rốt cục đem hỏa khí trong lòng áp xuống, trên mặt đổi thành nét tươi cười thản nhiên, nói: “Thường tướng quân nói có lý, nếu Thương Dịch Chi đã muốn đưa binh vào núi, hiện tại việc cấp bách chính là thừa dịp tuyết chưa phong kín ngọn núi mà nhanh chóng tiêu diệt hẳn.”

Chu Chí Nhẫn lúc này lại lên tiếng nói: “Đại soái, trong tay Thương Dịch Chi chỉ còn hai vạn tàn binh thì khó có thể làm nên chuyện gì, hơn nữa trước mắt có thể thấy tuyết lớn sẽ bao phủ ngọn núi, trong quân Thương Dịch Chi vừa thiếu quần áo vừa thiếu lương, chỉ sợ đợi chưa đến đầu xuân không chết một nửa cũng phải đào ngũ mất một nửa. Quân ta vẫn là nên tập trung toàn lực đánh hạ thành Thái Hưng cho thỏa đáng, một khi Giang Bắc rơi vào tay ta, lúc đó chỉ một tên Thương Dịch Chi nhỏ nhỏ thì có thể làm nên cơn bão gì?”

Trần Khởi nhún mày trầm mặc không nói, quan điểm của Chu Chí Nhẫn chỉ sợ cũng là ý tưởng của tuyệt đại bộ phận tướng lĩnh trong quân, nhưng trong lòng anh ta lại ẩn chứa một ý niệm bất an trong đầu, giấu quân trong núi, cách làm như vậy không bình thường chút nào, anh ta cân nhắc một lát, trầm giọng nói: “Tấn công thành Thái Hưng cũng không cần phải quá sốt ruột, nhưng Thương Dịch Chi ở trong núi Ô Lan có khả năng lại trở thành cái họa sau lưng. So với việc tấn công, vây hãm một tòa thành trì của Nam Hạ, còn không bằng tiêu diệt sinh lực của bọn họ.”

Xa xa, dãy Ô Lan nối tiếp nhau trùng trùng điệp điệp, dưới núi Tây Trạch, một âm thanh róc rỏ từ trong núi rừng vang lên: “Cốt lõi của chiến tranh là phải bảo tồn được lực lượng của mình và tiêu hao sinh lực địch.”

Trương Nhị Dẫn cho thêm hai cành cây nhỏ vào đống lửa, dùng ánh mắt mê hoặc nhìn về phía A Mạch, tiếp tục hỏi: “Ngũ trưởng, chúng ta vào núi gọi là bảo tồn lực lượng sao?”

Vừa dứt lời, đầu đã bị Vương Thất vỗ ột cái, hỏi: “Bảo tồn, bảo trì cái rắm nhà người ấy, kêu người giữ lửa cho đều, gia gia người, khó khăn lắm mới bắt được con thỏ, lại bị người nướng thành bên sống bên cháy thế này!”

Trương Nhị Dẫn có chút ủy khuất nhìn về phía A Mạch, A Mạch cười cười rồi cũng không so đo, phân phó nói: “Hai người đừng chỉ lo nướng thỏ, đem da thỏ thu thập tốt một chút cho ta, ta có việc cần dùng.”

Vương Thất hướng về phía A Mạch cười hắc hắc nói: “Đều xong rồi, ngài xem đi, nhưng Ngũ trưởng, ngài cần mấy bộ da thỏ này để làm gì? Nếu muốn làm thành một cái áo da thì còn lâu mới được, không bằng để cho các huynh đệ giúp người bầy một con sói, da sói mới giữ ấm tốt!”

Kỳ thật A Mạch cũng chưa nghĩ ra mấy bộ da thỏ này có ích lợi gì, bất quá nàng vẫn giữ lại. Từ sau khi xuống núi, nàng có loại cảm giác giống như khi ở nhà, thường nhớ tới mẫu thân trước kia thường hay nói câu nói: Ăn cho bằng sạch, mặc cho bằng hết, không biết tính toán cho nên mới gặp cảnh khốn cùng. Mấy bộ da thỏ này mặc dù không làm được vật gì lớn, nhưng để làm thành cái cái bao tay hay làm mũ thì vẫn có thể được.

A Mạch bị Lục Cương phái đến chân núi cảnh giới, nhưng thật ra lại được hưởng không ít tự do. Nàng an bài trong không gian núi một vài trạm gác ngầm, mấy người còn lại đi theo nàng câu cá bắt thỏ, được gì ăn nấy, cũng có thể cải thiện bữa ăn ọi người. Cho nên nói đến chuyện ăn uống thì so với ở trong doanh đúng là tốt hơn. Chỉ có điều ban đêm rất lạnh, lại không được đốt lửa, đành phải thừa dịp trước khi trời tối dùng lửa hun nóng mấy tảng đá, chờ đến đêm ôm vào trong ngực giữ ấm một chút. Song tảng đá lại tản nhiệt rất nhanh, chỉ có thể giữ ấm được một lúc, chưa đến nửa đêm đã lạnh ngắt.

Đến bây giờ còn chưa phát quần áo mùa đông, trong lòng A Mạch có chút lo lắng, không biết Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh tính toán như thế nào, nếu không có quần áo mùa đông, như vậy trong quân sẽ không ít người bị chết rét. Vốn có không ít người phản đối việc Thương Dịch Chi lĩnh quân vào núi, một khi tình trạng bất mãn lan rộng trong toàn quân, rất dễ sẽ phát sinh ra hiện tượng đảo ngũ.

Ở dưới chân núi đợi được mấy ngày, trên núi có đội khác xuống đổi gác, bọn A Mạch vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện ra những người đó đều mặc quần áo mùa đông, mà tất cả lại đều là kiểu dáng quân phục mùa đông trong quân đội Nam Hạ. Thấy đám người A Mạch kinh ngạc không thôi, mấy người vừa tới cười nói: “Đừng nhìn nữa, tướng quân đã phái người đưa tới Tây Trạch, các huynh đệ trên núi đều thay cả rồi, các người cũng có, nhanh trở về đi, nhìn sắc trời hôm nay sẽ rất lạnh đấy.”

Quần áo mùa đông hiển nhiên không thể lấy ở quanh đây, cũng sẽ không thể tạm thời gấp rút may được, bởi vì tất cả đều là quần áo mới, như vậy chỉ còn lại một khả năng, đây chắc chắn là sự điều phối trong quân, nhưng đưa mắt nhìn toàn bộ vùng Giang Bắc, ngoại trừ mấy thành lớn như Tĩnh Dương, Thái Hưng, Dự Châu, Thanh Châu thì những thành khác đều không thể tích trữ được nhiều quần áo mùa đông như vậy. Nhưng Tĩnh Dương đã sớm bị hạ, Thái Hưng bị vây, Dự Châu đi theo địch, Thanh Châu cách nơi này còn xa gấp đôi Dự Châu, vậy thì quần áo mùa đông này là ở đâu ra?

A Mạch càng thêm chắc chắn khẳng định phán đoán trong lòng, xem ra việc Thương Dịch Chi lĩnh quân lên núi Ô Lan là đã sớm có chuẩn bị từ trước, căn bản không phải là do gặp bước đường cùng mà làm vậy. Nếu Thương Dịch Chi đã sớm có chuẩn bị, đoán trước Dự Châu sẽ thành ra như vậy, vì sao còn muốn mang binh ra khỏi Dự Châu? Vì sao lại muốn chính mắt thấy Dự Châu rơi vào tay địch? Dự Châu bị chiếm đóng là do Thạch Đạt Xuân phản quốc, chuyện này liệu có đơn giản như vậy không? Tất cả những nghi vấn này đều lập tức đánh mạnh vào đầu A Mạch, khiến A Mạch có chút thất thần.

Vương Thất phía sau liền đẩy vào lưng nàng một cái, hỏi: “Ngũ trưởng, người nghĩ cái gì vậy? Thế nào mà ngay cả đường đi cũng quên?”

A Mạch không nói gì, mang người đi lên núi, trong đầu lại vẫn tiếp tục cân nhắc nghi vấn của mình. Trong núi có một chút thay đổi, một vài an bài của Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh đối với quân đội, từng chút, từng chút ý đồ của anh ta dần dần lộ ra khiến cho nàng cơ hồ nắm bắt được một cái gì đó.

Giấu quân trong núi! Đúng, đây không phải cái gọi là giấu quân trong núi! Nàng đã từng nhìn thấy phụ thân viết thuật ngữ này, có vài điểm đáng ngờ rất cực hiện lên trong lòng nàng!

A Mạch hiện tại rất xúc động, chỉ muốn quay trở lại tàng cây nơi lưu lại kỉ vật của cha mẹ khi còn sống trên đời, đào chiếc ba lô đó lên, nhìn lại thật kỹ bút ký của phụ thân. Nhưng đó cũng chỉ là một ý niệm lướt qua đầu A Mạch trong giây lát, bởi nơi đó tuy rằng cũng nằm trong dãy núi Ô Lan này, nhưng từ đỉnh núi Tây Trạch nơi nàng đang đứng cách nơi đó phải đến vài trăm dặm, nàng không thể không kinh động bất kỳ kẻ nào nếu muốn đi thu hồi cái ba lô kia, trừ phi nàng biết bay.

A Mạch không khỏi cười khổ, lắc lắc đầu hất bỏ ý tưởng phi thực tế kia ra khỏi não, hiện tại nàng không làm được nhiều như vậy, hiện tại điều mà nàng cần phải làm là tìm một cơ hội lập uy, sau đó tồn tại thật tốt trong quân Giang Bắc, tiếp đó còn muốn tìm biện pháp để bước một bước lên cao, đến lúc có thể đứng ngang tầm cùng Trần Khởi.

Trở lại trên núi gặp lại Lục Cương, A Mạch có thể đọc được rõ ràng từ trên mặt anh ta hai chữ: phiền toái. Lục Cương gãi gãi đầu, dùng ngữ khí rất khó xử hỏi A Mạch: “Ta nói người, A Mạch à, người rất cuộc là đắc tội như thế nào với tướng quân? Tính tình người quật cường một chút cũng không sao, nhưng người quật cường với ai cũng được, chứ đừng quật cường với ngài ấy a. Xuất thân của tướng quân cũng không thể so với người bình thường được, người ta là hoàng thân quốc thích, ai chẳng biết đương kim hoàng thượng chính là cậu ruột của tướng quân, tướng quân chính là so với bất kỳ nhân vật cao quý nào trong cung cũng không hề thua kém. Người sinh khí với ngài ấy không phải tự mình tìm thiệt thòi sao, hơn nữa, ai mà chẳng thích tính cách dịu dàng ngoan ngoãn, thích được ôn nhu săn sóc a. Tính tình không thuần nhất cho dù có thể được sủng ái, thì cũng chỉ là mới mẻ nhất thời mà thôi.....”

Lục Cương dùng lời nói rất là tận tình để khuyên bảo, nguyên nhân là do khi bên trên phái người đưa quần áo mùa đông đến, Thương Dịch Chi không tỏ thái độ gì, nhưng Từ Tĩnh lại tiện thể hỏi A Mạch thì thế nào. Tình huống này làm ột hán tử thô tục như Lục Cương không thể không để ý tới, thậm chí nghĩ nếu quân sư

hỏi như vậy, đương nhiên là thay tướng quân hỏi a, nhưng tướng quân sao không tự mình hỏi? Chẳng lẽ là bởi vì không muốn ra mặt sao? Nhưng vì sao ngài ấy lại không muốn ra mặt? Tám chín phần mười chính là tại A Mạch người quá quật cường a. Hôm đó chứng kiến người muốn động đao với Hắc Diện, khuôn mặt của tiểu tử người chính là của một kẻ hung ác hiểu chiến, không hề thiếu quật cường a.

A Mạch bị Lục Cương dùng lối suy nghĩ này mà phân tích thực vô cùng bất đắc dĩ, khóe miệng có chút không tự chủ được mà khẽ run run, nàng vốn là kẻ võ mồm lạnh lợi, nhưng gặp phải nhân tài Lục Cương này thì nàng đúng là không thể nói ra lời.

Lục Cương đảm đương nhân vật mẹ già một hồi cho A Mạch, cuối cùng nói cho A Mạch biết anh ta sẽ tận lực che chở cho nàng ở trong doanh, nhưng chính nàng cũng phải cẩn thận một chút, dù sao người nàng giết cũng là một đội trưởng, gút mắc này không phải đơn giản như vậy là có thể cởi bỏ. Về phần mình, anh ta sẽ cố gắng tạo mọi cơ hội cho A Mạch thường xuyên qua lại Vân Nhiễm Sơn, tướng quân thấy được cũng sẽ mềm lòng hơn.

A Mạch không nói gì, cũng không biết có thể nói cái gì, nàng chính là người bị cầm điếu ăn phải hoàng liên, có nỗi khổ mà không thể nói được! Trầm mặc theo Lục Cương đi ra sau, cũng không muốn nghĩ nhiều nữa, liền trực tiếp đi gặp đội trưởng lĩnh quần áo mùa đông cho ngũ của mình. Nàng nghĩ Lục Cương cũng chỉ nói như vậy thôi, nhưng ngàn vạn lần không nghĩ tới là anh ta lại làm như vậy thật!

Từ Tĩnh nhìn đi theo Lục Cương cùng A Mạch đến Vân Nhiễm Sơn họp, neho neho cặp mắt nhỏ, cười hỏi: “Oa? A Mạch, người trở thành thân binh của Lục Cương khi nào vậy? Không làm Ngũ trưởng nữa sao?”

A Mạch trên mặt có chút thẹn thùng, lại không thể nói rõ, ngượng ngùng nói: “Không có, ta không phải là thân binh, ta vẫn là Ngũ trưởng.”

Biểu tình của Từ Tĩnh càng thêm ngạc nhiên, hỏi: “Vậy sao người lại đi theo hắn đến đây?”

33. Chương 33

Chương 33

TÊN PHÁP

Lục Cương nghe Từ Tĩnh trêu A Mạch như vậy, lại cảm thấy an bài của mình vô cùng đúng đắn, nên cũng không giải vây cho A Mạch, chỉ cười hắc hắc đứng xem náo nhiệt. A Mạch còn chưa biết nên giải thích như thế nào, chợt nghe phía trước có tiếng gọi: “Tướng quân”. Âm thanh quần áo sột soạt thì nhau nổi lên, ngẩng đầu liền thấy Thương Dịch Chi thân mặc áo khoác nhung trang màu đỏ bước nhanh từ bên ngoài vào, đi đến đâu, chúng tướng đều vội vàng hành lễ đến đó. A Mạch thấy thế vội vàng vọt đến phía sau Lục Cương, cúi người hành lễ theo mọi người.

Thương Dịch Chi nhiệt tình nâng mọi người dậy, luôn miệng hàn huyên, khi đi qua Lục Cương thì vô tình nhìn thấy A Mạch núp ở phía sau. Tầm mắt anh ta tùy ý lướt qua trên người A Mạch, không chút dừng lại, chỉ cúi đầu cùng Lục Cương chuyện trò cười nói hai câu liền bước lên phía trước.

A Mạch thực may mắn. Lục Cương thực thất vọng.

Lục Cương lúc này mới vô thanh vô tức đưa ánh mắt đồng tình nhìn về phía A Mạch.

A Mạch cố nén cảm giác rung mình, chỉ gắng nặn ra một nụ cười, làm thành một bộ dạng “Ta cũng thực bất đắc dĩ”.

Từ Tĩnh đi đến bên cạnh, vỗ vỗ vào vai Lục Cương, nói: “Lục giáo úy, hội nghị sắp bắt đầu rồi, vào nhanh đi thôi.”

Lục Cương lên tiếng trả lời rồi đi theo Từ Tĩnh vào trong phòng, đi được hai bước thì bàn chân lại chậm lại, vẫn có chút lo lắng cho A Mạch, nhìn không được lại quay đầu liếc mắt nhìn A Mạch một cái, cảm thấy tiểu tử này mặc dù đứng giữa đám đông vẫn có vẻ rất cô độc, thật sự là đáng thương.

Từ Tĩnh phát giác Lục Cương vẫn chưa đi, liền quay lại nhìn, nở nụ cười, thấp giọng nói: “Lục giáo úy, chờ một lát tan hội nghị, người chờ đi vội, sợ là tướng quân còn có chuyện công đạo.”

Lục Cương nghe vậy tinh thần chợt rung lên, gật gật đầu, không hề đắn đo, cân nhắc chuyện của A Mạch nữa, ngừng thần vào phòng nghị sự.

Tướng lãnh tham dự hội nghị đều dẫn theo thân binh, cho nên trên núi cũng bố trí nơi nghỉ ngơi cho bọn họ. A Mạch vào trong cũng không vội tìm chỗ ngồi, mà vội đi tìm người quen, vừa nghe nói thân vệ này không trực ban mà đang ở phía sau chuẩn bị cơm canh, liền tự mình đi tìm bọn họ.

A Mạch vốn là thân vệ của Thương Dịch Chi được một thời gian cho nên cùng với những thân vệ này đều là chỗ quen biết. Mọi người thấy nàng đến thì vô cùng cao hứng, vây quanh nàng hỏi vài câu về tình hình dưới quân doanh, vừa nường thớt vừa nói chuyện tào lao. Đang lúc hàn huyên náo nhiệt, thì Trương Sinh, đội trưởng đội thân vệ đến, mọi người không dám tiếp tục làm càn, liền cúi đầu làm ra vẻ bận rộn, chỉ còn lại A Mạch chẳng biết phải làm gì, đành đứng dậy, ngượng ngùng kêu lên: “Trương đại ca.”

Trương Sinh không lên tiếng trả lời, chỉ bình tĩnh nói: “A Mạch, người lại đây.” Nói xong xoay người bước đi.

A Mạch nhìn lướt qua mọi người, rồi vội vàng đuổi theo phía sau. Hai người đi đến phía sau núi chỗ không có người, bấy giờ Trương Sinh mới dừng lại nhìn A Mạch mà giáo huấn: “Người hiện tại không phải là thân vệ của tướng quân, sao lại đến chỗ này? Người phải đi theo nhóm thân binh của chư vị đại nhân chứ? Sao lại một mình chạy đến đây tìm bạn cũ?”

A Mạch cũng biết là mình làm việc không chu toàn, hiện tại bị Trương Sinh giáo huấn cũng không có gì phản bác, chỉ cúi đầu nhỏ giọng nói: “Trương đại ca, là A Mạch sai rồi.”

Trương Sinh thấy bộ dạng của nàng như thế, cũng không nhẫn tâm giáo huấn tiếp, song trong lòng lại đồng tình với A Mạch, bởi vì nàng rõ ràng đã lập công lớn mà lại bị phạt đi bộ binh doanh, liền vòng vo hỏi: “Đạo pháp kia người còn luyện nữa không?”

Mắt A Mạch sáng ngời, nói: “Luyện chứ, Trương đại ca đã dạy rằng phải luyện tập thường xuyên, nếu không ta múa thử một lần để Trương đại ca chỉ giáo cho ta một chút nhé?”

Trương Sinh gật gật đầu, nhìn A Mạch đem bộ đao pháp mà anh ta dạy ra múa một lượt, lại chỉ điểm mấy chỗ, nói: “A Mạch, người ngộ tính rất cao, ta cũng chỉ nói một chút chiêu số với người, còn sự tinh xảo trong đó đều phải do người tự lĩnh hội. Hơn nữa, sư phụ ta từng nói đao pháp là chết, nhưng đao là sống, mọi sự không thể gò bó trong khuôn mẫu, cũng không thể quá cứng nhắc. Lần trước, người một phen dùng đại đao mà có thể chỉ trong khoảnh khắc giết chết nhiều thất tử như vậy, ta nghĩ có lẽ người đã hiểu được điều này, ta không có gì hơn để dạy người nữa.”

A Mạch dừng động tác lại, ngừng một lát rồi trình trọng hướng về phía Trương Sinh hành lễ, Trương Sinh vội vàng nâng nàng lên, vội la lên: “Người làm gì vậy?”

A Mạch không để ý sự ngăn trở của Trương Sinh, vẫn bái xuống, bình tĩnh nói: “A Mạch tạ Trương đại ca dạy bảo, ân tình này A Mạch suốt đời sẽ không quên.”

Trương Sinh nở nụ cười, kéo A Mạch đứng lên, khẽ nắm nàng một quyền, cười nói: “Được rồi, A Mạch, chúng ta là huynh đệ, còn nói như vậy làm chi? Tiểu tử người cũng học được bộ dạng này từ khi nào vậy?”

A Mạch cười cười, không nói gì.

Trương Sinh còn nói thêm: “Ta cũng chỉ có bộ đao pháp này, nên cũng không thể dạy người cái gì khác được. Ta cũng biết tiểu tử người vừa rồi chạy qua bên kia là vì cái gì. Đúng là tên pháp của Khâu Nhị là ngoài sức tưởng tượng, nhưng tâm lượng của anh ta lại không hào phóng như vậy, cho dù người có cầu thì anh ta cũng không dạy cho người đâu.”

A Mạch bị anh ta nói toạc tâm tư của mình ra, trên mặt cũng có chút ngượng ngùng, sắc mặt đỏ hồng, thành khẩn nói: “Không dám dối gạt Trương đại ca, đúng là ta muốn học thêm chút bản lĩnh này nọ, người không biết, chứ ở dưới quân doanh, nếu không có chút bản lĩnh thật sự, sẽ không có người nể phục, cũng không có người nguyện ý nghe lời. Ta chỉ cùng đại ca học chút đao pháp, những cái khác đều không biết, tên pháp cũng chỉ được học một chút khi mới vào quân doanh, nếu bản vật chết còn có chút khả năng, nhưng bản vật động thì một chút chính xác cũng không có. Mấy ngày trước ta dẫn người xuống chân núi cảnh giới, cả đoàn người đều muốn đi săn ít thú rừng về cải thiện bữa ăn, ta ngay cả một con thỏ cũng không bắn được, đành phải đuổi bắt ở phía sau. Huynh đệ, thủ hạ khi giáp mặt mặc dù không nói gì, nhưng sau lưng lại nói ta chạy trốn so với chó tể(1) còn nhanh hơn, ngay cả thỏ cũng có thể đuổi theo.....”

Trương Sinh vốn không định cười, nhưng nghe được hai chữ “chó tể”, lại nhìn đến hình dáng cao gầy của A Mạch, rốt cục không nín được, liền bật cười. Thấy trên mặt A Mạch càng lộ vẻ quẫn bách, liền cố nén cười, dùng tay chụp vào bả vai của nàng: “Không sao, không sao, mọi người cũng không có ác ý. Bất quá tiểu tử người chạy trốn đúng là nhanh thật, ngay cả thỏ mà người cũng có thể đuổi theo, chẳng trách mà người lại gầy như vậy..... Ha ha ha..... Khó trách.....”

Trương Sinh không thể ngừng được, cuối cùng ôm bụng cười té lảo đảo trên mặt đất. Qua hơn nửa ngày, mới có thể đứng lên, vỗ vỗ ngực, hít vài hơi không khí rồi mới nói với A Mạch: “Tên pháp của ta cũng không khá lắm, nhưng nếu người muốn học thì ta có thể chỉ sư phụ cho người, bất quá chỉ sợ người cầu không được.”

“Ai?” A Mạch vội vàng hỏi.

“Tướng quân!” Trương Sinh nói: “Tướng quân ở kinh đô nổi danh thiện xạ, bách bộ xuyên dương, không cuộc đi săn nào của hoàng gia mà không đứng thứ nhất, tư thế oai hùng khi ở trong khu vực săn bắn đã mê đảo không biết bao nhiêu danh môn khuê nữ!”

Nhiệt tình của A Mạch đang bùng lên, ngay lập tức tắt lịm. Nếu là người giỏi tên pháp khác, A Mạch còn có thể cân nhắc làm thế nào để bái sư, nhưng vừa nghe đó là Thương Dịch Chi, tâm tư này của nàng đã hoàn toàn chết lịm. Chưa nói không thể có chuyện Thương Dịch Chi dạy bản tên ột Ngũ trưởng nhỏ bé như nàng, mà ngay cả khi anh ta muốn dạy, A Mạch cũng không dám học.

Trương Sinh cũng hiểu là việc tướng quân dạy A Mạch bắn tên là không tưởng, cho nên cố tình nói để cợt nhả, thấy A Mạch trầm mặc, liền chép miệng nói thêm: “Chờ ta nghe ngóng cho người xem sao, nếu không được thì người có thể đi thỉnh giáo Lục giáo úy một chút vậy, anh ta cũng là dựa vào bản lĩnh thực sự mà từng bước được thăng lên đến chức đó, đoán chừng là có thực tài.”

A Mạch gật gật đầu, bất quá cảm xúc vẫn không cao, nếu là người trước đây đã từng quen biết thì còn dễ, đằng này Lục Cương lại là cấp trên của nàng mà lại là trên vài cấp, cho dù anh ta giỏi tên pháp, nàng cũng không có cách nào đi thỉnh giáo thường xuyên được. Nếu là Đường Thiệu Nghĩa thì tốt rồi, có vẻ tên pháp của anh ta cũng không tồi, nhưng anh ta lại bị Thương Dịch Chi phái đi thảo nguyên Tây Hồ, ngay cả hội nghị lần này cũng không thấy đến, còn không biết đến khi nào thì mới gặp lại.

Trương Sinh đột nhiên lại nghĩ tới một chuyện, liền làm bộ như vô tình nhìn ra bốn phía, rồi ghé sát vào tai A Mạch thấp giọng nói: “A Mạch, lúc trước ta nghe thấy Từ tiên sinh nhắc đến tên người với tướng quân.”

“Vậy à? Có chuyện gì à?” A Mạch nhất thời cũng trở nên cảnh giác, không biết Từ Tĩnh sẽ cùng Thương Dịch Chi nói cái gì.

Trương Sinh chính là có hảo ý nên mới cố ý nói trước với A Mạch, nhưng cũng không nói cụ thể là chuyện gì, chỉ nói: “Ta cũng không rõ là chuyện gì, chỉ ngẫu nhiên nghe được tên của người, người cũng biết thân vệ chúng ta không được hỏi đến những chuyện quân sự. Người biết như vậy là được, có chuyện gì cũng có thể chuẩn bị cho tốt.”

A Mạch trong lòng thấy nghi hoặc, thấy Trương Sinh nói như vậy cũng không hỏi lại, trong lòng thầm nghĩ đang yên đang lành không hiểu Từ Tĩnh tự nhiên nhắc đến nàng làm chi, không biết lại có ý tưởng gì đây.

Bên cạnh có binh lính tuần tra đi đến, Trương Sinh cùng A Mạch hai người lại làm bộ như thân thiện lớn tiếng hàn huyên vài câu. Trương Sinh cùng tuần tra binh làm vài cử chỉ chào hỏi, sau đó liền dẫn A Mạch trở về, nói hội nghị chắc đã xong, bọn họ nên nhanh chóng quay lại.

Hội nghị chấm dứt, Thương Dịch Chi liền mở tiệc chiêu đãi chư vị tướng lãnh. Tuy nói bọn họ xem như bại binh trốn vào dãy núi Ô Lan, nhưng vật tư được cung ứng thật ra lại khá sung túc, có rượu, có thịt, ăn uống thật là náo nhiệt. Có mấy tướng lãnh đã uống say, liền hướng về phía Thương Dịch Chi hô hào biểu lộ quyết tâm, sau đó quay sang vui vầy cùng với đồng nghiệp. Nam nhân khi uống rượu vốn đã hỗn loạn, nam nhân là quân nhân uống rượu lại càng hỗn loạn thê thảm hơn, có hai tướng lãnh một giây trước còn chạm chén với nhau xưng huynh gọi đệ, ngay sau đó không biết là nói câu gì mà đã lập tức xắn áo đòi đấu tay đôi.

Thương Dịch Chi tuy rằng dáng vẻ vốn không đủ tục tằn, nhưng khi uống rượu thì so với những hán tử thô lỗ kia tuyệt không kém cỏi, chẳng những không ngăn cản, ngược lại còn bưng chén rượu cười ha ha nhìn thuộc cấp nhào thành một đoàn. Từ Tĩnh cũng thật bất đắc dĩ, đành phải phẩy người đem mấy tướng lãnh uống say kéo đi, để cho bọn họ ngủ một giấc, tỉnh dậy thì rút khỏi đây, để lại làm chi!

Nhìn một phòng đầy những hán tử say rượu, A Mạch không khỏi nhớ tới lời phụ thân nói trước kia rằng nữ nhân vĩnh viễn cũng không thể lý giải được tình hữu nghị của các nam nhân khi ở trên bàn rượu. Giờ này phút này, A Mạch lại khắc sâu cảm xúc rằng kể cả khi nàng đã tự ỉnh là nam nhân, cũng không thể lý giải nổi cái gọi là “tình hữu nghị” này.

Lục Cương cũng uống không ít, sau lại cũng bị người đưa đi, khi tỉnh dậy thấy mình đang ngủ ở trong sương phòng, A Mạch canh giữ ở bên cạnh, thấy anh ta tỉnh liền đưa một cái khăn ướt qua, nói: “Đại nhân, ngài lau mặt đi, những người khác hầu như đã đi cả rồi, chúng ta cũng nhanh chóng đi thôi, ban đêm đường núi không dễ đi.”

Lục Cương lên tiếng đáp ứng, rồi dùng khăn lau qua loa trên mặt, đột nhiên nhớ tới lời Từ Tĩnh, liền ngừng lại, nói: “Không vội, chúng ta chưa đi bây giờ, quân sư đã nói tướng quân còn có chuyện cần công đạo.”

Chú thích:

1- Tế cầu: còn gọi là chó săn, mặt nhọn, hai phiến tai dài, dáng người gầy, cao ngất, động tác linh mãnh. “Tế cầu rượt thỏ” là một hình thức săn bắn, dùng Tế cầu vốn chạy rất giỏi để truy đuổi thỏ hoang.

34. Chương 34

Chương 34

THIẾU NỮ XINH ĐẸP

Trong lòng A Mạch bỗng nhiên nhớ tới những lời Trương Sinh nói với nàng, tâm trí không khỏi suy nghĩ băng quơ, sau khi giúp Lục Cương đứng lên liền vô thức đưa tay giúp anh ta sửa sang lại quần áo.

Lục Cương sững sốt, theo bản năng liền né sang một bên, lập tức khiến tay A Mạch rơi xuống: “Cũng không phải là công tử hay thiếu gia gì, không cần phải để người khác hầu hạ, ta tự mình làm là được rồi.” Lục Cương có chút không kiên nhẫn nói, tránh khỏi A Mạch, tự mình sửa sang lại vạt áo vốn đã có chút tán loạn.

A Mạch trầm mặc không nói gì, đi đến chiếc bàn bên cạnh bưng chén trà tới cho Lục Cương. Lục Cương mau chóng đón lấy, uống một hơi cạn sạch, trong lòng cần nhắc phản ứng của mình vừa rồi có phải hơi quá một chút hay không, tuy rằng A Mạch là nam sủng của tướng quân, nhưng nói gì thì nói cũng đã ở trên chiến trường giết hai mươi mấy tên thất tử, như vậy cũng có thể xem như là một người đàn ông chân chính. Hơn nữa, nhìn tác phong làm việc bình thường của anh ta rất hung ác, hiểu chiến, cần bản không phải là cốt khí của đàn bà, có lẽ chính anh ta cũng không nguyện ý dùng sắc để gần gũi, lấy lòng người khác, ai bảo anh ta sinh ra lại có khuôn mặt quá mức xinh đẹp như vậy! Chính mình vừa rồi nếu không tránh kịp

thì nhất định đã bị bộ dạng kia đã thương rồi, nghĩ vậy, trên mặt Lục Cương lại có chút áy náy, thận trọng bài thích: “A Mạch, ta không phải..... Ta chỉ là..... không có thói quen.....”

Anh ta đang ngắc ngứ thì ngoài cửa có người truyền lời của tướng quân nói cho gọi anh ta đến. Lục Cương giống như nhận được lệnh đại xá, nhẹ nhàng thở ra một hơi, lên tiếng đáp lại người bên ngoài, rồi quay đầu nói với A Mạch nói: “Người ở lại đây chờ ta.”

Người ngoài cửa nghe thấy vậy liền nói tiếp: “Lục đại nhân, quân sư nói kêu cả A Mạch đi cùng.”

Lục Cương dừng cước bộ một chút, không kịp cân nhắc vì sao lại phải gọi cả anh ta và A Mạch cùng đi gặp tướng quân, đành phải quay đầu lại gọi A Mạch một tiếng, rồi hai người cùng đi gặp Thương Dịch Chi. Trong tiểu sảnh sau phòng nghị sự, Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh đều đã chờ ở đó. Trương Sinh canh giữ ở ngoài cửa thấy Lục Cương mang theo A Mạch đến, liền kéo rèm cửa cho bọn họ đi vào.

“Tướng quân, Từ tiên sinh.” Lục Cương hành lễ nói.

Thương Dịch Chi bước lên phía trước nâng cánh tay Lục Cương, ôn hòa cười nói: “Lục giáo úy không cần khách khí, nơi này không có người ngoài, không cần giữ lễ.”

Từ Tĩnh vuốt râu lẳng lẳng cười, khi ánh mắt lướt qua A Mạch, nét tươi cười trên mặt càng tăng thêm vài phần.

Lục Cương không cần hành lễ không có nghĩa là nàng cũng được phép như vậy, cho nên A Mạch liền trình trọng hành lễ nói: “A Mạch tham kiến tướng quân, quân sư.”

“Đứng lên đi.” Thương Dịch Chi bình thản nói.

A Mạch lên tiếng đáp lời rồi đứng dậy, rồi lui từng bước ra phía sau Lục Cương, cúi đầu, cụp mắt không nói gì nữa.

Tầm mắt Thương Dịch Chi dời khỏi người A Mạch, khi quay sang Lục Cương lại mang theo ý cười, thấy vẻ mặt anh ta đầy vẻ nghi hoặc, cười nói: “Hôm nay lưu Lục giáo úy lại là có chuyện trọng yếu muốn cùng Lục giáo úy thương nghị.”

Lục Cương nhất thời kích động, thẳng lưng lớn tiếng nói: “Thỉnh tướng quân cứ việc phân phó, Lục Cương muôn chết cũng không chối từ.”

“Không cần phải như vậy,” Thương Dịch Chi cười nói, “Vẫn là để cho quân sư nói với người đi.”

Lục Cương lại đem ánh mắt vội vàng chuyển đến trên người Từ Tĩnh. Từ Tĩnh háng giọng, bắt đầu giảng giải căn do sự tình. Nguyên lai là quân Giang Bắc lui vào trong núi được ít ngày, nhưng vẫn không có tin tức gì về quân tình của Bắc Mạc trong thành Dự Châu, xem ra là bọn chúng vẫn muốn tiến công Thái Hưng. Hiện tại đã là cuối năm, ông ta cùng Thương Dịch Chi thương lượng muốn phái người vào trong thành Dự Châu thám thính quân tình của Bắc Mạc, thu thập thông tin chính xác, tạo điều kiện cho quân Giang Bắc có thể sớm tính toán đường đi nước bước một chút.

“Lục giáo úy, núi Tây Trách của người gần Dự Châu nhất, trong quân lại có binh lính chiêu mộ từ Dự Châu, tìm một người thông minh giả làm dân thường trà trộn vào thành Dự Châu chính là biện pháp hay nhất.” Từ Tĩnh hí hóp cười cười rồi lại nói tiếp: “Vốn việc này có thể để cho người trong quân Dự Châu làm, nhưng tướng quân cảm thấy người vốn là thuộc quân Thanh Châu chúng ta, so với kia mấy người Dự Châu kia càng thâm tình gắn bó hơn, hơn nữa việc này vốn cơ mật, cho nên để cho người cùng một nhà làm thì yên tâm hơn.”

Lục Cương nghe tướng quân đem anh ta trở thành người một nhà, trong lòng lại càng kích động, vỗ ngực nói: “Thỉnh tướng quân cùng quân sư yên tâm, việc này cứ giao cho Lục Cương.”

Thương Dịch Chi khước miệng khẽ nhếch lên một cái, hỏi: “Lục giáo úy nếu nói như vậy, phải chăng đã chọn được người thích hợp?”

Câu nói này khiến Lục Cương ghen lời. Trong quân doanh của anh ta thật ra có chiêu mộ một ít tân binh là người Dự Châu, nhưng hiện tại cũng chỉ còn vài người còn sống, lại đều là tiểu binh ở tầng lớp thấp nhất,

anh ta căn bản là không thể nào biết hết về bọn họ, hiện tại bảo anh ta nói ra tên của một người quả thật rất khó.

Từ Tĩnh thấy thế, có chút thất vọng nói: “Nếu trong quân doanh của giáo úy thật sự không chọn được người thích hợp, vậy thì cũng chỉ có thể tìm người trong quân Dự Châu mà thôi.”

“Không! Không cần!” Lục Cương vội vàng nói, cơ hội tốt như vậy thì dù thế nào cũng không thể cam tâm đánh mất, đành phải kéo dài thời gian, giả bộ quay đầu hỏi A Mạch: “A Mạch, người có thể chọn ra một người thông minh nào không?”

A Mạch giương mắt nhìn thoáng qua khóe miệng tươi cười của Từ Tĩnh, lại nhìn đến vẻ mặt lãnh đạm của Thương Dịch Chi, nàng ổn định tâm trí, bình tĩnh trả lời: “Có!”

“Ai?” Từ Tĩnh hỏi.

“Trương Nhị Đản,” A Mạch trả lời, lại bổ sung thêm: “Là một binh sĩ trong ngũ của ta, nhập ngũ từ Dự Châu, nói phương ngữ của Dự Châu, hơn nữa đối với địa hình phụ cận của Dự Châu thập phần quen thuộc, tuyệt đối sẽ không bị làm khó.”

Thương Dịch Chi nhìn thẳng vào A Mạch một khắc, thấy tầm mắt của nàng không chút nào trốn tránh, liền mở miệng hỏi: “Nhưng anh ta có đủ thông minh, tâm trí có trầm ổn không? Làm việc có thể mặt không đổi sắc không?”

A Mạch lắc lắc đầu: “Không thể, anh ta tuổi còn nhỏ, quật cường thì có thừa mà nhanh trí thì không đủ, gặp phải tình huống đột ngột phát sinh sợ là ứa phớ không được.”

Thương Dịch Chi cười lạnh một tiếng nói: “Vậy thì còn để cho anh ta đi làm gì? Dự Châu hiện tại bị người Bắc Mạt quản rất nghiêm, cho anh ta đi khác nào chịu chết?”

A Mạch không phản bác, tạm dừng lại một chút rồi trầm giọng nói: “Có thể tìm một người thích hợp khác phối hợp cùng anh ta, bù đắp những nhược điểm đó.”

“Ai có thể đi cùng anh ta?” Thương Dịch Chi lại truy vấn.

A Mạch nhìn thẳng vào ánh mắt sắc bén của Thương Dịch Chi, theo bản năng thẳng lưng lên nói: “Ta!”

Lục Cương sửng sốt, kinh ngạc nhìn về phía A Mạch, lại nhìn thoáng qua Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh, đã thấy trên mặt hai người kia, một thì lãnh đạm, một thì mỉm cười, như thể là chỉ có anh ta mới cảm thấy kinh ngạc, vội vàng thu hồi lại nét kinh ngạc trên mặt.

Thương Dịch Chi lại nhìn A Mạch hỏi: “Người nói sẽ đi Dự Châu?”

A Mạch lắc đầu, thấy khóe miệng Thương Dịch Chi tràn ra một tia cười lạnh, trầm giọng nói: “Ta có thể làm bộ như câm điếc, cho nên nhất định phải là Trương Nhị Đản đi cùng.”

Thương Dịch Chi trở nên trầm mặc, nhìn chăm chú vào A Mạch không nói gì. Từ Tĩnh lại cười cười, hỏi A Mạch nói: “Nếu người và anh ta cùng đi, vậy có thể giả trang thành thân phận gì? Chiếu theo niên kỷ của các người chỉ có thể nói là huynh đệ, nhưng diện mạo lại không giống nhau chút nào, người Bắc Mạt cũng không phải toàn kẻ ngốc, sao có thể dễ dàng tin tưởng?”

Ông ta vừa lên tiếng, thì ngay cả A Mạch cũng trở nên trầm mặc, cân nhắc một lát rồi cục cựa đầu lên nói gần từng tiếng: “Ta đã có biện pháp, thỉnh tướng quân cùng quân sư yên tâm.” Thấy vẻ mặt Thương Dịch Chi cùng Lục Cương vẫn hoài nghi, chỉ có Từ Tĩnh là cười tủm tỉm, nàng cắn chặt răng, quyết tâm nói với Từ Tĩnh: “Tiên sinh không cần tiếp tục phải vòng vo, ta hiểu được quyết định của tiên sinh. Không phải là muốn cho ta giả làm nữ nhân sao? Ta đồng ý! Chỉ cần để ta ngồi ở trên xe hoặc là trong kiệu che thân hình lại, dựa vào khuôn mặt này hẳn là có thể lừa bịp mà đi qua. Ta cùng Trương Nhị Đản giả làm vợ chồng, ta là người vợ bị câm, tự nhiên không cần phải nói.” A Mạch mỉm cười tự giễu, nói thêm: “Vị Đại Hạ, đừng nói là giả thành nữ nhân, muốn tính mạng của A Mạch cũng không thành vấn đề, tiên sinh không cần phải cố kỵ như thế, nói gì thì A Mạch ta cũng không phải chỉ một lần, hai lần bị người khác giễu cợt, sớm đã thành thói quen rồi. Không phải là một thân mặc trang phục nữ nhân thôi sao, có tính là gì đâu, nam nhi đầu đội trời chân đạp đất, nhìn thẳng về phía trước, trong ngực có thể dung nạp được cả núi cả biển, một thân nữ trang màu đỏ đã là cái gì!”

Một đoạn này vừa nói ra khiến tất cả mọi người đều động dung, trong mắt Thương Dịch Chi ánh hào quang chớp động, nhìn chăm chú vào A Mạch không nói nên lời. Lục Cương bị mấy câu nói này của nàng mà nhiệt huyết sôi trào, hai bàn tay rất nhanh nắm chặt lại thành quyền, ánh mắt bùng bùng nhìn A Mạch. Ngay cả Từ Tĩnh cũng thu lại ý cười trên mặt, không khỏi đưa mắt nhìn nàng vài lần.

Lập tức Lục Cương đã muốn cho bại người đi suốt đêm quay trở lại quân doanh đưa Trương Nhị Dẫn lại đây, nhưng Từ Tĩnh ngăn lại, nói việc này rất cơ mật, đêm hôm khuya khoắt xuống quân doanh gọi người, không nói đến đường núi ban đêm nguy hiểm, mà trong quân doanh cũng sẽ đoán được là đã có chuyện gì xảy ra, cho nên Lục Cương cứ xuống nghỉ ngơi trước, ngày mai quay trở lại quân doanh sau, sau đó lặng lẽ đưa Trương Nhị Dẫn đến đây.

Lục Cương nghĩ cũng thấy đúng liền đáp ứng. Thấy Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh cũng không còn việc gì phân phó, liền cáo từ lui ra, ai ngờ A Mạch cũng đi ra theo ở đằng sau, anh ta không khỏi trừng mắt nhìn A Mạch một cái, thấp giọng nói: “Người đi theo ta làm chi?”

Thấy A Mạch trầm mặc không nói, anh ta bỗng nhiên nhớ tới những lời A Mạch vừa nói về chí khí nam nhân, cảm thấy đáng vẻ của tiểu tử này tuy thanh tú nhưng cũng là một hán tử đội trời đạp đất. Rồi lại hồi tưởng lại ánh mắt của tướng quân vừa rồi nhìn A Mạch, tuy rằng chỉ trong nháy mắt, nhưng cũng đã để lộ ra ánh mắt kia tựa hồ dính như keo, nghĩa là đối với tiểu tử này cũng không phải đã hoàn toàn vong tình, trong lòng nghĩ như vậy, Lục Cương lại liếc mắt nhìn A Mạch, cảm thấy A Mạch vẫn là có chút khí cốt của đàn bà.

Chỉ một cái liếc mắt mà khiến cho hai loại cảm giác bất đồng đều luân phiên hiện thoáng lên trong đầu anh ta, chỉ trong giây lát mà khiến cho đầu óc của Lục Cương hỗn loạn thành một đoàn, rõ ràng đã cố dùng sức lắc lắc đầu, thấp giọng mắng một tiếng con mẹ nó, nhưng ý nghĩ tiểu tử này rốt cuộc là đàn ông hay đàn bà vẫn lẫn lộn trong đầu anh ta!

Ngày hôm sau, Lục Cương theo kế hoạch quay trở lại núi Tây Trạch, A Mạch vẫn ở lại Vân Nhiêu Sơn, không biết Từ Tĩnh kiếm đâu ra một bộ quần áo của một phụ nữ nông thôn, lại xuống núi tìm được một lão bà tử tới hóa trang cho A Mạch.

Lão bà tử cẩn thận nhìn ngắm ngũ quan của A Mạch, cười nói: “Ui da, tiểu quân gia này thật đẹp nha, nước da này so với những nữ tử khác còn mịn màng hơn ấy chứ. Chỉ có lông mày là hơi dày, sửa lại một chút là đẹp, hiện tại lưu hành kiểu lông mày gọi là Viễn Sơn Mi, dày như thế này thì không được.”

A Mạch cố nén, mặc cho ngón tay của bà ta xẹt qua, xẹt lại trên mặt nàng, không kiên nhẫn nói: “Cứ để thế mà vẽ lên là được rồi.”

“Khó mà làm được!” Bà ta nói, che miệng cười: “Thế kia vừa thấy đã biết là giả, phải nhổ bớt đi.” Nói xong lại đem búi tóc trên đỉnh đầu A Mạch thả xuống, đứng ở bên cạnh tấm tắc khen: “Ôi! Đừng oán lão bà ta lắm miệng, tướng mạo của ngài thật đúng là rất đẹp, lão bà tử này làm đám cưới cho nhiều tân nương như vậy rồi mà còn chưa gặp ai có thể so được với ngài.”

Sắc mặt của A Mạch trầm xuống, chỉ muốn đưa tay bóp chết lão bà tử này, lão bà tử không biết sống chết mà vẫn nói tiếp: “..... Chỉ là sống mũi hơi ột chút, không đủ dịu dàng, cái này cũng không có biện pháp che lấp” Bà ta không khỏi chép miệng, có chút tiếc hận, một bên nói một bên lại dùng nhíp tỉa lông mày cho A Mạch, sửa thành hình dáng mỏng manh, tinh tế, sau đó lại sửa cho đuôi lông mày cong vút về phía tóc mai.

A Mạch mím chặt miệng chịu đau để cho bà ta sửa lông mày cho nàng, cảm giác đau này tuy rằng so với vết thương do đao kiếm gây nên còn kém xa, nhưng mí mắt vì thế mà cứ chớp liên tục, khiến cho đôi mắt không tự chủ được liền đỏ lên.

Từ Tĩnh vén rèm cửa từ bên ngoài tiến vào, cười hỏi: “Vương bà tử, thế nào? Hắn ta có thể cải trang thành thiếu phụ được không?”

“Cái đó thì ngài cũng phải nhìn xem là ai ra tay chứ, ngài đến xem đi.” Vương bà tử cười nói, dùng tay điểm chút son lên môi A Mạch, sau đó nâng khuôn mặt của A Mạch hướng ra phía cửa, đặc ý hỏi: “Quân gia người xem xem, thế nào? Chỉ cần sửa sang mày kiếm một chút, lại điểm thêm chút phấn son, thế là từ một tiểu sinh tuấn tú liền biến thành một thiếu nữ xinh đẹp.”

Trong mắt A Mạch giọt lệ vẫn còn chưa rơi xuống, tóc tán loạn ở bên mặt, mắt long lanh nước, cứ như vậy mà nhìn về phía cửa, đã thấy Từ Tĩnh vẫn còn đang vén rèm cửa thay người phía sau, Thương Dịch Chi đang từ bên ngoài tiến vào, hai người vừa thấy dáng vẻ của A Mạch đều không khỏi sửng sốt, động tác đều dừng lại.

35. Chương 35

Chương 35

LÒNG NGƯỜI

Ánh mắt Thương Dịch Chi sáng bừng lên trong giây lát, rồi sau đó rất nhanh rời khỏi khuôn mặt A Mạch, thần thái tự nhiên rảo bước tiến vào bên trong phòng. Từ Tĩnh cũng buông rèm cửa trong tay xuống, bước đến bên cạnh A Mạch cẩn thận đánh giá khuôn mặt của nàng một chút, cười nói: “Để xem nào! Sợ là quá đẹp, có chút không giống một thôn phụ.” Rồi lại xoay người về phía lão bà tử nói: “Người đi xuống lĩnh tiền trước đi, chờ ngày mai sẽ vấn tóc cho nàng ấy, hiện giờ người không còn việc gì nữa.”

Lão bà tử lên tiếng ngàn ân vạn tạ rồi đi ra, chờ bà ta đi khuất, A Mạch vội hỏi: “Cứ để bà ta đi như vậy sao? Biết đâu bà ta lại để lộ tin tức!”

Từ Tĩnh cười nói: “Yên tâm đi, điều này ta đều an bài cả rồi.” Ông ta vuốt râu vừa lòng đánh giá A Mạch một chút, rồi quay đầu cười hỏi Thương Dịch Chi: “Tuống quân, ngài cảm thấy thế nào?”

Khóe miệng Thương Dịch Chi mỉm cười, ánh mắt cẩn thận nhìn kỹ khuôn mặt A Mạch. A Mạch bị anh ta nhìn thì có chút chột dạ, vài lần muốn cúi đầu né tránh tầm mắt của anh ta, nhưng vẫn cố gắng tự trấn định nghênh đón.

Thương Dịch Chi đột nhiên thu lại nét cười trên mặt, lạnh giọng nói: “Lá gan quá lớn, người đã từng gặp qua người phụ nữ nào bị một người đàn ông xa lạ nhìn chăm chú mà vẫn có thể trấn tĩnh như vậy không? Ánh mắt cũng quá lợi hại, không giống với một thôn phụ.”

A Mạch nghe vậy thì sửng sốt, sau khi suy nghĩ một lát, liền hạ thấp mi mắt, nhỏ giọng nói: “Ta hiểu rồi, tuống quân. Người xem như vậy có được không?” Nói xong liền khẽ nghiêng đầu, gương mặt xấu hổ ngượng ngùng e ấp liếc nhìn Thương Dịch Chi, rồi ánh mắt ấy lại chạy chóng tránh đi, đỏ mặt cúi đầu.

Mặc dù biết rõ là nàng đang diễn trò, nhưng Thương Dịch Chi vẫn bị cái liếc mắt này của nàng làm cho trái tim đập nhanh thêm một nhịp. Anh ta không nói gì, hơi nhíu mày cân nhắc điều gì đó, lại nghe Từ Tĩnh cười ha ha nói: “Thực sự cái liếc mắt này của người, A Mạch à, đúng là có thể khiến cho hồn xiêu phách lạc. Nhưng như vậy cũng không được, chẳng lẽ người định câu dẫn hết bọn thất tử Bắc Mạc canh giữ cổng thành đi theo người sao, chỉ sợ đến lúc đó chúng ta muốn làm cái gì cũng không được.”

A Mạch thần nhiên nở nụ cười, trầm giọng nói: “Ta biết rồi, tiên sinh, đợi lát nữa ta sẽ tự mình cân nhắc một chút, đến lúc đó nhất định sẽ không làm cho thất tử nhìn ra dấu vết.”

Từ Tĩnh cười gật gật đầu, nói tiếp với A Mạch: “A Mạch, người phải tính toán cho chu đáo, tuyệt đối không thể để lộ chút sơ hở, bởi vì lần này đi Dự Châu, cũng không phải là đi thám thính tin tức như đã nói ngày hôm qua.”

A Mạch ngẩn ra, lập tức liền đã mơ hồ đoán được mục đích của bọn họ, nhưng lại vẫn làm như không biết, lẳng lặng chờ Từ Tĩnh nói.

Ánh mắt của Từ Tĩnh và Thương Dịch Chi có chút thay đổi, nghiêm mặt nói với A Mạch: “Chuyện ta chuẩn bị nói thập phần trọng yếu, người phải ghi tạc trong lòng, bất kể ai cũng không thể nói ra, cho dù là người đi cùng để tạo vỏ bọc cho người vào thành là Trương Nhị Đản cũng không thể biết, người phải nhớ kỹ điều này.”

“A Mạch nhớ kỹ.” A Mạch trầm giọng nói.

“Tốt lắm, lần này để người tiến vào thành Dự Châu là muốn để người liên hệ được với tướng quân Thạch Đạt Xuân!” Từ Tĩnh thấp giọng nói.

“Thạch tướng quân?” A Mạch mặc dù đã mơ hồ đoán được một chút, nhưng khi nghe những lời này từ miệng Từ Tĩnh nói ra vẫn không khỏi có chút giật mình.

Từ Tĩnh gật gật đầu, tiếp tục nói: “Thạch tướng quân đi theo địch là kế sách đã định trước của ta, là một chiếc đinh nhọn chúng ta đặt bên trong nội bộ quân Bắc Mạc. Sau khi Bắc Mạc chiếm cứ Dự Châu, chúng ta cũng từng phái thám tử tìm cách liên hệ với Thạch tướng quân, nhưng Bắc Mạc đối với Thạch tướng quân vô cùng cảnh giác, thay đổi tất cả những người bên cạnh ông ta trước đây, lại nhiều lần phái người giả làm quân ta để thử Thạch tướng quân, Thạch tướng quân sợ bại lộ thân phận, cho nên vẫn không dám liên hệ với chúng ta, lần này muốn cho người đi, chính là bởi vì Thạch tướng quân có thể nhận ra người, có thể khiến ông ta tin tưởng.”

“A Mạch hiểu rồi.” A Mạch nói.

Thương Dịch Chi đưa ánh mắt sắc bén liếc nhìn A Mạch một cái, còn nói thêm: “Thân phận của Thạch tướng quân trong quân là tuyệt mật, hiện tại ngoại trừ tiên sinh và ta thì chỉ có người biết, nay người đi Dự Châu hung hiểm khó dò, vạn nhất bị người Bắc Mạc phát hiện ra thân phận, người...”

“A Mạch dù chết cũng sẽ không tiết lộ bí mật này” A Mạch nói tiếp, ánh mắt kiên định nhìn thẳng vào Thương Dịch Chi gần từng tiếng nói: “Thỉnh tướng quân yên tâm, nếu A Mạch bị người Bắc Mạc bắt được, thì người biết được bí mật này trên đời cũng chỉ còn lại có hai người là tướng quân và tiên sinh.”

Thương Dịch Chi không tự giác mà nheo mắt đánh giá A Mạch, nói: “Vậy là tốt rồi. Ta đây sẽ chờ tin tức tốt của người, chờ người mã đáo thành công,” Anh ta ngừng lại một chút rồi lại thấp giọng hỏi: “Người còn có yêu cầu gì không?”

Tâm tư A Mạch vòng vo xoay chuyển, rồi thoải mái nói: “Nếu A Mạch có thể không làm nhục sứ mệnh của tướng quân và còn sống trở về, vậy thì thỉnh tướng quân thăng chức quan cho ta.”

Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh đều giật mình, Thương Dịch Chi đột nhiên cười ha ha hai tiếng, ánh mắt nhìn A Mạch chằm chằm nói: “Điều này không có vấn đề gì, chờ người trở về ta lập tức dâng tấu lên triều đình đề nghị thăng người lên làm giáo úy!”

A Mạch cũng cười thật tươi, nói: “Giáo úy thì không cần, chỉ cần tướng quân tìm cơ hội thăng ta thành đội trưởng là là tốt rồi, thăng nhanh quá lại khiến lòng người hoài nghi.”

Thương Dịch Chi sáng khoái đáp ứng: “Cứ quyết định như vậy đi!”

“Được!” A Mạch đáp.

Thương Dịch Chi cười cười, để Từ Tĩnh lưu lại cùng A Mạch, cẩn thận bàn bạc những vấn đề chi tiết, còn anh ta thì xoay người vén rèm cửa đi ra ngoài. Vừa ra khỏi cửa phòng, không khí tươi mát liền ủa đến, Thương Dịch Chi hít sâu mấy hơi, đem nỗi bồn chồn khó hiểu trong lòng xua đi, quay đầu lại đưa mắt nhìn cửa sổ, lúc này mới dứt khoát xoay người rời đi.

Trương Sinh đang đứng canh giữ ở cửa viện thì thấy thân hình cao lớn của Thương Dịch Chi từ trong viện bước ra, định đi theo sau, lại bị Thương Dịch Chi giữ tay ngăn lại: “Người ở nơi này canh giữ, đừng để người khác đến quấy rầy Từ tiên sinh, ta một mình đi dạo trong núi, cũng gần đây thôi.” Thương Dịch Chi nói, đi về phía trước hai bước rồi lại gấp ngừng quay trở về, đứng nhìn chăm chú vào mặt Trương Sinh, nhìn đến khi Trương Sinh cảm thấy chột dạ, lúc này anh ta mới nói: “Trương Sinh, người thử bắt chước nữ nhân liếc mắt nhìn ta một cái xem nào.”

Trương Sinh đầu tiên là sửng sốt, tiếp đó sắc mặt lập tức trở nên quần bách, đỏ bừng, nhìn chủ tướng nhà mình không dám tin, gấp đến độ ánh mắt cũng phải đỏ lên.

Thương Dịch Chi nở nụ cười, ghé sát vào mặt Trương Sinh nói: “Không việc gì, ta chỉ là muốn nhìn thử, nhanh lên.”

“Ta... ta..... không...” Trương Sinh lắp bắp nói, mắt nhìn như muốn khóc.

Thương Dịch Chi liền chỉ điểm: “Đơn giản thôi, trước thì người cúi đầu, sau đó chậm rãi ngẩng lên, dùng khóe mắt e ấp liếc nhìn ta một cái, sau đó lại nhanh chóng cúi đầu lần nữa.”

Trương Sinh đành phải làm theo phân phó của tướng quân nhà mình, nhưng cái cổ kia lại cứ cứng như gỗ, bình thường nhất cử nhất động đều là của một tiểu gia hỏa thông minh tuấn tú, nhưng khi làm động tác này thì không khác gì một xác chết chưa nhắm mắt.....

Thương Dịch Chi ghé tởm rùng mình một cái, vội phát tay mà bỏ chạy: “Quên đi, quên đi, đừng học, còn chưa đủ bản lĩnh để học đâu*.”

Trương Sinh ủy khuất nhìn bóng dáng Thương Dịch Chi xa dần, thầm nghĩ đại lão gia có cái môn học gì vậy, chẳng lẽ còn có** người có bản lĩnh để học sao?

(*) (**) chỗ này thiếu chữ, mẹ Cún dịch thoát ý.

Trong phòng, Từ Tĩnh phân tích lại tình hình Dự Châu cho A Mạch nghe, sau khi nói xong, Từ Tĩnh vẫn chưa đi, mà đứng dậy thông thả đi hai vòng trong phòng, rồi dừng bước quay người lại, cao thấp đánh giá A Mạch, ngữ khí âm trầm hỏi: “A Mạch, người có biết lần này đi Dự Châu cái gì là nguy hiểm nhất không?”

A Mạch ngẫm nghĩ, nói: “Là thân phận của ta, ta dù ở bất cứ nơi nào, nếu vạn nhất để người khác nhận ra thân phận sẽ thành phiền toái rất lớn.”

Từ Tĩnh chậm rãi lắc đầu, thấp giọng nói: “Là lòng người.”

“Lòng người?” A Mạch theo bản năng hỏi lại.

“Không sai, chính là lòng người.” Từ Tĩnh nhẹ nhàng vuốt râu, ánh mắt tinh tường nhìn A Mạch nói: “Thạch Đạt Xuân đi theo địch tất nhiên sẽ phải chịu đựng sự thóa mạ của trăm ngàn dân chúng Đại Hạ, hơn nữa ngay cả trong triều đình hiện tại cũng không biết rõ tình hình thực tế, tất nhiên sẽ nghiêm khắc đổ trách nhiệm cho Thạch Đạt Xuân, tội này một khi ở dưới ngòi bút của tao nhân mặc khách, những từ ngữ kia sẽ càng thêm không chịu nổi. Đối mặt với những điều này, Thạch Đạt Xuân tất nhiên sẽ phải chịu rất nhiều ủy khuất, ông ta nếu có thể chịu được sự sỉ nhục thì thật tốt, nhưng nếu như không thể chịu được, người cũng biết là sẽ xảy ra tình huống gì chứ?”

A Mạch trả lời: “Một bên là sự chỉ trích nhục mạ, một bên là vinh hoa phú quý, định lực kém một chút sẽ mất hết khí tiết. Hơn nữa, hiện tại vị thế nước ta ở vùng Giang Bắc lại thấp kém, xem biểu hiện trong triều đình thì hiện tại đúng là chỉ nghe thấy tiếng sấm mà không thấy mưa móc, sợ thế nhân nhiều người cũng cho rằng triều đình của ta đã vứt bỏ vùng Giang Bắc mà không còn để ý đến nữa. Nếu đúng là như vậy, thì cơ hội để minh oan cho Thạch Đạt Xuân cũng không còn, cùng cái tội danh bán nước lưu danh thiên cổ gánh trên lưng, còn không bằng thành thực đi theo địch, ngược lại có khi lại có cơ hội kiến công lập nghiệp, trở thành công thần cho Bắc Mạc.”

Từ Tĩnh yên lặng nghe A Mạch phân tích đạo lý một cách rõ ràng mạch lạc, ánh mắt lộ ra vẻ tán thưởng sâu sắc, gật đầu nói: “Mấu chốt nhất là ông ta đi theo địch cũng chỉ do một phong thư của ta lưu lại, chứ cũng không phải là do mặt chỉ trong triều, một khi ông ta mất đi sự tin tưởng đối với tướng quân thì tất nhiên sẽ cam chịu chấp nhận mà biến giả thành thật.”

A Mạch thập phần kinh ngạc: “Một phong thư?”

“Không sai!” Từ Tĩnh nói: “Trước đây, khi quân ta vẫn còn ở trong thành Dự Châu, ta đã đoán trước đến việc Chu Chí Nhẫn sẽ đưa quân lên phía Bắc, một khi chúng ta bị vây ở trong thành Dự Châu, cái chờ chúng ta chỉ còn có một con đường chết. Lúc ấy, nếu ta muốn dẫn binh vào dãy núi Ô Lan, chẳng những quân Dự Châu tuyệt đối không phục tùng, mà sợ rằng ngay cả các tướng lãnh quân Thanh Châu cũng khó lòng có thể thuyết phục được, cho nên ta liền nghĩ ra kế sách này, khiến ọi người không thể không đến núi Ô Lan.”

A Mạch hiển nhiên là bị mưu chước lớn mật của ông ta dọa cho sợ đến ngất người, không dám tin nhìn Từ Tĩnh, hỏi: “Tính toán này của ông ngay cả tướng quân ban đầu cũng chẳng hay biết gì sao?”

Trên mặt Từ Tĩnh có chút âm hiểm ngoan độc, nghiêm túc nói: “Không sai, khi ra khỏi thành Dự Châu ta cũng không nói cho tướng quân biết tình hình thực tế, chỉ giả mạo danh nghĩa của anh ta để lại phong mật

thư cho Thạch Đạt Xuân, trên đó, ta đã phân tích và dự đoán cục diện cuộc chiến, nhất nhất đều nói hết cho ông ta, đồng thời thỉnh cầu ông ta một khi Chu Chí Nhẫn vây thành, có thể hy sinh cái tôi để thành toàn cho tập thể, hy sinh tiểu nghĩa để hoàn thành đại nghĩa!”

“Khó trách trong thành Dự Châu lại có con điều thả lên, khó trách kỵ binh chúng ta lại mai phục bên ngoài núi Ô Lan, khó trách chúng ta tiến vào núi Ô Lan mà vật chất lại sung túc.....” A Mạch không khỏi lẩm bẩm, những nghi vấn trong lòng rốt cục đều có đáp án: “Nhưng tướng quân đến lúc nào mới biết tình hình thực tế?”

“Trên đường từ Dã Lang Câu trở về.” Từ Tĩnh đáp.

A Mạch trong lòng không khỏi có chút lo lắng thay cho Từ Tĩnh, hỏi: “Tiên sinh, ngài lên an bài như vậy, khiến tướng quân cùng tất cả mọi người chẳng hay biết gì, chẳng lẽ ngài không sợ tướng quân trách tội sao?”

Từ Tĩnh thản nhiên cười cười, nói: “Từ xưa đến nay, muốn thành đại sự thì không nên câu nệ tiểu tiết, ta xem tướng quân là người có khí lượng, có thể hiểu được cách làm của ta, hơn nữa theo tình hình trước mắt thì có thể thấy ngài ấy cũng không trách ta.”

A Mạch trong lòng âm thầm lắc đầu, mặc kệ là có khí lượng đến thế nào đi chăng nữa thì cũng chẳng có người nào lại hy vọng bị chính thuộc hạ của mình lợi dụng mà chẳng hay biết gì. Tuy Thương Dịch Chi cũng là người có dã tâm, nhưng chỉ sợ trong lòng cũng sẽ lưu lại khúc mắc, cho dù hiện tại không thể hiện ra điều gì, cũng không thể nói chắc rằng anh ta không ghi lòng tạc dạ, về sau một khi anh ta đắc thế, sợ rằng Từ Tĩnh sẽ vì vậy mà tự mình mua văt vả vào thân.

Nhưng mấy điều này cũng không thể nói ra cùng Từ Tĩnh, nói ra vị tất ông ta đã chịu nghe. A Mạch đành âm thầm thở dài, trầm mặc không nói gì.

“A Mạch,” Từ Tĩnh còn nói thêm: “Ta đem tất cả tính toán này đều nói cho ngươi, chính là vì không coi ngươi làm người ngoài, và vì thấy ngươi là kẻ có tài, lần này ngươi đi Dự Châu, nhất định phải tùy cơ ứng biến, nếu xác thực được kế hoạch của người Bắc Mạc, quân Giang Bắc ta sẽ mượn cơ hội này để lập uy. Chỉ có đánh thắng trận, quân Giang Bắc của chúng ta mới có khả năng trụ vững trong dãy núi Ô Lan, hai chúng ta cũng mới có khả năng trụ vững ở trong quân đội Giang Bắc, ngươi có hiểu không?”

A Mạch gật đầu.

Từ Tĩnh còn nói thêm: “Ngươi nghỉ ngơi đi, chờ Trương Nhị Đản đến đây rồi dạy bảo hẩn cho tốt, đừng để hẩn ta khiến ngươi lộ chân tướng, bất quá phải nhớ kỹ, hẩn ta cũng chỉ là người che dấu cho ngươi vào thành, chuyện này càng ít người biết đến càng tốt.”

“A Mạch hiểu rồi.”

Từ Tĩnh cười cười, không nói thêm nữa, vỗ tay sau lưng bước ra ngoài, để lại một mình A Mạch ở trong phòng chậm rãi tiêu hóa tin tức cũng như những lời ông ta vừa nói.

36. Chương 36

Chương 36

VÀO THÀNH

Mùa đông năm đó, Mạch soái phụng mệnh lên vào thành Dự Châu. Trước khi đi, Thành Tổ hỏi: “Còn e ngại điều gì không?” Mạch soái cười nói rằng: “Ta đầu đội trời chân đạp đất, che núi lấp biển, há lại còn có điều gì phải e ngại!” Thành Tổ vô cùng tán thưởng, nói Mạch soái thật xứng là anh hùng. Năm đó cùng Trương Sĩ Cường đồng hành vốn vẫn là một thiếu niên ít tuổi, nhu nhược như nữ tử. Quân sư Từ Tĩnh xảo trá, lệnh cho phải giả trang thành phụ nữ, giả bộ là thê thất, yểm trợ cho Mạch soái.

[hạ sử - mạch soái liệt truyện]

Trời Giang Bắc vô cùng giá rét, vừa vào đông đã nhiều gió tuyết, nhất là vào tháng chạp tuyết lại càng dày. Buổi trưa ngày mười chín ấy, trời lại bắt đầu có tuyết, đến đêm liền chuyển thành những bông tuyết lớn trắng xóa bay đầy trời như lông ngỗng. Hai ngày sau, vào ngày hai mươi mốt, bầu trời đột nhiên trở nên trong trẻo, vàng thái dương vốn ẩn mình sau tầng mây âm u chợt lộ ra, tỏa ra vụn vụn ánh hào quang lấp lánh bao trùm lên một dải tuyết lớn trên sông Bình Nguyên, khắp nơi là một màu trắng xóa đến nhức mắt.

Con đường lớn ngoài thành Dự Châu, từng tốp năm, tốp ba người đi đường đang bước đi, dưới chân tuyết lún sâu, mỗi bước dẫm xuống có thể không nhìn thấy mắt cá chân, khiến cho người ta phải cố hết sức mới có thể tiến lên phía trước. Những người này đều là dân chúng phụ cận của thành Dự Châu, đến thời điểm gần cuối năm, hoặc là đi vào trong thành bán chút củi gỗ đổi lấy ít chè, muối, hoặc là đi vào trong thành mua chút hàng hóa mừng năm mới.

Không lâu sau khi thủ thành Dự Châu, tướng Thạch Đạt Xuân không đánh mà hàng, Dự Châu lọt vào tay người Bắc Mạc, dân chúng trong thành trở nên hoảng loạn, không ngờ quân Bắc Mạc lần này lại chấp hành quân kỷ rất nghiêm minh, đối với dân chúng không hề có một sự xâm phạm nhỏ nào.

Khi thành Hán Bảo bị phá, tiếng la khóc đã sớm đã tiêu vong ở trong không gian của dãy Ô Lan núi non trùng trùng điệp điệp, mà ba mươi vạn biên quân Nam Hạ chết ở Tĩnh Dương lại cách dân chúng Dự Châu quá xa, cho nên những nông phu thôn dã này cả đời bán mặt cho đất, bán lưng cho trời đối với chiến tranh đều không có khái niệm gì, trong lúc quốc gia mình cùng quốc gia khác giao tranh, bắt quá trong mắt họ chẳng qua cũng chỉ là sự thay đổi trang phục của binh lính canh gác trên cổng thành, còn lâu mới quan trọng bằng việc một năm mới sắp đến.

Vì thế, sau khi trải qua sự hoài nghi cùng khủng hoảng ban đầu, sự quẫn bách và sợ hãi của dân chúng Dự Châu cứ như vậy mà dần dần trở nên yên ổn, tiếp tục tuân theo quỹ đạo vốn có của mình. Trái lại, tâm lý của nhóm thư sinh vô dụng lại không như vậy, một bên mắng nhiếc tên giặc phản quốc Thạch Đạt Xuân, một bên lại không dám dùng sự kiên cường, anh dũng trong lòng mà đối chọi lại với đao thương trong tay người Bắc Mạc.

Một người đứng lên thì một đám ngã xuống, chỉ còn lại mấy kẻ co rúm một bên cầu giữ được mạng sống, dùng ánh mắt sợ hãi mà nhìn đao thương di tộc uống no máu tươi của chính đồng bào mình.

Lúc này, chúng ta không biết là nên đau đớn tức giận mắng nhiếc sự tàn liệt của dân chúng Dự Châu, ta thán vãn nhân từ xưa vốn hay ngông nghênh, hay là nên gờm cao ngón tay cái khen thủ đoạn inh của nguyên soái Bắc Mạc Trần Khởi.

Tại một nơi ven rừng ở phía Tây thành Dự Châu, một nông phu còn đang độ tuổi thiếu niên từ trong rừng bước nhanh ra, ở ven đường là một chiếc xe la dơi sẵn, thấp giọng nói với một thiếu phụ trẻ tuổi trên xe: “Đều che giấu rất tốt.”

Thiếu phụ kia nhẹ nhàng “Ừ” một tiếng, cũng không nói chuyện, ánh mắt sáng ngời tỉnh táo quan sát một chút bốn phía, rất tốt, xung quanh cũng không có người đi đường đi ngang qua.

Thiếu niên kia vẫn do dự, nhịn không được hỏi: “Ngũ...”

“Gọi là nương tử!” Thiếu phụ sửa lại, tiếng nói có chút khàn khàn, cùng với khuôn mặt trẻ trung rạng ngời thật không hợp chút nào.

Khuôn mặt thiếu niên ửng đỏ, mắt tự nhiên liếc mắt nhìn thiếu phụ một cái. Thiếu phụ nở nụ cười, còn nói thêm: “Nếu cảm thấy không được tự nhiên thì gọi là đại tỷ đi, dù sao vừa nhìn cũng thấy ta lớn hơn người.”

“Đại... tỷ,” Đầu lưỡi thiếu niên vẫn có chút vấp vấp, vẻ mặt cực kỳ mất tự nhiên hỏi: “Vì sao ngay cả chủ thủ cũng không thể đem theo? Vạn nhất gặp phải chuyện gì thì phải làm thế nào?”

Thiếu phụ trẻ tuổi đưa mắt nhìn về phía thành Dự Châu ở phía xa xa, sắc mặt bình thản nói: “Nếu gặp phải chuyện gì, trong tay có chủ thủ thì có tác dụng sao?” Khóe miệng của nàng nhếch lên một chút, thành một hình cánh cung rất đẹp, quay đầu nhìn thiếu niên bên cạnh, vui đùa nói: “Nhị Đản, đây là người đang dẫn thê tử mới cưới vào thành mua hàng tết, vậy thì mang theo hung khí làm gì?”

Trương Nhị Đản bị bốn chữ “Thê tử mới cưới” làm cho sắc mặt trở nên quần bách mà đỏ bừng, không tự giác nhìn trộm ngũ trường A Mạch một cái. Một thân quần áo thôn phụ giản dị, trên búi tóc đen dày là một chiếc khăn bịt đầu bằng vải hoa, dùng trâm bạc giữ lại, tóc mai hai bên chỉnh tề, khuôn mặt mềm mại bị cái lạnh làm cho đỏ bừng, như thể là dùng son quá đậm, khó che lấp được dáng vẻ quê mùa, càng khiến cho anh ta không dám nhìn lâu, nhưng cũng không khống chế được mà thỉnh thoảng lại trộm ngắm A Mạch, gò ngực thể nhưng cũng nổi lên, áo bông mặc dù dày, lại vẫn không che lấp được đường cong nơi đó.

Thực động lòng người, khiến cho Trương Nhị Đản có chút tâm tư không thể giải.

Cảm thấy được ánh mắt của Trương Nhị Đản, A Mạch không nhanh không chậm đưa tay vào ngực, sờ soạng một hồi, từ bên trong lấy ra hai cái bánh bao trắng như tuyết, tung lên tung xuống trước mặt Trương Nhị Đản, rồi lại lần nữa nhét vào trong ngực, còn dùng tay sửa sang lại một chút độ cao hai bên.

Trương Nhị Đản bừng tỉnh đại ngộ, tròn miệng nói không ra lời, ngây ngốc nhìn A Mạch.

A Mạch chúm chím khoe miệng, cười nói: “Tiểu tử ngốc, khép lại miệng đi, cái này là ta thuận tay lấy trên mâm cơm của Thương tướng quân, định lực của tướng quân so với người mạnh hơn nhiều, thần sắc chẳng những một chút cũng không thay đổi, còn khen ta thông minh, nói là nhất cử lưỡng tiện, khi đói còn có thể làm lương khô để ăn.”

Trương Nhị Đản lại há hốc mồm, nghẹn đỏ mặt nói không ra lời.

Thành Dự Châu đã không còn xa, trên mặt A Mạch nở nụ cười tươi, hít sâu mấy hơi thở, quay đầu nói với Trương Nhị Đản: “Sắp đến rồi, người chuẩn bị tốt chưa?”

Trương Nhị Đản vội vàng dùng sức gạt đầu, khuôn mặt nghiêm túc đưa mắt nhìn về phía xa xa, đáp: “Rồi.”

Vừa dứt lời, trên đầu đã bị A Mạch đập ột cái, anh ta khó hiểu nhìn A Mạch, thấy nàng cười hì hì nói: “Cái rắm! Chuẩn bị cái gì? Chúng ta hiện tại là một cặp vợ chồng muốn vào thành, có cái gì mà phải chuẩn bị?”

Trương Nhị Đản ngẩn người, lập tức liền hiểu được ý của A Mạch, có chút không hồn không giận nói: “Đại tỷ, người không được ở bên ngoài đánh ta, ta tốt xấu gì cũng là nam nhi, khi quay trở về để cho nương ta biết được mà không mắng chửi đại tỷ thì quả thật là điều không thể.”

Thần sắc trên mặt A Mạch lập tức trở nên sợ hãi, liền tiến lên phía trước đến gần Trương Nhị Đản, nhẹ giọng chậm rãi năn nỉ: “Nhị Đản đừng nói với bà bà, chờ ta trở về sẽ làm bánh nướng áp chảo cho người ăn nha.”

Biết rõ là diễn trò, nhưng sắc mặt Trương Nhị Đản vẫn đỏ bừng, sau đó chợt nghe thấy A Mạch thấp giọng nói: “Nhanh đến, ta không nói gì, còn người không được khấn trương, nếu muốn gạt người thì trước hết chính mình phải tin là thật, ta chính là Hàn thị, vợ của người, chúng ta thành thân từ mùa xuân tháng chạp, gia cảnh khá giả, vào thành mua lễ mừng năm mới, người sợ ta ở nhà gò bó cho nên mang theo ta đến thành Dự Châu mua chút hàng tết.”

Trương Nhị Đản gạt gạt đầu, thuận thực quát roi, xe la liền nhẹ nhàng đi lên phía trước.

Sau khi thành Dự Châu rơi vào tay Bắc Mạc, quân giữ thành đều đổi thành binh lính Bắc Mạc, binh lực trong tay Thạch Đạt Xuân chủ yếu phụ trách trị an trong thành. Mỗi khi đến hừng đông là lúc cổng thành được mở, hiện tại đã quá nửa ngày, ngoài cửa thành vẫn còn dân chúng Nam Hạ lục tục đứng chờ vào thành. Binh lính Bắc Mạc đứng gác ở cổng thành ăn mặc chỉnh tề, quân kỷ nghiêm minh, nếu không nhìn kỹ cách phục trang của bọn họ, có lẽ sẽ khiến cho người ta lầm tưởng bọn họ vốn chính là binh sĩ thủ vệ của thành này.

Khi vào thành rất thuận lợi, binh lính Bắc Mạc theo thường lệ hỏi Trương Nhị Đản vài câu, thấy anh ta trả lời cũng không có gì sơ suất, khẩu âm lại là của người Dự Châu bản xứ, nên cũng không hỏi nhiều, phát tay cho xe la của bọn họ vào thành. Trong suốt quá trình này, A Mạch vẫn không dám ngẩng đầu, chỉ làm ra bộ của một thiếu phụ nhát gan, lẳng lặng ngồi ở trên xe la nghe Trương Nhị Đản dùng ngữ điệu thành thật trả lời những câu hỏi của người Bắc Mạc.

Tiến vào trong thành, A Mạch cùng Trương Nhị Đản bắt gặp đều thờ phào nhẹ nhõm, Trương Nhị Đản liếc mắt nhìn A Mạch một cái, rất tự nhiên hỏi: “Đại tỷ, chúng ta tìm một khách sạn trước rồi để xe la lại, sau

đó ta sẽ dẫn người đi mua chút sơn phấn nhé, chẳng mấy khi đến được đây.”

A Mạch gật gật đầu, Trương Nhị Dẫn dắt xe la đi dọc theo đường cái hướng vào trong thành, tuy rằng năm mới đã đến rất gần, nhưng hàng quán cùng người đi đường cũng không nhiều, sự náo nhiệt đã lui về quá khứ xa xăm, A Mạch âm thầm tự nhủ, xem ra cho dù thủ đoạn của Trần Khởi có ỉnh đến thế nào đi chăng nữa thì chiến tranh vẫn phủ kín một bóng ma lên tòa thành giàu có này.

Đi lên phía trước không xa, phía trước chợt có tiếng vó ngựa truyền đến, mười mấy kỵ binh Bắc Mạc vây quanh hai chiến tướng trẻ tuổi từ góc đường bên kia di chuyển đến. Trên đường, người qua đường đều tránh dạt sang hai bên, Trương Nhị Dẫn không đợi A Mạch phân phó cũng dẫn xe la tránh sang một bên, dùng thân thể dấu diếm thân hình A Mạch ở trên xe, cùng mọi người cúi đầu chờ kỵ binh Bắc Mạc đi qua.

Hai chiến tướng cầm đầu đám kỵ binh Bắc Mạc đều còn rất trẻ, trong đó một người cùng lắm chỉ mười bảy, mười tám tuổi, nghiêng đầu sang vị tướng quân thanh niên có khuôn mặt trong trẻo nhưng lạnh lùng bên cạnh thấp giọng nói chút gì đó, nói sôi nổi đến nỗi rút trường đao bên hông ra, ngay tại chỗ bổ vài nhát vào hư không, sau đó lại quay đầu kích động hỏi: “Thường đại ca, người nói có đúng không?”

Thanh âm cũng không lớn, truyền vào trong tai A Mạch lại không khác gì tiếng sấm, nếu nàng không có đoán sai, người được gọi là “Thường đại ca” này chỉ sợ chính là “Sát tướng” của quân Bắc Mạc: Thường Ngọc Thanh ! Nàng suýt nữa thì không kiềm chế được cảm xúc của mình mà ngẩng đầu lên nhìn xem tên cuồng ma đã giết chết mười lăm vạn biên quân rốt cuộc có hình dáng như thế nào. Nhưng nàng vẫn nhin xuống, chỉ càng cúi đầu thấp hơn, thấp đến nỗi cảm chạm cả vào cổ áo.

A Mạch đoán cũng không sai, người đó đúng là Sát tướng Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh, thiếu niên bên cạnh cũng không phải ai khác, chính là cháu ngoại của Chu Chí Nhẫn, được xưng tụng là Tiểu bá vương Bắc Mạc, giáo úy Thôi Diễn. Hai người này ở kinh thành Bắc Mạc vốn là chỗ vô cùng quen biết, Thường Ngọc Thanh hơn Thôi Diễn vài tuổi, lại là đối tượng được Thôi Diễn từ nhỏ đến lớn luôn sùng bái. Lần này, hai người gặp nhau ở Dự Châu, Thôi Diễn luôn quanh quẩn quanh Thường Ngọc Thanh, năn nỉ anh ta ỉnh về phục vụ dưới trướng.

Theo Thường Ngọc Thanh đi ra ngoài, miệng Thôi Diễn vẫn không lúc nào giữ yên lặng, Thường Ngọc Thanh không nói nhiều lắm, chỉ lẳng lặng nghe, như là đang suy nghĩ vấn đề gì đó, cũng không để những lời của Thôi Diễn lọt vào tai.

Thôi Diễn khoa tay múa chân tự mình múa đao, thấy Thường Ngọc Thanh không nhiệt tình lắm, bản thân cũng cảm thấy có chút không thú vị, liền thu đao chán nản nhìn đám người Nam Hạ bên đường. Sau đó đột nhiên như thể phát hiện ra được cái gì, liền dùng sống dao vung trộm vỗ lên đùi Thường Ngọc Thanh, thấp giọng nói: “Thường đại ca, người xem bộ dạng của đám đàn ông phương Nam mọi rợ bên đường này, ngay cả nhìn cũng không dám nhìn chúng ta một cái.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy, khóe miệng khinh thường nhếch lên, không nói gì.

Lại nghe Thôi Diễn nói: “Nguyên soái lại còn muốn chúng ta coi cái lũ người phương Nam mọi rợ này như con dân của mình, nhưng người nhìn xem, bọn hần như vậy, không nói đến lũ nam nhân không có can đảm, ngay cả đàn bà cũng không có cách nào có thể so được với nữ nhân ở kinh thành của chúng ta, một người cũng chẳng thể lọt vào mắt, không giống với những nữ nhân của chúng ta ở kinh thành dám yêu dám hận a!”

Thường Ngọc Thanh cười cười, chậm rãi đưa mắt nhìn quét qua một lượt đám dân chúng Nam Hạ đang cúi đầu thân phục bên đường, tầm mắt lơ đãng lướt qua chiếc xe la, không tự chủ mà dừng lại một chút, ngồi trên xe là một thiếu phụ trẻ tuổi, trang phục nông dân cũng không có chỗ nào đặc biệt, đầu cũng cúi thấp, nhưng không hiểu vì sao lại khiến cho anh ta cảm thấy có chút không bình thường.

37. Chương 37

Chương 37

NỮ TỬ

Trên đời này, luôn luôn có một loại người, bất luận đầu của anh ta có cúi thấp thế nào, thắt lưng có gập xuống bao nhiêu, thì lưng của anh ta vẫn cứ thẳng, như thể mỗi một đốt xương, mỗi một cơ bắp trong cơ thể đều căng ra, ẩn giữ một tư thế tốt nhất, tùy thời mà chuẩn bị đứng thẳng lên. Người như vậy, như thể trời sinh ra so với người khác đã thiếu một thứ gì đó, tỷ như – nô tính.

Thực đúng lúc, Thường Ngọc Thanh chính là một người như vậy. Xuất thân của anh ta, năng lực của anh ta, còn có chiến tích huy hoàng của anh ta khiến cho anh ta có tư cách để ưỡn thẳng lưng. Khiến cho anh ta kể cả khi ở trong điện diện thánh, cũng chưa từng phải khom lưng.

Cho nên, làm một người sống ở trên đời, đặc biệt là một phụ nữ Nam Hạ, mà trên người lại phát ra loại khí chất này, Thường Ngọc Thanh khó tránh khỏi cảm thấy quái dị. Đúng vậy, người phụ nữ này đầu cúi rất thấp, nhưng không có chút nao núng nào, hai tay vững vàng chống lên thành xe, như thể là chuẩn bị để tùy thời mà mượn lực nhảy lên.....

Thường Ngọc Thanh không khỏi nheo mắt.

Thôi Diễn thấy tầm mắt của Thường Ngọc Thanh dừng ở một nơi nào đó bên đường, nhìn không được cũng nhìn qua, thấy dáng vẻ vô cùng quê mùa của một phụ nữ nông thôn, không khỏi có chút kỳ quái hỏi: “Đại ca, sao vậy?”

Thường Ngọc Thanh không trả lời câu hỏi của Thôi Diễn, chỉ nhìn chăm chú vào nữ nhân trên xe la kia, ngay lúc nàng đi qua, đột nhiên rút tên trong túi ra, cũng không lấp vào cung, mà dùng thủ pháp ném ám khí ném về phía nữ nhân kia.

Tất cả những việc này đều diễn ra hết sức đột ngột, Thôi Diễn không kịp hỏi tại sao, Trương Nhị Dẫn không kịp dùng thân thể làm tấm lá chắn bằng thịt người, mọi người thậm chí đều không kịp kêu lên..... mũi tên đã bay đến trước người A Mạch.

A Mạch theo bản năng ngẩng đầu, đầu tiên không khỏi có ý niệm né tránh xuất hiện ở trong đầu, nhưng cũng chỉ trong nháy mắt đã đưa ra một sự lựa chọn khác, hoảng sợ nghiêng người cuộn mình xuống, dùng bả vai đón lấy mũi tên.

Hoàn hảo, có lẽ là khoảng cách quá gần, lực đạo của mũi tên còn chưa kịp giương lên, cũng không sợ có thể xuyên thấu qua bả vai của nàng, A Mạch nghĩ có chút may mắn, chỉ là chịu đau đớn như vậy mà lại không thể kêu lên thành tiếng thực là một kiểu tra tấn dã man. Chẳng qua nàng đang là một thôn nữ thì có thể ngất đi. Nhưng miệng vết thương thật sự rất đau, nàng thực không có cách nào có thể cam đoan mình có định lực có thể tiếp tục đóng kịch, cho nên cũng chỉ có thể cố giữ cho bản thân tỉnh táo.

Trương Nhị Dẫn kêu to một tiếng, bổ nhào vào A Mạch, vừa muốn há mồm, trên đùi đã bị A Mạch dùng sức bấm một cái, anh ta vội đem hai chữ “Ngũ trưởng” sắp vọt ra khỏi miệng nuốt xuống, đổi lại kêu thành hai chữ “Đại tỷ”.

Sắc mặt A Mạch tái nhợt, vừa sợ lại vừa e ngại liếc mắt nhìn bọn Thường Ngọc Thanh, vội vàng dựa vào vai Trương Nhị Dẫn, trong lòng lạnh run, dùng mấy tiếng không thể nghe thấy thanh âm ở trong ngực anh ta nói: “Bình tĩnh!”

Thôi Diễn nhìn có chút sững sốt, không rõ Thường Ngọc Thanh vì sao lại gây khó dễ ột nữ nhân. Khóe miệng Thường Ngọc Thanh khẽ nhếch lên, lộ ra một nụ cười châm chọc, trực giác của anh ta thật chính xác, nữ nhân này quả nhiên có vấn đề. Vừa rồi mặc dù không để lộ ra dấu vết của sự trốn tránh, có lẽ đã lừa được ánh mắt của những người khác, nhưng lại không lừa được anh ta.

Mũi tên vừa rồi của anh ta chỉ là cái bẫy, nếu là một phụ nữ bình thường, mũi tên kia chỉ xuyên qua nách, căn bản không thể gây thương tổn cho nàng. Nhưng nàng ta lại phản ứng rất nhanh chóng, cái này không sai, sai là chiếu theo tốc độ phản ứng đó thì nàng hoàn toàn có thể tránh được mũi tên này. Đáng tiếc, nàng lại dùng bả vai để đón lấy.

“Bắt!” Thường Ngọc Thanh lạnh giọng phân phó.

Thân thể Trương Nhị Dẫn cứng đờ, theo bản năng muốn phản kháng, lại bị A Mạch nắm chặt vạt áo. A Mạch kín đáo lắc lắc đầu, lấy tay làm ám hiệu, ý bảo Trương Nhị Dẫn không được làm bại lộ thân phận.

Mấy tên kỵ binh Bắc Mạc tiến lên trói hai người A Mạch lại, Trương Nhị Dẫn một bên giãy dụa một bên khóc lóc kêu lên: “Sao lại bắt chúng ta? Dựa vào cái gì mà bắt chúng ta, các người thả nương tử của ta ra! Các người thả nàng ra!”

A Mạch lệ rơi đầy mặt, thân thể cúi gập trên mặt đất, thấy Trương Nhị Dẫn bị binh lính Bắc Mạc trói lại, liền lăn đến trước ngựa của Thường Ngọc Thanh, quỳ trên mặt đất dập đầu, miệng mở lớn nhưng một chút thanh âm cũng không phát ra được.

“Ai nha, đại ca, nữ nhân này là một người cảm diếc!” Thôi Diễn kêu lên, thấy bộ dạng dập đầu khóc lóc của A Mạch cũng có chút không đành lòng, “Bắt bọn họ làm chi, thả ra đi đại ca!”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, phóng ngựa tiến lên hai bước, cúi người túm lấy A Mạch đặt ngang lên trên ngựa, khinh thường nói: “Còn muốn diễn trò? Ta xem người vẫn tỉnh táo lắm, khí lực cũng rất tốt.”

A Mạch trong lòng cả kinh, tuy rằng nàng không biết mình làm sao lại lộ ra sơ hở, nhưng hiển nhiên người trước mắt này đã nhận ra được sự nguy trang của nàng, muốn làm cho anh ta tha ình đã là không có khả năng. A Mạch ô ô a a từ chối vài câu, ánh mắt lại liếc nhìn thanh bội đao bên hông của Thường Ngọc Thanh, thầm nghĩ thừa dịp anh ta không để ý sẽ đoạt lấy thanh đao. E rằng chỉ có bắt cóc người này, thì nàng và Trương Nhị Dẫn mới có khả năng còn sống mà ra khỏi thành Dự Châu.

Trên đường, người qua đường đều hoảng sợ, trơ mắt nhìn người Bắc Mạc bắt trói đôi vợ chồng trẻ đáng thương, thậm chí không người nào dám kêu lên.

Mặc dù đầu A Mạch cúi xuống, nhưng lại không hề đồ chút nào, cho dù vừa rồi chạy đến dập đầu trước ngựa của Thường Ngọc Thanh đều là nàng cố ý làm, bởi vì chỉ có như vậy, nàng mới có khả năng lại gần Thường Ngọc Thanh một chút, mới có khả năng làm điều gì đó. Nàng từ từ ngừng giãy dụa, chỉ khóc lóc không ngừng.

“Thường đại ca, chẳng lẽ người đàn bà này là mật thám sao?” Thôi Diễn chép miệng nói: “Có phải là người quá cẩn thận rồi hay không? Ta nhìn không giống!”

A Mạch nghe có người cùng Thường Ngọc Thanh nói chuyện, thầm nghĩ nhân lúc anh ta phân tâm trả lời sẽ thừa cơ hội đoạt lấy thanh đao, ai ngờ tay vừa chạm được đến chuôi đao, còn chưa kịp rút ra thì đã bị tay của Thường Ngọc Thanh giật lại.

“Nhìn không nổi nữa rồi à?” Thường Ngọc Thanh cười lạnh nói, từ lúc đem nàng đặt lên ngựa đến giờ anh ta vẫn luôn cảnh giác, đâu thể để ột nữ nhân cướp mất đao.

A Mạch thấy đã bị anh ta phát hiện, liền muốn gây khó dễ, chỉ cầu có một phần hy vọng cũng muốn thử một lần. Ai ngờ thất lưng nàng vừa dùng lực, còn chưa kịp động thân đã bị Thường Ngọc Thanh dùng một tay bắt chéo hai tay nàng ra sau lưng, trong lúc giãy dụa kịch liệt, A Mạch chỉ cảm thấy phía trước, bên trong ngực có vật gì đó theo vạt áo trượt ra.

Thôi Diễn nhìn vật đó nằm trên mặt đất mà tròn mắt, chăm chú nhìn một lát, còn không dám tin liền xoay người dùng đao lấy lên, quả thật là một cái bánh bao, liền đưa cho Thường Ngọc Thanh: “Thường đại ca, người xem!”

Thường Ngọc Thanh ngẩn ra, lập tức kéo thân trên của A Mạch lên, thấy ngực nàng lúc trước vốn đầy đặn, quả nhiên giờ đã sập một bên.

“Ta khinh! Đồ giả! Đồ giả! Ta đã nói đồ mọi rợ phương Nam làm sao lại có người đàn bà cao như vậy, hóa ra là một gã đực rựa!” Thôi Diễn kêu lên.

Trương Nhị Dẫn vốn bị trói ở phía sau, vừa nghe thấy thể liền biến sắc mặt, biết thân phận của A Mạch rốt cuộc không thể che giấu được nữa, liền kịch liệt giãy dụa. Tên kỵ binh dẫn giải anh ta cũng không nói lời

vô nghĩa, chỉ cho anh ta một chưởng vào sau đầu, Trương Nhị Đản thấy trước mắt tối đen, liền mang theo sự không cam lòng đến vô hạn mà hôn mê bất tỉnh.

Bên này, Thường Ngọc Thanh lắc mạnh người A Mạch, khiến cho cái bánh bao kia cũng rơi xuống dưới, nhin không được bật cười thành tiếng: “Mọi rợ phương Nam quả thực không bằng thứ cận bã, ngay cả việc giả trang thành nữ nhân cũng có thể làm.”

Miệng vết thương đã bị chạm vào, đau thấu xương, không muốn để cho bản thân mình không tự chủ được mà ngất đi, A Mạch nhanh chóng nhắm mắt, cố gắng không để giọng nói đùa cợt cùng khinh thường của anh ta lọt vào tai, chỉ tự nói với chính mình, chỉ cần còn một hơi thở sẽ không buông tay, chỉ cần còn một hơi thở nàng sẽ nhất định phải sống sót.

Thôi Diễn cũng thấy quái dị, cẩn thận đánh giá A Mạch, rồi kinh ngạc kêu lên: “Thường đại ca, người còn không nói, bộ dạng của tiểu tử này thật đúng là rất giống đàn bà, người nói bọn mọi rợ phương Nam làm sao mà tìm người tài như vậy a!”

Thường Ngọc Thanh cười mà không nói, đem A Mạch không khác gì đã chết đặt lên ngựa một lần nữa.

Thôi Diễn nhin không được hỏi: “Thường đại ca, ta đem bọn họ đi đâu?”

“Hồi phủ,” Thường Ngọc Thanh đáp, lại liếc liếc mắt nhìn thân hình nằm úp sấp của A Mạch, nói: “Chúng ta sẽ thẩm vấn thay cho Thạch Đạt Xuân, xem hai tên mật thám này vào thành để liên hệ với đầu mối nào! Tại sao lại để đàn ông giả trang thành đàn bà, không giống như mật thám bình thường đâu!”

Tất cả mọi người không khỏi cười vang lên, lại đi lên phía trước một đoạn, khi Thường Ngọc Thanh sắp vào đến phủ đệ, thì thấy phía trước có mấy binh lính chặn trên đường vào cửa, đứng đầu chính là Thạch Đạt Xuân, nguyên thủ thành Dự Châu.

Thôi Diễn nhìn Thường Ngọc Thanh chớp mắt vài cái, không có hảo ý cười cười, sau đó thúc ngựa tiến lên hỏi: “Thạch tướng quân, không biết ở trong này có gì việc a?”

Thạch Đạt Xuân vẻ mặt nghiêm túc, đưa mắt đảo qua trên mặt Thôi Diễn, cuối cùng dừng lại trên người Thường Ngọc Thanh, nói: “Nguyên soái lệnh cho Thạch mạo duy trì trị an trong thành Dự Châu, Thạch mạo không dám tắc trách. Vừa rồi có người báo Thường tướng quân trên đường cướp đoạt dân nữ, theo chức trách của mình, Thạch mạo phải đến đây để xem xét.”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh không nói, lại nghe Thôi Diễn mắng: “Ai dám vu khống cho đại ca của ta? Chúng ta bắt là mật thám Nam Hạ, làm gì có dân nữ nào!”

Thạch Đạt Xuân che dấu thanh sắc nhìn thoáng qua nữ tử nằm phủ phục trên ngựa của Thường Ngọc Thanh, trầm giọng hỏi: “Thỉnh Thường tướng quân thứ cho Thạch mạo thất lễ, xin hỏi tướng quân nữ tử này là người phương nào?”

“Nữ tử này?” Thường Ngọc Thanh nhú mày, khóe miệng mỉm cười, đột nhiên kéo A Mạch đã gần hôn mê ngồi dậy, hai tay nắm lấy vạt áo của nàng dùng sức xé mạnh một cái, nhưng vừa xé được một nửa lại đột nhiên toàn thân đông cứng lại. A Mạch chỉ cảm thấy trước ngực chợt lạnh, ý thức trong giây lát thanh tỉnh, phút chốc trợn mắt, thấy hai tay Thường Ngọc Thanh vẫn còn nắm chặt lấy vạt áo của mình, liền liều lĩnh giật lấy.

Sắc mặt Thường Ngọc Thanh đại biến, nhất thời vừa quẫn vừa mắc cỡ, vội vàng buông tay. A Mạch một tay che ngực, một tay rút bội đao bên hông của anh ta. Thường Ngọc Thanh nghĩ nàng vì phần uất mà muốn tự vận, cuống quýt nắm lấy cổ tay nàng kéo đến trước ngực, tay kia nhanh chóng kéo lấy áo choàng đằng sau bao bọc lấy A Mạch.

Những động tác liên tiếp này xảy ra trong nháy mắt, khiến tất cả mọi người đều nhìn mà choáng váng, đám người của Thạch Đạt Xuân và Thôi Diễn đứng vậy quanh trước ngựa của Thường Ngọc Thanh, nên chỉ nhìn thấy bóng dáng của A Mạch, những kỵ binh ở phía sau lại chỉ thấy bóng dáng của Thường Ngọc Thanh, vì vậy mà tất cả mọi người đều không hiểu được rốt cuộc là làm sao. Thôi Diễn ban đầu đoán Thường Ngọc Thanh muốn để cho Thạch Đạt Xuân nhìn xem cái gọi là “Nữ nhân” thực chất là gì, nhưng sau lại bị động tác tiếp theo của anh ta làm cho hồ đồ.

Động tác như vậy, tư thế như vậy, nếu nói không phải là cướp đoạt dân nữ, bảo có người tin sao? Lão đại đang làm cái gì vậy? Thôi Diễn thấy vô cùng hồ đồ.

38. Chương 38

Chương 38

ĐAO PHONG

Sau khi quân Bắc Mạc vào thành, đặc biệt là sau khi Trần Khởi nhiều lần chinh đồn quân kỷ, thậm chí chém vài quan quân vì vi phạm kỷ luật, lúc này mới khống chế được tình hình trị an trong thành Dự Châu. Nhưng cùng là quân nhân nên Thạch Đạt Xuân hiểu rất rõ ràng, người Bắc Mạc là quân xâm lược, giết người, đốt phá, cưỡng hiếp được coi là quyền lợi của bọn họ, chẳng lẽ vài thứ quân kỷ là có thể khống chế được sao! Cái gọi là quân kỷ nghiêm minh chẳng qua cũng chỉ là bề ngoài, là một biện pháp tuyên truyền, chỉ khiến ấy chuyện khó coi sẽ phát sinh ở chỗ tối mà thôi.

Nhưng hôm nay, hai nhân vật anh hào trong quân Bắc Mạc như Thường Ngọc Thanh lại đương nhiên vũ nhục con gái Nam Hạ trên đường, thật không khác gì một cái tát vang dội, giáng thẳng vào mặt của Thạch Đạt Xuân, giáng thẳng lên mặt của những quan quân theo Thạch Đạt Xuân phản quốc, đau rất vô cùng.

Trong mắt Thạch Đạt Xuân lửa giận dần dần bốc lên, ngón tay nắm trên chuôi kiếm trở nên trắng xanh, hiển nhiên phải dùng lực rất lớn mới khống chế được bản thân không rút kiếm ra, lớn tiếng nói: “Thường tướng quân, thỉnh tự trọng!”

Thường Ngọc Thanh vốn cũng bị biến cố bất ngờ khiến cho có chút nổi giận, nghe Thạch Đạt Xuân nói như thế, mày kiếm giương lên vừa muốn nói chuyện, đột nhiên cảm thấy thất lưng chợt lạnh, thân thể không khỏi cứng đờ, sau đó chậm rãi cúi đầu nhìn lên mặt A Mạch. Trên gương mặt của nàng vốn trát nhiều son phấn, đỏ lên một cách phàm tục. Nhưng trán thì trắng bệch, không thấy chút huyết sắc, mồ hôi rịn ra, thỉnh thoảng lại chảy xuống, thấm vào trong vạt áo choàng đen thẫm.

Một bàn tay anh ta còn nắm cổ tay nàng đặt ở sát bên người, một tay khác cầm áo choàng trùm lấy vai nàng, hai người thân cận quá mức, gần đến nỗi chính anh ta cũng không cách nào có thể nhìn thấy ở dưới thất lưng anh ta, ở giữa hai người lúc này, là một lưỡi dao đang kề sát.

Cả người A Mạch đều bị anh ta dùng áo choàng che chắn ở bên trong, đầu vô lực tựa trên vai anh ta, chỉ dám默默 nhìn Thường Ngọc Thanh, khóe môi khẽ sát anh ta nhẹ nhàng mấp máy, thốt ra những thanh âm rất nhỏ mà chỉ anh ta mới có thể nghe được, khàn khàn nhưng lại rõ ràng từng chữ: “Tướng quân, nếu không muốn bị mổ bụng, liền làm theo những lời ta nói.”

Bởi vì gần đây không có chiến sự, lại là ở trong thành, cho nên Thường Ngọc Thanh cũng không mặc trọng giáp, chỉ là một thân chiến bào nhẹ nhàng, thậm chí ngay cả trường thương cũng không mang theo, trên người chỉ dắt thanh loan đao bên hông.

Loan đao Bắc Mạc là sản vật nổi tiếng thiên hạ, lưỡi dao sắc bén, có một số gần như đạt đến đường cong hoàn mỹ, có thể cắt đứt hết thảy.

Thứ mà vài lần A Mạch muốn đoạt chính là cái chuôi này đao, đáng tiếc những lần trước đều không thành công, sau lại bị Thường Ngọc Thanh chặn quần áo trước ngực che lại cảnh xuân phong vô hạn, liền xuất hiện ý đồ đoạt đao. Lúc ấy, Thường Ngọc Thanh chỉ nghĩ nàng là vì xấu hổ và giận dữ nên muốn tự vẫn, cho nên chỉ chế trụ cổ tay nàng kéo đến bên sườn của mình. Anh ta chẳng thể ngờ được là một nữ nhân mà vạt áo trước ngực bị xé toạc, trong khi nhào vào lòng một người đàn ông xa lạ, lại còn có thể nhớ đến việc đoạt đao.

Cho nên, anh ta đã quá sơ ý.

Đáng tiếc, A Mạch lại chưa từng quá sợ ý, vừa rồi khi đoạt đao, bị anh ta chế trụ cũng chỉ là cánh tay trái đã bị thương, còn cánh tay phải của nàng vẫn rất tốt, vẫn đang che ở trước ngực. Hiện tại, chính cánh tay phải này đang vững vàng nắm thanh loan đao đặt ở trước thắt lưng của anh ta, chỉ khẽ dùng sức một cái, lưỡi đao liền rất nhẹ nhàng cắt qua lớp quần áo, làm cho anh ta cảm nhận được cảm giác mát lạnh đặc thù của kim loại.

Đầu tiên là lạnh, sau đó mới là đau.

Anh ta liền nắm chặt cánh tay đang bị chế trụ của nàng, chạm vào vết thương trên đầu vai, cảm thấy thân thể trong lòng của anh ta run lên.

“Ha ha..... Ta không ngại..... cùng tướng quân chết chung một chỗ.” Nàng cúi đầu cười cười, thanh âm có chút thoang thoảng, trên trán túa ra những giọt mồ hôi lớn hơn, sau đó lưỡi đao lại cứa sâu hơn một chút: “Người nói là ta chết vì đau trước, hay là bụng tướng quân bị cứa đứt trước?”

Mọi người không biết được huyền cơ bên trong chiếc áo choàng, Thạch Đạt Xuân thấy Thường Ngọc Thanh vẫn trầm mặc, liền nói: “Thỉnh tướng quân thả nữ tử này ra!”

“Không cần để ý đến ông ta, tiếp tục đi!” A Mạch thấp giọng nói.

Thường Ngọc Thanh dùng sức mím môi, tầm mắt rời khỏi khuôn mặt của A Mạch, lạnh lùng liếc mắt nhìn Thạch Đạt Xuân một cái: “Tránh ra!”

Mọi người ngẩn ra, tuy rằng đều biết Thường Ngọc Thanh tính tình cao ngạo, khinh thường việc kết giao cùng phản tướng Thạch Đạt Xuân, nhưng hằng ngày làm việc cũng không quá bừa bãi. Sự việc hôm nay, trước bất luận ai đúng ai sai, chỉ sợ loại thái độ mạnh mẽ này của anh ta nếu đến tai nguyên soái, sợ là cũng muốn bị chọc tức.

Thạch Đạt Xuân cầm kiếm đứng bên đường không nhúc nhích.

Con mắt Thôi Diễn vòng vo xoay chuyển, hướng về phía Thạch Đạt Xuân cười nói: “Thạch tướng quân hiểu lầm rồi, hai người này đều là mật thám, do chúng ta vừa mới bắt được, muốn trở về để tra hỏi.”

Giờ này khắc này, Thạch Đạt Xuân cũng dần dần bình tĩnh lại, biết hiện tại căn bản không phải là thời điểm cùng bọn họ đối nghịch, hơn nữa ông ta chẳng qua chỉ là một viên phản tướng Nam Hạ, quân chức lại thấp hơn so với Thường Ngọc Thanh, làm sao có tư cách cùng Thường Ngọc Thanh tranh chấp, vừa rồi cũng là nhất thời phần nộ mà mất đi lý trí, nên đâm lao đành phải theo lao. Hiện tại thấy Thôi Diễn bắc cho cái bậc thang, liền thuận thế xuống nước, hướng về phía Thường Ngọc Thanh nói: “Nếu là mật thám, xin mời tướng quân đem giao cho quân tình thẩm tra xử lý.”

Thường Ngọc Thanh thần nhiên nói: “Nếu như ta không muốn giao thì sao?”

Thạch Đạt Xuân ngẩn ra, trầm giọng trả lời: “Thường tướng quân tự mình thẩm vấn mật thám cũng không phải là không thể, bất quá Thạch mỗ sẽ căn cứ tình hình thực tế hồi báo cho nguyên soái.”

Thường Ngọc Thanh khinh thường cười cười: “Xin cứ tự nhiên.”

Thạch Đạt Xuân hướng anh ta chấp tay chào, rồi xoay người lên ngựa đi mất.

Thôi Diễn nhìn Thạch Đạt Xuân dần biến mất ở góc đường, quay đầu lại có chút khó hiểu nhìn về phía Thường Ngọc Thanh: “Thường đại ca, rốt cuộc làm sao vậy?”

Thường Ngọc Thanh nhàn thần càng lạnh lẽo hơn, không trả lời câu hỏi của Thôi Diễn, chỉ cúi thấp đầu, hỏi A Mạch: “Sau đó thì sao?”

Anh ta cách nàng rất gần, môi gần như chạm vào tóc mai của nàng, lọt vào mắt người bên ngoài trông giống như là tình nhân, vành tai và tóc mai chạm vào nhau. Thôi Diễn càng xem càng choáng váng, tay cầm dây cương lập tức trở nên cứng đờ.

“Thả nam nhân đi cùng ta.” A Mạch thấp giọng nói: “Đừng đưa mắt nhìn đi nơi khác làm gì, nhìn ta!”

Thường Ngọc Thanh châm chọc cười cười, cúi đầu nhìn vào mắt A Mạch, phân phó thuộc hạ nói: “Thả nam nhân kia ra.”

Thuộc hạ sững sốt, nhưng mệnh lệnh của Thường Ngọc Thanh thì không thể cãi vãn là tại sao, cho nên cũng không dám hỏi nhiều, liền cưỡi trốn cho Trương Nhị Đản còn đang hôn mê, ném xuống dưới ngựa. Trương Nhị Đản bị ném mà tỉnh lại, thấy A Mạch bị Thường Ngọc Thanh ôm, vội vàng vọt đến, lại bị thuộc hạ của Thường Ngọc Thanh ngăn cản, chỉ thẳng mũi thương lạnh như băng vào yết hầu của anh ta.

A Mạch khẽ nhếch khóe môi: “Thả anh ta đi, ai cũng không được đi theo.”

“Cứ đi như vậy sao?” Thường Ngọc Thanh nhẹ giọng hỏi: “Không cần cho anh ta một con ngựa à? Chân người không thể chạy nhanh bằng chân ngựa.”

“Không nhọc tướng quân phải lo lắng.” A Mạch nói, nàng cười lạnh, coi nàng là kẻ ngốc sao? Nếu chỉ là một mình Trương Nhị Đản e rằng còn có thể đi ra khỏi thành, nếu để một dân thường Nam Hạ cưỡi chiến mã Bắc Mạc mà còn có thể thuận lợi ra khỏi thành thì trừ khi binh lính giữ thành đều là đồ ngốc.

Trương Nhị Đản không hiểu tại sao cho nên đưa mắt nhìn A Mạch, đáng tiếc chỉ có thể nhìn thấy tóc của nàng tán loạn lộ ra ngoài áo choàng, ngay cả sắc mặt cũng không nhìn thấy. Bất quá còn nhớ rõ A Mạch đã phân phó trước rằng, mặc kệ nhiệm vụ có hoàn thành hay không, còn sống đi ra khỏi thành mới là mục đích cuối cùng của bọn họ, cho nên cũng không hỏi, xoay người lẩn vào trong ngõ nhỏ, tìm con đường gần nhất ra khỏi thành.

“Người thì thế nào? Không đi cùng sao?” Thường Ngọc Thanh lại hỏi.

“Không, chúng ta chậm rãi đi lên phía trước.” A Mạch thấp giọng nói, lời vừa ra khỏi miệng, không khỏi hít vào vài hơi lạnh, loan đao trong tay cũng ép xuống: “Tướng quân tốt nhất đừng động vào miệng vết thương của ta nữa, bằng không ta đau một phần tất nhiên sẽ làm ngài đau theo ba phần.”

Thường Ngọc Thanh cau mày, không thêm nhắc lại, gót chân nhẹ nhàng thúc xuống con Dạ Chiếu Bạch, chậm rãi tiến lên. Miệng vết thương của anh ta mặc dù không sâu, nhưng có chút rộng, máu theo lưỡi đao chậm rãi chảy ra, thấm vào quần áo, đáng tiếc đều bị chiếc áo bào rộng thùng thình kia che khuất nên nhìn không ra, mặc dù có chút máu rớt trên mặt đất, mọi người lại đều tưởng là từ miệng vết thương của nàng kia chảy ra, căn bản không nghĩ đến một người như Thường Ngọc Thanh lại bị thương dưới tay của một nữ tử.

Mọi người mặc dù thấy khó hiểu đối với hành vi của anh ta, cũng thấy có chút gì đó không thích hợp, lại không biết là anh ta đang bị A Mạch bắt cóc.

Dạ Chiếu Bạch nhận biết đường, đi đến bậc thang trước phủ thì tự động ngừng lại, Thường Ngọc Thanh không xuống ngựa, bình tĩnh ngồi nhìn sắc mặt A Mạch càng ngày càng trắng. Nàng bị thương trước, lại là nữ tử, miệng vết thương trên vai vẫn chảy máu, chẳng cần anh ta phải làm cái gì, chỉ cần cứ như vậy kéo dài một hồi, nàng sẽ vì mất máu quá nhiều mà ngất đi.

Trong lòng A Mạch cũng hiểu rõ, cho nên cố gắng không để cho bản thân mình ngắt đi trước khi ra khỏi thành, tính ra Trương Nhị Đản hẳn là đã thoát rồi, đến lúc nàng nên thoát thân thôi. Kỳ thật, nàng để cho Trương Nhị Đản đi trước cũng không phải chỉ vì quên mình vì người khác, nàng có tính toán của riêng mình, nếu để cho Thường Ngọc Thanh đồng thời đưa hai người bọn họ cùng ra khỏi thành, tất nhiên sẽ khiến cho người khác chú ý, làm sao có thể đưa trạng phụ ra khỏi thành sau khi cướp đoạt vợ người ta? Một mình Trương Nhị Đản ra khỏi thành, sau đó Thường Ngọc Thanh sẽ mang nàng ra theo, khả năng này sẽ ổn thỏa hơn một ít, vệ sĩ ở cửa thành thấy Thường Ngọc Thanh mang theo một nữ tử ra khỏi thành, sợ là ngay cả hỏi cũng không dám hỏi, chỉ cho là Thường tướng quân đưa nữ tử ra khỏi thành dắt ngựa đi dạo.

“Thỉnh tướng quân hiện tại một mình đưa ta ra khỏi thành, nhưng tốt nhất vẫn là đừng để cho người khác biết bị ta bắt cóc, ta nghĩ tướng quân cũng đâu muốn chính mình không dậy nổi nữa, có phải hay không?” A Mạch cúi đầu cười nói.

Thường Ngọc Thanh trả lời cực kỳ rõ ràng: “Phải!” rồi phân phó mọi người một tiếng là không được đi theo, liền quay ngựa đi dọc theo đường cũ.

Mọi người lập tức liền sững sờ ở nơi đó, không rõ Thường Ngọc Thanh nói “Phải” cái gì, càng buồn bực vì đã đến cửa phủ rồi lại quay lại. Thôi Diễn giật mình, đưa mắt cho người bên cạnh, rồi lẳng lặng đi theo phía sau, cách xa hai người.

A Mạch ở trong lòng Thường Ngọc Thanh, mặc dù không nhìn thấy những người ở đằng sau, nhưng cũng biết người Bắc Mạt không phải là kẻ ngốc, Thường Ngọc Thanh liên tiếp có những hành động khác thường tất nhiên sẽ dẫn đến sự hoài nghi của bọn họ, nếu không có người đi theo mới là lạ. Mặc dù nghĩ như vậy, A Mạch lại vẫn không nói gì, tay phải vẫn nắm chặt chuôi đao, không dám lơ lỏng nửa phần. Nam nhân tên là Thường Ngọc Thanh trước mặt này có biệt danh là “Sát tướng”, nàng chẳng qua là thắng vì đoạt được tiên cơ, chỉ hơi vô ý một chút sẽ tan xương nát thịt trong tay anh ta.

“Làm phiền tướng quân nhanh một chút, máu của ta tuy nhiều, nhưng không ai lại có thể chảy máu mãi như vậy được, có phải hay không?” A Mạch cười nói, đao lại nhẹ nhàng ấn xuống.

Thường Ngọc Thanh nhú nhú đầu mày lại, nở nụ cười, hai chân kẹp bụng ngựa, khiến cho Dạ Chiếu Bạch chuyển sang chạy nước đại, nói: “Bụng ta cũng không dày như vậy, thỉnh phu nhân xuống tay có chừng mực, đừng để cho bụng ta mở toang ra.”

39. Chương 39

Chương 39

THẾ ĐỐI NGHỊCH

Hai người một ngựa rất nhanh đã đi đến cổng thành, binh lính thủ thành quả nhiên không hỏi một tiếng đã để Thường Ngọc Thanh đi. Ra khỏi cửa thành, Thường Ngọc Thanh tuân theo A Mạch bày mưu đặt kế mà phóng ngựa phi đi, tốc độ nhanh nhất, khó tránh khỏi xóc nảy lên, miệng vết thương của hai người quả thật không hề dễ chịu chút nào.

Hai hàng lông mày của A Mạch nhíu chặt, mồ hôi túa ra, dính sát vào bên mặt của nàng, son trên môi đã biến sắc.

Cuối cùng vẫn là trốn không thoát sao? Nàng vươn cổ nhìn lướt về phía sau, mắt không hề trông thấy có người đuổi theo. Thật là không có người đuổi theo không? Hay là bọn họ che dấu quá tốt?

Máu trên vai vẫn chảy, rơi trên tuyết thành những chấm đỏ tươi, giống như những đóa hoa nở trên cội cây già trong vườn, cũng một màu đỏ tươi như vậy. Những đóa hoa kia nở ra thật là đẹp mắt, hương thơm thoang thoảng, ngắt mấy cành cắm vào chiếc bình lớn đặt ở trong phòng, bị hơi ấm trong nhà thúc cho nở bung ra, hương thơm dịu dịu tràn ngập khắp nơi, khiến cho nàng không muốn đọc sách nữa, chỉ muốn ngủ. Đầu nặng quá, chỉ có thể dựa vào một bờ vai, nhưng bờ vai này chẳng hề giúp nàng thấy thoải mái chút nào, cứng rắn quá, không thoải mái như khi dựa vào bờ vai của Trần Khởi ca ca.....

Có phải khi người ta sắp chết thì thường nhớ lại những chuyện trước kia hay không?

Nàng thực không muốn chết, cho dù là cùng chết với viên “Sát tướng” tiếng tăm lừng lẫy này nàng cũng không hề nguyện ý. Trong mắt người khác, một mạng của nàng đổi lấy một mạng của anh ta hiển nhiên là quá lời rồi, nhưng nếu nàng cũng chết, ngay cả mạng sống cũng không còn, thì có lời lãi hay không cũng chẳng để làm gì. Khóe miệng A Mạch nhẹ nhàng nhếch lên, chậm rãi nhắm mắt lại.

“..... Ta thực không muốn..... chết.....” Nàng thì thào nói, tay nắm chặt đao, dùng hết khí lực còn sót lại ấn xuống hông của Thường Ngọc Thanh.

Chỉ một đao này, nếu thật sự xuống tay, chớ nói nhất định sẽ bị mổ bụng, mà ngay cả ruột cũng đều sẽ bị cắt đứt.

Đáng tiếc, A Mạch đã gần rơi vào trạng thái hôn mê nên không phát giác ra rằng, nàng dù đã dùng hết khí lực, thì động tác vẫn chậm hơn rất nhiều so với bình thường, mà bàn tay của anh ta vốn nắm lấy tay kia của nàng, không biết từ khi nào đã cầm chắc lấy vai nàng, trước khi phát giác nàng dùng sức, đã đẩy mạnh

thân thể của nàng cách xa khỏi thân thể của anh ta, đồng thời đẩy thắt lưng của mình về phía sau, tránh khỏi đao phong, bàn tay còn lại thì kiềm giữ lưỡi dao.

Xa xa, Thôi Diễm mang theo người vẫn đuổi theo phía sau, Thường Ngọc Thanh do dự, rồi vẫn đem vạt áo của A Mạch sửa sang lại trước, lúc này mới cúi đầu xem xét vết thương trên người mình, không tồi, vết thương tuy rộng, nhưng cũng không sâu quá.

A Mạch đã ngất đi, không còn được Thường Ngọc Thanh đỡ nữa, thân thể liền đổ xuống, lại bị Thường Ngọc Thanh túm lấy, một lần nữa ngã vào ngực anh ta. Mặc dù không còn ý thức, tay nàng vẫn nhanh chóng nắm chặt lấy chuôi đao, cổ tay Thường Ngọc Thanh phải dùng lực mới gỡ được thanh đao ra, một lần nữa tra vào vỏ.

Vừa khéo, Thôi Diễm đã đến gần, nhưng bởi vì không rõ Thường Ngọc Thanh đang ở tình huống nào, nên không dám mạo muội tiến lên, đành phải dừng lại ở phía xa xa. Thường Ngọc Thanh thản nhiên liếc mắt một cái, gọi: “Lại đây đi.”

Đám người Thôi Diễm lúc này mới dám tiến lên, thấy Thường Ngọc Thanh một tay giữ tên mật thám kia, tay kia giữ dưới bụng, máu từ đầu ngón tay chậm rãi chảy ra, hiển nhiên là bị thương. Thôi Diễm kinh hãi, kêu lên: “Thường đại ca! Đây là làm sao vậy?”

Sắc mặt Thường Ngọc Thanh bình tĩnh, chỉ hỏi: “Có mang thuốc trị thương theo không?”

Thôi Diễm gật gật đầu, vội vàng xuống ngựa, đến gần Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh đưa A Mạch cho anh ta trước, rồi mới ôm bụng nhảy xuống ngựa, nhận kim sang được trong tay Thôi Diễm, đổ một chút bôi lên miệng vết thương. Thời tiết lạnh giá, hơn nữa miệng vết thương của anh ta mặc dù dài nhưng lại bằng phẳng, sau một lúc bôi thuốc máu liền ngừng chảy, bên cạnh lại sớm có thuộc hạ đưa ảnh vải sạch: “Tướng quân, miệng vết thương dài quá, có lẽ phải tìm lang trung, nếu không sợ là sẽ vỡ ra mất.” Tên thuộc hạ nói.

Thường Ngọc Thanh “hừ” một tiếng, đem miếng vải trắng đặt ở trên miệng vết thương buộc vòng qua eo cố định lại, sau đó xoay người nhìn A Mạch vừa bị Thôi Diễm đặt ở trên tuyết. Trên vai của nàng vẫn còn cắm mũi tên lông vũ, máu đã sớm thấm ướt lớp áo trên vai, sưng nước.

Thôi Diễm thấy Thường Ngọc Thanh quan sát A Mạch, nhin không được dùng chân đá xuống, hỏi: “Đại ca, tiểu tử này đã thương người?”

Thường Ngọc Thanh lạnh lùng liếc mắt nhìn hắn: “Không phải tiểu tử, là nữ nhân.”

Thôi Diễm nghe vậy thì vô cùng sửng sốt, cái chân vừa định đá tiếp lập tức dừng lại giữa không trung, sửng sốt hỏi Thường Ngọc Thanh: “Nữ nhân?”

Thường Ngọc Thanh không trả lời, đi đến bên người A Mạch ngồi xổm xuống, tay nắm lấy mũi tên lông vũ trên vai nàng, thoáng dừng lại một chút rồi rút loan đao bên hông ra, một tay cố định thân mũi tên, một đao chặt đứt tận gốc mũi tên, sau đó lại dùng đao khoét bỏ một khoảng áo trên vai nàng, lộ miệng vết thương vẫn đang rỉ máu, đem chỗ thuốc còn lại trong bình đều đổ hết lên đó.

Thôi Diễm vẫn còn đang kinh ngạc, Thường Ngọc Thanh đã đứng lên, đến trước mặt Thôi Diễm, một tay ôm miệng vết thương bên hông, một tay chống lên yên ngựa, nhảy lên lưng con Dạ Chiếu Bạch. “Mang nàng theo, trở về thành! Chuyện bị thương không ai được để lộ!” Thường Ngọc Thanh nói, cũng không để ý tới sự kinh ngạc của Thôi Diễm, dùng áo choàng che vết máu của mình ở phía trước, rồi quay ngựa trở về thành.

Thôi Diễm buồn bực nhìn theo bóng dáng Thường Ngọc Thanh, lại cúi xuống nhìn kỹ khuôn mặt của nữ mật thám, thấy búi tóc nàng sớm đã xơ tung tảo loạn, vẻ phàm tục cũng sớm không còn, ngược lại so với trước đẹp hơn không ít. Thôi Diễm nghĩ nghĩ, lấy tuyết lau lên mặt của nàng, lớp phấn son dày trên mặt theo nước tuyết chảy đi, chỉ thấy sắc mặt của nàng trắng nhợt như tuyết, ẩn hiện chút tái xanh.

“Người đàn bà xinh đẹp?” Thôi Diễm lẩm bẩm, vẫn không thể tin được tên tiểu tử độn bánh bao trong ngực lại là một nữ tử, nhin không được đưa tay dò xét trước ngực A Mạch, tuy rằng không dây dợ, nhưng lại vô cùng mềm mại. Thôi Diễm như bị bỏng, vội vàng rút tay về, chột dạ liếc mắt nhìn theo bóng dáng Thường Ngọc Thanh, lúc này mới nhắc A Mạch lên ngựa, đuổi theo Thường Ngọc Thanh.

Khi A Mạch tỉnh lại là ở trên giường, giường rất lớn, chỉ là có chút cứng rắn, cũng may chặn lại rất mềm mại, cảm giác khi cọ sát vào da thịt thực dễ chịu, điều đó nói lên rằng chất liệu của cái chặn này rất tốt, cũng nói lên rằng..... trên người nàng tựa hồ như không có quần áo.

A Mạch vén chăn, thấy quả thật trên người mình không có một sợi vải nào, chỉ có bả vai được băng bó kỹ càng, hay thật, như vậy thì cũng phải là không có sợi vải nào.

Nếu là nữ nhân khác, khi tỉnh lại gặp phải tình huống như vậy, thông thường hẳn là đều kêu lên một tiếng sợ hãi, sau đó lại dùng chăn cuộn kín thân thể lại, hoảng sợ đánh giá nam nhân trước giường. Đáng tiếc trước giường của nàng cũng không có nam nhân nào đứng đó, cho dù có, nàng hiện tại cũng không có khí lực làm mấy chuyện linh tinh như cuộn chặt tấm chăn vào người rồi kêu lên sợ hãi, nàng thậm chí còn chẳng nghĩ đến việc mình có bị xâm phạm hay không, chỉ lẳng lặng nằm xuống, sau đó là cảm nhận chuyện mình còn sống thực không sai.

Mặc kệ như thế nào, nàng dù sao cũng không chết, như thế này không phải là rất tốt rồi sao? A Mạch thở phào nhẹ nhõm, thân thể lại chui vào trong chăn, tính toán việc tiếp theo.

Thường Ngọc Thanh cởi trần thân trên, ngồi cạnh chiếc bàn tròn cách đó không xa, quanh eo lưng quấn một vòng vải trắng, nghe thấy tiếng A Mạch tỉnh lại, ngẩng đầu đưa ánh mắt lạnh lùng xem phản ứng của A Mạch. Thấy nàng rõ ràng đã tỉnh lại, nhưng không hề kêu lên sợ hãi, cũng không hoảng sợ, trong lòng cũng không khỏi có chút bội phục, nhin không được lên tiếng hỏi: “Người không sợ sao?”

Nghe được tiếng của anh ta, thân thể A Mạch chợt cứng lên, nhưng lập tức lại thả lỏng, ngay cả mắt cũng không mở, chỉ thản nhiên trả lời: “Sợ hãi có tác dụng gì sao?”

Thường Ngọc Thanh hơi giật mình, nhướn mày nói: “Đúng là không có tác dụng gì.”

A Mạch ngậm miệng không nói, Thường Ngọc Thanh đi đến bên giường cúi đầu nhìn nàng, thấy nàng tuy rằng nhắm mắt, dáng vẻ không một chút sợ hãi, nhưng nhịp thở gấp gáp vẫn tiết lộ nội tâm khẩn trương của nàng, không khỏi nhếch khóe miệng, có chút đùa cợt nói: “Nằm ở trên giường một nam nhân xa lạ mà vẫn không sợ, vẫn trấn định được như thế này sao, hay đây là thói quen của người nên không thêm để ý?”

Từ xưa đến nay, nữ tử làm mật thám phần lớn đều đã bán đứng hương sắc của mình, điều này trong lòng mọi người đều biết rõ, Thường Ngọc Thanh biết, A Mạch cũng biết. Cho nên hiện tại Thường Ngọc Thanh nói như vậy, hiển nhiên là châm chọc nàng đã có thói quen bán đứng hương sắc của mình.

A Mạch cũng không để ý tới sự khiêu khích của anh ta, chỉ từ từ nhắm hai mắt lại trầm mặc.

Ý đồ của Thường Ngọc Thanh là dùng lời nói chọc giận A Mạch, nên lại cười nhạt một tiếng nói: “Vẫn nói nữ nhân Nam Hạ các người đều không biết liêm sỉ, giống như người vậy?”

A Mạch chậm rãi mở mắt, ánh mắt trong trẻo nhưng lạnh lùng nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, hỏi: “Như thế nào là không biết liêm sỉ?”

Thường Ngọc Thanh khinh thường nói: “Ở trước mặt nam tử xa lạ mà cả người trần truồng còn không tính là vô liêm sỉ sao?”

Trên mặt A Mạch lộ ra một nụ cười nhợt nhạt, hỏi: “Nam tử ở trước mặt một nữ tử xa lạ để ngực trần thì sao? Có được xem như không biết liêm sỉ không?”

Thường Ngọc Thanh không nói, lạnh lùng nhìn A Mạch.

A Mạch nhắm mắt, khẽ cười nói: “Tự mình cởi ra thì mới là người không biết thẹn, còn ta bị người khác cởi ra thì có gì mà phải thẹn.”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, cúi người xuống, dùng tay kiểm tra hai bả vai của nàng, lạnh giọng nói: “Mồm miệng người lợi hại lắm, không biết thân thể có đáng để cho người ta hưởng thụ không.”

A Mạch vươn tay hất ngón tay của anh ta đang lướt trên mặt mình ra, ngữ khí đậm mạc nói: “Bất quá chỉ là giao phó ra một thân xác thôi tha mà thôi, tướng quân nếu muốn làm ta sợ, không bằng đổi người khác đi” Nàng liếc nhìn mảnh vải trắng có thắm chút máu bên hông Thường Ngọc Thanh: “Tướng quân tự mình e không tiện, ta còn chưa xinh đẹp đến nỗi làm cho tướng quân phải mang thương tích ra trận chứ?”

Thường Ngọc Thanh cứng đờ, không ngờ nàng lại lớn mật nói ra những lời như thế, sau một khắc kinh ngạc nhìn A Mạch, đột nhiên nở nụ cười, sau đó đi đến bên cạnh lấy một chiếc áo mặc vào, bên ngoài khoác một chiếc chiến bào mới tinh, lúc này mới quay trở lại nói với A Mạch: “Chỉ có nam nhân vô dụng mới chinh phục nữ nhân ở trên giường, Thường Ngọc Thanh ta còn chưa hạ lưu đến mức như vậy. Bất quá người tốt nhất nên lo lắng một chút, ta sẽ có phương pháp khiến cho người phải mở miệng, tốt nhất người không nên thử thách tính nhẫn nại của ta. Là nữ nhân, người thật ngoan cường, nhưng...” Anh ta quay đầu lại liếc mắt nhìn nàng một cái: “Để so ngoan cường với ta, người còn kém một chút, đừng cho rằng bởi vì người là nữ nhân nên ta sẽ thương hương tiếc ngọc, đến lúc đó chỉ là tự mình tìm lấy đau khổ mà thôi.”

Anh ta nói xong liền cầm loan đao trên bàn, đi về phía cửa được hai bước lại quay lại, cười mà như không cười nhìn A Mạch: “Trên tay người có vết chai, cánh tay rắn chắc, thất lưng nhanh nhẹn có lực, trên đùi có vết sẹo, là do trúng tên, vẫn còn mới, nếu muốn nói dối, tốt nhất hãy nghĩ ra một lý do hoàn hảo, đừng khiến ta vừa nghe đã thấy lộ ra sơ hở chồng chất.”

Thấy thân thể A Mạch nhất thời trở nên cứng đờ, Thường Ngọc Thanh rốt cục vừa lòng mỉm cười, xoay người rời đi.

40. Chương 40

Chương 40

GIAO PHONG

Nghe thấy tiếng cửa phòng đóng lại sau lưng Thường Ngọc Thanh, A Mạch không khỏi nhẹ nhàng thở ra, thật may mắn, Thường Ngọc Thanh cũng quá kiêu ngạo, đến mức khinh thường việc dùng thân thể nữ nhân để áp chế nàng. Người như vậy cũng không khó đối phó, bởi vì anh ta có thói quen cao cao tại thượng, thói quen mọi việc đều phải theo ý mình, thói quen người khác phải thần phục dưới chân anh ta.

A Mạch cười cười, phát giác lòng bàn tay đã đổ đầy mồ hôi, liền xòe ra xoa xoa xuống giường, sau đó ngừng thần nhìn chăm chú vào đỉnh màn trướng, quyết định ngủ một giấc trước đã để bồi bổ tinh thần cho tốt. Chỉ cần còn sống là tốt rồi. Nàng luôn tin rằng cuộc sống vốn có vô vàn hy vọng. Hơn nữa, bọn họ tuyệt đối không đoán được cơ thể nàng lại có khả năng tự chữa lành vết thương, bị trúng tên như vậy, có lẽ không quá ba ngày là có thể kết vảy, khó trách mẫu thân trước kia thường mắng yêu rằng nàng sống dai như một con gián vậy, đánh mãi mà không chết, rồi cười nói nàng đúng là loại người biến dị.

Thôi Diễn vẫn luôn ở ngoài phòng chờ Thường Ngọc Thanh, thấy anh ta lại gần thì có chút lo lắng hỏi: “Thường đại ca, thật sự không cần lang trung tới xem cho người sao? Miệng vết thương dài như vậy, nếu như không khâu, sợ rất dễ bị vỡ.”

“Không sao, chút thương tích cỡ con này không hề gì” Thường Ngọc Thanh nhẹ giọng nói, tùy ý lấy tay sửa sang quần áo bên hông: “Qua vài ngày là có thể khép miệng lại.”

Thôi Diễn biết anh ta không muốn để cho người khác biết mình bị thương, cho nên mới không cho gọi lang trung, suy nghĩ một chút lại thấp giọng nói: “Không bằng cứ để cho lang trung xem một chút, sau đó...” Anh ta vừa nói, vừa dùng tay làm động tác giết người diệt khẩu.

Thường Ngọc Thanh thần nhiên đưa mắt nhìn anh ta: “Ta nói không cần chính là không cần.”

Thôi Diễn thấy giọng điệu của anh ta không hề không giận, liền không dám nói tiếp nữa, chỉ đuổi theo sau, nói: “Vừa rồi nguyên soái phái người đến đây, nói là cho gọi người qua đó có chút việc.”

Bước chân Thường Ngọc Thanh dừng lại, quay đầu nhìn Thôi Diễn: “Nhanh thật, Thạch Đạt Xuân thật ra cũng có chút cá cách.”

Thôi Diễm khinh thường bĩu môi, sau đó còn nói thêm: “Nhưng chuyện đến tai nguyên soái cũng có chút phiền toái, tên tiểu tử đi cùng đúng là đã chạy thoát, ta đã cho người canh giữ ở cổng thành nhưng vẫn không bắt được hắn, có lẽ đã sớm chạy thoát rồi. Hiện tại chỉ còn lại nữ nhân này, nếu là đàn ông thì tốt, nhưng hóa ra lại là đàn bà, chỉ cần nàng ta cứ kiên trì tỏ vẻ con gái nhà lành, sợ là ở trước mặt nguyên soái cũng không dễ ăn nói đâu.”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh nói: “Người cũng quá coi khinh vị nguyên soái kia của chúng ta rồi, anh ta sẽ không nhắc đến chuyện ta cướp đoạt dân nữ đâu.”

Thôi Diễm không rõ, gãi gãi đầu, khó hiểu hỏi: “Vì sao lại không?”

Thường Ngọc Thanh dừng lại cười như không cười nhìn Thôi Diễm, hỏi: “Cho dù ta cướp đoạt dân nữ, anh ta có thể làm gì ta nào?”

Đúng vậy, cho dù Thường Ngọc Thanh cướp đoạt dân nữ, Trần Khởi có thể làm gì được anh ta? Dùng quân pháp xử trí anh ta ư? Sợ là không dám, mà có dám cũng không thể. Nếu không làm gì được anh ta, vậy thì Trần Khởi việc gì phải tự làm mình sượng mặt chứ!

Thôi Diễm rốt cục cũng hiểu được điều này, có chút bội phục nhìn Thường Ngọc Thanh khen: “Chúng ta đùa giỡn anh ta như vậy mà anh ta cũng không có cách nào. Thường đại ca, người cũng thật là... Đi thôi!” Kỳ thật anh ta vốn định nói là “Người cũng thật vô lại!” Nhưng chưa nói thành lời đã chữa lại, bởi Thường Ngọc Thanh cũng không phải là kẻ để cho người khác giỡn mình.

Thường Ngọc Thanh liếc nhìn anh ta một cái, lộ ra một nụ cười bất đắc dĩ, nói: “Được rồi, vô lại thì vô lại, chúng ta có tư cách để vô lại, Trần Khởi biết rất rõ sau lưng chúng ta là thế lực nào, cho nên anh ta sẽ không trêu chọc vào chúng ta đâu, ít nhất hiện tại sẽ không.”

Thôi Diễm ngậy ngậy cười hai tiếng, đi theo Thường Ngọc Thanh ra ngoài, khi đến cửa viện thì đúng lúc mấy tên thị vệ đi theo Thôi Diễm ra khỏi thành sáng nay mang mấy bao thảo dược về, thấy bọn họ hành lễ. Thường Ngọc Thanh tùy ý nhìn lướt qua, phân phó: “Ra sau viện giao cho bà tử kia, sắc cho nàng ta mấy bát thuốc.”

Thị vệ kia liền chạy đi, Thôi Diễm lại gọi anh ta lại, liếc trộm Thường Ngọc Thanh, rồi đứng sát lại, nhỏ giọng phân phó: “Các người để lại một ít cho tướng quân, buổi tối trở về khuyên ngài ấy dùng thuốc.”

Thị vệ gật gật đầu, Thôi Diễm vỗ vỗ lên vai anh ta, cười nói: “Mau đi đi!”

Thường Ngọc Thanh cảnh giác đưa mắt nhìn Thôi Diễm, Thôi Diễm gượng cười ha ha hai tiếng, tiến nhanh lên phía trước hai bước nói: “Thường đại ca, chúng ta mau đi đi, khi về ta còn phải ứng phó với cữu cữu, chuẩn bị tinh thần nghe ông ấy giáo huấn.”

Sau khi Trần Khởi vào thành, cùng Chu Chí Nhẫn ở trong thành phủ của Thạch Đạt Xuân, còn Thường Ngọc Thanh thì tìm một biệt viện của phú thương làm chỗ ở tạm, cũng không ở cùng một chỗ với các tướng lãnh cao cấp khác. Khi Thường Ngọc Thanh và Thôi Diễm vào thành phủ, mặt trời đã ngã về tây, Trần Khởi đang ở đại sảnh cùng Chu Chí Nhẫn, chờ các tướng lĩnh cao cấp khác đến để thương nghị phương hướng tấn công của Bắc Mạc trong năm sau, thấy Thường Ngọc Thanh mang theo Thôi Diễm tiến vào, tùy ý gật đầu xem như chào hỏi.

Thôi Diễm vốn tưởng rằng Trần Khởi gọi bọn họ đến là để hỏi về chuyện xảy ra trong buổi sáng nay, ai ngờ hóa ra lại là triệu tập các tướng quân đến thương nghị việc quân sự. Anh ta gia cảnh tuy lớn, nhưng dù sao tuổi vẫn còn nhỏ, cộng thêm cấp bậc mới chỉ là một viên giáo úy nên căn bản không có tư cách tham gia một hội nghị như vậy, trong khoảng thời gian ngắn tiến thoái lưỡng nan, đành phải thận trọng đứng ở cửa, do dự không biết nên đi hay ở, chợt thấy Trần Khởi ngẩng đầu lên nói: “Thôi Diễm cũng lại đây đi, nghe một chút cũng tốt.”

Chu Chí Nhẫn ngẩng đầu trừng mắt nhìn Thôi Diễm, Thôi Diễm chột dạ cười cười, đi đến bên chiếc bàn lớn nghe mọi người bàn luận bước tiếp theo của kế hoạch quân sự. Bởi vì hiện tại đang là mùa đông, gần hai mươi vạn đại quân Bắc Mạc vẫn dựng trại trú chân ở phụ cận thành Dự Châu, chỉ chờ đầu xuân tiết trời ấm lên là có thể hành động. Chẳng qua là xem xét phương hướng cho bước tiếp theo, vốn đã có sự khác biệt so với kế hoạch ban đầu.

Chiếu theo kế hoạch ban đầu, sau khi hai lộ đại quân Nam, Bắc giáp công Dự Châu sẽ tiến thẳng đến Thái Hưng, nhưng ngoài kế hoạch là quân Dự Châu vẫn chưa hoàn toàn bị tiêu diệt, ngược lại, Thương Dịch Chi đã lĩnh hơn hai vạn quân tiến vào dãy núi Ô Lan.

Chuyện này trở thành một cái kim trong lòng Trần Khởi, khiến cho anh ta cảm thấy có chút bất an. Nếu như không để ý tới điều này, vẫn chiếu theo kế hoạch ban đầu mà tiến công Thái Hưng, thì quân Giang Bắc của Thương Dịch Chi tựa như dải thắt lưng, quấn chặt ngang lưng quân Bắc Mạc. Mà nếu tiến vào núi tiêu diệt quân Giang Bắc của Thương Dịch Chi trước, chưa nói đến dãy Ô Lan vốn có địa hình phức tạp, không biết có thể tiêu diệt được quân Giang Bắc hay không, mà e rằng trong quân Bắc Mạc vẫn có người không tình nguyện, cho rằng anh ta chuyện bé xé ra to, vì dù sao quân Giang Bắc chẳng qua cũng chỉ có hơn hai vạn người, phân tán trong dãy núi Ô Lan cũng không thể gọi là quân đội được mà chỉ tương đương với một đám thổ phỉ.

Trần Khởi ngẩng đầu nhìn qua chúng tướng một lượt, nói: “Theo thám tử hồi báo, Thương Dịch Chi đã đem quân lực tản ra, phân bố ở các vị trí hiểm yếu trong dãy núi Ô Lan, kỵ binh do Đường Thiệu Nghĩa dẫn dắt, tạm thời lưu lại trên thảo nguyên Tây Hồ. Sang năm, thời tiết ấm lên, bước tiếp theo chúng ta nên làm như thế nào, mong các vị tướng quân cứ thoải mái cho chủ kiến.”

Chúng tướng nhất thời trầm mặc, Chu Chí Nhẫn cùng Thường Ngọc Thanh nhìn nhau, sau đó Chu Chí Nhẫn trầm giọng nói với Trần Khởi: “Mặt tướng vẫn cho rằng trước tiên cứ tấn công chiếm lấy thành Thái Hưng là tốt nhất.”

“Vậy sao?” Trần Khởi mặt lộ vẻ mỉm cười, hỏi: “Thế phỉ quân Giang Bắc thì làm thế nào bây giờ?”

“Nếu đã là phỉ quân, thì cũng khó làm nên chuyện gì được.”

Trần Khởi cúi đầu nhìn bản đồ, ngón tay lướt qua biểu tượng của dãy Ô Lan, nói: “Nhưng phỉ quân Giang Bắc phục quân ở vùng thắt lưng của ta, sẽ gây uy hiếp rất lớn cho tuyến tiếp viện của quân ta.”

Chu Chí Nhẫn trầm mặc, Trần Khởi ngẩng đầu hỏi Thường Ngọc Thanh: “Thường tướng quân thấy thế nào?”

Thường Ngọc Thanh nhướn mày đáp, đáp: “Đại soái nói có lý. Nhưng chúng ta cũng không thể vì hai vạn quân Giang Bắc mà đình chỉ kế hoạch tiến công Nam Hạ được, núi Ô Lan dễ thủ khó công, nếu như muốn tiêu diệt quân Giang Bắc trước rồi tiến công Thái Hưng sau, thì chúng ta chỉ cần lưu chút người ở lại Dự Châu là được, còn lại mọi người về nhà cưới vợ sinh con, chờ đứa nhỏ lớn lên chạy đến đây rồi tấn công Thái Hưng cũng không muộn. Chỉ sợ đến lúc đó quân Nam Hạ đã rút chân khỏi chiến sự ở Vân Tây mà đến đây, chẳng biết đến lúc ấy chúng ta tấn công thành Thái Hưng còn có thể thuận lợi được như vậy nữa hay không.”

Thôi Diễn bật cười xì một tiếng, chợt thấy ánh mắt giận dữ của Chu Chí Nhẫn, vội nuốt nghẹn trở về.

Trần Khởi đối với tiếng cười của Thôi Diễn giả như mất điếc tai ngơ, chỉ hỏi Thường Ngọc Thanh: “Vậy Thường tướng quân có cao kiến gì không?”

Thường Ngọc Thanh cười nói: “Cao kiến thì không dám nói, chỉ là cảm thấy việc vào núi tiêu diệt phỉ quân Giang Bắc cùng với việc tấn công Thái Hưng cũng không mâu thuẫn, chúng ta hiện tại cũng đủ binh lực, hoàn toàn có thể chia binh làm hai đường, một đường tấn công Thái Hưng, một đường vào núi tiêu diệt phỉ quân Giang Bắc.”

Trần Khởi vỗ án nói: “Được! Làm như vậy đi.” Anh ta đưa mắt nhìn Chu Chí Nhẫn và Thường Ngọc Thanh, lại hỏi: “Vậy ai đi công thành Thái Hưng, ai tiến vào dãy núi Ô Lan?”

Chúng tướng trầm mặc, trong lòng đều hiểu thành Thái Hưng hiện đã bị cô lập ở vùng Giang Bắc, chuyện hạ thành chẳng qua chỉ là sớm hay muộn, trong khi dãy Ô Lan địa hình lại hiểm yếu, điều kiện khắc nghiệt, tiêu diệt quân Giang Bắc vốn ẩn sâu trong núi cũng không phải chuyện dễ dàng. Huống chi hạ thành Thái Hưng sẽ lập được công lớn, là sự kiện lớn lao được ghi danh vào sử sách, còn tiến vào dãy Ô Lan, hiện tại cũng chỉ là với danh nghĩa tiêu diệt phỉ quân, phỉ sức mà chẳng chút lợi lộc.

Thường Ngọc Thanh nhếch miệng cười, cũng không nói gì, chỉ là đưa tay ra vuốt ve, thưởng thức loan đao.

Trần Khởi cân nhắc một chút rồi nói: “Chu lão tướng quân vốn có kinh nghiệm phong phú, dụng binh lão luyện, lại từng vây khốn thành Thái Hưng, đối với địa hình nơi đó đã quen thuộc nhiều, thỉnh lão tướng quân dẫn quân trở lại đoạt thành Thái Hưng.”

Chu Chí Nhẫn sợ run lên một chút, rồi lập tức ôm quyền nói: “Mặt tướng tuân mệnh.”

Trần Khởi lại cười nói với Thường Ngọc Thanh: “Thường tướng quân từng có kinh nghiệm tiêu diệt sa phi, vậy thì phải làm phiền Thường tướng quân đi Ô Lan thay ta diệt bỏ mối họa lớn ở trong lòng.”

Thường Ngọc Thanh cười nhạo, đưa mắt nhìn Trần Khởi, lười biếng trả lời: “Đại soái đã có lệnh, ta đây chỉ có thể tuân theo.”

Kế hoạch định xong, mọi người lại thảo luận một phen, rồi mới tan họp. Thường Ngọc Thanh vẫn không nói gì, thấy Trần Khởi tuyên bố tan họp liền xoay người muốn rời đi, lại bị Trần Khởi gọi lại, Trần Khởi tựa như tiện thể hỏi: “Nghe nói Thường tướng quân bắt được mật thám Nam Hạ, không biết việc thẩm tra thế nào rồi?”

Thường Ngọc Thanh quay lại cười nói: “Cũng không tệ lắm, người này coi như thành khẩn.”

Trần Khởi cũng cười, nói: “Thường tướng quân vất vả rồi, buổi tối lại thẩm tra tiếp, xem có thể moi thêm được thông tin gì nữa hay không.”

Thường Ngọc Thanh hướng Trần Khởi nhếch miệng cười trào phúng, trả lời: “Tất nhiên rồi.”

Mọi người vốn nghe nói Thường Ngọc Thanh hôm nay ở trên đường lớn cướp đoạt dân nữ, hiện nghe Trần Khởi nói như vậy, trong lòng đều không khỏi cười thầm.

Ra đến cửa, Chu Chí Nhẫn đuổi theo lớn tiếng gọi Thường Ngọc Thanh, Thường Ngọc Thanh chặn lời ông ta, sắc xảo nói: “Lão tướng quân chớ khách khí, dựa theo bối phận, Thanh còn phải gọi ngài một tiếng thúc thúc. Thanh kính trọng và ngưỡng mộ lão tướng quân đã lâu, lão tướng quân dẫn quân đoạt lấy Thái Hưng là vì mục đích chung, Thanh tâm phục khẩu phục.”

Chu Chí Nhẫn cười cười, đưa tay vỗ vỗ bả vai Thường Ngọc Thanh, thở dài: “Diễn nhi nếu có thể bằng một phần nhỏ của ngươi là lão phu đã có thể yên tâm rồi.”

Thường Ngọc Thanh cười nói: “Thôi Diễn tuổi còn nhỏ, chỉ cần tôi luyện một chút, ngày sau tất thành công.”

Chu Chí Nhẫn thở dài lắc lắc đầu, không nói tiếp nữa.

41. Chương 41

Chương 41

SÁT THỦ

Khi Thường Ngọc Thanh trở lại trong phủ thì trời đã tối đen, thị vệ trong phủ đã sớm chuẩn bị xong cơm chiều chờ ở đó. Thường Ngọc Thanh ăn được mấy miếng, đột nhiên nhớ tới A Mạch, liền hỏi thị vệ: “Nữ nhân kia chắc là chịu ăn cơm uống thuốc chứ?”

Thị vệ nghe vậy thì sửng sốt, rồi cung kính đáp: “Thưa vâng, lão bà tử nói nàng thật ra rất phối hợp.”

Thường Ngọc Thanh gật gù đầu, không nói thêm nữa, tiếp tục ăn cơm. Thị vệ kia sắc mặt đã có chút cổ quái, nhớ tới lời lão bà tử kia nói, nữ nhân đó uống thuốc, ăn cơm có thể dùng từ phối hợp để hình dung, quả thực rất tích cực, bà ta đưa cho cái gì ăn cái đó, ngay cả khuyên bảo cũng không cần phải khuyên bảo. Xem dáng vẻ đó, đúng là một phạm nhân giác ngộ rất cao, an phận ăn no ngủ kĩ!

Thường Ngọc Thanh dùng cơm xong, thị vệ lại bưng một chén thuốc đen sì sì ra, thấy Thường Ngọc Thanh cau mày kiếm, vội vàng giải thích: “Tướng quân, Thôi giáo úy lúc sắp đi đã nói lại rằng ngài phải uống hết chén thuốc này, nếu không anh ta bắt buộc phải đưa lang trung đến đây.”

Thường Ngọc Thanh vừa nghe đã thấy loại khẩu khí vô lại này thật giống Thôi Diễn, liền trầm mặc đón lấy chén thuốc, một hơi uống hết, thị vệ vội vàng đưa một chén trà đến, Thường Ngọc Thanh lại không cầm, chỉ hỏi: “Nữ nhân kia đâu?”

Thị vệ trả lời: “Vẫn ngủ trong phòng của ngài.”

Thường Ngọc Thanh đứng dậy đi về phòng ngủ của mình, lúc vừa đi tới cửa thì đụng mạnh vào lão bà tử vừa từ trong phòng bước ra, nhìn thấy Thường Ngọc Thanh lại vén áo thi lễ. Thường Ngọc Thanh còn chưa kịp mở miệng, lão bà tử kia ngược lại đã mở miệng trước, thấp giọng cười nói: “Vận khí kém thật, đúng lúc bỏ trốn thì tướng quân lại trở về.”

Thanh âm tuy có chút khàn khàn nhưng lại là của một người trẻ tuổi, đúng là A Mạch trong lớp quần áo của lão bà tử.

Thường Ngọc Thanh khẽ cười, đưa mắt nhìn A Mạch, xóc rèm cửa bước vào trong phòng, thấy chần trên giường phồng lên, giống như có người đang nằm, thị vệ liền hất chần lên, thấy lão bà tử đã bị lột hết sạch quần áo, bất tỉnh nhân sự nằm đó, đoán chừng đã bị A Mạch đánh cho hôn mê. Thường Ngọc Thanh quay đầu nhìn A Mạch đang bước vào, hỏi: “Vừa rồi vì sao không chạy?”

Tròng mắt A Mạch xoay chuyển, nói: “Tướng quân đã trở lại, có chạy cũng không thoát, nếu chạy không thoát, thì còn cố chạy làm gì.”

Thường Ngọc Thanh gật gật đầu: “Không sai, nhưng thật ra cũng rất rõ ràng.”

Anh ta phát phát tay, kêu thị vệ cứu tỉnh lão bà tử kia dậy, bà ta sau khi tỉnh lại vẻ mặt vẫn mê mang, không hiểu vì sao bản thân mình lại ngủ trên giường của Thường Ngọc Thanh, mặc dù không rõ là xảy ra chuyện gì, nhưng sắc mặt lập tức trắng bệch, quỳ xuống dập đầu cầu xin Thường Ngọc Thanh tha thứ. Thường Ngọc Thanh chán ghét nhíu nhíu mày, cho thị vệ đưa bà ta đi ra ngoài, thuận tiện thay đổi chần đệm trên giường.

A Mạch đưa mắt lạnh lùng nhìn một lát, chủ động hỏi Thường Ngọc Thanh: “Thường tướng quân, ta có vấn đề này muốn hỏi tướng quân cho rõ ràng.”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh, nói: “Người hiện tại chẳng qua chỉ là một tù nhân, có tư cách gì mà đòi hỏi bản tướng phải trả lời cho rõ ràng?”

“Chỉ cần ta còn sống thì vẫn còn có tư cách để hỏi.” A Mạch không nhanh không chậm trả lời: “Rơi vào tay tướng quân, ta muốn biết là ta có hy vọng còn sống nữa hay không.”

Thường Ngọc Thanh bất động thanh sắc, thản nhiên hỏi: “Có thì thế nào, mà không thì thế nào?”

A Mạch cười thành tiếng, nói: “Tướng quân hỏi thật kỳ quái, nếu tướng quân hứa ta có thể giữ lại mạng sống, ta tự nhiên là tri vô bất ngôn, ngôn vô bất tấn(1). Nếu ngay cả mạng sống cũng không còn, ta đây còn phí vô mồm để làm chi? Chết là hết chuyện, cũng khỏi phải khiến cho tướng quân phải phiền lòng.”

Thường Ngọc Thanh cười cười, nói: “Nếu như ta không giữ chữ tín thì sao? Chờ người nói xong ta cũng vẫn giết người, người chẳng phải là mất công sao, sau khi nói...” Sắc mặt anh ta đột nhiên thay đổi, lạnh giọng nói: “Người cho là người muốn chết là có thể được chết hay sao?”

A Mạch nghiêm mặt nói: “Tướng quân sẽ không bội tín, tướng quân là thống soái ngàn quân, là bậc trượng phu nhất ngôn cửu đỉnh, sẽ không nói mà không giữ lời với một nữ nhân. Về phần ta, theo như lời tướng quân, có chết hay không, cũng không phiền tướng quân phải lo lắng, ta nghĩ tướng quân có lẽ đã nghe thấy những chuyện như là thích khách khi đi vào nơi hung hiểm, trong miệng đều dấu một túi thuốc độc, không muốn chịu sự tra tấn mà tự vẫn chết.”

Thân hình Thường Ngọc Thanh chợt động, A Mạch nhanh chóng ngửa người ra sau, cười nói: “Tướng quân không cần thử tốc độ của ta, ta nghĩ trước khi bản thân bị tướng quân chế trụ thì đã cắn nát túi thuốc rồi.”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, lại lần nữa ngồi dựa trở lại trên ghế, yên lặng đánh giá A Mạch.

A Mạch cười cười, còn nói thêm: “Nếu ta đã nói cho tướng quân điều này, tất nhiên là không muốn chết, tướng quân không cần phải bức ta, dù sao ta chết thì tướng quân cũng chẳng được lợi lộc gì.”

“Người là ai?” Thường Ngọc Thanh đột nhiên hỏi.

“Sát thủ.” A Mạch không hề do dự trả lời.

“Giết ai?” Thường Ngọc Thanh lại hỏi.

“Nguyên thủ thành Dự Châu, tướng Thạch Đạt Xuân.” A Mạch thản nhiên đáp.

Thường Ngọc Thanh cười nhạo một tiếng, nói: “Chỉ bằng thân thủ của người?”

Sắc mặt A Mạch không chút thay đổi, đáp: “Giết người không thể chỉ dựa vào thân thủ, thân thủ cùng thủ đoạn là hai chuyện khác nhau, thân thủ tốt chưa chắc đã giết được người, mà cần phải có thủ đoạn tinh.”

Thường Ngọc Thanh hiển nhiên không tin lời A Mạch, cười châm chọc, cố ý nói thêm: “Nếu muốn giết ông ta, sao ban ngày khi ở trên đường không hướng ông ta cầu cứu rồi nhân cơ hội giết ông ta luôn, vì sao còn muốn vọng tưởng bắt cóc bản tướng ra khỏi thành.”

A Mạch nhếch môi, thản nhiên đáp: “Ta không muốn cùng ông ta đồng quy vu tận, ta chỉ là một tiểu nữ, không có tinh thần dân tộc đại nghĩa cao như vậy, ta giết ông ta chính là vì bạc, nếu ngay cả mạng sống cũng không còn, thì tiền bạc còn có ý nghĩa gì.”

Thường Ngọc Thanh trầm mặc, có chút dăm chiêu nhìn A Mạch, sau một lúc lâu, anh ta đột nhiên nhẹ giọng hỏi: “Ai có tiền đều có thể gặp người mua tính mạng?”

A Mạch nở nụ cười, đáp: “Đó là điều đương nhiên, có tiền là đại gia, ngài bỏ tiền, ta đi lấy tính mạng người mà ngài cần, đây là đạo lý mua bán, tiền nào của nấy, thập phần sòng phẳng.”

“Sòng phẳng.....” Thường Ngọc Thanh lặp lại, đột nhiên nhẹ nhàng nở nụ cười, giương mắt nhìn A Mạch nói: “Nếu như vậy, ta cũng muốn cùng người làm một vụ mua bán.”

A Mạch trong lòng có chút chột dạ, nhưng trên mặt vẫn giữ vẻ bình tĩnh, lẳng lặng chờ Thường Ngọc Thanh nói nốt...

Phân cách tuyến

Thường Ngọc Thanh tự rót một chén trà lạnh, uống một ngụm, thần sắc lạnh nhạt hỏi: “Người cũng biết chủ soái trong quân Bắc Mạc của ta là ai?”

Đầu ngón tay A Mạch theo bản năng khê co lại một chút, cố gắng tự ổn định âm điệu rồi trả lời thật tự nhiên: “Tất nhiên là biết, đó là danh tướng đương thời, nguyên soái Trần Khởi.”

“Danh tướng đương thời?” Thường Ngọc Thanh khước miệng khê nhếch lên, lộ ra một nét cười châm chọc, nói tiếp: “Không sai, chính là tân nguyên soái Bắc Mạc ta, Trần Khởi – Trần tướng quân.” Thân thể anh ta thoáng ngả về phía trước, thú vị nhìn A Mạch, hỏi: “Vụ mua bán này người có dám nhận không?”

A Mạch nở nụ cười, đưa ánh mắt trong suốt, rạng rỡ nói: “Thường tướng quân hỏi lạ, chỉ cần ngài dám trả giá, ta tất nhiên dám nhận.”

“Giá?” Thường Ngọc Thanh cười nhạo một tiếng.

A Mạch ra vẻ khó hiểu nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, ngạc nhiên nói: “Tướng quân cười cái gì?”

Thường Ngọc Thanh dựa người lại trong ghế, cười thật sảng khoái, đáp: “Cái giá ta đưa ra tất nhiên sẽ làm người vừa lòng.”

A Mạch không khỏi nhướn mày: “Vậy sao?”

Thường Ngọc Thanh thu lại ý cười, trên khuôn mặt lạnh lùng lập tức xuất hiện vài phần sát khí, nhẹ giọng nói: “Mạng của người.”

A Mạch khẽ giật mình, lập tức hiểu được ý của Thường Ngọc Thanh, không khỏi cười khổ, được đẩy chứ, cái giá này trả cho nàng đúng là đã đủ cao. Thường Ngọc Thanh tính toán tốt lắm, dùng mạng của nàng đổi lấy mạng của Trần Khởi. Đổi lấy ư, đó là kiếm lấy thì đúng hơn, không phải là đổi, anh ta đâu có mất gì. A Mạch sau khi trầm mặc thật lâu, rốt cục cười khổ nói: “Cái giá như vậy ta còn có thể nói là không hài lòng sao, còn phải ngại là sinh mệnh của mình sao quá dài, tướng quân tính toán tốt lắm, tại hạ bái phục.”

Thường Ngọc Thanh thản nhiên nhếch khóe miệng cười, cũng không thốt ra sự tán thưởng từ nội tâm đối với A Mạch, anh ta yên lặng nhìn A Mạch một lúc, đột nhiên hỏi: “Người không hỏi ta vì sao muốn mua mạng của hân?”

A Mạch lắc lắc đầu: “Không hỏi, đây là nguyên tắc.”

Thường Ngọc Thanh đột nhiên nở nụ cười, có chút không có hảo ý, hỏi: “Nữ nhân như người muốn giết người thì sẽ dùng biện pháp gì?”

A Mạch nhìn anh ta một cái, thản nhiên nói: “Dùng sắc cũng tốt, mà dùng độc cũng tốt, cái này không nhọc tướng quân phải lo lắng.”

“Khi nào thì có thể động thủ?” Thường Ngọc Thanh lại hỏi.

A Mạch theo bản năng sờ sờ vết thương trên vai, cười khổ nói: “Ngài thế nào cũng phải cho ta hai ngày để dưỡng thương chứ? Bằng không với bộ dáng này của ta cho dù có cởi hết, thì e rằng cũng không dụ dỗ được Trần nguyên soái đâu?”

Khóe miệng Thường Ngọc Thanh nhếch lên, nhìn A Mạch như thể đánh giá một món hàng: “Như người muốn, chẳng qua ta cho người một lời khuyên, tốt nhất vẫn không nên dùng sắc, sợ là không có tác dụng.”

A Mạch cũng cười, đưa tay cởi vạt áo trước ngực, thấp giọng nói: “Ngài chưa thử qua, làm sao biết được?”

Thường Ngọc Thanh ngẩn ra, con người chợt lạnh.

A Mạch lại dùng động tác, nhìn Thường Ngọc Thanh cười nhạo nói: “Bất quá, nếu tướng quân đã có lời khuyên này, ta đương nhiên phải nhớ kỹ.” Nàng yên lặng sửa sang lại vạt áo, mỉm cười tự giễu, nói: “Tướng quân, không có chuyện gì thì cũng chẳng có ai thích cởi quần áo của mình. Nếu còn có sự lựa chọn khác, cũng không ai muốn lưu lặc mà phải dùng sắc để đánh đổi. Đạo lý này bất luận là nam hay nữ cũng thế mà thôi, ngài nói có đúng không? Tướng quân!”

Thường Ngọc Thanh khóe miệng khẽ nhú lại, chỉ lẳng lặng đưa ánh mắt lạnh lùng đánh giá A Mạch, cũng không nói gì.

A Mạch nhìn thẳng Thường Ngọc Thanh, thản nhiên nói: “Khi còn có thể dùng đao, ta sẽ không dùng độc, nếu có thể dùng độc ta sẽ không bao giờ dùng sắc. Tướng quân, ngài thân thể cao quý, sinh ở tại danh môn. Thân thể này của ta mặc dù dễ tiện, nhưng cũng do cha sinh mẹ dưỡng, không dễ dàng gì, không phải là ta không dễ dàng, mà là bọn họ không dễ dàng, nếu có thể không cần giày xéo nó, ta sẽ tận lực không giày xéo.”

Thường Ngọc Thanh lẳng lặng nhìn A Mạch, ánh mắt thâm sâu như đáy hồ, vạn trượng dương quang đều không chiếu lộ thanh sắc. Một lúc lâu sau, anh ta mới chậm rãi mở miệng: “..... Còn có yêu cầu gì không?”

A Mạch tươi cười ôn hòa mà trong trẻo, một bờ môi cong lên lộ vào trong đáy mắt, nàng nhẹ giọng hỏi: “Tướng quân có thể cho người mang nước ấm cho ta được không? Ta chỉ muốn tắm một cái.”

Đúng vậy, nàng hiện tại thậm chí được trầm mình tắm trong nước ấm, một nhu cầu giản dị nhưng lại quá xa xỉ lúc này hiện lên trong đầu, là một khao khát hiếm khi có thể thực hiện được khi ở trong quân doanh, có thể tắm một cái, dùng làn nước ấm để tẩy rửa..... Sau đó..... sạch sẽ đi gặp..... Trần Khởi.....

Chú thích:

1- Tri vô bất ngôn, ngôn vô bất tẫn: biết thì sẽ nói, nhất định sẽ không giấu diếm

42. Chương 42

Chương 42

TÂM TÌNH

“Cái gì? Người cho nàng đi giết...” Thôi Diễm tựa hồ như muốn nhảy dựng lên, Thường Ngọc Thanh lạnh lùng thoáng đưa mắt nhìn, miễn cưỡng áp chế kẻ hồ đồ kia, Thôi Diễm theo bản năng nhìn lướt qua bốn phía, sau đó dùng ánh mắt bất khả tư nghị(1) nhìn Thường Ngọc Thanh, thấp giọng hỏi: “Đại ca, chẳng lẽ người thật sự có..... có tâm tư đó sao?”

Thường Ngọc Thanh thần nhiên đáp: “Người cảm thấy thế nào?”

Thôi Diễm khó xử, cân nhắc suy nghĩ nửa ngày, cuối cùng dậm chân một cái, nói thật rõ ràng: “Đại ca, tuy nói ta cũng có chút, có chút không ưa hấn ta, nhưng dù sao chúng ta đều cùng là quân nhân của một nước, sao có thể làm cái chuyện đâm lén sau lưng này được! Đại ca, phương pháp này của người không được, để ta đưa nàng trở về!”

Thôi Diễm nói xong liền xoay người rời đi, lại bị Thường Ngọc Thanh giật giọng gọi lại.

“Đứng lại!” Thường Ngọc Thanh lạnh giọng quát, anh ta nhìn về mặt không tình nguyện của Thôi Diễm, bình tĩnh hỏi: “Thôi Diễm, ở trong mắt người, ta chỉ là cái loại vô sỉ như thế thôi sao?”

Sắc mặt Thôi Diễm có chút ửng hồng, sững sốt nhìn Thường Ngọc Thanh, vội vàng thanh minh: “Không, không phải, đại ca, ta, ta chỉ là...”

Thấy bộ dạng của anh ta như thế, thần sắc của Thường Ngọc Thanh dịu đi chút ít, nói: “Người cảm thấy nữ nhân kia có thân phận gì?”

Thôi Diễm cúi đầu suy nghĩ một chút, rồi trả lời: “Hay ột mục đàn bà, giả thần giả quỷ, chắc chắn sẽ không phải là kẻ lương thiện gì.”

Thường Ngọc Thanh lạnh giọng nói: “Người còn có thể nhìn ra, chẳng lẽ lại cho rằng ta không thể nhìn ra hay sao? Nàng nói mình là sát thủ, người cho rằng ta dễ dàng tin à?”

Thôi Diễm khó hiểu nhìn Thường Ngọc Thanh, Thường Ngọc Thanh mặt mày gian xảo, giọng có chút nhu hòa, thần nhiên nói: “Một nữ nhân lại có thể ngoan cường đến như thế, ta không biết là có thể cậy miệng nàng ấy để hỏi ra chuyện gì, cho nên nếu nàng ta nói mình là sát thủ, vậy thì cứ coi như nàng ta là sát thủ đi.” Anh ta xoay người, ngửa mặt nhìn bầu trời mùa đông lạnh giá, trong suốt như pha lê, đột nhiên hỏi Thôi Diễm: “Người nói nàng nếu không phải sát thủ, thì có thể có thân phận gì?”

Suy nghĩ của Thôi Diễm không theo kịp Thường Ngọc Thanh, lại càng không hiểu được Thường Ngọc Thanh vì sao vừa nhìn lên trời lại vừa hỏi anh ta như vậy, ánh mắt anh ta vốn tỏa ra một khí lạnh bức người, một ánh mắt giống như mũi tên, tạo loại áp lực khôn kể lên người khác, mặc dù thân cận như Thôi Diễm, cũng đều bị ánh mắt này áp bức. Mà hôm nay, anh ta tựa hồ lại không muốn để cho Thôi Diễm nhìn thấy ánh mắt của mình.

Bất quá, Thôi Diễm không phải là người có tâm tư kín đáo, có một số việc mặc dù cảm thấy không thích hợp, nhưng cũng sẽ không quá để ý. Anh ta thấy Thường Ngọc Thanh hỏi, liền cân nhắc cẩn thận rồi nói: “Còn có thể là gì được nữa, chỉ có thể là mật thám do Nam Hạ phái tới mà thôi.”

“Nếu nói là mật thám, vậy thì nàng tới để bắt liên lạc với ai?”

“Tuyệt đối không thể là nguyên soái!” Thôi Diễm vốn vẫn còn trẻ con, non nớt liền trả lời một cách chắc chắn.

Thường Ngọc Thanh bật cười một tiếng thực ngắn ngủi, sau đó quay đầu lại nhìn Thôi Diễm hỏi: “Cái này còn cần người phải nói sao? Ta tuy rằng thấy anh ta rất chững mắt nhưng cũng tin anh ta không phải là người Nam Hạ.”

“Vậy thì là ai? Thạch Đạt Xuân?” Thôi Diễn hỏi.

Thường Ngọc Thanh giống như nhẹ nhàng thở ra, cười nói: “Hay lắm, ngọc tiểu tử cũng không đến nỗi ngốc lắm.”

Thôi Diễn lại càng không hiểu gì, trừng mắt hỏi: “Chuyện đó và nguyên soái thì có quan hệ gì? Người muốn thử nòng, sao lại phải để cho nòng đi giết nguyên soái?”

Câu hỏi của anh ta khiến cho Thường Ngọc Thanh dở khóc dở cười, nhìn Thôi Diễn hơn nửa ngày mới nhẫn nại được mà trả lời: “Trên người nòng không có thư hay vật dụng linh tinh gì làm căn cứ để xác định, chỉ cần nòng cùng Thạch Đạt Xuân đều khóa chặt miệng, thì chúng ta cũng không có cách nào. Nhưng nếu nòng quả thật là mật thám, thì tất nhiên sẽ nghĩ cách để liên lạc được với Thạch Đạt Xuân, ta đưa nòng đi vào thủ phủ, chính là tạo cho nòng cơ hội. Ta không thể trực tiếp làm sáng tỏ nỗi hoài nghi rằng nòng là mật thám hay không, vậy thì ta cho nòng cơ hội có thể liên lạc được với Thạch Đạt Xuân, sau đó ta sẽ chờ để thu hoạch cả tang chứng, vật chứng. Ta không cho nòng đi giết Trần Khởi, thì còn có thể để cho nòng đi giết ai? Là người, hay là cừu cừu cũng đang ở trong thành phủ của người?”

Vừa nghe nhắc tới cậu mình, thần kinh Thôi Diễn lập tức trở nên căng thẳng, liên tục nói: “Không được, tất nhiên là không thể lấy cậu làm bia ngắm được.”

Thường Ngọc Thanh cười nhạo một tiếng, nói: “Ta tất nhiên biết không thể dùng danh hào Chu lão tướng quân làm bia ngắm được, nhưng thật ra không phải là lo lắng cho an toàn của Chu lão tướng quân, mà chỉ sợ nòng chưa kịp đến gần đã bị lão tướng quân chém chết rồi, lão tướng quân cũng không phải là người hiểu được thế nào là thương hương tiếc ngọc.”

Thôi Diễn càng kinh ngạc: “Chẳng lẽ nguyên soái thì hiểu sao?”

Thường Ngọc Thanh lắc lắc đầu: “Cái này ta cũng không biết, nhưng thật ra ta cảm thấy Trần Khởi là người như vậy, là chính nhân quân tử cũng tốt, là mua danh chuộc tiếng cũng thế, anh ta sẽ không tùy tiện lấy tính mạng của một nữ tử. Hơn nữa...” Thường Ngọc Thanh cười khinh thường: “Ta nhìn anh ta không thấy vừa mắt, vậy thì phải làm thế nào? Dù sao hiện tại mọi người đều đang rất nhàn rỗi, dựa vào cái gì mà bụng ta thì trúng một đao mà anh ta lại được sống thoải mái kia chứ? Cho dù nữ nhân kia thật sự là sát thủ, vậy thì đi gây chút phiền toái cho nguyên soái cũng không tồi, ít nhất sẽ khiến ta cao hứng!”

Thôi Diễn giật mình nhìn kẻ vô lại có tên là Thường Ngọc Thanh, kinh ngạc nói không nên lời.

Kỳ thật, Thường Ngọc Thanh tính như vậy xem như không sai, chỉ là, trong tính toán của anh ta bỏ lọt mất một điểm quan trọng, đó chính là mối quan hệ sâu xa giữa A Mạch và Trần Khởi, cái nguyên nhân sâu xa đã khiến cho A Mạch đem tất cả những thứ như chấp mối liên lạc, quân vụ then chốt, tinh thần dân tộc đại nghĩa, tất cả đều bỏ hết lại phía sau. Giữa thiên binh vạn mã ở Dã Lang Câu, giữa màn mưa máu thịt bay tứ tung, nòng vẫn hướng về phía Trần Khởi mà mở một con đường máu chạy đến, hướng chỉ vào lúc này lại có người, chẳng biết là hữu tâm hay vô tâm, để nòng đến gần Trần Khởi!

Không nghe thấy thì mới không nhớ, không gặp thì mới không hỏi.

Lưu lạc vài năm, bởi vì không nghe được tin tức của anh ta, cho nên anh ta có thể cũng đã quên mất rồi. Sau khi tòng quân, cho dù ở trong núi Ô Lan hay khi vào thành Dự Châu, dù biết rõ ràng anh ta ở ngay trong thành phủ, bởi vì không nghĩ tới gặp lại, cho nên anh ta cũng có thể cho rằng mình sẽ không đi hỏi câu hỏi “Vì sao” kia, mà chỉ tự mình chịu đựng.

Mà hiện tại, nòng cái gì cũng không muốn quản, chỉ thăm nghĩ sẽ đứng ở trước mặt của Trần Khởi, hỏi câu hỏi “Vì sao” kia.

Nhiều năm về sau, khi Thường Ngọc Thanh mơ hồ biết được ẩn tình này, miệng anh ta bất giác nở nụ cười châm chọc cùng khinh thường, cười Trần Khởi, cũng cười chính mình. Rất nhiều chuyện, khi đã làm ra rồi, thì sẽ giống như mũi tên bắn ra, không có cách nào quay đầu lại, bất luận trong lòng mình cảm thấy như thế nào, thì việc duy nhất có thể làm chính là trở mặt nhìn nó lao về phía mục tiêu, hoặc chết hoặc bị thương.....

Đau hoặc hối hận, chỉ có trong lòng là biết rõ.

Con người khi còn trẻ, thường luôn ngẩng cao đầu, tự cao tự đại, khinh thường những thứ bản thân cho là hèn mọn. Nhiều năm đi qua, mới có thể biết rằng, những thứ trân quý của cuộc đời đã từng ở rất gần, rất gần mình, chỉ là bởi vì bản thân lúc ấy phóng tầm mắt đi quá xa, mà xem nhẹ nàng.

Vì thế, vết thương mặc dù đã lành, nhưng nỗi đau thì vĩnh viễn.

Người thông minh không thể ngờ được A Mạch sẽ thật sự đi gặp Trần Khởi, Thường Ngọc Thanh không thể ngờ, Trần Khởi lại càng không, ngay cả Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh ở trong dãy Ô Lan xa xôi cũng không. Chỉ có Thôi Diễm là có nghĩ tới, nhưng anh ta thật ra lại không được tính là một người thông minh.

Cho nên khi Thôi Diễm hỏi Thường Ngọc Thanh, nói nếu thiếu nữ kia thật sự là sát thủ, chưa nói đến chuyện nàng có thể đã thương được nguyên soái hay không, riêng chuyện bị nguyên soái biết là do Thường Ngọc Thanh phái đến, vậy thì phải làm thế nào? Lúc ấy Thường Ngọc Thanh cũng không trả lời anh ta, đại khái là cảm thấy tầm nhìn của tiểu tử này vẫn còn hạn hẹp lắm, anh ta đã nhẫn nại giải thích nhiều lắm rồi, nếu như bây giờ vẫn còn muốn hỏi nữa, anh ta thật sự là không còn đủ kiên nhẫn để trả lời.

Kỳ thật câu trả lời rất đơn giản, chính là câu mà Thường Ngọc Thanh đã từng nói qua, đó chính là – biết thì có khả năng làm gì được anh ta? Hiện tại, Trần Khởi căn bản không thể lay động đến thế lực của gia tộc Thường môn ở trong quân đội, cho nên, mặc kệ là Thường Ngọc Thanh muốn đùa giỡn, hay là thật sự muốn lấy tính mệnh của Trần Khởi thì anh ta cũng chỉ có thể giả bộ hồ đồ, ít nhất hiện tại chỉ có thể giả bộ mắt nhắm mắt mở.

Đây là nỗi đau của Trần Khởi, là nỗi đau của kẻ xuất thân hàn môn, mà xuất thân hàn môn cũng không dễ gì cam chịu nỗi đau hàn môn như của Trần Khởi.

A Mạch một thân phục trang thị nữ tiến thành phủ, là trang phục của một thị nữ đi ra khỏi phủ mua vải lụa. Thường Ngọc Thanh nói nàng phải đi giết Trần Khởi, cũng không nói sẽ giúp nàng vào thành phủ. Nếu chính nàng không tự mình vào được thành phủ, thì còn gọi gì là sát thủ. Phía sau nàng có người đi theo, tuy rằng không để lộ hành tung, nhưng nàng biết, nàng thậm chí biết những người đó theo dõi nàng không phải vì xem nàng đi giết Trần Khởi như thế nào, mà là xem nàng có đi giết Trần Khởi hay không. Nàng không ngốc, thậm chí nàng có thể hiểu rõ Thường Ngọc Thanh thả nàng vào thành phủ là với mục đích gì, người quá thông minh thì kiêu ngạo, người quá kiêu ngạo thì luôn tự phụ, cái này chẳng qua là trình diễn một màn kịch mèo vờn chuột mà thôi.

Đáng tiếc là, nàng – con chuột này sẽ làm èo phải thất vọng rồi.

Hết thấy đều không ngoài dự liệu của A Mạch, chỉ trừ một điểm bại lộ nho nhỏ, đó là bởi vì thị nữ ra khỏi phủ mua vải lụa kia không phải ai khác, mà chính là người cùng nàng trốn ra khỏi thành Hán Bảo, sau ẩn thân trong thành thủ phủ, Từ Tú Nhi. Từ Tú Nhi vừa sợ vừa nghi hoặc lại mang theo thoáng vui mừng khi nhìn thấy nàng đột nhiên xuất hiện, thần sắc này khiến cho A Mạch vô cùng khấn nguyện, sợ tạo sơ hở để lộ ra cơ sở ngầm. Cho nên, không đợi Từ Tú Nhi mở miệng, A Mạch liền dùng tay đánh cho nàng ngất xỉu, sau đó chạy ra đường dùng vẻ mặt bối rối cầu xin hai người qua đường hảo tâm, nói dối là muội tử của mình bị bệnh, phải đưa vào khách sạn. Qua sau một lúc lâu sau, từ trong khách điếm đi ra chính là A Mạch trong trang phục thị nữ. Quần áo hơi chật, lại ngắn, song vẫn tốt, vì quần áo của thiếu nữ Nam Hạ đều có thiên hướng phong lưu phiêu dật, cho nên cũng không đến nỗi phải khoét ra cho vừa.

A Mạch theo cửa ngách đi vào thành phủ, sau đó đi dọc theo con đường đã từng đi qua tiến vào tiền viện. Bởi vì trong viện của thành thủ phủ có binh lính trú quân, cho nên khi có thị nữ xuất hiện, nàng chưa kịp tiếp cận tiền viện của Trần Khởi liền bị vệ sĩ ngăn lại.

A Mạch thông dong vén áo thi lễ, cúi thấp đầu, dùng thanh âm hơi ngượng ngùng nói: “Thỉnh quân gia bẩm báo với nguyên soái đại nhân, lão gia nhà ta cho hầu gái qua đây đưa chút điểm tâm cho nguyên soái.”

Vệ sĩ kia hồ nghi đánh giá A Mạch một chút, rồi nói: “Người giao cho ta đi.”

A Mạch cũng không động, chỉ đỏ mặt, thấp giọng nói: “Lão gia nhà ta nói..... phải để hầu gái tự mình đưa cho nguyên soái.”

Gã vệ sĩ kia như thể hiểu được chút gì, cười có chút châm chọc, rồi xoay người vào sân. A Mạch cúi đầu đứng đó, chịu đựng ánh mắt của mấy tên vệ sĩ đứng bên cạnh, trong lòng một mảnh tĩnh lặng. Sau một lúc

lâu, tên vệ sĩ kia đã đi ra, nói với A Mạch: “Nguyên soái nói đa tạ tâm ý của Thạch tướng quân, điểm tâm cứ để lại, còn cô nương mời quay trở về.”

A Mạch cắn môi quật cường lắc đầu, trong mắt điểm lệ quang, khiếp sợ nói: “Lão gia nhà ta nói rằng, nhất định phải tự mình đem điểm tâm cho nguyên soái, ta cứ như vậy trở về là sẽ bị đánh chết.”

Dáng vẻ của nàng như vậy khiến ngay cả tên vệ sĩ kia cũng nổi lên chút tâm tư thương hương tiếc ngọc, nghĩ nghĩ một chút lại nói: “Vậy người chờ một chút, ta đi hỏi lại.”

A Mạch vội vàng cảm tạ hần, tên vệ sĩ kia khoát khoát tay áo, lại xoay người một lần nữa đi vào sân, một lát sau đi ra, hướng về phía A Mạch cười cười, nói: “Người đưa vào đi, sau đó cứ để điểm tâm lại là được rồi.”

A Mạch vội vàng gật đầu cảm kích, chậm rãi đi vào cửa viện.

Chú thích:

1- Bất khả tư nghị: nghĩa là “không thể nào suy nghĩ bàn luận ra được”, vượt ngoài lí luận; câu này dùng để tả cái Tuyệt đối, chỉ có ai đạt giác ngộ mới biết.

43. Chương 43

Chương 43

GẶP LẠI

A Mạch vội vàng cảm kích gật đầu, chậm rãi đi vào cửa viện. Bước dọc trên đường, A Mạch đi từng bước một thực trầm ổn, không khẩn trương, không bối rối, không kích động, không phẫn nộ, không Vốn tưởng rằng trong lòng sẽ là sóng to gió lớn dồn dập, thế nhưng đến khi đứng trước cánh cửa kia, nàng mới phát hiện ra trong lòng nàng là một sự bình tĩnh đến dọa người, một sự bình tĩnh đến kỳ dị.

Chỉ duy có đầu ngón tay khi chạm đến cánh cửa căn phòng đó thì khẽ run lên một chút. Chỉ cần đẩy cánh cửa này ra, bước vào bên trong là sẽ gặp người đó.

A Mạch đẩy cửa bước vào, một thân ảnh thon dài, cao ngất đang ngồi bên cạnh giá sách, cúi đầu chăm chú đọc cuốn sách trên tay, rõ ràng nghe được tiếng đẩy cửa nhưng thân hình lại không chút lay động, một hình ảnh quen thuộc đến thế mà sao cũng lại xa lạ đến thế, thật giống như hình ảnh của người thiếu niên năm xưa, cũng lẳng lặng cầm cuốn sách ở bên giá sách của phụ thân, ngồi suốt cả buổi sáng. Mà khi đó, nàng vĩnh viễn hiếu động như một chú khỉ nhỏ, ngo đầu vào bên trong cửa thăm dò, sau đó thế nào cũng không nén nổi, mà dùng giọng điệu vô cùng thiếu kiên nhẫn gọi: “Trần Khởi ca ca, huynh đã xem xong chưa? Huynh đã nói là sẽ đi theo muội ra sau núi bắt con chim xanh rồi cơ mà!”

Đúng vậy, đây là Trần Khởi, là người bước vào cuộc đời của nàng từ khi nàng lên sáu tuổi, Trần Khởi ca ca, A Mạch nghĩ.

Thật lâu không nghe thấy người bước vào lên tiếng, Trần Khởi có chút bực bội quay đầu lại, tầm mắt thực tùy ý quét về phía A Mạch: “Người còn có...”

Những lời còn lại không thể thoát ra khỏi miệng, Trần Khởi như đột nhiên bị bắt mất hồn phách, cứ chết sững ở nơi đó.

Bốn mắt nhìn nhau. Yên lặng quá! Yên lặng đến nỗi ngay cả tiếng trái tim đập trong lồng ngực cũng không thể nghe thấy. Không biết đã qua bao lâu, Trần Khởi mới phục hồi lại một chút, khó nhọc nhếch khóe miệng nhìn về phía A Mạch nở nụ cười, rồi chậm chạp quay người lại, yên lặng đem cuốn sách trên tay để

lại lên giá sách. Có lẽ vì sách trên giá nhiều quá rồi, cũng có thể vì giá sách quá chật chội, cho nên anh ta cứ cài mãi mà vẫn không thể cài cuốn sách kia lên giá được, ngược lại, lại khiến những cuốn sách khác rơi đầy trên mặt đất.

Trần Khởi nhắm mắt lại cười khổ, rồi cục thả cuốn sách xuống, quay lại nhìn A Mạch, nhẹ giọng gọi: “A Mạch.”

Thanh âm ra khỏi miệng chát sít đầy khó nhọc, so với thanh âm của A Mạch còn thô ráp hơn.

A Mạch không nói gì, thậm chí ngay cả đầu cũng không chút động đậy, vẫn không nhúc nhích nhìn Trần Khởi.

Trần Khởi bước qua những cuốn sách nằm tán loạn dưới chân đi đến trước mặt A Mạch, khoe miệng cười nhợt nhạt, trong mắt ánh lên tia nhìn mềm mại đã nhiều năm chưa từng xuất hiện. Anh ta nhẹ nhàng đưa tay lên, nhưng khi chỉ còn cách sợi tóc của nàng khoảng cách chỉ bằng một sợi tơ thì phút chốc bỗng dừng lại: “Muội đã trưởng thành rồi, A Mạch.” Anh ta nhẹ giọng nói, chậm rãi thu hồi cánh tay lại.

Đúng vậy, nàng đã trưởng thành, từ một cô bé để tóc trái đào giờ đã thành một thiếu nữ duyên dáng yêu kiều trước mặt, đã không biết bao nhiêu lần anh ta tưởng tượng đến tình cảnh khi nàng xuất hiện ở trước mặt mình, anh ta sẽ gắt gao ôm nàng vào trong lòng hoặc sẽ hung hăng ghi chặt lấy thân nàng? Còn nàng thì sao? Có lẽ sẽ bị vây ở trong vòng tay anh ta mà kêu gào, khóc lóc, cào cấu, cắn xé?

Nhưng mà giờ đây, nàng không khóc lóc cũng chẳng kêu gào, chỉ lẳng lặng nhìn anh ta. Mà anh ta, rốt cuộc cũng không có tư cách chạm vào nàng, cho dù chỉ là một sợi tóc cũng không.

Trần Khởi đột nhiên nở nụ cười, có chút trào phúng, không phải đã sớm biết trước rồi sao? Từ năm năm trước, khi quyết định làm như vậy, là đã biết trước sẽ như thế này rồi, vì sao bây giờ còn phải làm ra cái tư thái của tiểu nhi nữ như vậy? Sau khi mỉm cười, anh ta lui lại mấy bước, đứng cách xa đánh giá A Mạch.

Trong tay A Mạch còn bưng đĩa điểm tâm, lẳng lặng đứng đó, yên lặng nhìn Trần Khởi, sau khi anh ta cười, thối lui ra sau, rồi cục nhẹ nhàng mà hỏi ra câu hỏi vốn chôn chặt trong đáy lòng đã rất nhiều năm: “Vì sao?”

Đúng vậy, vì sao? Vì sao nhất định phải phụ lại sự chờ đợi của nàng, vì sao nhất định phải phản bội lời thề của bọn họ, vì sao nhất định phải vong ân phụ nghĩa? Vì sao..... Vì sao muốn giết phụ mẫu của nàng?

Nghe được giọng nói khàn khàn của A Mạch, Trần Khởi chợt run lên.

A Mạch yên lặng nở nụ cười, sau đó lại rơi vào trầm mặc, sau một lúc lâu mới nhẹ nhàng băng quơ nói: “Là dùng thuốc đốt cháy họng.”

Trần Khởi không hỏi vì sao, anh ta không hỏi nổi hai chữ đó, bởi vì anh ta không dám biết là vì sao.

A Mạch lại cười cười, nói tiếp: “Ngày ấy sau khi chạy trốn, vì sợ bọn huynh đuổi giết muội, muội tự mình là thông minh liền giả trang thành nam tử, sau lại bị người ta nhận ra, liền bắt muội đem bán, một trăm lượng bạc, cũng không thấp phải không? May mắn da mặt muội cũng dày, chạy cũng nhanh, cuối cùng lại trốn thoát. Sau đó mới biết rằng nữ cải nam trang không dễ như vậy, cho nên liền cạo trọc đầu, lại tìm cái lang trung trong giang hồ mua chút thuốc uống vào để đốt cháy họng, thay đổi giọng nói. Vốn định cứa hai nhát dao lên mặt, nhưng cuối cùng cũng không dám, sợ không biết ngày nào đó muội chết đi xuống đến địa phủ, cha mẹ sẽ không nhận ra muội.”

Đau lòng, đau đến choáng váng, đau đến không thể thở được, Trần Khởi nhắm mắt lại, thân hình cao ngất như từng như bách không khống chế được mà run lên. Nhưng A Mạch tựa hồ lại không nghĩ sẽ buông tha anh ta một cách đơn giản như vậy, nàng vẫn nói tiếp, giọng nói nhẹ nhàng như thế là của một người nào khác đang kể lại chuyện cũ, kể đến đoạn buồn cười còn có thể bật cười ra thành tiếng.

“..... Sau muội lại nghĩ, vẫn còn có người yêu thích khuôn mặt đẹp này nên không thể hủy nó được, muội liền tự khuyên nhủ bản thân, không hủy dung là đúng, ít nhất còn có cái để dựa vào, về sau vạn nhất thật sự không còn đường sống, ít nhất còn có khuôn mặt này có thể bán đi, có thể đổi lấy ngày hai bữa cơm ăn. Huynh nói có phải hay không? Trần Khởi ca ca?”

“Đủ rồi.....” cổ họng Trần Khởi như tắc nghẹn lại, gian nan nói, thân hình cao lớn không thể đứng vững được, đành dựa vào án thư: “A Mạch, đủ rồi, đừng nữa nói.”

“Vì sao?” A Mạch mở to hai mắt hỏi: “Muội vẫn còn rất nhiều chuyện còn chưa nói cho Trần Khởi ca ca mà. Muội đã tòng quân, là quân Giang Bắc, huynh đã gặp rồi đấy, khi ở Dã Lang Câu, muội đã nhìn thấy Trần Khởi ca ca ở đằng xa, muội vốn muốn đến gặp huynh, nhưng những người đó luôn ngăn cản muội, còn có người bắn muội một mũi tên, trên đùi, rất sâu, nếu cao thêm chút nữa là muội sẽ phải cởi quần cho quân y chữa trị uội. Thật sự là chẳng hay ho gì, muội dường như luôn cùng mũi tên không thể song hành, khi ở thành Hán Bảo, có kẻ dùng tên bắn thủng mũ giáp của muội, thiếu chút nữa đem muội đóng đinh ở trên tường thành. Lần này đến Dự Châu, Thường Ngọc Thanh lại uội một mũi tên, huynh nhìn xem, bây giờ vẫn còn chưa lành đâu!” Nàng nói xong liền kéo vạt áo của mình xuống, lộ ra bả vai vẫn còn băng bó.

Trần Khởi gắt gao nhắm chặt hai mắt lại, cánh tay chống lên án thư run lên bần bật, không thể đưa mắt liếc nhìn nàng một cái.

“Người nọ thật đúng là khó chơi, anh ta còn nói muội đầu ngón tay có vết chai sần, cánh tay rắn chắc, thất lưng nhanh nhẹn có lực, trên đùi có sẹo, nói muội không một mảnh vải che thân nằm trên giường một nam nhân xa lạ mà còn có thể trấn định như thế, đúng là loại không biết liêm sỉ, anh ta nói –”

“Đủ rồi!” Trần Khởi quát lên, anh ta mở đôi mắt đỏ ngầu, dùng âm thanh tắc nghẹn, khó nhọc nói từng chữ như rớt máu: “Xin muội, A Mạch, đừng.. nói nữa.”

A Mạch hơi ngẩng đầu lên, cổ gồng mở lớn đôi mắt, đợi nhiệt lượng trong mắt phai nhạt đi một chút, lại hỏi: “Trần Khởi ca ca, sao lại không nói? Những lời này muội muốn nói đã lâu rồi mà, muội vốn không dám nói cho phụ thân cùng mẫu thân nghe, muội sợ bọn họ sẽ mắng muội khờ, muội sợ bọn họ sẽ thương tâm, sợ..... bọn họ sẽ lo lắng. Trần Khởi ca ca” Nàng đột nhiên nheo mắt nhìn anh ta, hỏi: “Huynh có bao giờ nằm mơ thấy cha mẹ muội hay không? Muội thường nằm mơ thấy một giấc mộng, bốn phía là ánh lửa đỏ rực thấu trời, toàn thân muội như đông cứng lại, rồi thân thể của phụ thân ngã xuống, máu trên người phụ thân túa ra, thấm ướt quần áo của muội cùng mẫu thân Mẫu thân kêu lên thất thanh, người bảo muội chạy mau, chạy ra sau núi, nhất định phải sống sót, vì thế muội liền liều mạng chạy mãi, chạy mãi, nhưng dù chạy thế nào cũng không chạy được đến phía sau núi..... Trần Khởi ca ca, huynh có mơ thấy giấc mộng này hay không?”

Trần Khởi nhìn chằm chằm A Mạch, đột nhiên nở nụ cười, một nụ cười thê lương mà tuyệt vọng, anh ta cầm lấy thanh kiếm trên án thư, lão đảo đi đến trước mặt A Mạch, hất văng cái đĩa trong tay nàng, nhét thanh kiếm nhét vào đó, sau đó chậm rãi kéo vạt áo của mình ra, đem thanh kiếm trong tay nàng đặt lên ngực trái của anh ta, tầm mắt khóa trụ A Mạch, lại không khống chế được mà vừa cười vừa nói: “Đã từng, như thế nào lại chưa từng mơ thấy, nhưng so với muội còn nhiều hơn một lần, lần đó bốn phía cũng đều là lửa, ánh lửa soi sáng cả nửa thành trì, nơi nơi đều là máu tươi cùng mùi thi thể bị đốt cháy, mẫu thân đem đứa con trai còn nhỏ nhét vào gầm giường, cũng nói với nó rằng nhất định phải còn sống, sau đó cánh cửa bị binh lính địch quốc phá vỡ, chúng đẩy ngã mẫu thân xuống đất, trong lúc giây phút phản kháng liền bị một tên lính dùng kiếm đâm một nhát, trước khi chết, mẫu thân còn cố gắng che tầm mắt của đứa trẻ dưới gầm giường, không muốn để cho đứa bé nhìn thấy tỷ tỷ mới mười ba tuổi của mình bị mấy tên lính cầm thú cưỡng hiếp.....” Anh ta vẫn cười, cười nhưng lại ra nước mắt: “A Mạch, giấc mộng này so với của muội như thế nào? À, có lẽ là đáng sợ hơn một chút phải không, đứa trẻ đó không thể nhìn thấy phụ thân mình khi chết, bởi vì phụ thân đã bị giết trên tường thành từ lúc thành bị phá rồi, nên thật là vạn hạnh cho nó, là không thể nhìn thấy tận mắt.”

Trần Khởi cười, rồi dùng tay lau giọt lệ nơi khóe mắt, sau đó dùng tay nhẹ nắm lấy thân kiếm: “Đâm xuống đi, một kiếm đâm xuống là chúng ta đều được giải thoát, muội không cần nằm mơ thấy giấc mộng kia, ta cũng không phải giây dựa trong hai giấc mộng. Tay đừng run, chỉ cần chậm rãi dùng sức là được.”

Tay A Mạch không run, nhưng thanh âm lại đang run rẩy: “Nhưng chuyện đó không phải do cha muội làm, cũng không phải do muội làm!”

Trần Khởi chưa sót cười: “Đúng vậy, phụ thân muội là Tĩnh quốc công cao quý, sao có thể làm ra những chuyện như vậy, nhưng thủ hạ của ông ấy là quân Nam Hạ làm. Chẳng lẽ,” Anh ta lảng lạng nhìn A Mạch: “cái này có gì khác nhau sao?”

Đúng vậy, cái này có gì khác nhau sao? A Mạch không biết nên trả lời như thế nào. Thân phận của phụ thân, nàng đã mơ hồ sớm đoán được vài phần, về sau khi tòng quân, những điều nghe được khiến cho nàng càng thêm khẳng định.

Qua một lúc lâu, A Mạch mới nghe được chính âm thanh đã bị biến đổi âm điệu của mình hỏi: “Ngay từ đầu huynh đã biết điều này?”

Trần Khởi thông thả lắc đầu: “Chính vì không biết, cho nên mới quay lại, mới có thể cảm thấy tám năm khoá hoạt kia như thể là điều đáng chê cười nhất trên đời này.”

A Mạch từ từ nhắm hai mắt lại, hít một hơi thật sâu, khó nhọc hỏi: “Huynh rõ ràng biết cha muội đã quy ẩn, huynh biết rõ ông ấy căn bản không phải thích giết người, bọn họ nuôi dưỡng huynh tám năm, để đổi lấy cừu hận này của huynh sao? Vì sao không chịu buông tha cho ông ấy?”

“Bởi vì ta là người Bắc Mạc.” Trần Khởi trả lời.

“Nhưng bọn họ chưa bao giờ coi huynh là người Bắc Mạc!” A Mạch bật khóc, áp lực của cảm xúc bị dồn nén quá lâu rốt cục cũng bùng nổ trong nháy mắt: “Bọn họ chưa bao giờ cảm thấy huynh là dị tộc!”

“Đó là bởi vì bọn họ cũng chưa bao giờ cho rằng mình là người Nam Hạ.” Cảm xúc của Trần Khởi trái lại lại bình tĩnh ngoài ý muốn, có chút lạnh lùng trả lời: “Tuy rằng phụ thân muội từng là Tịch quốc công Nam Hạ cao quý, tuy rằng ông ấy từng thay Nam Hạ thu hồi nửa giang sơn Giang Bắc, nhưng ông ấy cũng chưa từng cho rằng mình là người Nam Hạ. Ở trong mắt ông ấy, Nam Hạ và Bắc Mạc chẳng qua chỉ là hai cái tên, Nam Hạ không phải tổ quốc, Bắc Mạc cũng không phải địch quốc, chẳng qua là cái cớ để cho ông ấy hoàn thành khát vọng của mình mà thôi. Mà ta là người Bắc Mạc, điều đó đã khắc vào trong máu thịt của ta rồi.”

44. Chương 44

Chương 44

THOÁT THÂN

“Người Bắc Mạc?” phản ứng của A Mạch có chút ngây ngốc, thì thào hỏi Trần Khởi: “Huynh là người Bắc Mạc? Còn muội? Muội là người nước nào?”

Nhìn phản ứng như vậy của nàng, trong lòng Trần Khởi đau nhức, nhưng anh ta cũng không có cách nào trả lời vấn đề này của nàng. Anh ta cắn chặt răng, ngoan cố hạ quyết tâm nói: “A Mạch, muội có thể giết ta để báo thù, ta cũng đã chờ ngày này lâu rồi, đây là ta thiếu nợ muội. Nhưng hiện tại, ta vẫn nói rằng ta không hề hối hận, cho đến tận lúc này ta cũng không hề hối hận, nếu bây giờ để cho ta lựa chọn lại một lần nữa, ta vẫn sẽ giết phụ thân muội, bởi vì ông ấy là Tịch quốc công Nam Hạ, bởi vì ông ấy là kẻ địch của Bắc Mạc, đây là hận nước thù nhà!”

“Hận nước thù nhà?” A Mạch kinh ngạc nhìn anh ta, hỏi: “Cho nên có thể không cần để ý đến tình thân, không cần để ý đến ân nghĩa? Hận nước thù nhà là cái gì? Nó quan hệ với chúng ta lớn như vậy sao?”

“Có!” Trần Khởi nhìn A Mạch nói.

A Mạch có chút mê man nhìn Trần Khởi, nàng không hiểu hận nước thù nhà là gì mà lại có thể sâu nặng như vậy. Bởi anh ta là người Bắc Mạc, mà phụ thân của nàng lại từng là Tịch quốc công Nam Hạ sao? Cho nên, bọn họ liền mang hận nước thù nhà? Nàng thật sự không hiểu, nàng nghĩ có lẽ chính cha mẹ nàng cũng sẽ không hiểu, cho nên mới thu dưỡng một kẻ là người Bắc Mạc như Trần Khởi, cho nên mới không hề đề phòng anh ta.

Mà ở trong lòng Trần Khởi, ranh giới quốc gia lại phân chia rõ ràng như thế.

“A Mạch, muối ra tay đi.” Trần Khởi chậm rãi nói, “Giết ta, muối có thể báo thù cho cha mẹ.”

A Mạch nhìn Trần Khởi, cánh tay cầm chuôi kiếm muốn đâm nhanh xuống, nhưng cuối cùng vẫn là vô lực buông tay: “Ta không xuống tay được, tuy rằng ta hận không thể dùng ngàn vạn dao lăm trỉ người, nhưng bây giờ ta không xuống tay được.”

Trần Khởi có chút ngoài ý muốn nhìn A Mạch, nàng cười khổ một chút: “Hay là người giết ta đi, không phải vẫn nói là nhờ cổ phải nhờ tận gốc sao? Vậy thì hãy trừ bỏ nốt gốc rễ còn sót lại đi.”

Trần Khởi trầm mặc một lát, đưa tay cẩn thận sửa sang lại vạt áo của nàng: “A Mạch, mặc kệ là muối tin hay không tin, cho tới tận bây giờ ta vẫn không hề muốn giết muối, trước đây không, về sau cũng sẽ không. Ta thậm chí từng nghĩ muốn bắt muối đem về mà khóa lại trong phòng, tựa như nhốt một con chim trong lồng, mặc uội hận ta đến thế nào, ta cũng không sợ, dù sao ta sớm đã là một kẻ tiểu nhân hèn hạ, ta chỉ cần có muối ở bên cạnh ta là tốt rồi. Nhưng...” Anh ta chợt dừng lại, tự cười giễu cợt một chút, nói thêm: “Ta biết A Mạch của ta hiện giờ đã không còn là con chim nhỏ trong lồng nữa rồi, cho nên ta không thể nhốt muối, cho nên ta phải thả uội bay đi.”

Anh ta sửa sang xong vạt áo của nàng, ngẩng đầu nhìn nàng cười ôn hòa, nhẹ giọng nói: “A Mạch, muối đi đi, đi đến nơi nào cũng được, khi nào có thể xuống tay giết ta thì hãy quay trở lại, chỉ cần muối muốn giết ta, ta tuyệt đối sẽ không chống trả. Nhưng... đừng quay trở lại quân Giang Bắc nữa, đó không phải là nơi muối nên đến, hơn nữa, ở trên chiến trường ta chỉ là một quân nhân, là thống soái quân Bắc Mạc, mặc kệ trong lòng ta đối với muối có bao nhiêu áy náy, ta cũng sẽ không vì đối diện với muối mà hạ thủ lưu tình.”

A Mạch không nói gì, chỉ buông tay mặc cho thanh kiếm rơi xuống đất, yên lặng quay người bước ra cửa. Phía sau nàng, ngón tay Trần Khởi khẽ giật lên, nhưng không thể đưa tay ra, chỉ lẳng lặng nhìn nàng từng bước, từng bước rời xa anh ta.

Thường Ngọc Thanh tìm được A Mạch trong một ngõ nhỏ phía sau thành phủ, nàng ngồi dán mình vào góc tường, một dáng ngồi bé nhỏ yếu đuối, hai tay ôm lấy gối, cúi đầu vùi sâu trong hai đầu gối, ngay cả khi anh ta đến gần cũng không hề cử động.

Vào lúc giữa trưa, nghe thủ hạ hồi báo nói nàng đã tiến nhập thành phủ thành công, anh ta còn đang suy nghĩ nữ nhân này quả thực đúng là có chút bản lĩnh, sau đó lại nhận được tin báo nàng sau khi vào phủ không tìm cách tiếp cận Thạch Đạt Xuân, mà là trực tiếp đi tìm Trần Khởi. Điều này thực sự nằm ngoài dự kiến của anh ta. Đợi một lát lại nghe nói nàng bình yên vô sự từ tiểu viện của Trần Khởi đi ra, anh ta không khỏi giật mình.

Thường Ngọc Thanh đứng trước mặt A Mạch, rất lâu mà không thấy động tĩnh của nàng, không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào mà anh ta lại đưa tay ra chạm vào tóc của nàng, sau đó không đợi nàng phản ứng, chính anh ta lại cảm thấy chấn động, kinh hãi mà thu tay lại, cau mày nhìn vào bàn tay của mình.

A Mạch rốt cục chậm rãi ngẩng đầu lên, thấy là Thường Ngọc Thanh, liền lẳng lặng nhìn anh ta, đột nhiên nhẹ giọng hỏi: “Người là người nước nào?”

Thường Ngọc Thanh khẽ giật mình, nhưng vẫn lãnh đạm đáp: “Người Bắc Mạc.”

A Mạch cúi đầu, khóe miệng chậm rãi nhếch lên một nụ cười thản nhiên, lẩm bẩm: “Đúng vậy, người cũng là người Bắc Mạc, nhưng còn ta? Ta là người nước nào?”

Thường Ngọc Thanh hơi nhíu mày kiếm lại, trầm mặc nhìn A Mạch, như thể nàng vừa hỏi một vấn đề nan giải.

A Mạch lại ngẩng đầu nhìn hắn: “Ta không thể giết Trần Khởi, làm sao bây giờ?”

Thường Ngọc Thanh khẽ nhếch khóe môi, không trả lời câu hỏi của A Mạch, chỉ đột nhiên đưa tay kéo A Mạch đứng dậy, rồi bế bổng nàng lên, lúc này mới thản nhiên mở miệng: “Vậy thì tính mệnh này của người vẫn là của ta.”

A Mạch cúi đầu nở nụ cười, ghé sát miệng vào bên tai Thường Ngọc Thanh, nhẹ giọng nói: “Tướng quân, tâm chí vô cùng kiên định của ngài đã dao động, ngài vẫn là bị nhan sắc của ta dụ dỗ, mê hoặc.”

Thường Ngọc Thanh cười nhạo: “Thật không? Người xác định như vậy sao? Phải biết rằng mỹ nhân ta gặp đã nhiều rồi.”

“Nhưng lại chưa từng gặp người nào như ta vậy, có phải hay không, tướng quân?” A Mạch lấy tay nhẹ nhàng chạm vào cổ anh ta, ngón tay thon dài xẹt qua gáy, nơi có động mạch cổ, nàng khẽ ấn đầu ngón tay xuống nơi động mạch đang nảy lên từng nhịp đều đặn, chỉ cần một lưỡi dao là nàng có thể lấy tính mạng của hắn.

Thường Ngọc Thanh dường như không cảm thấy được điểm yếu của mình đang ở dưới ngón tay của nàng, vẫn trấn định thản nhiên ôm A Mạch đi về phía trước, khẽ nhướn mày kiểm lên nói: “Đúng, thật sự là chưa từng thấy qua, cho nên ta sẽ tạm thời đem người thu lại bên người, làm một thị thiếp cũng không tồi phải không?”

Động tác của ngón tay A Mạch dừng lại, nghe thấy vậy liền phá lên cười, nàng ở trong lòng Thường Ngọc Thanh cười đến cười run rẩy cả người, cười đến hơn nửa ngày mới ngừng lại được, lấy tay nhẹ nhàng tháo búi tóc đã có chút tán loạn ra, mỉm cười liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, hỏi: “Để ta làm thị thiếp của ngài sao? Nhưng ta là sát thủ, chẳng lẽ ngài không sợ rằng sẽ có một ngày nào đó ngài sẽ ngủ vĩnh viễn ư?”

“Không sợ!” Thường Ngọc Thanh trả lời rõ ràng.

A Mạch vừa cười, nhin không được vòng tay ôm lấy cổ anh ta, vui mặt vào vai anh ta mà cười..... Đến khi ngẩng đầu lên, trên tay nàng đã lóe sáng một cây trâm cứng rắn, sắc nhọn, đặt lên động mạch của Thường Ngọc Thanh, nàng vẫn cười hỏi: “Thật sự không sợ?”

Thường Ngọc Thanh cũng cong khoe miệng lên, cúi đầu nhìn nàng, nói rành rọt từng chữ: “Không sợ.”

A Mạch nhìn anh ta một lát, mỉm cười, thuận tay ném cây trâm trong tay ra xa, thản nhiên nói: “Vậy thì thành giao đi.”

Hai người ra khỏi ngõ nhỏ, thị vệ của Thường Ngọc Thanh đã sớm dắt ngựa đứng hầu ở bên ngoài, Thường Ngọc Thanh đưa tay đặt A Mạch lên ngựa, rồi sau đó mới dẫm chân lên bàn đạp nhảy lên ngựa, sau đó một tay nhẹ giắt dây cương giục ngựa chạy chậm chậm, tay khác kéo A Mạch ở phía trước vào trong lòng. A Mạch thấy anh ta diễn như thế, không khỏi khẽ cong cong khoe môi, phối hợp đưa hai tay kéo vạt áo choàng của anh ta lại, tựa vào lòng Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh nhẹ giọng cười nhạo: “Thật đúng là hiếm thấy nữ nhân nào vừa cao vừa gầy như người, xương cốt cũng quá cứng, ôm vào trong ngực không sao thấy thoải mái nổi, nếu nhắm mắt lại sẽ không có lấy được một chút cảm giác là mình đang ôm nữ nhân trong tay.”

A Mạch cười khẽ không nói gì, lại nghe Thường Ngọc Thanh tùy ý hỏi: “Người tên gì?”

“Tướng quân hỏi kỳ quái, sát thủ làm gì có tên, chỉ có danh hiệu thôi.” A Mạch nhẹ giọng đáp.

Thường Ngọc Thanh không khỏi nhướn mày: “Vậy sao? Nói như vậy các người còn có tổ chức?”

A Mạch cứng đờ, tự giác ngậm miệng, một lát sau sau thản nhiên nói: “Tướng quân, làm gì cũng có luật lệ của nó, cho dù ngài thu ta làm thị thiếp, ta cũng không thể tiết lộ tổ chức bí mật của mình, bằng không ta sẽ sống không nổi. Ngài nếu thương tiếc ta, cũng đừng hỏi nữa, cứ tùy tiện ban cho ta một cái tên là tốt rồi, là hoa hay là cỏ cũng chẳng sao.”

Thường Ngọc Thanh cười cười, nhưng cũng không hỏi nữa, chỉ ôm lấy A Mạch, mặc cho con ngựa chậm rãi bước đi. Sắc trời xám xịt tối, sau đó gió lại dần nổi lên, nhiều bông tuyết hỗn loạn thổi đến, khiến những chiếc đèn lồng đỏ bên đường nhẹ nhàng đong đưa qua lại. Thường Ngọc Thanh giống đang ôn nhu săn sóc tình nhân, kéo áo choàng phía sau che cho A Mạch, dịu dàng hỏi: “Lạnh không?”

A Mạch lắc lắc đầu, mỉm cười nhìn về phía Thường Ngọc Thanh: “Tướng quân, ngài đừng diễn trò nữa, vô dụng thôi, ta nghĩ ngài đã hiểu lắm rồi, ta có thể còn sống mà ra khỏi thành phủ không phải vì Trần Khởi cùng ta có bí mật không thể cho ai biết, mà là bởi vì... ta căn bản không dám ra tay với anh ta, cho nên, anh ta cũng không biết ta là sát thủ muốn lấy tính mệnh của mình, chỉ biết ta là thị nữ đưa điểm tâm mà thôi.”

“Thế à? Thật không?” Thường Ngọc Thanh thản nhiên hỏi: “Vậy vì sao người không dám ra tay với anh ta?”

“Bởi vì ta sợ chết,” A Mạch cười tự giễu: “Hơn nữa ta lại phát hiện ra rằng tướng quân đang muốn đùa giỡn một nữ tử như ta, ta giết Trần Khởi cũng chết, không giết Trần Khởi cũng là chết, khác biệt chẳng qua là chết ở trong tay ai mà thôi. Nếu như ở trong tay tướng quân, e là còn có thể sống thêm vài ngày.”

Sắc mặt Thường Ngọc Thanh không thay đổi, nhẹ giọng hỏi: “Chẳng lẽ người giết Thạch Đạt Xuân thì sẽ không phải chết sao?”

A Mạch đáp: “Cũng có thể sẽ chết, nhưng vẫn còn có hy vọng chạy trốn, nhưng nếu giết Trần Khởi thì không, Trần Khởi cùng Thạch Đạt Xuân không giống nhau.”

Thường Ngọc Thanh cúi đầu nhìn A Mạch một khắc, đột nhiên nở nụ cười, nói: “Người có biết trong mắt ta vì sao lại xem trọng một nữ nhân như người không? Không chỉ vì người ngoan cố hợp với khẩu vị của ta, mà còn vì cái miệng của người mỗi khi nói dối đều luôn có thể nói với một vẻ hết sức chân thành như vậy, điều này... rất thú vị.”

A Mạch nhăn mày lại, rốt cục cười không nổi nữa.

Thường Ngọc Thanh trào phúng nói: “Cho dù người là mật thám Nam Hạ đến liên hệ với Thạch Đạt Xuân thì thế nào? Cho dù người có thể bắt mối liên lạc được với Thạch Đạt Xuân thì có thể làm được gì? Ông ta chẳng qua chỉ là một phản tướng, trong thành Dự Châu tuy rằng có chức tước, nhưng người cảm thấy chúng ta có thể đưa ông ta vào hàng ngũ tướng lĩnh của mình thật sao? Ông ta có bao nhiêu khả năng? Ha ha, xem ra triều đình Nam Hạ thật đúng là ngu ngốc. Trần Khởi không giết Thạch Đạt Xuân, không phải vì coi trọng ông ta, chẳng qua muốn để ông ta làm bù nhìn mà thôi. Cho nên, người làm gì, Trần Khởi cũng không quan tâm, bởi vì người căn bản không có cái mà anh ta coi trọng. Mà ta, sở dĩ quan tâm, cũng chỉ vì gần đây nhất thời nhàn rỗi, nhàm chán mà thôi, hơn nữa ta khác với Trần Khởi, càng nhìn Thạch Đạt Xuân càng thấy không ưa, ta không cần để ý đến cái gì được gọi là lấy đại cục làm trọng, có thể tìm cơ trừ bỏ được ông ta, là ta sẽ cảm thấy cực kỳ vui vẻ.”

A Mạch trong lòng mặc dù kinh hãi, những nỗi hỗn loạn trong vài ngày gần đây dần dần trở nên rõ ràng, trong đầu tựa hồ có một đạo ánh sáng dần dần sáng tỏ, chỉ là vẫn chưa thể hoàn toàn chiếu sáng những nghi vấn của nàng. Nàng bình tĩnh một chút, rồi thản nhiên hỏi: “Nếu đã là như thế, vì sao tướng quân còn để cho ta đi giết Trần Khởi?”

Thường Ngọc Thanh mở to hai mắt, ra vẻ kinh ngạc hỏi: “Chẳng lẽ người không biết sao? Tại thành Dự Châu này, kẻ thứ nhất mà ta thấy chướng mắt là Thạch Đạt Xuân, kẻ thứ hai khiến ta chướng mắt chính là Trần Khởi! Có thể đùa bỡn với anh ta một chút cũng rất có thú vị a.”

A Mạch yên lặng nhìn Thường Ngọc Thanh, lần đầu tiên trong đời xuất hiện khao khát muốn bóp chết một người.

Thường Ngọc Thanh thu lại nét vui đùa trên mặt, thấp giọng nói: “Chẳng qua, hiện tại ta lại cảm thấy cũng rất thú vị, tuy rằng ta nhìn Trần Khởi không vừa mắt, nhưng anh ta có chút bản lĩnh khiến ta bội phục, anh ta có thể thả người đi ra tất nhiên là có lý do, mà hiện tại,” Anh ta cúi đầu liếc mắt nhìn A Mạch: “Ta đối với lý do này rất ngạc nhiên.”

Đang nói, chợt thấy phía sau có tiếng vó ngựa đuổi theo, kỵ binh kia đi vòng ra sau mấy vệ sĩ của Thường Ngọc Thanh, đến trước ngựa của Thường Ngọc Thanh thì dừng lại, hai tay ôm quyền thi lễ, rồi cao giọng nói: “Khởi bẩm Thường tướng quân, nguyên soái có lệnh, mời tướng quân mau đến thành phủ nghị sự.”

Thường Ngọc Thanh gật gật đầu, cúi người ghé sát bên tai A Mạch thấp giọng cười nói: “Người thấy thế nào? Diễn không uống công chứ?”

Khóe môi A Mạch khẽ cong lên nhưng không lên tiếng trả lời, Thường Ngọc Thanh nhìn nàng cười cười, đưa tay vẫy gọi thị vệ phía sau tiến lên phân phó: “Các người mang cô nương về phủ trước, chiếu cố cho tốt!”

A Mạch nghe vậy định xuống ngựa, đột nhiên lại bị Thường Ngọc Thanh kéo lại, nàng buồn bực quay đầu nhìn về phía anh ta, còn chưa kịp phản ứng đã bị Thường Ngọc Thanh dùng áo choàng trùm lên, trong bóng tối liền xuất hiện một làn môi ấm áp đè ép xuống. A Mạch kinh hãi, dùng tay đâm vào miệng vết thương

trên bụng anh ta, Thường Ngọc Thanh khẽ rên lên một tiếng trong cổ họng, cũng không hề thương hương tiếc ngọc, tay dùng sức bóp mạnh bả vai bị trúng tên của nàng, A Mạch đau đến nỗi nhếch miệng hít hà.

Chiếc áo choàng rộng thùng thình đã che khuất hết thấy mọi diễn biến bên trong, chỉ thỉnh thoảng có âm thanh rên rỉ cùng tiếng hầm hừ trong cổ họng lọt ra, khiến tất cả mọi người trên đường nhìn mà choáng váng, bất luận là thị vệ của Thường Ngọc Thanh hay là tên kỵ binh đến truyền lệnh, đều chết sững ngồi yên trên ngựa mà quên cả nhúc nhích. Một lúc lâu sau, Thường Ngọc Thanh mới cảm thấy mỹ mãn ngồi thẳng dậy, hất áo choàng ra phía sau, lộ ra khuôn mặt đỏ bừng giận dữ của A Mạch. Thế này thì có là kẻ ngốc cũng biết vừa rồi bên trong áo choàng là một cảnh xuân phong.

Thường Ngọc Thanh không chút để ý đến vết máu trên môi, cũng không để ý đến ánh mắt giết người của A Mạch, ghé sát miệng vào bên tai nàng thấp giọng cười nói: “Căn bản là không có túi thuốc.”

A Mạch sững sốt, lửa giận lập tức bốc lên đến tận đỉnh đầu, liều lĩnh vùng tay tát vào hai má Thường Ngọc Thanh, lại bị Thường Ngọc Thanh một phen nắm lấy, rồi nhấc lên, thân thể A Mạch đã từ trên ngựa của anh ta hất xuống, hướng về phía thị vệ bên cạnh anh ta. Thân thủ của thị vệ kia cũng rất tốt, một tay đưa ra nghênh tiếp, lúc thu về đã đón được A Mạch, thuận thế đem A Mạch đặt ngang lên trước ngựa của mình.

“Mang nàng trở về!” Thường Ngọc Thanh lạnh giọng phân phó, dứt lời liền quay ngựa phóng như bay về phía thành phủ.

45. Chương 45

Chương 45

KHIÊU KHÍCH

Đại đa số thị vệ đều theo Thường Ngọc Thanh phi ngựa hướng về phía thành phủ, chỉ để lại một thị vệ đang mang theo A Mạch trên ngựa và một người khác ở lại. Chờ những người kia đi xa, gã thị vệ kia mới không kiêu ngạo, không siểm nịnh nói với A Mạch: “Cô nương, thất lễ.” Nói xong liền giật dây cương mà đi.

A Mạch bị vắt ngang trên lưng ngựa, có chút khó nhọc nói: “Quân gia, người mau nâng ta dậy, trên vai ta bị trúng tên chưa lành, cứ thế này thì chuẩn bị nứt ra đến nơi rồi.”

Gã thị vệ kia nghe thấy vậy có chút do dự, rồi cũng nâng A Mạch ngồi thẳng lại trên lưng ngựa, để cho nàng ngồi phía trước, thân thể của mình thì cố sức lùi về phía sau, tránh không đụng vào A Mạch. A Mạch nói cảm tạ, rồi đưa tay sửa sang lại mái tóc đã bung ra tán loạn, bởi chiếc trâm dùng để giữ tóc đã bị nàng ném đi, trong khoảng thời gian ngắn cũng tìm không tìm được cái gì khác để buộc lại, nên nàng đành phải nhẹ giọng khẩn cầu tên thị vệ kia: “Phiền quân gia tìm giúp ta một cửa hàng bán trâm gài tóc được không?”

Vấn đề này làm tên thị vệ có chút khó xử, tướng quân chỉ ra lệnh cho anh ta đem thiếu nữ này về phủ, không ngờ thiếu nữ này lại phiền toái như thế, nhưng nhìn tóc tai nàng bay tán loạn quả thực cũng có chút không đành lòng, nhất thời cũng không biết nên làm sao. Anh ta cùng thị vệ bên cạnh liếc mắt nhìn nhau, trong lòng cùng nghĩ, tốt xấu gì cũng là hai hán tử trong quân đội, đối phó với một thiếu nữ như vậy cũng không có gì đáng ngại, hai người gật đầu, khi đi đến một cửa hàng bán trang sức liền dừng lại. Tên thị vệ kia xoay người xuống ngựa, lập tức mua bừa mấy cái trâm gài tóc, trở lại đưa cho A Mạch, A Mạch nhận lấy, chọn hai chiếc gài lại trên tóc, còn lại nhét vào trong tay áo.

Ba người cưỡi hai con ngựa lại tiếp tục đi, đầu phố phía trước là ngã tư vốn rất phồn hoa trong thành Dự Châu, tên thị vệ mang theo A Mạch tâm tư cảnh giác, chỉ sợ trên đường sinh biến, liền quay ngựa muốn đi xuyên qua ngõ nhỏ bên cạnh, ai ngờ vừa quẹo vào đi được một đoạn, lại gặp phải ông lão đẩy một chiếc xe chất đầy rượu từ bên trong đi ra. Ông lão kia đột nhiên thấy có binh sĩ Bắc Mạc trước mặt, sợ tới mức rối loạn cả nhịp chân, càng muốn tránh lại càng nhắm phương hướng, trong lúc bối rối, xe liền đụng vào tường, khiến những vò rượu đổ vỡ tung tóe, rượu từ trên xe ào ra, chảy tràn xuống quá nửa mặt đường.

Chiến mã có chút chần kinh, lập tức nhảy dựng lên, khiến A Mạch nhất thời ngồi không vững, kêu lên một tiếng, thân hình muốn rơi khỏi lưng ngựa. Thị vệ kia thấy thế liền không kịp nghĩ, một tay nắm chặt dây cương khống chế ngựa, tay kia vội vàng túm lấy A Mạch, mạnh mẽ kéo nàng vào trong lòng, anh ta còn chưa kịp thở phào một hơi, đã cảm thấy cổ đau nhói, muốn há mồm lại không thể kêu được ra tiếng, trước mắt một màn tối đen, liền mang theo A Mạch cùng ngã xuống ngựa. Tên thị vệ còn lại kinh hãi, biết là trúng kế, liền rút trường đao chém xuống ông lão đẩy xe, ông lão cuống quýt lăn đi, động tác tuy rằng rất chặt vật nhưng lại thập phần trôi chảy, rõ ràng không hợp với niên kỷ của mình chút nào.

A Mạch hốt hoảng từ dưới đất bò lên, dùng sức lắc lư để tên thị vệ kia: “Quân gia, quân gia?” Thấy anh ta đã không hề phản ứng, nàng kinh hoảng ngẩng đầu hướng về phía tên thị vệ còn lại gọi: “Quân gia, vị quân gia này... anh ta, anh ta...”

Tên thị vệ kia vốn đã quay ngựa lại tính đuổi giết thích khách, nghe A Mạch thất kinh kêu to, liền biết đồng bọn của mình đã bị sát hại, sợ A Mạch cũng xảy ra điều gì bất trắc, liền bỏ qua ông lão, vội vàng vọt tới gần A Mạch, ở trên ngựa đưa tay ra cho nàng hét lớn: “Lên ngựa!”

A Mạch vội vàng nắm lấy cánh tay của anh ta, bị kéo bay lên ngồi ở phía sau, liền thuận thế vòng cánh tay ra trước cổ anh ta, bàn tay dấu điểm cây trâm nhỏ đã đâm xuyên qua yếm hầu của anh ta.

“Người!?” Tên thị vệ không dám tin nhìn vào cây trâm trong tay A Mạch, cũng không thể nói nhiều hơn được một từ liền ngã xuống ngựa, đến lúc sắp chết mà cũng không thể hiểu nổi, rõ ràng là anh ta đi mua trâm cài tóc cho nàng, vì sao trên cây trâm đó lại có chất kịch độc?

Sắc mặt A Mạch bình tĩnh ngồi vững trên lưng ngựa, gươm đao hướng về phía ông lão nói: “Nhị Đản, mau kéo hai người kia vào bên trong đi, cởi quân trang của chúng ra rồi mặc vào!”

Trương Nhị Đản sợ run, sờ sờ chòm râu dán trên cằm, có chút ngây ngốc hỏi: “Ngũ trưởng, người nhận ra ta sao?”

A Mạch vừa tức vừa buồn cười, lập tức nhảy xuống, bước sang một bên để giữ nốt con ngựa kia lại, tức giận nói: “Ít nói nhảm thôi, nhanh lên, vừa rồi bên này động tĩnh quá lớn, chỉ trong chốc lát sợ rằng sẽ có người đến, phải nhanh thay đổi quần áo, chúng ta ra khỏi thành!”

Trương Nhị Đản không dám hỏi lại vì sao mình lại lộ ra sơ hở, vội vàng cùng A Mạch kéo hai tên thị vệ Bắc Mạc vào sâu trong ngõ nhỏ, sau đó cởi quân trang của chúng ra khoác lên người. Trương Nhị Đản đem thi thể hai tên thị vệ dấu đi, khi trở về thấy A Mạch đã búi gọn tóc trên đỉnh đầu, đang lấy mũ giáp của người Bắc Mạc đội lên. Thấy anh ta trở về, A Mạch đem một cái mũ giáp khác ném cho anh ta, thấp giọng nói: “Đội vào, sau đó gỡ bỏ mấy cái râu trên cằm người xuống.”

Trương Nhị Đản sửng sốt, vội vàng gỡ hết râu trên cằm ra, xoay người lên ngựa theo A Mạch phi như bay về phía cổng thành phía Tây. Đến cửa thành, A Mạch nhoáng một cái đã rút lệnh bài bên hông ra: “Phụng quân lệnh ra khỏi thành.” Dứt lời không đợi binh lính thủ thành kịp nhìn kỹ, đã quất một roi vào người một tên lính, cả giận quát: “Tránh ra, chậm trễ chuyện quan trọng, sẽ chém bay đầu một lũ phế vật như các ngươi!”

Đám lính vội vàng tránh sang một bên, A Mạch dùng sức kẹp bụng ngựa, cùng Trương Nhị Đản nghênh ngang mà đi. Ra khỏi cửa thành, hai người không dám dừng lại, ra sức giục ngựa mà chạy, thẳng đến khi chạy cách xa tòa thành đến mấy chục dặm mới dám dừng lại, bất luận là người hay ngựa cũng đầm đìa mồ hôi. Trương Nhị Đản quay đầu nhìn về phía thành Dự Châu sớm đã không còn trông thấy bóng dáng, có chút kinh sợ nói: “Ngũ trưởng, không thể tưởng tượng được là chúng ta đã chạy ra được đến đây, ta ngay cả nghĩ cũng chưa dám nghĩ tới.”

A Mạch cười cười, lấy tay lau mồ hôi trên trán, không nói gì. Trương Nhị Đản liếc mắt nhìn lên A Mạch một cái, biểu tình có chút mất tự nhiên, lúng túng không biết nói cái gì cho phải, sau một lúc lâu đột nhiên hỏi: “Ngũ trưởng, người làm thế nào mà giết được hai tên sát tử kia? Ta không thấy người có đao trong tay a!”

A Mạch cũng không trả lời anh ta, chỉ quay đầu nhìn anh ta hỏi: “Không phải bảo người đi trước sao? Vì sao còn trà trộn lại vào thành?”

Trương Nhị Đản hắng giọng một hồi, nói: “Ta sao có thể bỏ mặc Ngũ trưởng mà chạy trốn chết một mình được, như thế đâu phải là việc làm của bậc đại trượng phu, ngày ấy ta vốn không ra khỏi thành, mà chỉ tìm nơi để lẩn trốn thôi.”

A Mạch gật gật đầu: “Thật ra cũng có chút đầu óc, cũng may mắn ngày ấy người không ra khỏi thành, bằng không cũng đã bị bắt tử bắt lại rồi.”

Nghe nàng khen, Trương Nhị Đản trên mặt có chút hồng lên, cúi thấp đầu nói thêm: “Sau ta lại muốn vào trong phủ của thất tử cứu người, nhưng thị vệ canh giữ rất nghiêm, nên ta không vào được, đành phải ở bên ngoài quan sát.”

A Mạch không khỏi nhú mày, hỏi: “Nói như vậy cho đến hôm nay người cũng vẫn đi theo ta sao?”

Trương Nhị Đản thành thật gật đầu, trả lời: “Phải, từ lúc người từ trong phủ thất tử đi ra ta vẫn lặng lẽ đi theo ở phía sau, ta còn thấy bọn họ cũng cho người đi theo người, cho nên cũng không dám mạo muội tiến đến, chỉ chờ cơ hội, sau lại thấy hai tên thất tử dừng lại ở cửa hàng trang sức, ta liền chạy đến phía trước, vừa lúc có người đẩy rượu đi bán, ta liền đánh người nọ hôn mê, sau đó đẩy xe vào ngõ nhỏ chờ, ta cảm thấy bọn họ vì an toàn sẽ tránh đi đường cái mà đi xuyên qua ngõ nhỏ, kết quả đúng như ta đoán.” Trương Nhị Đản tươi cười đắc ý.

Trong lời nói của anh ta không hề nhắc tới Từ Tú Nhi, A Mạch trong lòng cảm thấy nhẹ nhõm, nếu anh ta vẫn theo dõi nàng mà cũng không chú ý đến thị nữ bị nàng đánh hôn mê thì có thể người của Thường Ngọc Thanh cũng không để ý đến. A Mạch liếc mắt nhìn thiếu niên đang đắc ý bên cạnh, trong lòng dâng lên một cảm giác không đành lòng, anh ta vì cứu nàng mà không để ý đến tính mạng, chẳng lẽ nàng lại trừ bỏ anh ta để diệt khẩu sao?

Trương Nhị Đản thấy A Mạch nhìn anh ta, trên mặt có chút ngượng ngùng, cúi đầu trầm mặc.

A Mạch nghĩ nghĩ, hỏi: “Nhị Đản, người hiện tại cũng biết thân phận thật của ta?”

Trương Nhị Đản giật mình, lập tức liền hiểu được hàm ý của A Mạch. Anh ta mặc dù thật thà nhưng không ngu dốt, thậm chí có thể nói là thông minh, anh ta sớm căn cứ vào đủ loại dấu hiệu mà nhận ra Ngũ trưởng chính là thân nữ nhi, nhưng ở thời khắc nguy hiểm, Ngũ trưởng vẫn liều mạng để lại cơ hội sống sót cho anh ta, cho nên, anh ta có ân thì nhất định phải báo đáp. Anh ta cúi đầu trầm mặc một lát, ngẩng đầu nhìn A Mạch trịnh trọng trả lời: “Người là Ngũ trưởng của ta, ta chỉ biết điều này, những thứ khác ta không biết gì hết.”

Sự trung thành đã đổi về cho anh ta tính mạng, tuy rằng anh ta cũng không biết điều đó.

A Mạch thất thần một lát, cười cười, nhẹ giọng nói với Trương Nhị Đản: “Cám ơn người, Nhị Đản.”

Trương Nhị Đản vội vàng cũng nở nụ cười, đột nhiên như chợt nhớ ra chuyện gì quan trọng, liền biến sắc nói: “Ngũ trưởng, chúng ta đến thành Dự Châu cái gì cũng không tìm hiểu được, khi trở về biết báo cáo thế nào với tướng quân cùng quân sư đây!”

A Mạch cười lạnh một tiếng, nói: “Chúng ta không uống công đầu, nên sẽ không phải chịu sự trách cứ của bọn họ, người cứ yên tâm đi. Nhưng chúng ta có thể sống mà ra khỏi thành Dự Châu, thật ra là đáp ứng rất tốt mong mỏi của Thạch Đạt Xuân rồi.”

Nếu không phải nàng trùng hợp gặp được Từ Tú Nhi, nếu không phải Thạch Đạt Xuân thật sự nhớ đến tình bạn cũ dựa theo nhắc nhở của nàng mà tiến hành bố trí, nếu không phải nàng diễn trò lừa Thường Ngọc Thanh sơ ý, nếu không phải Trần Khởi trùng kế điều Thường Ngọc Thanh đi, chỉ bằng một xe rượu của Trương Nhị Đản, hai người bọn họ sao có khả năng thoát thân được! A Mạch không khỏi cười lạnh, cái này còn phải đa tạ Thường Ngọc Thanh, là anh ta khiến cho nàng đột nhiên phải suy nghĩ cẩn thận rất nhiều chuyện, nếu Thường Ngọc Thanh cũng biết Thạch Đạt Xuân hiện tại chẳng có tác dụng gì, như vậy thì không lý nào những người như Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh lại không biết? Nếu biết, còn phải bọn họ vào thành làm gì? Lại nói, Từ Tĩnh nếu có thể lưu lại bức thư khiến Thạch Đạt Xuân trả hàng theo địch, chẳng lẽ lại không lưu lại biện pháp liên hệ nào hay sao? Còn cần nàng chạy đến đây sao? Nàng là người như thế nào, bất luận là phục trang là nam hay nữ đều gây sự chú ý, sao còn để cho nàng làm mặt thám! Chẳng phải là cổ tình làm khó cho nàng sao?

Nàng cùng Trương Nhị Đản, chẳng qua chỉ là công cụ để cho Từ Tĩnh ném vào màn sương khói đạn thành Dự Châu, là công cụ mà Thương Dịch Chi ném qua để hấp dẫn người Bắc Mạt mà thôi, có lẽ ngay tại lúc nàng đang che che dấu dấu, thì người thực sự chấp mối liên lạc với Thạch Đạt Xuân đã sớm hoàn thành sứ mệnh rồi, mà cũng có lẽ, mục tiêu của bọn họ căn bản không phải là thành Dự Châu!

Thì ra, nàng ở trong mắt bọn họ chẳng qua cũng chỉ là một quân cờ có thể tùy tiện vứt bỏ mà thôi, chẳng thể trách người khác, chỉ trách nàng đã quá coi trọng chính bản thân mình, kỳ thật ở trong mắt bọn họ, nàng thật ra chẳng có điểm nào đáng để lọt vào trong mắt hết, nàng liền suy nghĩ linh hoạt một chút, là chính nàng đem mình trở thành nhân vật như thế này.

“Ngũ trưởng?” Trương Nhị Đản gọi. A Mạch phục hồi lại tinh thần, thoát khỏi trạng thái trầm tư, quay đầu nhìn về phía sau không thấy có truy binh, nhưng vẫn nói: “Mau quay trở về doanh trại, chuyện khác nói sau.” Nói xong vung roi mà đi.

Cùng lúc đó, bên trong thành phủ Dự Châu, Trần Khởi sắc mặt xanh mét, lạnh giọng nói với Chu Chí Nhẫn và Thường Ngọc Thanh vừa mới tới: “Vừa nhận được tin tức, đoàn quân áp giải vật phẩm khao quân do Hoàng Thượng phái đi đã gặp nạn ở trên đường, là quân Giang Bắc do Đường Thiệu Nghĩa dẫn đầu, hắn ta đã cướp đi những thứ dùng để ban thưởng cho quân đội, chỉ để lại Vương đại nhân cùng với thánh chỉ, phái người đưa đến ngoài thành Dự Châu.”

Trần Khởi dứt lời liền cầm lấy một đạo thánh chỉ trên án, chậm rãi mở ra, đập vào mặt mọi người, bên cạnh hình rồng bay phượng múa, là hai chữ rất lớn: “Đa tạ”. Chu Chí Nhẫn cùng Thường Ngọc Thanh đều biến sắc, nhìn đạo thánh chỉ bị chà đạp, sát khí trong mắt tăng vọt.

46. Chương 46

Chương 46

DƯỚI TÀNG CÂY

Chu Chí Nhẫn cả giận nói: “Thằng ranh Thiệu Nghĩa chỉ với mấy ngàn kỵ binh mà dám cuồng vọng đến thế, dám nhục mạ hoàng sử cùng quân uy của ta, ta thấy hắn ta đúng là chán sống rồi!”

Thường Ngọc Thanh lại cười lạnh một tiếng, nói: “Sợ không phải là Đường Thiệu Nghĩa cuồng vọng, kỵ binh trong tay anh ta cùng lắm cũng chỉ khoảng hai ngàn, dám làm nên loại khiêu khích này, đương nhiên là phía sau còn có người chỉ đạo. Thiết nghĩ lần này hắn ta cướp đoạt xong hắn ta sẽ không quay trở lại thảo nguyên Tây Hồ, mà là lên núi Ô Lan.”

Trần Khởi nhìn Thường Ngọc Thanh, nói: “Không sai, Đường Thiệu Nghĩa sau khi cướp bóc tiền tài cầm bạc liền quay trở lại núi Ô Lan.”

Chu Chí Nhẫn đắm vào án thư: “Đường đường là quân chính quy Nam Hạ lại làm ra những hành vi của sơn phỉ, thật quá vô sỉ!”

Thường Ngọc Thanh thấp giọng cười lạnh, cũng không nói gì.

Sắc mặt Trần Khởi so với lúc vừa nhận được tin tức đã dịu đi rất nhiều, anh ta trầm ngâm một chút, trầm giọng nói: “Bất luận lần này Đường Thiệu Nghĩa là cố ý khiêu khích hay là hành vi của sơn phỉ, thì cũng đã giáng một cái tát vang dội lên mặt chúng ta. Đội quân vận tải vật dụng khao quân của chúng ta bị cướp, thể diện của đại quân chinh Nam chúng ta đã không còn sót lại chút gì, Hoàng Thượng chắc cũng đang rất thịnh nộ.” Anh ta ngừng lại, ánh mắt thâm trầm nhìn Chu Chí Nhẫn cùng Thường Ngọc Thanh, chậm rãi nói: “Thiên tử nổi giận, xác chết trôi trăm vạn dặm, đổ máu ngàn dặm. Việc này tất nhiên khiến cho triều đình vô cùng giận dữ, cho nên lần này bất luận Thương Dịch Chi có giăng bẫy phía sau chờ chúng ta hay không, chúng ta cũng phải chui vào.”

Trong phòng, ba người đều trầm mặc, bọn họ đều là những bậc chỉ huy có hiểu biết thâm sâu về quân sự, là đương kim danh tướng hiện thời chỉ có thể đếm được trên đầu ngón tay. Trần Khởi giỏi về mưu lược, suy nghĩ nghiêm mật, Chu Chí Nhẫn thì lão thành, trầm ổn, thận trọng, kinh nghiệm phong phú, mà Thường Ngọc Thanh lại nhanh trí, quả cảm, thông tuệ khó có người sánh bằng, ba người như vậy, sao lại không thể nhìn ra chút thủ đoạn của quân Giang Bắc cơ chứ. Nhưng Thương Dịch Chi âm hiểm ở chỗ, mặc dù mọi người đều biết được đó là một cái bẫy, nhưng cũng không thể không chui vào. Mấu chốt chính là bởi vì mọi người đều quá mức cho khinh thị Thương Dịch Chi, khinh thị vị công tử ở kinh thành Nam Hạ nổi danh ăn chơi trác táng, là một tướng quân bại hoại trong thành Thanh Châu. Tuy rằng anh ta đưa quân vào dãy núi Ô Lan khiến cho Trần Khởi phải lưu tâm, nhưng ai cũng không thể ngờ được rằng tiểu tử này lại có thể trong lúc bản thân mình còn chưa yên ổn, lại cả gan dùng hai ngàn kỵ binh đến vuốt râu hổ của hơn mười vạn đại quân Bắc Mạc.

Chuyện tới nước này, bọn Trần Khởi đã đánh mất tiên cơ. Nếu không đi đánh, thể diện mọi người để ở đâu? Thể diện đại quân Bắc Mạc để ở đâu? Thể diện triều đình Bắc Mạc để ở đâu? Mặt rồng của tiểu hoàng đế Bắc Mạc còn non nớt như vậy sao chịu được cái tát bồng rập này. Trong triều đình Bắc Mạc chắc chắn sẽ bùng lên một trận đại hỏa, sợ là không có cách nào đợi được đến sang năm, xuân về hoa nở nữa, mà rất có khả năng là sẽ lệnh cho Trần Khởi điều động quân ngay tức khắc tiến vào dãy núi Ô Lan “diệt phỉ”, mà hiện tại đúng vào lúc trời đông giá rét, lúc này vào núi mà diệt phỉ thì hậu quả như thế nào, dùng đầu gối cũng có thể đoán ra được.

Thường Ngọc Thanh trầm mặc một lát, đột nhiên nhẹ giọng cười, nói với Trần Khởi: “Đại soái, ngài cho ta năm vạn quân, bộ binh, không cần kỵ binh.”

Lần này đại quân Bắc Mạc chinh nam có gần mười lăm vạn chiến binh, Thường Ngọc Thanh mở miệng muốn xin năm vạn, như vậy quân số còn lại trấn giữ ở thành Dự Châu cùng quân số chia ra để tấn công Thái Hưng cũng chỉ còn lại mười vạn, Dự Châu thì không sao, nhưng Thái Hưng dù sao cũng là tòa thành lớn nhất vùng Giang Bắc của Nam Hạ, trong thành, quân chính quy cũng hơn ba vạn người, nếu dùng chưa tới mười vạn bộ binh, trong thời gian ngắn muốn hạ được thành Thái Hưng cũng không phải chuyện đơn giản.

Trần Khởi không nói lời nào, ngẩng đầu liếc mắt nhìn Chu Chí Nhẫn.

Chu Chí Nhẫn sắc mặt kiên nghị, lạnh nhạt nói: “Chu mỗ chỉ cần tám vạn binh có thể hạ thành Thái Hưng, đại soái đừng lo.”

Trần Khởi lại nhìn về phía Thường Ngọc Thanh: “Tốt lắm, ta cho người năm vạn bộ binh, năm ngàn kỵ binh, Chu lão tướng quân đánh hạ Thái Hưng, thỉnh Thường tướng quân tiêu diệt phỉ quân Giang Bắc!”

Thường Ngọc Thanh khước miệng mỉm cười, thoải mái nói: “Tuân lệnh đại soái.”

Ngay lập tức, Chu Chí Nhẫn tự mình đi trước, xuống an bài quân đội, Thường Ngọc Thanh cũng định đi, lại bị Trần Khởi gọi lại, Thường Ngọc Thanh quay đầu nhướn mày nhìn anh ta, dò hỏi: “Đại soái còn có gì phân phó?”

Trần Khởi đưa ánh mắt phức tạp nhìn Thường Ngọc Thanh, trầm mặc một lát, rốt cục thấp giọng nói: “A Mạch là bạn cũ của ta trước đây, mong rằng Thường tướng quân hạ thủ lưu tình.”

Thường Ngọc Thanh giật mình, lập tức hiểu được ý của Trần Khởi, thì ra nha đầu kia tên là A Mạch, chỉ không thể tưởng tượng được Trần Khởi lại dám công khai thừa nhận là quen biết nàng, anh ta cười khê, đáp: “Đại soái nói quá lời, nếu đã là cố nhân của đại soái, Thường mỗ tất nhiên không dám làm khó A Mạch cô nương rồi.”

Không nói thừa, cũng không nói không thừa, câu trả lời của Thường Ngọc Thanh khiến lời của Trần Khởi chẳng khác nào trở thành vô ích. Nhưng mặc dù vậy, Trần Khởi cũng không cách nào nói thêm cái gì khác được nữa. Trần Khởi thần nhiên nhếch khóe miệng, hướng về phía Thường Ngọc Thanh chấp tay, nói: “Đa tạ.”

Thường Ngọc Thanh cười cười, cũng hướng về phía Trần Khởi chấp tay, xoay người rời đi. Vừa ra khỏi thành phủ, thị vệ chờ ở bên ngoài liền tiến đến, Thường Ngọc Thanh thấy sắc mặt anh ta trầm trọng, trong mắt ánh lên tia bi phẫn, đoán đã xảy ra chuyện, liền nhận lấy dây cương, rồi tùy ý hỏi: “Xảy ra chuyện gì?”

Thị vệ thấp giọng đáp: “Nữ nhân kia chạy thoát rồi, cả hai huynh đệ đều bị hại.”

Thường Ngọc Thanh đang xoay người lên ngựa, nghe vậy động tác liền bị kiềm hãm lại, thân thể lập tức tạm dừng ở giữa không trung một lát rồi mới ngồi vào yên, khi ngẩng đầu lên thì ánh mắt đã trở nên lạnh lùng, lạnh giọng hỏi: “Người đâu?”

“Thi thể hai huynh đệ đã đưa về phủ, quân phục trên người đều bị cởi hết, theo hồi báo từ cổng thành, có hai người giả có lệnh của nguyên soái, đã cưỡi ngựa ra khỏi thành.” Thị vệ đáp, thấy vẻ mặt lạnh băng của Thường Ngọc Thanh, còn cẩn thận nói thêm: “Đã phái người đuổi theo.”

“Đuổi không kịp?” Thường Ngọc Thanh nói, anh ta giương mắt nhìn về phía tây, nghiêng rằng cúi đầu thì thào: “A Mạch, A Mạch, người giỏi lắm, A Mạch!” Chỉ nghe thấy “Rắc!” một tiếng, roi ngựa trong tay anh ta đã bị bẻ gãy thành hai đoạn.

A Mạch cùng Trương Nhị Dẫn ra khỏi thành Dự Châu chạy về hướng tây mấy chục dặm, sau đó lại đột nhiên chuyển sang hướng nam. Tới gần chạng vạng, những bông tuyết trên bầu trời ngày càng lớn bùng ra, bay bay trong gió như lông ngỗng, xóa tất cả mọi dấu vết trên đường. Hơn nửa sắc trời bắt đầu tối, kỵ binh Dự Châu đuổi theo phía sau hoàn toàn không phát hiện ra tung tích của A Mạch.

A Mạch cùng Trương Nhị Dẫn đến một thôn trang nhỏ liền thay trang phục thị vệ Bắc Mạc ra, sau đó tiếp tục lên đường, lúc thì đi theo hướng tây, lúc lại chuyển sang hướng nam, sau mấy ngày thì tiến vào địa phận phía nam của dãy núi Ô Lan. Vừa tiến vào núi, cưỡi ngựa rất khó đi, A Mạch liền dùng hai con ngựa đổi lấy chút đồ ăn ở ven núi, rồi lại hỏi đường đi đến thành Hán Bảo, rồi men theo đường núi trên dãy Ô Lan đi về phía Bắc thành Hán Bảo.

Trương Nhị Dẫn không sao hiểu được ý đồ của A Mạch, nhưng anh ta vốn kính nể A Mạch, chỉ nghĩ nàng đi đường vòng như vậy là để tránh truy binh của Bắc Mạc, cho nên ngay cả hỏi cũng không hỏi, chỉ lẳng lặng đi theo. Hai người đi đường núi mấy ngày, đợi đến khi đến bìa rừng cách phía Bắc thành Hán Bảo mấy chục dặm, thì đã là ngày cuối cùng của năm thứ hai theo lịch Thịnh Nguyên Nam Hạ, chính là ngày trừ tịch(1).

Trải qua mấy ngày đêm bốn ba vất vả, hai người đều đã ở trong tình trạng kiệt sức, mệt đến nỗi không còn ra bộ dáng gì nữa, Trương Nhị Dẫn đặt mông ngồi dưới đất, thở hổn hển hỏi A Mạch nói: “Ngũ trưởng, khi nào thì chúng ta sẽ về được đến quân doanh?”

A Mạch liếc mắt nhìn phong cảnh núi rừng có chút quen thuộc phía xa xa, nói: “Nhanh thôi.”

Trương Nhị Dẫn ngây ngốc cười cười, nói: “Chúng ta đi lòng vòng như vậy, thất tử có mệt đến chết cũng không đuổi kịp chúng ta.”

A Mạch gật gật đầu, nhìn Trương Nhị Dẫn, đột nhiên đứng lên nói: “Người cứ ở nơi này nghỉ một lát, ta đi phía trước xem xét một chút.”

Trương Nhị Dẫn nghe vậy, nghĩ nàng muốn đi lên phía trước dò đường, vội vàng nói: “Ngũ trưởng, để ta đi cho.”

“Không cần,” A Mạch cười cười, cầm bao quần áo và túi bánh bao ném cho Trương Nhị Dẫn, cười nói: “Người ăn trước đi, ta đi một lát rồi về.” Thấy Trương Nhị Dẫn vẫn muốn bước qua, A Mạch ngừng lại, nhìn Trương Nhị Dẫn bất đắc dĩ nói: “Ta muốn làm một chút việc cá nhân.”

Trương Nhị Dẫn nghe vậy sững sốt, trên mặt lập tức đỏ bừng, mặt đỏ tai hồng quay người lại, tựa hồ còn cảm thấy vẫn chưa được, liền đi lên phía trước vài bước, lúc này mới ngồi xuống đất.

A Mạch cười cười, không để ý Trương Nhị Dẫn nữa, xoay người lượn lách qua những tán cây, đi vòng vo một lúc đến dưới một gốc cây đại thụ. Ván gốc cây đại thụ ấy, chẳng qua mấy tháng trước cành lá vẫn còn xanh um tươi tốt, mà giờ chỉ còn lại một thân cây trụi lá. A Mạch nhìn cây đại thụ trước mặt, hô hấp có chút dồn dập, sau đó đi từng bước một đến dưới tàng cây, rồi chậm rãi quỳ xuống.

“Phụ thân, mẫu thân, cha mẹ có tốt không?” Nàng khẽ tựa trán vào thân cây đại thụ, thì thào tự nói: “A Mạch đến thăm cha mẹ, A Mạch vẫn còn sống, sống rất tốt.....”

Nơi này chính là nơi mà phụ thân lần đầu tiên xuất hiện ở cái thế giới này, hơn ba mươi năm trước, vào một ngày nọ, chính tại nơi đây, cha nàng đột nhiên từ giữa không trung rơi xuống, mắc ở một chạc cây, sau

đổ rơi xuống đất. Tỉnh dậy sau cơn mê man, cha nàng đem một số đồ vật tùy thân chôn dưới gốc cây, sau đó từ nơi này đi ra khỏi khu rừng, bắt đầu một đoạn nhân sinh khác.

Cũng tại nơi này, phụ thân đã đem tất cả những thứ tượng trưng cho thân phận vang danh khắp thiên hạ của mình chôn dưới gốc cây, sau đó rũ bỏ áo giáp, cùng mẫu thân tương tri tương ái(2) quy ẩn núi rừng.

Gốc đại thụ này nàng đi tìm đã lâu, chỉ căn cứ vào vài lời miêu tả của cha mẹ lúc còn sống, nàng đã tìm kiếm trong dãy núi Ô Lan này suốt mấy năm, rốt cục đã tìm được. Sau đó lại chôn dấu di vật của cha mẹ ở nơi này.

Từng giọt, từng giọt nước mắt rơi xuống, tạo thành những lỗ nhỏ nhỏ trên lớp tuyết xốp dày. Thân thể của nàng cuộn lại, ngày thường vốn rất kiên cường giờ lại thật yếu đuối, tay bám chặt lấy thân cây, vì dùng sức quá mà biến thành sắc trắng xanh.

Hết thấy đều không một tiếng động, ngay cả gió dường như cũng ngừng thổi trong khoảnh khắc.

A Mạch lẳng lặng quỳ ở đó một lúc lâu, sau đó đứng thẳng dậy, gạt nước mắt, hướng về phía thân cây đại thụ lộ ra một nụ cười tươi tắn sáng lạn, nói: “Phụ thân, con phải mượn bảo bối của cha dùng một chút.” Nói xong liền lấy tay đẩy lớp tuyết dưới tàng cây ra, rút thanh đao bên hông, dùng sức cạy lớp đất lên.

Giờ tuy là giữa mùa đông, nhưng rất may mắn là lớp đất dưới gốc cây rất xốp, trời lạnh như vậy nhưng cũng không bị đông cứng lại. A Mạch đào một hồi, đã nhìn thấy trong lớp đất lộ ra một sắc vải màu xanh.

Chú thích:

1- Đêm trừ tịch: còn được gọi tên là đêm ba mươi, là khoảng thời gian trước nửa đêm, thời khắc giao thừa giữa năm mới và năm cũ.

Đêm trừ tịch là khoảng thời gian thiêng liêng nhất của năm khi các gia đình sum họp, chuẩn bị đón năm mới với những điều tốt lành sẽ đến và tiễn trừ năm cũ với những muộn phiền đã qua.

2- Tương tri tương ái: yêu thương, thấu hiểu nhau

47. Chương 47

Chương 47

TÚI BẢO BỐI

A Mạch càng thêm cẩn thận, chỉ dùng tay để bới đất, cuối cùng lôi lên một chiếc túi rất lớn. Do bị chôn rất lâu trong đất nên màu sắc của chiếc túi đã có chút phai nhạt, nhưng vải dệt không biết được chế tạo từ chất liệu gì mà rất chắc chắn và trơn mịn, chôn trong đất đã hơn ba mươi năm, mà lại không hề có chút dấu hiệu hư hỏng nào. Chiếc túi này có hình dạng rất kỳ quái, diện tích bên trong túi rất lớn, hơn nữa bên ngoài lại có những túi nhỏ căng phồng, không giống bất kỳ chiếc túi nào khác. Đây cũng không phải điều lạ nhất, mà kỳ quái ở chỗ chiếc túi to như vậy nhưng lại không hề có dây buộc ở miệng túi, dây đeo thì có, song bất quá lại bị một vật gì đó không phải ngọc, cũng chẳng phải sắt giữ lại, xem ra căn bản không phải dùng để mở túi.

Chiếc túi cổ quái như vậy, nếu có rơi vào tay người bình thường sợ là cũng không biết mở ra ở đâu, cuối cùng cũng chỉ biết cắt chiếc túi ra cho xong việc. Đáng tiếc, A Mạch lại không phải là người bình thường, chiếc túi mà người khác thấy cổ quái này là do phụ thân nàng lưu lại. Nàng trước kia mặc dù chưa từng chính mắt nhìn thấy, nhưng được nghe cũng nhiều, cho nên, nàng biết nên làm như thế nào để mở chiếc túi vô cùng cổ quái này.

Trong túi có rất nhiều thứ linh tinh, trăm hình vạn trạng vô cùng kỳ quái, nhiều thứ A Mạch cũng không biết dùng như thế nào, chỉ biết đó là những thứ mà cha mẹ mang theo từ một không gian khác đến đây. Nàng cẩn thận lật từng thứ, cuối cùng tìm thấy bản bút ký trước kia đã từng nhìn thấy, trang giấy đã có chút ố vàng, mở ra, nét bút quen thuộc của phụ thân hiện lên trên từng trang giấy.

A Mạch cảm thấy mắt lại có chút cay cay, vội vàng lấy tay dụi dụi, rồi đem cuốn bút ký nhét vào trong lòng, sau đó lại lần tìm trong túi xem còn có vật gì mang dấu ấn của phụ thân nữa hay không, cuối cùng tìm được một thanh chủy thủ có hình dáng rất lạ, cũng lại bỏ vào trong lòng, lúc này mới sửa sang lại chiếc túi rồi một lần nữa chôn lại dưới gốc cây. Trương Nhị Dẫn vẫn ngồi chờ nàng ngoài bìa rừng, A Mạch không dám ở lâu, vội vàng xóa hết dấu vết, nhẹ nhàng chạm vầng trán vào thân cây cổ thụ, đứng yên một lát, sau đó nghiêng răng một cái, liền xoay người rời đi.

Ngoài rừng, Trương Nhị Dẫn chờ đã có chút nóng lòng, lâu không thấy A Mạch đi ra, sợ nàng gặp điều gì nguy hiểm, muốn đi vào tìm, nhưng lại xấu hổ, tới lúc gấp rút không biết nên làm như thế nào cho phải, thì thấy A Mạch từ trong rừng đi ra. Trương Nhị Dẫn đỏ mặt chạy tới đón, cũng muốn hỏi câu sao lâu thế, nhưng chỉ có thể há miệng thở dốc rồi nuốt câu hỏi đó xuống họng.

A Mạch nắm một nắm tuyết lên xoa xoa tay, ngượng ngùng cười cười, nói: “Nghỉ đủ chưa? Nghỉ xong rồi thì chúng ta đi thôi, từ nơi này theo hướng đông bắc, chúng ta đi theo đường mòn, không quá vài ngày nữa là có thể trở về doanh trại.”

Trương Nhị Dẫn thấy mắt A Mạch có chút đỏ lên, như thể vừa khóc xong, cảm thấy có chút kỳ quái, muốn hỏi nhưng cuối cùng vẫn nhịn xuống được. Anh ta nghe A Mạch nói như thế, cũng không nói gì, chỉ gật gật đầu liền cầm bọc hành lý lên, lại đem túi hành lý trên người A Mạch dỡ xuống, khoác lên lưng mình, yên lặng xoay người đi lên phía trước.

A Mạch sững sốt, cau mày, từ phía sau đánh mạnh vào người Trương Nhị Dẫn, lập tức khiến thân thể gầy yếu của anh ta bổ nhào xuống đất, khóa chặt hai tay anh ta ra sau lưng.

Trương Nhị Dẫn cả kinh, khó hiểu quay đầu nhìn A Mạch: “Ngũ trưởng?”

A Mạch dùng đầu gối chặn lên thân thể của anh ta, một tay rút đao kề sát vào cổ anh ta, ngoan độc nói: “Trương Nhị Dẫn, ngươi nhớ kỹ cho ta, ta là Ngũ trưởng của ngươi, về sau có thể còn là đội trưởng của ngươi, tướng quân của ngươi, ngươi có thể xem ta là huynh đệ, nhưng ngươi không thể coi ta là nữ nhân, hiện tại không thể, sau này tuyệt đối cũng không thể!”

Trên mặt Trương Nhị Dẫn đã quần bách đến mức đỏ bừng, vội vàng giải thích: “Ta không có, Ngũ trưởng, ta không có!”

A Mạch cười lạnh: “Tốt nhất là không có, bằng không ngay tại nơi này ta sẽ giết ngươi diệt khẩu, ngươi đừng cho là ta không dám giết ngươi.”

Trương Nhị Dẫn giật mình, tính tình quật cường lập tức cũng bùng lên, cả giận nói: “Ngươi muốn giết thì cứ giết, ngươi cho là ta sợ chết sao? Ta, Trương Nhị Dẫn, nếu nói ngươi là Ngũ trưởng của ta, thì ngươi vĩnh viễn là Ngũ trưởng của ta. Nếu như không chịu tin thì cứ giết!”

A Mạch nhìn Trương Nhị Dẫn một lúc lâu, sau lại đột nhiên cười xì một tiếng, rồi buông tay, đặt mông ngã ngồi trên mặt đất nhìn Trương Nhị Dẫn nở nụ cười. Trương Nhị Dẫn bị nàng bốn cọt đến mức hồ đồ, từ trên mặt đất đứng lên, phũ phàng tuyệt vọng trên người, thở phì phì nhìn A Mạch.

A Mạch cười xong, thấy vẻ mặt Trương Nhị Dẫn vẫn còn đầy giận dữ trừng mắt nhìn mình, hướng về phía anh ta vươn tay lên, cười nói: “Kéo ta đứng lên.”

Trương Nhị Dẫn sững sốt, trong lòng tuy rằng vẫn còn giận, song vẫn vươn tay kéo A Mạch lên, A Mạch nhân thể dùng bả vai huých vào vai chàng ta, cười nói: “Hảo huynh đệ, ta chỉ sợ ngươi trong lúc vô tình mà đối xử với ta như nữ nhân, nếu thân phận của ta bị tiết lộ ở trong quân, thì ta cũng chỉ có thể chờ chết mà thôi.”

“Ta sẽ không để ngươi chết!” Trương Nhị Dẫn thở phì phì nói.

A Mạch cười lắc lắc đầu, vươn tay đỡ lấy hành lý của mình trên vai Trương Nhị Đản xuống khoác lại lên lưng, nói: “Chỉ sợ người sẽ không cẩn thận mà để lộ ra, nếu không phải coi ta là nữ nhân, vừa rồi sao người lại muốn mang hành lý giùm ta?”

“Ta...” Trương Nhị Đản nghẹn giọng, đỏ mặt, vừa rồi anh ta theo bản năng mang giúp hành lý cho A Mạch, kỳ thật vì trong lòng thấy nàng là nữ tử, nên muốn giúp nàng mang vác đồ nặng.

A Mạch tự giễu cười cười: “Về sau không cần phải như vậy, ta còn không coi mình là nữ nhân, thì người lại càng không được.” Nàng xoay người, dùng ánh mắt lạnh lẽo nhìn Trương Nhị Đản, nghiêm sắc mặt nói: “Đây là lần cuối cùng ta cảnh cáo người, may là nơi này không có người nào nên không tính. Nhưng nếu ở trong quân, người nếu lại có lần nữa như thế, mặc dù là vì hảo tâm, ta cũng sẽ giết người diệt khẩu, Nhị Đản, người nhớ cho kỹ. Mặc kệ là nhân tâm hay không, ta đều xuống tay không chút do dự, giống như đối với hai thị vệ Bắc Mạc ngày ấy ở thành Dự Châu vậy.”

Trương Nhị Đản nhìn A Mạch, yên lặng gật đầu, không nói nữa.

Hai người thẳng hướng đông bắc mà đi, đi được mấy ngày, lương khô đã ăn hết, đành phải săn mấy con thú nhỏ không ngủ đông trong rừng ăn cho đỡ đói. A Mạch thật ra định đi tìm hang gấu để nếm qua món tay gấu, nhưng vừa nhìn thấy thân thể gầy yếu của Trương Nhị Đản liền lập tức từ bỏ ý định. Đường mòn trong núi vốn khó đi, hơn nữa càng đi về phía bắc, lớp tuyết đọng dưới chân lại càng dày, hai người đi vô cùng chật vật, đi một bước ngã một bước, đợi cho đến khi vào được phạm vi thế lực của quân Giang Bắc thì đã là ngày mười ba tháng giêng, cách Tết Nguyên Tiêu(1) hai ngày.

Binh lính tuần tra quân Giang Bắc phát hiện ra hai người trong tuyết, dáng vẻ đã chật vật đến nỗi sắp chịu không nổi, nghe A Mạch nói là cận vệ của Thương Dịch Chi, ra ngoài thi hành nhiệm vụ bị lạc đường, liền vội đem tin tức báo cho Thương Dịch Chi trên đỉnh Vân Nhiêu Sơn. Vân Nhiêu Sơn rất nhanh có hồi đáp, lúc A Mạch cùng Trương Nhị Đản vẫn còn đang ngồi trong ngôi nhà gỗ của đội tuần tra ôm bát canh nóng để uống cho ấm người, thì người được phái từ Vân Nhiêu Sơn đến đón tiếp bọn họ cũng đã đến ngoài phòng.

Bức màn vừa bắn lại vừa cứng của ngôi nhà gỗ kia đột nhiên bị vén lên, một thân hình quân nhân cao lớn bước nhanh vào. A Mạch đang cầm chén canh nóng uống, vừa buông xuống liền nhìn đến người vừa bước vào cửa, lập tức cũng ngây ngẩn cả người.

“A Mạch!” Người quân nhân kêu lên, thanh âm khàn khàn đầy kích động.

A Mạch hai tay còn đang cầm chiếc bát, kinh ngạc kêu lên: “Đường đại ca?”

Đường Thiệu Nghĩa vội vàng tiến lên vài bước kéo A Mạch đứng lên, thấy nàng gầy đi không ít, nhin không được, hốc mắt bỗng chốc đỏ ngầu, dùng sức nắm chặt bả vai A Mạch, thấp giọng nói: “Gầy quá!”

Vết thương do trúng tên trên vai A Mạch vẫn chưa khỏi hẳn, bị anh ta nắm chặt như vậy có chút đau, nhưng nàng cũng không muốn nói cho anh ta biết, vì thế chỉ khẽ nhếch miệng, cười nói: “Chỉ bị đói mấy bữa, ăn vào là sẽ không sao.”

Đường Thiệu Nghĩa khẽ cười, nhưng trong mắt vẫn hiện lên một tia đau xót. A Mạch cảm thấy có chút không được tự nhiên, cố ý nói lái sang chuyện khác, hỏi: “Đại ca, huynh không phải ở thảo nguyên Tây Hồ sao? Sao lại đột nhiên trở về?”

Bàn tay to lớn của Đường Thiệu Nghĩa rốt cục rời khỏi vai A Mạch, cười nói: “Tất nhiên là trở về để đón năm mới, thế nào? Chẳng lẽ người còn muốn đại ca ở lại Tây Hồ không được đón năm mới sao?”

“Ha ha, A Mạch, người chắc còn chưa biết, Đường tướng quân lần này mang về rất nhiều hàng Tết ọi người.” Trương Sinh không biết tiến vào từ khi nào, đứng ở phía sau, vẻ mặt tươi cười nói: “Đáng tiếc người trở về chậm một chút, những thứ ngon các huynh đệ đều ăn cả rồi.”

A Mạch cùng Trương Sinh làm động tác chào hỏi, sau đó lại cao hứng nhìn Đường Thiệu Nghĩa, kinh hỉ hỏi: “Đại ca, người được thăng làm tướng quân rồi à?”

Đường Thiệu Nghĩa cười ngại ngùng: “Bây giờ vẫn chưa phải, là Thương tướng quân đã báo triều đình đề nghị thăng cấp cho ta.”

“Đường tướng quân lần này đã lập công lớn cho quân Giang Bắc, trong mắt chúng ta đều thấy rất xứng đáng!” Trương Sinh nghiêm sắc mặt nói, sau đó lại nhìn A Mạch nói: “A Mạch, tướng quân cùng quân sư đang ở Vân Nhiêu Sơn chờ người, nếu có thể, chúng ta hãy mau trở về đi.”

A Mạch gật đầu, xoay người gọi Trương Nhị Đản vẫn câu nệ đứng bên cạnh, đi theo Đường Thiệu Nghĩa và Trương Sinh cùng tiến lên Vân Nhiêu Sơn. Trên đường đi, A Mạch mới biết chuyện Đường Thiệu Nghĩa ở Dự Châu cướp đồ khao quân của Bắc Mạc, nàng mơ hồ nhủ may, chút nghỉ ngơi trong lòng dần dần sáng tỏ, không khỏi đối với Thương Dịch Chi bội phục vài phần.

Đến Vân Nhiêu Sơn, mọi người xuống ngựa vào quân doanh, A Mạch thấy trong doanh thấp ít đèn lồng, tạo ra chút hương vị của năm mới, che lấp không ít vẻ xơ xác tiêu điều trong quân doanh. Trương Sinh giải thích vì sắp đến tết Nguyên Tiêu, tướng quân nói các huynh đệ trong quân đều chịu vất vả cả năm rồi, nay đều tụ họp ở đây, nhất định phải đón một cái Tết thật tốt. A Mạch trong lòng kinh ngạc, thầm nghĩ Đường Thiệu Nghĩa cướp đồ khao quân của Bắc Mạc đem về, sợ là triều đình Bắc Mạc hẳn đã muốn nổi điên lên rồi, Trần Khởi tất nhiên sẽ không để ý đến thời tiết nữa mà sẽ điều quân vào núi để “diệt phi”, ngược lại Thương Dịch Chi lại còn có tâm tư đón tết Nguyên Tiêu, thật không hiểu anh ta định như thế nào.

A Mạch áp chế nghi vấn trong lòng, chỉ đi theo Trương Sinh đến gặp Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh, đi đến cửa, Đường Thiệu Nghĩa lại dừng lại, nói tướng quân không triệu kiến anh ta, anh ta sẽ ở bên ngoài chờ A Mạch là tốt rồi. A Mạch lúc này mới biết hóa ra là Đường Thiệu Nghĩa tự ý đi đón mình, chứ không phải là tuân theo quân lệnh của Thương Dịch Chi.

A Mạch thấy vậy, liền nói: “Đại ca về nghỉ trước đi, lát nữa ta gặp tướng quân xong sẽ đi tìm đại ca.”

Đường Thiệu Nghĩa suy nghĩ một rồi chút gật đầu, nói: “Ta về trước, lát nữa người đến doanh trại kỵ binh tìm ta, ta có cái này cho người.”

Đường Thiệu Nghĩa nói xong xoay người trở về doanh trại kỵ binh ở Vân Nhiêu Sơn, Trương Sinh đưa A Mạch vào trong tiểu viện của Thương Dịch Chi, đi đến ngoài phòng liền cao giọng thông báo thay cho A Mạch: “Tướng quân, A Mạch đến rồi.”

“Vào đi.” Thanh âm của Thương Dịch Chi từ trong phòng truyền ra.

Chú thích:

1- Tết Nguyên Tiêu: rằm tháng Giêng.

2- Chủy thủ: dao găm

48. Chương 48

Chương 48

HỒ LY

A Mạch dừng lại một chút, bình tĩnh trấn định lại tinh thần, xốc rèm cửa tiến vào bên trong. Tuy là nhà ngói, lại xoay về hướng bắc, nhưng ánh sáng trong phòng so với bên ngoài vẫn ấm áp hơn rất nhiều, mắt A Mạch phải mất một lúc mới thích ứng được mà nhìn rõ cảnh vật bên trong, song cũng không thấy thân ảnh của Thương Dịch Chi đâu, đang buồn bực thì chợt nghe thấy một giọng nói từ trong buồng truyền ra: “Vào trong buồng này đi.”

A Mạch lên tiếng, xoay người bước vào buồng trong, đập vào mắt là hình ảnh Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh đang ngồi xếp bằng trên giường đất đánh cờ. A Mạch ngây ngẩn cả người, có thể nào cũng không nghĩ tới

sẽ bắt gặp một cảnh tượng như vậy. Nàng biết ở vùng nông thôn phương Bắc nhiều nhà tôn đất cao lên làm giường, nhưng cũng chỉ giới hạn trong những gia đình nghèo khổ, còn lại thì phần lớn những gia đình giàu sang, phú quý vẫn dùng giường gỗ. Từ Tĩnh vốn là một thư sinh keo kiệt thì thôi cũng chẳng nói làm gì, nhưng Thương Dịch Chi từ nhỏ đã là quý nhân sinh trưởng trong chốn phú quý, A Mạch thật sự không ngờ Thương công tử phong lưu tuấn nhã cũng sẽ biến thành một ông chủ bình dân xếp bằng ngồi trên giường đất.

“Phải nói là chiếc giường đất này rất hay, đông ấm hạ lạnh, ta đã sớm khuyên tướng quân đổi giường gỗ thành giường đất, lúc trước ngài ấy còn không chịu, hiện tại thì thế nào, biết giường đất rất hữu diệu rồi chứ?” Từ Tĩnh cười nói, quay đầu nhìn thoáng qua A Mạch, nhiệt tình tiếp đón: “A Mạch, đừng đứng nghệt mặt ở đây, đến đây ngồi đi.”

A Mạch nhất thời có chút xấu hổ, chẳng lẽ nàng lại cởi giày để ngồi lên giường đất hay sao! Lão thất phu Từ Tĩnh này lại còn bày ra vẻ mặt thân thiện, như thể chiếc giường đất này là của nhà ông ta vậy.

Thương Dịch Chi khẽ duỗi chân, giương mắt nhìn A Mạch, thản nhiên nói: “Tiên sinh cho người lên ngồi thì cứ lên ngồi đi, ở trong quân không có nhiều quy củ như vậy.”

A Mạch do dự một chút, rồi cung kính nói: “Đa tạ tướng quân và tiên sinh, A Mạch đứng ở bên dưới là được rồi.”

Thương Dịch Chi liếc mắt nhìn nàng một cái, không nói nữa, nhưng Từ Tĩnh lại vuốt vuốt râu, cười nói: “Tùy người. A Mạch, người có biết chơi cờ không? Đến đây chơi với tướng quân một ván, lão phu không thể bỏ tiếp ngài ấy được nữa rồi, căn bản lão phu không phải là đối thủ của tướng quân a.”

“A Mạch ngu dốt, không biết chơi cờ.” A Mạch lại đáp.

Từ Tĩnh vừa nghe thấy vậy thì khe khẽ lắc đầu thở dài: “Đáng tiếc, đáng tiếc a!”

Thương Dịch Chi nghe vậy chỉ cười cười, nhẹ nhàng hạ một quân cờ xuống giữa bàn cờ, đột nhiên hỏi A Mạch nói: “Lần này đi Dự Châu thế nào?”

A Mạch thấy bọn họ cuối cùng hỏi đến vấn đề này, liền hồi phục lại tinh thần, đem những lời đã thầm nhẩm tính qua vô số lần mà trả lời: “Hồi bẩm tướng quân, A Mạch ngày hai mươi mốt tháng chạp năm trước tiến vào thành Dự Châu, sau khi vào thành, còn chưa kịp liên hệ với Thạch tướng quân thì đã bị Thường Ngọc Thanh bắt được, A Mạch nói dối, xưng là thích khách do triều đình thuê đi ám sát Thạch tướng quân, vì Thạch tướng quân phản quốc đi theo địch. Thường Ngọc Thanh giả dối đa nghi, lấy cớ cho A Mạch đi ám sát Trần Khởi để chứng minh thân phận, rồi âm thầm lại phái người giám thị A Mạch, muốn bắt tận quả tang khi A Mạch liên hệ với Thạch tướng quân. A Mạch vốn đã thấy việc liên hệ với Thạch tướng quân là vô vọng, chỉ cầu nhân cơ hội này để có thể giết chết Trần Khởi cũng tốt. Ai ngờ cơ duyên xảo hợp lại gặp được một người cùng chạy ra khỏi thành Hán Bảo là Từ Tú Nhi, nàng hiện tại là thị nữ trong thành phủ, đi theo hầu Thạch phu nhân. Nhân tiện Thường Ngọc Thanh sai người ngầm giám thị, A Mạch liền cố ý đánh Từ Tú Nhi bất tỉnh, đổi lấy quần áo của nàng rồi trà trộn vào thành phủ, giả ý ám sát Trần Khởi, cũng âm thầm dặn Từ Tú Nhi đem tin tức về mặt thám của quân ta ở trong thành hồi báo với Thạch tướng quân.”

A Mạch nói xong liền chờ Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh đáp lại, chợt nghe Từ Tĩnh hỏi: “Thạch tướng quân từng liên hệ với mặt thám của quân ta?”

“Đã liên hệ, nếu không phải Thạch tướng quân hậu thuẫn, A Mạch không thể chạy ra khỏi thành Dự Châu.” A Mạch đáp.

Thương Dịch Chi lại hỏi A Mạch: “Nói như vậy, người quả thực đã gặp được Trần Khởi?”

A Mạch cứng người một chút, sau đó chân sau quỳ rạp xuống phía trước giường đất nói: “Thỉnh tướng quân trách phạt A Mạch, A Mạch nhất thời ham sống sợ chết, tuy là đã đến được bên ngoài phòng của Trần Khởi, nhưng lại không dám chém anh ta.”

Không khí trong phòng trở nên yên tĩnh, Thương Dịch Chi cúi đầu nhìn A Mạch không nói, nhưng Từ Tĩnh lại nở nụ cười, ngữ khí nhẹ nhàng nói: “Vốn là cho người đi liên hệ với Thạch tướng quân, cũng không phải cho người đi ám sát Trần Khởi, nên như vậy không coi là có tội, ngài nói đúng không, tướng quân?”

Thương Dịch Chi gật gật đầu, thản nhiên nói: “Đứng lên đi, từ trong thành Dự Châu mà tìm được đường sống trong chỗ chết đã vất vả cho ngươi rồi, nên chỉ có tướng thưởng chứ không có trách phạt.”

Gánh nặng trong lòng A Mạch nhẹ nhàng trút xuống, dập đầu tạ ơn, lúc này mới đứng dậy, nhưng vẫn do dự nói thêm: “Nhưng lần này A Mạch đi Dự Châu lại không thể nắm được hướng đi của quân Bắc Mạc, ngay cả Thạch tướng quân cũng chưa hề gặp mặt được một lần.”

Thương Dịch Chi không nói gì, chỉ đưa mắt nhìn Từ Tĩnh, Từ Tĩnh vuốt râu cười nói: “Không việc gì, Thạch tướng quân đã phái người liên hệ với chúng ta, chương quỳ bán đồ trang sức đã đem tin tức đưa đến đây, quân Bắc Mạc chia binh làm hai đường, Thường Ngọc Thanh lĩnh quân đến tấn công chúng ta, Chu Chí Nhẫn thì lĩnh quân tấn công thành Thái Hưng.”

Về mặt A Mạch bày ra một vẻ kiêu như à hóa ra là như thế, Thương Dịch Chi nhìn mà nhin không được khoe miệng khê nhếch lên, sau đó lại nhanh chóng ổn định lại nét mặt, nói với A Mạch: “Ngươi đi xuống nghỉ ngơi đi, thăng ngươi làm đội trưởng, lập tức đến bộ binh doanh của Lục Cương.”

A Mạch lại lần nữa tạ ơn Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh, lúc này mới đi ra ngoài. Thương Dịch Chi nhìn bàn cờ đến thất thần, Từ Tĩnh liếc mắt nhìn anh ta, thấp giọng cười nói: “Một kỳ tài như vậy, nếu như thật sự chết ở thành Dự Châu, tướng quân có tiếc hận không?”

Thương Dịch Chi thản nhiên cười cười, khê lắc đầu nói: “Một người như vậy sẽ không chết một cách dễ dàng được, còn nếu thật sự chết ở Dự Châu, thì cũng sẽ không đáng giá để ta phải tiếc hận.”

Từ Tĩnh khê chép miệng, lại hỏi: “Tướng quân vẫn còn hoài nghi hẳn cùng Trần Khởi có quan hệ gì sao?”

Thương Dịch Chi nghĩ nghĩ một lát, rồi đáp: “Có quan hệ hay không cũng không quan trọng, người có thể dùng thì ta đương nhiên sẽ dám dùng.”

Từ Tĩnh hiểu rõ, chỉ cười cười, không nói thêm nữa.

A Mạch từ trong phòng đi ra, trên người đã là một thân đầy mồ hôi lạnh. Trương Sinh dẫn theo Trương Nhị Dẫn đứng chờ ở cửa viện, A Mạch cùng Trương Sinh chào hỏi nhau một câu rồi dẫn theo Trương Nhị Dẫn đi tìm Đường Thiệu Nghĩa. Khi hai người đi đến chỗ không có người, A Mạch rốt cục nhin không được, oán hận dấm mạnh lên đồng tuyết, thấp giọng mắng: “Hồ ly thối, dám sai lão tử đi làm bia ngắm! Lão hồ ly, tin tức người đều thu được còn hỏi ta liên hệ được với chả không liên hệ được! Tưởng lão tử là đồ ngu ngốc để cho người đùa giỡn sao!”

Trương Nhị Dẫn sợ hãi nhìn A Mạch, vội vàng kéo ống tay áo nàng, nén giọng kêu lên: “Ngũ trưởng, Ngũ trưởng!”

A Mạch lúc này mới dừng lại, cảm thấy cơn tức nghẹn trong ngực cuối cùng cũng phát tiết được một chút, liền hướng về phía Trương Nhị Dẫn hắc hắc cười hai tiếng, trấn an anh ta nói: “Không có gì, chúng ta đi tìm Đường tướng quân đi.”

Khi hai người tìm đến chỗ của Đường Thiệu Nghĩa, thì Đường Thiệu Nghĩa đã sớm chờ ở đó, thấy A Mạch tiến vào, một bên phân phó người đi bày cơm canh, một bên lấy thanh đao trên tường xuống đưa cho A Mạch, nói: “Đây là ta để lại cho ngươi, dùng thử xem có thuận tay hay không.”

A Mạch tiếp nhận thanh đao, thấy vỏ đao đơn giản cũng không chỗ nào đặc biệt, nhưng vừa kéo đao ra liền nhận thấy một cảm giác mát lạnh nhẹ nhẹ theo đao phong tản ra, thấm vào gân cốt. A Mạch vung đao múa thử vài động tác, trong phong lập tức thấy phát ra từng trận, từng trận đao phong.

“Đao tốt!” A Mạch nhin không được khen: “Đại ca sao lại có được vật này?”

Đường Thiệu Nghĩa nở nụ cười, nói: “Là của lũ thát tử, ta xem thấy rất tốt, liền xin tướng quân ban cho. Vừa vặn ngươi lại dùng đao, dùng rất thích hợp.”

A Mạch vừa nghe như vậy cũng không khách khí với Đường Thiệu Nghĩa, liền hướng Đường Thiệu Nghĩa cười nói: “Vay xin đa tạ đại ca!”

Thân binh từ bên ngoài đem cơm canh đến bày trên bàn, A Mạch vừa thấy có thịt, có đồ ăn vô cùng phong phú, nước bọt trong miệng liền tứa ra, không đợi Đường Thiệu Nghĩa phân phó liền hào hứng chạy đến ngồi

xuống bên cạnh, cầm lấy chiếc bánh bao nóng hổi đưa lên miệng cắn một miếng to, cất giọng nói không còn rõ ràng do ngậm đầy bánh mà gọi Trương Nhị Đản: “Nhị Đản, mau lại đây ăn.”

Trương Nhị Đản nào dám cứ như vậy đi qua, vẫn co quắp đứng ở một bên, vẻ mặt đỏ bừng.

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, từ phía sau vỗ lên vai Trương Nhị Đản một cái, kéo anh ta đến phía bên kia bàn, cười nói: “Nhấn nhó cái gì! Chúng ta cũng không phải là đại cô nương, huynh đệ cùng một chỗ không cần chú ý nhiều như vậy.”

Trương Nhị Đản lúc này mới dám đi lên, ngồi vào bên cạnh bàn còn nói một câu: “Đa tạ tướng quân”, rồi mới bắt đầu đứng bên bàn ăn lấy ăn để. Hai người bọn họ đã hơn mười ngày chưa từng được ăn qua chút cơm nóng, lúc ở lán trại của đội tuần tra ang Bắc cũng chỉ là uống bát canh nóng, A Mạch còn thiếu chút nữa thì nhai cả bát của người ta, hiện tại trước mặt là một bàn đồ ăn nóng hằm hập, hai người mấy lần thiếu chút nữa thì nuốt cả lưỡi. Hai người ngấu nghiến một hồi, rồi mới ngẩng mặt nhìn nhau, thấy mặt Trương Nhị Đản đầy mỡ, A Mạch khẽ vuốt vuốt yết hầu, cố ý lạnh mặt giáo huấn: “Nhìn người kia, thể diện của ta đều bị người làm mất hết cả rồi! Không khỏi khiến cho Đường tướng quân chê cười!”

Trương Nhị Đản bị nàng giáo huấn thì sừng sốt, cái chân gà đang cầm trong tay thả xuống cũng không xong, ăn cũng không phải, ngượng ngùng nhìn A Mạch, mặt lập tức đỏ lên. Nhưng Đường Thiệu Nghĩa cũng không quá để vào mắt, cười nói: “Đừng nghe Ngũ trưởng của người, anh ta chọc người đấy!” Nói xong liền rút một cái khăn mặt đưa cho A Mạch: “Còn có mặt mũi chê người ta sao, lau khô mặt mình đi rồi hãy nói!”

A Mạch không nhịn nổi, bật cười xì một tiếng. Trương Nhị Đản có chút ủy khuất nhìn nàng, nàng lấy tay lau miệng, thuận tay liền cầm lấy khăn ném cho anh ta, cười nói: “Lau đi, đừng khiến cho Đường đại ca chê cười chúng ta.”

Đường Thiệu Nghĩa nhìn Trương Nhị Đản, hỏi: “Người tên là gì?”

Trương Nhị Đản nghe anh ta hỏi, vội vàng đứng lên, thẳng người, lớn tiếng đáp: “Hồi bẩm Đường tướng quân, tiểu nhân tên gọi là Trương Nhị Đản.”

“Ôi dào ơi, đừng phun, đừng phun, người làm thể người khác còn ăn thể nào được!” A Mạch vươn tay che đồ ăn trước mặt. Đường Thiệu Nghĩa nở nụ cười, ấn Trương Nhị Đản trở lại chỗ ngồi, cười nói: “Người ăn đi, nơi này không có tướng quân, chỉ có huynh đệ, người cũng gọi ta là đại ca giống như A Mạch là tốt rồi.”

Trong cuộc đời Trương Nhị Đản, đây là lần đầu tiên được một người cấp bậc tướng quân đối đãi như vậy, vẻ mặt kích động đỏ bừng, ngồi thẳng đơ, như thể sợ Đường Thiệu Nghĩa cho rằng anh ta không đủ uy vũ. A Mạch cười nhạo một tiếng, liếc mắt nhìn Trương Nhị Đản, cầm lấy cái chân gà trước mặt anh ta, cười nói: “Người không ăn thì để cho ta.”

Nàng đang định đưa cái chân gà lên miệng thì tay bỗng bị kéo lại, Đường Thiệu Nghĩa giữ lấy cổ tay nàng, nói: “Đừng ăn, người bị đói đã lâu, không thể ăn nhiều ngay một lúc được.” A Mạch rút cổ tay lại, bắt đắc dĩ buông cái chân gà xuống, nghiêm sắc mặt nói: “Cái chân gà này phải lưu lại cho ta, nó là của ta rồi, ai cũng đừng hòng động đến.”

Đường Thiệu Nghĩa nhất thời dở khóc dở cười, cũng đánh phải đáp ứng, lại bảo thân binh bên ngoài tiến vào thu thập bàn ăn, lúc này mới đứng dậy nói với A Mạch: “Người cùng Nhị Đản trước tiên ở lại nơi này nghỉ ngơi, một lúc nữa quân bộ có hội nghị, ta phải đi trước, buổi tối ta sẽ đến tìm người ôn chuyện.”

A Mạch gật đầu, nhìn Đường Thiệu Nghĩa rời đi, sau đó tự đi đến giường đất rũ chăn ra chuẩn bị ngủ. Thấy A Mạch ở trong phòng của Đường Thiệu Nghĩa tùy tiện như vậy, Trương Nhị Đản có chút sốt ruột, đi theo sau nàng thấp giọng kêu lên: “Ngũ trưởng, Ngũ trưởng, chúng ta sao có thể ngủ lại ở đây được!”

A Mạch tức giận nói: “Nếu người không ngủ thì có thể đứng một bên mà nhìn, ta sẽ ngủ, lão tử mệt sắp chết rồi.” Nói xong liền trùm chăn qua đầu. Trương Nhị Đản thấy nàng như thế, đứng trước giường đất quay đi quay lại vài vòng, lúc này mới bắt đắc dĩ dựa lưng vào giường đất ngồi xuống, được một lát thì mí mắt cũng díp lại, anh ta cố gắng cưỡng lại cơn buồn ngủ, thì trên giường bỗng có một chiếc chăn ném tới, rồi nghe thấy A Mạch thần nhiên nói: “Buồn ngủ thì cứ ngủ đi, người sao lại nhiều chuyện như vậy!”

49. Chương 49

Chương 49

TIỆC RƯỢU

A Mạch cùng Trương Nhị Đản ngủ không biết trời đất là gì, mãi đến khi trời tối, Đường Thiệu Nghĩa phải cho thân binh đến gọi mới tỉnh lại. Thân binh truyền lời nói của Thương tướng quân lưu các quan quân của các doanh ở lại dùng bữa cơm chiều, cố ý phân phó anh ta trở về kêu A Mạch cùng đi. A Mạch vừa ngủ dậy, ý thức vẫn còn có chút mơ hồ, không đoán ra Thương Dịch Chi lại định làm gì, nhất thời không kịp nghĩ nhiều liền đi theo thân binh. Khi đến nơi, A Mạch mới kinh ngạc phát hiện cái gọi là cơm chiều kỳ thật chính là một bữa tiệc đốt lửa trại mùa đông rất lớn. Trong sân bày biện mấy bàn tiệc rượu, giữa sân là một đồng lửa lớn, phía trên xiên một con dê, mùi thịt nướng theo gió xông tới. A Mạch theo bản năng nuốt nuốt nước miếng, ánh mắt dừng lại ở con dê một lát, sau đó mới quay lại, bắt gặp Từ Tĩnh đang cười tủm tỉm, lim dim đôi mắt nhỏ, cảm giác thêm ăn lập tức biến mất.

Tại các bàn tiệc đã có rất đông người ngồi, ở vị trí bàn tiệc chính giữa, ngoại trừ Thương Dịch Chi, Từ Tĩnh cùng vài vị quan quân thuộc cấp và Đường Thiệu Nghĩa, còn lại là các gương mặt mà A Mạch không quen biết, có lẽ là quan quân trong các doanh của quân Giang Bắc đều đến đây. A Mạch không khỏi có chút kinh ngạc, chẳng lẽ Thương Dịch Chi tổ chức đại hội toàn quân?

Từ Tĩnh hướng về phía A Mạch vẫy vẫy tay, A Mạch biết rõ vị trí ông ta đang ngồi không có chỗ ỉnh, nên chỉ tiến lên phía trước chào hỏi Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh. Thương Dịch Chi tiện thể liếc mắt nhìn A Mạch một cái, rồi lại quay đầu cùng một quan quân bên cạnh thấp giọng nói cái gì đó. Từ Tĩnh vuốt râu cười cười, nói khẽ với A Mạch: “Cứ tùy tiện tìm một chỗ ngồi đi, hôm nay đến đây đều là chủ tướng trong các quân doanh, người không thể biết hết được.”

Mặc dù nghe Từ Tĩnh nói như vậy, nhưng trong lòng A Mạch cũng hiểu những người đang ngồi đây ít nhất cũng phải từ cấp bậc giáo úy trở lên, còn năng nhiều lắm cũng chỉ vừa mới được thăng lên chức đội trưởng, đâu có tư cách gì mà tùy tiện tìm đại một chỗ ngồi? Vì thế liền khom lưng cung kính nói: “Đa tạ hảo ý của tiên sinh, A Mạch đứng hầu hạ ở một bên là tốt rồi.”

Từ Tĩnh dùng khước mắt liếc nàng một cái, nhẹ giọng cười nhạo nói: “Cho người ngồi thì người cứ ngồi đi, đứng đó làm gì. Gọi người đến không phải để cho người đứng hầu hạ.”

Ông ta có lòng, nhưng lại khiến A Mạch nhất thời khó xử, thật không biết mình nên chạy đi đâu ngồi cho tốt, cân nhắc một lát vẫn là khó xử trả lời: “Tiên sinh, vẫn là để cho A Mạch đứng đi, như vậy còn tự tại một chút.”

Bên cạnh, Thương Dịch Chi như vô tình nhìn qua nàng một cái, thản nhiên nói: “Đừng đứng ở đây, đi tìm quan doanh của người đi.”

A Mạch nghe vậy ngẩn ra, theo ánh mắt Thương Dịch Chi nhìn lại, quả nhiên thấy Lục Cường ngồi ở một bàn bên tay phải, đang ghé đầu nhìn sang bên này, thấy A Mạch nhìn anh ta, liền vội vàng đưa tay lên vẫy vẫy A Mạch, ý bảo nàng qua bên đó. Trong lòng A Mạch như reo lên, chưa bao giờ thấy Lục Cường lại thuận mắt như lúc này, lập tức muốn chạy ngay qua bàn của Lục Cường, ai ngờ vừa nhấc chân lên chợt nghe thấy Từ Tĩnh thấp giọng ho một tiếng. A Mạch lập tức dừng chân lại, vội vàng quay người, cúi đầu hướng về phía Thương Dịch Chi thấp giọng nói một câu: “Đa tạ tướng quân.”

Thương Dịch Chi không để ý đến nàng, nghiêng người nói chuyện với viên tướng ngồi bên cạnh. A Mạch thu lại ánh mắt, sau đó lại hướng về phía Từ Tĩnh nói: “Đa tạ tiên sinh”, rồi lúc này mới đi đến bên bàn của Lục Cường.

Lục Cường vỗ vỗ chiếc ghế bên cạnh bảo A Mạch ngồi xuống, rồi đưa tay vỗ lên vai A Mạch, thấp giọng cười nói: “Hảo tiểu tử, tốt lắm, không khiến cho người trong thất doanh chúng ta phải kính nể, lệnh khen ngợi của tướng quân đã xuống đến thất doanh rồi, khi trở về ta sẽ cho người mang đồ quân nhu đến chỗ của người.”

A Mạch nén chịu đau trên vai, cười nói: “Đa tạ đại nhân đã đề bạt, sau này A Mạch vẫn còn phải dựa vào đại nhân rất nhiều, thỉnh đại nhân chiếu cố đến A Mạch.”

Lục Cương sảng khoái đáp ứng nói: “Không thành vấn đề, ta bắt đầu cảm thấy tiểu tử ngươi rất có khí phách, vừa nhìn đã thấy có cốt cách của một con mèo ngoan*.....”

A Mạch cúi đầu nghe, biểu tình trên mặt càng ngày càng cổ quái, cũng may phía sau Thương Dịch Chi đã đứng lên bắt đầu nói lời khai tiệc, mọi người nhất thời yên lặng, Lục Cương không dám nói tiếp, rốt cục ngừng lại.

Đối với tài ăn nói của Thương Dịch Chi, A Mạch vẫn vô cùng bội phục, nhớ ngày đó sau chiến dịch Dã Lang Cầu, sau khi Dự Châu đột nhiên rơi vào trong tay Bắc Mạc, ba vạn quân vốn hoang mang vì bị chặt đứt đường lui, Thương Dịch Chi lập tức cho dựng một khán đài, bằng khả năng diễn thuyết của mình chẳng những ổn định tinh thần, còn lừa dối gần một vạn quân Dự Châu đem nhiệt huyết hướng tới thành Dự Châu, rồi sau đó liên quân Thanh Dự tây tiến vào dãy núi Ô Lan.

Quả nhiên, Thương Dịch Chi vừa nói xong, các quân quan đang ngồi đều phần khởi đứng lên, cùng giơ cao bát rượu, cùng Thương Dịch Chi hô lớn “Uống!” Sau đó đồng loạt dốc rượu đổ vào trong bụng.

A Mạch tất nhiên là không dám làm theo, mặc dù cũng theo đoàn người cùng nhau thể hiện một phen khí thế hào hùng, nhưng sau đó lại ngồi xuống bắt đầu ăn thịt nướng. Ai ngờ vừa cắn được một miếng, Lục Cương đứng bên cạnh liền quay sang gọi nàng uống rượu. A Mạch vừa nhìn Lục Cương, vừa thầm nghĩ, ca ca à, sao ngươi không uống cho choáng váng luôn đi, tốt xấu gì ta cũng là tiểu đệ thủ hạ của ngươi, ngươi nếu nhất định muốn uống rượu thì uống với người khác là được rồi, sao lại đi đấu tranh nội bộ trước như vậy.

“A Mạch, đến đây mau, uống rượu! Huynh đệ ta chưa cùng nhau uống rượu bao giờ, hôm nay nói gì thì cũng phải uống cho tận hứng. Ca ca kính ngươi một ly trước.” Lục Cương giơ bát rượu hướng về phía A Mạch cười nói.

A Mạch thấy vậy, cảm thấy nói với anh ta cũng chẳng có nghĩa lý gì, đành phải nâng bát rượu lên ngang mặt, nói: “Lục đại nhân sao lại nói vậy, theo lý thì A Mạch nên kính đại nhân trước mới phải, bát rượu này A Mạch xin được kính đại nhân, đa tạ đại nhân đã chiếu cố đến A Mạch.”

“Trên bàn rượu không có đại nhân hay tiểu nhân nào hết, lão Lục so với ngươi lớn hơn mấy tuổi, nếu không ngại đã thì gọi một tiếng ca ca đi.” Lục Cương cười nói, nói xong một ngụm uống cạn bát rượu.

A Mạch bất đắc dĩ cũng phải làm theo, Lục Cương đưa bàn tay to lớn chụp đến lưng của nàng, ha ha cười nói: “Tiểu lão đệ sảng khoái như vậy, ca ca ta rất thích.”

Trên bàn rượu ăn uống vô cùng linh đình náo nhiệt, bởi vì tất cả những người ngồi đây đều là hán tử thô lỗ trong quân, nên uống rượu nhất định phải hào sảng, mặc kệ là có thể uống hay không thể uống, đã là nam nhân thì đều phải uống rượu bằng bát. Vốn A Mạch còn muốn giấu diếm, nhưng không biết là ai lại nói ra một câu Ngọc Diện La Sát, khiến mọi người lúc đó mới biết thiếu niên ít nói này hóa ra lại chính là nhân vật truyền kỳ, tiếng tăm lừng lẫy trong quân, nhất thời đều đến mời rượu A Mạch. A Mạch âm thầm kêu khổ, biết trong trường hợp này không thể quả quyết cự tuyệt, đành phải nhất nhất uống hết, chỉ cầu uống cho xong một vòng này rồi thôi, ai ngờ nàng đã quá xem nhẹ nhiệt tình của nam nhân khi uống rượu, sau khi uống xong một vòng, các quân quan lại đi đến bàn mời rượu. Tuy rằng A Mạch có chút tẩu lượng, nhưng làm gì có ai chịu nổi phương thức uống rượu này, người khác uống như vậy thì cũng thôi, chẳng tính làm gì, nhưng nàng nào dám ở nơi này uống rượu!

Bên kia Đường Thiệu Nghĩa đã là bị chuốc say, bước đi có chút lảo đảo, bưng bát rượu đi đến bàn của A Mạch, hướng về phía Lục Cương nói: “Lục giáo úy, bát rượu này là... là ta kính ngươi, đa tạ ngươi... ngươi chiếu cố cho A Mạch, A Mạch đã cùng ta đi ra khỏi thành Hán Bảo, là huynh đệ tốt của ta, về sau còn... còn phải nhờ ngươi chiếu cố cho hán nhiều hơn nữa, bát rượu này ta kính ngươi!” Đường Thiệu Nghĩa uống cạn rượu trong bát, rồi dốc ngược cái bát cho Lục Cương xem.

Lục Cương vội vàng đứng lên nói: “Đường tướng quân nói quá lời, trước kia Lục mỗ có chỗ còn thất lễ với ngài, nay dùng bát rượu này để bồi tội.” Nói xong cũng bưng bát rượu lên uống.

A Mạch nhìn hai hán tử say rượu mà dở khóc dở cười, nhất thời ngay cả việc giả say cũng quên mất.

Đường Thiệu Nghĩa cùng Lục Cương uống xong rồi, lại cầm vò rượu rót đầy bát, sau đó khoác tay lên vai Mạch nói: “A Mạch, huynh đệ ta có thể ở cùng nhau là duyên phận, ta...”

“Đại ca, uống!” A Mạch sợ anh ta trong lúc say rượu, không biết có thể nói ra những lời gì, vội vàng dùng bát rượu của mình chạm vào bát rượu trong tay anh ta, Đường Thiệu Nghĩa quả nhiên quên mất mình định nói gì, cũng hô to một tiếng: “Uống!”

A Mạch uống non nửa, sau đó nhắm mắt gục xuống, nằm úp sấp trên mặt bàn giả say, dù sao trên bàn tiệc đã uống không ít, nàng có ngã xuống thì cũng chẳng ai nghi ngờ.

Lục Cương uống xong đứng ở một bên cười ha ha, chỉ vào A Mạch nói: “Tiểu tử này không được rồi, nhìn xem, vừa uống đã gục ngay tại bàn, đúng là không được rồi.”

Đường Thiệu Nghĩa trừng đôi mắt lơ lơ vì uống say, chính bản thân mình đứng cũng không vững, thấy A Mạch ngã xuống còn vội vàng đưa tay túm lấy nàng, kết quả A Mạch thì không túm được, nhưng anh ta lại ngã ngối trên mặt đất. Những quan quân bên cạnh còn tỉnh đều cười ha ha, Đường Thiệu Nghĩa cũng hắc hắc cười ngây ngô hai tiếng, sau đó loạng choạng đứng lên, lại kéo vai A Mạch: “Huynh đệ, đừng nằm ngủ trên đất như thế, để đại ca đưa ngươi trở về.”

A Mạch giả say rượu vốn đã vô cùng chật vật, nghe thấy Đường Thiệu Nghĩa nói đưa nàng về, trong lòng thở phào nhẹ nhõm, chỉ cầu hai người nhanh nhanh ra khỏi tầm mắt của mọi người, thì nàng liền không cần phải giả say nữa. Nghĩ như vậy, nàng liền giả bộ say túy lúy, để mặc cho Đường Thiệu Nghĩa kẻ vai sát cánh tha nàng ra bên ngoài. Ai ngờ vừa mới đi được vài bước, phía sau áo lại đột nhiên bị người kéo lại.

Thanh âm lạnh lùng của Thương Dịch Chi từ phía sau truyền tới: “Không uống được còn uống thành ra cái dạng này! Trương Sinh, người đưa Đường tướng quân về trước, ta còn có chuyện muốn hỏi A Mạch.”

A Mạch trong lòng cả kinh, không biết Thương Dịch Chi có phải đã nhìn thấu cái gì hay không. Nhưng chuyện đã tới nước này, nàng quyết không thể thừa nhận là mình giả say, đành phải tiếp tục giả bộ. Nghe Trương Sinh ở bên cạnh lên tiếng, sau đó đỡ lấy Đường Thiệu Nghĩa mang đi. A Mạch dưới chân giả như mềm nhũn, thân thể lảo đảo về phía trước hai bước, mượn cơ hội rời khỏi sự khống chế của Thương Dịch Chi, ai ngờ anh ta rất nhanh tay túm lấy áo A Mạch, rồi một tay nâng bả vai giúp nàng đi sang bên cạnh hai bước, để A Mạch ngồi dựa vào tường.

A Mạch không khỏi nhẹ nhàng thở ra, trên người đã xuất ra một tầng mồ hôi lạnh, may quá, may quá, anh ta nếu không ngồi xuống ôm lấy nàng, thì có nghĩa là không coi nàng là nữ nhân.

50. Chương 50

Chương 50

DIỆU KẾ

A Mạch hiện tại làm gì cũng rất khó khăn, động không dám động, nói không dám nói, vốn định giả vờ lè nhè nói mấy câu của kẻ say, nhưng trong khoảng thời gian ngắn lại không biết phải nói cái gì cho tốt, hơn nữa lại sợ bị Thương Dịch Chi nhìn ra sơ hở. Bên tai đột nhiên truyền đến một tiếng cười gần rất nhỏ, như thể là vì quá giận dữ mà phát ra tiếng cười, bị âm thanh ồn ào xa xa át đi, nghe có chút không rõ lắm.

Rồi có tiếng bước chân từ cửa viện truyền đến, đến gần A Mạch thì dừng lại, A Mạch cảm thấy người vừa tới tựa hồ cúi người xuống đánh giá nàng một chút, sau đó liền nghe thấy Từ Tĩnh cố ý đè thấp thanh âm nói: “Thể này..... là uống quá nhiều?”

Thương Dịch Chi không nói câu nào, chỉ lạnh lùng nghiêm mặt gật đầu.

Từ Tĩnh thấp giọng nói: “Ừa! Uống thành ra thế này, chẳng lẽ không sợ sẽ gặp phải chuyện gì không may sao!”

Tiếng cười gần quen thuộc kia lại truyền tới, A Mạch lần này rốt cục khẳng định âm thanh vừa rồi không phải là hư ảo, liền cân nhắc xem mình rốt cuộc chọc giận Thương Dịch Chi chỗ nào? Cái này gọi là tiếng cười gì? Bất mãn? Bức hỏa? Dù thế nào thì cũng vẫn là vì giận dữ mà cười?

Thương Dịch Chi không trả lời câu hỏi của Từ Tĩnh mà lại nhẹ giọng hỏi: “Tiên sinh, bên trong thế nào?”

Từ Tĩnh đáp: “Đều uống rất nhiều rồi, ta đã phân phó người đưa những người say đi xuống nghỉ ngơi trước, cũng an bài người chiếu cố tới bọn họ.” Thấy Thương Dịch Chi vẫn cau mày nhìn A Mạch, Từ Tĩnh lại mỉm cười nói: “Bên trong còn có không ít người đang chờ tướng quân quay lại uống rượu, tướng quân cũng không thể để cho bọn họ nói là ngài lên trốn đi, vẫn nên quay lại là hơn, A Mạch cứ để ta xử lý.”

Thương Dịch Chi khẽ mím môi nheo mắt nhìn A Mạch, sau đó đôi mày đang chau lại từ từ giãn ra, trên mặt rốt cuộc lộ ra một ý cười vân đạm phong khinh, nói với Từ Tĩnh: “Ta thấy cũng không cần phải trông nom hẩn lăm gì, cứ để cho hẩn đóng băng ở đây, tự nhiên sẽ tỉnh rượu.”

Từ Tĩnh mỉm cười không nói, chờ thân ảnh Thương Dịch Chi khuất sau cửa viện rồi mới quay người lại nhìn A Mạch, miệng chặc chặc mấy tiếng, đột nhiên hạ giọng nói: “A Mạch ơi A Mạch, người nếu không chịu tỉnh, lão phu cũng đành phải đem người đưa đến phòng của tướng quân chờ tỉnh rượu thôi.”

A Mạch cả kinh giật bắn cả người, lập tức mở mắt, có chút thất kinh nhìn Từ Tĩnh.

Sắc mặt Từ Tĩnh đột nhiên trở nên lạnh lùng, thấp giọng khiển trách: “Lão phu yêu quý tài văn chương của người, mới cho người đến tận đây, nhưng A Mạch à, người làm cho lão phu quá thất vọng rồi, dùng mách lới thì cũng phải phân biệt từng trường hợp cho đúng mực, cẩn thận kéo thông minh quá lại bị thông minh hại! Nếu vừa rồi người đến đây không phải lão phu, người sẽ làm thế nào? Người cho là tướng quân sẽ phải làm như thế nào?”

Trong lòng A Mạch mặc dù thấy ủy khuất, nhưng vẫn cúi thấp đầu nói: “Tiên sinh, A Mạch biết sai rồi.”

Từ Tĩnh hừ lạnh một tiếng, phất tay áo bỏ đi. A Mạch đứng ở đó, nhất thời tâm trí rối loạn, chỉ căn cứ theo tình cảnh vừa rồi, sợ là cả Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh đều đã khám phá ra thân phận của nàng, hai người chẳng những không vạch trần, ngược lại còn cố tình che lấp cho nàng, điều này khiến cho A Mạch cảm thấy vô cùng mê hoặc.

A Mạch cười khổ lắc đầu, ít nhiều có chút hoa mắt, may mà nàng từ nhỏ lớn lên bên cạnh một mẫu thân làm nghề nấu rượu, vừa rồi mặc dù uống không ít, nhưng như vậy cùng lắm cũng chỉ khiến cho nàng cảm thấy đầu óc hơi choáng váng mà thôi. Lại nhớ tới những lời Từ Tĩnh vừa nói, nàng không khỏi cũng có chút nghĩ mà sợ, tự trách mình có chút tự cho bản thân là thông minh.

Trở lại nơi của Đường Thiệu Nghĩa. Đường Thiệu Nghĩa đã nằm trên giường đất vù vù ngủ say không biết gì, Trương Nhị Dẫn vẫn còn thấp đèn chờ nàng, thấy A Mạch trở về liền vội vàng hỏi: “Ngủ trường, người không sao chứ?”

A Mạch cười một cách mệt mỏi, nói: “Ta có thể có chuyện gì, mau ngủ đi, ngày mai chúng ta sợ là còn phải trở về núi Tây Trạch, về sau e là khó có cơ hội được ngủ một giấc yên lành.”

Giường đất rộng thênh thang, A Mạch thấy Đường Thiệu Nghĩa nằm áp sát vào đầu giường đặt gần lò sưởi mà ngủ, liền leo lên một đầu giường khác, tung chăn bông ra để ngủ, quay đầu lại thấy Trương Nhị Dẫn còn ngây ngốc đứng trước giường đất, không khỏi hỏi: “Sao còn chưa ngủ? Đứng ngây ngốc ở đó làm gì?”

Mặt Trương Nhị Dẫn đột nhiên đỏ hồng, theo bản năng liếc mắt về phía đầu giường gần lò sưởi mà Đường Thiệu Nghĩa đang nằm, vội vàng ôm chăn trên giường đất nói: “Ta nằm dưới đất.”

A Mạch ngạc nhiên nói: “Đang giữa mùa đông, người có giường ấm mà không nằm, nằm đất làm gì?”

Trương Nhị Dẫn ôm chăn nghẹn ngào nói không ra lời, chỉ thẹn trọng đứng trên mặt đất, A Mạch trong lòng lại kỳ quái, đang muốn hỏi lại, chỉ thấy Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên trở mình, trong lúc ngủ mơ thì thầm lẩm nhẩm hai tiếng “A Mạch”, sau đó lại ôm chặt lấy chăn vào lòng.

Hai người đều sững sốt, Trương Nhị Dẫn không khỏi ngơ ngác nhìn về phía A Mạch, A Mạch chỉ cảm thấy trên mặt nóng lên, không khác gì bị lửa đốt, thấy Trương Nhị Dẫn dùng ánh mắt quái dị nhìn mình, cần rằng oán hận nói: “Nhìn cái gì vậy? Chưa thấy người khác nói mơ sao? Sao còn không lên giường mà ngủ đi!”

Sáng sớm ngày thứ hai, khi Đường Thiệu Nghĩa tỉnh lại thì A Mạch cùng Trương Nhị Dẫn đã thu thập xong chuẩn bị rời đi, A Mạch thấy anh ta tỉnh lại, cười nói: “Đại ca, ta cùng Nhị Dẫn nhận được lệnh của Lục đại nhân, phải lập tức quay trở về núi Tây Trạch, sợ là không thể ở lại cùng đại ca ôn chuyện được. Huynh đệ chúng ta từ biệt ở đây, đại ca nhớ bảo trọng, A Mạch chờ nghe tin tức đại ca kiến công lập nghiệp.”

Bởi vì say rượu, đầu Đường Thiệu Nghĩa vẫn còn có chút nặng nề, lại là sáng sớm vừa mới tỉnh dậy, cho nên chỉ chống nửa thân mình ngồi dậy, đưa ánh mắt mê ly nhìn A Mạch, như là một chút cũng nghe không hiểu lời A Mạch nói. A Mạch không khỏi cười cười, hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa chấp tay, nói: “Đại ca, sau này còn gặp lại!”

Nói xong liền mang theo Trương Nhị Dẫn đi ra cửa, chờ Đường Thiệu Nghĩa phản ứng lại, nàng đã ra đến cửa phòng, Đường Thiệu Nghĩa vung chân từ trên giường đất nhảy xuống, bước vài bước đuổi tới cửa, lớn tiếng kêu lên: “A Mạch!”

A Mạch nghe tiếng dừng lại, quay người nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, Đường Thiệu Nghĩa yên lặng nhìn nàng một lát, chậm rãi cong khóe miệng lên, hô lớn: “Nhớ bảo trọng!”

A Mạch gật đầu.

Đến chỗ của Lục Cương, thì anh ta đã đi gặp Từ Tĩnh vẫn chưa trở về, A Mạch cùng Trương Nhị Dẫn đợi một hồi, lúc này mới thấy Lục Cương từ bên ngoài bước vào, nhìn thấy A Mạch chờ ở đó liền nói: “Quân sư nói, người cùng ta quay trở về Tây Trạch, không cần phải đi gặp tướng quân nữa.”

A Mạch lên tiếng, rồi theo Lục Cương cùng nhau trở về núi Tây Trạch. Thường Ngọc Thanh lĩnh năm vạn binh đã đến ngoài dãy núi Ô Lan, Thương Dịch Chi triệu tập quan doanh toàn quân đến họp, đoán chừng chính là an bài chiến lược ứng phó. A Mạch tuy rằng không tham gia hội nghị, nhưng theo cách mà Thương Dịch Chi để cho Đường Thiệu Nghĩa cố ý khiêu khích quân Bắc Mạc đến, nàng đoán Thương Dịch Chi muốn chờ quân Bắc Mạc tự chui vào bẫy. Mà khu vực trấn giữ của Lục Cương lại là núi Tây Trạch nằm ở phía đông của dãy núi Ô Lan, nếu đúng là quân Bắc Mạc sẽ đến tấn công như đã nói, thì núi Tây Trạch sẽ ở vào vị trí đứng mũi chịu sào. A Mạch nghĩ Từ Tĩnh tất đã phân phó với Lục Cương, tám chín phần mười là để cho Lục Cương chỉ được thua chứ không cần thắng, dẫn dụ quân Bắc Mạc tiến sâu vào trong.

Dọc đường đi, Lục Cương hình như có tâm sự, giống như đang lo lắng một vấn đề gì đó thâm sâu ảo diệu, ngay cả nửa câu cũng không buồn nói. A Mạch thấy anh ta như thế cũng không nói nhiều, chỉ yên lặng đi theo. Mấy người trèo đèo lội suối, khi đi đến khu vực đường núi tương đối dễ đi, Lục Cương đột nhiên gọi A Mạch lên, giống như tùy ý hỏi: “Thất tử đến tấn công, núi Tây Trạch của chúng ta phải đứng mũi chịu sào, người nói trận này nên đánh như thế nào thì tốt?”

A Mạch vụng trộm liếc mắt nhìn anh ta, nói: “Đại nhân, A Mạch tài sơ học thiểu, không dám nói lung tung.”

Lục Cương lại nói nói: “Không sao, nơi này không có người ngoài, huynh đệ chúng ta chỉ tùy tiện trao đổi vài câu mà thôi.”

A Mạch cân nhắc một chút, trầm giọng nói: “Lần này thất tử có mấy vạn người, chúng ta khó có thể ngăn cản bọn chúng ở bên ngoài núi Tây Trạch, kể cả các huynh đệ có tử chiến đi chăng nữa, e là cũng không ngăn được đại quân thất tử. Nhưng không đánh mà chạy, thì lại sợ.....” A Mạch dừng lại một chút, thấy Lục Cương nhìn nàng chăm chú, thì không nói tiếp nữa mà hỏi ngược lại: “Không biết tướng quân cùng quân sư có an bài gì không?”

Lục Cương thở dài, lấy một tờ giấy trong lòng ra đưa cho A Mạch, vô cùng hoang mang nói: “Đây là cảm nang diệu kế quân sư cho ta, nói cứ chiếu theo trong này mà làm là được, ta đã cân nhắc nửa ngày mà vẫn không hiểu là thế nào.”

A Mạch nhận lấy tờ giấy, mở ra, chỉ thấy trên đó viết năm chữ: “Bình giả, quỷ đạo dã”(1). Trong lòng A

Mạch thăm mắng Từ Tĩnh cố ý giả quỷ lộng thần, nhưng ngoài miệng lại cố ý hỏi: “Là binh pháp Tôn Tử? Mặt sau hình như là vẫn còn.”

Lục Cương có chút buồn bực nói tiếp: “Phải, không sai, mặt sau là ‘Có khả năng nhưng lại không thể dùng, gần mà xa, xa mà gần. Khi tấn công thì chống đỡ sắc nhọn, rối loạn mà vẫn phòng thủ, thật mà vẫn che dấu kín, mạnh mẽ mà lẫn trốn, giận dữ mà quấy nhiễu, hèn kém mà kiêu ngạo, ẩn dật mà mò bắt, thân cận mà xa cách, tấn công mà không chuẩn bị trước, xuất kỳ bất ý(2). Thắng lợi của nhà binh, chuyện không thể nói hết’ Những lời này tất nhiên là rất đúng, đánh trận nào cũng đều có thể dùng, nhưng thế này mà gọi là cầm nang diệu kế sao? A Mạch, người nói xem quân sư có ý gì? Chúng ta phải làm như thế nào?”

A Mạch nhất thời cũng trở nên trầm mặc, trong đầu hiện lên một đoạn bút ký của phụ thân, xem tình thế của quân Giang Bắc hiện giờ, chính là chuyện mà phụ thân đã từng đề cập qua: ẩn quân vào núi, không biết chiến pháp kia có thể tham khảo một chút được hay không? A Mạch cân nhắc tìm lời để diễn đạt, rồi trầm giọng nói: “Trước kia khi A Mạch còn hầu hạ bên cạnh tướng quân, từng nghe quân sư và tướng quân nói qua một loại chiến pháp tương tự, có lẽ cùng với cầm nang diệu kế mà quân sư cấp cho chúng ta có chung một ý.”

Lục Cương hỏi: “Chiến pháp gì?”

A Mạch đáp: “Giặc xuất ta nhập, giặc nhập ta xuất, tránh chỗ mạnh đánh chỗ yếu, che dấu thực lực.”

Lục Cương có chút mê hoặc nhìn A Mạch, hỏi: “Xin chỉ giáo cho?”

A Mạch nhìn Lục Cương, có chút chần chờ nói: “Theo A Mạch cân nhắc, ý của quân sư không biết có phải nói là chúng ta — đánh thắng được thì đánh, đánh không được thì bỏ chạy hay không?”

Lục Cương sửng sốt, cùng A Mạch mắt to trừng mắt nhỏ, hai người trong lòng đều đều xoay chuyển vài ý niệm trong đầu.

A Mạch vội vàng lại bổ sung thêm: “Cũng không phải là chạy lung tung, mà chúng ta chạy khiến cho thất tử đuổi không kịp, để cho bọn chúng truy đuổi tới lui, cuối cùng lừa cho đàn dê con này mệt đến chết!”

Lục Cương chăm chú nhìn A Mạch một khắc, chậm rãi đưa ngón tay cái về phía nàng, cất lời khen tự đáy lòng: “A Mạch, hảo tiểu tử, được lắm!”

A Mạch ngượng ngùng cười cười, nói: “Đại nhân đừng cười chê A Mạch, rõ ràng là đại nhân đã sớm nghĩ đến rồi, còn cố tình muốn kiểm tra A Mạch.”

Lục Cương khẽ giật mình, sau đó cười ha hả vỗ vỗ vào vai A Mạch, nói: “Người trẻ tuổi nên rèn luyện nhiều, cũng không phải chuyện xấu.”

A Mạch thi lễ, tạ ơn nói: “A Mạch cảm tạ đại nhân đã dạy bảo.”

“Ừ.” Lục Cương gật gù đầu, trên mặt hơi có chút ngượng ngùng, nhưng trong lòng lại thập phần hưởng thụ, thậm chí tiểu tử A Mạch này quả thực rất thông minh.

Mấy người tiếp tục đi, lúc này phiền muộn trong lòng Lục Cương đã tan hết, chỉ cân nhắc khi thất tử đến thì nên đánh và chạy như thế nào. Phía sau, A Mạch cũng đang cân nhắc, nàng có chút không hiểu, Thương Dịch Chi nếu muốn giăng một cái thòng lọng lớn, thì phải để cho Lục Cương thả cho quân Bắc Mạc tiến vào mới đúng, nhưng Từ Tĩnh vì sao còn cho anh ta một cái gọi là cầm nang diệu kế như vậy?

Chú thích:

1- Binh giả, quỷ đạo dã: ý nói binh lính là người thường, nhưng khi ra tay thì lại quỷ quyệt không khác gì quỷ.

2- Xuất kỳ bất ý: bất thành linh, thừa lúc người ta không ngờ, làm cho không kịp đối phó. Đoạn in nghiêng này mẹ Cún không hiểu rõ nên chuyển ngữ không sát nghĩa được, vì vậy đọc hơi khó hiểu.

51. Chương 51

Chương 51

TƯ OÁN

Về đến núi Tây Trạch, phó quan doanh Hắc Diện đang cho binh lính thao luyện, nhìn thấy Lục Cương dẫn A Mạch trở về, trên mặt đầu tiên là hiện lên một tia kinh ngạc, rồi ngay lập tức biến thành một vẻ khinh bỉ không buồn che dấu. A Mạch âm thầm buồn bực, nàng cùng vị Hắc đại gia này không thù không oán, chẳng lẽ chỉ vì một chút việc con con kia mà anh ta vẫn ghi hận trong lòng sao? Dáng người anh ta cao lớn thô kệch, mà sao tầm nhìn so với lỗ kim lại còn nhỏ hơn như thế. A Mạch giương mắt nhìn biểu hiện của Hắc Diện, thầm nghĩ khuôn mặt đen đui này thật không thích hợp để biểu diễn kỹ thuật khinh bỉ như vậy, thoạt nhìn thực khó coi.

Lục Cương triệu tập các đội trưởng lại, tuyên bố lệnh khen thưởng của quân bộ đối với A Mạch, điều Lý Thiệu Hường vốn là đội trưởng đội bốn sang bộ phận quân nhu, rồi sắp xếp A Mạch giữ chức đội trưởng đội bốn thay anh ta. Lý Thiệu Hường vốn tính tình chậm chạp, lúc này lại trở nên vô cùng nhanh nhẹn, vui vẻ lên tiếng nhận lệnh. Lục Cương lại phân phó A Mạch trở về lựa chọn Ngũ trưởng ình, chờ sáng mai khi toàn doanh tập thể dự buổi sáng sẽ tuyên bố.

Từ doanh bộ đi ra, có mấy quan quân vây quanh A Mạch chúc mừng, cười đùa đòi A Mạch phải mời cơm thiết đãi, A Mạch vội vàng cười đáp ứng. Bên cạnh, một quan quân lại đột nhiên cười gằn một tiếng, không âm không dương nói: “Thế mới nói làm người khi trưởng thành nhất định phải tuấn tú đẹp đẽ mới tốt, vừa chạy lên quân bộ một cái, khi trở về đã được thăng quan, sớm biết thế này thì huynh đệ chúng ta cần gì phải liều sống liều chết cơ chứ. Rảnh rồi chẳng có việc gì làm thì cứ chịu khó chạy vài lần lên quân bộ, lúc đó cái gì mà chẳng có!”

Tất cả mọi người đều sững lại, mấy quan quân đều không nói lời nào, các loại ánh mắt lập tức đều rơi trên người A Mạch. A Mạch nhếch khóe miệng, thản nhiên ngẩng đầu nhìn về phía viên quan quân vừa nói kia, trầm giọng hỏi: “Dương đại nhân nói vậy là có ý gì?”

Anh ta cùng mấy viên đội trưởng nhìn nhau, trên mặt cùng lộ ra ý cười đầy ái muội. Dương Mặc cười nhạo một tiếng nói: “Nên là ý gì thì chính là ý đó, thế nào? Mạch đội trưởng chột dạ sao?”

Lời này vừa nói ra, rõ ràng là muốn kiếm cớ đánh nhau. Bình thường, hẳn đã sớm có người đứng ra khuyên giải, nhưng hôm nay, mọi người tựa hồ đều bảo nhau yên lặng, trên khuôn mặt của một vài người thậm chí còn thể hiện vẻ muốn xem kịch vui. Trong lòng A Mạch hiểu, nàng được thăng chức quá nhanh, đã khiến cho các quan quân này đổ kỵ mà bài xích, từ tiểu binh được thăng lên làm Ngũ trưởng thì còn nói là do lập chiến công vì chém được nhiều thớt đầu, nhưng lúc này đây, lệnh khen ngợi của quân bộ chỉ hàm hồ nói là nàng chấp hành nhiệm vụ lập công lớn, lại không nói rõ chuyện nàng đi Dự Châu như thế nào.

A Mạch yên lặng nhìn Dương Mặc, ánh mắt trong trẻo nhưng lạnh lùng. Dương Mặc mới đầu còn cười lạnh giương mắt cùnU nàng đối diện, nhưng về sau cũng không tự giác mà tránh ánh mắt của A Mạch. A Mạch lạnh lùng quét mắt nhìn quan quân bốn phía một vòng, thản nhiên nói: “A Mạch không chột dạ, quân công của A Mạch là do A Mạch liều chết đổi lấy, có lẽ thời gian A Mạch nhập doanh so với chư vị đại nhân ở đây còn rất ngắn ngủi, nhưng A Mạch dám nói mình giết thớt đầu không hề kém so với các vị.” Nàng lại đưa ánh mắt chiếu lên người Dương Mặc: “Dương đại nhân vì sao thấy A Mạch không vừa mắt, trong lòng mọi người đều biết rõ, chẳng qua A Mạch muốn khuyên đại nhân một câu, về sau đừng dùng lối nói nỉ non của đàn bà này đối với ta, nếu thấy không vừa mắt thì cứ dùng đao là được, không cần phải xì xào thậm thụt, nhưng nếu muốn đánh nhau thì thứ lỗi ta không rảnh, còn nếu muốn liều mạng, A Mạch ta lúc nào cũng sẵn sàng phụng bồi.”

Nói xong, A Mạch rút bội đao đánh “Soạt” một tiếng, hung hăng cắm mạnh xuống, mũi đao cắm phập trên mặt đất, chuôi đao run lên bần bật.

Dương Mặc trước kinh hãi sau giận dữ, liền rút đao tiến lên, mấy quan quân bên cạnh thấy thế vội vàng ôm ghì lấy anh ta kéo lại, một người quát: “Dương Mặc, đừng gây rối!”

A Mạch cười lạnh một tiếng, rút thanh đao lên, vừa bước lên một bước thì cánh tay đã bị Lý Thiếu Hường dùng sức kéo lại, Lý Thiếu Hường kéo A Mạch tránh ra vài bước, tận tình khuyên nhủ: “A Mạch, đủ rồi, trăm ngàn lần không nên gây chuyện, đao thương không có mắt, cùng là đồng đội sao có thể vì chuyện nhỏ mà vùng đao liều mạng với nhau được, Lục đại nhân mà biết chuyện thì mọi người đều sẽ bị phạt đấy!”

Không vùng đao ư? Nếu vậy các người sẽ can ngăn sao? Trong lòng A Mạch cười lạnh, nếu nàng không rút đao với tư thế liều mạng, đoán chừng những quan quân này chỉ biết đứng ở bên cạnh mà hứng trí từng bình xem náo nhiệt, sau đó nhìn nàng bị Dương Mặc bị đánh ột trận tơi bời. Trong lòng A Mạch hiểu, nếu cùng một nam nhân thân hình cao lớn lực lưỡng đánh nhau, không những không thể thắng được mà e rằng ngay cả thân phận có lẽ cũng bị tiết lộ.

Bên kia, Dương Mặc cũng đã bị mọi người kéo ra xa, nhưng vẫn mơ hồ truyền tới âm thanh mắng chửi tức giận của anh ta: “Các người buông ra, để ta làm thịt tên tiểu tử kia, con mẹ nó chứ, nó lại còn dám khiêu khích lão tử à, lão tử không giết chết nó không được, các người nếu còn là huynh đệ thì phải thả ta ra, ta phải thay Tiêu lão đại báo thù!”

Tiêu lão đại, chính là tên đội trưởng đã bị nàng cắt đứt yết hầu, A Mạch nhớ rất rõ, nàng đưa mắt lạnh lùng nhìn Dương Mặc bị mọi người kéo đi đã xa, tra bội đao vào vỏ, xoay người hướng về phía Lý Thiếu Hường vái chào cảm tạ nói: “Đa tạ Lý đại nhân dạy bảo.”

Lý Thiếu Hường vội vàng khoát tay áo nói không dám nhận, bọn họ đã là đồnU cấp, không dám đương nổi đại lễ như thế của A Mạch, A Mạch lại nghiêm sắc mặt nói: “Đây không phải đội trưởng A Mạch tạ ơn đại nhân, mà là thủ hạ A Mạch tạ ơn ngài, A Mạch tạ ơn đại nhân nhiều ngày qua đã quan tâm.”

Lúc này Lý Thiếu Hường không khách khí nữa, chỉ cười cười, đưa A Mạch quay lại trong đội, để nàng đi trước xử lý một số chuyện trong ngũ. A Mạch trở lại ngũ, bọn Vương Thất vẫn còn đang trêu đùa Trương Nhị Đản. Thấy A Mạch trở về, lập tức bỏ mặc Trương Nhị Đản, xoay qua vây quanh lấy A Mạch.

Trương Nhị Đản không khỏi nhẹ nhàng thở ra, lau mồ hôi trên trán, mặc dù anh ta đã dựa theo sự phân phó của A Mạch mà trả lời qua loa với các huynh đệ, nhưng mười người, mỗi người một miệng khiến miệng lưỡi của anh ta phải gắng hết sức mới ứng phó nổi. Anh ta liếc mắt nhìn A Mạch bị mọi người vây quanh, thầm nghĩ Ngũ trưởng vẫn là Ngũ trưởng, ngay cả nói chuyện cũng rất có khí thế, chỉ nói mấy câu vô cùng đơn giản đã giải quyết hết thắc mắc của mọi người.

Dùng xong bữa cơm chiều, A Mạch lên gọi Trương Nhị Đản ra ngoài, yên lặng nhìn anh ta một lát, đột nhiên thấp giọng nói: “Nhị Đản, lần này người theo ta vào sinh ra tử, công lao và khổ lao đều rất lớn, ta cũng nên thăng chức cho người lên làm Ngũ trưởng.....”

“Ngũ trưởng!” Trương Nhị Đản đột nhiên cắt ngang lời A Mạch, nói: “Ta, ta không muốn làm Ngũ trưởng.”

A Mạch nhìn anh ta trầm mặc một lát, miệng thần nhiên mỉm cười, nói: “Ta cũng không muốn, tuổi người còn quá nhỏ, sợ là không thể thu phục được mọi người.”

Trương Nhị Đản cố lấy dũng khí giương mắt nhìn thẳng vào A Mạch: “Ngũ trưởng, người yên tâm, đây là người có ý tốt với ta, ta đều hiểu được.”

A Mạch cười cười, đặt tay lên bả vai gầy yếu của Trương Nhị Đản, hỏi: “Làm thân binh cho ta đi, thế nào?”

Trong mắt Trương Nhị Đản hiện lên một tia kinh hãi, có chút kích động hỏi A Mạch: “Thật không? Ngũ trưởng?”

A Mạch cười gật đầu: “Về sau không gọi là Ngũ trưởng nữa, mà gọi là đội trưởng đại nhân, đi thôi, Uoi Vương Thất đến đây cho ta.”

Ngày thứ hai, khi toàn doanh tập thể dự buổi sáng, Lục Cương tuyên bố lệnh điều động đối với Lý Thiếu HướnU và A Mạch, đồng thời lại nói đến một chủ đề, đó là đồng đội trong quân ngũ phải cùng nhau tương thân tương ái, đoàn kết gắn bó, cùng nhau giết giặc, cũng có nghĩa là, chuyện A Mạch và Dương Mặc hôm qua thiếu chút nữa động đao đã đến tai anh ta rồi.

“Các huynh đệ, Lục Cương ta là một người thô lỗ, chỉ biết nói thật, thất tử đã tiến đến dãy núi Ô Lan, trạm đầu tiên chính là núi Tây Trạch của chúng ta, hiện tại chúng còn cách núi Tây Trạch cùng lắm chỉ hơn trăm dặm mà thôi, mắt thấy giặc đã sắp xông vào tới cửa, mặc kệ các người trong lúc này còn có ân oán cá nhân gì, mục nội nó, cũng đều phải bỏ hết cho lão tử, nếu muốn chém giết, thì đi chém đầu thất tử cho ta, chém một tên bớt một tên. Con mẹ nó, còn ai mà chia đao vào huynh đệ nhà mình, thì đừng trách Lục Cương ta không khách khí!”

Tan buổi tập thể dục, Lục Cương lại gọi A Mạch và Dương Mặc đến, cũng không nói gì, chỉ lạnh lùng nhìn chăm chăm vào hai người. Đợi một lúc lâu sau, vẫn là A Mạch xoay người về phía Dương Mặc thì lễ trước, nói: “Dương đại nhân, hôm qua là A Mạch lỗ mãng.”

Dương Mặc hừ lạnh một tiếng, trước mặt Lục Cương đành đứng đối diện với A Mạch chấp tay xóa bỏ chuyện cũ.

Lục Cương mắng: “Con mẹ nó, đều là huynh đệ trong cùng một doanh, thất tử còn chưa đánh, các người đã đánh trước rồi” Nói xong giơ chân đạp cho A Mạch và Dương Mặc mỗi người một cước, quát: “Đều rút hết mẹ đi cho ta, trở về chuẩn bị cho tốt, chờ lúc đánh xong thất tử, nếu các người đều còn sống, lão tử lại cho các người tư oán!”

Lời này vừa nói, tất cả mọi người có chút trầm mặc, A Mạch cùng Dương Mặc nhìn nhau, Dương Mặc hừ lạnh một tiếng ngoảnh mặt đi, A Mạch chỉ cười, khẽ lắc đầu. Mắt thấy năm vạn đại quân của Thường Ngọc Thanh sẽ tiến đến dãy núi Ô Lan, bọn họ chính là đội tiên phong phải đánh trận chiến đầu tiên, không biết còn mấy người trong bọn họ còn sống sót.

Đầu năm Thịnh Nguyên thứ ba theo Nam nông lịch, Bắc Mạc đại tướng Thường Ngọc Thanh lĩnh quân tiến vào dãy núi Ô Lan tiến hành bao vây tiêu trừ quân Giang Bắc. Phong cách hành quân của Thường Ngọc Thanh vô cùng thần tốc và mãnh liệt, trước sau chỉ mất hơn hai tháng, năm vạn đại quân đã tiến vào dãy núi Ô Lan.

Núi Tây Trạch, chính là cửa ngõ đầu tiên của quân Giang Bắc ở dãy núi Ô Lan, cứ như vậy dần dần hiện ra trước mắt năm vạn đại quân Bắc Mạc. Mà lúc này, trên núi Tây Trạch, thất doanh của quân Giang Bắc đã sớm là một doanh trống rỗng, nếu như không phải trên đó còn lưu lại dấu vết của một đội quân nhân mã, thì rất khó mà tưởng tượng nổi nơi này từng là nơi đóng quân của quân Giang Bắc.

Khi đội quân tiên phong của Bắc Mạc hồi báo tình hình, Thôi Diễn, thủ hạ của Thường Ngọc Thanh nhin không được mắng: “Mục nội nó, trận này còn đánh thế nào được nữa, bọn mọi Wợ Nam Hạ này chạy trốn còn nhanh hơn thỏ, chúng ta cũng nên nhanh chóng vào núi mà tiêu diệt bọn chúng cho bằng hết đi.”

Thường Ngọc Thanh không quan tâm đến lời nói của anh ta, chỉ đối chiếu bản đồ và hỏi một quan quân trẻ tuổi đứng bên cạnh: “Thế nào?”

Nhắc tới quan quân trẻ tuổi này thì không phải là ai khác, mà chính là người đã cùng hợp tác với Thường Ngọc Thanh, phó tướng Khương Thành Dục. Sau trận chiến tại thành Hán Bảo, Thường Ngọc Thanh lĩnh tám vạn kỵ binh tiến theo phía Bắc thẳng tiến đến Tĩnh Dương, còn anh ta dẫn “Tây lộ đại quân” chỉ còn cái xác không đến Thái Hưng hợp nhất cùng đại quân của Chu Chí Nhẫn, về sau vẫn ở dưới trướng của Chu Chí Nhẫn. Lần này, Thôi Diễn làm loạn lên nhất định đòi phải được cùng Thường Ngọc Thanh đến Ô Lan tiêu diệt phi quân, Trần Khởi liền thuận tay điều Khương Thành Dục làm phó tướng. Thường Ngọc Thanh tuy biết anh ta là người của Trần Khởi, nhưng vì Khương Thành Dục quả thật cũng có chút bản lĩnh, nên cũng không cự tuyệt an bài của Trần Khởi.

Khương Thành Dục nghe Thường Ngọc Thanh hỏi, nhìn tấm bản đồ địa hình đặt trên bàn, ngẩng đầu đáp: “Theo quan sát mới nhất của chúng ta mà nói, tấm bản đồ này không còn phù hợp nữa, thứ nhất là vì bản đồ địa hình mà bộ binh cung cấp đã quá cũ, lại sơ sài, trải qua thời gian thì địa thế ở đây đã có chút thay đổi; thứ hai, từ kết quả thực địa có thể thấy, một số đường núi đã bị quân Giang Bắc cố ý cải tạo lại, cho nên nếu chúng ta tiếp tục hành quân theo những con đường vẽ trên bản đồ này thì sẽ không còn thông suốt nữa.”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, nói: “Thương Dịch Chi tiến vào dãy núi Ô Lan từ tháng mười một, cho tới bây giờ cùng lắm mới chỉ đầu tháng tư, thế nhưng ngay cả đường đi lối lại trên núi cũng đều

sửa lại, có thể thấy được người này thật sự là một nhân tài.”

Chú thích:

1- Mình chú thích lại đề phòng một số bạn không nhớ nhé.

Cơ cấu quân đội trong truyện này như sau: ngũ – đội – doanh – bộ

Cấp bậc quân đội theo thứ tự: binh – ngũ trưởng – đội trưởng – giáo úy – tướng quân – nguyên soái.

2- Khương Thành Dực: ở mấy chương đầu, mẹ Cún dịch tên người này là Khương Thành Cánh, nay sửa lại cho chính xác.

52. Chương 52

Chương 52

THẬT GIẢ

Thôi Diễm nhin không được hỏi: “Đại ca, chúng ta làm sao bây giờ?”

Thường Ngọc Thanh đi đến bên cạnh bàn cầm lấy tấm bản đồ địa hình quan sát rồi nói: “Chúng ta không nên nóng nảy, truyền lệnh xuống dưới, tìm chỗ hạ trại, trước mắt không cần xâm nhập vào trong núi.”

Thôi Diễm đi ra ngoài phân phó bộ đội tìm nơi hạ trại, Khương Thành Dực giương mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, nói: “Bản đồ trên tay chúng ta gần như là đồ bỏ đi, cần phải phái thám tử đi thăm dò địa hình rồi vẽ lại tấm bản đồ mới, bằng không chúng ta chẳng khác gì người mù.”

Thường Ngọc Thanh gật gật đầu, nói: “Người đi an bài đi, phái một ít người đi thăm dò, rồi mau chóng đem bản đồ địa hình mới đến đây.”

Khương Thành Dực đồng ý một tiếng, rồi đi ra ngoài an bài công việc, đi đến cửa đại trường lại dừng lại, có chút lo lắng quay người nhìn Thường Ngọc Thanh, do dự một chút rồi hỏi: “Tướng quân, nguyên soái cho Chu tướng quân đánh hạ thành Thái Hưng còn chúng ta đi tiêu diệt quân Giang Bắc, xem tình thế trước mắt, thời gian trên liệu.....”

Thường Ngọc Thanh ngẩng đầu cười cười, hỏi ngược lại: “Thành Dực cảm thấy Chu tướng quân khi nào thì có thể hạ được thành Thái Hưng?”

Khương Thành Dực khẽ run lên, bắt đầu cân nhắc xem Chu Chí Nhẫn tấn công thành Thái Hưng thì cụ thể cần bao nhiêu thời gian, không đợi anh ta trả lời, lại nghe Thường Ngọc Thanh cười nói: “Ta đoán trong vòng từ hai đến ba năm, Chu tướng quân vẫn chưa hạ được thành Thái Hưng.”

Thấy Khương Thành Dực lộ vẻ khó hiểu, Thường Ngọc Thanh khéo miệng khẽ nhếch lên, giải thích: “Thái Hưng là thành lớn nhất ở vùng Giang Bắc của Nam Hạ, thành cao hào sâu, điều này Thành Dực đã tận mắt thấy qua, chuyện đó sau hãy nói. Chỉ riêng việc thành Thái Hưng phía Nam dựa vào sông Uyển, sợ là Chu tướng quân một ngày khó lòng luyện được thủy quân để cắt đứt đường thủy của Thái Hưng, cho nên thành Thái Hưng sẽ không thể bị đánh hạ trong một sớm một chiều được.”

“Thủy quân?”

“Không sai, không có thủy quân, khi Chu tướng quân công thành sẽ lo lắng sau lưng thụ địch, tuy nói binh lực Giang Nam của Nam Hạ đều bị giữ chân ở Vân Tây, nhưng ai có thể cam đoan bọn họ sẽ không điều động đến sông Uyển mà cứu Thái Hưng?” Thường Ngọc Thanh dừng một chút, rồi nói tiếp: “Hơn nữa, thủ thành Thái Hưng là Vạn Lương, nếu có thể điều động anh ta tới Thái Hưng, thì anh ta đâu thể là loại người

tầm thường. Công thành không giống như vây thành, chỉ cần anh ta không tự nguyện xông ra đối đầu nơi trận tuyến, thì nhất thời thành Thái Hưng sao có thể bị đánh hạ được.”

Khương Thành Dực nghe anh ta nói thì có chút sững sờ, mấy vấn đề này anh ta không phải chưa từng nghĩ tới, chẳng qua là chưa bao giờ suy nghĩ sâu xa giống như Thường Ngọc Thanh, huống chi bọn họ năm trước chỉ trong mấy tháng ngắn ngủn đã tấn công vây hãm biên quan Tĩnh Dương, không mất người nào mà thu được thành Dự Châu, hành trình tiến đánh Nam Hạ thật sự là rất thuận lợi, thế cho nên anh ta nghĩ đánh hạ thành Thái Hưng cũng là chuyện vô cùng đơn giản.

Nhưng hiện tại nghe Thường Ngọc Thanh nói vậy, thì việc tấn công thành Thái Hưng không phải là dễ dàng, mà hơn nữa lại vô cùng phiền toái. Đáng tiếc, tính Thường Ngọc Thanh không thích nói tỉ mỉ, anh ta chỉ cười cười, trêu đùa: “Khó có dịp mà Thành Dực và A Diễn lại có chung một ý tưởng nhỉ, cho rằng lĩnh hai vạn tinh binh là có thể phá tan cửa thành Thái Hưng, dùng mười vạn thiết kỵ có thể quét ngang Giang Bắc?”

Trên mặt Khương Thành Dực có chút thẹn thùng, khom mình hành lễ nói: “Đa tạ tướng quân chỉ điểm, Thành Dực thụ giáo.”

Thường Ngọc Thanh khẽ nhướn mày, trong mắt hiện lên một tia giảo hoạt, khẽ cười nói: “Cho nên nói chúng ta không cần sốt ruột, tiêu diệt thì nhất định phải tiêu diệt, nhưng cứ chậm rãi mà tiêu diệt là được rồi.”

Khương Thành Dực ra khỏi trường, trong đầu vẫn còn những nghi vấn về thành Thái Hưng, nếu thành Thái Hưng kiên cố như thế, vì sao lúc trước khi hai lộ đại quân vây khốn Thái Hưng, triều đình Nam Hạ lại thất kinh như thế, liền lập tức điều biên quân Tĩnh Dương hồi cứu Thái Hưng, nếu không phải như vậy, biên quân Tĩnh Dương đâu thể dễ dàng bị đánh hạ? Những người trong triều đình Nam Hạ làm ăn cái kiểu gì không biết? Sao có thể hạ một quân lệnh điên cuồng như thế?

Đang lúc anh ta cảm thấy hồ đồ, thì vừa lúc chạm mặt Thôi Diễn đi an bài quân lính hạ trại trở về, Thôi Diễn một phen giữ chặt anh ta, hưng phấn mà chỉ vào đỉnh núi xa xa nói: “Lão Khương, người nhìn kia!”

Khương Thành Dực nhìn theo hướng Thôi Diễn chỉ, anh ta nhận ra ngọn núi đó, ở trên bản đồ từng thể hiện, tên là Ứng Thúy Sơn. Không gian núi được bao phủ bởi một khu rừng rộng lớn, không biết vì sao mà bốn mùa trong năm đều xanh biếc, chính vì vậy mà có tên là Ứng Thúy(1).

Thôi Diễn ở bên cạnh nói: “Người nhìn kỹ xem, bên trong khu rừng kia nhất định có người.”

Khương Thành Dực nheo mắt nhìn, quả nhiên thấy phía bên kia rừng hình như có chim chóc thỉnh thoảng bị hoảng sợ mà bay lên, lượn vòng vòng trên không quanh cánh rừng. “Là phục binh?” Khương Thành Dực hỏi theo bản năng.

Thôi Diễn đắc ý cười cười, nói: “Bọn mọi rợ Nam Hạ định mai phục ở bên kia, không lẽ là muốn đợi đến đêm thì tập kích chúng ta sao, hắc hắc, cuối cùng cũng có cái để chơi đùa rồi. Chờ trời tối ta liền dẫn người lặng lẽ đi qua đó, đùa giỡn với chúng một phen.”

Khương Thành Dực lớn tuổi hơn, nên dù sao cũng chín chắn hơn một chút, nói: “Đường núi ngựa chạy kiệt sức, nhìn thì gần, nhưng thực ra cũng cách nơi này ít nhất phải mấy canh giờ đi đường, người đừng hành động lung tung, hỏi qua tướng quân trước rồi nói sau.”

Thôi Diễn mặc dù gật gật đầu, nhưng biểu tình trên mặt thì lại cho là không đúng, ánh mắt vẫn không rời khỏi Ứng Thúy Sơn. Thôi Diễn nói không sai, trong núi Ứng Thúy quả nhiên là có người.

A Mạch dùng sức đạp chân lên thân cây, ngẩng đầu nhìn chim chóc trên cây hoảng sợ bay đi, sau đó tiếp tục xoay người đạp vào thân cây khác. Ở bên kia, Vương Thất cũng dẫn người tiến lại, cọt nhả hỏi: “A Mạch đại nhân, chúng ta làm loạn đến khi nào?”

A Mạch nhìn anh ta một cái, nhin không được cười mắng: “Cái rắm! Đừng gọi ta là A Mạch đại nhân, hoặc là A Mạch, hoặc là đại nhân, sao đến đây lại thành A Mạch đại nhân!”

Vương Thất hắc hắc cười gượng hai tiếng, cẩn thận liếc mắt nhìn binh lính bên cạnh, ghé sát vào A Mạch thấp giọng hỏi: “A Mạch, người nói chúng ta ở đây đạp cây có tác dụng sao? Thất tử có mắc mưu không?”

A Mạch đi có chút cà nhắc, rướn người lên định nhìn ra xa, nhưng khu rừng này rất rập rập, che khuất tầm của nàng, lại che khuất cả doanh trại của Bắc Mạch trên sườn núi xa xa.

“Ai mà biết được,” A Mạch thấp giọng đáp, “Nếu đại nhân cho chúng ta làm như vậy, tất nhiên là có cái lý của anh ta, việc này lại không mất sức, cũng nên thử làm để dẫn dắt thất tử đến nơi mà huynh đệ ta đã bố trí sẵn” Nàng liếc mắt nhìn người vừa được thăng làm Ngũ trưởng, Vương Thất, lại dùng sức đập lên mấy thân cây bên cạnh, thấp giọng cười nói: “Coi như là luyện quyền cước.”

Vương Thất đi theo “Ừ” một tiếng, xoay người cười hì hì đi luyện chân.

Sau khi Thường Ngọc Thanh tiến vào dãy Ô Lan, Lục Cương liền đưa thất doanh từ trên núi Tây Trạch ẩn vào bên trong khu vực núi rừng rập rập này. Hôm nay, A Mạch dựa theo sự phân phó của anh ta, dẫn người lại đây giả có phục binh. Có phục binh, tất nhiên phải có dấu hiệu, binh pháp Tôn Tử viết: Nơi nào có chim bay tán loạn, là nơi có phục binh.

A Mạch thầm nghĩ Lục Cương đúng là không hổ xuất thân binh nghiệp, binh pháp thuộc lòng, chỉ có điều là sử dụng binh pháp theo cách như vậy, e rằng quá cứng nhắc. Nếu làm xiếc loại này có thể lừa được Thường Ngọc Thanh, thì quá bằng coi Thường Ngọc Thanh chẳng khác gì mớ rau cải.

Bất quá, nếu trưởng quan đã phân phó phải làm như vậy, nàng tất nhiên không thể phản đối, nghĩ dù sao cũng chẳng có hại gì, cùng lắm thì chỉ uống phí chút khí lực mà thôi, cho nên, A Mạch nhận được quân lệnh của Lục Cương, liền vui vẻ tới đây. Hơn nữa, A Mạch vốn cũng muốn nhân thể luyện tập cho binh lính của mình, có thể chạy bộ, luyện cước lực, luôn luôn là chuyện tốt.

Vì có A Mạch làm “Tắm gương cho binh sĩ”, nên các binh sĩ đội bốn của thất doanh quân Giang Bắc đồng tâm hiệp lực làm công tác “Đập cây” với khí thế ngất trời. Không chỉ binh lính trong đội lý, mà ngay cả thân binh của A Mạch cũng đi. Bởi vì khi được thăng lên làm Đội trưởng, A Mạch cũng danh chính ngôn thuận có thân binh, ngoại trừ mấy thân binh do Lý Thiếu Hưởng lưu lại, A Mạch chỉ dẫn theo Trương Nhị Dẫn đến đây, chẳng qua nàng không thích sai sử thân binh, cho dù có việc thì phần lớn sẽ phân phó Trương Nhị Dẫn đi làm. Cứ như vậy, thân binh của nàng cơ bản là không có việc gì làm, thấy vậy, A Mạch liền đem đội thân binh vốn chỉ có nhiệm vụ là phục vụ riêng mình đổi thành ngũ cảnh vệ thông tin phục vụ cả đội, tuy rằng vẫn là biên chế thân binh, nhưng quá trình sử dụng lại có cải biến lớn.

Rất lâu về sau này, khi mọi người nhắc tới ngũ cảnh vệ thông tin của Mạch soái, cũng không khỏi liên hệ với doanh cảnh vệ thông tin của Tĩnh quốc công, mọi người đều cho rằng Mạch soái khi vẫn còn là một đội trưởng nho nhỏ đã rất có phong thái của Tĩnh quốc công. Đương nhiên, đây đều là nói chuyện sau này, tạm thời không đề cập tới.

A Mạch lại đập một thân cây khác, cảm thấy đã cố hết sức, liền ngồi xuống đất. Trương Nhị Dẫn thấy A Mạch ngồi xuống, vội vàng đem bầu nước đến cho A Mạch, rồi ngồi xổm một bên quan sát. A Mạch nhận lấy bầu nước uống mấy ngụm, thấy Trương Nhị Dẫn còn ngồi bên cạnh nhìn mình chăm chú, cố ý đánh mặt lại, đem bầu nước trả lại cho anh ta, hỏi: “Nhị Dẫn, người nói chúng ta tham gia vào quân ngũ thì cái gì là quan trọng nhất?”

Trương Nhị Dẫn bị hỏi liền sững sốt, cân nhắc một lát, rồi vỗ vỗ đại đao bên hông, trả lời: “Đại đao! Tham gia quân ngũ nếu không có đao, thì không gọi quân nhân nữa!”

A Mạch mím miệng, gật gật đầu: “Nói cũng không sai, nhưng cũng chưa phải là cái quan trọng nhất.”

Trương Nhị Dẫn mê hoặc, nhin không được hỏi: “Vậy cái gì là quan trọng nhất?”

A Mạch nở nụ cười, đưa tay vỗ vỗ lên hai chân của mình, cười nói: “Tất nhiên là hai cái chân.”

Ngũ quan Trương Nhị Dẫn trông không khác gì một khối thuốc tễ(2), trên khuôn mặt ngăm đen tràn đầy vẻ hoang mang: “Vì sao?”

A Mạch trừng mắt nhìn, nghiêm trang nói: “Thắng, chúng ta dùng nó để truy đuổi thất tử, đuổi kịp thì mới có khả năng giết địch; thua, thất tử đuổi chúng ta chạy, chúng ta chỉ có chạy thật nhanh thì mới có khả năng bảo toàn tính mạng. Người nói xem có phải hai chân của chúng ta là cái quan trọng nhất hay không?”

Trương Nhị Đản nghe nàng giảng giải thì ngẩn ra, chỉ cảm thấy tất cả mọi chuyện dù đơn giản đến đâu theo miệng nàng nói đều thành đạo lý, vì thế ánh mắt nhìn A Mạch không khỏi lại tăng thêm hai phần kính nể, nhin không được cũng hỏi nàng câu mà Vương Thất đã từng hỏi: “Ngũ trưởng, người nói thất tử sẽ bị chúng ta dẫn dụ đến đây sao?”

Lúc này, A Mạch không nói gì, chỉ khê cười, nhẹ nhàng mà lắc đầu.

“Không đi!” trong quân trưởng Bắc Mạc, Thường Ngọc Thanh nhìn lướt đỉnh núi Ứng Thụ Sơn xa xa, quay lại đầu phân phó Thôi Diễn nói: “Người thành thành thật thật tăng mạnh phòng ngừa trong doanh, tăng cường ngoại tham³ cùng ngoại phụ⁴, bọn mọi rợ Nam Hạ thích nhào lộn thì cứ để cho chúng nhào lộn, ngoại trừ bộ phận phụ trách cảnh giới, còn lại mọi người cứ việc ngủ cho ngon giấc.”

“Bọn mọi rợ Nam Hạ đêm nay mà tập kích thì phải làm thế nào?” Thôi Diễn hỏi.

“Đội quân cảnh giới để làm gì?” Thường Ngọc Thanh hỏi, anh ta cười khê liếc nhìn Thôi Diễn: “Bất quá ta đoán bọn mọi rợ Nam Hạ tối nay sẽ không đến đánh lên đâu, bọn họ còn không biết đang ẩn nấp ở nơi nào chờ chúng ta đi tập kích trong đêm nay mà!”—

Chú thích:

1- Ứng Thụ: tươi tốt, xanh tươi

2- Thuốc tể: là thuốc Bắc cô thành hoàn, có màu đen.

3- Ngoại tham: Bố trí người canh gác bốn phía quanh doanh trong phạm vi 10 dặm, đề phòng cảnh giác, phòng ngừa có biến thì phải lập tức báo tin (chú thích của tác giả);

4- Ngoại phụ: Bố trí 3 đến 5 người 1 tổ, ban đêm “cho quân đi trước hoặc ẩn nấp hai bên sườn, cứ 3 đến 5 dặm lại bố trí một tổ ở những nơi hiểm yếu” mang theo trống trận, không chỉ phụ trách việc quan sát tình hình địch quân, mà còn nhận biết khi có địch “xâm phạm đại doanh”, thì có nhiệm vụ “khua trống thật lớn”, dùng để kích động tâm lý chiến đấu. (chú thích của tác giả)

53. Chương 53

Chương 53

LỘNG KẾ

Thôi Diễn vẫn nửa tin nửa ngờ, Thường Ngọc Thanh không nói thêm nữa, xoay người trở về đại trưởng. Lúc này, Khương Thành Dục đang nhào người ra trên bàn, tiến hành tham chiếu, sửa chữa, chỉnh lý lại bản đồ sa bàn địa hình, thấy Thường Ngọc Thanh từ bên ngoài tiến vào, không khỏi ngẩng đầu hỏi: “Không cần phải người đi xem thật sao, tướng quân?”

Thường Ngọc Thanh không nói, đi đến trước sa bàn, nhìn dấu hiệu Ứng Thụ Sơn trên sa bàn đến ngây người. Sa bàn này là do Tĩnh quốc công Nam Hạ sáng chế ra và sử dụng đầu tiên, tiếp đó được lưu truyền đi trong chiến tranh, tướng lãnh các quốc gia liếc mắt một cái liền nhìn ra tác dụng kỳ diệu của nó, sau liền được tướng lãnh bốn nước sử dụng rộng rãi.

“Ồ trong này.” Thường Ngọc Thanh đưa ngón tay thon dài dọc theo chân núi Ứng Thụ Sơn, đến vùng lân cận của một hang núi thì dừng lại chỉ xuống dưới, nói: “Phục binh hẳn là ở trong này.”

Khương Thành Dục đưa mắt nhìn theo vị trí mà Thường Ngọc Thanh chỉ, lại ngẩng đầu nhìn Thường Ngọc Thanh, đuôi lông mày không tự giác mà nhíu lại.

Thường Ngọc Thanh nở nụ cười, không để ý đến sự kinh ngạc của Khương Thành Dực, xoay người đi đến án thư liền ngồi xuống, tiện tay cầm một quyển sách lật ra xem. Khương Thành Dực đang cảm thấy kỳ quái, đột nhiên nghe thấy Thường Ngọc Thanh giống như tùy ý hỏi: “Thành Dực cảm thấy chúng ta nên hay không nên tung một cái lưới lớn về phía bọn chúng?”

Khương Thành Dực mím môi cân nhắc một lát, nói: “Quân ta không quen thuộc địa hình nơi này, hơn nữa đường núi vừa nhỏ lại có nhiều cái biến, nên đánh đêm đối với chúng ta rõ ràng là rất bất lợi.”

Thường Ngọc Thanh không rời mắt khỏi quyển sách, chỉ nhẹ nhàng gật đầu: “Nói không sai, vậy thì cứ để cho bọn mọi rợ Nam Hạ ngồi xổm cả đêm trước đã rồi nói sau.”

Khương Thành Dực ừm một tiếng, đợi một lát không thấy Thường Ngọc Thanh phân phó gì, lại cúi đầu nhìn sa bàn nghĩ ngợi.

Thường Ngọc Thanh yên lặng đọc sách, khéo miệng đột nhiên lại khẽ mỉm cười, gọi thân binh kêu Thôi Diễn tiến vào, phân phó nói: “Đêm nay người không cần phải đi tuần trong doanh, cứ ngủ cho ngon giấc, giờ dần ngày mai đến đây gặp ta.”

Thôi Diễn nghe Thường Ngọc Thanh nói mà không hiểu ra làm sao, nhin không được gãi gãi đầu, hỏi: “Đại ca, chuyện gì vậy?”

Thường Ngọc Thanh trầm giọng, lạnh lùng nghiêm mặt nói: “Không nên hỏi nhiều như vậy, bảo người đến thì cứ đến là được rồi.”

Thôi Diễn thấy khuôn mặt anh ta lộ vẻ không hồn không giận, nên không dám hỏi nhiều, chỉ dùng khéo mắt lướt sang nhìn Khương Thành Dực, thấy anh ta cũng lộ vẻ mặt nghi hoặc nhìn Thường Ngọc Thanh, nhất thời trong lòng có chút cân bằng trở lại, thầm nghĩ, hóa ra không chỉ một mình ta thấy hồ đồ.

Đuổi Thôi Diễn đi, Thường Ngọc Thanh lại cho người đi các doanh truyền lệnh, phân phó giờ dần sáng mai sẽ nấu cơm, sau khi ăn cơm xong các doanh chuẩn bị đợi lệnh. Khương Thành Dực lại càng thấy khó hiểu, không biết anh ta định làm gì, nếu nói cứ chậm rãi tiêu diệt, không vội xuất chinh, vậy thì việc gì phải nấu cơm sớm như vậy?

Không chỉ riêng Khương Thành Dực cảm thấy khó hiểu, mà ngày cả quan doanh thứ bảy của quân Giang Bắc trong sơn cốc tại Ứng Thụ Sơn cũng có chút hồ đồ, vì sao không thấy thất tử có phản ứng gì vậy nhỉ? Nói thế nào cũng phải phải người đến đây xem xét mới phải chứ, sao trời đã tối rồi, mà ngay cả bóng dáng một người cũng chẳng thấy đâu?

Hắc Diện đã sớm không còn kiên nhẫn, vài lần muốn mang binh đi tập kích quân Bắc Mạc ngay trong đêm đó, nhưng đều bị Lục Cương kiên quyết ngăn lại, đành phải thở phì phì ngồi trên cỏ, trừng mắt đôi trâu đầy khó chịu.

Chờ suốt một đêm, nhiều người trở nên nóng nảy, sốt ruột, có vài người khéo miệng mỉm cười như thể đang tính kế gì đó, lại có người dựa vào thân cây đại thụ ngủ say sưa, ví dụ như... A Mạch.

Vẫn đợi tiếp cho sang đến ngày thứ hai, khi mặt trời lên cao quá nửa người, đám người Lục Cương lúc này rốt cục mới hết hy vọng, mang theo cái bụng đói lép kẹp réo ùng ục từ trong sơn cốc đi ra. A Mạch đã chờ ở chân núi Ứng Thụ Sơn, thấy Lục Cương dẫn đội ngũ đến, liền gọi người mang đồ ăn đã chuẩn bị bày lên bàn.

Lục Cương oán hận cắn một miếng bánh, vừa nuốt được hai miếng đột nhiên dừng lại, hỏi A Mạch: “Người nói xem thất tử có ý gì? Lúc trời tờ mờ sáng, trinh sát hồi báo nói là trong doanh thất tử bắt đầu nấu cơm từ giờ dần, nhưng lão tử đợi bọn chúng đến sáng bánh mất mà vẫn không thấy có động tĩnh gì, lại không thấy bọn họ nhổ trại, đây là thất tử đang định đùa giỡn kiểu gì vậy? Không có việc gì sao sớm thế đã ăn cơm?”

Cặp lông mày thanh tú của A Mạch hơi cau lại, thấp giọng lặp lại lời Lục Cương vừa nói: “Giờ dần nấu cơm, cũng không thấy nhổ trại?”

Lục Cương gật gù đầu, nhìn chăm chăm A Mạch có chút chờ mong.

A Mạch mặt mày càng nhẵn hơn, ngón trỏ của bàn tay phải vô thức khẽ gõ lên đầu gối, đột nhiên giương mắt hỏi Lục Cương: “Trình sát hồi báo lần gần đây nhất là khi nào?”

“Giờ Thìn canh ba.” Lục Cương hồi đáp.

A Mạch ngửa mặt nghiêm trang nhìn ánh mặt trời xuyên thấu qua tán cây, ước lượng thời gian: “Hiện tại đã qua buổi trưa, nói như vậy đại nhân đã quá hai cái canh giờ không nhận được hồi báo của trình sát.” Nàng đột nhiên biến sắc: “Đại nhân chưa nhận được hồi báo của trình sát sao?”

Trong lòng Lục Cương cũng cả kinh, liền gọi sĩ quan phụ trách việc này đang đứng cách đó không xa chạy đến, vừa hỏi mới biết được còn có mấy tổ trình sát vẫn chưa trở về, theo lý thuyết thì phải có trình sát liên tục hồi báo về tình hình quân doanh Bắc Mạc, nhưng không biết vì sao, những tổ thám báo này như biến mất giữa không trung. Lục Cương nghe xong sắc mặt đại biến, lập tức đứng bật dậy chạy đi, anh ta mặc dù thô lỗ, nhưng dù sao cũng đã cầm quân nhiều năm, biết rõ một khi tuyến trình sát bị cắt đứt, chắc chắn là do đụng phải thất tử.

“Đại nhân!” A Mạch ở phía sau anh ta thấp giọng gọi một tiếng, trầm giọng nói: “Đường núi khó đi, nhất định sẽ trì hoãn được một khoảng thời gian, đại nhân không cần phải phát hỏa.” A Mạch nói xong, ánh mắt lại nhẹ nhàng mà liếc nhìn bốn phía xung quanh. Lục Cương lập tức liền hiểu được, đè nén tâm lý khủng hoảng lúc đầu, ngồi xuống khôi phục lại vẻ bình tĩnh như không có việc gì xảy ra, hạ giọng hỏi A Mạch: “Người xem nên làm như thế nào bây giờ?”

A Mạch suy nghĩ một chút, nói: “Thất tử biết Ứng Thụ Sơn có biểu hiện khác thường, không thể không có phản ứng.”

Lục Cương gật gật đầu: “Không sai, trình sát biến mất thì rất có khả năng là bị thất tử bắt được, thất tử có lẽ đã biết kế sách của chúng ta rồi.”

A Mạch trầm nghĩ không phải là có lẽ, mà là chắc chắn đã biết rồi. Cứ giả làm phục binh như vậy, Thường Ngọc Thanh sao có thể mắc mưu! Song lúc này không phải lúc nói ra những chuyện như thế này, nên nàng chỉ gật gật đầu tỏ vẻ đồng ý: “Nơi này không thể ở lâu.”

Nàng vừa nói dứt lời thì Lục Cương lập tức đứng lên, lại bị A Mạch kéo lại: “A Mạch cảm thấy đại nhân trước hết cần phải ổn định quân tâm, thất tử người đông thế mạnh, chúng ta lại rơi vào hoàn cảnh xấu, ngàn vạn lần không thể để rối loạn trận tuyến.” Lục Cương cúi đầu liếc mắt nhìn A Mạch, gật đầu.

Lập tức, Lục Cương phân phó thuộc hạ đi tập hợp đội ngũ, A Mạch đi theo phía sau. Lục Cương cùng mấy quan quân thương nghị một lát, liền quyết định đưa đội ngũ đi theo hướng Sơn Nam, tính đi theo cánh tả của quân Bắc Mạc để tìm kiếm cơ hội. A Mạch không nói thêm nữa, mang binh lính đi trước. Bởi vì phần lớn quân sĩ ngồi canh gác ở trong sơn cốc suốt một đêm, còn chưa kịp nghỉ ngơi, cả một đoàn quân nhất thời đều có chút biểu hiện mệt mỏi, ngược lại, đội bốn của A Mạch cả đêm qua đều được nghỉ ngơi nên sức lực đều được hồi phục.

Đoàn quân theo hướng Nam đi qua hai đỉnh núi, mới vừa đi đến một chỗ có địa thế thoáng đãng, bằng phẳng, Lục Cương ngay lập tức hạ lệnh cho quân sĩ dừng lại nghỉ ngơi, đột nhiên thấy quân kỳ Bắc Mạc dựng thẳng lên trên sườn núi phía trước, trong đám cỏ cỏ hoang cao đến thắt lưng nhất tề xoàn xoạt hiện lên hàng ngàn quân Bắc Mạc, đám người Lục Cương nhất thời chết sững lại.

Từ giữa hàng ngũ Bắc Mạc tách ra hai bên, một viên tiểu tướng mặc hắc bào, cùng lắm chỉ mười bảy, mười tám tuổi, tay cầm trường đao, thân hình cao ngất ngời trên chiến mã, từ từ chậm rãi tiến lên phía trước trận.

————— phân cách tuyến —————

Lúc này A Mạch đang ở giữa đội hình hành quân, xa xa nhìn đến phía trước đột nhiên thấy xuất hiện toàn mũ giáp của quân Bắc Mạc, không khỏi cả kinh, lại nhìn thấy viên tiểu tướng Bắc Mạc đang đứng trước trận, trong lòng lại rung mình. Là Thôi Diên! Đó là Thôi Diên! Tuy rằng ở thành Dự Châu chỉ gặp qua vài lần, nhưng nàng chỉ cần liếc mắt một cái liền nhận ra người đó chính là Thôi Diên.

Thôi Diên không chỉ là cháu ngoại của danh tướng Bắc Mạc Chu Chí Nhãn, lại là tiểu công tử của quốc công Bắc Mạc, chỉ nói riêng về xuất thân của anh ta thôi, cũng đủ khiến cho Thường Ngọc Thanh tuyệt đối

không thể để cho anh ta dễ dàng đi mạo hiểm. Nếu anh ta có thể xuất hiện ở nơi này, vậy thì Thường Ngọc Thanh chắc chắn đã tính toán chu toàn hết cả rồi. Nghĩ đến đây, trong lòng A Mạch không khỏi cảm thấy vô cùng hoảng sợ.

Phía trước, Lục Cương vội vàng điều binh bày trận, nhưng Thôi Diễn làm sao lại cho anh ta thời gian mà bày trận, liền lập tức vung tay lên, binh lính Bắc Mạc liền tràn tới. Nhất thời, tiếng kêu rung động trời đất vang lên, quân Bắc Mạc xung phong xông tới, bên này quân Giang Bắc hốt hoảng ứng chiến, chỉ vừa tiếp chiến đã rơi vào thế hạ phong.

Người ngựa hai bên lao vào nhau hỗn chiến, đao tên bốn phía, máu thịt như mưa. Lục Cương vung kiếm chém ngã tên lính Bắc Mạc vừa vọt tới trước mặt, gằm lên trong cổ họng quát thân binh đứng bên cạnh: “Con mẹ nó, đứng bảo hộ xung quanh lão tử làm gì? Lão tử không cần các ngươi phải bảo vệ! Đội ba chặn phía trước, còn lại kêu Hắc Diện rút lui lên núi!”

Có thân binh quay lại truyền lệnh, những thân binh còn lại vẫn bảo hộ xung quanh Lục Cương. Hắc Diện làm sao đồng ý rút lui, vung đại đao che phía trước, một mình cùng năm sáu binh lính Bắc Mạc quần lấy nhau, mặc dù dũng mãnh, nhưng cũng rơi vào tình thế cực kỳ nguy hiểm.

Cảnh tượng như vậy đập vào trong mắt A Mạch có chút quen thuộc, dường như giống với chiến trường tại Dã Lang Câu. A Mạch cắn răng dẫn người xung phong liều chết xông lên trước trận, đem Lục Cương từ trong vòng vây của binh lính Bắc Mạc đoạt ra. Thân binh bên người Lục Cương đã chết quá nửa, chính anh ta cũng chém giết đến đỏ quạch cả mắt rồi, nhìn thấy A Mạch thì tức giận mắng: “Hỗn đản, con mẹ nó, ngươi không phải là đội bốn đội sao? Cho các ngươi rút lui lên núi trước!”

A Mạch nâng đao ngăn trước mặt, thuận thế chém một binh lính Bắc Mạc vừa nhào tới, cũng không để ý tới sự mắng chửi đầy tức giận của Lục Cương, chỉ hướng về phía Vương Thất hô lớn: “Mang đại nhân đi!”. Vương Thất gật đầu, phất tay gọi hai binh sĩ bảo hộ Lục Cương. Đám người A Mạch lùi từng bước một, khi đi ngang qua đội trưởng đội hai, Dương Mặc, liền thay anh ta cầm được một đao chém tới, nòng liền la lớn: “Mang theo người rút lui lên núi!”

Mặt và cổ Dương Mặc đầy máu, ánh mắt vẫn đỏ lớn tiếng mắng: “Cút! Tiểu bạch kiểm nhà ngươi sợ chết thì tự mình cút đi, lão tử là đội trưởng đội hai, đại nhân đã phân phó nhất định phải che chắn ở nơi này!”

Bên Bắc Mạc, binh lính càng đánh càng dũng mãnh, càng lúc càng tràn sang nhiều hơn, tạo thành thế bao vây đối với quân Giang Bắc, Trương Nhị Dẫn vẫn đi theo bên cạnh A Mạch, lúc này lại bị binh lính Bắc Mạc vây ở một bên. Ngược lại, Dương Mặc cùng A Mạch cũng bị vây, tám binh lính Bắc Mạc vây cùng một chỗ, khiến cho hai người không thể không lưng tựa lưng vào nhau để hỗ trợ chém giết địch binh bốn phía.

“Con mẹ nó, trước mắt đã hết hy vọng rồi!” A Mạch nhin không được mắng: “Người phía sau đã rút lui hết! Các ngươi có tiếp tục ở nơi này cũng chỉ chết uống phí mà thôi!”

Dương Mặc lại chém ngã một địch binh, trong lòng sinh ra loại tâm lý hào hùng, cười ha ha nói: “Đồ tiểu bạch kiểm như ngươi thì biết cái gì, đại trượng phu có thể chết trận trên sa trường, đó là vinh quang!”

“Vinh quang cái rắm!” A Mạch tức giận mắng, cánh tay của nàng đã đau nhức, tốc độ vung đao rõ ràng đã chậm lại, cứ tiếp tục như vậy thì sớm muộn gì cũng sẽ bị thất tử vây chết ở chỗ này, nàng cắn răng bỏ đao về phía trước tạo thành một khoảng trống trong vòng vây, hướng về phía Dương Mặc kêu lên: “Ngươi nếu còn muốn báo thù cho trưởng quan đã thành ma kia thì đi theo ta, đừng bỏ tính mạng lại nơi này!” Nói xong cũng không chờ Dương Mặc trả lời, gọi Trương Nhị Dẫn một tiếng, xung phong dẫn đầu xông ra theo khoảng trống, liều chết mà đi qua.

Dương Mặc sững sốt, cắn chặt răng, theo sau A Mạch chém giết chạy ra ngoài. Ba người rất nhanh liền hợp thành một với quân Giang Bắc. Khi rút lui lên núi thoải mái hơn rất nhiều, may là binh lính Bắc Mạc cũng không đuổi cùng giết tận, xem ra chỉ muốn nhử quân Giang Bắc.

Trên người A Mạch đã dính đầy máu, may là chỉ có một vết thương trên cánh tay song cũng không sâu, nàng cố không băng bó, chỉ mang người đuổi theo đại quân đã rút lui lên núi. Mãi đến khi vượt qua một đỉnh núi, tiếng hò hét phía sau mới dần dần biến mất.

Lục Cương đã thu thập tàn quân chờ ở nơi đó, đội ngũ tổn hại gần một nửa, đến bây giờ cũng chỉ còn lại

khoảng bảy, tám trăm người, bộ dạng lúc này đây thật vô cùng thê thảm. Lục Cương thấy A Mạch cùng ba, bốn chục người trở về, sắc mặt càng thêm âm trầm, vung kiếm chém mạnh một nhát trên mặt đất phát tiếng, rồi quay người vùng vẫy đầm liên tiếp lên thân cây. Quan quân bên cạnh vội vàng tiến lên khuyên can, nói những thứ đại loại như “núi xanh còn đó, sợ gì không có củ đụn”. Chỉ riêng A Mạch không tiến đến gần, chỉ đứng ở một bên nhìn những hành động của anh ta bằng ánh mắt lạnh lùng, sau lại quay người nhìn đỉnh núi phía sau đến ngây ngốc.

Sắc trời đã dần tối, đỉnh núi bên kia vô cùng tĩnh lặng, hoàn toàn không thể tưởng tượng được rằng nơi đó vừa diễn ra một trận chiến đẫm máu, mấy trăm tính mạng con người đã để lại nơi đó. Đội bốn của A Mạch cũng chết không ít, Vương Thất đi tới, đau đớn ngẩng người thấp giọng nói với A Mạch, rằng trong ngũ cũng có một huynh đệ đã hy sinh.

Trong lòng A Mạch đột nhiên nảy sinh một cỗ bi thương khôn kể, không phải chỉ vì huynh đệ kia đã chết đi, mà phần nhiều là vì những người trong thất doanh. Chỉ dùng quân số của một doanh, sao có thể đối đầu với đại quân của Thường Ngọc Thanh, hơn nữa đó đâu chỉ là Thôi Diễn, mà đó là kỳ tài quân sự Bắc Mạc, “Sát tướng” vang danh bốn nước, Thường Ngọc Thanh!

Không có chỉ huy, không có điều hành, không có trù tính cùng an bài..... Nhóm người bọn họ chẳng qua là nhóm quân Giang Bắc bị Thương Dịch Chi vứt bỏ, bị Từ Tĩnh dùng để làm mồi dẫn dụ quân Bắc Mạc mà thôi.

Bên kia có quan quân đề nghị Lục Cương rút lui trở về, phía trước đã có phục binh, nên cũng chỉ có thể rút lui trở về mà thôi. A Mạch trấn định lại tinh thần, đi đến bên cạnh Lục Cương thấp giọng nói: “Đại nhân, có thể ra đây nói chuyện một chút được không?”

Lục Cương nghi hoặc nhìn A Mạch, nhưng vẫn theo nàng rời đám người bước đi vài bước.

A Mạch thấp giọng hỏi: “Đại nhân muốn rút lui trở về sao?”

Lục Cương gật đầu.

A Mạch trầm giọng nói: “Chúng ta không thể quay về! Phục binh không truy đuổi, điều đó chứng tỏ rằng Thường Ngọc Thanh còn có chiêu tiếp theo đang chờ chúng ta, tên tướng quân của thất tử vừa rồi tên là Thôi Diễn, có thân phận tôn quý, Thường Ngọc Thanh nếu dám để cho anh ta đến gần đón chúng ta, có khả năng lừa chúng ta sau khi lọt vào phục kích sẽ quay trở về, chuyện vừa rồi sợ rằng chỉ là hư chiêu mà thôi, điều đáng sợ hơn còn ở bên kia chờ chúng ta.”

Ánh mắt Lục Cương nhìn A Mạch chằm chằm, hỏi: “Người có thể chắc chắn?”

A Mạch cười khổ một chút, lắc lắc đầu, nói: “Không thể, bởi vì đối phương là Thường Ngọc Thanh, ta không thể chắc chắn.”

Lục Cương trầm mặc một lát, hỏi: “Vậy người nói chúng ta bước tiếp theo nên làm như thế nào?”

A Mạch yên lặng nhìn Lục Cương một lát, đột nhiên nói: “Đại nhân, có lời này A Mạch chỉ nói một lần ở đây, đại nhân nếu có thể nghe được thì hãy để lọt vào tai, nếu không thể, coi như A Mạch chưa từng nói qua những lời này.”

Lục Cương nói: “Có cái gì cần nói thì người cứ nói thẳng ra.”

A Mạch hít sâu một hơi, nói: “Khi chúng ta từ quân bộ trở về, quân sư từng cho đại nhân một cầm nang diệu kế, chỉ nói là binh bất yếm trá, đại nhân đã từng nghĩ tới quân sư cấp cho doanh của ngài cầm nang này là sai lầm không?” Thấy Lục Cương trầm mặc không nói, A Mạch lại nói tiếp: “Ta nghĩ đại nhân cũng đã đoán được tuyệt không thể có chuyện như vậy. Nếu nói hơn hai mươi doanh của quân Giang Bắc chúng ta đều sẵn sàng ứng chiến, thì trận này cũng không cần đánh, mà sẽ chờ thất tử tới rồi tiến hành thu thập bọn chúng là tốt rồi, tướng quân và quân sư tuyệt đối sẽ không phạm phải sai lầm như thế.”

Sắc mặt Lục Cương rốt cục đã thay đổi, A Mạch cười cười, nói: “Đại nhân, thật ra chúng ta là mồi câu, mồi câu mà tướng quân cùng quân sư vứt cho thất tử, rõ ràng là mồi câu, mà lại cứ quay cuồng giãy dụa, bởi vì tự bản thân mình không hề biết, cho nên mới càng thêm chân thật, cho nên mới có thể dẫn dụ thất tử mắc câu. Đi hướng Bắc, cái chờ chúng ta tất nhiên cũng là phục binh của Thường Ngọc Thanh, cho nên

chúng ta chỉ có thể tiếp tục đi hướng Nam. Thôi Diễm thấy chúng ta đào tẩu, tất nhiên thiếu sự đề phòng chuẩn bị, hiện tại trời tối, chỉ cần chúng ta tắt đuốc, lẳng lặng không một tiếng động đánh vào phía sau của anh ta, có thể đâm cho anh ta một thương chí tử.”

Lục Cương tán thành gật đầu: “Không sai.”

A Mạch đưa mắt nhìn đội ngũ có chút tán loạn đứng cách đó không xa, lại quay lại nhìn Lục Cương, hỏi: “Nhưng, đại nhân, sau đó thì sao? Xét binh lực của chúng ta hiện tại đương nhiên không có khả năng giết sạch đội quân của Thôi Diễm, trước sau đều là thất tử Bắc Mạc, di chuyển qua khe núi kia thì chúng ta cũng chỉ còn lại hai lựa chọn, hoặc là hướng đông, hoặc là hướng tây, hướng đông là quân doanh của đại quân Bắc Mạc, nhìn như tử địa nhưng thật ra lại chính là sinh lộ, chỉ cần có thể thừa dịp bóng đêm, thần không biết quỷ không hay mà đi qua, chúng ta có thể sẽ thoát khỏi; mà theo hướng tây sẽ đi sâu vào dãy núi Ô Lan.....”

A Mạch nói đến đây đột nhiên ngừng lại, nhìn Lục Cương mà nhẹ nhàng nở nụ cười.

54. Chương 54

Chương 54

QUÂN NHÂN

Lục Cương không ngốc, mặc dù A Mạch chưa nói xong, nhưng anh ta cũng hiểu được ý tứ trong lời nói của nàng. Theo hướng Tây, là đi sâu vào trong dãy núi Ô Lan, cũng là hướng mà tướng quân cùng quân sư muốn dẫn dụ thất tử đến. Anh ta quay đầu nhìn về phía nhóm binh lính xa xa, hoặc ngồi, hoặc nằm, trong mắt dần dần phủ kín một tầng bi tráng, trên con đường bị đuổi giết đó, số binh sĩ này còn có thể sống sót được bao nhiêu? Lục Cương quay đầu nhìn A Mạch, kiên định nói: “Chúng ta đi hướng Tây!”

“Đại nhân!” A Mạch kinh hãi kêu lên thất thanh, trên mặt rõ cuộc không dấu được sự kinh ngạc.

Trên khuôn mặt thô ráp của Lục Cương lộ ra chút ý cười, nói rõ ràng từng chữ: “A Mạch, chúng ta là quân nhân.”

“Nhưng...”

“Không có nhưng!” Lục Cương cắt ngang lời A Mạch, nói: “Chỉ cần là quân nhân, thì lúc nào cũng phải chuẩn bị sẵn sàng hy sinh thân mình vì đất nước, quân Giang Bắc chúng ta đi vào dãy Ô Lan này là vì cái gì? Chúng ta chiến đấu không phải vì tướng quân hay quân sư, mà chúng ta chiến đấu vì Đại Hạ! Là quân nhân, thì phải bảo vệ quốc gia, bổn phận của quân nhân là chết trận nơi sa trường, đó là vinh quang!”

Trong mắt anh ta chợt hiện lên một loại ánh sáng huy hoàng rạng rỡ, là sự kiên nghị thay thế cho bi tráng, ánh sáng hào hùng từ trong mắt tỏa ra. Trong bóng đêm, thân ảnh cao lớn của anh ta cứ như vậy sừng sững hiện lên trước mắt A Mạch, khiến tất cả mọi chữ “nhưng” trong miệng nàng đều bị đè ép xuống.

Lục Cương nhìn A Mạch chằm chằm, trong thanh âm bị nén lại lộ ra một vẻ nghiêm khắc trước nay chưa từng có: “A Mạch, người rất thông minh, nếu người còn muốn chạy, ta sẽ không ngăn cản người, nhưng nếu người làm dao động lòng quân, thì đừng trách ta hạ thủ vô tình.”

A Mạch lẳng lặng đối diện cùng anh ta một lát, mím chặt môi, nặng nề gật đầu, trầm giọng nói: “A Mạch hiểu rồi, A Mạch nguyện ý đi theo đại nhân!”

Lục Cương nở nụ cười, xoay người đi nhanh đến chỗ đội ngũ. A Mạch sững sốt một lát, rồi cũng đi sát theo một bên.

Trong trận chiến vừa rồi, trong doanh đã có một phó doanh cùng hai đội trưởng hy sinh, Lục Cương dự tính tạm thời đem binh lính của hai đội đó sáp nhập vào đội của A Mạch, sau đó thông báo cho binh lính biết

tin tức do thám tử hồi báo, đó là ở phía Bắc, thất tử đang chờ trong sơn cốc phục kích bọn họ, cho nên chỉ có đi về phía Nam mà quay mũi thương giết thất tử.

Trương Nhị Dẫn băng bó qua vết thương trên cánh tay A Mạch, vẻ mặt anh ta có chút tự trách, cảm thấy mình đã không bảo vệ tốt cho A Mạch cho nên mới để cho nàng bị thương. A Mạch cười, khuyên anh ta vài câu, sau đó làm giống như những binh lính bên cạnh, cắt một vạt áo quần quanh miệng. Bộ đội một lần nữa tập hợp lại, tắt hết đuốc, rồi trong bóng đêm, hơn bảy trăm binh lính của thất doanh yên lặng không một tiếng động hướng về ngọn núi kia sờ soạng mà đi.

Vừa đi qua đỉnh núi, liền nhìn thấy ánh đuốc phía xa xa, chính là chân núi đã diễn ra trận chiến chiều nay, xem ra chiến trường vừa được quét tước xong. Tốc độ di chuyển của quân Bắc Mạc có chút chậm, binh lính bị thương đều đi ở phía sau, còn có một ít binh lính khiêng chiến hữu hy sinh. Thôi Diễn cười ngựa đi phía trước, hiển nhiên đối với tình hình chiến đấu hôm nay cũng không quá vẹn tâm toàn ý, Thường Ngọc Thanh ra nghiêm lệnh cho anh ta không được truy kích, mệnh lệnh này khiến cho anh ta cảm thấy có chút buồn bực, nếu không phải như vậy, anh ta có thể chắc chắn tiêu diệt hết bọn mọi rợ Nam Hạ.

Quân Giang Bắc tới rất nhanh, cơ hồ một chút động tĩnh cũng không có, theo hai phía tả, hữu đồng thời đánh tới, giống như quỷ núi đột nhiên xuất hiện trong bóng đêm, khiến Thôi Diễn trở tay không kịp. Lục Cương kéo miếng vải che miệng xuống, lớn tiếng kêu to xung phong rồi liền chết xông lên. Trong cùng một ngày, quân sĩ hai bên một lần nữa lại lao vào nhau hỗn chiến. Đám người Lục Cương chém giết không màng sống chết, khiến quân Bắc Mạc không tự giác thối lui về phía sau, Thôi Diễn nóng nảy, chỉ huy đội ngũ bảo vệ thương binh ở bên trong, rồi tự mình mang theo đội tiên phong một lần nữa xông lên.

A Mạch thấy đối phương thương vong cũng rất lớn, liền đến bên cạnh Lục Cương nhắc nhở: “Đại nhân! Nên rút thôi!”

Lục Cương dựa theo ước định trước đó, phát ra hiệu lệnh lệnh cho quân Giang Bắc rút lui về phía Tây, nhưng Thôi Diễn sao có thể từ bỏ ý đồ, liền lệnh cho quân Bắc Mạc đuổi sát theo. Lục Cương nhìn thấy Thôi Diễn, trong mắt hiện lên sắc tàn nhẫn, phân phó A Mạch đưa đội ngũ đi trước, tự mình dẫn người đón đường định giết Thôi Diễn. A Mạch chỉ cảm thấy da đầu căng thẳng, ngay lập tức hiểu được suy tính của Lục Cương, vội vàng quay đầu hô lớn: “Đại nhân! Không nên!”

Thôi Diễn nghe thấy tiếng nàng thì sửng sốt, tầm mắt nương theo thanh âm nhìn qua, trong bóng đêm cũng không thể thấy rõ A Mạch, chỉ nhìn thấy Lục Cương như hung thần ác sát xông đến chém giết. Anh ta cười lạnh một tiếng, không những không tránh, ngược lại còn thúc ngựa lên đón đỡ, vung trường đao bổ xuống đỉnh đầu của Lục Cương. Lục Cương giơ kiếm đỡ, đao kiếm chạm vào nhau khiến tia lửa văng khắp nơi, Lục Cương chỉ cảm thấy cổ tay tê rần, bội kiếm trong tay suýt nữa rơi xuống, lực cánh tay của thiếu niên kia mạnh mẽ như thế này đã vượt xa dự kiến của Lục Cương.

Đao thứ hai lại bổ xuống, Lục Cương vội vàng đón đỡ, chặn trường đao của Thôi Diễn lại. Còn chưa kịp phản kích, đao thứ ba lại đã đến, lần này không phải bổ, mà là chém, Lục Cương lắc mình tránh né, nhưng đao phong vẫn vạch một đường máu phun ra trước ngực, nếu không phải phía trước ngực còn một tầng áo giáp, thì một đao này e là đã chém anh ta thành hai mảnh.

Nhìn nam nhân trước mặt trong mắt toát ra vẻ kinh hãi, trong lòng Thôi Diễn không khỏi có chút đắc ý, anh ta giơ trường đao lên, đang muốn một đao lấy tính mạng người này, đột nhiên cảm thấy hẫng một cái, thân thể không tự chủ được ngã về phía trước. Ngay lập tức, anh ta vội vàng nhảy lên, rơi xuống một bên.

A Mạch né người tránh chiến mã đang ầm ầm đổ xuống, cướp được Lục Cương đang chao đảo sắp ngã, gấp giọng gọi Trương Nhị Dẫn: “Mau, đem đại nhân đi!” Nói xong đẩy Lục Cương vào lòng Trương Nhị Dẫn, xoay người chắn trước bọn họ. Khóe mắt chợt thấy Trương Nhị Dẫn không có phản ứng gì, A Mạch liền lớn tiếng quát: “Đi mau!”

Trương Nhị Dẫn bấy giờ mới mang Lục Cương gần như hôn mê đưa đi.

Thôi Diễn nhận ra A Mạch thì vô cùng sửng sốt, ngạc nhiên nói: “Là người?”

A Mạch nắm chặt đao trong tay, nhìn chằm chằm vào Thôi Diễn, trầm giọng nói: “Không sai, là ta!” Nàng biết rất rõ, nàng đánh không lại Thôi Diễn, nhưng không hiểu có phải là do nhiệt huyết dâng trào khiến cho

suy nghĩ trở nên mê muội hay không, nhưng nàng cứ nắm chặt thanh đao chắn phía trước Thôi Diễn, phía sau là sinh tử của Lục Cương, nàng không thể lui, cũng không chỗ thoái lui.

Thôi Diễn trước kinh ngạc, sau cả cười, nói: “Thật đúng là chẳng uống công! Bất người trở về, đại ca nhất định sẽ rất cao hứng.”

A Mạch lạnh lùng nói: “Vậy thì phải xem người có bản lĩnh đó hay không cái đã!”

Thôi Diễn hừ lạnh một tiếng, vung trường đao lên, hướng thẳng về phía A Mạch. A Mạch cắn răng nghênh đón, hai người nhất thời lao vào hỗn chiến. Luận về đao pháp, Thôi Diễn từ nhỏ đã được luyện tập, mà A Mạch cũng là thay đổi giữa chừng, mới được tập trong thời gian ngắn. Luận về lực cánh tay, anh ta là nam tử nàng là nữ tử, tất nhiên không thể so bằng. Chỉ qua vài hiệp, tay A Mạch đã cơ hồ không cầm được chuôi đao. May là Thôi Diễn chủ tâm muốn bắt A Mạch, cho nên cũng không hạ sát chiêu, chính là muốn đợi A Mạch hao hết khí lực mà bắt sống nàng.

Mắt thấy binh lính Bắc Mạc đuổi theo càng ngày càng nhiều, A Mạch biết rõ một khi bị vây ở đây sẽ không còn hy vọng đào thoát, vì thế liền vội vàng tung một hư chiêu, bức Thôi Diễn tránh ra hai bước, rồi xoay người bỏ chạy. Thôi Diễn sao có thể thả nàng đi, liền đuổi theo vài bước đã ngăn được A Mạch.

Lại nói Trương Nhị Dẫn công Lục Cương đi về phía trước được một đoạn, đúng lúc gặp được binh sĩ Giang Bắc quay lại tiếp ứng, liền đem Lục Cương giao cho bọn họ, rồi xoay người lại vội trở về cứu A Mạch, khi đuổi tới nơi thì vừa lúc nhìn thấy Thôi Diễn đang quán lấy A Mạch, đao pháp của A Mạch đã không còn ra chiêu thức gì nữa rồi, trường đao của Thôi Diễn đã vài lần xẹt qua góc áo của A Mạch, hung hiểm vô cùng.

Trương Nhị Dẫn quát to một tiếng, vung đao chém tới, nhưng anh ta làm sao có thể là đối thủ của Thôi Diễn. Thôi Diễn đúng là không muốn ra tay hạ sát A Mạch vì muốn bắt sống, song anh ta lại không có ý nghĩ rằng ngay cả Trương Nhị Dẫn cũng phải bắt sống, chỉ thấy đao phong của Thôi Diễn vừa chuyển, khí thế, lực đạo bỗng tăng lên bội phần. A Mạch rút cuộc không cầm nổi đao, loảng xoảng một tiếng, thanh đao liền rơi xuống đất, chỉ đành mở to hai mắt nhìn đao của Thôi Diễn đang bổ xuống. Thôi Diễn cũng là nhất thời lỡ tay, bản thân anh ta không nghĩ rằng nhất định phải lấy tính mạng của A Mạch, nhưng lúc này dù muốn cũng không thể thu đao lại được, cũng chỉ có thể trơ mắt nhìn A Mạch sẽ chết dưới lưỡi đao của mình.

Trương Nhị Dẫn quát to một tiếng, từ bên cạnh nhảy lên, bổ nhào vào trước người A Mạch. Đao phong từ phía sau Trương Nhị Dẫn xẹt qua lưng, đầu của anh ta ngửa mạnh ra sau, thân thể giống như cánh cung cong lên, tiếng kêu trầm đục tắc nghẹn trong cổ họng, ngón tay đặt trên vai A Mạch như cắm sâu vào trong bấp thịt của nàng. Không đợi A Mạch kịp phản ứng, Trương Nhị Dẫn đã đẩy mạnh nàng ra, xoay người hướng về phía Thôi Diễn đánh tiếp, gắt gao ôm lấy Thôi Diễn vốn cũng đang có chút kinh ngạc, quát: “Ngũ trưởng, chạy mau!”

A Mạch cảm thấy lý trí của mình đã rời khỏi đầu óc, nàng chỉ biết là bản thân mình không thể chạy, không thể bỏ lại Trương Nhị Dẫn một mình. Thôi Diễn đẩy mấy cái vẫn không thể thoát khỏi Trương Nhị Dẫn, tức giận đến nổi ném trường đao, rút loan đao bên hông, hướng về phía Trương Nhị Dẫn đâm xuống. Cánh tay chỉ vừa nâng lên một nửa đã bị A Mạch nhào đến ôm chặt lấy, ba người lập tức ngã quỵ trên mặt đất. Trương Nhị Dẫn vẫn gắt gao ôm chặt lấy thắt lưng Thôi Diễn, A Mạch thì cắn lên cánh tay của Thôi Diễn, trong lúc nhất thời chiêu số gì cũng không có.

Thôi Diễn vừa tức vừa vội, ngay cả ý niệm muốn bắt sống A Mạch trong đầu cũng đều quên hết, thậm chí cần phải thoát khỏi lối đánh nhau như thế lưu manh này. Anh ta không đem A Mạch để vào trong mắt, chỉ cảm thấy nàng chẳng qua chỉ là một thiếu nữ, đâu có được bao nhiêu khí lực, cho nên quyết tâm phải thoát khỏi Trương Nhị Dẫn trước. Anh ta vừa lấy tay đẩy mạnh được cánh tay Trương Nhị Dẫn ra, đem anh ta hất sang một bên, còn chưa kịp ngồi dậy, đã thấy trong tay A Mạch cầm một thanh chủy thủ hình dạng cổ quái hướng về phía anh ta vung tới. Thôi Diễn theo bản năng ngửa người tránh né, nhưng yết hầu vẫn cảm thấy lạnh, anh ta trong lòng cả kinh, nhắc chân đạp A Mạch ra ngoài.

A Mạch gắng nhịn cơn đau nhức xuống bụng, cuống quýt đứng lên, đưa mắt liếc nhìn thì thấy một tên lính Bắc Mạc đã đến trước mặt, liền không cố bổ thêm một đao nữa vào người Thôi Diễn, mà vội vàng kéo Trương Nhị Dẫn bỏ chạy. Binh lính Bắc Mạc cũng không đuổi theo A Mạch, chỉ kinh hoàng vây quanh Thôi Diễn.

A Mạch lôi kéo Trương Nhị Dẫn chạy một đoạn, Trương Nhị Dẫn dưới chân mềm nhũn, người lập tức ngã quỵ. A Mạch cúi đầu nhìn lại, thấy sau lưng anh ta là một lỗ hổng lớn, rất sâu, máu thịt lộ ra, máu đã sớm ứ đọng toàn bộ phía sau lưng.

“Ngũ trưởng, người..... đừng quản ta nữa, chạy mau đi!”

A Mạch không nói gì, liền để Trương Nhị Dẫn nằm lên lưng, chống tay xuống đất mạnh mẽ đứng lên, tiếp tục chạy về phía trước. Trương Nhị Dẫn giãy dụa yếu ớt, ý đồ muốn từ trên lưng nàng trườn xuống: “Ta không thể..... sống được, Ngũ trưởng..... Người..... Buông ta ra.”

A Mạch chặn tiếng ghen ngào trong cổ họng, hung tợn nói: “Câm miệng!”

Trương Nhị Dẫn đã không còn khí lực để giãy dụa, vô lực ngã đầu lên vai A Mạch, đứt quãng nói: “Như vậy..... chúng ta ai cũng..... chạy không thoát..... buông ta ra,..... đuổi theo đoàn người.....”

Đường núi dần dần trở nên dốc đứng, chân A Mạch cũng đã mềm nhũn, thiếu chút nữa ngã quỵ trên mặt đất, cuống quýt lấy tay chống đỡ mới miễn cưỡng ổn định được thân thể, nàng cắn răng để thân thể Trương Nhị Dẫn hướng lên trên, rồi nằm úp sấp bò lên phía trước.

“Người..... nếu không để ta xuống..... ta liền..... cắn lưỡi.....”

“Người cắn đi!” A Mạch khàn khàn cổ họng nói, “Người có chết ta cũng sẽ công thi thể người trở về.”

Trương Nhị Dẫn đã gần đến mức hôn mê, rốt cục lặng đi. Cổ A Mạch có chút ẩm ướt, nàng không nói nữa, chỉ cắn chặt môi, đi từng bước một lên phía trước. Đội ngũ ở ngay phía trước, nàng biết, nàng nhất định có thể đuổi kịp.

55. Chương 55

Chương 55

ĐỒNG CHÍ

A Mạch công Trương Nhị Dẫn trên lưng đi theo đường núi được một đoạn, bóng đêm càng lúc càng trở nên dày đặc, trước sau đều không nghe thấy chút âm thanh nào, ngay cả Trương Nhị Dẫn trên lưng cũng yên lặng. Ý nghĩ của A Mạch dần dần bình tĩnh lại, những nỗi khủng hoảng lại từ trong lòng mà tràn ngập ra không cách nào ngăn được. Đi đến một đoạn tương đối bằng phẳng, A Mạch tìm một tảng đá đặt Trương Nhị Dẫn xuống, đưa tay lên mũi tìm hơi thở của anh ta, cảm nhận được hô hấp của anh ta rất mỏng manh, trong nháy mắt, nàng thật sự chỉ muốn khóc.

Nhưng hiện tại không thể khóc. Bóng đêm dày đặc, mà nàng lại không dám đốt đuốc, nên không thể thấy rõ thương thế trên lưng Trương Nhị Dẫn, đưa tay sờ vào chỉ thấy toàn là máu dấp dính, ứ đọng. Không thể để máu tiếp tục chảy như vậy được, trong lòng A Mạch hiểu rất rõ, nhưng không tìm đâu ra vật gì có thể băng bó vết thương. Trong lòng A Mạch càng lúc càng hoảng, chính trong lúc tay chân hốt hoảng thì đột nhiên chợt nghĩ tới một thứ, sau đó bối rối cởi bỏ áo giáp của mình, tháo từng vòng, từng vòng của tấm vải bó ngực xuống, lại lần sờ đến miệng vết thương trên lưng Trương Nhị Dẫn, đem kim sang được của hai người đều đổ hết lên miệng vết thương, rồi một tay giữ, một tay đem mảnh vải quấn quanh vết thương.

Như thể cảm nhận được đau đớn, trong cơn hôn mê, Trương Nhị Dẫn thống khổ rên rỉ một tiếng. Một tiếng rên này lọt vào trong tai A Mạch đã khích lệ nàng rất nhiều, ít nhất là anh ta vẫn còn sống, vẫn còn sống. Nàng sửa sang lại áo giáp của mình, một lần nữa công Trương Nhị Dẫn trên lưng, dùng cả tay lẫn chân bò về phía trước. Nhưng chưa đi được xa, lại nghe thấy có tiếng người ở phía sau truyền đến, A Mạch trong lòng cả kinh, sợ là người Bắc Mạt ở phía sau đuổi theo, vội vàng công Trương Nhị Dẫn trốn ra sau tảng đá,

trong lúc bối rối chỉ cảm thấy dưới chân trượt một cái, tay của nàng theo bản năng túm lấy được nắm cỏ hoang bên cạnh, Trương Nhị Đản trên lưng lập tức tuột xuống.

A Mạch nóng nảy, cuống quýt đem Trương Nhị Đản kéo sang một bên, nhưng sức lực của nàng sớm đã hao hết, làm sao còn có thể cử động nổi. Mấy người phía sau đã đến gần trước mặt, liền nghe thấy tiếng động từ chỗ nắp của A Mạch, liền cầm đao xộc tới.

Không biết bắt đầu từ khi nào, bóng đêm đột nhiên không còn tối đen nữa, bầu trời phía đông mơ hồ hắt lên chút ánh sáng, A Mạch nhìn ngược về phía ánh sáng, là phục trang của quân Giang Bắc, trong lòng nhất thời nhẹ nhõm, đặt mông ngồi phịch xuống đất. Nàng thở hổn hển một hơi, vừa định ngẩng đầu nói chuyện, nhưng khi nhìn rõ khuôn mặt mấy người trước mặt, trong phút chốc, tâm trí lại trở nên nặng nề. Những người vừa đến đúng là quân Giang Bắc, nhưng lại là những người mà A Mạch không muốn gặp nhất trong lúc này – Dương Mặc, nàng từng giết trưởng quan của anh ta, kẻ vốn là đội trưởng đội hai trước kia, hôm nay rơi vào tay anh ta, sợ là dữ nhiều lành ít.

Dương Mặc nhìn thấy A Mạch, không khỏi tiến lên hai bước, thấy nàng ngồi dưới đất, trên tay còn nắm chặt một cánh tay của một sĩ binh.

A Mạch cười khổ một chút, khàn khàn giọng nói: “Nếu rơi vào trong tay người, muốn chém muốn giết tùy người, nhưng xem như ta từng giúp người chặn một đao, người có thể hay không giúp ta đem người này theo, tốt xấu gì cũng coi như là tình đồng chí huynh đệ.”

Dương Mặc không nói gì, khuôn mặt lạnh lùng nhìn nhìn A Mạch, rồi ngồi xổm xuống đỡ lấy Trương Nhị Đản, nhìn lướt qua vết thương trên lưng anh ta, sau đó ngoắc tay gọi hai tên lính phía sau lên, lạnh giọng phân phó: “Các người thay phiên nhau công, chạy nhanh đi, thất tử còn đuổi theo phía sau.”

Hai tên lính đem Trương Nhị Đản kéo lên, trong đó một người công, một người ở phía sau giúp đỡ, chạy lên phía trước. Chỉ còn lại A Mạch và Dương Mặc, Dương Mặc cầm đao, lạnh lùng nhìn A Mạch.

A Mạch chưa bao giờ chủ động đưa sinh mệnh của mình cho người khác nắm giữ, nàng thấy phía trước chỉ còn lại một mình Dương Mặc, trên mặt mặc dù bất động thanh sắc, nhưng trong lòng lại âm thầm tính toán làm thế nào để khiến cho anh ta xuất kỳ bất ý(1). A Mạch nhìn Dương Mặc, thần nhiên nói: “Người vì Tiêu lão đại báo thù là việc nên làm, ta không oán người.” A Mạch miệng thì chậm rãi nói, tay thì âm thầm lần xuống giày, nơi giấu thanh chủy thủ của phụ thân.

“Đi thôi!” Dương Mặc đột nhiên nói, xoay người sang chỗ khác rồi đi lên phía trước.

A Mạch sửng sốt, không thể ngờ được anh ta lại không lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn. Nhưng hiện tại không phải lúc để cho nàng cảm khái, nàng vội vàng đứng lên, khắp khiêng đi lên phía trước đuổi theo. Dương Mặc chậm rãi đi được một đoạn, thấy A Mạch vẫn không đuổi kịp, nhin không được quay đầu nhìn lại, kinh ngạc nhìn thấy nàng cơ hồ cả tay lẫn chân cùng sử dụng để đi lên phía trước.

“Sao lại thế này?”

A Mạch thấy Dương Mặc đột nhiên quay trở lại, liền cuống quýt đứng lên, nói: “Không việc gì, chỉ một chút thôi, chậm rãi một hồi là tốt rồi.”

Dương Mặc nhíu mày, cúi người kéo chân trái của A Mạch ra nhìn, chỉ thấy mắt cá chân đã sưng to, tấy đỏ: “Bị thế này từ khi nào?” Dương Mặc hỏi.

A Mạch lắc lắc đầu, nàng cũng không biết, lúc công Trương Nhị Đản trên lưng, tâm trí nàng rất bối rối, khi té ngã, chỉ cảm thấy đau, nhưng cuối cùng là từ khi nào thì bắt đầu đau nàng lại không chú ý tới. Thấy Dương Mặc vẫn còn nâng chân của nàng, trên mặt A Mạch có chút không được tự nhiên, vội vàng đem chân thu trở về, nói: “Không sao đâu, xương cốt cũng không việc gì, đi nhanh đi, một lát nữa là thất tử đuổi đến đấy.”

Dương Mặc buông lỏng tay ra, xoay người lại ngồi xổm xuống ở trước người A Mạch, lạnh giọng nói: “Lên đi!”

“A?” A Mạch sửng sốt, nhất thời không phản ứng kịp, không hiểu nổi Dương Mặc làm vậy có nghĩa là gì.

Dương Mặc thô giọng mắng: “Con mẹ nó, bảo người lên thì lên liền đi! Người thay ta chẵn một đao, ta công người một chuyến, chúng ta coi như thanh toán xong, ai cũng không nợ ai! Có cơ hội ta vẫn sẽ giết người thay Tiêu lão đại báo thù!”

“Không cần! Không cần đâu!” A Mạch cuống quýt xua tay nói: “Ta tìm cái gậy chống là được rồi!” Thấy Dương Mặc quay đầu lại lạnh lùng nhìn mình, nàng trong lòng hoảng hốt, nhịn không được lui về phía sau từng bước, mắt cá chân tê rần, thiếu chút nữa lại ngã quỵ trên mặt đất.

Dương Mặc không nói không rằng, tiến lên cầm lấy cánh tay A Mạch kéo ra phía trước nhấc tới, đồng thời xoay người, lập tức đem nàng công lên trên lưng anh ta. Khi hai thân thể chạm vào nhau, kề sát cùng một chỗ, hai người đồng thời đều cứng đờ.

Tấm vải A Mạch vẫn dùng vải để bó ngực đã cởi xuống bằng bó vết thương cho Trương Nhị Đản, tuy rằng hiện tại vẫn là đầu mùa xuân, áo mặc trên người vẫn còn dày, tuy rằng bên ngoài còn có thêm một tấm nhuyến giáp, tuy rằng bộ ngực của nàng cũng không đầy đặn, tuy rằng..... Nhưng dù sao nàng cũng là một thiếu nữ, một thiếu nữ đang độ tuổi đôi mươi, sự mềm mại trước ngực dù thế nào cũng không thể giống với một nam tử.

Thân thể Dương Mặc cũng cứng lại, dường như tất cả máu trên người đều dồn hết trên lưng, khiến cho cảm giác nơi đó càng thêm mãnh liệt. A Mạch nhắm chặt mắt, sắc mặt trắng bệch, ý niệm đầu tiên xuất hiện trong đầu chính là phải giết Dương Mặc diệt khẩu, nếu không phải hai cổ tay đều bị Dương Mặc chộp lấy kéo ra trước, thì nàng hẳn là đã đưa xuống dưới giày sờ đến thanh chủy thủ.

Dương Mặc sau khoảng khắc sững sờ đó, lại không nói gì, chỉ xốc thân thể A Mạch lên lưng, sau đó đi nhanh về phía trước. Trong lúc nhất thời, người thông minh như A Mạch cũng không thể chạm thấu đến tâm tư của nam nhân này. Anh ta phát hiện ra rồi sao? Vì sao lại không hề phản ứng lại như thế?

Dương Mặc dưới chân bước đi như bay, một lúc sau liền đuổi kịp hai binh lính đang công Trương Nhị Đản, phía trước đã có thể mơ hồ nhìn thấy đội ngũ. Trước khi tiến đến nhập vào đội ngũ, Dương Mặc đột nhiên thấp giọng hỏi: “Tiêu lão đại cũng vì như vậy mà bị giết, đúng không?”

A Mạch không biết nên như thế nào trả lời, một lát sau mới thấp giọng trả lời: “Anh ta muốn làm nhục ta.”

Dương Mặc không nói thêm gì nữa.

Sắc trời đã sáng, mặt trời nhô ra từ sau núi, soi rõ vẻ chật vật trên người binh lính. Một trận này, lại tổn thất hơn hai trăm người nữa, có thể chạy được tới đây chỉ còn lại không đến năm trăm nhân mạng. Lục Cương được binh lính đỡ ngồi dưới đất, nhìn thấy A Mạch sau lưng Dương Mặc đang lại gần thì rất mừng rỡ.

Dương Mặc thả A Mạch xuống, không nói lời nào ngồi xuống một bên, A Mạch nâng cái chân bị thương đến bên cạnh Lục Cương, kêu lên một tiếng: “Đại nhân.”

Sắc mặt Lục Cương đã trắng xám, anh ta bị Thôi Diễn chém một đao vào ngực, xem ra đã không còn chống đỡ được bao lâu nữa. “A Mạch, thất doanh giao lại cho người!” Lục Cương đột nhiên nói ra một câu.

A Mạch không nghĩ rằng anh ta lại an bài như vậy, muốn từ chối, nhưng vừa nhìn thấy ánh mắt chờ đợi của Lục Cương, câu từ chối này chưa lên đến miệng đã phải nuốt lại, đành phải nặng nề mà gật đầu. Lục Cương nở nụ cười, không nói thêm gì nữa với A Mạch, chỉ bàn giao công đạo với một số quan quân may mắn còn sống sót, rằng từ hôm nay trở đi A Mạch chính là người đứng đầu của thất doanh, mọi người đều trầm mặc, cũng không có ai đứng ra phản đối. Lục Cương công đạo xong quân vụ liền cho những người khác lui xuống trước, anh ta còn có chuyện muốn nói cùng A Mạch. Mấy quan quân đều do Lục Cương một tay dìu dắt, quỳ xuống, hướng về phía Lục Cương nặng nề mà dập đầu một cái, sau đó liền đổ mắt thối lui.

A Mạch tiến lên đỡ lấy thân thể Lục Cương, nhẹ giọng nói: “Đại nhân, ngài nghỉ một lát đi, trước mắt, thất tử chưa đuổi kịp đâu.”

Lục Cương nhếch miệng, có chút khó khăn nói: “Ta không sợ chết, nếu đã tòng quân thì sớm muộn gì cũng có một ngày này.”

Đôi mắt A Mạch có chút cay cay, nói: “Đại nhân yên tâm đi, A Mạch nhất định sẽ dẫn thất tử dẫn tới trước mặt tướng quân.”

Lục Cương nở nụ cười: “Ta biết, ta đã sớm biết tiểu tử ngươi có đầu óc, A Mạch, dù sao ta cũng phải chết, nên muốn nói mấy câu này dù biết ngươi không thích nghe, lúc này cũng đừng oán tướng quân, anh ta không phải nhằm vào ngươi hay ta, ai bảo chúng ta lại trấn giữ ở núi Tây Trạch! Đừng giận đối tướng quân nữa, trong lòng anh ta có ngươi, ta nhìn thấy điều ấy.”

“Đại nhân!” A Mạch dở khóc dở cười, không thể tưởng được anh ta còn có thể nói ra được những lời này, cũng không biết vì sao, trong lòng trào dâng lên một cảm giác chua xót đến khôn cùng: “A Mạch lừa ngài, A Mạch không phải là nam sủng của tướng quân, lúc ấy nói như vậy chỉ là vì để bảo toàn tính mệnh.”

Lục Cương ngẩn người, trong giọng nói để lộ ra vẻ mê hoặc: “Nhưng ngay cả quân sư.....”

“Đại nhân!” A Mạch cắt ngang lời Lục Cương, đột nhiên cảm thấy lúc này anh ta nói chuyện so với vừa rồi bàn giao công đạo quân vụ có trôi chảy hơn, tuyệt không giống như bộ dạng của người đang hấp hối: “Ngài nghỉ đi, ta đi an bài một chút chuyện phía dưới.”

A Mạch nói xong liền gọi thân binh tới trông nom Lục Cương, rồi chống trường thương đi sang bên kia xem thương thế của Trương Nhị Dẫn. Nàng tưởng rằng Lục Cương tạm thời không có chuyện gì, lại quên rằng trên đời này có một loại hiện tượng gọi là hồi quang phản chiếu, trên ngực trúng một đao như vậy, đâu thể nào không có chuyện gì được. Không đợi đến lúc nàng đi đến gần Trương Nhị Dẫn, thân binh bên cạnh Lục Cương đã khóc to gọi “Đại nhân”, A Mạch lập tức cứng người lại, sau đó chậm rãi xoay người, thấy mọi người vây quanh Lục Cương, lúc này trên khuôn mặt chỉ còn là một mảnh tĩnh mịch xám trắng, hai mắt nhắm chặt, không bao giờ có thể giống như bà mẹ già quan tâm đến chuyện của nàng cùng Thương Dịch Chi nữa.....

“Cổng di thể đại nhân, chúng ta mau rút sâu vào trong núi.” Giọng nói của A Mạch bình tĩnh đến kỳ cục, lời nói không mang theo một chút sinh khí.

Vương Thất công Trương Nhị Dẫn trên lưng, nhìn thấy bộ dạng của A Mạch, muốn cho người trong ngũ lại công nàng, A Mạch dùng trường thương chống thân thể, lạnh lùng nói: “Không cần.”

Dương Mặc từ bên cạnh đi tới, không nói lời nào, đem trường thương trong tay nàng để sang một bên, túm lấy cổ tay nàng rồi lại công nàng lên lưng: “Đi về phía Tây.” Anh ta nói.

Đúng vậy, đi về hướng Tây, bọn họ phải đi theo hướng Tây, dẫn thất tử vào sâu trong dãy núi Ô Lan, lọt vào bên trong vòng vây của quân Giang Bắc.

Chú thích:

1- Xuất kỳ bất ý: bất thành linh, thừa lúc người ta không ngờ, làm cho không kịp đối phó

56. Chương 56

Chương 56

DƯƠNG MẶC

Thôi Diễn được người nâng lên đưa đến trước mặt Thường Ngọc Thanh, vết thương trên cổ anh ta bị băng vải quấn thật dày, muốn nói mà không ra lời. Sắc mặt Thường Ngọc Thanh xanh mét, đôi môi trắng bệch mím chặt, cơ hồ sắp biến thành một đường thẳng. Một bên thì thân binh khóc nức nở nói: “Thôi tướng quân đột nhiên cưỡi ngựa vọt lên phía trước, khi bọn thuộc hạ đuổi tới nơi thì tướng quân đã bị thương, ngựa cũng bị bọn mọi rợ Nam Hạ chém đứt chân ngã xuống...”

Thôi Diễm đưa mắt nhìn chằm chằm Thường Ngọc Thanh, trong cổ họng phát ra âm thanh ú ớ, cố gắng nâng tay lên, Thường Ngọc Thanh nắm lấy tay anh ta, nhẹ giọng nói: “Đừng nóng vội, đại ca nhất định sẽ không để cho người xảy ra chuyện.”

Thôi Diễm lại dùng sức rút tay ra khỏi bàn tay của Thường Ngọc Thanh, ở trong lòng bàn tay anh ta bắt đầu viết, trên tay Thôi Diễm còn dính máu, nên trong lòng bàn tay Thường Ngọc Thanh cũng lưu lại vết máu, chữ mới viết được một nửa, Thôi Diễm cuối cùng cũng không chống đỡ được nữa, liền ngất đi.

Thường Ngọc Thanh cúi đầu nhìn chữ mà Thôi Diễm viết trong lòng bàn tay mình, rồi dùng sức nắm chặt lại thành quyền. Đó là một chữ “Nữ”, bên cạnh chữ vừa mới viết được một nửa nét ngang, liền đứt đoạn ở trong lòng bàn tay anh ta.

Khương Thành Dực thấy vẻ mặt của Thường Ngọc Thanh như thế, lường trước rằng Thường Ngọc Thanh sẽ phải đại quân truy kích tàn quân Giang Bắc đang chạy trốn về phía Tây, anh ta do dự một chút rồi vẫn khuyên nhủ: “Tướng quân, thỉnh ngài bình tĩnh một chút, chúng ta không thể trúng bẫy của bọn mọi rợ Nam Hạ.”

Thường Ngọc Thanh quay đầu lại lạnh lùng nhìn anh ta, lạnh giọng nói: “Chuyện đã tới nước này, chúng ta còn có sự lựa chọn nào khác sao?” Thôi Diễm bị thương, sinh tử khó liệu, nếu cứ như vậy mà nhìn quân Giang Bắc trốn sâu vào trong núi, Trần Khởi sẽ như thế nào, Chu Chí Nhẫn cùng Thôi gia sẽ như thế nào, triều đình sẽ như thế nào? Khóe miệng Thường Ngọc Thanh tràn ra một tia cười lãnh khốc: “Thương Dịch Chi, ta thật sự muốn nhìn người có thể làm ra được bao nhiêu cái bẫy, muốn nhìn xem rốt cuộc là ai đem ai nuốt vào trong bụng!”

A Mạch mấy ngày này thật không tốt lắm, cũng không thể oán nang, nếu đổi lại là bất kỳ ai bị kẻ khác cầm dao đuổi theo ngay sau lưng thì đều không thể không chạy. Hai ngàn quân giờ chỉ còn chưa đầy năm trăm nhân mạng, chưa tính đến Thường Ngọc Thanh đã nhờ đại quân, thực lực hai bên ngay từ ban đầu vốn đã không có cách nào có thể so cho bằng rồi, A Mạch hiện tại ngoại trừ việc lo lắng cho binh lính trong đội ngũ của mình, còn lo lắng đến cái miệng của Thương Dịch Chi, không biết khẩu vị của anh ta có thực sự đủ lớn để có thể một miếng nuốt hết toàn bộ đại quân của Thường Ngọc Thanh hay không.

A Mạch không khỏi có chút hối hận vì đã giết Thôi Diễm, nếu Thôi Diễm không chết, có lẽ Thường Ngọc Thanh cũng sẽ không nổi điên lên như vậy.

Lý Thiếu Hưởng hỏi A Mạch: “Hôm nay có tiếp tục làm thêm bếp nữa không?”

“Thêm!” A Mạch nói: “Hôm nay làm tăng thêm một doanh.”

Vì muốn mê hoặc quân Bắc Mạc, A Mạch bắt đầu phân phó binh lính tăng cường việc đào hố làm bếp, hư hư thật thật, như thể đang dẫn một doanh gồm hai ngàn quân tiên phong tiến sâu vào trong dãy núi Ô Lan. Khi mới bắt đầu, đừng nói đến tăng bếp, Lý Thiếu Hưởng vừa nghe nàng nói nhất định phải làm bếp đã phản đối, nói chúng ta chạy trốn ngay cả nồi còn chẳng có, thì cần gì đến bếp! A Mạch cũng không giải thích, chỉ lệnh cho anh ta đi làm bếp, ban đầu chưa đến một doanh, đến bây giờ đã nhanh chóng tăng lên thành ba doanh, khiến cho Lý Thiếu Hưởng một chút vui vẻ cũng không có.

Nhìn Lý Thiếu Hưởng cúi đầu bước đi, Dương Mặc đi tới ngồi xuống, trầm mặc một lát đột nhiên hỏi: “Muốn dẫn thất tử tới đây sao?”

A Mạch giương mắt nhìn thần thái mỗi một của Dương Mặc, nhẹ nhàng mà lắc lắc đầu, có chút đùa cợt nói: “Ta cũng không biết, Thương tướng quân cùng quân sư thần cơ diệu toán, ai biết bọn họ sẽ mai phục ở nơi nào.”

Dương Mặc nhìn nhóm binh lính ở phía xa xa đều đã mỗi một đến không thể chịu nổi, sắc mặt trầm xuống: “Mọi người đã không còn chịu nổi nữa rồi, hơn nữa... lương khô cũng sắp hết.”

“Tóm lại là không còn có thể đi xa được nữa” A Mạch đưa tầm mắt phóng đến dãy núi xa xa, cười khổ một chút rồi nói: “Nhưng cũng đừng đánh giá chúng ta cao quá, có thể dẫn thất tử được tới nơi này, chúng ta coi như đã tận lực rồi.” Nói xong nàng đứng lên, vỗ vỗ cổ đại bám trên quần áo, đứng dậy qua bên kia xem Trương Nhị Đán, đi được hai bước lại quay lại nhìn Dương Mặc nói: “Mấy ngày nay đa tạ người, ta nợ người ân tình này.”

Dương Mặc lại nói: “Vậy thì cứ nhớ kỹ đi, nhưng người cũng nhanh bình phục thật đấy, chỉ qua hai, ba ngày đã có thể khỏi được như vậy, thật sự khiến ta phải ngạc nhiên.”

A Mạch chỉ thản nhiên cười cười, không nói gì, xoay người rời đi. Mất cá chân của nàng đã gần khỏi rồi, tuy rằng đi đường vẫn còn có chút trở ngại, nhưng đã không còn thấy quá vướng bận nữa. Đối với Dương Mặc, nàng không cảm kích không được, mấy ngày hôm trước vẫn là anh ta cõng nàng trên lưng mà đi, mang một người trên dưới một trăm cân(1) trên lưng, mà lại là đường núi, vất vả thế nào có thể nghĩ được, tuy rằng Dương Mặc ngoài miệng chưa từng nói gì, nhưng mỗi khi đội ngũ nghỉ ngơi, nàng đều nhận thấy chân anh ta không kìm được mà run lên. A Mạch hiểu rõ, nàng đã nợ anh ta ân tình này.

Trương Nhị Đản còn sống, điều này khiến cho A Mạch cảm thấy rất vui mừng, càng khiến cho nàng cảm thấy xúc động hơn nữa là trong suốt mấy ngày qua, bất kể là rơi vào tình thế nguy cấp đến thế nào, huynh đệ trong ngũ cũng chưa từng muốn bỏ anh ta lại. Trương Nhị Đản bị thương ở trên lưng, cho nên vẫn nằm úp sấp để nghỉ ngơi, thấy A Mạch lại gần, liền ngóc cổ muốn nâng người ngồi dậy, lại bị A Mạch ấn xuống: “Như vậy là tốt rồi!”

Trương Nhị Đản ngượng ngùng cười cười, nhỏ giọng gọi: “Ngũ trưởng.”

A Mạch thuận miệng ừ một tiếng, đưa tay sờ lên trán anh ta, phát hiện đã không còn quá nóng nữa, nhin không được mà trêu ghẹo: “Người so với ta còn giống con dán hơn đấy, ta phục người rồi.”

“Con dán?” Trương Nhị Đản khó hiểu.

A Mạch nhếch miệng cười cười, không nói tiếp nữa.

Vương Thất lại gần nói: “Tiểu tử này thật đúng mệnh tốt, lang trung mà gặp bệnh nhân như ngươi, e rằng đều bỏ chạy hết!” Rồi anh ta lại quay đầu hỏi A Mạch: “Đại nhân, có phải chúng ta đã bỏ thất tử cách xa một đoạn rồi phải không?”

A Mạch gật đầu: “Bỏ một quãng xa rồi.”

Lời nàng vừa nói ra, binh lính bốn phía không kìm được cũng lộ chút tươi cười, chạy suốt một ngày một đêm, nghe tin xác thực này khiến cho người ta nhin không được mà nhẹ nhàng thở ra. A Mạch cũng cho là như vậy, thần kinh vốn khẩn trương cũng có chút lơ lửng.

Biết được thất tử đã cách một khoảng xa, hơn nữa đoàn người thật sự đều đã quá mức mệt mỏi, kế tiếp, tốc độ hành quân không khỏi có chút chậm lại, A Mạch bắt đầu cũng không quá lưu tâm, nhưng khi đội ngũ đi được khoảng chín dặm, một tin tức như sét đánh giữa trời quang nổ ra ngay trên đỉnh đầu A Mạch, binh lính đi đến chỗ cao chạy xuống dưới, vẻ mặt kích động bẩm báo với A Mạch, rằng phía sau đột nhiên lại phát hiện thấy có cờ xí của thất tử.

A Mạch trong lòng giật mình, phát giác ra nàng vẫn là có chút xem nhẹ Thường Ngọc Thanh.

Mọi người không thể nói gì, loại tin tức này làm cho người ta hít thở không thông, một nỗi khủng hoảng tràn ngập khắp đội ngũ.

“Nếu cứ như vậy đi xuống, chúng ta không những không dẫn dụ được thất tử, ngược lại sẽ bị thất tử truy đuổi đến chết.” Trong hội nghị lâm thời, đội trưởng đội sáu nói.

A Mạch trầm ngâm không nói gì, ngón tay lại theo bản năng gõ gõ lên đầu gối, nói thật, nàng hiện tại cũng có chút kinh hoảng, tuy rằng nàng có năng khiếu quân sự trời cho, tuy rằng nàng từ khi còn bé đã được nghe qua những tri thức về hành quân đánh giặc, nhưng dù sao nàng cũng chỉ là một nữ tử mới tòng quân chưa được nửa năm, sao có thể so với một chiến tướng như Thường Ngọc Thanh, ngay từ nhỏ đã ở tại quân doanh cùng lăn lộn trên chiến trường.

“Bằng không chúng ta liều mạng với thất tử tại đây đi!” Một quan quân khí phách nói.

“Không được,” Dương Mặc đột nhiên lạnh lùng mở miệng, “Tất cả chúng ta mà ở lại thì chẳng khác gì tự sát.”

“Vậy phải làm sao bây giờ?”

A Mạch đột nhiên quét mắt nhìn mấy vị quan quân, trầm giọng nói: “Ta mang theo một trăm người lưu lại, chặn thất tử ở Sư Hồ Khẩu, Dương đội trưởng đưa những người còn lại đi về phía trước, tiếp tục theo hướng Tây khoảng hai trăm dặm, nếu vẫn không tìm được đại doanh, liền ọi người tản ra, ẩn vào núi rừng!”

Lời vừa ra khỏi miệng, mọi người đều sửng sốt, kinh ngạc nhìn A Mạch, một lúc lâu nói không ra lời. Ở lại Sư Hồ Khẩu chặn thất tử, chính là đi chịu chết, cho dù Sư Hồ Khẩu cũng có địa thế hiểm trở, nhưng một trăm người thì có thể chặn thất tử được bao lâu?

A Mạch không đợi mọi người đáp lại, dứt khoát đứng lên: “Ta đi triệu tập các huynh đệ tự nguyện ở lại, các người mau chóng tổ chức cho đại đội đi về phía trước.”

“Việc này không thể dựa vào tự nguyện!” Dương Mặc đột nhiên ở phía sau nàng lạnh giọng nói.

A Mạch chậm rãi xoay người nhìn Dương Mặc, Dương Mặc không tránh né, cùng nàng đối diện.

“Dương đội trưởng có cao kiến gì?” A Mạch thản nhiên hỏi.

Dương Mặc cười nhạt một tiếng, quăng nhánh cây trong tay, nói: “Người hiện tại là quan doanh, không có lý nào lại để cho người ở lại ngăn thất tử, ta sẽ ở lại, không cần một trăm người, chỉ cần đội hai của ta, ta muốn để cho thất tử biết cái gọi là ‘nhất phu đương quan, vạn phu mạc khai’(2).”

A Mạch lẳng lẳng nhìn Dương Mặc một lát, nói: “Được.”

Dương Mặc đột nhiên nở nụ cười, đi đến trước mặt A Mạch nói: “Ta còn có việc muốn cùng đại nhân thương lượng một chút, có thể cùng ta quá bộ vài bước rồi vừa đi vừa nói chuyện được không?” Nói xong, không đợi A Mạch đáp ứng liền xoay người bước đi, hướng ra sau một khối đá lớn. A Mạch do dự một chút, rồi cũng đi theo, ai ngờ Dương Mặc vẫn cứ đi lên đằng trước nàng, thẳng đến khi tránh được tầm mắt của mọi người mới dừng lại, quay người chờ A Mạch.

A Mạch đi tới, hỏi: “Dương đội trưởng có chuyện gì thì nói đi.”

Dương Mặc không nói lời nào, đột nhiên cầm hai cánh tay của nàng, mạnh mẽ khóa chặt trên tảng đá, thân thủ gắt gao đè lên nàng. A Mạch trong lòng cả kinh, muốn giãy dụa, nhưng cánh tay lại bị anh ta khóa chặt mất rồi, anh ta dùng thân thể ép chặt nàng lên khối đá, một bàn tay nắm lấy hai cổ tay của nàng kéo lên trên đỉnh đầu, rồi cúi đầu dùng sức áp lên miệng của nàng.

A Mạch cảm thấy vô cùng tủi thẹn, không thể ngờ được anh ta gọi mình đến chỗ kín này để thực hiện loại hành vi bỉ ổi này, không thể kêu cứu, nàng đành phải nâng chân lên dùng sức đánh vào hạ thân anh ta, ai ngờ anh ta sớm đã có chuẩn bị, liền dùng chân chen vào giữa hai chân của nàng, nàng nhấc chân lên, ngược lại, lại càng khiến cho thân thể hai người ép tới càng nhanh. Anh ta quả thực không phải là đang hôn, mà là đang dùng sức quá mức hút lấy đôi môi của nàng, dùng lưỡi mạnh mẽ tách hàm răng của nàng ra. Đồng thời, một bàn tay khác luồn theo góc áo của nàng, hướng lên trên, dùng sức xoa bóp bầu ngực mềm mại của nàng.....

A Mạch không nghĩ tới lại bị vũ nhục như vậy ở nơi này, cảm hận muốn đem người trước mặt mà thiên đao vạn quả(3). Lưỡi anh ta tham lam lách vào trong miệng của nàng, nàng không chống cự nữa, thầm nghĩ thừa dịp anh ta chưa chuẩn bị sẽ lập tức cắn anh ta đứt lưỡi, ai ngờ nàng vừa mở miệng ra, còn chưa kịp cắn, thì Dương Mặc đột nhiên từ trên người nàng rời đi, lập tức giải phóng chân tay đang bị giam cầm của nàng, lui về phía sau hai bước, thở hổn hển nhìn nàng.

A Mạch lập tức rút đao bên hông ra, tức giận để trên cổ Dương Mặc. Lại không ngờ rằng Dương Mặc trầm giọng nói: “Hiện tại có chết cũng không đáng tiếc!”

A Mạch ngẩn ra, thở không ra hơi trừng mắt nhìn Dương Mặc.

Dương Mặc đột nhiên cúi đầu nở nụ cười, hạ giọng nói: “Hôn cũng đã hôn rồi, sờ cũng đã sờ rồi, người về sau chính là con dâu của Dương gia, nếu người còn có cơ hội sinh con, đừng quên ột đứa mang họ Dương, cho Dương gia chúng ta một giọt máu truyền lại hương khói!”

Dương Mặc nói xong, lấy tay không đẩy lưỡi đao của A Mạch ra, xoay người bước đi. A Mạch đứng đó một lúc lâu, chân mềm nhũn quỵ rạp xuống đất, sau đó chợt nghe thấy Dương Mặc cao giọng gọi: “Huynh đệ đội hai tập hợp cho ta! Chúng ta ở Sư Hồ Khẩu sẽ cho thất tử biết thế nào là nam nhân Nam Hạ!”

A Mạch sửa sang lại quần áo, bình ổn lại hô hấp, sau đó cũng nhanh chóng quay trở lại đội ngũ, tập hợp binh lính tiếp tục đi về phía trước. Dương Mặc cùng đội hai của anh ta ở lại, chuẩn bị quay về phía sau, tại Sư Hồ Khẩu chặn đường thất tử. A Mạch mím chặt môi, tự nhắc mình không được quay đầu lại, đi được mấy chục bước, đột nhiên nghe thấy Dương Mặc lớn tiếng gọi tên của nàng ở phía sau. Nàng sợ run lên, chậm rãi quay đầu lại, nhìn thấy anh ta ở phía sau một khối đá cười đến sáng lạn, hướng về phía nàng ngoắc ngoắc tay, sau đó cười lớn kêu lên: “A Mạch! Đừng quên, phải chiếu cố tốt cho nương tử của ta!”

Nàng chưa bao giờ thấy anh ta cười sáng lạn như vậy, trước mắt A Mạch đột nhiên có chút sương mù, nàng dùng hết khí lực toàn thân gật đầu, sau đó quay người đi thật nhanh về phía trước.

Chú thích:

1- Theo đơn vị đo lường cổ của Trung Quốc, 1 cân = 0,5kg, 100 cân = 50kg

2- Nhất phu đương quan vạn phu mạc khai: chỉ cần một người đứng trấn ở quan ải cũng khiến cho ngàn vạn người không thể đi qua.

3- Thiên đao vạn quả: chém nghìn vạn nhát đao, chết không toàn thây

57. Chương 57

Chương 57 (1)

BỎ QUA

Trong trận chiến tại Sư Hồ Khẩu, đội thứ hai của thất doanh quân Giang Bắc lưu lại ngăn trở quân địch, trong nửa ngày đã giết được ba trăm quân địch, sáu mươi bảy tráng sĩ trong đội đã hy sinh oanh liệt, đội trưởng Dương Mặc trên người chịu bảy vết thương, bị chém đứt một cánh tay, dựa vào vách núi mà chết, đến lúc chết đao cũng vẫn chưa từng rời khỏi tay.

[Thịnh Nguyên ký sự]

Không biết là ai bắt đầu xướng giọng cất lên khúc hát hành khúc trước, mọi người lần lượt đều hát theo, A Mạch cũng muốn cất giọng hát, nhưng lại phát hiện cổ họng mình khản đặc hát không ra lời.

“Khi vùng đứng lên cần chi một manh áo? Lúc chết đi, quê cha đất tổ chính là tấm áo bào của chúng ta. Vương khởi binh, đấng mây râu ta cầm qua, mâu(1). Sợ chi phải liều chết với kẻ thù.

Khi vùng đứng lên cần chi một manh áo? Sợ gì hy sinh. Vương khởi binh, đấng mây râu ta cầm mâu, kích(2). Và cùng nhau chung một chiến hào.

Khi vùng đứng lên cần chi một manh áo? Coi cái chết nhẹ tựa lông hồng. Vương khởi binh, đấng mây râu ta thành người lính mang trên mình bộ áo giáp. Cùng nhau bước đi.

.....

Hình ảnh cuối cùng của Dương Mặc đọng lại trong trí nhớ A Mạch là nụ cười sáng lạn trên khuôn mặt anh ta, ánh mắt cũng như đang tìm tìm, cái miệng cười thật rộng, cái cằm vuông vắn đầy râu lởm chởm như gốc rạ..... A Mạch biết, nàng không bao giờ còn phải lo lắng anh ta sẽ tiết lộ thân phận của nàng nữa, cũng không phải tính kế làm cách nào để giết anh ta diệt khẩu. Nhưng... vì sao tận sâu trong đáy lòng lại cảm thấy quặn đau thế này?

Đi sâu vào trong núi được hai ngày, lương thực trong quân đã hết, về sau, mọi người dùng rau dại ăn cho đỡ đói, may mà giờ đã là đầu xuân, không ít cây cỏ sau một mùa đông giá rét đã đâm chồi nảy lộc. Bón ba

trốn chạy cả một quãng đường dài, đến giờ phút này, thể lực của mọi người cơ hồ đều đã cạn kiệt, thường trong lúc đang đi trên đường, sẽ có người đột nhiên ngã xuống, từ đó về sau cũng không ai còn thấy anh ta đứng lên nữa. Những người còn sống lặng lẽ đào một cái hố, sau đó an táng cho đồng đội. Hố rất nông, chỉ vừa đủ để chôn thi thể, không có thời gian mà đắp thành ngôi mộ, mà cũng chẳng còn sức nữa.

Người còn sống thì vẫn phải tiếp tục sống, phải tiếp tục đi về phía trước.

A Mạch lấy trong người ra một chiếc bánh nhỏ còn sót lại, dùng tay bóp vụn rồi nhét vào miệng Trương Nhị Đản, Trương Nhị Đản kiên quyết cắn chặt môi lại, nói thế nào cũng không chịu há miệng ra ăn.

“Nghe lời đi, Nhị Đản.” A Mạch khàn giọng nói.

Trương Nhị Đản lại liếc mắt nhìn A Mạch, cuối cùng nhếch môi lên khóc lớn nói: “Ngũ trưởng, các người bỏ ta lại đi, ta chỉ làm vướng chân các người thôi, các người bỏ lại ta đi! Ta cầu xin các người.” Anh ta quỳ rạp trên mặt đất, quỳ không dậy nổi, chỉ cử động cánh tay một chút, đập trán thật mạnh xuống: “Ta cầu xin người, Ngũ trưởng, ta không muốn tiếp tục liên lụy các người.....”

A Mạch vươn tay khẽ ấn lên trán anh ta: “Ngốc tiểu tử, giờ mà làm thế, chẳng phải uống phí công sức của các huynh đệ đến giờ hay sao?”

Vương Thất từ phía trước cầm một con thỏ chạy đến, mặt mày hớn hở nói với A Mạch: “A Mạch, người nhìn xem, nếu nói so về tên pháp, người tuyệt đối không bằng ta được.” Anh ta quay đầu lại nhìn Trương Nhị Đản vẫn còn nằm trên đất khóc ô ô, đi đến ngồi xổm xuống bên cạnh anh ta, nhìn không được liền mắng: “Con mẹ nó, lại mắc phải bệnh cũ, khóc, khóc, khóc! Tốt xấu gì cũng đều là hán tử, sao lúc nào cũng chỉ biết mỗi việc khóc thút thít như đàn bà vậy.”

Vương Thất cắt cổ con thỏ, thuận tay đưa tới trước mặt A Mạch, A Mạch cũng không chối từ, kéo tay anh ta lại, áp miệng lên đó, nhắm mắt, uống mấy ngụm lớn, tinh huyết của thỏ hóa thành luồng nhiệt ấm áp chảy vào trong bụng. Trong bụng rõ ràng là trống rỗng, nhưng vẫn không nén được cảm giác ghê tởm dâng lên, nằng từ từ nhắm hai mắt lại, một lúc lâu sau mới bình ổn được hô hấp mà đè ép cảm giác nhộn nhạo xuống. u đó gương mặt hỏi Vương Thất: “Bắt được mấy con?”

“Được bảy, tám con, nhưng đều rất gầy, cũng chẳng thấm vào đâu.” Vương Thất trả lời, anh ta lại nhếch miệng nở nụ cười, nói: “Con mẹ nó, đúng là quái thật, lũ súc sinh trên ngọn núi này hình như đều biết huynh đệ chúng ta đói đến phát điên rồi, nên đến một con thú lớn cũng chẳng thấy, các huynh đệ định bắt hổ hay sói rừng, kết quả ngay cả cái lông cũng chẳng thấy.”

“Bắt lấy mấy con thú rồi chia xuống ọi người.” A Mạch phân phó nói, trầm mặc một lát rồi nói thêm: “Chờ đi đến hang núi tại Bình Gia Ao, nếu vẫn không thấy tung tích của đại quân, chúng ta sẽ không tiếp tục đi về phía Tây nữa.”

Bình Gia Ao, là một bình nguyên nhỏ hẹp nằm sâu trong dãy núi Ô Lan trùng điệp, nếu muốn làm một trận phục kích quy mô lớn, trong phạm vi vài trăm dặm này không thể chọn được nơi nào phù hợp hơn, A Mạch biết, Thương Dịch Chi biết, mà có lẽ trong lòng Thường Ngọc Thanh cũng biết.

Chỉ vừa dẫn bộ đội tiến vào cốc khẩu, quân thám báo Giang Bắc mà mọi người trông ngóng đến mòn con mắt rốt cục cũng phóng ngựa như bay tới, A Mạch đứng ở phía trước đội ngũ, không kìm được mà theo bản năng đưa tay lên dụi mắt, sợ rằng đây chỉ là ảo giác. Nàng còn nhớ mẫu thân từng kể một tích xưa, nói rằng trong lòng mỗi người con gái đều có một người anh hùng, giữa ngàn vạn ánh mắt của người khác, mang trên mình bộ giáp vàng, cưỡi mây đạp gió, xuất hiện cứu nàng thoát khỏi cảnh nguy khốn... Trong giờ phút này, A Mạch lại cảm thấy người anh hùng này không cần phải thân mang giáp vàng, không cần phải cưỡi mây đạp gió, anh ta chỉ cần mặc một thân quân trang của quân Giang Bắc, sau đó cưỡi ngựa lại đây, như vậy là đủ rồi.

“Những người vừa tới có phải là quân thất doanh Giang Bắc không?” Thám báo kia ngồi trên mình ngựa, cao giọng hỏi.

A Mạch đi lên từng bước, đáp: “Phải.”

Thám báo kia nhìn nàng một cái, rồi lại đưa tầm mắt lướt qua trên người mọi người, cao giọng hỏi: “Giáo úy doanh quan Lục Cương ở đâu?”

A Mạch ngẩng đầu nhìn anh ta, không nói gì, chỉ phất tay xuống dưới, phía sau, thân binh mang di thể của Lục Cương từ trong hàng ngũ đi ra, đứng nghiêm bên cạnh A Mạch. Người thám báo kia sững sốt, rồi vội vàng nhảy xuống ngựa, trầm mặc hướng về phía di thể của Lục Cương làm động tác quân lễ, sau đó chuyển hướng về phía A Mạch nói: “Tướng quân có lệnh, mọi người nhanh chóng vào sơn cốc, ở Bình Gia Ao đợi lệnh!”

“Ty chức tuân lệnh!” A Mạch đáp từng chữ một.

Thám báo không nói thêm gì nữa, xoay người lên ngựa, tiếp tục phi đi.

Nam Hạ, tháng ba năm Thịnh Nguyên thứ ba, thất doanh Giang Bắc dẫn đại quân Bắc Mạc của Thường Ngọc Thanh tới ngoài sơn cốc Bình Gia Ao, đi được đến đây, một ngàn bốn trăm hai mươi bảy người của thất doanh, giờ chỉ còn ba trăm chín mươi hai người. Vừa mới được tám ngày, đã vội vàng điều đến ngũ doanh của bộ binh quân Giang Bắc, sau khi tập kích doanh đội tiên phong của Bắc Mạc, ngũ doanh thất bại, tàn quân lui về Bình Gia Ao.

A Mạch ở quân trưởng của đại quân Giang Bắc, lại nhìn thấy Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh, cảm giác như đã trôi qua mấy đời rồi, Thương Dịch Chi một thân cảm bào nhẹ nhóm, vẫn tuấn dật như xưa, mà Từ Tĩnh, chòm râu dê trên cằm dường như đã dài hơn một chút.

Thương Dịch Chi từ chỗ ngồi đứng dậy, yên lặng đánh giá A Mạch, thật lâu vẫn không nói gì. Nhưng cuối cùng, Từ Tĩnh lại phá vỡ thế trầm mặc này, khẽ mỉm cười nói: “A Mạch, thật vất vả cho người.”

A Mạch hạ tầm mắt xuống, cung kính nói: “Không vất vả đâu, đó là bổn phận của ty chức.”

Ánh mắt Thương Dịch Chi buồn bã, xoay người đi đến trước bản đồ địa hình, hỏi: “Thất doanh đi theo đường nào?”

A Mạch đi đến bên cạnh Thương Dịch Chi, nhìn bản đồ một lát, sau đó vươn tay chỉ dọc theo con đường những ngày trước đã đi qua. Ánh mắt Thương Dịch Chi lại đột nhiên có chút hoảng hốt, tầm mắt không đặt trên bản đồ, mà không tự chủ được đuổi theo tay nàng. Tay nàng vốn thon dài, nhỏ nhắn, hiện tại cơ hồ gây trở ngại, mang theo những đường nứt nẻ kết thành vẩy máu, hoàn toàn không còn nhận ra đó là bàn tay trắng nõn thon dài khi xưa.

chương 57(2)

“..... Tướng quân?” A Mạch khẽ gọi.

Thương Dịch Chi giật mình bừng tỉnh, trong nháy mắt đã khôi phục lại vẻ tự nhiên, anh ta quay lại nhìn A Mạch, gật gật đầu, nói: “Đã biết, người cũng vất vả nhiều rồi, nghỉ ngơi trước đi.”

Ánh mắt A Mạch trong trẻo, hướng về phía Thương Dịch Chi hành quân lễ, sau đó đi ra khỏi đại tướng, mới vừa đi không xa, đột nhiên nghe thấy Từ Tĩnh ở phía sau gọi tên của nàng, nàng quay đầu lại, thấy Từ Tĩnh từ trong đại tướng đuổi tới.

Từ Tĩnh vuốt râu ta thán: “Ôi, A Mạch, người xem lão phu phải nói với người thế nào cho tốt đây?”

A Mạch trên mặt không chút sợ hãi, thản nhiên hỏi: “Xin quân sư chỉ giáo cho?”

“Mười một ngày hành quân hơn một ngàn hai trăm dặm, thật sự là ngoài dự kiến của lão phu, người có thể dẫn quân chủ lực của Thường Ngọc Thanh tới đây thật sự là rất hợp với tâm ý của lão phu, nhưng chỉ có điều.....”

Từ Tĩnh ngập ngừng không nói tiếp, thấy A Mạch chỉ giương mắt lẳng lẳng nhìn mình, cũng chẳng tiếp lời, ông ta hơi có chút xấu hổ, cười nói: “Nhưng có điều người tới hơi nhanh, suýt chút nữa thì không tốt cho sự sắp đặt của lão phu.”

“Là A Mạch làm cho quân sư thất vọng rồi.” A Mạch bình tĩnh nói.

Từ Tĩnh biết A Mạch tức giận ở trong lòng, cũng không cùng nàng so đo, chỉ cười cười, trấn an nói: “Không phải là thất vọng, mà là rất kinh ngạc, lão phu vốn còn định phái thêm bốn doanh binh lực nữa đi dẫn dụ thất tử, ai ngờ chưa phải dùng tới bọn họ, mà chỉ một mình thất doanh các người đã đem được mấy vạn đại quân của Thường Ngọc Thanh tới đây, điều này ngay cả lão phu cũng không ngờ đến, có cảm giác như

tiểu tử người quả thực đã dắt mũi được thắt từ Bắc Mạc vậy, người làm thế nào mà khiến bọn họ đuổi đến tận đây?”

A Mạch nói: “Là A Mạch gặp may thôi.”

Từ Tĩnh chậm rãi lắc đầu, hỏi: “Người làm thế nào mà trên chọc được Thường Ngọc Thanh ?”

A Mạch cười khỏ một chút, trả lời: “Ta giết Thôi Diễn.”

Từ Tĩnh trợn mắt, kinh ngạc nhìn A Mạch: “Thôi Diễn của Thôi gia, cháu của Phụ quốc công Bắc Mạc?”

A Mạch trầm mặc nhìn Từ Tĩnh, Từ Tĩnh gật đầu, lẩm bẩm: “Chẳng trách nào, chẳng trách nào” Ông ta đột nhiên mắt sáng như đuốc nhìn về phía A Mạch: “Lão phu còn có một chuyện không rõ, A Mạch sao lại biết phải đưa thắt từ dẫn tới Bình Gia Ao?”

A Mạch khoe miệng khê cong lên, lộ ra một nét cười châm chọc, trả lời: “A Mạch làm sao có thể đoán được tướng quân cùng quân sư sẽ mai phục ở nơi này, chỉ là A Mạch muốn đến một nơi thích hợp để mai phục, thật trùng hợp làm sao lại gặp được đại quân ở đây, A Mạch dẫn người chỉ lo chạy trốn chết trên đường, chẳng lẽ quân sư cũng không nhận ra sao?”

Từ Tĩnh nhất thời nghẹn họng, khê nhếch miệng nhìn A Mạch, sau một lúc lâu, rốt cục nở nụ cười thản nhiên, lơ đãng nói: “Trước người cứ đi xuống nghỉ ngơi đi, ta đã cho quân nhu an bài chỗ cho các người rồi, chờ tướng quân quay lại sẽ phân nhiệm vụ tiếp theo cho các người.”

A Mạch cười cười, xoay người rời đi. A Mạch đoán rằng Từ Tĩnh tuy là nói như vậy, song chẳng lẽ lại không biết xấu hổ mà giao tiếp nhiệm vụ cho thất doanh của nàng hay sao, toàn bộ thất doanh đã bị đánh cho tàn phế, hơn ba trăm con người nửa sống nửa chết, còn có thể làm được cái gì? Nhưng không ngờ mới chỉ qua hai ngày, Từ Tĩnh lại tìm A Mạch thật, dùng thần sắc có lỗi gọi A Mạch ra lĩnh quân lệnh.

“Mời quân sư cứ phân phó.” A Mạch nói, nàng tự nhắc mình không thể để lộ cảm xúc ra bên ngoài, nhưng khoe miệng lại không nhịn được mà cười lạnh.

Từ Tĩnh thần sắc ngưng trọng, nói: “Ta cũng biết như vậy là rất có lỗi với người, nhưng Thường Ngọc Thanh chỉ ở bên ngoài cốc khẩu mà không chịu xâm nhập, trong tình trạng này, chúng ta phải khiến anh ta tiến vào đây.”

“Nên lại để cho thất doanh chúng ta lại đi chịu chết? Có phải một ngàn bốn trăm hai mươi bảy nhân mạng của thất doanh chưa chết hết, thì quân sư sẽ cảm thấy không cam lòng hay không?” A Mạch cười lạnh nói.

Từ Tĩnh trầm mặc, nói: “Ta biết người trong lòng oán hận, nhưng là đây là vì đại cục”

“Đại cục?” Ngữ khí A Mạch trở nên chua ngoa: “Vì đại cục nên thất doanh của chúng ta phải đi chịu chết hay sao? Mạng chúng ta không đáng tiền, nên chỉ xứng đáng để làm bia ngắm sao? Nên tướng quân liền vứt bỏ thất doanh của chúng ta sao?”

“A Mạch!” Từ Tĩnh đột nhiên lớn tiếng quát: “Không được nói hỗn! Các người làm bia ngắm, vậy tướng quân thì sao? Ngài ấy không phải cũng dùng chính mình làm bia ngắm hay sao! Người đã ở nơi này đợi hai ngày, nơi này trú bao nhiêu binh lực chẳng lẽ người nhìn không ra? Quân chủ lực căn bản là không ở đây, nhưng tướng quân lại ở đây, cái này nói lên điều gì? Chính ngài ấy đã ở lại để làm mồi dụ, chúng ta đang đánh cược, đánh cược rằng Thường Ngọc Thanh sẽ mạo hiểm tiến vào nhằm nuốt trôi luôn đại doanh quân Giang Bắc! Đánh bạc anh ta cho dù biết nơi này có trá, cũng không chịu từ bỏ ý định tiêu diệt tướng quân ở trong đầu!”

A Mạch nói không ra lời, cương ngạnh một lát rồi nói: “... Nhưng thất doanh của ta có muốn cũng không cách nào có thể đánh tiếp được nữa, bây giờ những người còn sống cũng là nửa sống nửa chết, chịu dày vò những ngày qua, họ không còn ra hình người nữa rồi.”

Từ Tĩnh thở dài, ngữ khí chậm lại: “Không cần thất doanh của người, ta sẽ xuất ra năm trăm người ở doanh khác cho người dùng, chỉ cần người ra đánh là được, chỉ là.....”

“Ta hiểu rồi!” A Mạch tiếp lời nói, nàng hít sâu một hơi, nói: “Ta đi cốc khẩu khiêu chiến.”

Từ Tĩnh trầm mặc một lát, nhẹ giọng nói: “Đây là chủ ý của ta, tướng quân ban đầu vốn không đồng ý.”

Ban đầu, A Mạch cười khở, chỉ là ban đầu mà thôi, cuối cùng cũng vẫn là đồng ý .

Từ Tĩnh xoay người rời đi, lúc gần đi lại liếc mắt nhìn A Mạch: “Người bảo trọng! Đợi khi trở lại, ta sẽ tiến cử người thăng lên làm giáo úy!”

A Mạch nở nụ cười, nói: “A Mạch đa tạ quân sư.”

Chú thích:

1,2- Mâu, qua, kích: tên các loại vũ khí cổ

58. Chương 58

Chương 58

GIƯỜNG CUNG

Thường Ngọc Thanh một đường đuổi sát A Mạch đến đây, sau khi đẩy ngũ doanh của quân Giang Bắc vào Bình Gia Ao, lại không nóng vội muốn tiến vào, mà chỉ trú binh ngoài cốc khẩu, không thêm để ý chút nào đến sự khiêu khích của quân Giang Bắc...

Sáng sớm ngày hôm đó, phó tướng liền đến báo rằng lại có tướng địch khiêu chiến, Thường Ngọc Thanh không buồn ngắt đầu, chỉ lạnh giọng nói: “Không phải để ý tới chúng.”

Đợi một lát không thấy phó tướng trả lời, Thường Ngọc Thanh lúc này mới giương mắt lên nhìn, thấy phó tướng lộ vẻ chần chờ nói: “Tướng quân, là quân thất doanh Giang Bắc.”

Ánh mắt Thường Ngọc Thanh trở nên lạnh lẽo, cười lạnh nói: “Thương Dịch Chi thật đúng là không từ bất kỳ thủ đoạn tồi tệ nào, còn dám dùng cả thất doanh đến để khiêu chiến. Bản tướng muốn mau ra xem thất doanh còn lấy cái gì ra để khiêu chiến!”

Thường Ngọc Thanh mặc giáp trụ chỉnh tề ra khỏi đại trướng, trước trận, sớm đã có mấy ngàn tướng sĩ Bắc Mạc dàn trận sẵn sàng đón địch, đối diện cách đó không xa chính là quân Giang Bắc đang tiến đến khiêu chiến, nhân số không nhiều lắm, nhìn trái nhìn phải thì cùng lắm cũng chỉ khoảng vài trăm người. Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, xoay người đang muốn rời đi, lại bị phó tướng gọi lại: “Tướng quân, người xem!”

Thường Ngọc Thanh xoay người nheo mắt nhìn lại, thấy trong quân Giang Bắc đột nhiên dựng lên một lá cờ, bên trên có một chữ “Mạch”, đón gió bay phấp phới. Trong lòng Thường Ngọc Thanh vừa động, mơ hồ có chút hiểu được nửa chữ kia có nghĩa là gì. Ngày đó, trước khi Thôi Diễn hôn mê từng viết trong tay anh ta một chữ “Nữ”, nhưng lại chưa viết xong, lúc ấy Thường Ngọc Thanh chỉ nghĩ là trong quân có gian tế, giờ đột nhiên hiểu được thật ra chữ Thôi Diễn muốn viết là chữ “Nàng”!

“Chuẩn bị ngựa!” Thường Ngọc Thanh lạnh giọng nói.

Phó tướng có chút ngây ngốc, vừa rồi tướng quân còn nói không cần để ý tới sự khiêu khích của quân Giang Bắc, nhưng chớp mắt một cái sao lại muốn tự mình ra trận? Thị vệ đem khiên và dắt con Dạ Chiếu Bạch lại cho Thường Ngọc Thanh cưỡi, Thường Ngọc Thanh xoay người lên ngựa, tay cầm trường thương đi lên trước trận, xa xa nhìn lại thấy dưới lá cờ quả nhiên là một viên chiến tướng Giang Bắc giáp trụ chỉnh tề, bên ngoài bộ giáp phục màu đen là một chiếc áo choàng màu đỏ tươi, môi hồng răng trắng, mặt như quan ngọc.

Quả thật là nàng!

Thường Ngọc Thanh vạn vạn lần không thể tưởng tượng được nữ mật thám trong thành Dự Châu sẽ xuất hiện trong quân Giang Bắc, mà lại còn nhanh chóng biến hóa thành quan doanh của thất doanh Giang Bắc. Anh ta ban đầu còn kinh ngạc khi thấy với thân thủ của Thôi Diễm, sao lại để người khác dể thương đến yết hầu, hiện tại nhìn thấy A Mạch, lập tức toàn hiểu ra, e rằng cũng giống như hai thân vệ của mình trước kia, là vì không hề phòng bị nên mới để cho A Mạch dể thương như vậy. Khóe miệng Thường Ngọc Thanh khẽ nhếch lên, trên mặt xuất hiện một nụ cười lạnh, trong lòng cũng đã vô cùng giận dữ.

Khi A Mạch thấy rõ viên tướng từ trong trận của quân Bắc Mạc đi ra là Thường Ngọc Thanh, sợ hãi lập tức dâng lên từ tận đáy lòng, nhưng lúc này không có lý nào lại rút lui, đành phải thúc ngựa tiến lên hai bước, kêu lớn: “Gọi Thôi Diễm ra đây nhận lấy cái chết!”

Lời này vừa nói ra, sắc mặt Thường Ngọc Thanh trở nên xanh mét, trán nổi gân xanh, tức giận đến nỗi không thể nói nên lời, tức thì ngồi thẳng trên lưng ngựa, xoay ngang thương, chăm chăm nhìn A Mạch, đột nhiên ngửa mặt cười ha hả.

Thành thật mà nói, A Mạch thâm nghĩ, cần gì phải cần dùng đến năm trăm dũng sĩ phía sau nàng, chỉ cần một mình A Mạch là đủ rồi, lạnh nhạt đánh giá bộ dạng muốn ăn sống nuốt tươi nàng của Thường Ngọc Thanh bây giờ, nàng có chút cảm giác khó tả.

Thường Ngọc Thanh lên ngựa xuất trận, dựa theo lễ thường, chiến tướng bên khiêu chiến nên vui vẻ thúc ngựa ra nghênh đón mới phải, vì Thường Ngọc Thanh là chủ tướng của đại quân Bắc Mạc, là danh tướng danh chấn tứ quốc, anh ta xuất trận đó chính là xem trọng đối thủ, trong mắt một người quân nhân, bất luận là sống hay chết, đây cũng là một loại vinh quang!

Nhưng với A Mạch, nàng lại tuyệt không muốn cái loại gọi là vinh quang này, càng không có ý nghĩ chán sống, cho nên thấy Thường Ngọc Thanh giờ thương xuất trận, nàng liền chẳng buồn quan tâm đến cái gì gọi là ngọc thụ lâm phong, hơn nữa so với người khác lại có một động tác thập phần tổn hại đến hình tượng: tay phải vung lên, cho những quân lính phía sau nhất tề xung trận...

Tướng sĩ Bắc Mạc bên kia thấy tướng lĩnh địch quân có bộ dạng vô sỉ đến như thế, bất giác có chút ngây ngốc, đến lúc bị phò tướng rống lên hò hét mới giật mình vọt lên, người ngựa hai bên tức thì xoắn lại với nhau.

Thường Ngọc Thanh hét dài một tiếng, trường thương vung lên, hàn quang lóe lên như chớp, ngân quang lóng lánh. Chém. Gạt. Ngăn. Đón. Đâm. Đẩy... Cơ hồ mỗi một thương đi xuống là lại lấy được một mạng người, nhắm thẳng phía A Mạch mà tiến đến!

A Mạch nhìn mà kinh hồn táng đảm, ngay cả phản ứng cũng không có. Trương Sinh vẫn đi theo bên người nàng dùng song đao vỗ lên con ngựa nàng đang cưỡi, la lớn: “Đi mau!” A Mạch phục hồi lại tinh thần, liền quay ngựa phi như điên. Trương Sinh lại phóng ngựa nhảy ra, hướng về phía Thường Ngọc Thanh nghênh đón.

Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, trường thương như tiềm long xuất thủy(1), thẳng hướng đến mặt Trương Sinh. Trương Sinh kinh hãi, vội vàng nghiêng đầu tránh đi, đồng thời vung trường đao lên, vừa sát đến mũi thương. Thường Ngọc Thanh không muốn cùng anh ta dây dưa, mũi thương thuận thế hất Trương Sinh rơi xuống ngựa, tiếp tục đuổi theo A Mạch.

Nhưng chỉ qua một khắc thời gian, A Mạch đã phóng ngựa đi khá xa, mắt nhìn thấy phía trước là đại quân Giang Bắc. Song trong quân bỗng xuất hiện lá cờ hiệu, lệnh cho A Mạch lãnh binh chuyển hướng sang cánh khác, không được đánh sâu vào binh trận của bên ta. A Mạch thầm mắng một tiếng, quay ngựa dừng lại.

Mặt trời đã quá trưa. Cung thủ trong trận đứng lên, giương cung nhắm vào truy binh Bắc Mạc phía xa xa.

Thường Ngọc Thanh xông lên trước nhất, thấy thế liền ghìm mạnh cương ngựa, Dạ Chiếu Bạch hí một tiếng dài, cả người dựng đứng lên, Thường Ngọc Thanh thuận thế bỏ trường thương xuống, tay với lấy cung, lắp vào một mũi tên lông vũ, kéo căng dây cung, nhắm thẳng A Mạch bắn tới.....

Như cảm nhận thấy có điều không bình thường, A Mạch trên lưng ngựa theo bản năng quay đầu lại, chỉ thấy phía sau cách đó không xa, Thường Ngọc Thanh vừa phi ngựa vừa giương cung, mũi tên nhắm thẳng nàng mà bay đến. Trong nháy mắt, trong đầu A Mạch thoáng hiện lên vô số hình ảnh, nhớ lại ngày đó tại

tường thành Hán Bảo, Thường Ngọc Thanh vừa cười với người bên cạnh vừa bắn về phía mình, suýt nữa đem nòng đóng đinh vào tường thành. Trong thành Dự Châu, anh ta tùy ý lấy mũi tên phi về phía mình khiến nàng thiếu chút nữa thì thủng cả vai. Mà nay anh ta lại vận hết toàn lực, uy lực đương nhiên không thể tầm thường, bất quá trong nháy mắt trong lúc đó, mũi tên kia đã như tia sét lao đến trước mặt. Hai tròng mắt A Mạch căng ra, trong đầu hình như tối lại, khiến huyết quản toàn thân như đông cứng, muốn tránh né, nhưng cơ thể lại không nghe theo sự sai bảo của nàng.

Xong rồi! A Mạch thầm nghĩ, cái mạng nhỏ của mình xem ra sẽ để lại trong tay người này rồi.

Nhưng cũng chỉ trong nháy mắt, lại đột nhiên nghe thấy bên cạnh một âm thanh xé gió sắc nhọn truyền đến, A Mạch không kịp phản ứng, một mũi tên kề sát bên tóc mai của nàng bay đến, “chát” một tiếng, trong không trung tựa hồ như có tiếng sấm vang lên, trong nháy mắt, mũi tên kia cùng với mũi tên của Thường Ngọc Thanh đã chạm vào nhau giữa không trung, trong nháy mắt, hoa lửa văng khắp nơi, hai mũi tên nhất thời đều vỡ vụn.

Sự việc xảy ra đột ngột, Thường Ngọc Thanh cũng không khỏi ngẩn ra, nhưng ngay lập tức, khoe miệng lại hiện lên một tia cười lạnh, xoay tay lại, lấy từ bao đựng tên cả mấy mũi tên, cũng không buồn nhắm bắn, chỉ nhanh chóng lấp từng mũi bắn đi, động tác của anh ta nhanh vô cùng, chỉ trong chớp lát đã bắn ra hơn mười mũi tên, từng mũi từng mũi không rời khỏi A Mạch.

Lúc này A Mạch đã không còn rảnh để nhìn Thường Ngọc Thanh đang dùng liên xạ tiến(2) để truy mệnh nàng, khi hai mũi tên vừa mới đụng vào nhau vỡ nát phía sau nàng, nàng đã quay người lại kề sát trên lưng ngựa, không hề để ý tới Thường Ngọc Thanh ở phía sau, chỉ giục ngựa chạy như điên, nàng hiểu rất rõ, chỉ cần sớm bước nào quay trở lại trong trận của quân Giang Bắc, nàng liền sớm có thêm một phần an toàn bước ấy.

Nhưng đúng lúc nàng phi ngựa quay trở lại doanh, thì thành linh nghe thấy những binh sĩ trước trận đột nhiên phát ra một trận kinh hô, chỉ thấy từ bên trong đội ngũ, Thương Dịch Chi giục ngựa mà ra, xoay tay lại đã lấy ra hơn mười mũi tên, xòe trong tay, xếp thành hình quạt, nâng cung, cài tên, khiến cây cung được lấp đầy tên như hình trăng tròn, rồi buông tay, những mũi tên tựa như sao băng thẳng hướng A Mạch phóng tới.

Cúi đầu, tiếp tục cúi đầu. A Mạch đã không có sự lựa chọn, chỉ có thể ép thân thể xuống càng thấp hơn nữa, cơ hồ dán lên lưng ngựa. Chỉ nghe thấy những tiếng vun vút xé gió trên đỉnh đầu, cùng với những tiếng va chạm chát chúa vang lên, ngay sau đó, một trận mưa gỗ vụn rơi xuống, ập vào đầu, vào mặt nàng, đau rất.

Tiếng hoan hô, reo hò trong quân tuôn ra chấn động trời đất, ngựa A Mạch đã vọt về trước trận, chạy đến trước ngựa của Thương Dịch Chi, Thương Dịch Chi tiện tay khê kéo dây cương, tránh khỏi đường đi của A Mạch.

Khi vọt tới trước trận của cung thủ, A Mạch mới kéo cương cho ngựa dừng lại, nhưng con ngựa lại không thể dừng được, trong tình thế cấp bách, nàng đành kéo mạnh dây cương, con ngựa dựng đứng lên, hai vó trước hất cao, cơ hồ muốn đem nàng ném xuống. Sau một lúc lâu, A Mạch mới khống chế được ngựa dừng lại. Bởi vì vừa trải qua cái chết trong đường tơ kẽ tóc, lúc này, trên mặt nàng đã không còn chút máu, thái dương và hai má chỗ nào cũng đỏ bừng bừng, càng lộ rõ vẻ hồng bay phách lạc. Tuy mới từ quỷ môn quan(3) trở về, nhưng A Mạch cũng không dám chậm trễ, quay ngựa lại đứng cách Thương Dịch Chi không xa, nhìn lại Thường Ngọc Thanh ở phía đối diện.

Thấy tình hình như vậy, Thường Ngọc Thanh cười lạnh, vút cung, cầm thương, mũi thương chỉ thẳng về phía Thương Dịch Chi. Chỉ nghe tiếng trống trận chột vang lên, binh sĩ Nam Hạ liền buông mâu, qua xuống, khiến mặt đất phát ra âm thanh rung chuyển.

Bên này, Thương Dịch Chi mặt không đổi sắc, chỉ phát tay cho cung thủ phía sau tiến lên trước, quân lệnh vừa phát ra, tiếng hô hưởng ứng đồng thanh vang lên, chỉ thấy ngàn vạn mũi tên như đạn lạc bay ra vùn vụt, hướng thẳng về phía quân địch phía trước, che lấp cả mặt trời.

Một vòng mưa tên bay đến, trong quân Bắc Mạc đã có vô số binh lính ngã xuống, Thường Ngọc Thanh một mình một thương vũ động bốn phương, tám hướng, nhưng chẳng những không lùi bước, ngược lại còn

phóng ngựa hướng thẳng về phía quân Giang Bắc vọt đến. Vừa thấy chủ tướng anh dũng như thế, quân sĩ Bắc Mạc khí thế bừng bừng, hét lớn rồi xông lên, đánh thẳng về phía quân Giang Bắc.

Cung thủ quân Giang Bắc sau mấy lượt tên, liền lùi ra sau, nhường chỗ cho bộ binh tiến lên phía trước, mấy viên mãnh tướng từ trong quân hướng về phía quân Giang Bắc vọt lên.

Có thân vệ tiến lên định che chắn cho Thương Dịch Chi lui về sau trận, không ngờ Thương Dịch Chi lại đưa tay ngăn bọn họ lại. Anh ta lại lắp tên, kéo dây cung căng đến hết mức, nhưng ngón tay lại chậm rãi không buông ra.

Xa xa, ở trong đám người đang chém giết, Thường Ngọc Thanh đột nhiên hướng bên này nhìn sang, mắt sáng như đuốc, nhìn đến Thương Dịch Chi thì dừng lại, khoe miệng nhẹ nhàng cong lên, nhếch một nụ cười châm chọc.

Thương Dịch Chi cũng nở nụ cười, chậm rãi hạ cung xuống.

“Ra tín hiệu cho Đường Thiệu Nghĩa từ phía sau đánh sâu vào đại doanh quân Bắc Mạc.” Thương Dịch Chi phân phó viên quan truyền lệnh bên cạnh.

Cùng lúc đó, trong quân Bắc Mạc, một gã quan quân phóng ngựa chạy vội tới bên cạnh Thường Ngọc Thanh, báo cáo rằng phía sau đại doanh xuất hiện kỵ binh Giang Bắc. Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, nói: “Tối vừa đúng lúc, ta chỉ sợ bọn họ không đến mà thôi.”

Phía xa ngoài cốc, Đường Thiệu Nghĩa đang lặng lẽ ngồi nhìn dãy núi phía trước, thì thấy từ đỉnh núi xuất hiện một cột khói báo động, rất cục chậm rãi giờ cao thanh bội kiếm.

Mà xa hơn ở trong rừng, Khương Thành Cánh mang theo năm ngàn kỵ binh Bắc Mạc lặng lẽ đứng chờ...

Chú thích:

1- Tiềm long xuất thủy: con rồng vốn ẩn thân nay bay ra khỏi mặt nước.

2- Liên cung tiễn: thủ pháp bắn tên liên tiếp.

3- Quỷ môn quan: Ở phía Nam xã Chi Lăng tỉnh Lạng Sơn, địa thế hiểm trở, có núi hình như đầu quỷ, do đó mà mệnh danh là Quỷ Môn quan. Cổ thi có câu: Quỷ Môn quan! Quỷ Môn quan! Thập nhân khứ, nhất nhân hoàn (Quỷ Môn quan! Quỷ Môn quan! Mười người ra đi, chỉ một người trở về.) Hiếu nôm na thì Quỷ Môn quan là cõi chết.

59. Chương 59

Chương 59

QUÂN LỆNH

Theo sử sách ghi lại thì đây là một trận chiến cực kỳ hỗn loạn, đầu tiên là đội trưởng, Mạch soái, lĩnh năm trăm tàn binh dẫn dụ thành công đại quân Bắc Mạc của Thường Ngọc Thanh bốn ba hơn một ngàn dặm tới Bình Gia Ao, sau đó là Thành Tổ, chủ soái quân Giang Bắc, dẫn thân vào chỗ nguy hiểm, kích động Thường Ngọc Thanh liền lĩnh đưa quân xâm nhập vào sâu bên trong, sau đó là Đường Thiệu Nghĩa dùng hai ngàn kỵ binh từ phía sau bất ngờ tập kích đại doanh quân Bắc Mạc... Thông thường thì chiến dịch đến đây cũng nên kết thúc, đáng tiếc thống soái song phương chỉ huy trận này lại không phải là những người phúc hậu như thế.

Thường Ngọc Thanh không phúc hậu, biết rõ phía trước là cái hố mà vẫn nhảy vào là vì anh ta còn có sự chuẩn bị, để Khương Thành Dực mang theo năm ngàn kỵ binh tinh nhuệ ẩn núp ở phía sau, nhằm nuốt gọn

phục binh quân Giang Bắc. Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh lại càng không nhân hậu, chia hai ngàn kỵ binh của Đường Thiệu Nghĩa làm hai hướng, trong đó một ngàn kỵ binh tinh nhuệ chạy vội đến nơi cất giữ lương thảo của quân Bắc Mạc, thế rồi một phen đại hỏa xuất hiện, thừa dịp gió thổi, mà đem lương thảo của mấy vạn người thiêu cho bằng sạch... Sau đó, Thương Dịch Chi mang theo quân Giang Bắc nhanh chóng biến mất trong dãy núi Ô Lan trùng điệp.

Hóa ra, mục đích chính của Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh không phải là muốn tiêu diệt đại quân của Thường Ngọc Thanh, mà là ... khiến bọn họ chết đói.

Hỗn loạn, chiến dịch hỗn loạn thành một đoàn, nhưng những thứ loạn hơn còn ở phía sau. Ban đầu, Từ Tĩnh phái bốn doanh đi làm mồi dụ, mặc dù không thể dẫn dụ được đại quân Bắc Mạc, nhưng về sau lại phát sinh tác dụng ngoài ý muốn. Ở đây phải nói là các tướng lĩnh đã quá thành thật, đương nhiên, từ thành thật này nếu dùng một từ khác để thay thế, thì phải là nói là “Tâm tử nhân tử”(1). Tướng quân cùng quân sư phân phó rằng chỉ cần đánh một chút lấy lệ rồi bỏ chạy, bọn họ cũng đánh một chút lấy lệ rồi bỏ chạy, nhưng phát hiện người Bắc Mạc không hề đuổi theo, bị đánh cũng không đuổi, điều này khiến quân Giang Bắc cảm thấy vô cùng kỳ quái, đành phải quay trở lại đánh tiếp chút nữa... Tình huống này có chút giống với hành vi của mấy tiểu hài tử dùng đá ném vào một người trưởng thành, mặc dù đánh không chết, nhưng lại có thể đánh cho đau đến chảy máu, cũng thực khiến cho người bị đánh phát phì.

Không phải Thường Ngọc Thanh không muốn đuổi theo truy kích, mà là anh ta thật sự không có sức để truy kích, binh lính trong quân cũng không có sức chạy vòng vèo ở trong núi cùng quân Giang Bắc. Từ khi lương thảo bị đốt, Thường Ngọc Thanh liền vội vàng ra lệnh cho quân đội rút lui về phía sau, muốn tìm nơi để bổ sung lương thảo, nhưng khi tìm đến những nơi vốn là thôn, trấn được đánh dấu trên bản đồ, lại phát hiện ra nhà cửa ở đó đều trống rỗng, sớm đã không có người, người không còn ở lại, đương nhiên cũng sẽ không còn gia súc cùng lương thực, hóa ra cái mà Thương Dịch Chi để lại cho anh ta chỉ là “Vườn không nhà trống” mà thôi.

Trong trận chiến tại Bình Gia Ao, quân Bắc Mạc tổn thất chưa tới một vạn người, mà khi từ Bình Gia Ao ra khỏi dãy Ô Lan, quân Bắc Mạc lại tổn thất đến gần hai vạn, bốn ngàn kỵ binh xuống ngựa biến thành bộ binh, chiến mã đều bị giết dùng để sung làm quân lương.

Sau khi ra khỏi dãy Ô Lan, lương thảo khẩn cấp vận chuyển từ Dự Châu cũng đã được đưa đến. Sau cảnh khốn đốn đến gần như không chịu nổi, tinh thần quân sĩ Bắc Mạc đều rung lên. Thường Ngọc Thanh phân phó quan quản lý quân nhu đi an bài lương thảo vừa đến, sau đó tự mình ra khỏi đại trướng, cưỡi Dạ Chiếu Bạch, một người một ngựa đi du ngoạn không có mục đích. Khi tới một dốc núi thoải thoải của dãy Ô Lan, anh ta thả Dạ Chiếu Bạch ra, cho nó thả lỏng gặm cỏ, một mình ở lại sườn dốc tìm chỗ nằm xuống, tiện tay bứt một ngọn cỏ đại bỏ vào miệng, nhìn dãy núi Ô Lan uốn lượn qua đầu gối mà ngắm người.

Đây là trận đánh thất bại đầu tiên từ khi anh ta sinh ra đến giờ, hơn nữa lại là thất bại hoàn toàn. Mấy ngàn kỵ binh biến thành bộ binh, năm vạn đại quân hiện tại chỉ còn lại có hai vạn... Điều an ủi duy nhất đến thời điểm này, đó là Thôi Diễn vẫn còn sống, Thôi Diễn sau khi bị thương đã được đưa về Dự Châu, hôm nay tin sứ đến báo rằng Thôi Diễn đã bình phục. Còn lại, anh ta đã bại thế thảm.

Không thể ngờ, không thể ngờ được là anh ta, Thường Ngọc Thanh, cũng sẽ có lúc thảm bại, không thể ngờ được Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh lại có thể bày ra mưu kế như thế, không thể ngờ được một nữ tử A Mạch thế nhưng lại là một quan quân của Giang Bắc! Một nụ cười trào lộng hiện lên trên khóe môi Thường Ngọc Thanh, cặp mắt nhìn như thể rất bình tĩnh kia lại cất giấu một dòng nước xiết, lúc này đây, có rất nhiều điều không thể ngờ được.

Cách đó không xa, Dạ Chiếu Bạch đến nửa ngày căn không thấy chủ nhân nhúc nhích, rất có linh tính liền chạy tới cọ cọ đầu vào mặt của anh ta, anh ta vươn tay nhẹ nhàng vuốt ve Dạ Chiếu Bạch, ánh mắt vẫn chăm chú nhìn dãy Ô Lan phía xa xa, nhẹ giọng nói: “Không lâu nữa đâu, chúng ta sẽ lại đánh tiếp...”

Cùng dưới một bầu trời, đại doanh của quân Giang Bắc bên trong dãy núi Ô Lan. Chắc... Kỳ thật cũng không thể gọi là đại doanh, bởi vì từ sau chiến dịch tại Bình Gia Ao, quân Giang Bắc đã được Thương Dịch Chi chia làm mấy lộ chạy trốn. Chắc... Mà cũng không gọi là chạy trốn, dựa theo cách nói của Từ Tĩnh thì đó gọi là chiến lược dời đi.

Thương thế của Trương Nhị Dẫn đã bình phục được hơn phân nửa, một đao như vậy, tuy rằng đến lúc cùng

Thôi Diễn cũng đã thu bớt lực đạo, nhưng cơ hồ vẫn như chém lưng của Trương Nhị Đản ra thành hai đoạn, thế nhưng vẫn không thể lấy mạng của anh ta quả thực đúng là kỳ tích. A Mạch thấy quân y thay thuốc cho anh ta xong, để anh ta nằm úp sấp trong trướng, sau đó đưa quân y ra ngoài, trước hỏi vài câu về thương thế của Trương Nhị Đản, sau hỏi tiếp về thương thế của quan thị vệ Trương Sinh.

“Thương thế của Trương thị vệ cũng không đáng ngại, vết thương chỉ động đến phần da thịt ở sườn thất lưng của anh ta, chứ chưa vào đến nội tạng. Chỉ có điều...” Quân y cúi đầu thở dài một tiếng, nói: “Trong lúc hỗn chiến, một chân của Trương thị vệ bị ngựa dẫm gãy, lúc nổi xương lại thì đã trễ, sợ là về sau đi lại có chút trở ngại.”

Quân y khẽ lắc đầu rồi đi, A Mạch thất thần một lát, rồi xoay người bước đi, nhưng khi đến trước lều của Trương Sinh, nàng lại dừng cước bộ. Giờ khắc này, A Mạch không biết nên đối mặt với Trương Sinh như thế nào. Trương Nhị Đản cũng là vì bảo vệ cho nàng mà bị thương, nhưng nàng vẫn có thể đối diện với anh ta, bởi vì anh ta bảo vệ nàng, mà nàng cũng không bỏ mặc anh ta, cho dù là gian nan đến đâu, nàng vẫn không bỏ mặc anh ta. Nhưng đối với Trương Sinh, trong lòng A Mạch lại vô cùng áy náy, trong lúc Thường Ngọc Thanh đỏ mắt liều chết xông về phía nàng, là Trương Sinh đã nhào ra phía trước ngăn lại, mà nàng, lại quay ngựa bỏ chạy. Nàng không biết mình lúc ấy vì sao lại không hề do dự mà cứ bỏ mặc Trương Sinh lại phía sau như vậy.

Có lẽ, trong tiềm thức nàng vẫn coi Trương Sinh là người của Thương Dịch Chi, chứ không như Trương Nhị Đản là huynh đệ của nàng. Thương Dịch Chi có thể tùy ý sử dụng nàng làm con mồi, vì thế nàng cũng tùy ý bỏ mặc Trương Sinh.

Đang lúc do dự, đột nhiên nghe thấy phía sau có người gọi: “Mạch đại nhân?”

A Mạch quay đầu, thấy đó là một gã thân vệ trong đội thị vệ của Thương Dịch Chi. Gã thị vệ kia nhìn nhìn A Mạch, lại nhìn nhìn trướng môn, có chút kỳ quái hỏi: “Mạch đại nhân, quả thật là người, là tới thăm Trương đại ca sao? Vì sao không vào đi?”

A Mạch cười có chút xấu hổ, đang không biết nên trả lời như thế nào thì chợt nghe thấy tiếng Trương Sinh từ trong trướng truyền ra: “Là Mạch đại nhân đang ở bên ngoài đó sao?”

A Mạch đành đáp: “Là A Mạch.” Nói xong liền vén tấm bạt che bước vào nội trướng, cười hỏi: “Ta đến thăm người, thế nào? Đã đỡ nhiều chưa?”

Trương Sinh ngồi trên giường ngẩng đầu nhìn nàng, sắc mặt thoải mái, nói: “Không có vấn đề gì, chỉ là chân không tiện cử động, nên ta không thể đứng lên hành lễ với đại nhân.”

Tầm mắt của A Mạch rơi xuống tấm ván gỗ cột trên đùi Trương Sinh, có chút mất tự nhiên quay mặt qua chỗ khác, thấp giọng nói: “Trương đại ca, ta còn gọi người là Trương đại ca, thì người cũng đừng gọi ta là đại nhân, gọi ta là A Mạch thôi.”

Trương Sinh nở nụ cười, sáng khoái nói: “Được, A Mạch, ta cũng không khách khí với người, người tự mình ngồi đi.”

A Mạch gật gật đầu, liền ngồi lên tấm đệm cỏ, muốn hỏi thương thế của Trương Sinh, nhưng không cách nào mở miệng, nàng nghe quân y nói cũng đã biết rằng nếu chân Trương Sinh có khỏi cũng sẽ bị thọt, vì sao còn bày ra bộ dạng dối trá kia?

Qua một lúc lâu, A Mạch mới cúi đầu nhỏ giọng hỏi: “Trương đại ca, người oán ta phải không?”

Trương Sinh ngẩn ra, lập tức cười nói: “Hay thật, ta oán người để làm chi?”

A Mạch cố lấy dũng khí ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào mắt Trương Sinh, nói: “Nếu không phải vì che chắn cho ta, người sẽ không bị thương, nếu lúc ấy ta không bỏ mặc người mà đi, có lẽ chân của người sẽ không bị ngựa dẫm phải.”

Trương Sinh lặng lẽ nhìn A Mạch, nghiêm mặt nói: “Ta che chắn cho người, bởi vì ta nhận được quân lệnh, nếu lúc ấy người hồ đồ ở lại, sẽ chỉ để cho Thường Ngọc Thanh lấy mạng, như vậy ta sẽ không chỉ bị gãy một chân thôi đâu.”

A Mạch kinh ngạc nhìn Trương Sinh.

“Hơn nữa, thương thế của ta là do thất tử gây ra, ta oán người làm gì?” Trương Sinh lại hỏi, anh ta nở nụ cười rồi nói tiếp: “A Mạch, người cũng làm qua thân vạ vài ngày, chẳng lẽ còn không biết sao, chúng ta là thân vạ thì phải dùng chính tính mệnh của mình để bảo vệ tính mệnh của tướng quân, nếu tất cả đều nghĩ như người, vậy thì tướng quân còn cần chúng ta làm thân vạ để làm gì? Còn không bằng tự mình chạy nhanh một chút.”

“Nhưng mà...”

“Không có nhưng mà, quân lệnh mà tướng quân giao cho ta chính là bảo vệ người, nên cái mà ta bảo vệ, chính là hoàn thành nhiệm vụ tướng quân giao cho ta, ta không thất trách, chẳng lẽ người lại muốn làm cho ta không hoàn thành quân lệnh, khi trở về phải chịu quân pháp xử trí hay sao?” Trương Sinh cười hỏi.

A Mạch nói không ra lời, nhìn Trương Sinh bị gãy chân, trong lòng vẫn vô cùng khó chịu, liền tìm cái cớ đi ra khỏi trường, đang muốn trở về trong doanh của mình, ngoài ý muốn lại đụng phải Từ Tĩnh, nàng chuyển hướng, muốn tránh đi chỗ khác, nhưng ai ngờ lại vẫn là bị Từ Tĩnh nhận ra bóng dáng.

“A Mạch!” Từ Tĩnh gọi.

A Mạch đành phải dừng lại, xoay người nhìn Từ Tĩnh cung kính chào: “Quân sư.”

Từ Tĩnh vuốt râu cười cười, hỏi: “Đến thăm Trương Sinh à?”

A Mạch gật đầu, nói: “Phải, đến thăm Trương thị vạ, không thấy quân sư từ bên kia đi tới, mong quân sư thứ cho A Mạch tội bất kính.”

Từ Tĩnh sớm đã nhìn ra A Mạch rõ ràng là muốn trốn ông ta, nhưng cũng không bóc trần, chỉ cười nói: “Cũng đã mấy ngày rồi không thấy người qua, không phải là vì còn giận ta đấy chứ?”

A Mạch khom lưng, nói: “A Mạch không dám.”

“Ồ, người nói không dám thì là không dám đi.” Từ Tĩnh cười nói: “Lệnh sắc phong cho người làm giáo úy quan doanh chỉ một, hai ngày nữa là sẽ xuống đến nơi, người chắc sẽ ở lại thất doanh.”

A Mạch nói: “Đa tạ quân sư đề bạt.”

“Cầm quân cho tốt,” khẩu khí của Từ Tĩnh đầy vẻ trưởng giả, “Thất doanh thiếu người, thông thả sẽ bổ sung thêm cho người, người cũng có thể học hỏi thêm ở các tướng lĩnh khác, cần nhắc xem phải huấn luyện binh lính như thế nào cho tốt.”

Nghe Từ Tĩnh nói những lời này, A Mạch trong lòng vừa động, trên mặt bất động thanh sắc hỏi: “Tiên sinh, hiện tại sao có thời gian để cho chúng ta luyện binh, thất tử lần này chịu thất bại lớn, như thế lại càng không từ bỏ ý đồ, lần sau có lẽ còn ác liệt hơn cũng nên.”

Từ Tĩnh vuốt râu, liếc mắt nhìn về phía Đông, híp mắt cười, nói: “Sắp tới thất tử sẽ không rảnh để gây chuyện với chúng ta.”

“Vì sao?”

Từ Tĩnh thần bí khó lường cười, nói: “Người chờ xem, không đầy hai ngày nữa sẽ có tin chính xác.”

Hai ngày sau, mật thám của quân Giang Bắc ở đô thành Bắc Mạc báo tin, tiểu hoàng đế Bắc Mạc không để ý đến sự can gián, phản đối của chúng thần đã ngự giá thân chinh, tự thân thống soái hai mươi vạn đại quân ra khỏi kinh đô, muốn tự mình chỉ huy việc tấn công Nam Hạ.

Tin tức này thu được chưa bao lâu, thì phong thưởng của triều đình Nam Hạ đối với quân Giang Bắc cũng đến, Thương Dịch Chi được phong làm nguyên soái quân Giang Bắc, thống lĩnh quân Giang Bắc. Nước lên thì thuyền cũng lên, những tướng lĩnh đi theo anh ta cũng đều được thăng một cấp, vì thế, sau khi được thăng lên làm giáo úy chưa đến nửa ngày, A Mạch lại được thăng tiếp lên thành thành thiên tướng, chẳng qua, vẫn hoạt động, sinh sống như quan doanh.

Bởi vậy về sau, so với những quan quân đồng chức trong quân Giang Bắc, nàng vẫn cao hơn một cấp.

[cuốn thứ hai hoàn]

Chú thích:

1- Tâm tử, nhân tử: tâm hết hy vọng mà mắt cũng hết hy vọng.

60. Chương 60

QUYỀN THỨ BA

Thả phóng ca đập thanh xuân chính hảo

(Cứ cất cao giọng hát mà bước qua tuổi thanh xuân)

Chương 60

THÂN CHÍNH

Bắc Mạc, năm Thiên Hạng thứ tám, tiểu hoàng đế Bắc Mạc không để ý đến sự phản đối của triều thần, tự mình dẫn hai mươi vạn quân ngự giá thân chinh. Đại quân từ kinh đô một đường thẳng hướng đi về phía Nam, khi tới cửa khẩu Tĩnh Dương quan lại bị lão tướng trấn giữ quan ải Tiêu Thận cản lại.

Tiêu Thận là lão tướng cùng thời với Chu Chí Nhẫn nhưng thành danh sớm hơn, khi Trần Khởi từ Tĩnh Dương, Nam Hạ đi Dự Châu đã để người này ở lại trấn giữ biên quan Tĩnh Dương. Nay nghe nói hoàng đế nhất quyết dẫn đại quân vào quan ải chinh Nam, lão tướng quân gần đến tuổi thất tuần, một thân trọng giáp quỳ trước quan ải, dù chết cũng không chịu phụng chiếu mở quan ải cho đại quân đi qua. Mặc kệ tiểu hoàng đế phái người đến truyền ý chỉ thế nào, ông ta vẫn chỉ luôn trả lời rằng: “Thiên tử thân chinh, sự tình quan hệ đến xã tắc, trừ phi là vạn bất đắc dĩ hoặc là nắm chắc phần thắng trong tay, mà nay quan nội tình thế không rõ ràng, thắng bại khó liệu, thiên tử sao có thể dẫn thân vào chốn hiểm nguy? Nếu Hoàng thượng nhất quyết nhập quan, thỉnh tam quân cứ đập lên thì thể lão thần mà qua, nếu không, thần không còn mặt mũi nào đi gặp tiên đế dưới chốn cửu tuyền!”

Tiểu hoàng đế vạn vạn lần không ngờ rằng mình xuất quân từ kinh đô, khi đến Tĩnh Dương lại bị cản lại, tức giận đến nổi mắng Tiêu Thận là lão thất phu. Tiêu Thận thật đáng chết, nhưng lại không thể giết, dù sao tiểu hoàng đế cũng không phải là kẻ ngốc, từ nhỏ đã lập chí phải trở thành minh quân như Nghiêu, Thuấn, nên những chuyện sát hại trung thần lương tướng đương nhiên không thể làm. Nhưng không giết, thì khẩu khí này thật sự lại khó có thể nuốt xuống, chẳng lẽ nếu lão già này cứ quỳ mãi ở đấy, thì quan ải Tĩnh Dương này rốt cuộc không thể qua được hay sao? Chưa biết phải làm thế nào, thì bên cạnh có người nói một câu khiến tiểu hoàng đế thức tỉnh: Có thể qua được Tĩnh Dương quan này hay không, mấu chốt chính là ở đại nguyên soái chinh Nam Trần Khởi!

Trong thành Dự Châu, Trần Khởi nhận được mật báo của tâm phúc, biết được Tiêu Thận quỳ ở quan ải cản trở thánh giá, kêu lên thất thanh: “Tiêu Thận hại ta rồi!”

Trong phòng cũng không người khác, chỉ có tâm phúc của Trần Khởi là phó tướng Khương Thành Dục đứng ở một bên, nghe vậy nhện không được hỏi: “Tiêu Thận ngăn trở thánh giá thì có quan hệ gì đến nguyên soái đâu?”

Một lát sau đó, khi cảm xúc của Trần Khởi đã bình tĩnh trở lại, liền cầm mật báo trong tay tiến đến gần ngọn nến rồi châm đốt, sau đó mới thản nhiên nói: “Tiêu Thận là do ta ra lệnh cho trấn giữ ở Tĩnh Dương quan, nay ông ta ngăn thánh giá ở quan ngoại, người đời sẽ nói là do ta bày mưu đặt kế. Ông ta lại nói rằng tướng ở ngoài xa trường chỉ nghe quân lệnh không theo thánh mệnh, trong lòng Hoàng Thượng sẽ nghĩ ta như thế nào?”

Nghe Trần Khởi nói, Khương Thành Dực cũng không khỏi biến sắc mặt, chần chờ một chút lại khuyên giải: “Ứng phó với Hoàng thượng ở nơi đó chắc cũng không có vấn đề gì đâu. Nhớ ngày trước Hoàng thượng tận lực sắp xếp cho chúng ta, đem một nửa binh lực giao vào tay nguyên soái, thì có thể thấy được là ngài đối với nguyên soái đã vô cùng tín nhiệm.”

“Nếu như tin ta thì cần gì phải ngự giá thân chinh? Tĩnh Dương sớm đã bị phá, cửa ngõ vào Nam Hạ đã được mở ra, thiết kỵ của ta đã rong ruổi khắp vùng Giang Bắc. Thành Thái Hưng đã là vật trong bàn tay, đánh hạ nó hay không chỉ là chuyện sớm muộn, có gì khác đâu. Nếu như nói nhất định phải đánh xuống Giang Nam, thì giờ phút này thời cơ lại chưa tới, Hoàng Thượng lúc này thân chinh, thì có thể làm chuyện gì?” Trên mặt Trần Khởi hiện lên một nụ cười khổ, dừng lại một chút rồi thở dài nói: “Hoàng Thượng chẳng qua là muốn mượn cơ hội này kiến lập hệ thống quân công mới mà thôi.”

Khương Thành Dực nghe Trần Khởi nói mà cái hiểu cái không, há miệng muốn hỏi, nhưng lại không biết hỏi từ đâu. Trần Khởi thấy trên mặt anh ta vẫn mang vẻ khó hiểu, thở dài một tiếng, lại giải thích nói: “Lần này chẳng qua Hoàng thượng muốn mượn cơ thân chinh để tạo thế cân bằng giữa các phe phái mâu thuẫn trong quân, rồi từ đó tái lập lại thế cân bằng giữa các phe phái trong triều, để tránh xảy ra trường hợp một tướng lãnh cá biệt kiêu ngạo kể công, công cao lấn át cả chủ. Không tin người cứ chờ xem, lần này họ giá đến đây tất sẽ có không ít lão tướng danh môn. Người khác chưa nói đến, chỉ sợ Thường gia cũng sẽ phải người đến đây.”

Khương Thành Dực lại khó hiểu hỏi: “Đã có Thường Ngọc Thanh rồi, lúc này Thường gia hà cớ gì còn phải phái thêm người khác nữa?”

Trần Khởi cười nhạo một tiếng, nói: “Việc này càng cho thấy Hoàng Thượng không muốn có người lập công cao lấn át cả chủ, sau khi Thường Ngọc Thanh nổi danh là ‘Sát tướng’, cái tên này chỉ sợ cũng khiến Hoàng Thượng không vui. Tâm tư của Hoàng Thượng, chúng ta đoán được, chẳng lẽ nhóm lão hồ ly của Thường gia lại không đoán được? Thường Ngọc Thanh lần này vừa thất bại ở Ô Lan, nhưng thật ra lại chính là Tái ông mất ngựa(1), vừa hay tạo ấy lão hồ ly này một cái cớ, nhân cơ hội rút anh ta về, thay bằng một người mới chưa hề lập được quân công, rồi lại tiếp tục lập quân công, cuối cùng cũng vẫn là người của Thường gia, nhưng lại không cần phải lo lắng Thường Ngọc Thanh trở thành mũi nhọn quá sắc dẫn tới sự nghi kỵ của Hoàng Thượng. Chờ thêm một thời gian nữa, khi Thường Ngọc Thanh không còn quá nổi bật, lúc ấy muốn tái nhậm chức, Thường gia chỉ cần đứng sau lưng đẩy một phen là có thể được. Đây cũng là bọn họ đang bảo hộ cho con cháu của tướng môn đã có cả trăm năm truyền thống của mình.”

“Chúng ta thì sao?” Khương Thành Dực nhin không được hỏi.

Trần Khởi cười cười, nhẹ giọng nói: “Chúng ta thì không được, nền tảng của chúng ta quá nhỏ bé, không đứng vững được thì chúng ta phải lui xuống.” Anh ta trầm mặc một lát, khi ngược mắt lên, trong mắt đã tràn đầy vẻ kiên nghị, cao giọng nói: “Chuẩn bị hai ngàn kỵ binh, theo ta tiến đến Tĩnh Dương nghênh đón thánh giá nhập quan!”

Tháng tư về, hoa đào nở rộ khắp triền núi.

Mấy ngày này, Từ Tĩnh thanh nhàn hiem thấy, sau khi đi nửa vòng quân doanh, lại chấp tay sau lưng chậm rãi đi ra bên ngoài, khi đến trước một triền núi, thấy trên sườn dốc thoải có vài cây đào núi bắt đầu khai hoa rất đẹp, Từ Tĩnh nhất thời cao hứng đến đây, vô tình đi đến dưới tàng cây, ngẩng đầu nhìn cảnh hoa đào đến nhập thần.

Tiểu thị vệ vẫn đi theo phía sau tướng ông ta muốn ngắt mấy cành đào đem về cắm ở trong phòng, vội vàng tiến lên ân cần hỏi: “Tiên sinh, ngài xem cảnh này thế nào, ta cắt xuống cho ngài nhé.”

Từ Tĩnh nghe vậy thì sửng sốt, chút thì hứng vừa mới nổi lên đã bị tiểu thị vệ dùng một từ “Cắt” làm cho đứt vỡ tan tành, không khỏi vuốt râu liếc mắt nhìn tiểu thị vệ, tức giận mắng một câu: “Phàm phu!”

Tiểu thị vệ bị Từ Tĩnh mắng thì chẳng hiểu gì, đang muốn hỏi lại, đã thấy Từ Tĩnh đột nhiên biến sắc mặt.

“Hong rồi! Gió thu(2) lại tới nữa rồi!” Từ Tĩnh thấp giọng nói thầm, vừa nói vừa chạy lại nấp sau tán đào, nhưng thân cây đào núi kia chỉ bằng cái bát nhỏ, lại đang thời kỳ nở hoa, sao có thể che lấp một người được? Từ Tĩnh vòng qua cây đào được nửa vòng, cũng phát hiện nơi này không thể trốn, đành phải uốn

mình như con mèo men theo sườn núi trốn đi, mới được vài bước, chợt nghe thấy tiếng A Mạch từ phía xa xa truyền tới: “Tiên sinh!”

Từ Tình giả bộ như không nghe thấy, dưới chân ngược lại bước nhanh thêm chút nữa, nhưng ông ta sao nhanh được bằng A Mạch, chỉ trong chốc lát, thanh âm của A Mạch đã ở ngay sau lưng: “Tiên sinh, tiên sinh!”

Từ Tình bất đắc dĩ đành phải ngừng lại, quay người dựa vào một gốc đào thở hồng hộc nhìn về phía A Mạch.

Sắc mặt của A Mạch so với lần gặp trước có chút hồng nhuận, bởi vì chạy gấp, trên trán rịn mồ hôi, chỉ mỉm cười nhìn Từ Tình, cười hỏi: “Tiên sinh thật là cao hứng, ở đây thưởng thức hoa đào sao?”

Chú thích:

1- Tái ông mất ngựa: Nghĩa đen: Tái ông thất mã là ông già ở vùng biên giới mất ngựa. Nghĩa bóng: họa, phúc xoay vần, khó biết trước được.

Thành ngữ này xuất phát từ điển tích sau: “Một ông lão ở gần biên giới giáp với nước Hồ phía Bắc nước Tàu, gần Trường thành, có nuôi một con ngựa. Một hôm con của ông lão dẫn ngựa ra gần biên giới cho ăn cỏ, vì lơ đãng nên con ngựa vọt chạy qua nước Hồ mất dạng. Những người trong xóm nghe tin đến chia buồn với ông lão.

Ông lão là người thông hiểu việc đời nên rất bình tĩnh nói: – Biết đâu con ngựa chạy mất ấy đem lại điều tốt cho tôi.

Vài tháng sau, con ngựa chạy mất ấy quay trở về, dẫn theo một con ngựa của nước Hồ, cao lớn và mạnh mẽ.

Người trong xóm hay tin liền đến chúc mừng ông lão, và nhắc lại lời ông lão đã nói trước đây.

Ông lão không có vẻ gì vui mừng, nói: – Biết đâu việc được ngựa Hồ này sẽ dẫn đến tai họa cho tôi.

Con trai của ông lão rất thích cỡi ngựa, thấy con ngựa Hồ cao lớn mạnh mẽ thì thích lắm, liền nhảy lên lưng cỡi nó chạy đi. Con ngựa Hồ chưa thuần nết nên nhảy loạn lên. Có lần con ông lão không cẩn thận để ngựa Hồ hất xuống, té gãy xương đùi, khiến con ông lão bị què chân, tật nguyền.

Người trong xóm vội đến chia buồn với ông lão, thật không ngờ con ngựa không tốn tiền mua này lại gây ra tai họa cho con trai của ông lão như thế.

Ông lão thản nhiên nói: – Xin các vị chớ lo lắng cho tôi, con tôi bị ngã gãy chân, tuy bất hạnh đó, nhưng biết đâu nhờ họa này mà được phúc.

Một năm sau, nước Hồ kéo quân sang xâm lấn Trung nguyên. Các trai tráng trong vùng biên giới đều phải sung vào quân ngũ chống ngăn giặc Hồ. Quân Hồ thiện chiến, đánh tan đạo quân mới gọi nhập ngũ, các trai tráng đều tử trận, riêng con trai ông lão vì bị què chân nên miễn đi lính, được sống sót ở gia đình.”

Sau khi kể câu chuyện trên, sách Hoài Nam Tử đưa ra luận điểm: Họa là gốc của Phúc, Phúc là gốc của Họa. Họa Phúc luân chuyển và tương sinh. Sự biến đổi ấy không thể nhìn thấy được, chỉ thấy cái hậu quả của nó.

Do đó, người đời sau lập ra thành ngữ: Tái ông thất mã, an tri họa phúc. Nghĩa là: ông lão ở biên giới mất ngựa, biết đâu là họa hay là phúc.

Hai điều họa phúc cứ xoay vần với nhau, khó biết được, nên khi được phước thì không nên quá vui mừng mà quên đề phòng cái họa sẽ đến; khi gặp điều họa thì cũng không nên quá buồn rầu đau khổ mà tổn hại tinh thần. Việc đời, hết may tới rủi, hết rủi tới may, nên bất chúc tái ông mà giữ sự thản nhiên trước những biến đổi thăng trầm trong cuộc sống.

2- Gió thu: Mùa thu là mùa bắt đầu của sự tàn lụi của thiên nhiên. Ở đây ám chỉ sự xuất hiện của A Mạch không khác gì sự xuất hiện của gió thu giữa khung cảnh mùa xuân tươi đẹp mà Từ Tình đang thưởng ngoạn

chương 60(2)

Từ Tĩnh cố gắng kéo căng da mặt tạo thành một nụ cười, nói: “Đi dạo xong rồi.” Nói xong lại nhìn nhìn Trương Nhị Dẫn mặt đỏ tía tai vì chạy gấp, đang trốn phía sau A Mạch, hỏi: “Trương Sĩ Cường, người tới cùng đại nhân của người sao?”

Đã đổi tên thành Trương Sĩ Cường, Trương Nhị Dẫn có chút ngại ngùng cười cười, gật đầu nói: “Vâng.”

Từ Tĩnh gật đầu, vuốt chòm râu dê hỏi Trương Sĩ Cường: “Thấy cái tên mới của người thế nào?”

“Dạ,” Trương Sĩ Cường gãi gãi đầu, hướng về phía Từ Tĩnh đột nhiên cúi đầu nói: “Đa tạ quân sư ban tên.”

“Không cần đa tạ, không cần đa tạ.” Từ Tĩnh hắc hắc cười.

A Mạch thấy Từ Tĩnh cố ý tự khoa trương chính mình, hiểu được rằng ông ta đang muốn nói lảng sang chuyện khác, vội vàng bước sang bên cạnh nửa bước chắn ở trước mặt Trương Sĩ Cường, hướng về phía Từ Tĩnh cười nói: “Tiên sinh, mấy ngày không gặp, khiến cho A Mạch rất nhớ mong.”

Từ Tĩnh ngẩn ra, vội vàng nói: “Đừng, người tốt nhất vẫn là đừng nên nhớ đến lão phu, nếu người không nhớ, lão phu tốt xấu gì còn có thể thông dong một chút. Lần trước người nhớ đến lão phu, lão phu liền mất đi hai trăm tân binh, thế mà mới qua vài ngày, người lại muốn nhớ đến lão phu rồi?”

A Mạch hắc hắc mà cười, Từ Tĩnh liếc mắt xem thường, hỏi: “Hôm nay sao lại sớm vậy? Đặc biệt đến để thăm lão phu sao?”

A Mạch cười nói: “Tiên sinh nói chi lạ vậy, ta mang theo một ít tân binh chạy bộ buổi sáng, chạy một hồi liền từ đại doanh đến đây, đúng lúc nhớ đến tiên sinh, nên lại đây để thăm ngài”

Từ Tĩnh nghe A Mạch nói thế, liền bĩu môi, trào lộng nói: “A Mạch người mà lại có thể chạy mấy chục dặm đường núi, rồi lại còn không cẩn thận mà chạy cả đến đây, lão phu bội phục.”

A Mạch như thể không có nghe ra sự trào lộng trong cách nói của Từ Tĩnh, vẫn nghiêm trang nói: “Cũng may là bản doanh ở gần đại doanh, bất quá chỉ mấy chục dặm đường, A Mạch sao có thể không thường xuyên lại đây vấn an tiên sinh!”

Từ Tĩnh không nghĩ tới A Mạch còn có thể đi theo ông ta để nói những lời này, cũng không thể không bội phục bản lĩnh giả ngu của A Mạch, không khỏi động lưỡi một chút, nhìn A Mạch hỏi: “Ta nói A Mạch, chính người vỗ ngực mà ngấm lại xem, lão phu đối với doanh lý của người chẳng phải là rất chiều cố rồi hay không? Lần chiêu mộ tân binh này, chẳng lẽ không phải đã bổ sung cho doanh lý của người nhiều nhất hay sao?”

“Nhưng mà –”

Từ Tĩnh cắt ngang lời A Mạch nói: “Trận chiến lần trước, doanh lý người tổn thất cũng nhiều nhất, nhưng lão phu cũng bổ sung không thiếu cho người một người còn gì? Trước sau chẳng phải cũng đều bổ sung thêm biên chế cho người sao? Chúng ta quen biết đã lâu, lão phu thiên vị cho người chẳng lẽ còn ít? Quân Giang Bắc chúng ta từ trên xuống dưới hai mươi mấy doanh, người phải để cho lão phu còn có chỗ ăn nói với người khác nữa chứ!”

“Nhưng...” A Mạch thấy Từ Tĩnh nhìn mình chằm chằm, thanh âm chậm rãi thấp xuống, nhẹ giọng nói: “Bổ sung không ít người, nhưng binh khí trang bị cho tân binh lại không đủ, nhiều tân binh như thế, nhưng phần lớn chỉ có mộc côn (gậy gỗ) trong tay. Khác gì hòa thượng Thiếu Lâm tự.”

Thanh âm của nàng càng lúc càng nhỏ, đến cuối cùng hầu như không còn nghe thấy thanh âm, Từ Tĩnh nghe không rõ mấy tiếng cuối cùng nàng nói là gì, theo bản năng liền hỏi lại: “Người nói cái gì?”

A Mạch ngẩng đầu nhìn Từ Tĩnh liếc mắt một cái, lại cúi đầu nhỏ giọng nói thì thầm: “Binh lính của ta không phải là hòa thượng Thiếu Lâm tự.”

Từ Tĩnh bị A Mạch làm cho ghen hờn liền sững sốt nhìn nàng đến nửa ngày vẫn không thể nói ra lời, cuối cùng đành bất đắc dĩ nói: “A Mạch ơi A Mạch, ta đã hết cách rồi, chuyện trang bị cho tân binh người muốn quản thì đi gặp nguyên soái đi.”

A Mạch thấy Từ Tĩnh nói đến như thế, biết nếu muốn lấy vài thứ từ chỗ ông ta đi ra thực tại không dễ dàng gì, trong lòng mặc dù đối với việc đi gặp Thương Dịch Chi có chút e ngại, nhưng lại hiểu được rằng nếu muốn có thêm trang bị cấp cho doanh lý của mình, thì cũng chỉ có cách là đi tìm Thương Dịch Chi. Nghĩ vậy, A Mạch cười cười, hướng về phía Từ Tĩnh cười nói: “Tiên sinh vẫn luôn quan tâm đến A Mạch, A Mạch trong lòng đều hiểu rất rõ. Nhưng đại bộ phận tân binh trong doanh lý cũng chưa được trang bị binh khí phù hợp, A Mạch trở về cũng thật sự không có cách nào nói chuyện cùng các huynh đệ, nếu tiên sinh đã nói như vậy, ta đây phải đi tìm nguyên soái, bất quá vẫn cần tiên sinh nói tốt một, hai câu.”

Từ Tĩnh gật gật đầu, đáp: “Người đi đi, lão phu nhất định sẽ nói đỡ cho người, chỉ cần nguyên soái lên tiếng, lão phu ở trước mặt người khác cũng nói tốt vài câu.”

A Mạch cùng Từ Tĩnh cáo từ, dẫn Trương Sĩ Cường đi về hướng đại doanh, khi đi qua tiểu thị vệ bên người Từ Tĩnh, tiểu thị vệ vội vàng lưng kính chào một tiếng “Mạch tướng quân”, A Mạch cười cười, cũng không nói chuyện, trong lòng cân nhắc khi gặp Thương Dịch Chi thì nên nói như thế nào để không về không tay.

Từ Tĩnh ở trên sườn núi đứng nhìn bóng dáng A Mạch dần dần nhỏ đi, lúc này mới chấp tay sau lưng đi bộ xuống, khi đến bên người tiểu thị vệ, thấy anh ta vẫn nhìn về hướng A Mạch rồi đi đến gần người. Từ Tĩnh hừ một tiếng, tiểu thị vệ lúc này mới giống như bừng tỉnh, vội vàng theo sau Từ Tĩnh.

“Mạch tướng quân có phải có khuôn mặt rất đẹp hay không?” Từ Tĩnh giống như vô tình thuận miệng hỏi.

“Phải, đẹp thật.” Tiểu thị vệ vô tâm hồi đáp, đã thấy Từ Tĩnh ở phía trước đột nhiên dừng lại quay người nhìn anh ta, mặt lập tức đỏ bừng, nói không ra lời.

Từ Tĩnh đột nhiên nở nụ cười, nói: “Sợ cái gì? Khuôn mặt của Mạch tướng quân rất đẹp là chuyện mà toàn quân đều biết, cũng không phải chỉ một mình người nói như vậy.”

Tiểu thị vệ tâm tư đơn giản, thấy Từ Tĩnh nói như thế, lá gan dần dần cũng lớn lên, có chút hưng phấn mà nói: “Tiên sinh, Mạch tướng quân quả thật nhìn rất đẹp, vừa rồi lúc anh ta đi qua bên cạnh nhìn ta nở nụ cười, khuôn mặt hồng hồng, chẳng khác gì đoá hoa đào, không phải, so với hoa đào có lẽ còn đẹp hơn!”

Từ Tĩnh sững sốt, chậm rãi cười, lắc lắc đầu, như thể có một lát thất thần, nhưng sắc mặt lập tức liền lạnh xuống, nhìn chằm chằm tiểu thị vệ mà nghiêm sắc mặt nói: “Những lời nói hỗn hào vừa rồi người nói với lão phu cũng xem như thôi, nhưng nếu để cho người khác nghe được, sợ là người sống không được lâu, người có biết Mạch tướng quân có ngoại hiệu là gì không?”

Tiểu thị vệ thấy Từ Tĩnh đột nhiên thay đổi sắc mặt, hoảng sợ, chằm chằm nhìn Từ Tĩnh. Từ Tĩnh chậm rãi nói: “Ngọc diện Diêm La, trong trận chiến tại Dã Lang Câu, Mạch tướng quân một người, một đao chém chết hai mươi ba thất tử, thất tử Bắc Mạc nghe thấy đã sợ vỡ mật, anh ta tính tình mặc dù rất tốt, nhưng hận nhất là nghe người khác nói anh ta có khuôn mặt xinh đẹp, về sau những lời này nếu để cho anh ta nghe được, lão phu không chắc đã bảo đảm được cho cái đầu của người, nên về sau không được nói như vậy nữa.”

Tiểu thị vệ bị giọng nói âm trầm của Từ Tĩnh làm cho sợ tới mức sắc mặt trắng bệch, lắp bắp đáp: “Về... về sau, cũng không dám nói nữa.”

Từ Tĩnh yên lặng quay người lại đi xuống dưới triền núi, trong lòng không biết nghĩ tới cái gì, khóe miệng chậm rãi cong lên.

61. Chương 61

Chương 61

XUẤT PHÁT [thượng]

Lại nói A Mạch mang theo Trương Sĩ Cường đi về phía quân doanh, bởi vì số lần nàng đến đại doanh khá nhiều, nên ngay cả tên lính giữ cửa cũng đã quen mặt, nhìn thấy A Mạch đến gần, sớm đã có người chạy lại chào hỏi. A Mạch bình thường vốn đối xử rất ôn hòa với người khác, lúc này cũng nhất nhất chào hỏi lại, rồi mới mang theo Trương Sĩ Cường đi đến đại doanh của Thương Dịch Chi. Đi đến ngoài trướng, thấy có thị vệ gác ở bên ngoài, A Mạch liền tiến lên hỏi xem nguyên soái có ở trong trướng hay không. Thị vệ kia vội vàng hành quân lễ với A Mạch rồi trả lời rằng Thương Dịch Chi không ở trong đại trướng, về phần đã đi đâu thì anh ta cũng không rõ.

Nghe thị vệ trả lời như thế, A Mạch lại có cảm giác nhẹ nhàng mà thở ra, không hiểu vì sao, nàng tựa hồ luôn có chút sợ gặp Thương Dịch Chi. Hiện tại thấy Thương Dịch Chi không ở trong trướng, trong lòng ngược lại cảm thấy rất thoải mái, bước được vài bước liền phân phó Trương Sĩ Cường nhanh chóng chạy ra ngoài doanh lấy vật gì đó, rồi đem đến chỗ Trương thị vệ tìm nàng.

Trương Sĩ Cường lập tức chạy đi, A Mạch nhìn cho đến khi không còn thấy thân ảnh của anh ta nữa, lúc này mới cười khẽ lắc đầu, thông thả đi về hướng doanh trướng của Trương Sinh. Đi đến ngoài trướng của Trương Sinh, không ngờ lại thấy thị vệ của Thương Dịch Chi canh giữ ở cửa, A Mạch không khỏi sửng sốt, phản ứng đầu tiên là muốn lánh mặt, nhưng thị vệ kia đã nhìn thấy nàng, liền lên tiếng chào: “Mặt tướng quân.”

A Mạch thật bất đắc dĩ, vội vàng đưa tay về phía thị vệ kia ý bảo chớ có lên tiếng, sau đó lại nhếch miệng cười gượng, hạ giọng hỏi: “Có nguyên soái ở bên trong không?”

Thị vệ kia mặc dù không rõ A Mạch tướng quân vì sao lại phải nói chuyện cẩn thận như vậy, nhưng vẫn không tự chủ được mà nghe theo nàng, cẩn thận khẽ gật đầu, nhỏ giọng hỏi: “Ngài đến đây để tìm nguyên soái phải không? Để tiểu nhân vào thông báo cho ngài?”

A Mạch vội vàng lắc đầu: “Không cần, ta sẽ chờ cho đến khi nguyên soái ra.” Nói xong đang muốn xoay người tránh đi, ai ngờ màn trướng lập tức có người vén lên, sau đó liền thấy một thân ảnh thon dài cao ngất xuất hiện ở cửa, đúng là thống soái quân Giang Bắc, Thương Dịch Chi. A Mạch trong lòng kêu khổ, nhưng trên mặt lại cung kính mỉm cười, hai tay ôm quyền nói: “Mặt tướng tham kiến nguyên soái.”

Thương Dịch Chi gật đầu, tùy ý hỏi: “Đến thăm Trương Sinh à?”

A Mạch làm sao dám nói là đến thăm Trương Sinh, đi vào đại doanh đâu có đạo lý không đến gặp chủ soái trước lại lén tới thăm đạo hữu, vì thế không chút suy tư liền trả lời: “Mặt tướng tới đại trướng không gặp được nguyên soái, thấy có người nói nguyên soái đến đây, liền tới tìm.”

Người như Thương Dịch Chi lẽ nào lại không nhìn thấu được tâm tư của A Mạch, nghe nàng nói như vậy cũng không muốn vạch trần, chỉ có khước miệng khẽ nhếch lên, vừa đi ra ngoài, vừa tùy ý hỏi: “Lần này đến đại doanh là có chuyện gì?”

A Mạch vội vàng đi theo, hơi có chút thẹn thùng đáp: “Vẫn là vì chuyện trang bị cho tân binh trong doanh lý của mặt tướng, trước không nói đến khôi giáp, mà ngay cả binh khí phù hợp cho ba trăm tân binh cũng không có, trước mắt chỉ có thể cho bọn họ mỗi người một cây mộc côn để dùng, nhưng trong doanh lý của mặt tướng lại không có người nào tinh thông mộc côn để huấn luyện, hơn nữa về sau này, cho dù có sử dụng côn pháp thành thục, thì chỉ sợ đến khi ra trận giết địch...”

Giọng nói của A Mạch dần dần nhỏ xuống, Thương Dịch Chi đột nhiên dừng cước bộ, quay đầu yên lặng nhìn nàng. Âm thanh trong miệng A Mạch cứ nhỏ dần nhỏ dần, cuối cùng những tiếng cuối cũng tiêu thất, chỉ cúi đầu không dám nói thêm gì nữa.

Thương Dịch Chi thở dài, nói: “A Mạch, ta hiện không có tâm tư đùa giỡn.”

A Mạch trong lòng cả kinh, vội vàng nói: “Mặt tướng không dám!”

Thương Dịch Chi thản nhiên cười cười, xoay người lại đi tiếp, vừa đi vừa nói: “Ta chỉ có thể cho người hai trăm trường đao, năm mươi bộ khôi giáp, những cái khác, ta có, nhưng cũng không thể đều cho thất doanh của người được.”

Nghe những thứ mà Thương Dịch Chi hứa sẽ cấp cho thất doanh, trong lòng A Mạch đã thập phần thỏa mãn, chỉ sợ Thương Dịch Chi đổi ý, liền nhanh chóng chạy lên phía trước anh ta hành quân lễ, cao giọng

nói: “Mặt tướng đa tạ nguyên soái.”

Thấy bộ dáng của nàng như thế, Thương Dịch Chi cơ hồ bật cười, chậm rãi lắc đầu. A Mạch làm như không thấy, không dám rướm rà thêm mà lùi về phía sau anh ta nửa bước, thành thành thật thật đi theo. Hai người đi được một đoạn, trong lòng A Mạch âm thầm tính toán xem nên làm thế nào để có thể nhanh chóng đem được những thứ này về doanh lý mới có thể yên tâm được, chợt nghe Thương Dịch Chi nhẹ giọng hỏi: “Ồ doanh lý có... vất vả lắm không?”

Lời vừa ra khỏi miệng, Thương Dịch Chi đã phát hiện ra ngữ khí của mình không ổn, không đợi A Mạch trả lời liền chuyển người đi nhanh về phía trước. A Mạch khẽ giật mình, đang lo lắng không biết có nên trả lời hay không, thì đã thấy Trương Sĩ Cường cặp hai con thỏ hoang thỏ hồng học từ phía trước chạy tới, trong lòng nàng âm thầm kêu khổ, nhất thời quên mất câu hỏi vừa rồi của Thương Dịch Chi.

Trương Sĩ Cường cũng nhìn thấy Thương Dịch Chi cùng A Mạch sóng vai đi đến, có lẽ là vì ở cùng A Mạch đã lâu, ngôn ngữ cùng hành động đều chịu ảnh hưởng của nàng, nên theo bản năng liền muốn xoay người bỏ chạy, nhưng khi trong lòng vừa xuất hiện ý nghĩ này, phản ứng tiếp theo là lại thấy không ổn, vì thế liền tiếp tục chạy chậm lại, đến trước mặt Thương Dịch Chi hành quân lễ: “Tiểu nhân tham kiến nguyên soái.”

Thương Dịch Chi nhìn nhìn anh ta, lại liếc mắt nhìn thứ anh ta đang cầm trong tay. A Mạch sợ Trương Sĩ Cường quá mức thật thà sẽ mắc phải sai lầm, không đợi Thương Dịch Chi mở miệng đã nói trước: “Đây là mấy món ăn thôn quê, mặt tướng đưa lại cho nguyên soái nếm thử.”

Thương Dịch Chi hiểu rõ chỉ cười cười, trước cho Trương Sĩ Cường đứng lên, rồi lúc này mới nói với A Mạch: “Những thứ này chỗ ta không thiếu, hay là đưa đến chỗ của Trương Sinh đi.”

A Mạch ra vẻ khó xử: “Cái này...”

Thương Dịch Chi cố ý trêu đùa nói: “Tâm ý thì ta lĩnh, cứ đưa cho Trương Sinh đi, nói là sau khi người đưa cho ta hai con thỏ, ta cho người hai trăm trường đao, truyền ra ngoài người ta còn tưởng rằng ta nơi này có thể dùng thỏ đổi lấy binh khí, tất cả đều mang thỏ đến chỗ ta để đổi lấy vũ khí trang bị thì làm sao bây giờ? Con thỏ tuy ngon, nhưng lại không thể đổi được nhiều binh khí cho người đến vậy.”

Nói đến thế này, A Mạch cũng không thể tiếp tục kiên trì, dù sao con thỏ này vốn là định đưa đến cho Trương Sinh, hơn nữa trong lòng nàng tính toán điều gì Thương Dịch Chi cũng đã sớm nhìn ra, nếu mọi người đều nguyện ý giả bộ hồ đồ, như vậy chẳng phải là rất tốt hay sao.

Trương Sĩ Cường vừa rồi nghe A Mạch đột nhiên nói hai con thỏ này muốn tặng cho Thương Dịch Chi, vốn trong lòng đang cảm thấy mâu thuẫn, giờ thấy Thương Dịch Chi phân phó như vậy, liền cáo lỗi cùng Thương Dịch Chi, rồi nhanh chóng mang theo hai con thỏ chạy về hướng doanh trại của Trương Sinh.

Thương Dịch Chi vẫn còn nhìn theo hai con thỏ hoang đang giẫy dụa trong tay Trương Sĩ Cường, trong đầu đột nhiên nghĩ đến trước kia nghe qua chuyện đàm tiếu trong doanh lý, nói rằng A Mạch đuổi bắt thỏ so với tể cầu còn nhanh hơn, nhìn không được đột nhiên bật cười thành tiếng. Bên cạnh, A Mạch bị tiếng cười đó làm cho hồ đồ, có chút khó hiểu nhìn về phía Thương Dịch Chi. Thương Dịch Chi ho nhẹ hai tiếng để che lấp, rồi nghiêm mặt nói sang chuyện khác: “Hai ngày trước ta nhận được ý chỉ trong triều, muốn đại quân báo cáo danh sách các tướng lãnh đã lập được quân công, vậy phải báo cáo tên của người thế nào trong văn thư tới.”

A Mạch sững sốt, lại nghe Thương Dịch Chi hỏi tiếp: “A Mạch, tên thật của người rốt cuộc là gì? Mạch A Mạch, cái tên này cũng muốn báo danh cho triều đình, nhưng đây là chuyện liên quan đến cả đời người.”

A Mạch ngẩng đầu, không thấy một chút ý cười nào lúc vừa rồi còn đọng lại trên mặt của Thương Dịch Chi, trong mắt ánh lên tia nhìn sắc bén, giống như muốn nhìn đến tận sâu trong tâm can của mình. Nàng cúi đầu suy nghĩ một lát, rồi ngẩng lên nhìn thẳng vào mắt Thương Dịch Chi, trầm giọng nói: “Không dám đổi gạet nguyên soái, A Mạch chỉ là nữ danh, mặt tướng vốn tên gọi là Mạch Tuệ!”

Thương Dịch Chi yên lặng nhìn A Mạch, thấy tầm mắt nàng không chút trốn tránh, rốt cục nói: “Tốt lắm, vậy thì báo tên này đi.”

A Mạch gật đầu, lại nghe thấy Thương Dịch Chi thản nhiên nói: “Người còn có việc gì không? Nếu không thì không phải đi theo ta, vừa rồi Trương Sinh có nhắc đến người, người đi thăm anh ta đi.”

“Vây còn binh khí cùng khô giáp –”

Thương Dịch Chi khẽ cười: “Hai ngày nữa ta cho người đưa đến cho người.”

A Mạch vội vàng nói: “Không cần, không cần, mặt tướng sẽ cho người cử tân binh đang chờ ở ngoài doanh đến lấy, lát nữa sẽ tự đem về là được rồi.”

Thấy nàng vội vàng như thế, Thương Dịch Chi có chút dở khóc dở cười, đành nói: “Tốt lắm, người đi trước thăm Trương Sinh đi, một lát nữa đến đại tướng lấy thư tay của ta, rồi đến gặp quan quân nhu.” Nói xong không đợi A Mạch trả lời, anh ta liền lập tức đi về phía trước.

A Mạch chờ Thương Dịch Chi đi khuất, lúc này mới quay lại doanh tướng của Trương Sinh, Trương Sĩ Cường vẫn còn ở bên trong cùng anh ta nói chuyện. Trương Sinh thấy A Mạch đến, cười nói: “Ta không sao, người không cần đến thăm ta, nói gì thì nói, người hiện tại đã là thiên tướng, sao có thể tới thăm ta được.”

“Trương đại ca còn nói khách khí vậy sao.” A Mạch nói, tiến lên xem xét vết thương ở chân Trương Sinh, Trương Sinh vội vàng né tránh: “Không đáng ngại, quân y nói vài ngày nữa là có thể đi được rồi.”

A Mạch trầm mặc một chút, vẫn nhìn không được hỏi: “Có thể giữ lại...”

Trương Sinh cười cắt lời của nàng, vui đùa nói: “Không việc gì, nhiều lắm là hơi thọt chân một chút, lúc đứng cũng không nhận ra được, vừa rồi nguyên soái còn giáo huấn ta, nói về sau khi tiếp cận với người khác thì cứ cười ngửa, đừng bước xuống là được, mặc cho cô nương nhà ai cũng đều không thể nhìn ra.”

A Mạch cố gắng mỉm cười, trong lòng hiểu được nếu đã thọt chân, đừng nói là làm quan thị vệ cho Thương Dịch Chi, chỉ sợ là có xuống quân doanh cũng khó, giờ thấy anh ta cười thoải mái như vậy, trong lòng A Mạch càng cảm thấy khó chịu, chỉ nói vài câu liền tìm cớ đi ra.

A Mạch vốn định tới đại tướng của Thương Dịch Chi lấy thư tay phân phối quân bị, ai ngờ còn chưa đi đến nơi, liền gặp thị vệ vừa rồi đi theo Thương Dịch Chi mang thư tay đến cho nàng, đồng thời truyền đạt lại rằng nguyên soái có việc, nói là Mạch tướng quân cứ lĩnh quân bị trực tiếp hỏi doanh, không cần đến đại tướng chào từ biệt. A Mạch mặc dù không rõ mình vì sao lại khiến cho Thương Dịch Chi không đợi để gặp mặt, nhưng bớt được một việc như vậy, ngược lại càng đúng với tâm ý của nàng, liền hướng về phía thị vệ biểu đạt sự cảm kích của cấp dưới đối với nguyên soái, thuận tiện còn khen ngợi thị vệ kia vài câu, sau đó cho Trương Sĩ Cường ra đại doanh gọi người, rồi chạy vội đến chỗ quân nhu.

Quân nhu quan đối với việc A Mạch năm lần bảy lượt đến đây yêu cầu này nọ cũng rất để ý nhưng không thể trách, đọc qua thư tay của Thương Dịch Chi, liền nhanh chóng cấp cho A Mạch hai trăm trường đao cùng năm mươi bộ khô giáp. Khi mọi việc đều xong xuôi, mặt trời đã lên cao quá đỉnh đầu. Trương Sĩ Cường vội trộm đẩy khẽ A Mạch, ý bảo đã đến trưa rồi, cơm canh phải làm sao bây giờ? A Mạch ngẩng đầu nhìn mặt trời, rồi lại quét mắt nhìn quan quân nhu, thấy người ta không có ý lưu mình lại ăn cơm, cũng không thể mặt dày ở lại được, liền phân phó đại đội đem quân bị ra ngoài doanh.

Ra khỏi đại doanh, A Mạch một lần nữa an bài một chút, những người có thể trạng tráng kiện thì mang khô giáp, thể trạng gầy yếu hơn thì mang trường đao, chính nàng cũng công một bộ khô giáp ở trên người, sau đó tập hợp hai trăm người lại. Những người này bị nàng lôi dậy từ lúc tinh mơ, chạy mấy chục dặm đường núi, tới bây giờ đều chưa ăn cơm, trong bụng đã sớm réo ầm ĩ, A Mạch nghe mà cũng có chút dở khóc dở cười. Nghĩ một chút, rồi đứng trước đại ngũ, nắm thật chặt khô giáp trên lưng, lớn tiếng hỏi: “Các người có đói bụng không?”

Lời này vừa hỏi ra, tất cả mọi người đều sững sốt một chút, sau đó đều cùng kêu lên không đói bụng. A Mạch lại nở nụ cười, nói: “Nói dối! Bụng các người kêu so với trống còn to hơn, vậy mà còn nói là không đói? Đói thì đã làm sao? Không dấu gì các người, bản tướng quân ta cũng đói bụng! Bụng kêu so với các người cũng không hề nhỏ hơn.”

Mọi người cười vang, A Mạch lại nói: “Bất quá, đói cũng không sao, ta đã có cách, mọi người xem!”

Những binh lính này phần lớn đều mới nhập ngũ, nghe nàng nói như vậy đều thấy thật kỳ quái, thậm chí chẳng lẽ tướng quân có tiên pháp, có thể làm cho đoàn người đói bụng thành không đói? Đoàn người đều căng mắt nhìn A Mạch, chỉ thấy nàng hai tay cầm lấy đai lưng, vừa cởi ra vừa nói: “Trước tháo đai lưng

ra, sau đó... bắt đầu... dùng sức!” Nàng nói xong, hai tay dùng sức đem đai lưng siết lại: “Từ từ, rồi nhanh một chút siết chặt lại, thế là không thấy đói nữa.”

Mọi người đều ngẩn ra, sau đó cùng kêu lên rồi cười ha hả, ngay cả Trương Sĩ Cường mặt cũng ghen đỏ, dùng sức tròng mắt, mím chặt khóe miệng, mới không cười ra tiếng. Duy chỉ có A Mạch là nghiêm túc, trên mặt không mang theo chút ý cười nào. Mọi người cũng dần dần phát hiện ra, cảm thấy có chút không thích hợp, tiếng cười liền chậm rãi ngừng lại.

“Buồn cười sao?” A Mạch bình tĩnh hỏi.

Mọi người không dám lên tiếng, A Mạch lại chậm rãi nói: “Cái này không đáng phải chê cười, các người nhìn mấy bữa cơm rồi? Tính đến buổi trưa bất quá mới chỉ là hai bữa, cái đói này đã là gì? Còn những tướng sĩ của thất doanh khi dẫn đại quân Bắc Mạc từ núi Tây Trách vào dãy Ô Lan, đã từng mấy ngày liền không ăn một chút cơm nào, có đói bụng không? Mới đầu còn cảm thấy đói, về sau ngay cả đói cũng không cảm thấy, làm sao bây giờ? Nhưng ngoại trừ việc thắt chặt lưng quần của mình lại thì đều không có biện pháp nào khác!” Thanh âm của nàng càng lúc càng cao, đến cuối cùng cơ hồ như hét lên. Cả đội ngũ là một mảnh yên tĩnh, trên mặt mọi người không còn vẻ tươi cười nữa, thay vào đó là ánh mắt buồn rầu. Trương Sĩ Cường không biết nghĩ tới cái gì, trong mắt cũng đã rơm rớm.

A Mạch dừng lại một chút, sau đó đứng thẳng người, hô lớn: “Toàn thể các huynh đệ! Thắt chặt đai lưng cho ta! Còn đói bụng không?”

“Không đói bụng!” Mọi người cùng đồng thanh hô to, thanh âm chấn động một vùng.

A Mạch gật gù đầu: “Chúng ta có thể trễ bữa cơm trưa, nhưng không thể trễ bữa cơm chiều, toàn thể các huynh đệ, cùng ta chạy bộ hồi doanh!”

62. Chương 62

Chương 62

XUẤT PHÁT [hạ]

Đường núi vốn gập ghềnh khó đi, mọi người lại đều mang theo vật nặng, đi bộ còn không dễ, nói gì là chạy bộ về doanh, nhưng biết phải làm sao! Tục ngữ có câu “Đường xa mới biết nặng nhẹ”, một bộ thiết giáp cồng trên lưng, khi mới bắt đầu cũng không cảm thấy nặng lắm, nhưng càng đi, lại càng cảm thấy nặng trĩu. A Mạch tuy có khả năng chịu đựng tốt, bước chân so với những nam tử bình thường tuy nhanh, nhưng dù thế nào đi chăng nữa, suy cho cùng thì nàng cũng chỉ là một thân nhi nữ mà thôi, so với những hán tử cao lớn thô kệch này vẫn còn kém nhiều lắm. Mới đi được nửa đường, thể lực của nàng đã dần dần hết chống đỡ nổi, sắc mặt từ hồng chuyển thành trắng, khớp hàm không tự chủ được mà nghiến chặt lại.

Trương Sĩ Cường vẫn đi theo phía sau A Mạch, thấy bước chân của nàng dần chậm lại, liền nhận ra nàng đang phải cố hết sức. Sống bên cạnh A Mạch từ đó tới nay, anh ta đã hiểu rõ tính tình của nàng, biết nếu trực tiếp khuyên nàng dừng lại nghỉ ngơi hoặc là giảm bớt gánh nặng của nàng, nàng nhất định sẽ không đồng ý, vì thế liền cố ý đi chậm lại vài bước, đến bên cạnh viên đội trưởng phía sau, đánh mắt một cái cho anh ta rồi lại đưa mắt nhìn về phía A Mạch. Viên đội trưởng kia cũng là người cơ trí, thấy vậy liền hiểu được ý của Trương Sĩ Cường, bèn chạy vài bước đến bên cạnh A Mạch, thở hổn hển nói: “Đại nhân, các huynh đệ đều mệt mỏi rồi, hay là là chúng ta nghỉ một lát.”

A Mạch nghe vậy, quay đầu nhìn lướt qua đội ngũ, rồi dừng lại gật gù đầu. Viên đội trưởng kia mừng rỡ, liền lệnh cho đội ngũ dừng lại nghỉ ngơi tại chỗ. Mệnh lệnh vừa ban ra, mọi người liền cởi gánh nặng trên người xuống ngồi nghỉ, còn có không ít người ngay cả gánh nặng trên lưng cũng lười không buồn cõ, chỉ đặt mông ngã phịch luôn xuống đất.

A Mạch đã mệt đến nỗi nói không ra lời, cố gắng đi bộ đến một góc xa xa, tìm một gò đất cao rồi ngã lưng xuống, lúc này mới dám há miệng để thở, nhưng cũng không dám thở hỗn hển thành tiếng. Bất chợt, phía sau có tiếng động truyền đến, nàng lại âm thầm ngồi thẳng lưng dậy, lúc này mới quay đầu nhìn lại, thì ra Trương Sĩ Cường từ phía sau đi lên. A Mạch không khỏi nhẹ nhàng thở ra, vươn tay kéo anh ta lại, sau đó lại vỗ vỗ mặt đất bên cạnh, ý bảo anh ta ngồi xuống.

Trương Sĩ Cường khẽ nở nụ cười, ngồi xuống bên cạnh A Mạch, thấy A Mạch lại cúi đầu không để ý tới mình, cũng không dám nói gì, chỉ sờ soạn lấy cái gì đó trong chiếc túi mang theo bên người, rồi nhẹ nhàng không một tiếng động đưa cho A Mạch.

A Mạch khẽ giật mình, nàng cũng giống như các binh lính khác, đều đã nhịn đói liên tiếp hai bữa cơm, trong bụng sớm đã trống rỗng, giờ nhìn thấy một chiếc bánh lương khô, trong đầu còn chưa kịp phản ứng gì, nước miếng trong miệng đã tự động tiết ra.

Trương Sĩ Cường thấy A Mạch sau một lúc lâu mà vẫn không nói gì, còn tưởng nàng trách mình tự ý tàng trữ lương khô, trên mặt liền có chút chột dạ, hơi xấu hổ giải thích: “Không lấy nhiều đâu, là... ta tiết kiệm được từ tối hôm qua, cho nên... cho nên không tính là biệt... biệt đãi đại nhân...”

A Mạch mỉm cười, đưa tay nhận lấy chiếc bánh trong tay anh ta, bẻ thành hai nửa, đưa cho Trương Sĩ Cường một nửa, còn lại đưa lên miệng cắn, lúc này mới thấp giọng cười nói: “Có tự ý tàng trữ cũng không sao” Nàng quay đầu nhìn thoáng qua, thấy không có ai lại đây, lại hắc hắc cười nói: “Làm người mà, không cần phải quá cứng nhắc như vậy, khi cần linh hoạt thì phải nên linh hoạt.”

Trương Sĩ Cường nghe A Mạch nói có chút phóng đại liền đỏ mặt, cắn miếng bánh trên tay rồi cũng hắc hắc ngây ngô cười. A Mạch ăn hết miếng bánh, cẩn thận nhặt hết những mảnh vụn rơi trên vạt áo, nhất nhất đều nhặt lên ăn, lúc đó mới thuận miệng hỏi Trương Sĩ Cường: “Sao ngươi luôn để lại lương khô thế? Suất ăn mỗi người trong doanh lý cũng không nhiều như vậy a.”

Sắc mặt Trương Sĩ Cường liền trở nên ảm đạm, trầm mặc một lát mới thấp giọng trả lời: “Khi ta còn nhỏ đã từng trải qua nạn đói, năm đó người chết đói không ít, ta vẫn nhớ kỹ lời của mẫu thân, nói rằng khi có cái để ăn thì phải biết tiết kiệm, như thế đến lúc thiếu thốn thì mới không sợ, cho dù ăn không đủ no nhưng vẫn còn hơn là chết đói.”

A Mạch nghe xong, một lúc lâu sau cũng không biết nên nói cái gì cho tốt, chỉ cảm thấy mùi vị miếng lương khô vừa rồi có chút khó chịu, nàng liền đứng lên, đưa tay vỗ vỗ lên vai Trương Sĩ Cường, mấp máy nửa ngày mới nói ra được một câu: “Rất có đạo lý.”

Khi A Mạch dẫn mọi người về đến doanh trại thì sắc trời đã tối đen, trong doanh, quan quân như Lý Thiệu Hưởng đang đứng ở cửa doanh loang quanh đi lại, thấy đám người A Mạch trở về từ phía xa xa, lúc này mới dừng bước, ngay cả nửa bước chân nghênh đón cũng không bước tới. Chờ đến khi thấy rõ đoàn người sau lưng công cái gì, Lý Thiệu Hưởng liền lập tức cao hứng, miệng tròn vo, thiếu chút nữa cười không thành tiếng, nhưng khóe miệng mới nhếch được một nửa, lại thấy được đại nhân nhà mình khuôn mặt đầm đìa mồ hôi, vẻ tuần tú mọi ngày không còn thấy đâu nữa, vì thế khóe miệng lại vội vã thu về, chỉ có ánh mắt vẫn mê man như lúc ban đầu.

“Trong doanh còn để lại cơm canh không?” A Mạch hỏi.

Lý Thiệu Hưởng một bên tiếp lấy khôi giáp sau lưng A Mạch, một bên liền thanh đáp: “Có, có, có, cơm canh đều đã chuẩn bị xong hết rồi, còn có cả món ăn mặn nữa!”

Mọi người vừa nghe thấy, nhin không được đều hoan hô ầm lên, nhất tề nhìn về phía A Mạch, chỉ còn chờ nàng hạ lệnh đi ăn cơm. A Mạch thấy thế cũng cười, phân phó Lý Thiệu Hưởng đem lúc bình khí, khôi giáp kiểm kê rõ ràng, xem có hư hao mất mát gì không, sau đó liền nhanh chóng dẫn đoàn người đi ăn cơm.

Chờ A Mạch dùng xong cơm chiều, Lý Thiệu Hưởng cũng đã kiểm kê xong, liền đến báo cáo lại với A Mạch. A Mạch tùy ý hỏi vài câu liên quan đến tình hình trong doanh lý, Lý Thiệu Hưởng đều đáp lại rành mạch, xong rồi lại nói đến chuyện thao luyện trên quân trường: “Đại nhân nên bẩm báo lên nguyên soái cử một giáo đầu giỏi đến đây thì tốt hơn.”

A Mạch nghe vậy chỉ ngẩng đầu nhìn Lý Thiệu Hưởng không nói gì, Lý Thiệu Hưởng bị nàng nhìn có chút

ngượng ngùng, đành phải cười gượng. A Mạch lúc này mới chuyển tầm mắt, thản nhiên nói: “Muốn đi thì người tự mình đi đi, những thứ quân bị này là do ta mất dần đến gặp nguyên soái xin về, khuôn mặt của đại nhân nhà người đã hết chỗ để dùng rồi, không còn chỗ nào thừa ra để dùng tiếp nữa đâu.”

Lý Thiệu Hưởng bị A Mạch nói ấy câu thì nghẹn họng, chỉ biết hắc hắc cười gượng, nói: “Chuyện kia chúng ta từ từ nói sau vậy, nếu không thì ta tìm trong doanh lý của mình, chọn ra vài người thành thạo thương, bổng, đao, tên để huấn luyện cho tân binh.”

A Mạch cũng gật đầu, nàng kỳ thật hiểu rất rõ rằng doanh lý hiện giờ đang thiếu một giáo đầu giỏi, nhưng sau một trận chiến tại núi Tây Trạch, những cựu binh trong doanh lý đã chết đến bảy, tám phần, hiện tại phần lớn đều là tân binh mới chiêu mộ, để tìm ra một người có võ nghệ tinh thông, thì nói vẫn dễ hơn làm. Thăm nghĩ việc này cũng chỉ có thể tạm thời để lại rồi tính sau. Nhưng đúng là ông trời có mắt, ngay sau khi Lý Thiệu Hưởng nói ra việc này không lâu, ông trời liền đưa đến cho bọn họ một giáo đầu, chính là phó doanh thất lạc trong trận chiến ở Tây Trạch, giáo úy Hắc Diện!

Không ai nghĩ là Hắc Diện vẫn còn sống, lúc gặp lại thực vô cùng kích động, tất cả đều vây quanh Hắc Diện, chín người mười miệng, cười nói huyền ảo. Hắc Diện so với trước đây gầy đi không ít, da mặt lại càng đen hơn, hóa ra ngày ấy anh ta ở lại phía sau ngăn trở thất tử, trên người cũng không biết bị chém bao nhiêu lưỡi đao, trúng bao nhiêu mũi tên, rốt cục ngất đi, chờ đến khi tỉnh lại thì trên chiến trường sớm đã không còn một người, một người đi săn đã công anh ta về nhà, dưỡng thương ước chừng được hơn một tháng thì có thể đi lại được, liền tìm đường đi sâu vào dãy Ô Lan tìm quân Giang Bắc, cuối cùng cũng tìm được đại doanh, Thương Dịch Chi để anh ta lại đại doanh mấy ngày, sau đó cho anh ta quay lại thất doanh.

Mọi người nghe xong đều thổn thức không thôi, không khỏi nghĩ tới thảm cảnh chết trận của Lục Cương cùng đội hai của Dương Mặc. Trong lòng A Mạch lại vô cùng phức tạp, trước mắt càng không ngừng hiện lên hình ảnh cuối cùng của Dương Mặc là khuôn mặt tươi cười vô cùng sáng lạng, trong lúc nhất thời, ngay cả cần phải nói gì cũng quên mất. Mãi đến khi Lý Thiệu Hưởng huých nhẹ vào tay, A Mạch mới bừng tỉnh.

Hắc Diện tiến đến chào A Mạch, A Mạch an ủi anh ta vài câu, trong lòng đối với chuyện Hắc Diện trở về vừa mừng lại vừa lo, mừng vì Hắc Diện là một viên mãnh tướng khó tìm, vị giáo đầu cho doanh lý cuối cùng cũng tìm được, lo là vì Hắc Diện vốn không dễ dàng vào trong mắt, giờ nàng lại trở thành người lãnh đạo trực tiếp của anh ta, khó tránh khỏi anh ta sẽ không phục. Ai ngờ lần này A Mạch lo lắng chỉ là thừa, cũng không biết Hắc Diện được Thương Dịch Chi công đạo điều gì, tóm lại Hắc Diện đối với sự an bài của A Mạch chẳng những không chống đối, mà lại phối hợp một cách hiếm thấy, điều này khiến cho A Mạch không khỏi nhẹ nhõm mà thở ra.

Cứ như vậy, tân binh cùng trang bị đã được bổ sung tương đối đầy đủ, hơn nữa lại không có chiến sự, ngày tháng qua mau, mắt thấy thời tiết ngày càng ấm lên, quân Giang Bắc bắt đầu đón mùa hè đầu tiên trên dãy núi Ô Lan.

Bởi vì thời tiết càng ngày càng nóng, khi binh lính thao luyện, quần áo mặc cũng càng ngày càng ít đi, sau khi Hắc Diện làm giáo đầu, toàn giáo trường đều là những hán tử cởi trần, chỉ trừ một người – chính là chủ tướng thất doanh A Mạch. A Mạch mỗi ngày đều quần trang ăn mặc chỉnh tề, ngay cả bộ nhuyễn giáp bên ngoài cũng chưa từng cởi ra. Ban đầu, vài tên thuộc hạ thân cận còn ngầm khoa trương rằng đại nhân nhà mình là một vị tướng quân nho nhã, không thể giống như những hán tử thô lỗ kia được, nhưng khi mọi người đều nóng đến độ rất lưng, thì trong ánh mắt mọi người, hình ảnh đó của đại nhân nhà mình khó tránh khỏi có chút quái dị.

Nên khó trách thỉnh thoảng lại có vài câu bàn ra tán vào, đúng lúc đội trưởng đội bốn Vương Thất nghe được, Vương Thất hắc hắc cười hai tiếng, rồi đưa mắt nhìn ra bốn phía, thấy chủ tướng A Mạch cũng không ở gần đây, lúc này mới cười nói: “Đó là vì da dẻ của đại nhân chúng ta quá non, lại trắng, rất không nam tính, anh ta chẳng lẽ không biết xấu hổ mà lại để lộ ra bên ngoài à!”

Mọi người cười vang, có người cười nói: “Như vậy chẳng phải sẽ càng trắng hơn sao? Không bằng giống chúng ta, cởi hết ra phơi nắng hai ngày, tự nhiên liền đen như nhọ nồi ngay.”

Vương Thất nói: “Ồ đồ, đại nhân với chúng ta đâu có giống nhau, người nhìn khuôn mặt anh ta xem, quanh năm phơi nắng như vậy mà có thấy đen đi đâu, còn chẳng phải rất giống tiểu bạch kiểm sao!”

Có người cố ý kích Vương Thất: “Vương Thất, người lại nói bừa rồi, nói cái gì mà người thấy qua trên người đại nhân, người chẳng qua cũng chỉ là nghe lời đồn thổi như chúng ta mà thôi.”

Vương Thất nghe anh ta nói vậy, trên mặt liền có chút khó chịu, tròng lớn mắt nói: “Sao lại chưa thấy qua? Không nói gạt các người, nhớ ngày đó chúng ta cùng Mạch đại nhân còn ngủ chung một chỗ, không tin người đi hỏi đại nhân xem có phải anh ta đúng là người từ ngũ thứ tám, đội bốn của ta không! Chẳng lẽ lại chưa nghe qua hay sao? Ta còn cùng Mạch đại nhân đánh nhau một trận nữa đấy.”

Tất cả mọi người biết chuyện như vậy sao có thể đi tìm đại nhân nhà mình để xác minh được, có người vừa cười vừa hỏi Vương Thất: “Vậy người cùng đại nhân đánh nhau, ai thắng?”

Vương Thất nét mặt nhăn nhó đỏ bừng, hắc hắc cười nói: “Đại nhân xuống tay cũng thật độc ác, thực độc ác.”

Mọi người lại cười vang, có người vốn chín chắn liền khuyên nhủ: “Chúng ta cũng không nên bàn tán nữa kéo lại lọt vào tai đại nhân thì lại thành chuyện thị phi.”

Có mấy người lên tiếng nói phải, trong đó một người còn thấp giọng nói: “Đại nhân chúng ta nhìn thì tính tình rất tốt, nhưng quản lý quân kỷ lại rất nghiêm, mấy ngày trước có một Ngũ trưởng, vẫn đi theo ngài ấy từ núi Tây Trạch đến đây, đại nhân chỉ nói một câu trăm liền cho lời ra chém, ta bây giờ vẫn còn nhớ rõ vẻ mặt của đại nhân lúc ấy, lạnh tựa băng, chỉ hỏi tên tiểu tử kia có nhớ rõ điều thứ chín trong quân pháp là gì không, tiểu tử kia trả lời là nhớ rõ, đại nhân cũng không nhiều lời, liền cho người lôi ra ngoài chém.”

Đám người nghe xong đều không dám cười nữa, có người thấp giọng thì thầm: “Điều thứ chín quân pháp là: Đi đến bất kỳ đâu, làm nhục người dân, như cưỡng bức phụ nữ, thì cho dù giữ chức vị gì trong quân, nếu vi phạm đều lập tức chém đầu. Có công thì sao? Tiểu tử kia tự làm tự chịu, đâu thể trách được ai.”

Mọi người nghe xong bất giác đều gật đầu.

Vào tháng bảy, thời tiết càng thêm nóng bức, có binh lính không chịu nổi, liền thừa dịp trời tối vụng trộm ra sông tắm rửa, A Mạch biết được, cũng không trách mắng gì, chỉ nhắm một mắt, mở một mắt. Sau lại theo đề nghị của Lý Thiếu Hướng mà định ra quân lệnh, mỗi ngày sau khi thao luyện xong, các đội trưởng được phép mang theo binh lính ra sông tắm mát độ nửa canh giờ, nhưng phải chú ý an toàn, không được để phát sinh tai nạn sông nước.

Mệnh lệnh này vừa ban ra, toàn doanh liền hoan hô nhiệt liệt, vì vậy khi hết buổi luyện tập trên thao trường liền nhất tề vọt tới bờ sông. A Mạch đứng ở xa nhìn lại, thấy vậy liền chạy vội về doanh trường, ngày thứ hai kia liền thêm vào quân lệnh kia một câu: Chú ý quân dung, không được cởi hết, đề phòng bị dân chúng phụ cận nhìn đến, sẽ rất bất nhã.

Kỳ thật nếu nói đến chuyện nóng, A Mạch cảm thấy nóng nực vô cùng, nhưng có nóng đến mấy nàng cũng không dám đi theo mọi người xuống sông. Có lúc không chịu nổi, liền xắn ống quần và tay áo lên vớt nước đứng rửa mặt. Song vẫn có những binh lính không tuân theo quân lệnh mà cởi hết quần áo trước khi nhảy xuống sông. A Mạch cảm thấy thật sự vất vả, nên ngay cả mép nước cũng không dám đứng gần, khi có thuộc hạ hỏi, chỉ nói trước đây có lần suýt chết đuối, nên giờ rất sợ, không dám xuống sông.

Người khác không biết tại sao, nhưng Trương Sĩ Cường thì lại hiểu rất rõ nỗi khổ cực của A Mạch, song cũng chẳng có biện pháp gì, điều duy nhất có thể làm chính là ban đêm xách mấy thùng nước đưa vào vào trong trướng của A Mạch, tốt xấu gì cũng có thể giúp nàng tắm rửa một chút. Lúc mới đầu, A Mạch còn dùng nước do Trương Nhị Dẫn mang đến, về sau lại không cho anh ta làm thế nữa, mà mỗi ngày đều đợi đến lúc nửa đêm liền một mình đi tuần doanh, đến lúc hừng đông mới trở về, luôn mang theo một dáng vẻ thần thanh khí爽. Trong lòng Trương Sĩ Cường cảm thấy vô cùng kỳ quái, liền lấy làm lưu tâm. Hôm đó, chờ đến lúc A Mạch đi tuần doanh liền lén lút theo sau, thấy nàng sau khi đi tuần bốn phía quanh doanh lý, liền hướng về phía sau núi mà đi.

Tuy là đêm khuya, nhưng trên bầu trời vẫn có ánh trăng chiếu xuống, cũng có thể thấy rõ đường núi, Trương Sĩ Cường đi theo phía sau A Mạch, cách không xa lắm, không bao lâu liền đi đến lưng chừng núi. Phía trước có tiếng nước chảy ào ào truyền đến. Ban ngày, Trương Sĩ Cường đã từng đến nơi này, biết rằng ở vách núi phía trước có một thác nước đổ xuống đầm.

Thân ảnh của A Mạch đã chuyển qua vách núi, Trương Sĩ Cường không nghĩ nhiều liền đi theo, vừa đi chuyển qua khối đá, liền cảm thấy trước mặt một cổ hàn khí bức đến, khiến anh ta sợ tới mức thân thể nhất thời cứng đờ lại, khi cúi đầu xuống nhìn thì thấy trước người mình là một lưỡi đao.

“Là người?” A Mạch ngạc nhiên hỏi, thu hồi đao lại, cười nói: “Người đi theo ta làm gì?”

Trương Sĩ Cường lúc này mới phục hồi tinh thần, đáp: “Ta sợ đại nhân đi một mình sẽ gặp nguy hiểm.”

A Mạch cười cười, tra đao vào vỏ, nói: “Không có việc gì mà người lại đi theo ta như vậy, nếu bị ta ngộ thương thì làm sao?”

Trương Sĩ Cường liền có chút ngượng ngùng, giải thích nói: “Ta, ta không có ý khác, chỉ là... chỉ là...”

A Mạch thấy thế, liền cười nói: “Được rồi, nếu đã đến đây, thì đứng bên này chờ ta.” Nói xong, nàng liền xoay người đi lên phía trước, đến một khối đá lớn bên đầm nước mới dừng lại, quay người nói với Trương Sĩ Cường: “Ta đi xuống tắm, người ở lại đây đợi, giúp ta để ý những người khác một chút.”

Trương Sĩ Cường không ngờ A Mạch đêm khuya tới đây là vì muốn tắm rửa, nghe nàng nói thế đã quần bách đến nỗi sắc mặt đỏ bừng, lắp bắp nói: “Ta, ta, ta đi lên vách núi bên kia canh giữ người khác.” Nói xong, không đợi A Mạch trả lời liền xoay người chạy như bay sang bên kia thạch bích. A Mạch cười cười, rồi đưa tay cởi nhuỷen giáp cùng quân trang xuống, chỉ còn lại chiếc áo che ngực cùng quần đùi, “Ào” một tiếng nhảy vào trong nước.

Trương Sĩ Cường còn chưa chạy đến chỗ thạch bích, chợt nghe thấy tiếng A Mạch rơi xuống nước ở phía sau, bước chân liền dừng lại, trên mặt không khỏi càng đỏ hơn, anh ta vội vàng đi lên trước vài bước, lúc này mới ngừng lại, đưa lưng về phía đầm nước, thẳng tắp đứng. Đợi một hồi, anh ta bỗng nhiên nhớ lại lúc ban ngày thấy đầm nước này sâu không thấy đáy, trong lòng không khỏi cả kinh, sợ A Mạch lại xảy ra chuyện ngoài ý muốn, liền khẽ gọi một câu: “Đại nhân!”

Nửa ngày vẫn không nghe được hồi âm, chỉ có tiếng thác nước ào ào vọng tới từ phía xa xa, Trương Sĩ Cường lại lớn tiếng gọi vài câu, vẫn không nghe thấy tiếng A Mạch trả lời, không khỏi có chút nóng vội, không dám kiên trì nữa, liền xoay người chạy đến bên tảng đá kia, khi đến nơi chỉ thấy quần áo của A Mạch cởi ra để ở trên tảng đá, bề mặt của đầm nước bên cạnh sớm đã tĩnh lặng. Trương Sĩ Cường vô cùng hoảng sợ, vội hướng về phía đầm nước gọi to: “Đại nhân”, về sau lại gọi thành “Ngũ trưởng” Trong thanh âm đã ẩn chứa tiếng khóc. Mắt thấy một chút động tĩnh cũng không có, anh ta đang muốn nhảy xuống đầm, bỗng thấy trong đầm nước trồi lên một người.

A Mạch vượt nước trên mặt, hỏi: “Làm sao vậy?”

Trương Sĩ Cường thấy A Mạch bình yên vô sự, nhịn không được mà vừa khóc vừa cười, sau một lúc lâu mới nói ra lời, trong thanh âm còn vẫn mang theo tiếng râm rứt, nói: “Ta thấy đại nhân nửa ngày không hề có động tĩnh, còn tưởng rằng người bị chết đuối.”

A Mạch thấy anh ta vừa khóc vừa cười, nhịn không được phì cười, mắng: “Ngốc tiểu tử, vừa rồi ta lặn xuống dưới thác nước kia, không nghe được tiếng người gọi. Đại nhân nhà người từ nhỏ lớn lên bên cạnh một con sông lớn, một cái đầm nhỏ như thế này làm sao mà chết đuối được, người đứng là nhất gan.”

Trương Sĩ Cường cũng ngây ngô cười theo, bỗng nhìn thấy A Mạch nửa kín nửa hở trong nước, sợ tới mức xoay mạnh người đi vội. A Mạch mặc dù không để ý lắm, nhưng cũng không muốn làm cho Trương Sĩ Cường quần bách, liền lén lút từ trong nước đi lên, lấy bộ quân trang nhuỷen giáp mặc vào, lúc này mới hỏi Trương Sĩ Cường: “Ta còn muốn lên trên đỉnh núi, người theo ta cùng đi chứ?”

Trương Sĩ Cường đỏ mặt gật đầu, A Mạch cười cười, liền mang anh ta theo. Hai người lên đi đến đỉnh, phương Đông đã muốn có chút ánh sáng lấp ló. A Mạch vươn người đón gió, nhìn về dãy núi xa xa, cười nói với Trương Sĩ Cường: “Trương Sĩ Cường, người xem phong cảnh trong dãy núi Ô Lan của chúng ta có đẹp không?”

Trương Sĩ Cường đưa mắt nhìn, thấy mây sớm uốn lượn trên những đỉnh núi trùng điệp của tạo hóa, không khỏi gật gật đầu. Anh ta quay lại nhìn về phía A Mạch, thấy nàng dáng người gầy yếu, tóc vẫn còn ướt nước, lại nghĩ đến những vất vả của nàng trong quân doanh, không nói đến mỗi ngày luôn phải lo lắng đề phòng, chỉ riêng việc mỗi đêm vì muốn tắm rửa mà phải đến tận nơi thâm sơn cùng cốc này, không phải nữ

tử bình thường nào cũng có thể chịu được, nhịn không được liền hỏi: “Đại nhân, vì sao người cứ nhất định phải ở trong quân doanh?”

A Mạch khẽ giật mình, một lát sau mới quay đầu chậm rãi đáp: “Vì muốn có được vinh hoa phú quý!”

“Đạt được vinh hoa phú quý?” Trương Sĩ Cường mê hoặc.

A Mạch quay người đi, giang tay đón gió, nhắm mắt lại, ngửa đầu lớn tiếng cười nói: “Phải, vì muốn có vinh hoa phú quý!”

Trong làn gió núi, góc áo A Mạch tung bay, mặt trời dần nhô lên ở phương Đông xa xôi, trong phút chốc, vạn đạo kim quang tràn tới trên thân thể của nàng. Hình ảnh đó rơi vào trong mắt Trương Sĩ Cường, không khác gì một tiên nhân cười gió mà đi, anh ta sững sờ nhìn, không khỏi ngây người.

63. Chương 63

Chương 63

BỘ MẶT

A Mạch nhắm mắt đứng đó một lúc lâu, đợi cho tình cảm trong lòng bình lặng trở lại, sau đó mới quay người, đúng lúc nhìn thấy Trương Sĩ Cường đang có chút thất thần nhìn mình, trong lòng nàng hơi kinh hãi, song cũng không để lộ ra mặt, vẫn thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra, cười nói: “Đi thôi, xuống núi nào.”

A Mạch nói xong liền tự mình đi xuống trước, Trương Sĩ Cường lúc này mới hồi phục tinh thần lại, vội vàng lên tiếng đuổi theo phía sau.

Khi hai người trở lại quân doanh đúng vào lúc tập thể dục buổi sáng, Hắc Diện mang theo binh lính ra thao trường luyện tập, thấy A Mạch, từ xa đã khẽ gật đầu iem như chào hỏi. A Mạch cũng không để ý, hơi gật đầu đáp lại, sau đó liền đưa tầm mắt về phía giáo trường, yên lặng nhìn chăm chú vào đám binh lính ướt đầm mồ hôi. Sau trận chiến tại núi Tây Trạch, thất doanh tổn thất trầm trọng, mười phần thì có đến bảy, tám phần đã hy sinh, số binh lính hiện có này phần lớn là mới chiêu mộ sau trận chiến đó, một bộ phận là từ các châu, huyện của vùng Giang Bắc, số còn lại là từ các gia đình nông gia trong dãy Ô Lan.

Tất cả đều mang một bầu nhiệt huyết của nam nhi Nam Hạ, cái bọn họ hiện giờ vẫn còn thiếu chính là kinh nghiệm chiến đấu mà thôi, trong lòng A Mạch không khỏi âm thầm suy tính.

Thấy A Mạch nhìn chăm chú vào giáo trường hồi lâu mà không nói gì, phía sau, Trương Sĩ Cường cũng không dám quấy rầy, mãi đến khi thấy quan quân nhu Lý Thiệu Hưởng từ đằng xa đi đến, lúc này mới nhỏ giọng thông báo lại với A Mạch.

A Mạch nghe vậy liền quay lại, quả nhiên thấy Lý Thiệu Hưởng đang không nhanh không chậm đi tới, lúc đến gần mới nói: “Sớm a, đại nhân.”

Chỉ nhìn thần sắc của Lý Thiệu Hưởng, A Mạch cũng biết anh ta tìm đến mình là có chuyện gì, đơn giản là lại muốn đề nghị mình đi đại doanh để xin cái này cái nọ, vì thế tầm mắt lại lần nữa nhìn về phía giáo trường, chỉ tùy ý gật đầu nói: “Sớm.”

Lý Thiệu Hưởng vừa cười nói: “Thật là trùng hợp, đại nhân, đến đây lại gặp được ngài.”

A Mạch thầm nghĩ ta mỗi buổi sáng đều đến đây xem binh lính thao luyện, người chẳng lẽ lại không biết? Trong lòng mặc dù nghĩ như vậy, nhưng trên mặt lại vẫn bất động thanh sắc, nhẹ nhàng gật đầu nói: “Trùng hợp thật.”

Thấy A Mạch cả hai lần đều có kiểu phản ứng này, trên mặt Lý Thiệu Hưởng cuối cùng có chút không nhịn được, xấu hổ xoa xoa tay, cũng học dáng vẻ của A Mạch, đưa tầm mắt hướng tới giáo trường quan sát đám binh lính.

Sau một lúc lâu A Mạch mới quay lại, nhìn Lý Thiệu Hưởng tựa tiểu phi tiểu hoi: “Như vậy vẫn còn chưa thấy tự tại sao?”

Lý Thiệu Hưởng nghe vậy, gật đầu không phải mà lắc đầu cũng không phải, đành hắc hắc cười trừ.

A Mạch nói thêm: “Đại nhân nhà ngươi mỗi lần đi đại doanh xin xỏ thì về cơ bản đều nhận được loại đãi ngộ giống như thế này, ngươi hiện tại cũng biết tự vị đó như thế nào rồi chứ?”

Lý Thiệu Hưởng bị A Mạch nhìn thấu tâm tư, lại càng không không biết xấu hổ, vẫn ngoác rộng miệng ra mà cười, nói: “Vẫn là đại nhân lợi hại, cái miệng của ty chức còn chưa kịp mở ra thì đại nhân đã biết ty chức định nói gì rồi. Đại nhân cũng đừng trách ta, ai bảo ta cứ phải làm chức trách như một bà quản gia chứ, bằng không việc gì ta cứ phải đến tìm ngài đòi của như thế!”

A Mạch cười cười không đáp, Lý Thiệu Hưởng thấy A Mạch cũng không lộ vẻ bức bối, lại thử nói: “Hơn nữa, một công đôi ba việc, đại nhân thường xuyên chạy đến đại doanh, chưa chắc đã không tốt, hướng chỉ với khuôn mặt của đại nhân, chưa nói đến Từ tiên sinh nơi đó đối với đại nhân không giống như với người khác, mà ngay cả nguyên soái...”

Lý Thiệu Hưởng thấy A Mạch liếc nhìn mình, vội vàng ngừng lại, chỉ nhìn A Mạch hắc hắc cười. A Mạch đưa mắt đánh giá Lý Thiệu Hưởng từ đầu đến chân vài lần, lúc này mới thản nhiên nói: “Còn nhớ Lục đại nhân từng nói rằng ngươi là người trung hậu, không có khẩu khí, mỗi khi tham dự hội nghị quân sự đều rất ít khi mở miệng, nhưng hiện nay xem ra Lục đại nhân đã nhìn lầm ngươi rồi, ta thấy cái lưỡi của ngươi thật ra muốn uốn thế nào cũng có thể uốn được.”

Lý Thiệu Hưởng không biết A Mạch đang nói mĩa, cười nói: “Đó là khi ty chức còn làm đội trưởng, lúc bàn binh pháp, ty chức thật đúng là không biết nói cái gì, hiện tại là quản lý đời sống hằng ngày của các huynh đệ, ty chức khó tránh khỏi nói nhiều hơn một chút, bà quản gia ơi bà quản gia, không phải là bà mẹ mà chỉ là bà vú già mà thôi!”

A Mạch thấy tinh thần Lý Thiệu Hưởng phần chấn thì không nói gì, chỉ hắc hắc cười lạnh hai tiếng, cả giận nói: “Lý Thiệu Hưởng, đi, ngươi đi ngay cho ta, đừng coi ta như con đĩa, nếu ta đã nói không đi thì sẽ không đi, muốn xin xỏ này nọ thì chính ngươi tự mình đi đi, ta da mặt mỏng, đã sớm bị đâm thủng rồi, biết không?” A Mạch nói xong liền phát tay áo bước đi, ngay cả thao luyện cũng không nhìn, Trương Sĩ Cường vội vàng theo đi theo, để lại Lý Thiệu Hưởng đứng đó một lúc lâu sau mới phục hồi lại tinh thần, nhỏ giọng thì thầm: “Đừng nóng vội, có chuyện gì thì từ từ nói...”

A Mạch mặc dù không muốn lại phải đi gặp Thương Dịch Chi, nhưng đáng tiếc, thế sự thường là không được như người ta mong muốn. Đầu tháng tám, Thương Dịch Chi ban quân lệnh cho toàn quân Giang Bắc, lệnh cho chủ tướng các doanh trước Trung thu phải tập hợp đầy đủ tại đại doanh.

Thất doanh của A Mạch ở gần đại doanh quân Giang Bắc nhất, tin tức thu được cũng sớm nhất. Khi quân lệnh đến, A Mạch liền triệu tập những quan quân chủ chốt của doanh lý, thương thảo về khả năng và kinh nghiệm thực chiến của các tân binh. Sau chiến dịch Ô Lan, quân Giang Bắc và quân Bắc Mạc mặc dù không phát sinh trận đại chiến nào, nhưng những trận chiến với quy mô nhỏ thì thỉnh thoảng lại xảy ra, hai bên đều có thắng có bại, nhưng nhìn chung thì vẫn là quân Giang Bắc chiếm được tiện nghi nhiều hơn, nhất là kỵ binh do Đường Thiệu Nghĩa thống lĩnh, luôn khiến cho người Bắc Mạc phải đau đầu. Mà thất doanh của A Mạch lại trú gần đại doanh quân Giang Bắc quá, nên vẫn không có chiến sự gì, người sáng suốt đều nhận ra đây là do Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh cố ý để cho thất doanh nghỉ ngơi lấy lại sức. Trong lòng A Mạch tự nhiên cũng hiểu được hảo ý của bọn họ, nhưng đồng thời cũng nhận thấy điều đó đối với thất doanh chưa hẳn đã là chuyện tốt, bởi vì chỉ có trải qua rèn luyện trên chiến trường thì mới khiến cho những tân binh này trở thành những quân nhân chân chính.

Lính liên lạc đem quân lệnh đưa đến cho A Mạch, A Mạch quân lệnh trong tay mà không khỏi khẽ nhíu mày, không rõ Thương Dịch Chi ban quân lệnh này để làm chi, chẳng lẽ anh ta bây giờ lại có tâm tư tề tựu mọi người cùng nhau đón tết Trung thu?

Quân lệnh truyền một vòng tới các quan quân, trên mặt mọi người cũng không khỏi để lộ ra một chút buồn bực, nhất tề nhìn về phía A Mạch. A Mạch sớm đã trở lại bình thản, trên mặt mang theo nụ cười ôn hòa, hỏi lính liên lạc: “Không biết vì sao nguyên soái lần này lại triệu tập mọi người?”

Tên lính liên lạc kia cũng là người cơ trí, thấy A Mạch hỏi, cân nhắc một chút rồi vội vàng đáp: “Tiểu nhân cũng không rõ, chỉ nghe nói triều đình có chiếu chỉ ban xuống.”

Lời vừa nói ra, mọi người trong trường đều không khỏi lộ vẻ mặt vui mừng, từ sau chiến dịch Ô Lan, Thương Dịch Chi liền gửi danh sách các tướng sĩ có công cho triều đình, này đã hơn nửa năm, cuối cùng cũng đã có tin tức, trong lòng mọi người khó tránh khỏi đều có chút phấn khích. Nhưng A Mạch nhìn lại có chút bất vi sở động, chỉ cho người đưa tên lính liên lạc kia xuống chiều dài.

Khi tên lính liên lạc kia đi ra ngoài, trong trường lại tĩnh lặng khác thường, A Mạch nhìn quét qua một vòng, thấy trên mặt mọi người đều là một sắc mặt vui mừng khó nén nhưng lại làm ra vẻ không quan tâm, trong lòng không khỏi cười thầm, đang muốn mở miệng nói chuyện, đã thấy Vương Thất đột nhiên đứng lên nói: “Đừng thấy chúng ta gần đây không đánh thất tử, đánh được vài tên đầu thế so với việc thất doanh chúng ta nhọc nhằn suốt hơn một ngàn hơn dặm dẫn thất tử vào sâu trong dãy Ô Lan, đại nhân chính là lập công đầu, không thể không nở mày nở mặt. Cho nên lần này đại nhân đi cũng không thể giống như lần trước chỉ mang theo một thân binh là Trương Sĩ Cường khiến người khác xem nhẹ. Lúc này gì thì gì cũng phải phô trương một chút, cũng phải khiến cho các doanh khác nhìn thấy quân uy của thất doanh chúng ta.”

Mọi người nghe vậy vội vàng hưởng ứng, lại người một lời, ta một câu, thảo luận xem nên làm như thế nào để thể hiện quân uy, chẳng qua nói tới nói lui cũng chỉ là tiên y nô mã(1), binh hùng tướng mạnh mà thôi. Vương Thất cùng mấy quan quân càng nói càng hưng phấn, chỉ có quan quân như Lý Thiệu Hưởng vẫn trầm mặc, chớp chớp đôi mắt nhỏ tí hí, không biết đang cân nhắc cái gì.

A Mạch mỉm cười không nói, chỉ lẳng lặng ngồi nghe, đợi tất cả mọi người đều nói xong, lúc này mới gật đầu nói: “Mọi người nói đều có lý, nhưng thất doanh chúng ta trong trận chiến tại núi Tây Trạch tổn thất quá nặng, tuy rằng chúng ta đã được bổ sung không ít, nhưng vẫn còn thiếu thốn rất nhiều, lại nói chúng ta lại là bộ binh doanh, cả doanh lý tổng cộng cũng chỉ có mấy thớt ngựa, không thể so với kỵ binh của Đường tướng quân...”

Mới nói đến đây, Lý Thiệu Hưởng vốn đang trầm mặc đột nhiên lên tiếng: “Cái này xin đại nhân cứ yên tâm, ngựa thì cứ để ty chức lo, đại nhân chỉ cần định ra số người đi cùng, đến lúc đó ty chức nhất định sẽ chuẩn bị những con ngựa tốt nhất đến cho đại nhân.”

A Mạch thập phần ngoài ý muốn, không thể ngờ được một người luôn luôn keo kiệt như Lý Thiệu Hưởng lại có thể nói ra những lời này, trong doanh thiếu ngựa, chỉ có mấy thớt ngựa để cho đội trinh sát của A Mạch dùng, còn lại đến nửa con cũng không phân phối cho các quan quân trong doanh, để nêu gương, ngay cả A Mạch cũng không thường iuên cưỡi ngựa, vậy mà lúc này Lý Thiệu Hưởng lại mở miệng đáp ứng trang bị ngựa để đi đại doanh, điều này đúng là ngoài sức tưởng tượng của A Mạch.

“Hay là thôi đi, cũng không thể chuyển ngựa của đội trinh sát được, đây là quy định của doanh lý rồi, hơn nữa nơi đây cách đại doanh không xa, vượt núi nửa ngày cũng đến, nếu cưỡi ngựa phải đi đường lớn, ngược lại thành ra lại phải đi đường vòng.” A Mạch nói.

“Không! Phải cưỡi ngựa!” Lý Thiệu Hưởng lại bướng bỉnh nói: “Điều này liên quan đến thể diện của thất doanh chúng ta, vấn đề về ngựa không cần đại nhân phải lo, cứ giao cho ty chức, tuyệt đối sẽ không trưng dụng ngựa của đội trinh sát.”

Thấy Lý Thiệu Hưởng nói chắc như đinh đóng cột, trong lòng A Mạch vừa nghi hoặc, vừa cảm thấy kỳ quái, nếu Lý Thiệu Hưởng không trưng dụng ngựa của đội trinh sát, thì lấy đâu ra chiến mã.

Ngày mười bốn tháng tám, A Mạch lệnh cho Hắc Diện ở lại canh giữ đại doanh, còn mình mang theo thân binh Trương Sĩ Cường cùng Vương Thất và một số quan quân đi đến đại doanh. Mấy người đều mặc áo giáp mới, nhưng vẫn chưa nhìn thấy bóng dáng chiến mã của Lý Thiệu Hưởng đâu, đến mấy canh giờ sau, mọi người chờ đến độ phát hỏa, thì Lý Thiệu Hưởng mới phái người đến nói rằng ngựa đã chuẩn bị xong, mời các vị đại nhân đến trước sân quân doanh. Lý Thiệu Hưởng ra vẻ thần bí như thế, khiến cho nghi vấn

trong lòng A Mạch càng lớn hơn nữa. Máy người đi vào sân quân doanh, quả nhiên thấy Lý Thiệu Hưởng dắt mấy thớt ngựa đã chờ ở nơi đó, nhưng vừa thấy mấy thớt ngựa kia, mọi người đều nhất thời sững sốt.

Vương Thất vây quanh mấy thớt ngựa, ai nấy nhìn đều biến sắc, nhin không được lớn tiếng kêu lên: “Ta nhỏ vào, lão Lý, thê này mà người cũng gọi là chiến mã được à? Con này, cả con kia nữa, đều trọc lông lóc không có một sợi lông trên người, như thế này thì làm sao có thể ra ngoài gặp người khác?” Vương Thất lần đầu tiên đến đại doanh, vốn là một lòng hưng phấn, lại không ngờ rằng chiến mã mà Lý Thiệu Hưởng vỗ ngực cam đoan lại có bộ dáng này, nhất thời lòng tràn đầy chờ mong bỗng chốc biến thành hừng hực lửa giận.

Nhìn mấy con ngựa hoặc già hoặc gầy, trong lòng A Mạch cũng không hờn không giận, thấy Lý Thiệu Hưởng vẫn còn cười hì hì nhìn mình, nhin không được cười lạnh nói: “Đây là thứ người chuẩn bị để đem lại thể diện cho thất doanh chúng ta?”

Lý Thiệu Hưởng hắc hắc cười nói: “Vẫn cười được, vẫn cười được.”

A Mạch lạnh lùng liếc mắt nhìn anh ta, đột nhiên phân phó Trương Sĩ Cường nói: “Cởi giáp!”

Trương Sĩ Cường ngẩn ra, thuận miệng hỏi: “Đại nhân, cởi giáp làm gì, không phải còn phải đi đại doanh sao?”

Ánh mắt A Mạch lại nhìn về phía Lý Thiệu Hưởng, hắc hắc cười lạnh nói: “Không cởi giáp sao xứng với chiến mã của Lý đại nhân? Nếu không chẳng may làm xây xước mấy con chiến mã này sẽ khiến Lý đại nhân đau lòng!”

Chú thích:

1- Tiên y nô mã: quần áo đẹp, ngựa tốt.

64. Chương 64

Chương 64

BẠN CŨ

Thấy A Mạch mang theo sắc mặt giận dữ, Lý Thiệu Hưởng như thể lại không sợ hãi, bất luận mọi người châm chọc, nói móc thế nào cũng chỉ đứng một bên cười làm lành. Cứ như vậy, chẳng khác gì dùng nắm đấm thép đâm vào bị bông mềm nhũn, khiến mọi người muốn phát tiết oán khí mà không phát tiết được. Như vậy chứng tỏ Lý Thiệu Hưởng từ lâu đã đoán trước được phản ứng của mọi người, cho nên mới đem giấu kỹ mấy con ngựa này đi, để đến phút cuối cùng mới dám lộ ra. Hiện tại, mọi người đều đã mặc áo giáp trên người, lại vội phải đi, không muốn cởi cũng không thể, cũng không thể mặc áo giáp mấy chục cân trên người mà tèo đèo lội suối, nếu cứ như vậy, cho dù không bị mệt mà chết, thì lúc đến đại doanh cũng sẽ bị người ta cười đến chết.

Việc đã đến nước này, A Mạch cũng có chút bái phục Lý Thiệu Hưởng, thấy bọn Vương Thất vẫn còn oán giận, liền lạnh giọng nói: “Đủ rồi! Đều lên ngựa hết đi, đừng cô phụ một mảnh tâm ý của Lý đại nhân!”

Lý Thiệu Hưởng vội vàng dắt một con ngựa cường tráng nhất đến trước mặt A Mạch lấy lòng, A Mạch hừ lạnh một tiếng, nhận lấy dây cương, xoay người lên ngựa, những người khác mặc dù không tình nguyện, cũng đành ôm một bụng tức mà lên ngựa. Lý Thiệu Hưởng giả như mất điếc tai ngơ, cười ha ha nhìn mọi người rời đi, cho đến khi không nhìn thấy bóng dáng người nào nữa, lúc này mới xoay người phân phó tiểu binh: “Mau lên, lấy mấy người nữa đi làm thêm chuồng ngựa mới.”

“Chuồng ngựa?” Tiểu binh ngạc nhiên nói: “Mạch đại nhân lần này có thể đem chiến mã từ đại doanh về sao? Đại doanh cũng đâu có dư thừa chiến mã?”

Lý Thiệu Hưởng đắc ý cười, nói: “Lần này không cần Mạch đại nhân yêu cầu, tự nhiên sẽ có người đưa chiến mã tốt nhất đến cho đại nhân chúng ta!” Anh ta thấy tên tiểu binh kia vẫn đầu vểnh kinh ngạc, thì vừa cười vừa mắng: “Được rồi, đừng hỏi nữa, cứ chờ sẽ biết.”

Tên tiểu binh mang theo vẻ mặt nghi vấn bước đi, đi chưa được hai bước lại nhịn không được mà quay đầu hỏi: “Chuồng ngựa làm lớn hay nhỏ?”

Lý Thiệu Hưởng nghĩ nghĩ một chút, rồi hắc hắc cười nói: “Cứ làm lớn một chút, thế nào cũng phải đủ chỗ ười con, hai mươi con đi.”

Lại nói về A Mạch cùng bọn Vương Thất, cười những chiến mã do Lý Thiệu Hưởng “tỉ mỉ” chuẩn bị, mắt thấy mặt trời đã ngả về tây mà vẫn chưa nhìn thấy bóng dáng đại doanh đâu. Mọi người ai nấy đều đã đói cồn cào, ngay cả Vương Thất vốn hùng hùng hổ hổ oán giận suốt dọc đường, đến bây giờ cũng không buồn nói nửa lời.

Mấy con ngựa chậm rãi lắc lư bước đi lạo xạo trên đá, bỗng nghe phía sau truyền đến tiếng vó ngựa dồn dập. Đám người A Mạch quay đầu nhìn lại, thấy hơn mười thốt ngựa từ xa đang chạy như bay đến, trong nháy mắt đã sắp phi đến trước mắt. Mọi người không tự giác đều tránh sang hai bên đường, vừa lúc hơn mười thốt ngựa phi qua, bên tai chỉ nghe tiếng vó ngựa dồn dập vang lên như sấm, vó ngựa nện xuống khiến bụi đất tung lên mù mịt, ngay cả bóng người cười trên lưng ngựa cũng không thể nhìn rõ.

Mười mấy kỵ binh này có được thanh thế như vậy, khiến mọi người không khỏi chấn động, sững sốt.

A Mạch âm thầm buồn bực, sao người ngựa của doanh khác sao lại có thể đằng hoàng đến vậy, thì chợt thấy người cầm đầu trong đám kỵ sĩ ấy bỗng kéo mạnh dây cương dừng lại ở cách đó không xa, những kỵ sĩ phía sau anh ta cũng đều nhất tề ghìm ngựa dừng lại theo. Người nọ quay lại nhìn về phía A Mạch, một lát sau mới gọi lớn: “A Mạch?”

A Mạch nghe thấy tiếng chợt giật mình, chỉ thấy người nọ quay ngựa chạy lại, cười ha hả nhìn mình kêu lớn: “A Mạch.”

“Đường đại ca!” A Mạch vừa mừng vừa sợ, không ngờ tới người đó lại là Đường Thiệu Nghĩa.

Đường Thiệu Nghĩa mặc chiến bào, mang khôi giáp, trên khuôn mặt ngăm đen khó dấu được vẻ khí phách, nhìn A Mạch cười nói: “Vừa rồi khi đi qua khe liếc mắt một cái cảm thấy giống ngươi, không ngờ quả nhiên là ngươi thật.”

A Mạch cười nói: “Đường đại ca còn có thể liếc mắt một cái, còn ta vừa rồi lúc huynh đi qua, ngay cả bóng người của huynh ta cũng chưa kịp thấy.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe vậy nhếch miệng cười cười, giải thích: “Nhìn sắc trời không còn sớm nữa, cho nên phải chạy nhanh một chút.”

Đám người Trương Sĩ Cường, Vương Thất là đã sớm nhận ra Đường Thiệu Nghĩa, lại không biết đã nghe nói ở đâu rằng anh ta chính là chủ tướng kỵ binh của quân Giang Bắc, nên cũng đều tiến đến chào hỏi. Đường Thiệu Nghĩa nhất nhất đáp lễ, lại hướng về phía Trương Sĩ Cường cười nói: “Trương Nhị Đản đây sao? Đã cao lên không ít.”

Trương Sĩ Cường ngượng ngùng cười cười, A Mạch cười nói: “Anh ta đã đổi tên rồi, gọi là Trương Sĩ Cường, hiện tại là đội trưởng đội thân binh của ta.”

“Trương Sĩ Cường, hay, tên rất hay.” Đường Thiệu Nghĩa khen, lại quay đầu hướng về phía A Mạch nói: “Phía trước còn có người quen của ngươi, ngươi có đoán được là ai không?”

A Mạch ngạc nhiên hỏi: “Là ai?” Nói xong liền giục ngựa bước đến gần mấy kỵ sĩ phía trước, thấy một người trong đó cũng đang giục ngựa đi ra, khi đến gần A Mạch thì mỉm cười gọi: “Mạch tướng quân.”

“Trương đại ca! Ngươi sao lại...”

Trương Sinh biết A Mạch muốn hỏi điều gì, chỉ cười nói: “Ta hiện tại đã là thủ hạ của Đường tướng quân, một gã giáo úy kỵ binh, không thể ngờ được phải không?”

A Mạch lắc đầu, trong trận chiến tại núi Ô Lan, Trương Sinh vì cứu A Mạch mà bị Thường Ngọc Thanh hất ngã xuống ngựa, trong lúc hỗn loạn lại bị chiến mã dẫm gãy xương đùi, về sau thương thế mặc dù lành lại nhưng lại trở thành người bị thọt chân, A Mạch sợ rằng anh ta vì thế mà có lẽ sẽ phải rời khỏi quân ngũ, nhưng không thể ngờ được rằng Đường Thiệu Nghĩa lại nhìn đến Trương Sinh.

“Là ta tự mình yêu cầu nguyên soái phái đến làm thủ hạ của Đường tướng quân, may mắn là Đường tướng quân không chê ta bị thọt.”

“May mắn không ghét bỏ ấy à?” Đường Thiệu Nghĩa cười nói: “Nếu không thế thì làm sao có thể cầu được một viên dũng tướng như vậy, hiện nay trên thảo nguyên làm gì có ai không biết trong quân của ta có một Trương lang thần dũng cơ chứ? Nam nhân thì hận anh ta đến chết, nữ nhân lại hâm mộ anh ta đến chết.”

Mọi người ồ lên cười, Trương Sinh chỉ mỉm cười không nói, đợi tất cả mọi người cười xong mới nhắc nhở Đường Thiệu Nghĩa: “Tướng quân, giờ không còn sớm nữa, ta thấy chi bằng ngài cùng Mạch tướng quân vừa đi vừa nói chuyện đi.”

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu, A Mạch cũng vội vàng nói phải. Đường Thiệu Nghĩa thả lỏng dây cương đi song song với A Mạch, Trương Sinh cố ý lùi lại phía sau mấy bước, cùng đám người Vương Thất nói chuyện phiếm.

A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa sau khi chia tay từ trận chiến tại núi Ô Lan vẫn chưa từng gặp lại. Sau đó, A Mạch được Thương Dịch Chi lưu lại gần đại doanh để nghỉ ngơi lấy lại sức, mà Đường Thiệu Nghĩa thì dẫn kỵ binh đi chiến đấu tại thảo nguyên Tây Hồ và ở khu vực sông Bình Nguyên. Thấm thoát đã nửa năm trôi qua, biết bao chuyện động trời đã xảy ra, không những quân Giang Bắc đã trở thành một thanh chủy thủ sắc bén treo lơ lửng bên thất lừng đại quân Bắc Mạc của Trần Khởi, mà lưỡi dao sắc bén đó lại còn vươn ra cả khu vực Tây Hồ. Bởi vì Thường Ngọc Thanh khi đánh lên biên quân Tĩnh Dương từng mượn đường đi qua phía đông của Tây Hồ, nên giờ đây đã cho Đường Thiệu Nghĩa một cái cớ để trả thù. Anh ta thường phái quân đi cướp bóc của các bộ lạc nhỏ ở Tây Hồ, đợi đến khi Tây Hồ tập kết xong quân đội của các bộ lạc thì Đường Thiệu Nghĩa lại đã cho quân đi ngang qua dãy núi Ô Lan đến phía Bắc, ngoài dự đoán mọi người, đánh lên những phân bộ của quân Bắc Mạc. Chiến lược này nhìn thì có chút vô lại nhưng lại đem đến cho Đường Thiệu Nghĩa một lượng tài vật và chiến mã rất lớn, nên ban đầu kỵ binh vốn chỉ chưa đầy ba ngàn nhân số, nay rất nhanh đã lớn mạnh lên thành gần một vạn người, trở thành đội quân chủ lực của quân Giang Bắc.

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa vừa đi vừa nói chuyện, vì ngựa của A Mạch không thể chạy nhanh nên Đường Thiệu Nghĩa cũng chỉ có thể lỏng dây cương chạy chậm chậm bên cạnh, mãi đến khi trời tối, mọi người mới đến được đại doanh quân Giang Bắc. Quân sĩ phụ trách đón tiếp đưa mọi người tiến đến đại doanh, A Mạch phân phó thủ hạ theo mọi người đi ăn cơm và nghỉ ngơi, còn mình lại cùng Đường Thiệu Nghĩa đến gặp nguyên soái quân Giang Bắc, Thương Dịch Chi.

Hai người mới vừa đi đến bên ngoài tiểu viện của Thương Dịch Chi, thì Thương Dịch Chi đã nhận được tin liền ra cửa viện đón. A Mạch vừa thấy vẻ ôn hòa tươi cười trên mặt Thương Dịch Chi, liền biết anh ta không phải tới đón mình, vì thế liền tự giác đi chậm lại nửa bước lui lại phía sau Đường Thiệu Nghĩa. Kết quả quả nhiên không ra ngoài dự đoán của nàng, Thương Dịch Chi thấy Đường Thiệu Nghĩa quì một gối hành lễ, vội vàng bước lên trước đỡ hai tay, tươi cười nâng Đường Thiệu Nghĩa lên, mà nàng bên này cũng quỳ xuống mà chỉ đổi lấy một câu “Miễn lễ” thuận miệng của Thương Dịch Chi.

A Mạch hiểu rất rõ hiện tại phân lượng của mình đương nhiên không thể so với Đường Thiệu Nghĩa, cho nên trong lòng cũng không hề để ý, ngẩng đầu thấy Từ Tĩnh cũng bước ra khỏi cửa viên, hít một hơi thật sâu, vừa cười vừa nhìn mình, nên cũng thành thực địa hướng về phía ông ta hành quân lễ.

Từ Tĩnh cười hỏi A Mạch nói: “Việc huấn luyện tân binh của ngươi thế nào rồi?”

A Mạch đáp: “Hắc Diện đang ở dạy bọn họ kỹ thuật bắn cung tên.”

Từ Tĩnh gật gù, cố ý kéo dài thanh âm nói: “A, thì ra là thế, khó trách mấy tháng nay không thấy ngươi mang theo tân binh chạy bộ, chẳng còn thấy ngươi đến đại doanh, khiến lão phu ngược lại có chút

không quen.”

A Mạch biết Từ Tĩnh là cố ý giấu cợt, chỉ ngượng ngùng cười, cũng không trả lời.

Từ Tĩnh lại cao thấp đánh giá nàng, thuận miệng cười nói: “Có vẻ béo tốt lên không ít, có thể thấy được thất doanh các người sống không tệ a.”

Nét tươi cười trên mặt A Mạch trở nên cứng đờ, không khỏi lộ ra chút xấu hổ.

Thương Dịch Chi đi cùng Đường Thiệu Nghĩa ở phía trước, nghe vậy cũng quay đầu nhìn A Mạch, khi tầm mắt lướt qua trước ngực A Mạch, biểu tình khẽ sợ run lên, ánh mắt xẹt qua như tia chớp. A Mạch theo tầm mắt của anh ta cúi đầu nhìn thoáng qua, mặt chợt ửng hồng lên, theo bản năng, gục cầm xuống ngực.

Có lẽ nửa năm gần đây, cuộc sống so với trước kia an nhàn hơn rất nhiều, nên cơ thể vốn không mấy nữ tính của nàng, trong nửa năm qua, bỗng nhiên phát triển lên trông thấy, tuy rằng trong lòng A Mạch rất sốt ruột nhưng một chút biện pháp cũng không có, chỉ có thể dùng vải cuốn ngực càng ngày càng chặt hơn, nhưng mặc dù như vậy, ngực của nàng cũng không còn là một vùng bằng phẳng giống như trước kia. Nếu như A Mạch là một hán tử có dáng người tráng kiện, cho dù có bộ ngực như vậy thì người khác cũng không cảm thấy thế nào, nhưng nàng lại có dáng người cao gầy, một dáng người như vậy mà lại có cơ ngực “phát đạt” như vậy thực khiến người ta không thể không chú ý. Vì để cho bộ ngực không có vẻ “phát đạt” đột ngột như vậy, A Mạch chẳng còn cách nào khác đành phải dùng vải quấn quanh thắt lưng, như vậy ít nhất khi thoát nhìn sẽ khiến cho người ta cảm thấy nàng có chút tráng kiện, mà không chỉ là có cơ ngực phát triển.

Thương Dịch Chi mặt không đổi sắc, đưa tầm mắt đi nơi khác rồi lại quay đầu tiếp tục hỏi Đường Thiệu Nghĩa một số chuyện quân tình, trên mặt A Mạch lại vẫn có chút không được tự nhiên, không khỏi cúi gập đầu thất phu Từ Tĩnh cố ý khiến nàng khó xử. Kỳ thật A Mạch lần này lại trách lầm Từ Tĩnh, Từ Tĩnh nhân tuy rằng đa mưu túc trí, từ lâu mặc dù đã biết A Mạch là nữ tử, nhưng lần này đúng là chỉ nghĩ rằng A Mạch béo lên chút ít, ngoài ra không hề có suy nghĩ gì khác. Nhưng Thương Dịch Chi thì lại không như vậy, ngày đó ở tại kinh thành từng nổi danh là công tử phong lưu, ánh mắt vô cùng sắc bén, chỉ liếc mắt một cái liền nhìn ra manh mối.

Từ Tĩnh thì lại không biết trong lời nói của mình có vấn đề, nên vẫn tiếp tục: “Chẳng qua những ngày tháng an nhàn này của người cũng sắp hết rồi.”

A Mạch thấy Từ Tĩnh rốt cục chuyển đề tài, vội vàng hỏi: “Xin tiên sinh chỉ giáo cho.”

Từ Tĩnh cười nói: “Thất doanh các người nghĩ dưỡng ước chừng cũng được nửa năm rồi, cũng nên ra ngoài luyện tập một lần.” Ông ta thấy A Mạch lộ vẻ khó hiểu, liền cười ra vẻ thần bí, liếc mắt một cái nhìn về phía Thương Dịch Chi ở phía trước, hạ giọng nói: “Người cứ chờ xem, lúc này nguyên soái đối với thất doanh các người sớm đã có an bài.”

A Mạch lại hỏi tiếp, nhưng Từ Tĩnh lại không chịu lộ ra cái gì, nàng đành phải nhin nghi vấn trong lòng xuống, đi theo sau Từ Tĩnh tiến vào trong phòng.

65. Chương 65

Chương 65

PHỎNG ĐOÁN

Thương Dịch Chi cùng Đường Thiệu Nghĩa đã đứng ở trước sa bàn thảo luận bước tiếp theo của kế hoạch quân sự cho đội kỵ binh, Từ Tĩnh cũng đến đứng bên cạnh lắng nghe, thỉnh thoảng lại nhẹ nhàng vuốt râu, gật đầu. A Mạch vẫn còn e ngại vì lúc trước bị nhìn thấu, nên ánh mắt nhìn lướt qua các đồ vật trong phòng, cuối cùng dừng lại bên án thư.

Thương Dịch Chi vô tình ngẩng đầu lên, thấy A Mạch đang ngây người nhìn chăm chăm vào án thư của mình, không khỏi theo ánh mắt của nàng nhìn lại, chẳng qua cũng chỉ là một cuốn ‘Tĩnh quốc công Bắc chinh thật lục’ mà mình thỉnh thoảng lật ra xem trong lúc nhàn hạ, là một cuốn binh thư rất phổ biến trong quân đội, không ngờ rằng lại khiến cho A Mạch nhìn chuyên chú đến thế.

Từ Tĩnh thoáng thấy Thương Dịch Chi nhìn A Mạch, khẽ vuốt râu, cười tỏ vẻ hiểu rõ, hướng A Mạch nói: “A Mạch, còn ngây ngốc đứng đó làm chi? Sao không lại đây nghe một chút.”

Ai ngờ A Mạch lại giống như kẻ mất diếc tai ngơ, vẫn xuất thần nhìn chăm chăm vào án thư.

Từ Tĩnh đành cất cao giọng gọi: “A Mạch!”

Lúc này A Mạch mới bừng tỉnh, lại không biết Từ Tĩnh gọi nàng làm gì, đành quay đầu có chút mờ mịt nhìn Từ Tĩnh. Đám người Từ Tĩnh lần đầu tiên nhìn thấy A Mạch để lộ ra vẻ thất thần như vậy, trong lòng không khỏi cảm thấy có chút kinh ngạc, trong lúc nhất thời cả ba người đều nhìn A Mạch, ai cũng không mở miệng.

Đường Thiệu Nghĩa có phản ứng đầu tiên, mỉm cười thay nàng giải vây nói: “Từ tiên sinh gọi người lại đây cùng nhau bàn bạc một chút.”

A Mạch vội vàng lên tiếng, đi đến trước sa bàn khoanh tay đứng cạnh Đường Thiệu Nghĩa. Phía đối diện, Thương Dịch Chi chỉ thản nhiên ngẩng đầu nhìn nàng một cái, rồi lại cúi đầu chỉ vào một chỗ trên sa bàn tiếp tục hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Người định xuyên qua chỗ này?”

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu: “Phải, mặt tướng đã phái người tra xét cụ thể, nơi này có một hang núi hẹp dài, dân bản xứ gọi là ‘Bồng Chùy Câu’, phía đông rộng rãi, phía tây thì chật hẹp, chỗ hẹp nhất chỉ có thể cho hai con ngựa đi song song lọt qua. Tuy rằng đi qua nơi này xa hơn ba trăm dặm, nhưng lại an toàn hơn rất nhiều.” Anh ta lại chỉ vào một chỗ khác nói: “Lần trước khi xuống phía Nam đánh lên thất tử ở Bào Mã Xuyên chính là đi qua Tần Sơn Cốc, khi đó Trần Khởi rất tự phụ, không thể ngờ được rằng chúng ta sẽ dùng chính chiêu thức của anh ta, còn lúc này nếu muốn từ nơi này thông qua, sợ là Trần Khởi đã sớm có chuẩn bị, cho nên mặt tướng nghĩ lúc này đây không bằng đi theo đường Bồng Chùy Câu.”

Thương Dịch Chi cúi đầu nhìn sa bàn trầm tư không nói, nhưng Từ Tĩnh lại hỏi: “Đường tướng quân không nghĩ tới địa hình của Bồng Chùy Câu như thế này, nếu Trần Khởi cho quân mai phục ở chỗ đây, quân ta sẽ gặp nguy khốn hay sao?”

Đường Thiệu Nghĩa đáp: “Tiên sinh không cần phải lo lắng. Thứ nhất, vì nơi này vô cùng kín đáo và bí mật, nếu không phải trong quân ta có binh lính là người địa phương thì cũng sẽ không biết rằng nơi này còn có thể xuyên qua dãy Ô Lan. Thứ hai, quân ta vừa mới đánh lên binh doanh của thất tử tại Bào Mã Xuyên, bọn họ tất nhiên không thể ngờ được chúng ta lại tiếp tục lại tập kích nơi đó. Hơn nữa căn cứ vào hồi báo của thám tử, sau khi Bào Mã Xuyên bị tập kích, Trần Khởi trái lại, lại cho Chu Chí Nhẫn chuẩn bị lương thảo từ Ngưu Trần lên chuyển đến nơi này, có thể thấy được anh ta cũng không cho rằng chúng ta còn có thể tiếp tục đi xuyên qua đây.”

Từ Tĩnh chỉ khẽ xoa cằm, nhưng Thương Dịch Chi lại vẫn trầm mặc như trước. Đường Thiệu Nghĩa thấy Thương Dịch Chi thủy chung không nói gì, nhịn không được hỏi: “Nguyên soái xem nên thế nào?”

Thương Dịch Chi suy nghĩ một chút rồi mới đáp: “Nếu như ta là Trần Khởi, ta sẽ mai phục ở Bồng Chùy Câu.” Anh ta ngẩng đầu thấy mọi người đang nhìn mình, lại giải thích: “Hoàng đế Bắc Mạc đang ở Dự Châu, lần trước, Thiệu Nghĩa đánh lên doanh bộ của chúng ở Bào Mã Xuyên đã làm cho Trần Khởi không còn chút mặt mũi nào rồi, hắn ta tất nhiên sẽ cẩn thận gấp bội, nhất là lần này lại lương thảo cấp cho Chu Chí Nhẫn để tấn công thành Thái Hưng nên lại càng phải chuẩn bị, đề phòng kỹ càng hơn, không thể để mất được. Hắn ta đã ném quả đặng của người một lần rồi, lần này tất nhiên sẽ tìm hiểu kỹ những đường có thể từ thảo nguyên Tây Hồ hướng về sông Bình Nguyên, hơn nữa bất luận là Bào Mã Xuyên hay Ngưu Trần thì chắc chắn đều đã bố trí trọng binh canh gác cả rồi.”

Sau đó, cả Thương Dịch Chi, Đường Thiệu Nghĩa cùng Từ Tĩnh đều trở nên trầm mặc, cân nhắc cẩn thận cũng thấy có lý. Cặp lông mày rậm của Đường Thiệu Nghĩa không khỏi hơi nhíu lại, chăm chú nhìn sa bàn một lát, ngẩng đầu hỏi Thương Dịch Chi: “Nói như vậy lần này chúng ta sẽ không động đến số lương thảo này?”

Thương Dịch Chi chậm rãi lắc đầu: “Không, vẫn phải động đến.”

Từ Tĩnh cũng vuốt râu khẽ cười nói: “Không sai, vẫn phải động đến. Chu Chí Nhẫn lĩnh đại quân vây khốn Thái Hưng, hoàng đế thất tử lại trấn giữ ở Dự Châu, hai nơi này đã chiếm hết phần lớn binh lực, hơn nữa Thường gia lãnh binh Đông tiến, lại phải chia binh đi không ít. Binh lực trong tay Trần Khởi có hạn, không có khả năng bố trí trọng binh canh gác ở tất cả các địa phương, cho nên bất luận là Tần Sơn Cốc hay Bồng Chùy Câu cũng tốt, hoặc là Bào Mã Xuyên hay Ngưu Trần cũng tốt, đều là nửa hư nửa thật, chúng ta chỉ cần có thể nhìn thấu cái hư hư thật thật của anh ta thì hết thủy đều có thể.”

“Vậy tiên sinh cảm thấy đâu là hư đâu là thật?” Đường Thiệu Nghĩa nhin không được hỏi.

Từ Tĩnh mỉm cười liếc mắt nhìn Thương Dịch Chi, đáp: “Cái nhìn của lão phu cùng nguyên soái giống nhau, Trần Khởi người này đa nghi tự phụ, thiện dùng nghi binh, cho nên Tần Sơn Cốc là hư, Bồng Chùy Câu là thật, phục binh có khả năng ở tại Bồng Chùy Câu, mà lương thảo vẫn đặt ở Ngưu Trần, nói là chuyển đến Bào Mã Xuyên chẳng qua là tung hỏa mù cho chúng ta thôi, cái đời đi sợ rằng không phải là lương thảo mà là phục binh.”

Từ Tĩnh nói xong lại quay đầu nhìn về phía A Mạch, hỏi: “A Mạch, ngươi cho là thế nào?”

A Mạch không thể ngờ Từ Tĩnh sẽ hỏi đến mình, nên có chút sững sốt sau mới đáp: “A Mạch đoán không ra.”

Từ Tĩnh biết là A Mạch khéo đưa đẩy, cười cười lại hỏi: “Nếu như ngươi là Đường tướng quân, ngươi sẽ làm như thế nào?”

A Mạch thấy Từ Tĩnh vẫn tiếp tục truy vấn, lại thấy Thương Dịch Chi cùng Đường Thiệu Nghĩa đều nhìn về phía mình, liền cân nhắc một chút rồi mới nói: “Ta vẫn đi Bồng Chùy Câu, đánh lên Bào Mã Xuyên.”

Thương Dịch Chi truy vấn tiếp: “Vì sao?”

A Mạch đáp: “Nếu như không đoán ra tâm tư của Trần Khởi, thì rõ ràng cũng chỉ là vùi đầu vào chuyện của mình. Nếu tìm được con đường đi qua Bồng Chùy Câu mà vốn không ai hay biết, thì đương nhiên ta phải đi Bồng Chùy Câu. Nếu thám tử đã báo rằng Trần Khởi đem lương thảo chuyển đến Bào Mã Xuyên, thì ta cũng phải đi đánh lên Bào Mã Xuyên.” Nàng thấy ba người họ vẫn nhìn mình chăm chú, lại nói tiếp: “Cái này giống như hai người chơi trò oản tù tì, ai cũng có thể ra cái búa hoặc ra cây kéo nhưng lại không thể đoán trước được đối phương sẽ ra cái gì, nếu cứ cố đoán để mình có thể ra thứ mạnh hơn, có khi lại tự biến mình thành hồ đồ, như thế không bằng bản thân mình nghĩ ra cái gì liền ra luôn cái đó.”

Đám người Thương Dịch Chi đều sững sốt, cân nhắc cẩn thận lời A Mạch nói cũng thấy có chút đạo lý, nhưng lại cảm thấy nếu như chỉ làm việc bằng cảm giác cá nhân thì khác gì đánh bạc, quá mức mạo hiểm.

Kỳ thật, A Mạch không đánh bạc, mà là căn cứ vào sự quen thuộc của nàng đối với Trần Khởi. Bọn họ từng sớm chiều ở chung tám năm với nhau, đối với tính nết của Trần Khởi, những người ở đây sợ là không ai có thể hiểu hơn nàng. Từ Tĩnh nói không sai, Trần Khởi người này cực kỳ tự phụ, nếu như anh ta muốn đánh lên, tất nhiên sẽ đặt cược thật lớn cho Tần Sơn Cốc, cho nên anh ta cũng sẽ đoán Đường Thiệu Nghĩa cũng sẽ như thế, nên trọng binh của anh ta sẽ phòng thủ ở Tần Sơn Cốc. Nhưng A Mạch lại biết Trần Khởi là người có tâm tư kín đáo, làm việc so với người khác càng cẩn thận hơn, đối với người như anh ta, ngược lại cứ dùng tâm tư đơn giản lại thành thượng sách.

A Mạch tuy rằng nói thì đơn giản, nhưng kỳ thật trong lòng sớm đã nhìn thấu những khúc chiết trong đó, chẳng qua nếu muốn nói rõ với ba người này, tất sẽ lộ ra chuyện trước đây giữa nàng với Trần Khởi, cho nên thấy ba người bọn họ đều trầm mặc, nàng cũng không nói thêm nữa, chỉ lẳng lặng đứng đó.

Mấy người vẫn còn đang trầm tư, thì ngoài cửa có thị vệ vào bẩm báo cơm chiều đã chuẩn bị xong, Thương Dịch Chi lúc này mới cười nói: “Chỉ lo lôi kéo Thiệu Nghĩa đàm luận này đó, lại đã quên mất Thiệu Nghĩa là đường xa mà đến, hôm nay cứ đến đây thôi đã, dùng qua cơm chiều rồi nghỉ ngơi một đêm cho tốt, ngày mai chúng ta sẽ thảo luận tiếp.”

Thị vệ đưa đồ ăn vào phòng, A Mạch vốn từng làm thân vệ của Thương Dịch Chi, mặc dù thời gian cũng không lâu lắm, nhưng vẫn theo thói quen định đứng lên bày biện thức ăn, Đường Thiệu Nghĩa thấy nàng như thế nhất thời có chút chần chờ, đang muốn đứng lên lại bị Từ Tĩnh vụng trộm kéo ống tay áo, thấy Từ

Tĩnh cười hướng anh ta khẽ lắc đầu, quả nhiên chợt nghe thấy Thương Dịch Chi nói: “A Mạch, người ngồi xuống đi, cứ để cho bọn họ làm. Người hiện giờ đã là chủ tướng của một doanh, không phải là thân vệ bên cạnh ta nữa, không cần phải hầu hạ.”

A Mạch nghe vậy liền ngồi xuống, nhưng trong lòng lại thầm nghĩ nếu như người thực sự coi ta làm chủ tướng của một doanh, vì sao đối với ta chẳng nề mặt cũng chẳng nề mũi? Ta cũng không thấy người đối với những chủ tướng khác có thái độ như thế này a.

Cơm chiều có rượu, có đồ ăn phong phú, nhưng người ngồi cùng bàn lại là Thương Dịch Chi, nên A Mạch mặc dù rất đói cũng không dám ăn uống tự nhiên. Đường Thiệu Nghĩa biết uống rượu, nên lại cùng Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh nâng chén, cho nên ăn cũng ít.

Dùng bữa xong, Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch cáo từ đi ra. Ra đến cửa viện, Đường Thiệu Nghĩa thấy không còn ai khác, mới hỏi A Mạch: “Chưa no à?”

A Mạch không phải kiêng kị Đường Thiệu Nghĩa, nên vuốt bụng cười nói: “Phải, cùng nguyên soái và Từ tiên sinh ăn cơm, cảm chiếc đĩa cũng cảm thấy nặng.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong liền thấp giọng cười nói: “Ta sớm đã nhận ra, ăn cơm cùng trưởng quan chính là ngồi chịu tội. Đi, đi đến nơi này với ta, ta mời người no say một bữa.”

A Mạch có chút chần chờ nói: “Không hay lắm, vừa mới dùng bữa với nguyên soái xong, nếu như bị nguyên soái biết sợ là sẽ để ý. Hay là thôi đi, ta trở về bảo bọn họ tìm tạm vài thứ điểm tâm là được, đại ca cũng mới đi xa về, trở về sớm một chút mà nghỉ ngơi đi, chờ tối mai trong quân nhất định có đại tiệc, đến lúc đó huynh đệ chúng ta sẽ uống một bữa say sưa.”

Đường Thiệu Nghĩa lại cười nói: “Ta có cách, người trước tiên ở đây chờ ta một lát.” Nói xong không đợi A Mạch đồng ý liền nhanh chân rời đi.

A Mạch không biết Đường Thiệu Nghĩa có cách gì, chỉ đành đứng chờ, cũng may một lát sau Đường Thiệu Nghĩa đã trở lại, trong tay còn có một túi da thật to. A Mạch nghi hoặc nhìn Đường Thiệu Nghĩa, Đường Thiệu Nghĩa lại cười mà không nói, chỉ dùng tay đẩy vai A Mạch, nói: “Đi thôi, chúng ta ra ngoài doanh.”

A Mạch bán tín bán nghi đi theo Đường Thiệu Nghĩa ra ngoài doanh trại, hai người đi tới một sườn núi phía sau doanh, Đường Thiệu Nghĩa lúc này mới cầm túi da trong tay giơ lên, cười nói: “Hôm nay huynh đệ chúng ta ở đây đón tết Trung thu trước.”

A Mạch lúc này đã đoán được trong túi da kia chắc chắn có rượu thịt, liền không chút khách khí cởi túi, lấy rượu thịt bên trong ra, tự mình cắn một miếng thịt trước, rồi thuận tay túi ném rượu cho Đường Thiệu Nghĩa, cười nói: “Được, tiểu đệ ta sẽ không khách khí.”

Đường Thiệu Nghĩa nhận lấy túi rượu uống một ngụm lớn, sau đó ngửa mặt nằm ngả xuống thảm cỏ, nhìn vầng trăng sáng treo lơ lửng giữa không trung thở dài nói: “Hôm nay trăng thật tròn a.”

A Mạch phì cười, nói: “Đại ca, hôm nay chưa phải Trung thu đâu, chỉ nghe nói trăng mười lăm, mười sáu là tròn, chứ chưa nghe thấy ai nói trăng mười bốn tròn cả.”

Đường Thiệu Nghĩa lại không cười, trầm mặc một lát mới nhẹ giọng nói: “Tròn, so với ánh trăng đêm đó khi chúng ta ở thành Hán Bảo tròn hơn.”

66. Chương 66

Chương 66

UỐNG RƯỢU

Nhắc đến chuyện đêm đó ở thành Hán Bảo, nét tươi cười trên mặt A Mạch cũng lập tức tan đi, trong đầu lại hiện ra cảnh địa ngục trần gian lúc đó, ánh lửa đỏ rực, tiếng khóc, tiếng kêu la... Căn bản là bầu trời đêm ấy không có ánh trăng.

“Cũng không biết Tú Nhi hiện giờ thế nào rồi?” A Mạch hỏi.

“Ta từng cho người điều tra nghe ngóng, nàng ấy vẫn còn ở trong phủ của Thạch Đạt Xuân, cũng may Thạch Đạt Xuân coi như có chút lương tâm, không đem tiểu công tử và Từ cô nương giao cho thất tử. Ta vốn nghĩ tới chuyện lén đem bọn họ đi, nhưng cuộc sống hiện giờ của chúng ta vốn là sống nay chết mai, để cho hai người bọn họ đi theo còn không bằng cứ để họ ở lại trong thành Dự Châu, như vậy có lẽ lại an toàn hơn.”

A Mạch gật đầu: “Đúng vậy, ở lại đó cũng tốt.”

Đường Thiệu Nghĩa dốc bầu rượu vào miệng, lại nói tiếp: “Ta không biết người cảm thấy thế nào, còn ta giờ nhìn ánh trăng trên bầu trời này lại cảm thấy mình như đang trong một giấc mơ, ngày này năm trước khi ta vẫn còn ở trong thành Hán Bảo, vẫn đang cùng các huynh đệ uống rượu, nhưng những người cùng uống rượu hôm ấy, giờ cũng chỉ còn lại một mình ta, ai còn ai mất, hài cốt chôn ở đâu ta cũng không biết. A Mạch!” Đường Thiệu Nghĩa quay đầu nhìn A Mạch: “Người nói xem đây có phải là giấc mộng hay không? Người, Từ cô nương, và cả đại doanh quân Giang Bắc nữa, tất cả đều chỉ là trong mộng, có phải chờ ngày mai khi ta tỉnh rượu, ta lại trở về làm một giáo úy nho nhỏ trong thành Hán Bảo, các huynh đệ lại có thể vui vẻ xuất hiện ở trước mắt ta không?”

Trong lòng A Mạch cũng đầy thương cảm, không biết nên trả lời vấn đề này như thế nào, Đường Thiệu Nghĩa lại cười bi thương, nâng bầu rượu lên đưa cho A Mạch: “Người biết uống rượu, ta nhận ra điều đó.”

A Mạch cười cười, cũng học theo động tác của Đường Thiệu Nghĩa, ngửa đầu nâng bầu rượu dốc vào miệng, uống một hơi dài rồi mới dừng lại, có chút tự hào nói: “Đó là vì nhà ta vốn làm nghề nấu rượu, rượu do cha ta cất tuyệt ngon, đứng đầu trong trấn.”

“Cha ta là một tú tài,” Đường Thiệu Nghĩa cười nói: “Lúc nằm mơ cũng muốn ta có thể thi đỗ Trạng Nguyên làm rạng rỡ gia môn, đáng tiếc ta lại không chịu trau dồi đèn sách, sau lại lén đi tòng quân, giờ chỉ sợ là ông ấy còn không chịu nhận đứa con này nữa. Người thì sao? A Mạch? Vì sao lại đến thành Hán Bảo?”

A Mạch trầm mặc thật lâu, Đường Thiệu Nghĩa thấy thế biết nàng không muốn để người khác biết chuyện cũ, liền chuyển sang chuyện khác nói: “Người thấy rượu này thế nào? Đây chính là một loại rượu nổi tiếng trên thảo nguyên.”

“Bọn họ đều đã chết hết rồi.” A Mạch lại đột nhiên nói: “Chết từ năm năm trước.”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc một lát, ngồi dậy đến đi đến bên cạnh A Mạch, dùng tay nắm chặt lấy vai nàng. A Mạch lại ngẩng mặt nhìn anh ta cười: “Giấc mộng này của ta có phải dài hơn rất nhiều so với người không?”

“Hôm nay chúng ta ở đây không nói chuyện này nữa, chỉ uống rượu thôi!” Đường Thiệu Nghĩa lớn tiếng nói.

“Được, uống rượu” A Mạch sáng khoái nói.

Hai người vừa ngắm trăng, vừa uống rượu, rượu trên thảo nguyên vốn rất nặng, hai người lại đều uống nhiều, dù Đường Thiệu Nghĩa uống rất tốt nhưng cũng đã ngấm men say, A Mạch thì lại càng không phải nói, nàng sớm đã bỏ qua sự thận trọng vốn có thường ngày, thất tha thất thểu đứng dậy, vừa giơ túi rượu, vừa lớn tiếng thì thầm: “Cử bôi yêu minh nguyệt, đối ảnh thành tam nhân.” (Nâng chén mời trăng sáng. Nhìn lại, thành ba người)

“Không đúng,” Đường Thiệu Nghĩa ngồi dưới đất hô, “Người uống nhiều quá, đọc sai rồi.”

A Mạch đưa đôi mắt lơ lơ nhập nhèm nhìn anh ta, sau đó lại còn đếm đếm mấy cái bóng, cười ha ha nói: “Phải, đúng là sai thật, phải là Nâng chén mời trăng sáng. Nhìn lại, thành bốn người.”

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa uống rất nhiều, đến cuối cùng đều say quá mà ngã lăn trên mặt đất, sau đó hai người lại xoay lưng ngồi tựa vào nhau mà hát. Giọng A Mạch nghèn nghẹt trong cổ, mỗi khi hát đến chỗ cao sẽ đột nhiên tắt mất, Đường Thiệu Nghĩa liền cười nàng nói: “Xem cái cổ họng của người kia, ngày thường còn nghe được, giờ thì một chút mạch lạc cũng không có!”

Mặt A Mạch sớm đã uống đến đỏ bừng, liền cướp lời: “Giọng ta trước kia cũng từng trong sáng dễ nghe.”

Đường Thiệu Nghĩa làm sao chịu tin, A Mạch thấy anh ta không tin định gân cổ cãi, bất chợt lại đột nhiên dừng lại, chỉ trầm mặc uống rượu tiếp.

Khi A Mạch trở về phòng mình thì đã là nửa đêm, Trương Sĩ Cường vẫn thấp đèn ngồi đợi, thấy nàng về liền ra đón.

“Cái khác không vội, đi lấy giúp ta chén trà đến đây.” A Mạch ngồi trên ghế, day day huyết Thái Dương nói.

Trương Sĩ Cường vội vàng đem chén trà đến, hỏi: “Sao đại nhân đến bây giờ mới về?”

“Cùng Đường tướng quân đi uống rượu” A Mạch nhận chén trà uống một hơi, khi đặt chén trà xuống lại nhìn thấy cuốn Tỉnh quốc công Bặc chinh thật lục trên bàn, thì không khỏi sửng sốt, hỏi Trương Sĩ Cường: “Sao lại có cuốn sách này ở đây?”

“Là nguyên soái đưa tới.” Trương Sĩ Cường đáp.

“Nguyên soái? Anh ta đã tới đây?” A Mạch thất kinh hỏi.

“Buổi tối nguyên soái đã tới đây, ta nói sẽ ra ngoài tìm người, nguyên soái không cho, chỉ để lại này quyển sách này rồi rời đi.”

A Mạch cầm lấy quyển sách lật ra xem, trong lòng vô cùng kinh ngạc, không hiểu tại sao Thương Dịch Chi lại đem quyển sách này tới cho nàng, vì nàng từng ở trước mặt anh ta tỏ ra quá lưu ý đến nó, hay là vì anh ta đã phát hiện ra điều gì? A Mạch nhất thời tâm tư lưu chuyển, chỉ cảm thấy đầu vốn có chút vầng vát giờ lại càng thêm đau.

Trương Sĩ Cường thấy nét mặt A Mạch thay đổi, bất giác cũng khẩn trương hỏi: “Đại nhân, xảy ra chuyện gì? Nguyên soái đưa sách này đến còn có ý gì khác sao?”

Chính A Mạch cũng không biết Thương Dịch Chi đưa sách này tới là có ý gì, nên cũng không thể trả lời câu hỏi của anh ta, hơn nữa hiện tại nàng cũng không muốn nói nhiều với Trương Sĩ Cường, nên miễn cưỡng cười nói: “Không có việc gì đâu, hôm nay ở chỗ nguyên soái ta có lật qua quyển sách này ra xem, có lẽ là nguyên soái hy vọng ta học thêm một chút về binh pháp.”

Trương Sĩ Cường khó hiểu nói: “Đây là chuyện tốt mà, vì sao đại nhân lại...”

“Ta chỉ là sợ việc ta cùng Đường tướng quân lên đi uống rượu sẽ chọc cho nguyên soái nổi giận, dù sao chuyện này xem như làm trái với quân kỷ.” A Mạch cắt ngang lời Trương Sĩ Cường, còn nói thêm: “Hơn nữa, thuộc hạ mà lại có quan hệ cá nhân thân thiết đôi khi lại khiến cho trưởng quan không vui, đây cũng là lẽ thường.”

Thấy Trương Sĩ Cường vẫn tỏ vẻ lo lắng, A Mạch cười nói: “Không việc gì đâu, nguyên soái chúng ta cũng không phải là người bụng dạ hẹp hòi, đừng lo lắng quá, nhanh đi ngủ đi, ngày mai còn nhiều việc.”

Nghe A Mạch nói như thế, Trương Sĩ Cường lúc này mới nửa tin nửa ngờ rời đi.

A Mạch cũng lười cởi bỏ quần áo, cứ mặc nguyên như thế nằm lên giường, nhưng muốn ngủ thì nói dễ hơn làm, cứ nhắm mắt lại là trong đầu đều hiện lên những chuyện xảy ra gần đây, khi trời mờ sáng thì nàng mới mơ mơ màng màng ngủ, khi tỉnh lại thì trời đã sáng choang, Trương Sĩ Cường ở bên ngoài đấm cửa ầm ầm gọi: “Đại nhân, đại nhân!”

A Mạch từ trên giường bò dậy mở cửa, chân vừa chạm đất liền cảm thấy một trận choáng váng, lập tức lại ngồi trở lại trên giường, chỉ cảm thấy đầu đau như búa bổ, so với đêm qua còn nặng hơn ba phần.

Trương Sĩ Cường sợ A Mạch vẫn còn tại ngũ say, nên vẫn đập cửa: “Đại nhân, nên dậy thôi, nguyên soái lệnh cho các doanh phải tập hợp tại giáo trường.”

Vốn đám người Vương Thất sớm đã mặc giáp trụ chỉnh tề chờ ở trong viện, thấy A Mạch lâu không có động tĩnh, Vương Thất không nhịn được liền hỏi Trương Sĩ Cường: “Đại nhân làm sao vậy? Không phải xảy ra chuyện gì chứ?”

Bên cạnh, một gã quan quân quay sang Vương Thất nói: “Nói vậy, đại nhân sao có thể xảy ra chuyện gì?”

Mấy người đang thấp giọng nói thầm, thì cửa phòng A Mạch đã mở ra, mọi người thấy nàng sắc mặt tái nhợt trong lòng bất giác đều có chút kinh ngạc, chỉ có Trương Sĩ Cường biết nàng hôm qua uống rượu nhiều, cũng muốn hỏi nàng có cần anh ta đi tìm chút gì để giải rượu không, nhưng lại sợ người khác biết nàng lên cùng Đường Thiệu Nghĩa uống say, đành phải nín lại.

A Mạch thấy mọi người đều đang đợi mình, cười nói: “Có lẽ là đêm qua bị trúng gió, ngủ say một chút, khiến mọi người đợi lâu, thật sự xin lỗi.”

Trên đời này đâu có đạo lý trưởng quan tự mình nói xin lỗi, mọi người nghe nàng nói như thế đều nói không sao, không sao, có mấy người chu đáo còn tiến lên hỏi A Mạch giờ cảm thấy thế nào, có cần tìm lang trung đến không. A Mạch nói thôi không cần, thấy thời gian cũng đã rất muộn liền dẫn mọi người ra giáo trường. Dọc đường, mọi người đều cố gắng đi thật nhanh, nhưng khi tới giáo trường vẫn muộn một chút, tuy rằng không lỡ canh giờ, nhưng lại là quan doanh đến muộn nhất.

A Mạch không dám nói nhiều, chỉ cúi đầu đi đến vị trí của mình. Thương Dịch Chi lạnh lùng liếc mắt nhìn nàng một cái, rồi quay lại nói với viên quan tuyên chỉ: “Mời đại nhân tuyên chỉ.”

Kia quan viên bắt đầu đọc thánh chỉ, A Mạch ngưng thần lắng nghe, chỉ cảm thấy lời lẽ tối nghĩa khó hiểu, nghe xong nửa ngày cũng chỉ hiểu được đại khái. Đọc thánh chỉ tuyên đọc xong, Thương Dịch Chi cùng mọi người tạ ơn, sau đó lại phái người đưa viên quan kia đi trước nghỉ ngơi, lúc này mới quay lại đối mặt với mọi người.

A Mạch thấy ánh mắt Thương Dịch Chi sau khi đảo qua mọi người liền hướng về phía mình, khẽ chột dạ tránh ánh mắt của anh ta, thầm nói trong lòng một tiếng không tốt, quả nhiên chợt nghe Thương Dịch Chi lạnh giọng nói: “Người đâu, đem chủ tướng thất doanh Mạch Tuệ xuống đánh hai trăm roi!”

Các quan quân nghe vậy đều sửng sốt, Đường Thiệu Nghĩa vội phản ứng, vừa bước ra khỏi hàng lại bị Trương Sinh bên cạnh giữ chặt cánh tay lại. Mọi người vẫn còn đang sửng sốt, thì hai quân sĩ đã tiến lên đưa A Mạch đi. Đường Thiệu Nghĩa thấy vậy, liền không để ý đến sự ám chỉ của Trương Sinh, một phen hất bỏ cánh tay của anh ta ra, tiến lên quỳ một gối xuống nói: “Thỉnh nguyên soái bỏ qua cho Mạch tướng quân.”

Lúc này các quan quân khác mới phản ứng theo, đều quỳ xuống xin tha. Thương Dịch Chi liếc mắt nhìn A Mạch vẫn đang cúi đầu không nói gì, liền cười lạnh nói với mọi người: “Còn muốn bỏ qua sao? Chậm trễ quân tình chém đầu, chỉ đánh anh ta hai trăm roi đã là tha mạng cho anh ta rồi, các người còn muốn ta phải tha cho anh ta như thế nào nữa?”

Mọi người nghe Thương Dịch Chi nói vậy đều sửng sốt nghẹn lời.

Một quan quân có giai phẩm thấp kém của thất doanh vốn ở phía sau, lúc này cũng tiến đến, cẩn thận quỳ xuống phía sau A Mạch nói: “Mạch tướng quân đến muộn chỉ vì chờ ta, ta nguyện thay Mạch tướng quân chịu phạt.”

Thương Dịch Chi cười càng lạnh lùng hơn, nói: “Vốn là không thể thiếu các người, bắt quá các người đã nguyện ý thay anh ta chịu phạt, ta đây sẽ thanh toán cho các người, người đâu, toàn bộ kéo xuống đánh bốn trăm roi, đem tất cả gia tướng của anh ta xuống cùng đánh.” Anh ta nói xong lại nhìn về phía A Mạch, phân phó quân sĩ nói: “Bỏ Mạch tướng quân ra, để cho anh ta đi giám sát thi hình.”

Hai gã quân sĩ thả A Mạch ra, A Mạch lúc này mới ngẩng đầu lên yên lặng nhìn Thương Dịch Chi một lát, sau đó bình tĩnh nói: “Mặt tướng phạm pháp hà tất phải liên lụy đến thuộc hạ, bọn họ đến muộn là do ta ngủ quên, mọi trách phạt nên để ta chịu. Trong doanh ta lúc này tổng cộng năm người, cộng lại tất cả là một ngàn hai trăm roi, mặt tướng xin lĩnh.”

67. Chương 67

Chương 67

PHẠT ROI

Tướng lĩnh các doanh nghe A Mạch nói như thế đều vô cùng kinh hãi, phạt roi tuy chỉ là tiểu hình, nhưng một ngàn hai trăm roi này nếu đánh xuống, đến người sắt cũng trầy da tróc vẩy, huống chi là da thịt con người? Cho dù người thi hành hình phạt hạ thủ lưu tình khiến người thụ hình vẫn còn có thể lưu lại một hơi thở, thì trên người kẻ chịu roi cũng không thể tìm thấy một mảnh da thịt lành lặn nào. Mọi người đều biết A Mạch vốn là thân vệ của Thương Dịch Chi, lại có quan hệ không tầm thường với quân sư Từ Tĩnh, thường được Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh ưu ái, không biết hôm nay vì sao lại thành ra như vậy. Chẳng lẽ Thương Dịch Chi chỉ vì nàng là quan doanh đến cuối cùng mà trách phạt, còn nàng lại không hề xin trưởng quan tha lỗi, nhất định phải tự mình lĩnh một ngàn hai trăm roi.

Thương Dịch Chi giận quá mà bật cười, nhìn A Mạch nói: “Được, được lắm, người đâu, lôi xuống đánh cho ta!”

“Nguyên soái!” Đường Thiệu Nghĩa vội bước lên hai bước, ngẩng đầu nói: “Nguyên soái, Mạch tướng quân tuy tới trễ nhưng cũng chưa lỡ canh giờ, huống hồ là đêm qua...”

“Đường tướng quân!” A Mạch lớn tiếng quát: “Chuyện của thất doanh ta có quan hệ gì đến Đường tướng quân đâu?”

“A Mạch!” Đường Thiệu Nghĩa kêu lên, quay đầu lại cầu xin Thương Dịch Chi: “Nguyên soái, không thể phạt được!”

Mọi người cũng quỳ xuống thay A Mạch cầu xin, trên giáo trường tất cả mọi người đều đồng loạt quỳ xuống, lúc Từ Tĩnh đến đây thì nơi này đã thành một mảnh hỗn loạn.

Từ Tĩnh tuy là quân sư, nhưng trên thực tế lại chính là phụ tá của Thương Dịch Chi, cũng không có quân hàm, cho nên hôm nay liền vui vẻ trốn ở nơi thanh tĩnh mà không đến giáo trường. Ai ngờ một lát sau chợt nghe người đến báo Thương Dịch Chi muốn phạt roi A Mạch. Từ Tĩnh ban đầu cho rằng Thương Dịch Chi muốn hù dọa A Mạch, cho nên cũng chẳng sốt ruột, chỉ chấp tay sau lưng chậm rãi tiến đến giáo trường, còn chưa đi đến nửa đường thì có thị vệ báo tin, lúc này mới biết Thương Dịch Chi thật sự phát hỏa, chẳng những muốn đánh A Mạch, còn muốn đánh những một ngàn hai trăm roi. Từ Tĩnh nghe tin này thì vô cùng sửng sốt, thâm nghĩ lần này chẳng lẽ muốn đánh thật hay sao, không nói đến sẽ làm lộ ra thân phận của A Mạch, mà ngay cả tánh mạng sợ là cũng chẳng còn. Từ Tĩnh lúc này mới chạy vội tới giáo trường, khi đến nơi, thấy tất cả mọi người trên giáo trường đều đang quỳ xuống, A Mạch bị hai quân sĩ đang đưa ra bên ngoài thi hành hình phạt.

“Nguyên soái, không thể phạt được!” Từ Tĩnh vội vàng hô.

Thương Dịch Chi thấy Từ Tĩnh đến, sắc mặt thoáng dịu đi, chào Từ Tĩnh một tiếng “Từ tiên sinh”, sau đó mới nén giận hỏi: “Anh ta phạm quân pháp, sao lại không phạt được?”

Từ Tĩnh thấy Thương Dịch Chi hỏi như thế, trong lòng không khỏi nhẹ nhõm thở ra, nếu Thương Dịch Chi thật sự muốn đánh chết A Mạch, tuyệt không thể hỏi lại như thế, nếu anh ta đã hỏi như thế, có nghĩa là muốn mình cho anh ta một cái thang để leo xuống. Chỉ không biết là lần này A Mạch sao lại chọc giận anh ta, khiến cho anh ta không cách nào bước xuống được mà tức giận như thế.

Từ Tĩnh trấn định lại, rồi khẽ vuốt râu mỉm cười nói: “Không phải phạt không được, mà là không thể phạt một ngàn hai trăm roi.”

“Xin tiên sinh chỉ giáo cho?” Thương Dịch Chi hỏi.

Từ Tĩnh liếc mắt nhìn A Mạch vẫn đang thẳng tắp đứng đó, lại khẽ liếc mắt nhìn đám người Đường Thiệu Nghĩa đang khẩn thiết nhìn mình, mỉm cười nói: “Mạch tướng quân làm sai, tất nhiên phải đánh anh ta hai trăm roi, nhưng số roi phạt của những người khác trong doanh anh ta cũng không thể để anh ta chịu thay được. Quân pháp không phải trò đùa, phạt ai thì chính là người đó, sao có thể để người khác chịu thay? Nếu như vậy, về sau người khác phạm quân pháp sẽ phải xử trí như thế nào, hay cũng có thể tìm người đến

thay hay sao? Trưởng quan có thể chịu roi thay cho thuộc hạ, vậy thuộc hạ có thể rơi đầu thay cho trưởng quan hay không? Nếu cứ như thế, uy nghiêm của quân pháp để ở chỗ nào?”

Thương Dịch Chi trầm mặc không nói, Từ Tĩnh thấy vậy lại chuyển hướng nhìn đám người Vương Thất quỳ trên mặt đất, hỏi: “Lão phu nói như vậy các người có phục không?”

“Phục, Phục, chúng ta tâm phục khẩu phục.” Đám người Vương Thất vội vàng đáp: “Ta nguyện lĩnh hai trăm roi.”

Từ Tĩnh mỉm cười, xoay người lại nhìn về phía Thương Dịch Chi: “Ý nguyên soái thế nào?”

Thương Dịch Chi liếc mắt nhìn A Mạch, ngữ khí dịu đi nói: “Tiên sinh nói có lý.”

“Một khi đã như vậy, Mạch tướng quân làm trái với quân kỷ, theo lý nên chịu hai trăm roi, bất quá...” Từ Tĩnh tạm dừng lại, nói tiếp: “Lão phu đi qua có gặp qua Mạch tướng quân, quả thật thân thể Mạch tướng quân không được khỏe lắm nên mới tới chậm, xin nguyên soái mở lượng khoan dung mà đồng ý cho lão phu thay anh ta cầu tình, hai trăm roi này tạm thời ghi nhớ ở đó, chờ thân thể anh ta khỏe lại lúc đó phạt cũng chưa muộn.”

Từ Tĩnh nói xong liền mỉm cười nhìn về phía A Mạch, chờ A Mạch phản ứng lại. A Mạch là người có tâm tư nhạy bén, đương nhiên nhận ra Từ Tĩnh muốn mình nhanh chóng lựa lời nói nhún vài câu với Thương Dịch Chi để cầu xin tha thứ, nhưng cũng không biết vì sao, có lẽ là trong những năm gần đây nàng đã quỳ quá nhiều rồi, nên giờ khắc này nàng không muốn quỳ xuống trước mặt Thương Dịch Chi mà cầu xin tha thứ nữa, cho dù có dùng roi đánh chết nàng, nàng cũng không quỳ.

Thương Dịch Chi lạnh lùng nhìn A Mạch, chờ phản ứng của nàng.

A Mạch giương mắt cùng anh ta đối diện, không chịu né tránh.

Thấy dáng vẻ của hai người như vậy, Từ Tĩnh cảm thấy có chút kỳ quái, chợt nghe A Mạch thản nhiên nói: “Mặt tướng cảm tạ hảo ý của tiên sinh, nhưng thuộc hạ của ta phải chịu phạt, có lý nào ta lại chỉ lo cho bản thân mình, thân thể mặt tướng đã không còn gì đáng ngại nữa, nguyện cùng bọn họ chịu hai trăm roi này.”

Lời này vừa nói ra, ngay cả Từ Tĩnh cũng giật mình. Hàn ý trong mắt Thương Dịch Chi tăng vọt, trên mặt lại lộ ra nụ cười thản nhiên, nhẹ giọng nói: “Tốt lắm, nếu thân thể Mạch tướng quân không có vấn đề gì, vậy thì thi hình đi.”

Quân sĩ đưa đám người A Mạch bước đi, trong lòng Đường Thiệu Nghĩa nóng như lửa đốt, thấy thế lại muốn thay A Mạch cầu xin, chưa kịp bước lên lại bị Từ Tĩnh giữ lại: “Đường tướng quân, không thể.” Từ Tĩnh nhẹ giọng nói, lại đánh mắt về phía Trương Sinh, Trương Sinh khẽ gật đầu, lén lút lùi ra phía sau, nhưng vừa lui được hai bước chợt nghe Thương Dịch Chi lớn tiếng quát: “Trương Sinh đứng lại!”

Khi chịu hình phạt roi trong quân, phải đánh trực tiếp trên thân thể, hai tay bị trói treo lên, nhưng A Mạch thân là chủ tướng một doanh, cho nên chỉ cởi bỏ khôi giáp của nàng, chứ không cởi áo. A Mạch đi lên giá thi hình, nhìn dây thừng treo hai bên, quay đầu nhìn quân sĩ thi hành hình phạt nói: “Không cần trói, ta sẽ không né tránh.”

Mấy quân sĩ này đã nghe nói về tính quật cường của A Mạch, lại cũng không muốn đắc tội với nàng, thấy vậy cũng không bắt buộc. A Mạch lại đưa mắt nhìn quân sĩ thi hành hình phạt, hỏi: “Nghe nói các người dùng roi rất chuẩn, vậy có loại thủ pháp nào chỉ khiến cho da trầy da tróc thịt nhưng quần áo lại không tổn hao không?”

Quân sĩ kia không biết A Mạch vì sao lại hỏi như thế, đành phải gật đầu.

A Mạch khẽ cười nói: “Vật tư trong quân thiếu thốn, thỉnh người lưu lại cho ta một thân y phục này, chẳng biết có được không?”

Quân sĩ kia sửng sốt, anh ta chấp hình phạt roi này nhiều năm, không phải chưa từng thấy qua người nào cứng rắn mặt không đổi sắc, nhưng lại chưa từng thấy qua người nào chuyện trò vui vẻ giống như A Mạch, lúc này mà vẫn còn nhớ đến chuyện không được hủy quần áo trên người.

Thấy quân sĩ kia gật đầu, A Mạch quay người lại, đưa tay nắm lấy sợi dây thừng hai bên, quẩn vài vòng quanh cổ tay, nói: “Bắt đầu đi.”

Quân sĩ chấp hình nói “Đắc tội” rồi bắt đầu vung roi lên. Chiếc roi kia được làm từ da trâu, A Mạch dù ngoan cường thế nào cũng chỉ là một người con gái, không thể so với những hán tử dày da dày thịt trong quân, chỉ mấy roi quất xuống đã khiến cho A Mạch biến sắc, nhưng nàng cố tình không chịu tỏ ra yếu thế trước mặt Thương Dịch Chi, chỉ cắn chặt môi dưới, không rên rỉ lấy một tiếng, quân sĩ kia thấy nàng kiên cường như thế, trong lòng cũng có chút bội phục, cũng thu lại bớt lực cánh tay, mặc dù như vậy, khi đến roi thứ năm mươi, sau lưng A Mạch đã lộ ra vết máu.

Đường Thiệu Nghĩa sao còn có thể đứng nhìn nổi nữa, quỳnh lên đứng chắn sau lưng A Mạch. Tên lính chấp hình thấy thế đành phải dừng tay, khó xử nhìn Đường Thiệu Nghĩa, kêu lên: “Đường tướng quân, đừng làm tiểu nhân khó xử.”

Đường Thiệu Nghĩa cả giận nói: “Ta đâu có giữ tay người, người cứ việc đánh tiếp là được.”

Tên lính chấp hình biết Đường Thiệu Nghĩa là quý nhân trong quân, nào dám đánh anh ta, đành phải dừng tay đứng đó. Đang lúc giằng co, chợt nghe A Mạch nhẹ giọng gọi Đường Thiệu Nghĩa, Đường Thiệu Nghĩa vội vàng chuyển tới trước mặt nàng, thấy sắc mặt nàng trắng bệch như tờ giấy, cánh môi đã bị cắn đến chảy máu.

“Đường đại ca,” A Mạch khẽ gọi, hít sâu mấy lượt không khí rồi dốc toàn khí lực cười khổ nói: “Người còn không hiểu sao? Người càng bảo vệ ta, ta lĩnh roi càng nhiều.” Nàng thấy Đường Thiệu Nghĩa vẫn còn sưng sốt, chỉ cố nén cơn đau rất như lửa đốt sau lưng, giải thích: “Đại ca cũng không phải không biết trong quân kiêng kỵ quan quân có quan hệ cá nhân thân thiết, hà tất đại ca phải như vậy, hai trăm roi cũng không đánh chết được ta, chẳng qua chỉ là chịu đau đớn trên da thịt, xong rồi cũng hết, đại ca vẫn nên tránh ra đi, để cho bọn họ đánh ta xong sớm chừng nào, ta càng đỡ phải chịu đau đớn chừng ấy.”

Đường Thiệu Nghĩa cắn răng không nói nên lời, song cũng không tiếp tục kiên trì, yên lặng rời sang một bên, đành trơ mắt nhìn A Mạch chịu hình.

A Mạch mỉm cười, ngẩng đầu nhìn, cách đó không xa, thấy Thương Dịch Chi vẫn còn nhìn về phía này, độ cong trên khóe miệng nàng không khỏi lại lớn hơn chút nữa. Phía sau, quân sĩ lại bắt đầu vung roi, A Mạch vốn tưởng rằng đánh đến một lúc nào đó thì cơ thể sẽ tê dại đi mà không còn cảm giác đau nữa, ai ngờ mỗi một roi hạ xuống lại vẫn giống như cơn đau rút ruột, làm cho người ta hận không thể đem toàn bộ thân thể đều co quắp cả lại. Trong lòng A Mạch nhớ kỹ số roi, còn chưa kịp đếm tới con số một trăm, liền cảm thấy ý thức tựa hồ đã rời khỏi thân thể... Ngay tại thời khắc mà cảm giác đau đớn bỗng nhiên biến mất kia, nàng mơ mơ hồ hồ nghe được tiếng Trương Sinh vang lên phía sau.

Khi A Mạch tỉnh thì đã là đêm khuya, âm thanh đầu tiên nghe được là tiếng uống rượu huyền ảo mơ hồ truyền tới từ bên ngoài, lúc mở mắt ra, thấy Trương Sĩ Cường đang ngồi canh giữ ở bên giường lau nước mắt: “Đại nhân tội gì mà cứ phải quật cường như vậy, cũng không ngần ngại xem hai trăm roi có thể dễ dàng chịu được như thế sao, mới một trăm roi mà đã đánh thành như vậy rồi, nếu đánh đủ hai trăm roi thì làm sao bây giờ?”

“Mới đánh một trăm roi?” A Mạch hữu khí vô lực hỏi.

“Phải,” Trương Sĩ Cường gật đầu: “Nguyên soái nói một trăm roi còn lại sẽ cho nợ về sau sẽ đánh.”

“Ôi!” A Mạch tự giễu nhếch miệng: “Còn không bằng thừa dịp ta đang ngất đi sao chẳng đánh nốt cho xong!” Nàng quay đầu, nhìn đôi mắt sưng đỏ của Trương Sĩ Cường, không khỏi cười trừ nói: “Thực là dọa người, lớn đến như vậy rồi mà sao lần nào người cũng khóc, để cho Vương Thất thấy được không khéo lại chửi ầm lên.”

“Anh ta không thể nhìn thấy đâu, anh ta lúc này cũng đang nằm úp sấp ở trên giường rồi! Doanh chúng ta ngoại trừ ta ra, còn lại tất cả đều đang phải nằm úp sấp ở trên giường.” Trương Sĩ Cường vừa gạt nước mắt vừa nói, bởi vì anh ta là thân binh, buổi sáng không phải đến giáo trường, ngược lại tránh được kiếp nạn này.

A Mạch bị anh ta chọc đến bật cười, lập tức động đến miệng vết thương trên lưng, không khỏi ai ui một tiếng.

Trương Sĩ Cường thất kinh, muốn xem nàng vết thương trên lưng nàng nhưng lại không dám xuống tay.

A Mạch cố sức quay đầu ra sau nhìn, thấy tấm áo trên người đầm máu nhưng không bị tổn hao gì, song miệng vết thương vẫn chưa được xử lý, nhịn không được mắng: “Trương Nhị Đản, ngươi là người chết à? Sao không biết xử lý miệng vết thương cho ta?”

Trương Sĩ Cường bị A Mạch mắng cuống quýt chân tay, đành phải đáp: “Nguyên soái có lệnh, bất luận kẻ nào cũng không được giúp các người điều trị vết thương.”

A Mạch ngẩn ra, lập tức liền hiểu được dụng ý của Thương Dịch Chi.

Trương Sĩ Cường do dự, vẫn là nhỏ giọng hỏi: “Có phải nguyên soái đã biết thân phận đại nhân của đại nhân rồi không?”

A Mạch không nói, sau một lúc lâu mới đáp: “Không chỉ nguyên soái, mà cả quân sư cũng đã biết rồi.”

“A?” Trương Sĩ Cường sợ hãi kêu lên thất thanh.

A Mạch cười khở nói: “Người cũng đã nhìn thấy dáng vẻ của ta trong trang phục nữ trang, dáng vẻ như thể chỉ cần người hơi có chút nhãn lực liền nhận ra ngay, đừng nói là người như nguyên soái và quân sư. Chỉ sợ là bọn họ từ trước kia biết thân phận của ta rồi, nên mới chọn ta đi Dự Châu.”

Trương Sĩ Cường không khỏi lú lẫm, thậm chí nghĩ nguyên soái cùng quân sư quả nhiên đều là khác hẳn với người thường, anh ta cùng A Mạch ở trong một cái doanh trường ngủ chung nhiều ngày mà cũng không phát hiện ra nàng là nữ tử, thế mà nguyên soái và quân sư lại đã biết từ lâu.

“Còn ngây ngốc ra đó làm cái gì? Mau đi lấy kéo đến cắt quần ra cho ta.” A Mạch hít một hơi khí lạnh nói.

Trương Sĩ Cường vội vàng đi lấy kéo, nhưng lại vẫn như trước không dám xuống tay. Thấy vậy, A Mạch bắt đầu nói: “Trương Nhị Đản, ngươi nhớ kỹ, vô luận thế nào thì bảo vệ tính mạng vẫn là quan trọng nhất.”

68. Chương 68

Chương 68

NGUYỄN NHÂN

Trương Sĩ Cường vội vàng đi lấy kéo, xong lại vẫn như trước không dám xuống tay. Thấy vậy, A Mạch bắt đầu nói: “Trương Nhị Đản, ngươi nhớ cho kỹ, bất luận thế nào thì việc giữ gìn tính mạng của mình mới là điều quan trọng nhất.”

Trương Sĩ Cường ừ một tiếng, cầm kéo trong tay đến nửa ngày mới dám hạ xuống, thật cẩn thận cắt vạt áo cùng mảnh vải quần ngực sau lưng nàng, nhưng cắt xong lại không dám gỡ xuống. A Mạch thấy mặt mũi anh ta đỏ ửng tai thì tức giận đến không thể nói nên lời, cuối cùng cả giận quát: “Đi ra ngoài, đi ra ngoài đi, đi xem bọn Vương Thất thế nào rồi, để kéo và thuốc trị thương lại, ta tự làm.”

Trương Sĩ Cường như trút được gánh nặng liền thở phào nhẹ nhõm, đem kéo và bình thuốc đặt vào trong tay A Mạch, lúc này mới đi ra ngoài, trước khi ra khỏi cửa lại có chút lo lắng hỏi: “Đại nhân có thể tự mình làm được không?” Thấy A Mạch tức giận đến cực độ, Trương Sĩ Cường sợ hãi vội vàng đi vội ra ngoài.

A Mạch chịu đựng cơn đau nhức sau lưng, cố gắng xoay người cởi bỏ áo ngoài, nhưng mảnh vải quần ngực ở bên trong sớm đã bắt máu đen mà dính chặt vào lưng, A Mạch mới chỉ khẽ kéo ra một chút đã đau đến nỗi đom đóm mắt, lập tức ngã nằm xuống giường, nửa ngày sau mới thở nổi, không nghĩ rằng nước mắt cũng

đã ứa ra, trong lòng A Mạch nhất thời cảm thấy vô cùng ủy khuất, bất giác trong lòng nảy sinh cảm giác quật cường, liền cầm một đoạn vải kéo mạnh xuống.

Lần này, A Mạch đau đến trào cả nước mắt, chợt nghe thấy tiếng Trương Sĩ Cường lại đẩy cửa quay trở lại, cơn tức giận ngập đầu khiến nàng nhất thời hướng về phía anh ta quát: “Cút ra ngoài!”

Lời còn chưa nói dứt, A Mạch lại đã ngậy ngấn cả người.

Thương Dịch Chi nhìn nàng, đi đến bên giường thản nhiên nói: “Nằm sắp xuống.”

A Mạch có chút sững sờ rồi cũng nằm úp sấp trở lại trên giường, để mặc Thương Dịch Chi thay nàng xử lý miệng vết thương sau lưng. Động tác của Thương Dịch Chi rất nhẹ, nhưng mặc dù như vậy A Mạch vẫn đau đến nổi mấy lần suýt nữa thì ngất đi.

“Có biết ta vì sao lại phạt ngươi không?” Thương Dịch Chi thấp giọng hỏi.

A Mạch thả khớp hàm đang nghiến chặt ra, ghì thấp thanh âm trả lời: “Một mình ra khỏi doanh, uống rượu đến đêm khuya.”

Động tác trên tay Thương Dịch Chi vẫn không dừng lại, im lặng một lát rồi nói từng chữ một: “A Mạch, ngươi nhớ cho kỹ, ta dung túng ngươi, không phải để cho ngươi vừa ngấm hoa, thưởng nguyệt, vừa uống rượu, ca hát!”

A Mạch hít vào mấy ngụm khí lạnh, lúc này mới lên tiếng đáp: “Nhớ rồi.” Dừng một lát, nàng lại nói tiếp: “Bất quá, A Mạch cũng có câu này muốn nói với nguyên soái, ta đầu quân cho quân Giang Bắc cũng không phải vì muốn ngấm hoa thưởng nguyệt, uống rượu ca hát.”

Thương Dịch Chi không thêm nhắc lại, chỉ yên lặng thay A Mạch lau rửa vết thương trên lưng.

A Mạch không muốn tỏ ra yếu thế trước mặt anh ta, nên cắn răng chịu đựng không rên một tiếng, mỗi khi Thương Dịch Chi chạm vào vết thương sâu, nàng lại đau đến run rẩy cả người. Mỗi lần như vậy, Thương Dịch Chi sẽ dừng tay lại, đợi đến khi thân thể nàng không còn run nữa mới tiếp tục. Anh ta vì hảo tâm, nhưng đâu biết rằng làm như vậy lại càng khiến cho A Mạch thêm chịu tội, cứ dứt quãng như thế, khiến A Mạch đau không khác gì chịu cực hình, mấy lần muốn chết đi sống lại, mồ hôi lạnh trên người túa ra thấm ướt cả chăn bông. Đến cuối cùng, A Mạch thật sự không thể chịu đựng thêm nữa, đành phải nói dứt quãng: “Nguyên soái, ngài... nhanh tay một chút được không, để ta còn có thể để chịu một chút?”

Kỳ thật, trên trán Thương Dịch Chi cũng vã mồ hôi, anh ta vốn xuất thân cao quý, đâu phải làm qua những chuyện hèn hạ người khác như vậy, nghe A Mạch nói thế, trên mặt hiện lên sắc xấu hổ, hung ác đem một đoạn vải dính chặt nhất vào da thịt của A Mạch kéo xuống.

Lần này, A Mạch rốt cuộc không có thể chịu nổi nữa, “A” một tiếng, hét lên thảm thiết.

Từ Tĩnh vừa đẩy cửa phòng ra, bị tiếng hét này của A Mạch làm cho sợ tới mức nhảy dựng lên, một chân vấp phải bậu cửa mà té ngã. Ông ta ngẩng đầu lên, chỉ thấy Thương Dịch Chi đang ngồi ở bên giường A Mạch, mà A Mạch lại để lưng trần nằm trên giường, hai người nhất tề nhìn về phía ông ta. Từ Tĩnh ngẩn ra, vội vàng cười ha ha, xoay người chạy nhanh ra ngoài: “Đi nhầm, đi nhầm.”

“Tiên sinh!” Thương Dịch Chi cùng A Mạch trằm miệng một lời kêu lên.

Từ Tĩnh dừng lại, lại không xoay người, thu lại khẩu khí vui đùa vừa rồi, thản nhiên nói: “Nguyên soái, ta thay A Mạch ra ngoài doanh tìm lang trung đến, đang chờ ở ngoài cửa. Ta tìm nguyên soái còn có chút việc, thỉnh nguyên soái dời bước ra bên ngoài.”

Từ Tĩnh hướng về phía ngoài cửa hắt đầu ra hiệu, một lang trung bộ dáng e dè, sợ sệt liền đi vào. Thương Dịch Chi yên lặng đứng lên, không nói câu nào bước về phía cửa đi ra ngoài. Từ Tĩnh quay đầu liếc mắt nhìn A Mạch, rồi sau đó theo Thương Dịch Chi đi ra. Hai người bọn họ vừa đi khỏi, lang trung kia liền lập tức quỳ gối trước giường A Mạch, vừa dập đầu vừa cầu xin: “Cầu xin nữ tướng quân tha mạng, cầu xin nữ tướng quân tha mạng, tiểu nhân ở nhà còn có mẹ già, con nhỏ đều phải dựa vào tiểu nhân nuôi sống, cầu xin nữ tướng quân bỏ qua cho tính mạng của tiểu nhân.”

A Mạch nhìn bộ dạng của lang trung lúc này thực đáng thương, liền hỏi: “Quân sư đã nói gì với người?”

“Quân sư?” Trên mặt lang trung kia lộ vẻ khó hiểu.

A Mạch trầm ngâm một tiếng trong lòng, nói: “Chính là người vừa đưa người tới đây.”

“À,” Lang trung kia vội vàng đáp: “Ông ta hỏi ta có biết trị ngoại thương không, sau đó hứa sẽ thưởng hậu hĩnh cho ta nên ta tới chữa thương cho ngài.”

“Một khi đã như vậy, vì sao còn phải cầu xin ta tha mạng cho người?” A Mạch hỏi.

Lang trung kia lại gục đầu xuống khóc, đáp: “Trong doanh của ngài có quân y, thế thì vì sao còn phải đưa tiểu nhân từ nơi thôn dã đến đây, hơn nữa tiểu nhân bị mấy quân gia bắt đến, đây chẳng phải là không muốn cho tiểu nhân còn sống mà trở về hay sao?”

A Mạch trầm ngâm thế này thật đúng là phong cách của Từ Tĩnh, xem ra ông ta muốn đem lang trung này giết người diệt khẩu. Nhưng lang trung này có thể suy nghĩ được như vậy xem ra cũng có chút hiểu biết. Nàng cúi đầu, thấy lang trung kia vẫn run rẩy quỳ trên mặt đất, trong lòng bất giác có chút không đành lòng, cân nhắc một lát rồi hỏi anh ta: “Ta chính là chủ tướng thất doanh quân Giang Bắc, người có nguyện ở lại làm lang trung trong doanh của ta không?”

Lang trung kia vốn đang sợ hãi run rẩy, nghe A Mạch hỏi thế biết là đã đồng ý lưu lại cho anh ta một tính mạng, vội vàng dập đầu liên tục nói: “Nguyện ý, nguyện ý, tiểu nhân nguyện ý, tiểu nhân tạ ơn nữ tướng quân.”

A Mạch nhìn chằm chằm lang trung nói: “Về sau chỉ có thể gọi ta là tướng quân, nếu người tiết lộ thân phận của ta, đừng nói là tính mạng của người, mà ngay cả tính mạng người nhà của người ta cũng sẽ không bảo đảm.”

Lang trung kia biết lời này của A Mạch không phải là đe dọa, lại sợ A Mạch không tin anh ta, vội vàng thề độc, nhưng bị A Mạch ngăn lại.

“Ta chưa bao giờ tin vào lời thề,” A Mạch thản nhiên nói, “Người chỉ cần nhớ rõ ta nói được, làm được là tốt rồi.”

Lại nói Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh yên lặng mà đi, mãi đến lúc đi đến ngoài sân Từ Tĩnh mới lên tiếng gọi: “Nguyên soái!”

Thương Dịch Chi đứng lại, quay người nhìn về phía Từ Tĩnh chờ ông ta nói tiếp, nhưng Từ Tĩnh chỉ há miệng thở dốc đứng lại nhìn Thương Dịch Chi mà trầm mặc không nói gì. Ngược lại, Thương Dịch thấy bộ dạng ông ta muốn nói lại thôi, liền nói: “Tiên sinh muốn nói cái gì Dịch Chi cũng đã biết, tiên sinh không cần phải quá lo lắng.”

Thấy Từ Tĩnh vẫn nghi ngờ nhìn mình, Thương Dịch Chi cười cười, từ trong tay áo lấy ra một tờ giấy đưa cho Từ Tĩnh. Từ Tĩnh kinh ngạc đưa mắt nhìn Thương Dịch Chi, rồi nường theo ánh trăng đọc nội dung viết trên tờ giấy, thần sắc trên mặt cũng dần dần thay đổi.

“Đây là tin tức vừa lấy được sáng hôm nay, còn chưa kịp đưa cho tiên sinh xem qua.” Thương Dịch Chi giải thích.

Từ Tĩnh đọc xong có chút khiếp sợ, liền hỏi: “Tin tức này liệu có chính xác không? Thạch Đạt Xuân chỉ là hàng tướng, Trần Khởi sao có thể để cho ông ta biết được chuyện cơ mật như thế này?”

“Là một thị nữ do Thạch Đạt Xuân an bài ở trong phủ của Thôi Diễn đưa tin. Trần Khởi đưa binh đến mai phục trong Tần Sơn Cốc, cho Chu Chí Nhẫn đem toàn bộ lương thảo vận chuyển đến Bào Mã Xuyên.” Thương Dịch Chi khoanh tay đứng nhìn vầng trăng trên bầu trời mà thở dài: “Quả thực đúng như lời A Mạch phỏng đoán, chỉ với vài lời nói lúc bàn luận việc quân sự của ta hôm qua mà nàng lại có thể phán đoán được như vậy, ngay cả ta cũng không thể không cảm thấy bội phục.”

Thương Dịch Chi quay đầu nhìn Từ Tĩnh nói: “Mỗi khi đến gần nàng thêm một phần, nàng lại khiến cho ta kinh ngạc một phần, tiên sinh, ngài nói một kỳ tài quân sự như vậy, ta sao có thể bỏ đi mà coi nàng như một nữ tử được!”

Từ Tĩnh nghe vậy thì thở phào nhẹ nhõm, theo thói quen lại đưa tay lên vuốt râu, nói: “Vây là tốt rồi, vây là tốt rồi.” Ông ta lại quan sát một chút biểu tình của Thương Dịch Chi, thử nói: “Nhưng hôm nay phạt roi A Mạch như thế... thật khiến cho nàng phải chịu ủy khuất, nàng và Đường tướng quân đều từ thành Hán Bảo mà tìm được đường sống trong chỗ chết, hai người xem như sinh tử chi giao, tất nhiên mối quan hệ cũng khác so với các tướng lĩnh khác.”

Thương Dịch Chi trầm mặc một lát, sau mới chậm rãi nói: “Đường Thiệu Nghĩa khéo về dũng, tiên sinh tinh về mưu, mà A Mạch lại thiện về đoạn, tài năng của cả ba người hợp lại cùng một chỗ sẽ giúp cho quân Giang Bắc có thể trụ vững, mà điều kiện tiên quyết chính là A Mạch không thể làm một nữ tử, bởi vì Đường Thiệu Nghĩa là người tính tình trung hậu, mà nữ tử một khi liên lụy đến chữ ‘Tình’ thì tất cả sẽ đổ vỡ.”

Từ Tĩnh bất giác gật đầu, ngẫm lại thấy Thương Dịch Chi nói cũng có chỗ đúng, lại thấy Thương Dịch Chi đem đặt mình ngang bằng với A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa, trong lòng liền biết anh ta tất nhiên còn có điều chưa nói hết, quả nhiên chợt nghe thấy Thương Dịch Chi lại nói tiếp: “Quân Giang Bắc của chúng ta sau khi đại thắng ở Ô Lan, trong triều đã ban chiếu ngợi khen một lần, mà lần này lại phái đại quan Lễ bộ đến để tuyên chỉ tướng thưởng, ngoại trừ biểu hiện ân sủng bên ngoài ra, thật ra còn có một nguyên nhân khác, chính là muốn nhân thể tuyên chỉ cho ta cùng viên quan đó trở lại kinh thành trực tiếp báo cáo.”

Tâm tư Từ Tĩnh xoay chuyển, liền hỏi: “Nguyên soái đã khiến trong triều kiêng kị rồi chăng?”

Thương Dịch Chi cười cười, nói: “Gia phụ lãnh binh bình định Vân Tây, ta lại từ Thanh Châu chạy đến Ô Lan hình thành nên quân Giang Bắc, quân đội Đại Hạ mười phần thì đã có đến bảy, tám phần nằm trong tay cha con ta, sao chẳng khiến triều đình nảy sinh kiêng kị?”

Từ Tĩnh chậm rãi gật đầu: “Hơn nữa quân Giang Bắc của chúng ta phát triển quá nhanh, tất nhiên sẽ khiến ột số người cảm thấy lo lắng.”

Thương Dịch Chi cười nói: “Không sai, trong triều ai cũng không thể ngờ được, ta, một công tử dằng dặc chỉ biết ăn chơi trác táng lại có thể nằm gai nếm mật mà tạo dựng nên một đội quân nhân mã đến bảy, tám vạn người ở trong dãy núi Ô Lan này.”

“Nguyên soái nhất định phải theo bọn họ trở lại kinh thành sao?” Từ Tĩnh chớp mắt hỏi.

“Phải trở về, trong triều sợ rằng nếu yêu cầu ta rời khỏi quân Giang Bắc sẽ khiến quân tâm dao động, cho nên cũng không nêu rõ trong thánh chỉ, đợi xử lý tốt những chuyện quân vụ rồi ta sẽ theo viên quan tuyên chiếu chỉ hồi kinh.”

Từ Tĩnh lại hỏi: “Vây nguyên soái muốn đem quân vụ giao lại cho Đường tướng quân hay là giao cho A Mạch?”

69. Chương 69

Chương 69

HỒI KINH

Thương Dịch Chi lắc đầu: “Đường Thiệu Nghĩa chưa có tiếng tăm, lại xuất thân từ quân Dự Châu, mà lai lịch của A Mạch lại quá nhỏ bé, cả hai người này hiện tại đều chưa thể thu phục được ba quân, ta tính trước cứ giao cho Lý Trạch, người này mặc dù tài chất bình thường, nhưng lại có thể nhận biết được đại cục, lại xuất thân từ quân Thanh Châu của ta, là người có thể tin được. Ý tiên sinh thế nào?”

Từ Tĩnh khẽ vuốt râu: “Cũng được” Ông ta cẩn thận cân nhắc một lát, lại hỏi: “Nguyên soái có nghĩ tới lần này về kinh thành có khả năng chính là có đi mà không có về không? Trong triều nếu đã kiêng kị hai phụ tử ngài, tất nhiên sẽ không dễ dàng mà thả hổ về rừng.”

Thương Dịch Chi đương nhiên là từ lâu đã lo lắng đến vấn đề này, nhợt nhạt cười, nói: “Nếu mọi chuyện tốt đẹp, triều đình sẽ lưu ta lại một thời gian sau đó sẽ cho ta trở về. Còn trong trường hợp xấu, thì có lẽ triều đình sẽ phái người khác đến đây tiếp quản quân Giang Bắc.”

Từ Tĩnh lại truy vấn tiếp: “Vậy nguyên soái vẫn muốn hồi kinh?”

Thương Dịch Chi nở nụ cười: “Phải về, gia mẫu còn ở trong kinh thành, dưới gối chỉ có ta là con trai độc nhất, đâu thể nào không quay về được? Chẳng lẽ tiên sinh cho rằng ta không nên trở về?”

Trong mắt Từ Tĩnh thoáng hiện tinh quang, đáp: “Trở về, tất nhiên là phải về, theo lão phu thấy, nguyên soái chẳng những phải trở về, mà còn phải đường đường chính chính trở về, một khi Đường tướng quân việc đã thành, thì ngày về của nguyên soái cũng không còn xa nữa.”

Thương Dịch Chi giật mình, lập tức liền hiểu được ý tứ của Từ Tĩnh, hướng về phía Từ Tĩnh chấp tay nói: “Đa tạ tiên sinh dạy ta.”

Từ Tĩnh cười cười, hơi hơi nghiêng người tránh khỏi lễ bái của Thương Dịch Chi.

Thương Dịch Chi đứng dậy cười nói: “Hôm nay là Trung thu, ta phải đi bồi tiếp quan Lễ bộ, tiên sinh thì sao? Cùng tướng sĩ các doanh uống rượu, hay là...”

“Lão phu tự mình đi dạo là tốt rồi,” Từ Tĩnh tiếp lời nói, ông ta ngẩng mặt nhìn bầu trời thăm đắm ánh trăng, cười nói: “Ánh trăng như thế này mà lại chiếu lên một đồng rượu thịt thì quá mức tục khí.”

Thương Dịch Chi cười gật đầu nói phải, lại cùng Từ Tĩnh cáo từ. Từ Tĩnh đứng đó, chờ đến khi thân ảnh của Thương Dịch Chi dần dần hòa lẫn vào ánh trăng, lúc này mới quay người chấp tay sau lưng, theo đường cũ thong thả đi bộ trở về, không biết nghĩ đến cái gì, đột nhiên cười nhạo ra tiếng, rung đùi đắc ý xướng một tiểu khúc: “..Hưu ngôn na lang quân lãnh diện vô tình, chích nhân tha thân tại cục trung...” (Đừng nói lang quân lãnh diện vô tình, chỉ vì thân chàng đang bị giam cầm nơi tù túng...)

Từ Tĩnh cũng không trở về chỗ ở của mình, mà lại quay lại nơi của A Mạch, gõ cửa đi vào chỉ thấy một mình A Mạch nằm trên giường, lang trung kia lại chẳng nhìn thấy bóng dáng đâu, Từ Tĩnh không khỏi hỏi: “Lang trung kia đâu?”

Sự đau đớn trên lưng A Mạch đã được thuốc trị thương làm nhẹ đi rất nhiều, nghe Từ Tĩnh hỏi, liền trả lời: “Tiên sinh quên rồi sao? Thất doanh của ta ngoại trừ Trương Sĩ Cường tránh được một kiếp, còn lại đều đang nằm sấp trên giường, ta cho anh ta đi cấp thuốc trị thương cho bọn Vương Thất rồi.”

Từ Tĩnh nghe vậy thì cười hắc hắc, đi đến bên giường nhìn kỹ sắc mặt A Mạch, thấy sắc mặt nàng vẫn tái nhợt như trước, liền cố ý “Chặc chặc” hai tiếng mà trêu chọc: “Mạch tướng quân à Mạch tướng quân, bữa tiệc roi này cũng là do ngươi tự tìm a! Rõ ràng là không cần mà. Lão phu có hảo ý giúp ngươi, ngươi lại từ chối tâm ý của lão phu, cái này ngươi có thể oán được ai đây?”

A Mạch trầm mặc, nói: “A Mạch có thể không muốn bị phạt roi, nhưng chủ tướng thất doanh Mạch Tuệ lại không thể trốn tránh. A Mạch có thể không quan tâm người phía trước là ai mà quỳ xuống dập đầu cầu xin tha thứ, nhưng Mạch Tuệ lại không thể!”

Từ Tĩnh nghe vậy thì ngẩn ra, rất có thâm ý nhìn A Mạch, sau đó cười nói: “Thật ra cũng có chút phong độ tướng quân. Bất quá cũng đừng vội oán giận, mặc dù nguyên soái đánh ngươi, nhưng chẳng phải cũng tự mình đến đây chữa thương cho ngươi sao? Toàn bộ đại doanh quân Giang Bắc đâu có ai từng nhận được đãi ngộ như thế?”

A Mạch tức giận trừng mắt nhìn Từ Tĩnh, không trả lời mà hỏi ngược lại: “Nếu như có người dùng gậy đánh tiên sinh trước, sau đó lại dùng kẹo đường ngọt nhọt dỗ dành tiên sinh, tiên sinh có thể liền cảm thấy trận đòn vừa rồi không còn đau đớn nữa hay không?”

“Đau, đương nhiên là đau, bất quá xương cốt của lão già này không chịu nổi bị đánh, cho nên chỉ có thể ăn kẹo ngọt được thôi, lại càng không thể ăn gậy.” Từ Tĩnh cười nói.

“Vậy ta xứng đáng ăn gậy sao?” A Mạch tức giận hỏi.

“Tĩnh ngay lý gian, không thể không phòng.”

A Mạch làm sao mà không hiểu đạo lý này, nhưng nàng cùng Đường Thiệu Nghĩa cũng không hề có tư tình mà cứ bị người khác hoài nghi như vậy thực khiến cho nàng nổi giận.

Từ Tĩnh thấy vẻ mặt A Mạch như thế, thu lại vẻ vui đùa mà nghiêm mặt nói: “A Mạch, ta nghĩ người cũng hiểu được, trận roi này cùng lắm chỉ là lời cảnh cáo của nguyên soái mà thôi, tuy rằng Đường Thiệu Nghĩa là viên đại tướng hiếm có, mà người lại được nguyên soái thâm sâu thưởng thức, nhưng nếu người cùng Đường Thiệu Nghĩa có tư tình, trong quân tất nhiên không thể để cho các người cùng tồn tại. Đến lúc đó các người ai là người có thể lưu lại, phải xem ai là người hữu dụng hơn với quân Giang Bắc, mà hiện tại thì người còn xa mới bì kịp Đường Thiệu Nghĩa.”

A Mạch không muốn tiếp tục cùng ông ta nói tiếp chuyện này, liền hỏi: “Trong quân vẫn có lang trung, tiên sinh sao lại còn bắt thêm một kẻ nữa từ bên ngoài đến, chẳng phải là làm cho người ta sinh nghi sao?”

Từ Tĩnh biết A Mạch là muốn nói sang chuyện khác, vuốt râu cười, đáp: “Nguyên soái có lệnh quân y không được trị liệu cho các người, lão phu vốn có tấm lòng từ bi, sao nỡ nhẫn tâm nhìn Mạch tướng quân người nằm khóc thét ở trên giường, nên đành phải bắt một tên từ bên ngoài đến đây cho người, A Mạch người chẳng những không cảm kích, ngược lại còn chất vấn lão phu, thật là không có lương tâm.”

A Mạch cười nói: “Cái này đâu phải chất vấn, chỉ là thuận miệng hỏi một chút thôi, nói gì thì nói A Mạch vẫn còn phải đa tạ tiên sinh đã tặng cho thất doanh của ta một quân y có ý thuật không tồi!”

Từ Tĩnh ngẩn ra: “Người thu nhận lang trung kia rồi sao?”

A Mạch gật đầu: “Ta đã thu nhận hần.”

Từ Tĩnh nhìn A Mạch sau một lúc lâu, nói: “Người đã quyết định, lão phu không nói gì, nhưng A Mạch, nếu cứ giữ lòng dạ mềm yếu của đàn bà như vậy, chỉ sợ về sau sẽ đem lại phiền toái cho người.”

Từ Tĩnh thấy A Mạch nhếch miệng rồi lại không nói gì, không khỏi chậm rãi lắc đầu, lại thấy A Mạch hỏi: “Tiên sinh hôm qua nói nguyên soái đã có an bài cho thất doanh của ta, không biết là an bài như thế nào.”

“À, diệt phi, bắt quá...” Từ Tĩnh cười cười, nói thêm: “Chỉ tại người, hiện tại một nửa quan quân thất doanh của người đều nằm liệt giường, e rằng chuyện diệt phi lần này phải gác lại rồi.”

A Mạch ngạc nhiên hỏi: “Diệt phi?”

Từ Tĩnh gật đầu nói: “Phải, phía nam Túc Châu có mấy ngọn núi bị sơn phi chiếm cứ nhiều năm rồi, thất doanh các người nghỉ ngơi cũng được một thời gian dài, cũng nên ra ngoài luyện tập một chút.”

A Mạch vốn tưởng rằng sẽ được giao nhiệm vụ tác chiến với người Bắc Mạt, hóa ra lại là đi tiêu diệt sơn phi, trong lòng không khỏi có chút thất vọng. Từ Tĩnh thấy biểu tình của nàng như thế, liền cười nói: “Người chó vộ không vui, đây cũng là chuyện tốt, mấy ngọn núi bị sơn phi chiếm đóng kia nhân số đã lên đến mấy ngàn người, muốn tiền có tiền, muốn người có người, xem như thật sự rất thu hoạch, lão phu cho người mấy chữ — có thể thu phục được thì thu phục, không được thì tiêu diệt!”

A Mạch trầm nghĩ cũng phải, liền cảm ơn Từ Tĩnh: “A Mạch đa tạ tiên sinh tặng chữ.”

Từ Tĩnh lại hỏi: “Nghe nói người lần này là cười ngựa đến đại doanh?”

Nghe Từ Tĩnh nhắc tới kia mấy thớt ngựa già, A Mạch không khỏi đỏ mặt, có chút xấu hổ nói: “Là quan quân nhu lòng dạ hẹp hòi đùa giỡn, tiên sinh yên tâm, A Mạch sẽ không kêu ca phàn nàn với tiên sinh đâu.”

Từ Tĩnh lại cười nói: “Người có kêu ca phàn nàn với lão phu cũng vô dụng, ta nơi này cũng không chăn nuôi chiến mã, mà e rằng quan quân nhu của người cũng không tính để cho người tới xin xỏ lão phu, mà chủ ý của anh ta là hướng về Đường Thiệu Nghĩa, đáng tiếc lần này anh ta tính nhầm rồi, sợ là phải thất vọng! Vì Đường Thiệu Nghĩa dù có muốn đưa cho người ít chiến mã, thì lúc này cũng không dám tặng.” Ông ta cười liếc mắt nhìn A Mạch một cái, lại ha ha cười nói: “Lão phu tuy rằng không thể đưa cho người mấy thớt ngựa tốt, bắt quá lại có thể cho người hai cỗ xe tốt, vừa lúc kéo mấy người bị thương của người trở về.”

Từ Tĩnh quả nhiên đoán không sai, Lý Thiệu Hướng nhìn thấy bọn Vương Thất đi như thế nào, thì cũng lại trở về như thế, nỗi thất vọng không thể diễn đạt được bằng lời. Trương Sĩ Cường từ trên lưng ngựa nhảy xuống chạy tới đỡ Vương Thất, Vương Thất cố gắng chịu đựng cơn đau trên lưng mà khê khằng bước

xuống, thấy Lý Thiều Hưởng vẫn không cam tâm kiểng gót chân nhìn về phía sau bọn họ, liền tức giận nói: “Không phải nhìn, cái gì cũng không có đâu.”

Bên cạnh, một quan quân khác đã lớn tiếng kêu lên: “Mẹ nó, lão Lý, mau tới đây đỡ ta một phen!”

Lý Thiều Hưởng đi qua dìu anh ta, lại phát hiện chủ tướng A Mạch lại không thấy trở về, nhin không được hỏi: “Thế này là thế nào? Mạch đại nhân đâu?”

“Đại nhân bị nguyên soái giữ lại đại doanh.” Trương Sĩ Cường đáp.

“Vậy các người sao không ở lại cùng đại nhân?” Lý Thiều Hưởng lại hỏi.

Trương Sĩ Cường cũng không biết vì sao lại không để mình ở lại chăm sóc cho A Mạch, nghe Lý Thiều Hưởng hỏi vậy chỉ lắc đầu.

Về mặt Lý Thiều Hưởng đầy nghi hoặc: “Để một mình đại nhân ở lại đại doanh làm gì?”

Đúng vậy, để một mình đại nhân ở lại đại doanh làm gì? Trong lòng Trương Sĩ Cường cũng đầy nghi hoặc, tuy nói vết thương trên lưng đại nhân chưa khỏi, nhưng không phải cũng chỉ có một mình nàng như vậy, chẳng phải những người này cũng đều chưa khỏi mà vẫn “cười” ngựa trở về đó sao?

“Hồi kinh?” A Mạch kinh ngạc: “Không phải nói muốn cho ta đi diệt phỉ sao?”

Từ mấy ngày trước, Thương Dịch Chi lưu một mình nàng ở lại đại doanh, A Mạch đã cảm thấy kỳ quặc, nhưng thế nào cũng không nghĩ tới việc Thương Dịch Chi sẽ lệnh cho nàng theo anh ta cùng nhau trở về kinh thành.

Từ Tĩnh kỳ thật cũng không đoán được chuyện Thương Dịch Chi sẽ đột nhiên quyết định để cho A Mạch cùng hồi kinh, nếu không ông ta cũng sẽ không lộ ra chuyện diệt phỉ với A Mạch, hôm nay nghe Thương Dịch Chi an bài như thế, trong lòng ông ta cũng không khỏi cảm thấy nghi hoặc, bất quá điều này cũng không có thể nói cho A Mạch biết, vì thế chỉ cười nói: “Quan quân của người có đến một nửa đều nằm trên giường, sao còn có thể đi diệt phỉ được nữa? Cho nên đành phải đổi cho doanh khác thôi.”

“Một nửa quan quân trong doanh của ta đều đang nằm trên giường chẳng lẽ không phải là do bị nguyên soái đánh sao?” A Mạch cả giận, nhưng ý niệm trong đầu nàng vừa chuyển, lại không khỏi nheo mắt nhìn Từ Tĩnh, thầm nghĩ không phải lão già này lại có chuyện gì không hay ho giành cho nàng đấy chứ?

Từ Tĩnh bị nàng nhìn mà phát run, đành phải thu lại nét tươi cười trên mặt, thành thật đáp: “Được rồi, đây là ý của nguyên soái, ta cũng không biết anh ta định như thế nào.” Ông ta nói xong liền cẩn thận đánh giá A Mạch, nhìn đến mức A Mạch cảm thấy cả người không được tự nhiên, lúc này mới hỏi: “A Mạch, người và ta cùng tông quân, mặc dù không phải là tri kỷ, nhưng quan hệ dù sao cũng không giống như với người khác, người nói thật với lão phu, hiện tại người đối với nguyên soái là có tình ý phải không?”

A Mạch bị vấn đề này làm cho cả kinh, thiếu chút nữa thì từ trên giường ngã nhào xuống đất, đại ra cả buổi mới hỏi ngược lại: “Sao ngài không hỏi xem ta đối với tiên sinh là có tình ý?”

Nghe A Mạch trả lời như thế, ngược lại, Từ Tĩnh lại thấy yên lòng, cười nói: “Nếu là vô tình, vậy người nghe lão phu nói một lời, cùng nguyên soái hồi kinh chỉ có hơn, chứ không có thiệt, cho dù chỉ để thấy vẻ phồn hoa chốn kinh thành mà mở mang thêm kiến thức cũng tốt.”

“Thêm kiến thức cũng tốt, nhưng thất doanh của ta thì sao?” A Mạch lẩm bẩm: “Luyện binh nửa năm, rồi lại chẳng làm gì, về sau sao có thể khiến mọi người nể phục?”

Từ Tĩnh cười mà không đáp, chỉ nhẹ nhàng lắc lắc đầu.

70. Chương 70

Chương 70

VÁN CỜ

Mười chín tháng tám, Đường Thiệu Nghĩa rời khỏi đại doanh Giang Bắc, chuẩn bị “Đại lễ” cho người Bắc Mạt. Vết thương của A Mạch vẫn chưa lành, nhưng vẫn một thân nhung trang đến tiễn anh ta. Đường Thiệu Nghĩa thông thả vượt qua Thương Dịch Chi và Từ Tĩnh, ánh mắt chỉ nhìn lướt qua trên người A Mạch rồi xoay người lên ngựa, giật dây cương bước đi, đã thấy A Mạch đi lên theo. Trong lòng Đường Thiệu Nghĩa trào dâng đủ loại cảm xúc nhưng trên mặt cũng không dám mảy may thể hiện, chỉ lẳng lặng nhìn A Mạch chăm chú.

“Đại ca,” A Mạch ngửa mặt, nhìn Đường Thiệu Nghĩa rồi vươn tay ra.

Đường Thiệu Nghĩa hiểu ý, ở trên ngựa cúi người xuống nắm lấy tay nàng.

A Mạch nắm tay thật chặt, dặn dò: “Hãy bảo trọng!”

Đường Thiệu Nghĩa nặng nề gật đầu, khoe miệng khẽ mỉm lại, trong mắt lại để lộ ra nỗi vui mừng khó nén.

A Mạch buông tay ra, lùi lại phía sau vài bước, nhìn đội hình của Đường Thiệu Nghĩa dần dần đi xa, đến khi quay người nhìn lại, thấy Thương Dịch Chi và các tướng lĩnh khác đều đã rời đi, chỉ còn lại một mình Từ Tĩnh vẫn đứng đó nhìn nàng. A Mạch không buồn để ý, đi ngang qua người ông ta, nhưng Từ Tĩnh lại theo sát ở phía sau, cười hỏi: “A Mạch ơi A Mạch, không phải là người ném roi còn chưa đủ đầy chứ?”

A Mạch dừng lại quay đầu nhìn ông ta, thản nhiên nói: “Vốn là vô tư, trong sáng, hà tất phải ám muội, khuất tất.”

Từ Tĩnh bị nàng nói thế thì ghen giọng sừng sốt, đến khi muốn nói tiếp thì A Mạch đã đi xa rồi, đành phải lẩm bẩm: “A Mạch ơi A Mạch, người làm tướng quân mới được vài ngày, mà đã có được khí thế này rồi, thật là có ý tứ a.”

Ngày 29/8, Thương Dịch Chi rời khỏi dãy núi Ô Lan, Trương Sinh lĩnh một ngàn kỵ binh hộ tống cho đến thượng du sông Uyển, Thương Dịch Chi bỏ ngựa lên thuyền theo sông Uyển xuôi về hướng Đông.

Khi bắt đầu đi vào lưu vực sông Uyển, mọi người mới có thể thả lỏng tâm lý một chút, Thương Dịch Chi cũng cởi nhung trang thay bằng cẩm bào, thỉnh thoảng đứng ở đầu thuyền thưởng thức cảnh sắc hai bên bờ sông Uyển. A Mạch đã đổi lại phục sức của thân vệ, nhìn bộ hắc y nhuyễn giáp quen thuộc này, A Mạch không khỏi thở dài, bản thân mình vốn liều chết liều sống tránh né thiên tướng doanh quan, ai ngờ Thương Dịch Chi chỉ nói câu nói đầu tiên đã đem nàng đánh trở về nguyên hình. Vốn không muốn cùng Thương Dịch Chi đối mặt nhiều, nên A Mạch ngoài những lúc trực ra, còn lại rất ít khi lộ diện, mỗi ngày chỉ ở trong khoang thuyền lật xem bản Tĩnh quốc công Bắc chinh thật lục, cũng coi như hưởng thụ lạc thú.

Cứ như vậy được mấy ngày, đến sáng sớm nay, lúc A Mạch đang ở trong khoang thuyền nghỉ ngơi, thì có thân vệ đến truyền tin nói nguyên soái cho gọi nàng. A Mạch không biết Thương Dịch Chi tìm nàng có chuyện gì, vội vàng chỉnh lại y phục rồi ra khỏi khoang thuyền. Đợi đến khi lên đến phía trên, thấy Thương Dịch Chi đang đứng ở đầu thuyền nhìn Giang Bắc đến xuất thần. A Mạch nhẹ bước lên, đang do dự không biết có nên lên tiếng gọi anh ta hay không, thì chợt nghe thấy Thương Dịch Chi nhẹ giọng nói: “Đã đến thành Thái Hưng.”

A Mạch nghe vậy thì ngẩn ra, theo tầm mắt của Thương Dịch Chi nhìn lại, quả nhiên thấy trong sương mù mờ ảo là bóng dáng thành Thái Hưng như ẩn như hiện.

Thành Thái Hưng, thuộc bình nguyên Nam Đao, cùng Phụ Bình Nam giáp phía bắc sông Uyển, cả hai nương tựa vào nhau cùng tồn tại, vượt qua hai châu Túc, Tương, khống chế nam bắc, từ xưa đến nay đều là vùng giao tranh của binh gia. Một khi Bắc Mạt đánh hạ được thành Thái Hưng, chẳng những sẽ mất hết cả vùng Giang Bắc, mà người Bắc Mạt còn có thể thuận theo đường sông mà tiến xuống phía Đông, đánh thẳng đến kinh thành Nam Hạ. Khó trách tiểu hoàng đế Bắc Mạt lại không kiềm chế được, bỏ qua ý kiến phản đối của triều thần mà tự mình chỉ huy việc tấn công Nam Hạ, A Mạch thầm nghĩ.

“Cũng không biết thủy quân của Chu Chí Nhẫn như thế nào ?” A Mạch không khỏi hỏi ra thành tiếng.

Thương Dịch Chi nghe vậy nghiêng đầu nhìn A, cười nhạt, đáp: “Người Bắc Mạc mặc dù kỹ binh tinh nhuệ, nhưng lại không thiện thủy chiến, Chu Chí Nhẫn nếu muốn trong vòng mấy tháng thành lập ra thủy quân có thể địch nổi thủy quân Nam Hạ của ta, chẳng khác gì si tâm mộng tưởng.”

“Nhưng Chu Chí Nhẫn lần này cũng không sót ruột.” A Mạch nói, lúc này đây, Chu Chí Nhẫn rất kiên nhẫn, siết chặt vòng vây, thậm chí còn bắt đầu lập kế hoạch kiến lập thủy quân, cắt đứt liên lạc của thành Thái Hưng.

Thương Dịch Chi cười nhạt, trầm mặc thật lâu, sau đó đột nhiên quay đầu hỏi A Mạch: “Đọc xong quyển sách kia chưa?”

A Mạch không biết Thương Dịch Chi sao lại đột nhiên chuyển tới đề tài này, nên đành phải gật đầu nói: “Đã là xem xong rồi.”

Thương Dịch Chi cũng không nói nữa, quay đầu đi tiếp tục nhìn sông nước đến xuất thần. A Mạch đoán không ra tâm tư của anh ta, nên cũng không lên tiếng nữa, chỉ yên lặng đứng bên cạnh anh ta nhìn về phía thành Thái Hưng xa xa, đây là thành lớn nhất của vùng Giang Bắc, đã bị người Bắc Mạc vây khốn gần một năm nay.

Thân vệ lại đến mời Thương Dịch Chi trở lại khoang thuyền ăn điểm tâm, A Mạch tự biết thân phận hiện tại của mình không thể cùng Thương Dịch Chi ăn chung một bàn, liền tự mình xuống phòng bếp lấy đồ ăn. Đợi lúc dùng xong điểm tâm, khi A Mạch vừa trở lại phòng, Thương Dịch Chi lại cho thân vệ mang một tập sách đến, A Mạch nhất nhất lật xem, thấy có Binh pháp Tôn Tử, Ngô tử, Lục thao, đều là những cuốn binh thư thông thường, vẫn thấy ở trong thư phòng của phụ thân, chẳng qua khi ấy đều cùng Trần Khởi đọc, nhưng nàng lại chưa bao giờ nhìn kỹ.

A Mạch cười hỏi: “Nguyên soái có truyền đạt gì không?”

Tên thân vệ kia vội vàng khom người đáp: “Không có, nguyên soái chỉ phân phó tiểu nhân đưa đến đây cho Mạch tướng quân.”

“Ừ, được rồi!” Trong lòng A Mạch không khỏi buồn bực, không hiểu đây là Thương Dịch Chi có ý gì, đến khi tĩnh tâm lại, thấy thân vệ kia vẫn còn khoanh tay đứng đó chờ nàng, A Mạch cười nói: “Hiện tại thân phận của chúng ta giống nhau, đừng gọi ta là tướng quân, gọi A Mạch là được rồi.”

Thân vệ kia ngay cả nói cũng không dám, A Mạch chỉ cười cười, cũng không nói thêm nữa.

Tự đó về sau, A Mạch càng ít lộ diện, mỗi ngày đều ở trong phòng đọc binh thư. Khi nàng còn bé, nhìn thấy mấy thứ này chỉ cảm thấy buồn tẻ vô vị, lại càng không hiểu nổi vì sao Trần Khởi lại xem chuyên chú như vậy, nhưng nay tông q3ân đã được một năm, giờ cầm lên đọc mới cảm nhận được tư vị ở trong đó.

Chưa được mấy ngày thuyền đã đến Hằng Châu, đi vào Thanh Hồ, mặt nước càng rộng, sức nước càng chậm hơn, Thương Dịch Chi cũng không sót ruột, chỉ phân phó cho thuyền đi chậm lại, gặp nơi phồn hoa còn có thể dừng thuyền tới du ngoạn một, hai ngày. Viên quan bộ Lễ kia vẫn đi theo phía sau cũng không thúc giục, ngược lại, lại thường xuyên sang thuyền nói chuyện phiếm cùng Thương Dịch Chi, hai người đối đáp thì phẩm qua lại, A Mạch ngồi nghe mà choáng váng đầu óc, không khác gì chịu cực hình.

Một hôm, đến phiên trực của A Mạch, thấy viên quan kia lại sang thuyền tới tìm Thương Dịch Chi, sau khi dâng trà xong, A Mạch đang muốn tìm cơ để trốn ra ngoài, lại nghe Thương Dịch Chi yêu cầu người nọ đánh cờ, trong mắt A Mạch không khỏi sáng lên, không tiếp tục kiểm soát nữa, lẳng lặng đứng ở một bên xem.

Thương Dịch Chi cùng viên quan kia kì nghệ tương đương nhau, hai người ở trên bàn cờ chém giết kịch liệt, A Mạch cũng xem đến mê mẩn, đúng lúc đó Thương Dịch Chi gọi A Mạch thêm trà, phải gọi đến hai, ba cái mới khiến A Mạch hoàn hồn. A Mạch vội vàng đổi bình trà khác, nàng thấy Thương Dịch Chi có chút không vui, liền không dám xem tiếp, lại luyên tiết ván cờ đây phần khích này, nhưng cũng đành lui lại phía sau.

Ai ngờ chưa xong một ván, trên mặt Thương Dịch Chi có vẻ mệt mỏi, viên quan kia cũng là người thông minh, thấy vậy liền tìm cơ cáo từ rồi đi. Trong lòng A Mạch thầm kê3 đáng tiếc, đi theo Thương Dịch Chi tiễn viên quan kia rời thuyền, khi trở về lại nghe Thương Dịch Chi như thể tùy ý hỏi nàng: “Người biết chơi cờ?”

A Mạch thành thực đáp: “Có biết một chút.”

Thương Dịch Chi chậm rãi đi đến trước bàn cờ, nhẹ giọng nói: “Vậy thì giúp ta chơi tiếp.”

A Mạch không ngờ Thương Dịch Chi sẽ yêu cầu nàng chơi cờ, bất giác có chút ngây ngốc. Thương Dịch Chi đã ở ngồi xuống chiếu, khẽ ghéch đầu lên nhìn A Mạch. A Mạch vừa mới xem bọn họ chơi cờ, tay chân đã ngứa ngáy khó nhịn, hiện nghe Thương Dịch Chi yêu cầu nàng như vậy, không biết ma xui quỷ khiến thế nào liền ngồi xuống bàn cờ đối diện với anh ta, cùng anh ta đánh tiếp ván cờ.

Khi còn bé, A Mạch đã từng theo mẫu thân tập chơi cờ, ngoại trừ mấy năm lưu lạc bên ngoài, thì có thể coi là kẻ mê cờ, đáng tiếc mã3 thân của nàng là một người chơi cờ rất dở, nên dạy dỗ A Mạch thành một kẻ chơi cờ cũng rất dở. Q3ả nhiên chỉ chơi được một lát, Thương Dịch Chi liền nhí3 mày, đợi tới giữa ván cờ, anh ta nhịn không được thấp giọng nói một tiếng: “Thối.” A Mạch đỏ mặt, nhìn trộm Thương Dịch Chi, thấy trên mặt anh ta cũng không lộ vẻ mất kiên nhẫn, cảm thấy an tâm, liền đặt hết tâm tư vào ván cờ, nhưng mặc dù vậy, cuối cùng vẫn bị Thương Dịch Chi đánh giết cho không còn mảnh giáp.

Thấy A Mạch mang vẻ mặt không cam lòng, Thương Dịch Chi lại bật cười thành tiếng, nói: “Nếu không phục thì chơi lại ván nữa.”

A Mạch gật đầu, hai người bày lại bàn cờ, lại chém giết lần nữa, nhưng kết quả vẫn giống như ván trước, chẳng qua là lần này A Mạch thua thảm hại hơn mà thôi. A Mạch sao có thể chịu phục, hai người liền chơi thêm ván nữa, A Mạch vì cầu thắng nên sốt ruột, liền cho quân trắng mạo hiểm xâm nhập, lại bị quân đen của Thương Dịch Chi vây chặt, mắt thấy đã rơi vào tuyệt cảnh, trong lòng A Mạch dần dần cảm thấy cấp bách, bất tri bất giác liền để lộ ra diện mạo của mình. Sau một lúc cân nhắc, nàng liền hạ xuống một quân, Thương Dịch Chi cười khê, liền hạ một quân cờ đen xuống, ai ngờ A Mạch lại đột nhiên chặn tay anh ta lại, rất xấu tính mà rồi rít kêu lên: “Không tính, không tính, quân này không tính!”

Thương Dịch Chi ngẩn ra, rồi lại nhẹ nhàng cười, nói: “Theo ý người, không tính thì không tính.”

A Mạch đặt cả tâm tư lên bàn cờ, hoàn toàn không ý thức được vừa rồi mình đã vô tình để lộ ra tư thái của tiểu nữ nhi, thấy Thương Dịch Chi cho nàng đi lại, vội vàng nhắc quân trắng vừa đặt xuống lên, lấy tay ôm má một phen suy nghĩ khổ sở.

Thương Dịch Chi cũng không sốt ruột, chỉ lẳng lặng chờ nàng, đợi A Mạch đi lại rồi mới ra quân cờ tiếp theo. Lại là nước cờ chết, A Mạch lại đòi đi lại, Thương Dịch Chi cũng không cảm thấy phiền, mặc cho A Mạch đi lại, cho dù như vậy, đến cuối cùng A Mạch vẫn thua thêm mấy ván.

Từ hôm đó trở đi, mỗi khi đến phiên trực của A Mạch, Thương Dịch Chi sẽ lại bảo nàng chơi cờ, A Mạch kì nghệ thấp kém, tất nhiên là bại nhiều, thắng ít, mỗi khi thua lại vô cùng không phục, khi trở về sẽ cần thận khảo cứu lại ván cờ, không tìm ra đối sách để thắng thì không chịu ngừng lại. A Mạch kì nghệ không cao, nhưng trí nhớ lại vô cùng tốt, ngày thứ hai vẫn có thể đem ván cờ đã thua ngày hôm trước ra bày lại, khiến cho Thương Dịch Chi cũng không thể không cảm thấy sợ hãi mà cam bái hạ phong.

Kể từ đó, thời gian trên thuyền trôi đi nhanh hơn, cứ như vậy mà đã được bảy, tám ngày, thuyền đã đi tới ngoại thành Thịnh Đô. Thịnh Đô, kinh đô của Nam Hạ, là một kinh đô cổ kính. Tên gọi là Thịnh Đô, tất nhiên là một nơi vô cùng phồn hoa.

Thương Dịch Chi thay cẩm y, khoác chiến bào, mặc ngân giáp, một thân nhung trang xuống thuyền, sớm đã có gia nhân của phủ Định Nam Hầu chờ ở bên tàu, thấy Thương Dịch Chi xuống thuyền vội vàng chạy đến đón, cung kính gọi: “Tiểu Hầu gia.”

Thương Dịch Chi gật đầu, phân phó gia nhân: “Trở về nói với mẫu thân đại nhân, ta sau khi diện thánh liền hồi phủ.” Gia nhân kia lĩnh mệnh mà đi. Thương Dịch Chi lên ngựa, A Mạch chờ ba mươi sáu danh thân vệ rồi cùng hộ tá Thương Dịch Chi về hướng Thịnh Đô. Chưa đến cửa thành, đã thấy một thanh niên mặc cẩm y dẫn theo mấy vị quan viên chờ ở ngoài thành.

Thương Dịch Chi xuống ngựa, tiến lên vài bước hành lễ, thanh niên kia vội vàng đỡ lấy anh ta, cười nói: “Biểu ca, đừng đa lễ.”

Thương Dịch Chi đứng thẳng người dậy, cũng cười, hỏi: “Sao Nhị diện hạ lại đến đây?”

Thanh niên kia ôn hòa cười, nói: “Hôm trước Thái tử trúng chút phong hàn, phụ hoàng lệnh cho ta tới đón biểu ca.”

A Mạch vẫn đi theo sau Thương Dịch Chi, nghe Thương Dịch Chi gọi người này là Nhị diện hạ, lúc này mới biết người thanh niên có vẻ mặt ôn hòa này hóa ra lại chính là người vốn tranh đấu gay gắt với thái tử, Nhị hoàng tử Tề Mẫn.

71. Chương 71

Chương 71

CÔNG TỬ

Đội Tề Mẫn cùng Thương Dịch Chi hàn huyên một lát rồi mọi người cùng lên ngựa vào thành, A Mạch lúc này mới chính thức đặt chân lần đầu tiên vào Thịnh Đô.

Trong thành, dân chúng nghe nói vị tướng quân Giang Bắc trẻ tuổi đánh bại thất tử hồi kinh, đều tụ tập ở hai bên ngã tư đường xem náo nhiệt, thấy chẳng những vị tướng quân dẫn đầu có tướng mạo anh tuấn uy vũ phi phàm, mà ngay cả thị vệ phía sau cũng đều là tiên y nộ mã, thanh xuân tươi trẻ, đều không khỏi chặc lưỡi lấy làm kỳ lạ. Lại không thiếu những cô nương hoài xuân dùng khăn gắm xấu hổ che mặt, e ngại đưa mắt liếc nhìn, cho đến khi cả đại đội đều đã đi qua, vẫn đưa mắt nhìn theo đến xuất thần.

Bên đường, một cô gái đi theo mẫu thân chọn mua tạp hoá nhìn theo chăm chú, đến mức mẫu thân phải gọi nàng mấy tiếng nàng mới giật mình quay đầu lại. Dáng vẻ mất hồn vấp vữa của nàng khiến mẫu thân tức giận đến nổi lớn tiếng quát lớn, khiến người ngoài cũng phải bật cười, một nam trung niên đáng người mập mạp mỉm cười, rất có thiện ý nói: “Chớ mắng nàng ấy, chẳng nói đến một tiểu nha đầu như nàng, mà ngay cả đại nương người, nếu có thể trẻ hơn vài tuổi, sợ là cũng sẽ nhìn theo đến ngây người.”

Tất cả mọi người đều bật cười, ngay cả thiếu phụ vừa rồi còn nổi giận dùm dùm cũng cười. Nam trung niên kia còn nói thêm: “Các người có biết tiểu tướng quân này là ai không?” Thấy mọi người bốn phía đều lắc đầu, trên mặt anh ta có chút đắc ý, nói: “Anh ta chính là cháu trai ngoại của đương kim thiên tử, con trai độc nhất của trưởng công chúa Thịnh Hoa, tiểu Hầu gia Định Nam Hầu phủ, họ Thương tên Dịch Chi, đứng đầu trong danh sách công tử phong lưu đa tình ở Thịnh Đô của chúng ta!”

Mọi người nghe thấy các danh hiệu của vị tướng quân trẻ tuổi này liền không khỏi kinh hô thành tiếng, sắc mặt nam trung niên kia càng tỏ vẻ khảng định hơn: “Không tin các người đi hỏi thăm xem trong khắp thành Thịnh Đô này có tiểu thư nhà nào mà không muốn được gả cho tiểu Hầu gia,” Anh ta mỉm cười đưa mắt nhìn cô gái vừa rồi, lại trêu chọc nàng: “Tiểu cô nương nhìn cũng thuận mắt. Nói không chừng sau này còn có thể gả vào Định Nam Hầu phủ cũng nên.”

Cô gái kia vốn đang nghe đến xuất thần, thấy anh ta nói đến mình, lập tức xấu hổ mặt đỏ bừng, dậm chân bước đi.

Một hán tử bên cạnh lại hừ lạnh một tiếng, nói: “Đừng vội si mọng mọng tướng!”

Tất cả mọi người hỏi vì sao, hán tử liếc nam nhân to béo vừa nói chuyện, lạnh lùng nói: “Công tử hào môn này nhìn thì đa tình như vậy, nhưng kỳ thật cũng lại là người vô tình nhất, người khiến ột tiểu cô nương đem hết tình ý kí thác trên người anh ta, cuối cùng lại là hại nàng mà thôi.”

Kỳ thật, nam nhân to béo kia vốn chỉ nói cho vui, không ngờ hán tử này lại lạnh mặt phản bác như thế, trên mặt có chút không phục, liền bật lại: “Người làm sao mà biết được tiểu Hầu gia này là người vô tình?”

Hán tử kia cười lạnh một tiếng xoay người bỏ đi, ai ngờ nam nhân to béo lại kéo anh ta lại không chịu buông ra, anh ta thấy không thể thoát khỏi, nhịn không được quay đầu lại cười lạnh, hỏi nam nhân to béo: “Người cũng biết Lâm tể tướng đương triều có một vị tiểu thư chứ?”

Nam nhân to béo hiển nhiên cũng đã nghe qua, đáp: “Tất nhiên là biết, đó là tài nữ đứng đầu của Thịnh Đô ta, nghe nói không phải chỉ có tính tình hiền lương mà còn xinh đẹp như hoa.”

Hán tử kia lại hỏi: “So với vị tiểu cô nương vừa rồi thì như thế nào?”

Nam nhân to béo đáp: “Tất nhiên tiểu cô nương ấy không thể sánh bằng rồi.”

Hán tử kia cười lạnh, nói: “Một tiểu thư con nhà tướng gia tài mạo song toàn như vậy, mà tiểu Hầu gia còn thấy chướng mắt, vậy thì tiểu cô nương kia nếu si tâm mộng tưởng thì có hơn gì?”

Nam nhân to béo nghe anh ta nói thế liền nở nụ cười, nói: “Việc nam nữ vốn là duyên trời định, không thành với một tiểu thư tướng gia tài mạo song toàn, chẳng lẽ người khác lại không thể ái mộ tiểu Hầu gia nữa hay sao? Vị lão ca này nói chuyện chẳng có đạo lý gì cả, thiên hạ này có bao nhiêu nữ tử tài sắc hơn người thì tiểu Hầu gia đều phải coi trọng bấy nhiêu sao, chỉ có chuyện này thì sao có thể nói tiểu Hầu gia là người vô tình được?”

Bên cạnh cũng có người nói đệm theo, hán tử kia nghe xong cười lạnh không nói gì. Đột nhiên lại nghe có người nói: “Hán tử này đừng vội nói vậy, tiểu thư Lâm tướng gia vốn một lòng hướng Phật, vẫn tu hành tại gia ở trong miếu của Lâm phủ!”

Hán tử kia nghe xong lại giận dữ nói: “Còn chẳng phải vì vị tiểu Hầu gia ‘Đa tình’ đó sao! Nếu không phải vì anh ta, Lâm tiểu thư sao lại phải xuất gia!”

Mọi người nghe anh ta nói thế đều trở nên phần khích, hán tử kia cũng chẳng muốn nhiều lời. Nam nhân to béo cười cười, cố ý kích anh ta: “Thương tiểu Hầu gia tuổi trẻ anh tuấn, tiểu thư Lâm gia mỹ mạo hiền thực, lại nói Định Nam hầu vốn là võ tướng tôn sư, Lâm tể tướng lại đứng đầu bách quan, nếu hai nhà này kết làm thông gia, đó chính là chuyện tốt đến cỡ nào trong thiên hạ, nên nhất định là người này nói vớ vẩn rồi”

Mọi người đứng nghe xung quanh nói phải, hán tử kia lại cả giận: “Sao lại bảo ta nói vớ vẩn?”

Nam nhân to béo cười nói: “Vậy người lấy gì làm bằng mà nói tiểu thư Lâm gia vì tiểu Hầu gia nên mới xuất gia? Người làm sao mà biết được? Ta thấy nhất định là người bịa chuyện lừa gạt mọi người.”

Hán tử kia quả nhiên mắc mưu, phát hỏa nói: “Cô mẫu ta làm trong Lâm phủ, nên tất nhiên là ta biết.”

Nam nhân to béo vội vàng hỏi: “Tiểu thư Lâm gia sao lại vì tiểu Hầu gia mà xuất gia?”

Hán tử thở dài một tiếng, nói: “Nói đến chuyện này cũng là một mối nghiệt duyên, hai năm trước, Tiểu thư Lâm gia đi Thúy Sơn cầu phúc cho cha mẹ, vừa mới du ngoạn ra sau núi thì gặp tiểu Hầu gia, Tiểu thư Lâm gia xinh đẹp như thế nào, tiểu Hầu gia nhìn thấy tất nhiên tìm mọi cách để tiếp cận, dùng hoa ngôn xảo ngữ khiến Lâm tiểu thư sinh lòng ái mộ. Hại tiểu thư Lâm gia sau khi hồi phủ liền nảy sinh mối tương tư, tướng gia phu nhân về sau biết được, lại không đành lòng nhìn thấy nhi nữ của mình chịu nỗi khổ tương tư, tuy rằng đã nghe nói về danh tiếng đào hoa của tiểu Hầu gia, lại vẫn nhờ người đến Hầu phủ cầu hôn, các người đoán xem như thế nào?”

Mọi người vội vàng hỏi: “Như thế nào?”

“Tiểu Hầu gia không đồng ý à?” Nam nhân to béo hỏi.

Hán tử kia cả giận: “Anh ta nếu chỉ không đồng ý thôi thì đã tốt, đằng này tiểu Hầu gia lúc ấy lại mê luyến một nữ tử thanh lâu, đã sớm đem tiểu thư Lâm gia ném lên tít chín tầng mây rồi, nghe nói có người đến thay Tiểu thư Lâm gia cầu hôn, lập tức liền hỏi: ‘Tiểu thư Lâm gia? Tiểu thư Lâm gia nào nhỉ?’ Bà mối kia liền nhắc cho anh ta nhớ chính là tiểu thư mà anh ta đã kết giao khi ngao du ở Thúy Sơn, tiểu Hầu gia suy nghĩ nửa ngày mới khinh thường nói: ‘À, thì ra là nàng ta, nữ nhân xấu xí đó mà cũng muốn gả vào

Định Nam Hầu phủ của ta sao?’ bà mới trở về gặp tướng gia phu nhân thưa lại câu chuyện, không ngờ tiểu thư ở ngoài cửa nghe được. Lâm tiểu thư chính là thiên chi kiều nữ, tính tình lại cương liệt, sao có thể chịu được nỗi nhục này, liền quyết chí xuất gia.”

Mọi người nghe xong đều thở dài, nam nhân to béo kia nói: “Những lời này thực ra không phải là giả, ta có thân thích làm quan ở trong triều, nói là Lâm tướng gia cùng Thương lão Hầu gia vốn không hợp, nói vậy có lẽ chính là bởi vì việc này.” Anh ta thở dài hai tiếng lại hỏi: “Bất quá tiểu Hầu gia cũng thật không nên, không đồng ý chuyện hôn nhân với người ta thì cũng không nên khiến người ta phải oán trách như vậy, cũng không nên hạ thấp tiểu thư nhà người ta, chẳng lẽ Định Nam Hầu gia cũng dung túng cho anh ta làm loạn vậy sao?”

Hán tử nói tiếp: “Không dung túng thì biết làm thế nào? Lão Hầu gia nghe nói vốn cũng rất tức giận, thấy anh ta lại mê luyến thanh lâu nữ tử như vậy, lần đó giận dữ đến nỗi muốn đánh chết tiểu Hầu gia, nhưng vị tiểu Hầu gia này lại chính là căn mệnh của trưởng công chúa, vì vậy trưởng công chúa bằng mọi cách ngăn trở lão Hầu gia nhưng cũng không thể, cuối cùng cũng đành đem con tới Thanh Châu cho xong việc.”

Trong đám đông có người thở dài: “Thế mới nói đúng là con hư tại mẹ, tính tình của tiểu Hầu gia như thế chỉ sợ cũng là do trưởng công chúa dung túng mà thành.”

“Nghe nói trưởng công chúa cơ thể yếu đuối nhiều bệnh, chỉ sinh được duy nhất đứa con này, tất nhiên là ra sức nuông chiều rồi.” Có người nói tiếp.

Lúc này, có kẻ khề nói: “Chưa chắc trưởng công chúa đã là mẫu thân của tiểu Hầu gia đâu.”

Mọi người nghe xong đều cả kinh, không khỏi nhìn về phía người nọ, người nọ cẩn thận đảo mắt nhìn bốn phía, rồi lại thần bí nói: “Cái này chắc các người cũng không biết? Có tin đồn rằng trưởng công chúa thân thể yếu đuối không thể sinh con, nhưng lại không chịu để cho Định Nam hầu nạp tiểu thiếp, liền nghĩ ra biện pháp là để ột thị nữ thay mình sinh con, chờ khi thị nữ kia đã hoài thai liền đưa tới một thôn trang ở ngoại thành vụng trộm nuôi dưỡng, trưởng công chúa ở nơi này thì cũng giả mang thai, đợi cho đến khi gần ngày sinh tháng đẻ thì cũng trở về thôn trang kia, sau khi sinh tiểu Hầu gia, không ai còn thấy bóng dáng thị nữ kia đâu nữa.”

Mọi người nghe vậy đều líu lười, ngay cả nam nhân mập mập vừa rồi vốn rất nỗ lực chuyện giờ cũng kinh hãi, vội vàng nói: “Đừng luận chuyện hoàng gia, đừng luận chuyện hoàng gia.” Mọi người vội vàng gật đầu nói phải, cũng không dám tán chuyện góp vui mà đều tản đi.

Lại nói về A Mạch, sau khi theo Thương Dịch Chi đi vào hoàng thành, Thương Dịch Chi tiến cung diện thánh, A Mạch cùng thị vệ chờ ở bên ngoài, đợi đến hai, ba canh giờ sau mới thấy Thương Dịch Chi một mình từ trong cung đi ra. Trên mặt Thương Dịch Chi không rõ vui buồn, chỉ ra lệnh: “Hồi phủ.”

Đoàn người lúc này mới hướng về phía Định Nam Hầu phủ mà đi, khi về đến nơi đã quá giờ Ngọ, cửa chính của Định Nam Hầu phủ mở rộng, quần gia trong phủ dẫn phần lớn gia nhân chờ ở cửa, thấy đám người Thương Dịch Chi trở về, vội vàng đi lên đón tiếp. Thương Dịch Chi nhảy xuống ngựa, ném dây cương ột gã sai vặt, quay đầu hỏi quần gia: “Quý Thuận, mẫu thân đại nhân đâu?”

Lão quần gia vội vàng đáp: “Trưởng công chúa đang ở Lạc Hà Hiên chờ tiểu Hầu gia.”

Thương Dịch Chi nghe xong liền đi nhanh vào trong phủ, để A Mạch cùng bọn thị vệ ở bên ngoài. A Mạch lúc này đã cảm thấy rất đói rồi, thấy Thương Dịch Chi như thế, thầm nghĩ người này đúng là đồ tồi. Đang oán thầm trong bụng, đã thấy viên quần gia cười nói: “Chư vị tiểu ca cũng đều vất vả, theo ta vào trong nghỉ ngơi.”

A Mạch thầm nghĩ nghĩ hay không nghĩ không quan trọng, mấu chốt là nhanh nhanh đem đồ ăn đến lấp đầy cái bụng trống mới là chuyện quan trọng. Trong lòng A Mạch mặc dù nghĩ như vậy, nhưng trên mặt lại vẫn cười nói: “Làm phiền lão bá.”

Quần gia dẫn mọi người vào phủ, sắp xếp mọi người đến tiền trạch ăn cơm, đợi mọi người ăn uống xong, sắc trời cũng đã tối. A Mạch ngồi tán gẫu cùng mấy thị vệ, trong lòng lại lo lắng không biết buổi tối sẽ an bài như thế nào. Thương Dịch Chi từ lúc vào phủ không thấy lộ diện, xem ra sẽ không chiều cổ đến nàng, trong viện tuy không ít phòng, nhưng lại không nhiều đến mức có thể sắp xếp mỗi người một phòng, buổi

tối ngủ như thế nào đúng là một vấn đề lớn. Khi mới vào binh doanh, nàng cũng từng một mình ngủ chung giường với binh lính khác, nhưng đó là trong lúc chiến sự, mọi người đều mặc nguyên quần áo mà ngủ, còn hiện tại nếu không cởi bớt áo ra mà ngủ thì quả thật khó có thể giải thích.

Đúng lúc A Mạch đang phiền lòng, thì thấy vị quân gia từ ngoài phòng đi đến, hỏi: “Vị nào là Mạch tiểu ca?”

A Mạch đứng dậy đáp: “Tại hạ là A Mạch.”

Quân gia liền cười nói: “Tiểu Hầu gia cho ta đến đây mời Mạch tiểu ca.”

A Mạch nghe vậy liền đứng dậy đi theo quân gia ra ngoài, vị quân gia kia hết rẽ trái rồi lại rẽ phải, đưa A Mạch đến một tiểu viện vắng vẻ yên tĩnh, vừa vén rèm dẫn nàng vào nhà, vừa giải thích: “Nơi này là thư phòng của tiểu Hầu gia, tiểu Hầu gia phân phó là để Mạch tiểu ca ở lại nơi này nghỉ ngơi.”

72. Chương 72

Chương 72

CHUYỆN CŨ

A Mạch lúc này mới tỉnh tể đánh giá cách thiết kế và bày biện trong phòng, thấy chủ nhân của nó quả nhiên là một người tinh xảo, khắp nơi trong gian phòng đều lộ ra vẻ lịch sự tao nhã, dường như so với những nơi khác có sự khác biệt rất lớn.

Viên quân gia thấy tầm mắt của A Mạch chuyển tới giá sách trên tường, vừa cười vừa nói: “Tiểu Hầu gia đã dặn lại rằng, sách trong phòng này tiểu ca cứ xem tự nhiên, không cần phải câu thúc.”

Ồ! Từ lúc nào thì mình lại được nể mặt như vậy nhỉ! Không biết lần này Thương Dịch Chi lại có chuyện gì muốn mình làm nữa đây, A Mạch nghĩ vậy liền không khách khí nữa, chỉ khẽ gật đầu. Viên quân gia lại dẫn nàng đến trước gian phòng bên trong, nói: “Tiểu ca cũng đã vất vả, mệt nhọc một ngày rồi, tắm rửa rồi nghỉ ngơi cho sớm, ban đêm có thị nữ trực ở ngoài phòng, có việc thì có thể gọi các nàng ấy.”

Viên quân gia mỉm cười lui ra, A Mạch nhìn vào bên trong, thấy sau bình phong là một làn hơi nước mờ hồ tỏa ra hơi ấm, lại gần quả nhiên thấy một bồn nước nóng đã được chuẩn bị sẵn. A Mạch nhìn không được liền lấy tay thử khóa nhẹ, nước vừa đủ độ ấm, nàng không thể nhớ là đã bao lâu rồi mình chưa được tắm trong làn nước ấm như vậy, một bồn nước ấm bày ra trước mặt quả thực có sức quyến rũ không nhỏ.

Tắm thì tắm, A Mạch trầm nghĩ, nếu không đoán được tâm tư của Thương Dịch Chi, thì sẽ không đoán nữa, trước cứ hưởng thụ đã rồi tính sau. Nàng nhanh chóng cởi bỏ y phục rồi bước vào bồn tắm, khi toàn bộ thân thể đều chìm vào trong làn nước, mới khẽ thốt ra một hơi thở dài thật mỹ mãn.

Ngoài thư phòng, viên quân gia vội vàng rời đi, qua hành lang tối bên cạnh sân trước, đến nơi sâu nhất sau Hầu phủ, rồi dừng lại trước một căn phòng, đứng ở ngoài cửa thấp giọng bẩm báo: “Hồi bẩm tiểu Hầu gia, tất cả đều đã an bài thỏa đáng.”

Trong phòng, Thương Dịch Chi vẫn một thân nhung trang đang thẳng tắp quỳ gối trước một tấm bài vị, thần nhiên nói: “Biết rồi, người đi xuống nghỉ ngơi đi.”

Viên quân gia thoáng do dự, cuối cùng vẫn không nịn được nói: “Tiểu Hầu gia, trưởng công chúa cũng là vì ngài, ngài...”

“Quý Thuận,” Thương Dịch Chi ngắt lời quân gia, nói: “Ta biết rồi, người đi xuống nghỉ ngơi đi.”

“Nhưng...” Quý Thuận vừa muốn nói tiếp, lại đột nhiên ngừng lại, cúi đầu khép tay đứng ở một bên, kính cẩn thưa: “Trưởng công chúa.”

Thương Dịch Chi nghe vậy không khỏi mím môi, thân thể theo bản năng quỳ càng thẳng.

Cửa phòng chậm rãi đẩy ra, Thịnh Hoa trưởng công chúa xuất hiện ở cửa, thoạt nhìn có vẻ là một nữ nhân yếu đuối, mặt mày tinh tế, diện mạo không hẳn là quá đẹp, nhưng không có đường nét nào là không lộ ra vẻ dịu dàng.

Thương Dịch Chi vẫn chưa quay lại, chỉ khẽ nói một câu: “Mẫu thân”.

Thịnh Hoa trưởng công chúa chậm rãi tiến vào trong phòng, đứng trước mặt Thương Dịch Chi, lẳng lẳng nhìn anh ta một lát, lúc này mới nhẹ giọng hỏi: “Đã nghĩ thông suốt chưa?”

Thương Dịch Chi đưa mắt nhìn lên, trong ánh mắt để lộ ra vẻ quật cường ngày thường khó gặp, đáp: “Dịch Chi không sai.”

“Chát!” một tiếng, khuôn mặt của Thương Dịch Chi bị tát lệch sang một bên, đến khi quay lại, trên gò má đã hiện rõ mấy dấu tay nhọt nhọt. Không thể tưởng tượng được vị trưởng công chúa nhìn có vẻ vô cùng yếu đuối này lại có thể ra tay tàn nhẫn đến như thế.

“Đã nghĩ thông suốt chưa?” âm thanh của Thịnh Hoa trưởng công chúa vẫn mềm nhẹ ôn hòa như trước, như thể một cái tát vừa rồi vốn không liên quan gì đến nàng.

Sự quật cường trong mắt Thương Dịch Chi càng sâu hơn, vẫn trả lời: “Dịch Chi không sai.”

Lại một tiếng “Chát” nữa, Thịnh Hoa trưởng công chúa nói: “Còn nói là không sai! Ta đưa người đi Thanh Châu là để cho người giấu tài, chứ không phải để cho người bộc lộ tài năng, ra vẻ anh hùng!”

Khóe miệng Thương Dịch Chi đã rớm máu, nhưng vẫn thẳng lưng đáp: “Nhi thần không sai! Nhi thần là con cháu Tề gia, nhi thần không thể trở mặt nhìn lãnh thổ của Nam Hạ ta bị thất tử chiếm đóng, nhìn con dân Nam Hạ ta bị thất tử giết chết, nhi thần không thể...”

“Người phải có thể!” Trưởng công chúa lạnh giọng nói, “Nếu người ngay cả điều này cũng không thể chịu được, người cũng sẽ không thể giành lại giang sơn này, mà nên yên ổn ở lại Định Nam Hầu phủ làm một tiểu Hầu gia phong lưu, sống trong phú quý đến chết!”

Thương Dịch Chi mím môi không nói, chỉ quỳ thẳng tắp. Thấy dạng vẻ của anh ta như thế, trưởng công chúa rốt cục không còn giữ được thần sắc ôn nhu trên mặt nữa, cả giận nói: “Người cũng biết nhượng ngoại nhu, tiên an nội (1) sao? Hiện tại giang sơn không phải của người, mà là của thúc phụ người, Tề Cảnh, kẻ đang ngồi trong hoàng thành, kẻ đã giết cha sát huynh, cho dù người đuổi hết thất tử, cho dù người đánh đuổi được quân Bắc Mạc qua Tĩnh Dương quan, thế thì sao nào? Chẳng qua là sẽ mất mạng nhanh hơn mà thôi!”

Thương Dịch Chi lại nghiêm nghị nói: “Nếu như chỉ còn lại một nửa giang sơn, thì tranh giành cũng chẳng ích gì!”

Trưởng công chúa tức giận đến cực độ, lại vung tay về phía Thương Dịch Chi, nhưng khi bàn tay đến trước mặt anh ta thì lại dừng lại, nàng lặng im một lúc lâu, đột nhiên hỏi: “Người cũng biết thế sao? Nhưng nửa giang sơn đã đánh mất còn có thể đoạt lại được, còn tính mạng một khi đã đánh mất, thì cái gì cũng không thể lấy lại được. Người có hiểu không? Cái nguy hiểm nhất vốn không phải là kẻ địch ở trước mặt, mà là người thân ở phía sau người.” Nàng dừng lại, quay đầu nhìn về phía hương án bài vị, khẽ thở dài một tiếng: “Nơi này không riêng người là con cháu của Tề gia, mà cả ta cũng vậy, không một ai trong Tề gia nguyện ý nhìn giang sơn Nam Hạ bị thất tử chiếm đóng, nhưng điều kiện tiên quyết là người phải còn sống, chỉ có còn sống, mới có khả năng đoạt lại giang sơn từ trong tay thất tử, mới có khả năng đem bài vị của phụ thân người mà quang minh chính đại đặt vào trong miếu của tổ tông, chứ không phải... lên lút đặt ở nơi này.”

Thương Dịch Chi yên lặng nhìn chăm chú vào tấm bài vị kia thật lâu, sự quật cường trên mặt rốt cục cũng mềm đi, khẩu đầu vấp lấy thật sâu, rồi chậm rãi nói: “Dịch Chi biết sai rồi.”

Trưởng công chúa thấy anh ta như thế, thản nhiên nói: “Nếu đã biết sai rồi thì đứng lên đi.”

Thương Dịch Chi chậm rãi đứng dậy, trưởng công chúa nhìn anh ta một lát, rồi nói thêm: “Tắc Nhu đang ở Thuyết Sơn, nếu đã trở lại, thì hãy đi thăm nàng đi.”

Thương Dịch Chi không nói gì, chỉ khẽ gật đầu.

Trưởng công chúa lại hỏi: “Người cũng đưa cô nương kia về đây sao?”

“Vâng.” Thương Dịch Chi đáp.

“Người hoài nghi nàng cùng Tĩnh quốc công Hàn Hoài Thành có quan hệ sao?”

“Xem tuổi tác thì hình như là hậu thế của Hàn Hoài Thành.”

“Hàn Hoài Thành.....” Trưởng công chúa khẽ mỉm cười, giống như nhớ lại chuyện gì đó từ rất nhiều năm về trước, nàng nhẹ giọng nói: “Ta cũng chỉ gặp qua vợ chồng bọn họ vài lần, có thể nhận ra được hay không rất khó nói, nhưng vợ chồng bọn họ đều là những người rất thú vị.”

A Mạch vốn nghĩ rằng mình đã ngủ được một giấc rất dài, nhưng khi nàng mở mắt ra lại phát hiện sắc trời bên ngoài vẫn tối đen như trước, ý niệm đầu tiên nảy ra trong đầu đó là không nên ngủ trong thư phòng của Thương Dịch Chi, thế nhưng trên chiếc giường mềm mại cùng áo ngủ bằng gấm thê này mà không ngủ không đến hừng đông, thật sự là rất đáng tiếc.

Nàng lại nằm xuống thêm lát nữa rồi mới từ trên giường đứng dậy, vừa mặc xong quần áo thì chợt nghe thấy bên ngoài phòng có thị nữ nhẹ giọng hỏi: “Công tử thức dậy chưa? Để tiểu nữ vào hầu công tử rửa mặt chải đầu?”

A Mạch cả kinh, không ngờ thị nữ vẫn chờ ở ngoài phòng như thế, xem tình hình như vậy hiển nhiên là bọn họ đã sớm nhận được lệnh rồi, nên luôn chú ý đến động tĩnh trong phòng, chờ nàng mặc quần áo xong rồi mới lên tiếng hỏi. Lại nghe thấy bọn họ gọi mình là công tử, trong lòng A Mạch càng cảm thấy buồn cười, hắng giọng mấy cái rồi mới đáp: “Vào đi.”

Thị nữ liền bưng chậu rửa mặt và khăn tiến vào, không cần A Mạch phân phó liền tiến lên hầu hạ A Mạch rửa mặt chải đầu. A Mạch làm sao hưởng thụ nổi loại đãi ngộ như vậy, nhất thời có chút thụ sủng nhược kinh², đến khi thị nữ đều lui hết ra ngoài, nàng mới hồi phục lại tinh thần, trong lòng lập tức lại dấy lên nỗi ngờ vực vô căn cứ, không biết Thương Dịch Chi này rốt cuộc là muốn làm cái gì, vốn định đi tìm Thương Dịch Chi, nhưng nghĩ đi nghĩ lại liền nhịn xuống, thầm nghĩ trước hết cứ chờ thêm đã, lấy bất biến ứng vạn biến là tốt nhất.

Ai ngờ sự chờ đợi này lên đến vài ngày!

Bởi mấy ngày sau đó cũng không thấy Thương Dịch Chi lộ diện, không phải vào cung dự yến tiệc thì cũng là tương kiến bạn cũ, tóm lại là không ở trong phủ. A Mạch thấy thế, liền cười nói với viên quản gia: “Nếu là như vậy, để ta quay trở lại với đội thị vệ là tốt rồi, ta vốn là thân vệ của nguyên soái, sao có thể độc chiếm thư phòng của nguyên soái được, về sau các huynh đệ khác sẽ nghĩ ta như thế nào?”

Viên quản gia không ôn hòa cũng không lạnh nhạt mà trả lời: “Tiểu Hầu gia đã công đạo rằng Mạch tiểu ca khác với bọn họ nên cứ an tâm nghỉ lại đây, nếu bọn hạ nhân hầu hạ không tốt, cứ nói với ta, ta sẽ thay tiểu ca xử trí bọn họ.”

A Mạch thầm nghĩ đây không phải là hầu hạ không tốt, mà là bởi vì bọn họ hầu hạ quá tốt, cho nên trong lòng nàng mới càng bứt rứt không yên, nàng liền trối lo phải nghĩ, chẳng lẽ Thương Dịch Chi kia giam lỏng nàng ở đây là vì trót làm thâm hụt tiền nên quay sang buồn người.

Viên quản gia thấy A Mạch lộ vẻ không thoải mái, liền nói thêm: “Nếu tiểu ca thấy nhàm chán, ta sẽ cho người đưa tiểu ca ra ngoài đi dạo, Thịnh Đô của chúng ta có tiếng là nơi phồn hoa náo nhiệt, cũng không ít chỗ có thể du ngoạn.”

A Mạch nghe vậy cũng thấy động lòng, cho phép mình ra khỏi phủ như vậy, xem ra cũng không phải là muốn giam lỏng, chẳng lẽ gần đây lương tâm của Thương Dịch Chi đã thức tỉnh, cảm thấy phạt nàng hai trăm roi quả thật quá tàn nhẫn, nên hiện giờ muốn bù đắp lại cho nàng? Nhưng sự bù đắp này cũng quá lớn đó nha. Nàng gật đầu, cười nói: “Vay làm phiền lão bá.”

Viên quản gia sao biết tâm tư A Mạch lại vòng vo như thế, chỉ dặn rằng: “Tiểu ca xuất môn thì không thể mặc quần phục được, để ta cho người đưa quần áo khác lại cho tiểu ca.”

A Mạch cười cảm ơn, viên quản gia liền đi, lát sau đã có người đưa quần áo đến, ngoài quần áo còn có đầy đủ cả mũ, giày và một túi bạc nhỏ. A Mạch không khỏi tán dương một tiếng, nghĩ viên quản gia này làm việc thật sự rất chu đáo. Xem ra mọi thứ đều được chuẩn bị rất chu đáo, ngay cả một vật bất ly thân với các công tử là cây quạt cũng có, A Mạch nhất thời dở khóc dở cười, giờ đã cuối mùa thu, mà vẫn còn phải cầm quạt trong tay để ra vẻ phong lưu sao?

Thịnh Đô là một kinh thành cổ, ngoài thành, Thanh Hồ trong như gương, trong thành, buôn bán phát đạt, hiệu buôn phồn hoa. Nhưng so với Thái Hưng ở Giang Bắc có sự bất đồng, bởi Thịnh Đô vốn hạn chế phường hội buôn bán, mà chỉ cho phép thị dân mở cửa hàng ở ven đô, cho nên nét phồn hoa và phong cảnh tự nhiên không giống với nơi khác. A Mạch đi loanh quanh trong thành mấy ngày, chẳng qua cũng chỉ là cưỡi ngựa xem hoa, quả nhiên đây đúng là nơi phồn hoa đô hội như lời Từ Tĩnh nói. Lại nghe người ta nói danh thắng ngoài thành lại càng nhiều cảnh đẹp, nhất là Phúc Duyên Tự trên núi Thúy Sơn, chẳng những hương khói quanh năm, mà mỗi lần đến ngày rằm lại có hội chùa vô cùng náo nhiệt, A Mạch liền cao hứng muốn đến đó du ngoạn một phen.

Vừa mới sáng sớm, A Mạch đã một mình theo cửa ngách ra khỏi Hầu phủ, thuê ngựa ra khỏi thành. Phúc Duyên Tự tọa lạc trên núi Thúy Sơn, đã có ba, bốn trăm năm lịch sử, là nơi để cho thiện nam tín nữ bái phật cầu duyên. Chẳng qua A Mạch không phải thiện nam cũng chẳng là tín nữ, đối với Bồ Tát không có gì muốn cầu xin, đi đến nơi này chẳng qua cũng chỉ muốn xem phong cảnh náo nhiệt mà thôi.

Ngoài cửa miếu có một gánh xiếc ảo thuật đang biểu diễn, A Mạch thấy hay hay, liền dừng chân lại xem, đợi đến đoạn phần khích cũng không khỏi vỗ tay tán thưởng. Đúng lúc đang xem vui vẻ, lại cảm thấy ánh mắt của người bên cạnh hình như dán chặt trên người mình, khiến cho người ta cảm thấy ớn lạnh. Trong lòng A Mạch cảnh giác, làm bộ như vô tình quay lại, nhưng không tìm được ánh mắt đó, đến khi quay đầu lại thì vừa vặn bắt gặp trong đám người đứng đối diện có một vị công tử đang dùng ánh mắt nóng bỏng nhìn nàng.

Bản thân người nọ không hề cố kỵ chút nào mà cứ nhìn chằm chằm vào khuôn mặt của A Mạch, thấy A Mạch phát hiện ra vẫn không hề né tránh, trái lại còn nhướn mày ra vẻ phong lưu mà cười với nàng.

A Mạch cảm thấy chán ghét đến cực điểm, nhưng cũng không muốn sinh chuyện thị phi, liền thừa dịp đông người liền lén lút lui ra, bước nhanh về một hướng khác, lẫn vào trong đám đông. Cứ như vậy mà xuyên qua mấy chỗ náo nhiệt, A Mạch mới bỏ rơi được vị công tử kia. A Mạch thầm nghĩ vị công tử kia không thể có ánh mắt đủ sức gây nên nỗi sợ hãi vừa rồi, chỉ không biết ánh mắt khiến cho người ta phát lạnh ấy là ở đâu ra. Thâm tâm nàng không khỏi cảnh giác, không dám trở về thành, liền lẳng lặng theo đường mòn đi ra sau núi, thầm nghĩ trước cứ trốn đã rồi nói sau.

Ai ngờ chưa đi xa được bao nhiêu, liền nghe thấy phía sau có người gọi: “Tiểu huynh đệ phía trước, xin dừng bước!”

Chú thích:

1- Nhượng ngoại nhu, tiên an nội: đại ý là phải giữ đối sách mềm dẻo trong đối ngoại và giữ sự ổn định trong đối nội

2- Thụ sủng nhược kinh: được yêu mến mà sợ hãi

73. Chương 73

Chương 73

CHẠY ĐI

A Mạch làm như không để ý tới, mà ngược lại, bước chân lại càng nhanh hơn chút nữa, người nọ không những đuổi sát phía sau nàng, lại còn cao giọng gọi: “Tiểu huynh đệ, xin dừng bước.”

Bên cạnh, đã có người để ý đến, A Mạch đành phải dừng lại, quay người nhìn bốn phía, lúc này mới nhìn về phía công tử loè loẹt kia mà hỏi: “Các hạ gọi ta?”

Vị công tử kia đi ba bước, chạy hai bước đến trước mặt A Mạch, đứng thở hồng hộc nói: “Đúng vậy.”

A Mạch hỏi: “Các hạ gọi ta có chuyện gì?”

Vị công tử kia bình ổn lại hô hấp, liền mở chiết phiến trong tay đánh “Soạt” một tiếng, làm bộ phe phẩy rồi mới cười đáp: “Tiểu huynh đệ đi nhanh thật, khiến cho tại hạ đuổi theo thật vất vả.”

Khi chiếc quạt của anh ta vừa mở ra, A Mạch liền ngửi thấy mùi hương xộc đến, chỉ một cái phe phẩy, một trận gió hương thơm lập tức ập vào mặt, mùi hương nồng đến nỗi thiếu chút làm nàng nghẹn thở, nhất thời ngay cả nói cũng không nói nổi.

Vị công tử kia nào biết rằng A Mạch bị mùi hương của anh ta khiến cho không thể mở miệng, lại tưởng là A Mạch bị phong tư của mình mê hoặc, liền ra vẻ tiêu sái mà cười nói: “Vừa rồi thấy tiểu huynh đệ thập phần quen thuộc, hình như là đã từng gặp qua.”

“Ta không biết các hạ.” A Mạch nói thật rõ ràng, rồi quay người muốn đi. Người nọ thấy A Mạch phát tay áo bước đi, trong lòng khẩn trương, cuối cùng không còn để ý đến cái gì là văn nhã hay không văn nhã, vội vàng kéo tay áo của A Mạch. A Mạch giận đến tái mặt nhìn người nọ: “Các hạ muốn làm gì?”

Người nọ lại chặn trước người A Mạch, có chút vô lại nói: “Tiểu huynh đệ du sơn một mình chẳng phải rất không thú vị sao, chi bằng chúng ta kết bạn mà đi, được không?”

A Mạch thấy người này dây dưa như thế, không khỏi nhú mày, trông mắt nàng vừa chuyển, lại bỗng nheo mày cười nói: “Được, nhưng ta không thích ở nơi huyên náo như thế này, muốn đến sau núi du ngoạn cho yên tĩnh, người có đi cùng ta không?”

Người nọ thấy nụ cười của A Mạch tươi rói như nắng xuân, cả người lập tức trở nên mềm nhũn, thầm nghĩ mỹ nhân quả thật rất nhiệt tình, nên đầu còn lo lắng này nọ nữa, chỉ còn biết gật đầu nói: “Đi chứ, đi chứ.”

Hai người liền kết bạn đi ra sau núi, người nọ dọc đường đi lái nhai không ngớt, nếu không phải khen tướng mạo của A Mạch thì cũng là khoe mình là con nhà quyền thế, A Mạch mỉm cười không nói, chỉ lẳng lẳng dẫn người này theo đường mòn đi đến một nơi hẻo lánh. Anh ta thấy A Mạch chỉ cười mà không nói, càng về sau càng to gan lớn mật, muốn động chân động tay, ai ngờ A Mạch cũng không giận, chỉ dùng chiết phiến ngăn bàn tay anh ta đang muốn đặt lên vai nàng lại, xoay người đứng đối với mà cười nói: “Người nhắm mắt lại trước đi.”

Người nọ nghe vậy vội vàng nghe lời nhắm mắt lại, miệng thì hỏi: “Hảo huynh đệ, người muốn ta... ai ui!” Người nọ vội vàng ôm lấy bộ hạ mà cúi gập người, A Mạch lại nhấc chân lên, vừa đánh vừa mắng: “Ta cho người làm hảo huynh đệ này, đồ cầu tặc mắt mù!”

.....

Đến hơn nửa ngày sau, A Mạch mới từ con đường mòn quay trở lại, vừa đi vừa dùng tay sửa sang lại quần áo của mình, miệng cũng không tự chủ mà khe khẽ ngâm nga một khúc hát.

Thì ra, mấy loại bạo hành này, bất kể là thế nào, khi ra tay cũng đều rất sáng khoái.

Tâm lý thoải mái, bước chân liền cảm thấy vô cùng nhẹ nhàng. Lúc này, A Mạch lại muốn quay trở lại Phúc Duyên Tự, đang muốn tìm xe ngựa để thuê, chợt thấy đám đông đột nhiên xôn xao, một đội binh lính mặc trang phục cấm vệ vừa vung roi quát vào mọi người, vừa lớn tiếng quát mắng: “Ngồi xuống, tất cả đều ngồi hết xuống.”

Ngày thường, dân chúng đâu từng gặp qua tình cảnh như thế này, thế nên nhất thời tiếng khóc, tiếng la vang lên khắp nơi trên đường. A Mạch thấy tình thế như thế, vội vàng ôm đầu theo đám người ven đường ngồi xổm xuống, vụng trộm giương mắt quan sát đám binh lính, thấy bọn họ thỉnh thoảng lại kéo ai đó từ trong đám người lôi ra rồi trói gô lại, trong lòng không khỏi kinh ngạc, không biết những người này phạm vào tội gì mà phải huy động cả cấm vệ quân, liền chú tâm nhìn kỹ lại, trong lòng càng kinh sợ, chỉ thấy những kẻ bị kéo ra đều là những nam thanh niên mặc trang phục hoặc xanh đậm hoặc xanh nhạt.

A Mạch không khỏi cúi đầu nhìn lướt qua quần áo trên người mình, sau đó cúi thấp người, chậm rãi lui về phía sau đám đông, chờ đến khi lẫn ra sau đám người rồi, lúc này mới vùng dậy chạy ra sau núi. Chẳng lẽ người vừa rồi đúng thật là cháu trai yêu của quý phi sao? A Mạch thầm nghĩ, vừa rồi mình đánh anh ta, có lẽ giờ này vẫn còn nằm ở ven rừng, cấm quân đâu thể đến nhanh như vậy được nhỉ? A Mạch càng nghĩ càng thấy không thích hợp, dưới chân cũng chạy chậm lại, xem ra lần này không phải vì mình mà đến, nàng không khỏi bật cười, thầm nghĩ mình đúng là giống như chim sợ cành cong.

A Mạch đang suy nghĩ, lại thình lình nghe thấy phía sau truyền đến tiếng bước chân dồn dập, cấm vệ quân đã phát hiện ra nàng, liền quát lớn: “Đứng lại, không được nhúc nhích.” Trong đó, một binh sĩ đưa mắt nhìn A Mạch, rồi lại đối chiếu với bức họa, kêu lên: “Áo xanh, da trắng, không có râu, khuôn mặt tuần tú, đúng rồi, chính là người này!”

A Mạch nghe xong, trong lòng kinh hãi, liền nhanh chóng nhấc chân bỏ chạy. Trải qua nhiều năm sống lưu lạc khiến cho A Mạch đã nuôi dưỡng thành một thói quen, đó là hễ cứ có người đuổi là chạy, mặc dù không rõ những người này vì sao lại đuổi bắt nàng, cứ chạy trước rồi nói sau. Nàng lại đã quên rằng thân phận của mình lúc này đã sớm khác xưa, vốn dĩ không cần phải chạy, mà một khi đã chạy, lại thành ra hỏng chuyện.

Càng chạy về phía sau núi, đường càng gập ghềnh khó đi, chẳng những không thoát khỏi truy binh phía sau, mà ngược lại bọn họ càng lúc càng kéo đến đông hơn, bên người thỉnh thoảng lại có mũi tên bay sát qua, xem ra truy binh cũng không nhất thiết phải lưu lại tính mạng của nàng. Trong lòng A Mạch không khỏi cuống lên, mắt thấy phía trước xuất hiện một khối đá lớn, tầm nhìn đột nhiên mở rộng, A Mạch lại thầm kêu một tiếng không tốt, phía trước đột nhiên xuất hiện một triền núi rất cao, đường núi đến đây là hết.

A Mạch dừng cước bộ, thấy trước mặt là một sườn dốc rất sâu, trong đầu nhanh chóng tính toán rằng nếu cứ lần xuống có lẽ còn kiếm được vài cơ may sống sót. Mắt thấy truy binh sắp đuổi tới nơi, nhưng dù cho A Mạch nghiêng chặt rằng vẫn không dám mạo hiểm nhảy xuống. Nàng đảo mắt nhìn quanh, liền nhanh chóng cởi bỏ áo dài trên người, phủ lên một tảng đá, rồi đẩy xuống dốc núi, còn bản thân thì nhảy vào giữa đám cỏ rậm bên khối đá. A Mạch vốn định mạo hiểm trốn trong bụi cỏ, nào ngờ cả thân thể lại rơi vào hư không, cả người xuyên qua đám cỏ mà rơi xuống càng lúc càng sâu, nàng theo bản năng đưa tay vung loạn ra xung quanh, nhưng vách núi trơn nhẵn, lại có rêu mọc, nên đâu thể nắm được cái gì, cho đến khi ngã xuống, nàng cuối cùng cũng chỉ nắm được hai nắm rêu xanh.

Nói đến đây thì đúng là tạo hóa thật thần kỳ, kẻ sát khối đá này lại ẩn dấu một khe núi hẹp, ngày thường bị khối đá và cỏ cây che lấp, trừ phi gạt cỏ dại ra để tìm, nếu không thì đúng là không dễ phát hiện.

A Mạch nhẹ nhàng cử động tay chân, may mắn nơi này cũng không quá sâu, nên chân tay cũng không thương tổn gì. Nàng không dám cử động mạnh, chỉ dựa vào vách đá chậm rãi đứng dậy, nghiêng đầu lắng nghe động tĩnh bên trên, quả nhiên truy binh đã đến, liền mơ hồ nghe được có người mắng: “Con mẹ nó, thế nào lại cũng lần xuống đây chứ? Tưởng mình là thần tiên chắc, rơi xuống vách núi mà không chết sao!”

A Mạch âm thầm cảm thấy kỳ quái, người nọ sao lại dùng chữ “cũng”, chẳng lẽ ngoài nàng ra còn có người khác nữa sao? Lại nghe có người nói lớn: “эм tra hết xung quanh cho ta, đừng để cho tiểu tử kia trốn.” A Mạch sợ tới mức vội vàng nín thở, chỉ giữa đầu nhìn lên trên, thấy thỉnh thoảng có mũi thương dài xuất hiện ở khe đá, vung loạn phía trên khối đá. Cũng may, khe đá này quá hẹp, lại ẩn giấu dưới bụi cỏ, tên lính này dường như nghĩ rằng chỉ trong bụi cỏ mới có người lẫn trốn, nên chỉ lấy trường thương đâm loạn một hồi bên trên, mà không phát hiện ra kẻ sát khối đá còn có huyền cơ khác.

Cứ như vậy một lát, âm thanh bên trên dần dần nhỏ lại, A Mạch không khỏi nhẹ nhàng thở ra, quay đầu lại đang muốn đánh giá hoàn cảnh nơi này, đột nhiên phát hiện bên cạnh thoáng có tiếng gió động qua, nàng trong lòng kinh hãi, theo bản năng vung chân lên, người nọ nghiêng người tránh thoát, thân ảnh nhoáng một đã nắm được yết hầu của A Mạch.

Bị người nọ nắm lấy yết hầu, A Mạch nhất thời không dám cử động, chỉ giương mắt nhìn khuôn mặt của người đó, nhưng vừa rồi do nàng vẫn ngẩng đầu nhìn lên chỗ sáng phía trên, nên lúc này mắt vẫn chưa kịp thích ứng với bóng tối bên dưới, mãi một lúc lâu sau, khuôn mặt người này mới từ từ hiện rõ lên trước mắt nàng, không thể nào thốt nên lời, A Mạch chỉ cảm thấy trong lòng dâng lên một nỗi sợ hãi đến cùng cực, nếu như không phải cổ họng nàng đang bị anh ta chế ngự, sợ là lúc này nàng đã dùng hết sức bình sinh mà nhảy dựng lên!

Áo xanh, da trắng, không có râu, khuôn mặt tuấn tú.....

Thì ra vốn không phải là nàng, mà là hắn!

Thường Ngọc Thanh cũng không ngờ A Mạch sẽ từ trên trời giáng xuống, hôm nay anh ta ở Phúc Duyên Tự đã nhìn thấy nàng, chẳng qua lúc ấy vì e ngại rất nhiều nguyên nhân nên không thể xuất thủ, sau hành tung bại lộ lại bị đuổi giết, ai ngờ ông trời có mắt, đem người này đưa đến trước mặt mình.

Ông trời đúng là đui mù, A Mạch thầm nghĩ. Đưa chuột đến miệng mèo, quả đúng là tự tìm tử lộ!

Yên lặng, chỉ có thể yên lặng, giết thân vệ của anh ta, đả thương huynh đệ của anh ta, nàng không biết phải nói gì mới có thể làm cho vị sát thần trước mặt này tha tình, nếu nói cũng vô nghĩa, chi bằng ngậm miệng lại tốt hơn. Thanh chủ thủ vẫn còn dấu ở trong giày, nếu như muốn lấy, hoặc là xoay người, hoặc là nhấc chân, xem ra trước mắt cả hai cách này đều không làm được.

Thường Ngọc Thanh thấy A Mạch không nói tiếng nào, nhin không được châm chọc nói: “Trước kia không phải nhanh mồm nhanh miệng lắm hay sao?”

A Mạch vẫn không nói gì.

Ánh mắt Thường Ngọc Thanh trở nên lạnh lẽo, lực trên tay càng lớn hơn: “Chủ tướng Mạch Tuệ của thất doanh quân Giang Bắc, người không thể ngờ được sẽ chết ở chỗ này phải không?”

“Nếu ta chết, vậy thì ngươi cũng chờ chết ở chỗ này đi!” A Mạch đột nhiên nói.

Thường Ngọc Thanh lỏng tay một chút, lại đột nhiên nở nụ cười, hỏi: “Ngươi cho là ta không thể ra khỏi đây được sao?”

A Mạch bình tĩnh đáp: “Nơi này cách phía trên ba trượng có thừa, Thường tướng quân lại bị thương một tay, nếu như dựa vào sức của một mình tướng quân, sợ là ra không được.”

Thường Ngọc Thanh không đáp lời, chỉ lẳng lặng quan sát A Mạch, sau đó hừ lạnh một tiếng, chậm rãi buông bàn tay đang nắm lấy cổ A Mạch ra.

Trái tim vốn đập thành thịch trong ngực A Mạch lúc này mới bình phục lại một chút, nàng thấy cánh tay trái của Thường Ngọc Thanh vẫn bất động, liền đoán cánh tay này của anh ta có thương tích, không ngờ quả nhiên là đoán đúng. A Mạch thấy Thường Ngọc Thanh buông tay ra, lúc này mới ngã ngồi trên mặt đất, há miệng thở hổn hển.

Thường Ngọc Thanh lui ra phía sau, nhìn A Mạch cười lạnh không nói gì.

A Mạch cũng không nhìn anh ta, chỉ dùng tay ôm gối ngồi dưới đất, thấp giọng thở dài: “Thật đúng là đạo một vòng qua Quỷ Môn Quan...” Nói một nửa lại đột nhiên vùng dậy, hàn quang trong tay chợt lóe, hướng thẳng về phía Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, cũng đã sớm có phòng bị, nghiêng đầu né khỏi thanh chủ thủ đang lao đến, tay phải đã cầm cổ tay A Mạch, thuận thế đẩy cả người A Mạch áp chế lên trên vách đá, tiến lên dùng vai khổng chế lưng A Mạch, quát: “Buông tay!”

A Mạch chỉ cảm thấy cổ tay chột đau nhức, thanh chủ thủ trong tay không thể cầm được nữa, keng một tiếng rơi trên mặt đất.

Thường Ngọc Thanh cười lạnh nói: “Sớm biết là không thể tin được ngươi mà!”

74. Chương 74

Chương 74

CHỦY THỦ

Anh ta buông cổ tay A Mạch ra, dùng mũi chân hất một cái, thanh chủy thủ kia liền rơi vào tay anh ta. “Hình dạng thanh chủy thủ này đúng là hiếm thấy, cũng rất sắc bén.” Thường Ngọc Thanh nhin không được khen.

Cổ tay A Mạch đã bị trật khớp, nàng cũng không nguyện ý bị yếu thế trước mặt Thường Ngọc Thanh, chỉ nắm chặt cổ tay, cắn răng không nói gì. Thường Ngọc Thanh thấy trán nàng đã toát mồ hôi, mà cổ họng vẫn không một tiếng rên, trong lòng bất giác có chút bội phục sự quật cường của nữ nhân này. Vết thương trên cánh tay trái anh ta lại chảy máu, nhất thời không để ý tới A Mạch nữa, lui ra phía sau vài bước rồi ngồi xuống, một tay cởi áo đơn, bắt đầu xử lý vết thương trên cánh tay trái. Anh ta bị vết thương này khi bị cấm vệ quân đuổi giết, bởi sợ vết máu làm bại lộ hành tung, cho nên băng vội lại, giờ cởi ra, máu lại theo vết thương chảy xuống. Thường Ngọc Thanh lấy kim sang được đồ lên, lại xé tấm áo đơn thành băng vải băng vết thương lại, khi ngẩng đầu lên thấy A Mạch vẫn nắm cổ tay dựa vào vách đá, mi mắt sụp xuống không biết đang suy nghĩ cái gì.

Thường Ngọc Thanh đứng dậy đánh giá bốn phía xung quanh, phía trên khe đá này tuy hẹp, nhưng không gian phía dưới lại rộng rãi, chỉ có khoảng trống này là lộ ra chút ánh sáng, còn hai bên sơn động đều tối như mực, không biết thông tới đâu. Khối đá này một mặt thẳng đứng lại mọc đầy rêu xanh, không thể lên được, mà mặt kia lại càng khó nói, bề mặt lõm vào trong, nếu muốn đi lên lại càng si tâm vọng tưởng. Thường Ngọc Thanh tính toán độ cao, ước chừng bằng chiều cao của ba người cộng lại, nhưng nếu như hai người phối hợp, muốn đi ra ngoài thật ra cũng không phải quá khó.

“Người đưa chủy thủ cho ta,” A Mạch đột nhiên nói: “Ta cam đoan sẽ không lừa người nữa.”

Thường Ngọc Thanh đưa mắt liếc xéo A Mạch một cách tà nghệ, ánh mắt có chút trào phúng, như thể đang hỏi nàng sao lại đưa ra một yêu cầu ngây thơ như vậy. A Mạch lại nhìn thẳng vào mắt anh ta, thản nhiên nói: “Hoặc là đem chủy thủ trả cho ta, hoặc là cứ cho ta một dao ngay tại đây.”

Thường Ngọc Thanh thấy A Mạch nói quyết liệt như thế, liền gờ thanh chủy thủ kia lên ngắm ngía, không chút để ý hỏi: “Thứ này quan trọng với người như vậy sao?”

“Trừ phi ta chết, thì người có thể lấy nó từ trên thi thể của ta.” A Mạch đáp.

Thường Ngọc Thanh khẽ giật mình, lại nở nụ cười, một bên tiếp tục đùa nghịch thanh chủy thủ trong tay, một bên lại nhìn A Mạch một cách không có hảo ý, cố ý trêu đùa nói: “Trả lại cho người cũng được, nếu người cởi quần áo ra thì ta liền trả thanh chủy thủ này lại cho người.”

A Mạch vốn đã cởi thanh sam(1) phủ lên tảng đá lăn xuống dốc núi, hiện tại trên người chỉ còn một tấm áo trong màu trắng, nghe anh ta nói thế, không nói hai lời, đưa một tay lên cởi áo. Thường Ngọc Thanh lúc đầu chỉ mỉm cười nhìn, nhưng đến khi A Mạch để lộ tấm vải quần ngực bên trong ra thì anh ta cười không nổi nữa. A Mạch cởi áo trong xong, ngẩng đầu liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, thấy anh ta không tỏ thái độ gì lại cúi đầu cởi tiếp tấm vải quần ngực.

Thường Ngọc Thanh đột nhiên lạnh giọng quát: “Đủ rồi!” rồi vung tay ném thanh chủy thủ qua chỗ nàng.

A Mạch vội vàng dùng tay đón lấy, dắt trở lại trong giày.

Thường Ngọc Thanh khinh thường nói: “Cho dù người có chủy thủ trong tay thì cũng làm gì được ta?”

A Mạch không nói, chỉ cúi đầu mặc lại quần áo. Nhưng một tay của nàng đã bị trật khớp, nếu chỉ cởi áo thì không sao nhưng để mặc lại thì không dễ, mặc dù đã dùng tới răng để giữ, nhưng vẫn không thể khẹp lại vạt áo trước ngực.

Thường Ngọc Thanh thấy vậy, rốt cục nhin không được mà mĩa mai: “Cởi ra thì nhanh mà sao mặc vào lại không nhanh như lúc cởi thế, người...”

A Mạch ngẩng phắt đầu nhìn anh ta, trong đôi mắt ngập lệ gần như tóe lửa. Thường Ngọc Thanh sững sốt nhìn, chợt nghe thấy A Mạch giận dữ nói: “Ta không có lòng tự trọng, ta không biết liêm sỉ, chẳng phải đó là điều mà người muốn nói hay sao? Ta không có lòng tự trọng đấy, ta không biết liêm sỉ đấy, tự trọng có đem lại cơm ăn cho ta không, liêm sỉ có bảo vệ được tính mạng cho ta không, tự tôn liêm sỉ của các người quan trọng như thế, nhưng với ta thì chúng chẳng đáng giá một xu!”

Thường Ngọc Thanh sững sốt một lúc lâu, sau đó trầm mặc đi đến bên cạnh A Mạch, trước ánh mắt đề phòng của nàng đang nhìn anh ta chăm chú, tay trái của anh ta chậm rãi nâng cánh tay phải bất động của nàng lên, rồi dùng tay phải của mình cầm lấy bàn tay bị trật khớp của A Mạch, giật mạnh một cái, chỉ nghe thấy một âm thanh khô khốc vang lên, cổ tay bị trật khớp của A Mạch đã khôi phục lại vị trí.

A Mạch còn chưa hết kinh ngạc, chợt nghe Thường Ngọc Thanh nói: “Bàn tay này trong vòng một tháng không được dùng sức.” Anh ta thấy A Mạch vẫn kinh ngạc nhìn mình, không khỏi cười nói: “Người không cần cảm kích ta, trên sa trường mà thấy mặt, thì chỉ có thể là người chết ta sống.”

A Mạch hừ lạnh một tiếng, cả giận nói: “Ta vì sao phải cảm kích người, bàn tay ta bị trật khớp như vậy chẳng phải là do người ban tặng hay sao.”

Thường Ngọc Thanh nhếch miệng định phản bác rồi lại thôi, chỉ nói: “Ta đâu cần phải đấu võ mồm với một nữ nhân như người.” Nói xong lại thăm dò tìm đường ra khỏi cốc. “Người lại đây.” Thường Ngọc Thanh gọi A Mạch.

A Mạch nghe vậy liền liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, rồi chậm rãi đi qua.

“Người kiệu ta lên rồi ta sẽ quay lại kéo người lên.” Thường Ngọc Thanh nói.

A Mạch ngửa đầu nhìn lên trên, nói: “Nơi này không thể lên được, có kiệu người thì người cũng không thể lên được.” Nàng thấy Thường Ngọc Thanh hơi nhíu mày kiểm lại, liền nói tiếp: “Tay phải của ta không thể dùng sức, tay trái của người lại bị thương, cho dù ta có kiệu người lên, người cũng không thể lên được.”

Thường Ngọc Thanh nhìn A Mạch, lại đột nhiên nhướn mày, cười hỏi: “Người sợ ta sau khi lên được rồi sẽ thất tín không chịu kéo người lên?”

A Mạch nghe vậy liền nhếch miệng, trào lộng nói: “Tướng quân cả nghĩ rồi, hiện tại ở gần tướng quân với ta không khác gì kẻ sát địa ngục, ta chỉ ước có thể mau chóng tiến bước người đi, ta lên được hay không thì có gì phải ngại. Lên rồi tính mạng cũng vẫn ở trong tay người, còn không bằng tự mình đợi ở đây có khi lại tốt, không chừng còn có thể lưu lại một cái mạng.”

Thường Ngọc Thanh không ngờ A Mạch lấy lý do như vậy để thoái thác, nhất thời giận run người, một lúc lâu sau mới nói: “Người ở đây thì chống chọi được bao lâu, bị giam trong này không chết đói thì cũng chết khát.”

A Mạch lại cười khẩy nói: “Thường tướng quân không cần làm ta sợ, nếu như nơi này chỉ có một mình ta, sợ là chẳng chết đói mà cũng chẳng chết khát.”

“Tại sao?”

A Mạch liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, đáp: “Chúng ta đều dùng cách thức giống nhau để lừa cảm vệ quân, bọn họ cũng không phải là đồ ngốc, đợi cho đến khi xuống dốc núi tìm liền biết cái lẩn xuống chỉ là tảng đá, tất nhiên sẽ quay lại tìm tiếp, đến lúc đó nếu như hai người chúng ta đều ở đây, sợ là đều phải mất mạng, mà nếu chỉ có một mình ta, ta lại có thể kêu cứu.”

Thường Ngọc Thanh cảm thấy kì quái, hỏi: “Người đã dám kêu cứu, vì sao vừa rồi còn muốn trốn?”

A Mạch đỏ mặt, nàng làm sao dám nói là vì mình nhát gan, thấy có người đuổi liền chạy. Thường Ngọc Thanh thấy phản ứng của A Mạch như thế, không khỏi cười ha hả, nói tiếp: “Là vì người không biết người bọn họ muốn tìm là ta, còn tưởng là bắt người, cho nên mới hoảng sợ mà nhảy xuống nơi này.”

A Mạch không để ý đến sự bồn chồn của Thường Ngọc Thanh, đột nhiên nói: “Còn một cách có thể rời khỏi đây, chỉ là không biết tướng quân.....”

“Chỉ là không biết tướng quân ta có tin người hay không,” Thường Ngọc Thanh tiếp lời nói: “Nếu người nói cái cách đơn giản đó là muốn ta kiêu người lên trước, thì ta có thể nói là ta làm được, nhưng không làm, vì ta không tin người!”

A Mạch cười cười: “Vậy thì không có cách nào khác là chờ chết.”

Thường Ngọc Thanh nhìn A Mạch không nói, hai người đang giằng co, bỗng nghe thấy bên ngoài có tiếng người truyền đến, Thường Ngọc Thanh vội đưa tay kiểm chế cổ nòng, thấp giọng nói: “Không được lên tiếng!”

Chỉ nghe thấy bên ngoài có người quát: “Tìm cẩn thận lại cho ta, cho dù có diệt hết cỏ ở đây cũng phải tìm!”

Thường Ngọc Thanh cùng A Mạch đều cả kinh, hai người không hẹn mà cùng chậm rãi lùi sâu vào trong khe đá, vừa ẩn vào chỗ tối, chợt nghe thấy trên đỉnh đầu có tiếng động, chỗ cỏ dại che lấp miệng khe đá bị trường thương đẩy ra, có người kêu lên: “Bộ đầu, bên này hình như có một cái khe.”

Mấy trường thương liền xuất hiện ở miệng khe đá, có người thử khua xuống dưới, kêu lên: “Xem ra khá sâu, tặc nhân có lẽ trốn ở bên dưới.”

Thường Ngọc Thanh ngẩng đầu nhìn, ghé miệng sát bên tai A Mạch thấp giọng nói: “Đi vào trong.”

A Mạch quay đầu nhìn thoáng qua, bên trong tối đen như mực không thể nhìn thấy gì, nhin không được thấp giọng hỏi: “Nếu không thông thì làm sao bây giờ?”

Thường Ngọc Thanh hắc hắc cười hai tiếng, nói: “Vậy thì đổ cho vận khí của chúng ta đi, nếu có thể thông đến nơi khác, người và ta cùng tìm được đường sống, nếu không thông, ta chỉ có thể để người chết cùng ta, tránh cho ta trên đường xuống hoàng tuyền khỏi cảm thấy tịch mịch.”

Phía trên, binh lính đã gọi người đốt đuốc, Thường Ngọc Thanh thấy không thể tiếp tục chần chờ hơn nữa, chỉ cười, nói khẽ vào tai A Mạch: “Dem thanh chủ tử của người đưa cho ta trước, ta cũng không dám cam đoan rằng đợi lát nữa đi đến nơi tối lửa tắt đèn, người sẽ không tranh thủ ban cho ta một dao.”

“Ta nói thì sẽ giữ lời.” A Mạch nói.

Thường Ngọc Thanh thấp giọng cười nói: “Lời nói của người ta không dám tin tưởng.” Nói xong liền ngồi xổm xuống, lần tay vào trong giày của A Mạch lấy thanh chủ tử ra, khống chế A Mạch lùi sâu vào trong sơn động.

Càng đi sâu vào trong, ánh sáng càng yếu, về sau, đến xòe bàn tay ra trước mặt cũng không thể nhìn thấy ngón, Thường Ngọc Thanh cũng không tiện tiếp tục khống chế A Mạch, nên buông nòng ra, dùng bàn tay phải nắm lấy bàn tay trái của A Mạch, thấp giọng cười nói: “May là chúng ta không bị thương cùng một bên tay, bằng không dắt tay nhau đúng là một chuyện phiền toái.”

A Mạch không phản kháng, rất nhu thuận để mặc Thường Ngọc Thanh cầm tay kéo đi. Trong động tối đen, chỉ có thể lần tay vào vách đá mà đi, hai người nắm tay nhau cùng bước, thật giống một đôi tình nhân yêu nhau cuồng nhiệt. Càng đi sâu vào trong, dưới chân càng khó đi vững. Thường Ngọc Thanh ở phía trước thỉnh thoảng lại nhắc nhở A Mạch chú ý đá vụn dưới chân, mặc dù như vậy, A Mạch vẫn là bị vấp ngã, thiếu chút nữa kéo Thường Ngọc Thanh té lăn trên mặt đất.

Thường Ngọc Thanh kéo A Mạch đứng lên, A Mạch đau đến nổi hít hà, xuyt xoa một lúc, rồi mới nói: “Đi thôi.” Ai ngờ Thường Ngọc Thanh cũng không cử động, yên lặng một lát rồi đột nhiên nói: “Mạch Tuệ, bỏ hòn đá trong tay người xuống.”

A Mạch trong lòng cả kinh, miệng lại ngây ngốc hỏi: “Hòn đá nào?”

Thường Ngọc Thanh không nói gì, trong bóng tối, rõ ràng biết anh ta không thể nhìn thấy mình, song A Mạch tựa hồ vẫn cảm thấy ánh mắt dọa người của Thường Ngọc Thanh, liền cười cười, vui vẻ vứt hòn đá trong tay xuống đất, cười hỏi: “Sao người biết trong tay ta có hòn đá? Ta vừa rồi diễn suất có gì không đúng sao?”

Thường Ngọc Thanh cười nhạo một tiếng, nói: “Người diễn rất thực, bằng không ta cũng sẽ không kéo người đứng lên, nhưng người dù thế nào cũng là một nữ nhân, làm gì có nữ nhân nào sau khi té ngã đứng lên lại không phải đất cát bám trên người? Người không phải, tất nhiên là vì trong tay đang cầm cái gì đó.” Anh ta dừng lại một chút, bàn tay đang nắm lấy tay A Mạch càng tăng thêm lực đạo, lại cười khẩy nói: “Mạch Tuệ, ta khuyên người vẫn nên ít nhiều động tâm tư thôi, người cho là có đá trong tay thì có thể làm gì được ta sao? Vẫn nên thành thật thì tốt hơn, nhất thời chọc giận ta, ngược lại sẽ có trò hay cho người xem.”

A Mạch nghe vậy thì trầm mặc một lát, sau mới bình tĩnh nói: “Thành thật sao? Không ra được cũng chết, mà ra ngoài rồi cũng phải chết trong tay người mà thôi.”

Thường Ngọc Thanh nhất thời sửng sốt, một hồi lâu sau mới nói: “Nếu chúng ta có thể sống mà ra ngoài, ta đáp ứng là sẽ thả người đi.”

“Thật sao?” A Mạch vội hỏi.

Thường Ngọc Thanh đáp: “Ta có thể đáp ứng người, thì tất nhiên là thật, người cho ta là loại nữ nhân như người sao?”

A Mạch cười nói: “Người không phải loại nữ nhân như ta tất nhiên là tốt rồi.”

Thường Ngọc Thanh chỉ hừ lạnh một tiếng, quay lại kéo A Mạch tiếp tục sờ soạng đi về phía trước, đi được một đoạn đột nhiên nói: “Người cũng là chủ tướng trong quân Giang Bắc, nếu ta muốn giết người thì sẽ là ở trên chiến trường.”

A Mạch nghe anh ta nói như vậy ngược lại cảm thấy yên lòng, thuận tay ném nốt hòn đá còn lại vừa lén nhặt lúc trước đi, cười nói: “Như vậy thì tốt.”

Thường Ngọc Thanh nghe được âm thanh hòn đá rơi xuống đất, lúc này mới hiểu rằng hóa ra vừa rồi A Mạch đã nhặt hai chứ không phải một hòn đá, không khỏi có chút nổi giận: “Người, nữ nhân này.....” Anh ta nhất thời cũng không biết phải dùng từ ngữ nào để hình dung về A Mạch, chỉ cười lạnh hai tiếng nói: “Tay người thật ra cũng không hề nhỏ, đã bị thương rồi còn dám như thế, về sau có thể nào ráng chịu.”

A Mạch nghe vậy cũng không cùng anh ta đấu võ mồm. Hai người nhất thời đều yên lặng, chỉ tiếp tục sờ soạng đi về phía trước, không biết đã đi được bao lâu, mà bốn phía vẫn tối đen như mực, hang đá kia dường như không có điểm cuối. Trong lòng A Mạch dần dần có chút lo lắng, rốt cục không chịu nổi áp lực, liền mở miệng phá vỡ sự yên tĩnh: “Người có phát hiện ra không? Chúng ta hình như vẫn đang đi sâu vào lòng đất.”

Thường Ngọc Thanh sớm đã quên mất là A Mạch không nhìn thấy mình, theo bản năng khẽ gạt đầu. Anh ta thấy A Mạch không nói gì, nghĩ là nàng sợ, không khỏi nhếch miệng cười, cố ý dọa A Mạch: “Có lẽ đây là đường xuống chốn địa ngục Hoàng Tuyền.”

A Mạch nhin không được châm biếm: “Nhưng thật ra lại rất thích hợp để loại người như người đi!”

Thường Ngọc Thanh cũng không giận, ngược lại cười ha ha hai tiếng, nói: “Sớm muộn gì cũng không tránh được phải xuống hoàng tuyền, giờ bên người lại có mỹ nhân làm bạn, thật ra cũng không tệ.”

A Mạch không buồn để ý đến anh ta, đi được một lát rồi lại đột nhiên nói: “Thạch động này có thông ra ngoài, trong này rõ ràng có dòng khí lưu động, nên phía trước chắc chắn có cửa ra.”

Quả nhiên, đi tiếp một đoạn nữa, phía trước đã không còn tối đen, mà mơ hồ lộ ra chút ánh sáng. Tiếp tục đi, tuy rằng vẫn chưa nhìn thấy lối ra, nhưng trên đầu cũng không phải là vách đá nữa mà đã lộ ra một khoảng không, chẳng qua là cách mặt đất ước chừng ngàn thước có thừa.

“Thế này thật đúng là còn khó hơn lên trời.” A Mạch ngửa đầu nhìn không gian phía trên vách núi đang lộ ra một chút tinh quang, không khỏi thở dài.

Chú thích:

1- Thanh sam: áo đơn màu xanh.

75. Chương 75

Chương 75

KỸ NĂNG BOI

Có thể nhìn thấy bầu trời, trong lòng hai người đều cảm thấy nhẹ nhõm, Thường Ngọc Thanh lại cười nói: “Có lẽ bên ngoài chính là cảnh thế ngoại đào nguyên(1).”

A Mạch lại nói nói: “Là cái gì cũng được, chỉ cần có thể tìm được cái ăn.”

Lời nói này thật sự là đại sát phong cảnh, chẳng qua Thường Ngọc Thanh cũng không thể phản bác, chính anh ta cũng đã hai bữa liên tiếp chưa ăn cơm, lại mò mẫm đi từ lúc nửa đêm, hiện tại cũng cảm thấy đói khát vô cùng. Anh ta kéo cánh tay A Mạch, nói: “Vậy thì đi nhanh thôi.”

Có hy vọng phía trước, bước chân hai người cũng trở nên nhẹ nhõm, ông trời cũng mở lòng thương, khiến hai người mở hồ nhìn thấy cửa ra phía trước. Trên mặt Thường Ngọc Thanh không khỏi lộ ra chút ý cười thoải mái, dẫu A Mạch chạy nhanh hơn, nhưng khi chạy đến lối ra thì cũng là lúc giật mình đứng sững lại, ngay cả bàn tay vẫn nắm lấy tay A Mạch cũng không hề buông lỏng ra.

Con đường này đâu phải dẫn đến cảnh thế ngoại đào nguyên! Sườn núi tả hữu hai bên đều là vách đá thẳng đứng cao ngàn thước, trước mặt, một dòng sông lớn cuộn cuộn chảy xuôi, hóa ra tạo hóa chỉ tạo ra một cái khe nhỏ hẹp mà thôi.

A Mạch đưa mắt nhìn chung quanh, bên kia sông tuy cũng là sườn dốc, nhưng không cao đến nỗi không thể qua được như vách đá bên này, liền nói: “Có lẽ đây là sông Thanh Thủy?”

Thanh Thủy, là sông lớn nhất của vùng Giang Nam, chảy từ Thúy Sơn vào Thanh Hồ, sông Hộ Thành của Thịnh Đô chính là lấy nguồn nước từ nơi này.

Thường Ngọc Thanh liếc nhìn A Mạch, hỏi: “Người biết bơi không?”

“Biết bơi?” A Mạch tìm một khối đá sạch sẽ ngồi xuống, lắc đầu nói: “Ta không biết.”

Thường Ngọc Thanh nhìn con sông lớn đến xuất thần, lại nghe A Mạch nói: “Bây giờ đã ra ngoài rồi, người đem chủy thủ trả cho ta đi.”

Thường Ngọc Thanh quay đầu nhìn A Mạch, lại đột nhiên nở nụ cười, nói: “Không được, nơi này nếu không thể qua, chúng ta sẽ phải quay lại, nên chưa thể đưa chủy thủ cho người được.”

A Mạch ngược mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, rồi lại cúi đầu tựa cằm vào đầu gối, nói: “Quay lại? Quay lại để chui đầu vào lưới sao? Mà ta cũng không còn sức để quay lại nữa. Muốn đi người tự mình đi, ta không đi.”

Thường Ngọc Thanh ngồi xổm trước mặt A Mạch, hỏi: “Vậy người ở lại đây chẳng phải cũng chờ chết hay sao?”

“Chờ vận khí đi, có lẽ sẽ có con thuyền nào đó đi qua, đến lúc đó chỉ cần ta lớn tiếng kêu cứu là được.”

“Vận nhất không có thuyền qua đây thì sao?” Thường Ngọc Thanh lại hỏi.

A Mạch ngẩng đầu cười, đáp: “Vậy thì như người nói, ngồi chờ chết vậy.”

Thường Ngọc Thanh nheo mắt nhìn A Mạch một khắc, chậm rãi nói: “A Mạch, người biết bơi.”

A Mạch cũng nhìn thẳng vào mắt Thường Ngọc Thanh, đáp: “Không sai, ta biết bơi, chẳng những biết, mà còn bơi rất giỏi. Thế thì sao nào? Người đồng ý thả ta đi, nhưng liệu có tin rằng ta sẽ mang người qua sông không?”

Hai người đều im lặng, một lúc lâu sau, khoe môi Thường Ngọc Thanh nhẹ nhàng cong lên, cười nói: “Ta tin người.”

Câu trả lời này lại ngoài dự kiến của A Mạch, nàng lại nhìn Thường Ngọc Thanh một lát, nhẹ nhàng gật đầu nói: “Tốt lắm, ta mang người qua, nhưng nếu người vẫn muốn giữ cổ của ta thì ta không thể mang người đi được.”

Thường Ngọc Thanh cười, đứng dậy, đi đến cạnh mặt nước nhìn, quay đầu hỏi A Mạch: “Vậy người làm thế nào để đưa ta qua sông?”

“Bơi qua!” A Mạch tức giận đáp, nàng đứng dậy, quan sát dòng sông một lát, sau đó vừa cởi áo, vừa phân phó Thường Ngọc Thanh: “Cởi quần áo ra.”

Thường Ngọc Thanh sững sốt, kinh ngạc nhìn A Mạch, mắt thấy nàng cởi áo trong xong, lại bỏ giày, cởi quần dài, ngay cả dải vải trắng bên hông cũng cởi ra, chỉ còn lại mảnh vải quần ngực cùng một thân quần đùi. A Mạch lâu không nghe thấy động tĩnh của Thường Ngọc Thanh, liền quay lại nhìn, thấy anh ta vẫn kinh ngạc đứng đó nhìn mình, không khỏi có chút nổi giận, lạnh giọng nói: “Ta không phải nghiện cởi quần áo, quần áo này khi vào nước liền nặng cả ngàn cân, tay phải của ta lại không thể dùng lực, nếu người vẫn mặc quần áo thì ta không thể vừa bơi vừa mang người qua.”

Thường Ngọc Thanh đã phục hồi tinh thần lại, trên mặt có chút xấu hổ, lại vẫn nhìn A Mạch từ trên xuống dưới, cười nói: “Dáng người của người so với năm trước tốt hơn rất nhiều.”

A Mạch nghe anh ta nói ra những lời vô sỉ như thế, tức giận đến cực độ, lại cố gắng nén lại, quay đi không thèm để ý tới Thường Ngọc Thanh, bắt đầu khởi động tay chân, một lát sau, chợt nghe thấy Thường Ngọc Thanh ở phía sau nàng cười hỏi: “Cái này có cần cởi ra không?”

A Mạch quay đầu liếc anh ta một cái, thấy anh ta ngoại trừ quần áo trên người đã cởi ra, còn tay vẫn đang cầm lưng quần đùi nhìn mình cười. “Tùy người.” A Mạch đáp, lại xoay người cầm dây lưng đi đến trước mặt Thường Ngọc Thanh nói: “Ta phải trói hai tay của người lại.”

Thường Ngọc Thanh cười càng tươi hơn, hỏi: “Trói tay làm gì?”

A Mạch đáp: “Nếu ta không trói tay người lại, chẳng phải sẽ bị người kéo cho chết chìm dưới đáy sông sao?”

“Ta sẽ không hoảng sợ.” Thường Ngọc Thanh nói.

A Mạch cười cợt, nói: “Người không biết bơi khi xuống nước không thể không cảm thấy hoảng sợ, người chưa nghe qua câu chết đuối vớ được cọc rơm sao? Người sắp chết đuối ngay cả cọc rơm còn gắt gao bám lấy, huống chi ta lại là một con người. Nếu người không muốn trói tay lại cũng được, vậy người xuống nước trước đi, chờ đến khi người bất tỉnh rồi ta sẽ xuống kéo người bơi qua, nếu để người cùng xuống nước khi vẫn còn tỉnh táo khác nào đánh mất tính mạng vào tay người.”

Thường Ngọc Thanh cũng lắc đầu, nhướn mày cười nói: “Nếu người trói ta, thì chẳng phải là ta cũng tặng không tính mạng của mình cho người sao? Ta tin người có thể đưa ta qua sông, người cũng phải tin ta sẽ không hoảng sợ.”

A Mạch thấy Thường Ngọc Thanh nói cũng có lý, nên cũng không tiếp tục ép buộc anh ta nữa, chỉ nói: “Nhưng người phải nhớ là khi qua bên kia sông, người phải trả chủ thủ lại cho ta, chúng ta đường ai nấy đi.”

“Được.” Thường Ngọc Thanh sáng khoái đáp.

A Mạch liếc mắt nhìn thanh chủ thủ trong tay Thường Ngọc Thanh, lại nói thêm: “Người vẫn nên đem chủ thủ giắt ở trên người đi, ta sợ lát nữa xuống nước người bị kích động mà buông nó ra, làm rơi xuống đáy sông rồi ta mò không nổi.”

Thường Ngọc Thanh theo lời đem chủ thủ giắt ở bên sườn. A Mạch nhảy xuống nước trước, hiện đã là cuối thu, lại là lúc bình minh, nhiệt độ trong nước lạnh thấu xương, A Mạch lấy tay vớt nước xoa lên cánh tay, quay lại thấy Thường Ngọc Thanh vẫn đứng cạnh vách đá không chịu xuống, liền cười nói: “Nếu người không dám nhảy, thì cứ lần theo vách đá mà đi xuống.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy cười cười, không để ý tới sự khích bác của A Mạch, liền theo vách đá bước xuống nước, một tay vịn vào vách đá, một tay chìa về phía A Mạch.

A Mạch cũng bật cười, hỏi: “Người không phải đang cho là ta sẽ dùng một tay kéo người qua sông đấy chứ?”

Thường Ngọc Thanh nhướn mày: “Vậy thì làm thế nào?”

A Mạch tránh cánh tay của Thường Ngọc Thanh, bơi tới phía sau anh ta, dùng cánh tay choàng qua cổ anh ta. Thường Ngọc Thanh chỉ cảm thấy một thân thể mềm mại, ấm áp áp sát phía sau, tâm thần đều rung động, lại nghe A Mạch cười nói: “Phải làm như thế này, người thả lỏng toàn thân, ngửa mặt rồi ngã người xuống, không cần sợ hãi, ta sẽ đỡ ặng và mũi người lộ ra trên mặt nước.”

A Mạch thấy Thường Ngọc Thanh chỉ nghe một cách kinh ngạc nhưng lại không có phản ứng gì, có khi anh ta lại không chịu tin mình, liền hừ lạnh một tiếng, nói: “Nếu ta đã nói mang người qua sông thì sẽ giữ lời, nếu như người không chịu tin ta, thì nói cho sớm, cũng đỡ phải dầm mình trong nước lạnh.”

Trên mặt Thường Ngọc Thanh đã có chút nóng lên, may là A Mạch ở phía sau không nhìn được, nghe A Mạch nói như thế, liền đưa tay giữ lấy tay A Mạch: “Nghe lời người đó.”

“Người giữ tay ta làm gì?” A Mạch hỏi.

Thường Ngọc Thanh lại khẽ cười nói: “Nếu ta không giữ, đến giữa sông người lại buông ta ra thì làm sao ta tìm được người?”

A Mạch cười nhạo một tiếng, không hề cùng anh ta so đo này nọ, chỉ dặn: “Người phải nhớ rõ, lát nữa bất luận có hoảng sợ đến thế nào cũng không được ôm ta, nếu không chúng ta đều sẽ bị chìm.” Nói xong, dùng sức đạp mạnh chân vào vách đá, mang theo Thường Ngọc Thanh trượt vào trong nước.

Miệng Thường Ngọc Thanh tuy nói sẽ không hoảng hốt, nhưng khi rời tay khỏi vách đá, trong lòng nhất thời cuống lên, tuy anh ta khi ngồi trên lưng ngựa là chiến tướng vô địch, nhưng khi xuống nước thì chân tay bỗng đều trở nên lóng ngóng, bốn phía đều không thể sờ nắm thấy vật gì, việc duy nhất có thể làm chính là gắt gao nắm chặt lấy cánh tay A Mạch.

“Người thả lỏng chút!” A Mạch quát: “Người bóp mạnh thêm chút nữa thì ta gãy tay mất!”

Tứ chi Thường Ngọc Thanh vẫn cứng ngắc như trước, vội cắn chặt môi, cố gắng tự áp chế ý muốn đưa tay bám vào thân thể A Mạch, thoáng buông lỏng tay ra một chút. Khóe miệng A Mạch bắt đầu xuất hiện một nụ cười trào lộng, theo dòng nước đưa Thường Ngọc Thanh đến giữa sông.

“Thường Ngọc Thanh, người liên tiếp đùa giỡn ta, khi nhục ta, có từng nghĩ đến sẽ có ngày hôm nay không?” A Mạch đột nhiên tiến sát đến bên tai Thường Ngọc Thanh nói.

Trong lòng Thường Ngọc Thanh cả kinh, A Mạch đã dùng sức hất mạnh bàn tay đang nắm lấy cánh tay của mình ra, nước sông lạnh như băng lập tức từ bốn phương tám hướng ào tới, nhất tề hướng thẳng vào miệng, vào mũi anh ta. Thường Ngọc Thanh muốn bám lại vào A Mạch, nhưng thân thể A Mạch lại linh hoạt như cá, chỉ chuyển động phía sau anh ta, khiến cho anh ta không thể nào chạm tới.

A Mạch thản nhiên bơi bên cạnh, nhìn Thường Ngọc Thanh giãy dụa trong nước, mãi cho đến khi anh ta không còn giãy dụa nữa, thân thể thẳng tắp chìm vào trong nước, lúc này mới từ phía sau bơi qua, nâng đầu anh ta lên khỏi mặt nước, cười nói: “Đường đường là sát tướng Bắc Mạc, nếu như chết đuối ở giữa sông, để cho người đời biết được thì sẽ thế nào nhỉ?”

Thường Ngọc Thanh hai mắt nhắm nghiền, môi tím tái, dường như đã ngất đi. A Mạch thấy anh ta không phản ứng lại, nhịn không được đưa tay dò xét một chút hơi thở của anh ta, quả nhiên là đã không còn hô hấp, nằng không dám tiếp tục đùa giỡn, vội vàng nắm tóc, kéo Thường Ngọc Thanh bơi sang bờ bên kia.

Sông Thanh Thủy rất rộng, A Mạch đã lâu không ăn cơm, một tay lại kéo Thường Ngọc Thanh, nên chỉ bơi được bằng một tay, vì vậy đương nhiên là phải cố hết sức, đợi đến khi gần tới bờ thì cũng sắp kiệt sức, may mà lúc này mũi chân đã chạm được tới đáy sông, nằng liền đứng thẳng dậy, kéo Thường Ngọc Thanh hướng vào trong bờ. Vừa đi được hai bước, A Mạch đột nhiên phát hiện phía sau có gì đó không thích hợp, vội vàng buông tay, nhưng lại chậm mất một bước, Thường Ngọc Thanh đã đẩy nằng ngã gục vào trong nước.

Nếu như ở giữa sông, Thường Ngọc Thanh tất nhiên không thể làm gì được A Mạch, nhưng nay chân anh ta đã đứng vững rồi thì vị trí vọt cạn nhường lại cho A Mạch.

“Người lừa ta!” A Mạch kêu lên, vừa kêu lên được một câu, thân thể đã bị Thường Ngọc Thanh ấn vào trong nước, đành phải vội vàng nín thở.

“Là người khiến cho ta phải lừa người!” Thường Ngọc Thanh lạnh lùng nói, lại đem đầu A Mạch ấn vào trong nước, vừa rồi anh ta bị nàng bỏ mặc giữa sông mà phải uống no nước, giờ có nói gì cũng muốn phải trả thù. A Mạch thấy không thể nổi mặt lên khỏi nước, liền dồn sức túm Thường Ngọc Thanh hướng vào trong nước, nhưng sức lực của nàng so với Thường Ngọc Thanh vốn đã không bằng, lại bơi nửa ngày trong nước, dù có dùng cả tay lẫn chân cũng không thể đẩy ngã được Thường Ngọc Thanh. A Mạch chỉ lo xoay xở để đánh Thường Ngọc Thanh, lại quên rằng trên người hai người lúc này đều thiếu quần áo, những thứ trên người sau khi sũng nước còn có tác dụng che chắn được bao nhiêu, nàng thì không phát hiện ra điều ấy, nhưng Thường Ngọc Thanh vốn đang là một nam tử tráng kiện, đâu thể nào chịu được loại ma sát như vậy. Vốn ban đầu là cuộc đấu tranh người chết ta sống, dần dần Thường Ngọc Thanh lại sinh ra chút tư vị mất hồn.

A Mạch bị ngạt thở, cố gắng giẫy dụa ngoi lên khỏi mặt nước để thở, thấy lúc này Thường Ngọc Thanh cũng không tiếp tục ấn nàng vào trong nước, trong lòng bất giác kinh ngạc, còn đang nghi hoặc, Thường Ngọc Thanh đã áp mặt xuống hôn nàng. A Mạch vốn ở trong nước đã bị thiếu dưỡng khí, nhất thời bị anh ta hôn thì có chút ngây ngốc, hơn nửa ngày mới phản ứng lại, nổi giận ra sức giẫy dụa. Nhưng không cử động còn tốt, một khi thân thể càng quằn quại giẫy dụa, Thường Ngọc Thanh lại càng hôn nàng cuồng nhiệt hơn, cánh tay lại đem A Mạch từ trong nước nâng lên, gắt gao ghì chặt vào người mình.

Chú thích:

1- Thế ngoại đào nguyên: cảnh đào nguyên nơi trần thế

76. Chương 76

Chương 76

THỦ TÍN

A Mạch xấu hổ và giận dữ muốn chết, hai tay dùng hết khí lực nhưng cũng không thể đẩy được Thường Ngọc Thanh ra, quỳnh lên dồn hết sức lên hàm răng, há miệng ra cắn! Cũng may Thường Ngọc Thanh phản ứng nhanh, vừa thấy cảm giác đau đớn xuất hiện, lập tức xoay tay lại giữ chặt cằm A Mạch, vội rút môi ra khỏi hàm răng của nàng, nhưng cũng đã máu tươi đầm đìa.

A Mạch vẫn không chịu bỏ qua, tay phải tát thẳng vào mặt anh ta. Thường Ngọc Thanh sao để nàng đánh trúng mặt mình, liền đưa tay túm lấy cổ tay nàng, nhất thời giận dữ: “Người, nữ nhân này...” Nói được một nửa lại dừng lại, cổ tay phải của A Mạch đã sớm sưng không còn ra hình dáng gì, ngay cả mấy ngón tay cũng không thể duỗi thẳng. Thường Ngọc Thanh nghĩ nàng chính là dùng bàn tay này kéo anh ta qua sông, trong lòng bất giác trở nên mềm nhũn, lửa giận nhất thời tan hơn phân nửa, chỉ nói: “Người chẳng lẽ không muốn giữ lại bàn tay này hay sao?”

A Mạch cũng không trả lời, chỉ nhanh chóng vung tay trái lên, “Chát” một tiếng, rớt cuộc cho Thường Ngọc Thanh một bạt tai. Thường Ngọc Thanh ngẩn ra, trong mắt lửa giận lập tức bùng lên, vung tay lên định đáp trả một lễ, A Mạch cũng không trốn tránh, chỉ cắn môi trừng mắt cắn hận nhìn anh ta, trên mặt đầy nước mắt mà cũng không biết. Thấy bộ dạng của nàng như thế, cánh tay đang vung lên của Thường Ngọc Thanh không sao hạ xuống nổi nữa, cuối cùng đành hừ lạnh một tiếng chuyển mắt nhìn đi nơi khác, rồi vượt qua A Mạch đi lên bờ.

A Mạch sớm đã kiệt sức, hoàn toàn dựa vào chút hơi sức cuối cùng để chống cự, hiện tại thấy Thường Ngọc Thanh rời đi, hai chân nàng cũng không còn đứng vững được nữa, ở trong nước loạng choạng hai bước rồi ngã gục xuống. Thường Ngọc Thanh vốn đi chưa xa, nghe thấy tiếng động phía sau, quay đầu nhìn lại chỉ thấy mặt nước gợn sóng mà không thấy thân ảnh A Mạch đâu. Anh ta vội vàng quay lại, kéo A Mạch từ trong nước lên, vòng tay qua thắt lưng dìu nàng lên bờ.

A Mạch mặc dù kiệt sức, nhưng thần trí vẫn tỉnh táo, cả giận nói: “Người buông tay ra!”

Thường Ngọc Thanh không thềm để ý đến lý lẽ, chỉ hướng lên bờ, lúc lên đến bờ rồi mới đứng đằng sau ôm ghì lấy A Mạch một cái.

A Mạch thốt lên một tiếng bực bội, nổi giận mắng: “Thường Ngọc Thanh, đồ hỗn đản nhà người, ta sớm nên bỏ mặc người giữa sông, đồ vương bát(1)!”

Thường Ngọc Thanh nghe nàng chửi bậy như một người đàn bà chanh chua cũng không giận, chỉ ngồi xổm xuống thú vị nhìn A Mạch, cười nói: “Hối hận sao? Muộn rồi!”

A Mạch tức giận đến cực độ, muốn há miệng mắng tiếp, nhưng biết nếu tiếp tục chửi bậy chỉ càng khiến anh ta chê cười, nên đành ngậm miệng lại, quay đầu đi không nhìn anh ta nữa.

Thường Ngọc Thanh thấy thế càng làm già, cố ý trêu chọc tiếp: “Người không dám nhìn ta sao?”

A Mạch không chịu mắc mưu, chỉ mím môi không nói, lại nghe Thường Ngọc Thanh tiếp tục trêu ghẹo: “Người không cần thẹn thùng, tuy rằng thân phận chúng ta cách nhau rất xa, nhưng nếu ta cùng người da thịt chi thân, tất nhiên sẽ không phụ người, chờ ta xong việc liền mang người hồi kinh, người trước cứ lo hầu hạ ta cho tốt, cho dù về sau có cưới đại phu nhân, có ta che chở người, nàng cũng không dám bắt nạt người, chờ sau này bắt kẻ người sinh con trai hay con gái, ta cũng cho người một danh phận.....”

A Mạch rốt cuộc không thể nghe tiếp nữa, quay đầu hung tợn mắng: “Người đừng có mơ!”

Nét cười trên mặt Thường Ngọc Thanh càng sâu hơn, tiếp tục trọc ghẹo: “Sao lại là nằm mơ, chẳng phải người có tình ý với ta sao?”

A Mạch cả giận quát: “Ai thềm có tình ý với người?”

“Người a” Thường Ngọc Thanh nở nụ cười, hỏi: “Bằng không vì sao người không để mặc ta chết đuối giữa sông?”

A Mạch đã bình tĩnh rất nhiều, biết anh ta cố ý trêu nàng, nghe anh ta hỏi như vậy chỉ cười lạnh, hỏi ngược lại: “Ta giết thân vệ của người, đả thương huynh đệ của người, vì sao thấy mặt mà không đâm ta một đao cho xong việc? Chẳng lẽ người đối với ta cũng là có tình ý?”

Nụ cười trên mặt Thường Ngọc Thanh ngưng trệ một chút, lúc này mới thản nhiên đáp: “Ta đã nói rồi, muốn giết người thì sẽ phải ở trên sa trường, chứ không phải ở đây khi dễ một nữ tử.”

A Mạch cười nhạo một tiếng, nói: “Chẳng lẽ chỉ có Thường Ngọc Thanh người là quân tử biết thủ tín, còn ta là tiểu nhân nói không giữ lời sao? Nếu ta muốn giết người thì cũng là giết trên sa trường, chứ không phải ở giữa sông!”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy thì sững sốt, yên lặng nhìn A Mạch một khắc, rồi mới nói: “Thì ra là ta nhìn lầm người.”

A Mạch hừ lạnh một tiếng, cũng không thềm để ý tới. Thường Ngọc Thanh cũng không nói, yên lặng ngồi một bên.

Giờ đã là cuối thu, thời tiết đã chuyển lạnh, A Mạch vừa rời ở trong nước vẫn không thấy thế nào, nay lên đến bờ, trên người lại không có quần áo che chắn, chỉ một cơn gió nhỏ thổi qua cũng cảm thấy lạnh thấu xương, không khỏi dùng hai cánh tay vòng qua ôm lấy vai. Thường Ngọc Thanh đứng dậy quan sát chung quanh, thấy phía sau con dốc hình như có sơn đạo(2), không biết dẫn đi đâu. A Mạch biết tâm tư của anh ta, lạnh giọng nói: “Đừng nhìn nữa, nơi hoang sơn dã lĩnh này không thể tìm được quần áo đâu, chờ ta hồi phục lại chút khí lực, sẽ qua bên kia đem quần áo cùng giấy, mũ sang.”

Thường Ngọc Thanh lại nhú mày nói: “Tay ngươi không thể dùng lực thêm được nữa, nếu không nhất định sẽ phải phế bỏ.”

A Mạch nhìn tay phải của mình, thấy ngón cái và ngón trỏ đều đã không thể điều khiển được, trong lòng cũng không khỏi có chút sợ hãi, nếu như bàn tay này thật sự không còn dùng được, sợ là về sau cũng không thể cầm đao, làm sao có thể ra sa trường? Đang lúc suy tư, Thường Ngọc Thanh đột nhiên lại nắm lấy cánh tay của nàng, kéo nàng trốn ra sau một khối đá lớn.

“Bờ bên kia có người sao?” A Mạch hỏi, vươn đầu nhìn sang, lại bị Thường Ngọc Thanh lấy tay ấn xuống: “Quần áo vẫn còn ở bên kia, có lẽ rất nhanh sẽ sang bên này để tìm.” Thường Ngọc Thanh nói, ngữ khí có chút ngưng trọng.

A Mạch lại nói: “Chúng ta đã giao ước rồi, sang đến bên này sông ngươi sẽ trả chủ thủ lại cho ta, chúng ta đường ai nấy đi.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy không khỏi liếc mắt nhìn A Mạch, nhướn mày hỏi: “Bộ dạng ngươi như thế này thì còn có thể đi đâu được?”

A Mạch đáp: “Việc này không cần ngươi quản, ngươi đưa chủ thủ cho ta là được.” Thấy Thường Ngọc Thanh trầm mặc không nói, trên mặt A Mạch có chút biến sắc, đưa mắt đề phòng nhìn Thường Ngọc Thanh, lạnh giọng hỏi: “Chẳng lẽ Thường tướng quân muốn nuốt lời?”

Thường Ngọc Thanh cười cười, lấy thanh chủ thủ giắt bên sườn xuống, đang định nói chuyện lại bỗng dừng lại, nghiêng tai ngưng thần nghe ngóng, đột nhiên đứng dậy đẩy A Mạch ngã vào trong bụi cỏ. A Mạch giận dữ, nghĩ Thường Ngọc Thanh muốn làm nhục nàng, liền há miệng cắn lên vai Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh bị nàng cắn đau, nảy sinh tâm ý ác độc, đem chủ thủ chìa vào bên sườn của A Mạch, nói vào bên tai nàng: “Mạch Tuệ! Ngươi cho là ta chưa từng thấy qua nữ nhân sao!”

A Mạch ngẩn ra, chợt nghe thấy phía trên triền dốc truyền đến tiếng vó ngựa dồn dập.

Đến cũng nhanh đấy chứ! Bờ bên kia vừa mới xuất hiện bóng người, mà nhanh như vậy đã tìm đến nơi này rồi sao? A Mạch thầm cảm thấy kỳ quái, ngược mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, thấy anh ta cũng có vẻ hoang mang, có lẽ cũng đang nghĩ tới điều này. Theo tình hình này chẳng lẽ đây là đội quân đến tìm Thường Ngọc Thanh, A Mạch thầm nghĩ, nếu vậy chẳng lẽ mình sẽ phải đi theo anh ta chịu tai vạ tiếp sao.

Tiếng vó ngựa dừng lại trên sườn dốc, chợt nghe phía trên có người nói: “Để hai người ở lại tìm kiếm, còn lại tiếp tục đi theo ta!”

Tiếng vó ngựa xa dần, Thường Ngọc Thanh kề môi sát bên tai A Mạch, thấp giọng nói: “Ta đi xem thế nào, nếu đắc thủ, chúng ta sẽ có quần áo mặc, nếu không thành, ngươi nhảy xuống nước mà đi.”

A Mạch có chút kinh ngạc nhìn về phía anh ta, thầm nghĩ ta tất nhiên sẽ nhảy xuống nước trốn rồi, chẳng lẽ ở lại để chết cùng người chắc. Thường Ngọc Thanh lại hiểu lầm ánh mắt của A Mạch, nghĩ là nàng cảm động, khẽ tủm tỉm cười, lại còn đưa tay vỗ nhẹ lên hai má A Mạch, sau đó cầm lấy thanh chủ thủ đứng lên, ai ngờ lại bị A Mạch đưa tay giật lại, Thường Ngọc Thanh khẽ giật mình, yên lặng đối diện cùng A Mạch một lát, khóe miệng hơi mỉm cười, thu hồi cánh tay rảnh rồi lại. Anh ta lặng lẽ từ trong bụi cỏ đứng dậy, thấy hai cấm quân đã xuống ngựa, một trước một sau đi lại đây. Thường Ngọc Thanh tính toán khoảng cách, định vừa xử lý cấm quân đằng trước, vừa không để cho người phía sau chạy mất, nhưng lại không gây ra động tĩnh quá lớn lôi kéo người khác tới đây. Đang suy tính, đột nhiên một trận gió núi thổi qua, khiến bụi cỏ nơi anh ta ẩn nấp ngã rạp xuống, đồng thời làm thân hình anh ta lộ ra, đúng lúc tên cấm quân phía trước đưa tầm mắt nhìn tới, cùng với tầm mắt của Thường Ngọc Thanh vừa vịn chạm vào nhau. Hai người đều sửng sốt, Thường Ngọc Thanh cả người trở nên căng thẳng, lại nghe cấm vệ quân kia thất kinh hỏi: “Thất thiếu gia?”

Thường Ngọc Thanh cùng A Mạch nghe vậy đều sửng sốt, đồng bọn của tên cấm vệ quân kia cũng chạy tới, tiến lên hỏi Thường Ngọc Thanh: “Có phải Thất thiếu gia không?” Thấy Thường Ngọc Thanh chậm rãi gật đầu, tên cấm vệ quân kia vội vàng nói: “Ta phụng mệnh chủ nhân đến đây tìm Thất thiếu gia, thỉnh Thất thiếu gia nhanh chóng cùng ta rời khỏi nơi này.”

Thường Ngọc Thanh nghe anh ta gọi mình là Thất thiếu gia, xem ra đã biết thân phận của mình, lập tức

cũng không hỏi nhiều, đứng dậy đi liền. Tên cấm vệ quân kia cũng phát hiện A Mạch ở cách đó không xa, không khỏi đưa ánh mắt dò hỏi nhìn về phía Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh quay đầu nhìn A Mạch, cười nói: “Không phải bạn đồng hành.”

Người nọ nghe vậy thì yên lòng, nói: “Thỉnh Thất thiếu gia đi trước, tiểu nhân ở lại đây thay ngài làm chút việc.” Anh ta thấy Thường Ngọc Thanh vẫn đứng đó không nhúc nhích, nghĩ anh ta luyến tiếc sắc đẹp của A Mạch, lại trầm giọng nói: “Mong Thất thiếu gia thông cảm cho tình cảnh của chủ thượng, lấy đại cục làm trọng.”

A Mạch bất động thanh sắc, tay lại lén lút đem chủ thủ nhét vào mảnh vải sau lưng.

Thường Ngọc Thanh vẫn đứng đó, chung quy là vẫn không quay đầu lại, đi nhanh về phía sườn núi.

Tên cấm vệ quân kia dần dần tới gần A Mạch, A Mạch kinh sợ tới mức chân mềm nhũn, ngay cả đứng cũng không đứng lên nổi, khuôn mặt lộ vẻ kinh hoảng. Tên cấm vệ quân kia âm thầm thở dài, đúng là một mỹ nhân, thật đáng tiếc. A Mạch chậm rãi lùi đến sát mép nước, tay bất ngờ hất mạnh nắm cát vào mặt tên cấm vệ quân, sau đó thừa dịp anh ta nghiêng đầu tránh, liền nhảy xuống nước lặn mất như một chú cá nhỏ, đến khi nàng ngoi lên thì đã ở cách xa nơi đó vài chục trượng rồi. Tên cấm vệ quân còn đứng ở mép nước sững sờ nhìn theo, nhất thời có chút há hốc mồm.

Nước sông chảy qua Thúy Sơn rồi chậm rãi chảy vào Thanh Hồ, chân tay A Mạch vô cùng mệt mỏi, chỉ xuôi theo dòng nước chậm rãi trôi đi, cứ như vậy đến chừng mười dặm, nước sông từ hướng đông chuyển sang hướng đông nam, mặt sông càng thêm rộng lớn, hai bên bờ không còn thấy vách núi hay đường dốc, dần dần nhìn đến tốp năm, tốp ba trang viên. A Mạch biết phần lớn trang viên giàu có sẽ đào kênh dẫn nước sông vào để tạo cảnh, chỉ cần chọn đúng, thì không cần phải bơi xa lắm là có thể đi vào phía sau một trang viên. Sức nàng đã không còn lại bao nhiêu, không thể tiếp tục bơi xa nữa, liền tìm lấy một con kênh gần nhất, cố gắng bơi tới bên ngoài một trang viên, nín thở lặn xuống một thủy đạo xuyên qua tường viện, rồi cụp vào được bên trong. Đợi khi ngoi lên khỏi mặt nước, không khỏi có chút há hốc miệng, nàng chỉ nghe nói những nhà này dẫn nước vào tạo cảnh, không ngờ ở đây lại tạo ra một cái hồ không hề nhỏ.

Người có tiền thích thật! A Mạch thầm nghĩ, nàng mất sức của chín trâu, hai hổ mới từ trong nước đi ra, dọc theo đường mòn bên hồ sờ soạng đi vào trong, phải mau chóng tìm được thực phẩm cùng quần áo chống lạnh, nếu không chỉ thêm một lúc nữa sợ là phải chết ở đây. Trong lòng A Mạch hiểu rất rõ, nhưng dưới chân lại dần dần từ chối nghe theo, chưa đi được xa, thỉnh thoảng nghe thấy xa xa hình như có tiếng người, trong lòng nàng cả kinh, cuống quýt hướng vào hòn giả sơn ven đường trốn đi. Hai chân nàng mềm nhũn, hầu như không thể đứng vững, cố gắng dựa vào hòn giả sơn, chợt nghe thấy một giọng nữ mềm mại, dịu dàng cách đó không xa truyền đến: “Người có tâm sự.”

Không phải câu hỏi, mà là dùng ngữ khí cực kỳ dịu dàng để khẳng định. Nam tử đi bên cạnh nàng kia bất giác giật mình, sau đó gượng cười, nhẹ giọng nói: “Trong phủ hai ngày nay có một số việc.”

Chú thích:

1- Vương bát: thăng khôn nạn; một từ nữa cũng hay gặp là Vương bát dẫn -> còn nặng hơn cả thăng khôn nạn. He he he!

2- Sơn đạo: đường núi.

77. Chương 77

Chương 77

TÂM CƠ

Người con gái đi cùng mỉm cười: “VẬY mà vẫn đến đây để thăm ta, quả thật không dễ dàng gì.”

Chàng trai đưa ánh mắt ôn nhu nhìn về phía người con gái, hỏi: “Khi nào thì nàng trở về? Không thể đợi ở đây cả đời được.”

“Nơi này rất tốt” Người con gái vẫn cười dịu dàng, tầm mắt nhìn xuống mặt hồ dần trở nên xa xăm: “Có núi, có sông, có cỏ cây hoa lá, ta cảm thấy so với Thịnh Đô ồn ào náo động tốt hơn rất nhiều.”

Chàng trai cười lắc đầu, ôn nhu nói: “Hai ngày nay cấm vệ quân đã bao vây Thúy Sơn, nói là tìm bắt gian tặc thất tử, nàng một thân nữ nhi ở lại nơi này, Lâm tể tướng đâu thể nào yên tâm cho được.” Chàng ta thấy nàng mỉm cười, lại khuyên nhủ: “Tắc Nhu, theo ta trở về đi.”

Người con gái có tên là Tắc Nhu cũng không trả lời, chỉ cười rồi quay đầu nhìn anh ta, trong ánh mắt là một sự kiên định không thể lay động. Chàng trai thấy vậy cũng đành cười cười một cách bất đắc dĩ, không khuyên bảo gì thêm nữa.

A Mạch đứng nép sau hòn giả sơn, cả thể lực và tinh thần đều đã cạn kiệt, ban đầu còn miễn cưỡng nghe thấy hai người kia nói gì, về sau, đầu óc dần dần trở nên trống rỗng, một cơn choáng váng ập đến, nàng rốt cục không thể khống chế được thân hình của mình, “huyếch” một tiếng, từ sau hòn giả sơn lăn xuống.

Bên ngoài, chàng trai vội vàng che chắn phía trước cô gái, hướng về phía A Mạch quát: “Ai?”

A Mạch tuy rằng ngã quỵ, nhưng thần trí lại không hoàn toàn biến mất, nhận ra chàng trai này chính là người thanh niên ngày ấy ở ngoài thành nghênh đón Thương Dịch Chi, nhị hoàng tử Nam Hạ, Tề Mẫn, vội vàng dùng hết khí lực toàn thân đáp: “Định Nam hầu phủ, Thương...” Lời còn chưa nói dứt, đã ngắt đi.

Nghe A Mạch nhắc đến Định Nam hầu phủ, hai người đều sửng sốt, Tề Mẫn lại theo bản năng quay đầu ra sau liếc mắt nhìn Lâm Tắc Nhu. A Mạch sau khi ngã xuống thì không chút động đậy, Tề Mẫn đợi một lát, thấy nàng vẫn không có phản ứng gì, đang muốn tiến lên xem xét, lại bị Tắc Nhu gọi lại.

“Điện hạ,” trên mặt Lâm Tắc Nhu đã không còn nụ cười dịu dàng vừa rồi nữa, chỉ thản nhiên nói: “Người này tuy nói năng không rõ ràng, nhưng dù sao cũng là một thân nữ nhi, vẫn phải phiên điện hạ ra ngoài gọi mấy nha hoàn đến, trước thay y phục cho nàng ta đã, xong rồi sẽ hỏi sau đi.”

Tề Mẫn dùng cước bộ, cười khổ nói: “Chỉ cần dính dáng đến Định Nam hầu phủ, ta lại thành điện hạ, thật muốn đem Định Nam hầu phủ xóa sạch khỏi thành Thịnh Đô.”

“Điện hạ!” Lâm Tắc Nhu kêu lên: “Nói vậy cho ta nghe còn được, để cho người khác nghe thấy lại gây nên chuyện thị phi.”

Nghe Lâm Tắc Nhu nói thế, Tề Mẫn ngược lại cười, nói: “Nghe thấy thì nghe thấy, ta việc gì phải sợ ai.”

“Ta sợ, được chưa? Chẳng lẽ ngài cảm thấy thanh danh của ta còn chưa đủ...”

“Tắc Nhu!” Tề Mẫn ngắt lời Lâm Tắc Nhu, khóe mắt có chút không vui nhìn về phía nàng.

Lâm Tắc Nhu chỉ cười, nói: “Ta không nói nữa, phiền ngài mau gọi hai nha hoàn đến đây, ngài xem này, cô gái này ăn mặc như vậy thật không hay, không thể gọi thị vệ vào ôm nàng ta ra ngoài được.”

Tề Mẫn nghe nàng nói cũng có lý, lại thấy A Mạch như vậy thì nhất thời chưa thể tỉnh lại ngay, cho dù có để Lâm Tắc Nhu ở đây một mình cũng không có gì nguy hiểm, nghĩ vậy liền bỏ đi gọi người. Lâm Tắc Nhu thấy thân ảnh Tề Mẫn đi xa rồi, lúc này mới chậm rãi đi đến bên cạnh A Mạch nhìn kỹ, thấy trên người nàng có giắt một thanh chủy thủ, Lâm Tắc Nhu cân nhắc một lát, rồi nhặt chủy thủ lên giấu sau hòn giả sơn.

Ý thức của A Mạch trong lúc quay cuồng liên phát giác có chút không thích hợp, đối với mọi việc xung quanh hết thấy đều có cảm giác, nhưng ngay cả mí mắt còn không thể mở ra, chứ đừng nói đến cử động tay chân. Còn đang nghi hoặc, liền nghe được giọng nói của cô gái lúc trước: “Nha hoàn đã cho nàng uống thuốc, nhưng vẫn chưa tỉnh lại, có thể là ngâm lâu trong nước nên bị nhiễm lạnh. Ta không muốn lưu người của Định Nam hầu phủ ở đây, phiền điện hạ tiện đường đem theo nàng trở về vậy.”

Tề Mẫn ra khỏi phòng nói gì đó, sau đó có người vào phòng bế A Mạch, đưa lên xe ngựa. Không biết đi được bao lâu thì xe ngựa dừng lại, màn xe bị vén lên, A Mạch liền nghe thấy giọng thập phần lo lắng của Thương Dịch Chi: “A Mạch!”

A Mạch muốn trả lời, lại không cách nào mở miệng, rồi sau đó thân thể đột nhiên bị nhấc bổng, đã bị Thương Dịch Chi bế lên.

Tề Mẫn thấy Thương Dịch Chi không chút để ý đến thân phận mà tự mình bế A Mạch từ trong xe ra, trong mắt không dấu được sự ngạc nhiên, cả kinh nói: “Quả thật là người trong phủ của biểu ca?”

Thương Dịch Chi ôm A Mạch trong lòng, quay lại đáp: “Là thị thiếp ta mang từ Giang Bắc về, nha đầu này tính tình bướng bỉnh, hiếu động, hôm qua thấy Quý Thuận nói nàng mặc nam trang lên chạy ra khỏi phủ đến chùa Phúc Duyên xem lễ hội, đến đêm cũng không thấy về, ta vốn rất sốt ruột, không biết tại sao lại ở trong trang viên của Lâm tể tướng?”

Tề Mẫn đáp: “Hình như là theo dòng nước bơi vào hồ bên trong Lâm tướng phủ, đúng lúc ta ở đó, nghe nàng nhắc đến Định Nam hầu phủ, liền đưa lại đây cho biểu ca.”

Thương Dịch Chi cúi đầu nhìn sắc mặt tái nhợt của A Mạch, nỗi lo lắng không thể biểu đạt được bằng lời, cũng không muốn nói nhiều với Tề Mẫn, chỉ phân phó Quý Thuận: “Nhanh đi tìm lang trung!” Sau đó mới quay đầu nói với Tề Mẫn: “Hôm khác sẽ tạ ơn Nhị điện hạ, giờ ta phải đưa nha đầu này vào phủ đã.” Nói xong, không đợi Tề Mẫn trả lời, liền ôm A Mạch vội vã đi vào trong Hầu phủ.

A Mạch mặc dù không thể nói nên lời, nhưng trong lòng cũng hiểu được tình trạng hiện tại của nàng tuyệt đối có vấn đề, quả nhiên mãi đến khi Thương Dịch Chi cho nàng uống hết một bát thuốc, thân thể của nàng mới dần dần có cảm giác.

“Thường Ngọc Thanh ở Thịnh Đô, trong cấm vệ quân có gian tặc.” Thanh quản của A Mạch gần như tê liệt, khi nói hầu như không nghe thấy âm thanh, Thương Dịch Chi phải ghé sát tai vào môi của nàng mới nghe rõ được.

“Thường Ngọc Thanh?” Thương Dịch Chi nhíu mày, không thể ngờ được kẻ mà cấm vệ quân muốn bắt lại là anh ta, càng không ngờ rằng anh ta lại dám xâm nhập vào kinh thành của Nam Hạ.

A Mạch còn nói thêm: “Trong lúc cấm vệ quân tìm kiếm anh ta, cánh tay trái của anh ta bị thương, sau lại được người trong cấm vệ quân cứu, ta nhảy xuống nước trốn thoát, bơi tới trang viên của Lâm tể tướng thì ngất đi, có người thừa dịp ta hôn mê liền phục thuốc cho ta, ta tuy có ý thức nhưng không làm sao nhích được.”

Sắc mặt Thương Dịch Chi thâm trầm khó đoán, chỉ hỏi: “Người sao lại gặp Thường Ngọc Thanh?”

Hiện tại, mồm mép A Mạch mặc dù không linh hoạt, nhưng thần trí cũng không hồ đồ, trả lời Thương Dịch Chi: “Ta đi dạo ở Thúy Sơn, vô tình gặp anh ta, anh ta muốn giết ta để báo thù cho Thôi Diễn, ta nhảy xuống nước mới có thể chạy thoát.”

Thương Dịch Chi lại hỏi: “Tề Mẫn trên đường đưa ngươi trở về, có từng thử hỏi ngươi điều gì không?”

A Mạch khẽ giật mình, nhất thời không hiểu sao lại nhắc đến Tề Mẫn, nghe Thương Dịch Chi hỏi liền đáp: “Không, dọc đường đi chỉ có một mình ta nằm ở trong xe.”

Thương Dịch Chi trầm tư không nói, A Mạch lại thấy ý nghĩ dần dần trở nên hỗn loạn, vội thừa dịp mình vẫn còn thanh tỉnh nói: “Ta có làm rơi một thanh chủy thủ ở Lâm phủ, không biết là bị ai cầm đi.”

Thần trí Thương Dịch Chi chợt tỉnh, thấy nàng lúc này lại đề cập đến một thanh chủy thủ, không khỏi hỏi lại: “Là vật rất quan trọng đối với ngươi sao?”

A Mạch nhìn sắc mặt của Thương Dịch Chi, mím môi gật đầu.

Thương Dịch Chi lại không tỏ vẻ gì, chỉ nói: “Ngươi mệt rồi, nghỉ ngơi trước đã, chuyện thanh chủy thủ sau này hãy nói.”

A Mạch không còn cách nào khác đành phải gật đầu, hơn nữa ý nghĩ của nàng cũng càng ngày càng hỗn loạn, càng lúc càng cảm thấy mọi vật xung quanh dần trở nên mơ hồ. Thương Dịch Chi cũng phát hiện

thấy biểu hiện của A Mạch rất dị thường, liền đưa tay đặt lên trán của nàng, A Mạch theo bản năng muốn tránh đi, chỉ cảm thấy đất trời như đảo lộn. Bàn tay của Thương Dịch Chi trên không trung cuối cùng vẫn đặt lên trán A Mạch, thấy trán nàng nóng vô cùng, quả nhiên là đã lên cơn sốt cao.

Quý Thuận gọi lang trung đến, Thương Dịch Chi chờ lang trung bắt mạch, kê đơn cho A Mạch, lúc này mới từ phòng ngủ đi gặp mẫu thân.

Tại Lạc Hà Hiên, trưởng công chúa nghe thấy tên của Thường Ngọc Thanh thì nhú mày, thần nhiên nói: “Đã sớm nghe nói trong triều phong thanh muốn nghị hòa, hóa ra không phải tin đồn vô căn cứ.”

Thương Dịch Chi tức giận nói: “Nghị hòa? Trên chiến trường tướng sĩ đổ máu liều chết chiến đấu với thất tử, người trong triều lại cùng với thất tử bàn chuyện nghị hòa? Ba mươi năm trước đã từng nghị hòa, kết quả thì thế nào? Đối với thất tử Bắc Mạc chỉ có một biện pháp duy nhất, chính là cách mà Tĩnh Quốc Công đã làm, đó là đánh đuổi chúng ra khỏi bờ cõi Nam Hạ. Vậy mà Thường Ngọc Thanh lại còn dám tới Thịnh Đô, chẳng lẽ hẳn cho rằng nam nhân Nam Hạ đều chết hết rồi sao?”

Trưởng công chúa đưa mắt thần nhiên nhìn Thương Dịch Chi, nói: “Thân thể Tề Cảnh ngày càng suy yếu, trong triều khó tránh khỏi có một số người đứng ngồi không yên.”

Thương Dịch Chi cũng phát hiện cảm xúc của mình nhất thời kích động quá mức, bình tĩnh một chút mới lại hỏi: “Nhưng còn thái tử?”

Trưởng công chúa cũng nở nụ cười, nói: “Hắn có gì mà không ngồi yên chứ? Tề Cảnh mà chết, ngôi vị hoàng đế đương nhiên là của hắn, hắn ta mười mấy năm vẫn ngồi ở ngôi vị thái tử, chẳng phải là chờ đến lúc đó hay sao?”

“Tề Mẫn? A Mạch đã gặp Thường Ngọc Thanh, nếu như đúng là anh ta, vì sao còn lại lưu lại tính mạng cho A Mạch, huống hồ con đã hỏi qua A Mạch, Tề Mẫn ngay cả nói cũng chưa từng nói với nàng một câu nào, vẫn chưa từng thử truy hỏi nàng.” Thương Dịch Chi nói.

Trưởng công chúa cũng không đáp, chỉ hỏi: “Người đưa cô nương kia vào phòng của mình sao?”

Thương Dịch Chi ngăn người, đáp: “Lúc đó là muốn diễn cho Tề Mẫn xem.”

Trưởng công chúa lại cười nói: “Thích thì cũng đã làm sao? Nếu thích chi bằng để nàng trở thành người của mình là được.”

Sắc mặt Thương Dịch Chi có chút quẫn bách, nói: “Mẫu thân, ta là vì tài năng của nàng mới để nàng ở lại trong quân, cũng không phải vì tư tình nam nữ.”

Trưởng công chúa nghe vậy, ngược lại, ý cười càng sâu, chỉ sắc sảo nói: “Cũng chính vì nàng là người tài hoa nên càng phải giữ ở bên người, phải biết rằng quyền thế giữ chân bậc nam nhi, nhưng đối với một người con gái, lại duy nhất chỉ có một chữ tình là có khả năng lưu lại. Tắc Nhu không phải là người nhỏ mọn, nếu như cảm thấy mình không tiện mở miệng, vậy thì để ta đi nói giúp người.”

Nghe mẫu thân nhắc tới Tắc Nhu, ánh mắt Thương Dịch Chi không khỏi có chút nhu hòa, nói: “Con biết Tắc Nhu không phải là người nhỏ mọn, chính vì thế, con mới lại càng không nguyện phụ nàng. Mẫu thân, chuyện của A Mạch con đều biết cách cư xử đúng mực, thỉnh mẫu thân không cần phải bận tâm.”

Trưởng công chúa thấy thần sắc anh ta kiên định, biết nói nhiều cũng vô dụng, khước miệng chỉ khẽ cười nói: “Chuyện nhi nữ tình trường của người, ta mặc kệ.”

Khi A Mạch mở mắt ra đã là đêm khuya, thì ra đã ngủ được mấy canh giờ rồi, nàng trầm nghĩ. Nghe thấy tiếng nàng trở mình, lập tức thị nữ liền đi đến, vẻ mặt vui mừng nói vọng ra phía ngoài: “Tĩnh rồi, cô nương đã tỉnh rồi.”

A Mạch nghe vậy không khỏi ngẩn ra, trong đầu chợt nhớ đến mẫu thân từng kể về chuyện mình xuyên không qua hàng ngàn năm, theo bản năng liền sờ lên mặt, phải chăng là mình cũng xuyên qua?

Thị nữ kia cười với nàng rồi nói: “Cô nương cuối cùng đã tỉnh, cô nương liên tục mê man suốt mấy ngày, khiến tiểu Hầu gia cũng bị dọa cho phát hoảng.”

Nghe nàng nói đến tiểu Hầu gia, A Mạch rốt cục mới yên lòng, vì thế lại nằm trở lại trên giường, khẽ thở dài một tiếng, lúc này mới hỏi: “Ta ngủ mấy ngày rồi?”

“Ước chừng đã bốn ngày rồi,” Thị nữ đáp, “Tiểu Hầu gia mỗi ngày đều đến, chỉ là cô nương vẫn ngủ nên không biết..... Cô nương, cô nương?”

A Mạch cảm thấy có gì đó không thích hợp, liền ngẩng đầu nhìn thị nữ, mãi đến khi thị nữ gọi nàng mấy tiếng, lúc này mới phục hồi tinh thần, khó trách lại cảm thấy không đúng, thì ra là do thị nữ này gọi nàng là cô nương, tựa hồ như chưa bao giờ từng có người gọi nàng như vậy, trước kia khi nàng còn nhỏ, người thân chỉ gọi nàng là A Mạch, thi thoảng mới ngẫu nhiên gọi nàng là tiểu nha đầu, về sau lại mặc nam trang, nên chẳng có ai gọi nàng là cô nương.

Thị nữ kia vẫn còn tiếp tục thì thầm nói tiểu Hầu gia thế này, tiểu Hầu gia thế nọ, A Mạch lại đột nhiên cảm thấy phiền phức, nhịn không được liền nói ra tiếng: “Người nói ít một chút có được không?”

Thị nữ kia thấy A Mạch không vui, liền cúi đầu không dám lên tiếng nữa. A Mạch thấy dáng vẻ của nàng cẩn thận như thế, ngược lại có chút băn khoăn, lại chậm rãi nói: “Có gì ăn không? Ta đói bụng.”

Thị nữ gọi người bên ngoài bưng thức ăn nhẹ lên, A Mạch lẳng lặng ăn, lại nghe ngoài phòng có người hô “tiểu Hầu gia”, biết là Thương Dịch Chi đến. Nàng đoán Thương Dịch Chi có lẽ đến để hỏi về chuyện Thường Ngọc Thanh, liền chuẩn bị sẵn tinh thần, ai ngờ sau khi Thương Dịch Chi tiến vào chỉ liếc mắt nhìn nàng, rồi ngồi xuống bên cạnh. Thấy Thương Dịch Chi trầm mặc như vậy, A Mạch cảm thấy không được tự nhiên, đang suy nghĩ nên mở miệng như thế nào, chợt nghe Thương Dịch Chi hỏi: “Ăn no chưa?”

A Mạch nhìn bát cháo trước mắt vẫn còn hơn nửa, lắc đầu vô cùng thành thực.

“Vậy vì sao không ăn tiếp?” Thương Dịch Chi thản nhiên hỏi.

Đúng vậy, vì sao lại không ăn tiếp? A Mạch cũng không trả lời, bưng bát lên tiếp tục ăn. Khóe miệng Thương Dịch Chi khẽ cong lên, đợi A Mạch ăn xong lại như thể tùy ý nói: “Chủ tử của người ta đã cho người đi lấy rồi.”

A Mạch ngẩn ra, theo bản năng nói: “Đa tạ.” Nàng trộm nhìn, thấy Thương Dịch Chi mặt không đổi sắc, do dự một chút lại nói thêm: “Nguyên soái, ta muốn quay trở về đại doanh quân Giang Bắc.”

Thương Dịch Chi khóe môi vẫn mỉm cười như trước, một lát sau mới trả lời: “Được.”

Nghe Thương Dịch Chi trả lời một chữ “Được” này, A Mạch liền thở phào nhẹ nhõm, nàng ở Hầu phủ thế là đủ rồi, chỉ hận không thể ngay lập tức có thể mọc cánh mà bay trở về núi Ô Lan, đợt huấn luyện binh sĩ trong doanh vẫn chưa chấm dứt, trở về bây giờ có lẽ vẫn còn có cơ hội vượt qua lần thi đua cuối cùng.

Ai ngờ Thương Dịch Chi sau khi nói một câu “Được” này lại chẳng có động tĩnh gì, thanh chủ tử cũng đã cho người mang trả lại cho A Mạch, nhưng chuyện quay trở về quân Giang Bắc thì chẳng nói thêm câu nào. A Mạch lại quay trở về ở trong thư phòng, Thương Dịch Chi vẫn như trước, cả ngày không thấy bóng dáng, nàng không dám tùy ý ra khỏi phủ nữa, mỗi ngày chỉ lật xem binh thư giết thời gian. Ngày hôm đó, sắc trời đã tối, A Mạch không quen đọc sách dưới ánh nến, đang muốn đi ngủ thì quản gia Quý Thuận lại vội vã tìm tới, phía sau còn đem theo quần áo, trang sức và thị nữ.

“Mau, mau, mau,” Quý Thuận nói liền một mạch mấy chữ “Mau”, A Mạch thấy vậy vẫn mơ hồ chưa kịp hỏi, hai thị nữ phía sau Quý Thuận đã bước nhanh lên, một người cởi áo A Mạch, một người gỡ búi tóc của A Mạch. A Mạch lắc mình né tránh hai người kia, vội la lên: “Làm gì vậy?”

Quý Thuận vội vàng giải thích: “Nhị điện hạ tới phủ uống rượu, đưa cho tiểu Hầu gia hai nữ tử phiên bang, Trưởng công chúa bảo gọi người tới để quấy rối, chớ để tiểu Hầu gia giữ hai nữ tử kia lại.”

A Mạch ngạc nhiên nói: “Vì sao lại là ta?”

Quý Thuận đáp: “Người là sủng thiếp của tiểu Hầu gia, Nhị điện hạ cũng đã biết điều này, tất nhiên là người phải đi rồi.”

“Sủng thiếp? Ta?” A Mạch đỡ khóc đỡ cười, nói: “Hôm ấy tiểu Hầu gia nói như thế bất quá là kể tàm thích ứng, ta đâu phải sủng thiếp, chẳng lẽ lão bá còn chưa rõ sao? Trong Hầu phủ vẫn còn những thị thiếp khác,

để cho các nàng đi không phải tốt hơn sao?”

Quý Thuận lại nói: “Ta biết, nhưng Nhị điện hạ lại không biết, cho nên người phải đi, tiểu Hầu gia đối đãi với người không tệ, chẳng lẽ có mỗi chuyện này mà người cũng từ chối?”

Có mỗi chuyện này? A Mạch lú lười, thế này khác gì không có trâu liền bắt chó đi cày, ông ta nói nghe đơn giản thật, A Mạch ngượng ngịu, thoái thác: “Ta thực không làm nổi việc này, sẽ hỏng việc mất, nên để người khác làm thì tốt hơn.”

“Đơn giản lắm, người chỉ cần đến trước hai nữ tử phiên bang kia cho chúng mấy bạt tai, tiểu Hầu gia nếu như trách cứ người, người liền khóc sụt mướt là được.” Quý Thuận nói nghe dễ như bỡn, sau đó lại ra hiệu cho hai thị nữ đẩy A Mạch vào phòng trang điểm.

A Mạch trong lòng âm thầm kêu khổ, cũng mặc cho hai thị nữ kia bận bịu vây quanh mình, thay từ nam trang sang cung trang, tấm vải bông bó ngực biến thành chiếc yếm lụa, ngay cả mái tóc chưa đủ dài cũng bị hai xảo thủ kia làm xảo thuật... A Mạch mãi cho đến khi bị Quý Thuận đưa đến phòng khách vẫn còn không dám tin bản thân mình lại có thể biến thành cái dạng này.

“Không được, ta thật sự không thể làm được.” A Mạch xoay người muốn bỏ về.

“Tất vài cái là được, đi vào chỉ cần để ý tất chúng vài cái là được.” Quý Thuận nói, trên tay lại ngậm dùng sức, lập tức đẩy A Mạch vào trong.

Trong sảnh bày tiệc rượu, chính giữa là Nhị hoàng tử Tề Mẫn, Thương Dịch Chi ngồi bên cạnh, còn hai bên là những người mà A Mạch không biết, bất quá xem cách ăn mặc liền biết là mấy kẻ sai vặt. Mọi người thấy một người con gái xinh đẹp đột nhiên từ bên ngoài tiến vào, không khỏi đều là ngẩn ra. Những người bên trong, ngoài Tề Mẫn đã từng gặp A Mạch, thấy thế chỉ khẽ mỉm cười nhìn về phía Thương Dịch Chi.

A Mạch trong lòng biết lúc này không thể nào quay lại được, đành tỏ vẻ không chú ý đến ánh mắt của người khác, trên mặt làm ra vẻ nổi giận dùng dùng đi thẳng đến bàn của Thương Dịch Chi. Nhưng khi đến trước bàn rồi nàng lại chỉ biết tròn tròn mắt. Tất, tất, nàng chỉ cần tất một cái, nhưng phải tất thế nào?

Thương Dịch Chi nhất thời cũng là có chút giật mình, chỉ ngẩng đầu lẳng lặng nhìn A Mạch.

A Mạch nhớ lại lời Quý Thuận, nói là nhất định phải cho hai nữ tử phiên bang vài cái tất, nhưng vừa đảo mắt thấy hai mỹ nhân đang nũng nịu ngồi bên cạnh Thương Dịch Chi, nàng lại không nhẫn tâm xuống tay. Trong sảnh một mảnh yên tĩnh, mọi người đều đưa mắt nhìn nàng, A Mạch sắc mặt ửng hồng, cắn răng đập mạnh xuống bàn một cái, rồi lúi Thươg Dịch Chi đi.

Mọi người lúc này mới bừng tỉnh, lập tức đều cười vang, lại có người ở phía sau lớn tiếng cười nói: “Tiểu Hầu gia làm sao tìm được Mẫu Dạ Xoa này thế? Nhị điện hạ, ta thấy hai mỹ nhân này tặng cho ta thì tốt hơn, tiểu Hầu gia sợ là vô phúc hưởng thụ rồi.”

Tề Mẫn cũng cười nói: “Chờ anh ta quay lại rồi người tự mình thương thảo đi.”

Trong sảnh vang lên từng trận cười, A Mạch nơi này đã là dất Thươg Dịch Chi đi qua hành lang, chợt nghe thấy Thươg Dịch Chi nhẹ giọng nói: “A Mạch, người đi chậm một chút, ta uống rượu, đầu có chút choáng váng.”

A Mạch lúc này mới thấy mình vẫn còn túm tay áo của Thươg Dịch Chi, sợ tới mức vội vàng buông tay ra. Thươg Dịch Chi lại tủm tỉm cười, nhìn nàng hỏi: “Sao lại ăn mặc như thế này?”

78. Chương 78

Chương 78

CẦU SAY

Nghe Thương Dịch Chi hỏi vậy, A Mạch không khỏi cúi đầu, hoảng sợ phát hiện cổ áo của mình sao mà thấp thế, trong lòng đột nhiên thấy hốt hoảng, cố gắng nén tiếng kêu kinh hãi trong miệng, thu hết can đảm, tự ý bỏ qua câu hỏi của Thương Dịch Chi mà cung kính nói: “A Mạch phụng mệnh của Trưởng công chúa, đến đây để báo với nguyên soái rằng hai cố gái phiến bang kia tuyệt đối không thể lưu lại.”

A Mạch nói xong, liền tự động chuyển sang tư thế mắt nhòm mũi, mũi nhòm mồm đứng bất động ở đó.

Thương Dịch Chi nhẹ nhàng mà “A” lên một tiếng, nụ cười trên mặt liền tan đi.

A Mạch lâu không nghe thấy Thương Dịch Chi nói gì, liền ngẩng đầu lên nhìn, đúng lúc chạm vào ánh mắt của Thương Dịch Chi, thấy anh ta quả thật đã uống rất nhiều, ngay cả ánh mắt cũng có vẻ mơ màng, liền nói thêm: “Nguyên soái, nếu như không có việc gì, thứ lỗi cho ty chức phải đi đổi lại quần áo.”

Thương Dịch Chi không nói lời nào, chỉ lẳng lẳng nhìn vào mắt nàng.

A Mạch thầm nghĩ, đúng là say quá rồi, có lẽ đã say đến mức nghe những lời ý tứ mà chẳng hiểu được người khác nói gì, thế thì phải nói thẳng ra vậy. Vì thế liền nhìn thẳng vào mắt Thương Dịch Chi mà thẳng băng nói: “Nguyên soái, không có việc gì khác, ta đi trước thay quần áo a!”

Trên mặt Thương Dịch Chi cuối cùng đã có một chút biến đổi, mãi sau mới khẽ cong khóe miệng lên: “Người đi đi.”

Lời này vừa nói ra, A Mạch chẳng khác gì được đại xá, vội vàng ôm quyền cáo từ Thương Dịch Chi, xoay người theo đường cũ trở về, đúng là bước chân của một quân nhân chính hiệu, dáng đi còn xa mới được gọi là thướt tha, nhưng bởi vì đi quá nhanh, quần áo lại được làm theo phong cách phiêu dật, cho nên tay áo thấp thoáng bay lượn, bồng bềnh như đang múa.

Thương Dịch Chi tựa mình vào cây cột ngoài hành lang, đưa mắt nhìn theo rất xa.

Bước chân A Mạch vốn dài nên đi cũng nhanh, một lát sau đã về đến hậu viện, vườn tược Giang Nam lối đi quanh co, cảnh vật tầng tầng lớp lớp. A Mạch đi hết nơi này sang nơi khác mà vẫn chưa thấy lối ra. Cuối cùng nàng cũng nhận ra một sự thật, đó là bản thân là một quân nhân, đã từng đi qua mọi nơi thâm sơn cùng cốc trong dãy núi Ô Lan, thế nhưng giờ nàng lại bị lạc đường trong một khu vườn, đúng là không ai ngờ tới, thật đúng là... dọa người ta!

Thật ra bị lạc đường cũng không thể trách được A Mạch, mặc dù nàng ở trong Hầu phủ đã nhiều ngày, nhưng A Mạch vốn không hay đi lại, ngoài ăn cơm, mỗi ngày đều là ngủ sớm dậy sớm, mà chưa hề đi dạo ra khu vườn sau Hầu phủ. Lần này vì bị ép phải đi đến yến tiệc, lúc đi vốn là Quý Thuận đưa nàng đi, nàng cũng chẳng còn lòng dạ nào mà để ý đường đi lối lại!

Không muốn đi lung tung, tránh xảy ra việc bản thân sẽ đến nơi mà mình không nên đến, A Mạch liền ngồi xuống tảng đá bên đường, trong lòng suy tính xem tiếp theo nên làm thế nào, đang trong lúc buồn rầu, chợt thấy phía trước thấp thoáng có ánh đèn lồng, chỉ một lát đã đến trước mắt A Mạch.

A Mạch chăm chú nhìn lại, thì ra là một thị nữ trong phủ, đang cầm một ngọn đèn lồng đi dọc theo đường mòn, nhìn thấy có người ngồi trên tảng đá cũng không hề hoảng hốt, chỉ giơ chiếc đèn lồng nhỏ lên soi, thấy rõ đó là A Mạch, liền cười nói: “Quả nhiên là cô nương, tiểu Hầu gia đã nói cô nương có lẽ không về thư phòng, nên lệnh cho tiểu tỳ đi xem thế nào.”

A Mạch cũng không biết phải làm thế nào, liền nói: “Không sao, ta đi bộ thấy hơi mỏi, nên ngồi nghỉ một lát.”

Tiểu thị nữ hé miệng cười khẽ, lúc này mới lại hỏi: “Thì ra cô nương ngồi nghỉ ở đây. Trời tối đi đường không tiện, để tiểu tỳ đưa cô nương trở về.”

A Mạch không khỏi có chút đỏ mặt, đứng dậy rời khỏi tảng đá, theo thói quen phủ phủ mông, nói: “Đi thôi.”

Tiểu thị nữ mỉm cười cầm đèn lồng đi trước dẫn đường, một lát sau đã đến tiểu viện mà A Mạch ở, A Mạch lúc này mới phát hiện, thì ra mình cũng không lạc xa quá, chẳng qua là cách một bức tường viện mà thôi,

nhưng vì trời tối, đường đi quanh co nên nàng không nhận ra. Nếu biết thế này, nàng đã trèo tường mà về rồi, đỡ phải ngồi trên tảng đá lạnh băng ấy đến nửa ngày.

Tiểu thị nữ kéo rèm cửa giúp A Mạch, A Mạch vội vàng đi vào, thầm nghĩ phải nhanh chóng thay quần áo bất tiện trên người này đi đã rồi nói sau, nàng cảm thấy khi khoác thứ quần áo này lên người, đầu óc so với ngày thường dường như cũng giảm đi mất mấy phần khôn ngoan. A Mạch chẳng những thay quần áo, mà còn kêu thị nữ mau chóng gỡ bỏ những thứ trâm cài lược dặt trên đầu xuống, tóc vừa xõa ra, còn chưa kịp búi lại, đã nghe thấy tiếng Quý Thuận ở ngoài phòng gọi “A Mạch cô nương”.

A Mạch vừa nghe này bốn chữ này đã lại cảm thấy đau hết cả đầu, A Mạch là A Mạch, cô nương là cô nương, chưa từng có ai lại đem bốn chữ này đặt cạnh nhau mà gọi nàng. A Mạch tiện tay cầm dây buộc tóc, búi thành một búi sau đầu, bước ra phòng ngoài, hỏi: “Quý Thuận quản gia, ngài gọi ta có chuyện gì vậy?”

Quý Thuận nghe thấy cách xưng hô này, trên mặt không khỏi cũng ngẩn ra, có lẽ là cũng chưa từng bị ai gọi như vậy, nếu gọi ông ta là “Quý Thuận” thì cũng không kèm theo hai chữ “Quản gia”, còn nếu gọi ông ta là “Quản gia” thì cũng không bao giờ thêm hai chữ “Quý Thuận”.

Quý Thuận neho mắt, nhìn A Mạch chăm chú, A Mạch cũng nhướn mày nhìn lại không chút nhượng bộ.

Sau một lát, Quý Thuận tránh khỏi tầm mắt A Mạch, mặt không chút đổi sắc mà nói rằng: “Tiểu Hầu gia đã tiễn Nhị điện hạ đi rồi, nhưng hai cô gái phiên bang kia thì vẫn giữ lại, trưởng công chúa rất tức giận, cho ta đến đây hỏi một chút, là A Mạch làm việc như thế nào vậy!”

A Mạch nhất thời không nói gì, thầm nghĩ Trưởng công chúa nói chuyện chẳng có chút đạo lý nào cả, con bà tham luyến sắc đẹp, bà tìm ta làm gì? A Mạch nhìn Quý Thuận, bỗng nhiên mỉm cười, nói: “Quản gia ngài cũng thấy rồi đấy, đi ta cũng đã đi rồi, kéo cũng đã kéo tiểu Hầu gia ra ngoài rồi, cũng đã nói rằng tiểu Hầu gia không nên lưu hai cô gái phiên bang kia lại, ta đâu có khả năng làm gì khác nữa? Ta vốn chỉ là thân vệ của tiểu Hầu gia mà thôi, những việc riêng của tiểu Hầu gia đâu đến lượt một thân vệ như ta quản lý!”

Quý Thuận chẳng vội cũng chẳng giận, nghe A Mạch nói xong, chỉ thản nhiên nói: “Tiểu Hầu gia đang một mình uống rượu ở vườn sau, Trưởng công chúa muốn biết A Mạch đã nói với tiểu Hầu gia như thế nào.”

A Mạch nghe vậy thì ngẩn ra: “Ta chỉ nói Trưởng công chúa dặn ngài ấy rằng không thể giữ hai cô gái phiên bang kia lại, ngoài ra cũng có nói thêm gì nữa đâu.”

Quý Thuận thầm nghĩ: Thế mà còn bảo là chưa nói gì!

Tuy nghĩ như vậy, nhưng Quý Thuận lại vẫn không đổi sắc mặt nói: “A Mạch vẫn nên qua đó xem sao, hay là người truyền sai lời rồi, để cho Trưởng công chúa và tiểu Hầu gia hiểu lầm nhau thì chính là trách nhiệm của người đây.”

A Mạch tuy rằng đã hết kiên nhẫn, nhưng Quý Thuận một khi đã nói thế, nàng cũng không còn cách nào khác, đành phải một lần nữa đi theo Quý Thuận, nhưng lần này vô cùng chú ý để nhớ kỹ đường đi.

Đi vòng quanh trong vườn một lúc, quả nhiên thấy ở hành lang phía trước có một bóng người mặc quần áo màu trắng, vừa ngấm trắng, vừa uống rượu, đúng là tiểu Hầu gia Thương Dịch Chi.

Thương Dịch Chi nghe thấy tiếng bước chân liền quay lại nhìn, thấy Quý Thuận và A Mạch, mày kiếm khẽ nhíu lại. Thấy Thương Dịch Chi nhíu mày, Quý Thuận cảm thấy trong lòng chột lạnh, nhưng trong lòng A Mạch thì lại rất vui, như vậy mới đúng là Thương Dịch Chi, chủ tướng của quân Giang Bắc chứ.

Thương Dịch Chi quay lại, nhẹ nhàng đưa tay cầm lấy chén rượu, nói: “Quý Thuận, người trở về bẩm báo với mẫu thân, trong lòng ta đều đã có tính toán cả rồi, để cho người yên tâm.”

Quý Thuận thấp giọng tuân lệnh, cẩn thận lui ra. A Mạch thì vẫn đứng nguyên ở đó, nhất thời không biết nên tiến hay nên lui.

Như nhìn thấu tâm tư của A Mạch, Thương Dịch Chi đột nhiên nói: “A Mạch, người lại đây.”

A Mạch tiến lên hai bước, đứng cạnh Thương Dịch Chi, cung kính hỏi: “Nguyên soái có gì phân phó?”

Khóe miệng Thương Dịch Chi khẽ cong lên, quay đầu nhìn A Mạch: “Người biết uống rượu không?”

A Mạch ngẩn ra, lập tức hào phóng thừa nhận: “Biết.”

Thương Dịch Chi cũng cười, nhắc vò rượu đặt trên lan can, đưa tới trước mặt A Mạch, hỏi: “Có dám uống cùng ta không?”

A Mạch nhìn Thương Dịch Chi một lát, sáng khoái nhận lấy vò rượu: “Có gì mà không dám!” Nhìn trái, nhìn phải, thấy ngoại trừ chiếc chén bạch ngọc trong tay Thương Dịch Chi ra thì không có vật gì khác để rót rượu, nhất thời không biết phải làm thế nào, khẽ lắc bình rượu, thấy còn khoảng hơn nửa bình, chẳng lẽ muốn nâng một hơi uống hết sao? A Mạch nghi hoặc ngẩng đầu nhìn Thương Dịch Chi, thấy anh ta chỉ mỉm cười không nói gì. Liền nhìn anh ta rồi khẽ hé miệng, nâng vò rượu lên, ngửa mặt chậm rãi rót vào trong miệng.

Đến khi uống được gần nửa bình, Thương Dịch Chi đột nhiên giắt lấy bình rượu trong tay nàng. A Mạch ngạc nhiên quay lại nhìn, Thương Dịch Chi gượng cười, nói: “Cũng phải để lại một chút cho ta chứ.”

Nói xong, liền ném chiếc chén bạch ngọc trong tay ra vườn, cũng học cách uống của A Mạch, nâng vò rượu lên trực tiếp đổ vào miệng. A Mạch cũng không dám đoạt vò rượu trong tay anh ta, lúc này đã dốc ngược, đáy chổng ngược lên trời.

Nhìn vò rượu không còn lấy một giọt, A Mạch lúc này mới thấy thả lỏng một chút, cũng không nói gì, chỉ yên lặng đứng bên cạnh.

Thương Dịch Chi vốn trong bữa tiệc đã uống không ít, vừa rồi lại bị A Mạch kích, gần nửa bình rượu lại một ngụm đổ vào trong bụng, nhất thời cảm thấy đất trời đảo lộn, không khỏi lùi ra sau nửa bước, phải dựa vào lan can mới đứng vững.

A Mạch thấy vậy, vội nói: “Ta đi gọi người đèn đưa nguyên soái về.”

Thương Dịch Chi đưa tay ngăn lại, còn chưa kịp mở miệng, đã nghe thấy tiếng Quý Thuận vang lên bên cạnh: “Tiểu Hầu gia, Trưởng công chúa sai lão nô đem thêm rượu đến cho ngài.”

A Mạch trong lòng giận dữ, thầm nghĩ lão Quý Thuận này đúng là âm hồn không tiêu tan, thực vô cùng đáng ghét.

Thương Dịch Chi nhẹ nhàng “Ừ” một tiếng, Quý Thuận vội vàng khom người tiến lên, đem một vò rượu nhỏ đặt lên lan can, lại xếp hai cái chén ngọc bích sang bên cạnh, rồi cung kính lui xuống.

Sau một lúc lâu, Thương Dịch Chi mới đỡ choáng váng, lúc này mới quay đầu nhìn A Mạch, ánh mắt lộ vẻ dò hỏi.

A Mạch khẽ bĩu môi, bước lên cầm lấy vò rượu ngồi xuống đất, ôm vò rượu trong lòng rồi dùng tay mở nắp, lúc này mới nhướn mắt lên nhìn Thương Dịch Chi, nói: “Uống tiếp thôi, lần này chúng ta sẽ uống như thế nào?”

Thương Dịch Chi ngẩn ra, quay đầu nhìn ra ngoài hành lang, một lát sau khi quay lại, khóe mắt đuôi mày vẫn còn đọng lại ý cười. Anh ta cũng chậm rãi ngồi xuống, nhẹ giọng nói: “Cứ uống thông thả.”

“Được!” A Mạch sáng khoái lên tiếng đáp ứng, rồi rót đầy rượu vào hai chiếc ngọc bích, nâng một chén đưa cho Thương Dịch Chi, rồi tự mình nâng chén kia lên. Lần này, nàng lại chưa vội uống, mà cứ chỉ trở nên tỉnh tể đoan trang, rồi đột nhiên lên tiếng nói: “Nguyên soái, ta muốn quay lại quân Giang Bắc!”

79. Chương 79

Chương 79

OAN GIA

Thương Dịch Chi vừa cúi đầu nhấp một ngụm rượu, nghe thấy vậy động tác liền hơi dừng lại, một lát sau mới chậm rãi nuốt xuống, ngẩng đầu lên nhìn A Mạch: “Thịnh Đô không tốt sao?”

“Tốt,” A Mạch đáp, cẩn thận cân nhắc rồi nói tiếp: “Nhưng ta không thích.”

Thương Dịch Chi im lặng nhìn A Mạch một lúc rất lâu, nhìn cho đến khi lòng bàn tay của A Mạch toát mồ hôi, cuối cùng mới nhẹ nhàng cười, đặt chén rượu trong tay xuống, đáp: “Được, ta cho người về.”

A Mạch nhếch môi cười, sau đó cung kính dùng hai tay nâng chiếc chén ngọc bích lên, trình trọng nói với Thương Dịch Chi: “Nguyên soái, Mạch Tuệ của thất doanh quân Giang Bắc kính người!”

Trong mắt Thương Dịch Chi chợt có tia sáng lướt qua, đột nhiên đưa tay giữ lấy chén rượu trong tay A Mạch. A Mạch khó hiểu nhìn Thương Dịch Chi, Thương Dịch Chi chỉ nhếch khóe miệng gượng cười, nói: “Uống rượu không hợp với tính cách của người”

A Mạch nhìn Thương Dịch Chi, rồi lại cúi đầu nhìn xuống, tay Thương Dịch Chi vẫn còn giữ lấy chén rượu, đầu ngón tay nhẹ nhàng chạm vào hõm cổ(1) của nàng, ngón tay thon dài nổi bật lên vẻ ôn nhuận trên nền xanh biếc của chiếc chén ngọc, nhìn như thể tùy ý, lại giống như vô cùng kiên định.

Đang do dự, Thương Dịch Chi đã cầm lấy chén rượu của A Mạch để qua một bên.

“Trở về đi.” Thương Dịch Chi nhẹ giọng nói, ánh mắt nhìn thẳng vào A Mạch, “Cứ chuẩn bị sẵn sàng, mấy ngày nữa là có thể quay lại đại quân Giang Bắc.”

A Mạch biết rất rõ trong lòng mình hiện giờ hẳn là mừng đến phát điên lên được, nhưng không hiểu sao, khi nhìn vào ánh mắt của Thương Dịch Chi, nàng lại không thể biểu hiện tâm trạng vui sướng ấy ra bên ngoài, chỉ chậm rãi cúi đầu, rồi đứng lên, vái chào Thương Dịch Chi, nói: “Đa tạ nguyên soái, A Mạch cáo lui.” Nói xong, lần đầu tiên không đợi Thương Dịch Chi lên tiếng trả lời, liền xoay người rời đi.

Di chuyển qua hành lang khúc khuỷu, chỉ qua một khúc quanh là có thể tránh được ánh mắt ở phía sau, trong lòng A Mạch âm thầm cảnh báo mình rằng không thể quay đầu lại, nhưng khi chân vừa bước đến chỗ rẽ, lại không tự chủ được mà dừng lại, ngừng một chút rồi quay người, cũng không nhìn Thương Dịch Chi, chỉ thu ống tay áo, trình trọng hướng về phía Thương Dịch Chi cúi người vái chào.

Nam Hạ, mùa thu, năm thứ ba theo lịch Thịnh Nguyên, Đường Thiệu Nghĩa lĩnh một vạn kỵ binh đánh lên Bào Mã Xuyên, nơi quân Bắc Mạc tích trữ lương thảo, chỉ một ngọn đuốc mà thiêu rụi hơn nửa năm lương thực của quân Bắc Mạc thành tro, lương thảo bị đốt cháy, ánh lửa bốc cao đến tận trời, ánh lửa soi rọi cả nửa thành Dự Châu, tiểu hoàng đế Bắc Mạc vội ném chén trà trong tay, ra lệnh cho kỵ binh Bắc Mạc hành quân suốt đêm, đuổi theo bao vây, chặn đường kỵ binh của Đường Thiệu Nghĩa. Từ Bào Mã Xuyên về đến địa phận của dãy núi Ô Lan, là hơn tám trăm dặm đường của máu và bụi, đến khi vào được trong núi Ô Lan, một vạn kỵ binh của Đường Thiệu Nghĩa đã thiệt hại quá nửa, nhưng vẫn không ngăn được Đường Thiệu Nghĩa trở thành một người anh hùng dân tộc của Nam Hạ.

Khi tin tức này đến Thịnh Đô thì đã là cuối tháng chín, triều đình Nam Hạ nhất thời xôn xao náo động, nghe nói nguyên soái Thương Dịch Chi của quân Giang Bắc đang ở Thịnh Đô lập tức dâng tấu thư, tiêu tiêu sái sái một bản tràng giang đại hải, ngôn từ khẳng khái mà đồng dục, nói trắng ra là hành động quân sự lần này của Đường Thiệu Nghĩa tuy rằng do phó tướng Lý Trạch của quân Giang Bắc chỉ huy, nhưng cũng không nằm ngoài sự chỉ đạo của Thương Dịch Chi ta, vì muốn hoàn thành tốt cuộc chiến đấu chống lại thất tử Bắc Mạc, anh ta mạnh dạn yêu cầu được trở lại tuyển đầu trên chiến trường Giang Bắc.

Ai ngờ tấu thư này lại giống như đá chìm đáy biển.

Người sáng suốt đều nói triều đình một khi đã triệu hồi Thương Dịch Chi từ Giang Bắc trở về thì vĩnh viễn sẽ không bao giờ muốn thả cho anh ta trở về, đáng tiếc cái gã Thương Dịch Chi này lại không thức thời, thấy tấu thư của mình bật vô âm tín, lại cầu mẫu thân là Trưởng công chúa Thịnh Hoa tiến cung cầu xin cậu mình là hoàng đế đương triều.

Mùng sáu tháng mười, Trưởng công chúa một thân trang phục vào cung diện thánh, huynh muội hai người nói chuyện hồi lâu.

Mùng chín tháng mười, trong triều ban chiếu khen ngợi, thăng cho Đường Thiệu Nghĩa làm Kỵ Lang tướng quân, giữ vị trí Tả phó tướng quân Giang Bắc, thăng nguyên phó tướng quân Giang Bắc Lý Trạch làm Phiêu Kị tướng quân, đảm nhiệm chức vụ Hữu phó tướng quân Giang Bắc. Thương Dịch Chi thôi giữ chức vụ nguyên soái quân Giang Bắc, phong làm Vĩnh Xương Hầu. Vệ Hưng giữ chức Kiêu Kỵ Đô Úy, đảm nhiệm chức vụ Đại tướng quân, Tổng đốc chư lộ quân Giang Bắc.

Nghe nói khi tin này vừa ban ra, Thương tiểu Hầu gia thiếu chút nữa thì trở mặt ngay trên điện, nhưng sau đó trên khuôn mặt tuần tú liền lộ rõ vẻ cố tỏ ra bình tĩnh, khi rời triều liền đi thẳng đến chỗ ở của Trưởng công chúa trong Hầu phủ, về phần mẫu tử trong lúc đó đã nói những gì thì người bên ngoài không thể nào biết được, chỉ có điều là Thương tiểu Hầu gia sau khi từ Lạc Hà Hiên đi ra, ban đêm liền tá túc ở ngoại thành Thịnh Đô trên sông Thanh Thủy giữa phần hương ôn nhu. Thương tiểu Hầu gia giữa lúc như vậy lại vờn liễu hái hoa bên ngoài, đương nhiên khiến cho Trưởng công chúa nổi giận, song chẳng đợi cho Trưởng công chúa kịp có hành động gì, tiểu thiếp vốn được tiểu Hầu gia sủng ái đã không nhịn nổi cơn uất nghẹn này mà mang theo hai gia nô xông thẳng lên thuyền hoa trên sông Thanh Thủy, đúng lúc đám quan nhân ở Thịnh Đô đang cùng uống rượu bàn chuyện nhân sinh với Thương tiểu Hầu gia. Nếu vào lúc khác, tiểu Hầu gia vốn nổi tiếng phong lưu đa tình này tất nhiên sẽ không so đo cùng người tiểu thiếp, nhưng lúc này anh ta vừa trải qua một đả kích lớn trong đời người, trong lòng đang rất, rất phiền não, đầu thế nào dung thứ cho người tiểu thiếp này khóc lóc om sòm như thế, liền giận dữ vung tay cho tiểu thiếp một bạt tai. Ai ngờ người tiểu thiếp kia cũng là kẻ tính tình cương liệt, liền một mạch gieo mình xuống sông. Chỉ nghe “Ùm” một tiếng, tiểu Hầu gia cả kinh, lập tức tỉnh rượu, dù thế nào cũng là thiếp yêu của mình, bỏ làm sao được? Tiểu Hầu gia vội vàng gọi người xuống cứu, nhưng trong cảnh cảnh tối lửa tắt đèn, mặt sông vừa rộng lại vừa có gió, làm sao còn tìm thấy bóng người, mãi cho đến hừng đông ngày hôm sau, cũng không thể nào tìm thấy bóng dáng của người tiểu thiếp. Tiếc thay ột thiếu nữ xinh đẹp, lại cứ như vậy trầm mình xuống đáy sông, người đời có lưu lại bài thơ làm chứng:

Thanh thủy liễm diễm thủy mang mang

Họa phẳng nhật mộ đối kiều nương,

Khả liên hương khuê hoa liễu chất,

Hoan tình khuynh tấn phó hoàng lương.

(Dòng sông Thanh Thủy nước mênh mang

Thuyền hoa đâu ngờ thành thuyền tang

Thương thay đóa sen nơi đáy nước

Một giấc hoàng lương đã vội tàn (2))

[được rồi, tác giả thừa nhận nàng đùa ác thật!o[]o]

Đương nhiên, dĩ bản khi truyền đến khắp phố thì về phần chân thật của nó, dân chúng không thể nào biết được.

Ngày mười hai tháng mười, Vệ Hưng từ Thịnh Đô bắt đầu khởi hành đi nhậm chức đại tướng quân quân Giang Bắc. Vệ Hưng, người Giang Đông, ba mươi tuổi, không phải kiểu người cao ráo sáng sủa, mà chỉ là một người đàn ông có tướng mạo xấu xí, nguyên đứng đầu cấm vệ quân, là môn sinh của Lâm tế tướng, và tâm phúc của thiên tử.

Bên bờ Thanh Thủy, A Mạch một thân nhung trang, tư thế oai hùng, bồng bồng phần chân xuất hiện trên bến tàu, dĩ nhiên là đã khôi phục lại thân phận chủ tướng Mạch Tuệ của thất doanh quân Giang Bắc.

Đại tướng quân Vệ Hưng đối với A Mạch vốn chưa từng quá để ý, khi Thương Dịch Chi hồi kinh, mang theo bên người vài quan quân tâm phúc vốn không phải việc gì lạ. Lại nói, lần này Vệ Hưng nhậm chức đại tướng quân quân Giang Bắc, trong lòng Thương Dịch Chi mặc dù không muốn, trên mặt cũng chẳng tỏ vẻ gì, nếu không đã chẳng đem mấy tên trợ thủ đắc lực đều trao hết cho Vệ Hưng, ngay cả ba mươi sáu thân vệ tuần tú nổi danh khắp Thịnh Đô cũng tặng Vệ Hưng đến một nửa. Về phần Thương Dịch Chi có ý định an bài điều gì hay không, Vệ Hưng cũng chẳng buồn hao tâm tổn trí suy nghĩ làm gì ết.

Sau khi A Mạch bái kiến Vệ Hưng liền lui về sau thuyền, cũng không dừng lại lâu ở bên ngoài, mà lập tức chui vào trong khoang, cho đến khi thuyền đi qua Thúy Sơn thì nàng mới từ trong khoang thuyền đi ra, đứng bên mạn thuyền ngẩng người nhìn vách núi Thúy Sơn cao cả ngàn thước bên bờ sông Thanh Thủy. Đang lúc xuất thần, đột nhiên phát hiện thấy tốc độ của con thuyền dường như chậm lại, A Mạch có chút nghi hoặc, ngẩng đầu nhìn về phía thuyền lớn của Vệ Hưng đã dừng lại, bên cạnh xuất hiện một chiếc thuyền nhỏ chậm rãi tiến sát lại gần, trên thuyền lớn buông thang dây xuống, một thanh niên mặc cẩm y từ trong thuyền nhỏ đi ra, bắt lấy thang dây leo lên, khi leo đến mạn thuyền thì quay đầu về phía thuyền nhỏ kêu lên: “Tắc Nhu, về sớm đi!”

Trên con thuyền nhỏ cũng không có tiếng trả lời, trong lòng A Mạch vừa động, liền đi lên phía trước vài bước, đứng ở đầu thuyền nhìn về phía con thuyền nhỏ kia, thấy ngoài trừ một người chèo thuyền và một mái chèo màu đỏ cũng không thấy có ai khác, nhưng xuyên qua màn trúc nhìn vào khoang thì có thể nhìn thấy hình bóng của một thiếu nữ xinh đẹp, chỉ lẳng lặng ngồi trong khoang thuyền.

Người thanh niên mặc cẩm y đã lên đến thuyền lớn, phía sau, chiếc thuyền nhỏ chậm rãi chèo đi, người thanh niên lại hướng về phía chiếc thuyền nhỏ vẫy tay thật lâu, sau đó mới quay người lại. A Mạch lúc này mới thấy rõ diện mạo của người nọ, trong lòng đột nhiên cả kinh, không thể ngờ được anh ta lại lên thuyền của Vệ Hưng.

Người nọ cũng quay đầu nhìn thấy A Mạch, bất giác cũng sửng sốt, kinh ngạc, tựa hồ không dám tin là thật, sau một lát mới đột nhiên nhếch môi lộ ra một nụ cười vô cùng sáng lạn, hướng về phía A Mạch chấp tay kêu lớn: “Tiểu huynh đệ!”

A Mạch lập tức hận mình không thể nhảy xuống sông Thanh Thủy này một lần nữa, không thể ngờ trên thế gian này sao lại có kẻ giống như hắn, ngày ấy bị nàng đánh ột trận thừa sống thiếu chết. Vậy mà giờ đây, anh ta vẫn còn có thể đứng trên thuyền lớn mà chấp tay hưng phấn, cao giọng chào hỏi, A Mạch không nói gì, chỉ xoay người yên lặng đi vào khoang thuyền.

Ban đêm, thuyền dừng lại ở Thanh Hồ, ở trong khoang thuyền, A Mạch liền ngửi thấy một mùi hương ngào ngạt xông vào mũi, liền nhíu mày, bên ngoài đã có tiếng gõ cửa vang lên, nghe có tiếng người nhẹ giọng gọi: “Mạch tướng quân có ở trong khoang thuyền không?”

A Mạch cảm thấy thật vô cùng bất đắc dĩ, biết có tránh cũng không được, đành phải ra mở cửa, cửa khoang thuyền vừa mở ra, một mùi hương nồng đặc đập thẳng vào mặt nàng, khiến A Mạch không khỏi ngửa người ra sau, nhắm mắt nhìn người mới đến.

Người vừa đến vẫn một thân cẩm y như trước, một cây chiết phiến, hai tay ôm quyền chấp tay hướng về phía A Mạch, tự mình là phong lưu mà cười nói: “Lâm Mẫn Thận, tham quân sự(3) dưới trướng Vệ đại tướng quân, nghe đại danh Mạch tướng quân đã lâu, hôm nay có thể gặp lại, thật may mắn, may mắn!”

A Mạch thấy anh ta không đề cập chút nào đến chuyện ngày ấy ở Thúy Sơn, thì cũng giả bộ làm như hồ đồ, ôm quyền nói: “Lâm tham quân, hạnh ngộ.”

Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch vẫn chưa nhìn mặt với mình, trong lòng nhất thời mừng rỡ, điệu bộ giả vờ đứng đắn nhất thời biến mất không tăm tích, cánh tay rảnh rỗi đưa lên định nắm lấy cổ tay A Mạch: “Mạch tướng quân, chúng ta...”

A Mạch giật cổ tay ra rồi lật lên, lập tức ghì tay của Lâm Mẫn Thận trên khung cửa, thản nhiên nói: “Không biết Lâm tham quân tìm Mạch mô có chuyện gì?”

Lâm Mẫn Thận xấu hổ cười cười, ngược ngùng thu hồi tay lại, đáp: “Gia nhân của ta có làm mấy món điểm tâm, muốn mời Mạch tướng quân đến uống rượu, thưởng thức cảnh trăng thanh gió mát trên Thanh Hồ.”

A Mạch thấy anh ta là tham quân dưới trướng Vệ Hưng, cũng không muốn quá đắc tội, chỉ nói: “Đa tạ ý tốt của Lâm tham quân, nhưng trong quân không được uống rượu, Mạch mô không dám trái với quân quy.”

“Ồ, thật vậy à.” Trên mặt Lâm Mẫn Thận không giấu nổi sự thất vọng, ánh mắt vẫn nhìn A Mạch chằm chằm.

A Mạch nhin không được khẽ nhíu mày, lạnh giọng hỏi: “Lâm tham quân còn chuyện gì nữa không?”

“Không, không có việc gì.” Lâm Mẫn Thận đáp.

“Vậy mời ngài về đi, Mạch mỡ muốn nghỉ ngơi.” A Mạch lạnh lùng hạ lệnh đuổi khách.

Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch nói thẳng như vậy, thật sự không tìm ra được có gì nữa, đành không cam tâm tình nguyện mà xoay người rời đi, vừa đi được hai bước lại nghe thấy A Mạch ở phía sau gọi: “Lâm tham quân”, Lâm Mẫn Thận trong lòng vui vẻ, vội vàng quay lại, tươi cười nhìn A Mạch, hỏi: “Mạch tướng quân gọi ta có chuyện gì?”

A Mạch chần chờ một chút, mở miệng hỏi nói: “Không biết Lâm tham quân cùng Lâm tể tướng có quan hệ...”

“Đó là gia phụ!” Lâm Mẫn Thận vội vàng đáp, trên mặt khó nén được vẻ đắc chí.

A Mạch thầm nghĩ khó trách anh ta chỉ là một tham quân nho nhỏ lại dám lên thuyền lớn của đại tướng quân Vệ Hưng, mà lại là đi từ thuyền nhỏ trong Lâm gia trang viên lên, ngoại trừ xuất thân của anh ta, thì chắc chắn cũng phải có thêm cả sự ngầm đồng ý của Vệ Hưng thì mới dám như vậy, có thể thấy được quan hệ giữa người này cùng Vệ Hưng không hề tầm thường. Nét lạnh lùng trên khuôn mặt của A Mạch khẽ dần ra, hơi cong khóe miệng.

Lâm Mẫn Thận thấy vậy, nhất thời liền có chút thụ sủng nhược kinh, nhắc chân quay lại.

A Mạch thấy thế vội vàng đưa tay ngăn anh ta, nói: “Lâm tham quân vẫn nên về thuyền nghỉ ngơi sớm đi.”

Lâm Mẫn Thận tuy không thích, nhưng cũng lại không muốn làm trái với ý nguyện của mỹ nhân, hơn nữa thời gian còn dài, không nên nhất thời vội vã, nếu như chọc giận khiến mỹ nhân không vui, ngược lại sẽ không tốt, vì thế cả cười, nói: “Cũng được, tại hạ sẽ không quấy rầy Mạch tướng quân nghỉ ngơi nữa, cáo từ.” Nói xong, mặc dù vẫn chấp tay cáo từ A Mạch, nhưng ánh mắt lại không chịu rời khỏi hai gò má của nàng.

Trong lòng A Mạch vô cùng tức giận, nhưng trên mặt vẫn bất động thanh sắc, nói một tiếng “Ngài đi mạnh giỏi” rồi đóng cửa khoang thuyền lại. Ngồi xuống giường một lát, thật sự nhịn không được, lại đành phải đứng dậy đi tới mở cửa. Quả nhiên, Lâm Mẫn Thận vẫn còn đang đứng nguyên nơi đó, nhìn A Mạch đột nhiên lại mở cửa, trong mắt tràn đầy vẻ vui mừng, há miệng đang muốn nói chuyện, A Mạch đã lên tiếng trước: “Lâm tham quân, Mạch mỡ có câu này không biết có nên nói hay không.”

Lâm Mẫn Thận vội vàng nói: “Tiểu huynh đệ cứ nói, cứ nói.”

A Mạch do dự một chút rồi nói: “Lâm tham quân, trong quân ít có người dùng huân hươu(4), Lâm tham quân nếu đã là tham quân dưới trướng của đại tướng quân, một thân huân hươu này vẫn là nên...” Nói đến đây, A Mạch ngừng lại, chỉ nhìn Lâm Mẫn Thận mà không nói gì.

Lâm Mẫn Thận cũng chằm chằm nhìn A Mạch, nhìn đến khi A Mạch nhú mày, lúc này mới phục hồi tinh thần lại, vội vàng đáp: “Hiểu mà, tại hạ hiểu mà.”

A Mạch nói một tiếng “Đa tạ” sau đó liền đóng cửa.

Lâm Mẫn Thận vẫn ngơ ngác đứng đó hồi tưởng lại từng cái nháy mắt, nhú mày, từng nụ cười, từng lời nói của A Mạch, rốt cục cũng chẳng hiểu vì sao A Mạch lại nói câu “Đa tạ” với mình, là đa tạ cái gì nhỉ. Một lát sau, có một quan quân khác đi xuống, có chút ngạc nhiên nhìn Lâm Mẫn Thận, Lâm Mẫn Thận lúc này mới phục hồi lại tinh thần mà lưu luyến rời đi.

Lâm Mẫn Thận trở lại thuyền lớn, còn chưa quay lại khoang của mình, đã thấy binh sĩ đến truyền lời của đại tướng quân, nói là anh ta nhất định phải qua một chuyến. Lâm Mẫn Thận không kịp nghĩ nhiều, vội đi theo binh sĩ, thấy Vệ Hưng đang ở trong khoang thuyền chờ anh ta, liền cúi đầu hỏi: “Đại tướng quân tìm ta có chuyện gì?”

Vệ Hưng đã nghe từ miệng người khác nói, biết Lâm Mẫn Thận tìm người hỏi thăm về chủ tướng Mạch Tuệ của thất doanh, cười cười, hỏi: “Nghe có người nói người tìm người hỏi về Mạch Tuệ, không biết đã hỏi được chưa?”

Lâm Mẫn Thận nghe anh ta hỏi việc này, liền đứng dậy ngồi xuống, trả lời: “Từng gặp một lần ở Thúy Sơn, xem như quen biết, chỉ là không biết tính danh của anh ta, lại càng không biết anh ta là quân Giang Bắc.”

Vệ Hưng nhìn về phía Lâm Mẫn Thận, trầm giọng hỏi: “Người thấy người này như thế nào?”

Chú thích:

1. Hồ khẩu: kẻ tay giữa ngón cái và ngón trỏ.

2. Khổ thơ này mẹ Cún dịch về niêm luật thì tạm ổn nhưng không sát nghĩa lắm.

Hoàng lương: là chỉ hạt kê. Hai chữ này xuất phát từ thành ngữ “Nhất mộng hoàng lương” Ý của câu thành ngữ này dùng để ví với sự mơ tưởng viễn vông và những ước mong không thể thực hiện được.

Câu thành ngữ này có xuất xứ từ “Chẩm trung ký” của Thẩm Kỳ Tế triều nhà Đường.

Truyện rằng, ngày xưa có một chàng thư sinh nghèo họ Lư. Một hôm, chàng vào nghỉ trong một nhà trọ ở Hàm Đan thì tình cờ gặp đạo sĩ Lã Ông, chàng không ngớt lời than phiền với đạo sĩ về cuộc đời nghèo khổ của mình. Đạo sĩ Lã Ông nghe vậy bèn rút một chiếc gối từ ống tay áo ra nói với thư sinh rằng: “Anh hãy gối đầu lên chiếc gối này thì mọi việc sẽ được như ý cả “. Bấy giờ, người chủ quán đang bắc nồi cháo kê, còn thư sinh do vất vả đường trường, đã nằm gối đầu lên chiếc gối của Lã Ông ngủ thiếp đi.

Thư sinh ngủ được một lúc thì nằm mơ mình cưới được một cô vợ họ Thôi rất xinh đẹp. Vợ chàng tuy là con gái cưng của một gia đình giàu có, nhưng lại chăm chỉ và khéo tay, nàng đã giúp chồng thuận lợi trên bước đường công danh và có với nhau mấy mụn con. Về sau các con khôn lớn, ai nấy đều có cuộc sống khá giả, ấm cúng, thư sinh lại có thêm cháu nội cháu ngoại, chàng sống cuộc đời nhàn nhã trong gia đình đến hơn 80 tuổi rồi qua đời.

Khi chàng thư sinh tỉnh giấc, thấy mình vẫn đang ở trong căn nhà trọ nhỏ hẹp, sự vinh hoa phú quý vừa rồi chẳng qua chỉ là một giấc mộng. Nồi cháo kê của chủ quán bắc trên bếp vẫn còn chưa chín.

Câu thành ngữ “Hoàng lương nhất mộng” cũng do đó mà có.

Hiện nay, người ta vẫn thường dùng “Hoàng lương nhất mộng” để ví với ảo mộng và những mong ước không thể thực hiện được.

Trong truyện này, hoàng lương để chỉ ước vọng đặt tình cảm nam nữ vào Thương tiểu Hầu gia của người tiểu thiếp là không tưởng, là điều không thể thực hiện được. Tất nhiên, thực tế thì đây là kế để cho A Mạch có thể biến mất mà không ai nghi ngờ gì.

3- Tham quân: tham nghĩa là tham dự. Mẹ Cún cũng không biết chức vụ này là gì, nhưng đoán có lẽ là một chức vụ được phép tham dự bàn bạc việc quân sự chăng? Ai biết chỉ dùm nhé.

4- Huân hương: là một chất đặc biệt, nó có thể thông qua khứu giác qua hệ thống thần kinh trung ương tác động vào trong não chúng ta. Các loại tinh dầu khác nhau sản sinh các loại phản ứng khác nhau của cơ thể như: vui vẻ, chán ghét, hiểu lầm, thoải mái... Đại loại là sử dụng nước hoa để cơ thể thoải mái tùy vào từng thời điểm.

80. Chương 80

Chương 80

THỦY QUÂN

“Đẹp! Thật sự là đẹp!” Lâm Mẫn Thận dùng chiết phiến đập một cái vào lòng bàn tay, lên tiếng trả lời đáp, đợi đến khi thấy trên mặt Vệ Hưng không dấu được vẻ quái dị, mới giật mình thấy một chữ “Đẹp” này không thể miêu tả hết được. Lâm Mẫn Thận khê cong khéo miệng, vội vàng bổ sung: “Mới gặp đã thấy đẹp kinh người, gặp lại vẫn thấy như vậy!”

Vẻ mặt của Vệ Hưng vẫn bất động, Lâm Mẫn Thận lại vội cúi đầu nghĩ ngợi, rồi ngẩng đầu lên nhìn Vệ Hưng, thử đổi cách diễn đạt: “Vừa gặp đã thấy đẹp đến kinh động lòng người, có một không hai?” Thấy da mặt của Vệ Hưng cuối cùng cũng có chút co giật, Lâm Mẫn Thận lúc này cảm thấy cao hứng vô cùng, dùng chiết phiến vỗ đùi, kêu lên: “Đúng, chính là vừa gặp đã thấy đẹp đến kinh động lòng người, có một không hai!”

Lâm Mẫn Thận khê lắc đầu nhắc tới nhắc lui câu “Vừa gặp đã thấy đẹp đến kinh động lòng người, có một không hai”, mà chẳng quan tâm đến cảm nhận của người khác. Vệ Hưng không nói gì, tuy sớm biết rằng vị Lâm công tử này là một bao cỏ, nhưng cảm giác khi nhìn bao cỏ này ở phía xa xa và khi đặt bao cỏ đó bên cạnh dù sao cũng rất khác nhau. Anh ta đang cân nhắc xem làm thế nào để có thể đem ông tổ này quay trở về, thì Lâm Mẫn Thận đã mở miệng nói tiếp: “Đại tướng quân, chúng ta lần này đi Ô Lan chẳng quen biết ai, sao không mời Mạch Tuệ và mấy vị tướng quân đến ở trên thuyền này, trước thì hỏi han để biết chút tình hình của quân Giang Bắc, sau tăng thêm phần hiểu biết giữa bọn họ và chúng ta, tránh để sau này lại phát sinh khoảng cách.”

Vệ Hưng tất nhiên hiểu được trong lòng Lâm Mẫn Thận thật ra có tính toán nhỏ nhặt, nhưng ngoài miệng cũng không nói toạc ra, chỉ nói: “Lời này cũng có lý, nhưng còn phải đợi ngày mai bàn bạc hỏi qua ý kiến của mọi người đã, nếu không lại khiến bọn họ hiểu lầm rằng chúng ta muốn khống chế bọn họ thì trái lại sẽ không hay, về sau khi cùng ở chung trên một con thuyền, không khỏi sẽ cảm thấy bức bách.”

Lâm Mẫn Thận nghe Vệ Hưng nói vậy, cũng không thể nói khác, đành phải trả lời: “Vẫn là đại tướng quân lo nghĩ chu toàn, đợi ngày mai hỏi qua ý kiến bọn họ, như vậy cũng khiến cho bọn họ hiểu được cách đối nhân xử thế của đại tướng quân.”

Vệ Hưng gật đầu không nói, Lâm Mẫn Thận xem ra cũng không còn tâm tư tiếp tục ngồi lại, nên sau khi cùng Vệ Hưng nói dăm ba câu liền đứng dậy cáo từ, quay lại khoang thuyền của mình cho người nấu nước tắm rửa, không những chà sát sạch sẽ mùi hương trên người, mà ngay cả quần áo có tẩm huân hương cũng đều cho người đổ hết xuống Thanh Hồ, hành động rất dứt khoát, về phần bên trong Thanh Hồ có bao nhiêu tôm cá bị đắm quần áo tẩm huân hương này làm cho hôn mê thì tạm thời chúng ta không truy xét đến.

Sáng sớm hôm sau, A Mạch đang đợi quan quân trên thuyền, chợt thấy Lâm Mẫn Thận một thân quân trang đi đến, A Mạch nhất thời ngẩn ra, thấy tiểu tử này sau khi tẩy sạch huân hương trên người cùng son phấn trên mặt, lưng thẳng vai rộng, trong bộ quân trang cũng nổi bật lên vẻ anh tuấn.

Lâm Mẫn Thận hiển nhiên cũng nhận thấy A Mạch đang trở mắt nhìn mình, trong lòng cảm thấy vô cùng đắc ý, hướng về phía A Mạch mà giương mắt nhướn mày. A Mạch đưa mắt đi nơi khác, coi như không nhìn thấy.

Một ngày trước khi lên thuyền, A Mạch đã trò chuyện qua với mấy lão tướng trong quân Giang Bắc từng tiếp xúc với Vệ Hưng, biết người này tuy rằng chưa từng cầm quân đánh giặc, nhưng từ một tên thị vệ bình thường mà từng bước một được thăng lên làm thủ lĩnh cấm quân, thì chắc chắn phải có chỗ hơn người, cho nên cũng không dám chậm trễ, cử chỉ thái độ đều vô cùng cung kính. Thấy đám người A Mạch như vậy, Vệ Hưng tất nhiên cũng làm ra vẻ chiêu hiền đãi sĩ, thái độ bình dị gần gũi, hai bên đều tỏ vẻ vô cùng hòa hợp.

Khi câu chuyện cũng đã lửng lững, Vệ Hưng lại đưa ra ý kiến ời đám người A Mạch lên ở cùng trên thuyền lớn, bọn A Mạch nhìn nhau, sau đó, Trương phó tướng là người giữ chức vị cao nhất đứng dậy, khom người nói: “Hảo ý của Đại tướng quân không thể chối từ, nhưng chưa đầy mấy ngày tới chúng ta sẽ tiến vào sông Uyển, thất tử dù chưa hạ được thành Thái Hưng, nhưng trên sông Uyển đã có thuyền của chúng thường xuyên lui tới, bọn thuộc hạ nếu cùng đại tướng quân ở chung trên một con thuyền, mặc dù sẽ thuận tiện để nhận được sự răn bảo của đại tướng quân, nhưng lại sợ sẽ gây nên sự chú ý cho thất tử, không bằng chúng ta phân tán lực lượng, trái lại còn có thể đánh lạc hướng chú ý của chúng, nếu chẳng may có ngộ địch thì cũng có thể chiếu cố lẫn nhau.”

“Trên sông Uyển đã có thuyền của thất tử thường xuyên lui tới sao?” Vệ Hưng quay lại nhìn A Mạch, hỏi.

“Đúng vậy” A Mạch vội vàng đứng dậy đáp: “Chu Chí Nhẫn từ lúc vây khốn thành Thái Hưng đã bắt đầu cho đóng thuyền và huấn luyện thủy quân, hiện tại dù chưa đủ sức phong tỏa toàn bộ sông Uyển, nhưng nơi này của Giang Bắc cũng đã bị khống chế, thuyền của quân ta vốn đều phải đi men theo mạn phía nam, trong chuyến trở về lần để phòng ngừa bất trắc, đại tướng quân cũng nên đổi sang thuyền khác thì tốt hơn.”

Vệ Hưng gật đầu nói phải, nhưng Lâm Mẫn Thận đứng bên cạnh thì không khỏi lộ ra sự thất vọng, đột nhiên lên tiếng: “Mạch tướng quân, ta lên thuyền người được không? Vừa đúng lúc có mấy vấn đề quân sự còn chưa rõ, nên rất muốn thỉnh giáo Mạch tướng quân.”

A Mạch vừa đặt mông xuống ghế, nghe vậy thiếu chút nữa thì nhảy dựng lên, chỉ cố gắng nén lại, hít một hơi thật sâu, rồi nói: “Không dám nhận hai chữ ‘Thỉnh giáo’ của Lâm tham quân, Mạch chỉ là một tướng trong quân doanh, cho nên không thể hiểu hết công vụ của toàn quân, Lâm tham quân nếu muốn học hỏi về quân vụ, thì nên thỉnh giáo Trương phó tướng sẽ tốt hơn.”

Lâm Mẫn Thận theo tầm mắt của A Mạch liếc xéo qua, nhìn thấy Trương phó tướng là một đại hán râu quai nón, khi quay lại nhìn về phía A Mạch, trong mắt hình như có một tia ai oán, không chút nào cố kỵ đến Trương phó tướng cũng đang ngồi ở đấy. Vệ Hưng cùng đám người tùy tùng đều biết tính tình của Lâm Mẫn Thận, chỉ bật cười trong bụng, nhưng trên mặt lại không động sắc chút nào, nhưng Trương phó tướng cùng những người trong quân Giang Bắc lại không biết lai lịch của Lâm Mẫn Thận, thấy anh ta chẳng qua chỉ là một tham quân, mà lại có lá gan lớn như vậy, chẳng những ở trước mặt đại tướng quân Vệ Hưng nói chuyện rất tùy tiện, mà thậm chí khi A Mạch nói để cho anh ta thỉnh giáo Trương phó tướng chuyện quân vụ, người này lại tỏ thái độ như thế, rõ ràng là không để Trương phó tướng vào trong mắt. Trong lòng mọi người khó tránh khỏi bức bối, chỉ lạnh nhạt ngồi đó, cũng không thêm để ý tới Lâm Mẫn Thận.

Vệ Hưng làm sao lại không nhìn ra đám người của Trương phó tướng đang bất mãn trong lòng, đành phải hoà giải: “Nếu đã như vậy, phiền Trương tướng quân đem Lâm Mẫn Thận theo, anh ta mới tòng quân, còn nhiều điều không hiểu, mong Trương tướng quân chỉ bảo thêm.”

Trương phó tướng nào dám không nể mặt Vệ Hưng, nên trong lòng dù không muốn, vẫn phải đứng dậy đáp: “Tuân lệnh đại tướng quân.”

Lâm Mẫn Thận vốn nghĩ muốn được gần gũi thân cận với A Mạch, hiện giờ không những không đạt được ý nguyện, ngược lại tự nhiên lại bị cột chung cùng một hán tử râu quai nón cao lớn, thô kệch, trong lòng khó tránh khỏi bất mãn, song bị Vệ Hưng hung hăng trừng mắt nhìn một cái, lúc này mới cực kỳ không tình nguyện đứng dậy hướng về phía Trương phó tướng ôm quyền, nói: “Đa tạ Trương tướng quân.” Miệng mặc dù nói như vậy, nhưng ánh mắt lại vẫn lưu luyến không rời nhìn về phía A Mạch.

Mấy người trong quân Giang Bắc đều là những hán tử trên sa trường, tuy rằng có chút thô lỗ, nhưng dù sao cũng không phải là kẻ ngốc, thấy ánh mắt của vị Lâm tham quân này luôn nhìn A Mạch không rời, đám người Trương phó tướng lúc này mới bừng tỉnh đại ngộ, nhin không được đều nhìn thoáng qua A Mạch.

Trong lòng A Mạch tức giận đến cực điểm, song trên mặt cũng không mấy may thể hiện điều gì, chỉ âm thầm nghiền răng, hận ngày ấy không xuống tay ngoan độc hơn chút nữa mà phé luôn cái tên Lâm Mẫn Thận này đi thì có phải sẽ tốt hơn bao nhiêu, lại âm thầm cầu mong một hôm nào đó trời gió lớn không trăng có thể bắt gặp Lâm Mẫn Thận đơn thân độc mã, sẽ ra tay đánh chết luôn cái tên nhiều sự này cho xong việc. Thật ra A Mạch vì tức giận mà trở nên hồ đồ, không biết rằng Lâm Mẫn Thận chính là chỉ ngóng trông có một hôm trời gió lớn không trăng để một mình đi gặp nàng, mặc dù không thể cùng nhau ngắm trăng nói chuyện tâm tình, nhưng chỉ cầu có thể gặp được mỹ nhân là tốt rồi.

Vệ Hưng thấy Lâm Mẫn Thận vì Mạch tướng quân mà thất thố như thế, nhin không được cũng âm thầm quan sát kỹ A Mạch, thấy A Mạch mặt mày trong sáng, ngũ quan tuấn tú, khuôn mặt đáng người đều đẹp dễ hiếm thấy, lại không phải là vẻ mềm mại đáng yêu của những sủng nam nuôi dưỡng trong những nhà hào môn quyền quý, ngược lại từ vẻ mặt đến khí chất đều để lộ ra một vẻ anh khí bừng bừng. Trong lòng Vệ Hưng cũng không khỏi kinh ngạc, một thiếu niên tuấn tú như vậy làm thế nào có thể sinh tồn được trong môi trường quân đội, không những thế lại còn lên tới vị trí chủ tướng của một doanh?

Lâm Mẫn Thận vẫn còn ngẩn người ngẩn nhìn A Mạch, trên mặt A Mạch đã hiện rõ vẻ tức giận. Vệ Hưng thấy thế, khẽ ho nhẹ hai tiếng, tuyên bố buổi họp chấm dứt. A Mạch cáo từ quay trở lại thuyền, Lâm Mẫn

Thận thấy A Mạch phải đi, liền đi theo phía sau, dọa Vệ Hưng giật mình mà vội vàng gọi anh ta quay lại, đợi tất cả mọi người đi hết, mới lạnh mặt giáo huấn: “Mẫn Thận, đây là trong quân, không thể làm loạn.”

Ai ngờ này Lâm Mẫn Thận lại không e dè nhìn Vệ Hưng, trong giọng nói để lộ ra nét ưu thương: “Vệ đại ca, người không biết đấy thôi, từ khi ta nhìn thấy anh ta lần đầu tiên ở Thúy Sơn, thì đã biết đây là người mà ta cả đời này tìm kiếm.”

Vệ Hưng nhất thời không nói gì, chỉ đưa tay lên trán, trầm nghĩ cuộc đời người mới gần gũi được hơn hai mươi năm, làm sao mà biết được đây là người mà người mất cả đời tìm kiếm? Hơn nữa người chẳng ra nam, chẳng ra nữ thế này là cái dạng gì? Trong lòng mặc dù nghĩ như vậy, nhưng ngoài miệng cũng không nói gì, chỉ đành khoát tay ý bảo Lâm Mẫn Thận lui ra. Từ đó về sau, Vệ Hưng đối với Lâm Mẫn Thận quản thúc càng chặt, thứ nhất bởi Lâm Mẫn Thận là con trai độc nhất của Lâm tể tướng, nếu giao vào tay anh ta, tất nhiên anh ta cũng muốn giao lại một Lâm Mẫn Thận không sút mẻ gì trả lại cho Lâm tể tướng, thứ hai, tuy A Mạch tướng mạo tuấn mỹ, nhưng dù sao cũng là chủ tướng của một doanh trong quân Giang Bắc, Vệ Hưng cũng không muốn đắc tội với người này, hơn nữa anh ta còn muốn lấy lòng quân Giang Bắc, dù sao đối với những người trưởng thành từ quân Giang Bắc, bọn họ tạm thời chỉ tính là người ngoài mà thôi.

Cứ như vậy đi được mấy ngày, thuyền cuối cùng cũng nhập vào sông Uyển, Vệ Hưng cũng đổi sang thuyền nhỏ, đi ngược dòng tiến về phía trước. Lần này, Vệ Hưng đi nhậm chức đại tướng quân quân Giang Bắc, thủy quân Phụ Bình xuất chiến hạm hộ tống Vệ Hưng. Khi thuyền đi qua ngoài thành Thái Hưng thì đúng vào tiết mưa dầm, thuyền men theo vùng Phụ Bình, Giang Nam, khi đối diện với thành Thái Hưng, thoát nhìn lơ mơ không rõ lắm, nhưng xa xa nhìn kỹ lại, không ngờ thấy ngoài thành chính là thủy trại quân Bắc Mạc.

A Mạch cùng các quan quân đều lên trên thuyền của Vệ Hưng, mọi người đều đứng ở mạn thuyền nhìn về phía Giang Bắc, Liễu Thành, tướng quân thống lĩnh thủy quân Phụ Bình đứng bên cạnh Vệ Hưng, chỉ vào thủy trại Bắc Mạc ở bờ bên kia giới thiệu: “Chu Chí Nhẫn dùng đại quân vây khốn Thái Hưng, không tấn công tường thành mà lại huấn luyện thủy quân trước, chưa đầy một năm đã có chút thành tựu, chiến hạm của thất tử mặc dù hiện tại chưa thể vượt sông đến quấy rầy Phụ Bình, nhưng cũng không ngừng cho chiến thuyền ra sông thao luyện, cũng có lúc còn dám cho thuyền xích mã(1) tiến đến gần bờ sông bên phía Giang Nam.”

Vệ Hưng vốn không hiểu thủy quân, đối với những loại chiến thuyền này cũng không hiểu biết mấy, nên không hỏi nhiều, chỉ nhìn thành Thái Hưng ở phía đối diện mà không nói gì, Lâm Mẫn Thận ở bên cạnh lại đột nhiên lên tiếng: “Nếu đến ven bờ Giang Nam, thủy quân Phụ Bình sao không cho thuyền ra chặn lại?”

Liễu Thành giải thích: “Thuyền xích mã tốc độ rất nhanh, chẳng khác gì ngựa trên đồng bằng. Bọn chúng tới không nhiều lắm, đợi đến khi quân ta phát hiện ra, thì đuổi theo đã không kịp nữa, nên lại quay trở lại bờ Giang Bắc, hơn nữa quân ta sợ thất tử dùng kế dụ địch, nên không dám manh động đuổi theo.”

Đang nói, giữa làn mưa bụi trên sông đột nhiên hiện ra mấy chiến thuyền nhẹ nhàng tiến đến, Liễu Thành vội đưa tay chỉ và nói: “Nhìn xem! Đó chính là thuyền xích mã!”

Mọi người vội vàng nhìn qua, thấy mấy chiến thuyền kia đều sơn thành màu đen, trên thuyền chỉ có khoảng hơn chục người, đều mặc giáp nhẹ, đúng là quân sĩ Bắc Mạc. Đối phương nhìn có vẻ như cũng không e ngại chiến thuyền bên ta, từ giữa sông đi song song cùng chiến thuyền, khi tiến lại gần, khi lại lùi ra xa, giống như cố ý trêu đùa chiến hạm Nam Hạ, thật là càn rỡ.

Có tướng quân Giang Bắc không vừa mắt, liền hỏi thẳng Liễu Thành: “Thất tử càn rỡ như thế, chẳng lẽ quân ta lại không có thuyền xích mã sao?”

Liễu Thành trên mặt có chút xấu hổ, nói: “Có, nhưng chờ đến khi buông được thuyền xích mã từ trên chiến hạm của ta xuống thì thất tử đã sớm chạy mất không còn tung tích.”

Mọi người thấy thống lĩnh thủy quân nói như vậy, biết không thể làm gì, nhưng nhìn thấy người Bắc Mạc cứ lơ lửng trước chiến thuyền như vậy chính là không coi mình vào đâu, đương nhiên đều cảm thấy tức giận. Trương phó tướng nheo mắt ngắm ngấm khoảng cách với chiến thuyền Bắc Mạc, nhỏ giọng hỏi A Mạch: “Nếu có một tay cung mạnh ở đây, không biết có thể bắn tới thuyền của thất tử hay không?”

A Mạch đánh giá khoảng cách song phương, rồi khẽ lắc lắc đầu, thuyền xích mã gần nhất cũng cách hơn hai trăm bước, lại đang ở trên sông, người nào có thể ở khoảng cách xa như vậy mà bảo trì được độ chính xác, trừ phi là có Thương Dịch Chi ở đây.

Trương phó tướng cũng hiểu rằng dùng cung tên bắn thát tử có chút không thực tế, nên cũng không nói thêm nữa, nhưng điều này khi lọt vào trong tai Vệ Hưng, trong lòng vừa động, anh ta liền quay đầu thấp giọng phân phó thân binh bên người quay lại khoang thuyền lấy cung của anh ta đến. Thân binh vội vàng lui ra, Vệ Hưng vừa quay đầu lại, đột nhiên nghe thấy có người chỉ vào giữa sông kêu lên: “Dưới sông có người!”

Mọi người nghe tiếng vội vàng nhìn lại, quả nhiên thấy dưới sông có một người đang bơi. Sau một lát, một chiếc thuyền xích mã tiến đến gần người nọ, trên thuyền có binh lính vươn tay muốn kéo người nọ lên, nhưng người ở dưới nước không để ý đến quân sĩ trên thuyền, chỉ dùng tay bám mép thuyền rồi từ trong nước tung người lên. Mọi người lúc này mới thấy rõ người nọ, tuổi tác không lớn, trên người chỉ có một cái quần khổ, dáng người xa xa nhìn lại thật vô cùng tinh tráng rắn chắc. Trên chiếc thuyền xích mã kia sớm có quân sĩ mở một tấm áo choàng ra, người nọ cũng không sót ruột mặc vào, chỉ bình tĩnh lau nước bám trên người.

Trương phó tướng ngạc nhiên, nhìn không được lại nghiêng đầu nói với A Mạch: “Người này đúng là quái thai, đang giữa mùa lạnh như thế này, vậy mà lại bơi lội ở dưới sông.”

A Mạch nhìn lại đã sớm hết hồn, vừa rồi khi người nọ còn ở trong nước nhìn không rõ lắm, hiện giờ anh ta đã lên trên thuyền, khoảng cách mặc dù xa, lại vẫn nhìn rõ rành rành, người đang chậm rãi mặc quần áo kia chẳng phải Thường Ngọc Thanh thì là ai!

Chú thích:

1- Thuyền xích mã: Xích Mã hay Xích Mã Thiên Tử, tương truyền là người của Thiên Giới, rất nhanh nhẹn, bước chân rất nhẹ, rất êm... Người ta đồn rằng Xích Mã có phép thuật, thứ phép thuật đó gọi là “Thần Túc Thông”, đôi chân thần kỳ, ông có thể chạy nhanh hơn cả những cơn gió, có thể chạy thoát khỏi những cơn mưa xuôi theo gió, có thể đuổi theo và bắt lại được mũi tên do chính ông vừa bắn ra...

Thuyền xích mã là một loại thuyền nhẹ, tốc độ nhanh, di chuyển linh hoạt.

81. Chương 81

Chương 81

TÀI BẮN CUNG

Thân binh mang tới một cây cung lớn giao cho Vệ Hưng, mọi người đều biết Vệ Hưng vốn xuất thân là điện tiền thị vệ(1), thân thủ nhất định bất phàm, thấy anh ta cầm cung liền biết rằng anh ta nhất định muốn bắn thát tử lập uy, nhất thời đều trở nên yên lặng, chỉ muốn nhìn xem đại tướng quân Giang Bắc mới nhậm chức rốt cuộc có năng lực gì.

Vệ Hưng cài tên vào dây cung, tên chưa rời khỏi dây cung, Thường Ngọc Thanh ở phía đối diện tựa hồ cảm nhận được liền quay lại, nhìn về phía thuyền của Vệ Hưng, trong lòng mọi người đều cả kinh. Chỉ có trên khóe miệng của Vệ Hưng là lộ ra một tia cười lạnh, nâng cánh tay cầm cung lên, mũi tên bật ra, bay thẳng về phía Thường Ngọc Thanh.

Mũi tên xé gió lao đi, tiếng rít sắc nhọn, lướt trong không trung vẽ thành một đường cong duyên dáng, sau khi lướt qua cao điểm mà thanh thế vẫn không hề giảm bớt, sức mạnh như sấm sét nhắm thẳng về phía thuyền xích mã của Thường Ngọc Thanh, chỉ một lát đã đến trước mặt anh ta.

Dưới chân Thường Ngọc Thanh vẫn bất động, khẽ nghiêng người, mũi tên kia bay sát sần sạt qua vai anh ta, cắm phập vào thân thuyền, lún sâu vào trong gỗ. Mấy tên lính sớm đã bị dọa cho sợ đến ngây người, đợi đến khi lấy lại được phản ứng, vội vàng cầm thuẫn(2) chắn phía trước Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh nghiêng đầu liếc mắt nhìn qua vai, lớp áo ở đó đã bị mũi tên cắt qua, anh ta dùng tay đẩy mấy tên lính phía trước ra, ngẩng đầu lạnh lùng nhìn về phía Vệ Hưng.

Trên mặt Vệ Hưng vẫn bất động thanh sắc, chỉ lấy tên trong túi ra lắp vào dây cung, rồi giương lên tiếp tục bắn, cứ như vậy liên tiếp mấy mũi tên vọt ra, đều nhắm thẳng về phía Thường Ngọc Thanh.

Dưới chân Thường Ngọc Thanh giống như mọc rễ, chỉ có thân mình nghiêng đi, hoặc tránh hoặc né, mấy mũi tên đều bay sát qua người, cắm vào bốn phía thân thuyền.

Trên thuyền, mọi người đều thấy hoảng sợ, chưa nói đến độ chuẩn xác của Vệ Hưng, chỉ riêng lực cánh tay của anh ta cũng đủ để khiến mọi người phải kinh hãi. A Mạch nhìn không được quay lại liếc nhìn Vệ Hưng, thấy sắc mặt anh ta vẫn như thường, trong lòng âm thầm bội phục, thầm nghĩ trên đời này quả thật khó có được một tay cung có lực đạo mạnh đến vậy, trước kia nàng chỉ biết đến tài bắn cung xuất thần nhập hóa của Thương Dịch Chi, không ngờ Vệ Hưng cũng có bản lĩnh như thế, tuy luận về sự chuẩn xác còn kém Thương Dịch Chi một chút, nhưng nói về lực cánh tay, sợ là Thương Dịch Chi cũng không theo kịp.

Vệ Hưng bắn liên hoàn mấy mũi tên, rồi tiện tay ném cây cung cho thân binh bên cạnh. Tất cả các tướng sĩ đều là trở mắt nhìn, nhất thời cũng không biết nên phản ứng như thế nào. Nếu trầm trở khen ngợi, thì đại tướng quân nhà mình mặc dù bắn nhiều như vậy, nhưng đến một mũi tên cũng chẳng trúng. Nếu không khen, thì lực cánh tay của đại tướng quân quả thật lại rất kinh người, ở khoảng cách xa như vậy mà vẫn có thể bắn trúng thuyền, chỉ riêng điều này thôi đã đúng là hiếm thấy rồi. Mọi người đang ngơ ngác nhìn ta, ta nhìn người đến ngây ngốc, chỉ có Lâm Mẫn Thận đột nhiên lớn tiếng hô lên một tiếng “Hay!” Tiếp đó, lại cao giọng reo lên: “Đại tướng quân đúng là thần lực! Bọn thất tử nhất định là kinh sợ tới mức choáng váng rồi, ngay cả chân muốn cử động cũng không thể cử động nổi!”

Mọi người nhất thời không nói gì, đều nhìn Lâm Mẫn Thận chằm chằm. A Mạch thấy vẻ mặt anh ta hưng phấn như thế cũng cảm thấy vô lực, thầm nghĩ như thế đâu phải là sợ tới mức không dám động dấy, rõ ràng là Thường Ngọc Thanh cố ý tỏ vẻ khinh thị Vệ Hưng mà!

Vệ Hưng khẽ cười cười, cũng không nói lời nào. Mọi người cũng không biết phải nói gì, không khí nhất thời có chút trầm lắng. Lâm Mẫn Thận vẫn không biết gì, đột nhiên lại chỉ vào thuyền xích mã mà kêu lên: “Vỡ rồi, thuyền vỡ rồi!”

Mọi người sửng sốt, đều quay lại nhìn, thấy chiến thuyền xích mã quả nhiên như vừa bị người ta dùng một quả chùy khổng lồ đập trúng, đột nhiên từ từ vỡ ra từng mảnh, đúng vị trí mà Thường Ngọc Thanh đang đứng. A Mạch có phản ứng đầu tiên, khi quay lại nhìn Vệ Hưng, trong ánh mắt đã mang theo chút hoảng sợ, thì ra mấy mũi tên này của Vệ Hưng vốn không định bắn trúng Thường Ngọc Thanh, mà là muốn bắn chìm cái thuyền kia! Chỉ mấy mũi tên, thế mà có thể bắn chìm thuyền, nếu không phải chính mắt nhìn thấy thì nàng sẽ không thể nào tin được!

Trên thuyền xích mã, Thường Ngọc Thanh cũng cả kinh, không ngờ mấy mũi tên này lại chứa nội lực mạnh đến như thế, có thể khiến ột chiếc thuyền gỗ rách tả tơi. Anh ta từ nhỏ đã luyện võ, bắn cung, cưỡi ngựa thành thạo, nhưng chưa từng tập nội gia khí công, nay gặp một người tướng mạo xấu xí lại có bản lĩnh này, cũng không khỏi thu lại tâm lý khinh thị lúc ban đầu. Bên cạnh sớm đã có một chiếc thuyền xích mã khác chạy đến cứu viện, Thường Ngọc Thanh thừa dịp thuyền chưa chìm mà nhảy sang, lại chỉ huy mọi người vớt những quân sĩ bị rơi xuống nước lên, lúc này mới lên đầu thuyền nhìn về phía Vệ Hưng.

Vệ Hưng thấy mấy chiến thuyền xích mã không lùi mà vẫn tiến tới, cũng nhận ra Thường Ngọc Thanh là kẻ gan dạ sáng suốt khác thường, liền hỏi Liễu Thành: “Người có biết người này là ai không?”

Liễu Thành nhìn người nọ, bất kể là xem thân thủ hay là thái độ của quân sĩ chung quanh, thì cũng thấy đây không phải là một tên lính bình thường, nhưng cũng không giống Nghiêm Phi, thống lĩnh thủy quân Bắc Mạc, đành phải trả lời: “Thống lĩnh thủy quân Bắc Mạc là Nghiêm Phi đã hơn bốn mươi tuổi rồi nên người này hiển nhiên không phải, mặt tướng chưa từng nghe nói trong thủy quân của thất tử có nhân vật lợi hại như vậy.”

Trong khi mọi người đang nói chuyện, thuyền của Thường Ngọc Thanh đã tiến lại gần, ở khoảng cách khoảng hơn trăm bước thì dừng lại, Thường Ngọc Thanh nghiêng người thấp giọng nói vài câu với tên lính bên cạnh. Đám người Vệ Hưng đang cảm thấy kỳ quái, chợt nghe tên lính kia kêu lớn: “Dùng ám tiễn dả thương người khác không tính là anh hùng, nếu có can đảm thì xuống sông cùng tướng quân chúng ta tranh tài một trận.”

Lời này vừa nói ra, đông đảo quần chúng Nam Hạ trên thuyền đều vô cùng phẫn nộ, lập tức liền có người xin Vệ Hưng cho đi giết chết Thường Ngọc Thanh, nhất định không thể thả cho lũ thất tử càn rỡ này chạy mất. Bởi vì thuyền của hai bên chỉ cách nhau hơn trăm bước, nên đôi bên đều có thể thấy rõ đối phương. Thường Ngọc Thanh thấy người Nam Hạ nhao nhao ồn ào như thế, nhin không được trên mặt hiện lên nét cười rất tươi, khoan tay đứng ở đầu thuyền lắng lắng nhìn.

A Mạch đột nhiên thấp giọng nói: “Người đó là Thường Ngọc Thanh!”

Mọi người đều ngẩn ra, nhất tề nhìn về phía A Mạch.

A Mạch thấy trong mắt Vệ Hưng lộ ra vẻ nghi hoặc, trầm giọng giải thích: “Trong chiến dịch tại núi Ô Lan, người này từng dẫn quân truy đuổi thất doanh của ta hơn một ngàn dặm, khi ở Bình Gia Ao, mặt tướng cũng từng đối trận với anh ta.”

Nghe A Mạch nói như vậy, Trương phó tướng liền quay đầu lại nhìn kỹ, cũng kêu lên: “Không sai, chính là tên thất tử kia, lúc ấy trong trận chiến tại Bình Gia Ao, ta cũng từng gặp qua thất tử này, chẳng phải chính là hấn ta sao!”

Vốn A Mạch vừa nói người đó là Thường Ngọc Thanh, chúng tướng trên thuyền đã trở nên yên ắng, hiện tại lại nghe Trương phó tướng xác định như vậy, mọi người lại càng im bật, không còn dám vẽ vờ rồi của một đám người nghiêng rắng, nghiêng lợi hận không thể lập tức ra tay giết giặc nữa. Ngẫm lại, thì cũng chẳng ai là đồ ngốc, nếu người đang đứng ở đầu thuyền kia chỉ là một viên tướng bình thường của thất tử, mọi người còn có thể liều lĩnh xông lên mà kiếm chút thanh danh. Nhưng đây là ai, đây là Thường Ngọc Thanh nha, Sát tướng danh chấn thiên hạ Thường Ngọc Thanh đó nha, nếu một mình nhảy xuống đấu với anh ta, còn giữ được mạng sống mà quay trở về đã là may mắn lắm rồi, còn vọng tưởng đến cái gì là thanh danh nữa!

Vì thế, mọi người rất thức thời mà đều trở nên trầm mặc.

Sắc mặt Vệ Hưng vẫn thản nhiên, chỉ nhìn A Mạch, hỏi: “Mạch tướng quân có dám xuống nước cùng Thường Ngọc Thanh đấu một trận không?”

A Mạch khề giạt mình, lập tức thản nhiên cười, đáp: “Đơn dả độc đấu(3), mặt tướng không phải đối thủ của hấn.”

Vệ Hưng nghe A Mạch trả lời như thế, không những không giận, trái lại còn bật cười vì sự thật thành của nàng.

Lâm Mẫn Thận đột nhiên ở bên cạnh tiếp lời: “Chẳng nói gì đến chuyện cùng gã thất tử này đơn dả độc đấu, mà ngay cả động thủ với tất cả bọn chúng ta cũng có thể, cứ lấy tánh mạng thất tử trước đã rồi nói sau!”

Lời này vừa nói ra, chúng tướng đều tích cực hưởng ứng, thậm chí còn la hét lấy cung tên bắn cho lũ thất tử này biến hết thành nhím.

A Mạch quay đầu lại, thấy Lâm Mẫn Thận không biết từ khi nào đã đứng ở bên cạnh nàng.

Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch nhìn mình, liến lấy lòng nàng mà nói tiếp: “Ai bảo hấn ta vô công rồi nghề diều võ giương oai trước mặt chúng ta, trời lạnh thấu xương thể này mà còn nhảy xuống sông bơi, như thế chẳng phải muốn tìm đến cái chết thì là gì! Người nói có phải hay không? Mạch tướng quân.”

A Mạch nghe vậy trong lòng vừa động, lại đưa mắt nhìn Thường Ngọc Thanh đang đứng ở đầu thuyền, đi đến bên cạnh Vệ Hưng thấp giọng nói: “Đại tướng quân, mặt tướng cảm thấy việc này rất kỳ quái, cần thận thất tử có trá.”

Vệ Hưng có thể làm đến thủ lĩnh cấm quân, tất nhiên cũng không phải là nhân vật tầm thường, nghe A Mạch cảnh tỉnh, trong lòng nhất thời cũng thanh tỉnh, quay đầu nói nhỏ với Liễu Thành vài câu, nghe xong, sắc mặt của Liễu Thành khề biến, ngừng đầu lên nhìn Vệ Hưng, rồi không kịp cáo lui liền xoay người rời đi.

Chỉ một lát sau, trên đài chỉ huy bắt đầu phát cờ hiệu, đội tàu rất nhanh chóng biến hóa đội hình, ngay cả các cung thủ trên thuyền cũng đều vào vị trí, bước vào trạng thái chuẩn bị chiến đấu.

Bên kia, trên thuyền xích mã, tên lính vừa kêu réo lúc nãy thấy vậy, liền thấp giọng hỏi Thường Ngọc Thanh: “Tướng quân, xem ra bọn mọi rợ Nam Hạ đã có phòng bị, chúng ta làm sao bây giờ? Tấn công hay không tấn công?”

Lúc này, từ giữa đám người, Thường Ngọc Thanh mới nhận ra A Mạch trong một thân khôi giáp, thấy nàng ở trên thuyền, trong lòng anh ta không khỏi cảm thấy nao nao, nghe tên lính này hỏi, liền hơi hơi mím môi lại, cân nhắc một lát rồi phân phó: “Cho tất cả các thuyền đều lui về phía sau, chiến hạm của bọn mọi rợ Nam Hạ vốn đã thắng thế so với bên ta, hiện tại lại có sự chuẩn bị, những việc mà phần thắng quá ít chúng ta không làm.”

Tên lính kia cúi đầu tuân lệnh một tiếng, dùng tay ra hiệu cho những thuyền khác, mấy chiến thuyền xích mã lập tức tản ra chung quanh, âm thầm biến hóa vị trí, rồi chậm rãi lui về phía sau.

Vệ Hưng tuy rằng không hiểu thủy chiến, nhưng nhìn thấy mấy chiến thuyền xích mã Bắc Mạc đột nhiên vô cớ thay đổi vị trí, liền đoán là bọn chúng đã nhận được sự chỉ huy, nhin không được nói: “Thất tử quả nhiên có trá.”

A Mạch trầm mặc không nói gì, chỉ yên lặng lùi lại vào trong đám người. Lâm Mẫn Thận vẫn lăng nhăng bám theo sau, vẻ mặt nịnh hót khen: “Nếu không phải Mạch tướng quân tâm tư linh hoạt, chúng ta thế nào cũng trúng phải gian kế của thất tử! Mạch tướng quân quả nhiên là...”

“Lâm tham quân quá khen!” A Mạch ngắt lời Lâm Mẫn Thận, lạnh lùng liếc xéo anh ta một cái, hướng về phía Vệ Hưng ôm quyền nói: “Là đại tướng quân quả cảm, Liễu tướng quân luyện binh có kỉ cương, thế nên mới khiến cho gian kế của thất tử khó thành.”

Vệ Hưng làm điện tiền thị vệ nhiều năm, những kiểu đối thoại này nghe đã nhiều, thấy A Mạch thức thời như thế, chỉ mỉm cười không nói.

Ai ngờ Lâm Mẫn Thận kia lại không thức thời, thấy A Mạch khiêm tốn, nhin không được há miệng đang định nói tiếp, thình lình nghe thấy có người kêu lên: “Thất tử muốn bỏ chạy!”

A Mạch ngẩng đầu nhìn, quả nhiên thấy thuyền của Thường Ngọc Thanh rất nhanh đã thối lui về phía sau.

Thường Ngọc Thanh đứng ở đầu thuyền, cao giọng cười nói: “Nam Hạ quả nhiên toàn là loại nhát gan, cả một đám người mà không ai dám cùng ta đấu một trận, một khi đã như vậy, ta cũng không miễn cưỡng ép buộc các ngươi, bắt quá, đi mà không có lễ vật thì cũng thật là thất lễ, vừa rồi nhận của các ngươi mấy mũi tên, nay ta liền trả lại.” Nói xong, liền đưa tay nhận lấy cung tên trong tay của một quân sĩ bên cạnh, giương cung hướng về phía Vệ Hưng mà bắn.

Thân hình Vệ Hưng vẫn bất động, dùng tay bắt lấy mũi tên vừa bay tới. Từng mũi tên Thường Ngọc Thanh bắn ra đều nhất tề bay thẳng về phía Vệ Hưng, tất cả đều không rời những chỗ hiểm trên người anh ta. Vệ Hưng vung hai tay lên, giống như bắt ám khí, nhất nhất bắt lấy. Tên của Thường Ngọc Thanh bắn ra nhanh vô cùng, Vệ Hưng tiếp lấy lại càng tuyệt luân, trong khoảng thời gian ngắn, mọi người đều nhìn đến ngây người.

Thường Ngọc Thanh khoe miệng khê cong lên thành một nụ cười, đột nhiên bắn một mũi tên về bên trái của Vệ Hưng, Vệ Hưng sợ anh ta đã thương người khác, thân hình nhoáng một cái bay về phía trái bắt lấy mũi tên, ai ngờ mũi tên tiếp theo của Thường Ngọc Thanh lại đột ngột đổi hướng, nhắm sang bên phải, bay thẳng về hướng A Mạch.

Trong lòng Vệ Hưng cả kinh, muốn quay lại cứu nhưng đã không còn kịp nữa.

Chú thích:

1- Điện tiền thị vệ: Thị vệ bảo vệ cung điện

2- Thuần: lá chắn

82. Chương 82

Chương 82

TRỞ VỀ

Trên thuyền, chư tướng đều choáng váng, thấy Thường Ngọc Thanh đột nhiên chuyển hướng bắn về phía mình, trong lúc nhất thời đều không kịp phản ứng, tất cả đều sững sờ bất động. Chỉ có A Mạch vốn cũng đang nhìn Thường Ngọc Thanh chằm chằm, nhìn thấy mũi tên này đột nhiên chuyển hướng về phía mình, thật ra cũng không đến mức ra ngoài dự liệu, đồng tử khẽ thu hẹp lại, trong đầu chỉ hiện lên một suy nghĩ: Tránh hay là bắt?

Đang do dự, mũi tên đã đến trước mặt, A Mạch khẽ nghiêng người, đưa tay ra định bắt lấy mũi tên, nhưng tay còn chưa kịp chạm đến thân mũi tên, đột nhiên nghe thấy một tiếng hét “A” thảm thiết ở phía sau, ngay lập tức có một lực rất mạnh tống thẳng vào lưng nàng, A Mạch nhất thời mất thăng bằng, ngã nhào về phía trước, nhưng lại đứng đường đi của mũi tên. Trong nháy mắt, trong đầu A Mạch chỉ lóe ra một câu: Lâm Mẫn Thận, con bà người!

“Ầm” một tiếng, A Mạch bị Lâm Mẫn Thận xô phải, ngã gục xuống mặt sàn. Nàng đau đến nỗi trong cổ họng bật ra một tiếng “hự”, xương cốt cả người như vỡ nát, ngay cả nói cũng không thể thốt nên lời.

“Mạch tướng quân!”

“Lâm tham quân!”

Chung quanh có người kêu lên sợ hãi, mọi người lúc này mới từ trong khiếp sợ mà bình tĩnh lại, vội vàng cầm kiếm tiến lên chắn phía trước. Trương phó tướng cúi xuống vội hỏi: “Lâm tham quân, Mạch tướng quân, các người có sao không?”

A Mạch còn chưa trả lời, bỗng nghe thấy trên mạn thuyền có người kêu lên: “Thất tử trúng tên rồi! Đại tướng quân đã bắn trúng Thường Ngọc Thanh!”

Trương phó tướng lập tức không hỏi han A Mạch tiếp nữa, vội vàng đứng dậy nhìn ra giữa sông, quả nhiên thấy trong trận mưa tên, chiến thuyền xích mã của Thường Ngọc Thanh lùi rất nhanh về phía Giang Bắc, binh lính trên thuyền dùng thuẫn chắn ở đầu thuyền, Thường Ngọc Thanh vốn đứng ở mũi thuyền nay đã không còn thấy thân ảnh.

Tướng sĩ trên vọng lâu hoan hô ầm ĩ, Trương phó tướng cực kỳ hưng phấn mà quay người lại, đang muốn nói một hai câu cùng A Mạch, lại không thấy bóng dáng A Mạch đâu, cúi đầu xuống thì thấy A Mạch cùng Lâm Mẫn Thận vẫn còn nằm trên sàn thuyền, anh ta lúc này mới nhớ ra hai người còn chưa biết sống chết thế nào, vội vàng tìm vết máu, kêu lên: “Các người ai bị thương? Bị thương ở chỗ nào?”

Lâm Mẫn Thận nhắm chặt hai mắt, miệng vẫn kêu “A a” thảm thiết.

A Mạch nhin đau, quay đầu nhìn Lâm Mẫn Thận, lạnh giọng hỏi: “Lâm tham quân có thể đứng dậy được không?”

Lâm Mẫn Thận lúc này mới mở mắt ra, bắt đầu cử động thân thể, liếc mắt một cái nhìn A Mạch đang bị mình nằm đè lên, run rẩy trong cổ họng hỏi: “Mạch tướng quân, ta không muốn chết?”

A Mạch cười nhạo một tiếng không buồn tiếp lời, chỉ dùng sức cử động thân thể, hất Lâm Mẫn Thận đang nằm trên lưng xuống, rồi nhặt mũi tên gắn lông vũ lên, mũi tên đó nào đã chạm đến người của Lâm Mẫn Thận, lúc này mới yên lặng đứng dậy.

Trương phó tướng trước thì giật mình sau bật cười, thấy A Mạch đứng dậy khó khăn, liền đưa tay kéo nàng, ha ha cười nói: “Vận khí của tiểu tử ngươi đúng là quá tốt, nếu không phải bị Lâm tham quân va phải, ngươi kiểu gì cũng bị mũi tên của Thường Ngọc Thanh xuyên qua tim!”

A Mạch nghe vậy thì tựa tiểu phi tiểu, cúi đầu nhìn xuống trước ngực mình, mảnh giáp bảo vệ ngực đã bị lõm một vết rất sâu, mũi tên gắn lông vũ kia trúng phải tấm giáp này, nếu Lâm Mẫn Thận va vào nàng sớm hơn một lát, thì quả thật nàng đã bị nó bắn xuyên qua tim.

Lâm Mẫn Thận cũng lồm cồm đứng dậy, Trương phó tướng tiện tay vỗ mạnh vào vai anh ta một cái, giữ cho anh ta khỏi lão đảo, vừa cười vừa trêu: “Lâm tham quân vất vả rồi, trở về nên bắt Mạch tướng quân mời người một bữa ra trò, nếu không có người, anh ta hôm nay chắc là xong rồi! Bất quá người cứu người thì cứu người, đường đường là một nam tử hán, ngươi kêu la thảm thiết cái gì? Lâm huynh đệ chúng ta sợ tới mức tưởng rằng mũi tên kia bắn trúng người rồi chứ.”

Lâm Mẫn Thận cười gượng hai tiếng, đáp: “Thấy mũi tên bắn thẳng vào Mạch tướng quân, nên ta nhất thời có chút vội vã, khiến cho Trương tướng quân chê cười!”

Mọi người nghe xong đều bật cười, Lâm Mẫn Thận cũng là không thấy phiền, chỉ nhìn trộm A Mạch.

A Mạch lần này lại không trốn tránh, cân nhắc cẩn thận một chút, trên mặt mang theo ý cười, ôm quyền tạ ơn Lâm Mẫn Thận: “Đa tạ ơn cứu mạng của Lâm tham quân!”

Thấy A Mạch sáng khoái như thế, Lâm Mẫn Thận nghệt cả mặt, hơi thở dường như nghẹn lại, chỉ ngây ngô cười nói với A Mạch: “Chỉ là đúng lúc thôi, là đúng lúc thôi!”

Bên kia, Vệ Hưng đã thu cung lại, đang bị mọi người vây quanh, nhìn thấy Lâm Mẫn Thận vẫn còn sống, mới thở phào một hơi nhẹ nhõm, lúc này mới quay lại thân thiết hỏi A Mạch: “Có bị thương không?”

A Mạch vội vàng khom người đáp: “Mặt tướng không sao, đa tạ đại tướng quân quan tâm.”

Vệ Hưng lại nhìn về phía Lâm Mẫn Thận, còn chưa kịp mở miệng, Lâm Mẫn Thận đã hắc hắc cười hai tiếng, đinh đạc nói: “Không việc gì, không việc gì, chỉ bị ngã thôi.”

Thấy Lâm Mẫn Thận lỗ mãng như thế, Vệ Hưng tuy có ý muốn giáo huấn anh ta vài câu, nhưng lại khó nói trước mặt mọi người, nên chỉ thản nhiên gật gật đầu, nói: “Về sau ngàn vạn lần không được làm như vậy!”

Liễu Thành, thống lĩnh thủy quân Phụ Bình từ mạn dưới vội vã chạy lên, đến trước mặt Vệ Hưng bẩm báo: “Thuyền xích mã của thất tử đã lui về hướng Giang Bắc, quân ta có truy kích hay không, thỉnh đại tướng quân cho chỉ thị.”

Vệ Hưng biết mình đang trên đường đi nhậm chức, lại không thạo thủy quân, lần này đuổi theo nếu toàn thắng thì tốt, song vạn nhất nếu trúng gian kế của thất tử, sợ là được không bằng mất. Anh ta cẩn thận cân nhắc một lát, rồi trầm giọng nói: “Thường Ngọc Thanh trúng tên sinh tử khó liệu, cũng chỉ còn lại mấy chiến thuyền xích mã mà thôi, không cần đuổi theo, tiếp tục đi.”

Trong lòng Liễu Thành kỳ thật sớm đã có tính toán, đến xin chỉ thị của Vệ Hưng chẳng qua là tôn trọng thân phận đại tướng quân của anh ta, thấy Vệ Hưng nói như thế chẳng khác gì gỡ đúng chỗ ngứa, liền lĩnh mệnh đi xuống phân phó cấp dưới tăng nhanh tốc độ, mau chóng thoát ly khỏi phạm vi khống chế của thủy quân Bắc Mạc.

Hạm đội một đường đi ngược lại chiều nước chảy, đường thủy qua thành Thái Hưng tuy hơi khó đi, nhưng không cần tiếp tục phải lo lắng thủy quân Bắc Mạc quấy rầy nữa, tốc độ vì thế còn nhanh hơn trước. Kể từ đó, việc đi lại của mọi người giữa các thuyền cũng trở nên bất tiện, Vệ Hưng liền miễn cho buổi họp vào mỗi sáng sớm, chư tướng đều mừng thầm, chỉ có Lâm Mẫn Thận là không cam tâm, mấy lần muốn sang thuyền tìm A Mạch, thì đều bị Vệ Hưng giáo huấn.

Ngày hai mươi bảy tháng mười, thuyền tới Nghi Thủy, tả phó tướng quân Giang Bắc, kỵ lang tướng quân Đường Thiệu Nghĩa dẫn năm ngàn kỵ binh sớm chờ ở đây đã lâu. Liễu Thành hoàn thành nhiệm vụ hộ vệ, mang theo hạm đội chào từ biệt đại tướng quân Vệ Hưng mà đi. Đường Thiệu Nghĩa nghênh đón Vệ Hưng lên bờ, chờ đến khi Đường Thiệu Nghĩa bái lễ xong, Vệ Hưng mới đưa tay làm bộ đỡ dậy, ôn hoà nói: “Đường tướng quân vất vả rồi.”

Đường Thiệu Nghĩa mặc dù mặc trọng giáp, nhưng động tác lại vẫn nhanh nhẹn như thường, không kiêu ngạo không siểm nịnh đáp: “Đây là chức trách của tỵ chức, không dám nói là vất vả.”

Vệ Hưng cười cười không nói, chực tướng thấy tình hình như vậy, biết Vệ Hưng cố ý, cũng không thể hiện thái độ gì, chỉ yên lặng đứng sau lưng Vệ Hưng. Nhưng Trương phó tướng lại là một người thô lỗ, không có nhiều tâm tư, nhìn thấy Đường Thiệu Nghĩa chỉ cảm thấy thân thiết, không đợi Vệ Hưng nói gì liền đi tới trước mặt Đường Thiệu Nghĩa, hai tay nắm chặt bả vai Đường Thiệu Nghĩa, lớn tiếng cười nói: “Tướng quân được lắm! Một mối lửa thiêu rụi lương thảo của thất tử, thật khiến cho huynh đệ chúng ta thỏa chí.”

Đường Thiệu Nghĩa chỉ cười cười, tầm mắt lướt qua vai Trương phó tướng quét về phía sau anh ta, dừng lại một chút trên người A Mạch, ý cười trên mặt càng đậm. A Mạch gặp lại Đường Thiệu Nghĩa trong lòng cũng vui mừng, khéo miệng nhin không được khê cong lên, ánh mắt nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa cũng mang theo ý cười. Tinh thần Đường Thiệu Nghĩa chợt hốt hoảng, không dám nhìn lâu vào nụ cười của A Mạch, dẫu dẫu diêm diêm đưa mắt đi nơi khác, xoay người mời đại tướng quân Vệ Hưng lên ngựa.

Thân vệ dắt ngựa đến, Vệ Hưng lên ngựa, theo Đường Thiệu Nghĩa tiến vào địa phận của dãy núi Ô Lan. A Mạch ở phía sau cũng xoay người lên ngựa, chưa đi được bao xa, Lâm Mẫn Thận đã thúc ngựa chạy đến, thừa dịp bốn phía không có người chú ý, hắc hắc cười nói: “Mấy ngày không gặp Mạch tướng quân, thực nhớ vô cùng!”

A Mạch không tiếp lời, chỉ nhếch môi cười nhạt cho xong việc.

Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch không lộ vẻ bức bối, lá gan càng lớn, lại đưa tay kéo lấy dây cương trong tay A Mạch, thấp giọng nói: “Hảo huynh đệ, người cười với ta một cái nào!”

A Mạch vô cùng tức giận, song trên mặt cũng không để lộ điều gì, chỉ giật lại dây cương từ trong tay Lâm Mẫn Thận, hỏi anh ta: “Lâm tham quân đã từng đến núi Ô Lan chưa?”

Ánh mắt Lâm Mẫn Thận vẫn dán vào khuôn mặt của A Mạch, lắc đầu nói: “Chưa từng.”

A Mạch thản nhiên nở nụ cười, cố ý cho ngựa đi cách xa mọi người, đưa mắt nhìn dãy núi trùng trùng điệp điệp phía trước, rồi quay đầu nói chuyện phiếm với Lâm Mẫn Thận: “Mọi người đều nói cảnh núi sông ngoại thành Thịnh Đô nổi danh khắp thiên hạ, lại không biết rằng sâu trong dãy Ô Lan ở vùng Giang Bắc này khắp nơi đều có cảnh đẹp, lần này tham quân đến đây, nhất định phải đi thăm thú thưởng ngoạn mới được.”

Lâm Mẫn Thận vội vàng gật đầu: “Đi, tất nhiên là đi rồi! Nhưng không có người làm bạn, thưởng ngoạn một mình thực chẳng có gì thú vị!”

A Mạch sảng khoái cười nói: “Đợi đại quân hạ trại, tham quân tự cứ đến tìm tại hạ, các khác không dám nói, nhưng đưa tham quân đi xem phong cảnh núi non ở đây tất nhiên ta có thể làm được.”

Lâm Mẫn Thận nghe xong vô cùng mừng rỡ, lập tức hỏi lại: “Lời này là thật sao?”

A Mạch cười nói: “Tất nhiên.”

Nàng nói xong lại liếc nhìn Lâm Mẫn Thận một cái, miệng khẽ cười cười, rồi thúc ngựa phi lên phía trước, để lại Lâm Mẫn Thận sững sờ đứng nguyên chỗ cũ, nhìn theo bóng dáng nàng đến xuất thần. A Mạch phi ngựa chạy không xa, lại thấy Đường Thiệu Nghĩa ngồi trên ngựa chờ ở phía trước, A Mạch hai chân kẹp bụng ngựa, kêu lên: “Đại ca!”

Đường Thiệu Nghĩa mỉm cười nhìn A Mạch, gật gật đầu.

A Mạch ngạc nhiên nói: “Đại ca không ở bên cạnh đại tướng quân sao?”

Đường Thiệu Nghĩa quay đầu ngựa cùng đi song song với A Mạch, thản nhiên đáp: “Đại tướng quân đã có Trương phó tướng rồi, không cần ta phải đi cùng.”

A Mạch hôm nay cũng đã nhìn thấy thái độ của Vệ Hưng đối với Đường Thiệu Nghĩa, nghĩ ngợi một chút rồi nói: “Đại ca lần này lập công lớn, tất cả tướng sĩ trong quân đều tin phục, đại tướng quân e là đối với đại ca cảm thấy bất an, cho nên mới...”

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, ngắt lời A Mạch nói: “Sống lâu mới biết lòng người(1)!”

A Mạch thấy Đường Thiệu Nghĩa nói thế cũng cười, nói: “Đại ca có thể nghĩ như thế là tốt rồi!”

Đường Thiệu Nghĩa liếc mắt nhìn A Mạch một cái, lại nhanh chóng đưa mắt đi, quay đầu nhìn về nơi khác.

A Mạch gọi anh ta mấy tiếng mà vẫn không thấy anh ta phản ứng gì, trong lòng kinh ngạc, theo ánh mắt anh ta nhìn qua, thấy cũng không có vật gì đặc biệt, lập tức hỏi: “Đại ca, huynh đang nhìn cái gì vậy?”

Đường Thiệu Nghĩa lúc này mới quay lại, cười cười, hỏi A Mạch: “Người lần này đi Thịnh Đô, thấy nơi đó thế nào?”

A Mạch trả lời vô cùng rõ ràng: “Không thích.”

Đường Thiệu Nghĩa ngạc nhiên hỏi: “Không thích? Thịnh Đô chẳng phải là nơi phồn hoa đô hội sao? Ngoại thành lại có Thúy Sơn, Thanh Hồ, là nơi quần tụ những cảnh đẹp thanh tú của nước ta mà.”

A Mạch nghĩ nghĩ một chút rồi nói: “Thịnh Đô quả thật là chốn phồn hoa, phong cảnh của Thúy Sơn, Thanh Hồ đúng là rất đẹp, nhưng sao có thể sánh bằng sự hùng vĩ kỳ bí trong núi Ô Lan của chúng ta!”

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu nói: “Đúng vậy, những nơi giàu sang phú quý không phù hợp với những người lính như chúng ta.”

A Mạch cười cười, đột nhiên hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, người lần này đánh lên đại doanh lương thảo của thất tử, thiêu sạch lương thảo của Chu Chí Nhẫn, có phải là lại muốn dụ thất tử đến đánh quân Giang Bắc chúng ta nữa không?”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc một lát, rồi đáp: “Đây là nguyên nhân thứ nhất.”

“Thứ nhất?” A Mạch hỏi.

“Không sai, ngoại trừ chuyện muốn dụ thất tử quay lại Ô Lan, đốt lương thảo của Chu Chí Nhẫn cũng là muốn giải vây cho thành Thái Hưng, không có lương thảo, đại quân của Chu Chí Nhẫn tất không thể vây thành Thái Hưng lâu được.”

A Mạch cẩn thận cân nhắc, rồi nói: “Nhưng thất tử chỉ truy đuổi đại ca đến Bồng Chùy Cầu, mà không tiến vào Ô Lan, hơn nữa... lần này khi thuyền đi ngang qua thành Thái Hưng, thủy quân của Chu Chí Nhẫn vẫn thao luyện như bình thường, tựa hồ như không hề bị ảnh hưởng.”

“Lần này thất tử không dễ bị ta chọc giận, hiển nhiên là có âm mưu khác, hiện nay chúng ta cũng chỉ có thể dự kiến trước tiên cơ để hành động. Nhưng...” Đường Thiệu Nghĩa bỗng trở nên trầm mặc, sau một lúc lâu mới thấp giọng nói: “Trước khi ra trận đại quân lại thay soái, không biết còn có những thay đổi gì.”

A Mạch mím môi, đột nhiên nói: “Ta ở Thịnh Đô đã gặp Thường Ngọc Thanh.”

Chú thích:

1- Sống lâu mới biết lòng người: nguyên văn “Nhật cửu tự kiến nhân tâm”

83. Chương 83

Chương 83

DANH KIỂM

Đường Thiệu Nghĩa ngẩn ra, nhìn về phía A Mạch, kinh ngạc nói: “Ồ Thịnh Đô?”

A Mạch gật đầu: “Phải, ở Thúy Sơn, hơn nữa dường như còn có quan hệ với ai đó ở trong triều, một mặt cấm quân tìm bắt anh ta, nhưng cũng chính người của cấm quân đến cứu anh ta đi.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong, chợt biến sắc mặt, giận dữ nói: “Chúng ta ở Giang Bắc liều mạng cùng thất tử, trong triều lại có người câu kết với chúng làm vậy, thật là đáng hận.”

A Mạch chỉ trầm mặc, bởi nàng cũng không biết Thường Ngọc Thanh vì sao lại xuất hiện ở Thịnh Đô, và tại sao lại được cấm quân cứu. Có thể thấy được kẻ có khả năng an bài cấm quân cứu anh ta, thân phận của hắn cũng không hề đơn giản. Nhưng trong triều ai là người câu kết với sát tướng Bắc Mạc, người đã từng giết chết mười lăm vạn biên quân Nam Hạ? A Mạch thật sự không rõ, lại còn cả tiểu thư Lâm gia đã cho nàng uống thuốc mê kia nữa, nàng ta có quan hệ hòa hợp với cả Thương Dịch Chi lẫn Nhị hoàng tử Tề Mẫn, rồi đến Thịnh Hoa trưởng công chúa chưa bao giờ lộ diện nhưng lại tạo cho người ta cảm giác không chỗ nào là không có mặt bà ta... Thịnh Đô thật chẳng khác gì dòng nước sâu dò không thấy đáy.

Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch lâu không lên tiếng, nhin không được liền gọi: “A Mạch?”

A Mạch lúc này mới phục hồi tinh thần, quay đầu nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, sao vậy?”

Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch vừa rồi thất thần, nhưng lại không nói gì, chỉ hỏi: “Vừa rồi nghe người ta nói khi thuyền qua thành Thái Hưng, đại tướng quân đã bắn chết Thường Ngọc Thanh, có đúng là Thường Ngọc Thanh không?”

“Đúng là anh ta, đại tướng quân quả là có bắn trúng, nhưng có chết hay không thì không biết, chỉ cảm thấy Thường Ngọc Thanh nếu có thể chết dễ dàng như vậy thì cũng không phải là Thường Ngọc Thanh.” A Mạch dừng lại một chút, lại hỏi: “Không phải Thường gia đã lãnh binh đông tiến hay sao? Không biết lần này Thường Ngọc Thanh vì sao vẫn còn đứng đỉnh ở đây.”

Đường Thiệu Nghĩa đáp: “Nghe nói tiểu hoàng đế thất tử ngại anh ta tiêu diệt mười lăm vạn biên quân, sát khí quá nặng, cho nên trước mắt mới cho anh ta hưởng chút nhân hạ như vậy.”

A Mạch nghe xong bật cười nói: “Ngại Thường Ngọc Thanh sát khí quá nặng? Tiểu hoàng đế thất tử này hài hước thật, nếu như không phải hắn ta nhất định muốn xâm chiếm Nam Hạ, Thường Ngọc Thanh sao có cơ hội tiêu diệt biên quân của ta? Từ xưa danh tướng như danh kiếm, kiếm vung lên là để đâm chém, giết người. Tự thân nổi oán hận không phải là thanh kiếm, nhưng thật ra nổi oán hận còn sắc bén hơn cả lưỡi kiếm, nếu như lúc trước không nghĩ đến chuyện giết người, dùng lửa đốt cháy cây gậy gỗ đi chẳng phải là được sao, sao còn muốn dùng đến bảo kiếm! Những lời này mà hắn ta cũng nói ra được đúng là vô sỉ đến cực điểm, thật khiến cho kỹ nữ cũng phải lập đền thờ!”

Đường Thiệu Nghĩa nghe A Mạch nói vậy nhất thời ngẩn ra, lẳng lặng suy nghĩ một lát, sau mới hỏi: “Nói như thế, Thường Ngọc Thanh không sai sao?”

A Mạch nghĩ nghĩ, đáp: “Anh ta hạ lệnh đồ thành là sai, nhưng nếu đem tất cả những cái chết của người Nam Hạ chúng ta đổ hết lên đầu anh ta thì cũng không đúng.”

Sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa hơi trầm xuống, hỏi: “Chẳng lẽ giết dân chúng Giang Bắc của ta, làm nhục phụ nữ của chúng ta không phải là do binh lính của Thường Ngọc Thanh hay sao?”

A Mạch quay đầu yên lặng nhìn Đường Thiệu Nghĩa một lát, đột nhiên hỏi: “Đại ca, nếu như có một ngày ta chết trên chiến trường, huynh sẽ báo thù cho ta chứ?”

Đường Thiệu Nghĩa khẽ biến sắc mặt, lập tức trách mắng: “Xâm ngôn, sao có thể tự nguyện rửa mình như vậy!”

A Mạch cười, vẫn hỏi: “Đại ca đừng vội, huynh nói xem có báo thù cho ta không?”

Đường Thiệu Nghĩa tức giận không buồn nói, cũng không thèm để ý tới A Mạch. A Mạch cũng không bỏ qua, cười hi hi nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, tiếp tục truy vấn: “Đại ca nói mau, báo thù hay không báo thù?”

Đường Thiệu Nghĩa rất là tức giận, lại xoay sang nàng, đành trầm giọng đáp: “Tất nhiên là phải báo thù, nếu người xảy ra chuyện gì, ta nhất định sẽ không tha cho lũ thất tử!”

A Mạch cười, lại hỏi: “VẬY ĐẠI CA TÌM AI ĐỂ BÁO THÙ?”

Đường Thiệu Nghĩa nghe vậy thì sửng sốt, khó hiểu nhìn về phía A Mạch: “Tất nhiên là tìm thát tử!”

A Mạch lại cười nói: “Trên đời này thát tử có đến hàng trăm hàng ngàn người, huynh tìm tên thát tử nào? Kẻ giết ta chăng? Nhưng sợ là chính hắn ta cũng đã chết ở trên chiến trường rồi, huynh sẽ tìm ai? Cấp trên của hắn ta? Là Thường Ngọc Thanh? Chu Chí Nhẫn, Trần Khởi, hay là tiểu hoàng đế của thát tử?”

Đường Thiệu Nghĩa bị A Mạch hỏi thì nhất thời ngắc ngứ cả người, chỉ kinh ngạc nhìn A Mạch, nói không ra lời.

A Mạch chỉ cười, rồi nghiêm sắc mặt nói: “Đại ca, huynh đệ chúng ta đều là quân nhân, thát tử chết trên tay chúng ta cũng vô số, bọn họ cũng có cha mẹ huynh muội, không biết có bao nhiêu người vì đau xót mà muốn tìm chúng ta báo thù. Người giết ta, ta giết hắn, tất cả vốn là một mớ bòng bong rối rắm, huynh phải đi đâu để báo thù?” A Mạch ngừng lại, cân nhắc một chút rồi nói thêm: “Nói cho cùng, người lính, chẳng qua chỉ biết cầm đao mà thôi, nếu không có dã tâm tham lam của bề trên, thanh đao đó đâu thể nào vô cớ đả thương người?”

Đường Thiệu Nghĩa im lặng, cúi đầu nhìn con ngựa mình đang cưỡi, sau một lúc lâu mới nhẹ giọng hỏi: “A Mạch, người từng quân đã hơn một năm, trong quân có người huynh đệ tốt nào không?”

A Mạch cười nói: “Trong quân có đại ca a!”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong không khỏi mỉm cười, nhưng vẫn hỏi: “Những người khác thì sao? Có ai tính tình hợp với người không? Hoặc có ai thân cận không?”

A Mạch nghĩ ngợi một lát, đáp: “Trương Sĩ Cường có thể coi là một người đi, còn có Trương Sinh, Vương Thát, Lý Thiệu Hướng nữa, Từ tiên sinh tuy có chút giáo hoạt, nhưng đối với ta cũng không tệ.”

“Bọn họ đều còn sống?” Đường Thiệu Nghĩa lại hỏi.

A Mạch ngắc ra, không rõ Đường Thiệu Nghĩa vì sao lại hỏi thế, nghi hoặc nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, đáp: “Tất nhiên đều còn sống.”

Đường Thiệu Nghĩa chưa sót cười, nói: “Thời gian người từng quân chưa lâu, tất cả bọn họ đều vẫn còn vui vẻ ở bên cạnh người, người đương nhiên không cảm thấy thế nào, nhưng khi họ cứ từng người một bỏ người mà đi, khi tất cả đều chết ở trong tay thát tử, người sẽ không còn cho rằng những người lính như chúng ta chỉ biết cầm đao nữa.” Đường Thiệu Nghĩa ngẩng đầu nhìn về phía xa xa, nhẹ giọng nói: “Đợi khi người ở trong quân ngũ được một thời gian dài, người liền biết, chúng ta cũng chỉ là những con người bình thường, có máu có thịt, có yêu có hận, cũng có những thứ không thể buông tay!”

A Mạch kinh ngạc nhìn Đường Thiệu Nghĩa, nhất thời nói không ra lời.

Đường Thiệu Nghĩa quay lại nhìn A Mạch, nói thêm: “Cho nên, về sau chớ nói những thứ linh tinh như Thường Ngọc Thanh không sai, người khác nghe thấy sẽ khó tránh khỏi nảy sinh mầm tai vạ.”

A Mạch cúi đầu không nói, chỉ yên lặng ngồi trên ngựa, một lát sau mới đột nhiên hỏi Đường Thiệu Nghĩa một câu không đầu không đuôi: “Đại ca, phải chăng trong lòng thát tử cũng cảm thấy như chúng ta?”

Đường Thiệu Nghĩa ngẫm lại, gật đầu nói: “Đương nhiên là giống nhau.”

A Mạch lại cúi đầu xuống, hơi nhăn mặt lại, không biết suy nghĩ cái gì.

Đường Thiệu Nghĩa cũng không nói, chỉ yên lặng đi bên cạnh. Hai người nhất thời đều không nói chuyện, người trước người sau, giữa sự tĩnh lặng của núi rừng, chỉ có âm thanh của chiến mã nện vó trên mặt đất, quấy nhiễu tinh thần của A Mạch khiến nàng cảm thấy rối loạn. Lời nói của Đường Thiệu Nghĩa hoàn toàn trái ngược với suy nghĩ của nàng, nhưng lại không hề sai, chẳng lẽ không phải người khác sai, mà chính là nàng sao?

A Mạch mãi suy nghĩ nên không để ý đến tiếng vó ngựa của Lâm Mẫn Thận đuổi theo ở phía sau, khi thấy A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa cưỡi ngựa đi song song phía trước, động tác liền ngừng lại, cân nhắc một chút rồi khẽ quát roi vào lưng ngựa, vừa cười vừa đuổi theo, nói lớn: “Đường tướng quân, Mạch tướng quân, đợi tại hạ một chút!”

Đường Thiệu Nghĩa nghe tiếng liền quay đầu, A Mạch cũng nhú mày căng thẳng.

Lâm Mẫn Thận đã đến trước mặt, ôm quyền hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa cười nói: “Tại hạ là Lâm Mẫn Thận, tham quân dưới trướng đại tướng quân, ngưỡng mộ Đường tướng quân đã lâu, hôm nay được gặp, thật sự là tam sinh hữu hạnh(1).”

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, cũng đáp lễ lại, hàn huyên nói: “Nguyên lai là Lâm tham quân, ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu.”

Lâm Mẫn Thận lúc này mới cười và lên tiếng chào A Mạch, lại quay đầu hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đường tướng quân và Mạch tướng quân là chỗ quen biết sao?”

Đường Thiệu Nghĩa chưa kịp trả lời, A Mạch đã giành nói trước: “Tham quân hỏi gì mà lạ thế, Đường tướng quân cùng ta đều ở trong quân Giang Bắc, nếu như không quen biết nhau, chẳng phải khiến người khác chê cười sao?”

Lâm Mẫn Thận bị A Mạch nói móc một câu, cũng không cảm thấy khó chịu, ngược lại vội vàng cười nói: “Ta không có ý khác, chỉ thuận miệng hỏi thôi, người chớ để bụng.” Nói xong lại nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, có vẻ hơi có chút ngượng ngùng.

Đường Thiệu Nghĩa thấy vẻ mặt anh ta như thế, trong lòng cảm thấy hơi quái dị, bất quá vẫn giải thích: “Năm trước đúng lúc thất tử xâm phạm biên giới phía nam, ta cùng với Mạch tướng quân đều ở trong thành Hán Bảo, sau khi thành bị phá lại cùng nhau vất vả đi Dự Châu đầu quân nhập dưới trướng của Thương nguyên soái, về sau lại tiến vào dãy Ô Lan trở thành quân Giang Bắc, cho nên cũng coi như là có quen biết.”

Lâm Mẫn Thận giật mình nói: “Ồ, thì ra là thế, ta nhìn từ phía sau, thấy hai vị tướng quân so với người khác có vẻ rất thân thiết, thì ra là còn có nguyên nhân này.”

A Mạch đột nhiên ngắt lời nói: “Lâm tham quân chớ nói như thế, tất cả mọi người trong quân Giang Bắc ta đều thân thiết với nhau, đều là huynh đệ đồng sinh cộng tử, không ai là có sự phân biệt!”

Ánh mắt Lâm Mẫn Thận nóng rực nhìn chằm chằm vào A Mạch, hỏi: “Ta đây cũng đã gia nhập vào quân Giang Bắc, Mạch tướng quân có thể cũng đối đãi với ta giống như với Đường tướng quân được không?”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong trong lòng càng cảm thấy không vui, ánh mắt hơi trầm xuống nhìn về phía trước ngựa, thầm nghĩ người nói năng, hành động quá mức lỗ mãng, đầu giống với tác phong của một quân nhân. Lại nghe A Mạch cười nói: “Tại hạ đối với Lâm tham quân cùng Đường tướng quân đâu thể như nhau được.”

Lâm Mẫn Thận khẽ giật mình, còn chưa kịp mở miệng, lại nghe A Mạch nói tiếp: “Đường tướng quân là tả phó tướng quân Giang Bắc, thân phận này ta và người đâu thể sánh được? Lâm tham quân nói lời này đúng là lú lẫn rồi, cũng may Đường tướng quân rộng lượng không cùng người so đo, nhưng nếu rơi vào tai người khác thì sẽ không hay đâu.”

Lâm Mẫn Thận nghe A Mạch nói như thế, vội vàng hướng Đường Thiệu Nghĩa nhận lỗi: “Đường tướng quân thứ tội, mặt tướng nói mà không suy nghĩ, mong Đường tướng quân đừng trách.”

Đường Thiệu Nghĩa thần nhiên cười cười, nói: “Không sao, cùng sống trong môi trường quân ngũ, không nên quá chú ý như vậy.”

Đang nói, phía trước lại có một quân sĩ phi ngựa đến, dừng lại trước mặt ba người, hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa Hành hành quân lễ, rồi mới quay sang Lâm Mẫn Thận truyền quân lệnh: “Đại tướng quân đang tìm tham quân, mời tham quân đi mau một chút.”

Lâm Mẫn Thận quay lại hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa ôm quyền cáo lui, tầm mắt lại tha thẩn dạo vài vòng trên người A Mạch, lúc sắp đi còn không quên quay đầu lại dặn dò A Mạch: “Mạch tướng quân, trăm ngàn lần chớ quên ước định với tại hạ!”

A Mạch cười cười, đáp: “Đương nhiên là nhớ rõ.”

Lâm Mẫn Thận lại nhìn Đường Thiệu Nghĩa mỉm cười, rồi lúc này mới thúc ngựa rời đi.

Đường Thiệu Nghĩa nhú mày, quay sang nhìn A Mạch, hỏi: “Ước định gì?”

A Mạch không đáp, lại hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca cảm thấy người này như thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa nghĩ nghĩ rồi đáp: “Ăn nói có vẻ tùy tiện, nhìn như thể là người có tâm tư đơn giản, nhưng chẳng qua đây là cố tình tỏ ra thế.”

Chú thích:

1- Tam sinh hữu hạnh: Hạnh phúc ba sinh. Nghĩa là nay được hạnh phúc là vì đã tu được ba kiếp rồi.

84. Chương 84

Chương 84

HỒI DOANH

A Mạch nghe anh ta nói như thế, cảm thấy ngoài dự liệu của mình liền liếc mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa một cái, cười nói: “Đại ca cũng cảm thấy như vậy sao? Vậy mà ta cứ nghĩ đại ca là người trung hậu, nhất định sẽ thấy anh ta là người tốt!”

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, vẫn không nói gì.

A Mạch nhìn bóng dáng Lâm Mẫn Thận xa dần, đột nhiên nói: “Người này là con trai độc nhất của Lâm tể tướng.”

Đường Thiệu Nghĩa sửng sốt, ngạc nhiên nói: “Anh ta là con trai độc nhất của Lâm tể tướng?”

A Mạch gật đầu, cười lạnh: “Nếu như Lâm tể tướng thực sự sinh ra một đứa con như vậy, sợ là sẽ không dám đưa đến chỗ của quân Giang Bắc chúng ta.”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc một lát, lại hỏi: “Người cùng anh ta ước hẹn cái gì?”

“Hẹn sau khi hạ trại sẽ đưa anh ta đi thưởng ngoạn cảnh đẹp trên núi,” A Mạch đáp: “Từ lần đầu gặp anh ta ở Thủy Sơn, anh ta liên tục khi dễ ta, ở trên thuyền lại thiếu chút nữa khiến ta mất mạng, ta đâu thể dễ dàng tha cho hắn! Mặc kệ anh ta là ngu thật hay giả vờ ngu, ta cứ cho anh ta một trận cho hả giận đã rồi nói sau!”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong lại giận đến tái mặt, giáo huấn: “Không thể tự ý làm bậy, người cứ tránh xa anh ta đi là được, trêu chọc anh ta làm cái gì!”

A Mạch cúi đầu không nói, chỉ tiện tay nghịch nghịch cái roi ngựa. Đường Thiệu Nghĩa thấy nàng như thế, sợ nàng không chịu nghe theo, lại lớn tiếng nói: “Vệ Hưng vừa mới đến, người đánh tham quân dưới trướng của ông ta, chẳng phải là không nể mặt ông ta sao, hơn nữa người đã nhìn ra người này quá nửa là giả ngu, sao lại đi khuyến khích anh ta, chỉ cần âm thầm phòng bị anh ta là được rồi. Người muốn đánh anh ta để xả hận, nếu như không phải đối thủ của anh ta, chẳng phải tự mình chịu thiệt sao?”

A Mạch thấy Đường Thiệu Nghĩa dùng lời lẽ sắc sảo, nghiêm khắc, đành phải lên tiếng: “Ta biết rồi”. Nhưng trong lòng lại nghĩ chính bởi vì anh ta giả ngu, nên mới càng phải nắm lấy cơ hội này thu thập anh ta một chút, làm cho anh ta có nỗi khổ mà nói không nên lời, bằng không về sau khi anh ta không còn giả ngu nữa, e là không còn cơ hội.

A Mạch trả lời mà không chút cam tâm tình nguyện, Đường Thiệu Nghĩa sao lại không nhận ra, vì thế lại kêu lên: “A Mạch!”

A Mạch ngẩng đầu nhìn Đường Thiệu Nghĩa mỉm cười vô cùng sáng lạn, đáp: “Đại ca, ta đã biết.”

Đường Thiệu Nghĩa nhìn A Mạch một lúc lâu, cuối cùng đành thở dài, bất đắc dĩ nói: “Anh ta chọc người, ta sẽ nghĩ cách khiến người hả giận, nhưng người không thể tự mình đi gây chuyện được!”

A Mạch mừng rỡ, đưa mắt liếc nhìn bốn phía, đột nhiên thúc ngựa tiến sát lại gần, lập tức nhào người ghé sát vào Đường Thiệu Nghĩa thấp giọng nói: “Đại ca, chờ đến tối chúng ta lên dùng bao tải chụp anh ta lại, đánh cho anh ta một trận bầm dập mặt mũi, thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên bị A Mạch ghé sát lại thì cả kinh, trong mắt chỉ nhìn thấy làn da nhẵn nhụi bóng loáng trên mặt A Mạch, đừng nói đến râu, mà ngay cả lỗ chân lông cũng nhỏ đến mức không thể nhận ra, nhất thời nhìn đến ngầy người, về phần A Mạch nói gì đều hoàn toàn không lọt vào tai.

A Mạch vẫn hồn nhiên không biết, nói xong kế hoạch trong lòng, sau một lúc lâu mà vẫn không thấy Đường Thiệu Nghĩa trả lời, lúc này mới kinh ngạc gọi: “Đại ca?”

Đường Thiệu Nghĩa lập tức bừng tỉnh, bỗng cảm thấy trên mặt nóng rực như bị lửa đốt, vội vàng đưa mắt nhìn ra nơi khác, trách mắng: “Làm loạn!”

A Mạch ngẩn ra, không biết vì sao Đường Thiệu Nghĩa lại đột nhiên trở mặt, thấy anh ta không nói một lời mà cứ thế một mình thúc ngựa phi lên trước, chỉ nghĩ là anh ta phát hỏa, vội vàng đuổi theo cẩn thận nói: “Đại ca, ta sai rồi, ta không đi tìm anh ta gây phiền toái nữa.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe A Mạch nói như thế, trên mặt càng cảm thấy nóng bừng bừng, lại không biết phải giải thích thế nào, đành tiếp tục im lặng. A Mạch thấy anh ta như thế, trong lòng càng cảm thấy lạ, không biết mình đã nói gì đắc tội với anh ta, rõ ràng vừa rồi còn vui vẻ như thế, hiện giờ lại như một người thiếu niên bị bốn cột mà trở nên tức giận vậy.

Kỳ thật cũng không thể trách A Mạch được, nếu trước kia Đường Thiệu Nghĩa có biểu hiện như thế, A Mạch có lẽ còn nghĩ theo chiều hướng nam nữ khác biệt, nhưng lúc đó dù Đường Thiệu Nghĩa không phải quá trắng trẻo, song trong lòng nếu có ý niệm gì, tốt xấu gì còn có thể nhìn vào bộ dạng mặt đỏ tai hồng mà suy đoán, nhưng thời gian vừa rồi, Đường Thiệu Nghĩa hầu như cả ngày ngồi trên lưng ngựa, khuôn mặt sớm đã bị mặt trời nhuộm đen lại, anh ta mặc dù cảm thấy nóng mặt, nhưng khi lọt vào mắt A Mạch, thì chỉ thấy khuôn mặt ngăm đen của anh ta chẳng có chút thay đổi nào, nên nâng lại hiểu theo nghĩa khác.

Hai người đều trở nên im lặng, không nói chuyện đương nhiên sẽ đi nhanh hơn, chỉ trong chớp lát đã nhìn thấy đội quân người ngựa ở phía trước. Đường Thiệu Nghĩa lúc này mới kéo dây cương, quay đầu nhìn A Mạch vẫn đi theo phía sau.

A Mạch thấy anh ta quay đầu, vội nói: “Đại ca, người đi trước đi, ta chờ một lúc rồi mới theo sau.”

Đường Thiệu Nghĩa thấy mình còn chưa mở miệng mà A Mạch đã đoán được tâm tư của mình rồi, trong lòng không khỏi cảm thấy ảm áp, giọng nói cũng trở nên dịu dàng, nhẹ giọng nói: “Người đi trước đi, ta đi sau.”

A Mạch biết anh ta có ý tốt, sáng khoái nói: “Cũng tốt, ta đi trước, đại ca đi sau cũng nhanh lên một chút.”

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu, A Mạch nhìn anh ta cười cười, rồi vung roi giục ngựa đuổi theo đại đội phía trước mặt. Đường Thiệu Nghĩa yên lặng nhìn theo, chờ đến khi thân ảnh của A Mạch hòa vào đám người ở phía xa xa, lúc này mới giục ngựa tiến lên.

Đến đêm, Vệ Hưng đưa đại doanh trú trong một hang núi, Đường Thiệu Nghĩa lĩnh năm ngàn kỵ binh đóng quân ở ngoài cốc. Lại sợ A Mạch vẫn muốn tìm Lâm Mẫn Thận gây phiền toái, Đường Thiệu Nghĩa liền xin Vệ Hưng phái A Mạch cùng mấy tướng lĩnh Giang Bắc lĩnh quân đi cảnh giới, làm nhiệm vụ tuần tra. A Mạch tuy không cam lòng, nhưng vì đã đáp ứng với Đường Thiệu Nghĩa rồi nên cũng không thể làm khác đi. Cũng may, Lâm Mẫn Thận không biết vì chuyện gì mà lại bị đại tướng quân Vệ Hưng răn dạy, nên liên tiếp trong mấy ngày, đều không tiếp tục trêu chọc A Mạch, khiến cho A Mạch cũng được yên tĩnh rất nhiều.

Đại quân đi qua Trạch Bình, Liễu Khê tiến vào núi Ô Lan, khi tới đại doanh quân Giang Bắc đã là đầu tháng mười một. Vùng Giang Bắc vốn giá rét, lúc này gió lạnh thấu xương chẳng khác gì lưỡi dao cắt vào da thịt, A Mạch cùng chư tướng quân Giang Bắc đã chịu qua một mùa đông trong núi Ô Lan nên không thấy thế nào, nhưng lại khổ cho Lâm Mẫn Thận cùng những người mới đến. Tuy mỗi người đều mặc áo

giáp, bên trong áo giáp lại là áo đơn, nhưng mỗi khi gió thổi qua lại thấy cái lạnh dường như vẫn xuyên thấu vào tận da thịt, ngay cả hai hàm răng cũng không kìm được mà va vào nhau lập cập.

Lưu Thủ nguyên là phó tướng quân Giang Bắc, hiện nay cùng hữu phó tướng quân Giang Bắc, Phiêu Kị tướng quân Lý Trạch suất lĩnh chủ tướng các doanh ra khỏi đại doanh ba mươi dặm nghênh đón đại tướng quân. Vệ Hưng cùng mọi người còn chưa kịp tiến vào đại doanh, thì trên bầu trời đột nhiên mưa tuyết rơi xuống, những bông tuyết đầu mùa trên núi Ô Lan phiêu diêu trong gió rồi chậm rãi rơi xuống đất.

Trong phòng nghị sự của đại doanh, Vệ Hưng, người mới nhậm chức đại tướng quân Giang Bắc đang ngồi giữa, Đường Thiệu Nghĩa cùng Lý Trạch ngồi hai bên, các chư tướng theo theo thứ bậc mà ngồi bên dưới. A Mạch thân là chủ tướng bộ binh thất doanh, tuy cũng có chỗ ngồi, nhưng lại ở gần cuối, cách đám người Vệ Hưng khá xa, cũng may Vệ Hưng vốn xuất thân từ quân nhân, vóc người mặc dù không cao lớn, nhưng giọng nói rất sung mãn, A Mạch tuy ngồi xa nhưng vẫn nghe rất rõ.

Vệ Hưng mới đến, đối với tình hình của đại quân cũng không hiểu nhiều lắm, cho nên cũng chỉ nói vài vấn đề chung chung, bề ngoài thì có vẻ như A Mạch đang lắng nghe, nhưng thật ra trong đầu đã có chút thất thần, nằng bần khoản không hiểu vì sao chẳng thấy thân ảnh của quân sư Từ Tĩnh đâu. Đợi đến khi buổi họp chấm dứt, Đường Thiệu Nghĩa cùng Lý Trạch đưa Vệ Hưng về chỗ ở nghỉ ngơi, A Mạch vẫn không thấy Từ Tĩnh, thăm nghĩ lão thất phu này dường như có chút bừa bãi, chẳng lẽ lại không biết rằng Vệ Hưng khác với Thương Dịch Chi sao.

A Mạch đi theo mọi người ra ngoài, mới ra đến cửa đã nghe thấy phía sau có người gọi Mạch tướng quân, A Mạch dừng bước quay đầu lại, thấy Trương Sinh từ phía sau chậm rãi đi tới, nhin không được mà vừa kinh ngạc, vừa mừng rỡ nói: “Trương đại ca, người ở đây sao? Sao vừa rồi ở trong phòng nghị sự lại không nhìn thấy?”

Trương Sinh cười cười, nói: “Người chỉ chuyên tâm lắng nghe, đâu thể nhìn thấy ta.”

A Mạch then đỏ mặt, thấy chung quanh không có người, mới thấp giọng nói: “Trương đại ca chớ chê cười ta, ta vừa rồi có chút thất thần.”

Trương Sinh nghe xong cười ha ha, nói: “Ta đang nghĩ người nghe đại tướng quân nói chuyện đến nhập thần, hóa ra không phải là nhập thần, mà là thất thần.”

A Mạch càng cảm thấy ngượng ngùng, Trương Sinh thấy nằng như thế, liền cố nén cười, chuyển sang đề tài khác hỏi: “Người định đi đâu thế?”

A Mạch đáp: “Đại tướng quân phân phó ta về doanh chờ, ta đã nghĩ là cũng nên nhanh chóng trở về, nhưng mới đi được một lát, trong lòng vẫn cảm thấy lưu luyến, muốn đến đại doanh, không đến gặp Từ tiên sinh sợ là ông ấy sẽ để bụng, liền nghĩ đến thăm Từ tiên sinh một lát, sau đó sẽ trở về.”

Trương Sinh nghe xong ngạc nhiên nói: “Người không biết sao? Tiên sinh không còn ở đại doanh nữa.”

A Mạch nghe xong sửng sốt, hỏi: “Không ở đại doanh? Vậy thì đi đâu?”

Trương Sinh lắc đầu nói: “Cái này ta cũng không biết, Từ tiên sinh vốn không nhập quân tịch, nghe thấy trong quân đổi soái, không đợi đại tướng quân đến liền đi trước.”

A Mạch nhất thời có chút trở mắt, ngàn vạn lần không thể ngờ được Từ Tĩnh sẽ rời khỏi quân Giang Bắc. Từ Tĩnh tuy là quân sư, song trên thực tế chẳng qua chỉ là phụ tá của Thương Dịch Chi mà thôi, hiện giờ chẳng nói đến Vệ Hưng đã có đến mấy tham quân(1) bên cạnh, mà riêng chuyện Từ Tĩnh có quan hệ tâm phúc với Thương Dịch Chi cũng đủ để Vệ Hưng không dám tùy ý dùng ông ta. Bỏ đi như vậy, chưa hẳn đã là không tốt, A Mạch thăm nghĩ. Mặc dù biết thế, nhưng cứ nghĩ đến việc lão đầu tử với bộ dạng lúc nào cũng thích đưa tay lên vuốt râu từ nay về sau không còn ở trong quân nữa, trong lòng A Mạch khó tránh khỏi tiếc nuối.

Trương Sinh biết A Mạch cùng Từ Tĩnh có quan hệ rất tốt, thấy nằng hồi lâu không nói, sợ nằng thương tâm, liền khuyên nhủ: “Một người như Từ tiên sinh nhất định không phải là vật trong ao, sau này sẽ có lúc gặp lại, chớ nên nghĩ nhiều.”

A Mạch thần nhiên cười, nói: “Cũng đúng, lão đầu tử đó tất nhiên sẽ không cam tâm tình nguyện chịu cảnh cô tịch, chỉ có điều Giang Bắc bây giờ đang loạn như vậy, không biết ông ta một thân một mình liệu có an toàn hay không.”

Trương Sinh khuyên giải: “Từ tiên sinh tức trí đa mưu, chắc sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu.”

A Mạch yên lặng gật đầu, lại nhìn xem sắc trời, hỏi Trương Sinh: “Trương đại ca, các người sẽ ở đại doanh bao lâu?”

Trương Sinh đáp: “Có lẽ là một thời gian nữa.”

A Mạch nói: “Vậy là tốt rồi, giờ cũng không còn sớm nữa, ta về doanh trước, đợi xử lý công việc trong doanh xong, lại đến cùng Trương đại ca ôn chuyện.”

Trương Sinh cảm thấy có chút kỳ lạ liền hỏi: “Người không đến gặp Đường tướng quân chào một câu sao?”

A Mạch do dự một chút, cười nói: “Người thay ta chuyển lời cáo từ đến Đường tướng quân là được, dù sao cũng không ở cách xa nhau, qua vài ngày ta sẽ lại đến, nếu các người rảnh rỗi, cũng có thể đến doanh tìm ta, ta chắc chắn sẽ chiêu đãi thật tốt!”

Trương Sinh cười nói: “Tốt lắm, đến lúc đó chó keo kiệt là được.”

A Mạch cười rồi cùng Trương Sinh cáo biệt, Trương Sinh đưa nàng ra doanh, thấy nàng chỉ độc có một thân một mình, lại hỏi nàng có cần người hộ tống hay không, A Mạch xoay người lên ngựa, quay lại nhìn Trương Sinh cười nói: “Ta vừa đoạt được một con ngựa tốt của Đường tướng quân, lại không phải vượt núi quay về, sao phải cần người đưa!”

Nói xong chấp tay nói lời từ biệt Trương Sinh, rồi vung roi giục ngựa mà đi.

Trương Sinh ở phía sau nhìn không được vẫn cười nói: “Đâu chỉ có một thốt ngựa!”

A Mạch nơi đó cũng đã đi xa rồi, một kỵ sĩ tuyệt trần.

Chú thích:

1- Tham quân: cổ văn quân sự

85. Chương 85

Chương 85

THỂ DIỆN

Thất doanh cách đại doanh quân quân Giang Bắc chỉ vài đỉnh núi, cổ ngựa của Đường Thiệu Nghĩa cho nàng vốn là một con ngựa tốt, hơn nữa A Mạch lại thúc ngựa phóng như điên, trời chưa tối đã về đến quân doanh. A Mạch xuống ngựa từ ngoài cổng quân doanh, binh sĩ gác cổng thấy là nàng, nhất thời vừa mừng vừa sợ, vội vàng tiến đến định thay A Mạch dắt ngựa. A Mạch cười xua tay, một mình dắt ngựa đi vào trong doanh, cách giáo trường một quãng xa đã nghe thấy giọng của Lý Thiệu Hưởng, thanh âm như hét ra lửa: “Cẩn thận một chút! Cái đồ vương bát đần(1), nói người đấy, người nhẹ nhàng một chút! Ta nói người nhẹ nhàng một chút!”

Trong lòng A Mạch buồn bực, dắt ngựa chuyển qua hướng đó, thấy quang cảnh trên giáo trường vô cùng náo nhiệt, mấy chục chiến mã ở trên mặt đất hoặc chạy hoặc đứng, Lý Thiệu Hưởng đang ở bên cạnh chỉ vào một kỵ sĩ cách đó không xa lớn tiếng mắng: “Người nhìn gì ta? Mắng người, người không vui cái nỗi gì? Người còn dám đánh ngựa của ta, xem ta có dám đánh người không!”

Vương Thất cười một chiến mã có vóc dáng như một thần tuấn từ xa tiến lại, nhìn thấy Lý Thiệu Hưởng vẫn đứng bên cạnh giáo trường nhấc tới nhấc lui không ngừng, nhện không được mắng: “Ta nhỏ vào, lão Lý ngươi có khép cái miệng phiền toái của ngươi lại cho yên tĩnh một chút được không, ngươi hù dọa gì ai! Cưỡi ngựa mà không luyện thì làm sao mà cưỡi được? Con mẹ nó, chúng ta đây là thám báo, thám báo đấy! Ngươi có hiểu không? Chứ không phải là bọn công tử cưỡi ngựa xem hoa, không chạy nhanh để làm mồi cho địch à?”

Lý Thiệu Hưởng vốn đã đầy một bụng hỏa, nghe xong mấy lời này của Vương Thất thì lửa giận bốc lên đến cực độ, xoa xoa thắt lưng chửi: “Cút mẹ ngươi đi! Còn làm thám báo cái nổi gì, nhìn con ngựa của người xem giờ có khác gì con khỉ không! Ngươi phải biết ta khó khăn đến thế nào mới có được số chiến mã này chứ, nếu không phải ta đánh liều tính kế mượn thể diện của đại nhân chúng ta, ngươi cho là Đường tướng quân có thể cho chúng ta ngân đầy chiến mã chắc? Thế mà ngươi lại dung túng cho tân binh gây họa, nếu khiến ngựa bị thương thì làm sao bây giờ? Ngươi định ăn thua với ta chắc!”

Vương Thất lập tức cúi người, cười nói với Lý Thiệu Hưởng: “Bị thương thì bị thương, ngươi lại đi xin Đường tướng quân chứ sao, với thể diện của đại nhân chúng ta, tiếp tục xin Đường đại nhân tám mươi hay một trăm thớt nữa thì có vấn đề gì!”

“Thể diện của ta không lớn như vậy!” A Mạch đột nhiên sắt giọng nói.

Vương Thất cùng Lý Thiệu Hưởng đều sững sốt, hai người nhất tề quay đầu lại, thấy A Mạch dắt ngựa đứng bên cạnh, khuôn mặt tuấn tú sắc lạnh. Lý Thiệu Hưởng sững sốt một lúc mới kịp phản ứng lại, vội vàng hạ tay xuống, nhìn A Mạch nở nụ cười lấy lòng: “Đại nhân, ngài đã trở về rồi sao, sao không cho người đưa tin trước để thuộc hạ cho người đi đón.”

Vương Thất cũng phi ngựa chạy vội đến, xoay người nhảy xuống, hét lên: “Đúng thật là, sao lại về có một mình?”

A Mạch hừ lạnh một tiếng, không buồn để ý tới hai người, ném dây cương vào lòng Lý Thiệu Hưởng rồi xoay người đi thẳng.

Lý Thiệu Hưởng nhìn theo bóng dáng A Mạch, thì thào hỏi Vương Thất: “Ngươi nói xem đại nhân chúng ta vừa rồi nghe được bao nhiêu?”

Vương Thất chu môi nói: “Chắc là nghe hết cả rồi.”

Lý Thiệu Hưởng thấp giọng thở dài: “Xong rồi, thế là chọc giận đại nhân rồi, ngươi nói xem có phải ta quá oan uổng không, đi tìm Đường tướng quân cũng đâu phải chủ ý của ta.”

Vương Thất liếc mắt nhìn Lý Thiệu Hưởng, hơi có chút xem thường, nói: “Được rồi, ngươi trong sạch!”

A Mạch bình tĩnh đi về doanh trường, chưa tới cửa, đã thấy Trương Sỹ Cường bưng chậu nước từ trong trường vội vàng đi ra, lao thẳng về phía A Mạch, may mà A Mạch phản ứng nhanh chóng, lắc mình một cái đồng thời đẩy Trương Sỹ Cường sang hướng khác, Trương Sỹ Cường lão đảo thiếu chút nữa thì ngã quỵ, chậu nước văng ra tung tóe, trên người A Mạch cũng bị ướt không ít.

“Trương Nhị Đản! Ngươi làm cái quái gì thế?!” A Mạch quát.

Trương Sỹ Cường thấy là A Mạch, nhất thời vừa mừng vừa sợ, cũng không nhặt chậu nước lên, chỉ lắp bắp nói: “Đại... đại nhân, ngài đã về?!”

A Mạch gật đầu, cúi nhìn những vệt nước bắn lên người, lại liếc mắt nhìn cái chậu, nhú mày hỏi: “Ngươi vừa bê cái gì?”

Trương Sỹ Cường ngượng ngùng sờ sờ gáy, thành thật đáp: “Nước rửa chân.”

“Nước rửa chân?” A Mạch trợn mắt, đang muốn hỏi lại, lại nghe trong trường truyền đến một âm thanh sắc nhọn: “Trương Sỹ Cường, ngươi còn chưa đổ xong nước sao? Mau lấy khăn lau chân cho lão phu.”

A Mạch hồ nghi đưa mắt nhìn Trương Sỹ Cường, rồi xoay người vén màn trường tiến vào trong trường, thấy Từ Tĩnh đang mê mẩn xem quyển sách cầm trong tay, hai chân vẫn giơ lên, nghe thấy tiếng vén rèm,

còn tưởng là Trương Sỹ Cường đã trở lại, ánh mắt vẫn không rời khỏi cuốn sách, liền nâng chân lên, nói: “Nhanh lên, lau khô cho lão phu đi, chân lão phu đã lạnh cóng lại rồi!”

A Mạch không nói gì, chỉ cầm khăn lại gần, ngồi xổm xuống rồi lẳng lặng lau khô chân cho Từ Tĩnh, đợi đến khi hai chân đều đã được lau khô, lúc này mới nhẹ giọng hỏi: “Tiên sinh sao lại ở trong doanh của ta?”

Từ Tĩnh kinh hãi nhảy dựng lên, quyển sách trên tay thiếu chút nữa thì hất văng ra ngoài, ngẩng đầu thấy A Mạch vẫn còn ngồi xổm cạnh giường, vội vàng thu chân về, cả kinh nói: “Ngươi, tiểu tử này, về khi nào vậy? Định hù chết lão phu chắc!”

A Mạch cười cười, đứng dậy, cởi áo khoác trên người xuống, đáp: “Hôm nay vừa về đến đại doanh, không lưu lại đó mà vội trở về luôn.”

Trương Sỹ Cường tiếp lấy áo khoác từ trong tay A Mạch, lại giúp nàng bỏ áo giáp trên người xuống. Từ Tĩnh xỏ giày bước xuống giường, đi quanh A Mạch hai vòng, quan sát đánh giá một phen, vui tươi hơn hớn nói: “Xem ra ngươi rất hợp với thủy thổ Thịnh Đô, chỉ đi một chuyến trở về liền trở mã ra không ít.”

A Mạch cười một cách bất đắc dĩ: “Tiên sinh chớ cười ta.”

Trương Sỹ Cường lại từ bên ngoài bưng nước vào cho A Mạch rửa mặt, A Mạch lúc này vừa bị té nước bắn vào người, nay lại thấy vẫn là cái chậu ấy, dùng tay vốc nước lên mà không cách nào dám đưa lên mặt.

Từ Tĩnh là loại người nào, sao lại không nhìn ra lý do vì sao A Mạch không dám rửa mặt, liền hắc hắc cười nói: “Trong trường của ngươi chỉ có một chậu này thôi, lão phu dùng không khách khí đâu, nhưng ngươi yên tâm, lão phu ít khi dùng để rửa chân lắm, phần lớn là dùng để rửa mặt.”

Tay A Mạch run lên, nước trong tay cơ hồ đều chảy hết xuống, không rửa mặt nổi nữa, thậm chí như thế thì có gì khác với việc người ngày nào cũng rửa chân đâu! Trương Sỹ Cường thấy A Mạch vẫn trở mắt nhìn, vội vàng buông thêm một câu: “Đại nhân, ta đã rửa lại chậu rất cẩn thận rồi.”

A Mạch dở khóc dở cười, đành làm bộ như không có chuyện gì mà hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh còn chưa nói vì sao lại ở trong doanh của ta, vừa rồi ở đại doanh chỉ nghe Trương Sinh nói ngài đã đi rồi, cũng không biết đi đâu.”

Từ Tĩnh theo thói quen đưa tay vuốt mấy sợi râu trên cằm, đáp: “Ta đúng là đã đi rồi, nhưng thời thế loạn lạc, ta chỉ là một lão già trói gà không chặt thì biết chạy đi đâu, nên chỉ có thể đến đây nương tựa chút nhi(2) của ta mà thôi!”

A Mạch sửng sốt, lập tức liền nghĩ tới trước đây, khi hai người đang chạy tới Thanh Châu, bị thám báo của Thương Dịch Chi bắt, lúc ấy đã thương lượng với Từ Tĩnh giả làm chú cháu, mà hai người bọn họ khi ấy, một kẻ là tú tài vừa mới xuất sơn, một kẻ là vô danh tiểu tốt, đừng nói giả làm chú cháu, mà có giả làm cha con thì cũng không ai nói gì, nhưng hiện nay thân phận bọn họ đã khác xưa rất xa, nếu bảo là chú cháu, thế này rõ ràng là lừa người mà thôi!

Thấy Từ Tĩnh dương dương tự đắc, A Mạch hơi có chút bất đắc dĩ hỏi: “Tiên sinh, ngài họ Từ, ta họ Mạch, người thấy có chú cháu nào có họ khác nhau như thế sao?”

Từ Tĩnh bị hỏi thì ngẩn ra, quay đầu nhìn A Mạch.

A Mạch vô tội nhìn ông ta, khóe miệng trễ xuống.

Từ Tĩnh vuốt râu cân nhắc nửa ngày, lại quay đầu thử hỏi: “Nếu không thì là cháu rể vậy?”

A Mạch vẻ mặt bình tĩnh nhìn Từ Tĩnh, hỏi: “Nhưng ngài có chất nữ(3) để gả cho ta sao?”

Từ Tĩnh nơi đó còn chưa tiếp lời, Trương Sỹ Cường đã bật cười thành tiếng. Từ Tĩnh nheo mắt nhìn Trương Sỹ Cường, rồi quay đầu trầm giọng nói với A Mạch: “Cứ coi như là có đi!”

Chỉ một câu “Cứ coi như là có đi!” của Từ Tĩnh, A Mạch lập tức từ người đàn ông độc thân liền thăng cấp thành người có vợ, những tướng lĩnh trong doanh khi nghe được tin tức này từ Trương Sỹ Cường, trên mặt ai nấy cũng ra vẻ mừng rỡ đại ngộ, thậm chí khó trách Mạch đại nhân ngay từ ban đầu đã được quân sư Từ Tĩnh coi trọng như thế, thì ra người ta là thân thích a! A Mạch sao lại nhìn không tâm tư của mọi người, nhưng để Từ Tĩnh có thể danh chính ngôn thuận ở lại trong doanh, cũng đành phải chấp thuận.

Sau ba tháng, A Mạch quay về doanh, công việc trong doanh đều tiến triển tốt, huấn luyện quân sự do Hắc Diện đảm nhận tiến hành đầu vào đầy, mǎng hậu cần quân tư cũng được Lý Thiều Hướng lo liệu chu toàn, thậm chí ngay cả chiến mã vốn luôn thiếu giờ số lượng cũng đã tăng lên đáng kể.

A Mạch nhìn những chiến mã béo tốt này mà thở dài, chỉ cần không buồn nghĩ đến chúng nữa thì trong lòng sẽ vô cùng vui vẻ, nhưng cứ nghĩ đến số ngựa này đều do Lý Thiều Hướng mượn thể diện của mình chạy đến xin Đường Thiệu Nghĩa, nàng lập tức lại thấy bức mình. Vì thế, Lý Thiều Hướng liền đến gặp A Mạch để giải thích, đơn giản là cái gì mà không hề trực tiếp xin, chẳng qua chỉ vô tình nhắc tới trong lúc chuyện phiếm, còn số chiến mã này thực ra đều do Đường tướng quân phái người chủ động đưa đến... Có điều, anh ta cứ nói thêm một câu, mặt A Mạch lại đen thêm một phần. Đến cuối cùng, Lý Thiều Hướng cực kỳ không có nghĩa khí mà đổ hết trách nhiệm cho người khác, nói tất cả đều là chủ ý của Từ tiên sinh, thấy Đường tướng quân bảo nói gì thì cũng là do Từ tiên sinh đã nói trước một câu rồi.

A Mạch đen mặt rời đi, Lý Thiều Hướng không khỏi thở phào nhẹ nhõm, vui vẻ lại đi tìm Từ Tĩnh thương thảo diệu kế, xem nên làm như thế nào để có thể tiếp tục đem thêm ít ngựa nữa trở về. A Mạch vô cùng giận dữ, lại bị buổi nói chuyện của Từ Tĩnh dập tắt lửa giận.

Từ Tĩnh cực kỳ vô sỉ nói: “Những thứ thể diện này nọ không cần lãng phí, hơn nữa,” Ông ta vuốt râu, lại không nhanh không chậm nói: “Chỉ có trang bị tốt cho đội thám báo bây giờ, năm sau người mới có cái mà dùng.”

A Mạch nghe vậy thì ngẩn ra, theo bản năng hỏi: “Sang năm có phải sẽ có chiến sự?”

Từ Tĩnh thần bí cười cười, nhìn A Mạch, hỏi: “Người thấy thế nào?”

A Mạch cân nhắc một lát, đáp: “Vệ Hưng mới đến, lúc này trên núi lại đang có tuyết rơi, năm nay chắc chắn sẽ không có động thái gì, nhưng sang năm sợ là sẽ có sự bố trí, nhưng lần trước Đường tướng quân đốt cháy hết lương thảo của Chu Chí Nhẫn mà cũng không thể dụ thất tử tây tiến, vậy thì còn cách nào khác hay sao?”

Từ Tĩnh cười cười, nói: “Người cũng biết tính tình của Vệ Hưng?”

A Mạch lắc đầu nói: “Không biết, ở trên thuyền gặp qua vài lần, nhìn như người có chút tâm cơ, song ở ngoài thành Thái Hưng anh ta từng cùng Thường Ngọc Thanh so tài cao thấp trong tiễn pháp, cũng là nhất thời muốn tranh khí phách quá mức.”

Từ Tĩnh cười nói: “Người đã nhìn ra điểm ấy, người nghĩ anh ta còn có thể tình nguyện nằm ở núi Ô Lan này mà chờ thất tử vào sao?”

A Mạch giật mình nói: “Chẳng lẽ anh ta muốn ra khỏi núi Ô Lan?”

Từ Tĩnh vuốt râu nói: “Cứ chờ xem, cùng lắm là sang đến năm sau thì sẽ có tin tức.”

Chú thích:

1- Vương bát dẫn: thăng khôn nạn.

Vương bát dẫn – là một câu chữ thường được dùng trong dân gian. Trên thực tế vốn là do đọc chệch từ “vong bát đoan” – . Thời cổ “bát đoan” gồm có “hiếu, lễ, trung, tín, lễ, nghĩa, khiên, sĩ”, “bát đoan” này là cái gốc làm người, quên đi “bát đoan” tức là quên đi cái căn bản để làm người, người quên đi “bát đoan” bị mǎng là “vong bát đoan”. Có lẽ là do “Vương bát dẫn” càng thông tục dễ hiểu hơn so với “vong bát đoan”, sau này, câu tục ngữ “vong bát đoan” đã biến thành “Vương bát dẫn”.

2- Chất nhi: cháu trai

3- Chất nữ: cháu gái

86. Chương 86

Chương 86

CHUI ĐẦU VÀO LƯỚI

A Mạch biết tính nết Từ Tĩnh, thấy ông ta nói vậy biết có hỏi tiếp cũng không hỏi được gì, nên cũng không hỏi lại, chỉ lẳng lặng gia tăng cường độ huấn luyện trong doanh.

Binh lính trong doanh mỗi ngày đều phải luyện tập mệt đến chết, muốn oán giận nhưng cũng không cách nào oán giận nổi, bởi Mạch tướng quân vẫn là tấm gương tốt, cùng luyện tập chung với mọi người, bản thân nếu chỉ là một tiểu binh thì có thể nói gì? Có ai đã từng thấy vị tướng quân nào cùng tham gia thao luyện cùng binh lính chưa? Chưa chứ gì? Vậy là được rồi, luyện tiếp đi! Lại nói có một tên lính trong đội thứ tư, ngũ thứ tám đem kinh nghiệm mà mình ta từng học suốt nửa năm giảng lại cho binh lính, nào là tướng quân chúng ta huấn luyện mọi người không khác gì huấn luyện chó, khi ra trận chiến đấu sẽ không khác gì chó hoang, mỗi lần chạy đều không khác gì té cầu, đến tối khi buổi huấn luyện kết thúc quay trở lại trường liên chẳng khác gì chó chết.

Lúc ấy, đội trưởng đội bốn Vương Thất đang ở cách đó không xa, nghe xong liền cho tên lính kia một cước, mắng: “Ăn nói mất dạy, những lời này mà người cũng dám nói, cũng may tướng quân chúng ta là người tốt tính, nếu là người khác, thì cái mông của người đã như đòn rồi!”

Tên lính kia ôm mông vội thành thành thật thật đi luyện tập tiếp, Vương Thất quay lại giải thích với người đồng đội kia: “Người không phải ở trong đội bốn của chúng ta nên không biết, nhớ ngày đó đại nhân chúng ta vẫn là đội trưởng đội bốn, ngài nói với chúng ta rằng khi tham gia vào quân ngũ thì thứ quan trọng nhất chính là hai cái đùi. Thắng, chúng ta có thể truy đuổi thất tử, đuổi kịp mới có thể giết địch; Bại, thất tử đuổi chúng ta chạy, chúng ta chỉ có chạy nhanh thì mới có thể bảo toàn được tính mạng.”

Người đồng đội kia nghe xong lập tức gật đầu nói phải.

Về mặt Vương Thất lại trở nên nghi hoặc mà lẩm bẩm: “Mụ nội nó, người nói xem hán ta làm sao biết được đại nhân chúng ta chạy giống té cầu vậy?”

Lần này, người đồng đội không dám gật đầu nữa.

A Mạch bán mạng như vậy, quả thật khiến cho quan quân trong doanh không thích ứng nổi, tuy biết đại nhân nhà mình nhờ liều mạng mà thành danh, nhưng dù sao cũng là chủ tướng của một doanh, nói gì thì cũng phải chú trọng tới hình tượng của mình chứ, đâu đáng để cả ngày đi theo đám tân binh múa đao lộng thương rồi lại ra ngoài chạy việt dã như thế?

Nhìn A Mạch trên giáo trường múa đại đao vù vù, Vương Thất không thể không tiếc hận thở dài: “Ai, thật đáng tiếc đại nhân chúng ta lại phụ lại thân thể nhỏ nhả của mình.”

Lý Thiều Hưởng lại không để những lời đó của Vương Thất trong lọt vào tai, chỉ nhìn Hắc Diện đang cời trần trùng trực cùng đám lính thao luyện phía xa xa, tự nhủ: “Nếu như tất cả đều không sợ lạnh giống như anh ta thì tốt biết mấy, ta đỡ phải tốn bao nhiêu là vải bông a.”

Từ Tĩnh đang chấp tay đứng phía sau hai người, nghe bọn họ nói chuyện theo kiểu râu ông nọ cắm cằm bà kia như thế, hừ lạnh một tiếng nói: “Hai tên tiểu tử này, không thao luyện cho tốt, lại nhàn rỗi đứng ở chỗ này mà tốn hơi thừa lời!”

Vương Thất cùng Lý Thiều Hưởng vội vàng quay đầu lại, thấy là Từ Tĩnh, đều toét miệng cười nói: “Từ tiên sinh.”

Từ Tĩnh ngạo mạn khê gật đầu, vẫn nhìn A Mạch trên giáo trường ở đằng xa, nói: “Yên tước an tri hồng học chi chí!”(1)

Vương Thất cùng Lý Thiều Hưởng nhìn nhau, Lý Thiều Hưởng láu cá, hạ thấp người hướng Từ Tĩnh cười cười, có chút ngượng ngùng nói: “Trong trường của ta vẫn còn vài thứ chưa tính toán xong, ta phải đi kiểm tra lại một chút, Từ tiên sinh, ta đi trước!”

Vương Thất há hốc miệng nhìn bóng dáng Lý Thiếu Hường vội vã rời đi, nhất thời nói không ra lời, qua một lúc lâu đột nhiên nhảy dựng lên, kêu lớn: “Ai nha! Đại nhân giao nhiệm vụ cho ta phải thay đổi tiếng lóng cho đội thám báo, thế mà ta lại quên mất, Từ tiên sinh, ta đi trước đây!”

Vương Thất nói xong, cũng vội vàng lĩnh mất.

Khi A Mạch cùng Trương Sỹ Cường trở về, bên giáo trường cũng chỉ còn lại một mình Từ Tĩnh vẫn chấp tay đứng nhìn như trước. A Mạch luyện tập xong, đầu đầy mồ hôi, dùng khăn lau qua trên mặt, rồi tiện tay ném ra phía sau cho Trương Sỹ Cường, tiến lên hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh đến tìm ta?”

Từ Tĩnh khẽ vuốt râu, xoay người cùng A Mạch quay về hướng doanh trường, nói: “Đại doanh vừa tới đưa tin, Vệ Hưng lệnh cho chủ tướng các doanh ngày hai mươi hai tháng chạp tề tụ tại đại doanh để nghị sự.”

“Đi đại doanh sao?” A Mạch dừng chân một chút, kinh ngạc nói: “Mọi người không phải mới từ đại doanh trở về sao? Sao đã lại cho gọi vậy? Chúng ta ở gần thì không nói làm gì, nhưng có những doanh cách đại doanh đến vài trăm dặm, đang giữa mùa đông lạnh như thế này lại ép nhau đi lại như vậy! Vệ Hưng rốt cuộc muốn làm gì?”

Từ Tĩnh thản nhiên nói: “Mặc kệ Vệ Hưng muốn làm gì, người cứ đi là được.”

A Mạch cười tự giễu: “Đương nhiên, ta chỉ là chủ tướng nho nhỏ của một doanh, nào dám không đi.”

Từ Tĩnh nhướn mắt nhìn A Mạch một cái, do dự một chút rồi dặn dò: “Lần này người đi đại doanh, ngàn vạn lần không được lén đi tìm Đường Thiệu Nghĩa.”

A Mạch cười nói: “Tiên sinh quá lo, chớ nói lần này ta không được tìm anh ta, mà từ lần trước ta đã không lén đi tìm rồi.”

Vệ Hưng vốn kiêng kỵ Đường Thiệu Nghĩa, A Mạch sao lại không biết điều này, hơn nữa, thấy Trương Sinh đến tìm nàng uống rượu mà Đường Thiệu Nghĩa lại chưa từng đến, thì có lẽ trong lòng anh ta cũng đã hiểu rất rõ rồi.

Từ Tĩnh vuốt râu không nói, sau một lúc lâu đột nhiên nói: “A Mạch, người khá lắm,” Ông ta ngừng một chút, lại nhắc lại: “Khá lắm.”

A Mạch khẽ giật mình, lập tức cười nói: “Đa tạ tiên sinh khích lệ.”

Từ Tĩnh thản nhiên cười cười, không nói tiếp nữa.

Ngày hai mươi mốt tháng chạp, A Mạch mang theo Trương Sỹ Cường xuất phát đi đại doanh. Một ngày trước, tuyết rơi rất nhiều, trận tuyết lớn như phủ lên dãy núi Ô Lan một chiếc áo pha lê trong suốt, vô cùng tráng lệ. Đường núi bị trận tuyết lớn phủ kín, may mà A Mạch cùng Trương Sỹ Cường đều cưỡi ngựa, mặc dù không thể phi nhanh, nhưng dù sao vẫn còn hơn là đi bộ.

Trương Sỹ Cường cưỡi ngựa đi bên cạnh A Mạch, nhìn con đường bị tuyết lấp kín, không hiểu vì sao lại nghĩ tới chuyện cũ ở thành Dự Châu, cũng là ngày này năm trước, cũng một trận tuyết lớn như vậy, hai người trên đường đi Dự Châu, sinh tử khó liệu.

“Đại nhân, ngài nói ở thành Dự Châu tuyết cũng lớn như vậy sao?” Trương Sỹ Cường đột nhiên hỏi

A Mạch nghe vậy ngẩng đầu, khuôn mặt trầm tĩnh nhìn về phía xa xa, nơi những ngọn núi chồng chất, hồi lâu không nói gì. Trong lòng Trương Sỹ Cường âm thầm hối hận, tự trách mình nói chuyện lung tung, đang yên đang lành tự nhiên nhắc đến thành Dự Châu làm gì, nhưng A Mạch đã quay đầu lại nhìn anh ta khẽ cười nói: “Tuyết trong núi xem ra lớn hơn ở thành Dự Châu một chút.”

Dự Châu, cũng vừa sau một trận tuyết lớn.

Trong thành, ngã tư đường là một màu trắng thuần khiết. Trong phủ Thôi Diễn, lớp tuyết đọng đã sớm được quét tước sạch sẽ, một thị nữ mặc áo xanh ôm một chiếc áo choàng lông chồn từ xa đi đến, gấu váy hất tung trên nền đá không lưu lại chút dấu vết. Thị nữ áo xanh đi thẳng ra ngoài vườn, chỉ khẽ gạt đầu với thị vệ rồi lập tức đi thẳng vào trong vườn, khi đến trước cửa một gian phòng mới dừng lại một chút, đổi chiếc áo choàng sang tay khác, rồi vén rèm cửa lên.

Trong phòng, Thôi Diễm cùng Thường Ngọc Thanh đang diễn tập đối chiến trên một sa bàn nhỏ. Thôi Diễm nghe thấy tiếng động, liền ngẩng đầu lên, thấy thị nữ áo xanh kia ôm áo khoác từ bên ngoài tiến vào, liền trầm giọng phân phó: “Cứ để sang bên cạnh, khi nào Thường đại ca rời đi thì sẽ mặc.”

Giọng của Thôi Diễm rất khàn, một đao của A Mạch mặc dù không thể kết liễu tính mạng của anh ta, nhưng lại đã thương đến cổ họng. Về sau, mặc dù vết thương đã lành, nhưng vốn là một giáo úy thiếu niên vô cùng hăng hái, giờ trên cổ lúc nào cũng buộc một cái khăn màu đen, nói cũng ít đi rất nhiều.

Thị nữ khẽ đáp “Vâng”, rồi cúi đầu đứng sang một bên.

Sắc mặt Thường Ngọc Thanh sau khi bị thương vẫn còn tái nhợt, tầm mắt từ trên sa bàn khẽ nâng lên, nhìn lướt qua áo khoác trên tay thị nữ, không chút để ý hỏi: “Đang yên đang lành mang áo khoác cho ta làm gì?”

Thôi Diễm ngắn gọn đáp: “Trời lạnh.”

Thường Ngọc Thanh không khỏi bật cười, lại khiến phổi khẽ đau, nhịn không được bật ra vài tiếng ho.

Thôi Diễm thấy thế vội vàng kêu lên: “Từ Tú Nhi, nhanh lên...”

Không kịp đợi anh ta nói hết lời, thị nữ áo xanh kia đã bưng chén trà nóng đến, đưa cho Thường Ngọc Thanh, nhẹ giọng nói: “Tướng quân mau uống ngụm trà nóng đi.”

Thường Ngọc Thanh lại không tiếp trà, chỉ khoát tay cho Từ Tú Nhi lui ra, trấn áp cơn ho khan quay lại nhìn Thôi Diễm cười nói: “Chẳng lẽ cứ trời lạnh là lại bọc hết áo này áo nọ cho ta mỗi khi ra ngoài, chẳng hóa ra lại khiến cho người khác chê cười.”

Thôi Diễm oán hận nói: “Nếu ta gặp được Vệ Hưng, chắc chắn sẽ không cho anh ta được chết tử tế!”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy cười, nói: “Nếu người gặp được Vệ Hưng, nhất định phải cẩn thận, người này một thân nội gia công phu không thể khinh thường.”

“Thế thì sao?” Thôi Diễm không phục nói, “Có địch nổi hàng ngàn, hàng vạn thiết kỵ của chúng ta không?”

Thường Ngọc Thanh khéo miệng hơi nhịu lại, cúi đầu nhìn sa bàn không nói gì.

Thôi Diễm lại nói: “Đại ca, năm sau chúng ta sẽ đi Thái Hưng. Nguyên soái đã an bài...”

Thường Ngọc Thanh đột nhiên đưa mắt nhìn Thôi Diễm, khiến nửa sau câu nói của Thôi Diễm mắc lại trong cổ họng. Thôi Diễm quay đầu nhìn về phía Từ Tú Nhi, Từ Tú Nhi không đợi anh ta phân phó, liền khẽ cúi đầu, khụy gối thi lễ với Thôi Diễm cùng Thường Ngọc Thanh rồi khẽ khàng lui ra ngoài.

Đợi nàng đi khuất, Thường Ngọc Thanh mới nhẹ giọng hỏi: “Nàng đó là thị nữ do Thạch Đạt Xuân đưa tới cho người?”

Thôi Diễm gật đầu nói: “Đúng vậy, lúc ấy ta bị thương nặng không thể cử động, nguyên soái sợ thân binh tay chân thô kệch không làm được việc liền sai Thạch Đạt Xuân tìm một thị nữ cho ta, Thạch Đạt Xuân liền đem tặng nàng đến đây, người cũng thông minh linh hoạt, biết tâm tư người khác.”

Thường Ngọc Thanh thản nhiên nói: “Biết tâm tư người khác cũng là người Nam Hạ, không thể không đề phòng.”

Thôi Diễm gật gật đầu, nói: “Ta nhớ kỹ.” Anh ta ngừng lại một chút, lại nhịn không được hỏi: “Đại ca, Vệ Hưng có giống như lời nguyên soái nói là sẽ tấn công Thái Hưng sao?”

Thường Ngọc Thanh khẽ cười cười, nói: “Nếu như là Thương Dịch Chi trước đây, sợ là sẽ không, nhưng đối lại là đại tướng quân Vệ Hưng mới được sắc phong bây giờ, thì có đến tám chín phần mười là có. Lương thảo ở Bào Mã Xuyên bị thiêu cháy, anh ta coi thường Chu lão tướng quân không có lương thực, lại muốn tăng thể diện trước mặt người khác mà yên ổn tồn tại trong quân Giang Bắc, nên e rằng muốn làm anh hùng cứu viện Thái Hưng.”

Thôi Diễm lo nghĩ, ngữ khí kiên định nói: “Lúc này đây, nhất định phải khiến cho quân Giang Bắc có đi mà không có về, một kẻ cũng không thể lưu lại!”

Nghe anh ta nói như vậy, trong đầu Thường Ngọc Thanh lại đột nhiên thoáng hiện lên một bóng dáng cao cao, gầy yếu, đuôi lông mày nhện không được khê nhướn lên, cười nhạo nói: “Chưa hẳn!”

Thôi Diễn sững sốt, có chút khó hiểu nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, Thường Ngọc Thanh cũng không nói toạc ra, chỉ khê nhếch khóe miệng cười cười, nói: “Chỉ cần nhớ rằng nếu gặp lại Mạch Tuệ chớ để xảy ra chuyện là được!”

Thôi Diễn yên lặng nhìn Thường Ngọc Thanh một lát, đột nhiên hỏi: “Nếu ta giết nàng, đại ca có trách ta không?”

Thường Ngọc Thanh ngẩn ra, lại nhìn vẻ mặt thành thật của Thôi Diễn, bật cười nói: “Người không giết nàng, chẳng lẽ muốn bắt giam nàng?”

Thôi Diễn nghe Thường Ngọc Thanh nói như thế liền nhẹ lòng, không khỏi cũng bật cười nói: “Ta còn sợ đại ca có ý với nàng, chẳng may nếu trên sa trường gặp nàng, thì giết hay không giết đây!”

Thường Ngọc Thanh chậm rãi thu lại ý cười, nghiêm mặt nói: “A Diễn, người phải nhớ cho kỹ, ta là quân nhân, trên sa trường chỉ có hai quốc gia đối địch, chứ không có tư tình!”

Thôi Diễn nhìn Thường Ngọc Thanh một lát, nặng nề mà gật đầu.

Những điều Thường Ngọc Thanh đoán quả nhiên đúng, Vệ Hưng năm trước triệu tập chủ tướng các doanh quân Giang Bắc tề tụ tại đại doanh là để thương thảo kế hoạch giải cứu thành Thái Hưng trong năm sau. Nhậm chức đại tướng quân Giang Bắc sau khi Đường Thiệu Nghĩa tập kích bất ngờ vào đại doanh tích trữ lương thảo của quân Bắc Mạc, Vệ Hưng quả thật rất cần một chiến công hiển hách để chứng minh chính mình.

Nam Hạ, tháng hai, năm thứ tư theo lịch Thịnh Nguyên, Vệ Hưng không để ý đến phản đối của đám người Đường Thiệu Nghĩa, hạ quân lệnh đại tướng quân, lệnh cho quân Giang Bắc phân bố ở núi Ô Lan lặng lẽ quy tụ tại phía đông nam của núi Ô Lan.

Tháng ba, các bộ binh doanh của quân Giang Bắc, cung nỗ doanh cùng kỵ binh doanh của Đường Thiệu Nghĩa, tổng cộng hơn tám vạn người tụ tập lại, vượt qua Liễu Khê, Hán Bảo thẳng tiến cứu viện thành Thái Hưng.

Thành Thái Hưng, bị Bắc Mạc vây khốn gần hai năm, rốt cục đã nghênh đón một đội quan chi viện lớn nhất.

Quân coi giữ thành Thái Hưng là hơn ba vạn người, cùng hơn tám vạn quân Giang Bắc, tổng cộng lên đến mười một vạn quân, trong ngoài giáp công đại quân Bắc Mạc có thể sẽ đem lại một hiệu quả rất lớn. Mà tám vạn đại quân Bắc Mạc của Chu Chí Nhẫn, lương thảo đã bị Đường Thiệu Nghĩa thiêu sạch, gần nửa năm nay đều trong tình trạng thiếu lương, chỉ trông cậy vào sự điều phối lương thảo của các thành trì khác mà Bắc Mạc chiếm đóng để miễn cưỡng duy trì, chỉ cần cắt đứt lương thảo của ông ta, như vậy, đại quân Bắc Mạc không cần tấn công cũng tự loạn.

Có vẻ như hết thảy mọi việc thoát nhìn đều giống như Vệ Hưng đang làm một cuộc mua bán hàng giả mà không phải lo lắng chuyện bồi hoàn, không biết rằng, phía trước đang có một tấm lưới rất lớn đang giăng sẵn chờ quân Giang Bắc nhảy vào, mà Trần Khởi, người giăng võng thật sự đã chờ từ lâu lắm rồi.

Chú thích:

1- Yên tước an tri, hồng học chi khí: Yên: chim én. Tước: chim sẻ. An: làm sao? Tri: biết. Hồng học: chim hồng và chim học, hai loại chim rất khỏe, bay cao và xa. Chí: chí khí.

Câu trên có nghĩa là: Chim én và chim sẻ làm sao biết được chí khí của chim hồng và chim học.

Ý nói: Kẻ tiểu nhân làm sao biết được chí khí của người quân tử anh hùng.

87. Chương 87

Chương 87

PHÂN LY

Ngày mười bảy tháng ba, quân Giang Bắc rời núi Ô Lan hành quân tới thành Hán Bảo. Thịnh Nguyên năm thứ hai, sát tướng Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh lĩnh quân tấn công thành Hán Bảo, sau đó từng hạ lệnh đồ thành, trong thành, quân dân Nam Hạ hầu như chết hết không còn một ai, từ đó, Hán Bảo biến thành một tòa thành trống. Vệ Hưng lệnh cho đại quân trước mắt đóng quân trong thành Hán Bảo, đồng thời phái thám báo tìm hiểu quân tình thành Thái Hưng.

Thất doanh của A Mạch được giao nhiệm vụ canh giới cho đại quân, phụng mệnh đóng quân ở phía Bắc thành Hán Bảo. Đợi đến khi an bài xong doanh vụ, mặt trời đã lặn tự bao giờ, A Mạch một mình cưỡi ngựa lên sườn dốc của thành bắc, yên lặng nhìn Hán Bảo đến xuất thần. Từ nơi này đưa mắt nhìn xuống, bức tường phía bắc thành Hán Bảo chỉ còn lại một nửa, ngày đó, nàng đã từng đứng trên bức tường thành thấp bé này, tay nắm chặt cây gậy gỗ, nhìn quân Bắc Mạc đông nghìn nghịt dưới thành mà phát run. Nhắm mắt lại, những tiếng kêu gào như tê tâm liệt phế ấy tựa hồ vẫn còn vang vọng ở bên tai, nàng vẫn nhớ rõ đó là một ngày mặt trời chói chang, nhưng cả không trung lại phấp phới một màn mưa bụi màu đỏ tươi.

Trương Sỹ Cường đợi nửa ngày không thấy A Mạch đâu, liền đi tìm nàng, thấy A Mạch vẫn xuất thần đứng đó cũng không dám quấy rầy, chỉ yên lặng đứng đợi phía chân dốc, đến khi trời tối đen mới thấy A Mạch dắt ngựa từ trên sườn dốc chậm rãi đi xuống.

A Mạch nhìn thấy Trương Sỹ Cường cũng không hỏi gì, chỉ thản nhiên nói một câu: “Đi thôi!”

Trương Sỹ Cường dắt ngựa đi đến, thấy A Mạch vẫn trầm mặc cũng không dám nói gì, chỉ yên lặng đi theo. Đến khi đến địa phận của doanh trại, A Mạch mới quay đầu nhìn Trương Sỹ Cường, đột nhiên hỏi: “Trương Sỹ Cường, ngươi năm nay bao nhiêu tuổi?”

Trương Sỹ Cường sửng sốt, lát sau mới đáp: “Mười tám !”

“Mười tám.....” A Mạch thấp giọng lặp lại, ánh mắt bỗng trở nên xa xăm, nhẹ giọng nói: “Còn nhớ khi ở thành Dự Châu, ngươi mới chỉ mười sáu, thoáng chốc mà đã hai năm trôi qua, ta cũng đã hai mươi mốt tuổi rồi.”

Hai mươi mốt tuổi, ở độ tuổi này, người con gái sớm đã lập gia đình và sinh con đẻ cái. Đột nhiên, trong lòng Trương Sỹ Cường cảm thấy đau xót, cặp mắt có chút nóng lên, vội vàng ép nước mắt không cho chảy xuống.

Hai người yên lặng bước đi, phía trước đột nhiên có tiếng vó ngựa truyền đến, A Mạch theo ánh trăng nhìn lại, nhận ra đó là Đường Thiệu Nghĩa đang một mình cưỡi ngựa đến gần, khi đến trước mặt A Mạch mới dừng lại, gọi: “A Mạch.”

A Mạch khẽ cười cười, kêu lên: “Đại ca.”

Trương Sỹ Cường ở phía sau cũng cung kính chào một tiếng “Đường tướng quân”, Đường Thiệu Nghĩa nhìn kỹ anh ta một lúc mới nhận ra, không khỏi cười nói: “Là Trương Sỹ Cường sao? Đã trắng kiện lên không ít, thiếu chút nữa thì ta không nhận ra.”

Trương Sỹ Cường hơi cảm thấy ngượng ngùng, cũng không biết nên ứng đối như thế nào, chỉ cong khóe miệng nở một nụ cười hồn nhiên với Đường Thiệu Nghĩa, lại quay đầu nói với A Mạch: “Đại nhân, ta về doanh trước.”

A Mạch gật đầu, đợi Trương Sỹ Cường phi ngựa đi khuất, rồi mới tiến lên hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca tìm ta sao?”

Đường Thiệu Nghĩa giục ngựa đi song song cùng A Mạch, một lát sau mới trả lời: “Đến thăm ngươi.”

A Mạch tâm tư thông minh, nghe vậy đã đoán ngay được vì sao đang lúc đêm khuya mà Đường Thiệu Nghĩa lại đến đây gặp mình, không khỏi hỏi: “Vệ Hưng an bài, sắp xếp cho đại ca đi đâu?”

Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch hỏi thế, biết trong lòng nàng đều đã nhìn thấu, trong mắt không khỏi lộ ra vẻ vui mừng cùng thần sắc kiêu ngạo, cười cười, nhẹ giọng nói: “Ngày mai xuyên qua khu vực rừng núi, lĩnh kỵ binh doanh lên phía bắc, chặn đánh kỵ binh thất tử, tuyệt đối không để cho thiết kỵ của thất tử Dự Châu lọt qua.”

A Mạch nghe vậy thì vô cùng chấn động, trên mặt không khỏi lộ ra vẻ kinh ngạc, kỵ binh doanh của Đường Thiệu Nghĩa hiện tại cùng lắm cũng chỉ hơn năm ngàn người, mà kỵ binh Bắc Mạc tại Dự Châu không dưới mười vạn. Giữa Thái Hưng và Dự Châu là lưu vực sông Bình Nguyên, cả ngàn dặm đồng không mông quạnh, không hề có vật gì che chắn, ẩn không thể ẩn, nấp không thể nấp, vậy mà lại dùng năm ngàn kỵ binh đi chặn đánh mười vạn thiết kỵ Bắc Mạc, thế này thì có khác gì lấy trứng chọi đá!

“Đại ca!” A Mạch không nhịn được kêu lên, “Huynh...”

“A Mạch!” Đường Thiệu Nghĩa ngắt lời, thản nhiên nói: “Quân lệnh như sơn.”

A Mạch nuốt lại câu nói chưa kịp thốt ra vào trong miệng, yên lặng nhìn Đường Thiệu Nghĩa một lát, rồi quay đầu nhìn về phía trước không nói gì. Đường Thiệu Nghĩa cũng không nói, chỉ im lặng đi ở bên cạnh A Mạch. Hai người trầm mặc được một lúc, A Mạch đột nhiên lên tiếng hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Huynh đã có đối sách gì chưa?”

Đường Thiệu Nghĩa lắc đầu nói: “Vẫn chưa có, Vệ Hưng lệnh cho ta chỉ cần giữ chân kỵ binh thất tử mười ngày là được.”

“Mười ngày?” A Mạch cười lạnh, giận dữ nói: “Anh ta nói nghe nhẹ nhàng quá nhỉ, huynh lấy cái gì để giữ chân thất tử mười ngày cho anh ta? Năm ngàn kỵ binh trong tay huynh cho dù thành thạo cưỡi ngựa bắn cung thì thế nào? Có thể ngăn được thất tử sao?”

Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch như thế, lại nở nụ cười, nói: “Có thể giữ chân chúng được mười ngày hay không ta không biết, nhưng ta sẽ gắng hết sức để các người có thể tranh thủ được thời gian, sớm tiêu diệt được đại quân vây thành của Chu Chí Nhẫn, một khi tiến vào thành Thái Hưng rồi, kỵ binh thất tử có muốn đến cứu viện cũng không thể.”

A Mạch nghĩ ngợi rồi hỏi: “Đại ca, vì sao không bố trí thêm quân số của bộ binh doanh đi cùng huynh?”

Đường Thiệu Nghĩa cười, nói: “A Mạch, người chưa từng ở kỵ binh doanh, nên có lẽ không hiểu rõ kỵ binh rồi. Ở Dã Lang Câu còn có thể lợi dụng địa hình để hạn chế khả năng tấn công của kỵ binh, khiến cho bọn họ không thể đánh sâu vào mặt trận của bộ binh ta, nhưng ở lưu vực sông này thì không thể hạn chế tốc độ cùng khả năng linh hoạt của kỵ binh được, kỵ binh muốn tan hay hợp đều rất dễ dàng, tốc độ thay đổi phương thức tấn công vượt xa tốc độ thay đổi phương thức phòng thủ của bộ binh, một khi kỵ binh thất tử lọt vào mặt trận của bộ binh, quân ta chắc chắn sẽ bị xé nhỏ.”

A Mạch nghe xong khẽ nhíu mày, nhưng cũng không nghĩ ra biện pháp gì, từ xưa đến nay bộ binh đối kháng với kỵ binh đều dựa vào tường thành, chiến lũy mà phòng ngự, lợi dụng cung nỏ mà sát thương quân địch, đó mới là chiến thuật tối ưu nhất, rất hiếm khi bộ binh đối trận trực tiếp cùng kỵ binh.

Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch chau mày, không khỏi khuyên giải: “Đừng quá lo lắng cho ta, chính người cũng phải cẩn thận, trong tay Chu Chí Nhẫn là tám vạn tinh binh, trận chiến lần này tại thành Thái Hưng cho dù có thắng, thì quân Giang Bắc chúng ta e là cũng phải trả một cái giá rất lớn.”

A Mạch tất nhiên biết điều này, nhin không được hỏi: “Đại ca, ta thật không hiểu Vệ Hưng sao lại làm vậy, cho dù giải cứu được thành Thái Hưng thì thế nào? Một khi tiến vào trong thành, đại quân thất tử lại kéo đến, không phải cuối cùng vẫn là bị nhốt trong thành sao?”

Sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa ngưng trọng, nghĩ một lát rồi đáp: “Chu Chí Nhẫn vừa vây thành Thái Hưng vừa huấn luyện thủy quân, một khi thủy quân huấn luyện thành công tất sẽ tiến công Phụ Bình Giang Nam, đến lúc đó Thái Hưng, Phụ Bình đều bị Chu Chí Nhẫn hạ, thất tử liền thuận thế hạ Giang Đông, Giang Nam dễ như trở bàn tay.”

“Cho nên, phải giải vây cho thành Thái Hưng?” A Mạch hỏi.

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu: “Không sai, giải vây cho thành Thái Hưng quan trọng ở chỗ phá hủy thủy quân của Chu Chí Nhân, giải trừ sự uy hiếp đối với Phụ Bình, Thái Hưng được giải vây. Chỉ có điều...” Đường Thiệu Nghĩa nhìn về phía A Mạch, nói: “Thời cơ chưa tới, sợ là khó có thể thành công, Vệ Hưng quá nóng vội.”

A Mạch cũng gật đầu, thấp giọng nói: “Sự nóng vội của anh ta đánh đổi bằng hàng ngàn, hàng vạn tính mạng của tướng sĩ quân Giang Bắc!”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc, thần sắc trở nên u ám. Hai người đều không nói gì, đi được một lát, doanh trại của A Mạch đã không còn xa, Đường Thiệu Nghĩa dừng ngựa, quay đầu nhìn về phía A Mạch, nói: “Người về doanh đi, ta sẽ không vào đó đâu.”

A Mạch biết anh ta sợ có người nhìn thấy lại chọc cho Vệ Hưng nảy sinh nghi kỵ với mình, lập tức gật đầu nói: “Được, đại ca, huynh phải bảo trọng!”

Đường Thiệu Nghĩa yên lặng nhìn A Mạch, đột nhiên nói: “A Mạch, người nhất định phải còn sống!” Nói xong tầm mắt lại lướt qua hai lượt trên khuôn mặt A Mạch, rồi lúc này mới kéo mạnh dây cương, quay ngựa trở về. Chưa đi được bao xa lại nghe thấy A Mạch ở phía sau gọi: “Đại ca”, Đường Thiệu Nghĩa vội dừng ngựa, quay lại nhìn A Mạch.

A Mạch thúc ngựa đuổi theo, nhìn Đường Thiệu Nghĩa gần giọng nói từng tiếng một: “Đại ca, không phải huynh nhất định phải còn sống, cũng không phải ta nhất định phải còn sống, mà là chúng ta, là chúng ta nhất định phải còn sống!”

Đường Thiệu Nghĩa lẳng lặng lắng nghe, đột nhiên nở nụ cười, lộ ra hàm răng sáng bóng trên trên khuôn mặt ngăm đen, gật đầu, nói: “Được! Chúng ta! Chúng ta nhất định phải còn sống!”

Ngày mười tám tháng ba, quân Giang Bắc từ Hán Bảo bắt đầu hành quân tới thành Thái Hưng. Vượt qua khu vực rừng núi phía đông thành Hán Bảo, Đường Thiệu Nghĩa lĩnh kỵ binh doanh đi từ hướng đông sang hướng bắc, chặn đường cứu viện của kỵ binh Bắc Mạc từ Dự Châu.

Ngày mười chín tháng ba, quân Giang Bắc cách phía bắc thành Thái Hưng năm mươi dặm, đại quân hạ trại, đồng thời lệnh cho bộ binh thất doanh và bát doanh cùng một doanh cung nỏ, tạm thời do chủ tướng thất doanh Mạch Tuệ thống lĩnh, tiếp tục theo hướng đông ngăn chặn viện quân đông lộ của Bắc Mạc.

Phía đông thành Thái Hưng không giống với thành bắc, là vùng đồi núi, có nhiều đỉnh núi và khe núi chật hẹp, mặc dù không hiểm trở bằng dãy núi Ô Lan, nhưng so với vùng đất bằng phẳng của lưu vực sông Bình Nguyên thì tốt hơn rất nhiều, có nhiều địa hình có thể tiến hành phục kích được. Không phải trực tiếp ở trên chiến trường chém giết, mà đến phục kích viện quân, kỳ thật điều này xem như may mắn. A Mạch nghe thấy Vệ Hưng ra quân lệnh này thì vô cùng sung sướng, thầm nghĩ từ khi nào mà mình lại có được vận khí tốt như thế này? Đợi chủ tướng ba doanh tề tụ, tới khi thấy tham quân Lâm Mẫn Thận cũng đi theo, A Mạch mới bừng tỉnh đại ngộ, thì ra là thế.

Lâm Mẫn Thận cũng mặc một bộ áo giáp trên người, tương phản với bộ dáng lúc nào cũng cười hì hì mọi ngày, chờ ba doanh tướng trịnh trọng chấp tay chào A Mạch xong, mới nghiêm sắc mặt nói: “Đại tướng quân lệnh cho Lâm mỗ cùng ba vị tướng quân đi trước ngăn chặn đường tiến quân của viện binh thất tử từ hướng đông, Lâm mỗ mới vào trong quân, nhiều điều còn không hiểu, mong ba vị tướng quân chỉ giáo cho!”

Thấy Lâm Mẫn Thận đứng đắn như thế, A Mạch nhất thời không quen, không khỏi nhìn anh ta chăm chú, thầm nghĩ chẳng lẽ anh ta lại là một Thương Dịch Chi thâm tàng bất lộ khác nữa? Ai ngờ khi hai gã doanh tướng vừa mới xoay người rời đi, trên mặt Lâm Mẫn Thận lại khôi phục bộ mặt cười hì hì, ghé sát vào A Mạch, trơ mặt ra nói: “Từ biệt từ năm trước đến nay đã mấy tháng, đại tướng quân không cho ta đi tìm người, người vì sao cũng không chịu đến thăm ta?”

Trên mặt A Mạch bất động thanh sắc, chỉ thản nhiên nói: “Lời này của Lâm tham quân nói ra thật kỳ quái, ta là chủ tướng của một doanh, người là tham quân dưới trướng của đại tướng quân, đã mang quân vụ trong người há có thể kết giao thân thiết, những chuyện như thế này về sau không nói vẫn hơn.”

Lâm Mẫn Thận nghe xong không cho là đúng, cười cười đang muốn mở miệng, A Mạch cũng không chờ anh ta lên tiếng liền lạnh giọng nói: “Lâm tham quân, Mạch muốn có câu muốn hỏi.”

Lâm Mẫn Thận không khỏi hỏi lại: “Là câu gì?”

A Mạch hỏi: “Diễn tuồng quá mức sẽ không thể quay trở lại đời thường được, nếu đến một lúc nào đó tham quân không muốn diễn nữa, thì làm thế nào để có thể tẩy sạch được son phấn vẽ trên mặt?”

Lâm Mẫn Thận sững sốt, nhìn A Mạch không nói ra lời.

A Mạch nhẹ nhàng nở nụ cười, không hề để ý tới Lâm Mẫn Thận, xoay người đi phân công doanh vụ, đợi ba doanh xuất phát, Lâm Mẫn Thận mới từ phía sau đuổi theo, chỉ hỏi A Mạch: “Người định phục kích thất tử ở đâu, trong lòng đều có xấp xếp rồi chứ?”

A Mạch thấy thái độ anh ta thay đổi cũng không lấy làm lạ, chỉ đáp: “Ta cũng chỉ vừa lĩnh mệnh đại tướng quân đông tiến, thì làm sao biết được chỗ nào có địa hình thích hợp để phục kích chứ.”

Lâm Mẫn Thận nghe xong ngẩn ra, không khỏi hỏi: “Quân sư trong doanh của người đâu?”

A Mạch đoán anh ta muốn nói đến Từ Tĩnh, chỉ có điều Từ Tĩnh sớm đã không còn giữ thân phận quân sư nữa, cho nên lần này không đi theo đại quân mà vẫn lưu lại núi Ô Lan, hiện nghe anh ta hỏi như thế, liền cố ý làm ra vẻ ngạc nhiên, nói: “Tham quân chê cười ta sao, ta chỉ là một bộ binh doanh nhỏ bé, làm gì có chức vụ quân sư?”

Lâm Mẫn Thận khẽ biến sắc mặt, quả nhiên hỏi: “Từ tiên sinh hiện ở nơi nào?”

A Mạch cười nói: “Ồ, thì ra tham quân muốn nói đến gia thúc a, gia thúc không phải người trong quân đội, há có thể tham gia vào việc quân, hiện giờ đương nhiên là ở trong núi Ô Lan rồi.”

88. Chương 88

Chương 88

MAI PHỤC

Lâm Mẫn Thận nhất thời nói không ra lời, chỉ nhìn A Mạch chăm chăm, nhìn một lát thấy vẻ mặt A Mạch không giống như đang nói dối, cuối cùng cũng đành phải tiếp nhận tin tức Từ Tĩnh không ở trong quân là sự thật.

A Mạch cũng lẳng lặng nhìn Lâm Mẫn Thận, muốn xem anh ta sẽ phản ứng như thế nào, ai ngờ anh ta sau một lúc nhìn mình, phút chốc đã nở nụ cười, cảm thán thốt ra vài câu “Hay”, rồi lại vỗ tay cười nói: “Mạch tướng quân, nói như vậy, trận phục kích lần này chỉ dựa vào hai chúng ta!”

A Mạch cũng thản nhiên cười theo, nói: “Được!”

Vẻ tươi cười trên mặt Lâm Mẫn Thận khẽ đông cứng lại, liếc A Mạch một cái, rồi kéo ngựa tránh sang bên đường, nói: “Mạch tướng quân đi trước đi.”

A Mạch cũng không khách khí, giật dây cương mà đi. Lâm Mẫn Thận một mình ở phía sau, đợi bóng dáng của A Mạch dần dần đi xa, lúc này mới giục ngựa chậm rãi theo sau.

Từ thành Thái Hưng đi về hướng đông, đường hành quân mới đầu đều là bình nguyên bằng phẳng, nhưng dần dần, địa thế bắt đầu nhấp nhô, càng đi về phía đông, sự thay đổi của địa thế càng lớn, tốc độ hành quân cũng chậm lại, cứ như vậy được mấy ngày thì tiến gần đến một khe sâu, A Mạch lệnh cho đại quân dừng bên ngoài khe bí mật hạ trại, lại phái thám báo đi về hướng đông tìm hiểu tin tức, xem ra tựa hồ đã quyết định phải mai phục ở nơi này.

Hai ngày này, Lâm Mẫn Thận luôn nghiên cứu bản đồ địa hình của Thái Hưng và Thanh Châu, thấy A Mạch đột nhiên hạ trại ở nơi này, không khỏi tìm đến hỏi: “Vì sao lại phục kích ở đây, phía trước vẫn còn địa điểm phục kích tốt hơn rất nhiều mà?”

A Mạch đang giao nhiệm vụ cho Lý Thiệu Hưởng phân phát đồ ăn đủ dùng trong ba ngày cho quân sĩ, nghe Lâm Mẫn Thận hỏi, thuận miệng đáp: “Có lẽ có.”

Lâm Mẫn Thận nghe vậy thì sửng sốt, nhìn A Mạch mà cảm thấy bất khả tư nghị(1), lặp lại: “Có lẽ có?”

A Mạch không để ý tới anh ta, chỉ dặn Lý Thiệu Hưởng mấy ngày sau cũng không được cho binh lính nổi lửa, bất luận là bếp lớn hay bếp nhỏ. Lý Thiệu Hưởng nghe vậy đều nhất nhất gật đầu, lĩnh mệnh rồi đi. A Mạch lúc này mới xoay người lại nhìn Lâm Mẫn Thận, đáp: “Từ đây đi về hướng đông còn hơn hai ngàn dặm nữa mới đến Thanh Châu, ta lại không đi qua đường này, làm sao biết được phía sau có địa điểm phục kích tốt hơn hay không, chẳng lẽ Lâm tham quân biết?”

Lâm Mẫn Thận bị A Mạch hỏi thì nghẹn họng, thiếu chút nữa không thể thở nổi, phải hít một hơi thật sâu mới có thể nói tiếp: “Đại tướng quân lệnh cho ta chờ ở phía đông ngăn chặn viện binh của thất tử, mà Thường gia lãnh binh đông tiến đến Thanh Châu, khoảng cách đâu chỉ ngàn dặm! Người hành quân cùng lắm cũng mới có năm ngày, cách Thái Hưng chỉ khoảng hơn hai trăm dặm đã ai phục, cho dù viện binh thất tử hiện giờ đang chạy đến Thái Hưng, lúc này người còn phải đợi thất tử bao lâu? Huống chi nơi này không phải là địa điểm mai phục tốt nhất, vậy mà người vẫn chọn, Lâm mỗ thật sự không thể gật bừa, còn mong Mạch tướng quân giải thích cho Lâm mỗ một đôi lời.”

A Mạch lẳng lặng nghe, đến khi Lâm Mẫn Thận ngừng nói mới bình tĩnh hỏi: “Lâm tham quân nói xong rồi?”

Lâm Mẫn Thận không nói, gật đầu.

A Mạch khẽ cười một tiếng, nói: “Nếu Lâm tham quân hỏi, ta đương nhiên phải trả lời, chẳng qua ta có mấy vấn đề muốn hỏi Lâm tham quân trước.”

Nghe A Mạch nói như thế, Lâm Mẫn Thận tuy có chút nghi hoặc, song vẫn thản nhiên nói: “Mạch tướng quân cứ hỏi.”

A Mạch không vội, không gấp hỏi: “Lâm tham quân là tham mưu quân sự dưới trướng đại tướng quân, vậy xin hỏi nhân số cả ba doanh của chúng ta hiện có bao nhiêu người? Trang bị loại nào? Lương thảo bao nhiêu? Từ đây đến Thanh Châu cách bao xa, địa hình như thế nào? Đi theo đường nào? Có bao nhiêu địa điểm thích hợp để phục kích? Quân ta đi tới đó mất mấy ngày? Thời gian đi từ nay đến đó thời tiết sẽ như thế nào? Cần dùng hết bao nhiêu lương thảo? Quân sĩ như thế nào? Thất tử có đến cứu viện Thái Hưng không? Sẽ đến bao nhiêu người? Bộ binh hay kỵ binh nhiều hơn? Ai cầm binh? Khi nào thì xuất phát? Bao lâu thì tới địa điểm phục kích?” A Mạch cười cười, thấy Lâm Mẫn Thận chỉ há miệng nói không ra lời, lại đùa cợt nói: “Lâm tham quân, những vấn đề này trong binh thư có nói qua không?”

Lâm Mẫn Thận bị A Mạch hỏi vốn đã giật mình, lại nghe nàng châm chọc, trong mắt rốt cuộc không dấu được một tia buồn bực xấu hổ.

A Mạch cười nhạo một tiếng, còn nói thêm: “Tiểu hoàng đế thất tử vẫn còn ở tại Dự Châu, thiết kỵ thất tử nơi đó không dưới hơn mười vạn, mà Dự Châu cách Thái Hưng cùng lắm tám trăm dặm, Lâm tham quân tự mình có thể tính được kỵ binh thất tử cần bao nhiêu ngày sẽ đến được Thái Hưng. Lại nói Lâm tham quân ở dưới trướng của đại tướng quân, tất nhiên biết đại tướng quân cho Đường tướng quân định hạn là bao nhiêu, mười ngày, cùng lắm chỉ mười ngày, trong vòng mười ngày này, phải phá tan được đại quân của Chu Chí Nhẫn, nếu phá không được, đại tướng quân chúng ta cũng chỉ có thể nhượng lại bao hạt giống cho người ta mà thôi. Lâm tham quân nói năm ngàn nhân mã này của chúng ta nên tiếp tục đi về hướng đông mấy ngày nữa thì mai phục? Đi xa, người còn có thể trở về được sao?”

Lâm Mẫn Thận bị A Mạch hỏi thì á khẩu không trả lời được, chỉ nhìn A Mạch chằm chằm, ngay cả ánh mắt cũng trở nên mê muội.

A Mạch lười không muốn nói nhiều lời với anh ta, xoay người phân phó Trương Sĩ Cường mời chủ tướng hai doanh kia đến nghị sự, lại sai mấy tên quan quân bố trí phục kích. Lâm Mẫn Thận thấy bản thân mình

đứng đó cũng không có gì thú vị, muốn đi, nhưng lại muốn nghe A Mạch rót cuộc bố trí phục binh như thế nào, đành phải ra vẻ lạnh mặt đứng yên ở cửa trường một hồi, chờ mọi người nhất nhất lĩnh mệnh rồi đi, lúc này mới lại tiến lên, ngấp ngừng một lát rồi mới mở miệng hỏi: “Những lời người vừa nói lúc nãy đều do Từ tiên sinh giảng cho hay sao?”

A Mạch bị hỏi thì ngẩn ra, cười đáp: “Cứ cho là vậy đi.”

Trong lòng Lâm Mẫn Thận nhất thời nhẹ hẫng, dáng vẻ như thư sinh không khỏi thở dài: “Từ tiên sinh quả thực như người thần vậy.”

A Mạch nhìn Lâm Mẫn Thận, khoe môi nở nụ cười, nói: “Phải, ông ta là người thần, trong triều chỉ cần nuôi được vài người thần như ông ta vậy thì thất tử đã tự mình chạy về nhà rồi, còn cần gì phải nuôi binh nữa!”

Lâm Mẫn Thận nhận ra A Mạch đang bỡn cợt mình, có chút khó hiểu nhìn A Mạch, đang muốn hỏi lại, thì màn trường lại được vén lên, chủ tướng hai doanh kia đã theo Trương Sỹ Cường đến. Hai người kia thấy Lâm Mẫn Thận cũng ở đó, chỉ nghĩ anh ta cũng được A Mạch mời đến nghị sự, nên không để ý lắm, A Mạch cũng không nhiều lời, chỉ cùng bọn họ thương lượng nên mai phục trong khe sâu như thế nào, Lâm Mẫn Thận vẫn yên lặng lắng nghe, đến khi nghị sự chấm dứt cũng không chen vào câu nào.

Đợi khi hai viên tướng rời đi, Lâm Mẫn Thận cũng theo ra ngoài, khi đến cửa trường lại dừng lại, quay người nhìn về phía A Mạch còn đang cúi đầu xem sa bàn, lên tiếng hỏi: “Mạch tướng quân –”

A Mạch nghe tiếng ngẩng đầu, nhìn về phía Lâm Mẫn Thận.

Lâm Mẫn Thận do dự một chút, mới hỏi: “Không biết vấn đề vừa rồi, có thể cho Lâm mỗ biết đáp án được không?”

A Mạch nhướn mày, hỏi: “Vấn đề gì?”

Lâm Mẫn Thận nói: “Thất tử có cứu viện Thái Hưng không? Sẽ đến bao nhiêu người? Bộ binh hay kỵ binh nhiều hơn? Ai cầm binh? Khi nào thì xuất phát?”

A Mạch cười cười, nói: “À, này đó ta cũng không biết.”

Lâm Mẫn Thận nhất thời không nói gì, chỉ nhìn A Mạch.

A Mạch vừa cười vừa nói: “Ta cũng không phải là hoàng đế của thất tử, làm sao biết được? Chờ khi chúng đến đây, tự nhiên sẽ biết.”

Lâm Mẫn Thận lúc này mới phát hiện mình lại bị A Mạch giỡn, rốt cuộc không tiếp tục duy trì được vẻ mặt hoàn hảo nữa, hừ lạnh một tiếng nói: “Đa tạ Mạch tướng quân chỉ giáo, Lâm Mẫn Thận xin nhận!”

Lâm Mẫn Thận nói xong xoay người bỏ đi.

“Quay lại!” A Mạch đột nhiên quát.

Thân ảnh Lâm Mẫn Thận ngừng lại một chút, quay người, tựa tiếu phi tiếu nhìn A Mạch, hỏi: “Mạch tướng quân còn có gì chỉ giáo?”

A Mạch lắng lắng nhìn Lâm Mẫn Thận một lát, nghiêm mặt nói: “Ba ngày, chúng ta chỉ có thể chờ ở đây ba ngày, ba ngày sau, mặc kệ là có thể phục kích thất tử được hay không cũng phải quay về Thái Hưng, đại tướng quân nếu đánh tan đại quân của Chu Chí Nhẫn mà vào Thái Hưng, cũng sẽ bị viện quân thất tử tiến đến bao vây. Kỵ binh thất tử tuy rằng không thể đánh hạ thành Thái Hưng, nhưng lại có thể chặn giết chúng ta, nếu chúng ta không thể vượt trước bọn họ tiến vào Thái Hưng, cái chờ đợi chúng ta chỉ có... bị tiêu diệt toàn bộ.”

Lâm Mẫn Thận rùng mình, yên lặng đứng đó một lúc lâu, xoay người hất bức màn trường đi ra ngoài.

Đợi đến sáng sớm ngày thứ hai, A Mạch lĩnh quân tiến vào khe sâu mai phục, theo kế hoạch đã định, phân chia nhân lực của ba doanh bố trí phục kích bên trong hai bên sườn núi, truyền lệnh nghiêm cấm binh lính tùy ý lên tiếng, đi lại. A Mạch tự mình chọn một vị trí cao có tầm quan sát tốt nhất trong khe, cũng không

bố trí doanh trường, chỉ mang theo Trương Sỹ Cường và vài thân vệ yên lặng ngồi dưới tàng cây, trong tay cầm một nhánh cây vẽ nguệch ngoạc trên mặt đất.

Phục kích như vậy được hai ngày, trong khe sâu đều không hề động tĩnh, chỉ thỉnh thoảng có thám báo cười khoải mã từ ngoài khe sâu chạy về, tin tức mang đến đều là chưa phát hiện ra quân đội của thất tử. A Mạch nghe xong cũng không hề vội vàng dao động, yên lặng ăn lương khô, quần áo choàng quanh người rồi dựa vào thân cây ngủ. Trương Sỹ Cường sợ nằng bị lạnh, vội vàng lấy áo choàng của mình đắp cho nằng.

A Mạch từ từ nhắm hai mắt lại, ném trả áo choàng trên người cho Trương Sỹ Cường, thấp giọng nói: “Không cần, người cùng bọn họ thay ca nhau mà ngủ đi.”

Trương Sỹ Cường yên lặng cầm lấy áo choàng, ngồi xuống một bên, nhưng lại không ngủ, chỉ lấy bội kiếm xuống, dùng góc áo chặm rãi lau.

Đợi cho đến khi trời tờ mờ sáng, khi Lâm Mẫn Thận lại đến tìm A Mạch, A Mạch vẫn quần áo choàng ngủ dưới tàng cây. Lâm Mẫn Thận thấy nằng ngủ say, chần chờ đứng lại một lát rồi mới nhẹ nhàng bước lên, chưa kịp đến trước mặt A Mạch, thành linh nghe Trương Sỹ Cường ở một bên nhẹ giọng gọi: “Lâm tham quân.”

Lâm Mẫn Thận dừng lại, quay đầu thấy Trương Sỹ Cường đã từ bên cạnh đứng lên hành quân lễ với anh ta rồi nhỏ giọng nói: “Ngài lại đây.”

Lâm Mẫn Thận xoa cằm, đến khi quay đầu lại thì thấy A Mạch đã ngồi ngay ngắn, chỉ ngẩng đầu nhìn mình, trong mắt không một chút nhập nhèm, chỉ hỏi: “Chuyện gì?”

Lâm Mẫn Thận đến ngồi xổm trước mặt A Mạch, yên lặng nhìn nằng chăm chú, chặm rãi nói: “Hôm nay đã là ngày thứ ba rồi.”

A Mạch không nói, chỉ là lẳng lặng nhìn Lâm Mẫn Thận.

Lâm Mẫn Thận lại thấp giọng nói: “Nếu như hôm nay không thấy thất tử đến, chúng ta có quay về Thái Hưng thật không?”

A Mạch nhíu mày, ánh mắt không khỏi lóe lên vẻ âm hiểm, âm thanh lạnh lùng nói: “Chẳng lẽ Lâm tham quân cho rằng ta hay nói giỡn lắm sao?”

Lâm Mẫn Thận nhìn A Mạch một lúc lâu, khóe miệng đột nhiên nhếch lên, nói: “Tốt lắm, ta sẽ chờ người một ngày!” Nói xong liền đứng dậy, nhưng cũng chưa rời đi, chỉ đi cách A Mạch vài bước, rồi cũng ngồi xuống dựa vào gốc cây, ngẩng đầu yên lặng nhìn bầu trời.

Thấy anh ta phản ứng như thế, A Mạch lại thấy có chút buồn cười, nhất thời cũng không để ý tới anh ta, chỉ tiếp tục dựa vào gốc cây nhắm mắt dưỡng thần. Cứ như vậy lại đợi thêm nửa ngày, Vương Thất đột nhiên khê khàng chạy đến bên người A Mạch, thấp giọng dồn dập nói: “Thám báo vừa báo về, cách hướng đông bốn mươi dặm xuất hiện đại đội binh mã của thất tử, soái kỳ đúng là có một chữ ‘Thường’!”

Đuôi lông mày của A Mạch lập tức nhướn lên, còn chưa kịp mở miệng, đã thấy cách đó không xa, Lâm Mẫn Thận lập tức ngồi ngay ngắn dậy, hai mắt sáng như đuốc nhìn sang bên này. A Mạch thần nhiên đưa mắt nhìn anh ta một cái, trầm giọng ra lệnh cho Vương Thất: “Rút thám báo ngoài cốc về, ngàn vạn lần không được để cho thất tử phát hiện.”

Vương Thất cúi đầu tuân lệnh rồi vội vàng rời đi.

A Mạch lại phân phó viên quan phụ trách liên lạc bên cạnh: “Truyền lệnh xuống, từ giờ phút này, binh lính phục kích các nơi tuyệt đối không được gây nên bất kỳ tiếng động nào, trái lệnh, chém!”

Viên quan phụ trách liên lạc đi đến một bên vẫy vẫy tay, mấy tên lính thông tin canh giữ bên ngoài liền nhanh chóng chạy lại, viên quan phụ trách liên lạc thấp giọng công đạo vài câu, những binh lính này liền rất nhanh biến mất trong rừng cây.

Lâm Mẫn Thận vẫn chú ý quan sát A Mạch, thấy nằng chỉ phân phó hai câu rồi lại nhắm mắt dựa vào thân cây, trong lòng bất giác có chút nôn nóng, muốn đi sang hỏi lại sợ A Mạch chê cười, đành phải cố gắng kiềm chế tâm tình, yên lặng ngồi ở một bên. Ai ngờ cứ đợi như vậy cho đến khi trời tối, cũng không thấy

tin tức thất tử vào cốc, Lâm Mẫn Thận cuối cùng không nhịn được, lên tiếng hỏi A Mạch: “Rút hết thám báo ngoài cốc về, chúng ta chẳng phải sẽ thành người mù sao? Như thế thì làm sao biết được động tĩnh của thất tử? Ngay cả thất tử lúc này ở đâu cũng không biết?”

A Mạch thần nhiên liếc nhìn anh ta một cái, không chút để ý đáp: “Thất tử không vào cốc, tất nhiên là ở ngoài cốc hạ trại, thế thì còn dùng thám báo để làm gì?”

A Mạch vừa dứt lời, một bóng người lặng lẽ từ dưới đi lên, đến gần mới nhận ra là Vương Thất, chợt nghe anh ta thấp giọng nói: “Thất tử ở ngoài cốc hạ trại, thám báo thất tử không ngừng vào cốc dò đường, chúng ta cũng không dám tiếp cận quá gần, từ xa quan sát thấy có vẻ như nhân số cũng không ít.”

A Mạch nhẹ nhàng gật đầu, đảo mắt thấy Lâm Mẫn Thận vẫn chăm chú nhìn mình, cười nhạo một tiếng nói: “Lâm tham quân vẫn nên ngủ một giấc cho ngon đi, sau trận chiến ngày mai có được ngủ nữa hay không khó mà nói được.”

Lâm Mẫn Thận biết rõ A Mạch giấu cốt mình nhưng cũng không giận, trong lòng thầm nghĩ tình hình trận đánh ngày mai sẽ thế nào, không biết thất tử đã có đề phòng gì chưa? Có thể tiêu diệt toàn bộ bọn chúng hay chỉ là gây thiệt hại nặng mà thôi? Nghĩ ngợi chán đâm ra lại oán hận A Mạch vì đã rút toàn bộ thám báo ngoài cốc về, khiến cho hiện giờ không thể biết được thất tử có bao nhiêu binh mã, lại nhớ ra A Mạch chỉ thương nghị cùng chủ tướng hai doanh, trong khi bản thân anh ta là một tham mưu quân sự thế mà ngay cả những thứ ngoài lề cũng không được tham gia bàn bạc, bất giác có chút cáu giận, muốn ngày mai lao xuống khe sâu giết chết thất tử, ít ra cũng được một chữ “Dùng”...

Một đêm này, Lâm Mẫn Thận ngàn suy vạn nghĩ, mà A Mạch lại chỉ là nhắm mắt dưỡng thần.

Đợi cho đến hừng đông ngày kế tiếp, quân Bắc Mạc đóng bên ngoài cốc cuối cùng cũng nhổ trại mà đi, kỵ binh đi tiên phong tiến vào trong cốc đầu tiên, sau khi đi qua rồi mới đến bộ binh cùng lá cờ thêu chữ “Thường” đi tiếp theo sau. Lâm Mẫn Thận biết A Mạch đã đem binh lực chia làm ba bộ phận, chỉ đánh thọc sườn, chặn đánh, đánh chốt đuôi, giờ vẫn không thấy A Mạch ban mệnh lệnh tấn công, không khỏi sốt ruột, nhịn không được lên tiếng nhắc nhở: “Thất tử đã vào cốc rồi, lúc này không đánh còn đợi đến khi nào?”

A Mạch trầm mặc nhìn tình hình hành quân của thất tử trong cốc, rồi cũng không để ý tiếp.

Lâm Mẫn Thận tuy rằng trong lòng vội vàng xao động cũng đành bất đắc dĩ, đi lòng vòng tại chỗ vài vòng, rồi cũng nhìn về phía trong cốc, đợi đến khi lương thảo cùng đồ quân nhu của Bắc Mạc cũng đã tiến vào trong cốc rồi, anh ta không còn nhẫn nại được nữa, đi vài bước đến bên cạnh A Mạch, cả giận nói: “Đổ đầu đầu dĩ quá, trăm yêu yêu dĩ tẩu(2), hiện giờ ngay cả cái đuôi của thất tử cũng đã đi qua rồi, chẳng lẽ Mạch tướng quân cứ như vậy mà thả cho thất tử ra khỏi cốc sao?”

Tầm mắt A Mạch vẫn hướng vào trong cốc, nghe Lâm Mẫn Thận nói như thế, cũng không tranh cãi với anh ta, chỉ lạnh giọng phân phó tả hữu: “Dem Lâm Mẫn Thận trối lại cho ta!”

Chú thích:

1- Bất khả tư nghị: không thể suy nghĩ, bàn luận được

2- Đổ đầu đầu dĩ quá, trăm yêu yêu dĩ tẩu: đổ xúc xúc, xúc xúc đã trượt mất, chém yêu, yêu đã chạy. Tức là làm việc gì cũng bỏ lỡ.

89. Chương 89

Chương 89

PHỤC KÍCH

Lâm Mẫn Thận ngẩn ra, mấy thân binh bên cạnh A Mạch đã đánh khẽ vào người anh ta, Lâm Mẫn Thận theo bản năng trầm bả vai xuống, đưa một tay lên bả vai của mình, ngón tay nhanh chóng nắm lấy cổ tay của người nọ, đang muốn phát lực thì lại thay đổi chủ ý, vội dẩu dẩu điểm điểm buông lỏng bàn tay, tránh né tượng trưng vài cái rồi để mặc ấy thân binh kia trối anh ta lại, ngoài miệng vẫn thấp giọng cả giận nói: “Mạch Tuệ! Người muốn làm gì!”

A Mạch không quay đầu, chỉ thấp giọng quát: “Bịt nốt miệng hẳn lại cho ta!”

Thân binh lại tiến lên tùy ý tìm một mảnh vải bố nhét vào miệng Lâm Mẫn Thận, Lâm Mẫn Thận chỉ thấy trong miệng tràn đầy vị tanh tưởi, khiến anh ta thiếu chút nữa thì lặn ra hôn mê bất tỉnh.

A Mạch vẫn chăm chú nhìn vào khe núi, đến khi đội quân vận chuyển lương thảo và đồ quân nhu đều ra khỏi khe núi cũng không phát lệnh tấn công. Cứ như vậy, đừng nói là Lâm Mẫn Thận, mà ngay cả những người khác cũng cảm thấy vừa sợ vừa nghi, thầm nghĩ chẳng lẽ A Mạch muốn thả thất tử ra khỏi khe núi. Nhưng đội quân thất tử này cùng lắm chỉ mấy ngàn người, còn chưa bằng nhân số của ba doanh, A Mạch sao lại phải úy kỵ như vậy.

Mọi người còn đang nghi hoặc, chợt thấy dưới chân dốc ầm ầm chấn động, chưa đầy một lát sau, âm thanh chấn động này không những không giảm mà ngược lại còn tăng lên, khiến cho cả khe núi đều rung chuyển. Mọi người vừa sợ vừa nghi hoặc, nhất tề nhìn về phía A Mạch. A Mạch chỉ lẳng lặng quan sát, sắc mặt cũng có chút tái nhợt, ngay cả thần sắc cũng phai nhạt ba phần, hai con ngươi tối đen lại càng thêm sâu thẳm.

Khuôn mặt Vương Thất tràn đầy sự kinh hãi từ phía đông chạy tới, thở không ra hơi nói: “Thất, thất tử, lại có kỵ binh vào khe núi!”

Kỳ thật không cần anh ta nói, mọi người đều đã nhìn thấy thiết kỵ Bắc Mạc dồn dập nện vó tiến vào trong khe khiến bụi tung mù mịt, che kín cả bầu trời, trong khoảng thời gian ngắn, tất cả mọi người đều sửng sốt. Phải biết nguyên tắc hành quân của đại quân đều là đội tiên phong đi trước mở đường, kỳ vệ đội đi giữa, còn đội lương thảo và đồ quân nhu đi cuối cùng. Mọi người thấy lương thảo của thất tử đã đi qua, đều nghĩ rằng số lượng của thất tử chỉ có thế, ai ngờ phía sau lại xuất hiện một đại quân kỵ binh lớn như thế!

Kỵ binh Bắc Mạc tuy tiến vào khe sâu song vẫn duy trì đội hình tác chiến, trình tự bố trí các cánh quân rất trật tự, năm ngựa thành một hàng ngang, sáu hàng thành một nhóm, hai nhóm thành một dãy, cứ như vậy theo khoảng cách từ ngoài mà tiến vào khe núi.

Đội vận chuyển lương thảo và đồ quân nhu Bắc Mạc phía trước mặc dù quá nửa đã ra khỏi khe núi, nhưng lối ra chật hẹp, không thuận tiện cho việc di chuyển, nên tốc độ thập phần chậm rãi, khi đội quân tiên phong thiết kỵ Bắc Mạc tới lối ra, thì đội vận chuyển lương thảo vẫn còn gần một nửa chần ở đó, khiến đại đội kỵ binh phía sau cũng bị chặn lại.

Kỵ binh tụ lại càng lúc càng nhiều, đội hình tác chiến cũng có chút tán loạn, ban đầu vốn giữ khoảng cách hơn một trăm bước giữa các nhóm, thì lúc này khoảng cách càng lúc càng bị thu hẹp lại, nhanh chóng tụ thành một khối.

A Mạch một mực yên lặng, trầm mặc quan sát, lúc này mới quay người đi đến ngồi xổm trước mặt Lâm Mẫn Thận, bình tĩnh nhìn anh ta, trầm giọng nói: “Kỵ binh thất tử không dưới ba vạn, chúng ta đánh hay không đánh?”

Miệng Lâm Mẫn Thận bị bịt kín không nói được, chỉ có thể trợn to mắt mà nhìn A Mạch.

A Mạch trông có vẻ như là tới hỏi ý kiến của Lâm Mẫn Thận nhưng lại không gỡ bỏ mảnh vải bố trong miệng anh ta ra, chỉ bình tĩnh đối diện với Lâm Mẫn Thận, ngón tay theo bản năng khẽ gõ vào đầu gối. Sau một lát, A Mạch nhẹ nhàng nở nụ cười, đứng dậy, hướng về phía Trương Sĩ Cường phát tay nói: “Cung tên!”

Trương Sĩ Cường đưa trường cung cho A Mạch, rồi lại lấy một mũi tên đặt vào tay nòng. A Mạch hít sâu một hơi, cài mũi tên vào dây cung, mím môi, dùng hết toàn lực kéo căng dây cung. Đồng tử của Lâm Mẫn Thận mở trừng trừng, chưa kịp phản ứng, mũi tên trong tay A Mạch đã bay vút đi, mang theo tiếng thét dài vang vọng đến thấu trời.

Nhất thời, tiếng thét vang lên chấn động trong khe sâu, tiếp đó, tiếng kêu hưởng ứng khắp nơi cùng đồng loạt vang lên, ngay sau đó, hai đầu lối ra vào của khe núi rầm rầm chuyển động, vô số tảng đá lớn từ hai bên sườn lăn xuống khe sâu, chỉ trong chốc lát đã bịt kín hai lối ra lại. Một trận mưa tên từ trên trời giáng xuống, kỵ binh Bắc Mạc nhất thời đại loạn, muốn lao ra khỏi khe, nhưng xung quanh đều là người ngựa của quân mình, nửa tắc cũng không thể dịch chuyển, may mà thiết kỵ Bắc Mạc vốn có kỷ luật sắt, sau lúc chấn động ban đầu, chỉ một lát sau liền trấn định lại, một mặt bố trí nhân lực nhanh chóng làm giải tỏa sự bế tắc nơi lối ra, một mặt cho kỵ sĩ trên lưng ngựa dùng cung tên phản kích.

Đội quân của A Mạch nấp sau đám cây cối rậm rạp, lại chiếm lợi thế ở trên cao, những mũi tên này sao có thể đã thương được bọn họ. Mà dưới khe núi, tình thế của kỵ binh Bắc Mạc lại hoàn toàn đối lập, bởi kỵ binh vốn không giống với bộ binh là lúc nào cũng mang theo thuẫn giáp làm lá chắn, nên đối với trận mưa tên từ trên trời giáng xuống này cũng chỉ có thể trơ mắt mà hứng chịu.

Khổ sở chịu đựng được một hồi, trận mưa tên không những không chấm dứt, mà trái lại, lại biến thành trận mưa hỏa tiễn lao xuống vun vút. Kỵ binh Bắc Mạc mặc dù được rèn luyện bằng kỷ luật sắt, nhưng những con ngựa họ cưỡi dù có được huấn luyện đến mấy thì vẫn là giống súc sinh, sợ nhất là lửa, mà xung quanh khe núi lửa lại bốc lên khắp nơi, khiến những con ngựa không còn nghe theo sự khống chế, điều khiển của người cưỡi nữa, chúng nhảy dựng lên, chạy hỗn loạn về bốn phía. Trong phút chốc, khắp trận địa của kỵ binh đều là cảnh người ngã ngựa đổ, người ngựa giẫm đạp lên nhau, chết vô số, thậm chí còn chết nhiều hơn cả những người bị tên bắn trúng...

Một trận chiến như vậy liên tục cho đến tận đêm, cửa ra khỏi khe tuy rằng đã được quân Bắc Mạc từ bên ngoài mở ra, nhưng ba vạn kỵ binh Bắc Mạc trong khe sâu, mười phần thì đã chết hoặc bị thương mất tám, chín phần. Người Bắc Mạc không dám ham chiến, cuống quýt dẫn số kỵ binh may mắn còn sống sót chạy ra khỏi khe núi, suốt đêm chạy chối chết về hướng tây.

“Thật đáng tiếc!” A Mạch dùng mũi chân đá đá lên một con chiến mã vẫn còn hơi run rẩy, nhin không được thở dài, nếu như sườn phía tây cũng có phục binh, hoặc là trong tay nàng có kỵ binh để truy kích, như vậy nhất định sẽ bắt được toàn bộ thất tử.

Lý Thiếu Hương ở phía sau chỉ nghĩ rằng nỗi tiếc hận của A Mạch là với những chiến mã, không khỏi liên tục gật đầu, vô cùng đau lòng nói: “Nhiều chiến mã thượng phẩm như vậy, có tìm khắp trong quân Giang Bắc cũng chẳng có a!”

Mọi người nghe được không nói gì, yên lặng nhìn nhau, tất cả đều trầm mặc, chỉ cung kính đứng sau A Mạch.

Lâm Mẫn Thận đã được Trương Sĩ Cường cưỡi trời, cũng không phải bụi đất bám trên người, mà trước hết cất giọng gọi A Mạch, trong thanh âm đầy sự kích động, hỏi A Mạch: “Người làm sao biết phía sau đội quân vận chuyển đồ quân nhu là kỵ binh chủ lực của thất tử?”

A Mạch thần nhiên liếc mắt nhìn anh ta mà không trả lời, chỉ tùy ý nhìn ra xung quanh.

Lâm Mẫn Thận cũng không bỏ qua, theo sát phía sau A Mạch tiếp tục truy vấn: “Mạch tướng quân, người không phải đã sớm biết thất tử an bài đội hình hành quân như thế rồi đấy chứ?”

A Mạch như trước vẫn không để ý tới anh ta.

Lâm Mẫn Thận lo nghĩ, trong giây lát chợt thất thanh kêu lên “Ai nha” một tiếng, thất kinh hỏi: “Chẳng lẽ từ trước lúc phục kích, người đã biết rằng kỵ binh thất tử hôm nay sẽ đi ngang qua đây hay sao?”

A Mạch cuối cùng không nhịn nổi nữa, quay đầu lại buồn cười nhìn Lâm Mẫn Thận, nói: “Lâm tham quân, Mạch mỗ chỉ là một người trần mắt thịt, không phải thần tiên.”

Nghe A Mạch trả lời như thế, Lâm Mẫn Thận hiểu rằng A Mạch cũng không biết trước, nhưng trong lòng vẫn nghi nghi hoặc hoặc, may mà tiếp theo A Mạch lại lên tiếng giải thích: “Thất tử từ phía đông đến, soái kỳ lại thêm một chữ “Thường”, tất nhiên là đội quân do Thường gia lĩnh quân đông tiến. Nếu như nói vì chúng ta cứu viện Thái Hưng nên dẫn dụ bọn họ tới đây xem như cũng không phải là không có lý, chỉ có điều Thường gia ở cách xa đây hơn ngàn dặm, từ khi nhận được tin tức đến lúc lĩnh quân quay về phía tây, thì đã mất rất nhiều ngày rồi, đâu thể chỉ vài ngày sau mà đã đến đây được, trừ phi,” A Mạch ngừng lại

một chút, bước qua thì thể một kỵ binh Bắc Mạc dưới chân, lại chậm rãi nói tiếp: “trừ phi thất tử sớm đã có sự chuẩn bị từ trước, lúc chúng ta rời khỏi núi Ô Lan cũng chính là lúc đội quân này đồng thời hành quân về phía Tây. Cho nên, Lâm Mẫn Thận quân, chúng ta có thể phục kích bọn họ ở đây chỉ là đúng dịp mà thôi.”

Lâm Mẫn Thận vẫn nhìn chăm chăm A Mạch không rời mắt, hỏi: “Nói như vậy ngươi cũng không biết thất tử hôm nay thì sẽ đi ngang qua đây?”

A Mạch cười cười, đáp: “Ta vốn nghĩ sẽ đợi ở đây ba ngày, hết ba ngày sẽ đưa quân quay trở về Thái Hưng. Ai ngờ đến hôm nay lại may mắn đụng đầu với thất tử.”

Lâm Mẫn Thận lại hỏi: “Vậy ngươi làm sao biết kỵ binh thất tử sẽ đi sau lương thảo?”

A Mạch cảm thấy anh ta hỏi rất buồn cười liền cười, nói: “Tham quân, chẳng lẽ ngươi từ ngàn dặm xa xôi lại chỉ phái mấy ngàn viện binh quay trở về để cứu viện thôi sao?”

Lâm Mẫn Thận ngẩn ra, trong lòng nhất thời minh bạch, đúng là thất tử sớm đã có đề phòng, đâu thể có chuyện chỉ ấy ngàn binh lính không quản cực khổ từ xa quay về cứu Chu Chí Nhẫn, trong thâm tâm Lâm Mẫn Thận đã hoàn toàn tin phục vào phân tích của A Mạch, nhưng ngoài miệng lại vẫn không chịu nhận như vậy, chỉ hỏi: “Nếu như tất cả chỉ có mấy ngàn viện quân thì sao? Chẳng lẽ ngươi sẽ để cho bọn họ đi qua?”

A Mạch tựa tiểu phi tiểu nhìn anh ta, nói: “Nếu chỉ có ngần ấy nhân mã, sao lại phải tha cho chúng đi? Bọn họ sau khi vượt qua khe núi hiểm trở này, tất nhiên phòng bị sẽ lơ lửng, đến lúc đó ta ở phía sau thừa dịp đêm xuống sẽ tập kích doanh trại, tiêu diệt bọn họ có gì là khó?” A Mạch thấy Lâm Mẫn Thận vẫn há miệng, không đợi anh ta hỏi, lại nói tiếp: “Tham quân đừng hỏi ta làm sao biết được phía sau lương thảo sau mới là kỵ binh chủ lực của thất tử, tất nhiên là nhìn số lượng lương thảo mà suy đoán ra, chẳng lẽ chỉ với ngần ấy binh mã mà lại cần đến nhiều lương thảo như vậy sao, huống chi đã đi được hơn nửa lộ trình rồi, mất thấy sắp đến thành Thái Hưng, vì lý do gì mà vẫn còn nhiều lương thảo như thế?”

A Mạch nói xong nhẹ nhàng quay gót, xoay người nhìn binh lính thu dọn chiến trường. Lâm Mẫn Thận sớm đã kinh ngạc đến ngây người, thất thần đứng sững ở nơi đó.

Kỳ thật trong lòng A Mạch còn có một nguyên nhân khác không thể nói ra, đó là khi nàng còn ở thành Hán Bảo đã từng chứng kiến cách bày binh bố trận của kỵ binh Bắc Mạc, đưa mắt nhìn lại chỉ thấy một đoàn quân vô cùng trật tự, đó là một ấn tượng không thể xóa mờ trong trí nhớ của nàng, cho nên đâu thể nào bây giờ lại biến thành một đội kỵ binh tiên phong rời rạc như thế này! Trừ phi là kẻ sách của địch mà thôi!

Tạm không đề cập tới việc dọn dẹp chiến trường của A Mạch, chỉ nói về tàn quân Bắc Mạc suốt đêm chạy trốn theo hướng tây, đó quả thật chính là đội quân do Thường gia lĩnh quân đông tiến từ Thanh Châu, trước tiên được Bắc Mạc nguyên soái Trần Khởi ra lệnh bí mật đi theo hướng Tây, cầm quân chính là người con thứ mười một của Thường gia, Thường Ngọc Tông, đường đệ của “Sát tướng” Thường Ngọc Thanh.

Một đường từ Thanh Châu đi về hướng tây, Thường Ngọc Tông vốn vẫn rất cẩn thận, thời gian chuẩn xác, chủ lực kỵ binh cũng không nóng vội, luôn cách xa một đoạn sau đội quân vận chuyển lương thảo và đồ quân nhu, trên đường đi vốn vô cùng thuận lợi, để che mắt người khác hơn nữa viện quân cũng chưa từng bị tập kích, hết thảy khiến cho sự đề phòng của Thường Ngọc Tông khó tránh khỏi có phần lơ lửng. Mất thấy sắp tới thành Thái Hưng liền không khỏi đẩy nhanh tốc độ hành quân, bất tri bất giác(1) khiến cho kỵ binh chủ lực thu hẹp khoảng cách với phía trước. Lần này lại thấy đội quân vận chuyển lương thảo và đồ quân nhu đều đã vượt qua khe sâu, nên nghĩ là trong khe núi an toàn rồi nên mới cho kỵ binh chủ lực phía sau theo vào, ai ngờ ở trong khe sâu phút chốc đã có sự biến đổi lớn! Ba vạn kỵ binh giờ chỉ còn chưa đầy bốn ngàn đi ra, chính anh ta cũng là do đội cận vệ liều chết cứu hộ mới có thể thoát ra khỏi khe núi, tánh mạng suýt nữa thì đã để tại trong khe, một trận này, Thường gia thất bại vô cùng thảm.

Thường Ngọc Tông một mặt thu thập tàn quân tiếp tục chạy về phía tây, một mặt sai người đem tình hình trận chiến cấp báo về Dự Châu.

A Mạch đợi chiến trường thu dọn xong đã là quá giờ Ngọ ngày hôm sau, ba vạn kỵ binh Bắc Mạc hao tổn suýt soát chín phần, xác kỵ sĩ cùng chiến mã cơ hồ phủ kín toàn bộ khe sâu, mà thương vong bên phía A Mạch lại chưa đến một ngàn người, trong đó có không ít là do bị ngã xuống khe núi mà bị thương. Tỷ lệ thương vong giữa địch và ta cách xa nhau thể hiện một cục diện trái ngược với địa vị thông thường trên

chiến trường giữa kỵ binh và bộ binh, hiện giờ, chính là bộ binh dồn kỵ binh vào chỗ chết. Khe núi này vốn chẳng có tiếng tăm gì, giờ theo trận đánh đó cũng thành nổi danh, người đời gọi là Bạch Cốt Hạp(2).

Chư tướng thủ hạ của A Mạch nhờ chiến tích này mà chí lớn dâng lên mãnh liệt, lập tức đều chờ lệnh truy sát tàn quân thất tử đang trốn chạy về phía tây, lại bị một câu “Giặc cùng chó đuổi” của A Mạch nhẹ nhàng thổi bay. Trải qua trận đánh vừa rồi, trong quân bất luận giai phẩm cao hay thấp đều đối với A Mạch tin phục vô cùng, nếu nàng đã nói không truy sát, thì tất nhiên là có đạo lý của việc không truy sát, chẳng qua tướng quân nhà mình vốn kiệm lời, cho nên không nói hết ra với mọi người mà thôi. Vương Thất lại nói trắng ra, là trong lòng đại nhân chúng ta có chín chín tám mươi một cái chuông nhỏ, những kẻ thô lỗ đầu thế rung được?

A Mạch chinh đồn quân đội xong, cũng theo hướng tây mà đi phía sau quân Bắc Mạc, nhưng không hề đuổi giết, chỉ cách phía sau một quãng xa. Lâm Mẫn Thận thấy vậy, trong thâm tâm lại khó tránh khỏi nảy sinh nghi hoặc, hỏi A Mạch: “Nếu thất tử sớm đã có mưu tính, vậy thì đại tướng quân dẫn quân cứu viện Thái Hưng chẳng phải là trúng gian kế của chúng sao? Như vậy thì chúng ta càng nên gấp rút trở về Thái Hưng ứng cứu, đồng thời đem gian kế của thất tử báo cho đại tướng quân biết, thế mà người lại không vội không gấp như thế?”

A Mạch lại hỏi lại: “Người có biết Trần Khởi giảng bầy như thế nào không?”

Lâm Mẫn Thận khẽ giạt mình, lo nghĩ hồi lâu rồi vẫn là lắc đầu, nói rất thực rằng: “Không biết.”

A Mạch cười nhạo nói: “Người cũng không biết anh ta giảng bầy như thế nào, vậy thì vì sao còn nóng lòng nhảy vào bầy của anh ta?”

Lâm Mẫn Thận bị vặn lại như thế thì không có cách gì để chống đỡ, lại nghe A Mạch nói: “Người và ta may mắn ở ngoài cái bầy ấy, vậy thì cứ ở ngoài quan sát xem thế nào rồi hãy nói sau!”

Trong lúc A Mạch đang nói thì cục diện cuộc chiến đã âm thầm biến hóa.

Ngày hai mươi ba tháng ba, quân Giang Bắc cùng đại quân vây thành của Chu Chí Nhẫn tiếp chiến ở phía bắc thành Thái Hưng. Cùng lúc, mạn phía nam sông Uyển, thủy quân Phụ Bình xuất chiến tấn công vào doanh trại thủy quân của Chu Chí Nhẫn.

Ngày hai mươi tư tháng ba, Chu Chí Nhẫn thất bại lui về ngoài thành Thái Hưng hơn ba mươi dặm.

Ngày hai mươi lăm tháng ba, quân Giang Bắc cùng thủy quân Phụ Bình cùng đồng loạt tấn công, bao vây Chu Chí Nhẫn ở ngoài thành, quân sĩ trong thành Thái Hưng bị nhốt hai năm, giờ sĩ khí nhất thời tăng vọt, mở cửa thành tấn công đại quân Chu Chí Nhẫn từ phía sau, Chu Chí Nhẫn nhất thời lâm vào cảnh hai mặt thù địch, xem tình hình này cũng lắm chỉ cầm cự được một ngày là tan tác.

Thắng lợi, giống như đã chạm vào bàn tay của quân Giang Bắc.

Nhưng thế sự khó lường, mắt thấy dường như quân Giang Bắc sẽ phá tan đại quân của Chu Chí Nhẫn rồi sẽ hội quân cùng quân sĩ giữ thành Thái Hưng, song phía sau trận đột nhiên bất ngờ đại loạn, một đội kỵ binh tinh nhuệ của Bắc Mạc bỗng từ phía sau xâm nhập, sắc bén thọc sâu vào trận địa của quân Giang Bắc, đi đến đâu, máu chảy đầu rơi đến đó. Cục diện chiến trường nhất thời nghịch chuyển, đội hình của quân Giang Bắc bị phân tán, Vệ Hưng chưa kịp chỉnh đốn lại trận địa thì đã nhận được tin báo động trời, đó là phía bên ngoài trận địa của quân Giang Bắc không biết đại quân thất tử mọc từ đâu ra, đã tạo thành gọng kìm, siết chặt quân Giang Bắc!

Quân coi giữ thành Thái Hưng vừa thấy tình thế không ổn, vội vàng thu binh, nhanh chóng đóng cửa thành lại, không chỉ là nhốt thất tử bên ngoài thành, mà cả đội quân coi giữ thành Thái Hưng đang cùng ngũ doanh quân Giang Bắc xâm nhập vào trận địa Bắc Mạc cũng bị nhốt ở ngoài thành. Một ngàn bảy trăm người của ngũ doanh quân Giang Bắc toàn bộ đều chết trận ở dưới tường thành Thái Hưng, người chỉ huy ngũ doanh là Trương phó tướng dựa lưng vào cổng thành chiến đấu tới kiệt sức mà chết, đến chết cũng chỉ có thể kêu mở cổng thành Thái Hưng!

Chỉ qua có nửa ngày, thắng bại đã hoàn toàn xoay chuyển. Bại quân Chu Chí Nhẫn bỗng bất ngờ phản kích, quay lại tấn công đại quân Giang Bắc như vũ bão, quân Giang Bắc lâm vào cảnh hai mặt thù địch, dường như toàn quân sẽ bị tiêu diệt, may thay đúng lúc đó, tả phó tướng quân Giang Bắc Đường Thiệu

Nghĩa mang kỵ binh doanh từ phía bắc chạy về đúng lúc, liều chết đột phá vòng vây của quân Bắc Mạc mới cứu được đám người Vệ Hưng.

Thì ra Đường Thiệu Nghĩa phụng mệnh đi chặn kỵ binh Bắc Mạc của Dự Châu, sau mấy ngày, Đường Thiệu Nghĩa thấy kỵ binh Bắc Mạc mặc dù từ Dự Châu ra, nhưng không vội hành quân về phía Nam, lập tức trong lòng Đường Thiệu Nghĩa sinh nghi, suy nghĩ nửa ngày liền quyết đoán mang binh quay về phía Nam, quả nhiên thấy ngoài thành Thái Hưng, quân Bắc Mạc đang trong ngoài giáp công quân Giang Bắc.

Đội Đường Thiệu Nghĩa dẫn kỵ binh che chắn cho Vệ Hưng ra khỏi vòng vây của quân Bắc Mạc, khi chính đồn lại thì tàn quân cùng lắm cũng chỉ còn lại hơn hai vạn người, Thái Hưng đã không thể tiếp tục ở lại!

Hướng tây, con đường trở về núi Ô Lan đã bị đại quân Bắc Mạc phá hủy; Hướng nam, thủy quân Phụ Bình cũng đã đại bại, dòng sông Uyển rộng mênh mông ngăn cách trước mặt; Hướng bắc, là hơn mười vạn thiết kỵ của thành Dự Châu...

Xem ra, chỉ có phía Đông là hướng duy nhất tạm thời không có đại quân của thất tử.

[Cuốn thứ ba hoàn]

Chú thích:

1- Bất tri bất giác: Có hai nghĩa:

- Thuận theo lẽ tự-nhiên mà không cần dùng đến ý-trí.
- Không có tư-tưởng kế-hoạch sẵn mà thành-linh bị động trong một thời gian.

2- Bạch Cốt Hạp: Bạch cốt: xương trắng; hạp: cái hộp. Hiếu nôm na thì tên Bạch Cốt Hạp này có nghĩa là khe xương trắng.

90. Chương 90

CUỐN THỨ TƯ

Chương 90

VÃNG MỆNH

Thịnh Nguyên mùa xuân năm thứ tư, Mạch soái theo Vệ Hưng ra khỏi núi Ô Lan tấn công quân Bắc Mạc, cách Thái Hưng hơn hai trăm dặm, cho quân mai phục tại khe núi Vô Danh suốt ba ngày, sắp sẵn quỷ kế, dùng hỏa tiễn thật tài tình, phá ba vạn kỵ binh tinh nhuệ của quân địch, trong khe núi xương trắng chồng chất, vì thế mà được gọi là Bạch Cốt Hạp.

— [hạ sử - mạch soái liệt truyện] —

Thịnh Nguyên mùa xuân năm thứ tư, thành Dự Châu.

Mưa bụi bay đầy trời, khiến cho cả thành Dự Châu đều nhuốm chút mông lung của khí hậu Giang Nam. Về lý mà nói thì Dự Châu thuộc vùng Giang Bắc, vốn không có kiểu thời tiết mưa phùn liên miên như vậy, nhưng thời tiết năm nay cũng thật kỳ lạ, lượng mưa lại rất nhiều. Cứ mưa như vậy suốt cả mấy ngày trời, tuy rất bất lợi cho việc đi lại, nhưng lại là tin mừng đối với nhà nông, khiến mọi người ai cũng tâm tâm niệm niệm cảm tạ Bồ Tát phù hộ, ngoài ruộng lúa mạch đang thời kỳ trổ bông, cơn mưa này đến thật đúng lúc, có được một trận mưa như vậy, vụ mùa năm nay hứa hẹn sẽ trúng to.

Nhưng thời tiết như thế này lại rất không thích hợp để ra khỏi nhà, vì thế mà trên ngã tư đường rất ít người qua lại, thỉnh thoảng mới thấy vài ba người vội vàng rảo bước thật nhanh trên mặt đường lát đá, góc áo bào bị gót chân đánh bần lên, bám lấm tẩm trên áo, tạo thành những vệt loang lổ, trông có chút chật vật. Trên đường vốn rất yên tĩnh, nhưng sự yên tĩnh hiếm hoi ấy bỗng bị phá vỡ bởi một trận vó ngựa dồn dập, trong phút chốc, mấy kỵ sỹ Bắc Mạc mặc áo giáp từ góc đường vòng lại đây, phóng ngựa như bay đến cửa thành thì vội vàng kéo cương dừng lại. Chỉ thấy người cầm đầu mặc giáp màu đen huyền, bên sườn ngựa có cài một cây trường thương, khuôn mặt tuần lẳng bao phủ một tầng sát khí, rõ ràng là Sát tướng Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh.

Tiểu giáo giữ cổng thành vội vàng chạy lên chào, vừa kêu một tiếng: “Thường tướng quân...”

Thì thị vệ bên cạnh Thường Ngọc Thanh đã lấy lệnh bài ra, giữa không trung tỏa ra ánh kim sáng ngời, quát: “Phụng mệnh ra khỏi thành, mở cổng thành cấp tốc!”

Tên tiểu giáo giữ cổng thành không dám trì hoãn, vội vàng chạy tới chỉ huy binh sĩ mở cổng thành, còn chưa kịp quay lại hồi bẩm, đoàn người đã phóng ngựa chạy vọt qua.

Vừa ra khỏi thành, một màu xanh non mơn mơn lọt vào trong tầm mắt. Những cánh đồng lúa mạch xanh mượt trải dài như vô tận. Trong màn mưa phùn lất phất, màu xanh mang mác ấy lại càng như thấm vào lòng người. Chẳng qua, giờ phút này Thường Ngọc Thanh lại chẳng lòng dạ nào mà thưởng thức cảnh đẹp, thỉnh thoảng lại vung roi giục ngựa chạy nhanh hơn.

Sự đại bại của Vệ Hưng tại Thái Hưng vốn không ngoài sở liệu của Trần Khởi, nhưng không ai có thể ngờ được ba vạn viện quân thiết kỵ của Thường Ngọc Tông lại bị phục kích ngoài ý muốn, chỉ còn chưa đầy bốn ngàn nhân mã tìm được đường sống, chưa kịp nghỉ ngơi hồi phục thì lại đụng phải kỵ binh của Đường Thiệu Nghĩa. Phía trước có cường địch, sau lưng có truy binh, cũng may Thường Ngọc Tông tỉnh táo, suốt đêm luôn lách theo hướng bắc tránh né, mặc cho hai lộ quân Giang Bắc hợp làm một, lúc này mới tạm thời bảo vệ được mấy ngàn nhân mã trong tay mà đợi viện binh.

Lại nói tiếp, Thường Ngọc Thanh vốn không lo lắng chút nào đối với đường đệ Thường Ngọc Tông, vì biết đường đệ tuy ít tuổi nhưng hành động lại trầm ổn, lần này bị mai phục e là do nhất thời sơ ý mà thôi, còn người thực sự khiến cho Thường Ngọc Thanh phải lo lắng chính là kẻ mang binh đang truy kích theo Đường Thiệu Nghĩa: Thôi Diễn! Thôi Diễn tính tình nóng nảy hấp tấp, không có Chu Chí Nhẫn áp chế, sợ là sẽ phải nếm không ít đau khổ! Nghĩ đến đó, khéo môi Thường Ngọc Thanh không khỏi càng mím chặt, vung roi thúc Dạ Chiêu Bạch càng phi nhanh hơn.

Đại tướng quân Giang Bắc.

Trong trường lẫn khuất vị tanh của máu, hiện giờ tướng lãnh ngồi lại trong trường chỉ còn lại có vài người ít ỏi, đại tướng quân Vệ Hưng vẫn chưa mặc giáp, chỉ mặc một tấm chiến bào rộng thùng thình ngồi trước bàn, nhìn bản đồ trăm mặc không nói gì. Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch liếc mắt nhìn nhau, rồi cũng im lặng theo mọi người, chỉ có Lâm Mẫn Thận thấy tất cả đều không động tĩnh gì, nhin không được liền lên tiếng: “Hiện giờ Thường Ngọc Tông tuy chạy trốn về phía bắc, trong tay lại chỉ còn lại mấy ngàn kỵ binh song vẫn không thể khinh thường, Thôi Diễn lại ở phía sau truy đuổi không tha, bọn chúng hiển nhiên là muốn ép chúng ta phải tiếp tục chạy về phía đông, nhưng nếu như chúng ta tiếp tục chạy về hướng đông, chẳng phải là rơi vào quỷ kế của thất tử sao?”

Chư tướng trong trường nghe thấy đều chậm rãi gật đầu, mọi người ai cũng biết căn cơ của quân Giang Bắc là ở núi Ô Lan, càng đi về hướng đông thì lại càng cách xa núi Ô Lan hơn, lần này Trần Khởi rõ ràng là muốn chặt đứt gốc rễ của quân Giang Bắc.

Vệ Hưng lại chưa tỏ rõ thái độ, chỉ yên lặng nhìn bản đồ một lát, đột nhiên ngắt đầu hỏi A Mạch: “Mạch tướng quân thấy thế nào?”

A Mạch bị hỏi thì khẽ giật mình, không thể ngờ Vệ Hưng lại đột nhiên hỏi đến mình đầu tiên. Sau trận chiến tại Thái Hưng, quân Giang Bắc tổn thất vô cùng trầm trọng, hơn tám vạn người giờ chỉ còn lại chưa đầy hai vạn, tướng lĩnh cũng hy sinh quá nửa, cả phó tướng quân Lý Trạch, phó tướng Trương Trạch cũng đều chết trận, tướng lĩnh các doanh hy sinh lại càng nhiều, nhưng dù vậy, theo thứ tự thì xếp trước nàng vẫn còn vài vị tướng lãnh nữa, vậy mà ngay câu đầu tiên Vệ Hưng lại hỏi đến nàng.

A Mạch ngẩng đầu, nhìn thấy Lâm Mẫn Thận đang nhìn về phía mình nháy mắt, trong lòng nhất thời sáng tỏ, cân nhắc cẩn thận rồi trả lời Vệ Hưng: “Bẩm đại tướng quân, mặt tướng cho rằng trước mắt chúng ta chỉ có thể tiếp tục đi về hướng đông.”

A Mạch vừa dứt lời, chư tướng trong trướng đều cảm thấy kinh ngạc, không khỏi đều đưa mắt nhìn A Mạch. A Mạch cũng không kích động, chỉ dùng ngón tay di trên bản đồ nói: “Trần Khởi ở Thái Hưng. Hán Bảo, Tần Sơn đều có trọng binh của thất tử, hướng chi bốn vạn truy binh của Thôi Diễn vẫn luôn đuổi theo ngay phía sau, lúc này đi về phía tây hiển nhiên là không được; Hướng Bắc lại có Thường Ngọc Tông, nhân số tuy không nhiều lắm, lại là bại quân mới thất bại vốn không quá phải lo ngại, nhưng nếu nhất định phải công kích lại không hề dễ dàng, hướng chi Thường Ngọc Tông cũng không có ý định cùng chúng ta quyết chiến, xem ra chỉ muốn quanh quẩn cuốn lấy chúng ta để đợi viện quân của Dự Châu; Mà phía nam là sông Uyển. Nếu học người xưa tử chiến đến cùng, sợ là chỉ có thể khiến cho Trần Khởi chê cười, cho nên, chỉ có thể đi về hướng đông.”

Mọi người đều biết A Mạch mai phục ba ngày đánh tan ba vạn kỵ binh của Thường Ngọc Tông, nên đều nghĩ rằng nàng mưu trí siêu phàm, ai ngờ nàng vậy mà cũng không lường kế gì, không khỏi cảm thấy thất vọng. Trong trướng, một gã tướng lãnh lập tức liền phản bác nói: “Hướng đông chẳng phải đúng với tâm ý của Trần Khởi sao? Thanh Châu mặc dù hiểm yếu nhưng cũng đã bị Thường gia đánh hạ, chúng ta còn có nơi nào để đi?”

A Mạch không tiếp lời, chỉ nhìn về phía Vệ Hưng.

Vệ Hưng thấy vậy, biết A Mạch đợi mình mở miệng cho phép, liền nói: “Mạch tướng quân cứ nói.”

A Mạch lúc này mới nhẹ giọng nói: “Nếu không đi thì cũng không cần phải đi nữa.”

Mọi người đều sửng sốt, Đường Thiệu Nghĩa cũng cảm thấy khó hiểu nhìn về phía A Mạch, không biết lời này của nàng là có ý gì.

A Mạch thấy vẻ mặt của Đường Thiệu Nghĩa như thế, không khỏi nở nụ cười, nói: “Chẳng lẽ cứ phải có thành trì thì mới có thể tấn công hay phòng thủ hay sao? Tôn Tử có ngôn: Thiện thủ giả, tàng vu cửu địa chi hạ; Thiện công giả, động vu cửu thiên chi thượng (Người giỏi thủ ếm quân tại các loại địa hình, người giỏi công phát huy mọi thế mạnh, thế nên bảo toàn được lực lượng mà vẫn toàn thắng). Không có thành thì cần gì phải bảo vệ nữa?”

Đường Thiệu Nghĩa nghe vậy, hai mắt sáng ngời, trong đầu hình như xuất hiện ý niệm vô cùng sinh động, không khỏi lại cúi đầu nhìn bản đồ địa hình.

Lại nghe có tướng lãnh truy vấn: “Không có thành để giữ, nhưng biết dựa vào đâu để chống cự lại Thôi Diễn?”

A Mạch đáp: “Thôi Diễn là người vũ dũng có thừa nhưng kiên nhẫn lại không đủ, để đánh bại người này không phải là việc khó.” Nói xong đưa tay chỉ chỉ vào một chỗ trên bản đồ, nhìn về phía Vệ Hưng nói: “Tại đây!”

Đúng lúc này, ngón tay của Đường Thiệu Nghĩa cũng chỉ đến đó, thấy ngón tay A Mạch đột nhiên cũng chỉ đến, không khỏi cười cười, lúc này mới ngẩng đầu lên nhìn Vệ Hưng nói: “Không sai, đúng là nơi này, đại tướng quân nếu muốn trừ khử Thôi Diễn, đây chính là nơi thích hợp nhất.”

Nơi mà ngón tay của A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa cùng chỉ vào, đó chính là sông Tử Nha, một nhánh của sông Uyển, chảy từ phía Bắc xuống phía Nam rồi nhập vào sông Uyển.

Ánh mắt Vệ Hưng từ trên bản đồ dời đi, đầu tiên là nhìn Đường Thiệu Nghĩa, tiếp đó lại chuyển sang nhìn A Mạch, trầm ngâm một lát rồi nói: “Nếu vậy thì cần phải nhanh chóng tiến hành, thừa dịp Thôi Diễn vẫn một mình lĩnh quân mà dốc toàn lực đánh cho tan tành.”

Đường Thiệu Nghĩa và A Mạch cùng tất cả mọi người đều gật đầu nói phải, lại nghe Vệ Hưng trầm giọng nói: “Lý tướng quân mới hy sinh, ta tạm thời đem toàn bộ bộ binh doanh giao từ Mạch Tuệ thống lĩnh, chư vị có ý kiến gì không?”

Mọi người nghe vậy đều trở mắt nhìn, không thể ngờ Vệ Hưng lại an bài như vậy. Kỵ binh doanh vốn ở trong tay Đường Thiệu Nghĩa, hiện giờ Vệ Hưng lại đem bộ binh doanh giao cho A Mạch thống lĩnh, như vậy cơ hồ Vệ Hưng đã đem toàn bộ binh quyền trong tay giao cho người khác, lại nói, mặc dù A Mạch đánh bại ba vạn kỵ binh của Thường Ngọc Tông, chiến tích thật hoành tráng, nhưng hiện giờ nàng mới là chủ tướng của một doanh, vậy mà lại đem toàn bộ bộ binh giao cho nàng thì thật không hợp với lẽ thường.

A Mạch lập tức chối từ nói: “Đại tướng quân, mặt tướng –”

Vệ Hưng lạnh giọng ngắt lời nói: “Mặt tướng quân! Người đây là muốn thoái thác?”

A Mạch yên lặng nhìn Vệ Hưng một lát, rồi thay đổi âm điệu, cao giọng đáp: “Mặt tướng lĩnh mệnh!”

Vệ Hưng lúc này mới chậm rãi gật đầu, lại đơn giản phân phó vài câu, rồi cho chư tướng đi chuẩn bị. A Mạch thấy sắc mặt Vệ Hưng khác lạ, trong lòng vốn chần chờ không biết nên đi hay không, lại nghe Vệ Hưng kêu nàng lưu lại. A Mạch biết Vệ Hưng còn có việc muốn nói, liền đứng im một bên chờ Vệ Hưng công đạo, ai ngờ mọi người mới ra khỏi trướng, thân hình Vệ Hưng lập tức chao đảo, không thể ngồi vững được nữa.

Trong lòng A Mạch cả kinh, Lâm Mẫn Thận đã nhanh chóng tiến lên đỡ Vệ Hưng, thấp giọng kêu lên: “Mau gọi quân y!”

A Mạch vội vàng ra khỏi trướng, lại nghe Vệ Hưng ở phía sau lạnh giọng quát: “Chậm đã! Người chờ một lát!”

A Mạch lập tức hiểu ra, liền đứng lại, đợi tiếng bước chân của chư tướng dần dần đi xa, lúc này mới ra khỏi trướng, thấy quân y sớm đã đợi ở phía sau, không đợi A Mạch nói gì, viên quân y kia liền vội vàng bước vào trong trướng. A Mạch đi theo sau, chỉ thấy mùi máu tanh trong trướng càng nồng hơn. Viên quân y kia đã tiến lên cởi bỏ áo của Vệ Hưng, lộ ra một lớp vải bông sũng máu bên trong.

A Mạch nhìn mà kinh hãi, không biết Vệ Hưng lại bị thương nặng như thế.

Vệ Hưng liếc mắt nhìn A Mạch một cái, cúi đầu cười, tự giễu nói: “Vốn tướng Vệ Hưng ta tự xưng là người có võ công cao cường, ai ngờ Thôi Diễn kia lại trời sinh thần lực, một phen trường đao của hắn ta thế mà lại có oai lực phá núi, ta đỡ được mấy đao, không lưu ý một chút liền bị anh ta chém trúng.”

A Mạch nghĩ nghĩ, nói: “Chiến đấu trên ngựa khác với chiến đấu trên mặt đất, đại tướng quân tuy rằng võ công cao hơn anh ta, song xét về binh khí thì lại chịu thiệt hơn, lại nói Thôi Diễn trời sinh thần lực, đại tướng quân bị trúng của anh ta một đao cũng không có gì là lạ.”

Vệ Hưng yên lặng nhìn A Mạch, lại thấp giọng nói: “Trong quân nếu biết ta bị thương nặng như thế tất sẽ loạn, việc này rất hệ trọng, ngàn vạn lần không thể tiết lộ ra ngoài.”

A Mạch cúi đầu đồng ý nói: “Vâng.”

Quân y đã cởi bỏ số băng vải cũ, một lần nữa bôi thuốc cho Vệ Hưng.

Vệ Hưng ngừng một lát, đột nhiên nói thêm: “Ta tham công liều lĩnh, đưa quân Giang Bắc vào hiểm cảnh như thế, bản thân hẳn là phải lấy cái chết để tạ tội, nhưng hiện tại điều đó lại liên quan trực tiếp đến sự sinh tử tồn vong của quân Giang Bắc, nếu ta tự sát tất sẽ khiến toàn quân đại loạn, còn không bằng lưu lại tính mạng này mà giết vài tên thất tử, ngược lại có thể kích động sĩ khí quân tâm. Mạch Tuệ, hiện ta đem tính mạng của quân Giang Bắc từ trên xuống dưới giao cả vào tay người, hy vọng người có thể khiến cho quân Giang Bắc khởi tử hồi sinh.”

A Mạch thấy Vệ Hưng nói trắng ra như thế, nhất thời không biết phải nói sao cho đúng, chỉ ngẩng đầu nhìn Vệ Hưng nói: “Đại tướng quân, mặt tướng...”

Vệ Hưng cũng nở nụ cười, nói: “Người chớ nên chối từ, người có thể diệt được ba vạn thiết kỵ của Thường Ngọc Tông thì cũng có thể đưa quân Giang Bắc ta ra khỏi khốn cảnh này.” Vệ Hưng ngừng lại một chút, lại nhìn thẳng vào A Mạch nói: “Huống chi, ta hiện tại không có sự lựa chọn nào khác, chỉ có thể tin người.”

A Mạch không nói gì, chỉ quỳ một gối xuống hành quân lễ với Vệ Hưng, nói: “Mặt tướng tuân lệnh đại tướng quân!”

Đêm đến, quân Giang Bắc suốt đêm nhỏ trại, đi hơn một trăm bốn mươi dặm, đến chạng vạng sáng ngày thứ hai thì vượt qua sông Tử Nha, hạ trại ở bờ phía đông sông Tử Nha. Thôi Diễn dẫn quân đuổi sát phía sau, đuổi tới tận bờ phía tây sông Tử Nha, chỉ cách quân Giang Bắc bên kia sông. Đồng thời, ở phía bắc, Thường Ngọc Tông cũng dẫn binh tiến về phía đông, vẫn như trước, quần quanh phía trên quân Giang Bắc.

A Mạch thấy đội quân của Thường Ngọc Tông cũng không quá để ý, mà phái chút kỵ binh cùng bộ binh qua sông khiêu khích, giả hư giả thật lừa quân đội của Thôi Diễn. Thôi Diễn chẳng khác gì bị chọc giận, lập tức phái kỵ binh đón đánh, song phương ở hai bờ sông Tử Nha giằng co quyết liệt, quy mô chiến đấu càng lúc càng lớn. Thôi Diễn đang muốn cho toàn quân xuất kích, A Mạch lại thu binh hồi doanh. Kết quả chiến đấu tuy chưa phân thắng bại, nhưng quân Bắc Mạc hiển nhiên đã chiếm thế thượng phong. Thôi Diễn đắc chí mãn ý, hạ lệnh tướng sĩ sẵn sàng ra trận, tùy thời chuẩn bị xuất doanh quyết chiến.

Đại chiến hết sức căng thẳng.

Quân Giang Bắc bên bờ đông sông Tử Nha, địa thế bằng phẳng mà trống trải, nhưng hơn mười dặm về hướng nam, địa hình lại dần dần thay đổi, nhấp nhô khúc khuỷu, nơi đây có một con sông nhỏ chảy qua, đổ vào sông Tử Nha. Hai bờ sông nhỏ toàn lau sậy cùng cỏ hoang mọc cao chót vót, là nơi lý tưởng để phục binh. A Mạch lệnh cho Trương Sinh cùng Vương Thất mỗi người lĩnh hai ngàn bộ, kỵ binh, trước đêm diễn ra đại chiến tới đây mai phục.

Tăng sáng ngày thứ hai, Đường Thiệu Nghĩa lại lĩnh hai ngàn kỵ binh qua sông khiêu chiến, Thôi Diễn sao có thể dung thứ cho sự khiêu khích của Đường Thiệu Nghĩa, lập tức lệnh cho kỵ binh nghênh chiến. Đường Thiệu Nghĩa vừa đánh vừa lui, rút qua sông Tử Nha. Đại quân Bắc Mạc truy kích đến bên này, thấy quân Giang Bắc bờ bên kia đã dàn trận sẵn sàng đón địch, có tướng lãnh nhắc nhở Thôi Diễn cẩn thận kéo có trá, nhưng Thôi Diễn lúc này nhiệt huyết đang sôi trào há có thể nghe lọt tai, chỉ cười lạnh nói: “Vệ Hưng thì có thể có cao kế gì? Chẳng qua chỉ gây chút cản trở nhỏ bé mà thôi, ta thật muốn xem anh ta có thể gây khó dễ gì cho ta!”

Thôi Diễn lập tức lệnh cho đại quân Bắc Mạc qua sông đón đánh, ai ngờ A Mạch lại thừa dịp anh ta chưa qua sông mà vòng lại nửa vòng, ở tại chỗ quan sát, nhìn chăm chú đại quân Bắc Mạc đang theo thứ tự qua sông.

Trước đây, mưa xuân đã liên miên mấy ngày, nước sông Tử Nha dâng cao, chỗ cạn nhất cũng đã sâu đến thắt lưng, hơn nữa lúc này mới vừa sáng sớm, nước sông vẫn rất lạnh, kỵ binh còn đỡ, nhưng bộ binh lội sông thì khổ sở vô cùng. Mà buổi sáng vì vội vàng nghênh chiến nên vẫn chưa ăn cơm, binh lính đều rất đói, bên ngoài áo đơn là giáp nặng, mặc dù rất cố gắng để qua sông, nhưng đợi đến khi lên đến bờ sắc mặt cũng đã trắng xanh, vô cùng chật vật. Trải qua một hồi vất vả, quân Bắc Mạc mới bày xong trận theo hàng ngang.

A Mạch chờ chính là lúc này!

Quân Bắc Mạc vừa mới dàn trận xong, một trận mưa tên từ trong trận địa của quân Giang Bắc liền bắn tới, quân Bắc Mạc thất thố không kịp phòng bị, nhất thời tổn thất trầm trọng, Thôi Diễn thấy vậy cho hai cánh kỵ binh từ bên cạnh tấn công vào trận địa của quân Giang Bắc, cho bộ binh rút về sau phòng tuyến nghỉ ngơi hồi phục. Hai bên bộ binh của quân Giang Bắc lập tức chuyển hướng, ngăn chặn sự công kích thọc sườn của kỵ binh Bắc Mạc. Kỵ binh Bắc Mạc không biết có trá, phóng ngựa phi thẳng tới hai sườn trận địa, chỉ thấy phương thức bày trận của quân Giang Bắc đột nhiên thay đổi, binh lính Giang Bắc đều nhất tề ngồi xuống, khi kỵ binh Bắc Mạc tiếp cận tới hơn trăm bước, phía sau trận bỗng đồng loạt đứng dậy giương cung bắn tên, những mũi tên bay thẳng vào bên trong trận địa của kỵ binh Bắc Mạc, kỵ binh Bắc Mạc còn chưa kịp phản ứng, phía sau trận của quân Giang Bắc những cánh cung lại nhất tề giương lên, hàng ngàn, hàng vạn mũi tên lại bắn ra, kỵ binh Bắc Mạc lập tức ngã xuống không ít. Có những kỵ binh Bắc Mạc ngã khỏi ngựa rơi xuống đất tránh được tên bay, lại tiếp tục vọt tới trước, ai ngờ còn chưa kịp chạy được vài bước, giữa trận địa của quân Giang Bắc lại có binh lính đứng lên từ đám cỏ bắn tên, cũng giống như những mũi tên trước đó, bắn vào trong trận địa của địch, vì thế, kỵ binh Bắc Mạc lại ngã xuống. Kỵ binh Bắc Mạc lúc này mới hiểu được, thì ra quân Giang Bắc đã phục sẵn hai bên sườn bày điệp trận(1) chờ bọn họ.

Điệp trận, trận cũng như tên, chia làm ba điệp, bố trí cường cung ở phía sau, và ở giữa, trường thương ở

trước nhất, trận này chuyên dùng để đối phó với kỵ binh, ba mươi năm trước Tĩnh quốc công đã từng dùng qua, lúc ấy đã khiến cho kỵ binh Bắc Mạc trở tay không kịp mà thất bại thảm hại, không ngờ rằng, ba mươi năm sau lại gặp lại ở chốn này.

Kỳ thật, điệp trận cũng không đáng sợ, bởi vì khi bộ binh đối kháng với kỵ binh, tính cơ động của kỵ binh lớn hơn bộ binh rất nhiều, có thể biến hóa phương hướng tiến công rất nhanh, tấn công trực diện không được có thể dễ dàng chuyển sang hai bên sườn. Vấn đề là, kỵ binh Bắc Mạc hiện tại lại đang đánh bên sườn, ai có thể ngờ được lá gan của A Mạch lại lớn đến thế, cố tình đem điệp trận bố trí ở hai cánh, khiến cho kỵ binh Bắc Mạc xuất kỳ bất ý(2).

Kỵ binh Bắc Mạc gặp phải biến cố này, không dám tiếp tục mù quáng đâm đầu vào, đành phải thay đổi phương hướng, đội hình còn chưa kịp tụ hợp, thì kỵ binh của Đường Thiệu Nghĩa ẩn nấp sau chiến trận của quân Giang Bắc lại từ hai cánh tràn ra, chặn đứng đường lui của kỵ binh Bắc Mạc, kỵ binh hai bên đón đầu nhau, cục diện giằng co quyết liệt, đúng lúc này, Trương Sinh cùng Vương Thất suất lĩnh bốn ngàn phục binh, mạnh mẽ tấn công quân Bắc Mạc từ phía sau. Bộ binh Bắc Mạc không ngăn cản được cả hai hướng công kích, rất nhanh bị vỡ trận.

Thôi Diễn không để ý đến sự khuyên can của thuộc cấp, liền dẫn đầu xông vào trận địa của quân Giang Bắc, chém giết đổ máu, chợt thấy trong quân Giang Bắc dựng lên lá cờ của thất doanh, tiếp đó là một vị tướng quân trẻ tuổi cầm đao cưỡi ngựa, mặt như quan ngọc, mắt như sao Hàn, đúng là chủ tướng Mạch Tuệ của thất doanh. Thôi Diễn vừa thấy A Mạch, trong lòng lửa giận càng lớn, đang muốn thúc ngựa tiến lên, chợt nghe A Mạch kêu lớn: “Thôi Diễn con ta, người vốn là bại tướng dưới tay ta, nay nếu sớm cưỡi giáp đầu hàng, ta có lẽ sẽ tha cho người một tính mạng.”

Chỉ nghe thấy câu đầu tiên của A Mạch, trong lòng ngực Thôi Diễn lửa giận đã dâng lên cao thêm mấy phần, vung đại đao nhằm thẳng A Mạch mà đến.

A Mạch thấy Thôi Diễn như thế, trầm giọng quát thân vệ bên cạnh: “Đều tránh ra!”

Theo lẽ thường, nói xong câu này, thì tướng quân đối trận đó sẽ giật dây cương, thúc ngựa tiến lên mà nghênh địch, nhưng A Mạch lại chẳng phải là một vị tướng quân theo “Lẽ thường” nào hết, tuy rằng nói xong câu này cũng giật dây cương, cũng giục ngựa, nhưng là chạy về phía sau.

Mạch Tuệ, người thật vô sỉ.....

Thôi Diễn không biết là kế, cũng không chờ những người khác, chỉ phóng ngựa đuổi theo A Mạch. A Mạch biết uy lực trường đao của Thôi Diễn, nên không cùng anh ta giao thủ, chỉ phóng ngựa chạy như điên, Thôi Diễn ở phía sau quyết đuổi theo không bỏ, đợi đuổi tới phía sau chiến trường, thân vệ bên cạnh Thôi Diễn đã bị quân Giang Bắc ngăn lại, Thôi Diễn hoàn toàn không để ý, một lòng một dạ thầm nghĩ phải đuổi theo chém chết A Mạch. Đi tới bên cạnh chiến trường, bốn phía đều là cỏ hoang rập rậm, cao bằng nửa thân người. Thôi Diễn chỉ nghe một tiếng “Lên”, phục binh hai bên đều xông ra, móc câu, giáo dài nhất tề đều hướng thẳng đến, con ngựa đang cưỡi lập tức bị ngã. Thôi Diễn xoay người xuống ngựa, thân hình còn chưa kịp đứng dậy, trường đao trong tay đã vung lên, nhưng chưa kịp chém được người nào thì một cái lưới lớn đã trùm xuống đầu. Thôi Diễn vốn rất khỏe, hơn mười binh sỹ hợp lại mới có thể chế trụ được cái lưới, lại sợ Thôi Diễn đào thoát, ngay cả lưới cũng không dám bỏ ra mà cứ thế trói chặt Thôi Diễn lại từ đầu đến chân.

A Mạch luôn luôn quan sát từ xa, lúc này mới rong ruổi ngựa quay lại, cười hì hì nhìn Thôi Diễn, nói: “Ta đã bảo thế nào, nếu người sớm cưỡi giáp đầu hàng, ta còn có thể tha cho người khỏi chết, người lại không nghe ta khuyên.....”

Thôi Diễn tức giận đến phát khùng, gầm lên: “Đồ vô sỉ, chỉ biết dùng gian kế hại người, có gan thì ở trên ngựa cùng ta đánh một trận!”

A Mạch cũng là không lấy thế làm phiền, chỉ sai người bịt miệng Thôi Diễn lại. Trương Sĩ Cường từ phía sau cũng chạy đến, thấy A Mạch bình an vô sự thì mới thở phào nhẹ nhõm, chưa kịp mở miệng hỏi đã nghe thấy A Mạch phân phó: “Người lập tức đem tiểu tử này lên ngựa mang về, nhưng chớ có để cho hắn chạy mất.”

Trương Sĩ Cường lên tiếng đáp lời, rồi nhắc Thôi Diễn lên ngựa của mình.

A Mạch thấy thế cục thất bại của quân Bắc Mạc đã định, cũng không sót ruột, lệnh cho phục binh trở về, chưa đi được xa, chợt thấy trận địa phía bắc rối loạn, một đội kỵ binh Bắc Mạc từ sườn bắc nhanh chóng xông đến, mặc dù cùng lắm chỉ mấy chục người, mà lại như một mũi đao nhọn đâm thẳng vào trong trận địa của quân Giang Bắc.

Một lá cờ thêu chữ “Thường” đón gió bay phấp phật, A Mạch nhìn thấy mà trong lòng cả kinh, chỉ nghĩ là Thường Ngọc Tông lĩnh quân từ phía bắc xuống, sợ trong quân có biến, liền vội vàng nói với Trương Sĩ Cường: “Người mang Thôi Diễm về doanh trước, ta đi xem thế nào.”

Trương Sĩ Cường lĩnh mệnh mà đi, A Mạch cũng thúc ngựa chạy vào trong trận địa của quân mình, ai ngờ đội kỵ binh kia lại không chạy vào giữa trận địa, mà chạy đến phía sau trận, A Mạch trở tay không kịp, vừa vịn chạy đến đây, chỉ thấy người nọ khuôn mặt tuấn mỹ, lưng thẳng vai rộng, trong tay cầm một cây trường thương, chẳng phải Thường Ngọc Thanh thì là ai!

Một kẻ đứng sau Thường Ngọc Thanh thấy rõ đó là A Mạch, liền chỉ vào nàng mà kêu lên: “Chính hắn đã dẫn Thôi tướng quân đi!”

Chú thích:

1- Diệp trận: trận địa kép

2- Xuất kỳ bất ý: bất thành linh, thừa lúc người ta không ngờ, làm cho không kịp đối phó

91. Chương 91

Chương 91

GIẢNG CO

A Mạch toàn thân căng thẳng, trong đầu tức thì xuất hiện vài ý niệm, biết lần này nếu quay lại sau trận sẽ hoàn toàn không tìm được đường sống, không còn cách nào khác, đành cắn răng đứng lại nghênh đón đoàn người của Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh thấy A Mạch như thế, hiểu rõ tính toán của nàng, mày kiếm giương lên, trực tiếp thúc ngựa phi đến.

Trường đao trong tay A Mạch giờ lên, bảo vệ những chỗ hiểm yếu trước ngực, thầm nghĩ cho dù phải liều mạng hay bị thương cũng phải cùng Thường Ngọc Thanh đấu qua vài hiệp, rồi tìm cơ hội thuận tiện quay trở về trong trận của quân Giang Bắc.

Hai con chiến mã lao thẳng về phía đối phương, đúng lúc đó, Thường Ngọc Thanh phóng mạnh trường thương trong tay đến trước mặt của A Mạch. Mũi thương chưa tới, sát khí đã tới, hai mắt A Mạch căng ra, không kịp suy nghĩ, trường đao trong tay đã tự động quay về bảo vệ, vội vàng đỡ lấy mũi thương đang lao đến. Khóe môi Thường Ngọc Thanh khẽ cong lên, trường thương trong tay trong giây lát đã thay đổi phương hướng, tà tà đẩy trường đao của A Mạch ra, ngay sau đó xoay tròn cánh tay, trường thương chẳng khác gì du long bỗng nhiên hạ xuống bên sườn của A Mạch, lách theo mép áo giáp của nàng lọt vào bên trong, sau đó hai tay dùng sức vung lên một cái, lập tức nhấc bổng thân thể của nàng lên.

Mũi thương kia cơ hồ lướt sát qua da thịt của A Mạch, khiến mọi suy nghĩ của A Mạch dường như đều ngưng trệ, chưa kịp phục hồi tinh thần lại, lại thấy mình đã bị Thường Ngọc Thanh nhấc bổng lên giữa không trung. A Mạch biết anh ta cố ý chọc ghẹo mình, bỗng bất chấp tất cả, nhếch khóe môi, chẳng những không giãy dụa, ngược lại đột nhiên lại đưa tay nắm lấy cán thương, sau đó dùng sức đẩy thân thể xuống phía dưới, khiến cho đầu thương xuyên sang sườn bên kia của áo giáp, còn thân thể của mình thì theo cán

thương nhanh chóng trôi tuột về phía Thường Ngọc Thanh, nhân thể giơ cánh tay vung trường đao lên, chém thẳng vào mặt Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh không ngờ A Mạch lại dùng đến chiêu này, vội vàng lắc mình tránh né, khuôn mặt vừa tránh khỏi đao phong, song bả vai vẫn bị đao phong bổ trúng. Trường đao trong tay A Mạch là do Đường Thiệu Nghĩa tặng cho, năm ấy vốn cướp được từ vật phẩm khao quân của quân Bắc Mạc, vốn rất sắc bén, mà Thường Ngọc Thanh cũng nhanh chóng ép thấp bả vai xuống, khiến cho trường đao kia cũng mất đi không ít lực đạo, trên vai lại có áo giáp cản lưỡi đao lại, nên lúc này cũng chỉ bị rơi chút máu mà thôi, bằng không Thường Ngọc Thanh cho dù không bị chém thành hai nửa, chí ít cũng bị A Mạch chém đứt cánh tay.

A Mạch vừa bổ không trúng, tay lại vung lên, nhưng Thường Ngọc Thanh sao để cho nàng lại có cơ hội khác, liền đưa tay kẹp chặt cổ tay nàng kéo sang, giữ ở bên sườn, tay kia rút trường thương ra khỏi áo giáp của nàng, đập vào trường đao trong tay A Mạch, sau đó trực tiếp giữ chặt nàng trên ngựa.

“Thôi Diễm ở đâu?” Thường Ngọc Thanh quát hỏi.

A Mạch bị Thường Ngọc Thanh khống chế trên ngựa trong tư thế đầu chúc xuống đất, nghe tiếng liền đáp: “Tất nhiên là bị ta giam giữ, người thả ta ra, ta sẽ thả Thôi Diễm và người!”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh nói: “Người cho ta là đứa trẻ lên ba sao?” Nói xong, một tay túm lấy góc áo sau cổ A Mạch nhắc lên, lạnh giọng nói: “Người thả Thôi Diễm, ta sẽ thả người!”

Lần này đến lượt A Mạch cười, hỏi Thường Ngọc Thanh: “Người chẳng lẽ cũng coi ta là đứa trẻ lên ba?”

Khi đang nói chuyện, thân vệ của Thường Ngọc Thanh đã tiến lên giao thủ cùng quân Giang Bắc, bảo vệ Thường Ngọc Thanh ở giữa. Xa xa, kỵ binh quân Giang Bắc cũng đang chạy về hướng này. Thường Ngọc Thanh nhìn lướt qua bốn phía, lạnh giọng cười, nói với A Mạch: “Người và ta không thể tin tưởng lẫn nhau, vậy thì cũng chỉ có thể dùng đến biện pháp khác vậy.”

A Mạch châm chọc: “Không biết Thường tướng quân có thể có bản lĩnh của Triệu Tử Long một mình vào trận, một mình ra khỏi trận hay không, chỉ cần người một người một thương, xuyên qua vạn người như vào chỗ không người, thì đầu chỉ cứu được một mình Thôi Diễm.”

Thường Ngọc Thanh biết là A Mạch kích anh ta, liền cười nói: “Người chớ kích ta, có người trong tay, ta cần gì phải phí sức như vậy.”

Hai người bọn họ ở trên ngựa nói nói cười cười, bốn phía lại đang chém giết vô cùng hung hiểm. Trương Sĩ Cường đưa Thôi Diễm trở về thất doanh xong lại vội vàng quay trở lại, từ xa đã thấy A Mạch bị Thường Ngọc Thanh bắt, trong lòng nhất thời đại loạn, liền lĩnh chạy vọt lại, trong miệng hô lớn: “Ngũ trưởng!”

A Mạch cùng Thường Ngọc Thanh nghe được đều là ngẩn ra, Thường Ngọc Thanh kinh ngạc nhìn về phía A Mạch, hỏi: “Gọi người?”

A Mạch thấy vậy cũng không nói gì, chỉ gật đầu. Trương Sĩ Cường mỗi khi đến thời điểm cấp bách, hoảng loạn đều gọi nàng là ngũ trưởng, nói nhiều lần rồi mà vẫn không sửa được, nên nàng cũng đành chịu.

Thường Ngọc Thanh không khỏi bật cười, nhìn phía Trương Sĩ Cường định nói chuyện tiếp với nàng, khéo mắt đột nhiên thoáng thấy tay A Mạch đang lén lút lần xuống giày, liền quay đầu lại thản nhiên nói: “Người nếu dám đánh lên ta, ta sẽ lột hết quần áo của người rồi ném vào trong trận.”

A Mạch toàn thân cứng đờ, chậm rãi thu tay về.

Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, khẽ buông tay, đầu A Mạch lại lần nữa úp sấp xuống. A Mạch tuy tức giận nhưng lại không có cách gì, chỉ đành cố gắng nâng người lên quát Trương Sĩ Cường: “Quay về! Nói với Đường tướng quân mang Thôi Diễm ra đổi lấy ta!”

Trương Sĩ Cường đang cùng thân vệ của Thường Ngọc Thanh giao thủ, nghe thấy vậy liền vung trường đao về phía thân vệ, hướng về phía Thường Ngọc Thanh kêu lên: “Thường Ngọc Thanh, nếu người dám động đến một cọng tóc của Ngũ trưởng, ta nhất định sẽ băm vằm người thành vạn mảnh!”

Thường Ngọc Thanh cũng nở nụ cười, dùng cán thương vỗ vỗ vào người A Mạch nói: “Ái chà! Anh ta đang uy hiếp ta kìa.”

A Mạch sao không nghe ra ý khinh thị trong lời nói của Thường Ngọc Thanh, chẳng qua trong giờ phút này lại chẳng có tâm trí nào mà so đo với anh ta, chỉ nhìn Trương Sỹ Cường cùng thân vệ kia lẫn xả vào nhau thành một khối. Trương Sỹ Cường vài lần muốn chạy lại, đều bị thân vệ kia cuốn lấy, không khỏi thấp thỏm xao lãng, vài lần rơi vào tình cảnh cực kỳ nguy hiểm.

A Mạch nhìn mà kinh hãi, nhưng vô kế khả thi, chợt thấy Đường Thiệu Nghĩa mang kỵ binh đến gần, trong lòng không khỏi vui vẻ, lập tức hét lớn: “Đại ca, mau cứu Nhị Đản!”

Đường Thiệu Nghĩa thúc ngựa tiến lên thay Trương Sỹ Cường ngăn trường đao của thân vệ Bắc Mạc, vung kiếm đánh cho thân vệ kia ngã xuống ngựa, lúc này mới quay lại nhìn về phía Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh cũng nhìn chăm chú nhìn Đường Thiệu Nghĩa, miệng hỏi A Mạch: “Anh ta chính là Đường Thiệu Nghĩa?”

A Mạch còn chưa trả lời, lại nghe Thường Ngọc Thanh nhẹ giọng hỏi: “Vì sao ngươi lại gọi anh ta là đại ca?”

A Mạch nằm vắt ngang trên lưng ngựa, không nhìn thấy biểu tình của Thường Ngọc Thanh, nghe anh ta hỏi như thế chỉ cảm thấy khó hiểu, cười lạnh nói: “Thôi Diễm có thể gọi ngươi là đại ca, vì sao ta không thể gọi người khác là đại ca?”

Nói xong lại ngẩng đầu hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa kêu lên: “Đại ca, Thôi Diễm ở trong doanh của ta, mau đem anh ta đến đổi lấy ta.”

Đường Thiệu Nghĩa nhìn Thường Ngọc Thanh không nói, chỉ nhẹ nhàng phát tay, kỵ binh quân Giang Bắc lập tức tiến đến, đem Thường Ngọc Thanh và mấy chục kỵ binh bao vây ở giữa.

Trương Sỹ Cường lập tức quay ngựa trở về doanh đưa Thôi Diễm ra, một lát sau dẫn Thôi Diễm bị trói như bánh chưng quay lại, gọi A Mạch: “Ngũ trưởng!”

A Mạch nghe vậy lại ngẩng đầu, đồng thời nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, trên tay đồng thời khẽ làm tín hiệu.

Đường Thiệu Nghĩa yên lặng nhìn A Mạch một khắc, trầm giọng nói: “Giao cho anh ta.”

Trương Sỹ Cường giục ngựa về phía trước được vài bước, nhắc Thôi Diễm lên, ném Thôi Diễm xuống đất, rồi nói với Thường Ngọc Thanh: “Thôi Diễm ở đây!”

Thường Ngọc Thanh chưa cử động, thân vệ bên người anh ta đã thúc ngựa lên, đến bên cạnh Thôi Diễm thì xoay người xuống ngựa, dùng loan đao cắt đứt dây trói trên người Thôi Diễm, gấp giọng hỏi: “Thôi tướng quân, có bị thương không?”

Thôi Diễm không đáp, chỉ đoạt lấy loan đao trong tay thân vệ, lập tức đứng dậy, vung đao hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa liều chết xông đến.

Thường Ngọc Thanh ở phía sau lớn tiếng quát: “Thôi Diễm!”

Thôi Diễm lúc này mới không cam tâm tình nguyện mà dừng ngựa, quay lại nhìn Thường Ngọc Thanh nói: “Đại ca, ngươi đợi ta chém chết lũ mọi rợ Nam Hạ này cho hả giận đã!”

Thường Ngọc Thanh lại quát: “Lại muốn làm loạn! Tính mạng tướng sĩ dưới trướng của ngươi chẳng lẽ không quan trọng?”

Thôi Diễm trong lòng sợ hãi cả kinh, đưa mắt nhìn đội quân Bắc Mạc xa xa đã tan tác chạy tứ tán khắp nơi, liền ngoan ngoãn quay ngựa lại, giục ngựa chạy về bên cạnh Thường Ngọc Thanh.

Đường Thiệu Nghĩa vẫn ngồi an tọa trên lưng ngựa, yên lặng nhìn chăm chú vào đám người, chỉ lạnh lùng nói: “Thả người!”

Thường Ngọc Thanh nhìn tầng tầng lớp lớp kỵ binh quân Giang Bắc bao vây xung quanh, cười nói: “Đội chúng ta ra khỏi trận địa của các ngươi, lúc đó tất nhiên ta sẽ thả người.”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc không nói, Trương Sinh ở bên cạnh lại cười lạnh nói: “Người tính toán cuộc mua bán này hay thật, thả các người ra ngoài, đến lúc đó nếu người lại không để người lại thì làm sao bây giờ?”

Thường Ngọc Thanh cười cười, dùng mũi thương khẽ hất một cái, đẩy mũ giáp của A Mạch rơi xuống đất, lại dùng mũi thương khẽ sát vào cổ nàng, cười nói: “Hiện giờ các người cũng chỉ có thể tin ta.”

Trương Sỹ Cường mắt thấy kia mũi thương lóe hàn quang trên cổ A Mạch, không khỏi khản trương, kêu lên: “Chớ có dả thương Ngũ trưởng của ta, ta sẽ làm con tin cho các người, thả ngũ trưởng của ta ra!”

Thường Ngọc Thanh cong khoe miệng, cười nói với Trương Sỹ Cường: “Hảo ý của người ta xin lĩnh, chẳng qua, xét về độ nặng nhẹ thì người đầu thế sánh bằng ngũ trưởng nhà người.” Nói xong lại nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, khẽ cười nói: “Ta nói có đúng không? Đường tướng quân?”

“Anh ta so với ta nặng hơn nhiều lắm!” Im lặng đã lâu, A Mạch đột nhiên lên tiếng, đầu nàng đã bị chúc xuống đất một lúc lâu, thanh âm đã có chút khó chịu, nói bằng giọng ngạt mũi: “Tháng trước vừa cân xong, ước chừng so với ta nặng hơn mười cân.”

Thường Ngọc Thanh ngẩn ra, lập tức bật cười nói: “Đến lúc này rồi mà người vẫn còn nói chuyện hài hước như vậy, thật không biết thân biết phận.”

A Mạch lấy tay chống lên yên ngựa, nâng thân lên, nghiêng đầu nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, thần sắc bình tĩnh nói: “Chúng ta sẽ thả cho những người khác rời đi, nhưng người thì lưu lại.”

Thường Ngọc Thanh thần nhiên nhìn A Mạch, lại nghe nàng cười lạnh nói: “Đường đường là Sát tướng, chẳng lẽ ngay cả bản lĩnh đơn thương độc mã theo ta vào trong trận mà cũng không có sao?”

Thường Ngọc Thanh nhìn A Mạch một khắc, đột nhiên mỉm cười, đáp: “Được, theo ý người.”

Nói xong lại ấn A Mạch xuống, ngẩng đầu nhìn Đường Thiệu Nghĩa, hỏi: “Có thể làm như vậy được chứ?”

Đường Thiệu Nghĩa sớm đã nghe Mạch, Thường hai người nói chuyện, thấy Thường Ngọc Thanh hỏi cũng không nói nhiều, chỉ khẽ vung tay lên, kỵ binh quân Giang Bắc tự động tách ra hai bên, để lộ ra một khoảng trống ra ngoài.

Tất cả thân vệ đều quay đầu lại nhìn Thường Ngọc Thanh, thấy anh ta khẽ gật đầu, liền nhất tề giục ngựa chạy ra, riêng Thôi Diễn cứng đầu cứng cổ không chịu đi, chỉ kêu lên: “Ta không đi.”

Thường Ngọc Thanh tức giận đến nỗi không thể nói nên lời, A Mạch bật cười nói: “Người xem, không phải ta không chịu thả mà là anh ta không muốn đi.”

Thôi Diễn lại nói: “Ta lưu lại cùng đại ca, ta...”

“Thôi Diễn!” Thường Ngọc Thanh cắt lời anh ta, lạnh giọng nói: “Người nếu không đi thì xuống ngựa, không cần phải chiếm lấy ngựa của Thường Nhạc!”

Thôi Diễn nghe vậy sững sốt, thân vệ tên Thường Nhạc ở phía sau anh ta thấp giọng nói: “Thôi tướng quân, nếu thiếu gia đã bảo chúng ta đi thì nhất định có đạo lý của ngài ấy, chớ chọc giận khiến cho thiếu gia phát hỏa ở đây.”

Thôi Diễn vùng trộm liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, quả nhiên thấy anh ta mày kiếm vất lên, vẻ mặt tức giận, lập tức không dám tranh cãi nữa, chỉ đành oán hận thúc ngựa mà đi. Đợi Thôi Diễn đi qua, con đường kia lập tức lại bị kỵ binh quân Giang Bắc khép kín lại, lần này, trong trận chỉ còn Thường Ngọc Thanh một người một ngựa.

Xa xa, hai quân vẫn đang hò hét giao chiến, nhưng trong trận lại là một trống xơ xác tiêu điều mà yên tĩnh. Mấy trăm kỵ binh vây quanh Thường Ngọc Thanh, không hề nghe thấy nửa tiếng ngựa hí người nói nào, ngay cả Thường Ngọc Thanh cũng không khỏi thâm than trong lòng, Đường Thiệu Nghĩa cầm quân quả nhiên có chút bản lĩnh, chỉ chưa đầy hai năm mà có thể huấn luyện cho Nam Hạ một đội kỵ binh như vậy, người này nếu có nhiều thời gian không biết còn lợi hại đến đâu!

Đám người Thôi Diễn đã đi xa, Đường Thiệu Nghĩa lạnh giọng nói: “Thả người!”

Thường Ngọc Thanh không nói tiếp, đột nhiên đưa tay rút thanh chủy thủ trong giày của A Mạch ra nhét vào trong người mình, sau đó không để cho A Mạch kịp tức giận, lại cúi người ghé sát vào bên tai A Mạch thấp giọng nói: “Người chớ tưởng là ta không đoán ra tâm tư của ngươi, ta hôm nay nhất định phải để ngươi nhìn xem ta rốt cuộc có thể một người một thương xuyên qua vạn người như vào chỗ không người hay không!”

A Mạch vội la lên: “Người thả ta xuống, ta sẽ không ngăn cản ngươi!”

Thường Ngọc Thanh lại cười nói: “Nếu ta thả ngươi đi, ngươi sao có thể tận mắt thấy ta ra vào trận địa của ngươi như vào chỗ không người được?”

Đường Thiệu Nghĩa thấy Thường Ngọc Thanh vẫn không chịu thả người, trong mắt lộ ra tia thịnh nộ, rút kiếm giục ngựa mà lên, chậm rãi tiến sát lại gần Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh mặc dù nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, nhưng miệng lại nói với A Mạch: “Từ giờ trở đi ngươi ngoan ngoãn mà nằm úp sấp xuống cho ta, nếu khuấy động chút tâm tư nào, ta tất sẽ nặng tay mà giết ngươi ngay lập tức!” Thanh âm của anh ta mặc dù rất thấp, nhưng ngữ khí vô cùng kiên định, A Mạch nghe mà rợn cả người, theo bản năng đưa tay bám chặt vào yên ngựa. Thường Ngọc Thanh thấy nàng phản ứng như thế, không khỏi khẽ cong khóe môi lên, rồi lập tức tập trung tinh thần, giờ thương hướng thẳng về phía Đường Thiệu Nghĩa vọt đi.

A Mạch cúi thấp đầu xuống không dám ngẩng lên, chỉ nghe thấy tiếng thương, kiếm trên đầu chạm vào nhau chát chúa, hai bên đánh qua đánh lại kịch liệt vô cùng. Nếu luận về võ lực, tất nhiên Đường Thiệu Nghĩa kém hơn một chút, nhưng Thường Ngọc Thanh lại vướng A Mạch nằm úp sấp phía trước, tất nhiên ảnh hưởng đến khả năng linh hoạt của trường thương. Nhưng cũng vì A Mạch ghé sát bên người Thường Ngọc Thanh, thành ra lại cản tay cả Đường Thiệu Nghĩa, trường kiếm của Đường Thiệu Nghĩa vài lần xẹt qua trước người Thường Ngọc Thanh, lại sợ đả thương A Mạch, nên nửa đường tự thu trở về.

Hai người bọn họ đánh nhau vô cùng phần khích, A Mạch vẫn nằm trên ngựa chúc đầu xuống đất, lúc này đã không chịu nổi nữa, chỉ đành khàn khàn trong cổ họng lớn tiếng kêu lên: “Đại ca, thả cho anh ta đi!”

Thường Ngọc Thanh và Đường Thiệu Nghĩa nghe thấy đều sững sốt, giục ngựa tách ra, Thường Ngọc Thanh đưa tay kéo A Mạch lên, thấy không những khuôn mặt nàng đã đỏ bừng, mà ngay cả trong mắt cũng vẫn lên tơ máu. Hai tay A Mạch túm chặt lấy áo giáp trước ngực Thường Ngọc Thanh, nhất định không chịu cúi xuống, chỉ kêu lên: “Ta đưa ngươi xuất trận, đợi ra khỏi trận người sẽ thả ta đi!”

92. Chương 92

Chương 92

ĐÁNH CHẾT

Trong lòng Thường Ngọc Thanh khả nghi, neho mắt lại cẩn thận quan sát thần sắc A Mạch: “Người đưa ta ra khỏi trận? Không sợ bị người khác tố cáo ngươi thông đồng với địch sao?”

A Mạch vừa muốn trả lời, lại đột nhiên ngẩng đầu, đưa một tay lên bưng mũi. Thường Ngọc Thanh thấy lạ, nhìn không được liền gạt cổ tay nàng ra, thấy máu mũi A Mạch cứ thế chảy xuống, không khỏi ngạc nhiên hỏi: “Sao lại chảy máu mũi?”

A Mạch bực mình hất tay Thường Ngọc Thanh ra, rồi dùng ngón tay bít lỗ mũi lại, bực bội nói: “Người cứ thử chúc đầu xuống đất nửa ngày xem!”

Thường Ngọc Thanh nhất thời bật cười, cũng không biết phải đối đáp thế nào.

Bên cạnh, Đường Thiệu Nghĩa cũng đã phát hiện mũi A Mạch bị chảy máu, gấp giọng hỏi: “A Mạch, làm sao vậy?”

A Mạch dùng mu bàn tay quạt ngang quạt dọc, phát hiện máu đã tự ngừng chảy, vội vàng trả lời: “Không việc gì, đại ca, ta đưa anh ta ra khỏi trận, người mau chỉnh đốn binh lính các doanh, đề phòng Thường Ngọc Tông sinh biến từ phía bắc!”

Đường Thiệu Nghĩa ghìm ngựa, nhìn A Mạch chăm chú một khắc rồi nói: “Được, ta sẽ cho người ta giả bộ truy kích rồi hộ tống người ra khỏi doanh.”

A Mạch nói: “Được! Trương... Sỹ Cường có thể đưa ta ra!”

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu, xoay chuyển ánh mắt, lại sắc bén nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, nói: “Thường Ngọc Thanh, hy vọng người thủ tín, sau khi ra khỏi trận lập tức thả A Mạch! Nếu A Mạch có mệnh hệ gì, ta nhất định sẽ giết sạch lũ Bắc Mạc các người!”

Thường Ngọc Thanh nghe xong cười lạnh, nói: “Nếu người giữ lời, ta tất cũng giữ lời!”

Đường Thiệu Nghĩa trầm giọng hừ một tiếng, không nói gì, giục ngựa chậm rãi tránh sang một bên, phía sau anh ta, kỵ binh quân Giang Bắc hàng ngũ chỉnh tề cũng tách sang hai bên, tạo thành một con đường nhỏ thông ra khỏi trận.

Thường Ngọc Thanh cười cười, buộc trường thương lại, nắm lấy cánh tay A Mạch, nhấc nạng ngồi ra sau ngựa, kéo hai tay nạng qua sườn thắt lưng của mình vòng ra trước, rồi dùng vạt áo trói chặt lại trước người. Từ lúc đó, A Mạch ở trong tư thế ngồi ôm chặt lấy Thường Ngọc Thanh, ngay cả má nạng cũng kề sát lưng anh ta, không khỏi cả giận nói: “Người làm cái gì thế?”

Thường Ngọc Thanh lúc này mới cảm thương, cười nói: “Chỉ dùng người để đề phòng những mũi tên bắn lên mà thôi, nếu bọn họ giữ lời, tất nhiên người đến một sợi tóc cũng không bị tổn hại.”

Đường Thiệu Nghĩa vô cùng giận dữ, nếu không phải A Mạch vẫn dùng ánh mắt áp chế, sợ là anh ta đã sớm vung kiếm chém tới rồi, hiện giờ chỉ có thể siết chặt chuôi kiếm, trầm mặc ngồi trên lưng ngựa.

Thường Ngọc Thanh mỉm cười liếc mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa, hai chân kẹp bụng ngựa, giật dây cương phi ra ngoài trận. Kỵ binh trong trận quả nhiên không ai ngăn trở, đến khi ra ngoài trận cùng bộ binh đang giao chiến, thì bọn họ đâu thể ngăn được Thường Ngọc Thanh, A Mạch sợ anh ta giết binh sĩ của mình, liền gấp giọng nói: “Chớ có dẫm thương binh sĩ của ta!”

Thường Ngọc Thanh cười cười, dù chưa trả lời, song xuống tay cũng dịu đi không ít, nhiều nhất cũng chỉ đánh những binh lính chặn đường. Phía sau đã có hơn trăm kỵ binh ráo riết đuổi theo, Thường Ngọc Thanh thừa dịp phía trước có khoảng trống liền quay đầu lại nhìn, không khỏi cười nói: “Diễn trò mà xem ra còn giống hơn cả làm thật.”

Cũng không nghe thấy A Mạch trả lời, Thường Ngọc Thanh đang cảm thấy lạ, thình lình nghe A Mạch gấp giọng kêu lên: “Không tốt rồi, bọn họ dùng cung tên!”

Thường Ngọc Thanh còn chưa kịp phản ứng, A Mạch đã kề sát vào lưng anh ta ghìm người xuống, hai người cúi rạp xuống nằm áp sát trên lưng ngựa, một trận mưa tên phía sau đã bay đến, liên tục có mấy mũi tên lướt sát qua bên sườn, hung hiểm vạn phần, hiển nhiên là không chút bận tâm đến A Mạch đang ngồi trên lưng ngựa.

Nhìn tình hình như thế, Thường Ngọc Thanh nhất thời cũng có chút nghi hoặc, liền quay lại nhìn, chỉ thấy Trương Sỹ Cường, thân vệ của A Mạch vừa vung đao chém vào người đứng cạnh anh ta là Trương Sinh, vừa gấp giọng cảnh báo A Mạch: “Ngũ trưởng chạy mau! Trương Sinh muốn nhân cơ hội giết ngài!”

Lời còn chưa dứt, Trương Sinh đã một đao hất Trương Sỹ Cường rơi khỏi mình ngựa, lại mang người đuổi theo Thường Ngọc Thanh cùng A Mạch.

Thường Ngọc Thanh vung tay hất ngược trường thương về phía sau gạt được một mũi tên bay tới, hỏi A Mạch: “Sao lại thế này?”

A Mạch cười lạnh một tiếng nói: “Người này ở trên sông Uyển đã muốn giết ta, lần này chỉ sợ cũng muốn nhân cơ hội này để giết ta mà thôi, vừa có thể giết chết Sát tướng danh chấn tứ quốc, lại nhân cơ hội trừ khử được mầm họa là ta, chuyện nhất cử lưỡng tiện như vậy sao lại không làm?”

Thường Ngọc Thanh nghe nàng nói như vậy, không kịp nghĩ lại, cân nhắc một lát, rồi rút loan đao cắt dây trói trên cổ tay A Mạch, nhắc nàng lên trước ngõ vào chỗ của mình, kêu lên: “Người điều khiển ngựa!”

Nói xong quay người lại dùng thương bảo vệ hai người từ phía sau, gạt hết những mũi tên bay tới gần hai người.

A Mạch cũng không chối từ, lật tức giật dây cương, giục ngựa lao đi. Phía sau có hơn trăm kỵ binh đuổi theo, lúc thì tụ lại, lúc thì tản ra, gấp rút vây bắt chặn đường hai người, tên bay như mưa, vô cùng nguy cấp, A Mạch thỉnh thoảng lại phải thúc ngựa thay đổi phương hướng, bất tri bất giác đã đi chệch khỏi hướng bắc theo dự định ban đầu, ngược lại, càng lúc lại càng đi lệch về hướng đông nam.

Dạ Chiếu Bạch tuy là thần tuần, nhưng dù sao cũng phải mang hai người trên lưng, trước đó lại theo Thường Ngọc Thanh bôn tập đường dài, sớm đã có chút mệt mỏi, hiện nay mặc dù vẫn còn có thể nỗ lực duy trì, song lại không thể dũng mãnh như xưa, chạy đến nửa ngày cũng không thể bỏ lại truy binh phía sau, sức ngựa cũng dần dần hao hết.

Phía trước đã tiến dần đến bờ sông, phía sau là truy binh cách một đoạn xa xa, Thường Ngọc Thanh trong lòng thật nhanh trấn tĩnh lại, nhận thấy hai người một ngựa chạy vội về phía đông nam, trong lòng đột nhiên vừa động, liền nổi lên nỗi nghi ngờ, xoay tay chụp lên vai A Mạch, lại chỉ nắm được hư không. Bởi đúng lúc đó, A Mạch ngồi phía trước đã sớm xoay người lại, nhanh chóng đưa tay rút loan đao bên hông Thường Ngọc Thanh ra, một đao hất ngược ra sau, chém thẳng vào thắt lưng anh ta. Thường Ngọc Thanh nhất thời trở tay không kịp, trường thương trong tay vì quá gần người nên không thể thi triển, đành phải ngựa mạnh về phía sau, nhân thế rơi xuống ngựa, Thường Ngọc Thanh cả giận nói: “Mạch Tuệ! Người lại lừa ta!”

A Mạch giục ngựa chạy vội về phía trước một đoạn, lúc này mới kéo cương quay ngựa lại, nhìn Thường Ngọc Thanh khế cười nói: “Bình bất yếm trá!”

Thường Ngọc Thanh ép lửa giận xuống, chỉ nhìn về phía A Mạch, lạnh giọng hỏi: “Trương Sinh và người thật ra không hề có hiềm khích cũ có phải không?”

A Mạch đáp: “Anh ta nếu có chút hiềm khích với ta, Đường đại ca sao lại để cho anh ta dẫn quân đuổi theo? Người còn có gì chưa nh bạch, thì cứ việc hỏi đi.”

Ánh mắt Thường Ngọc Thanh càng lạnh hơn, lại hỏi: “Ngày ấy trên thuyền, người đẩy người cũng không phải anh ta?”

A Mạch cười nói: “Chẳng lẽ Thường tướng quân chưa từng nghe qua trong kỵ binh quân Giang Bắc có một Trương lang liều mạng sao? Trương Sinh là thủ hạ vẫn đi theo Đường đại ca, đâu thể cùng lúc xuất hiện trên thuyền với ta được! Ánh mắt của Thường tướng quân quả thực không được tốt cho lắm.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy thì vừa thẹn vừa giận, đồng thời lại cảm thấy phía trước ngực bị trúng tên cũng bắt đầu đau, phía sau lại truyền đến tiếng vó ngựa dồn dập, cười lạnh một tiếng nói: “Ta đoán giờ phút này người thành thật như vậy cũng chẳng phải vì tốt bụng gì mà chẳng qua là vì muốn kéo dài thời gian có đúng không?”

A Mạch cười cười, thần nhiên thừa nhận: “Không sai.”

Thường Ngọc Thanh nhìn A Mạch hắc hắc cười lạnh, A Mạch vội vã đề phòng, đã thấy Thường Ngọc Thanh đột nhiên đứng dậy cỡi giáp, A Mạch quay đầu liếc mắt một cái nhìn về phía bờ sông, kích Thường Ngọc Thanh: “Chẳng lẽ đường đường là sát tướng, thế nhưng vì bị đánh cho tới tả mà phải nhảy xuống nước chạy trốn sao?”

Thường Ngọc Thanh không để ý đến sự châm chọc của A Mạch, rất nhanh đã cỡi xong toàn bộ khô giáp ra, ngẩng đầu hỏi A Mạch: “Ta chỉ hỏi người, các người đã thừa sự thả đám người Thôi Diễn rồi phải không?”

A Mạch gật đầu nói: “Một tên thất phu Thôi Diễm đổi lấy sát tướng Thường Ngọc Thanh, tất nhiên là có lời.”

Thường Ngọc Thanh đột nhiên nở nụ cười, đưa hai ngón tay lên ệnh, huýt gió 'một tiếng vang dội.

A Mạch trong lòng cả kinh, bên dưới, Dạ Chiếu Bạch đã phi thẳng về hướng Thường Ngọc Thanh, A Mạch vội vàng kéo cương, nhưng Dạ Chiếu Bạch lại không chịu nghe theo sự khống chế của nàng, liên tục tung vó đá hậu, cơ hồ muốn hất nàng té xuống ngựa. Chỉ khoảng nửa khắc, A Mạch cả người lẫn ngựa đã là đến trước mặt Thường Ngọc Thanh, trong lúc vội vã, A Mạch cúi người vung đao chém luôn, lại bị Thường Ngọc Thanh nắm được cánh tay kéo rơi xuống đất.

Thường Ngọc Thanh cười vang nói: “Cùng nhau xuống nước đi!” Nói xong, dùng hai tay ôm chặt người A Mạch, lặn về phía bờ sông.

Dòng sông này không khoan hòa như sông Tử Nha, nguyên nhân là do địa thế, mặc dù không rộng nhưng dòng nước lại chảy xiết, hai người vừa rơi vào trong nước liền bị cuốn đi thật xa. Thường Ngọc Thanh sớm đã phi vào trong nước, tất nhiên là bình an vô sự, nhưng trên người A Mạch vẫn còn nguyên mấy chục cân áo giáp sắt, dù nàng có bơi giỏi đến đâu, cũng bị chúng kéo chìm xuống đáy sông. Đợi đến khi đám người Trương Sinh đuổi tới bờ sông, tiếp tục giương cung lên, thì trên bề mặt sông đã sớm không còn thấy bóng dáng của A Mạch và Thường Ngọc Thanh đâu nữa.

Ở trên bờ, quân sĩ phát hiện ra khôi giáp của Thường Ngọc Thanh, kêu lên: “Chính là áo giáp của Thường Ngọc Thanh, nhưng không thấy của Mạch tướng quân đâu.”

Trương Sinh nghe được trong lòng càng nặng nề, lạnh giọng phân phó: “Chia ra một đội trở về bẩm báo tả phó tướng quân, còn lại đều theo ta đi dọc theo hạ du sông tìm kiếm!”

Lập tức, một đội kỵ binh liền quay trở về, Trương Sinh mang mấy chục kỵ binh đi dọc theo hạ du sông tìm kiếm, chưa đi được xa, đã thấy Trương Sỹ Cường cười ngựa chạy vội tới, gấp giọng hỏi thẳng Trương Sinh: “Ngũ trưởng của ta đâu?”

Trương Sinh cup mắt trầm mặc không nói, Trương Sỹ Cường gầm lên hỏi lại: “Ta hỏi ngươi, Ngũ trưởng đâu!”

Trương Sinh lúc này mới đưa mắt nhìn về phía Trương Sỹ Cường, thấy đôi mắt anh ta đã đỏ ngầu, trợn lên nhìn mình chằm chằm, đành phải đáp: “A Mạch bị Thường Ngọc Thanh kéo xuống giữa sông rồi.”

Trương Sỹ Cường rốt cuộc không thể khống chế được cảm xúc, lao thẳng vào Trương Sinh, hai người lập tức ngã nhào xuống đất, Trương Sỹ Cường ghì chặt Trương Sinh bên dưới, dùng khuỷu tay chặn trên cổ Trương Sinh, tức giận nói: “Ngươi không phải nói sẽ bảo đảm Ngũ trưởng không xảy ra chuyện gì sao? Ngươi không phải nói sẽ không có chuyện gì sao?”

Trương Sinh cũng không phản kháng, khó khăn đáp: “A Mạch bơi rất giỏi, rơi xuống sông chắc cũng không thể xảy ra chuyện gì đâu.”

Trương Sỹ Cường vung quyền đánh vào mặt Trương Sinh, phẫn nộ nói: “Ngươi ăn nói bậy bạ! Trên người ngũ trưởng còn có mấy chục cân trọng giáp, rơi vào giữa sông thì sao có thể không xảy ra chuyện gì? Sao có thể không xảy ra chuyện gì! Sao có thể không xảy ra chuyện gì!”

Trương Sỹ Cường gầm lên, cứ thế, một quyền lại một quyền đánh thẳng về phía Trương Sinh, nước mắt cuối cùng không nhịn được mà lặn xuống.

Trương Sinh không né cũng không tránh, để mặc cho anh ta đánh, quân sĩ xung quanh nhìn không được, liền tiến lên kéo Trương Sỹ Cường ra, lại có người đỡ Trương Sinh dậy, hỏi: “Tướng quân, ngài không việc gì chứ?”

Trương Sinh đẩy người nọ ra, ngồi dưới đất yên lặng lau vết máu trên khóe ệnh. Phía trước, có một kỵ binh phi ngựa lại, bẩm báo: “Tướng quân, phía trước có núi cao chặn lại, không thể cưỡi ngựa.”

Trương Sinh trầm giọng nói: “Xuống ngựa! Đi bộ!” Anh ta quay đầu nhìn về phía bị những người đang kiểm giữ Trương Sỹ Cường, nói: “Buông anh ta ra!” Mấy quân sĩ do dự sột chút rồi mới buông Trương Sỹ Cường ra. Trương Sinh yên lặng nhìn về mặt đầy bi phẫn của Trương Sỹ Cường một lát rồi mới nói: “Ta

chắc chắn sẽ đem Ngũ trưởng trả lại cho người! Nếu không thể tìm được A Mạch, ta dùng mạng của mình đền cho người!”

Nói xong, Trương Sinh chống tay đứng dậy, cũng không lên ngựa, chỉ đi bộ về hướng hạ nguồn con sông.

Chuyện Trương Sinh cùng Trương Sỹ Cường đưa quân sĩ đi tìm kiếm A Mạch tạm thời không nhắc tới nữa, chỉ nói Đường Thiệu Nghĩa ở trong quân được quân sĩ hồi báo nói A Mạch rơi vào giữa sông sống chết không rõ, trong lòng giống như bị một cái búa tạ đột nhiên giáng xuống, chỉ cảm thấy đau buốt vô cùng, nhất thời không thể nói nên lời, bên tai chỉ vang lên tiếng A Mạch đêm đó ở ngoại thành Thái Hưng gọi anh ta ngừng lại, nói với anh ta rằng: Đại ca, không phải người nhất định phải còn sống, cũng không phải ta nhất định phải còn sống, mà là chúng ta, chúng ta nhất định phải còn sống!

Vệ Hưng cùng Lâm Mẫn Thận nghe được cũng kinh hãi, Lâm Mẫn Thận nhìn quân sĩ hỏi dồn dập: “Sao lại rơi xuống giữa sông? Thường Ngọc Thanh đâu?”

Quân sĩ đáp: “Từ đằng xa nhìn lại thấy Thường Ngọc Thanh đem Mạch tướng quân kéo xuống giữa sông, đợi đến khi chúng ta đuổi tới bên bờ sông thì trên bờ chỉ còn lại khôi giáp của Thường Ngọc Thanh.”

Vệ Hưng nhìn khôi giáp trên mặt đất, chất liệu và cách chế tạo đúng là của quân Bắc Mạc.

Lâm Mẫn Thận thấy Thường Ngọc Thanh bỏ giáp, tất là có sự chuẩn bị để nhảy xuống sông, chỉ có A Mạch toàn thân vẫn mặc nguyên trọng giáp, sợ là dữ nhiều lành ít. Anh ta biết Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch vốn rất thâm tình, hiện giờ thấy Đường Thiệu Nghĩa vẫn im lặng không nói tiếng nào, không khỏi quay đầu nhìn lại.

Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa không rõ buồn hay vui, chỉ chậm rãi rời mắt khỏi áo giáp của Thường Ngọc Thanh, xoay người trầm giọng nói với Vệ Hưng: “Mặc kệ Thường Ngọc Thanh còn sống hay đã chết, chúng ta vẫn tuyên bố ra bên ngoài là anh ta đã bị quân giết chết, rồi tìm một người có hình dáng tương tự anh ta ặc bộ áo giáp này vào, treo lên trước trận của quân ta, gây nhiễu loạn quân tâm của địch, kích Thường Ngọc Tông, Thôi Diễn xuất chiến!”

Lời này vừa nói ra đều nằm ngoài dự liệu của mọi người, không thể ngờ được trong lúc này mà Đường Thiệu Nghĩa lại không đề cập tới chuyện của A Mạch.

Đường Thiệu Nghĩa không để ý tới sự kinh ngạc của mọi người, chỉ nói: “Hiện tại việc cấp bách nhất là nhanh chóng cho quân sĩ các doanh nghỉ ngơi hồi phục, thừa dịp Thôi Diễn chưa thu thập xong tàn quân, Thường Ngọc Tông quân tâm lại không ổn, dồn toàn lực tiêu diệt thất tử.”

Vệ Hưng gật đầu nói phải, một mặt cho người đi làm việc này, một mặt lại phái người đi dặn dò Trương Sinh đi dọc theo bờ sông tìm cứu A Mạch.

Đường Thiệu Nghĩa từ chỗ Vệ Hưng đi ra, vừa đi được mấy bước liền nghe thấy phía sau có người gọi, là Lâm Mẫn Thận đang đuổi theo, nhìn thần sắc của Đường Thiệu Nghĩa, thân thiết hỏi: “Đường tướng quân, người không sao chứ?”

Đường Thiệu Nghĩa cười nhẹ, hỏi ngược lại: “Ta có thể có chuyện gì?”

Lâm Mẫn Thận nhìn Đường Thiệu Nghĩa một lát, do dự một chút, mới nói thêm: “Mạch tướng quân...”

“Lâm tham quân!” Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên cắt ngang lời Lâm Mẫn Thận, nói: “Đều là quân nhân, chết trận nơi sa trường đó là chuyện bình thường, có gì lạ đâu?”

Lâm Mẫn Thận bị anh ta nói như vậy thì không thể nói gì nữa, Đường Thiệu Nghĩa xoay người rời đi, đến khi lên ngựa, nhắc chân dẫm vào bàn đạp, dùng hai tay túm lấy yên ngựa, nhưng lại phải dùng sức vài lần mới lên được lưng ngựa. Lâm Mẫn Thận ở phía sau nhìn mà lắc đầu cười khổ, nhưng trong lòng cũng lại cảm thấy trào lên một nỗi bi thương.

93. Chương 93

Chương 93

Ổ CHUNG

Khi A Mạch mở mắt ra thì đêm đã rất khuya rồi, bầu trời đêm sâu thăm thẳm được phủ đầy những ngôi sao lấp lánh, ánh lam nhạt xuyên thấu qua tán lá trải ra xung quanh có chút loang lổ. A Mạch cảm thấy phía dưới người mình có gì đó không được thích hợp cho lắm, vừa định cử động cánh tay thì bên tai đột nhiên truyền đến thanh âm lạnh lùng của Thường Ngọc Thanh: “Đừng nhúc nhích!”

Toàn thân A Mạch theo bản năng cứng đờ lại, không hề cử động, chỉ đưa mắt liếc nhìn chung quanh, rất nhanh liền ý thức được bản thân mình không phải đang nằm trên mặt đất, mà là trên một chạc cây đại thụ. Chỉ một chạc cây thôi cũng có thể làm chỗ nằm vững chắc cho nàng, có thể thấy được cái cây này lớn đến đâu. Sau một lúc lâu, A Mạch không thấy Thường Ngọc Thanh có động tĩnh gì, không nhìn được liền hơi xoay đầu về phía vừa phát ra tiếng nói của anh ta, thấy anh ta đang ngồi ở một chạc cây khác hơi ột chút, đang cúi đầu băng bó miệng vết thương trên bả vai.

Thường Ngọc Thanh ngẩng đầu lên, thoáng thấy A Mạch đang nhìn mình, thản nhiên giải thích: “Ta đánh rơi cái đánh lửa ở trong nước, xem trên người ngươi cũng không có, ban đêm không có cách nào để nhóm lửa, nên ở trên cây an toàn hơn.”

A Mạch nhẹ nhàng mà “A” lên một tiếng, đưa tay nắm lấy thân cây cẩn thận ngồi dậy. Trên người nàng sớm đã không còn áo giáp, chỉ mặc quân trang Nam Hạ, vẫn còn chưa khô, dính bết vào người rất khó chịu, A Mạch không khỏi khẽ nhíu mày, nàng quan sát bốn phía, chỉ thấy khung cảnh xung quanh toàn là núi rừng, bên tai còn nghe thấy cả tiếng nước chảy đầu đầu, hẳn là cách bờ sông không xa lắm.

Vết thương do đao chém trên vai Thường Ngọc Thanh đã băng bó xong, anh ta cũng không nói gì, chỉ đưa mắt lạnh lùng nhìn A Mạch, thấy nàng đối với tình trạng thân thể của mình không phật lòng chút nào, chỉ yên lặng đánh giá quang cảnh bốn phía, nhìn không được cúi đầu cười lạnh hai tiếng.

A Mạch xoay mặt lại nhìn Thường Ngọc Thanh, thấy anh ta vẫn cời trần, vai trái dùng vải trắng băng kín lại, trên mặt lộ ra vài vết sẫm màu, giống như vết máu.

Thường Ngọc Thanh theo tầm mắt của A Mạch cúi đầu nhìn bả vai của mình, khi ngẩng lên, trên khóe miệng đã hiện rõ vẻ trêu ngươi, hỏi A Mạch: “Thế nào? Nhìn có thấy quen mắt không?”

A Mạch liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, bình tĩnh nói: “Quân tử không lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn.”

Thường Ngọc Thanh, khiêu khích: “Ai nói ta là quân tử?”

A Mạch lơ đãng, thản nhiên cười cười, nói: “Đa tạ người đã cứu ta.”

Thường Ngọc Thanh nghe xong lời này, khuôn mặt trở nên lạnh lùng, lạnh giọng nói: “Ta vốn không muốn cứu ngươi, ngươi không phải bơi rất giỏi sao? Ta đáng lẽ nên để ngươi chết chìm trong nước.”

A Mạch nhẹ giọng nói: “Nhưng ngươi vẫn vất vả cứu ta lên, cho nên, ta vẫn phải cảm tạ ngươi.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy hơi ngẩn ra, bỗng nhiên cười nói: “Ta cứu ngươi cũng không phải tốt bụng gì, chỉ cảm thấy để cho ngươi chết đuối như vậy ngược lại là quá tiện nghi cho ngươi.”

A Mạch yên lặng nhìn Thường Ngọc Thanh một lát, đột nhiên cười nhạo nói: “Còn sống so với đã chết dù sao đã là chiếm tiện nghi rồi, phải không?”

Thường Ngọc Thanh cũng trầm mặc một lát, chỉ nhìn A Mạch, đột nhiên nhếch miệng cười, ngồi thẳng dậy nói: “Ngươi muốn luôn nhớ tới ơn cứu mạng của ta, ta cứ chối từ mãi thì cũng không hay, nếu đã như vậy, ta coi như ngươi đã thiếu nợ ta ân tình này, chỉ muốn hỏi một chút, ngươi định làm thế nào để báo đáp lại ơn cứu mạng của ta?”

A Mạch không nghĩ rằng anh ta đột nhiên hỏi như vậy, sau khi giật mình sửng sốt, liền nghiêm sắc mặt nói: “Sau này ở trên chiến trường, nếu ngươi rơi vào tay ta, ta sẽ lưu lại cho ngươi một mạng.”

Thường Ngọc Thanh nghe xong cười nhạo nói: “Lời nói của người, ta mà tin thì đúng là đồ ngốc.”

A Mạch thần nhiên nói: “Tin hay không là việc của người, nói hay không là việc của ta.”

Thường Ngọc Thanh không bày tỏ ý kiến gì, A Mạch cũng không nói thêm, chỉ dùng tay vịn vào thân cây thăm dò, thấy thân cây này vừa thô ráp lại thẳng, chạc cây cách mặt đất khá cao, không biết Thường Ngọc Thanh làm thế nào đem nàng lên đây được.

Thường Ngọc Thanh nghĩ A Mạch muốn xuống, liền lên tiếng nói: “Người nếu không ngại quãng mình xuống đất thì cứ nhảy đi.”

A Mạch quay đầu nhìn Thường Ngọc Thanh, tay lại càng bám chặt vào thân cây hơn. Thường Ngọc Thanh thấy nàng phản ứng như thế, không khỏi muốn bật cười, song khóe môi vừa cong lên một chút lại thu trở về, chỉ mỉm môi yên lặng nhìn hành động của A Mạch.

A Mạch mặc dù bám chặt thân cây, song vẫn cảm thấy có chút choáng váng, trong lòng thầm cảm thấy lạ, ngày xưa đứng trên vách núi cao cả trăm trượng cũng không thấy thế nào, sao hôm nay chỉ đứng trên chạc cây hơi ột chút mà đã cảm thấy chóng mặt rồi. Trong rừng có gió thổi đến, quần áo trên người nàng lại chưa khô hẳn, một cơn gió nhẹ thổi qua cũng cảm thấy lạnh, liền quay lại nhìn Thường Ngọc Thanh, thấy anh ta vẫn cỡi trần như trước, nhin không được hỏi: “Người có thấy lạnh không?”

Thường Ngọc Thanh bị hỏi thì ngẩn ra, đáp: “Không, người thấy lạnh sao?”

A Mạch gật gật đầu.

Thường Ngọc Thanh nghĩ một chút rồi nói: “Có lẽ do y phục trên người người vẫn chưa khô nên mới vậy.” Anh ta chỉ vào quần áo của mình đang phơi trên nhánh cây, lại trêu chọc nàng: “Vốn định đem phơi cả quần áo của người lên, nhưng lại sợ khi người tỉnh lại sẽ thẹn thùng, xấu hổ nên cũng không cỡi, người hiện giờ nếu cảm thấy lạnh, chi bằng cũng làm giống như ta cỡi hết đồ ra là được.”

A Mạch nghe xong cũng không phản bác, mà lại nhắm mắt lại. Thường Ngọc Thanh thấy nàng thật lạ, sợ nàng lại tiếp tục lừa mình, trong lòng không khỏi bắt đầu đề phòng, nhưng đợi một lát cũng không thấy A Mạch có động tĩnh gì, ngược lại thân thể nàng lại có chút chao đảo.

“A Mạch?” Thường Ngọc Thanh lên tiếng gọi, thấy A Mạch vẫn như trước không hề trả lời, không khỏi từ chạc cây đứng lên, đề phòng nhìn về phía A Mạch, nghiêng người về phía nàng dò xét, trong miệng lại nói: “A Mạch? Người đừng vội lừa ta, cẩn thận vừa mất công lại quãng mình xuống đất.”

A Mạch cuối cùng cũng có chút phản ứng, chậm chậm ngẩng đầu nhìn Thường Ngọc Thanh, lẩm bẩm nói: “Thường Ngọc Thanh, ta.....”

Thường Ngọc Thanh: “Sao?”

A Mạch lại không nói tiếp. Thường Ngọc Thanh đang cảm thấy lạ, chợt thấy cả người A Mạch đổ nhào xuống, rơi thẳng xuống phía dưới gốc cây. Thường Ngọc Thanh trong lòng cả kinh, theo bản năng đưa tay túm lấy A Mạch, ai ngờ chẳng những không kéo được A Mạch mà ngược lại, lại theo nàng rơi xuống. Thường Ngọc Thanh không kịp suy nghĩ, vội vàng kéo A Mạch ôm chặt trong lòng, đồng thời thất lực dùng sức xoay một cái, lật người xoay lưng mình hướng xuống đất, lại ôm theo A Mạch lăn tròn trên mặt đất hai vòng lúc này mới dừng lại.

Vết thương trên vai vừa mới băng bó xong lại bị rách toạc ra, Thường Ngọc Thanh lúc này mới hối hận, trong lòng thầm than: Hồng rồi! Lại bị nha đầu kia lừa rồi!

Ai ngờ A Mạch nằm trên người anh ta vẫn không hề động tĩnh, chỉ nghe thấy tiếng hít thở dồn dập, Thường Ngọc Thanh kinh ngạc, đưa tay sờ trán nàng, quả nhiên thấy nóng bỏng, đúng là đã lên cơn sốt cao. Khó trách lại bị ngã từ trên cây xuống, hóa ra không phải là lừa gạt, mà là bị mất sạch ý thức. Thường Ngọc Thanh đẩy nhẹ A Mạch ra, cúi đầu nhìn nàng, cân nhắc một lát rồi nâng nàng lên, anh ta vốn bị thương một bên bả vai, khi ôm nàng đã phải cố hết sức, để A Mạch sang bờ vai lành lặn rồi khiêng đi, xoay người bước nhanh dọc theo hướng bờ sông.

Cách bờ sông không xa có rải rác mấy hộ dân thường sinh sống, Thường Ngọc Thanh trước lúc lên bờ đã nhìn thấy, nhưng vì không muốn để người khác biết nên mới mang theo A Mạch đang hôn mê vào trong

rừng, hiện giờ A Mạch đã lên cơn sốt cao, rốt cuộc cũng không thể qua đêm ở trong rừng, nên anh ta cũng chỉ có thể mang A Mạch đến đó tìm nơi ngủ trọ.

Đến bìa rừng, Thường Ngọc Thanh dừng lại, đầu tiên cởi hết quần trang trên người A Mạch giấu đi, chỉ để lại trung y trên người nàng, sau đó lại gỡ búi tóc của nàng xõa xuống, lúc này mới lại nhấc nàng lên, chọn một ngôi nhà gần rừng nhất của một gia đình nông dân, trông có vẻ cũ nát, tiến lên gõ cửa.

Gõ đến nửa ngày, trong sân chó sủa cũng đến nửa ngày, cuối cùng trong nhà mới có động tĩnh, một cặp vợ chồng già cả đốt đèn lồng nghênh ngang đi ra, đi đến cổng cũng không mở cửa, chỉ hỏi là ai.

Thường Ngọc Thanh sớm đã nghĩ ra cách nói dối, nhận là một đôi vợ chồng, trên thuyền gặp thủy tặc, không những tiền tài bị cướp hết mà ngày cả người cũng bị bọn cướp ném xuống sông, may mà trên người anh ta chỉ bị vết thương nhỏ, nhưng nường tử thì lại sốt cao, ngoài trời rất lạnh, nường tử quả thật không chịu nổi, đành phải đến xin tá túc một đêm.

Vợ chồng lão nông kia nghe Thường Ngọc Thanh nói chuyện tao nhã, lễ độ, liền mở cửa cho anh ta vào, giơ đèn lồng lên soi, thấy cánh tay anh ta để trần nhưng diện mạo lại tuấn dật phi thường, đang diu nường tử tóc tai bù xù, đầu dựa vào bờ vai anh ta, hai mắt nhắm chặt, gò má đỏ đậm, quả nhiên là đã sốt cao đến hôn mê.

Vợ chồng lão nông vội vàng cho Thường Ngọc Thanh qua cửa, Thường Ngọc Thanh tuy nói là chỉ cần ở phòng chứa củi là được rồi nhưng vợ chồng lão nông lại là người tốt bụng, cũng không đành lòng để A Mạch đang bị bệnh như thế mà lại ngủ trong phòng chứa củi, nói trong nhà chỉ có hai người bọn họ, con trai tòng quân chưa về, phòng vẫn để trống nên hai người có thể vào phòng ngủ của đứa con đi xa đó.

Thường Ngọc Thanh nói cảm ơn, động tác cũng không hề câu nệ, liền ôm A Mạch vào trong phòng đặt lên trên giường, lại hỏi bà lão có chút nước nóng nào không cho xin một chút cho nường tử uống. Bà lão vội vàng đi ra, một lát sau liền bưng một bát canh giả nhiệt đến, nói là trước hết phải cho A Mạch uống cho đỡ mồ hôi, nếu muốn tìm lang trung, thì phải đợi đến sáng đi lên trấn trên tìm mới có, còn những thôn xung quanh đây đều không thể tìm được.

Thường Ngọc Thanh nghe theo, nâng A Mạch dậy cho nàng uống canh giả nhiệt, lại đắp chăn rồi rém kín quanh người nàng, lúc này mới trở lại cảm tạ vợ chồng lão nông, nói tiền tài trên người đều bị thủy tặc cướp hết rồi, chỉ biết sau này nhất định sẽ báo đáp. Mới nói mấy câu mà cũng khiến cho vợ chồng lão nông ngượng ngùng, ngược lại nói rằng thật ngại vì nhà mình khốn cùng, thật sự không có gì tốt để đãi khách, lại thay Thường Ngọc Thanh mắng bọn thủy tặc bất nhân bất nghĩa, đến lúc đó mới trở về phòng ngủ.

Thường Ngọc Thanh đợi bọn đi rồi, lại nghiêng tai nghe ngóng, thấy hai người thật sự đã trở về phòng ngủ, lúc này mới ngồi xuống bên cạnh A Mạch, thỉnh thoảng lại đắp khăn ướt lên trán nàng, yên lặng chờ trời sáng.

A Mạch tuy rằng sốt đến hôn mê, nhưng cũng không phải hoàn toàn mất hết ý thức, những câu đối đáp của Thường Ngọc Thanh cùng vợ chồng lão nông kia vẫn nghe được vài câu, chỉ thều thào nói với Thường Ngọc Thanh: “Chớ có giết người lung tung.”

Thường Ngọc Thanh mới đầu chưa nghe rõ, đến khi ghé sát vào miệng A Mạch mới nghe ra, biết nàng sợ mình sẽ giết vợ chồng lão nông này diệt khẩu, không khỏi thấp giọng cười nói: “Người trở thành người có thiện tâm từ bao giờ vậy? Đừng lo cho người khác vội, cố mà lo cho bản thân mình là được rồi.”

Nghe anh ta nói vậy, A Mạch mới thả lỏng bản thân, không gắng sức thêm nữa, quay đầu nặng nề chìm vào giấc ngủ.

————— đổi mới phân cách tuyến —————

A Mạch rất ít khi có thể ngủ sâu như vậy, từ khi giả nam trang, bất luận là khi lưu lạc lúc trước hay khi đã tòng quân, nàng luôn rất tỉnh ngủ, chỉ cần hơi có động tĩnh sẽ bừng tỉnh, rất ít khi ngủ mà không chút đề phòng như vậy, có lẽ cũng chỉ có quãng thời gian ở Thịnh Đô trong phủ của Thương Dịch Chi là được như vậy mà thôi.

Cứ ngủ như vậy hai ngày liền, khi tỉnh lại đã là giữa trưa, Thường Ngọc Thanh vẫn đang ngồi ở trên giường, trên mặt đã phủ một lớp râu cằm lởm chởm như gốc rạ. Nhìn thấy A Mạch mở mắt ra, Thường Ngọc Thanh

nhếch miệng cười, lại nói: “Người nói xem trên mặt người nhiều năm như vậy không hề có cọng râu nào, ngay cả hầu kết(1) cũng không có, bọn họ sao lại không nhận ra thân phận của người?”

A Mạch tỉnh lại sau một giấc ngủ dài, ánh mắt vẫn còn có chút mơ màng, chỉ im lặng nhìn chăm chú Thường Ngọc Thanh, như thể vẫn chưa nghe rõ anh ta hỏi gì.

Thường Ngọc Thanh cúi đầu liếc mắt nhìn chiếc áo ngắn màu xám trên người mình, cười hỏi: “Thế nào? Có phải phong thái vẫn tiêu sái, khí chất vẫn hiên ngang như trước hay không?”

Những lời này A Mạch thật ra đã nghe rõ, không khỏi mỉm cười, nhẹ giọng nói: “Cũng không tệ lắm.”

Bên ngoài có người gõ cửa, bà lão bưng một chén thuốc bước vào, thấy A Mạch đã tỉnh, trên mặt hiện rõ vẻ vui mừng: “Tiểu nương tử tỉnh lại là tốt rồi, chén thuốc này đúng là rất công hiệu.”

Thường Ngọc Thanh cười, lên tiếng nói cảm tạ, rồi nhận lấy chén thuốc, lại nâng A Mạch từ trên giường dậy cẩn thận cho nàng uống thuốc.

Bà lão kia ở một bên nhìn rồi cười tủm tỉm, hướng về phía A Mạch mà tán dương Thường Ngọc Thanh: “Tiểu nương tử thật có phúc, được gả ột lang quân chu đáo như vậy, thật khiến ột bà lão như ta cũng phải ghen tỵ.”

A Mạch nghe thấy mà đỏ khốc đỏ cười, vẻ mặt có chút quái dị.

Thường Ngọc Thanh cũng tựa tiểu phi tiểu liếc nhìn A Mạch, rồi cười nói với bà lão: “Thế mà nàng ấy lại luôn thấy chưa đủ, vẫn thường nhăn mặt với ta.”

Bà lão cũng cười rộ theo, nói: “Tiểu nương tử nhất định là da mặt mỏng, không chịu nổi sự chọc ghẹo của tiểu lang quân rồi.”

A Mạch biết Thường Ngọc Thanh nhất định đã che dấu thân phận với vợ chồng lão nông này, cũng không tiện vạch trần anh ta, trên mặt không biểu lộ gì chỉ nghe Thường Ngọc Thanh cùng bà lão kia nói giỡn. Bà lão kia nói chuyện với Thường Ngọc Thanh được vài câu, đột nhiên vỗ tay một cái, kêu lên: “Ai da, người xem ta này, bà lão này trí nhớ kém quá, chỉ lo nói chuyện, thế mà chuyện quan trọng lại quên mất.”

Bà lão nói xong, lấy từ bên hông ra hai nén bạc giao cho Thường Ngọc Thanh, nói: “Trên trần chỉ có một hiệu cầm đồ của nhà họ Thạch, Thạch chuồng quỳ nói miếng ngọc của tiểu lang quân rất tốt, chỉ có điều hiện nay đang thời buổi rối ren, thật không muốn thu nhận mấy thứ này, nếu tiểu lang quân nhất định phải cầm cố, cũng chỉ có thể đưa được ngần này. Nếu tiểu lang quân không hài lòng, trong vòng 3 ngày có thể đem bạc đến lấy miếng ngọc về.”

Thường Ngọc Thanh cầm lấy hai thỏi bạc, cười nói: “Như vậy là đủ rồi, đa tạ lão bà.”

Bà lão cười cười, lại lấy từ trong lòng một tờ giấy đưa cho Thường Ngọc Thanh, nói: “Đây là phương thuốc của lang trung, ông ta nói nếu tiểu nương tử hôm nay có thể hạ sốt thì không sao nữa, đổi sang dùng thang thuốc này là được, nhưng thân thể tiểu nương tử nhiễm lạnh đã lâu, phải điều trị lâu dài mới được.”

Thường Ngọc Thanh nhận lấy phương thuốc kia, mơ hồ nhìn lướt qua, cười rồi cất vào trong người, lại lấy một thỏi bạc giao cho bà lão nói: “Phiền ngài trả tiền khám và thuốc thang cho lang trung giúp ta.”

Bà lão kêu lên: “Chẳng qua chỉ lấy của ông ta hai, ba thang thuốc, đâu hết nhiều tiền đến thế.”

Thường Ngọc Thanh cười nói: “Còn lại là vợ chồng ta đáp tạ ân tình của hai ngài.”

Bà lão nghe xong rất ngượng ngùng, vội vàng chối từ nói: “Cứu người là bổn phận ta phải làm, sao có thể nhận tiền của ngài được!”

Thường Ngọc Thanh vẫn kiên trì đưa cho, lúc bấy giờ bà lão mới cảm tạ mà nhận lấy, lại vội vàng đi ra ngoài mở gà cho A Mạch bồi bổ, Thường Ngọc Thanh cười tiễn bà lão đi ra.

A Mạch sợ mình lên tiếng sẽ lộ dấu vết, đợi bà lão kia ra khỏi cửa, lúc này mới đánh giá Thường Ngọc Thanh, nói: “Không nhận ra người lại là người biết đạo lý đối nhân xử thế như vậy.”

Thường Ngọc Thanh bật cười nói: “Người cho ta là người như thế nào? Chẳng lẽ trong mắt người ta chỉ là kẻ thất phu lỗ mãng chỉ biết chém giết hay sao?”

A Mạch dời ánh mắt đi, thản nhiên nói: “Nhìn những việc người làm ở Hán Bảo, ta còn tưởng rằng người sẽ giết bọn họ diệt khẩu.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy thì ngẩn ra, chậm rãi thu lại ý cười trên mặt, lạnh lùng nhìn A Mạch một khắc, lúc này mới lạnh giọng nói: “Không sai, ta có tên là Sát tướng, nhưng A Mạch, mười ngón tay của người cũng không phải là những ngón tay trong sạch của thiếu nữ chốn khuê phòng, lúc trước tạm thời không nói, chỉ nói người mai phục giết ba vạn kỵ binh của Thường Ngọc Tông, sau lại đưa mấy vạn đại quân của Thôi Diễn vào chỗ chết, bàn tay người so với ta sạch sẽ hơn được bao nhiêu?”

A Mạch quay đầu nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, đón nhận ánh mắt sắc bén của anh ta, bình tĩnh đáp: “Quan doanh trước kia của ta là Lục Cương đã từng nói một câu: Một khi đã tòng quân, phải sẵn sàng chuẩn bị da ngựa bọc thây. Chết trận trên sa trường là bổn phận của quân nhân, trên sa trường, ta giết người không hối hận, nếu có bị giết cũng không oán thán, nhưng người lại dung túng cho binh lính giết chóc những người dân bình thường không tác sát trong tay, dân chúng Hán Bảo cô độc, vì sao phải chịu tai ương diệt thành?”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh nói: “Ta vốn nghĩ người là một kỳ nữ không câu nệ thế tục, không ngờ người cũng có lòng dạ đàn bà như vậy, uống cho người còn là một tướng cầm quân, chẳng lẽ ngay cả binh pháp tôn tử người cũng chưa từng đọc qua sao? Ta lĩnh quân ngàn dặm đến, phải chiến đấu mới có thể tồn tại, không chiến đấu sẽ diệt vong. Còn nữa, trên chiến trường quan trọng nhất là khí thế, diệt thành, chính là để tích tụ năng lượng tăng sức mạnh cho quân đội, là sự trợ lực tốt nhất kích thích cho binh lính sau một trận liều chết, còn có thể khiến cho quân đội của về sau không phải lo lắng, nhiều điểm tốt như vậy, ta sao phải thương tiếc cho dân chúng của địch quốc?”

94. Chương 94

Chương 94(1+2)

PHÁ KẾ

A Mạch lên tiếng tiếp lời: “Chỉ mong ngày khác dân chúng Bắc Mạc của người bị tiêu diệt, người cũng có thể bàng quan như thế!”

Thường Ngọc Thanh nghe xong rất tức giận, trong mắt chợt lóe lên tia sát khí, A Mạch đang đề cao tinh thần cảnh giác, thì lại thấy anh ta bỗng mỉm cười, chỉ nói: “Người đúng thật vẫn chỉ là một nữ nhân mà thôi.”

A Mạch cũng không muốn tranh cãi, chỉ đưa mắt đi nơi khác không nhìn anh ta, Thường Ngọc Thanh cũng không nói chuyện, trong phòng bỗng trở nên yên tĩnh, ngoài sân, âm thanh huyền ảo của bà lão đang đuổi bắt gà truyền vào trong phòng rõ mồn một, dường như con gà mà bà lão đuổi theo đã bay lên đầu tường, bà lão tức giận gọi chồng trèo lên tường bắt, nhưng khi ông lão trèo lên tường thì lại làm con gà bay ra bên ngoài khiến bà lão bực bội mắng ột trận.

Không biết tại sao, Thường Ngọc Thanh và A Mạch đều lắng nghe những âm thanh ấy đến nhập thần, quên mất cả cuộc tranh cãi vừa rồi.

Buổi tối, bà lão bưng đồ ăn tối, quả nhiên trong đó có một bát canh gà rất lớn, A Mạch mặc dù vẫn chưa hết bệnh, nhưng khẩu vị lại rất tốt, ăn một lèo hết hơn nửa bát, khiến Thường Ngọc Thanh nhìn mà trợn mắt há mồm, cuối cùng nhịn không được mà cũng đưa tay gấp thử một miếng nho nhỏ, thấy mùi vị thật ra cũng bình thường, không hiểu vì sao A Mạch lại ăn như thể đó là cao lương mỹ vị như vậy.

A Mạch ăn đến no căng rồi sảng khoái buông bát, lấy mu bàn tay lau miệng, nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, thản nhiên hỏi: “Ban đêm phải rời khỏi đây phải không?”

Thường Ngọc Thanh liếc mắt nhìn A Mạch, cười hỏi: “Thế nào? Còn chưa ở đủ hay sao?”

A Mạch vẫn chưa trả lời, sau một lúc lâu, đột nhiên nói: “Nếu muốn ta ăn vận như thế này đi ra ngoài, không bằng người cứ trực tiếp giết ta luôn ở đây còn hơn.”

Quân trang trên người nàng đã bị Thường Ngọc Thanh cởi ra giấu ở trong rừng, hiện tại quần áo đang mặc là đồ cũ của bà lão kia, một thân quần áo thiếu phu nông thôn thoát nhìn có chút không được tự nhiên.

Thường Ngọc Thanh trầm mặc một lát, hỏi: “Chỉ vì bộ quần áo này?”

A Mạch nói: “Ta rơi xuống sông, trong quân tất nhiên sẽ phái người đi dọc theo bờ sông tìm kiếm, người lại để cho ta ăn mặc như vậy, nếu để người khác nhìn thấy, ta biết giải thích thế nào?”

Thường Ngọc Thanh cũng cười, nói: “Như thế chẳng phải là đúng lúc hay sao? Người và ta đều không muốn đụng độ với quân Giang Bắc, vậy thì càng nên đi ngay lập tức, tránh gặp phải nhiều điều phiền toái.”

A Mạch không nói, chỉ thả đôi đũa mộc lên bàn, yên lặng đến bên giường ngồi xuống.

Thường Ngọc Thanh thấy vậy, lại hỏi: “Không đi thật sao?”

A Mạch kiên định đáp: “Không đi, người dùng cách này để vũ nhục ta, không bằng giết ta đi.”

Sự nhẫn nại của Thường Ngọc Thanh cũng đến giới hạn, lạnh giọng hỏi: “A Mạch, người cho rằng ta thực sự không nỡ giết người?”

A Mạch nhướng mày nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, khiêu khích nói: “Vậy thì người cứ giết ta đi.”

Thường Ngọc Thanh lạnh lùng nhìn A Mạch, dù không nói thành lời, nhưng trong lòng hiển nhiên đã tức giận vô cùng.

A Mạch cũng cười nhạo một tiếng, nói: “Giết hay không tùy người, ta có chết cũng không chịu mặc bộ quần áo này đi ra ngoài !”

Nói xong, liền tung chăn ra rồi nằm xuống.

Thường Ngọc Thanh nhìn bóng dáng A Mạch nằm trên giường, cố gắng kiềm chế nổi tức giận trong lòng, hỏi A Mạch: “Người muốn thế nào?”

A Mạch cũng không quay đầu lại, chỉ thấp giọng đáp: “Ta muốn đổi sang trang phục nam giới.”

Thường Ngọc Thanh chỉ vào tủ quần áo đặt trong góc phòng nói: “Trong đó vẫn còn giữ lại vài bộ quần áo của con trai họ, người tìm một bộ mặc vào là được!”

A Mạch lại từ chối nói: “Ta không mặc lại quần áo của người khác! Người ngày mai nói với bà lão kia đi lên trấn trên mua cho ta một bộ quần áo mới thì ta sẽ đi cùng người.”

Lời này nói ra, Thường Ngọc Thanh lâu cũng không thấy động tĩnh, A Mạch yên lặng nằm chờ, bỗng chăn trên người bị hất mạnh ra, A Mạch kinh ngạc quay lại, thấy Thường Ngọc Thanh đã đứng ở đầu giường, quan sát nàng rồi hỏi: “Mạch Tuệ, đây là người đang làm nũng với ta?”

A Mạch chưa trả lời, Thường Ngọc Thanh đã đưa một tay nắm lấy vạt áo trước người nàng kéo lên, lạnh giọng nói: “Chỉ tiếc người thật không am hiểu chút nào, khó tránh khỏi làm ra vẻ quá mức. Một nữ nhân như người, cho dù có lột hết quần áo của người, người cũng vẫn dám đi ra ngoài như thường, hôm nay vì sao lại vì chuyện quần áo mà trở nên ngoan cố như vậy? Thế nào? Mạch Tuệ, người lại tính kế gì đây?”

Ngữ điệu Thường Ngọc Thanh tuy nhẹ, song ánh mắt lại sắc bén vô cùng, giống như nhìn thấu vào tận tâm can của nàng. A Mạch cố gắng khống chế nhịp tim đang đập liên hồi trong lồng ngực, trên mặt làm ra vẻ bình tĩnh, lạnh nhạt hỏi: “Tính mạng của ta đã ở trong tay người, còn có thể tính kế gì?”

Ánh mắt Thường Ngọc Thanh cũng nhìn A Mạch chằm chằm nói: “Lời nói của một nữ nhân như người tốt nhất là không nên tin.”

A Mạch hỏi ngược lại: “Không nên tin thì người còn hỏi làm gì?”

Thường Ngọc Thanh yên lặng nhìn A Mạch, đột nhiên nở nụ cười, nói: “A Mạch, ngươi ở cố ý kéo dài thời gian, đúng không?” A Mạch chợt rung mình, lại nghe Thường Ngọc Thanh tiếp tục nói: “Ngay từ đầu ngươi đã cố ý kéo dài thời gian rồi phải không? Ngươi chẳng qua chỉ sốt có một đêm, nhưng lại ngủ tới hơn hai ngày! Ta cũng nhất thời sơ xuất, chỉ nghĩ ngươi do sốt cao nên thân thể suy nhược vì vậy mới mê man bất tỉnh, hiện giờ nghĩ lại mới nhận ra là ngươi cố ý thả lỏng bản thân, tự cho phép mình ngủ say như vậy đi?”

Thường Ngọc Thanh mặc dù cười, nhưng bàn tay kéo vạt áo A Mạch lại càng lúc càng dùng thêm sức, chỉ híp mắt lại đánh giá A Mạch: “Khó trách hôm nay ngươi tỉnh dậy lại thành thật đến vậy, không hề có tâm tư bỏ trốn, ta còn đang lấy làm lạ, không biết Mạch Tuệ ngươi trở nên nhu thuận như vậy từ khi nào, thì ra là thế.....”

A Mạch biết Thường Ngọc Thanh đang giận dữ, không dám nhúc nhích chút nào, chỉ bình tĩnh nhìn anh ta.

Thường Ngọc Thanh lại nói tiếp: “Ngươi cố ý kéo dài thời gian, không muốn để cho ta trở về trong quân, là muốn nhân dịp ta không có mặt sẽ kích động Ngọc Tông xuất chiến chứ gì? Vậy thì e là phải làm người thất vọng rồi, Ngọc Tông mặc dù không phải là kẻ tài năng xuất chúng, lại chưa đủ lịch duyệt nhưng lại là người thận trọng, nếu ta không trở về, anh ta sẽ càng phòng thủ cẩn thận hơn mà thôi, Đường Thiệu Nghĩa đâu thể ép được anh ta?”

Thường Ngọc Thanh chậm rãi nói, tay khác đưa lên xoa xoa vết hầu của A Mạch.

“Thường Ngọc Tông không chịu kích xuất giao chiến, nhưng Thôi Diễn thì có!” A Mạch đột nhiên lên tiếng.

Ngón tay Thường Ngọc Thanh bỗng ấn mạnh một cái, A Mạch nhất thời ho sặc sụa, chỉ nghe Thường Ngọc Thanh lạnh giọng nói: “Khó trách ngươi lại dễ dàng thả Thôi Diễn như thế.”

A Mạch cố gắng đè nén cơn ho khan, cười nói: “Ta dễ dàng với Thôi Diễn như thế, tất nhiên là để tận dụng anh ta. Chỉ một mình Thường Ngọc Tông tất nhiên là sẽ không dễ dàng xuất chiến, nhưng thật khéo là lại có một Thôi Diễn xúc động hiếu chiến ở đây, hơn nữa ngươi đi lâu không trở về doanh chuyện sống chết khó định, nên cũng khó nói lắm.”

Thường Ngọc Thanh giận dữ mà bật cười, nói: “Giỏi lắm, Mạch Tuệ, thì ra ngươi lại tính toán nhiều như vậy!” Thường Ngọc Thanh đột nhiên kéo A Mạch lại gần, ghé sát vào mặt nàng, chế nhạo: “Mạch tướng quân thật đúng là đã phải hạ thấp bản thân mình rồi, để ta cứ như vậy mà mớm thuốc cho người, vậy mà ngươi cũng có thể chịu được!”

A Mạch cũng trả lời lại một cách mỉa mai: “Thường tướng quân cũng chẳng dễ dàng gì, đối với một tướng lĩnh địch quân mà cũng có thể dốc lòng chăm sóc như vậy, thật không hợp với danh tiếng Sát tướng của ngươi chút nào!”

Thường Ngọc Thanh biến sắc mặt, siết chặt mấy ngón tay trên vết hầu của A Mạch, cuối cùng cũng tỉnh táo lại, thả A Mạch ra. Anh ta vừa lỏng tay, A Mạch liền ngã khụy xuống giường, hơn nửa ngày mới bình phục lại, sắc mặt đỏ bừng, ngẩng đầu nhìn Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh thản nhiên thừa nhận: “Không sai, là ta có ý với ngươi, thế thì sao?”

A Mạch không ngờ anh ta sẽ nói thẳng ra như thế, trợn tròn mắt lên nhìn.

Thường Ngọc Thanh lại nói tiếp: “A Mạch, ngươi cho rằng ta không thể giết ngươi sao? Có lẽ ngươi đã quá coi trọng mình rồi.”

“Ta cá là ngươi không thể giết ta.” A Mạch bình tĩnh đáp, “Việc đã đến nước này, ngươi giết ta thì làm được gì? Ngươi mặc dù hành sự khác thường, nhưng cũng không phải là người tùy tiện phóng túng, nếu giết ta chỉ để hả nổi hận trước mắt, không bằng lưu ta lại sẽ có nhiều ích lợi hơn.”

Thường Ngọc Thanh cười nhạo, hỏi ngược lại: “Ta không phải là người tùy tiện phóng túng? Cách nói này ta lần đầu tiên nghe thấy. Ta nếu không giết ngươi để hả nổi giận trước mắt, thì ngươi có thể làm được gì?”

A Mạch cười cười, đáp: “Ta thì làm được chuyện gì? Nguyện chịu thua thôi.”

Việc đã đến nước này, Thường Ngọc Thanh liền cố gắng bình tĩnh lại, ngồi xuống một bên, yên lặng nhìn A Mạch. Anh ta cứ nhìn A Mạch như vậy, ngược lại khiến A Mạch cảm thấy chột dạ, không biết trong lòng

anh ta đang tính toán những gì. Hai người cứ ngồi nhìn nhau như vậy một lúc lâu, sau đó Thường Ngọc Thanh mới than nhẹ một tiếng, mở miệng hỏi: “Nói đi, người tính thế nào?”

A Mạch hơi hơi nhưn mày, Thường Ngọc Thanh chế nhạo: “Trong lòng người rõ ràng là đã tính toán cả rồi, bằng không sao lại thành thật như thế, không bằng hiện giờ cùng nói ra, người và ta sẽ cùng nhau trao đổi điều kiện.”

A Mạch cuối cùng thả lỏng tâm tư, nói: “Vị trí Thường Ngọc Tông đóng quân ở phía Bắc chính là Nhạn Sơn, khi thất bại anh ta tất sẽ rút lui lên trên núi, Đường Thiệu Nghĩa vì muốn đảm bảo an toàn nên sẽ chỉ vây núi mà không tấn công, nếu người chạy về đúng lúc thì còn có cơ hội mang theo tàn quân của Thường Ngọc Tông phá vòng vây ra ngoài.”

A Mạch nói tới đây thì ngừng lại, chỉ yên lặng nhìn chăm chú vào Thường Ngọc Thanh, đợi phản ứng của anh ta.

Thường Ngọc Thanh cười nhạo, hỏi ngược lại: “Người sao lại khẳng định chắc chắn như vậy, tại sao Ngọc Tông mặc dù không xuất chiến mà vẫn nhất định gặp thất bại, hơn nữa cho dù có bị đánh bại, lại nhất định sẽ trốn lên trên núi Nhạn Sơn?”

A Mạch không nói, chỉ trầm mặc nhìn Thường Ngọc Thanh, sau một lúc lâu, lại nghe Thường Ngọc Thanh hỏi: “Điều kiện của người là gì?”

A Mạch đáp: “Người thả ta trở về quân doanh, ta thả cho người vào núi.”

Thường Ngọc Thanh cười: “Người thả ta vào núi? Đường Thiệu Nghĩa đúng là có thể vây núi nhưng sao có thể ngăn được ta?”

A Mạch nhìn Thường Ngọc Thanh chằm chằm, thản nhiên nói: “Tất nhiên là không ngăn được người, nhưng lại có thể kháng cự được tàn quân của Thường Ngọc Tông.”

Thường Ngọc Thanh hai mắt chợt lóe tinh quang, trầm giọng hỏi: “Người dám vì tình cảm riêng tư mà thả địch quân sao?”

A Mạch cười cười, đáp: “Ngày thường tất nhiên là không dám, nhưng hiện nay tính mạng ta đang ở trong tay người khác, không dám cũng phải dám.”

Thường Ngọc Thanh trầm mặc một lát, bỗng hỏi: “Ta sao có thể tin người?”

“Chuyện tới nước này, người cũng chỉ có thể tin ta mà thôi.” A Mạch đáp, nằng trâm ngâm một lát, lại nói tiếp: “Chủ thủ mà người đoạt trên người của ta là di vật của phụ thân ta, đối với ta nó còn quan trọng hơn cả tính mạng, ta lấy nó ra mà thề, nếu người thả ta trở về quân doanh, ta sẽ thả cho quân của Thường Ngọc Tông xuống núi!”

Thường Ngọc Thanh tất nhiên biết A Mạch coi trọng thanh chủ thủ này, nhưng nếu nói nàng sẽ coi nó quan trọng hơn cả tính mạng của mình thì cũng không sao tin nổi, bởi vậy chỉ cười mà nói rằng: “Chủ thủ đúng là ở trong tay ta, chẳng qua ta cũng không sợ người thất tín, nếu người lần này còn dám bội ước, ta liền cho toàn thể quân sĩ ở trên núi cùng cùng kêu lên rằng: Mạch Tuệ trong quân Giang Bắc là một mù đàn bà!”

A Mạch nhất thời tức giận đến không nói nên lời, chỉ trừng mắt căm hận nhìn Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh lại hỏi: “Người vẫn muốn kéo dài thời gian, hóa ra là vì ý này sao? Nếu hôm nay ta không phát hiện ra, người vẫn tiếp tục kéo dài thời gian tiếp sao?”

A Mạch hắc hắc cười lạnh hai tiếng, đáp: “Đó là điều đương nhiên, chỉ cần ta giữ lại người thêm một ngày, quân Bắc Mạc nhất định sẽ thiệt hại thêm một phần, ta có sao lại không làm?”

Thường Ngọc Thanh cũng không bực bội, chỉ nhìn A Mạch, đột nhiên hỏi: “Quân Giang Bắc cho người lợi lộc gì? Vì sao người phải bán mạng cho bọn họ như vậy?” Nhìn thấy A Mạch ngẩn ra, lại nói tiếp: “Nhìn vóc người của người, hiển nhiên không giống người Nam Hạ, người rốt cuộc là người nơi nào? Tại sao trước đây lại là bạn cũ của Trần Khởi?”

Thường Ngọc Thanh nhìn chăm chăm vào A Mạch, thấy sắc mặt của nàng mặc dù bình tĩnh, nhưng cảm xúc trong mắt lại không ngừng thay đổi, cuối cùng quay đầu đi chỗ khác thản nhiên nói: “Thường tướng quân không lo lắng xem quân sĩ của mình còn lại được bao nhiêu người hay sao mà lại nhàn rỗi ở đây quan tâm xem ta là người ở nơi nào đến đây, thật là buồn cười.”

Thường Ngọc Thanh cười cười, cũng không hỏi lại, chỉ đứng lên, nói: “Tốt lắm, chúng ta chia tay ở đây, đợi trở lại trong quân sẽ cùng nhau thủ tín, ta đánh nghi binh một bên, ngươi sẽ điều quân sang một sườn núi khác, thả quân ta xuống núi.”

A Mạch gật đầu nói: “Được, một lời đã định.”

95. Chương 95

Chương 95

RÚT QUÂN

Ngay sau đó, Thường Ngọc Thanh một mình rời đi, A Mạch đợi một lúc rồi mới lấy ra từ trong tủ một bộ quần áo nam giới, chẳng buồn quan tâm xem xấu đẹp hay cũ mới, chỉ cần khoác được lên người, sau đó lén lút lên ra khỏi nhà ra đến bờ sông, đi ngược lên vùng thượng lưu.

Lại nói Trương Sinh và Trương Sĩ Cường đưa người đi dọc theo hạ lưu, gặp phải núi cao nên đường rất khó đi, lại vừa cẩn thận tìm kiếm ở giữa sông, tốc độ vì thế mà chậm lại rất nhiều. Cứ như vậy tìm đến ba ngày mà vẫn không thấy bóng dáng của A Mạch đâu, sắc mặt mọi người càng thêm u ám, trong lòng ai cũng cảm thấy không hy vọng là A Mạch còn sống, chỉ có Trương Sinh và Trương Sĩ Cường vẫn không chịu bỏ cuộc, nhất là Trương Sĩ Cường, vẫn kiên trì nói Ngũ trưởng sẽ không chết. Mọi người không dám nói gì, đành phải tiếp tục tìm kiếm, ai ngờ đợi đến sáng sớm ngày thứ tư, A Mạch thể mà lại xuất hiện trước mặt bọn họ.

Trương Sĩ Cường nhất thời vừa mừng vừa sợ, ngay cả nói cũng không nói nên lời, A Mạch cười cười, đẩy mạnh vào người Trương Sĩ Cường, cười nói: “Thế nào? Mới mấy ngày không gặp mà đã không còn nhận ra ta nữa sao?” Nói chưa dứt lời, đôi mắt Trương Sĩ Cường đã đỏ hoe. A Mạch đỡ khóc dở cười, trước mặt nhiều người thế này cũng không tiện nói gì, liền quay đầu gọi Trương Sinh: “Trương đại ca, người vất vả rồi.”

Trương Sinh cũng nhìn A Mạch chăm chăm, lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, thì thào nói: “Cuối cùng cũng đã tìm thấy.....”

A Mạch nhất thời nghe không rõ liền hỏi lại: “Cái gì?”

Trương Sinh lại nói: “Mạch tướng quân trở về là tốt rồi, đại tướng quân và Đường tướng quân đều vô cùng lo lắng, nếu thân thể Mạch tướng quân không có gì trở ngại, mời tướng quân mau chóng trở về doanh trại.”

A Mạch gật đầu, hỏi Trương Sinh nói: “Đại quân hiện ở đâu?”

Trương Sinh đáp: “Một ngày trước có người tới thông báo nói là đã lên phía bắc giao chiến cùng Thường Ngọc Tông, hiện tại không biết đã đi đến đâu.”

A Mạch nhìn bốn phía, không thấy có ngựa liền hỏi: “Ngựa đâu?”

Trương Sĩ Cường giành trả lời trước nói: “Dọc bờ sông có nơi địa thế quá cao, chiến mã không thể đi được, Trương tướng quân liền ọi người đi bộ tới đây.”

Thì ra A Mạch khi rơi vào giữa sông đã bị dòng nước cuốn về phía hạ du, sau lại lại bị hôn mê bất tỉnh, tất cả đều là dựa vào Thường Ngọc Thanh mang lên bờ, chính nàng cũng không biết địa hình dọc theo con sông như thế nào, hiện nghe Trương Sĩ Cường nói mới hiểu được vì sao Trương Sinh phải mất tới mấy ngày

đêm mới đi đến nơi này. A Mạch biết xuôi theo dòng nước là núi cao nhưng nếu đi dọc theo bờ sông này rồi vượt qua mấy ngọn núi kia thì lại càng khó khăn hơn, khó trách nhìn dáng vẻ của mọi người lại chật vật đến vậy. Nghĩ đến đây, A Mạch không khỏi lại nhìn về phía Trương Sinh, thấy trên người anh ta bám đầy bùn đen, cái chân bị thương cũng bị bùn đen bao kín nhìn không rõ màu da, trong lòng A Mạch âm thầm cảm động, trịnh trọng hướng về phía Trương Sinh hành lễ nói: “Đa tạ ơn cứu trợ của Trương đại ca!”

Trương Sinh vội vàng lắc mình tránh né, nói: “Mạch tướng quân đừng như vậy, làm thế khác nào muốn lấy mạng ta.”

A Mạch cười cười, không nhiều lời nữa, sau khi cân nhắc cẩn thận liền phân phó mọi người lưu lại cùng Trương Sinh thông thả đi sau, còn mình dẫn theo Trương Sĩ Cường vội vàng vượt núi trở lại quân doanh. Trương Sĩ Cường vốn sớm theo A Mạch rèn luyện cước lực, lại thêm đương độ tuổi trẻ, nên mặc dù trước đó đã mệt mỏi đến cực điểm, lại vẫn cẩn thận theo sát phía sau A Mạch chưa từng bị tụt lại quá xa, hai người cứ như vậy đi vội vã hai ngày đêm mới trở về đến quân doanh, Đường Thiệu Nghĩa quả nhiên đã dẫn quân bao vây tàn quân của Thường Ngọc Tông ở Nhạn Sơn.

A Mạch và Trương Sĩ Cường đã mệt mỏi đến nỗi không còn ra người hình, A Mạch tuy là một cô gái khỏe mạnh hiếm thấy nhưng lại vừa bị bệnh nặng mới khỏi, thân thể lúc này gần như kiệt sức, hoàn toàn dựa vào Trương Sĩ Cường mới đến được doanh trại của Đường Thiệu Nghĩa. Đường Thiệu Nghĩa bước vội vài bước tiến đến nắm chặt lấy hai vai A Mạch, tinh tế nhìn nàng đánh giá mấy lượt, lúc này mới trầm giọng nói: “Còn sống là tốt rồi.”

Tuy chỉ là bốn chữ ngắn ngủn song khi lọt vào trong tai thì A Mạch cũng không khỏi cảm động. Nàng nhếch miệng cười cười, hạ mắt xuống nói: “Đại ca đã quên rồi sao? Khi còn ở phía Bắc thành Thái Hưng, ta cùng đại ca đã từng nói chúng ta đều nhất định phải còn sống!”

Đường Thiệu Nghĩa cũng gượng cười, hai tay vẫn nắm chặt vai A Mạch, cố gắng nén lại nỗi xúc động muốn ôm A Mạch vào lòng, mà chỉ kéo A Mạch ngồi xuống, quay đầu lại phân phó thân binh đi chuẩn bị cơm canh, rồi lại nói với Trương Sĩ Cường đang đứng bên cạnh: “Không cần giữ lễ tiết, ngồi xuống đi.”

Nhưng Trương Sĩ Cường vẫn không chịu ngồi xuống, chỉ cảm tạ Đường Thiệu Nghĩa rồi nhìn về phía A Mạch nói: “Tướng quân, ta ra ngoài trước.”

A Mạch biết anh ta ở trong này tất sẽ cảm thấy câu thúc, liền gật đầu nói: “Người về doanh trước đi, có việc gì thì ta sẽ cho gọi người.”

Trương Sĩ Cường đồng ý, lại hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa hành quân lễ, rồi mới xoay người rời đi.

A Mạch đợi anh ta ra ngoài mới quay lại hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, tình hình chiến sự giữa ta và thất tử thế nào rồi?”

Đường Thiệu Nghĩa đáp: “Quân của Thôi Diễn sau khi bị đánh cho tan tác thì chạy lên hướng bắc hội quân cùng tàn quân của Thường Ngọc Tông, Thường Ngọc Tông vốn không chịu xuất chiến, ta cho người đóng giả Thường Ngọc Thanh, treo lên trước quân mới khiến Thôi Diễn xuất trận, Thường Ngọc Tông sợ Thôi Diễn mắc phải sai lầm, rơi vào đường cùng cũng đành phải xuất chiến, sau khi bị quân ta đánh bại liền dẫn quân trốn lên núi Nhạn Sơn, hôm nay đã là ngày thứ ba rồi.”

A Mạch lại hỏi: “Tình hình thương vong giữa địch và ta thì thế nào?”

“Quân Bắc Mạc tổn thất quá nửa, quân ta có thương vong nhưng không lớn, chỉ có điều Thôi Diễn từng xâm nhập vào trong trận địa của ta, Vệ Hưng chưa lành vết thương nên không thể nghênh chiến, khiến cho Thôi Diễn giết mất mấy tên thân vệ, trong lúc bối rối, Lâm Mẫn Thận làm đổ lá cờ nguyên soái của đại tướng quân, trùng hợp lại phủ lên đầu Thôi Diễn làm che mất tầm mắt của anh ta, lúc này, một thân vệ nhân cơ hội đó liền cho Thôi Diễn một đao, chỉ tiếc là không chém trúng chỗ hiểm nên vẫn để cho anh ta chạy thoát.”

A Mạch nghe thấy Lâm Mẫn Thận trong lúc vô tình đụng phải soái kỳ cứu Vệ Hưng thoát chết, trong lòng không khỏi vừa động, lập tức hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, người có tin lá cờ nguyên soái lại trùng hợp đổ lên đầu Thôi Diễn như vậy không?”

Đường Thiệu Nghĩa hơi trầm ngâm, nói: “Anh ta nói là đúng dịp thì đó là đúng dịp, trong lòng ta và người cứ hiểu như vậy là được rồi.”

“Cũng phải.” A Mạch gật đầu, lại hỏi: “Đại ca hiện giờ vậy Thường Ngọc Tông trên núi, huynh đã có tính toán gì chưa?”

Đường Thiệu Nghĩa đáp: “Ta đang cân nhắc biện pháp ép Thường Ngọc Tông xuống núi.”

A Mạch thầm nghĩ nếu chỉ có Thường Ngọc Tông và Thôi Diễn thì buộc bọn họ xuống núi thật ra dễ như trở bàn tay, nhưng hiện giờ Thường Ngọc Thanh sợ là cũng đã lên trên núi, nếu tính kế để lừa anh ta thì rất khó, huống chi nàng và anh ta đã có hẹn ước từ trước rồi. A Mạch lo nghĩ, song cũng không nói ra chuyện cùng Thường Ngọc Thanh ước hẹn, chỉ nói: “Thường Ngọc Tông vốn có ý định bất động tại phía bắc mà chờ viện quân Dự Châu, hiện nay trốn lên trên núi, nếu nói về thời gian thì anh ta có lợi thế hơn chúng ta, một khi viện quân của thất tử ở Dự Châu đến, quân ta sẽ rơi vào tình thế thập phần hung hiểm.”

Đường Thiệu Nghĩa sao lại không nhìn thấu ý đồ của Thường Ngọc Tông, chỉ có điều nếu cứ như vậy buông tha Thường Ngọc Tông và Thôi Diễn thì đúng là không cam lòng, không khỏi thở dài: “Hiện nay trên tay Thường Ngọc Tông và Thôi Diễn không tới một vạn quân, trong đó lại có nhiều kẻ là thương binh bại tướng, nếu cứ như vậy mà thả bọn chúng thì thật đáng tiếc.”

A Mạch hỏi: “Đại ca thấy tiếc vì không thể nuốt gọn một vạn binh mã hay là thấy tiếc vì không thể trừ bỏ được Thường Ngọc Tông và Thôi Diễn?”

Đường Thiệu Nghĩa hơi có chút khó hiểu, nhìn về phía A Mạch hỏi: “Có gì khác nhau sao?”

A Mạch cười nói: “Tất nhiên là rất khác nhau, bỏ qua một vạn binh mã thì đáng tiếc vô cùng, nhưng nếu buông tha Thường Ngọc Tông và Thôi Diễn, thì đại ca phải cao hứng mới đúng, Thường Ngọc Tông không phải là kẻ đại tài đủ để gây nên mối họa, Thôi Diễn lại chỉ là một gã thất phu lỗ mãng, thả anh ta ra so với giết có khi còn lợi hơn rất nhiều!”

Đường Thiệu Nghĩa nghĩ một lát rồi cũng nở nụ cười, nói: “Người nói cũng đúng, chẳng qua nếu muốn lui binh thì Vệ Hưng phải gật đầu đồng ý mới được, mặc dù ông ta bị trọng thương nhưng dù sao vẫn là thống soái của quân Giang Bắc! Người thấy trong người như thế nào? Hay là nghỉ ngơi một chút rồi hãy đến gặp ông ta?”

A Mạch từ trên ghế đứng dậy, nói: “Không việc gì, đi thôi.”

Đường Thiệu Nghĩa lại đưa mắt nhìn A Mạch nói: “Lui binh cũng không phải chuyện cần làm gấp gáp, trước mắt người cứ ăn vài thứ đi đã.”

A Mạch sớm đã đói cồn cào, nhưng nàng đến tìm Đường Thiệu Nghĩa trước Vệ Hưng đã là không đúng, nếu còn tiếp tục ở lại đây ăn cơm rồi mới đi gặp Vệ Hưng, sợ là càng khiến Vệ Hưng nghi kỵ, liền lập tức nói: “Không sao, chỉ đói một chút không đáng ngại, đi gặp Vệ Hưng trước thì hay hơn.”

Đường Thiệu Nghĩa ngẫm lại cũng thấy phải, gật đầu nói: “Cũng tốt.” Mới ra đến cửa trường thì đúng lúc gặp thân binh bưng cơm canh đến, Đường Thiệu Nghĩa cầm lấy cái bánh bao nhét vào trong tay A Mạch, lúc này mới đưa nàng đi tìm Vệ Hưng.

Vệ Hưng ở trong trường nhìn thấy A Mạch vẫn còn sống trở về thì vô cùng cao hứng, trấn an vài câu, rồi lại hỏi A Mạch những chuyện diễn ra khi nàng chạy trốn. A Mạch đem những chuyện trải qua mấy ngày vừa rồi nửa thật nửa giả nói một lượt, chỉ kể là ở trong nước dùng chủ thủ cắt đứt dây buộc áo giáp bằng da trâu mới thoát thân được, lại bị dòng nước cuốn đi rất xa mới bơi được vào bờ, nhưng lúc đó lại kiệt sức mà ngất đi, may mắn được một hộ nông gia cứu, vì thế mà còn sống trở về.

Đúng lúc Lâm Mẫn Thận đang ở trong trường của Vệ Hưng, nghe thấy vậy liền liên tục kinh hô, lại sợ hãi mà than rằng: “Mạch tướng quân bơi giỏi thật, nếu đổi là người khác, sợ là sớm đã bị cái áo giáp kia kéo chìm xuống đáy sông rồi, thế mà Mạch tướng quân vẫn còn có thể bình tĩnh cắt đứt dây áo, quả thực không giống với người thường!”

A Mạch thản nhiên nói: “Tình thế bức bách cũng chỉ có thể liều chết thử một lần xem sao, nếu Lâm tham quân bị rơi xuống sông, e là cũng có thể làm được.”

Lâm Mẫn Thận cười cười, đang muốn nói tiếp, lại nghe Đường Thiệu Nghĩa nói: “Đại tướng quân, quân ta đã vây khốn thất tử ba ngày, Thường Ngọc Tông quyết tử thủ Nhạn Sơn, nếu chúng ta tiếp tục vây nữa chỉ sợ là sẽ mất đi lợi thế, một khi viện quân thất tử ở Dự Châu đến nơi, quân ta sẽ rơi vào cục diện bị động, chỉ bằng hiện giờ ta bỏ Nhạn Sơn mà đi, tránh rơi vào kế của bọn chúng.”

Vệ Hưng cân nhắc một lát rồi nhìn về phía A Mạch, hỏi: “Mạch tướng quân cảm thấy thế nào?”

A Mạch đáp: “Thường Ngọc Tông đã không còn khả năng gây họa nữa, mà quân ta vây núi cũng đã lâu, lúc này cũng nên tìm một nơi phù hợp để nghỉ ngơi hồi phục rồi sẽ tính tiếp.”

Vệ Hưng thấy A Mạch nói có lý, khi anh ta ra khỏi núi Ô Lan thì hào quang vạn trượng, nhưng qua một trận chiến ở thành Thái Hưng thì lại phải chịu một đòn đả kích lớn, nên thái độ của anh ta trong việc điều quân khiến tướng đối với Đường Thiệu Nghĩa và A Mạch nặng nề hơn rất nhiều, hiện nghe Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch đều đề nghị lui binh, liền gật đầu nói: “Cũng tốt, chỉ không biết nên lui về hướng nào để bố trí cho quân sĩ nghỉ ngơi hồi phục được thỏa đáng?”

Đường Thiệu Nghĩa nghĩ một lát rồi nói: “Hiện nay hai lộ đại quân của thất tử đều bị chúng ta phá, hướng đông hướng tây đều có thể đi, song thất tử đương nhiên không thể ngờ được chúng ta còn dám quay đầu lại đi theo hướng tây, nên theo ta thấy không bằng bày ra hư chiêu ở hướng đông mà lừa Thường Ngọc Tông, đợi viện quân thất tử của Dự Châu đến cũng sẽ nghĩ rằng chúng ta đi theo hướng đông, lừa bọn họ đi theo hướng đó, còn chúng ta lại âm thầm đi về hướng tây mà chọn nơi nghỉ ngơi hồi phục.”

Vệ Hưng vẫn chưa hạ quyết tâm, Lâm Mẫn Thận đứng bên cạnh đã vỗ tay hoan nghênh khen: “Kế sách của Đường tướng quân hay lắm, đợi chúng ta nghỉ ngơi hồi phục xong, có thể từ phía sau đánh lên viện quân thất tử Dự Châu, đúng là kế sách nhất cử lưỡng tiện!”

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa đưa mắt nhìn nhau rồi đều im lặng, Vệ Hưng lại hạ quyết tâm nói: “Nếu đã như vậy, chúng ta liền lui về hướng tây.”

A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa nhất tề đồng ý. Đợi ra khỏi doanh trướng của Vệ Hưng, A Mạch mới hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, người cảm thấy Lâm Mẫn Thận là người như thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa khẽ lắc đầu, nói: “Nhất thời cũng chưa nhìn thấu.”

A Mạch trầm mặc một lát, đột nhiên nói: “Ta chỉ cảm thấy anh ta có vấn đề, lại không biết là ở chỗ nào.”

Đường Thiệu Nghĩa cũng có loại cảm giác này, luôn cảm thấy Lâm Mẫn Thận có chút cổ quái, nhưng lại không thể nói được anh ta bất bình thường ở điểm nào. Ban đầu chỉ nghĩ anh ta được Vệ Hưng che chắn cho theo quân Giang Bắc để đánh bóng, nhưng sau một thời gian, trải qua vô số chiến dịch lớn nhỏ, lại càng cảm thấy người này không hề đơn giản. Những cái khác tạm thời không nói đến, chỉ nói đến hai lần Thôi Diễn xâm nhập vào trong trận địa của quân Giang Bắc, chém Vệ Hưng bị thương, giết chết vô số thân vệ, phụ tá, mà Lâm Mẫn Thận lại chẳng hề bị tổn thương đến một sợi tóc, vận khí của anh ta không thể chỉ dùng một từ “Tốt” để hình dung.

Đường Thiệu Nghĩa không nói gì, mặc dù trong lòng có nhiều phỏng đoán, cũng không nói, chỉ bảo A Mạch: “Trước mắt đừng vội luận đến việc này, người về doanh trại ăn uống rồi nghỉ ngơi cho tốt, ta đi an bài quân đội đánh nghi binh để lui quân.”

96. Chương 96

Chương 96

NGHỊ HÒA

A Mạch gạt đầu, xoay người quay trở về doanh trại. Trong doanh, mặc dù từ miệng của Trương Sĩ Cường, mọi người đã biết A Mạch bình an trở về, nhưng khi thực sự nhìn thấy nàng vẫn không nén được một phen hoan hô kích động, ngay cả Hắc Diện ngày thường vốn rất kiệm lời, hôm nay cũng cười ngoác cả miệng, nói gì đến đám người Lý Thiếu Hưởng và Vương Thất, tất cả mọi người đều cười hì hì vây quanh A Mạch, hỏi han nàng chuyện trải qua mấy ngày vừa rồi, A Mạch lại đem những lời nửa thật nửa giả đã nói ở trong trướng của Vệ Hưng nói lại một lần nữa, mọi người nghe xong đều vừa sợ lại vừa thán phục, nói rằng A Mạch đúng là có số cát nhân thiên tướng, lần này đại nạn không chết tất sẽ được hưởng phúc đến cuối đời.

A Mạch chỉ cười, rồi tiễn mọi người ra ngoài, lúc này mới sai Trương Sĩ Cường chuẩn bị quân trang cho nàng thay, lại dặn: “Ta ngủ một lát, một lúc nữa cho người đến gọi ta dậy, người cũng không phải canh gác đâu, đi ngủ đi, khoảng đầu giờ chiều thì đến đây.”

A Mạch quả nhiên đoán không sai, đến đầu buổi chiều, quân Giang Bắc đã chuẩn bị đầu vào đây, bắt đầu lui về phía đông.

Trên núi Nhạn Sơn, Thường Ngọc Tông được quân sĩ hồi báo rằng quân Giang Bắc bắt đầu rút quân, trong lòng kinh ngạc, liền hỏi Thường Ngọc Thanh: “Thất ca, bọn mọi rợ rút quân như thế liệu có trá không?”

Thường Ngọc Thanh im lặng không nói gì, anh ta trở về sớm hơn so với A Mạch, thừa dịp đêm tối liền lên núi Nhạn Sơn, vừa lên đến nơi đã tiến hành an bài lại tuyển phòng ngự, không ngờ quân Giang Bắc lại rút quân. Thường Ngọc Tông thấy anh ta trầm mặc cũng không dám quấy rầy, chỉ yên lặng đứng một bên, đợi lát sau mới nghe Thường Ngọc Thanh nói: “Trước cứ quan sát cho kỹ rồi hẵng hay.”

Hai người đi đến điểm cao nhìn, quả nhiên thấy dưới núi, quân Giang Bắc đã nhổ trại đi về hướng đông. Là A Mạch sự thật muốn thử tin thử anh ta xuống núi hay là nàng lại có quỷ kế gì khác đây? Thường Ngọc Thanh nhất thời cũng không có cách nào xác định được.

Thường Ngọc Tông thấy quân Giang Bắc đúng là rút lui thật, không khỏi ngạc nhiên nói: “Thất ca, đúng là bọn mọi rợ Nam Hạ rút lui thật.”

Thường Ngọc Thanh nghĩ nghĩ, rồi nói với Thường Ngọc Tông: “Người chọn lấy một ít tướng sĩ khỏe mạnh truy kích phía sau quân Giang Bắc.”

Trong lòng Thường Ngọc Tông cảm thấy vô cùng kỳ lạ, thâm nghĩ quân Giang Bắc rời đi như vậy như vậy, ta thấp hươu cầu trời khẩn phật còn chẳng được, giờ lại còn truy kích bọn họ làm gì? Nhỡ đâu làm thế lại khiến bọn chúng quay lại thì sao? Chẳng lẽ lại đem ngót nghét một vạn tàn binh bại tướng chạy lên núi lần nữa? Lại nói viện quân Dự Châu đúng là sẽ đến, nhưng chúng ta là kẻ cầm quân đánh giặc, trong lòng đều biết điểm chí tử này, cho dù chúng ta có thể cầm cự được viện quân, thì có đến ngàn cái miệng sợ là cũng không đủ thanh minh, tự mình làm đá kê chân cho kẻ khác, hỏi rằng có mệt hay không!

Thường Ngọc Tông do dự một chút rồi nói: “Nếu mọi rợ Nam Hạ cố ý lừa chúng ta mắc mưu thì làm sao bây giờ? Chúng ta xuống núi truy kích, chẳng phải sẽ rơi vào quỷ kế của bọn họ sao?”

Thường Ngọc Thanh khẽ cười cười, giải thích: “Người chỉ đuổi theo nhưng không cần giao chiến, yên tâm, nếu quân Giang Bắc quay lại thì người cứ đem binh quay trở về.”

Thường Ngọc Tông lại càng hồ đồ, hỏi: “Vì sao phải làm thế?”

Thường Ngọc Thanh quan sát quân Giang Bắc đang rút đi dưới núi, khẽ cười nói: “Người lắm mưu nhiều kế nhất định cũng là người đa nghi, người truy kích ở phía sau, hẳn tất nhiên nghĩ là người cố ý dây dưa, sợ là sẽ càng chạy nhanh hơn.”

Tuy Thường Ngọc Tông bán tín bán nghi, nhưng cũng không dám trái ý thất ca, lập tức tuyển ra năm trăm tinh binh truy kích quân Giang Bắc. Trên đồi Thôi Diễn bị chém một đao, vốn đang ở trong trướng dưỡng thương, nghe được tin này liền vội vàng vàng tới tìm Thường Ngọc Thanh, vừa mở miệng đã kêu lớn: “Đại ca, cho ta dẫn quân đi truy kích!”

Thường Ngọc Thanh đang cẩn thận lau thanh chủ thủ của A Mạch, nghe vậy không buồn ngẩng đầu lên, chỉ thản nhiên nói: “Không được.”

Thường Ngọc Tông lại cả giận nói: “Còn muốn đuổi sao! Người ba lần bảy lượt đều bị bắt, nếu không phải tại người, thất ca sao phải chịu khốn đốn nhiều ngày như vậy, chúng ta cũng không bị thiệt hại mất mấy ngàn nhân mã, cũng không phải lưu lạc ở đây!”

Thôi Diễn gân cổ cãi: “Cái này đâu thể trách ta, ta đã sớm nói từ trước là cứ một đao chém quách Mạch Tuệ đi cho xong việc, nhưng đại ca...”

Thường Ngọc Thanh ngẩng phắt đầu lên nhìn Thôi Diễn, Thôi Diễn bị ánh mắt sắc bén của anh ta chiếu vào thì phát sợ, nửa câu nói còn lại mắc nghẹn trong cổ họng không sao thoát ra được, chỉ cúi đầu nhỏ giọng ngập ngừng nói: “Dù sao... cũng không thể trách một mình ta được.”

Thường Ngọc Thanh lại cúi đầu, chậm rãi lau thanh chủ thủ, nói: “Ngọc Tông, người dẫn quân truy kích, nhớ lấy, không cần giao chiến.”

Thường Ngọc Tông lĩnh mệnh mà đi. Thôi Diễn liếc mắt nhìn trộm Thường Ngọc Thanh, thấy trên mặt anh ta không biểu lộ là vui hay giận, trong lòng càng hồi hận, đang cân nhắc xem nên mở miệng như thế nào, lại nghe Thường Ngọc Thanh đột nhiên nói: “Người nói đúng.”

Thôi Diễn sửng sốt, thận trọng nói: “Đại ca, kỳ thật...”

Thường Ngọc Thanh ngẩng đầu lên nhìn Thôi Diễn, khuôn mặt bình tĩnh nói: “Thật ra người nói đúng, nếu ta vừa gặp liền giết nàng ngay thì đã không rơi vào quỷ kế của nàng, về sau cũng không xảy ra nhiều chuyện như vậy.” Thường Ngọc Thanh nhẹ nhàng đứng dậy, đi được vài bước, giơ thanh chủ thủ trong tay lên, xoay người cười nói với Thôi Diễn: “A Diễn, lần sau nếu người thấy nàng, thì cứ thẳng tay mà giết.”

Thôi Diễn nhất thời trở mặt nói không ra lời.....

Thịnh Nguyên mùa xuân năm thứ tư, quân Giang Bắc vây Nhạn Sơn không thành liền rút quân về hướng tây, ngoài dự đoán của mọi người, Thường Ngọc Tông vậy mà lại mang binh đuổi theo, đại tướng quân Vệ Hưng quân Giang Bắc nghĩ Thường Ngọc Tông cố ý muốn đeo bám theo nên cũng không để ý tới, chỉ mang binh quay về phía tây, tới một thành nhỏ là Thuận Bình liền cho đại quân nghỉ ngơi hồi phục. Ai ngờ vừa đến Thuận Bình được hai ngày, lại nhận được thánh chỉ từ triều đình.

Vệ Hưng cho gọi A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa vào trong trướng, đưa thánh chỉ ra, lúc này mới nói: “Vừa mới nhận được thánh chỉ trong triều, muốn chúng ta lập tức lui về Thái Hưng.”

Đường Thiệu Nghĩa và A Mạch nghe vậy đều sửng sốt, không khỏi hỏi: “Lui về Thái Hưng?”

“Không sai,” Vệ Hưng gật đầu, chậm rãi nói: “Triều đình và Bắc Mạc nghị hòa.”

“Ở Thái Hưng nghị hòa?” Đường Thiệu Nghĩa hỏi.

Vệ Hưng đáp: “Đúng vậy, cho nên muốn quân ta lập tức lui về Thái Hưng. Bắc Mạc vì muốn thể hiện thành ý nghị hòa nên đã đồng ý cho đại quân của Chu Chí Nhẫn rút lui về phía bắc Thái Hưng, quân ta tiến vào thành Thái Hưng cùng quân giữ thành đợi sứ đoàn hai nước đến đó nghị hòa.”

A Mạch cụp mắt xuống không nói gì, nhưng trong lòng lại không ngừng dấy lên từng cơn sóng to gió lớn, nghị hòa, đúng là nhất định sẽ nghị hòa ư! Nếu nghị hòa, nàng làm sao có thể thay phụ thân đánh bại Trần Khởi? Nếu nghị hòa, hai năm vất vả liều mạng của nàng để làm gì? A Mạch đột nhiên nhớ tới trước khi đưa quân ra khỏi núi Ô Lan, Từ Tĩnh từng hỏi mình: “A Mạch, vì sao người lại tòng quân?” A Mạch biết nếu nói là vì trung quân ái quốc sẽ không thể lừa được lão hồ ly Từ Tĩnh, đang muốn biên soạn một chút lý do hợp lý để trả lời Từ Tĩnh thì ông ta lại hỏi tiếp: “Nếu quân Giang Bắc ra trận mà không đánh, nếu quân Giang Bắc không còn tồn tại nữa, thì người sẽ làm thế nào? Người sẽ cảm thấy ra sao?”

A Mạch nhất thời bị ông ta hỏi vậy thì nghẹn họng lại nhìn trân trối, một nửa vùng Giang Bắc đều nằm dưới gót sắt của thất tử, vì sao ra trận mà lại không đánh? Quân Giang Bắc lập được nhiều chiến công, thanh thế đang vô cùng mạnh mẽ, sao lại không còn tồn tại nữa? Từ Tĩnh nhìn A Mạch nở nụ cười, nói: “Người không cần trả lời ta, cứ tự mình suy nghĩ cho cẩn thận, ngày khác tất sẽ dùng đến.”

Lúc ấy, A Mạch còn có chút buồn bực không hiểu vì sao Từ Tĩnh lại hỏi những câu kỳ quái như thế, hiện giờ nghĩ lại, thì ra ông ta đã sớm đoán được là sẽ có chuyện ngày hôm nay.

Lại nghe Đường Thiệu Nghĩa cảm phần nói: “Còn muốn nghị hòa ư? Chẳng lẽ chỉ cần bàn bạc là có thể khiến lũ thất tử tự mình rời khỏi Tĩnh Dương quan sao? Nếu không phải vì triều đình nghị hòa, thì từ năm thứ hai Thịnh Nguyên chúng ta đâu bị thất tử công phá cửa khẩu Tĩnh Dương! Hiện giờ thất tử đã chiếm một nửa vùng Giang Bắc của ta, trong triều lấy cái gì để cùng thất tử nghị hòa?”

Sắc mặt Vệ Hưng bình tĩnh, chỉ nhìn Đường Thiệu Nghĩa chằm chằm, lạnh lùng nói: “Quân lệnh như sơn!”

Đường Thiệu Nghĩa đón ánh mắt của Vệ Hưng, gần từng tiếng đáp: “Tướng bên ngoài biên ải, quân lệnh có điều không thể nghe theo!”

Trong mắt Vệ Hưng lóe tinh quang, hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Chẳng lẽ Đường tướng quân muốn kháng chỉ sao? Hay là muốn đẩy binh tạo phản?”

Đường Thiệu Nghĩa bị Vệ Hưng hỏi thì nghẹn lời, anh ta từ nhỏ đã chịu sự giáo dục về một tinh thần trung quân ái quốc, hai tội danh lớn như vậy không khác gì sấm nổ bên tai, khiến anh ta không thể nói nên lời.

Vệ Hưng thấy Đường Thiệu Nghĩa không cách nào chống đỡ, lại nói tiếp: “Trong triều muốn nghị hòa cũng có đạo lý của họ, thủy quân của Chu Chí Nhẫn đã luyện thành, hùng cứ ở Thái Hưng, đối với Giang Nam khác nào hổ rình mồi, việc bình định Vân Tây vẫn chưa có kết quả, trong triều thật sự không có cách nào dụng binh từ hai mặt, Giang Bắc tuy có đại quân của chúng ta, nhưng chúng ta đang chịu cảnh bao vây và bị cô lập từ bốn phía, thật khó có thể tạo nên sự chuyển biến lớn. Ta thấy triều đình nghị hòa chẳng qua là kế sách thích ứng tạm thời mà thôi, thừa dịp quân ta vừa đánh bại hai lộ quân, trước mắt cứ tạm thời bảo tồn thực lực, đợi sau khi bình định Vân Tây xong sẽ bàn bạc kỹ hơn!”

Vệ Hưng nói xong, lại nhìn về phía A Mạch vẫn đang cúi đầu trầm mặc, hỏi: “Mạch tướng quân, người thấy thế nào?”

A Mạch lập tức dẩu đi cảm xúc trong mắt, ngẩng đầu đáp: “Đại tướng quân nói có lý, tình huống hiện giờ của quân ta quả thật không nên tiếp tục cùng thất tử đối kháng trực diện, nếu như có thể vào Thái Hưng nghỉ ngơi hồi phục, thật ra đối với quân ta chỉ có lợi chứ không có hại!”

Đường Thiệu Nghĩa nghe vậy thì vô cùng sửng sốt, còn Vệ Hưng thì mừng rỡ, khen A Mạch đôi câu, lại quay đầu nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, hỏi: “Ý Đường tướng quân thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa nhần nhịn, hướng về phía Vệ Hưng ôm quyền nói: “Mạt tướng tuân theo sự sắp xếp của đại tướng quân!”

Vệ Hưng cười cười, hạ lệnh đại quân sau khi tạm thời nghỉ ngơi hồi phục, liền xuất phát tiến về Thái Hưng.

Đường Thiệu Nghĩa từ chỗ của Vệ Hưng đi ra, sắc mặt vẫn không tốt, cũng không để ý tới A Mạch, chỉ bước nhanh ở phía trước. A Mạch đuổi theo mấy bước tiến lên ngăn Đường Thiệu Nghĩa lại, kéo anh ta đến một chỗ không có người, lúc này mới thử hỏi: “Đại ca, chẳng lẽ người muốn tạo phản?”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong cả giận: “A Mạch, tại sao người cũng hỏi như thế?”

A Mạch trong lòng hơi thất vọng, trên mặt cũng không biểu lộ ra, chỉ khuyên nhủ: “Huynh không muốn tạo phản, thánh chỉ cũng đã đến, huynh còn muốn như thế nào nữa? Chẳng lẽ kháng chỉ sao? Nhưng đó lại là tội danh chu di cửu tộc.”

Đường Thiệu Nghĩa nghiêm nghị nói: “Diệt trừ thất tử, khôi phục lại non sông là bổn phận của ta, tận trung báo quốc đâu lý nào lại sợ chết!”

A Mạch lại nói: “Không chịu tuân theo quân lệnh đó chính là kháng chỉ, vì thế cũng vẫn tạo mối nghi là có mầm phản loạn, về sau nếu có đuổi thất tử ra khỏi cửa khẩu Tĩnh Dương thì cũng sẽ bị tru di cửu tộc. Huynh có thể không sợ chết, nhưng thân nhân gia quyến đại tướng quân đều ở Thịnh Đô, huynh muốn anh ta phải làm thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa biết A Mạch nói có lý, nhưng trong lòng vẫn tức giận, dùng chân đá một cước vào góc tường, không cam lòng nói: “Nghị hòa như vậy thật khiến cho người ta phải uất nghẹn!”

A Mạch lo nghĩ, hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, nếu triều đình đem vùng Giang Bắc giao cho thất tử, thì huynh tính thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa không nghĩ đến vấn đề này, lập tức có chút kinh ngạc, hỏi lại A Mạch: “Triều đình đâu thể nào đem Giang Bắc giao cho thất tử? Nếu như vậy, thì quân Giang Bắc của chúng ta phải làm sao bây giờ?”

A Mạch lạnh nhạt đáp: “Nếu như thật, có lẽ sẽ điều quân Giang Bắc về phía nam.” Nàng đưa mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa, tiếp tục hỏi: “Đại ca, huynh sẽ tính thế nào? Có theo quân đi về phía nam không?”

Đường Thiệu Nghĩa không rõ A Mạch vì sao phải kiên trì hỏi vấn đề này, chỉ yên lặng nhìn A Mạch, kiên định đáp: “Nếu triều đình thật sự muốn nhượng lại vùng Giang Bắc cho thất tử, ta liền từ quan không làm nữa, ở lại Giang Bắc chiêu tập tráng sĩ có chí khí phát cờ khởi nghĩa, diệt trừ thất tử!”

Nghe anh ta trả lời như vậy, trong lòng A Mạch hơi có chút an ủi, trên mặt không khỏi khẽ mỉm cười, Đường Thiệu Nghĩa nhất thời nhìn đến thất thần, chờ đến khi A Mạch gọi một hồi anh ta mới hồi phục lại tinh thần, lập tức thẹn thùng, vội dời tầm mắt đi, có chút bối rối hỏi A Mạch: “Người thì sao? A Mạch, người sẽ làm thế nào?”

A Mạch lại nhướn mày, cười nói: “Ta khó khăn lắm mới làm được tới chức quan này, đâu thể dễ dàng từ bỏ như vậy!”

Nhiệt tình đầy ắp của Đường Thiệu Nghĩa không khác gì bị A Mạch hắt ột bát nước lạnh, trong lòng chỉ cảm thấy vô cùng lạnh lẽo, cố gắng mỉm cười, nói: “Mỗi người một chí hướng.”

A Mạch thấy thần sắc trên mặt Đường Thiệu Nghĩa thay đổi, biết trong lòng anh ta đang thất vọng đến cực điểm, cũng không nói toạc ra, chỉ cười nói: “Được rồi, đại ca, đừng vội nghĩ về chuyện sau này sẽ như thế nào nữa, cứ chờ đến khi quay trở lại Thái Hưng xem tình hình thế nào đã rồi nói sau.”

97. Chương 97

Chương 97

DẠ YẾN

Trung tuần tháng năm, tiết trời đã vào hạ, cuối cùng quân Giang Bắc cũng đã đến ngoại thành Thái Hưng. Bắc Mạc vì muốn thể hiện thành ý nghị hòa, nên đã cho Chu Chí Nhẫn lãnh binh lui về phía bắc một trăm dặm, để quân Giang Bắc vào thành Thái Hưng. Nhưng Vệ Hưng lại chưa vội vàng đưa đại quân vào thành, mà làm theo đề nghị của A Mạch, hạ lệnh cho đại quân đóng quân ở phía tây thành Thái Hưng, đồng thời lưu những tướng lĩnh tâm phúc đóng ở trong doanh trại, chỉ dẫn theo vài vị tướng lĩnh cao cấp cùng vài thuộc hạ văn chức tiến vào Thái Hưng.

Thành Thái Hưng, là thành lớn nhất vùng Giang Bắc của Nam Hạ, từ năm Thịnh Nguyên thứ hai đến nay đã bị Bắc Mạc vây khốn gần hai năm! Trong thành vốn dự trữ sung túc nên không hề xuất hiện thảm kịch người ăn thịt người, nhưng dân chúng trong thành cũng đã sớm quen với việc nhìn cửa thành đóng chặt mà lo lắng đề phòng từng ngày. Nay cửa thành đột nhiên được mở ra, lập tức mọi người đều có chút ngây ngốc, đợi đến khi thấy đoàn quân tiến vào là quân Nam Hạ, dân chúng tưởng rằng chiến trận bấy lâu nay cuối cùng đã giành được thắng lợi, vui sướng không kìm nén được mà hoan hô âm lên, lại có người lấy pháo ra đốt thả bên đường, nào ngờ khi âm thanh tiếng pháo vẫn còn nổ giòn bên tai, lại thấy người Bắc Mạc cũng tiến vào cửa thành...

Lần này, dân chúng Thái Hưng đúng là trợn tròn mắt mà nhìn.

Nghị hòa vốn là hai bên đều phải phái sứ thần đến cùng bàn bạc, năm Thịnh Nguyên thứ hai, Nam Hạ và Bắc Mạc đã từng cùng nghị hòa một lần, nên lần này hai sứ đoàn vừa thấy mặt nhau, hắc hắc! Quả thật đều là chỗ quen biết cũ! Thế nên, ngay cả màn giới thiệu cũng miễn, cả hai phái đoàn liền ngồi luôn vào bàn đàm phán!

Trọng tâm nghị hòa lần này, đơn giản là thông qua đàm phán mà đem tình hình tiến thủ trên chiến trường ra đặt lên bàn cân, tuy rằng mồm mép đôi bên không ngừng đùa dỡn với nhau, nhưng dựa vào thực lực sau lưng, những gì ở trên chiến trường không chiếm được thì trên bàn đàm phán, theo thông lệ cũng không thể chiếm được. Hiện giờ tại vùng Giang Bắc, ngoại trừ thành Thái Hưng đang trong trạng thái bấp bênh, còn lại hầu như đã rơi vào tay người Bắc Mạc, vậy thì thử nói xem chữ “Hòa” này nên đàm phán như thế nào?

Sứ đoàn nghị hòa của Nam Hạ chịu áp lực rất lớn! Trước khi lâm trận, hoàng đế đã có mật chỉ rằng: Không được để mất đất, tiền cống hàng năm không ngại nhiều hay ít, có tăng tới trăm vạn cũng không tiếc. Lời này nói trắng ra chính là, chỉ cần không cắt đất, còn bồi thường bao nhiêu tiền ta cũng không quan tâm! Nhưng vấn đề ở chỗ, người ta chẳng những muốn người nhất định phải bồi thường tiền, mà còn muốn người đem nửa vùng Giang Bắc cũng phải nhượng lại cho anh ta! Mục tiêu của hai bên quá khác xa nhau, thật đúng là không có cách nào để đàm phán!

Cao Cát xoa tay bối rối, ách chà chà, đây chẳng phải là muốn lấy mạng của hắn ta sao! Chẳng có cách nào, chỉ có thể đem tình huống trước mắt mà hồi tấu lên triều đình vậy. Đợi nửa tháng sau, trong triều cuối cùng cũng có hồi âm, nói rằng có thể giao Dự Châu cho Bắc Mạc, nhưng Thái Hưng thì quyết không thể. Cao Cát được triều đình tin tưởng, lại tiếp tục cùng sứ thần Bắc Mạc biện luận, nhưng sứ thần Bắc Mạc là Trương Vương lại mồm miệng xảo quyết, thế nào cũng kiên trì đòi Nam Hạ phải nộp cống. Cao Cát bắt đầu dĩ đành phải lần nữa hồi tấu lên triều đình.

Lần này hồi âm của triều đình lại mất rất nhiều thời gian, chư tướng chỉ biết trong triều cùng thất tử nghị hòa, lại không biết việc nghị hòa diễn ra như thế nào. A Mạch hộ tống Vệ Hưng ở trong thủ phủ thành Thái Hưng, song rất ít khi nhàn rỗi, mỗi ngày đều luyện võ trong sân, đồng thời cũng ở cùng với các tướng lĩnh khác vừa đến thành Thái Hưng. Chư tướng trong quân Giang Bắc được nghe chuyện A Mạch lập kì công, cứu quân Giang Bắc từ thoát khỏi nguy nan, hiện nay lại thấy nàng không hề cậy công mà khiêm nhượng, ngôn từ cử chỉ vô cùng bình dị gần gũi, vì thế càng trở nên kính trọng.

Người Nam Hạ tự xưng là đất nước của lễ nghi, luôn dùng lễ để đối đãi với người ngoài, nên đối với sứ đoàn Bắc Mạc cùng tướng lĩnh hộ vệ lại càng tương kính như tân. Nhưng quân Giang Bắc và Bắc Mạc giao chiến đã lâu, mọi người trong quân đối với thất tử có nhiều nỗi phẫn hận, mỗi lần ở trong thành Thái Hưng nhìn thấy thất tử đều khó tránh khỏi tức giận, nhất thời nóng nảy không kiềm chế được liền rút đao xông vào, mặc dù Vệ Hưng ban nghiêm lệnh ngăn cấm, nhưng trong thành, tướng sĩ hai bên lại vẫn thường xuyên xảy ra xô xát.

Vệ Hưng vài lần định giết người lập uy, nhưng vì A Mạch ở bên cạnh ra sức khuyên can mới bảo vệ được tính mạng của mấy tướng lĩnh kia. A Mạch khuyên Vệ Hưng: “Đại tướng quân giữa chừng tiếp nhận quân Giang Bắc, tướng lĩnh trong quân vốn coi trọng Đường tướng quân hơn đại tướng quân, đại tướng quân không nghĩ cách làm thế nào thu phục lòng người, trái lại lại muốn làm ác nhân. Giết chết vài người cũng không tính là gì, nhưng vì thế mà làm tổn hại đến quân tâm, về sau đại tướng quân sao có thể lĩnh quân được nữa?”

Vệ Hưng nghe A Mạch nói thẳng băng như thế, nhất thời trở mặt, nổi tức giận trong lòng cũng tiêu tan đi quá nửa, chỉ phạt mấy tướng lĩnh này mấy chục quân côn rồi thôi, từ đó về sau đối với A Mạch càng nể trọng hơn, đối đãi với nàng như tâm phúc của mình.

Tháng sáu, thời tiết càng lúc càng nóng, A Mạch lại càng ít khi ra ngoài, mỗi ngày đều ngồi lý trong phòng đọc sách, ngay cả đến thăm Đường Thiệu Nghĩa cũng rất ít đi. Một ngày nọ, trong lúc A Mạch đang lười biếng nằm trên ghế dài đọc sách, Trương Sĩ Cường từ bên ngoài đi nhanh vào, chưa nói gì mà trước hết uống cạn một chén nước lạnh, lúc này mới nhỏ giọng nói: “Đại nhân, có hồi âm của Từ tiên sinh.”

A Mạch vực dậy, nói: “Lấy ra đây!”

Trương Sĩ Cường cẩn thận lấy phong thư từ trong người ra đưa cho A Mạch. Thư vẫn còn phong kín, A Mạch mở ra, thấy cũng chỉ có tám chữ: Phi binh bất cường, phi thương bất phú! A Mạch nhất thời không nói gì, trong lòng thâm mắng lão thất phu Từ Tĩnh, tất nhiên là nàng biết nếu có sự tương trợ của Thương Dịch Chi, quân Giang Bắc sẽ dễ như trở bàn tay, nhưng giờ nàng biết đi tìm Thương Dịch Chi ở đâu!

A Mạch thấp giọng mắng Từ Tĩnh mấy lần, ngẩng đầu lên thấy Trương Sĩ Cường đang dùng vẻ mặt khản trương nhìn mình, không khỏi cười cười, lấy thư giao cho anh ta đem đốt. Trương Sĩ Cường cẩn thận tiêu

hủy lá thư, quay lại nhìn A Mạch, thấp giọng hỏi: “Đại nhân, làm sao bây giờ?”

A Mạch muốn làm gì bây giờ? Nàng trầm ngâm một lát, đột nhiên ngừng đầu nói với Trương Sĩ Cường: “Nhị Đản, lần này e là người phải tự mình đi Thịnh Đô một chuyến rồi.”

Trương Sĩ Cường khẽ giật mình, nhưng cũng không hỏi vì sao, chỉ hỏi: “Khi nào thì đi?”

A Mạch nói: “Đợi ta nghĩ ra một lý do quang minh chính đại đã.”

Ai ngờ không cần A Mạch phải nghĩ ra lý do quang minh chính đại nào cho Trương Bội Đản đi Thịnh Đô thì Thương Dịch Chi đã tự mình từ Thịnh Đô đến Thái Hưng. Khi A Mạch biết được tin tức này từ Vệ Hưng, không khỏi có chút kinh ngạc, phái nhân vật cao nhất của phe chủ chiến đến nghị hòa, chữ “Hòa” này có thể bàn được sao? Chẳng qua là mặc kệ “Hòa” như thế nào đi chăng nữa, chỉ nói riêng chuyện Thương Dịch Chi sẽ đến Thái Hưng, A Mạch cũng đã vừa mừng vừa sợ, trong lòng lại thầm mắng lão thất phu Từ Tĩnh quả nhiên có chút bàng môn tả đạo(2).

Ngày mười chín tháng sáu, Vinh xương hầu Thương Dịch Chi tới Thái Hưng, tiếp nhận nhiệm vụ của Cao Cát, cùng Bắc Mạc tiến hành đàm phán. Cao Cát đúng là kinh hỉ vạn phần, bàn giao cho Thương Dịch Chi xong, liền đóng gói đồ đạc hồi kinh báo cáo công tác.

Đêm đến, thủ thành Thái Hưng là Vạn Lương đặt tiệc rượu tẩy trần cho Thương Dịch Chi ở tửu lâu bậc nhất trong thành, mời Vệ Hưng và các tướng lĩnh cùng tham dự.

Trong bữa yến tiệc, Thương Dịch Chi không mặc quan phục, đầu đội kim quan, thân mặc màu áo bào trắng, bên hông đeo ngọc bội, mặt như mỹ ngọc, mắt sáng như sao, cử chỉ phong lưu. A Mạch đã thấy qua dáng vẻ này của anh ta, nên cũng chẳng lấy gì làm lạ, nhưng Đường Thiệu Nghĩa và chư tướng trong quân Giang Bắc lại chỉ nhớ rõ Thương nguyên soái tuần nhan lạnh lùng trong một thân nhung trang, giờ chợt nhìn thấy một Thương Dịch Chi dáng vẻ phong lưu như thế, nhất thời đều có chút ngây ngắc, sau đó không hẹn mà cùng nhìn về phía A Mạch âm thầm so sánh, phát hiện ra Thương Dịch Chi hiện giờ so với A Mạch vốn nổi tiếng là tiểu bạch kiếm trong quân Giang Bắc còn trắng hơn đôi phần.

Thương Dịch Chi trước cùng Vệ Hưng hàn huyên vài câu, sau lại quay đầu nhìn về phía chư tướng, khẽ cười nói: “Chư vị, lâu rồi không gặp.”

Chư tướng lúc này mới phục hồi tinh thần, nhất tề hướng về phía Thương Dịch Chi làm lễ chào hỏi. Đợi mọi người chào xong, lại chiếu theo thân phận và địa vị mà ngồi xuống, tiệc rượu lúc này mới bắt đầu. Thái Hưng chính là tòa thành lớn nhất vùng Giang Bắc, sự phồn hoa tất nhiên những nơi khác không thể sánh bằng, thành Thái Hưng mặc dù bị bao vây hai năm, nhưng trong thành, rượu ngon và thức ăn ngon vẫn như trước không hề thiếu, khiến cho chư tướng quân Giang Bắc từ núi Ô Lan đến đây được một phen đại khai nhãn giới.

Thành thủ Vạn Lương lại nghe nói Thương Dịch Chi phong lưu thành tiếng, nên cố ý mời ca cơ đến tiếp khách, không chỉ Thương Dịch Chi, mà bên cạnh Vệ Hưng cũng có mỹ nhân bồi rượu, ngay cả A Mạch và các tướng quân Giang Bắc mỗi người cũng có một mỹ nhân.

A Mạch vốn tạm thời nhận chức hữu phó tướng quân Giang Bắc của Lý Trạch, cùng Đường Thiệu Nghĩa ngồi chung một bàn tiệc, thấy dáng ngồi của anh ta thẳng đơ nghiêm chỉnh không khỏi cười thầm, mượn lúc uống rượu thấp giọng nói: “Đại ca, đây chỉ là một bữa yến tiệc, huynh cứ thả lỏng bản thân mà thoải mái một chút đi.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe vậy khẽ gật đầu, song thân hình vẫn bất động như cũ. A Mạch thấy vậy thì cười bất đắc dĩ, không nói thêm nữa, chỉ cùng mọi người uống rượu.

Rượu uống chưa tới tầm, nhưng mọi người đã không còn câu thúc giống như lúc ban đầu, có người bắt đầu trên ghẹo ca cơ bên cạnh. Trên bàn tiệc của Đường Thiệu Nghĩa và A Mạch, ca cơ thấy cả hai người đều là nam tử tuổi trẻ tuần lãng, ngôn ngữ cử chỉ có nhiều phần khiêu khích, A Mạch chỉ khẽ cười không quan tâm, nhưng Đường Thiệu Nghĩa ngồi bên cạnh thì lại vừa thẹn vừa xấu hổ.

Ca cơ kia mượn cơ hội rượu mà dựa sát vào người Đường Thiệu Nghĩa, hù Đường Thiệu Nghĩa phải tránh vội sang một bên, vì thế lập tức ngã vào người A Mạch. A Mạch lúc đó trong tay vốn đang cầm chén rượu, nghiêng tai lắng nghe Thương Dịch Chi và Vệ Hưng nói chuyện, lại bị Đường Thiệu Nghĩa va vào suýt nữa

thì làm đổ, không khỏi quay lại có chút ngạc nhiên nhìn Đường Thiệu Nghĩa. Đường Thiệu Nghĩa lại hiểu lầm ý của A Mạch, tưởng nàng nghĩ anh ta không làm chủ nổi bản thân, nhất thời cảm thấy vô cùng xấu hổ, trong cơn tức giận liền đẩy mạnh ca cơ ra, đứng bật dậy khỏi bàn tiệc.

Mọi người thấy Đường Thiệu Nghĩa đẩy ngã ca cơ rồi đột nhiên đứng dậy đều ngăn ra, nhất tề đều nhìn về phía anh ta. Vạn Lương đưa mắt nhìn ca cơ vẫn nằm úp sấp trên chiếu, bất động thanh sắc hỏi: “Đường tướng quân có gì không vừa lòng sao?”

Đường Thiệu Nghĩa mặt mũi đỏ bừng, nghẹn ngào nói không ra lời. A Mạch vội đưa tay kéo Đường Thiệu Nghĩa ngồi xuống, cười nói với Vạn Lương: “Vạn đại nhân không biết đấy thôi, Đường tướng quân da mặt mặc dù rất đen nhưng lại rất mỏng, bình thường khi có cô nương nào nhìn một chút đều không dám ngẩng mặt lên nhìn, hôm nay lại có mỹ nhân muốn ngồi vào lòng anh ta, anh ta nhất thời đầu thế tiêu hóa nổi? Vốn cũng muốn ôm ấp mỹ nhân, nhưng nhất thời kích động, gấp đến độ lập tức đứng bật dậy.”

A Mạch nói rất khôi hài, khiến Đường Thiệu Nghĩa đỏ thắm mặt, mọi người sững sờ rồi cùng bật cười ha hả.

Còn Đường Thiệu Nghĩa cả người không được tự nhiên, ca cơ bên cạnh giờ thành thành thật thật ở một bên phụng rước, không hề dám khiêu khích nữa, nhưng trong đầu Đường Thiệu Nghĩa lại luôn không khống chế được mà nghĩ về cảm giác khi đụng chạm vào người A Mạch, càng nghĩ càng cảm thấy trên mặt nóng bừng, khuôn mặt ngăm đen càng lúc càng gay gắt.

Thương Dịch Chi thu hết trạng thái quẫn bách của Đường Thiệu Nghĩa vào trong mắt, khẽ cười, quay đầu thấp giọng nói với Vạn Lương câu gì đó, Vạn Lương khẽ sững sờ giật mình, vô cùng kinh ngạc nhìn Đường Thiệu Nghĩa.

A Mạch biết điều mà Thương Dịch Chi và Vạn Lương nói tất nhiên là liên quan đến Đường Thiệu Nghĩa, không khỏi giương mắt nhìn Thương Dịch Chi, đúng lúc chạm vào tầm mắt của anh ta, A Mạch đón nhận ánh mắt của Thương Dịch Chi chỉ thản nhiên cười cười. Nhưng Thương Dịch Chi thì lại khẽ run lên, sau đó dấu diếm đưa tầm mắt đi nơi khác.

Chú thích:

1- Phi binh bất cường, phi thương bất phú: Không có quân đội không thể mạnh, không có giao thương buôn bán không thể giàu. Ở đây Từ Tĩnh chơi chữ, “phi thương bất phú” hiểu theo nghĩa bóng là không có Thương Dịch Chi thì quân Giang Bắc không thể phát triển thuận lợi.

2- Bàng môn tả đạo

Bàng: Bên cạnh. Môn: Cửa. Tả: Trái lẽ, không chánh. Đạo: Tôn giáo.

Bàng môn là cửa hông, không phải cửa chánh. Tả đạo là tôn giáo sai trái. Bàng môn Tả đạo là chỉ chung các tôn giáo, học thuyết dẫn dắt con người vào đường tà vạy quanh co, có xu hướng trục lợi cầu danh, không đạt được kết quả chánh.

Bàng môn Tả đạo do Quỷ Vương lập ra, để kinh chống và giành giật nhưn sanh đối với các Chánh đạo do các Đấng Phật, Tiên mở ra hay do Đức Chí Tôn mở ra.

Với trí xét đoán phàm phu, chúng ta khó phân biệt đâu là Chánh đạo, đâu là Tả đạo Bàng môn, vì Tả đạo được Quỷ Vương phủ lên một lớp nước sơn hoa mỹ tinh vi; chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đều bị chúng mạo danh, lại còn dùng nhiều hình thức huyền diệu hơn cả chánh đạo, để mê hoặc nhưn sanh.

Ở đây, ý A Mạch muốn ám chỉ việc Từ Tĩnh cố tình giả thần lộng quỷ, sử dụng cách nói bóng nói gió để truyền đạt một việc mà ai cũng biết rồi.

98. Chương 98

Chương 98

THỔ LỘ TÂM CAN

Đội cho bữa tiệc chấm dứt, Vạn Lương và Vệ Hưng đưa Thương Dịch Chi trở về, các chư tướng còn lại tự mình trở về thành phủ. A Mạch lên ngựa, cùng Đường Thiệu Nghĩa và Lâm Mẫn Thận sóng hàng ngang mà đi. Đường Thiệu Nghĩa vẫn không dám nói chuyện cùng A Mạch, nhìn chăm chăm về phía trước không chớp mắt, Lâm Mẫn Thận thấy anh ta vẫn trầm mặc, không khỏi nhìn chăm chú, đột nhiên cười nói: “Đường tướng quân, mặt người sao vẫn đỏ thế?”

Lời vừa nói ra, khiến tất cả mọi người đi cùng đều nhìn Đường Thiệu Nghĩa, Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch cũng nhìn về phía mình, trong lòng lại có chút bối rối, vội vàng giải thích: “Uống nhiều rượu quá nên bốc lên mặt.”

Chức quan của Đường Thiệu Nghĩa tuy rằng cao hơn so với mọi người, nhưng bình thường anh ta đối đãi với người khác luôn khoan dung nhân hậu, hơn nữa hán tử trong quân vốn toàn là người ngay thẳng, cho nên mọi người không ai có thái độ e dè với anh ta, nghe anh ta giải thích như thế thì có kẻ lại càng ra sức trêu chọc: “E là chẳng phải say rượu mà là say người thôi!”

Mọi người nghe vậy không khỏi nhớ tới biểu hiện quẫn bách của Đường Thiệu Nghĩa trên bàn tiệc, lại cười ầm lên. Đường Thiệu Nghĩa thận trọng đưa mắt liếc nhìn A Mạch, thấy nàng cũng cười vui hơn hở theo mọi người, không những không cảm thấy buồn phiền mà ngược lại trong lòng lại như có dư vị ngọt ngào dâng lên, vì thế cũng ngậy ngô cười theo. Lâm Mẫn Thận thấy thế, khẽ mỉm khoe môi, ghé sát vào tai Đường Thiệu Nghĩa thấp giọng cười nói: “Đường huynh, đừng nói là người chưa bao giờ chạm tay vào mỹ nhân nào nhé? Hay là để tiểu đệ đưa Đường huynh đi khai giới, thế nào?”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong sững sốt, lập tức lạnh mặt mà nói: “Lâm tham quân, thỉnh tự trọng!”

Lâm Mẫn Thận nghe xong chẳng thấy giận tí nào, chỉ làm như vô tình quét mắt nhìn thoáng qua A Mạch, khẽ nở một nụ cười, rồi quay đi nói chuyện với người bên cạnh.

Mọi người lại đi tiếp, khi đi ngang qua một túp lều phồn hoa khác trong thành, đúng lúc có mấy thị vệ Bắc Mạc đi ra, A Mạch nhìn vài lần, thấp giọng nói: “Thành Thái Hưng của chúng ta tốt như vậy lại để cho lũ thất tử đi ra đi vào như chỗ không người, thật đáng giận!” Một viên tướng bên cạnh nàng vốn nhìn thất tử không lọt mắt, nghe vậy lại càng bốc hỏa, không nhịn được liền quay đầu hướng về phía túp lều nhỏ một bãi nước bọt, cao giọng mắng: “Con mẹ nó, đúng thật là xui xẻo, đi đường cũng gặp phải dã quỷ!”

Lời vừa nói ra, mấy tên thị vệ Bắc Mạc giận dữ quay lại nhìn đám người A Mạch, tay cầm loan đao sáng loáng sắc nhọn, chư tướng của A Mạch cũng không yếu thế, đều rút kiếm đối ứng. Chính vào lúc hai bên đang giương cung bạt kiếm, thì trong túp lều có một vị công tử trẻ tuổi mặc trang phục Bắc Mạc đi ra, thấy tình hình như vậy ôn tồn hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Một gã thị vệ phía trước vội vàng quay lại cung kính đáp: “Công tử, là do nam nhân kia kiếm chuyện.”

Công tử trẻ tuổi kia nghe thấy vậy liền ngẩng đầu nhìn qua hướng đó, khi tầm mắt rơi trên người A Mạch thân thể lập tức cứng đờ lại, một lát sau mới lại tiếp tục nhìn tiếp về phía sau. Trong khoảnh khắc thoáng dừng lại đó, Lâm Mẫn Thận và Đường Thiệu Nghĩa đang đứng cạnh A Mạch cùng đã phát hiện ra, không tự chủ được cũng đưa mắt nhìn A Mạch, chỉ thấy nàng bình tĩnh ngồi trên lưng ngựa, không hề biến sắc. Đến khi quay lại nhìn vị công tử trẻ tuổi kia, thấy anh ta cũng đã là thu hồi tầm mắt.

Công tử trẻ tuổi kia thản nhiên nói với thị vệ Bắc Mạc: “Đi thôi.”

Nghe anh ta nói như vậy, mấy thị vệ Bắc Mạc mặc dù không cam tâm, nhưng cũng rất nghe lời mà thu đao lại. Có thị vệ đã dắt ngựa đến, vị công tử trẻ tuổi xoay người lên ngựa, mang theo vài tên thị vệ đi lướt qua đám người A Mạch. Mọi người thấy bọn họ cứ như vậy mà đi, nhất thời đều có chút trở mắt, tướng quân Lĩnh Kỳ, vốn cũng nổi danh trong quân Giang Bắc ngạc nhiên nói: “Ái chà! Lũ thất tử này hôm nay làm sao vậy nhỉ? Tưởng rằng sẽ đánh nhau với chúng một trận cơ đấy, thế nào lại bỏ đi rồi!”

Mấy người cười ầm lên, Đường Thiệu Nghĩa lại giáo huấn: “Chớ có sinh sự nữa, lúc về khó tránh khỏi đại tướng quân trách phạt!”

Mọi người vẫn biết Vệ Hưng đã ban nghiêm lệnh cấm tướng sĩ trong quân xô sát với thất tử, vài lần muốn giết người lập uy, may mà có A Mạch khuyên can mới giữ được tánh mạng, hiện nghe Đường Thiệu Nghĩa nói thế đều thu lại không ít khí thế, nhưng hán tử lỗ mãng kia vẫn kêu lên: “Trách phạt thì trách phạt, cùng lắm thì lại nhận mấy chục quân côn! Vệ đại tướng quân từ Thịnh Đô đến, làm sao biết được quân Giang Bắc chúng ta cùng với thất tử có mối huyết hải thâm cừu, ông ta có thể cùng thất tử xưng huynh gọi đệ, nhưng ta thì cũng không thể!”

A Mạch vốn vẫn trầm mặc, nghe xong lời này đột nhiên mở miệng nói: “Lão Mạc, nhà ngươi cả ngày chỉ biết gây chuyện thị phi, nếu người gặp rắc rối một lần nữa, ta cũng không đảm bảo sẽ giữ được cái đầu của người đâu!”

Lão Mạc nghe xong thì xoa đầu hắc hắc cười gượng hai tiếng, rồi không dám tiếp tục càu nhàu nữa.

Khi mọi người trở lại thành thủ thì đã là nửa đêm, có binh sĩ đến dắt ngựa đi, mọi người cũng đều tự tản đi nghỉ ngơi. A Mạch từ biệt Đường Thiệu Nghĩa và mọi người, một mình đi một hướng, đi một mạch đến chỗ không người mới đột nhiên lấy tay chống lên bức tường, thân thể không kiềm chế nổi mà bắt đầu run lên.

Trần Khởi, Trần Khởi, không thể ngờ được anh ta sẽ xuất hiện ở nơi này! A Mạch hít sâu mấy hơi, cố gắng áp chế cảm xúc xuống, nhất thời cố không suy nghĩ nhiều, chỉ bước nhanh về chỗ ở của mình. Trương Sĩ Cường thấy nàng sắc mặt tái nhợt không khỏi có chút lạ, hỏi: “Đại nhân, xảy ra chuyện gì?”

A Mạch lắc đầu, yên lặng ngồi đến hơn nửa ngày, mới đột nhiên hỏi Trương Sĩ Cường: “Điều tra rõ chưa?”

Trương Sĩ Cường gạt đầu, đem thứ gì đó đã chuẩn bị tốt đưa cho A Mạch, có chút chần chờ hỏi: “Đại nhân, như vậy có được không? Không bằng để ban ngày hãy đi.”

A Mạch lật xem quần áo và giày mũ mà Trương Sĩ Cường chuẩn bị cho nàng, nói: “Ban ngày tránh sao được tai mắt của nhiều người, nếu ta đi nhất định sẽ khiến Vệ Hưng biết.”

Trương Sĩ Cường vẫn có chút do dự: “Nhưng nếu để người khác phát hiện thì phải làm sao?”

A Mạch nghĩ nghĩ, đáp: “Trước không cần nghĩ nhiều như thế, cứ tùy cơ ứng biến.”

Thấy A Mạch vẫn kiên trì như vậy, Trương Sĩ Cường bất đắc dĩ đành phải đem các con đường bên trong thành phủ cùng quy luật tuần tra của thị vệ trên các tuyến đường đều nhất nhất nói với nàng, lại sợ A Mạch không nhớ rõ, nhịn không được muốn nhắc lại một lần nữa. A Mạch mỉm cười, nói: “Người chỉ cần không nhớ lắm, ta cũng sẽ không nhớ lắm, không cần phải nói lại nữa.”

Trương Sĩ Cường ngượng ngùng cười cười, đứng dậy vội vàng đi ra, đứng ngoài cửa đợi một lát, một lát sau, A Mạch trong trang phục áo xám, mũ quả dưa của người hầu đi ra, đến sát bên cạnh anh ta thấp giọng nói: “Người về phòng đi, nếu có người gõ cửa cũng không được mở, chỉ nói ta ngủ say rồi, có việc gì ngày mai nói sau.”

Trương Sĩ Cường gạt đầu, chờ đến khi thân ảnh của A Mạch không chút động tĩnh biến mất trong bóng đêm, lúc này mới nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Thành phủ mặc dù bảo vệ rất nghiêm, nhưng A Mạch ở trong phủ đã nhiều ngày, hơn nữa lại biết rõ quy luật tuần tra trên các tuyến đường của thị vệ nên dọc đường đi không gặp phải nguy hiểm gì, thuận lợi ra khỏi khuôn viên của thành thủ. Vừa ra khỏi thành thủ, A Mạch liền đi rất nhanh, không bao lâu sau đã đến nơi ở của Thương Dịch Chi.

Lần này Thương Dịch Chi đến Thái Hưng với thân phận sứ thần nghị hòa, vốn nên ở tại thành phủ của Vạn Lương, nhưng trưởng công chúa vốn có phủ đệ ở Thái Hưng, hơn nữa Vệ Hưng và chư tướng quân Giang Bắc đều ở bên trong thành phủ, Thương Dịch Chi vì tránh hiềm nghi, liền đến ở trong phủ đệ của mình.

A Mạch cân nhắc vài lần, cuối cùng quyết định từ bỏ ý định trèo qua tường, đi ra cửa sau cầu kiến Quý Thuận. Đã quá nửa đêm, ở cửa sau lại có người cầu kiến đại quân gia từ Thịnh Đô đến, chuyện này nhìn thế nào cũng thấy có chút quái dị, nhưng người giữ cửa kia lại không chút kinh ngạc, ngay cả hỏi cũng không hỏi một câu, chỉ cúi đầu mời A Mạch vào, sau đó đưa A Mạch đến gặp Thương Dịch Chi.

Thương Dịch Chi đã là thay áo bào, trên người chỉ mặc một tấm áo đơn màu trắng, có chút lười nhác dựa trên giường La Hán(1) đọc sách.

A Mạch trịnh trọng cúi xuống hành quân lễ, cung kính nói: “Nguyên soái.”

Thương Dịch Chi buông quyển sách trên tay xuống rồi ngẩng đầu lên nhìn, ngừng một lát lúc này mới nhẹ giọng nói: “Đứng lên! Ngồi đi!”

Anh ta tuy nói vậy, song A Mạch nào dám ngồi, chỉ thành thật đứng một bên, không đợi Thương Dịch Chi hỏi liền đem tình hình quân vụ của quân Giang Bắc trong một năm qua bẩm báo với Thương Dịch Chi. A Mạch chưa bẩm báo xong, Thương Dịch Chi đã đột nhiên lên tiếng hỏi: “A Mạch, người tìm ta là muốn nói việc này sao?”

A Mạch chờ người ra, nằng tình anh ta quả thật không phải vì chuyện này, hơn nữa những việc này sợ là không cần nằng nói, Thương Dịch Chi đã sớm biết cả rồi. Chỉ có điều, trước khi nói chuyện đại sự thì dù sao cũng phải đem mấy việc nhỏ nhất khác ra làm bước đệm thì mới tốt.

A Mạch đang không biết nên trả lời như thế nào, Thương Dịch Chi lại khẽ cười, khích lệ nằng: “Người làm tốt lắm.”

A Mạch thật không có thói quen nhìn Thương Dịch Chi dùng vẻ mặt ôn hoà như vậy nói chuyện với mình, tiểu Hầu gia phong lưu tiêu sái như vậy làm sao khiến người ta nhìn thuận mắt như vị nguyên soái mặt lạnh như tiền trong núi Ô Lan kia được. A Mạch lo nghĩ, rồi ngẩng đầu lên nhìn thẳng Thương Dịch Chi, hỏi: “Trong triều thật muốn cùng thất tử nghị hòa sao?”

Thương Dịch Chi yên lặng nhìn A Mạch, dần dần thu lại vẻ tươi cười trên mặt, gật đầu nói: “Không sai.”

“Như vậy sao được!” A Mạch nóng nảy nói: “Bây giờ mà nghị hòa, chẳng phải đem bao công sức của chúng ta từ trước đến nay ra làm trò cười sao? Cho dù phải nghị hòa, cũng phải chờ chúng ta đánh đuổi thất tử ra khỏi cửa khẩu Tĩnh Dương rồi mới có thể bàn đến chứ!”

Thương Dịch Chi bình tĩnh đợi A Mạch nói xong, mới thản nhiên nói: “Nói một chút tình hình trong triều cho người nghe, hiện giờ thực sự không đủ thực lực để tác chiến từ hai phía, nên chỉ có thể nghị hòa với thất tử, tạm thời dập tắt một mối họa.”

A Mạch vội la lên: “Thất tử đâu phải là đồ ngọc, sao lại không biết! Nguyên soái! Ngài không phải...”

“Ta sớm không còn là nguyên soái quân Giang Bắc nữa rồi!” Thương Dịch Chi đột nhiên lạnh giọng cắt ngang lời A Mạch, nói: “Ta giờ là đại sứ nghị hòa của Nam Hạ, Vĩnh Xương hầu Thương Dịch Chi.”

A Mạch nhất thời trở mắt, ngơ ngác nhìn Thương Dịch Chi, một lúc lâu sau, mới chậm rãi thu hồi tầm mắt, cúi đầu nhẹ giọng hỏi: “Quân Giang Bắc thì thế nào?”

“Vượt sông rút về phía Nam, điều động đi bình định Vân Tây.” Thương Dịch Chi đáp.

A Mạch đột nhiên ngẩng đầu, trong mắt tràn ngập nỗi khiếp sợ: “Chẳng lẽ thật sự sẽ đem toàn bộ vùng Giang Bắc giao cho thất tử sao?”

Thương Dịch Chi cười tự giễu, nói: “Bằng không thì tại sao thất tử đang chiếm ưu thế khắp nơi lại đồng ý nghị hòa? Không phải như vậy, sao lại để cho ta tới đây làm đại sứ nghị hòa? Tất nhiên là để tìm người làm cái chuyện bị bêu danh thiên cổ rồi.”

Từ nay về sau, cái mà mọi người nhớ đến không phải là nguyên soái quân Giang Bắc Thương Dịch Chi, người cầm quân đánh thất tử Bắc Mạc, mà là kẻ ký kết hiệp ước bán nước nhục nhã Thương Dịch Chi. Dùng chuyện bị bêu danh thiên cổ để đổi lấy sự yên tâm của Tề Cảnh, dùng nửa giang sơn để đánh cược ột lần phản kích của anh ta... Từ nay về sau, Thịnh Đô sẽ không còn người nào nghi kỵ anh ta nữa.

A Mạch vẫn kinh ngạc nhìn Thương Dịch Chi, Thương Dịch Chi quay đi tránh tầm mắt của A Mạch, một lát sau khi nhìn lại, ánh mắt đã trở nên bình tĩnh. A Mạch không nói gì, Thương Dịch Chi cũng chỉ nở nụ cười, nói: “A Mạch, người còn có rất nhiều điều chưa hiểu.”

A Mạch đang muốn tiếp tục giả ngu, lại nghe Thương Dịch Chi thản nhiên nói: “Nếu muốn cùng người khác thổ lộ tâm can, chi bằng giải bày toàn bộ tâm can của mình ra trước. Người sẽ làm như thế nào, có đổi lấy tâm tư của người khác hay không?”

A Mạch chần chờ một lát, cuối cùng quỳ hai gối xuống, cúi thấp người trước mặt Thương Dịch Chi, trầm giọng nói: “A Mạch nguyện lĩnh quân Giang Bắc ở lại Giang Bắc, thay nguyên soái giành lại nửa giang sơn này!”

Hồi lâu vẫn không thấy Thương Dịch Chi trả lời, trên trán A Mạch cũng toát mồ hôi, chờ đến khi nóng ruột thì nghe thấy Thương Dịch Chi chậm rãi hỏi: “Ai?”

A Mạch dứt khoát nói: “Mạch Tuệ nguyện lĩnh quân Giang Bắc ở lại Giang Bắc, thay nguyên soái giành lại nửa giang sơn này!”

Thương Dịch Chi từng bước ép sát: “Mạch Tuệ là ai? Nguyên soái là ai?”

A Mạch cắn chặt hàm răng, hơn nửa ngày mới chậm rãi thả lỏng, cuối cùng lớn tiếng đáp: “Mạch Tuệ, con gái Tình quốc công Hàn Hoài Thành, nguyện lĩnh quân Giang Bắc ở lại Giang Bắc, thay chủ thượng ta là Thương Dịch Chi giành lại nửa giang sơn này!”

Lời nói biến mất ở trong không khí, tiếp đó là một sự yên tĩnh đến dọa người. A Mạch quỳ trên mặt đất, im lặng chờ đợi Thương Dịch Chi. Không biết qua bao lâu, mới nghe thấy Thương Dịch Chi nhẹ giọng nói: “A Mạch, người ngẩng đầu lên.”

A Mạch theo lời ngẩng đầu lên, yên lặng nhìn về phía Thương Dịch Chi.

Ánh mắt Thương Dịch Chi quan sát rất lâu trên khuôn mặt của A Mạch, cuối cùng dừng lại ở mắt nàng.

“Tên ta là Tề Hoán.” Thương Dịch Chi đột nhiên nói.

A Mạch không khỏi ngạc nhiên.

Thương Dịch Chi nhìn A Mạch chằm chằm, nói thật rõ ràng: “Con trai Vũ đế thái tử Tề Hiến, Tề Hoán.”

Những lời chấn động này khiến đầu óc A Mạch trở nên trống rỗng, chỉ ngây ngốc nhìn Thương Dịch Chi.

Khóe miệng Thương Dịch Chi khẽ hiện lên ba phần ý cười, chậm rãi nói: “A Mạch, người nhớ kỹ, ta có thể đưa người lên thì cũng có thể hạ người xuống.”

Ngữ điệu Thương Dịch Chi mềm mại nhẹ nhàng, nhưng A Mạch nghe lại thấy cả người phát lạnh mà rùng mình, lại phủ phục xuống, cẩn thận nói: “A Mạch nhớ kỹ.”

99. Chương 99

Chương 99

HỨA HẸN

Theo cửa sau ra khỏi phủ của Thương Dịch Chi, A Mạch một mình đứng trong ngõ nhỏ hồi lâu mới khẽ buông ra tiếng thở dài. Bầu trời đêm nay dạt đầy ánh sáng của trăng sao, ánh trăng dọi xuống in bóng nàng gấp khúc ở góc tường. A Mạch cười tự giễu bản thân, xoay người khẽ vỗ lên đầu gối phủi bụi đất, vỗ đến nửa ngày cũng chẳng thấy có chút bụi nào rơi ra, nhưng nàng lại vẫn bướng bỉnh vỗ tiếp, cho đến khi đầu gối phát run lên, tảng đá trong lòng dần dần được buông xuống, lúc này mới ngừng tay lại.

Bên ngã tư đường, người canh phu(1) gõ lên ba tiếng “Tùng... tùng... tùng...”, A Mạch không dám chậm trễ nữa, tránh canh phu, bước nhanh về thành phủ. Đợi đến khi đi đến bức tường bên ngoài thành phủ, lại tìm đi ra chỗ để vào bên trong, cẩn thận tránh đường đi của thị vệ tuần tra ban đêm, thận trọng trở về tiểu

viện của mình. Đến khi qua cửa viện, A Mạch mới buông lỏng bản thân, xoay người nhấc chân về phòng, lại đột nhiên dừng chân đứng bất động.

Trong bóng tối của tường viện, Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch thông minh như thế, cũng khẽ nở nụ cười, đem mũi kiếm ở trước người A Mạch thu về phía sau nửa tắc, thấp giọng cười nói: “Mạch tướng quân quả nhiên là kẻ rất thú vị.”

A Mạch trầm mặc một chút, đột nhiên hỏi: “Người đã làm gì thị vệ trong phòng của ta?”

Lâm Mẫn Thận cười hỏi ngược lại: “Nếu đã giết rồi thì người định làm gì?”

A Mạch đưa mắt nhìn Lâm Mẫn Thận, thản nhiên đáp: “Giết người.”

Lâm Mẫn Thận nghe vậy khẽ giật mình, sau một lúc lâu đột nhiên mỉm cười, nói: “A Mạch, ta thật sự rất thích tính cách của người, đợi xong việc ở đây, người đi cùng ta được không?”

A Mạch lạnh lùng nhìn anh ta không nói gì, Lâm Mẫn Thận cảm thấy không chút thú vị, liền thu lại ý cười trên mặt, nói: “Mạch tướng quân, đêm khuya còn đi đâu thế?”

A Mạch không đáp, cũng hỏi: “Lâm tham quân không tiếp tục hóa trang mà diễn tuồng tiếp à? Hay hiện tại người đã hết kiên nhẫn rồi.”

Lâm Mẫn Thận đem mũi kiếm chậm rãi nâng lên tới yết hầu của A Mạch, lạnh lùng hỏi: “Người thật không sợ chết sao?”

A Mạch cười khẩy, đáp: “Sao lại không sợ? Chỉ có điều... biết chắc rằng người chẳng có lý do gì để giết ta.”

Lâm Mẫn Thận lắc đầu, nói: “Nếu tối nay người không đi ra ngoài, có lẽ ta sẽ lưu lại cho người một mạng, nhưng vì người đi, nên ta không thể lưu người lại được nữa.”

Trong lòng A Mạch vừa động, từ lúc ở Thịnh Đô, nàng đã đoán mối quan hệ giữa Lâm tể tướng và Thương gia không phải là nước lửa bất dung giống như bên ngoài đồn đại, hiện nghe Lâm Mẫn Thận nói vậy, thâm tâm càng thêm chắc chắn, vì thế liền cố ý hỏi thử: “Nếu người giết ta, thì phải giải thích với anh ta như thế nào?”

“Anh ta?” Lâm Mẫn Thận ngừng lại, rồi nói tiếp: “A Mạch, người thật sự rất thông minh, nhưng người cũng không biết Lâm gia ta và anh ta có quan hệ gì, Lâm gia ta đặt cược vào anh ta nhiều lắm, nên không chấp nhận dù chỉ là nửa điểm sơ xuất, mà hiện giờ trừ người ra, anh ta sẽ không hành xử tùy tiện với Lâm gia, nhưng nếu để chậm trễ e rằng sẽ phát sinh chuyện không hay.”

A Mạch nghĩ ngợi một chút rồi nói: “Ta vẫn không hiểu, vì sao các người nhất định phải giết ta.”

Lâm Mẫn Thận nhìn A Mạch, thấy nàng không giống như đang giả bộ, nhíu mày hỏi: “Người không biết nguyên nhân thật sao?”

A Mạch cười nói: “Nếu chúng ta cùng bảo vệ một người, thì phải nhận nhau là đồng chí mới đúng, ta cùng với Lâm gia các người cũng không có khúc mắc gì, tại sao lại khiến các người ngứa mắt?”

Lâm Mẫn Thận yên lặng nhìn A Mạch, đột nhiên thở dài, đáp: “Nếu anh ta thành công, Tắc Nhu sẽ trở thành hoàng hậu.”

A Mạch nghe anh ta nhắc đến Tắc Nhu, không khỏi nhớ đến người con gái ôn nhu nhàn nhã ở Thụý Sơn, lập tức liền nói: “Tắc Nhu tiểu thư dĩ nhiên rất thích hợp để làm hoàng hậu.”

Lâm Mẫn Thận vô cùng sửng sốt.

A Mạch là người thông minh, sao lại không biết anh ta đang nghĩ gì, thản nhiên cười, nói: “Nếu là vì chuyện này, các người không cần phải giết ta, A Mạch ta chỉ là một bông lúa mạch thô ráp trên đồng ruộng, so với Tắc Nhu tiểu thư khác biệt rất lớn. A Mạch không có chí này, nếu không đã chẳng quay về Giang Bắc.”

Lâm Mẫn Thận nghe vậy thì thâm tâm có chút dao động, nhưng vẫn chưa thu lại thanh kiếm trên tay.

A Mạch vươn hai ngón tay kẹp lấy mũi kiếm, chậm rãi đẩy ra khỏi yết hầu của mình, lại hỏi: “Lần này đến Thái Hưng nghị hòa là ý của Lâm tể tướng?”

Lâm Mẫn Thận trong lòng cảm thấy khó hiểu, không khỏi hỏi: “Sao lại nói như thế?”

A Mạch cười nói: “Nếu bắt buộc phải nghị hòa, tất sẽ phải tiêu giảm quân Giang Bắc, một việc phản quốc đến bậc này tất nhiên phải tìm một người cực kỳ tín nhiệm để làm, vì thế liền xuất hiện “bao cổ” Lâm công tử đi theo quân Giang Bắc diễn một vở tuồng, sau đó là thất bại của Vệ Hưng, đại quân Giang Bắc khó nhọc xây dựng trong hai năm chỉ trong chốc lát liền bị hủy hoại.”

Lâm Mẫn Thận lại nói: “Người nói sai rồi, nếu quân Giang Bắc người đông thế mạnh khiến Bắc Mạc phải e ngại thì chẳng phải là càng có lợi cho nghị hòa sao?”

A Mạch hỏi ngược lại: “Nếu quân Giang Bắc người đông thế mạnh, các đại thần thuộc phe chủ chiến trong triều liệu có cam tâm tình nguyện mà nghị hòa không? Chỉ khi nào quân Giang Bắc đại bại thì mới cắt đứt mọi hy vọng của bọn họ, lúc này mới có thể thúc đẩy việc nghị hòa được.”

Lâm Mẫn Thận mỉm cười, thấp giọng nói: “A Mạch, người quả thực rất thông minh, chẳng qua người vẫn đoán sai một chút, nghị hòa không phải ý của gia phụ, mà là... ý của Trưởng công chúa.”

A Mạch nghe vậy thì sửng sốt, Lâm Mẫn Thận lại thấp giọng hỏi nói: “Có phải người đang nghĩ, phải chăng anh ta cũng đã biết chuyện này rồi hay không?”

A Mạch bị Lâm Mẫn Thận đoán trúng tâm tư, cũng không nguyện ý thừa nhận, chỉ lạnh lùng đáp: “Sai rồi, ta chỉ đang nghĩ, dùng tính mạng mấy vạn tướng sĩ đổi lấy chuyện nghị hòa nhục nhã, làm mất chủ quyền đất nước, chẳng lẽ đầu óc của Trưởng công chúa đã bị heo ăn rồi sao?”

Lâm Mẫn Thận nghe vậy thì lộ vẻ buồn bã, sau một lúc lâu mới nói: “A Mạch, người chưa từng phải tranh đoạt vị trí đó, cho nên người không thể hiểu, mặc dù Vệ Hưng đã thay anh ta làm đại tướng quân Giang Bắc, nhưng Hoàng Thượng vẫn úy kỵ uy tín của anh ta ở trong quân Giang Bắc, cho nên, một ngày chưa diệt trừ được quân Giang Bắc, sự đề phòng và nghi kỵ của Hoàng Thượng đối với anh ta cũng không hề giảm đi.”

A Mạch cười lạnh không nói.

Lâm Mẫn Thận lại nhìn A Mạch, thấp giọng nói: “Kỳ thật ta rất trân trọng tài năng của người, thật sự không đành lòng giết người, nếu người đồng ý rời đi, không tiếp tục gặp anh ta nữa, ta liền thả người đi.”

A Mạch cười nhạo một tiếng, nói: “Ta là người nổi tiếng nói mà không giữ lời, vậy mà người cũng dám tin ta sao.”

Lâm Mẫn Thận không nói, chỉ yên lặng nhìn A Mạch.

A Mạch nhìn thẳng vào mắt anh ta một lát, đột nhiên nhếch môi cười mỉa mai, làm như không thấy mũi kiếm đang chìa thẳng vào mình, nhấc chân đi vào phòng. Lâm Mẫn Thận hơi giật mình, lập tức cũng cười, rồi cầm theo kiếm đuổi theo, hỏi: “Sao người biết ta sẽ không giết người?”

A Mạch hừ lạnh một tiếng, đáp: “Muốn giết thì đã sớm giết rồi, cần gì phải nói nhiều lời vô nghĩa với ta như vậy!” Nàng nhìn quanh phòng tìm Trương Sĩ Cường, Lâm Mẫn Thận thấy nàng đi đến màn trướng, liền nhắc: “Ồ dưới gầm giường.” A Mạch ngẩn ra, lập tức ngồi xổm, cúi người nhìn xuống dưới gầm giường, quả nhiên thấy trong bóng tối có bóng dáng một người đang nằm đó, vội vàng đưa tay kéo ra.

Lâm Mẫn Thận theo sau nàng, lại hỏi tiếp: “Nếu ta là người thiện tâm, chẳng lẽ người là quỷ hồ đồ sao?”

A Mạch cố sức lôi Trương Sĩ Cường bị trói như bánh chưng từ dưới gầm giường ra, tức giận nói: “Vậy thì cứ làm quỷ hồ đồ đi, hồ đồ hay không hồ đồ thì đã sao!”

Trương Sĩ Cường thần trí vẫn tỉnh táo, nhưng miệng lại bị bịt kín, không cách nào thốt được nên lời, chỉ trừng lớn hai mắt căm tức nhìn Lâm Mẫn Thận. Lâm Mẫn Thận cũng cười, nói: “Người chó trừng mắt nhìn ta, ta không đánh người bất tỉnh đã là hạ thủ lưu tình với người nhà của tướng quân rồi.”

A Mạch thấy Trương Sĩ Cường bị trói rất chặt, liền rút dao cắt đứt dây trói. Trương Sĩ Cường rút được hai tay ra, một tay giật mảnh vải trong miệng, tức giận nói: “Anh ta dùng kế lừa ta!”

Thì ra khi A Mạch đi rồi, Trương Sĩ Cường cũng không dám ngủ, chỉ tắt đèn canh giữ ở trong phòng, ai ngờ chỉ một lúc sau đã có người đến. Để thuận tiện hành động, A Mạch đã dặn anh ta đừng đóng cửa viện, vì

vậy Lâm Mẫn Thận đi vào cũng rất dễ dàng, vượt qua sân mà đến thẳng phòng ngủ. Trương Sĩ Cường nhớ rõ lời A Mạch dặn, nên nói A Mạch uống say đã đi ngủ rồi, bất kể có chuyện gì cũng chờ đến ngày mai rồi hãy nói. Ngoài phòng, Lâm Mẫn Thận cũng không dây dưa, chỉ thân thiết hỏi han vài câu liền đi. Trương Sĩ Cường vừa trấn định lại, chợt nghe Lâm Mẫn Thận gấp giọng kêu lên “Mạch tướng quân! Sao lại thế này? Sao toàn thân lại đầy máu thế?” Trương Sĩ Cường như không thở nổi, liền vội vàng mở cửa phòng, đợi đến lúc đó thì không còn kịp nữa.

Lâm Mẫn Thận thấy Trương Sĩ Cường giận dữ, lại càng cười đắc ý, chỉ rung đùi nói: “Bình bất yếm trá, chiêu này học được từ tướng quân nhà ngươi đấy.”

A Mạch không để ý đến hai người đang đấu võ mồm, chỉ lạnh mặt hỏi Lâm Mẫn Thận: “Lâm tham quân giữa đêm khuya đến thăm, lại vũ đao lộ kiếm, chẳng lẽ chỉ vì muốn cùng thị vệ của ta khua môi múa mép?”

Lâm Mẫn Thận cười nói: “Không bằng người nói chuyện với ta nhiều hơn một chút đi?”

A Mạch tức giận đến không nói nên lời, không buồn để ý đến anh ta nữa, nhìn ra bên ngoài thấy trời đã bắt đầu sáng, liền quay lại sai Trương Sĩ Cường đi lấy nước rửa mặt. Lâm Mẫn Thận chờ Trương Sĩ Cường đi, lúc này lại chau mày nói: “A Mạch, ta chỉ cần người hứa một câu, rằng mặc kệ sau này như thế nào, người cũng không được ở lại bên cạnh anh ta.”

A Mạch suy nghĩ, trong lòng đột nhiên thông suốt, quay lại nhìn Lâm Mẫn Thận: “Người tối nay đến đây đe dọa ta, là làm trái với ý của Lâm tể tướng?”

Lâm Mẫn Thận nghe A Mạch đột nhiên hỏi câu này, thấy có chút ngoài ý muốn, liền hỏi: “Sao người biết?”

A Mạch cười, chế giễu: “Đường đường là Lâm tể tướng tinh quái như hồ ly trên núi, sao lại không biết hiện giờ giết ta sẽ gây mầm tai họa cho Lâm gia, sao lại còn muốn quanh co bắt ta phải hứa hẹn, e là cũng chỉ có Lâm công tử tuổi trẻ đa tình mới nhàn nhã như vậy”

A Mạch đem Lâm tể tướng so sánh với hồ ly tinh, thuận tiện chiếm chút tiện nghi. Nhưng Lâm Mẫn Thận nghe xong cũng không bực mình mà hào phóng thừa nhận: “Tắc Nhu là muội tử duy nhất của ta, từ nhỏ đã nhu thuận, muội ấy vì thế sự mà đã phải trả giá quá nhiều, ta không thể để muội ấy bị tổn thương thêm nữa.”

A Mạch mỉm cười, vui vẻ nói: “Huynh muội các người tình nghĩa thật sâu nặng, chẳng qua đến một ngày nào đó nếu anh ta thật sự có thể ngồi lên được vị trí kia, sợ là muội tử của người còn phải đối mặt với ba ngàn người đẹp, chẳng lẽ người làm ca ca như người nhất định phải đi giết hết cả đám ấy sao?”

Lâm Mẫn Thận cũng không cười, đứng đắn nói: “Người cùng bọn họ không giống nhau.”

A Mạch cười nhạo một tiếng, cố ý hỏi: “Ta sao lại không giống? Cũng tham phú quý, cũng sợ sinh tử, nếu anh ta thực sự có thể thành bậc cửu ngũ chí tôn, dùng quyền thế ép ta, ta có thể làm gì được?”

Lâm Mẫn Thận lẳng lặng nhìn A Mạch một lúc lâu, sau đó đáp: “Anh ta sẽ không ép người, người cũng sẽ không để cho anh ta ép!”

Lời này vừa nói ra, A Mạch cũng trầm mặc, nhất thời không biết nên trả lời anh ta như thế nào. Đúng lúc hai người đang im lặng nhìn nhau thì Trương Sĩ Cường đã bưng nước từ bên ngoài vội vã bước vào, đưa mắt lo lắng nhìn Lâm Mẫn Thận chăm chăm, rồi nói với A Mạch: “Đại nhân, nước đây.”

A Mạch gạt đầu, cân nhắc một chút rồi quay lại nói với Lâm Mẫn Thận: “Ta hiện giờ nhận lời với người, sau này cũng sẽ không đoạt chồng của người khác, đáp ứng người như vậy, người đã vừa lòng chưa?”

Lâm Mẫn Thận cười sang sảng, nói: “Vừa lòng, vừa lòng, tất nhiên là vừa lòng.”

A Mạch vất vả cả một đêm, trên người đã đầy mồ hôi dấp dính, thật không muốn sẽ cùng Lâm Mẫn Thận tiếp tục dây dưa, lập tức tiễn khách: “Mời Lâm tham quân quay về thôi, trời sắp sáng rồi, để người khác nhìn thấy không hay.”

Lâm Mẫn Thận biết A Mạch sốt ruột muốn tắm rửa thay quần áo, lại nhận được lời hứa hẹn của A Mạch, vốn dĩ đã rất vừa lòng, nên cũng không tranh luận tiếp với nàng, đứng dậy đi ra ngoài, trong lúc vô tình

nhìn thấy Trương Sĩ Cường vẫn trợn mắt nhìn anh ta, lại cố ý dừng lại ở cửa, cười nhẹ hỏi A Mạch: “Không biết người trong mộng của Mạch tướng quân như thế nào?”

A Mạch lúc này hận không thể một cước đá bay Lâm Mẫn Thận lắm điều này ra ngoài, lại e ngại vũ lực của anh ta nên không dám, liền thuận miệng bịa chuyện nói: “Tất nhiên là giống như Lâm tham quân rồi, Lâm tham quân phong lưu, trẻ tuổi, mĩ mạo, đa tình, một thân hương khí ngạt ngào đón gió tỏa đi trăm dặm, chỉ một lần gặp mặt tại Thúy Sơn mà Mạch mỡ lập tức đã bị khuynh đảo.”

Lâm Mẫn Thận sao không biết A Mạch cố ý chế nhạo anh ta, cũng không muốn bóc trần, chỉ ra vẻ kinh ngạc, thất thanh kêu lên: “Khó mà thực hiện được, Lâm mỡ đã hứa với nương tử của mình là bất kể bên ngoài có hái hoa ngắt cỏ trăm phương, thì cũng chỉ được phép cưới một mình nàng ấy, sợ là phải cô phụ lại tấm thâm tình của Mạch tướng quân.”

Thấy bộ dáng của anh ta như thế, Trương Sĩ Cường càng trở nên tức giận, chỉ hận không thể hất cả chậu nước vào mặt anh ta cho hả giận. A Mạch lại đáp: “Một khi đã như vậy, từ nay về sau Lâm tham quân nên tránh xa Mạch mỡ một chút, tốt nhất chớ lọt vào tầm mắt của Mạch mỡ, nếu không sẽ khiến Mạch mỡ thương tâm.” Nói xong, không đợi Lâm Mẫn Thận tiếp lời, đẩy thẳng anh ta ra khỏi phòng, thuận tay đóng cửa lại.

A Mạch quay lại, thấy Trương Sĩ Cường vô cùng giận dữ, nhìn nàng nói: “Thằng nhãi này khinh người quá đáng, đại nhân làm thế quá dễ dàng cho anh ta rồi!”

A Mạch cười cười, chưa tiếp lời, lại nghe Lâm Mẫn Thận gõ nhẹ cửa phòng, thấp giọng cười nói: “Đúng rồi, Mạch tướng quân, có chuyện này quên nói cho người biết, đêm qua khi ta đến đây có gặp Đường tướng quân ngồi ngoài cửa viện của người, xem tình hình này dường như trong lòng có điều khó xử, đến khi trời sáng e là sẽ lại đến đây tìm Mạch tướng quân để thương lượng.”

Chú thích:

1- Canh phu: người phu đánh trống báo sang canh giờ.

100. Chương 100

Chương 100

MUA SẮM

A Mạch nghe vậy thì sững sờ, ngoài phòng, Lâm Mẫn Thận cười khê hai tiếng, rồi bỏ đi.

Dùng xong bữa điểm tâm, Đường Thiệu Nghĩa quả thực tìm đến, rụt rè đề nghị A Mạch cùng ra ngoài đi mua vài thứ với mình. Vốn nghe Lâm Mẫn Thận nói Đường Thiệu Nghĩa đêm qua từng ngồi rất lâu ngoài cửa viện nên trong lòng A Mạch khó tránh khỏi có chút ngờ vực vô căn cứ, liền cười nói: “Đại ca muốn mua gì? Sao phải tự mình đi mua vậy?”

Đường Thiệu Nghĩa mím môi, không chịu nói tỉ mỉ, chỉ bảo: “Nghe nói hôm nay khu chợ phía tây thành Thái Hưng mở phiên họp rất lớn, thứ gì cũng có, ta cũng muốn dạo qua đó xem thử, nếu người không bận việc gì thì đi theo giúp ta một chuyến.”

Đường Thiệu Nghĩa đã nói đến nước này, A Mạch cũng không tiện từ chối tiếp, đành dặn dò Trương Sĩ Cường đôi câu, rồi cùng Đường Thiệu Nghĩa ra khỏi thành phủ đi về khu tây thị(1). Thành Thái Hưng khác với Thịnh Đô, bởi ở đây rất chú trọng phát triển phường hội buôn bán, trong đó khu chợ ở phía Tây là phát triển phần vịnh nhất, được gọi là “Kim thị”(2), thương nhân tụ họp, cửa hàng san sát, hàng hóa rực rỡ muôn màu, Thái Hưng vốn là cửa ngõ huyết mạch của giao thông đường thủy ở phương bắc, giao lưu

buôn bán với các nơi rất nhộn nhịp, hàng hóa quý hiếm bốn phương đều được bày bán ở đây, bởi vậy trước khi thành Thái Hưng bị vây, tây thị Thái Hưng chính là chợ lớn nhất vùng Giang Bắc. Về sau khi thành Thái Hưng bị quân Bắc Mạc vây khốn, hàng hóa trong thành đều bị quân quản, cửa hàng cửa hiệu trong thành vì thế mà trở nên tiêu điều đi rất nhiều, nhưng từ tháng năm, khi hai nước bắt đầu nghị hòa, quân Bắc Mạc mặc dù vẫn trú tại bên ngoài thành Thái Hưng, nhưng cửa thành Thái Hưng đã rộng mở, vì thế nên tây thị lại tập nập trở lại.

Hôm nay lại đúng là ngày tây thị mở phiên chợ lớn. A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa đều không mang theo thị vệ, hai người không nhanh không chậm đi về phía tây thị. Dọc theo đường đi, Đường Thiệu Nghĩa vài lần mở miệng muốn nói gì đó nhưng rồi đều nghẹn lại, A Mạch thấy vậy, sợ anh ta sẽ nói ra điều gì khiến mình phải ngưng ngừng, lại thấy tây thị đã ở trước mắt, liền mở miệng hỏi trước: “Đại ca, huynh muốn mua gì?”

Tâm tư Đường Thiệu Nghĩa đâu ở nơi này, chỉ tùy ý đáp: “Lâu nay vẫn nghe nói tây thị của Thái Hưng rất phồn hoa, nên muốn mua vài thứ gửi về nhà.”

A Mạch nhớ Đường Thiệu Nghĩa từng nói anh ta một mình rời nhà tông quân, ở nhà vẫn có song thân tựa cửa mỗi mắt ngóng trông, hiện giờ anh ta đã là kỳ lang tướng quân, tất nhiên là nên sớm có hồi âm về nhà, liền thần nhiên cười nói: “Cũng nên như thế, ta cùng đại ca kết nghĩa, cũng nên có chút quà tặng để biểu đạt tâm ý.”

Đường Thiệu Nghĩa thấy khóe môi A Mạch mặc dù cười, nhưng trong mắt lại hiện lên nét bi thương, chợt nhớ ra cha mẹ A Mạch đều đã mất chỉ còn lại một mình nàng lẻ loi, sợ khiến nàng đau buồn, vội vàng ngắt lời: “Trước không nói chuyện đó vội, ngươi có muốn mua gì không? Hôm nay cứ chọn thoải mái, đại ca bỏ tiền.”

A Mạch sao lại không biết tâm ý của Đường Thiệu Nghĩa, chính nàng cũng không nguyện đắm chìm trong thương cảm, lập tức vỗ tay cười nói: “Đại ca rất hào phóng, nếu đã như vậy, ta nhất định phải kiếm chút tiền của huynh rồi, dù sao trong triều cũng vừa cấp bạc cho quân Giang Bắc chúng ta, đại ca lại được ban thưởng nhiều, khi sống không phân phát bớt thì chết cũng chẳng mang đi được.”

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, chỉ nói: “Được, người thích cái gì thì cứ chọn, đại ca đài thọ hết.”

Hai người vừa cười vừa nói đi vào tây thị, quả nhiên thấy sự phồn hoa ở đây nơi khác không thể so được, ngoài trừ trang phục, cháo, bánh, thuốc chữa bệnh là những nhu yếu phẩm hàng ngày, còn có rất nhiều cửa hàng bán đồ trang sức, kho hàng, tủ quần, hai người nhất thời đều hoa mắt, đi theo đám đông vừa đi vừa nhìn ngắm, không hề để ý đến thời gian.

Đường Thiệu Nghĩa trước khi tông quân chỉ là một tiểu tử sinh ra lớn lên ở vùng nông thôn, sau khi tông quân chỉ giữ một chức vụ nhỏ ở thành Hán Bảo, sau lại theo quân Giang Bắc di chuyển khắp các chiến trường, chưa từng đến một nơi phồn hoa nào như thế, nhất thời cũng không biết nên mua gì gửi về nhà, thấy cái gì mới mẻ cũng đều phải hỏi A Mạch một câu là có cần mua hay không, A Mạch khi thì lắc đầu khi thì gật đầu, chỉ huy Đường Thiệu Nghĩa mua đông mua tây, một lát sau hai người đã mua được rất nhiều thứ. Văn phòng tứ bảo cho Đường phụ, gấm vóc cho Đường mẫu, thậm chí ngay cả son phấn cho tiểu muội Đường gia, A Mạch cũng chọn giúp anh ta.

A Mạch từ năm mười lăm tuổi đã bắt đầu cải trang lưu lạc khắp nơi, về sau lại tông quân, cuộc sống gắn với lưỡi đao dính máu, nhưng dù sao cũng là một thiếu nữ, cho dù tâm trí thâm trầm, tính tình giao hoạt đến đâu thì tận sâu trong con người nàng vẫn không thể áp chế được thiên tính nữ nhi của mình, một khi đi dạo phố mua sắm, khó tránh khỏi sẽ lộ ra một chút phẩm chất của con gái, phía sau lại có người đi theo để trả tiền, chỉ hận không thể đem hết hàng hóa của các cửa hàng đó mua về hết.

Hai người đứng đĩnh đi, lúc tới cửa hàng trang sức, Đường Thiệu Nghĩa thấy đồ trang sức nơi này rất đa dạng, phát ra ánh kim lấp lánh, nhất thời hoa mắt, theo thói quen quay đầu hỏi A Mạch, A Mạch cúi đầu ngưng thần nhìn kỹ, chọn mấy món đồ được thợ thủ công chế tác tinh xảo đưa cho Đường Thiệu Nghĩa, dặn dò loại trang sức nào nên đưa cho người nào.

Vị chương quầy đứng bên cạnh liền lên tiếng tán thưởng nói: “Vị quân gia này thật tinh mắt.”

Đường Thiệu Nghĩa nhìn về phía A Mạch, trong ánh mắt càng hiện lên vẻ bội phục cùng tán thưởng, A Mạch đột nhiên nhớ lại thân phận hiện tại, liền cảm thấy có chút không được tự nhiên, lấy tay che miệng ho nhẹ hai tiếng, quay đầu lại nhìn hàng hóa bày trong quầy, tầm mắt khi nhìn đến một đôi hoa tai trong góc quầy thì chợt dừng người lại. Đôi hoa tai này không phải đồ đẹp dễ quý giá, chỉ dùng bạc và bảo thạch chế tạo thành, chẳng qua quý ở sự tinh xảo.

Trí nhớ A Mạch bỗng chốc như nước thủy triều ào ạt tràn về... Khi đó, nàng vẫn còn nhỏ, vô cùng thích một đôi khuyên tai, khó khăn lắm phụ thân mới mua về cho nàng một đôi, nhưng về nhà mẫu thân lại không đồng ý cho nàng xỏ lỗ tai, về sau cứ bị nàng cuốn lấy, đành phải hứa rằng đợi cho đến khi nàng mười lăm tuổi, đến tuổi cập kê thì sẽ cho nàng xỏ lỗ tai, về sau, khi cuối cùng tuổi cập kê của nàng cũng đến, thì nàng lại chẳng bao giờ có cơ hội để xỏ lỗ tai nữa, mà đôi khuyên tai kia chẳng biết cũng đã lưu lạc phương nào...

Đường Thiệu Nghĩa trả tiền xong, xoay người thấy A Mạch đang nhìn đôi khuyên tai đến ngẩn người, anh ta hết nhìn đôi khuyên tai lại nhìn A Mạch, thấy nàng vẫn chăm chú, tưởng rằng nàng thích nó, liền hỏi: “Người muốn mua cái này sao?”

A Mạch chợt bừng tỉnh, liên tục lắc đầu: “Không, không cần, đi thôi.”

Nói xong, không chờ Đường Thiệu Nghĩa, một mình xoay người bước nhanh ra khỏi cửa hàng. Đường Thiệu Nghĩa thấy lạ, vội vàng mang theo hàng hóa bước nhanh đuổi theo A Mạch, đưa mắt nhìn sang thấy đôi mắt A Mạch có chút đỏ lên, dường như vừa mới khóc. Đường Thiệu Nghĩa bất giác trở mắt, anh ta quen A Mạch đã lâu, rất hiếm khi thấy nàng như vậy, giờ thấy dáng vẻ của nàng như thế này, bất chợt chân tay bỗng trở nên luống cuống, chỉ ngây ngốc nhìn.

A Mạch lấy tay che miệng hít một hơi thật sâu, nén nỗi thương cảm xuống, quay đầu nhìn Đường Thiệu Nghĩa cười nói: “Vừa rồi gió lớn quá làm cay mắt, không việc gì đâu, đại ca.”

Đường Thiệu Nghĩa mặc dù không phải người tinh tế, nhưng cũng không phải đồ ngốc, chẳng cần nghĩ nhiều cũng đoán được duyên cớ tất ở đôi khuyên tai kia, lập tức giữ chặt A Mạch, trầm giọng hỏi: “Có chuyện gì với đôi khuyên tai kia vậy?”

A Mạch cười cười, đáp: “Trước kia, mẫu thân ta... cũng có một đôi tương tự, nhất thời nhìn đến bất chợt lại nhớ lại, đại ca chớ cười ta.”

Đường Thiệu Nghĩa yên lặng xem A Mạch, ôn nhu nói: “Tiểu tử ngốc, ta có thể cười ngươi cái gì!”

A Mạch lại là nhếch miệng muốn cười, nhưng khóe môi hình như có ngàn cân níu lại, không sao cười nổi.

Đường Thiệu Nghĩa thấy dáng vẻ nàng như thế, liền dùng vai huých nàng một cái, cười nói: “Được rồi, đi tìm hiệu may giúp ta mua y phục, xong rồi ta mời ngươi uống rượu.”

A Mạch ngạc nhiên nói: “Đại ca ở trong quân lúc nào cũng mặc quân phục, mua y phục làm gì?”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc, một lúc lâu sau mới nhẹ giọng nói: “A Mạch, hôm nay ta tìm ngươi chính là muốn nói việc này, ta muốn rời khỏi quân Giang Bắc.”

A Mạch ngẩn ra, lập tức cười cười, thấp giọng hỏi: “Đại ca không theo quân Giang Bắc vượt sông sao?”

Đường Thiệu Nghĩa lắc đầu, ánh mắt ánh lên vẻ kiên nghị, đáp: “Đại trượng phu sao có thể nhẫn nhục sống tạm bợ, ngồi xem đồng bào mình bị dị tộc giết hại, trong triều ký hòa ước vứt bỏ Giang Bắc không để ý đến dân chúng, ta cũng không thể tham chút quân công mà ngồi đợi ban lộc, ta sẽ ở lại Giang Bắc, chiêu tập những tráng sĩ có cùng chí khí phát cờ khởi nghĩa, tiêu diệt thất tử.”

A Mạch nghe xong trong lòng mừng rỡ, nhưng không để lộ ra trên mặt, chỉ nhìn phải nhìn trái, ghé sát tai Đường Thiệu Nghĩa cố ý hỏi: “Đại ca, không phải là huynh muốn... tạo phản đấy chứ?”

Đường Thiệu Nghĩa kinh ngạc nhìn A Mạch, lúc này mới nghiêm sắc mặt mà giáo huấn: “A Mạch, nhưng lời như thế này về sau ngàn vạn lần không được nhắc lại, đại trượng phu sống trong trời đất, tề thế an dân(3), trung quân đền nợ nước, mới xứng là đấng nam nhi. Ngươi và ta đều là người quân nhân thì phải vì nước, càng không thể nảy sinh dị tâm này.”

Trong lòng A Mạch không cho là đúng, nhưng ngoài miệng vẫn nói: “Đại ca nói phải, A Mạch chỉ là thuận miệng hỏi vậy thôi, đại ca sao lại cho là thật?”

Đường Thiệu Nghĩa nhìn A Mạch, thấy nàng cười hì hì, không biết phải nói cái gì nữa. A Mạch dắt anh ta tiếp tục thông thả đi về phía trước, trong lòng Đường Thiệu Nghĩa vẫn còn có điều muốn nói mà lại không biết nên mở miệng như thế nào, đợi đến khi đến trước hiệu may, A Mạch kéo anh ta đi chọn quần áo, anh ta cuối cùng không nhịn được liền hỏi: “A Mạch, về sau ngươi có dự tính gì không?”

A Mạch cười, tùy ý đáp: “Tiếp tục làm quan a.”

Đường Thiệu Nghĩa há miệng thở dốc, những lời còn chưa nói ra không sao thoát ra được khỏi miệng, do dự nửa ngày cuối cùng hóa thành trận cười thoải mái, mỗi người mỗi chí hướng, có thể đồng hành cùng nhau hai năm đã là duyên phận, như vậy cũng đủ rồi.

A Mạch liếc nhìn Đường Thiệu Nghĩa, cũng không nói tiếp chuyện quân vụ nữa, chỉ lôi kéo Đường Thiệu Nghĩa chọn lựa hiệu may, trong câu chuyện phiếm nàng như thể vô tình nhắc tới phía tây Thanh Châu có núi Vân Vụ, trên núi có sơn phỉ, nếu có thể thu phục được bọn họ, thật ra lại có thể hình thành nên một lực lượng chống lại thất tử. Đường Thiệu Nghĩa nghe xong im lặng không nói gì, khi từ trong phòng thử đồ đi ra lại đột nhiên nói: “Ta sẽ thử xem sao, biết đâu lại thành công.”

A Mạch chỉ cười không nói gì, rung đùi đắc ý nhìn trái nhìn phải Đường Thiệu Nghĩa cao thấp đánh giá một phen, cười nói: “Vừa vặn lắm.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong không nói gì, yên lặng xoay người đi vào phòng thay lại quần phục.

Hai người mua quần áo xong thì đã đến buổi trưa, Đường Thiệu Nghĩa vốn đáp ứng mời A Mạch uống rượu, lập tức liền đưa nàng đi tìm tửu quán, cuối cùng cũng tìm được một quán rượu sạch sẽ, rộng rãi, thoáng mát, hai người lên lầu hai, ngồi ở bàn gần cửa sổ, những thứ đã mua được bày hết quá nửa bàn. A Mạch cảm thấy vô cùng thỏa mãn, Đường Thiệu Nghĩa cũng chỉ biết lắc đầu, chỉ than nhiều đồ thế này sao mang về nổi.

Lúc đang chờ đồ ăn, Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên đứng lên nói: “Hắn ta tính tiền không đúng!”

A Mạch ngẩn ra, quay đầu hỏi: “Ai?”

Đường Thiệu Nghĩa nghĩ nghĩ, đáp: “Chính là chưởng quầy tiệm bán đồ trang sức, hắn ta tính nhiều hơn số tiền chúng ta phải trả rồi.”

A Mạch không khỏi nhíu mày, lúc đó mua nhiều thứ quá, nàng cũng không để ý, hiện nghe Đường Thiệu Nghĩa nói vậy, liền lấy hết đồ trang sức đã mua bày lên trên bàn, nói: “Để ta tính lại xem hết bao nhiêu.”

Đường Thiệu Nghĩa ngăn nàng lại, nói: “Ngươi không cần phải tính đâu, nhất định là sai rồi, người ở đây chờ ta, ta đi rồi sẽ quay trở lại.” Nói xong không đợi A Mạch trả lời liền huỳnh huych đi xuống lầu, A Mạch ở phía sau kêu lên: “Đừng khách khí với hắn ta, nhớ đùa giỡn ngoan độc một chút.”

Đường Thiệu Nghĩa lên tiếng “Được”, người cũng là xuống đến dưới lầu.

A Mạch một mình ngồi đợi trong quán, Đường Thiệu Nghĩa lâu không trở lại, A Mạch cảm thấy buồn chán liền nhìn ra ngoài cửa sổ, chợt thấy trong đám đông nhốn nháo trên đường có một người đang đi tới, dáng cao to, khuôn mặt anh tuấn, một thân áo chên, lưng rộng vai thẳng, nhìn thật chói mắt giữa đám đông. A Mạch khẽ giật mình, cân nhắc một lát rồi đứng dậy, bước nhanh xuống dưới lầu, vừa vặn chặn được người nọ trước cửa tửu quán.

Chú thích:

- 1- Tây thị: khu chợ phía Tây
- 2- Kim thị: chợ Vàng
- 3- Tế thể an dân: giúp đời giúp dân, hay có thể hiểu là giúp dân giúp nước.

101. Chương 101

Chương 101

SÁT KHÍ

Người nọ khẽ giật mình, A Mạch đã đưa tay ra trước mặt anh ta nói: “Lấy ra đây.”

Thường Ngọc Thanh yên lặng nhìn A Mạch rồi xoay người bước đi. Trong lòng A Mạch thấy lạ, liền bước nhanh hai bước chặn Thường Ngọc Thanh lại, nói: “Ta đã giữ lời thả người rồi, người phải đem chủ thủ trả lại cho ta.”

Thường Ngọc Thanh lạnh lùng nhìn A Mạch, chỉ thấy nàng một thân quân phục Nam Hạ cao gầy, mày ắt sáng, anh khí hiển hiện, hai má so với lần gặp trước đây lên không ít, hiển nhiên hai tháng vừa rồi đã đầy đặn lên nhiều. Không biết vì sao trong lòng anh ta đột nhiên lại dâng lên một cảm giác buồn bã, nhưng trên mặt lại nở nụ cười, hỏi: “Chủ thủ nào? Người giữ lời hứa gì với ta?”

Lời này vừa nói ra, A Mạch không khỏi giật mình, lập tức nhíu mày, lạnh giọng hỏi: “Người có ý gì?”

Thường Ngọc Thanh thoải mái cười, hỏi lại: “Mạch tướng quân, người cũng có ý gì?”

A Mạch chưa từng nghĩ rằng Thường Ngọc Thanh sẽ vô lại như thế, nhất thời cũng không biết phải phản ứng như thế nào, chỉ gay gắt nhìn Thường Ngọc Thanh chăm chăm, môi mím chặt, im lặng không nói.

Thường Ngọc Thanh cũng nhìn nàng một lúc lâu, khẽ mỉm cười rồi bước qua A Mạch. A Mạch đâu thể để anh ta cứ thế mà rời đi như vậy, song lại sợ giữa phố xá sầm uất, nếu để người khác nhận ra thân phận của hai người tất rước lấy phiền toái lớn, vì vậy khi thấy Thường Ngọc Thanh bỏ đi cũng không dám tiếp tục ngăn cản, chỉ len lén đi theo phía sau, đến khi Thường Ngọc Thanh đi vào một ngõ nhỏ vắng lặng, lúc này A Mạch mới dám lên tiếng gọi anh ta, nhưng cũng không dám kêu tên mà chỉ gọi: “Người đứng lại!”

Thường Ngọc Thanh tất nhiên biết A Mạch luôn luôn đi theo sau mình, nghe nàng quát lớn như vậy cũng không chịu dừng lại, mà lại càng bước nhanh hơn. A Mạch thấy anh ta như thế, cũng chạy theo, vội vàng nắm lấy bả vai của Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh dừng lại, nghiêng đầu liếc mắt nhìn bàn tay nàng đang đặt trên vai mình, nhếch miệng mỉm cười, quay đầu hỏi A Mạch: “Người muốn động thủ với ta?”

Tất nhiên A Mạch biết nàng không phải là đối thủ của Thường Ngọc Thanh, nhưng giờ phút này lại không nghĩ nhiều như vậy, chỉ tức giận nói: “Đó là di vật của cha ta, người phải trả lại cho ta!”

Thường Ngọc Thanh quay người lại, cười hỏi: “À, là vật mà người từng sử dụng khi ở Thúy Sơn phải không?”

A Mạch không biết Thường Ngọc Thanh vì sao lại diễn trò như thế, liền buông tay ra, nhíu mày nhìn anh ta.

Thường Ngọc Thanh nheo mắt, cười nói với A Mạch: “Ta nhớ khi ấy người từng nói rằng thanh chủ thủ đó đối với người rất quan trọng, trừ phi người chết đi thì mới để cho người khác lấy nó từ trên người của người. Hiện tại ta thấy Mạch tướng quân đang rất khỏe mạnh, thanh chủ thủ kia sao lại để cho người khác cầm đi vậy? Không biết lời Mạch tướng quân nói câu nào mới là thật, câu nào là giả đây?”

Trong lòng A Mạch kỳ thật đã tức giận đến cực điểm, nhưng vẫn cố gắng kiềm chế lửa giận hỏi Thường Ngọc Thanh: “Người rốt cuộc muốn thế nào?”

Thường Ngọc Thanh nhìn A Mạch, chỉ cười lắc lắc đầu, đáp: “Không muốn thế nào cả, chỉ muốn nói Mạch tướng quân tìm ta đòi chủ thủ chính là tìm sai người rồi, ta chẳng có chủ thủ hay di vật gì của lệnh tôn hết.”

Trong mắt A Mạch dường như đã có thể phun ra lửa, ngữ khí lại càng thêm lạnh lẽo, chỉ nói: “Ta không muốn nói những lời vô nghĩa với người, người trả chủ thủ cho ta, ta thả người rời đi.”

Thường Ngọc Thanh cũng lạnh lùng cười nhạo một tiếng hỏi: “Mạch Tuệ, người dựa vào cái gì mà nói như vậy? Người cho là chỉ bằng bản lĩnh của người, là có thể giữ được ta lại hay sao? Hay là...” Thường Ngọc Thanh ngừng lại, cố ý ái muội ghé sát vào tai A Mạch thấp giọng chế giễu: “Người cho là chỉ cần ta nói có ý với người, thì sẽ lao thẳng đến ôm người vào lòng, không dám làm tổn thương người?”

Lời còn chưa dứt, A Mạch đã nghiêng răng rút đao chém Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh nghiêng người tránh khỏi, còn chưa kịp rút loan đao bên hông ra thì lưỡi đao của A Mạch đã lao tới, Thường Ngọc Thanh hừ lạnh một tiếng, không buồn rút đao, chỉ nghiêng phải nghiêng trái tránh né đao của A Mạch.

Bộ đao pháp này của A Mạch là do Trương Sinh truyền thụ, thân thể và đao hòa quyện làm một, đao chuyển động theo người, biến hóa đa dạng, chính là một bộ đao pháp tấn công liên hoàn. A Mạch lại luyện đến mức thành thục, thanh đao trong tay càng đánh càng nhanh hơn, chiêu trước chiêu sau đều nhằm vào những chỗ yếu hại trên người Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh không ngờ đao pháp của A Mạch lại thuần thục đến thế, anh ta vốn đã mất tiên cơ, sau lại ý mạnh không chịu rút đao, chỉ lùi về phía sau tránh né nên không khỏi rơi vào tình thế thập phần nguy hiểm. Lúc này anh ta không thể không rút loan đao ra, nhưng A Mạch đâu để cho anh ta có cơ hội, một đao đã bức anh ta đến sát tường, ngay sau đó đã kề đao sát vào cổ anh ta.

A Mạch lạnh giọng quát: “Đưa chủy thủ cho ta!”

Thường Ngọc Thanh cúi đầu yên lặng nhìn thanh trường đao một lúc lâu, chợt nở nụ cười, ngẩng đầu nói với A Mạch: “Chủy thủ không ở trên người ta.”

A Mạch ép hỏi: “Ở đâu?”

Thường Ngọc Thanh cười nói: “Hình dáng thanh chủy thủ kia của người rất khác lạ, Thôi Diễn thấy thích, nói là muốn đem đi phỏng chế một chiếc khác, ta liền cho hắn ta mượn rồi.”

A Mạch ngẩn ra, lại hỏi: “Thôi Diễn hiện giờ ở đâu?”

Thường Ngọc Thanh sáng khoái đáp: “Vẫn đang ở chỗ thợ rèn, anh ta hẹn ta đến đó lấy chủy thủ, chưa thấy ta đến chắc chắn sẽ chưa rời đi.”

A Mạch nhìn Thường Ngọc Thanh chằm chằm, trầm mặc không nói, trong lòng thầm nghĩ không biết lời anh ta nói là thật hay giả.

Thường Ngọc Thanh nhìn vào mắt A Mạch, thấy ánh mắt nàng hắc bạch phân minh, thuần khiết linh động, trong lòng đột nhiên mềm nhũn, nhịn không được nói: “Người có tin ta không? Nếu như người tin ta, người liền về trước đi, ta sẽ cho người đem chủy thủ đến đây trả cho người.”

A Mạch cười lạnh một tiếng, nói vặn lại: “Không ngờ những lời lừa gạt trẻ con như thế mà Thường tướng quân cũng nói ra được.”

Thường Ngọc Thanh khẽ cười, nhắm mắt dựa vào bức tường sau lưng, thản nhiên nói: “Người đã không chịu tin, vậy thì người nói phải làm sao bây giờ.”

Trong lòng A Mạch nhất thời cũng thấy khó xử, nếu đợi Thường Ngọc Thanh tự mình đem chủy thủ đến trả thì nàng tất nhiên không thể yên tâm, mà nếu cứ như vậy đi theo Thường Ngọc Thanh tìm Thôi Diễn, để người khác nhìn thấy lại gây nên chuyện đa đoan. A Mạch trầm ngâm một lát, nói: “Giờ người kêu Thôi Diễn đem chủy thủ đến đây trả cho ta.”

Thường Ngọc Thanh mở mắt ra, sáng khoái đáp: “Được!”

A Mạch nghe anh ta trả lời sáng khoái như thế, trong lòng ngược lại có chút sinh nghi, ngưng thần nhìn Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh thận trọng đưa mắt liếc nhìn thanh đao vẫn đặt trên cổ mình, lại giương mắt nhìn A Mạch, nói: “Người thu đao lại thì ta mới thuận tiện đi đến đó được.”

A Mạch không nói, ngược lại, bàn tay lại nắm càng chặt đao hơn.

Thường Ngọc Thanh cười nhạo nói: “Mạch Tuệ, nếu ta muốn đi, người chỉ trông vào một thanh đao sẽ không ngăn được ta đâu.”

A Mạch biết anh ta nói thật, anh ta thành danh đã lâu, chút công phu ấy của nàng trong mắt anh ta chẳng qua cũng chỉ nhìn cho đẹp mắt, vừa rồi nếu không phải anh ta sơ ý, có lẽ cũng không khồng chế được anh ta. Nghĩ vậy, A Mạch liền thu đao lại, hỏi Thường Ngọc Thanh: “Ta gọi người truyền tin cho Thôi Diễn, anh ta hiện giờ đang chờ người ở xưởng rèn nào?”

Thường Ngọc Thanh đáp: “Là xưởng rèn tốt nhất ở đây, hình như gọi là Nghiêm Ký thì phải.”

A Mạch vẫn nhìn vào mắt anh ta, thấy anh ta không có vẻ như nói dối, liền nói “Thật có lỗi”, rồi thanh trường đao trong tay lật lên, cắt một góc áo bào của anh ta, sau đó để Thường Ngọc Thanh một mình đứng trong ngõ nhỏ, rồi tự mình ra ngoài tìm một đứa bé đang chơi bên đường, cho nó vài món đồ chơi(1), rồi kêu đứa nhỏ mang theo góc áo đến xưởng rèn tìm một nam tử trên cổ có thắt một chiếc khăn đen, nói với anh ta chủ nhân của góc áo này đang chờ anh ta ở đây. Đứa trẻ kia thấy chỉ cần cầm góc áo chạy đi một lát liền có đồ chơi, liền vui vẻ nhận lời chạy đi.

A Mạch xoay người trở lại con hẻm nhỏ, Thường Ngọc Thanh vẫn yên lặng đứng dựa lưng vào góc tường, nghe thấy tiếng bước chân của nàng liền quay đầu nhìn lại, hỏi: “A Mạch, vì sao người phải bán mạng cho Nam Hạ như thế?”

A Mạch đứng bên cạnh anh ta, khẽ mím môi, trầm mặc một lát rồi mới đáp: “Vì ta bắt buộc phải làm thế!”

Thường Ngọc Thanh chỉ cười, cũng không hỏi A Mạch vì sao lại bắt buộc phải làm thế, chỉ dựa lại vào tường không nói.

Xưởng rèn kia ở cách đây không xa, một lúc sau liền nghe thấy có tiếng bước chân dồn dập chạy đến, A Mạch lập tức cảnh tỉnh, cũng không nói gì, chỉ nhẹ nhàng đưa đao đặt lại trên vai Thường Ngọc Thanh, gương mặt nhìn về phía người đang chạy tới.

Người mới tới đúng là Thôi Diễn, tuy mặc một thân thường phục, nhưng trên cổ vẫn buộc một chiếc khăn đen, che vết sẹo trên đó lại. Lúc này anh ta nhìn thấy A Mạch thì vô cùng sửng sốt, đảo mắt lại nhìn thấy A Mạch đang kê đao lên cổ Thường Ngọc Thanh, trong mắt liền hiện rõ sự hoảng hốt, nhìn Thường Ngọc Thanh kêu lên: “Đại ca!”

A Mạch ép đao xuống, nhìn Thôi Diễn hỏi: “Chủ thủ đâu?”

Trên mặt Thôi Diễn hiện ra một tia khó hiểu, há miệng đang định hỏi chủ thủ nào thì Thường Ngọc Thanh lại đột nhiên lên tiếng: “Chính là thanh chủ thủ mà ngày ấy ở Nhạn Sơn người đã từng nhìn thấy đấy, người còn không đem trả lại cho Mạch tướng quân đi.”

Ngày ấy trên Nhạn Sơn, đúng là Thôi Diễn đã từng thấy Thường Ngọc Thanh cầm thanh chủ thủ trong tay, chẳng qua là anh ta cũng tận mắt thấy Thường Ngọc Thanh ném thanh chủ thủ kia vào trong núi, hiện giờ sao lại hướng về phía mình để đòi? Thôi Diễn mặc dù là kẻ lỗ mãng nhưng cũng không phải là đồ ngốc, giờ nghe Thường Ngọc Thanh nói như vậy liền thuận miệng đáp: “Để ta trả lại cho nàng ta.” Nói xong đưa tay vào ngực lấy ra một vật gì đó nhanh chóng ném về phía A Mạch, trong miệng kêu lên: “Nhạn lấy này!”

Vật nọ bay vèo đến trước mặt A Mạch, A Mạch theo bản năng đưa tay tiếp lấy, đúng lúc phân tâm đó thì Thôi Diễn lao nhanh về phía trước, loạn đao trong tay đồng thời cũng chém tới. A Mạch rung mình, vội vàng vung đao lên đỡ, hai lưỡi đao chạm vào nhau phát ra một tiếng “keng” chất chúa, tia lửa theo đó bắn ra, A Mạch phải lui lại phía sau mấy bước mới đứng vững được, chỉ cảm thấy cổ tay chấn động đến nỗi run lên, suýt nữa thì đánh rơi cả trường đao.

Chỉ một chiêu đó, Thôi Diễn đã cứu được Thường Ngọc Thanh từ dưới lưỡi đao của A Mạch thoát ra. A Mạch cũng không phản kích, chỉ liếc nhanh vật mà Thôi Diễn vừa ném ình, thấy đó không phải là thanh chủ thủ của mình, lập tức lạnh giọng hỏi Thường Ngọc Thanh: “Chủ thủ của ta đâu?”

Thường Ngọc Thanh cup mắt xuống không đáp, Thôi Diễn lại khàn khàn nói: “Người làm như vật đó của người đó bảo bối không bằng nên người khác lúc nào cũng phải mang theo bên người chắc, ta nói cho người biết, đại ca đã ném nó lâu rồi!”

A Mạch không để ý tới lời lẽ kích bác của Thôi Diễn, chỉ trừng trừng nhìn thẳng vào Thường Ngọc Thanh, truy vấn tiếp: “Chủ thủ của ta đâu?”

Thường Ngọc Thanh cuối cùng cũng ngược mắt lên nhìn A Mạch, không nhanh không chậm đáp: “Ném rồi.”

Trên khuôn mặt của A Mạch vẫn giữ vẻ bình tĩnh, nhưng chuôi đao trong tay đã bị nắm chặt đến phát run, lạnh giọng hỏi: “Ném chỗ nào?”

Thường Ngọc Thanh khoe môi khẽ nhếch lên, hiện ra một nét cười khinh mạn: “Trên núi Nhạn Sơn.”

A Mạch yên lặng nhìn Thường Ngọc Thanh một lát, ánh mắt lạnh lẽo như băng, trên mặt cũng chậm rãi mỉm cười.

Thôi Diễn ở một bên thấy hai người bọn họ bỗng đứng nhìn nhau mỉm cười, không khỏi ngẩn ra, trong lòng càng sợ Thường Ngọc Thanh lại bị A Mạch mê hoặc, vội vàng hướng về phía A Mạch kêu lên: “Ít nói nhảm thôi, để lại mạng cho ta!” Nói xong loan đao trong tay liền vung lên, lao thẳng về phía A Mạch.

Thôi Diễn trời sinh thần lực, nên A Mạch không dám cùng anh ta trực tiếp đối kháng, trường đao trong tay hoặc đâm hoặc gạt, chứ không dám đón đỡ trực diện, chỉ trông vào sự linh hoạt của bản thân để tránh, chân cũng không lộ dấu vết lảng lạng lùi về phía sau. Con hẻm nhỏ vắng vẻ này chính là phía sau của một cửa tiệm, ít người qua lại, nhưng hai đường vào ngõ đều hướng ra đầu phố, chỉ cần lui ra đến chỗ đông người qua lại trên đường thì Thôi Diễn không thể tiếp tục giao chiến với nàng được nữa.

Thôi Diễn thấy A Mạch chỉ thủ chứ không công, cũng đoán được vài phần tính toán trong lòng nàng, làm sao có thể thả cho nàng đi như vậy, vậy nên lại càng ra chiêu nhanh hơn, đao trước đao sau nối tiếp nhau bổ tới, tất cả đều hướng vào những chỗ yếu hại trên người A Mạch, lộ rõ ý định nhất quyết muốn lấy bằng được tính mạng của nàng.

A Mạch vài lần rơi vào tình thế cực kỳ nguy hiểm, trong lòng thầm nói xong rồi, mình đúng là nhất thời ngu xuẩn nên mới phải chết như thế này, khoe mắt lại thoáng thấy Thường Ngọc Thanh chỉ một mực yên lặng đứng dựa lưng vào tường, trong lòng đột nhiên vừa động, một bên tiếp tục duy trì sự chống đỡ với Thôi Diễn, một bên hướng về phía Thường Ngọc Thanh hô lớn: “Thường Ngọc Thanh, nếu người muốn giết ta thì tự mình ra tay đi, sao phải mượn tay người khác!”

Thường Ngọc Thanh vẫn như trước không hề phản ứng, A Mạch nghĩ người né một đao của Thôi Diễn, lưỡi đao đưa ngược ra sau lưng, nhân đó xoay ngược người lại, lao thẳng về phía Thường Ngọc Thanh. Nếu như nhất định phải chết, vậy thì liều mạng đánh bạc một phen mà dắt nhau cùng xuống tuyền đài đi!

Thôi Diễn vốn định giải quyết A Mạch chỉ trong vài chiêu, không ngờ đao pháp của A Mạch lại thuần thực đến thế, hơn nữa thân hình nàng lại vô cùng linh hoạt, trong chớp lát đúng là không thể khống chế được nàng, lại thấy A Mạch tránh về phía Thường Ngọc Thanh, trong lòng càng gấp, vội vàng vung đao nhằm thẳng vào yết hầu của A Mạch, nhưng đao mới tới nửa đường, thì A Mạch đã đưa tay nắm được cánh tay của Thường Ngọc Thanh, kéo anh ta lên trước thành vật cản. Loan đao của Thôi Diễn vừa xuất ra, vội vàng thu lại, trong lúc cấp bách thiếu chút nữa thì tự làm mình bị thương, đang phồng mồm định mắng A Mạch là đồ vô sỉ, chợt thấy A Mạch biến sắc, nhoáng một cái, cả người lẫn đao không ngờ lại lao về phía anh ta.

Thôi Diễn nhất thời sợ A Mạch dùng kế, theo bản năng lắc mình tránh đi, thân hình A Mạch lao thẳng đến vách tường mới ngừng lại được, khi quay lại, một tay cầm đao che ở trước người, tay khác giữ chặt bên sườn, mím chặt môi yên lặng nhìn Thường Ngọc Thanh.

Không biết thanh loan đao trong tay Thường Ngọc Thanh xuất hiện từ khi nào, trên lưỡi đao dính máu, cùng với máu trên vết thương của A Mạch tí tách nhỏ xuống đổ tơi.

Máu từ trong vết thương của A Mạch chảy ra, rơi trên mặt đất, rất nhanh đọng thành một vũng nhỏ.

Chú thích:

1- Nguyên văn là “đầu tử”, đoán là một loại bánh kẹo hoặc đồ chơi gì đó mà A Mạch hứa cho đứa trẻ nếu nó mang giúp mảnh áo bào của Thường Ngọc Thanh đi tìm và đưa cho Thôi Diễn

102. Chương 102

Chương 102

NAM NHÂN

Thôi Diễm nhìn A Mạch, lại nhìn Thường Ngọc Thanh, nhất thời ngây người.

Thường Ngọc Thanh cup mắt xuống, tầm mắt vẫn dừng lại ở vết máu dính trên thanh đao, nói: “Ta tự mình ra tay thì người có thể làm thế nào?”

Tay A Mạch vẫn giữ chặt miệng vết thương, khóe môi cũng chậm rãi nhếch lên, mang theo chút run run, gần từng tiếng đáp: “Nếu vậy thì hai chúng ta không ai còn thiếu nợ ai.”

Thường Ngọc Thanh khẽ chấn động, đưa mắt nhìn A Mạch, ánh mắt lộ ra thần sắc kinh ngạc.

A Mạch nhìn thẳng vào mắt Thường Ngọc Thanh, nâng trường đao lên ngang người, trầm giọng nói: “Ra tay đi.”

Thường Ngọc Thanh như thể bị chôn chân tại chỗ, không thể nhúc nhích nhìn A Mạch. Thôi Diễm thấy vậy, sợ Thường Ngọc Thanh chịu thiệt, vội vàng nói: “Không cần đại ca ta phải ra tay, ta...”

A Mạch lạnh giọng ngắt lời nói: “Tốt!”

Lời còn chưa dứt, thân hình A Mạch đã lao đến, cả người và đao đã cuốn về phía Thôi Diễm, chiêu nào cũng như muốn bán mạng. Thôi Diễm không ngờ nàng lại xuất thủ nhanh như vậy, nhất thời trở tay không kịp, chỉ có thể lui về phía sau tránh né. Nhưng A Mạch lại bất chấp sống chết, kể cả khi loan đao của Thôi Diễm chém tới cũng không dón đỡ, chỉ liều mạng tấn công, dù chết cũng muốn đổi lại một cánh tay của anh ta, khiến cho đao của Thôi Diễm vài lần đi được nửa đường lại phải vội vã thu về phòng thủ. Từ lúc đó, chiêu thức của Thôi Diễm liên mất đi ưu thế, vì thế liên tục bị A Mạch đẩy lui về phía sau.

Trong lòng Thôi Diễm vừa tức lại vừa vội, đao thức phút chốc liên thay đổi, không để ý đến lưỡi đao của A Mạch đang lướt tới, liên vung loan đao chém thẳng xuống đỉnh đầu A Mạch... Một ánh chớp lóe lên, loan đao của Thường Ngọc Thanh đột nhiên len vào giữa hai người, thay A Mạch đỡ một đao đang nhắm xuống đầu nàng, ngay sau đó vội vàng dùng sống đao gạt một cái, đẩy A Mạch ra khỏi ngoài phạm vi cương tỏa của trường đao.

Thôi Diễm bị thế đao của Thường Ngọc Thanh đẩy liên tục lui về phía sau vài bước mới đứng vững được, tức giận gấp giọng hét lớn: “Đại ca!”

A Mạch lại dựa vào vách tường cần rằng không nói gì, chỉ nắm chặt trường đao trong tay nhìn Thường Ngọc Thanh.

Đang trong lúc giằng co, chợt nMhe đầu ngõ có người kêu lên: “Mạch tướng quân ở trong này, đang giao chiến với người khác!”

Ba người trong ngõ đều sửng sốt, đều quay đầu nhìn lại, thấy Lâm Mẫn Thận đang vung tay chỉ vào trong ngõ lớn tiếng kêu lên: “Trời ơi, hai đánh một, mất mặt quá!”

Đường Thiệu Nghĩa từ bên cạnh Lâm Mẫn Thận vội vàng chạy tới, đứng bên cạnh A Mạch, không hỏi A Mạch bị thương thế nào, chỉ bất động thanh sắc đẩy A Mạch ra sau lưng mình, bình tĩnh nhìn Thường Ngọc Thanh và Thôi Diễm. Lâm Mẫn Thận từ sau đuổi tới, cúi đầu nhìn vết máu, lại ngẩng lên nhìn A Mạch, thất thanh kêu lên: “Mạch tướng quân, người bị thương phải không?”

A Mạch thấy Lâm Mẫn Thận làm ra vẻ khoa trương, trong lòng bực bội, không khỏi nhú mày, thấp giọng hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Giết được không?”

Đường Thiệu Nghĩa không nói, chỉ dùng khóe mắt nhìn lướt qua Lâm Mẫn Thận đang đứng bên cạnh, A Mạch lập tức hiểu ý của Đường Thiệu Nghĩa, hiện tại nếu không có Lâm Mẫn Thận, bọn họ là hai đối hai,

nhưng A Mạch vốn yếu nhất, lại có thương tích trong người, nếu thực sự giao tranh tất nhiên sẽ phải chịu thiệt. Có thể Miết được hay không, mấu chốt còn phải xem thái độ của Lâm Mẫn Thận.

Lâm Mẫn Thận chưa phát hiện ra, vẫn đầy cảm phần chỉ trích Thôi Diễm: “Các người khinh người quá đáng, đang lúc hai nước nghị hòa, thế mà quý quốc lại đi ám sát tướng lĩnh của nước ta, thế này thì nhất định phải phân định cho rõ phải trái? Đi! Chúng ta đến dịch quán các người tìm sứ thần nghị hòa nói chuyện!”

A Mạch thu lại ánh mắt trên người Lâm Mẫn Thận, thản nhiên nói: “Để cho bọn họ đi đi!”

Thường Ngọc Thanh ở bên cạnh vẫn lạnh lùng nhìn, nghe thấy vậy chỉ khẽ nhếch một bên khóe miệng đưa mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa và A Mạch rồi quay đầu lại nói với Thôi Diễm: “A Diễm, đi thôi!” Nói xong, liền lập tức quay đầu rời đi. Thôi Diễm không cam tâm, nhưng trong lòng biết hôm nay không thể giết được A Mạch, hung hăng trừng mắt nhìn nàng một cái rồi đuổi theo Thường Ngọc Thanh.

Chờ đến khi bóng dáng của Thường Ngọc Thanh và Thôi Diễm khuất hẳn, A Mạch mới dựa cả người vào vách tường, tinh thần vừa buông lỏng một chút, sự đau đớn dưới sườn lại dội lên, đau đến nỗi khiến A Mạch phải hít hà một hơi thật sâu.

Đường Thiệu Nghĩa vội vàng quay người lại, thấy mặc dù A Mạch đã dùng tay bịt chặt miệng vết thương, nhưng máu vẫn không ngừng chảy ra, sắc mặt lập tức ngưng trọng, hỏi: “Bị thương như thế nào?” Đường Thiệu Nghĩa nói xong định tiến lên kiểm tra thương thế của A Mạch, A Mạch dấu dấu diêm diêm tránh đi, tay vẫn giữ chặt vết thương, đáp: “Chỉ là vết thương trên da thịt, không sao đâu.”

Đường Thiệu Nghĩa không nghi ngờ gì, vội cởi áo bào trên người xuống xé thành những băng vải nhỏ, không để ý đến sự từ chối của A Mạch, liền vội vàng băng chặt miệng vết thương trên người nàng lại, lúc này mới xoay người ngồi xổm trước mặt A Mạch, trầm giọng nói: “Lên đi, ta công người tới y quán!”

Tiết trời vốn nóng bức, bên trong áo bào, Đường Thiệu Nghĩa chỉ mặc một chiếc áo lót mỏng nhưng cũng đã thấm ướt mồ hôi, dính sát vào tấm lưng rộng lớn mà rắn chắc, hẳn rõ đường nét cơ thể bên trong lớp áo. A Mạch chẳng những không nằm lên, mà ngược lại, lại lùi về phía sau hai bước, Đường Thiệu Nghĩa kinh ngạc quay đầu nhìn A Mạch. A Mạch lắc lắc đầu, nói: “Đại ca không cần cõng ta, ta vẫn tự đi được.”

Trong mắt Đường Thiệu Nghĩa hiện lên một tia khó hiểu, Lâm Mẫn Thận đang đứng bên cạnh đột nhiên lên tiếng: “Mạch tướng quân nếu vẫn có thể chịu đựng được thì cũng nên tự đi, hơn nữa các người cũng không thể cứ như vậy mà đi ra ngoài được, nếu để người khác biết Mạch tướng quân xô sát cùng thất tử, thì nguyên soái nhìn cũng không vừa mắt đâu.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe vậy khẽ nhíu mày, rõ ràng là A Mạch bị Thường Ngọc Thanh cùng Thôi Diễm cố ý gây thương tích, qua miệng anh ta thế nào lại thành A Mạch xô sát với người khác nên bị thương, tên Lâm Mẫn Thận này đúng là cố ý lẫn lộn việc này rồi. Đường Thiệu Nghĩa còn đang nghi hoặc, lại nghe A Mạch nói: “Việc này nếu để cho nguyên soái biết thì đúng là rất phiền toái, chúng ta vẫn nên tránh đi thì hơn.”

Lâm Mẫn Thận cao thấp đánh giá Đường Thiệu Nghĩa và A Mạch, lại nói tiếp: “Ta đã có cách, các người chờ một lát, ta đi rồi sẽ trở lại.” Nói xong liền vội vàng ra khỏi ngõ nhỏ, để lại hai người đứng trong đó. Đường Thiệu Nghĩa nhìn thương thế của A Mạch, hai hàng lông mày lại càng nhíu chặt hơn nữa. A Mạch sợ anh ta hỏi vì sao mình lại cùng Thường Ngọc Thanh đánh nhau nên lập tức hỏi thật nhanh: “Đại ca sao lại đi cùng Lâm Mẫn Thận?”

Sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa có chút bức mình đáp: “Gặp trên đường. Anh ta cứ quần lấy ta hỏi han linh tinh, nếu không phải tại anh ta, thì ta đã sớm tìm được người rồi, người cũng sẽ không phải chịu một đao này.”

A Mạch thản nhiên cười cười, không nói gì. Đường Thiệu Nghĩa thấy sắc mặt nàng càng lúc càng tái nhợt, máu trên vết thương lại dần dần thấm qua lớp vải băng bó mà lộ ra ngoài, trong lòng càng sốt ruột, cả giận nói: “Cái tên Lâm Mẫn Thận này làm gì thế không biết, sao vẫn còn chưa chịu quay về?”

A Mạch cố gắng chịu đựng sự đau đớn từ dưới sườn dội lên, đáp: “Sợ là chạy đi mua quần áo cho ta và huynh.”

Quả nhiên, một lát sau, Lâm Mẫn Thận mang theo hai chiếc trường bào trở về, một chiếc đưa cho Đường Thiệu Nghĩa, một chiếc đưa cho A Mạch: “Mặc thêm cái này vào, nhất định phải che vết máu trên người

của người lại.”

A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa cùng khoác trường bào lên người, Đường Thiệu Nghĩa mặc rất vừa vặn nhưng khi khoác lên người A Mạch lại vừa dài vừa rộng, bao kín cả người nàng. Lâm Mẫn Thận thập phần vừa lòng, khẽ gật đầu nói: “Tốt lắm, mặc như vậy rất thích hợp.”

A Mạch cũng không phản bác, trên mặt cũng hiện lên vẻ đồng lòng. Đường Thiệu Nghĩa thấy A Mạch và Lâm Mẫn Thận ngôn ngữ cử chỉ thật khác thường, trong lòng lập tức có chút nghi hoặc, song lại không để lộ ra ngoài, chỉ để tâm chú ý hai người. Ba người đi ra ngoài ngõ, vừa đến đầu ngõ, đột nhiên A Mạch nghĩ đến điều Mi đó liền dừng cước bộ, nói với Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, những thứ huynh mua về vẫn còn để ở tửu lâu!”

Đường Thiệu Nghĩa còn chưa tiếp lời, Lâm Mẫn Thận đã nói: “Ai chà, khéo mà lại có người trộm mất thì khổ, Đường tướng quân mau trở về xem thế nào, ta và Mạch tướng quân đến y quán là tốt rồi.”

Đường Thiệu Nghĩa không để ý đến Lâm Mẫn Thận, chỉ nhìn A Mạch. Trên mặt A Mạch hiện lên một tia xấu hổ, nhưng vẫn nói: “Đại ca, vết thương của ta không việc gì, huynh đến tửu lâu lấy đồ về trước, nếu nguyên soái tìm ta, huynh che dấu cho ta một chút, ta đến y quán lấy thuốc rồi sẽ về.”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc một lát, gật đầu nói: “Được, ta về trước, các người cẩn thận.”

Lâm Mẫn Thận đợi thân ảnh của Đường Thiệu Nghĩa biến mất trong đám đông, lúc này mới quay đầu nhìn A Mạch nói: “Người lấy có thực vụnM về! Ta đến đỡ mặt thay cho người, nhưng anh ta thật đúng là rất biết phối hợp với người.” Anh ta ngừng lại, nhin không được lại hỏi: “Anh ta không biết người là nữ thật sao?”

A Mạch cup mắt không nói, Lâm Mẫn Thận không khỏi bật cười nói: “Người vốn lắm mưu nhiều kế, sao giờ lại trì độn như thế!”

A Mạch không để ý tới Lâm Mẫn Thận trêu chọc, chỉ hỏi: “Đi đâu?”

Lâm Mẫn Thận cười nói: “Tùy người, nếu muốn đến y quán, ta sẽ giúp người diệt khẩu. Nếu muốn đi cửa sau của Thương phủ, ta sẽ nghĩ cách khiến người không biết, quý không hay giúp người trà trộn vào.”

Trong lòng A Mạch nhất thời rất mâu thuẫn, Thương Dịch Chi không như Đường Thiệu Nghĩa, nếu đã biết việc này chắc chắn sẽ truy cứu, nhưng nàng và Thường Ngọc Thanh lại có khúc mắc không muốn để người khác biết, đến lúc đó phải làm thế nào để che dấu đây? Còn đi y quán, nếu như không giết những người trong y quán diệt khẩu, thì sẽ lưu lại hậu họa về sau. A Mạch cân nhắc một lát, cuối cùng nói: “Đi Thương phủ.”

Thương Dịch Chi chủ trì việc nghị hòa với Bắc Mạc nên không có mặt trong phủ, đến khi trở về đã là ban đêm, vết thương của A Mạch lúc này đã khâu xong. Một đao của Thường Ngọc Thanh không quá sâu, chưa đứt thương đến nội tạng, nhưng cũng đã chạm đến xương sườn, chỉ khẽ cử động một chút liền cảm thấy đau đến tận xương tủy, A Mạch lại không muốn dùng ma phí tán(2), cho nên phải cố gắng chịu đựng, cả người mồ hôi lạnh toát ra đầm đìa, không khác gì mới từ trong nước vớt lên, hơn nữa nàng mất máu quá nhiều, sắc mặt lại càng thêm trắng bệch khiến cho người khác nhìn mà phát sợ.

Từ miệng của Lâm Mẫn Thận, Thương Dịch Chi đã biết đại khái, nhưng khi chính mắt nhìn thấy dáng vẻ của A Mạch thì vẫn không khỏi giật mình kinh hãi. Anh ta âm trầm ngồi xuống bên cạnh, lạnh giọng hỏi: “Vì sao không chịu dùng ma phí tán?”

A Mạch không ngờ câu đầu tiên anh ta hỏi sẽ là câu này, liền cúi đầu trầm mặc rồi mới nhẹ giọng đáp: “Sợ về sau ảnh hưởng đến trí óc.”

Thương Dịch Chi vô cùng tức giận mà bật cười: “Chẳng phải hiện giờ trí óc của người đã lú lẫn hết rồi sao, thế sau này vẫn còn sử dụng được à?”

Vết thương của A Mạch vẫn rất đau đớn, vô cùng khó chịu, vậy nên giọng nói có phần run rẩy, đáp: “Càng đau sẽ càng nhớ kỹ, về sau sẽ không tiếp tục phạm sai lầm.”

Nghe nàng trả lời như vậy, Thương Dịch Chi lại trở nên trầm mặc, lẳng lặng nhìn A Mạch, đột nhiên nói: “Triều đình rất nhanh sẽ ký kết hiệp ước nghị hòa với thất tử, người nên sớm chuẩn bị đi.”

A Mạch ngăn ra, không khỏi hỏi: “Sao lại nhanh như vậy?”

Thương Dịch Chi nói: “Tình hình chiến sự ở Vân Tây căng thẳng, thất tử đã vừa ý với những thứ đạt được, triều đình lại muốn nhanh chóng giải quyết việc ở Giang Bắc để tránh thế hai mặt thụ địch.”

A Mạch nghĩ nghĩ, nói: “Đường Thiệu Nghĩa đã rời quân ngũ, không cần phải cố kỵ, những người khác trong quân đều không đáng lo ngại, nhưng còn Vệ Hưng thì phải xử trí như thế nào?”

Khẩu khí Thương Dịch Chi mặc dù nhẹ nhàng, nhưng từ ngữ thốt ra lại thật kinh người: “Giết.”

A Mạch lơ đãng, lại hỏi: “Còn Lâm Mẫn Thận?”

Thương Dịch Chi thần nhiên liếc mắt nhìn nàng, đáp: “Ta để anh ta lưu lại cùng nMười, để người đỡ phải không biết khi nào thì bị người khác ình một dao.”

A Mạch nghe ý tứ ám chỉ trong lời nói của anh ta, nhất thời khônM dám nói tiếp, đành phải cụp mắt xuống.

Thương Dịch Chi nhẹ nhàng cười khẩy, nói: “A Mạch, người cuối cùng cũng không phải là nam nhân, nên mãi mãi không thể đoán ra được tâm tư của nam nhân, Thường Ngọc Thanh là người như thế nào, cho dù tư tình có sâu nặng đến đâu thì cũng không thể vượt qua được hai chữ quốc gia!”

Trong lòng A Mạch vô cùng kinh hãi, nhất thời chấn động đến nỗi không biết phải ứng đối thế nào. Về mặt đó rơi vào trong mắt Thương Dịch Chi khuấy động một nỗi tức giận khôn cùng trong lòng anh ta, nhưng anh ta lại không muốn dây dưa vụn vặt nên chỉ nói: “A Mạch, ta dùng người nên tin người, chỉ có điều về sau không được tiếp tục làm chuyện ngu xuẩn như thế này nữa! A Mạch có thể không có nước, nhà, nhưng Mạch Tuệ của quân Giang Bắc thì cả quốc và gia đều phải lưỡng toàn!”

A Mạch không chế cảm xúc trong lòng, chậm rãi đáp: “A Mạch hiểu rồi.”

Thương Dịch Chi định nói tiếp điều gì đó nhưng lại thôi, lập tức chuyển sang chuyện khác: “Giờ người muốn lĩnh quân thế nào? Có trở lại Ô Lan không?”

Nghe anh ta hỏi việc quân tình, tinh thần của A Mạch mới ổn định trở lại, trầm giọng đáp: “Trần Khởi mai phục trọng binh ở phía tây Thái Hưng, lúc này tây tiến ắt gặp phục kích, hơn nữa nguồn chiêu mộ binh lính trong núi Ô Lan có hạn, nếu trở về cũng rất khó để phát triển.”

Trong mắt Thương Dịch Chi lộ ra ánh sáng, hỏi: “Vậy sẽ đi đâu?”

Chú thích:

1- Thương hậu: từ này có nghĩa là sau khi bị thương. Tuy nhiên, mẹ Cún nghĩ trong văn cảnh này là để chỉ một nơi chữa bệnh thì phải, nhưng không tìm được từ tương ứng trong tiếng Việt nên vẫn để nguyên văn. Nàng nào biết thì hỗ trợ ẹ Cún nhé.

2- Ma phí tán: một loại thuốc gây tê do Hoa Đà phát minh ra, dùng trong điều trị nMọi khoa.

103. Chương 103

Chương 103

MUỖ KẾ(1)

“Thanh Châu!” A Mạch đáp.

Thanh Châu, phía bắc tiếp giáp bờ sông Tử Nha, phía đông dựa vào dãy núi Thái Hành, dễ thủ khó công, chính là nơi Thương Dịch Chi trấn thủ trước đây. A Mạch lại nói tiếp: “Chiếm giữ Thanh Châu rồi tiến vào

Thái Hành, Ký Châu tạo thành địa thế hình túi, phía bắc có núi Yến Thứ có thể chống cự địch vùng quan ngoại, phía đông tiếp giáp biển lớn thành bức bình phong ngăn cản, phía nam hướng về vùng Sơn Đông, đi qua đó là sông Uyển địa thế hung hiểm. Bốn bề hiểm trở, bề quan(2) có thể tự thủ, xuất quan(3) có thể tiến thủ. Bên trong Ký Châu lại nhiều bình nguyên, sản vật phong phú, đủ để cung cấp nuôi dưỡng quân ta. Nhờ đó, quân ta có thể ổn định, củng cố hậu phương, tự cung tự cấp, cũng có thể vượt qua vùng núi non hiểm trở mà tiến công, hoặc lui về phía sau để phòng thủ, chỉ cần thúc đẩy lưu thông buôn bán, tích lũy lực lượng, sau này giành lại vùng Giang Bắc cũng không thành vấn đề.”

Tuy Thương Dịch Chi trầm ngâm không nói, nhưng ánh mắt đã dần dần sáng rực lên. A Mạch thấy vậy, biết anh ta đã bị lời nói của mình làm cho động tâm. Thương Dịch Chi cúi đầu cân nhắc một lát, rồi đưa mắt nhìn A Mạch, hỏi: “Người thực sự thấy vậy sao?”

A Mạch vốn định gật đầu xác nhận, nhưng trước đôi mắt sâu không thấy đáy của Thương Dịch Chi, lời nói trong miệng lại chuyển thành: “Là Từ tiên sinh từng đề cập qua như vậy.”

Thương Dịch Chi yên lặng đánh giá A Mạch, ánh mắt sâu xa, không biết đang suy tính điều gì.

A Mạch dùng tay phủ lên vết thương bên sườn, cảm giác đau đớn kích thích tinh thần của nàng rung lên, thông dong nói tiếp: “Khi còn ở trong núi Ô Lan, ta từng nói chuyện phiếm với tiên sinh, tiên sinh đã giảng giải rằng thế cục giống như bàn cờ, trong đó Ung châu, Ký Châu, Vân Tây cùng Đông Nam hình thành nên một tứ giác, Dự Châu, Sơn Đông, Hán Trung, Kinh Châu là vệ tinh của tứ giác đó, Trung Nguyên chính là vùng trung tâm. Mặc dù mục tiêu tranh giành là Trung Nguyên, nhưng nơi thực sự diễn ra sự tranh giành của quần hùng, phần lớn lại không bắt đầu từ Trung Nguyên, mà là ở vùng tứ giác. Hay như nói ở vùng Giang Bắc, Ung Châu và Ký Châu là hai nơi dễ dàng cát cứ, mà phía tây Dự Châu tiếp giáp Ô Lan, phía đông hướng về Thái Hành, nếu tiến được vào cửa ngõ Ung châu và Ký Châu, bề mặt hướng về lưu vực sông Bình Nguyên, chính là giành lấy yếu huyệt của vùng Giang Bắc. Trước, quân ta có thể chiếm Ký Châu làm căn cứ, sau, có thể tiếp tục chiếm Dự Châu, rồi từ từ giang rộng đôi cánh, bao bọc lấy Trung Nguyên, như vậy nhất định sẽ đoạt được Giang Bắc.”

Nàng một phen nói xong khiến Thương Dịch Chi khó nén được kích động, không kiềm chế được, tay liền nắm chặt thành quyền nói: “Không sai! Hoàn đàm [tân luận] viết: Thượng giả viễn kì khai trương, trí dĩ hội vi. Nhân nhi thành đắc đạo chi thắng. Trung giả tắc vụ tương tuyệt giả, yếu dĩ tranh tiện cầu lợi, cố thắng phụ hồ nghi, tu kế sở dĩ định. Hạ giả tắc thủ biên ngưng, xu tác quả, dĩ tự sinh vu tiểu địa. (Thượng, xa xôi lúc bắt đầu, tỉ mỉ sử dụng sẽ thành. Người đắc đạo sẽ thắng. Trung, nguyên tắc công việc tự mình xem xét qua lại, nhất định phải tranh thủ sự thuận tiện mà thu lợi, cho dù thắng bại không chắc chắn, tính kế đã định. Hạ, nguyên tắc giữ vùng đất liền kề, tạo nên trở ngại, có thể tự tồn tại được ở vùng đất nhỏ)(4) Chính là để nói đạo lý này!”

A Mạch cười yếu ớt không nói, Thương Dịch Chi tuy rằng kích động, nhưng rất nhanh đã khống chế được cảm xúc của mình, trên mặt hồi phục lại thần sắc bình tĩnh, bỗng hỏi: “Người và Từ Tĩnh vẫn thường chơi cờ?”

Sắc mặt A Mạch bất động, nhưng ý niệm trong đầu đã xoay chuyển rất nhanh, thần thái tự nhiên đáp: “Những lúc rảnh rỗi thật ra cũng cùng Từ tiên sinh chơi vài ván.”

Nhớ lại chuyện năm trước, khi A Mạch cùng anh ta trên đường trở về Thịnh Đô, tình cảnh khi hai người ở trên thuyền đánh cờ, tinh thần Thương Dịch Chi không khỏi hoảng hốt, nhẹ giọng hỏi: “Ông ta có cho người đi lại không?”

A Mạch lắc đầu nói: “Từ tiên sinh vừa mắng ta là cờ thối, vừa tính toán chi li, có chết cũng không nhường.”

Thương Dịch Chi không khỏi bật cười, khoe môi khê cong lên, thần sắc trong mắt cũng trở nên dịu dàng, khê cười nói: “Đúng là rất thối!”

A Mạch nhìn mà khê giật mình, Thương Dịch Chi nhận thấy vậy, trên mặt thoáng hiện lên vẻ xấu hổ, cúi đầu xuống uống trà tránh tầm mắt của A Mạch, đến khi ngẩng lên thì trong mắt đã là một mảnh an tĩnh, trầm giọng hỏi A Mạch: “Nếu muốn dẫn binh vào Thanh Châu, trong lòng đã có kế sách cụ thể gì chưa?”

A Mạch mím môi trầm ngâm một lát, đáp: “Có rồi, chỉ có điều là quá mạo hiểm.”

Thương Dịch Chi đổi chén trà, đứng dậy đặt vào trong tay A Mạch, nói: “Nói ta nghe thử một chút.”

A Mạch sớm đã khát khô, thấy vậy cũng không chối từ, nhận lấy chén trà uống một hơi, lúc này mới nói: “Từ Thái Hưng đông tiến đến Thanh Châu, nếu đi theo đường phía bắc, chắc chắn sẽ đi qua trấn Tân Dã, mà Tân Dã sớm đã bị Chu Chí Nhẫn chiếm giữ, khi đó sẽ không tránh khỏi một trận ác chiến. Nếu đi theo đường phía nam, dọc theo sông Uyển, trên đường mặc dù không có trọng binh của thất tử, nhưng đường đi gập ghềnh xa xôi, hiện lại đang là mùa mưa, đi được tới nơi cũng vô cùng vất vả. Từ năm trước, Trần Khởi đã lệnh cho Thường gia lĩnh quân đông tiến đến Thanh Châu, ngoại trừ ba vạn kỵ binh của Thường Ngọc Tông, còn có hơn hai vạn quân ở phía tây Thanh Châu, mặc dù không thể đánh hạ Thanh Châu, nhưng lại có thể tràn tới chặn đánh quân ta vừa từ xa đến, một trận thắng bại khó liệu.”

Thương Dịch Chi cau mày: “Sợ là thắng ít bại nhiều.”

“Đúng vậy, chẳng qua...”

“Chẳng qua thế nào?” Thương Dịch Chi hỏi.

A Mạch đáp: “Nếu quân Thanh Châu ra khỏi thành đánh lên thất tử từ phía sau, thì một trận này sẽ là thắng nhiều bại ít!”

Thương Dịch Chi khê nhưn mày, tựa tiểu phi tiểu nhìn A Mạch, nói: “Thanh Châu là nơi ta phát binh, mặc dù hiện nay những quân nhân cũ trong quân đã chết trận quá nửa, nhưng vẫn còn không ít người xuất thân từ Thanh Châu, người còn sợ không có cách nào điều động được quân Thanh Châu sao?”

A Mạch thấy Thương Dịch Chi nói trúng tâm tư của mình, cười gượng hai tiếng, nói: “Nếu nguyên soái có thể ra mặt, quân Thanh Châu tất nhiên là có thể điều động rồi.”

Thương Dịch Chi cười nhạt nói: “Nói hay lắm, còn gì khác nữa không?”

A Mạch thu lại nét tươi cười trên mặt, nghiêm sắc mặt nói: “Sau khi vào được Thanh Châu, tạm thời thất tử sẽ không đủ sức uy hiếp ta nữa, khó ở chỗ là làm thế nào vượt qua Thái Hành mà chiếm giữ Ký Châu, ta phản lại triều đình, Ký Châu tất nhiên sẽ không dễ dàng để ta tiến vào, vì thế có thể dẫn đến việc quân ta chưa đánh nhau với thất tử thì đã phải nổi da nẫu thịt trước với đồng bào của mình, như vậy chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến thanh danh.”

Thương Dịch Chi yên lặng nhìn A Mạch, thản nhiên nói: “A Mạch, người muốn thế nào thì cứ nói thẳng ra.”

A Mạch cẩn thận liếc mắt nhìn Thương Dịch Chi, thử nói: “Nghe nói thủ thành Ký Châu là tướng Tiểu Dục, từng là cấp dưới của Thương lão tướng quân...”

“Đúng!” Thương Dịch Chi tiếp lời, sáng khoái nói, “Ký Châu ta cũng sẽ thay người nghĩ cách!”

A Mạch xoay người quỳ rạp xuống trước mặt Thương Dịch Chi, ôm quyền nói: “A Mạch đa tạ nguyên soái!”

Thương Dịch Chi cũng không đưa tay đỡ dậy, đợi A Mạch quỳ trên mặt đất một lúc lâu, bấy giờ mới chậm rãi nói: “A Mạch, trước ta vẫn dung túng người, sau này còn có thể trợ giúp người, người..... đừng để cho ta cảm thấy thất vọng.”

A Mạch rùng mình, ngẩng đầu đón lấy ánh mắt sắc bén của Thương Dịch Chi, không hề né tránh, kiên định đáp: “A Mạch đã biết.”

Thương Dịch Chi vẫn bất động thanh sắc, thản nhiên nói: “Đứng lên đi.”

A Mạch đứng dậy, không dám ngồi, chỉ khoanh tay đứng một bên. Thấy nàng như thế, Thương Dịch Chi đứng dậy, nói: “Trên người người có thương tích, hôm nay đi nghỉ sớm đi, ngày mai Lâm Mẫn Thận sẽ đưa người về.”

Thương Dịch Chi nói xong liền không để ý tới A Mạch nữa, xoay người rời đi. A Mạch đợi tiếng bước chân anh ta càng lúc càng xa, lúc này mới để nguyên quần áo nằm xuống giường, tinh thần buồn lờ, vết thương dưới sườn lại bắt đầu đau dội lên, nói là phải ngủ sớm một chút, nhưng làm sao mà ngủ được.

Cứ mở to mắt như thế chịu đựng đến nửa đêm, vết thương mới hơi dịu đi một chút, A Mạch lúc này kiệt sức mà rơi vào mê man, đến khi mở mắt ra thì mặt trời đã lên cao quá đỉnh đầu.

Bên ngoài, Lâm Mẫn Thận gõ cửa gọi: “A Mạch, nhanh lên, cho dù là qua đêm ở kỹ viện thì cũng phải nhanh lên một chút.”

A Mạch nghe anh ta nói thì bực không chịu nổi, nhú mào, đứng dậy mở ra cửa phòng. Lâm Mẫn Thận lấy từ trong người ra một bình kim sang được đưa cho A Mạch, nói: “Cầm lấy, về tự bồi đi, lang trung nói phải bồi mấy ngày.” Anh ta thấy A Mạch chần chờ không chịu nhận, liền ấn bình sứ kia vào lòng A Mạch, nói: “Yên tâm đi, không độc chết người đâu. Anh ta nếu đã để ta lưu lại, chính muốn đem cái mạng nhỏ của ta và người buộc chung vào một chỗ. Người mà chết, thì ta cũng chẳng cách nào giải thích được.”

A Mạch không để ý tới sự châm chọc của Lâm Mẫn Thận, thu chiếc bình nhỏ vào trong lòng, thản nhiên nói: “Chúng ta đi thôi.”

Lâm Mẫn Thận thấy nàng lạnh nhạt như thế, ngược lại cảm thấy lạ, không khỏi đuổi theo hai bước, nhìn kỹ vẻ mặt A Mạch, hỏi: “Người không muốn nói gì sao?”

A Mạch liếc nhìn anh ta, hỏi ngược lại: “Nói gì?”

Lâm Mẫn Thận nhất thời nghẹn giọng, tức giận nói: “Dù sao về sau người cũng ít gây chuyện thôi, ta không phải nhìn thấy những chuyện như thế thì nhất định sẽ giữ được cái mạng nhỏ của người.”

A Mạch dừng chân lại, xoay người nhìn Lâm Mẫn Thận, yên lặng đánh giá Lâm Mẫn Thận, nhìn đến khi Lâm Mẫn Thận cảm thấy có chút sợ hãi, lúc này mới nói: “Người không muốn lưu lại, ta kỳ thật lại càng không muốn người lưu lại, người cũng không cần phải bảo vệ cái mạng nhỏ của ta, chỉ cần đứng ở sau lưng đâm cho ta một dao là được rồi.”

Lâm Mẫn Thận ngắt ra: “Người.....”

“Người cái gì?” A Mạch ngắt lời anh ta, cười lạnh nói: “Hơn nữa anh ta vì sao phải để người ở lại bên ta, trong lòng người và ta đều hiểu rõ, ngoại trừ để phòng người còn muốn để phòng ta, người sao phải bày ra cái bộ dạng buồn cười này!”

A Mạch nói xong phẩy tay áo bỏ đi, chỉ còn lại Lâm Mẫn Thận ngây ngốc đứng ở phía xa xa, hơn nữa ngày mới hồi phục lại, thì thầm lẩm bẩm: “Đây... là nữ nhân sao?”

Lâm Mẫn Thận và A Mạch trở lại thành phủ vào buổi trưa, hai người trắng đêm không về đã kinh động đến Vệ Hưng, Vệ Hưng nghe nói trên người họ vẫn còn vương lại mùi rượu, sắc mặt liền trở nên âm trầm, rõ ràng là rất tức giận. A Mạch đang muốn thỉnh tội, lại bị Lâm Mẫn Thận vụng trộm kéo lại, đành phải đem những lời đã lên đến đầu lưỡi nuốt xuống, chỉ cúi đầu đứng đợi Vệ Hưng trách mắng.

Trong lòng Vệ Hưng vô cùng bực bội, hai người bọn họ, một là con trai độc nhất của Lâm tể tướng, không thể mắng, một là đối tượng mà anh ta đang phải mượn sức, cũng không thể trách. Vệ Hưng đành nén cơn tức giận trong lòng lại, lúc này mới giáo huấn: “Hiện giờ là lúc nào rồi! Hai người còn dám uống say không về! Tại sao lại không biết phân nặng nhẹ như thế!”

A Mạch cúi đầu nói: “Mặt tướng biết sai rồi, về sau cũng không dám nữa.”

Vệ Hưng thấy sắc mặt A Mạch tái nhợt, chỉ nghĩ là nàng say rượu khó chịu, lại thấy nàng rất thành khẩn nhận lỗi, nổi tức giận trong lòng cũng giảm bớt, lại giáo huấn vài câu rồi cho nàng trở về phòng nghỉ ngơi. Đợi A Mạch đi rồi, Vệ Hưng mới xoay người nhìn Lâm Mẫn Thận, còn chưa kịp mở miệng, Lâm Mẫn Thận đã cười hì hì nói: “Ta sao biết anh ta lại như thế, mới được vài chén rượu đã dính lấy cô nương ở kỹ viện rồi, ta còn phải kéo anh ta ra, nếu không thì túi bạc của ta nguy mất.”

Vệ Hưng chỉ sợ Lâm Mẫn Thận vẫn còn đặt tâm tư lên người A Mạch, liền cố gắng khuyên nhủ: “Mẫn Thận, mặc dù bộ dạng anh ta có vẻ mềm yếu, nhưng thật ra là một viên mãnh tướng, sau này biết đâu lại trở thành trợ thủ đắc lực cho Lâm tể tướng, người ngàn vạn lần không nên đùa giỡn, khinh khi anh ta.”

Lâm Mẫn Thận trưng ra một vẻ mặt đau khổ, rất không tình nguyện nói: “Ta nếu không coi anh ta là huynh đệ thì sao có thể đưa anh ta tới kỹ viện a!”

Vệ Hưng nghe vậy không nói gì, yên lặng nhìn Lâm Mẫn Thận một lúc lâu, thấy trên mặt anh ta đầy vẻ ủy khuất cùng không cam lòng, đành phải bắt đắc dĩ khoát tay áo, ý bảo Lâm Mẫn Thận rời đi. Lâm Mẫn Thận vội vàng ra ngoài, cho đến khi ra khỏi viện, khoe miệng mới cong lên một cái, rồi ngẩng đầu tìm A Mạch, đã không thấy thân ảnh của nàng đâu, trong lòng thầm mắng A Mạch người này quả thật chẳng thú vị chút nào, thế mà lại không tò mò xem Vệ Hưng lưu mình lại có việc gì.

Lúc này A Mạch đã về đến viện của mình, hai ngày nay nàng đã phải hao tổn tâm tư rất nhiều, lại thêm thương tích trong người, thể lực cùng tinh thần đã đến cực hạn, chỉ sợ thêm một lát nữa sẽ không thể chịu đựng nổi. Trương Sĩ Cường đã lo lắng đợi nàng suốt một đêm, hiện thấy nàng bình an trở về vừa mừng vừa sợ, vội vàng tiến đến hỏi: “Sao giờ mới về? Đường tướng quân chỉ nói ngươi đi cùng Lâm tham quân...”

A Mạch ngồi xuống giường, khoát tay áo cắt ngang lời Trương Sĩ Cường, hữu khí vô lực nói: “Đừng nói nữa, ta nghỉ một lát, ngươi xem có gì dễ tiêu đem đến cho ta ăn.”

Trương Sĩ Cường cũng phát hiện sắc mặt A Mạch không tốt, nghe nàng phân phó như thế cũng không dám hỏi lại, vội vàng xoay người đi ra ngoài chuẩn bị cơm canh. A Mạch để nguyên quần áo ngã xuống giường, đang lúc mơ màng liền cảm thấy có người vào nhà, ban đầu chỉ cho đó là Trương Sĩ Cường nên cũng không để ý, nhưng đợi một lát không nghe thấy Trương Sĩ Cường gọi nàng, trong lòng kinh nghi, cố gắng mở mắt ra nhìn, đã thấy Đường Thiệu Nghĩa im lặng đứng ở đầu giường.

A Mạch lập tức lại nằm trở lại trên giường, nhẹ nhàng thở dài, nói: “Đại ca, ngươi làm ta sợ muốn chết.”

Đường Thiệu Nghĩa ngồi xuống giường, nói: “Thấy ngươi ngủ, sợ làm ngươi tỉnh giấc nên không dám lên tiếng.”

A Mạch cười cười, không nói gì. Đường Thiệu Nghĩa cũng im lặng, hai người một nằm, một ngồi nhìn nhau không nói gì, im lặng hơn nửa ngày, A Mạch đột nhiên lên tiếng: “Đại ca, ta cảm thấy rất mệt mỏi.”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc một lát, nhẹ giọng nói: “Sống ở trên đời, có ai là không phiền lụy?”

Ánh mắt A Mạch dừng lại trên đỉnh màn, cười tự giễu, nói: “Đại ca, huynh không biết đấy thôi, ta là người nói dối rất nhiều, nhiều đến nỗi về sau chính ta cũng không biết rốt cuộc lời nào là thật, lời nào là giả dối.”

1- Mưu kế: nguyên văn là “mưu hoa”, nghĩa là kế hay, nhưng mẹ Cún thấy để mưu kế hay hơn.

2- Bế quan: nghĩa là đóng cửa không giao lưu với bên ngoài.

3- Xuất quan: ngược lại với bế quan.

4- Đoạn này tổn nơ-ron thần kinh quá, hơi lủng củng, các nàng thông cảm nhé. Mấy cái đoạn trích dẫn binh thư này sao mà oải thế không biết

104. Chương 104

Chương 104

CỒI LÒNG

Lời nói tuy thoải mái, nhưng lại không dấu được sự đau khổ bên trong, Đường Thiệu Nghĩa nghe mà mặt mày rung động, nhẹ nhàng đặt tay lên tay A Mạch, muốn khuyên giải an ủi nàng vài câu, nhưng lại không biết nên nói gì, cuối cùng chỉ nắm chặt tay A Mạch, thấp giọng nói: “Đừng nghĩ nhiều nữa, trên người ngươi có thương tích, trước hãy nghỉ ngơi cho khỏe đi.”

A Mạch quay đầu nhìn Đường Thiệu Nghĩa, hỏi: “Đại ca, nếu ta cũng từng nói dối huynh, huynh có oán ta hay không?”

Đường Thiệu Nghĩa hơi cân nhắc một chút, thành thật sự đáp: “A Mạch, ngươi và ta cùng nhau ra khỏi thành Hán Bảo đến Dự Châu, rồi xông pha trên núi Ô Lan, chiến đấu ở Thái Hưng, cùng trải qua sinh tử, là huynh đệ cùng chung hoạn nạn, miệng nói gì cũng không quan trọng, chỉ cần ngươi vẫn còn gọi ta một tiếng đại ca, ta vẫn sẽ là huynh đệ của ngươi.”

Trong lòng A Mạch bất chợt dâng lên cả trăm vị, trong mắt có ngấn lệ, vội vàng quay đầu vào phía trong dấu diêm. Đường Thiệu Nghĩa thấy khóe mắt nàng lấp lánh lệ quang, theo bản năng đưa tay định lau, nhưng chưa kịp chạm vào hai má của A Mạch thì bỗng chợt giật mình, vội vàng thu tay lại, mặt nóng bừng.

A Mạch chợt tỉnh táo, lo lắng quay lại hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, ngươi đã hạ quyết tâm rời khỏi quân Giang Bắc?”

Mi mắt Đường Thiệu Nghĩa sụp xuống, che khuất thần sắc phức tạp vừa lóe lên trong mắt, gật đầu đáp: “Ta đã suy nghĩ rất lâu rồi, chi bằng cứ dứt khoát rời đi có khi lại hơn.”

A Mạch nghĩ ngợi một lát, nghiêm sắc mặt nói: “Nếu đại ca đã quyết định rời đi, vậy thì nên đi cho sớm.” Nàng thấy thần sắc biến ảo trong mắt Đường Thiệu Nghĩa liền giải thích: “Ta nhận được tin tức rất chính xác, tình hình chiến sự tại Vân Tây đang hết sức căng thẳng, trong triều vì tránh lâm vào thế hai mặt thụ địch, cho nên muốn đẩy nhanh việc ký kết hòa ước với thất tử, trừ phía đông Ký Châu và Sơn Đông, toàn bộ vùng Giang Bắc đều phải nhượng lại cho thất tử, ít ngày nữa quân ta nhất định phải di chuyển về Giang Nam.”

Đối với kết quả nghị hòa, Đường Thiệu Nghĩa mặc dù đã sớm có sự chuẩn bị, nhưng khi thực sự nghe thấy kết quả này, thì vẫn tức giận đến lông mày dựng đứng lên, một quyền nắm mạnh xuống giường, cảm hận nói: “Trong triều làm như vậy rõ ràng chính là uống rượu độc để giải khát đây mà!”

Tâm tư A Mạch xoay chuyển, nói: “Một khi hòa ước được ký kết, triều đình vì đề phòng quân ta có thể bất ngờ làm phản, tất sẽ tìm cách áp chế các tướng lãnh trong quân, đến lúc đó nếu đại ca muốn đi, sợ là không dễ, chi bằng thừa dịp hiện giờ đàm phán chưa xong mà sớm rời đi là tốt nhất.”

Đường Thiệu Nghĩa sụp mắt trầm mặc một lát, rồi đưa mắt nhìn A Mạch, hỏi: “Ngươi thì sao? Chẳng lẽ thật sự muốn theo quân đi về phía nam?”

A Mạch khẽ cười khổ, ánh mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa chăm chú, thành khẩn nói: “Ta vốn còn chưa xong việc, cho nên phải ở lại trong quân, về sự tình cụ thể trong đó ta tạm không thể nói, đại ca, ta không muốn phải nói dối huynh.”

Đường Thiệu Nghĩa ánh mắt ngưng đọng, nói: “Ta hiểu, ta không hỏi nữa.”

A Mạch cố gắng ngồi dậy, lại yên lặng nhìn Đường Thiệu Nghĩa một lát, lúc này mới nói: “Đại ca, từ biệt lần này không biết khi nào mới gặp lại, ta vẫn chỉ có câu nói trước kia, chỉ mong đại ca và ta đều còn sống!”

Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa cuối cùng cũng lộ ra chút ý cười, đáp rành mạch từng từ một: “Được! Chúng ta, chúng ta nhất định đều phải còn sống!”

Hai người nhìn nhau một lát, cùng mỉm cười. Sau đó Đường Thiệu Nghĩa lại nghiêm sắc mặt nói: “A Mạch, nếu ngươi vẫn gọi ta là đại ca, đại ca có mấy lời này muốn nói với ngươi, ngươi thông minh thiên bẩm, chỉ cần gặp cơ duyên thích hợp, chuyện nổi danh chỉ là sớm muộn. Đại trượng phu lập thân vốn cần kiến công lập nghiệp, nhưng cũng không thể vì chuyện công danh mà cố tình phụ lại ân nghĩa, bỏ mặc dân chúng.”

A Mạch cúi đầu trầm mặc không nói, Đường Thiệu Nghĩa chỉ sợ A Mạch lơ đãng, lại nói thật thắm thía: “Hiện nay, phần lớn non sông vùng Giang Bắc của ta đã bị thất tử xâm chiếm, phần quân Vân Tây lại từng bước tới gần, dân chúng đừng nói đến của cải, mà ngay cả tánh mạng cũng khó bảo toàn. A Mạch, ngươi và ta đều là người Nam Hạ, cha mẹ huynh muội chúng ta cũng là người Nam Hạ, bảo vệ bách tính Nam Hạ cũng chính là bảo vệ phụ mẫu, huynh muội của chúng ta... A Mạch! Ngươi có nghe không?”

Đường Thiệu Nghĩa càng nói, ngữ khí càng thêm phần nghiêm khắc. A Mạch ngẩng đầu, nhìn Đường Thiệu Nghĩa cười, đáp: “Ta đang nghe.”

Đường Thiệu Nghĩa thấy nàng trả lời hời hợt, sắc mặt lại càng trầm xuống, ngữ khí càng nặng nề hơn: “A Mạch, một mệnh lệnh sai lầm của người cầm quân sẽ đánh đổi bằng tính mạng của binh lính! Thủ hạ của

người có hàng trăm, hàng ngàn tướng sĩ, chỉ một sơ xuất của người sẽ đẩy họ vào chỗ chết! Những người này đều là nam nhi tốt của Nam Hạ ta, là cha, là anh, là con của bá tánh, bọn họ đi theo người không phải vì công danh lợi lộc cá nhân, mà vì bảo vệ quốc gia, bảo vệ già trẻ lớn bé trong nhà! Bọn họ giao tính mạng của mình vào tay người, người nhất định phải trân trọng chuyện sinh tử của bọn họ, nếu như điểm ấy mà cũng không làm được! Người cũng đừng đứng ở vị trí cầm quân nữa!”

A Mạch chưa từng nghĩ Đường Thiệu Nghĩa sẽ đột nhiên nói những lời cay độc như thế, kinh ngạc nhìn anh ta, sững sốt kêu lên: “Đại ca...”

Thấy A Mạch phản ứng như thế, Đường Thiệu Nghĩa phát hiện mình đã nặng lời, bất giác có chút xấu hổ, ánh mắt không được tự nhiên nhìn đi nơi khác, trầm mặc một lát rồi mới khẽ thở dài, thấp giọng nói: “A Mạch, đại ca không phải đồ ngốc, tâm tư của người, đại ca cũng có thể đoán được vài phần, đại ca không ngăn cản người, chỉ cần người trung quân ái quốc, bảo vệ bách tính, đại ca cam tâm tình nguyện...” Nói được nửa chừng, Đường Thiệu Nghĩa lại không nói nữa, một lúc lâu sau mới lại tiếp tục: “Nhưng đại ca tuyệt không thể để cho người đem cả trăm ngàn tính mạng của người khác ra làm bước đệm cho dục vọng của mình.”

Đường Thiệu Nghĩa nói ra những lời như vậy, khiến cho A Mạch không khỏi trợn tròn mắt, hơn nửa ngày mới hồi phục lại tinh thần, mím chặt môi, nhìn Đường Thiệu Nghĩa nói: “Đại ca, người nhìn ta đi.” A Mạch vẻ mặt rất nghiêm túc, thong thả nói thật rõ ràng: “Đại ca, ta tòng quân thực sự không phải vì cứu dân cứu nước, nhưng cũng không phải vì ham công danh lợi lộc. Ta chỉ muốn bảo vệ niềm vinh quang của phụ thân ta, người cũng từng là một quân nhân Nam Hạ, ba mươi năm trước từng chống lại thất tử, bình định tứ phương, chiến công hiển hách, không ngờ cuối cùng lại chết trong tay nghĩa tử của mình.”

Vết thương dưới sườn A Mạch lại đau nhói, mỗi lần hít thở đều đau dội lên, nàng đành phải ngừng lại, nhắm mắt một lát, lúc này mới tiếp tục nói: “Nghĩa tử đó là một đứa trẻ mồ côi được phụ thân ta thu dưỡng từ trong chiến tranh loạn lạc, lý do hắn ta giết người đã có công ơn giáo dưỡng với mình là vì quốc thù gia hận.”

Đường Thiệu Nghĩa không biết A Mạch có thân thể như vậy, nghe xong, trên khuôn mặt chợt hiện đầy nét thương cảm, hai tay nắm chặt bắp vai A Mạch, nhịn không được mà kêu lên: “A Mạch.”

Khóe môi A Mạch nhếch lên một nụ cười châm chọc, nhẹ giọng nói: “Cái gì mà quốc thù gia hận, chẳng qua là e ngại uy danh của phụ thân ta mà thôi! Nên ta càng muốn để cho người nọ biết, Nam Hạ mặc dù không có phụ thân ta, cũng sẽ không để cho người khác biến thành thịt cá trên thớt, phụ thân có ta, Nam Hạ có ta!”

A Mạch chưa bao giờ nói về thân thể của mình với người khác, cho dù có người hỏi, nàng cũng chỉ nói hàm hồ mấy câu cho qua chuyện, giờ lại dùng khẩu khí bình thản, chậm rãi nói với Đường Thiệu Nghĩa. Đường Thiệu Nghĩa nghe mà vừa kinh ngạc vừa mắc cỡ, kinh ngạc vì A Mạch lại có thân thể thế như vậy, mắc cỡ vì anh ta lại hiểu lầm A Mạch, sợ nàng sẽ dùng tính mạng của tướng sĩ để đổi lấy quyền thế danh vọng. Đường Thiệu Nghĩa vốn không phải người có khẩu khí lạnh lợi, giờ phút này biết mình nghĩ oan cho A Mạch, liền âm thầm tự trách bản thân, vì thế nhất thời lại không biết nên nói cái gì mới tốt, vài lần há miệng, nhưng rồi lại không thể nói ra lời nào.

A Mạch cũng chỉ thản nhiên cười, nói: “Đại ca, là ta không tốt, không nên gạt huynh như vậy.” Nàng không để Đường Thiệu Nghĩa kịp trả lời, lại nói thêm: “Đại ca, huynh đừng hỏi cha ta là ai, cũng đừng hỏi danh tính người kia là ai, được không?”

Đường Thiệu Nghĩa yên lặng nhìn A Mạch, hai tay không tự giác nắm chặt lấy bắp vai A Mạch, trầm giọng đáp: “Được, ta không hỏi.”

Giờ phút này, cõi lòng A Mạch đã vũng vàng trở lại, trái lại, cảm xúc trong lòng Đường Thiệu Nghĩa lại khuấy động không ngừng, A Mạch sợ anh ta trong lúc nhất thời xúc động sẽ kéo mình ôm vào lòng, vội hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa nhếch miệng cười, cố ý trêu chọc nói: “Đại ca, tay huynh mà dùng thêm chút lực nữa là có thể gỡ được hai cánh tay của ta xuống đấy.”

Đường Thiệu Nghĩa nhất thời quần bách, vội vàng buông lỏng tay ra, đúng lúc đó lại nghe thấy tiếng cửa phòng mở ra, Trương Sĩ Cường bưng cơm canh từ ngoài cửa nhẹ nhàng bước vào, nhìn thấy Đường Thiệu

Nghĩa ở trong phòng không khỏi sửng sốt, kinh ngạc nói: “Đường tướng quân? Ngài đến khi nào vậy?”

Đường Thiệu Nghĩa đỏ mặt gật gật đầu, cũng không trả lời câu hỏi của Trương Sĩ Cường, chỉ quay đầu nói với A Mạch: “Người nhanh ăn cơm đi, ta về trước đây.” Nói xong, không đợi A Mạch trả lời liền vội vã đứng dậy đi ra ngoài.

Trương Sĩ Cường nhìn thấy thật kỳ quái, nhin không được quay đầu hỏi A Mạch: “Đại nhân, Đường tướng quân làm sao vậy?” Lời còn chưa dứt, Đường Thiệu Nghĩa vừa ra khỏi cửa đã quay lại, đến trước đầu giường của A Mạch, muốn nói gì đó rồi lại thôi.

A Mạch ngửa đầu nhìn anh ta, ngạc nhiên nói: “Đại ca, làm sao vậy?”

Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa vẫn còn chút ửng hồng, vài lần muốn nói lại thôi, cuối cùng khi mở miệng chỉ là câu: “Người nhanh ăn cơm đi!”

Nói xong lại xoay thẳng người bước đi. Trương Sĩ Cường bưng cơm canh đứng trước giường A Mạch, nhìn mà chẳng hiểu gì. Thần sắc A Mạch cũng đầy phức tạp nhìn theo bóng dáng kích động của Đường Thiệu Nghĩa, nhất thời có chút thất thần.

Bên ngoài phòng, mặt trời dù đã ngả về tây nhưng sức nóng lại vẫn vô cùng gay gắt. Đường Thiệu Nghĩa bước nhanh ra khỏi tiểu viện của A Mạch rồi mới dừng lại, chậm rãi mở lòng bàn tay vẫn nắm chặt ra. Trong lòng bàn tay, một khuyên tai bạc phản chiếu ánh nắng mặt trời tỏa ra ánh sáng chói mắt, chính là vật mà hôm qua ở cửa hàng trang sức A Mạch nhìn đến ngây người. Đường Thiệu Nghĩa cúi đầu yên lặng nhìn một lát, đem khuyên tai cẩn thận để vào trong hà bao tùy thân, lại quay đầu đưa mắt nhìn tiểu viện của A Mạch, lúc này mới nhanh chóng rời đi.

Cũng ở trong thành Thái Hưng, Thường Ngọc Thanh một mình ngồi dựa vào gốc cây hòe sau hậu viện, ước chừng đã ngồi đó cả nửa ngày. Thôi Diễn vài lần mượn cớ đi qua, cũng không khiến Thường Ngọc Thanh chú ý, lần cuối cùng, khi Thôi Diễn thật sự không còn kiên nhẫn nữa, lập tức đi đến trước mặt Thường Ngọc Thanh, kêu lên: “Đại ca!”

Thường Ngọc Thanh cụp mi mắt xuống không biết cân nhắc cái gì, thần trí chẳng biết lạc ở đâu, khẽ “Hử” một tiếng.

Thôi Diễn nhìn mà không thở nổi, lại lớn tiếng kêu một tiếng: “Đại ca”, Thường Ngọc Thanh lúc này mới đưa mắt nhìn Thôi Diễn, thản nhiên hỏi: “Chuyện gì?”

Thôi Diễn đặt mông ngồi đối diện với Thường Ngọc Thanh, phẫn nộ nói: “Chẳng qua cũng chỉ là một nữ nhân, huynh nếu thực sự thích nàng như vậy, thì cứ đoạt nàng về, trước đưa vào động phòng rồi sau hãy tính! Khi gạo đã nấu thành cơm, nàng chẳng lẽ còn không ngoan ngoãn đi theo huynh sao?”

[Cuốn thứ 4 hoàn]

105. Chương 105

CUỐN THỨ NĂM

CAO TRIỂN SÍ BẰNG TRÌNH THIÊN VẠN LÝ

(Đại bàng cất cao cánh bay xa ngàn dặm)

CHƯƠNG 105

MẠCH TUỆ – Sửa chữa sai lầm

Thường Ngọc Thanh nghe mà dở khóc dở cười, A Mạch là một tướng lĩnh hết sức quan trọng của quân Giang Bắc, bao nhiêu năm qua Nam Hạ mới có được, vậy mà qua miệng Thôi Diễn lại thành “chẳng qua chỉ là một nữ nhân”! Lại thấy vẻ mặt tức giận cùng khinh thường của Thôi Diễn, Thường Ngọc Thanh đành phải trầm mặt, giáo huấn: “Người quá loạn ngôn rồi đấy, nàng là tướng lĩnh Nam Hạ, sao có thể dễ dàng để người cướp đoạt? Lại còn gao nấu thành cơm, người coi ta là loại người nào?”

Thôi Diễn gân cổ, trừng mắt nói: “Cái gì mà tướng lĩnh Nam Hạ, chẳng phải chỉ là một nữ nhân thôi sao, chúng ta chỉ cần vạch trần thân thể của nàng, ta không tin đám mọi rợ Nam Hạ có thể chấp nhận một tướng quân là nữ nhi! Đến lúc đó đại ca...”

“Thôi Diễn!” Thường Ngọc Thanh đột nhiên lớn tiếng quát, cắt ngang lời Thôi Diễn, sắc mặt đầy vẻ giận dữ, lạnh giọng nói: “Người và ta thân là đại trượng phu, trên chiến trường lại thất bại trong tay nữ nhân đã là một nỗi sỉ nhục rồi, sao có thể lợi dụng thân phận nữ nhân của nàng để bức bách người ta ủy thân ỉn!”

Thôi Diễn thấy Thường Ngọc Thanh thật sự tức giận, sợ tới mức cúi đầu, miệng cũng chỉ dám nhỏ giọng nói thầm: “Ta cũng chỉ nói thể thôi, đại ca đừng giận a.”

Sắc mặt Thường Ngọc Thanh vẫn lạnh lùng như trước, nói: “A Diễn, dù ta có muốn cướp người, thì cũng là ở trên chiến trường quang minh chính đại cướp lấy, tuyệt sẽ không ngấm ngấm dùng thủ đoạn hạ lưu này, người đánh giá đại ca người quá thấp rồi đấy!”

Thôi Diễn nghe xong vội vàng nói: “Đại ca, ta không có ý đó.”

“Tốt nhất là không có,” sắc mặt Thường Ngọc Thanh thoáng dịu đi, ngừng lại một chút rồi nói thêm: “Về sau đừng bao giờ nhắc lại những lời này nữa!”

Thôi Diễn vội vàng vâng vâng dạ dạ, nhưng trong đầu vẫn vương vấn chút thắc mắc, chần chờ một lát lại hỏi: “Đại ca, chẳng phải lần này chúng ta sẽ nghị hòa với bọn mọi rợ Nam Hạ hay sao? Chờ nghị hòa xong, đại ca và nàng không còn đánh trận nữa, thế thì làm sao ở trên chiến trường mà cướp người được?”

Thường Ngọc Thanh bị hỏi nhất thời nghẹn giọng, chằm chằm nhìn Thôi Diễn một lúc lâu, thấy trên mặt Thôi Diễn không hề có vẻ đùa giỡn, đúng là thật sự đang thắc mắc về vấn đề này. Thường Ngọc Thanh cười, bất đắc dĩ nói: “Chẳng qua chỉ là một cách nói khác mà thôi, chứ ta đâu thể ở trên chiến trường, trước mặt thiên binh vạn mã mà cướp người được! Lại nói lần này chúng ta nghị hòa cũng không biết là được bao nhiêu năm, chẳng lẽ không bao giờ còn đánh trận nữa sao? Hôm nay nghị hòa, ngày sau lại đánh, chỉ cần Bắc Mạc ta một ngày chưa bình định thiên hạ, thì trận chiến này chỉ là đánh trước hay đánh sau mà thôi.” Thường Ngọc Thanh dừng lại, nhẹ nhàng nhếch môi cười, lại nói tiếp: “Huống chi ta và nàng lại ở hai đầu chiến tuyến, trên tay ta dính máu mười mấy vạn tính mạng người Nam Hạ, trên tay nàng cũng dính máu mấy vạn nam nhi Bắc Mạc chúng ta, vậy thì còn có thể như thế nào được nữa?”

Những lời này khiến tâm tư Thôi Diễn càng thêm rối rắm, lấy tay gãi đầu, rất là khó xử hỏi: “Vậy làm sao bây giờ?”

Thường Ngọc Thanh mày kiếm khẽ nhếch lên, hỏi ngược lại: “Cái gì làm sao bây giờ?”

“Đại ca không phải thích nàng sao?”

Thường Ngọc Thanh nhìn Thôi Diễn, bật cười sang sảng, sắc mặt nặng nề, cười nói: “Bây giờ nên làm thế nào thì cứ làm thế ấy đi, người không phải cũng đã nói rồi sao? Chẳng qua cũng chỉ là một nữ nhân!” Vừa nói, vừa từ dưới tàng cây đứng dậy, tùy ý vờ vờ bụi đất bám trên người, rồi một mình xoay người rời đi.

Tháng bảy năm thứ tư Thịnh Nguyên, trên bàn đàm phán của hai nước Bắc Mạc và Nam Hạ nóng như trên chảo lửa, Bắc Mạc từng bước ép sát, ngoài phần lớn lượng tiền cống hàng năm, còn ép buộc Nam Hạ cắt nhường vùng Giang Bắc gồm tám châu Dự, Túc, Ung, Ích, Kinh, Tương, Thanh, Ký. Ngoài bàn đàm phán, Chu Chí Nhấn đã tập trung hơn mười vạn quân hướng vào phía bắc thành Thái Hưng, chỉ đợi nghị hòa thất bại liền tấn công Nam Hạ.

Sáu châu Dự, Túc, Ung, Ích, Kinh, Tương đã bị Bắc Mạc khống chế, cắt nhường thì đã đành, nhưng hai châu Thanh, Ký vẫn còn nằm trong tay mình, cứ như vậy mà đem những vùng đất trong thực tế không hề

bị không chế dằng cho địch, sao tránh được miệng lưỡi thiên hạ? Nhưng nếu nghị hòa không thành thì lại tiếp tục đánh, trong khi chuyện bình định ở Vân Tây mãi không thấy có kết quả, chưa nói đến quốc khổ không thể duy trì chi phí quân sự khổng lồ này, mà chỉ cần nói vạn nhất đại quân Bắc Mạc thuận theo sông Uyển đánh xuống Giang Nam, cùng phản quân Vân Tây hai mặt giáp công Thịnh Đô, thì Nam Hạ lập tức sẽ rơi vào hiểm cảnh mất nước.

Triều đình Nam Hạ thực khó xử, những biện thủ(1) trên bàn đàm phán lại càng khó xử. Tuy rằng sứ thần nghị hòa mới tới là Thương tiểu Hầu gia đã mang chỉ thị mới nhất của triều đình đến – cắt nhường những vùng bị chiếm đóng ở Giang Bắc để đổi lấy hòa bình, nhưng không ngờ rằng cái miệng sư tử của Bắc Mạc hóa ra lại rất lớn, ngay cả hai châu chưa công chiếm được là Thanh, Ký cũng đều muốn!

Nếu nhất định phải cắt nhường hai châu đó thì thật uất ức! Nếu không cắt nhường thì lại rất nguy hiểm! Rốt cuộc phải làm thế nào mới tốt?

Biện thủ Nam Hạ quay đầu nhìn thần sắc của sứ thần nghị hòa Thương Dịch Chi, chỉ thấy anh ta vẫn cúi thấp đầu, không nhanh không chậm thối chén trà trong tay, khuôn mặt vẫn trầm lắng không lộ chút thanh sắc như mọi khi! Nhìn là biết không chịu đồng ý, vậy thì phải tiếp tục đàm phán rồi!

Nhưng phải đàm phán thế nào đây? Biện thủ Nam Hạ vừa khổ sở buồn phiền lại vừa mê man. Vị sứ thần nghị hòa mới tới này đúng là đại Phật gia a, chỉ biết ngồi đó mà chẳng chịu nói gì. Bộ dạng của vị Phật gia này trên bàn đàm phán nếu không phải híp mắt ngủ gà ngủ gật thì là bưng chén nhàn nhã tự tại phẩm trà, đến nửa phần cũng không bằng sứ thần nghị hòa Cao Cát trước đây.

Vẫn phải quay lại cùng Bắc Mạc tiếp tục thương lượng thôi: Nếu không làm như thế này đi, chúng ta cắt nhường sáu châu là Dự, Túc, Ung, Ích, Kinh, Tương, tiền cống hàng năm cho các người sẽ nhiều lên một chút, được không?

Cầm đầu đàm biện thủ Bắc Mạc: Không được, tiền cống hàng năm các người không thể ít hơn, mà hai châu Thanh, Ký chúng ta nhất định cũng phải lấy.

Biện thủ Nam Hạ phẫn uất: Các người đừng khinh người quá đáng, hai châu này vẫn nằm trong tay chúng ta, dựa vào cái gì chúng ta phải cho các người?

Biện thủ Bắc Mạc khinh thường nói: Chúng ta ở phía tây thành Thanh Châu có đại quân đóng giữ, ít ngày nữa liền đánh hạ Thanh Châu, sau đó đông tiến đánh chiếm Ký Châu, hạ Sơn Đông, chúng ta có thừa sức lấy sông Uyển làm gianh giới!

Biện thủ Nam Hạ nóng nảy: Người nói người có có thừa sức? Nói suông vô dụng, người cứ thử đem thực lực của người chiếm lĩnh toàn bộ phía bắc sông Uyển để chứng minh thực lực của người đi, không cần phải “Phân tích” nhiều! Trên bàn đàm phán tất cả những thứ phân tích đều không thể thừa nhận được.

Biện thủ Bắc Mạc đứng bật dậy vỗ mông nói: Tốt lắm, vậy thì chúng ta đánh tiếp.

Biện thủ Nam Hạ vô lực... Đánh tiếp? Binh lực triều đình chủ yếu đã tập trung bình định Vân Tây, sao còn có tinh lực cho phương bắc nữa!

Biện thủ Nam Hạ vội vàng đưa tay lên: Đừng nóng vội, ngồi xuống, ngồi xuống đã, có gì chúng ta cứ tiếp tục thương lượng, thương lượng...

Cuối tháng bảy năm thứ tư Thịnh Nguyên, Nam Hạ và Bắc Mạc cuối cùng đã đạt được hòa ước: Thứ nhất, phía tây lấy sông Uyển làm gianh giới, phía đông lấy Thái Hành Sơn làm gianh giới, lấy phía bắc nối liền Bắc Mạc, lấy phía nam nối liền Nam Hạ; thứ hai, Nam Hạ cắt nhường bảy châu Dự, Túc, Ung, Ích, Kinh, Tương, Thanh cho Bắc Mạc; thứ ba, hàng năm Nam Hạ phải tiến cống cho Bắc Mạc bạc, lụa mỗi loại năm mươi vạn lượng, tám; từ năm thứ năm Thịnh Nguyên sẽ bắt đầu, hàng năm vào mùa xuân sẽ đưa tới Thái Hưng giao nộp.

Đến đây, hòa ước Thái Hưng chính thức được ký kết, có người vui mừng có người buồn bã, còn có người nhìn không thấu.

Bên trong dịch quán Thái Hưng, Khương Thành Dự cúi đầu xem kỹ các điều khoản của hòa ước, đến khi nhìn đến điều khoản Nam Hạ chỉ cắt nhường bảy châu Dự, Túc, Ung, Ích, Kinh, Tương, Thanh, thì ngẩng

đầu hỏi Trần Khởi: “Nguyên soái, tại sao không lấy nốt cả Ký Châu?”

Trần Khởi một thân thường phục, thẳng lưng ngồi trước án thư, lật một trang của cuốn sách cầm trong tay, tùy ý đáp: “Có Thanh Châu sẽ không cần Ký Châu, bức ép bọn họ quá ngược lại cũng không tốt.”

Khương Thành Dực vẫn khó hiểu, hỏi: “Chẳng phải nói chỉ tiến công thôi sao? Sao bọn họ lại đổi ý?”

Trần Khởi nghe vậy ngẩng đầu liếc mắt nhìn tâm phúc của mình, khóe miệng lộ ra một ý cười thần nhiên, nói: “Lời nói của Nam Hạ thì làm sao mà chuẩn xác được, hơn nữa thành trì chỉ có tự mình đánh hạ thì mới có ý nghĩa, Thanh Châu có thể cho chúng ta cũng đã là ngoài ý muốn rồi, có thể thấy được Thường gia cũng thật công phu, biết cũng nhiều!”

Khương Thành Dực nghe xong gật đầu, nói: “Khó trách lão hồ li Thường gia lại để Thường Ngọc Thanh đến Thịnh Đô, Thường gia tấn công đã lâu mà không hạ được Thanh Châu, nay mượn cơ hội này lấy được Thanh Châu, về sau làm bàn đạp tấn công hạ Ký Châu. Thường Ngọc Thanh vốn có công phá Tĩnh Dương quan, nếu có thể tiếp tục cướp lấy Ký Châu, e rằng Thường gia có lẽ sẽ được phong hầu.”

Trần Khởi cười cười, khẽ lắc đầu, Thường gia đã tồn tại cả trăm năm, sao chỉ ham muốn một Ký Châu nhỏ bé như vậy!

Khương Thành Dực do dự một lát, lại hỏi: “Nguyên soái, ta vẫn không hiểu vì sao chúng ta phải nghị hòa với Nam Hạ, hiện giờ tình thế của chúng ta đang rất tốt, sao không tiếp tục truy kích, thừa cơ tấn công Nam Hạ? Cùng quân Vân Tây hình thành thế giáp công Thịnh Đô, chắc chắn sẽ diệt được Nam Hạ!”

Trần Khởi buông cuốn sách trong tay xuống, ngẩng đầu nhìn Khương Thành Dực, nói: “Thời cơ tiêu diệt Nam Hạ chưa tới.”

“Vì sao?” Khương Thành Dực hỏi.

Trần Khởi cân nhắc một chút rồi chậm rãi nói: “Quân ta sở dĩ có thể công chiếm Giang Bắc, chẳng qua chỉ dựa vào ưu thế của kỵ binh, thực hiện tấn công thọc sâu, sau đó quay ngược trở lại tấn công Tĩnh Dương quan, mở được biên quan Nam Hạ. Sau khi đại quân lọt qua quan ải cũng là tận dụng lợi thế tốc độ của kỵ binh, áp dụng nhiều hướng đột tiến, tiến công trọng điểm chiến lược. Mặc dù đã đánh hạ được đại bộ phận Giang Bắc, nhưng vốn chiến tuyến vừa trải rộng lại kéo dài, kết quả là binh lực bị phân tán, việc cấp dưỡng cung ứng gặp nhiều khó khăn. Mà Nam Hạ dù bị sa lầy trong vùng bùn binh định Vân Tây, nhưng quốc lực chiếm thế thượng phong, lại có sông Uyển hiểm trở, phòng thủ chiến tuyến tại sông Uyển vững chắc...”

Khương Thành Dực chỉ cảm thấy trong lòng được khai sáng, không khỏi nói tiếp: “Mà quân ta nếu một mình xâm nhập quá sâu, sẽ rơi vào thế hai mặt thụ địch, thêm nữa, càng đi về phía nam, ưu thế của kỵ binh quân ta lại càng giảm, tiếp viện cũng gặp nhiều khó khăn hơn.”

Trần Khởi cười, nói: “Không sai, cho nên hiện giờ không phải thời cơ tốt nhất để tiêu diệt Nam Hạ, cùng đối đầu với Nam Hạ, không bằng quay lại tập trung lực lượng giải trừ nỗi lo về sau(2), trước phân tán lực lượng phản kháng ở Giang Bắc, đợi Nam Hạ dốc toàn lực đối phó Vân Tây, binh lực bảo vệ sông Uyển không đủ, lúc đó chúng ta tấn công Nam Hạ cũng không muộn, trước từ Thanh Châu xuống Ký Châu, Sơn Đông, sau đó vượt qua Giang Nam, đó là thời khắc bại vong của Nam Hạ.”

Khương Thành Dực nghe được kêu lớn một tiếng tuyệt, khen: “Khó trách lần này nguyên soái cùng Thường gia lại thống nhất ý kiến, không để ý đến sự phản đối trong triều mà nghị hòa, thì ra là sớm tính toán kỹ càng rồi.”

Trần Khởi cười mà không nói, lại cúi đầu đọc sách. Khương Thành Dực nghĩ nghĩ, lại có nghi vấn khác, nhìn không được lại hỏi: “Nhưng trước thì hòa ước, sau lại bội ước khởi binh, sợ là không hay cho lắm.”

Trần Khởi cười liếc nhìn anh ta, vui đùa nói: “Đến lúc đó tùy tiện tìm cái cớ nào mà chẳng được? Người cũng không phải ngày đầu tiên mang binh đánh giặc, chẳng lẽ điều đơn giản như vậy cũng không biết đấy chứ?”

Khương Thành Dực đỏ mặt, đang muốn biện giải vài câu, lại nghe thấy ngoài cửa có thân binh bẩm báo sứ thần nghị hòa Tạ Thừa Ân cầu kiến. Khương Thành Dực ngăn ra, không khỏi nhìn về phía Trần Khởi,

thấy trên mặt Trần Khởi cũng hiện lên một tia ngạc nhiên, hiển nhiên cũng không biết Tạ Thừa Ân sao lại đến đây. Khương Thành Dực đang lúc cảm thấy lạ thì Trần Khởi đã lên tiếng: “Mời Tạ đại nhân vào.”

Sứ thần nghị hòa của Bắc Mạc Tạ Thừa Ân từ bên ngoài tiến vào, đồng thời mang đến một tin tức ngoài dự liệu cho Trần Khởi và Khương Thành Dực. Đó là nguyên soái Vệ Hưng của quân Giang Bắc yêu cầu để quân Giang Bắc đóng ở phía tây thành Thái Hưng hội ngộ cùng quân giữ thành Thái Hưng, trước tiến vào thành, đi qua cửa nam thành Thái Hưng, ra khỏi thành Thái Hưng rồi hành quân về hướng Giang Nam.

Trong hòa ước Thái Hưng đã viết rất rõ ràng rằng Thái Hưng là thành trì lệ thuộc Bắc Mạc, cũng quy định quân Giang Bắc nhất định phải đi về Giang Nam, nhưng lại không quy định quân Giang Bắc là đi thẳng về Giang Nam hay là vào thành Thái Hưng rồi mới độ nam(3), vì thế mới sinh ra nghĩa khác, Vệ Hưng liền đưa ra yêu cầu này. Đừng nói Tạ Thừa Ân cảm thấy hồ đồ, mà ngay cả Trần Khởi nghe vậy cũng nhất thời không hiểu.

Vệ Hưng định làm gì?

Tạ Thừa Ân nói: “Vệ Hưng nói quân Giang Bắc vốn là vì Thái Hưng mới ra khỏi núi Ô Lan, vì thế tám vạn đại quân thiệt hại mất quá nửa, hiện nay nhất định phải độ nam, nói cái gì mà muốn cho tướng sĩ được một lần tiến vào thành Thái Hưng.”

Trần Khởi trầm mặc không nói gì, giống như đang cân nhắc. Khương Thành Dực đưa mắt nhìn Trần Khởi, ngạc nhiên nói: “Trong thành Thái Hưng, quân giữ thành đã độ nam hơn phân nửa, chỉ còn lại mấy ngàn người ở trong thành duy trì trị an. Quân Giang Bắc hiện tại không đủ ba vạn, vào thành Thái Hưng thì có thể làm được gì? Chẳng lẽ còn dám thủ thành? Như thế chẳng phải thành cá trong chậu sao?”

Trần Khởi đưa mắt nhìn Tạ Thừa Ân, hỏi: “Tạ đại nhân thấy thế nào?”

Trên mặt Tạ Thừa Ân hiện lên vẻ ngượng ngịu, do dự một chút rồi nói: “Hiện tại hòa ước mặc dù đã ký kết, nhưng hạ quan cảm thấy quân Giang Bắc một ngày chưa di chuyển về phía nam, hòa ước có khả năng sẽ xảy ra chuyện xấu, ý của hạ quan là, chi bằng...”

“Chi bằng trước hết làm theo ý bọn họ, cho bọn họ vào thành Thái Hưng, cũng sớm hoàn thành việc nghị hòa.” Trần Khởi cười, anh ta biết rõ tâm tư của Tạ Thừa Ân, thân là sứ thần nghị hòa, đương nhiên mọi sự đều lấy việc nghị hòa đặt lên hàng đầu.

Tạ Thừa Ân thấy Trần Khởi nói thẳng tâm tư của mình ra, không khỏi có chút ngượng ngùng, vội vàng nói thêm: “Hạ quan không hiểu việc quân, cũng không đoán ra Vệ Hưng rốt cuộc là có ý đồ gì, vẫn là thỉnh Trần soái định đoạt.”

Tuy Trần Khởi nắm trong tay hơn nửa binh quyền của quốc gia, nhưng cách xử sự làm người lại vẫn vô cùng nhuần nhặn, khi kết giao với đám quan văn lại càng khách khí hơn, nghe Tạ Thừa Ân nói thế, liền cười nói: “Tạ đại nhân quá khiêm nhường rồi. Hoàng Thượng lệnh cho ta đưa quân đến Thái Hưng chẳng qua là để đề phòng việc đàm phán thất bại có thể bất ngờ sinh biến cố. Nay Hoàng Thượng đã giao việc nghị hòa cho Tạ đại nhân, vậy thì Tạ đại nhân cứ tùy cơ mà ứng biến.”

Trần Khởi tuy nói như vậy, nhưng Tạ Thừa Ân cũng không dám vượt mặt đại nguyên soái chinh nam mà tỏ ra chuyên quyền độc đoán, lại vội vàng cùng Trần Khởi khách khí đưa đẩy, thấy Trần Khởi cũng không cố ý làm ra vẻ ta đây, liền đứng dậy cáo từ, nói rằng sẽ đi chuyển thông cáo cho người phụ trách việc nghị hòa của Nam Hạ, cho phép quân Giang Bắc đi qua thành Thái Hưng thành nam độ.

Trần Khởi lại gọi Tạ Thừa Ân lại, cười nói: “Đàm phán đã thành công, ta ở lại trong thành cũng không có tác dụng nữa, hai ngày sau sẽ rút khỏi Thái Hưng đến đại doanh của Chu Chí Nhẫn, sau này sẽ cùng đại quân vào thành.”

Lời này vừa nói ra, lập tức khiến Tạ Thừa Ân giật mình, chỉ có điều ông ta có thể trở thành sứ thần nghị hòa của Bắc Mạc, thì có nghĩa cũng là người rất thông minh, chỉ một lát sau liền hiểu được ý của Trần Khởi, lập tức nói: “Cũng tốt, đợi mấy ngày nữa hạ quan tiếp quản thành Thái Hưng, chắc chắn sẽ đốt pháo nghênh đón Trần soái vào thành!”

Trần Khởi cười tiễn Tạ Thừa Ân đến tận cửa, lại lệnh cho Khương Thành Dực thay mình đưa ông ta ra ngoài. Một lúc sau, Khương Thành Dực trở về, lúc này mới hỏi Trần Khởi về nỗi nghi hoặc trong lòng:

“Nguyên soái sợ Vệ Hưng vào thành là vì chúng ta sao?”

Khuôn mặt Trần Khởi bình tĩnh, ánh mắt trầm ổn, thản nhiên đáp: “Thường Ngọc Thanh, Thôi Diễn cùng người và đều ở trong thành, mặc dù là âm thầm vào thành, nhưng khó tránh khỏi có người nhận ra.” Nói tới đây, Trần Khởi bắt giắc khẽ giật mình mà ngừng lại, song rất nhanh lại phục hồi tinh thần, tiếp tục nói: “Mặc dù đại quân chỉ cách Thái Hưng khoảng một trăm dặm, nhưng vạn nhất khi Vệ Hưng đưa quân Giang Bắc vào thành, sau đó đột nhiên gây khó dễ, mấy người chúng ta e là khó có thể ứng phó được. Cho nên... không thể không đề phòng.”

Ngày hai mươi tám tháng bảy, Trần Khởi, Khương Thành Dực, Thường Ngọc Thanh, Thôi Diễn cùng các tướng lĩnh Bắc Mạc âm thầm ra khỏi thành Thái Hưng đến đại doanh của Chu Chí Nhẫn, cùng ngày hôm đó, sứ thần nghị hòa Bắc Mạc là Tạ Thừa Ân đồng ý cho quân Giang Bắc của Nam Hạ đi qua thành Thái Hưng mà nam độ.

Đại doanh Chu Chí Nhẫn cách Thái Hưng cũng lắm chỉ một trăm dặm, đám người Trần Khởi chưa đến buổi trưa đã đến bên ngoài đại doanh, chỉ thấy bên trong quân doanh kỷ luật nghiêm minh, hàng ngũ nghiêm chỉnh, phòng vệ chặt chẽ, thỉnh thoảng còn có quân sĩ mặc trang phục cấm vệ quân ra vào cổng doanh trại. Trần Khởi nhìn thấy trong lòng vừa động, Khương Thành Dực ở bên cạnh đã nhỏ giọng hỏi: “Nguyên soái, sao cấm vệ quân cũng đến đây?”

Trần Khởi vẫn chưa trả lời, chỉ xuống ngựa chờ trước cổng doanh trại, sai người vào thông báo cho Chu Chí Nhẫn. Thôi Diễn mất kiên nhẫn, nhịn không được lên tiếng nói: “Nguyên soái sao còn phải cho người thông báo làm gì, quân giữ cổng doanh trại nhìn thấy chúng ta kiểu gì chẳng nhận ra, cứ bảo thẳng hấn mở cổng doanh trại ra là được.” Nói xong liền đi lên định tìm tên quan giữ cổng, vừa nhấc được một bước chân đã bị Thường Ngọc Thanh kéo lại. Thôi Diễn nhìn vẻ mặt trầm mặc của Trần Khởi, lại liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh đang nhếch khóe miệng cười, tuy không rõ điều gì nhưng cũng dừng cước bộ lại.

Một lát sau, cổng doanh trại mở ra, phó tướng của Chu Chí Nhẫn vội vàng từ trong doanh trại bước ra, một mặt đón đoàn người Trần Khởi vào trong doanh trại, một mặt thấp giọng nói với Trần Khởi: “Hoàng thượng tới, Chu tướng quân đang ở trong đại trường tiếp thánh giá.”

Trong lòng Trần Khởi mặc dù sớm đã đoán ra, nhưng vẫn kinh ngạc hỏi: “Sao Hoàng Thượng lại đến đây?”

Phía sau, Thường Ngọc Thanh đột nhiên khẽ bật ra tiếng cười chế nhạo, khiến ấy người bên cạnh đều đưa mắt nhìn sang, Thường Ngọc Thanh lại cười giải thích với Thôi Diễn: “Đột nhiên nhớ tới câu chuyện cười người kể hôm qua, nhất thời không nhịn được.” Thôi Diễn lần này không ngốc đến nỗi hỏi lại anh ta hôm qua mình kể chuyện cười gì, nhưng cũng không tự chủ được mà liếc mắt nhìn Trần Khởi. Sắc mặt Trần Khởi vẫn bình tĩnh, như thể không nghe thấy Thường Ngọc Thanh nói gì, thấp giọng hỏi viên phó tướng: “Hoàng Thượng tuyên triệu ta vào yết kiến sao?”

Viên phó tướng gật đầu nói: “Hoàng Thượng tuyên một mình nguyên soái vào yết kiến.”

Bên ngoài đại trường, binh khí như rừng, bảo vệ nghiêm ngặt, quân sĩ bảo vệ mặc áo giáp sáng chói, đều là phục sức cấm vệ quân. Trong đại trường, tiểu hoàng đế Bắc Mạc đang nghe lão tướng Chu Chí Nhẫn báo cáo dự trù kế hoạch kiến tạo thành lập thủy quân, nghe thấy thông báo Trần Khởi đã đến, liền vội vàng cho người triệu Trần Khởi vào trường.

Trần Khởi tiến vào đại trường, cung kính hành lễ với tiểu hoàng đế, sau đó ngay lập tức dùng trực ngôn can gián mà nói rằng: “Quân Nam Hạ chỉ cách nơi này hơn một trăm dặm, Hoàng Thượng không nên mạo hiểm đến đây.”

Tiểu hoàng đế Bắc Mạc mới mười bảy, mười tám tuổi, trong ánh mắt vẫn còn lộ vẻ non nớt của một thiếu niên ít tuổi, cười nói: “Người và Chu lão tướng quân đều ở đây, trăm đầu thế gặp nguy hiểm được!”

Khóe miệng Trần Khởi mấp máy, muốn nói lại thôi. Tiểu hoàng đế thấy vậy lại trêu ghẹo nói: “Người chó có học Thái Hậu mà suốt ngày nhảm nhảm niêm niêm đấy nhé, trăm đời ở Dự Châu ước chừng đã hơn một năm nay, thật sự rất nhàm chán, Thái Hậu lại còn truy theo, ngày ngày đều nhảm nhảm nhớ trăm, giục trăm quay về, trăm có lẽ cũng sớm phải chạy về kinh đô mất thôi.”

Hoàng đế kể chuyện cười ai dám không cười? Trong trường, mọi người đều vội vàng mỉm cười. Trần Khởi

cũng cười, mượn cơ hội này không nói lời khuyên can nữa, đợi khi tiểu hoàng đế hỏi về việc tại thành Thái Hưng, liền đem chuyện Vệ Hưng nhất định đòi vào thành Thái Hưng nói ra, tiểu hoàng đế vừa nghe đến trong tay Vệ Hưng không có đủ hai vạn quân, thì chẳng buồn để ý, thậm chí còn nói đùa một câu: “Nghe nói Vệ Hưng trước kia từng làm thị vệ của hoàng đế Nam Hạ, một thân nội gia công phu rất cao, cứ để hắn ta chạy đi như vậy cũng thật đáng tiếc.”

Trần Khởi khẽ nhếch khóe môi, nhưng lại không nói gì.

Tiểu hoàng đế lại hỏi Trần Khởi một chút tình hình trong thành Thái Hưng, cuối cùng mới lệnh cho Trần Khởi lui xuống nghỉ ngơi. Khi Trần Khởi trở lại trong doanh trường của mình, Khương Thành Dực đã là chờ ở đó, hai người chưa kịp nói chuyện, lại thấy tiểu công công hầu hạ bên cạnh hoàng đế tiến vào, trên mặt lộ nụ cười lấy lòng, đem một phong thư đặt vào tay Trần Khởi, nói: “Hoàng Thượng lệnh cho nô tỳ giao tận tay cho Trần soái, nói là vừa rồi quên mất.”

Trần Khởi trình trọng tiếp nhận, tạ ơn tiểu công công kia rồi nói: “Làm phiền tiểu công công rồi.”

Tiểu công công kia đưa xong rồi cũng không chịu đi, vừa cười vừa nói: “Hoàng Thượng phân phó nô tỳ phải nhìn Trần soái đọc thư xong rồi mới được đi.”

Trong lòng Trần Khởi kinh ngạc, theo lời mở phong thư ra, rút ra một bức thư màu hồng nhạt, bắt giắc ngăn người. Khương Thành Dực đứng bên cạnh cũng nghĩ thấy có mùi thơm thoang thoang từ lá thư kia bay ra, nhất thời cũng sửng sốt. Tiểu công công cũng che miệng cười, nói: “Hoàng Thượng lệnh cho nô tỳ chuyển lời tới Trần soái, nếu muốn hỏi âm thì cứ viết một phong thư để Hoàng Thượng mang trở về, Trần soái yên tâm, Hoàng thượng nhất định sẽ không đọc đâu.”

Trần Khởi đỏ khốc đỏ cười, hướng về phía tiểu công công nói: “Đa tạ ý tốt của Hoàng Thượng.”

Tiểu công công lúc này mới đi. Khương Thành Dực vui tươi hơn hớn nhìn Trần Khởi, cười hỏi: “Nguyên soái, là Ninh Quốc trưởng công chúa?”

Trần Khởi khẽ gật đầu, tùy ý đưa mắt nhìn nội dung bức thư, rồi nhét lại vào phong thư đặt lên góc án, nghĩ nghĩ, cảm thấy thế cũng không hay, lại cầm lá thư lên.

Khương Thành Dực vốn rất thân cận với Trần Khởi, khi nói chuyện cũng không câu thúc, lại biết Ninh Quốc Trưởng công chúa từ nhỏ vốn ái mộ Trần Khởi, không khỏi cười nói: “Nguyên soái vốn đã sớm đến tuổi cưới vợ sinh con rồi. Xem ra Hoàng Thượng có ý tác hợp nguyên soái cùng Ninh Quốc Trưởng công chúa, nghe nói Ninh Quốc công chúa vừa xinh đẹp lại vừa hiền thực...”

Trên mặt Trần Khởi lại chẳng hề lộ chút vui mừng nào, trong lòng đột nhiên hiện lên bóng dáng của A Mạch, khi đó nàng mới mười ba, mười bốn tuổi, vẫn thường nắm lấy tay áo mình hỏi khi nào thì sẽ lấy tiểu nha đầu là nàng... Trần Khởi khẽ mỉm cười, chẳng nói gì.

Khương Thành Dực thấy thần sắc Trần Khởi không tốt, liền thôi không nói tiếp chuyện đó nữa, chuyển sang hỏi những ngày tới nên an bài như thế nào. Cõi lòng Trần Khởi đã bình ổn lại, thản nhiên cười nói: “Trước cứ chờ xem đã.”

Ngày mùng một tháng tám, sứ thần nghị hòa của Nam Hạ là Thương Dịch Chi quay về Thịnh Đô phục mệnh, thử thành Thái Hưng là Vạn Lương ở lại thành tiếp tục cai quản Thái Hưng.

Ngày mùng ba tháng tám, Vệ Hưng mang quân Giang Bắc từ phía tây thành Thái Hưng vào thành, nhưng không đi ra theo cửa phía nam như đã nói mà lại trú lại trong thành, ép Vạn Lương đóng tất cả bốn cửa thành lại, cũng không động chạm gì đến phái đoàn nghị hòa của Bắc Mạc, ngược lại, dung túng cho quân binh cướp phá cửa hàng của các phú hộ trong thành.

Vì sao Vệ Hưng lại cứ nhất quyết phải vào thành Thái Hưng cho bằng được, giờ thì mọi người đã nhất thời sáng tỏ, chẳng qua mắt thấy Thái Hưng sẽ được cấp cho Bắc Mạc, liền bất chấp nguyên tắc, lúc sắp đi muốn cướp phá sạch sẽ rồi mới tiến về phía nam.

Quả nhiên chẳng thể phân biệt được là binh lính hay giặc phi a!

Quân Bắc Mạc nhất thời đều ngạc nhiên. Lặng im một lát, tiểu hoàng đế mới than nhẹ một tiếng: “Vệ Hưng đã từng làm cận thần cho hoàng đế Nam Hạ, sao mới vào quân Giang Bắc chưa đầy một năm lại biến

thành phường lưu manh vô lại thế này, quân Giang Bắc chẳng lẽ chính là một nhóm sơn tặc thổ phỉ hay sao?”

Chư tướng trong trường phần nhiều đã cùng giao chiến với quân Giang Bắc, đều biết rằng sự lợi hại của quân Giang Bắc thì sơn tặc thổ phỉ còn lâu mới sánh bằng, riêng Thôi Diễm vốn nhanh mồm nhanh miệng, chỉ có điều những câu vọt ra miệng thường chưa thông qua đầu óc, lập tức nói: “Cũng không phải vậy! Đường Thiệu Nghĩa vốn cũng từng làm phỉ, trước kia từng mang theo một đám kỵ binh đánh cướp quân ta ở Tây Hồ. Trong đó còn có kẻ gọi là Mạch Tuệ, lại...”

Thôi Diễm nói đến đây mới đột nhiên tỉnh ngộ, trong giây lát liền ngậm miệng. A Mạch tuy có rất nhiều điểm không tốt nhưng cũng là người mà Thường Ngọc Thanh thích, há có thể trước mặt hoàng đế và bao nhiêu người khác mà mắng năng sao.

Tiểu hoàng đế vốn đang nghe, thấy Thôi Diễm đột nhiên không nói nữa, không khỏi có chút kỳ quái, hỏi: “Mạch Tuệ có phải là kẻ đã mai phục Thường Ngọc Tông không? Lại thế nào, sao không nói tiếp?”

Khóe mắt Thôi Diễm cẩn thận liếc nhìn Thường Ngọc Thanh, ý nghĩ trong đầu đã xoay chuyển vài vòng, trên mặt liền hiện ra vẻ xấu hổ, ngượng ngùng nói: “Thần là bại tướng dưới tay hãn ta, không có mặt mũi nào để nói hãn.”

Tiểu hoàng đế cũng đang lúc vui vẻ, nên chẳng những không có trách cứ Thôi Diễm, ngược lại còn an ủi anh ta: “Thắng bại là chuyện thường của nhà binh, cũng không cần phải như vậy.”

Thấy tiểu hoàng đế như thế, Chu Chí Nhẫn và Thường Ngọc Thanh bắt giắc đều nhẹ nhàng thở ra, thầm nghĩ tiểu tử Thôi Diễm này đúng là một tên ngốc thành thực, vận khí cũng không tồi, gặp đúng lúc tâm tình của tiểu hoàng đế đang rất tốt. Vệ Hưng dung túng cho binh lính đánh cướp dân chúng Thái Hưng, chính là tự hủy căn cơ của mình, tiểu hoàng đế mừng rỡ chế giễu, cười nói: “Cứ để mặc cho Vệ Hưng cướp bóc mấy ngày nữa rồi chúng ta dán thông báo an dân, thể hiện rằng quân ta chính là đội quân nhân nghĩa yêu dân.”

Tuy nói như thế, song tiểu hoàng đế vẫn hạ lệnh cho đại quân Bắc Mạc chuẩn bị có thể nhổ trại bất cứ lúc nào để “Cứu” dân chúng Thái Hưng khỏi cảnh nước sôi lửa bỏng. Ai ngờ đại quân Bắc Mạc còn chưa kịp nhổ trại, thì từ thành Thái Hưng lại truyền ra tin tức: Vệ Hưng bị thủ hạ là hữu phó tướng quân Mạch Tuệ giết, đoạt lấy binh quyền, sau đó dán thông báo an dân, tiếp đó lại bố cáo trước dân chúng tuyên ngôn chống giặc ngoại xâm, rồi đưa binh ra khỏi Thái Hưng đi về hướng đông!

Trong đại trường, tiểu hoàng đế Bắc Mạc sắc mặt âm trầm ngồi sau ngự án, viên tiểu công công từ ngoài trường đi vào, dâng một tờ giấy được cuộn tròn lên trước án. Tiểu hoàng đế thản nhiên nhìn lướt qua, lạnh giọng phân phó: “Đọc đi.”

Trong trường lập tức vang lên thanh âm the thé của tiểu công công:

“Mạch Tuệ, quê quán không rõ, sinh năm Đinh Hợi.

Năm Thiên Hạng thứ bảy, theo thủ thành Thanh Châu là tướng Thương Dịch Chi gia nhập quân đội, trước khi tới Dự Châu là thân vệ của Thương Dịch Chi, sau gia nhập vào quân số bộ binh doanh của quân Thanh Châu, trong chiến dịch Dã Lang Câu chém hai mươi ba quân sĩ Bắc Mạc, được thăng làm Ngũ trưởng.

.....

Năm Thiên Hạng thứ tám, trong chiến dịch Ô Lan, dùng ba trăm tàn quân dụ Thường Ngọc Thanh liều lĩnh vượt ngàn dặm tiến vào núi Ô Lan, được thăng làm thiên tướng quan doanh.

Năm Thiên Hạng thứ chín, trong chiến dịch Thái Hưng, cho quân mai phục tại Bạch Cốt Hạp giết hại ba vạn kỵ binh của Thường Ngọc Tông, sau tại bờ phía đông sông Tử Nha đánh tan truy binh của Thôi Diễm...”

Chú thích:

- 1- Biện thủ: người phụ trách việc biện luận trong cuộc nghị hòa.
- 2- Mối lo về sau: nguyên văn: Hậu cố chi ưu

106. Chương 106

Chương 106

ĐÔNG TIẾN

Bên trong đại tướng yên lặng như tờ. Cứ thế mà tính ra, thì mấy viên đại tướng chinh nam của Bắc Mạc, liên quan đến nguyên soái Trần Khởi, hóa ra đều từng là bại tướng dưới tay của Mạch Tuệ! Chu Chí Nhẫn, Chu lão tướng quân đứng nghiêm trang trước án trong tư thế mắt nhòm mũi, mũi nhòm mồm, hoàn toàn rơi vào trạng thái của một lão tăng nhập định, trầm mặc không nói năng gì. Trần Khởi cụp mắt xuống, che khuất thần sắc trong ánh mắt. Sắc mặt Thường Ngọc Thanh thì vẫn không thay đổi, khỏe môi khê nhếch lên. Chỉ có Thôi Diễn khuôn mặt trắng bệch lộ ra vẻ vô cùng giận dữ.

Thanh âm của tiểu hoàng đế có chút âm lãnh vang lên, phá vỡ bầu không khí tĩnh mịch trong trướng: “Hay ột gã Mạch Tuệ!”

Đây có thể coi như một lời kết án không?

Khá khen cho ý niệm quá mức mạnh mẽ của tiểu hoàng đế, khiến cho A Mạch dù đã đi về hướng đông, cách rất xa thành Thái Hưng, hiện đang đứng ở điểm cao quan sát đại quân hạ trại, cũng cảm nhận được mà không khỏi hắt xì một cái thật to. Phía sau, cách đó không xa, Lâm Mẫn Thận thúc ngựa vài bước chạy lên. Anh ta đã thay trang phục thân binh, lông mày có vẻ dày lên không ít, trên mặt cũng xuất hiện râu quai nón, vừa nhìn thấy liền có cảm giác như đã biến thành người khác, chỉ có ánh mắt kia là vẫn trong trẻo như trước, giọng điệu mang theo vài phần mỉa mai, tựa tiểu phi tiểu liễu nhìn A Mạch, hỏi: “Thế nào? Mạch tướng quân bị trúng phong hàn sao?”

A Mạch biết anh ta đối với việc lừa giết Vệ Hưng còn có chút oán khí, cũng không muốn cùng anh ta so đo, chỉ quay đầu nói với Trương Sĩ Cường đang đứng bên cạnh: “Những ngày này thời tiết hay thay đổi, chúng ta lại hành quân ngày đêm, trong quân sợ là cũng có không ít người bị phong hàn, người đi thông báo với Lý Thiếu Hưởng, bảo anh ta làm canh sinh khương(1), không phân biệt là quan hay binh, mỗi người đều nên uống một ít.”

Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch căn bản không để ý tới mình, trong lòng lại khó chịu, trên mặt liền ra vẻ kinh ngạc, hỏi: “Sao thế? Mạch tướng quân ngay cả sinh khương cũng cướp sao?”

Lời này vừa nói ra liền chọc cho Trương Sĩ Cường tức giận trợn mắt nhìn Lâm Mẫn Thận, song A Mạch vẫn không hề bực mình, chỉ bảo Trương Sĩ Cường: “Mau đi đi.” Trương Sĩ Cường lườm Lâm Mẫn Thận một cái rồi linh mệnh mà đi. A Mạch lại cho thân binh bên cạnh đều lui xuống, lúc này mới quay lại nhìn Lâm Mẫn Thận, đột nhiên hỏi: “Vệ Hưng là ai giết?”

Lâm Mẫn Thận ngẩn ra, theo bản năng trả lời: “Không phải người bày kế dụ ông ta ra để giết sao?”

A Mạch thần nhiên cười, nói: “Vệ Hưng một thân công phu vang danh khắp từ nam ra bắc, những tướng lĩnh binh sĩ bình thường khác đâu thể nào là địch thủ của ông ta?”

Lâm Mẫn Thận hiểu ám chỉ trong lời nói của A Mạch, lạnh mặt nói: “Không sai, là ta giết. Mặc dù người bày kế khiến vết thương cũ của anh ta vỡ toác ra, nhưng kẻ ra sát chiêu cuối cùng là ta.”

Sắc mặt A Mạch thay đổi, lạnh lùng nói: “Nếu người là do người giết, vậy thì người cũng không nên nói quá nhiều những lời rầm thối như vậy?”

Lâm Mẫn Thận bị lời lẽ thô tục của A Mạch chặn ngang họng, liền nhìn A Mạch trân trối: “Người, người...”

A Mạch nói tiếp: “Vệ Hưng võ công cao cường, cho dù vết thương cũ bị vỡ, nội lực bị hao tổn, nhưng nếu người niệm tình xưa nghĩa cũ không chịu động thủ, thì ta có thể làm gì được ông ta? Người đã xuống tay giết ông ta, giờ có nói cái gì cũng đã muộn rồi, cứ cứ cau cau có có chẳng qua là muốn tìm một lý do để rũ bỏ trách nhiệm, khiến cho tâm tâm mình được thoải mái một chút mà thôi.” Nói đến đó, thần sắc của A Mạch bỗng trở nên lạnh lùng, ánh mắt như phủ một tầng sương lạnh, “Giết chính là giết, vì quyền thế cũng được, mà vì danh lợi cũng thế, có gan thừa nhận cũng coi như có can đảm. Tốt xấu gì cũng là một nam nhân, đừng có hơi một chút lại làm những việc khiến người ta phải coi thường!”

Một hơi lời hết tâm tư trong lòng Lâm Mẫn Thận ra, khiến anh ta á khẩu không trả lời được, ghen hơn nửa ngày mới không cam lòng tranh cãi: “Nhưng người rõ ràng có thể lưu tách mạng ông ta lại, hơn nữa cho dù giết ông ta là bất đắc dĩ, vì sao còn hắt thêm bát nước bẩn lên người ông ta? Ông ta dung túng cho binh lính cướp phá khi nào? Chẳng qua chính người muốn nhân cơ hội này đánh cướp vật tư quân lương thì có! Còn giả mù sa mưa dân thông báo an dân, thế tại sao không thấy người đem tiền tài trả lại cho dân chúng?”

Lòng mảy A Mạch khẽ nhếch lên, hỏi ngược lại: “Vệ Hưng làm ảnh hưởng đến danh tiếng mấy vạn tướng sĩ quân Giang Bắc, vì sao ta không thể giết anh ta? Ta không đánh cướp quân tư, thì ai có thể đem tới cho ta? Về phần vì sao ta phải đem tội danh này đổ lên đầu Vệ Hưng, chẳng lẽ thân là công tử của Lâm tể tướng mà người lại không biết duyên cớ bên trong hay sao?” A Mạch cười xùy một tiếng, chế nhạo: “Việc này, vốn dĩ Lâm tể tướng thành thực hơn người khác rất nhiều, Lâm công tử lẽ nào lại chưa từng thấy qua? Chẳng lẽ Lâm tể tướng vẫn nuôi người như nuôi con gái mà nhốt ở trong nhà sao?”

Lâm Mẫn Thận bị A Mạch dùng lời nói chèn ép mà đỏ bừng cả mặt, rốt cuộc không còn giữ được dáng vẻ cao lơ phát phờ nữa, chỉ thẳng vào A Mạch giận dữ nói: “Người! Người...”

A Mạch cười lạnh nói tiếp: “Ta làm sao? Ta chưa bao giờ tự nhận mình là bậc đại thánh nhân Bi Thiên Mẫn Nhân(2), cũng không nghĩ sẽ làm đại anh hùng Nghĩa Bạc Vân Thiên(3), cho nên người không được chỉ trích ta, nói cho cùng thì người chẳng có tư cách này, Lâm gia nếu thật sự là trung thần lương tướng, thì hiện giờ Lâm Mẫn Thận người cũng sẽ không có mặt ở đây!”

Lâm Mẫn Thận vẫn chưa từ bỏ ý định bài bác liền nói: “Hiện nay hoàng đế chính là kẻ giết huynh đoạt quyền, Lâm gia ta nhất định phải bảo vệ hoàng thất chính thống, như thế có gì là sai?”

A Mạch cười khẩy nói: “Lâm gia nhất định phải bảo vệ hoàng thất chính thống? Vậy thì phải làm sớm hơn từ vài chục năm trước kia? Người cho là ta không biết sao? Tề Cảnh mặc dù không phải ngồi lên ngôi vị hoàng đế một cách chính thống, nhưng trong lòng lại rất nặng hai chữ “Chính thống” này. Thái tử trời sinh thông minh, tính tình lại quá mức trung hậu, Tề Cảnh sợ thái tử sau này không khống chế được những lão thần quyền cao chức trọng, trước thuận tiện giúp Nhị hoàng tử Tề Mẫn mài dao, một mặt quan sát mũi dao nhọn của thái tử, thuận tiện thanh trừ những thần tử có dị tâm. Lâm tể tướng là kẻ cáo già như thế nào, chẳng lẽ lại không nhìn thấu tâm can của đế vương, vì thế liền làm ra một bộ dạng thần tử thuần túy vô hại, căn bản không can dự vào chuyện tranh đấu của các hoàng tử. Đáng tiếc, hoàng đế cũng chẳng phải là kẻ lương thiện, nên vẫn quyết tâm phải ra tay trước, thay thái tử diệt trừ cây đại thụ là Lâm tể tướng này, cho nên mấy năm qua luôn tĩa bỏ cành lá của Lâm tể tướng, chờ đến khi chỉ còn lại một thân cây trơ trụi, để cho tân đế sau khi đăng cơ sẽ đập đổ thân cây đó để lập uy. Mặc dù Lâm gia hiện giờ nhìn vào thì phong quang sáng lạn, kỳ thật sớm đã là gan thỏ trước miệng cọp rồi...”

Lâm Mẫn Thận nói không nên lời, kinh ngạc nhìn A Mạch, như thể không còn nhận ra nàng là ai nữa.

Loại người như Lâm Mẫn Thận được gọi là đệ tử thế gia, mặc dù trên mặt đối với ai cũng đều thân thiện, nhưng trong lòng thật ra lại rất xem thường người khác, A Mạch một phen nói tuốt hết tâm can của anh ta ra, khiến anh ta khó tránh khỏi chấn động đến nỗi nhất thời thất thố. A Mạch khinh thường cười cười, lại nói tiếp: “Nếu không Lâm tể tướng vốn là kẻ dưới một người trên vạn nhân, vì sao lại phải chạy đi phù trợ một thái tử mô côi từ trong bụng mẹ, giữ gìn chính thống cái gì! Ta nói vậy đúng hay sai, Lâm công tử? Ta không thích sự nhiễu loạn ở Thịnh Đô nhưng không có nghĩa là ta không nhìn thấu sự nhiễu loạn đó! Lâm công tử, A Mạch ta nói có chỗ nào sai không?”

Lâm Mẫn Thận sững sốt một hồi lâu, lúc này mới chậm rãi nói: “Có một chỗ người nói sai rồi...”

A Mạch nhướn mày: “Vậy à?”

Lâm Mẫn Thận nói tiếp: “Lâm tướng công tử đã chết theo Vệ Hưng rồi, trước mặt người không phải là Lâm công tử, mà chính là thân binh của Mạch tướng quân tên là Mục Bạch mà thôi.”

A Mạch đành mặt, lạnh giọng nói: “Người còn nhớ thân phận của mình là tốt rồi!”

Nói xong cũng không buồn để ý đến Lâm Mẫn Thận nữa mà giục ngựa chạy về chân núi nơi đại quân hạ trại.

Lâm Mẫn Thận nhất thời không có phản ứng gì, thần sắc phức tạp nhìn theo bóng dáng A Mạch. Sau biến cố ở thành Thái Hưng, anh ta đã cải trang trà trộn vào trong đội thân binh của A Mạch, mới đầu còn sợ bị người khác nhận ra thân phận, rồi lại thấy A Mạch chẳng có kỹ thuật nào mà sai khiến mình khiến anh ta càng cảm thấy kỳ quái, sau suy nghĩ cẩn thận lại liên thông suốt. Từ lúc còn ở trong núi Ô Lan, khi đó các doanh phân tán khắp nơi, anh ta và tướng lĩnh các doanh tiếp xúc không nhiều lắm. Sau lại trải qua vài trận chiến, nhiều tướng lãnh đã hy sinh, những người còn sống sót cũng không nhiều, quen biết anh ta lại càng ít. Hơn nữa, sau biến cố tại Thái Hưng, A Mạch đã tiêu diệt hết tâm phúc của Vệ Hưng, nên những kẻ có thể nhận ra Lâm Mẫn Thận lại càng không có mấy. Nếu có, cũng đều là tâm phúc của A Mạch.

Tham quân Lâm Mẫn Thận sớm đã chết ở trong thành Thái Hưng, kẻ hiện giờ còn sống chẳng qua là tên thân binh Mục Bạch mà thôi! Lâm Mẫn Thận chậm rãi lắc lắc đầu, thông thả cưỡi ngựa đi về hướng doanh trại.

Trong quân đã bắt đầu nổi lửa thổi cơm, binh lính tuy bận rộn nhưng cũng không hề bối rối, chỉ trong chớp lát đã ngửi thấy mùi cơm chín. Trước lúc xảy ra biến cố ở Thái Hưng, A Mạch đã âm thầm phái người giả làm thương lái đi về hướng Thanh Châu thu mua tích trữ lương thảo ở các trấn dọc đường! Bởi vậy lần này, quân Giang Bắc không có xe chở đồ lương thảo, quân nhu đi cùng, lại hành quân ngày đêm, tốc độ cực nhanh, hiện nay đã tiến vào vùng trung du phía đông Tương Châu. Nơi này cách Thái Hưng rất xa, lại có địa hình thuận lợi, kỵ binh Bắc Mạc truy kích theo lại bị Trương Sinh dẫn kỵ binh quấy nhiễu, hiện giờ cũng chỉ có thể nhìn theo bóng lưng của quân Giang Bắc mà than thở.

Lâm Mẫn Thận không khỏi than nhẹ một tiếng, A Mạch người này tâm tư kín đáo, lắm mưu nhiều kế, thật không giống với nữ nhân, thực không thể xem nhẹ nàng.

Giữa tháng chín, quân Giang Bắc thoát khỏi sự truy đuổi của truy binh Bắc Mạc mà vượt trước đến phía tây thành Thanh Châu, quân Bắc Mạc do Thường Tu An làm chủ tướng vốn trú quân ở ngoài thành Thanh Châu, do sớm nhận được chiến báo(4) của Trần Khởi, nên đã cho quân mai phục cách thành Thanh Châu bốn mươi dặm về hướng tây để ngăn chặn quân Giang Bắc. Ai ngờ quân Thanh Châu vốn từ lâu đóng cửa ở trong thành như gấu ngủ đông đột nhiên lại theo sát sau lưng, cùng quân Giang Bắc giáp kích trước, sau khiến quân của Thường Tu An đại bại, sau đó, quân Giang Bắc lại không chút hoang mang mà tiến thẳng vào thành Thanh Châu, khiến kỵ binh Bắc Mạc dù đuổi sát tới nơi cũng chỉ có thể đứng ngó ở ngoài cổng thành.

Thành Thanh Châu, phía bắc tiếp giáp sông Tử Nha, phía đông dựa vào dãy núi Thái Hành, phía sau cắt ngang qua dãy Thái Hành khoảng một trăm dặm là khe núi Phi Long. Vách núi hai bên cao chót vót, một con đường nhỏ hẹp xuyên qua hơn trăm dặm. Người xưa cho rằng: chiếm cứ Phi Long, chèn ép cổ họng phía sau, tiến sát đến Ký, Lỗ, nhất định thắng. Theo khe núi phía đông có thể tấn công Ký Châu, theo phía nam vượt qua sông Uyển có thể tấn công Nghi thành, theo phía tây có thể uy hiếp Tân Dã, Dự Châu, đúng là một cửa ải quân sự hiểm yếu, tấn công hay phòng thủ đều thuận lợi.

Quân Giang Bắc đã vào Thanh Châu, Bắc Mạc dù có mấy vạn kỵ binh cũng chỉ có thể nhìn tòa thành mà than thở. Thường Ngọc Tông truy kích thẳng một đường đến đây, nhìn thành Thanh Châu không nhìn được mà chỉ âm thầm, nhưng mắng chửi một hồi cũng cảm thấy thật vô vị, đành mang theo ba ngàn quân tiên phong phần nộ mà quay về. Đại bại binh của Thường Tu An quay trở về, Thường Ngọc Thanh tự mình giúp thúc phụ Thường Tu An thu thập tàn quân. Ba chú cháu Thường gia tề tụ trong trướng, thúc thúc Thường Tu An kích động thiếu chút nữa ngay cả nước mắt cũng rơi xuống, hai bàn tay nắm chặt lại, thâm nghĩ hai tiểu tử các người mà đến muộn thêm chút nữa, thì cái mạng già của thúc thúc này có lẽ đã bỏ lại tại đây.

Thường Ngọc Tông vẫn vì chuyện mình thiếu chút nữa đuổi theo quân Giang Bắc mà canh cánh trong lòng, Thường Ngọc Thanh liếc mắt nhìn anh ta, cười nhạt nói: “Ta sớm đã nói là không cho người truy đuổi, nếu

quân Giang Bắc đã dám quay lại thu dọn chiến trường thì sợ gì sự truy đuổi của người, coi như mọi chuyện đã định rồi, người có đuổi theo cũng không kịp!”

Thường Ngọc Tông cúi đầu không nói gì, chỉ có Thường Tu An tức giận tiếp lời: “Thất nhi, người cùng quân Giang Bắc giao chiến đã nhiều, người nói cho tam thúc nghe, quân Giang Bắc rốt cuộc là loại quân gì? Người xem, bọn chúng thu dọn chiến trường so với dùng chổi sắt quét còn sạch hơn! Đừng nói đến khí giới mà chúng ta vất vả chế tạo đều bị đoạt đi, mà ngay cả áo giáp trên người những tướng sĩ chết trận của ta chúng cũng cởi sạch! Thế này, thế này, thế này hóa ra còn không bằng cả thổ phỉ!”

Chú thích:

- 1- Sinh khương: tên một vị thuốc họ gừng có công dụng trị cảm lạnh.
- 2- Bi thiên mẫn nhân: Bi, tức là chữ bi trong từ bi, “bi thiên mẫn nhân” tức là cảm thán thời đại bấp bênh, thương xót đời người thống khổ
- 3- Nghĩa bạc vân thiên: có tình có nghĩa
- 4- Chiến báo: chiến nghĩa là chiếu đấu, chiến tranh; báo nghĩa là thông báo.

107. Chương 107

Chương 107

THANH CHÂU

Kỳ thật cũng chẳng thể trách Thường Tu An cảm thấy tức giận, quân Giang Bắc đi qua nơi nào thì nơi ấy chẳng khác gì vừa gặp đại dịch châu chấu, thế thì làm gì có ai không cảm thấy tức giận? Đừng nói ông ta, mà ngay cả thống soái A Mạch của quân Giang Bắc, nhìn thấy Lý Thiệu Hưởng chỉ huy người khuân khuân, vác vác, trong mắt cũng không khỏi bốc hỏa. Đợi đến khi có hai tên lính khuân nổi niều xoong chảo đi ngang qua nằng, A Mạch thật sự không nhịn được nữa, đưa tay cản hai tên lính kia lại, hết chỉ cái này lại chỉ cái kia hỏi Lý Thiệu Hưởng: “Đây là cái gì?”

“Nồi a.” Lý Thiệu Hưởng cười tủm tỉm đáp.

A Mạch hít sâu một hơi, lúc này mới nói: “Ta biết đây là nồi, là ta hỏi người, người cho người xách mấy cái nồi rách này về để làm gì?”

Nghe A Mạch hỏi thế, Lý Thiệu Hưởng tròn mắt, lấy tay chỉ vào mấy cái nồi, kêu lên một cách rất khoa trương: “Đại nhân, đây chính là sắt đấy! Nấu chảy ra làm thành cái gì chả được!”

A Mạch nghẹn lời không thể nói được gì, chỉ đành ẩng tay áo, ý bảo anh ta mau cho người đem nồi sắt đi. Nồi thủng vừa mang đi, ía sau lại có binh lính ôm một lá cờ Bắc Mạc lại. A Mạch chẳng qua mới nhìn lướt qua, Lý Thiệu Hưởng lập tức cầm lấy lá cờ kêu lên: “Đại nhân, ngài sờ thử chất vải này mà xem, rất mềm mại, nếu không thể đem về nhà làm yếm cho thê tử, thì có thể để ọi người làm...”

“Ngừng!” A Mạch thật sự không có cách nào có thể tưởng tượng ra mình lại đem lá cờ Bắc Mạc kia mặc lên người, đành ả vờ vàng nói: “Người muốn làm thế nào thì cứ làm như thế đi!”

Lý Thiệu Hưởng giả dỗi cười cười, quay đi tiếp tục kiểm kê chiến lợi phẩm. A Mạch không còn hứng thú xem tiếp, quay lại tìm thủ thành Thanh Châu là tướng Tiết Vũ. Người này vốn là một viên tướng tâm úc của Thương Dịch Chi, năm thứ hai Thịnh Nguyên, Thương Dịch Chi từ Thanh Châu đi cứu viện Thái Hưng, đã lệnh cho anh ta lưu lại trấn giữ Thanh Châu, đến nay đã được hơn hai năm, cuối cùng không đợi được Thương Dịch Chi đến, mà lại là Mạch Tuệ và quân Giang Bắc.

Vốn đã nhận được lệnh từ trước của Thương Dịch Chi, A Mạch vừa vào Thanh Châu, Tiết Vũ đã đem toàn bộ quân vụ thành Thanh Châu giao cho A Mạch. A Mạch tiếp quản Thanh Châu, song vẫn rất tín nhiệm Tiết Vũ, việc canh òng thành trì ần nhiều vẫn dùng những tướng lĩnh cũ của Thanh Châu. Kể từ đó, công việc òng ngự tiến hành thật sự thuận lợi, chỉ qua một, hai ngày, quân coi giữ tường thành Thanh Châu đều đổi thành quân Giang Bắc.

A Mạch đang cùng Tiết Vũ thương nghị hủy bỏ chế độ hai quân đội để sáp nhập thành một đội quân duy nhất, Vương Thất, tạm lĩnh chức đội trưởng thám báo quân Giang Bắc, từ bên ngoài bước nhanh vào, nói: “Thường Ngọc Thanh đã lui binh.”

A Mạch và Tiết Vũ đều ngẩng đầu lên nhìn Vương Thất, trên mặt Vương Thất vẫn còn lưu lại một tia hưng phấn, nói với A Mạch: “Đúng như đại nhân dự liệu, hai vạn kỵ binh của Thường Ngọc Thanh và mấy ngàn tàn binh của cũng Thường Tu An đã nhổ trại theo hướng tây bắc đi về ía thành Võ An.”

Thành Võ An, cách thành Thanh Châu cùng lắm chỉ hơn một trăm tám mươi dặm, từ Thanh Châu đi về ía tây bắc tất yếu ải qua nơi này.

Tiết Vũ quay đầu nhìn A Mạch, trong ánh mắt hiện lên vài ần khâm ục, lên tiếng hỏi: “Thường Ngọc Thanh quả thật muốn tính đánh lâu dài?”

A Mạch đáp: “Thường Ngọc Thanh là người dũng mãnh nhưng không lỗ mǎng, trong tay không đủ binh mã tất nhiên sẽ không dám manh động tấn công Thanh Châu. Huống chi Trần Khởi trước hết phải bình định Ung, Dự, lại vừa muốn đưa tiểu hoàng đế hồi kinh, nhất thời cũng không thể điều thêm quân cho anh ta. Anh ta cũng sợ chúng ta ra khỏi thành đánh lên, nên ải tìm một nơi đóng quân vững chắc đã!”

Tiết Vũ hỏi: “Vậy chúng ta ải đối đãi lại như thế nào?”

A Mạch cười, nói: “Nếu anh ta không công thành, chúng ta trước mắt cũng chẳng cần ải để ý tới anh ta, cứ làm tốt những việc trong thành đã rồi nói sau.” A Mạch quay đầu nhìn Vương Thất ân ó: “Ngày mai triệu tập các đội trưởng trong quân mở đại hội, quán triệt quân kỷ, quân áp nghiêm minh, ảm kẻ nào dám quấy nhiễu dân chúng, bắt luận chức quan hay lai lịch là gì, chỉ có một chữ ‘Trảm’!”

Vương Thất gật đầu: “Đã rồi!”

A Mạch lại hướng Tiết Vũ nói: “Thanh Châu vốn đã bị triều đình cắt nhượng cho thất tử, thỉnh Tiết tướng quân cho người đem chuyện này lan truyền ra bên ngoài, nói gian thần trong triều vì muốn bảo vệ ú quý của bản thân đã xúi giục hoàng đế bỏ rơi Thanh Châu. Sau đó lại tuyên truyền về sự tàn bạo của thất tử, để thu ục nhân tâm của dân chúng trong thành.”

Tiết Vũ chưa kịp lên tiếng đồng ý, Vương Thất đột nhiên nói xen vào: “Thất tử vốn rất tàn bạo, sao còn ải tuyên truyền!”

A Mạch cười hỏi: “Sao người nói thất tử tàn bạo? Trần Khởi ở Dự Châu không hề tơ hào đến bất cứ thứ gì của dân, lại đối đãi với người Nam Hạ không có gì bất đồng so với người Bắc Mạc.”

Vương Thất hừ lạnh một tiếng, mǎng: “Không tơ hào cái chó gì! Không tơ hào thì tại sao thành Hán Bảo lại thành thành hoang? Cái gì mà đối đãi không bất đồng? Nếu thế thì ba mươi năm trước, khi xâm chiếm chúng ta cũng đã không đối đãi như thế!”

Sắc mặt A Mạch trở nên ảm đạm, trầm mặc một lát rồi mới tiếp tục nói: “Hán Bảo cách Thanh Châu quá xa, ba mươi năm trước cũng đã trôi qua quá lâu rồi, khó tránh khỏi sẽ có những người không nhìn thấy, không nhớ nổi, nên sẽ ảo tưởng rằng có thể sống yên ổn qua ngày dưới gót sắt của dị tộc.”

Trong òng, ba người đều trở nên trầm mặc, A Mạch ục hồi lại tinh thần, giao cho Vương Thất xử lý thêm vài công vụ nữa, Vương Thất lĩnh mệnh mà đi, trong òng lại chỉ còn lại A Mạch và Tiết Vũ. A Mạch cẩn thận cân nhắc, lại nói với Tiết Vũ: “Tuy quân ta vì chống lại thất tử, nhưng trong triều chưa chắc đã nghĩ như vậy, không quá mấy ngày nữa, có lẽ sẽ tuyên bố chúng ta là quân ảm loạn, đến lúc đó chỉ sợ chúng ta sẽ rơi vào cảnh hai bề thụ địch! Phía trước đã bị Thường Ngọc Thanh ảm kín, ía sau là khe núi Phi Long thì chúng ta lại chưa kịp chuẩn bị.”

Tiết Vũ vốn đã nghĩ tới điều này, nên trước khi quân Giang Bắc đến đã tiến hành an bài rồi, nghe A Mạch nhắc đến, tinh thần theo đó mà rung lên, nói: “Thuộc hạ cũng đã nghĩ đến điều này, nên những cửa ngõ trong núi Phi Long đều đã tăng cường ồng thủ. Hơn nữa,” trên mặt Tiết Vũ lộ ra vẻ đắc ý, nói: “Trước đó vài ngày, thuộc hạ đã trưng thu lương thảo của mấy quận huyện ở ía đông, đồng thời chiêu mộ thêm không ít tráng đinh, tất cả đều có thể sung quân.”

A Mạch nghe xong khen: “Tiết tướng quân quả nhiên có tài tướng soái, không hổ Thương soái nhiều lần khen ngợi.”

“Đại nhân quá khen, thật không dám nhận!” Tiết Vũ vội vàng nói. Khi Thương Dịch Chi còn ở Thanh Châu, anh ta chỉ là một viên tướng giữ thành, hai năm nay mặc dù tạm giữ chức tướng thủ thành, nhưng chẳng qua cũng chỉ là ó tướng mà thôi, hiện được A Mạch khen anh ta là tướng soái có tài, bất giác có chút ngượng ngùng, trên mặt thoáng đỏ ửng, nhưng trong mắt cũng không dấu được tia kích động.

A Mạch nhìn thấy liền hiểu, còn nói thêm: “Quân Giang Bắc khổ chiến cùng thất tử đã lâu, biên chế trong quân đã không còn đầy đủ, nay cùng quân Thanh Châu kết hợp làm một, cũng nên tìm cách bù đắp những vị trí còn khuyết thiếu này.”

Tiết Vũ không ả kể ngốc, chỉ vừa nghe A Mạch nói vậy liền hiểu ngay, lập tức đáp: “Lý nào lại như thế, mọi người cứ theo năng lực mà giữ các chức vụ khác nhau, quân ta cũng rất nhanh mà trở nên lớn mạnh.”

A Mạch hỏi: “Không biết Tiết tướng quân có thể tiến cử người tài giỏi nào không?”

Tiết Vũ biết A Mạch hỏi vậy chính là muốn mình tiến cử người thân tín, tâm úc, bất giác có chút động tâm, nhưng sau khi cân nhắc cẩn thận liền nói: “Tướng lĩnh trong thành đều do Thương soái sử dụng trước đây, đều là người trung hậu thật thà, nên sẽ toàn tâm toàn ý nghe theo sự an bài của đại nhân.”

A Mạch thần nhiên cười, nói: “Nếu đã như vậy, trước hết đều thăng mỗi viên quan lên một cấp, sau đó xét theo sở trường của mỗi người mà sắp xếp trong quân Giang Bắc.”

Tiết Vũ có chút không thể tin được nhìn A Mạch, lại nghe nàng nói tiếp: “Tiết tướng quân, người và ta trước kia tuy đều là thủ hạ của Thương soái, lại vô duyên vô cớ kết thành cộng sự, khó tránh khỏi có điều chưa hiểu rõ về nhau. Song về sau qua tiếp xúc lâu dài, thì dần dần cũng sẽ hiểu.”

Trên mặt A Mạch lộ ra ý cười hoà thuận vui vẻ, chân thành ấm áp, thần thái tinh anh không hề giảm sút, Tiết Vũ nhìn mà nhất thời có chút giật mình.

Cho đến buổi chiều, khi trở về trong ủ của mình, trong đầu Tiết Vũ thỉnh thoảng lại hiện lên hình ảnh A Mạch ôn hòa tươi cười mà không sao nắm bắt được A Mạch rốt cuộc có tâm tư gì! Thê tử của ông ta là Ưông Thị tiến đến giúp ông ta cởi giáp, đuổi nha hoàn ra ngoài, vừa tự tay cởi tẩm bảo vệ tay, vừa nhỏ giọng hỏi: “Hôm nay mọi việc thế nào? A Mạch tướng quân đã quyết định chức quan cho chàng rồi phải không?”

Tiết Vũ khẽ gật gật đầu.

Ưông Thị vội thấp giọng hỏi: “Là chức quan gì?”

Tiết Vũ đáp: “Tả ó tướng quân Giang Bắc.”

Ưông Thị nghe xong thất vọng, nhin không được than thở nói: “Vẫn là ó tướng à, còn tưởng rằng lần này có thể thăng lên làm trưởng quan chứ!”

Tiết Vũ không khỏi chau mày, trợn mắt quát: “Nàng là nữ nhân thì biết cái gì! Phó tướng thành Thanh Châu há có thể so với Tả ó tướng quân Giang Bắc sao!”

Ưông Thị cũng chẳng sợ đáng về trừng mắt hung dữ của thượng u, nhẹ nhàng bĩu môi, nói: “Cái gì mà quân Giang Bắc với chả không quân Giang Bắc, thiếp thấy còn chẳng bằng làm ó tướng thành Thanh Châu, chúng ta đều là người Thanh Châu, nơi này núi cao hoàng đế ở xa, chủ tướng lại không có ở trong thành, chẳng ả đều do chàng định đoạt hay sao! Đột nhiên mở rộng cổng thành nghênh đón quân Giang Bắc, hiện giờ nhìn lại thì có vẻ chức quan của chàng cao hơn trước, nhưng thực ha chẳng ả là chàng đã bị mất quyền lực rồi hay sao!”

Tiết Vũ im lặng không nói gì, quân Giang Bắc vốn do hai quân Thanh, Dự hợp thành, vì vậy không hề thiếu những cựu binh Thanh Châu, sau hai năm chinh chiến trở về, việc thăng chức của họ vốn nhanh hơn so với ông ta ở lại canh giữ Thanh Châu.

Uông Thị liếc mắt nhìn thần sắc trên mặt trượng u, lại nói tiếp: “Chúng ta giờ đầu gánh tội danh ản quốc mà nghênh đón quân Giang Bắc vào thành, sớm biết như thế chi bằng nghe theo sự an bài của triều đình mà rút khỏi Thanh Châu, đem nơi này giao cho thất tử. Ký Châu so với Thanh Châu không chỉ mạnh hơn gấp trăm lần, lại nói Tiểu lão tướng quân vốn là di phụ của chàng, chẳng lẽ lại bạc đãi chàng hay sao? Cho dù vẫn làm ó tướng.....”

Lời còn chưa dứt, Tiết Vũ đột nhiên đẩy mạnh Uông Thị ngã xuống đất. Uông Thị nhất thời bị quăng xuống đất mà choáng váng, chằm chằm nhìn trượng u, hỏi: “Chàng! Thế này... Là sao chứ?”

Trên mặt Tiết Vũ lạnh băng, nghiêng răng mắng: “Người là ụ nữ đã có chồng mà không biết giữ mồm giữ miệng, ta sớm muộn gì cũng ải cắt lưỡi người!”

Uông Thị và Tiết Vũ thuở nhỏ là thanh mai trúc mã, từ lúc thiếu niên đến giờ đã kết thành vợ chồng, chưa từng bị trượng u mắng cay độc như vậy, trong lúc nhất thời vừa thẹn vừa giận, xoay người nằm dưới đất òa khóc, vừa khóc vừa mắng: “Chàng ở bên ngoài bị người ta làm cho uất giận mà không dám lên tiếng, về nhà lại trút lên đầu thiếp, như thế mà gọi là đàn ông sao!”

Tiết Vũ lại tức giận đến sắc mặt xanh mét, đưa mắt nhìn về phía cửa ồng, lại cúi lưng hạ giọng nói tiếp với Uông Thị: “Nàng nếu muốn sớm thành quả ụ, thì cứ việc khóc, cứ việc mắng cho lớn tiếng vào, khiến cho cả thành Thanh Châu đều đồn ầm lên rằng Tiết Vũ ta là kẻ đầu hàng thất tử!”

Uông Thị mặc dù có chút ngang bướng, nhưng không ải là một thôn ụ ngu muội, vừa nghe trượng u nói vậy, nàng nhất thời cả kinh, lập tức dừng khóc, ngẩng đầu nhìn trượng u, thấy sắc mặt Tiết Vũ vẫn vô cùng giận dữ, không hề có ý sẽ đỡ mình dậy, liền tự mình đứng lên.

Tiết Vũ nói xong, cũng không buồn để ý tới Uông Thị, xoay người sang chỗ khác tự mình cởi áo giáp trên người. Uông Thị từ ía sau Tiết Vũ cởi thắt lưng, áo giáp giúp chồng, mềm giọng nói: “Tứ lang đừng tức giận, là thiếp sai rồi.”

Uông Thị có một điểm tốt, đó là có lúc thì rất ngang bướng nhưng cũng có thể mềm mại uyển chuyển được. Mấy lời vừa rồi khiến Tiết Vũ cũng không thể tiếp tục làm mặt lạnh với nàng nữa, chỉ nói: “Nàng là ụ nữ, kiến thức nông cạn! Nếu Thanh Châu mà mất thì Ký Châu còn có giữ được sao? Lại nói nếu ta chống lại thất tử khỏi ục non sông, sau này chẳng ải sẽ được an nhàn mà hưởng ú quý hay sao!”

Uông Thị cũng là ì cười một tiếng, nói: “Vâng, vâng, Tiết tứ lang là đại anh hùng trung can nghĩa đảm, vì nước vì dân, thiếp tóc dài nhưng trí ngắn, chàng còn nổi giận với thiếp làm gì?”

Lời này nói ra khiến Tiết Vũ không khỏi xoay chuyển tâm tư, quay người lại nhìn Uông Thị, dịu dàng hỏi: “Vừa hồi cũng là nhất thời tức giận, nàng có đau không?”

Uông Thị lúc này lại cảm thấy vô cùng ủy khuất, đôi mắt cũng đỏ hoe, nhưng không khóc, chỉ nói: “Tứ lang còn biết quan tâm xem thiếp có đau hay không ư, vừa rồi chẳng ải chàng còn hận không thể lấy kiếm mà đâm thiếp hay sao.”

Tiết Vũ thấp giọng an ủi Uông Thị vài câu, rồi nói: “Nàng không biết đấy thôi, trong triều cát đất nghị hòa cũng là bất đắc dĩ, Thanh Châu là nơi cửa ngõ hiểm yếu, thật sự không thể giao cho thất tử. Nhưng lại bị thất tử bức bách đến không còn cách nào khác, nên bề ngoài đành ải thượng cho thất tử, nhưng bên trong thì âm thầm dung túng cho quân Giang Bắc chiếm lấy Thanh Châu, chống lại thất tử. Nếu không, Thanh Châu là nơi đất bạc, dân nghèo, chỉ cần Ký Châu cắt đứt nguồn cung ứng lương thảo thì không cần đánh, thành này cũng bị á. Quân Giang Bắc đã ản Thái Hưng hơn một tháng, vì sao không thấy Ký Châu có chút động tĩnh gì? Trước đó vài ngày, ta đã đi mấy quận huyện ía đông trưng thu lương thảo và trắng đình, di u(1) đều làm bộ như không thấy, không biết.”

Uông Thị chân chờ một lát, hỏi: “Nói như vậy, hoàng đế cũng không ải là kẻ hồ đồ ?”

Tiết Vũ lạnh lùng cười, nói: “Có thể lên làm hoàng đế, thì còn hồ đồ được sao? Chỉ là trước mắt không thể làm khác được mà thôi. Hơn nữa quân Giang Bắc lại giương cao lá cờ chống thất tử, Mạch tướng quân đến

giờ cũng chỉ xưng là tướng quân, mà không tự xưng là nguyên soái, nên cũng không mang danh mưu ả.”

Uông Thị nghe cũng minh bạch được vài điều, nhưng ần lớn là chẳng hiểu gì, nghe nói A Mạch thật ra cũng chỉ là một tướng quân, trong lòng nhất thời cân bằng lại, vì thế liền nói: “Thôi, Tứ lang đừng nói chuyện quan trường với thiếp nữa, thiếp nghe mà đau hết cả đầu.”

Tiết Vũ đã thay xong thường ục, xoay người ngồi xuống ghế, cười nói: “Nàng nhớ cho kỹ, cho dù chúng ta có giao thành Thanh Châu cho thất tử, đến Ký Châu có di u chiếu cố, thì chưa chắc đã tốt.”

Uông Thị cười cười, lại tiến lên nhẹ nhàng xoa bóp bả vai trượng u, cười hỏi: “Nếu Tứ lang đều đã nhìn thấu như vậy, sao còn mang bộ mặt như thế trở về?”

Tiết Vũ nghĩ nghĩ, thấp giọng nói: “Vì vừa rồi Mạch tướng quân bỗng nhiên lại hỏi ta có thể tiến cử người thân tín hay không, ta sợ anh ta là cố ý thử ta, cũng không dám nhiều lời, không ngờ anh ta lại thẳng chức cho tất cả các viên quan trong quân Thanh Châu lên một cấp, rồi căn cứ theo năng lực mà an bài chức vụ. Người này... thật khiến cho người ta không thể đoán ra tâm tư.”

Uông Thị cũng cười nói: “Tứ lang trung thành với chủ, thành tâm làm việc, nghiền ngẫm tâm tư của anh ta làm gì? Anh ta tâm cơ có thâm trầm đến mấy thì liệu có thể bằng Thương soái được không? Tứ lang chẳng ải vẫn được Thương soái tín nhiệm trọng dụng hay sao! Theo thiếp thì chàng chẳng cần ải cân nhắc này nọ làm gì, không dò được tâm tư thì đừng dò nữa, anh ta cho chàng làm gì thì chàng cứ làm cái đó là được rồi! Về lâu về dài, tự anh ta sẽ hiểu được cách làm người của Tứ lang!”

Uông Thị nói một hồi khiến trong lòng Tiết Vũ trở nên minh bạch sáng tỏ, liền kéo Uông Thị ôm vào lòng, khen: “Đúng là đạo lý này, chỉ có nàng là hiểu được!”

Uông Thị tươi cười đắc ý, nhân châu chuyển động, ghé miệng sát đến bên tai Tiết Vũ thấp giọng hỏi: “Nghe nói Mạch tướng quân so với Thương soái đáng vẻ còn tuần tú hơn, có ải thật không?”

Tiết Vũ trước mắt lại thoáng hiện lên hình ảnh A Mạch với nụ cười ấm áp trên môi, không khỏi gật đầu. Trong giọng nói của Uông Thị liền để lộ ra vẻ hưng ần, nói: “Nhưng vẫn chưa có thê thất? Không bằng đem Tố Lan nhà chúng ta gả cho anh ta đi!”

“Hả!” Tiết Vũ sợ tới mức cả kinh, đưa tay đẩy Uông Thị từ trên đùi đẩy ra, giáo huấn: “Nàng lại muốn giật dây làm loạn gì vậy!”

Uông Thị bất mãn bĩu môi, nói: “Tố Lan là muội tử của chàng, cũng không ải của thiếp, thiếp đây mới không ải là cố sức lấy lòng! Hơn nữa,” Uông Thị vẫn chưa từ bỏ ý định, lại khuyên: “Hai năm trước, khi Thương soái vẫn còn ở đây, thì Tố Lan hãy còn nhỏ, nay vừa đến tuổi cập kê, đáng vẻ lại xinh đẹp, chẳng ải rất xứng với Mạch tướng quân tuổi trẻ tuần tú hay sao?”

Tiết Vũ nghe thê tử nói thế liền tâm động, nghĩ ngợi một chút rồi nói: “Nàng đừng gấp, vạn nhất không thành thì thật mất mặt, việc này để ta âm thầm điều tra trước đã rồi nói sau.”

Uông Thị biết trượng u nói có lý, gật đầu, cười nói: “Thiếp nghe lời chàng.”

Chú thích:

1- Di u: chồng của chị/em gái của mẹ.

108. Chương 108

Chương 108

TÌNH THẾ

Cuối tháng chín, trước áp lực của Bắc Mạc, Nam Hạ tuyên bố quân Giang Bắc là quân phản loạn, song cũng không xuất binh chinh phạt. Đối diện với sự chất vấn, khiển trách của sứ thần Bắc Mạc, viên quan Nam Hạ hai tay buông xuôi vô lực, về mặt bất đắc dĩ nói: Trời thì ban mưa xuống, con gái lớn thì phải lấy chồng, đây đều là những việc mà triều đình không thể quản được! Quân Giang Bắc không nghe lời muốn tạo phản, chúng ta cũng không có biện pháp, đúng không? Thanh Châu nếu đã giao cho các người, các người cứ tự mình đi đánh là được, chẳng phải các người còn mấy vạn binh ở Võ An sao? Có Sát tướng Thường Ngọc Thanh ở đó nữa mà, thế thì làm gì có thành nào mà không hạ được a!

Sứ giả Bắc Mạc bị những lời vô sỉ của viên quan Nam Hạ này làm cho tức giận đến nổi gân xanh nổi đầy mặt, hận không thể tiến lên túm lấy anh ta đánh ột trận rồi nói sau. Chẳng qua làm công việc của sứ thần này, kiêng kị nhất chính là cùng người khác động thủ, vì thế chỉ có thể cố gắng nén lại, đem tình hình trình tấu lên triều đình Bắc Mạc.

Đợi đến khi đám người Thường Ngọc Thanh ở Võ An biết được tin này thì đã là tháng mười, Thường Ngọc Tông còn chưa nói gì, Thường Tu An thân là trưởng bối nhất tuổi nhất đã vùng đứng dậy mắng: “Bà nội nó! Lũ mọi rợ Nam hạ này không phải muốn đùa giỡn chúng ta sao, nói là đem Thanh Châu giao cho chúng ta, hiện giờ lại bị phản quân của anh ta chiếm mất, lại còn bảo chúng ta phải tự mình đi đánh, thế thì còn ký hòa ước cái cứt chó gì nữa! Mọi rợ Nam Hạ, các người cứ chờ đấy, chờ lão tử đánh hạ Thanh Châu, chẳng lẽ không thuận đường thu thập luôn Ký Châu hay sao!”

Thấy tam thúc kích động như thế, Thường Ngọc Tông ngược lại không nói gì, chỉ đưa mắt nhìn trộm Thường Ngọc Thanh, hỏi: “Chẳng lẽ quân Giang Bắc đến Thanh Châu thật sự là do triều đình Nam Hạ đã sớm thương lượng trước rồi sao?”

Thường Ngọc Thanh nghĩ rồi lắc đầu, khẽ cười nói: “Chưa chắc.”

Thường Tu An và Thường Ngọc Tông đều thấy khó hiểu. Thường Ngọc Thanh thấy hai người bọn họ đều có vẻ mặt nghi nghi hoặc hoặc, đành phải giải thích: “Nếu bọn họ đã sớm thương lượng tốt, thì Thương Dịch Chi sau khi hồi triều sẽ không bị chèn ép, quấy nhiễu như vậy.”

Thường Ngọc Thanh nói không sai, sau khi Thương Dịch Chi trở về liền bị hoàng đế Tề Cảnh hoài nghi, nên vẫn chưa được tin dùng. Lâm tể tướng lại dâng một tấu chương chỉ đích danh Thương Dịch Chi đã âm thầm dung túng binh lính mưu phản, khiến Thương Dịch Chi vừa về đến Thịnh Đô đã bị đặt vào cảnh đầu sóng ngọn gió.

Đầu tiên, quân Giang Bắc vốn xem như do Thương Dịch Chi thành lập, mặc dù Thương Dịch Chi đã thoát ly quân Giang Bắc, nhưng khó tránh khỏi có ngàn vạn mối dây liên hệ. Thứ đến, nếu do Vệ Hưng mang binh tạo phản thì cũng thôi, nhưng đằng này lại do Mạch Tuệ một đao giết chết Vệ Hưng rồi dấy binh tạo phản, rõ ràng là không chịu thừa nhận Vệ Hưng là nguyên soái. Lại nữa, phản quân Giang Bắc sau khi ra khỏi Thái Hưng đi đâu chẳng đi, mà lại thẳng tiến đến Thanh Châu, mà tướng Tiết Võ thủ thành Thanh Châu cũng lại mở rộng cửa thành đón quân Giang Bắc tiến vào. Thanh Châu là nơi nào? Chính là nơi Thương Dịch Chi coi giữ trước đây nhá!

Cái khác tạm thời không nói đến, chỉ với ba điểm này, Tề Cảnh không thể không đem lòng nghi ngờ quân Giang Bắc làm phản có sự sai khiến của Thương Dịch Chi. Chỉ có một điều khiến cho ông ta không thể nghĩ ra được là vì sao Thương Dịch Chi phải làm như vậy? Đã làm như vậy rồi sao còn trở lại Thịnh Đô?

Tề Cảnh nhất thời cũng có chút nghi hoặc, chẳng qua ông ta còn chưa làm gì Thương Dịch Chi, thì mẫu thân của Thương Dịch Chi là Thịnh Hoa Trưởng công chúa đã động thủ trước, trực tiếp mang Thương Dịch Chi vào cung yết kiến, đợi gặp Tề Cảnh, Trưởng công chúa vốn là người yếu điệu mảnh mai, chỉ một cái tát liền đem con quỳ gối xuống trước mặt Tề Cảnh, sau đó khóc sụt sùi hướng về phía Tề Cảnh cầu xin: “Hoàng Thượng thay ta quản tiểu súc sinh này đi.”

Tề Cảnh thấy Trưởng công chúa đột nhiên vừa đến đây đã như vậy, đành phải hỏi là đã xảy ra chuyện gì, Trưởng công chúa lúc này mới vừa khóc vừa kể nói: “Quân Giang Bắc đến Thanh Châu đúng là do tiểu súc sinh này cho chủ ý, còn viết thư cho Tiết Võ ở Thanh Châu, để anh ta mở cửa thành cho quân Giang Bắc vào.”

Tề Cảnh lông mày nhíu chặt, lạnh lùng nhìn Thương Dịch Chi, lạnh giọng hỏi: “Việc này là thật sao?”

Thương Dịch Chi quỳ thẳng tắp, vẻ mặt quật cường, ngẩng đầu nhìn Tề Cảnh, cao giọng đáp: “Thất tử bức chúng ta ngay cả Thanh, Ký châu cũng phải cắt, trong lòng thần thật sự rất khó chịu, vừa lúc Vệ Hưng lên tìm thần hỏi việc nghị hoà, thần hỏi anh ta vài câu. Vệ Hưng cũng hận thất tử thấu xương, chúng thần tính toán nửa ngày liền nghĩ ra một cách, đó là giả đem Thanh Châu cấp cho thất tử để thỏa mãn lòng tham của chúng, đợi sau khi hòa ước ký kết xong, quân Giang Bắc giả kháng chỉ không tuân theo hiệu lệnh, tạo phản ở Thái Hưng, sau đó chiếm cứ Thanh Châu cùng thất tử giằng co. Đến lúc đó triều đình chối phắt đi rằng không có mối liên hệ với quân Giang Bắc. Vậy nên, thần đã viết một phong thư cho Tiết Võ giao cho Vệ Hưng.”

“Vậy vì sao lại giết Vệ Hưng?” Tề Cảnh hỏi, sắc mặt mặc dù bình thản, nhưng thanh âm lại lạnh đến thấu xương.

Thương Dịch Chi cúi đầu, thấp giọng đáp: “Thần cũng không biết, quân Giang Bắc làm phản ra khỏi Thái Hưng vốn do thần và Vệ Hưng hai người cùng hợp mưu, chẳng may khi rơi vào mắt người khác lại thành đại tội mưu phản nên hai chúng thần không dám để cho người khác biết, vì vậy thương nghị chờ thần quay về Thịnh Đô sẽ mật tấu lên Hoàng Thượng, ai ngờ vừa về đến Thịnh Đô lại nghe được tin Vệ Hưng bị Mạch Tuệ giết chết, thần lập tức tỉnh mộng, lại nhớ đến phong thư thần viết cho Tiết Võ, vội vàng phái người đến Thanh Châu truyền tin, ai ngờ vẫn chậm hơn Mạch Tuệ một bước.”

Tề Cảnh sau một lúc lâu không hề động tĩnh, chỉ yên lặng đánh giá Thương Dịch Chi. Trưởng công chúa vốn vẫn im lặng, bỗng dùng khăn che miệng khóc lớn, vừa khóc vừa nói: “Hoàng Thượng, ta đời này chỉ có duy nhất một đứa con là hắn, khó tránh khỏi có chút nuông chiều, không ngờ tên tiểu súc sinh này lại gây ra tội lỗi ngập trời như vậy. Chẳng những đã chết Vệ Hưng, mà ngay cả con trai duy nhất của Lâm Hiền cũng bị Mạch Tuệ giết, Lâm Hiền vốn không vừa mắt tiểu súc sinh này rồi, nếu biết, tất sẽ muốn bắt hắn phải đền mạng. Hơn nữa tiểu súc sinh lại phạm phải tội tru di cửu tộc, chỉ thương cho Thương lão tử cả đời vì nước, cuối cùng lại bị tiểu súc sinh này liên lụy.”

Tề Cảnh không khỏi nhíu mày, khiển trách: “Thương tướng quân bình định phản quân Vân Tây, càn quét và công lao lại càng lớn, sao lại liên lụy đến hắn ta!”

Trưởng công chúa càng cảm thấy ủy khuất, không khỏi khóc nói: “Hoàng Thượng, cũng đều tại người và phụ hoàng, lúc trước ta không muốn gả cho Thương Duy là một quân nhân, các người lại cứ muốn ta phải lấy hắn, nếu lúc ấy người ta lấy là một Trạng Nguyên, thì đâu thể sinh ra một tiểu súc sinh lúc nào cũng muốn đầu tranh đến thành tính như thế này!”

Tề Cảnh bị Trưởng công chúa càn quấy khiến cho dở khóc dở cười, đành phải quát lớn: “Thế này mà cũng nói được sao, người làm như mình vẫn là tiểu cô nương không bằng!”

Trưởng công chúa dùng khăn lau lệ ghen ngào không nói. Thương Dịch Chi lại đột nhiên lên tiếng: “Hoàng Thượng, thần và Tiết Võ vẫn liên lạc với nhau, để thần cho anh ta biết tình hình thực tế, rồi kêu anh ta phản Mạch Tuệ quy thuận triều đình được không?”

“Không thể!” Tề Cảnh chấp tay sau lưng đi qua đi lại đi giữa hai người, cuối cùng dừng lại nhìn chằm chằm Thương Dịch Chi nói: “Việc này tuy người có chút lỗ mãng, nhưng cũng là một lòng vì nước. Trẫm biết người rất khổ tâm, việc này về sau không được nhắc lại, nếu không, trẫm cũng chẳng có cách nào bảo hộ cho người.”

“Nhưng Thanh Châu thì làm sao bây giờ?” Thương Dịch Chi không khỏi hỏi.

Tề Cảnh cẩn thận cân nhắc, trầm giọng đáp: “Trước cứ để cho quân Giang Bắc chiếm cũng tốt.”

Trưởng công chúa thấy Tề Cảnh không hề truy cứu việc này thì nhất thời mừng rỡ, vội vàng dắt Thương Dịch Chi tạ ơn, cam đoan sau khi trở về sẽ quản giáo con mình cẩn thận. Nỗi nghi ngờ trong lòng Tề Cảnh đối với Thương Dịch Chi đã hết, thậm chí mình đã nắm được nhược điểm mưu đồ phản nghịch của Thương Dịch Chi ở trong tay, nên những kiêng kỵ đối với Thương Duy ở Vân Tây xa xôi cũng bớt đi ít nhiều.

Chưa đầy mấy ngày sau, Trưởng công chúa lại vào cung, lần này đến là vì cầu thân cho Thương Dịch Chi, không phải là người nào khác, mà chính là công chúa do đương kim hoàng hậu sinh ra. Tề Cảnh đầu tiên

là ngẩn người, sau đó thì tảng đá vốn đè nặng trong lòng trong suốt hơn hai mươi năm rốt cuộc rơi xuống đất. Chưa từng nghĩ đến Trưởng công chúa cửa trước vừa rời đi, cửa sau hoàng hậu đã cầu kiến, không nói hai lời liền quỳ xuống trước mặt Tề Cảnh, sống chết không chịu đem nữ nhi gả cho Thương tiểu Hầu gia phong lưu thành tánh kia.

Vì thế, Trưởng công chúa và hoàng hậu, cảnh đấu tranh giữa chị dâu, em chồng chính thức kéo màn che, điều này khiến cho Tề Cảnh rất đau đầu, trái phải cân nhắc hồi lâu, cuối cùng vì không chịu nổi việc hoàng hậu cả ngày ở trước mặt mình khóc sụt sùi, đành phải cự tuyệt lời cầu hôn của Trưởng công chúa. Đồng thời, để trấn an Thương gia, mà không buồn để ý đến sự phản đối của Lâm tể tướng, lệnh cho Thương Duy làm đại nguyên soái của đại quân ở Vân Tây, đồng thời lệnh cho cháu ngoại của Lâm tể tướng là Giang Hùng làm phó soái để kiềm chế, lệnh cho Thương Duy và Giang Hùng cùng hợp lực bình định Vân Tây.

Thịnh Đô khí thế đấu tranh ngất trời, đồng thời, trong thành Thanh Châu một tình thế mới cũng dần dần được hình thành. Quân Giang Bắc cùng quân Thanh Châu kết hợp và tổ chức lại rất thuận lợi, A Mạch tự phong là tướng quân quân Giang Bắc, phong Tiết Vô làm tả phó tướng quân Giang Bắc, nguyên thống lĩnh bộ binh quân Giang Bắc là tướng Mạc Hải làm hữu phó tướng quân, nguyên giáo úy kỵ binh quân Giang Bắc là Trương Sinh phong làm thống lĩnh kỵ binh, nguyên giáo úy bộ binh thất doanh quân Giang Bắc, Vương Thất, thăng làm thống lĩnh bộ binh, chương quản lương thảo quân nhu Lý Thiếu Hưởng phong làm quan quân nhu. Ngoại trừ mấy người này, bất luận chư tướng trong quân Giang Bắc đi theo A Mạch tiến vào Thanh Châu hay là thủ hạ của Tiết Vô, nguyên thủ thành Thanh Châu, đều căn cứ theo năng lực mà an bài thích đáng.

Trong quân trên dưới đều rất vừa lòng, trong thành Thanh Châu là một mảnh hài hòa.

Ngày mười lăm tháng mười, thời tiết rất đẹp. Trên con đường phía tây thành Thanh Châu có một chiếc xe la chạy vội vã, người đánh xe là một hán tử mặt đen chừng hơn ba mươi tuổi, một thân vải thô đen gọn gàng, một tay cầm cương, một tay cầm roi, ngồi ở trước xe, thỉnh thoảng lại vung roi thúc giục con la trước xe, khiến cỗ xe chạy như bay lên phía trước.

Xe la đến dưới thành Thanh Châu, trên tường thành, thủ binh nhô đầu ra lớn tiếng quát hỏi “Người vừa đến là kẻ nào?”, hán tử mặt đen lúc này mới dừng xe lại, chưa vội trả lời câu hỏi của thủ binh, mà nhảy xuống xe, hướng vào bên trong nói: “Tiên sinh, đã đến rồi.”

Người bên trong cũng không nói chuyện, sau một lúc lâu, từ trong thùng xe có một cánh tay vén tấm màn phía trước xe lên, tinh tế đánh giá hai chữ “Thanh Châu” bút lực mạnh mẽ trên cổng thành, qua một lúc mới có chút không xác định giống như hỏi: “Đã đến rồi?”

Hán tử mặt đen hán tử, gật đầu nói: “Đến rồi, tiên sinh.”

Trên tường thành, binh lính thấy người phía dưới không lên tiếng trả lời, liền giương cung tên nhắm vào hán tử mặt đen, kêu lên: “Nếu không nói ta sẽ bắn!”

Hán tử mặt đen nghe xong lời này cũng chẳng buồn đến ý, chỉ ngẩng đầu liếc mắt một cái lên tường thành, hỏi người trong xe: “Tiên sinh, có nên nói rõ thân phận để vào thành không?”

Người bên trong xe cân nhắc một lát rồi đáp: “Không cần, cứ nói tới tìm A Mạch đi.”

Hán tử mặt đen cung kính vâng lời, buông màn xe xuống, xoay người nói với binh lính trên tường thành: “Ta tới tìm Mạch Tuệ, Mạch tướng quân.”

Thủ binh trên tường thành vừa nghe nói là đến tìm Mạch tướng quân, liền vội vàng thu cung tên, phái người đi gọi tướng đang trực cổng thành đến. Trong chốc lát, thân ảnh Trương Sinh đã xuất hiện ở phía trên tường thành. Anh ta chỉ liếc mắt nhìn xe la dưới thành một cái, trên mặt liền lộ ra thần sắc vừa mừng vừa sợ, vội vàng kêu thân binh bên người đi báo tin cho A Mạch, còn mình lại bước nhanh xuống dưới thành.

Cầu treo ngoài cổng thành chậm rãi thả xuống, Trương Sinh từ trong thành đi ra, cung kính chào người trong xe: “Tiên sinh.”

Người trong xe thản nhiên đáp lời.

Trương Sinh cười nói: “Tiên sinh cuối cùng cũng đã đến, Mạch đại nhân đợi tiên sinh đã lâu.” Nói xong, hướng về phía hán tử mặt đen gật gật đầu xem như chào hỏi, lại nhận lấy dây cương từ trong tay anh ta, vừa vội vàng đánh xe hướng vào trong thành, vừa tiếp tục nói chuyện với người trong xe: “Mạch đại nhân tính toán tiên sinh mấy ngày nay sẽ đến, nên đã chờ ở cổng thành mấy ngày rồi, nhưng hôm nay có việc quan trọng phải chủ trì, nên mới rời đi, mặt tướng đã cho người đi thông tri với Mạch đại nhân, chỉ lát nữa Mạch đại nhân sẽ tới đón tiên sinh.”

Vừa dứt lời, trên ngã tư đường đã vang lên tiếng vó ngựa, A Mạch mang theo vài tên thân vệ từ xa phi đến. A Mạch phóng ngựa trước nhất, phi như bay đến trước xe la mới vội vàng kéo cương ngựa lại, rồi từ trên lưng ngựa nhảy xuống đất chạy đến bên xe la, vén màn xe lên, hướng vào bên trong kêu lên: “Từ tiên sinh!”

Trong xe, Từ Tĩnh khó nén nổi vẻ mỗi mặt, biểu hiện cũng có chút bất đắc dĩ, theo thói quen lại đưa tay vuốt chòm râu trên cằm, nói với A Mạch: “A Mạch, người chẳng gì cũng đã là người tối cao trong quân, tại sao lại không thấy một chút trầm ổn của đại tướng quân!”

A Mạch cười gượng hai tiếng, ánh mắt trong suốt nhìn Từ Tĩnh, đáp: “Chẳng phải nhìn thấy tiên sinh mà cao hứng quá đó sao!” Nói xong xoay người phân phó mọi người về thành phủ, tự mình lại chui vào bên trong xe, ngồi xếp bằng đối diện Từ Tĩnh, hỏi: “Tiên sinh đi đường có thuận lợi không?”

Từ Tĩnh đưa đôi mắt trắng dã nhìn nàng, âm dương quái khí đáp: “Thuận lợi! Tất nhiên là thuận lợi rồi! Có Hắc Diện đi theo, ta có thể không thuận lợi được sao? Ta ngày hai mươi sáu tháng chín ra khỏi Ô Lan, hôm nay đã chạy tới đây, chưa dám trì hoãn dù chỉ một ngày, còn có thể thuận lợi như thế nào nữa? Nếu thuận lợi hơn chút nữa, mấy cái xương già của lão phu có lẽ đã rơi ở dọc đường rồi!”

A Mạch nhếch miệng cười, giải vây thay Hắc Diện nói: “Hắc Diện tính tình vốn nóng nảy, tiên sinh chớ nên trách anh ta, đều là ta không phải.”

Từ Tĩnh hắc hắc cười lạnh hai tiếng, nói: “Ta biết đều là người không phải, người kêu Hắc Diện đưa ta trở về, còn bày đặt mỹ danh là để bảo vệ ta, sợ là trong bụng cũng sẽ không nghĩ tốt như vậy!”

A Mạch vội vàng cười nói: “Sao có thể! Sao có thể! Kêu Hắc Diện đi đón tiên sinh đúng thật là vì sự an toàn của tiên sinh. Tiên sinh cũng không phải không biết, anh ta là người có võ nghệ tốt nhất ở trong doanh ta đấy.”

Từ Tĩnh bĩu môi, hiển nhiên không tin.

A Mạch lại cười tiếp rồi nói: “Đương nhiên, cũng có một chút tính toán riêng.” Nàng lúc ấy phái Hắc Diện đi đón Từ Tĩnh, ngoại trừ bảo đảm an toàn cho Từ Tĩnh, còn lại chủ yếu là lo Hắc Diện người này vốn luôn luôn không quá phục nàng, ở trong doanh sợ là không dễ khống chế, chỉ bằng lệnh cho anh ta đi theo Từ Tĩnh để bảo vệ.

Từ Tĩnh thấy A Mạch thần nhiên thừa nhận, nếu tiếp tục so đo với nàng cũng không hay, đành phải đảo cặp mắt trắng dã coi như bỏ qua việc này.

A Mạch biết tính nết Từ Tĩnh, thấy ông ta như thế liền biết việc này xem như đã trôi chảy, vội vàng nói sang chuyện khác: “Tiên sinh thấy thành Thanh Châu này thế nào?”

Ai ngờ Từ Tĩnh phản ứng lại có phần lãnh đạm, chỉ khẽ gật đầu, đáp lấy lệ: “Thành cao thế hiểm, dễ thủ khó công.”

A Mạch cười cười, nói: “Chẳng lẽ không phải như thế, đâu thể nơi nào cũng có núi Thái Hành làm cánh cửa bảo vệ, phía sau còn yểm trợ được cho cả hai vùng Ký Châu và Sơn Đông nữa.”

Từ Tĩnh giương mắt nhìn A Mạch, đột nhiên hỏi: “Người cũng biết Thường Ngọc Thanh đang trú quân ở Võ An?”

109. Chương 109

Chương 109

KHỐN CẢNH

A Mạch không khỏi ngẩn người, lặng đi một lúc mới đáp: “Biết.”

Từ Tĩnh lại hỏi: “Võ An cách Thanh Châu bao xa?”

“Chưa đến hai trăm dặm.”

Từ Tĩnh sắc mặt hơi trầm xuống: “Nếu biết chưa đến hai trăm dặm, vì sao còn dung túng cho anh ta đến lúc này?”

A Mạch giải thích nói: “Quân Giang Bắc mới đến Thanh Châu, căn cơ chưa ổn định, phía sau, Tiểu Dực lại chưa tỏ rõ thái độ có phải bằng hữu hay không, nên ta không dám tùy tiện xuất binh. Hơn nữa trong tay Thường Ngọc Thanh cùng lắm cũng chỉ có khoảng ba, bốn vạn binh, phần lớn lại là kỵ binh, không có ưu thế công thành, nên khó có thể uy hiếp Thanh Châu. Chỉ bằng trước mắt không cần để ý tới anh ta, nhân cơ hội này cứ chỉnh đốn lại Thanh Châu cho ổn định vững chắc đã.”

Từ Tĩnh dùng khí thế bức người nói: “Người cẩn thận chặt chẽ chỉ cầu yên ổn, lại quên mất Thường Ngọc Thanh là người như thế nào rồi sao! Hồ sói sát bên sườn, mà vẫn yên tâm say ngủ! Thường Ngọc Thanh tuy trẻ tuổi nhưng lại có thể leo lên hàng ngũ danh tướng Bắc Mạc, cái tên ‘Sát tướng’ đâu phải vô duyên cớ mà có. Vì sao anh ta phải trú quân ở một thành nhỏ như Võ An? Người có từng nghĩ tới nguyên nhân chưa?”

A Mạch nhất thời trầm mặc, tất nhiên nàng đã từng nghĩ tới nguyên nhân vì sao Thường Ngọc Thanh lại đem đại quân đóng ở thành Võ An, Võ An chính là nơi mà quân Thanh Châu khi xuất quân về hướng tây bắc chắc chắn phải đi qua, Thường Ngọc Thanh đóng quân ở nơi này, chẳng những có thể đợi viện binh, lại có thể đề phòng quân Giang Bắc đánh lén, lại có thể khống chế việc quân Giang Bắc tiến quân theo hướng tây bắc, ngoại trừ ba điều này, chẳng lẽ anh ta còn có ý đồ khác sao?

Từ Tĩnh hừ lạnh một tiếng, nói thêm: “Nếu Thường Ngọc Thanh dung túng binh lính ở Võ An đánh cướp, giết chóc dân chúng những quận huyện xung quanh, khiến dân chúng hoảng loạn chạy trốn, sau đó lại phái kỵ binh đuổi lưu dân về hướng Thanh Châu, lừa dân chúng công thành, người sẽ làm thế nào? Có dùng tên bắn chết dân chúng công thành để bảo đảm an toàn cho Thanh Châu hay không?”

“Không thể!” A Mạch theo bản năng đáp.

“Không thể?” Từ Tĩnh cười lạnh, chế nhạo nói: “Vậy người muốn liều mạng hy sinh quân đội, mạo hiểm việc thành có thể bị phá để cho dân chúng vào thành sao?”

A Mạch chau mày, mím môi không nói. Không cần Từ Tĩnh phải giảng giải, nàng cũng biết tuyệt đối không thể cho dân chúng vào thành, bởi vì trong đó chắc chắn sẽ có gian tế của thất tử, hoặc chúng sẽ đoạt cổng thành, hoặc sẽ vào trong thành làm nội ứng, khi đó thành Thanh Châu khó có thể giữ được.

Từ Tĩnh nhìn A Mạch chằm chằm, lại tiếp tục ép hỏi: “Vừa không dám cho dân chúng vào thành, lại không muốn bắn chết dân chúng, vậy người phải làm thế nào? Theo sát phía sau dân chúng là gót sắt của kỵ binh thất tử, đừng nói người không bắn chết dân chúng, chỉ cần người nhất thời hơi do dự, bắn chậm một chút, thất tử đã có thể vọt tới dưới thành, cung thủ trên tường thành của người còn có tác dụng gì nữa không? Còn nữa, một khi dân chúng đến gần sông đào bảo vệ thành, người giết hay không giết? Nếu giết, đó đều là dân chúng Nam Hạ, thậm chí còn có những người có quan hệ họ hàng với quan quân giữ thành của người, họ đều bị thất tử chĩa dao kề sát phía sau mà buộc phải chạy đến đây, nếu giết, tất yếu sẽ ảnh hưởng đến sĩ khí. Nhưng nếu không giết, một khi bọn họ chạy đến chật kín như nêm, khí giới công thành của thất tử cũng được đẩy đến, cổng thành của người có thể phòng thủ kiên cố được nữa không?”

A Mạch biến sắc mặt, trên người đã tỏa ra một thân mồ hôi lạnh. Lừa dân chúng công thành thật sự là một độc kế. Bất kể là giết hay không giết, đều ảnh hưởng rất lớn đến sĩ khí của quân sĩ thủ thành. Giết, sẽ gây hao tổn vật tư thủ thành, cũng như thể lực cùng sĩ khí của binh lính. Không giết, thất tử sẽ thoải mái công thành.

Từ Tĩnh dựa lưng vào thùng xe, ngửa đầu thở dài, thản nhiên nói: “Thường Ngọc Thanh là người có năng lực tiềm tàng, nhiều ngày rồi mà vẫn bất động như thế tất nhiên là có dự tính, nếu như lão phu không đoán sai, giờ phút này anh ta đang tăng cường chế tạo binh khí công thành.”

A Mạch nghe xong lại càng kinh hãi, nàng và Thường Ngọc Thanh quen biết đã lâu, vài lần gặp nhau mặc dù đều là tranh đấu đến người chết ta sống, nhưng trong suy nghĩ đã mơ hồ nhận định người này tuy không phải là chính nhân quân tử, nhưng cũng không thể là kẻ âm hiểm dè tiện, đúng là bản thân đã quên mất anh ta còn có tên là “Sát tướng”, quên mất “Sự tích” anh ta từng chôn sống hơn sáu vạn hàng binh!

Từ Tĩnh lâu không nghe thấy A Mạch có động tĩnh gì, biết nàng đã đem những lời của mình lọt vào trong tai, cũng không nói nhiều lời, chỉ dựa vào thùng xe nhắm mắt dưỡng thần, cho A Mạch có thời gian tự mình cân nhắc cho thông suốt. Ngoài xe, Trương Sinh cùng Hắc Diện mơ hồ nghe được đối thoại giữa Từ Tĩnh và A Mạch, hai người nhìn nhau, đều rơi vào im lặng.

Đoàn người lặng lẽ đi tới thành phủ, vốn hôm nay là ngày quân nghị, các tướng lĩnh tề tụ thật chỉnh tề, bọn Lý Thiệu Hưởng, Vương Thất đã sớm chờ ở ngoài cửa, thấy xe la trở về, tất cả đều vây quanh lại, đón A Mạch và Từ Tĩnh vào trong phủ. Từ Tĩnh đơn giản chỉ cùng mọi người chạm mặt, rồi nói thẳng ra rằng thân thể mỗi một nên muốn đi nghỉ trước. A Mạch sớm đã cho người chuẩn bị phòng cho ông ta, nghe vậy liền sai Trương Sĩ Cường đưa Từ Tĩnh đi nghỉ, còn mình tiếp tục chủ trì hội nghị quân sự mỗi tuần một lần.

Quân Giang Bắc ngụ tại Thanh Châu đã hơn một tháng, việc kết hợp và tổ chức lại cũng đã hoàn thành, trong thành, biên chế của binh lính tác chiến đã có bốn vạn bảy ngàn sáu trăm năm mươi sáu người, trong đó kỵ binh có bốn ngàn năm trăm ba mươi một người. Cái khác tạm thời không nói, chỉ riêng chuyện xuất lương thảo mỗi ngày thôi đã phải chi phí rất lớn rồi. Mặc dù tiền bạc được thưởng từ Thái Hưng khá nhiều, nhưng cũng không thể lo nổi chi phí sinh hoạt cho bốn vạn người, mỗi khi nhắc tới việc này, quân nhu quan Lý Thiệu Hưởng lại giống như vừa ăn phải hoàng liên(1), hé miệng là có thể phun ra mật vàng bất cứ lúc nào.

Thanh Châu là vùng đất nghèo, trước đây đều phải dựa vào sự cung dưỡng của Ký Châu mà tồn tại, hiện giờ bề ngoài Thanh Châu và Ký Châu đã thành thế đối địch, tuy Tiểu Dực thủ thành Ký Châu vẫn chưa tiến hành phong tỏa kinh tế đối với Thanh Châu nhưng cũng không tiếp tục cung cấp tiền, lương cho Thanh Châu nữa.

“Xem tình thế này, chỉ bằng chúng ta phải nhanh chóng hạ Ký Châu thôi.” Hữu phó tướng quân Giang Bắc đương nhiệm Mạc Hải đề nghị.

Tiết Vũ lắc đầu, nói: “Vô An còn có đại quân của thất tử, chúng ta vốn giờ cao lá cờ chống lại thất tử, giờ chưa thấy khai chiến với thất tử, lại đi đánh người trong nhà trước, e là sẽ ảnh hưởng không tốt đến danh tiếng.”

Mạc Hải vốn xuất thân từ quân Dự Châu, là một người cao lớn thô kệch, tính tình cũng rất ngay thẳng, nghe Tiết Vũ nói như thế liền phản bác: “Tiết tướng quân quên là chúng ta đã làm phản rồi sao? Chẳng lẽ vì thanh danh mà để ọi người chết đói? Cả mấy vạn người như vậy, miệng ăn núi lở, không lấy Ký Châu thì làm sao bây giờ? Thái Hành không thể so với Ô Lan được, cái gì cũng không có, thì lấy gì để nuôi quân?”

Nghe Mạc Hải nói như vậy, sắc mặt Tiết Vũ liền có chút không tốt, anh ta sinh ra và lớn lên ở Thái Hành, tất nhiên không thích nghe người khác nói xấu Thái Hành nữa câu, mặc dù Thái Hành đúng là nơi đất bạc dân nghèo.

Vương Thất nhìn thấy Tiết Vũ không vui, sợ Mạc Hải tiếp tục đắc tội với người ta, vội vang cười nói: “Ngẫm lại có lẽ sẽ nghĩ ra biện pháp, nhớ ngày đó mới vào Ô Lan, mọi người lúc đó chẳng phải đều sợ trong núi không có gì nuôi quân đó thôi, nhưng kết quả thì sao, quân Giang Bắc chúng ta không chỉ nuôi được, mà còn lớn mạnh lên không ít còn gì!”

A Mạch đưa mắt nhìn Tiết Vũ, dò hỏi: “Tiết tướng quân, trước đây binh lính giữ thành Thanh Châu cũng có hai vạn người, ngoại trừ lương thảo do triều đình cấp, còn có nguồn cung cấp nào khác nữa không?”

Tiết Vũ lắc đầu nói: “Chỉ trông vào lương thảo do triều đình cấp mà miễn cưỡng nuôi quân, Thanh Châu vốn đã nổi danh là vùng đất nghèo, nên trong triều có rất nhiều người không nguyện đến đây làm quan.”

A Mạch cười, nàng biết Thanh Châu nghèo, chỉ có điều nhìn phủ đệ của các tướng lãnh trong thành này lại chẳng có vẻ khốn cùng như Tiết Vũ nói, vì thế lại hỏi: “Những người đến đây thì sao? Cũng không thể để cho họ ngay cả người nhà cũng không nuôi nổi!”

Tiết Vũ nghĩ nghĩ nói: “Thanh Châu là nơi tận cùng, triều đình cấp bổng lộc lại thiếu, nếu chỉ duy nhất một người đến thì không nói làm gì, nhưng nếu mang theo gia quyến đến thì đúng là không nuôi nổi. Về sau lại có một vị tướng thủ thành nghĩ ra một cách, đó là phân cho họ mỗi người một đỉnh núi Thái Hành, thu hoạch sản vật sẵn có đem về dùng trong gia đình.” Anh ta nói xong nhìn về phía đám người Vương Thất và Lý Thiếu Hưởng, nói: “Nhị vị đã từng từ thành Thanh Châu ra ngoài, hẳn là vẫn còn nhớ rõ chứ?”

Lý Thiếu Hưởng và Vương Thất đều sửng sốt, đây là chuyện giữ kín trong quân đội Thanh Châu, nói là phân cho đỉnh núi, kỳ thật chính là bị các tướng lĩnh cao cấp này chiếm lấy, sau đó sai sử binh lính đi canh tác thay bọn họ. Hai người bọn họ đều là mới phát đạt sau khi gia nhập quân Giang Bắc, ở Thanh Châu cũng không ít lần lên “Đỉnh núi” khổ lao. Hiện giờ Tiết Vũ điểm danh đến hai người, bọn họ bất giác đều có chút xấu hổ.

Lý Thiếu Hưởng con mắt vòng vo xoay chuyển, cười nói: “Trước kia đúng thật là có nghe đến.”

Vương Thất nói thẳng: “Nhớ, ta còn lên núi ở lại mấy ngày. Nếu nhớ không lầm, vườn đào trên núi Phi Hà là của nhà Tiết tướng quân?”

Mặt Tiết Vũ đỏ hồng lên, có chút không được tự nhiên, ứng phó nói: “Chuyện trong nhà đều do nội tử để ý, ta cũng không quá quan tâm.”

Trương Sinh nhìn thấy Tiết Vũ không được tự nhiên, vội vàng nói sang chuyện khác: “Tình hình ở đây với trên núi Ô Lan không giống nhau, liệu có thể đem các doanh tấn vào trong núi được không?”

Người khác còn chưa mở miệng, Lý Thiếu Hưởng cũng đã liên tục lắc đầu, phản đối: “Không được, vùng núi này rất hoang sơ, khí hậu lại khô hạn, chỉ trông chờ vào chút cao lương, sản lượng lại không cao. Những hộ nông gia trên núi ăn còn không đủ no, nên kể cả có tiền cũng không thể mua được lương thực.”

Không thiếu chư tướng trong quân là người Thanh Châu, tất nhiên cũng biết đó đều là tình hình thực tế, đều gật đầu công nhận, nhất tề nhìn về phía A Mạch, chờ chủ ý của nàng. A Mạch vẫn trầm mặc, vừa rồi khi Trương Sinh nói đem các doanh phân tán vào trong núi khiến trong lòng A Mạch vừa động, cũng nhân việc nuôi quân mà nghĩ ra cách giải quyết một vấn đề nan giải.

Mọi người thấy A Mạch trầm mặc không nói, cũng theo nhau mà trở nên im lặng, nhưng đợi đến nửa ngày vẫn không thấy A Mạch có phản ứng gì, trong lòng đều không khỏi cảm thấy kỳ quái. Vương Thất nhìn thoáng qua Lý Thiếu Hưởng ở bên cạnh, dùng khuỷu tay khẽ huých anh ta, hướng về phía A Mạch bĩu môi. Lý Thiếu Hưởng đối với động tác nhỏ của Vương Thất làm như không thấy, chỉ khẽ đằng hắng trong họng, đang định mở miệng, thì Trương Sinh đã lên tiếng gọi A Mạch trước: “Mạch đại nhân, ngài nói đi? Trong núi này không đủ sản vật và lương thực nuôi quân, Ký Châu mặc dù trù phú, nhưng chúng ta có nhờ cậy được hay không vẫn còn rất khó nói, dù sao chúng ta cũng phải nghĩ ra biện pháp mới được.”

A Mạch giờ phút này đã là phục hồi lại tinh thần, Trương Sinh nói lại vô cùng rõ ràng, A Mạch hiểu được ý tốt của Trương Sinh, trước hướng anh ta khẽ cười rồi mới hỏi chư tướng: “Mọi người nghĩ thế nào?”

Lý Thiếu Hưởng chần chờ một chút rồi nói: “Nếu không, ta cho người đi tìm vài ngọn núi thu hoạch ít sản vật tự nhiên đi?”

A Mạch cười nói: “Khai hoang trồng trọt cũng là một cách, chỉ có điều ít nhất phải hai năm mới nhìn thấy kết quả, không phải giải pháp trước mắt. Người trước cứ cho người tìm, cũng là làm một việc tốt cho dân chúng Thanh Châu.”

Lý Thiếu Hưởng gật đầu nói phải.

A Mạch còn nói thêm: “Nhất định phải giải quyết vấn đề ăn mặc, biện pháp tốt nhất chính là lấy từ vùng đất Ký Châu trù phú, chỉ có điều hiện tại có quân đội thất tử ở Võ An, chúng ta không có cách nào khác để xoay sở, cũng không thể làm ra cảnh nổi da nẫu thịt mà biến người nhà thành kẻ địch được.”

Tiết Vũ nghe xong lời ấy vội vàng gật đầu, nói: “Đúng là như thế.”

A Mạch nói tiếp: “Cho nên, tốt nhất là Tiểu tướng quân ở Ký Châu có thể chủ động đưa lương, tiền cho chúng ta là tốt nhất.” Thấy trên mặt chư tướng đều lộ vẻ khó hiểu, A Mạch cười cười, lại nói với Tiết Vũ: “Việc này phải phiền Tiết tướng quân tự mình đi Ký Châu một chuyến, nói quân Giang Bắc chúng ta không đủ lương thảo, trước mắt tính phải bỏ Thanh Châu, xin Tiểu tướng quân tạm thời cho quân ta mượn tạm vài quận huyện để làm chỗ trốn tránh.”

Tiết Vũ nghe đến đây biết A Mạch muốn mình đi lừa đảo, mặc dù không hoàn toàn tán thành, nhưng cũng khó mà nói khác, đành phải trầm giọng lĩnh mệnh.

Đợi cho quân nghị chấm dứt, sắc trời đã tối. Tiết Vũ theo mọi người rời khỏi phòng nghị sự, cố ý đi chậm vài bước tụt lại phía sau mọi người, vụng trộm kéo Lý Thiệu Hưởng lại, thấp giọng dò hỏi: “Lý tướng quân, không biết vị Từ tiên sinh mà lúc trước mọi người ra khỏi phủ nghênh đón là người phương nào?”

Lý Thiệu Hưởng giơ ngón tay cái về phía Tiết Vũ, đáp: “Đó là người lắm mưu nhiều kế nhất quân Giang Bắc ta, vốn là quân sư bên cạnh Thương soái, Từ Tĩnh, Từ tiên sinh.”

Tiết Vũ có chút kinh ngạc, nói: “Quân sư của Thương soái? Nhưng sao lại có vẻ rất thân thiết với Mạch đại nhân vậy?”

Lý Thiệu Hưởng thần bí cười cười: “Bởi vì Từ tiên sinh là thúc trượng của Mạch đại nhân!”

“Thúc trượng?” Tiết Vũ không khỏi kinh ngạc, “Mạch đại nhân đúng là đã có thê tử rồi sao?”

Lý Thiệu Hưởng cười hắc hắc, hỏi: “Thấy không giống người có thê tử phải không?”

Tiết Vũ theo bản năng lắc lắc đầu, trong lòng đột nhiên cảm thấy vô cùng may mắn, may là thê tử chưa tìm bà mối đem muội tử nhà mình gả cho Mạch đại nhân, nếu không, người khác còn không hiểu tại sao mình lại đem muội muội gả cho thủ trưởng làm thiếp? Đang nghĩ ngợi, chợt nghe Lý Thiệu Hưởng hô: “Mạch đại nhân”, Tiết Vũ vừa đưa mắt nhìn lên, thấy A Mạch mang theo thân vệ từ trước mặt đi tới, vội vàng cất tiếng chào: “Mạch đại nhân.”

A Mạch cười cười, nói với Tiết Vũ: “Đúng lúc Tiết tướng quân còn chưa đi, vừa rồi có câu quên chưa nói với tướng quân, khi nào Tiết tướng quân đi Ký Châu, nhất định phải nói rõ với Tiểu tướng quân rằng quân Giang Bắc chúng ta đúng là bất đắc dĩ mới dùng đến hạ sách này, chỉ mong Tiểu tướng quân niệm tình dân chúng Thanh Châu, quân Giang Bắc ta thật không đành lòng bỏ dân chúng Thanh Châu lại cho thất tử giết hại.”

Tiết Vũ và Lý Thiệu Hưởng đều ngẩn ra, tên thân vệ phía sau A Mạch lại phì cười thành tiếng. A Mạch quay đầu liếc nhìn anh ta một cái, anh ta vội vàng nghiêm mặt cúi đầu xuống.

Tiết Vũ bị tiếng cười của tên thị vệ kia làm cho búng tỉnh, vội vàng đồng ý nói: “Thuộc hạ hiểu rồi.”

A Mạch lại hàn huyên cùng anh ta vài câu, rồi mang theo tên thị vệ kia xoay người rời đi.

Tiết Vũ vẫn ngây ngốc đứng nguyên tại chỗ, Lý Thiệu Hưởng cười hắc hắc vỗ vai anh ta, nói: “Không phải buồn, dù sao ngươi và Tiểu lão tướng quân cũng không phải người ngoài, ta bảo thật, ngươi đi thì cứ việc nói thẳng: Ngài cấp lương thảo cho chúng ta đi, nếu cho, chúng ta nhất định nhớ kỹ ơn của ngài. Còn không cho? Tốt lắm, đừng trách chúng ta da mặt quá dày, cũng chỉ có thể mang theo dân chúng Thanh Châu đến chỗ ngài tìm nơi nương náu, ngài mau chuẩn bị phòng ở cho chúng ta đi!”

Tiết Vũ chớp chớp ánh mắt nhìn Lý Thiệu Hưởng mà cảm thấy vô cùng choáng váng.

Lại nói A Mạch mang theo tên thân vệ kia rời đi, cũng không về chỗ ở của mình, mà đi vòng đến chỗ của Từ Tĩnh. Trong phòng Từ Tĩnh đã sáng đèn, Trương Sĩ Cường đang chỉ huy hai tiểu binh khiêng một thùng nước nóng lớn, đưa mắt lên thấy A Mạch đang lại gần, vội vàng bảo hai tiểu binh đưa thùng nước ra ngoài, còn mình thì bước nhanh ra nghênh đón, kêu lên: “Đại nhân.”

A Mạch tùy ý khẽ gật đầu, hỏi anh ta: “Tiên sinh không ngủ sao?”

Trương Sĩ Cường lắc đầu nói: “Tiên sinh nói rong ruổi trên đường cả người rất khó chịu, cho nên nhất định phải tắm rửa, cũng vừa thu dọn xong.”

Trong phòng, Từ Tĩnh đã nghe được A Mạch và Trương Sĩ Cường nói chuyện, liền cất giọng hỏi: “Là A Mạch sao?”

A Mạch vội vàng cao giọng đáp: “Tiên sinh, là ta, A Mạch.”

Chú thích:

1- Hoàng liên: một vị thuốc trong Đông y, rễ to bằng đầu đũa, khúc khuỷu, ít rễ con nhiều, nhánh như bàn chân gà, ngoài vàng sẫm, trong vàng tươi, vị rất đắng.

110. Chương 110

Chương 110

QUÂN SƯ

Rèm cửa được vén lên, Từ Tĩnh đã thay xong một thân quần áo sạch sẽ từ trong phòng chậm rãi bước ra, nhìn A Mạch hỏi: “Hội nghị quân sự xong rồi sao?”

A Mạch vội nói: “Đã xong rồi, ta đến đây thăm tiên sinh, phải chăng đã quấy rầy tiên sinh nghỉ ngơi?”

Từ Tĩnh không trả lời, tầm mắt dừng lại trên người tên thân vệ sau lưng A Mạch, từ lúc ông ta vào thành đã phát hiện thấy tên thân vệ này vẫn không rời khỏi A Mạch nửa bước, không khỏi hỏi A Mạch: “Ai vậy? Sao lúc nào cũng như cái đuôi bám sau lưng người thế?”

A Mạch còn chưa trả lời, tên thân vệ kia đã tranh lời nói trước: “Từ tiên sinh, tại hạ họ Mộc.”

“Họ Mộc(1)?” Từ Tĩnh đưa tay vuốt râu.

Thân vệ này chính là Mộc Bạch, một cái tên giả của Lâm Mẫn Thận, anh ta thấy Từ Tĩnh hỏi, thản nhiên cười, đáp: “Đúng vậy, tại hạ là Mộc Bạch, đối với Từ tiên sinh...” Không để cho Lâm Mẫn Thận kịp nói hết lời, Từ Tĩnh liền ngắt lời nói: “Hai cây(2) thành rừng?”

Lâm Mẫn Thận ngẩn người, lập tức liền hiểu ra, ánh mắt lộ vẻ khâm phục, khen: “Đúng vậy, Từ tiên sinh quả nhiên lợi hại.”

Từ Tĩnh nhíu mày, tức giận nói: “Người không sợ người khác biết người là ai sao?” Nói xong lại quay đầu giáo huấn A Mạch: “Sao người lại thu nhận con chim công này bên người thế?”

Lâm Mẫn Thận nhất thời lúng túng, trêm mặt hết đỏ lại trắng, Trương Sĩ Cường đứng bên cạnh cũng cười xì một tiếng. A Mạch nhin cười, đáp: “Là do Thương soái an bài, ta cũng chẳng có cách nào.”

Từ Tĩnh lại nhìn nhìn Lâm Mẫn Thận, đột nhiên nói: “Đổi lại đi!”

Lâm Mẫn Thận sửng sốt, lại nghe Từ Tĩnh nói tiếp: “Đừng gọi là Mộc Bạch, đổi thành Bạch Mộc(3) tốt hơn.”

Lâm Mẫn Thận nổi giận nói: “Từ tiên sinh sao lại nói thế, uống cho tại hạ từ lâu ngưỡng mộ tiên sinh...”

“Mộc Bạch!” A Mạch lên tiếng ngăn Lâm Mẫn Thận lại: “Không được làm càn!”

Lâm Mẫn Thận mặt đỏ đỏ phừng phừng vẫn muốn nói tiếp, nhưng Từ Tĩnh đã xoay người sang nói với A Mạch: “Người theo ta đi dạo quanh đây đi.” Lâm Mẫn Thận thấy Từ Tĩnh coi khinh mình như thế, trong lòng lại tức giận, muốn vượt lên phía trước Từ Tĩnh để tranh luận phải trái. Nhưng Trương Sĩ Cường đã vội vàng túm anh ta lại, kéo ra ngoài sân: “Đại nhân và Từ tiên sinh có việc muốn nói, người và ta ra ngoài vườn canh gác.”

Lâm Mẫn Thận bị Trương Sĩ Cường lôi ra khỏi cửa, A Mạch thông thả đi bộ cùng Từ Tĩnh dọc theo con đường mòn trong vườn, cười khuyên nhủ: “Tiên sinh cần gì phải bực bội với anh ta như vậy.”

Từ Tĩnh im lặng một lát, đột nhiên nói: “Anh ta không nên như vậy, dùng người thì không nên nghi ngờ, người đã nghi ngờ thì không nên dùng, làm như vậy trái lại thật là tầm thường.”

A Mạch sững sốt, lập tức liền hiểu được “anh ta” mà Từ Tĩnh nhắc đến là chỉ Thương Dịch Chi. A Mạch lặng đi một lúc rồi nói: “Võ công của Lâm Mẫn Thận rất tốt.” Thấy Từ Tĩnh quay lại nhìn mình, A Mạch thản nhiên cười cười, giải thích: “Anh ta cũng là có ý tốt, có chuyện này chắc tiên sinh chưa biết, khi ta ở Thái Hưng có bị thương một lần, thiếu chút nữa thì mất mạng. Anh ta đầu tư trên người ta nhiều lắm, sợ chưa kịp thu hồi vốn thì ta đã bị kẻ khác giết mất, thế nên mới đặc biệt để Lâm Mẫn Thận ở bên cạnh để bảo vệ ta.”

Từ Tĩnh quan sát A Mạch một khắc, nở nụ cười, nói: “Xem ra ngươi đã thông suốt rồi, so với ngươi, lão phu trái lại đã thấp kém hơn rồi.”

A Mạch vội nói: “Tiên sinh đừng nói như vậy, tiên sinh đối với A Mạch chính là thầy tốt bạn hiền, nếu không có tiên sinh, A Mạch sao có ngày hôm nay.”

Từ Tĩnh nhìn một cách xem thường, không khách khí nói: “Ngươi đừng vuốt mông ngựa ta, trong lòng ta và ngươi đều hiểu, chúng ta cùng nhau kết hợp lại là vì nhu cầu, ngươi không nhận ân tình của ta, ta cũng chẳng thiếu ân tình của ngươi.”

A Mạch cười cười: “A Mạch biết.”

Từ Tĩnh vuốt râu, nói trắng ra: “Biết là tốt, cho nên về sau hãy thu hồi cái sự khôn vặt của ngươi lại, lão phu không cần cái này. Hơn nữa, ngươi giờ đã là người giữ vị trí cao nhất ở trong quân, không cần phải nhìn về mặt của người khác để sống nữa, phải cứng rắn lên, chỉ cần ngươi có thể đánh thắng trận, người khác tự nhiên sẽ phải kính trọng ngươi, sợ ngươi.”

A Mạch biết Từ Tĩnh có ý tốt, trong lòng không khỏi có chút cảm kích, lại theo thói quen ôm quyền vái một cái, cung kính nói: “Đa tạ tiên sinh dạy bảo.”

Từ Tĩnh thấy vậy lại nhướn mắt nhìn một cách xem thường, rồi chép miệng lắc lắc đầu, không chịu nói tiếp nữa. A Mạch thấy thế không khỏi cười khổ, nàng vốn phải sống như vậy trong một thời gian rất lâu rồi, nhất thời muốn sửa cũng không phải chuyện dễ.

Từ Tĩnh hỏi: “Ngươi tới tìm lão phu có việc gì?”

A Mạch suy nghĩ, nói: “Vẫn là việc Thường Ngọc Thanh ở Võ An, ta đã cẩn thận suy nghĩ rồi, cảm thấy hiện giờ vẫn chưa phải thời cơ tốt để chủ động tấn công. Hơn nữa, hiện giờ quân Giang Bắc cũng vừa bại trận chưa kịp hồi phục.”

Từ Tĩnh nghe vậy liền dừng cước bộ, xoay người nhìn A Mạch, hỏi: “Ngươi đã nghĩ ra đối sách rồi sao?”

Khuôn mặt A Mạch trở nên kiên nghị, trầm giọng đáp: “Thuận theo tình thế, gặp dịp thì biến hóa. Vả lại phải xem động tác của Thường Ngọc Thanh như thế nào, nếu vẫn lừa dân chúng đến công thành, thì sẽ tương kế tựu kế dụ anh ta vào thành rồi tiêu diệt.”

“Vậy dân chúng thì sao?” Từ Tĩnh hỏi.

A Mạch mím chặt môi, đáp: “Dân chúng nếu có thể cứu liền cứu, không thể cứu thì dùng làm mồi nhử.”

Từ Tĩnh lặng lặng nhìn A Mạch, đột nhiên nở nụ cười, nói: “A Mạch, ngươi hiện tại mới chân chính là một tướng quân.”

A Mạch cười khổ nói: “Tiên sinh đừng nói móc ta.”

“Không, không phải nói móc, mà là khen ngươi!” Từ Tĩnh nghiêm mặt nói: “Từ xưa đến nay không có tướng quân nào được lưu danh vì có tấm lòng từ bi nhân ái, câu nhân từ không thể cầm quân chính là ý này, nếu ngươi chỉ lo nhân ái đối với dân chúng ở dưới thành thì sẽ bắt nhân với dân chúng trong thành và quân giữ thành, một khi thành bị phá, tất cả đều sẽ bị tàn sát.”

A Mạch thản nhiên cười.

Từ Tĩnh ngồi xuống một tảng đá, lại tiếp tục theo câu chuyện vừa rồi mà hỏi: “Nếu Thường Ngọc Thanh lừa dân chúng đến sông đào bảo vệ thành thì sao?”

A Mạch ngồi xuống đối diện với Từ Tĩnh, không trực tiếp trả lời vấn đề của Từ Tĩnh mà nói: “Tiên sinh, ta muốn lấy một bộ phận tinh nhuệ từ kỵ binh dùng làm đội du kích, còn lại sắp xếp cho các bộ binh doanh.”

Hiện nay cơ cấu trong quân chính là lấy đội làm đơn vị chiến thuật cơ bản, một đội có một trăm người, quản lý mười ngũ, trên đội là doanh, trên doanh là quân đoàn. Trong đó, bộ binh, kỵ binh là doanh độc lập, không có quan hệ quản lý trực tiếp. Trong bộ binh doanh mặc dù cũng có kỵ binh, nhưng số lượng rất nhỏ, phần lớn làm thân vệ cho các tướng lĩnh hoặc làm thám báo trong doanh.

Từ Tĩnh bỗng nhiên phát sinh hứng thú, lại dùng tay khê vuốt râu, hỏi: “Nói thử một chút nghe xem, người có ý tưởng gì?”

A Mạch nói: “Một số kỵ binh vì không có chiến mã tốt nên không thể dùng trong chiến đấu, chỉ bằng phối hợp với bộ binh doanh, thứ nhất, có thể đảm nhiệm làm lính liên lạc cho các tướng lĩnh, hoặc dùng để vận tải đồ quân nhu. Thứ hai, có thể làm một đội độc lập, dùng để tiến hành trinh sát và chiếm lĩnh một số vị trí trọng yếu trong trận địa, hoặc khi quân địch lộ vẻ hỗn loạn, bố trí thành đội hình chiến đấu ở mặt sau bộ binh, dưới sự chỉ huy của tướng quân bộ binh, có thể lợi dụng thời cơ có lợi mà truy đuổi quân địch.”

Từ Tĩnh nghe xong, trong mắt lập tức lóe tinh quang, tay vẫn không ngừng vuốt râu, đột nhiên hỏi: “Nếu là đại binh tác chiến, thì kỵ binh dùng như thế nào?”

A Mạch ngượng ngùng cười, đáp: “Nhất thời còn chưa nghĩ đến, chỉ nghĩ dù sao những kỵ binh đó nếu giao chiến trực diện cùng thiết kỵ thất tử thì sẽ gặp nguy hiểm, chỉ bằng lưu lại để dùng vào việc khác có ích hơn.”

Trên mặt Từ Tĩnh lộ ra vẻ suy ngẫm, tự mình nghiên cứu, khảo xét, qua một lúc lâu mới vừa cười vừa hỏi: “Vậy người muốn thả kỵ binh tinh nhuệ ra ngoài để làm gì? Đề phòng Thường Ngọc Thanh công thành sao?”

A Mạch đáp: “Đúng vậy, chỉ cần một sư (4) du kích tinh nhuệ bên ngoài, cho dù Thường Ngọc Thanh có công thành, chúng ta cũng chiếm được phần thắng nhiều hơn.”

Từ Tĩnh không khỏi gật đầu, lại hỏi: “Đường Thiệu Nghĩa đi rồi, hiện giờ ai thống lĩnh kỵ binh?”

“Trương Sinh.” A Mạch đáp.

Từ Tĩnh nghe vậy thì kinh ngạc nhìn A Mạch.

A Mạch bất đắc dĩ cười, nói: “Đã nghi ngờ thì không dùng người, đã dùng người thì không nên nghi ngờ, ta tin anh ta.”

Từ Tĩnh trầm mặc một lát, nói: “Vậy người cần thương lượng trước với anh ta về việc thay đổi này, dù sao chủ yếu vẫn là điều động kỵ binh.”

A Mạch gật đầu đáp: “Ta ngày mai sẽ đi.”

Sáng sớm hôm sau, A Mạch đến giáo trường kỵ binh doanh tìm Trương Sinh, ai ngờ còn chưa nhìn thấy Trương Sinh đâu, lại đã thấy Vương Thất và Lý Thiệu Hưởng ở góc giáo trường xa xa phía trước. Lý Thiệu Hưởng đang giơ hai tay ngăn cản Vương Thất, giống như hai người đang tranh luận chuyện gì đó.

A Mạch thấy lạ, liền đi lại gần nghe, chợt thấy Lý Thiệu Hưởng nói: “Không được, không được, Vương Thất người không được quấy phá lung tung!”

Wương Thất trên người dính đầy bụi, vừa đẩy mạnh Lý Thiệu Hưởng, vừa chửi bậy nói: “Người giữ lại con súc sinh này mới là quấy phá lung tung, lãng phí lương thảo chưa nói, lại còn cả ngày coi hấn như đại gia mà cho người đến hầu hạ, ôi giời! Người nhìn nó xem, người nhìn nó xem, người nhìn cái bộ dạng của nó xem! Đúng là chủ làm sao, tớ làm vậy!”

Vương Thất kêu lên chỉ về phía sau Lý Thiếu Hường, A Mạch nhìn theo hướng đó, thấy trên giáo trường không có ai, nhưng tại bãi cỏ, phía trên cọc gỗ có buộc một thần tuần chiến mã hung hãn lông màu trắng, bờm dựng đứng, vẻ mặt hiên ngang. A Mạch nhíu mày nhìn kỹ, càng nhìn càng cảm thấy con ngựa này rất quen, trong giây lát chợt nhớ ra đây đúng là con ngựa mà Thường Ngọc Thanh vẫn thường cưỡi, hình như có tên là “Chiếu Dạ Bạch”.

Lý Thiếu Hường trong lúc vô tình nhìn thấy A Mạch, liền thở phào nhẹ nhõm, vội vàng kéo Vương Thất lại, kêu lên: “Đại nhân, ngài mau phân xử giúp chúng ta đi.”

Thì ra A Mạch không nhớ lầm, chiến mã này quả nhiên chính là con Chiếu Dạ Bạch, trong đại chiến tại sông Tử Nha, Thường Ngọc Thanh đã lưu lại bên bờ sông. Lần đại chiến đó, Thường Ngọc Thanh trúng kế bị vây hãm, liền kéo theo A Mạch nhảy xuống sông trốn thoát, để lại con ngựa mình cưỡi trên bờ sông, sau trận chiến liền bị Lý Thiếu Hường coi như bảo bối “nhặt được” mà đem về, cất giấu lén lút mang đến Thanh Châu.

Mấy ngày trước đây, Vương Thất tới tìm Lý Thiếu Hường để lấy chiến mã, vừa lúc trông thấy con Chiếu Dạ Bạch này, thấy nó là thần tuần, liền chẳng nói qua với Lý Thiếu Hường lời nào đã nhảy lên cưỡi. Ai ngờ Chiếu Dạ Bạch tính tình rất quái. Người nói nó ôn hòa nhu thuận, nhưng nó lại không chịu để cho người không chế, bất kể là ai nhảy lên lưng nó để cưỡi đều bị nó hất ngã. Nhưng nếu người nói nó là con ngựa trái tính trái nết, thì ai cho nó lương thảo nó đều ăn, đúng là một con ngựa không có khí tiết.

Nói ngắn gọn, thì con Chiếu Dạ Bạch chính là một con ngựa vô lại. Vương Thất mấy lần thử thuần phục con ngựa này đều không thành, tức giận đến nỗi chỉ muốn giết ngay con tuần mã này cho hả giận, nhưng Lý Thiếu Hường thì đâu thể để cho anh ta làm thế được, vì thế hai người liền bắt đầu tranh cãi.

A Mạch nghe xong liền đưa mắt nhìn Chiếu Dạ Bạch bên sân kia đang vươn cổ ngẩng cao đầu, trong đầu đột nhiên hiện lên khuôn mặt của Thường Ngọc Thanh, cũng một vẻ kiêu ngạo, hiên ngang như vậy...

Lý Thiếu Hường vẫn còn đang lải nhải: “Đại nhân, ngài nói một con thần tuần như vậy, chẳng lẽ lại không có cá tính hay sao? Vương Thất tự mình không thuần phục được, nên mới đòi giết nó cho hả giận, ngài nói anh ta đây có phải là quá phá lung tung hay không?”

Vương Thất lại tức giận: “Người nuôi nó mấy tháng, có thấy người thuần phục nó đâu, nếu không thể thuần phục thì còn lưu nó lại làm gì? Không bằng giết đi cho rảnh nợ!”

Lý Thiếu Hường nghe xong tất nhiên lại cãi lại, hai người người một câu, ta một câu, đứng cãi nhau trước mặt A Mạch, cuối cùng nhất tề hỏi A Mạch: “Đại nhân, ngài nói xem phải làm thế nào?”

Chú thích:

1, 2 – Mục và Mộc: đều có nghĩa là gỗ.

3- Bạch Mục: gỗ trắng

4- Hai cây thành rừng: nguyên văn “Song mục thành lâm”, ý nói thân phận thật của Mục Bạch không phải là họ Mục mà là họ Lâm.

111. Chương 111

Chương 111

KHÍCH TUỞNG

“Đưa trở về!” A Mạch bỗng nói, “đưa đến Võ An cho Thường Ngọc Thanh để anh ta bỏ tiền ra chuộc, nếu không chịu thì giết chết con ngựa này ngay ngoài thành Võ An.”

Lý Thiều Hường và Vương Thất đều sửng sốt, ngay cả con Dạ Chiếu Bạch kia dường như nghe cũng hiểu được lời A Mạch, liền há mồm tròn mắt, ngẩng đầu hí vang, dây dựa muốn giật đứt dây cương mà chạy. Lý Thiều Hường vẫn có chút do dự không muốn, Vương Thất thì vỗ tay trầm trồ khen ngợi nói: “Đúng! Kêu Thường Ngọc Thanh lấy tiền ra chuộc, chúng ta vừa kiếm được bạc lại vừa khiến anh ta mất mặt, một công đôi việc.”

“Còn có thể thăm dò tình hình quân địch ở Võ An.” A Mạch cười cười, lại dặn dò: “Gọi người cưỡi khoái mã đi, không cần thiết thì không quay trở lại.”

Vương Thất vội vàng gật đầu nhận lệnh, quay về tuyển chọn một số người thông minh, linh hoạt từ đội thám báo, dặn dò cứ làm như thế, như thế, lại cho bọn họ cưỡi ngựa hàng đôi, đem theo con Dạ Chiếu Bạch phi thẳng đến thành Võ An.

Thành Võ An cách Thanh Châu chưa đến hai trăm dặm về phía tây bắc, ra roi thúc ngựa chỉ một ngày là đến. Mấy thám báo vốn đã được Vương Thất dặn dò, trên đường đi cũng không hề vội vã, đi đến dòng suối cạn cách Võ An ba mươi dặm liền cố ý dừng lại nghỉ ngơi, đợi sáng sớm ngày hôm sau, trước thì cho ngựa ăn uống thật no nê, để lại hai cánh quân cưỡi chiến mã chờ trong rừng cây cạnh dòng suối, những người khác lúc này vừa cưỡi tuần mã, vừa dắt Dạ Chiếu Bạch đi về phía thành Võ An.

Trong thành Võ An, Thường Ngọc Tông nghe thấy tiếng giáo gác cổng thành bầm báo, vội vàng lên vọng lâu trên cổng thành xem, chỉ thấy phía ngoài cổng thành, ngoài một tầm tên bắn quả thực có mấy kỵ binh Nam Hạ, ở giữa nổi bật lên một thân tuần chiến mã màu trắng béo tốt, cường tráng, đúng là con Dạ Chiếu Bạch mà Thường Ngọc Thanh vẫn cưỡi. Thường Ngọc Tông quay đầu hỏi giáo úy bên cạnh: “Bọn chúng đòi đổi lấy cái gì?”

“Năm ngàn lượng bạc trắng” Giáo úy kia đáp. Trong lòng Thường Ngọc Tông bỗng mừng thầm, nhưng trong người lại không mang theo nhiều bạc như vậy, chắc là bọn thuộc hạ cũng thế. Viên giáo úy kia sau khi do dự lại nói tiếp: “Nói không cần bạc trắng, chỉ cần ngân phiếu, nếu không có ngân phiếu của Nam Hạ thì ngân phiếu Bắc Mạc của chúng ta cũng được.”

Thường Ngọc Tông sửng sốt, đợi đến khi phản ứng được liền tức giận mắng: “Bọn mọi rợ Nam Hạ thật đáng hận!”

Viên giáo úy kia lén nhìn sắc mặt Thường Ngọc Tông, cẩn thận hỏi: “Tướng quân, chúng ta làm làm thế nào bây giờ?”

Theo như Thường Ngọc Thanh vẫn nói, Thường Ngọc Tông mặc dù tuổi chưa nhiều, nhưng làm việc lại ít khi lỗ mãng, rõ ràng giờ phút này trong lòng rất tức giận, nhưng vẫn không có ý định làm việc sơ xuất, liền dặn dò viên giáo úy: “Trước cố gắng kéo dài thời gian, rồi mau phái người đi bẩm báo đại tướng quân.”

Viên giáo úy nghe xong khẽ gật đầu, phái người nói với kỵ sĩ Nam Hạ dưới thành rằng phải đi gom góp ngân lượng, rồi âm thầm phái người cưỡi khoái mã đi thông báo với đại tướng quân Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Tông ở trên tường thành chờ đường huynh, kết quả là chưa đợi được Thường Ngọc Thanh, nhưng lại chờ được thúc phụ Thường Tu An đến.

Thường Tu An người chưa lên đến thành nhưng đã nghe thấy tiếng: “Để ta xem xem, để ta xem xem, có đúng là con Dạ Chiếu Bạch của Lão Thất không?”

Thường Ngọc Tông nghe thấy liền kinh ngạc quay người lại, chỉ thấy Thường Tu An bước từng bước đến lỗ châu mai, hí mắt quan sát cẩn thận, rồi kêu lên thành tiếng: “Ồ! Đúng là con Dạ Chiếu Bạch của Lão Thất, sao lại rơi vào tay bọn mọi rợ Nam Hạ được nhỉ?”

Thường Ngọc Tông không trả lời, chỉ nhìn lướt qua vẻ mặt bất đắc dĩ của tên lính liên lạc đi theo sau Thường Tu An, liền hỏi Thường Tu An: “Sao tam thúc lại đến đây?”

Thường Tu An vừa nhìn vừa đáp: “Lão Thất đi đôn đốc việc chế tạo khí giới công thành, việc nhỏ thế này không đáng phải đi tìm anh ta.” Ông ta nói xong lại quay người nhìn Thường Ngọc Tông, dùng giọng

trưởng bối giáo huấn: “Không phải ta nói người a, Lão Thập Nhất, người chuyện gì cũng tốt, chỉ có điều là làm việc quá cẩn thận, có mỗi việc còn con này mà người cũng phải đi hỏi Lão Thất sao?”

Thường Ngọc Tông thầm nghĩ đây chính là chuyện liên quan đến Mạch Tuệ, ta có thể không cẩn thận sao? Ta cũng vì một lần không cẩn thận, kết quả liền bị Mạch Tuệ tiêu diệt mất ba vạn tinh kỵ binh... Trong lòng mặc dù nghĩ như vậy, nhưng trên mặt cũng không dám tỏ vẻ bất kính, chỉ cúi đầu cup mắt nói: “Tam thúc dạy phải lắm.”

Thường Tu An cười ha hả, dùng tay vỗ vỗ vai Thường Ngọc Tông, ghé sát vào tai nói: “Mấy tên mọi rợ Nam Hạ này đi đường xa từ Thanh Châu mà đến, chắc chắn là người, ngựa đều kiệt sức, người trước cứ dùng ngân phiếu đổi lấy Dạ Chiếu Bạch về, sau lại phái người truy kích, bọn chúng chỉ có vài tên, còn có thể chạy được sao?”

Thường Ngọc Tông có chút do dự, hỏi: “Làm như vậy có được hay không... Cái này... có chút...?”

Thường Tu An trừng mắt: “Có chút cái gì mà có chút? Người chẳng lẽ muốn nói chuyện tín nghĩa với bọn mọi rợ Nam Hạ này hay sao, lúc bọn chúng lột áo giáp của những tướng sĩ chết trận của chúng ta thì có nói đến chuyện tín nghĩa hay không? Hơn nữa, mấy tên mọi rợ Nam Hạ dưới thành này không chừng đến để tìm hiểu động tĩnh của chúng ta, sao có thể thả cho chúng còn sống mà trở về được!”

Trong lòng Thường Ngọc Tông vẫn cảm thấy có chút gì đó không yên tâm, chần chờ một chút rồi hỏi: “Mấy tên mọi rợ Nam Hạ này cũng chỉ đứng ở dưới thành thì có thể tìm hiểu được tin tức gì ở trong thành chúng ta được? Đùng trúng kế dụ địch của chúng!”

Thường Tu An không kiên nhẫn khoát tay áo, trực tiếp căn dặn tiểu giáo canh giữ cổng thành: “Chuẩn bị ngân phiếu theo yêu cầu của chúng, chờ hai bên giao dịch xong, khi Dạ Chiếu Bạch về đến tay, lập tức giết chết mấy tên mọi rợ đó đi.”

Tên tiểu giáo lại liếc trộm Thường Ngọc Tông, thấy anh ta cũng không có ý ngăn cản, lúc này mới ôm quyền nói: “Tuân lệnh!” Khi tên tiểu giáo vừa xoay người bước đi, Thường Tu An lại cao giọng gọi anh ta, vẫy vẫy tay ý bảo tiểu giáo quay lại, thấp giọng nói: “Tốt nhất là bắt sống để chúng ta thẩm vấn tình hình của chúng ở Thanh Châu.”

Ngoài thành, kỵ binh quân Giang Bắc vốn đã sớm yêu cầu trong thành chỉ được phái ra một người cầm ngân phiếu, đi bộ ra đổi ngựa, chỉ cần nhiều hơn một người, bọn họ sẽ lập tức sẽ giết chết Dạ Chiếu Bạch. Chính vì thế, tiểu giáo Bắc Mạc đặc phái một tên lính can đảm một mình ra khỏi thành, còn mình thì tự lĩnh một đội kỵ binh nấp sau cửa thành, chỉ đợi tên lính kia đổi bạc lấy Dạ Chiếu Bạch xong, anh ta liền dẫn người xông ra, nhất định phải bắt sống mấy tên kỵ binh quân Giang Bắc.

Ban đầu, mọi chuyện đều tiến hành rất thuận lợi, tên lính Bắc Mạc kia đưa mắt kiểm tra Dạ Chiếu Bạch, thấy toàn thân cũng không có thương tích gì, lúc này mới lấy ngân phiếu năm vạn lượng giao cho kỵ binh quân Giang Bắc rồi cầm lấy dây cương của Dạ Chiếu Bạch. Vốn anh ta trước khi ra khỏi thành đã được dặn rằng Dạ Chiếu Bạch không bao giờ để người khác cưỡi, cho nên cũng không lên ngựa, chỉ dắt Dạ Chiếu Bạch thông thả đi về phía cổng thành. Mới đi được nửa đường, cổng thành đột nhiên mở rộng, đại đội kỵ binh từ trong thành phóng ngựa lao ra, phi như bay về hướng mấy tên kỵ binh quân Giang Bắc.

Lại nói mấy tên kỵ binh quân Giang Bắc sau khi cầm được ngân phiếu liền quay ngựa đi, chưa đi được xa liền nghe thấy phía sau đột nhiên truyền đến tiếng vó ngựa dồn dập như sấm động, không khỏi quay đầu lại nhìn, chỉ thấy một đội kỵ binh Bắc Mạc tay vung loan đao từ trong thành vọt ra rất nhanh, bụi đất theo vó ngựa cuộn lên, miệng hét rất lớn, thanh thế bức người.

“Đi mau!” Tên kỵ binh cầm đầu quân Giang Bắc gấp giọng quát, hai chân dùng sức kẹp bụng ngựa rồi giục ngựa phi nước đại, còn mình thì ở trên lưng ngựa xoay người giương cung, nhắm thẳng vào con Dạ Chiếu Bạch chưa đến cổng thành mà bắn. Những tên kỵ binh bên cạnh cũng rất nhanh xoay người lại lấp cung tên mà bắn.

Tên lính Bắc Mạc vừa rồi thấy cổng thành mở rộng, liền nắm lấy Dạ Chiếu Bạch mà chạy như bay, may mà con Dạ Chiếu Bạch này cũng rất biết phối hợp chạy theo. Mắt thấy sẽ lọt vào bên trong vòng bảo vệ của kỵ binh quân mình, ai ngờ Dạ Chiếu Bạch lại đột nhiên giở chứng, chẳng những không hề chạy theo anh ta, mà còn đột nhiên kéo anh ta sang hướng khác mà phóng đi. Tên lính kia trong lòng rất khẩn trương,

lại không dám buông dây cương, thiếu chút nữa bị Dạ Chiếu Bạch kéo ngã, vừa lảo đảo mấy bước lại nghe thấy tiếng gào thét thất thanh của người bên cạnh, một mũi tên lướt sát qua bên cạnh anh ta. Tên lính ngẩn người, trên người bỗng toát mồ hôi lạnh.

Mấy kỵ binh quân Giang Bắc chỉ bắn một mũi tên rồi quất ngựa chạy đi, ngựa mà bọn họ cưỡi vốn đều là tuần mã do Vương Thất cố ý chọn trong quân Giang Bắc, hơn nữa lại sớm có đề phòng, cho nên kỵ binh quân Bắc Mạc phía sau mặc dù cố hết sức đuổi theo nhưng vẫn bị rút lại khoảng một tầm tên bay. Hai bên cứ như vậy mà chạy thẳng đến ba mươi dặm, đến lúc này thì thể lực kỵ binh quân Giang Bắc lộ rõ vẻ không thể chống đỡ nổi, tốc độ dần dần chậm lại. Phía sau, giáo úy chỉ huy đội quân truy kích Bắc Mạc trong lòng mừng rỡ, biết rằng ngựa của mình tuy cũng đã bắt đầu mỏi mệt, nhưng vẫn còn tốt hơn so với đối phương, chỉ cần tiếp tục kiên trì một lát nữa thôi thì nhất định có thể bắt sống được bọn mọi rợ Nam Hạ. Nhưng anh ta lại không biết rằng ở phía trước, phía sau một khe núi, có một dòng suối cạn, ở hai bên rừng cây của con đường núi, hai cánh kỵ binh quân Giang Bắc đã chuẩn bị sẵn cung tên cưỡi chiến mã đứng chờ...

Thường Tu An và Thường Ngọc Tông ở trên tường thành cũng có chút nghi hoặc, Dạ Chiếu Bạch và tên lính kia đã an toàn trở về thành, nhưng đợi rất lâu mà không thấy đội kỵ binh quay lại. Hai người nhìn nhau, đều thấy trong mắt người kia lộ ra một tia nhìn chột dạ.

Thường Tu An lẩm bẩm như thể tự an ủi mình: “Chúng ta không nghe thấy động tĩnh gì, chắc sẽ không phải là bọn chúng dùng kế dụ binh, nhưng không hiểu bọn chúng đuổi mấy thằng nhãi kia đến tận đâu vậy?”

Thường Ngọc Tông suy nghĩ rồi hỏi Thường Tu An: “Tam thúc, có nên đi báo cho Thất ca một tiếng không?” Một lời của anh ta thốt ra lại sợ Thường Tu An suy nghĩ nhiều, vội vàng nói thêm: “Nếu Thất ca biết tìm được Dạ Chiếu Bạch chắc chắn sẽ rất cao hứng.”

Lần này Thường Tu An không phản đối, Thường Ngọc Tông vội vàng gọi người dắt Dạ Chiếu Bạch đi đến phía thành bắc, chỗ chế tạo quân giới tìm Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh đang quan sát thợ thủ công thí nghiệm máy bắn đá vừa mới chế tạo ra. Đây là một loại vũ khí công thành rất lợi hại, có thể bắn đá vào quân địch trên tường thành hoặc bắn vào trong thành, gây sát thương rất lớn cho quân giữ thành. Nhưng Thường Ngọc Thanh vẫn chưa cảm thấy hài lòng đối với cái máy bắn đá do thợ thủ công vừa mới làm ra, ngay như trong thí nghiệm vừa rồi, tầm bắn của máy bắn đá này còn chưa đến năm mươi trượng, trong khi quân giữ thành Thanh Châu lại có thể dùng ưu thế của tháp cao cùng công sự trên mặt thành mà thoải mái bắn tên tới khoảng cách này. Nếu không thể tăng tầm bắn của máy bắn đá thì rất khó tạo thành lực sát thương đối với quân lính và công sự phòng ngự trên tường thành.

Người đời đều biết Thường Ngọc Thanh nổi tiếng nhờ kỵ binh, lại thấy anh ta xuất thân từ tướng môn vọng tộc, ngày thường làm việc cuồng ngạo không kiềm chế, rất khó tưởng tượng được là anh ta sẽ lại tới những nơi như chỗ chế tạo quân giới này, lại càng không thể ngờ rằng anh ta lại vô cùng kiên nhẫn thảo luận cùng thợ thủ công về cách làm thế nào để kéo dài tầm bắn ấy bắn đá.

Dạ Chiếu Bạch từ phía xa đã nhìn thấy Thường Ngọc Thanh, liền hí dài một tiếng, giật dây cương ra khỏi tay tên lính mà chạy thẳng đến chỗ Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh kinh ngạc xoay người, thấy Dạ Chiếu Bạch chạy đến bên cạnh dùng cổ cọ vào người anh ta, nhất thời cảm thấy vô cùng mừng rỡ, vừa lấy tay vuốt ve bờm của Dạ Chiếu Bạch, vừa hỏi tên lính chạy theo phía sau: “Sao lại thế này? Tìm được ở đâu thế?”

Tên lính kia đem sự tình đầu đuôi kể lại, Thường Ngọc Thanh càng nghe, sắc mặt càng lạnh, sau khi nghe xong, trên mặt đã phủ một tầng sương lạnh buốt, dùng tay ấn lên người Dạ Chiếu Bạch một cái, thân thể đã nhẹ nhàng bay lên rồi rơi xuống yên ngựa, giật dây cương phi như bay.

P phía trên vọng lâu tướng thành, Thường Tu An nhìn thấy Thường Ngọc Thanh cưỡi ngựa chạy vội từ trong thành ra, trong lòng bất giác có chút không yên, nhất thời không dám đi xuống giáp mặt Thường Ngọc Thanh, chỉ bắt Thường Ngọc Tông đi xuống nghênh đón Thường Ngọc Thanh. Ai ngờ Thường Ngọc Thanh lại không xuống ngựa, chỉ quất lớn với Thường Ngọc Tông vừa từ trên tường thành xuống nghênh đón: “Mở cửa thành!”

Thường Ngọc Tông vội vàng tiến lên vài bước, kéo con ngựa Thường Ngọc Thanh đang cưỡi, khuyên nhủ: “Thất ca, huynh bình tĩnh một chút, đừng tiếp tục trúng kế khích tướng của bọn mọi rợ Nam Hạ nữa.”

Thường Ngọc Thanh biết phái kỵ binh đuổi theo giết quân Giang Bắc không phải chủ ý của Thường Ngọc Tông, nhưng Thường Tu An dù sao cũng là trưởng bối, anh ta không thể nói nặng lời được, nên chỉ có thể phát hỏa với Thường Ngọc Tông: “Người cũng biết đó là kế khích tướng của bọn mọi rợ Nam Hạ sao? Vậy sao người còn phái một đội kỵ binh đuổi theo giết bọn họ?”

Kỵ binh Bắc Mạc xây dựng theo biên chế một trăm người thành một đội, một ngàn người thành một đoàn, một đội kỵ binh đó ước chừng có một trăm kỵ binh. Kỳ thật cho dù muốn bắt sống mấy tên kỵ binh quân Giang Bắc thì cũng không đáng phải dùng nhiều kỵ binh như vậy, nhưng Thường Tu An phái nhiều người như vậy chỉ để giết chết mấy tên kỵ binh quân Giang Bắc thì rõ ràng là có ý bốn cột.

Thường Ngọc Tông bị Thường Ngọc Thanh răn dạy thì nói không nên lời, lại nghe thấy phía sau có tiếng vó ngựa ầm ầm như sấm dậy, quay đầu nhìn lại, thấy phía sau Thường Ngọc Thanh có một đại đội kỵ binh đang chạy đến. Trong lòng Thường Ngọc Tông càng gấp, vội vàng ngẩng đầu nhìn lên phía trên tường thành, hy vọng Thường Tu An có thể xuống dưới khuyên Thường Ngọc Thanh, ai ngờ Thường Tu An đã sợ tới mức ngay cả đầu cũng không dám lộ ra. Thường Ngọc Tông bất đắc dĩ đành phải giữ chặt lấy đầu Dạ Chiếu Bạch, gấp giọng khuyên nhủ: “Thất ca, Thất ca, nếu huynh cứ như vậy mà xông ra ngoài, chẳng phải là đúng ý của bọn mọi rợ Nam Hạ hay sao! Ngàn vạn lần không thể đi được!”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh nói: “Nếu ta không đi, mới là đúng ý của bọn mọi rợ Nam Hạ! Nhân số một đội không nhiều cũng không ít, vừa hợp với khẩu vị của bọn chúng! Nếu còn chậm thêm chút nữa, e rằng đến một người cũng chẳng cứu nổi! Buông tay!” Thường Ngọc Thanh gầm lên một tiếng, vung mũi thương vào bàn tay đang giữ dây cương của Thường Ngọc Tông. Thường Ngọc Tông sợ hãi vội vàng buông tay, không dám tiếp tục ngăn cản, đành phải bảo quân sĩ mở cổng thành.

Cổng thành Võ An một lần nữa lại mở rộng, đại tướng quân Thường Ngọc Thanh tự mình thân chinh mang theo một ngàn kỵ binh đi cứu đội kỵ binh lúc trước ra khỏi thành truy bắt mấy tên kỵ binh quân Giang Bắc. Một đường đuổi theo đến hơn một trăm dặm, đến rạng sáng ngày thứ hai mới đuổi kịp đội kỵ binh quân Bắc Mạc. Mà lúc này, đội kỵ binh đã bị kỵ binh quân Giang Bắc tầng tầng lớp lớp vây quanh, đang khốn khổ chống đỡ.

112. Chương 112

Chương 112

GIẢNG CO

A Mạch lập tức đến một chỗ trên sườn dốc cao thoải, yên lặng chăm chú nhìn cảnh chém giết trên chiến trường. Lâm Mẫn Thận đứng bên cạnh mắt thấy cảnh chém giết náo nhiệt phía dưới, không khỏi cũng có chút nóng lòng muốn thử xem sao, như thể cảm nhận được tâm tình của anh ta, con ngựa anh ta đang cưỡi cũng không an phận mà gõ móng liên hồi xuống đất. A Mạch quay sang nhìn, không đợi Lâm Mẫn Thận kịp mở miệng liền thân nhiên nói: “Hiện giờ thân phận của người là thân vệ, nhiệm vụ chính là bảo vệ sự an toàn cho ta.”

Lâm Mẫn Thận nghe vậy, cảm xúc nhất thời xẹp xuống, cúi đầu nói một tiếng “Phải”. A Mạch không tiếp tục để ý tới anh ta, quay lại tiếp tục quan sát tình hình chiến đấu bên dưới. Nàng đoán Thường Ngọc Thanh sẽ không thêm làm khó vài tên lính Giang Bắc tới đòi chuộc ngựa nên sẽ không phái binh truy đuổi theo, chỉ vì không chịu được sự ầm ĩ, huyên náo của Vương Thất nên mới dựa vào ý tưởng cho kỵ binh thao luyện chiến thuật phục kích mà mai phục ở đây, không ngờ lại có truy binh đuổi theo thật mà lại còn đến hẳn một đội kỵ binh Bắc Mạc.

Mất thấy đội kỵ binh Bắc Mạc càng ngày càng ít, A Mạch đang nghĩ miếng thịt béo này đúng là từ trên trời rơi xuống, bất chợt nghe thám báo báo tin rằng từ phía thành Võ An lại xuất hiện một đại đội kỵ binh

quân Bắc Mạc. A Mạch không khỏi hơi nhú mảy lại, cân nhắc một chút rồi lệnh cho Trương Sĩ Cường dùng cờ ra tín hiệu truyền lệnh thu binh, toàn bộ kỵ binh liền nhanh chóng lui về thành.

Giờ phút này, bên cạnh tên giáo úy Bắc Mạc phụng mệnh truy kích chỉ còn lại chừng hơn chục người, anh ta vốn định bất chấp sống chết, điều chỉnh đội hình để liều chết xông ra lần cuối, ai ngờ kỵ binh quân Giang Bắc đang vây quanh bốn phía lại đột nhiên rút lui. Viên giáo úy này còn chưa biết đại đội kỵ binh của Thường Ngọc Thanh chỉ còn cách đó vài dặm, nên cho là quân Giang Bắc lại có gian kế gì đó, nhất thời không dám tùy ý manh động.

Kỵ binh quân Giang Bắc một lần nữa bày lại đội hình, ngay ngắn thần tốc rút lui về phía Thanh Châu. Thường Ngọc Thanh đến chậm một bước, dẫn quân đuổi tới dưới thành Thanh Châu, trơ mắt nhìn kỵ binh quân Giang Bắc dẫu vào đấy lui vào trong thành, sau đó lại không chút hoang mang thu hồi cầu treo bắc qua sông đào bảo vệ thành. Sắc mặt Thường Ngọc Thanh xanh mét, một mình mang theo mấy kỵ binh phi ngựa như bay tới trước cầu treo, đưa mắt lạnh lùng nhìn về phía vọng lâu trên cổng thành Thanh Châu. Quả nhiên, chỉ một lúc sau, A Mạch một thân giáp trụ chỉnh tề xuất hiện phía trên vọng lâu. Hai người sau khi chia tay nhau ở phía tây thành Thái Hưng chưa từng gặp lại, giờ phút này người trên thành, kẻ dưới thành từ xa xa nhìn lại, cảm xúc trong lòng đều phức tạp đến vô cùng.

Trương Sinh, thống lĩnh kỵ binh quân Giang Bắc thấp giọng hỏi A Mạch: “Đại nhân, mấy kỵ binh thất tử bắt được nên xử lý như thế nào?”

A Mạch khuôn mặt kiên nghị, trầm giọng nói: “Treo lên cổng thành, giết chết để cổ động sĩ khí!”

Trương Sinh nghe xong nhất thời có chút trợn tròn mắt, Vương Thất liền nói: “Ta đến đây, cho các người nhìn ta!” Nói xong liền chỉ huy binh sĩ đem mấy kỵ binh Bắc Mạc bị thương té ngựa trói lại thật chặt, sau đó treo ngược lên trước cổng thành, rồi hướng về phía Thường Ngọc Thanh đứng ở dưới thành mà kêu lớn: “Thường tướng quân, ngài vừa dùng năm ngàn lượng bạc chuộc lại ngựa, lúc này lấy thêm chút bạc nữa đến chuộc người đi! Chúng ta buôn bán lớn một chút, mỗi người một ngàn lượng, ngài thấy thế nào?”

Thường Ngọc Thanh giận dữ mà cười, đừng nói trên người anh ta không mang theo nhiều ngân phiếu như vậy, mà kể cả có mang theo, nếu cứ như thế lấy bạc ra mà chuộc người về, ngày sau tất trở thành chuyện cười cho cả bốn nước!

Vương Thất thấy bên dưới thành Thường Ngọc Thanh không lên tiếng trả lời, liền dùng đao đặt lên phía trên sợi dây thừng đang treo ngược tù binh Bắc Mạc, lại hướng về phía dưới thành hô: “Ngài nên quyết định nhanh lên a, nếu không có tiền đến chuộc người, chúng ta cũng chẳng cần cố mua cổ bán làm gì, ta sẽ chặt đứt mấy sợi dây thừng này, cũng giúp cho họ được thoải mái, ngài nói có đúng không? Cảm giác bị treo ngược lên thế này có lẽ cũng chẳng dễ chịu gì.”

Thường Ngọc Thanh không khỏi cười lạnh, cất giọng uy hiếp nói: “Người dám giết một người, ta sẽ dùng một trăm tính mạng quân Giang Bắc của người để đền mạng.”

Lời còn chưa dứt, trên tường thành, A Mạch đột nhiên rút bội đao, vung tay chém đứt sợi dây thừng, tên lính Bắc Mạc bị treo chân vào sợi dây thừng nhất thời kêu lên sợ hãi rồi rơi thẳng xuống, gần như ngay lập tức tiếng hét đó lập tức im bặt.

Tường thành ấy chục trượng, rơi xuống tất nhiên là tan xương nát thịt.

Mọi người nhất thời đều bị này cảnh tượng này làm cho chấn động, trên tường thành đột nhiên trở nên tĩnh lặng. Thanh âm A Mạch ở trên vọng lâu trở nên vang dội: “Quân Bắc Mạc của người giết chết ngàn ngàn, hàng vạn dân chúng Giang Bắc ta! Chỉ vài người này dẫu đủ để đền mạng!”

Dây thừng lại được nâng lên, lưỡi đao sắc bén hạ xuống, hơn mười tù binh Bắc Mạc bị thương lần lượt từ trên cổng thành rơi xuống, mỗi một âm thanh va đập nặng nề đều truyền thẳng vào tai Thường Ngọc Thanh, khiến hai mắt anh ta dường như có thể phun ra lửa. Anh ta nghiêng chặt khớp hàm, ngẩng cao đầu, trợn mắt nhìn lên tường thành.

Phía trên tường thành A Mạch lại khẽ cười. Ánh nắng mùa thu sạch sẽ, nhẹ nhàng, khoan khoái từ trên bầu trời trút xuống, đọng lại trên đầu và trên người nàng, chiếu lên tua mũ bay phấp phới vô cùng diễm lệ, càng khiến cho nụ cười tươi của nàng trở nên sáng lạn đến vô cùng. Cuối cùng, nàng đã từ một nữ mặt

thảm nhát gan, sợ chết, bước đi liêu xiêu, lảo đảo ở thành Dự Châu lột xác thành một vị tướng quân tàn nhẫn, sắt đá, A Mạch cuối cùng đã trở thành Mạch Tuệ...

Thường Ngọc Thanh cuối cùng nâng thương chỉ về hướng A Mạch, lạnh giọng nói: “Mạch Tuệ, ta nhất định sẽ san bằng Thanh Châu của ngươi!”

Nụ cười trên mặt A Mạch càng thêm chói mắt, nhẹ giọng trả lời Thường Ngọc Thanh: “Được, ta chờ ngươi!”

Thường Ngọc Thanh quay ngựa lui trở về phía trước đại quân, trường thương trong tay thu về sát ngang người, phía sau, kỵ binh bắt đầu biến hóa trận hình, dường như sẽ quyết chiến cùng quân Giang Bắc ở dưới thành. Trên tường thành, quân Giang Bắc lập tức cũng chuyển sang trạng thái chiến đấu. Trương Sinh thấy kỵ binh của Thường Ngọc Thanh cùng lắm cũng chỉ hơn ngàn người, trong lòng vừa động, liền tiến lên thấp giọng hỏi A Mạch: “Thường Ngọc Thanh cũng quá khinh xuất, dám mang theo chỉ ngần ấy người đến đây, nếu chúng ta lén phá kỵ binh chặn hậu đường lui của anh ta, nhất định sẽ...”

A Mạch khẽ lắc đầu: “Ngươi quá coi thường anh ta rồi.”

Trương Sinh thấy khó hiểu, còn chưa kịp hỏi, vừa lúc có thân binh từ trong thành chạy đến mang theo lời nhắn của Từ Tĩnh: Không được nóng vội ra khỏi thành nghênh chiến! A Mạch cười cười, xoay người dặn dò tên thân binh kia quay về trả lời với Từ Tĩnh rằng ông ta cứ yên tâm, trong lòng nàng đều hiểu rõ.

Dưới thành, quân Bắc Mạc mạo hiểm xông vào màn mưa tên mà cướp lại những thi thể của mấy tên lính đồng đội bị rơi xuống, sau đó lớn giọng khiêu chiến. Đám người Vương Thất không chịu nổi kích động, nghe được vài câu liền la hét đòi ra khỏi thành giết giặc, lại bị A Mạch lạnh giọng quát, chỉ truyền lệnh: “Mặc kệ bọn họ khiêu chiến thế nào cũng không được để ý, chỉ cần tiến vào trong tầm bắn thì lập tức bắn tên.”

Chỉ một chiêu này liền điều trị được quân Bắc Mạc, chiến thuật mắng chửi thay đổi cả mấy lần mà cũng không thể mắng cho cổng thành Thanh Châu động dậy, còn có kẻ mắng kích động đến nổi tiến lại quá gần tường thành, kết quả là một loạt mũi tên nhọn từ trên tường thành bắn xuống, nếu không phải chân tay nhanh nhẹn mà lẩn thoát thì thể nào cũng bị tên nhọn gim tua tủa đầy người như lông nhím.

Thường Ngọc Thanh thấy A Mạch lâu không ứng chiến, trong lòng tuy không cam lòng nhưng cũng chẳng có cách nào, để bản thân hả giận liền giương cung bắn rơi quân kỳ Giang Bắc trên vọng lâu thành Thanh Châu, rồi hạ lệnh cho kỵ binh rút lui. Đại đội kỵ binh Bắc Mạc chậm rãi rút về phía sau, lần này hành quân thần tốc suốt đêm rồi lại vô công quay về, sĩ khí binh lính đều giảm sút, đội hình hành quân bắt đầu có chút tán loạn.

Vương Thất ở trên tường thành nhìn thấy vậy liền dậm chân, trong lòng cảm thấy tiếc hận cơ hội lần này thật khó mà có được, nếu có thể thừa dịp sĩ khí quân địch giảm sút mà phá binh ra khỏi thành truy kích, chắc chắn có khả năng thắng một trận lớn. Trương Sinh thấy A Mạch vẫn nhìn ra ngoài thành trầm mặc không nói gì, liền đưa tay giật giật áo choàng của Vương Thất. Vương Thất khó hiểu nhìn Trương Sinh, thấy anh ta hướng về phía mình khẽ lắc đầu, sau đó lại nhìn về phía A Mạch.

A Mạch lại đột nhiên nở nụ cười, quay đầu nhìn Vương Thất nói: “Không nhất định là ngươi đúng, Thường Ngọc Thanh cũng không có tiếp ứng ở phía sau, chẳng qua cũng chỉ hơn một ngàn kỵ binh, thật ra chúng ta cũng có thể nuốt trôi được, cứ thả anh ta đi như vậy cũng thật đáng tiếc.”

A Mạch nói vậy, Vương Thất nhất thời có chút ghen hờn nhìn trân trối, ngược lại không phải làm thế nào.

Trương Sinh hỏi A Mạch nói: “Đại nhân, ngươi nói Thường Ngọc Thanh lần này trở về có lập tức mang đại quân đến tấn công không?”

A Mạch suy nghĩ rồi lắc đầu nói: “Nếu là ta, ta sẽ không làm vậy.”

Trương Sinh và Vương Thất đều cảm thấy khó hiểu, nhưng A Mạch không muốn giải thích, chỉ thản nhiên cười cười, xoay người đi vào trong thành. Vương Thất nghi hoặc nhìn bóng dáng A Mạch càng lúc càng xa, không khỏi lên tiếng hỏi Trương Sinh: “Trương thống lĩnh, ngươi nói Thường Ngọc Thanh còn chờ cái gì?”

Cũng vấn đề này, Thường Ngọc Tông mang theo đại quân đuổi theo phía sau cũng đã hỏi. Sau khi Thường Ngọc Thanh giận dữ mang binh ra khỏi thành, Thường Ngọc Tông sợ anh ta xảy ra sơ xuất liền tập kết

đại quân đuổi theo phía sau, khi còn cách Thanh Châu năm mươi dặm về phía tây thì gặp Thường Ngọc Thanh quay về từ thành Thanh Châu. Thường Ngọc Tông nhìn thấy thi thể của mấy chục binh lính tử vong không khỏi cũng trở nên giận dữ, liền lập tức muốn dẫn quân tấn công Thanh Châu. Thường Ngọc Thanh lại không cho phép, chỉ lệnh cho đại quân quay về Võ An. Thường Ngọc Tông nghe xong không hiểu chút nào, liền truy hỏi: “Thất ca! Chúng ta đã đợi ở Võ An hơn một tháng rồi, vì sao vẫn không tấn công Thanh Châu? Huynh rốt cuộc đang đợi cái gì?”

“Thời cơ.” Thường Ngọc Thanh thản nhiên đáp.

Thường Ngọc Tông khó hiểu nhìn đường huynh: “Vẫn đợi thời cơ nữa hay sao? Nhưng nếu tiếp tục đợi nữa, thì quân Giang Bắc đã đứng vững chân ở thành Thanh Châu rồi!”

Thường Ngọc Thanh lại không trả lời vấn đề này, mà có chút dăm chiêu hỏi: “Người nói Thanh Châu và Ký Châu có thể có quan hệ như thế nào?”

Thường Ngọc Tông bị hỏi thì sửng sốt, Thường Ngọc Thanh cười cười, chuyển hướng đề tài lại nói tiếp: “Trong thành Thanh Châu có khoảng năm vạn bộ binh, năm ngàn kỵ binh, chúng ta lại chỉ có ba vạn khinh kị binh, một vạn bộ binh, nếu muốn cắt đứt tuyến tiếp viện cho Thanh Châu thì rất dễ, nhưng nếu muốn công phá Thanh Châu thì cơ hồ hầu như không thể.”

Thường Ngọc Tông theo không kịp tư duy của Thường Ngọc Thanh, theo bản năng liền hỏi: “Vậy phải làm sao bây giờ?”

Thường Ngọc Thanh bật cười, nói tiếp: “Có thể làm sao bây giờ? Chỉ có thể khiến cho quân Giang Bắc ra khỏi thành cùng chúng ta giao chiến mà thôi.”

Làm một tướng lĩnh kỵ binh, Thường Ngọc Tông tất nhiên biết nếu có thể khiến cho bộ binh quân Giang Bắc phải ra ngoài tác chiến với kỵ binh Bắc Mạc là tốt nhất, nhưng Mạch Tuệ, tướng quân quân Giang Bắc lại không phải là đồ ngốc, trái lại còn là kẻ vô cùng xảo hoạt, sao có thể cứ ngoan ngoãn mà ra khỏi thành? Trong lòng Thường Ngọc Tông đang nghi nghi hoặc hoặc, lại nghe Thường Ngọc Thanh kiên nhẫn nói: “Thanh Châu không thể so với Thái Hưng, thành Thái Hưng vốn có lương, chỉ cần quyết tâm tử thủ thì thủ đến vài năm cũng không phải việc khó, mà lương thảo trong thành Thanh Châu trước kia lại chủ yếu là do Ký Châu cung cấp.”

Thường Ngọc Tông cũng dần dần hiểu ra: “Thất ca, huynh muốn chờ Thanh Châu hết lương thảo rồi mới tấn công sao? Khiến cho bọn họ ra khỏi thành?”

Thường Ngọc Thanh lắc đầu nói: “Không cần hết lương thảo, chỉ cần đợi đến sang năm lúc gặt lúa mạch là được, quân Giang Bắc vì muốn bảo vệ an toàn cho khu vực sản xuất lương thực thì bắt buộc phải giao chiến với chúng ta.”

Thường Ngọc Tông không khỏi nhúu mày: “Như thế chẳng phải là chúng ta còn phải đợi đến mấy tháng nữa sao?”

Thường Ngọc Thanh nhìn Thường Ngọc Tông, đột nhiên nói: “Thật ra còn có một cách nữa, không cần phải phiền toái như thế.”

Thường Ngọc Tông trong lòng vui vẻ, vội vàng hỏi: “Cách gì?”

Khóe môi Thường Ngọc Thanh khê cong lên, cười nói: “Lùa dân chúng mọi rợ Nam Hạ công thành.”

Thường Ngọc Tông giật mình, lập tức liền hiểu ngay, do dự nói: “E là Trần Khởi không đồng ý, anh ta vốn là người mua danh chuộc tiếng, Thất ca chỉ tàn sát một thành Hán Bảo nhỏ bé mà còn chọc cho anh ta lên án này nọ, nếu lần này lại dùng dân chúng mọi rợ Nam Hạ công thành, không biết ở trước mặt hoàng thượng anh ta còn gièm pha những gì. Chỉ vì một thành Thanh Châu mà hủy hoại danh dự và tiền đồ của Thất ca, thật không đáng.”

Thường Ngọc Thanh cũng là cười nhạo nói: “Thân là võ tướng lại còn muốn nói chuyện danh dự thì thật buồn cười! Chỉ có điều lần này ta không muốn dùng dân chúng công thành không phải vì sợ Trần Khởi, mà vì ta muốn làm cho nàng Mạch Tuệ thua tâm phục khẩu phục!”

113. Chương 113

Chương 113

MÊ MAN

Trong thành Thanh Châu, từ lúc A Mạch từ trên tường thành xuống vẫn có chút trầm mặc ít lời. Trở lại trong thành thủ, tả phó tướng quân Tiết Vũ đã đi Ký Châu xin lương thảo, chỉ có hữu phó tướng quân Mạc Hải còn ở lại phòng nghị sự chờ A Mạch phụng mệnh. Trước đó, anh ta nghe từ miệng thân binh đã biết được tình hình trên tường thành, trong lòng rất cao hứng, nghe nói A Mạch trở về liền đem theo niềm vui rạo rực ra cửa đón nàng, không ngờ lại thấy trên khuôn mặt A Mạch chẳng có đến nửa phần vui sướng. Trong lòng Mạc Hải thấy lạ, nhin không được lên giữ Trương Sĩ Cường đi sau A Mạch hỏi: “Đại nhân làm sao vậy?”

Trương Sĩ Cường âm thầm lắc lắc đầu. A Mạch đối với động tác nhỏ này của Mạc Hải và Trương Sĩ Cường coi như không thấy, chỉ đơn giản dặn dò vắn tắt mấy việc quân vụ trọng yếu rồi giải tán quân nghị, sau đó một mình ngồi trong phòng nghị sự ngăn cả người. Trương Sĩ Cường nhận ra tâm tình của nàng có chút bất thường, liền mượn cớ đi lấy nước rồi ra khỏi phòng nghị sự, lên phái thân binh đi mời Từ Tĩnh đến, còn tự mình lại canh giữ ở ngoài cửa.

Một lát sau, Từ Tĩnh chấp tay sau lưng, bước chân thư thả, không vội cũng không chậm từ xa đi đến. Trương Sĩ Cường nhìn thấy, vội vàng tiến lên đón Từ Tĩnh, nhỏ giọng nói: “Tiên sinh mau qua xem đi, ta thấy đại nhân có chút khác thường.”

Từ Tĩnh lại vẫn không vội, vừa bị Trương Sĩ Cường lôi kéo, vừa vuốt râu thì thầm: “Không vội, không vội, với tính tình đại nhân nhà người, sẽ không giữ chuyện gì luẩn quẩn trong lòng đâu.”

Nhưng Trương Sĩ Cường không cảm thấy thế, anh ta đi theo A Mạch đã hơn hai năm, nhưng chưa bao giờ thấy A Mạch có diện mạo như thế. Trương Sĩ Cường cầm tay Từ Tĩnh kéo đến cửa, rồi thay ông ta kéo rèm, hướng vào trong phòng bẩm báo: “Đại nhân, Từ tiên sinh đến.”

A Mạch nghe vậy liền ngẩng đầu, thấy Từ Tĩnh từ bên ngoài tiến vào, liền đứng dậy, cung kính gọi: “Từ tiên sinh.”

Từ Tĩnh gật gù đầu, tùy ý ngồi đối diện với A Mạch, nghiêng đầu quan sát A Mạch, đột nhiên hỏi: “Nguyên nhân là vì mấy tù binh Bắc Mạc kia phải không?”

A Mạch khẽ gạt mình, lập tức hiểu ý của Từ Tĩnh, cũng không vội trả lời ngay câu hỏi của anh ta, mà quay đầu sai Trương Sĩ Cường: “Đi pha cho tiên sinh chén trà.”

Trương Sĩ Cường thưa “Vâng”, rồi lui ra ngoài.

A Mạch lúc này mới lại nhìn về phía Từ Tĩnh, cân nhắc một chút rồi nói: “Không phải.”

“A?” Từ Tĩnh không khỏi kỳ quái, mở to hai mắt nhìn nàng rồi hỏi: “Vậy thì vì chuyện gì?”

A Mạch đáp: “Tiên sinh cũng biết, bản thân mình tòng quân đã giết không ít người, sẽ không vì giết thêm vài tù nhân mà biến thành người khác. Chỉ là khi đi từ trên tường thành xuống, ta đột nhiên nghĩ tới một cách đối phó với việc Thường Ngọc Thanh dùng dân chúng công thành.”

Từ Tĩnh cảm thấy hứng thú, nhướn mày hỏi: “Biện pháp gì?”

A Mạch thông dong đáp: “Chính là trước thì hóa trang thành thất tử tản ra lẫn với dân chúng ngoài thành, sau đó xuất binh ra khỏi thành ép xông trận, khiến cho dân chúng phải quay về, ta lại dùng kỵ binh vòng ra sau lưng địch đánh lên... Cuối cùng, sau trận chiến lại làm lễ tế dân chúng, giả bộ cắt tóc hoặc tự trừng phạt mình, nhân tiện kích động lòng căm thù thất tử của mọi người dân cao, rồi quay lại trắng trợn khen thưởng bách tính...”

Từ Tĩnh nghe rất chăm chú, vuốt râu khẽ gật đầu: “Không sai, cách này quả thật không sai.”

“Đúng vậy, ta cũng hiểu là cách này không sai. Chỉ đột nhiên lại muốn biết một điều, đó là từ khi nào thì ta bắt đầu không thêm để ý đến tính mạng của người khác như thế? Khi chém đứt sợi dây thừng kia không một chút do dự, khi nghĩ cách phá kế lừa dân công thành cũng không chút bận tâm đến sự sống chết của dân chúng bị ép quay về. Tiên sinh, ta đột nhiên cảm thấy sợ hãi,” A Mạch ngẩng đầu lên nhìn Từ Tĩnh, trong con người trong suốt không hoàn toàn là sự kiên định như mọi ngày, mà lộ ra chút mờ mịt: “Ta từ khi nào thì biến thành kẻ như thế này? Về sau ta có thể còn biến thành dạng gì? Có thành một kẻ mà để đạt được mục đích sẽ không từ bất kỳ thủ đoạn nào không?”

Từ Tĩnh bị A Mạch hỏi thì nghẹn lời, im lặng một lát rồi mới trầm giọng hỏi: “A Mạch, mục đích mà người nhất định muốn đạt được là gì?”

Nhất định phải đạt được mục đích gì? Mục đích này đã xoay chuyển hàng trăm ngàn lần trong đầu A Mạch, A Mạch liền thốt lên: “Bảo vệ vinh quang của phụ thân, đuổi thất tử, khôi phục non sông.”

Từ Tĩnh nghe xong, chậm rãi lắc đầu: “Mục đích này sợ là không thể chống đỡ cho người đi đến cuối cùng.”

Trong lòng A Mạch khó hiểu, không khỏi hỏi lại: “Vì sao?”

Từ Tĩnh lại chỉ cười cười, nói: “Loại chuyện này người khác không thể giúp được, chỉ có thể chờ người sau này tự mình nghĩ thông suốt thôi, vả lại trước cứ như vậy mà tiến lên phía trước đi, chờ khi gặp được lối rẽ, tự mình sẽ biết phải đi về hướng nào.”

A Mạch là người thông minh, chỉ vừa nghe Từ Tĩnh trả lời liền biết ông ta sẽ không nói tiếp, hơn nữa, giờ phút này trong lòng mặc dù vẫn còn nhiều điều chưa rõ, nhưng so với vừa rồi đã khá hơn rất nhiều, lập tức liền đứng dậy chính thức vái một vái cảm tạ Từ Tĩnh: “A Mạch đa tạ tiên sinh chỉ điểm bến mê.”

Từ Tĩnh ngồi ngay ngắn, không chút khách khí nhận lễ của A Mạch, sau đó mới đột nhiên nhớ đến Trương Sĩ Cường liền kêu lên: “Trương Sĩ Cường đâu? Anh ta đi đâu pha trà cho lão phu vậy? Chẳng lẽ giờ mới nhóm lửa đun nước?”

A Mạch cười cười, đi tới trước cửa cao giọng gọi Trương Sĩ Cường, lời còn chưa dứt, Trương Sĩ Cường liền đem theo một bình trà mới từ ngoài cửa tiến vào, trên mặt mang theo nụ cười lấy lòng, cười ha ha với Từ Tĩnh nói: “Tiên sinh, ngài thử thưởng thức loại trà này xem thế nào, Lý Thiếu Hưởng vợ vét được từ một hộ phú thương ở Thái Hưng đấy, vẫn cất giấu không cho ai uống, hôm nay mới đồng ý để cho ta đem đến đây.”

Trương Sĩ Cường dùng nước nóng rót vào chén trà đưa cho Từ Tĩnh, cẩn thận nâng đến trước mặt Từ Tĩnh. Từ Tĩnh thuận tay tiếp nhận, thổi thổi rồi uống một ngụm, giương mắt lên liền bắt gặp Trương Sĩ Cường vẫn đang dùng cặp mắt tha thiết quan sát mình, thuận miệng khen: “Khà, không sai, đúng là loại dùng để ngâm vào nước sôi.” Thấy trên mặt Trương Sĩ Cường khó nén khỏi sự thất vọng, nhin không được cười nhạo một tiếng nói: “Thành Thái Hưng bị thất tử vây khốn hai năm, trong thành làm gì có cái gọi là trà ngon? Có thứ ngâm vào nước để uống là tốt rồi.”

Trương Sĩ Cường tức giận nói: “Lý Thiếu Hưởng đúng là cái đồ lừa đảo, còn gạt ta nói là loại trà tốt nhất, cái gì mà ‘Minh Tiền, Minh Hậu’, nghe xong ta còn cảm thấy loạn cả đầu!”

Lời này vừa nói ra, ngay cả A Mạch cũng nhin không nhin được mà bật cười. Sắc giận trên mặt Trương Sĩ Cường càng đậm, quyết đi tìm Lý Thiếu Hưởng để tính sổ. A Mạch vội gọi anh ta dừng lại, khuyên nhủ: “Tình tình Lý Thiếu Hưởng hay giấu diếm nọ kia, người thấy anh ta có cái gì là không giấu không? Cũng chưa chắc cố ý nói gạt người đâu.”

Từ Tĩnh đâu có thật sự phẩm trà, liền nói tiếp: “Anh ta đúng là không lừa người, trà này đúng là Minh Tiền, chẳng qua không biết là năm Minh Tiền nào.”

A Mạch nhin cười, cúi đầu uống ngụm trà, rồi buông chén xuống, nghiêm sắc mặt hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh, người nói Tiểu Dực có cho Tiết Vũ lương thảo không?”

Trương Sĩ Cường thấy A Mạch cùng Từ Tĩnh bàn chuyện quân sự, không cần phân phó liền nhẹ nhàng lui đi ra ngoài, thuận tay khép cửa phòng lại.

Từ Tĩnh cũng thu hồi vẻ mặt trên đùa vừa rồi, cup mắt suy nghĩ một lát, chậm rãi lắc đầu nói: “Ta thấy Tiểu Dực chưa chắc sẽ nể mặt cháu ngoại là Tiết Vũ đâu.”

A Mạch nói: “Nhưng Thương soái đã đáp ứng sẽ giúp ta nắm bắt lấy Ký Châu.”

Từ Tĩnh cười nhạt, nói: “Phụ thân của Thương soái là Thương Duy vừa nắm được binh quyền ở Vân Tây, giờ chính là thời khắc quan trọng, tuyệt không thể khiến hoàng đế nảy sinh lòng nghi ngờ. Nếu người là Thương soái, một bên là Giang Nam – nửa giang sơn, một bên là một góc Giang Bắc, người sẽ chọn cái nào?”

Đó là một vấn đề căn bản không cần phải lựa chọn, Thương Dịch Chi một khi đã nguyện ý đến làm sứ thần nghị hòa thì đã tính bỏ rơi Giang Bắc rồi, chẳng qua nhất thời nghe A Mạch nói liền động tâm, lúc đó mới không đặt việc làm tổn hại lợi ích lớn của mình lên làm điều kiện tiên quyết mà để nâng đông tiến Thanh Châu thuận lợi. A Mạch sau một lúc im lặng mới hỏi: “Chúng ta phải làm sao bây giờ? Lương thảo trong thành chỉ miễn cưỡng chống đỡ được đến vụ gặt lúa mạch sang năm, chỉ có điều hiện giờ Thường Ngọc Thanh có thể áp chế tức giận mà tạm thời chưa công thành, e là cũng muốn đợi cho đến lúc đó.”

Từ Tĩnh khẽ gật đầu, vuốt râu nói: “Không sai, nếu trong thành hết lương, thành Thanh Châu dù khó công cũng không thể thủ được.”

Điều khiến A Mạch lo lắng cũng chính là chuyện này, hai quân đối đầu, khó nhất không phải là không thể biết được bước tiếp theo địch nhân sẽ hành động ra sao, mà là người rõ ràng có thể đoán được ý đồ của anh ta nhưng lại không thể nghĩ ra đối sách ứng phó. Từ Tĩnh và A Mạch nhất thời đều không nói gì, A Mạch suy nghĩ một lát cũng không nghĩ ra được cách gì, liền đứng dậy nói: “Trước cứ như vậy đã, dù sao đợi cho đến vụ gặt sang năm vẫn còn non nửa năm nữa, trong thời gian đó có lẽ sẽ có chuyển biến gì đó không biết chừng. Hơn nữa, Tiết Vũ tốt xấu gì cũng là cháu ngoại của Tiểu Dực, với mối quan hệ này, Tiểu Dực có lẽ cũng chưa đến nỗi chẳng biết xấu hổ mà để cho Tiết Vũ về tay không, ít nhiều gì chắc cũng ót ít.”

Nói xong, liền gọi Trương Sĩ Cường vào giúp mình cởi áo giáp, sau đó vừa cười vừa nhìn về phía Từ Tĩnh, nói: “Cũng không còn sớm nữa, ta cùng tiên sinh ăn cơm trước đã, hôm nay Lý Thiếu Hưởng ở ngoài thành kiếm được mấy món ăn thôn quê, nói là muốn làm cho tiên sinh nhắm rượu.”

Từ Tĩnh nghe vậy chỉ vuốt râu cười, cũng không chối từ. Vật tư trong thành vốn có hạn, A Mạch nêu gương tốt nên ăn uống giống như binh lính, vì vậy các chức tướng cũng đều dùng thực phẩm thô ráp. Từ Tĩnh đến sau, A Mạch lo lắng cho sức khỏe của ông ta nên cố ý lệnh cho Lý Thiếu Hưởng một ngày ba bữa đều phải dùng lương thực tinh chế để chế biến đồ ăn cho Từ Tĩnh, mọi ngày, thức ăn mặn cũng không phải những thứ thông thường.

A Mạch sai Trương Sĩ Cường xuống phòng bếp hỏi đồ ăn, còn mình lại cùng Từ Tĩnh nói chuyện phiếm về phong thổ ở hai châu Thanh, Ký. Một lát sau, hai người đang nói tới mấy món ăn dân dã nổi tiếng ở núi Thái Hành, ngoài phòng bỗng có mùi thơm ngào ngạt bay tới, khiến hai người đều dừng câu chuyện, nhất tề quay đầu nhìn về phía cửa.

Rèm cửa bị Trương Sĩ Cường kéo cao lên, Lý Thiếu Hưởng bên hông mặc tạp dề bằng vải thô, bưng một cái nồi sắt lớn bước nhanh vào, miệng còn liên thanh kêu lên: “Mau tránh ra một chút, mau tránh ra một chút, nóng lắm!”

Nhìn thấy đường đường quan quân như quân Giang Bắc lại hạ mình làm đầu bếp, A Mạch cùng Từ Tĩnh bất giác đều có chút trở mắt, trong đầu không hẹn mà cùng hiện lên một câu: Chồn chúc tết gà, tất không có hảo tâm.

Lý Thiếu Hưởng đem nồi sắt đặt lên trên bàn, nóng hơi hổi, lập tức liền chiếm mất quá nửa diện tích mặt bàn. Lý Thiếu Hưởng hết nghiêng đầu sang trái lại sang phải, vừa lòng ngắm nghía cái nồi một phen, quay đầu thấy A Mạch và Từ Tĩnh đều vẫn ngồi ngây ra đó, vội vàng nhét vào tay mỗi người một đôi đũa, sau đó rảnh rang bắt chuyện: “Đại nhân, Từ tiên sinh, đừng khách khí a, nếm thử đi, đây chính là bí quyết gia truyền của Lý gia chúng ta đấy.”

A Mạch nhìn vẻ mặt mong đợi của Lý Thiếu Hưởng, không tiện từ chối ý tốt của anh ta, đành mời Từ Tĩnh hạ đũa trước, lúc này mới đưa đũa gấp một miếng thịt bỏ vào trong miệng tinh tế nếm thử, không đợi nằng

kip nuốt trôi miếng thịt, quả nhiên nghe thấy Lý Thiếu Hưởng mở miệng nói: “Đại nhân, ta có việc muốn cùng đại nhân thương lượng.”

Trong lòng A Mạch vốn vẫn đề phòng Lý Thiếu Hưởng, nghe anh ta mở miệng, không nhịn được mà toàn thân phát run, ngẩng đầu liếc mắt nhìn Từ Tĩnh đang lẳng lặng ăn cơm, bất động thanh sắc hỏi Lý Thiếu Hưởng: “Chuyện gì?”

114. Chương 114

Chương 114

MƯU ĐỒ

Lý Thiếu Hưởng ghé hông ngồi xuống ghế, nở nụ cười lấy lòng nói: “Chuyện là như vậy, Thái Hành Sơn có không ít lợn rừng, dê núi và các loại thú hoang khác, dù sao hiện giờ tạm thời cũng chưa đánh trận, binh lính của doanh trại cung nô cũng nhàn rồi, theo ta thấy không bằng cho họ lên núi đi săn thú, giờ lại đứng thời điểm thú rừng rất béo và mập mạp...”

A Mạch nghe nhưng không nói gì, trầm nghĩ hay thật, ta chỉ vừa mới ăn của người một miếng thịt, trong khi cách nơi này hơn hai trăm dặm còn có đại quân của Thường Ngọc Thanh nhòm ngó, người đã nghĩ đến chuyện đem binh lính mấy doanh cung nô của ta kéo ra ngoài giúp người đi săn thú. Nếu ta ăn hết cả nồi thịt này, có phải là người sẽ đòi toàn bộ binh lính quân Giang Bắc của ta lên núi Thái Hành đi kiếm lương thực cho người không?

Lý Thiếu Hưởng thấy A Mạch không có gì phản ứng gì, trong lòng cũng dần dần cảm thấy chột dạ, nhưng vẫn không chịu từ bỏ ý định, xoa xoa hai tay vào nhau tiếp tục du thuyết(1): “Những tấm bia chết trên giáo trường đâu thể so được với những tấm bia sống trong núi, thứ nhất, đại nhân có thể cải thiện bữa ăn ọi người, thứ hai nếu săn được nhiều thú hoang còn có thể sấy khô để làm lương thực dự trữ, làm thực phẩm cho lễ mừng năm mới cũng rất tốt.”

A Mạch nhíu mày ngắt lời Lý Thiếu Hưởng: “Người có ý tốt nhưng cách này không thể làm được. Thát tử ở Võ An đối với chúng ta như hổ rình mồi, cách nơi này cùng lắm chỉ hơn hai trăm dặm, thiết kỵ chỉ cần một ngày một đêm là có thể phi ngựa đến đây, sao có thể đem các doanh cung nô phái lên núi săn thú được! Hơn nữa, ta đã tính đem các doanh cung nô sát nhập vào bộ binh doanh, nên lại càng không thể điều động riêng bọn họ ra ngoài được.”

Lý Thiếu Hưởng bị A Mạch nói vậy thì có chút ngượng ngùng, xoa xoa tay nói không ra lời. A Mạch không muốn anh ta sượng mặt, suy nghĩ một lát lại nói thêm: “Nhưng quả thật binh lính thao luyện cũng rất vất vả, cũng nên thường xuyên cải thiện bữa ăn cho họ. Như vậy đi, ta gọi Vương Thất trước lấy những người già yếu trong bộ binh ra cho người dùng.”

Lý Thiếu Hưởng trầm nghĩ ‘người cho ta một đám người già yếu, bọn họ còn có khả năng lên núi săn thú ư!’ Song anh ta cũng là người khéo đưa đẩy, mặc dù trong lòng không vui cũng sẽ không biểu lộ ra mặt, chỉ nhìn A Mạch cười gượng hai tiếng.

A Mạch biết Lý Thiếu Hưởng không vui, lập tức cười cười, còn nói thêm: “Người đừng xem thường đám người này, cho dù không thể đi săn thú cho người, thì cũng có thể giúp người nuôi gà nuôi lợn cũng rất tốt. Trước kia ta từng nghe có người nói qua vài cách nuôi gà rất hay, đó là đem gà mái chia ra nuôi nhốt trong những lồng sắt nhỏ, mỗi ngày đều cho nó ăn nhưng không cho vận động nhiều, nó sẽ lớn rất nhanh, một con gà con chỉ cần hơn một tháng là thành gà lớn, thịt cũng rất nhiều.”

Thật ra Lý Thiếu Hưởng chưa từng nghe thấy cách nuôi gà nào như thế này, cũng không biết có thể nuôi một con gà con trong vòng hơn một tháng là có thể thành gà lớn hay không, nhưng anh ta vừa nghe A Mạch

nói đến mỗi ngày chỉ cho gà ăn mà không cho nó vận động, trên mặt lập tức xuất hiện một nụ cười rất tươi, đôi mắt một mí chỉ lộ ra khe hở hẹp nhìn A Mạch cười mà không nói gì.

A Mạch nhìn thế nào cũng cảm thấy nụ cười tươi này có chút quái dị.

Từ Tĩnh ngồi đối diện vốn vẫn yên lặng ăn cơm, đột nhiên ngẩng đầu lên nói với A Mạch: “Cách này thật ra rất hay, chỉ có điều lương thực cho người ăn còn không có thì người bảo anh ta kiếm đâu ra lương thực cho gà ăn?”

Nàng chẳng qua là nhân lúc nghe Lý Thiếu Hương nói đến chuyện săn thú, mới nhớ đến trước kia mẫu thân từng thuận miệng nói qua cách nuôi gà như vậy, hiện giờ bị Từ Tĩnh hỏi, không khỏi có chút ngượng ngùng. Nụ cười trên mặt Lý Thiếu Hương lại càng tươi hơn, còn tự tay cầm đĩa gấp một cái chân thỏ hoang thả vào trong bát của Từ Tĩnh mời mọc: “Từ tiên sinh, ngài nếm thử cái này đi, xem hương vị thế nào?”

A Mạch nhìn mà bực mình, nhưng cũng không nói thêm nữa, chỉ bảo: “Không nói chuyện này nữa, chờ Tiết Vũ về xem tình hình thế nào rồi sẽ nói sau.”

Nói xong, cũng không khách khí mà thò đĩa vào nồi gấp một miếng thịt gà lớn bỏ vào bát.

Mùng sáu tháng mười một, Tiết Vũ từ Ký Châu tay không trở về. Nghe nói Tiểu Dực vốn cho anh ta mấy xe lương thực, Tiểu phu nhân còn cho thê tử của cháu trai ngoại một xe son phấn và tơ lụa, nhưng Tiết Vũ không lấy bất cứ thứ gì, xoay người trở về Thanh Châu.

Trong lòng A Mạch đã sớm đoán được điều này, lựa lời an ủi Tiết Vũ vài câu, rồi bảo anh ta về trước nghỉ ngơi, nhưng Lý Thiếu Hương thì lại vô cùng tiếc nuối hơn chục cái xe kia, cứ nhắc mãi rằng: “Con ruồi tuy nhỏ nhưng cũng là thịt a, còn hơn là chẳng có gì a.”

Đối với việc này, Vương Thất vốn tán thành với cách xử sự của Tiết Vũ, giờ nghe Lý Thiếu Hương nói thế không khỏi liếc xéo anh ta một cái, cả giận nói: “Người không sợ ăn thịt ruồi bọ sẽ mắc ói sao!”

Lý Thiếu Hương xoa xoa hai tay, bất đắc dĩ nói: “Người mà thấy tình trạng của đám lính thì mới biết nỗi khó xử của ta.”

Vì chuyện lương thảo mà lo lắng không chỉ có một mình Lý Thiếu Hương mà còn có chủ tướng A Mạch của quân Giang Bắc. Tuy đã sớm cùng Từ Tĩnh nhận định rằng Tiểu Dực khó có khả năng cho lương thực, nhưng trong lòng dù sao vẫn có chút hy vọng, hiện giờ chút hy vọng ấy đã tan thành mây khói, ngay cả A Mạch cũng khó tránh khỏi có chút sa sút tinh thần. Nhưng trước mặt Tiết Vũ và chủ tướng quân Giang Bắc, nàng không dám mảy may biểu lộ, chỉ khi ở trước mặt Từ Tĩnh mới dám để lộ ra vẻ mặt đau khổ.

Từ Tĩnh vẫn uống loại trà Long Tĩnh không biết từ năm Minh Tiễn thứ bao nhiêu mà Trương Sĩ Cường lấy được từ chỗ của Lý Thiếu Hương, thần thái có chút khoan thai, hoàn toàn không thấy khẩn trương lo lắng, chỉ cười nói: “Người lo cái gì? Chẳng phải trước khi Tiết Vũ đi người đã dặn dò anh ta cách đối phó với Tiểu Dực rất rõ rồi hay sao? Quân Giang Bắc ở Thanh Châu không trụ nổi nữa, chỉ có thể mang theo dân chúng đến tìm ông ta để nương tựa thôi!”

A Mạch cười khổ nói: “Đó chẳng qua chỉ để dọa Tiểu Dực mà thôi, chẳng lẽ có thể thực sự đến chỗ ông ta để tìm nơi nương tựa sao? Ông ta cũng đâu để bị chúng ta uy hiếp.”

Trong mắt Từ Tĩnh chợt lóe tinh quang, nghiêm trang nói: “Sao lại là dọa? Trong thành của người đã hết lương, không chạy về hướng đông thì chạy đi đâu? Chẳng lẽ lại ra khỏi thành quyết chiến cùng Thường Ngọc Thanh? Thế chẳng phải chính là rơi vào quỷ kế của Thường Ngọc Thanh thì là gì?”

A Mạch nhận ra trong lời nói của Từ Tĩnh còn có ý khác, không khỏi khẽ nghiêng người về trước nhìn Từ Tĩnh chằm chằm, hỏi: “Tiên sinh có kế sách đối phó với Thường Ngọc Thanh chẳng?”

Từ Tĩnh vuốt râu khẽ cười hỏi: “Cái này còn phải xem người có bỏ được thành Thanh Châu hay không.”

A Mạch hơi hơi mím môi, sau khi thoáng cân nhắc liền nói với Từ Tĩnh: “Xin tiên sinh chỉ giáo cho.”

Từ Tĩnh lại hỏi A Mạch: “Nhưng người có dám bỏ Thanh Châu mà đi không?”

A Mạch yên lặng nhìn Từ Tĩnh một lát, phút chốc nở nụ cười, đáp: “Đánh không lại, bỏ thành đào tẩu chẳng qua cũng là chuyện thường tình của nhà binh. Việc này ta không phải là kẻ đầu tiên, cũng không phải là kẻ cuối cùng làm vậy, tiên sinh nói có phải không?”

Từ Tĩnh nghe vậy vỗ tay cười to: “Không sai, nếu đánh không lại, cũng chỉ có thể bỏ chạy, dù sao thành là vật chết, người mới là vật sống!”

A Mạch đợi Từ Tĩnh ngưng cười, lại trầm giọng hỏi: “Tiếp đó thì sao?”

“Vào vụ gặt lúa mạch, trước khi Thường Ngọc Thanh đến tấn công, quân ta mượn cơ thất tử sẽ tàn sát thành mà gây rối loạn lòng dân trong thành, lưu chút tinh binh che dấu trong dân chúng, sau đó bỏ ngõ việc phòng thủ thành Thanh Châu,” Từ Tĩnh đưa tay di chuyển đến trạm kế tiếp trên sa bàn, chỉ vào địa hình trên sa bàn nói: “Mai phục hai vạn tinh binh tại bờ sông Tử Nha phía bắc thành Thanh Châu, còn lại thì ẩn tại khe núi Phi Long. Nếu Thường Ngọc Thanh vào thành, thì nhanh chóng vây thành, bộ binh phối hợp với loạn dân toàn lực công thành, tiến hành chiến đấu trên đường phố, kỵ binh phân tán ở phía tây và phía nam thành, hai phía đánh du kích cắt đứt đường lui của Thường Ngọc Thanh, trận chiến này chắc thắng. Nếu Thường Ngọc Thanh trú quân ngoài thành không chịu vào...”

A Mạch nhanh chóng tính toán trong đầu, theo bản năng lại hỏi tiếp: “Chúng ta sẽ làm như thế nào?”

Từ Tĩnh nheo mắt, trầm giọng nói: “Chúng ta cũng không để ý tới loạn dân trong thành, cho năm vạn đại quân nấp trong khe núi phía đông thành cấp tốc rút lui về phía sau, dụ Thường Ngọc Thanh lọt vào khe núi Phi Long, hai vạn tinh binh mai phục bên bờ sông Tử Nha đánh tới, trận này thắng nhỏ, nhưng cũng phải chém được hơn vạn địch; Thất tử thất bại mà bỏ chạy, “Năm vạn đại quân” giữ vững, nhưng hai vạn tinh binh không đủ sức vây kín nên để trống phía tây nam, khiến cho địch phá vòng vây chạy về phía đó, lại dùng kỵ binh chặn đánh ở phía tây nam, tất đại thắng.”

A Mạch nghe xong trầm mặc không nói gì, chỉ dùng ngón tay gõ khẽ lên sa bàn nhìn đến thất thần. Từ Tĩnh biết nàng tất có chủ kiến, cho nên cũng không lên tiếng quấy rầy, chỉ ngồi xuống bên bàn lặng lẽ uống trà. A Mạch yên lặng nhìn một lát, lòng mảy may khi thì nhẩn lại, khi thì giãn ra, mọi cách tính kế đều nhất nhất xoay chuyển, cân nhắc trong đầu, lúc này mới ngẩng đầu nhìn Từ Tĩnh nói: “Nếu người khác dẫn quân thì tốt, nhưng nếu là Thường Ngọc Thanh e là sẽ không dễ dàng rơi vào bẫy như thế.”

Từ Tĩnh khẽ cười nói: “Nếu anh ta vẫn án binh bất động, kỵ binh bên ta thừa dịp đêm xuống mà xông đến doanh trại, từng bước vây sát, trận chiến này vẫn thắng.”

A Mạch chậm rãi lắc đầu: “Không phải ở đây, mà là ở đây.” Nàng đưa tay chỉ vào khe núi Phi Long, nói: “Với tính cách của Thường Ngọc Thanh, anh ta sẽ không dễ gì bị chúng ta dụ dỗ xâm nhập sâu vào khe núi Phi Long, mà trước khi chúng ta lui vào trong khe núi Phi Long sẽ phái kỵ binh vòng lại đây cắt đứt đường lui của quân ta, khi đó, trái lại là quân ta hai mặt thụ địch.”

Từ Tĩnh không khỏi gật đầu, đưa mắt thận trọng nhìn sa bàn, lại ngưng thần suy nghĩ.

A Mạch lại nói tiếp: “Còn nữa, theo binh pháp, khi bộ binh cùng thiết kỵ thất tử đối trận thì rất ít khi giành được thắng lợi, điều đó rất dễ khiến quân sĩ của ta nảy sinh tâm lý sợ hãi, khi còn giữ thế phòng thủ thì không sao, nhưng một khi chuyển sang thế tấn công lại thành họa lớn.”

Từ Tĩnh vuốt râu gạt đầu, rất tán thành với ý kiến của A Mạch, nhưng nếu muốn tìm bộ binh áp chế trực diện thiết kỵ của thất tử lại vô cùng khó khăn. Nam Hạ thiếu chiến mã, căn bản không thể lập thành một lực lượng lớn để có thể cùng thiết kỵ thất tử đối đầu trực diện. Mà trận địa bộ binh nếu bị kỵ binh đánh sâu vào sẽ rất dễ mất trận, cho nên về cơ bản là không thể cùng kỵ binh đã chiến, nhất định phải dựa vào công sự phòng ngự hoặc là thành trì để cùng kỵ binh đối kháng.

A Mạch suy nghĩ một lát, nói: “Trừ phi ở thành đông chúng ta không chỉ dụ binh mà còn có thể có cùng Thường Ngọc Thanh trực tiếp ganh đua thực lực!” Nói đến đây, một luồng suy nghĩ chợt lóe lên trong đầu A Mạch, nàng đưa mắt nhìn Từ Tĩnh, ngữ khí đột nhiên thay đổi, đè nén một tia hưng phấn hỏi: “Tiên sinh, nếu đã đánh cược, chúng ta có thể đánh cược lớn hơn một chút được không?”

Từ Tĩnh nghe xong khẽ rung mình, hỏi: “Đánh cược như thế nào?”

A Mạch đáp: “Ta đã từng xem qua đâu đó một loại chiến pháp, thật ra có thể khắc chế kỵ binh thất tử, chỉ có điều chưa từng nghe qua có người sử dụng bao giờ, lần này chúng ta thử nghiệm một lần xem sao. Nếu thắng, quân Giang Bắc sẽ thuận thế đông tiến, chiếm cứ Ký, Lỗ, lập uy tứ quốc, ở Giang Bắc cùng thất tử phân tranh.”

Đôi mắt nhỏ của Từ Tĩnh chớp chớp, hỏi: “Nếu bại thì sao?”

A Mạch cười cười: “Nếu bại, chúng ta rút rui vào khe núi Phi Long cũng chưa muộn.”

Một chiến pháp mới, không biết uy lực lớn đến đâu, nhưng nếu chưa từng được thực nghiệm qua chiến đấu, kết quả cuối cùng vẫn rất khó liệu. Trong lòng Từ Tĩnh có chút nghi ngờ, trầm ngâm một lát sau mới hỏi: “Chiến pháp gì?”

Chú thích:

1- du thuyết: thời xưa gọi các chính khách đi đến các nước khác thuyết khách là du thuyết, dựa vào tài ăn nói của mình thuyết phục vua các nước áp dụng chủ trương của mình.

115. Chương 115

Chương 115

LỄ VẬT MỪNG NĂM MỚI

A Mạch lúc này vẫn dấu đi nút thắt quan trọng, cười nói: “Tiên sinh, là chiến pháp gì tạm thời ta không nói vội, ta chỉ cần hai ngàn kỵ binh, một vạn bộ binh. Còn lại vẫn dựa theo kế hoạch ban đầu mà làm. Nếu ta thất bại, sẽ trốn vào khe núi Phi Long, không chừng còn có thể dụ được Thường Ngọc Thanh truy kích đến đó.”

Từ Tĩnh: “Cánh quân mới này do ai thống lĩnh?”

Trong đầu A Mạch thoáng hiện lên một người, lập tức đáp: “Hắc Diện!”

Hắc Diện, sau chính biến ở thành Thái Hưng, A Mạch dẫn quân tiến về Thanh Châu, đã lệnh cho anh ta trở về núi Ô Lan hộ tống Từ Tĩnh đến đây. Khi anh ta đến thì quân Giang Bắc đã điều chỉnh xong, vẫn chưa bố trí anh ta thực sự giữ chức vụ gì, bởi vậy, mặc dù Hắc Diện vẫn có tên trong hàng ngũ tướng lĩnh, nhưng trên thực tế lại rất nhàn rỗi.

Cách một ngày sau, A Mạch liền cho gọi Hắc Diện đến, sau khi cùng anh ta mật đàm nửa ngày lại cho gọi thống lĩnh kỵ binh Trương Sinh đến, thương lượng với anh ta lấy hai ngàn kỵ binh giao cho Hắc Diện chỉ huy. Kỵ binh của Trương Sinh vốn chưa đến năm ngàn, trước đó vài ngày lại vừa xuất một ít binh lính già yếu đưa về bộ binh doanh, hiện giờ trong tay tổng cộng cũng chỉ có bốn ngàn, A Mạch vừa hé miệng lại muốn lấy đi hai ngàn, trên mặt Trương Sinh bất giác hiện rõ vẻ ngạc nhiên. Chẳng qua Trương Sinh vốn vô cùng tin phục A Mạch, hơn nữa, kỵ binh vốn do Đường Thiệu Nghĩa kiến lập nên, anh ta có thể tiếp nhận vị trí này hoàn toàn dựa vào sự tín nhiệm của A Mạch, cho nên cũng chỉ thoáng chần chờ trong giây lát, rồi sáng khoái đáp: “Được!”

Trương Sinh đã đáp ứng rồi, những chuyện còn lại dễ hơn rất nhiều.

Thủ hạ bộ binh doanh của Vương Thất và cung nỗ doanh vừa sáp nhập xong, A Mạch lại lấy từ trong doanh trại của anh ta một vạn binh lính tráng kiện giao cho Hắc Diện. Vương Thất không giống với Trương Sinh, anh ta và A Mạch chung một ngũ đi lên, tình cảm không thể so với những người bình thường khác, nói chuyện cùng A Mạch cũng tùy ý hơn rất nhiều. Thấy A Mạch muốn lấy binh lính tráng kiện từ bộ binh

doanh của mình để thành lập một cánh quân mới, không khỏi quần lầy A Mạch hỏi cánh quân mới này để thực hiện chiến pháp mới nào. Ai ngờ A Mạch cũng không nói lộ điều gì, chỉ bảo sau này thấy rồi sẽ biết. Nghe xong, Vương Thất càng cảm thấy thâm tâm ngựa ngáy khó chịu, tuy nhiên, đối với chuyện thành lập cánh quân mới này so với Hắc Diện còn tích cực hơn, chỉ trong vòng hai ngày đã đem người giao cho Hắc Diện.

Có người, lại có trang bị, cánh quân mới chỉ còn đợi sắp xếp, phối hợp với sàng nổ(1), trên tường thành Thanh Châu vốn không đủ, phải cho thợ thủ công chế tạo thêm, việc này hơi mất thời gian, tổn hao công sức, và cũng khó làm. Thứ cần dùng nữa là vài chiếc xe, A Mạch nhốt mình trong phòng nửa ngày, phỏng theo trí nhớ, cuối cùng vẽ xong một bản vẽ, giao cho Lý Thiệu Hưởng, lệnh cho anh ta căn cứ theo bức vẽ chế tạo gấp.

Lý Thiệu Hưởng nghe sơ qua liền muốn đến chỗ quân giới đẩy nhanh tốc độ chế tạo xe ngựa ngay lập tức, còn nói là muốn đi Ký Châu vận lương, nên liền mồm đáp ứng, nhưng khi nhìn đến bản vẽ mô phỏng của A Mạch thì kêu lên: “Đại nhân, xe này của ngài không thể dùng được, vừa nhìn là biết ngài không phải xuất thân từ gia đình nông dân. Ta mặc dù không phải là thợ mộc, nhưng xem qua cũng biết bản vẽ này là để chế tạo xe ngựa...”

A Mạch dở khóc dở cười, vội vàng cắt ngang lời Lý Thiệu Hưởng, chỉ phân phó nói: “Cái khác người không cần phải xen vào, chỉ cần tìm thợ mộc đến căn cứ theo bản vẽ này làm mẫu một chiếc xe đem trước đến cho ta xem rồi nói sau!”

Lý Thiệu Hưởng vẫn tỏ vẻ không tình nguyện, muốn cùng A Mạch bàn luận tiếp. A Mạch sợ anh ta quấy rầy, đành phải lừa anh ta: “Xe này mặc dù không phải dùng để vận lương, nhưng nhờ có nó chúng ta sẽ có được không ít lương thực, người cứ yên tâm!”

Lúc này Lý Thiệu Hưởng mới cầu nhà cầu nhàu bước đi, lại tìm trong quân khoảng một trăm binh lính trước đây từng làm thợ mộc đến hỗ trợ, lúc này mới gấp rút trong vòng một tháng giao ra ba trăm chiếc xe thiên tượng(2). Cái gọi là xe thiên tượng, kỳ thật chính là một cỗ xe có cả tác dụng tấn công và phòng thủ, chế tạo thành một cỗ chiến xa có những tấm bình phong bảo vệ, song khi kết hợp cùng với ngựa sẽ tạo thành một loại chướng ngại vật, hợp thành một doanh xe để ngựa địch đánh bất ngờ. Từ những tấm bình phong bảo vệ này có những ô cửa sổ ở giữa, sàng nổ sẽ được bắn ra từ đó, tấn công theo kiểu “Vừa đánh vừa tiến lên”. Loại xe này từ mấy trăm năm trước đã có người dùng rồi, chẳng qua khi chế tạo A Mạch có thay đổi một chút, có tám tấm bình phong có thể gấp lại, chiều dài tổng cộng là mười lăm thước, bình thường chúng được đặt ở trên cang xe, khi tác chiến đánh trận thì mở ra dựng ở một bên bánh xe như một cái hòm lớn, cho nên gọi là “Xe thiên tượng”.

Tuy đã có chiến xa, sàng nổ theo bộ lại không thể chế tạo gấp theo được. A Mạch biết Lý Thiệu Hưởng đã cố hết sức cho nên không trách móc anh ta, chỉ đem những chiến xa này giao cho Hắc Diện, lệnh cho anh ta dùng những cỗ xe trống đó cho cánh quân mới thao luyện trước.

Cánh quân mới có giáo trường riêng, bốn ngàn bộ binh bắt đầu thao luyện, trải qua một tháng huấn luyện đặc biệt, hiện giờ diện mạo đã bắt đầu lộ rõ. Trận địa của bọn họ rất khác so với trước kia, tất cả tạo thành một đội, đứng đầu là đội trưởng, thứ hai là người một tay cầm trường bài(3), một tay cầm khiên mây, trường bài để che chắn trường thương, loan đao của địch, khiên mây(4) làm bằng chất liệu nhẹ có cài giáo, đao, cầm trường bài và khiên mây chủ yếu để yểm hộ cho đội quân phía sau tiến lên, khiên mây ngoại trừ yểm hộ còn phủ phục trước vó ngựa địch. Hai người tiếp theo cầm lang tiễn(5), lợi dụng lưỡi dao sắc bén phía trước của lang tiễn mà ám sát địch nhân, dùng khiên tăng cường yểm hộ đồng thời tay kia dùng trường thương tấn công. Tiếp đó là bốn người tay cầm trường thương, trái phải hai người, chủ yếu khiêu khích khiến cho quân địch xuống ngựa, tiếp theo là sử dụng đoản đao và vũ khí ngắn tấn công vào bên sườn và bên hông của địch, tiến sát lên chém giết địch nhân.

Sáu ngàn bộ binh được phân phối giữ ba trăm cỗ chiến xa. Hai mươi bộ binh phụ trách một chiến xa, trong đó mười người trực tiếp lệ thuộc vào chiến xa, nhiệm vụ là bắn sàng nổ, mười người còn lại thì tạo thành một “Tiểu đội sát thủ”, tay cầm khiên mây, đỉnh ba cùng đơn đao cán dài(6)ngheh địch. Khoảng cách giữa tiểu đội sát thủ và chiến xa duy trì trong vòng hai mươi lăm thước, nếu bọn họ tiến lên, chiến xa cũng theo đó mà được đẩy lên phía trước.

Vì sàng nỏ không thể chế tạo gấp được, nên mấy trăm cỗ chiến xa đành buộc đá lớn vào để luyện tập, sau đó binh lính đẩy chiến xa chạy khắp giáo trường...

Vẫn cùng một cảnh tượng, nhưng khi rơi vào trong mắt những người khác nhau lại nảy sinh ra những ý nghĩ khác nhau:

Ánh mắt Từ Tĩnh khi nhìn cảnh này dường như tỏa sáng, ban đầu, ông ta vốn tưởng rằng A Mạch chỉ muốn dùng xa trận đối kháng với kỵ binh, đang muốn khuyên nhủ A Mạch đừng cố chấp mà tự làm khó mình, cách đó không thể thủ thắng được đâu, hiện giờ nhìn thấy cảnh tượng này, tay không tự chủ được mà đưa lên giữ chặt chòm râu trên cằm.

Vương Thất nhìn những binh lính cường tráng đó mà cũng thấy vô cùng tự hào, không hổ là lấy từ trong doanh trại của ta ra, các người đâu thể vạm vỡ bằng những tiểu tử này được?

Quan quân nhu Lý Thiệu Hưởng nhìn thấy một màn này mà càng thêm đau lòng, một đám ăn uống như bị mất cắp, thế mà lại chỉ để làm mấy cái việc đẩy đá, có sức lực như vậy làm cái gì khác mà chẳng tốt, thật lãng phí quá a.

Mỗi người một tâm tư, cứ thế mà ngày trôi qua rất nhanh, cái tết đầu tiên của quân Giang Bắc ở Thanh Châu đã đến. Nhưng không khí vui mừng của năm mới không chạm được chút nào lên khuôn mặt của Lý Thiệu Hưởng, ngược lại, lại khắc sâu lên đó thêm vài phần sầu khổ, cửa ải cuối năm, cửa ải cuối năm a, lễ mừng năm mới chính là cửa ải cuối năm của người nghèo a. Cái khác tạm thời không nói, chỉ nói trước mắt không có bột cũng chẳng có thịt, lấy cái gì ọi người đón năm mới đây? Lý Thiệu Hưởng giương mắt nhìn lên bầu trời tối tăm, hận không thể khiến những thứ đang trút từ trên trời xuống không phải là tuyết, mà là bột mì a.

Có lẽ nỗi lòng ai oán của Lý Thiệu Hưởng đã thấu lên tận trời xanh, cho nên vào ngày hai mươi tám tháng chạp, ngoài thành Thanh Châu đột nhiên có người đưa tới cho quân Giang Bắc mấy chục xe toàn đồ ăn ngon của nơi thôn dã. Áp giải đoàn xe là hơn ba mươi hán tử trắng kiện, đầu tiên họ cho xe ngựa dừng lại ở phía xa xa, rồi duy nhất một người đi tới dưới thành, hướng về phía trên tường thành cao giọng hô: “Có vị cố nhân tặng Mạch tướng quân chút quà năm mới, thỉnh quân gia buông cầu treo cho chúng ta đem những lễ vật này vào thành.”

Binh lính thủ thành nào dám tùy ý buông cầu treo, nghe vậy liền vội vàng xin chỉ thị của trưởng quan. Hôm nay, phụ trách bảo vệ thành là Hữu phó tướng quân Mạc Hải, nhận được tin liền lên trên thành để xem, chỉ thấy xa xa dưới thành một đoàn xe ngựa đang đứng chờ, xe nào xe nấy chất đầy hàng hóa, ước chừng phải đến ba, bốn mươi cỗ xe. Hán tử đứng dưới thành nhìn thấy một vị tướng quân mặc mũ giáp đi lên, biết là người chịu trách nhiệm ở đây, liền cao giọng nói: “Ta được một vị cố nhân của Mạch tướng quân ủy thác đến đây giao tín vật, phiền vị tướng quân này giao cho Mạch tướng quân, ngài ấy nhìn thấy sẽ nhận ra.”

Nói xong vung tay lên, một bọc nhỏ liền bay thẳng lên vòm lâu của tòa thành, rơi vào trong lòng Mạc Hải. Con sông đào bảo vệ thành ước chừng rộng vài chục trượng, lại thêm độ cao của tường thành, thế mà người nọ chỉ tiện tay ném một cái, vật nọ liền bay tới trước người Mạc Hải, đủ thấy lực cánh tay của anh ta mạnh đến mức khiến người ta phải phát sợ. Mạc Hải trong lòng thất kinh, nhận được cái bọc nhỏ kia liền mở ra, thấy trong đó là một tấm huy hiệu của quân Nam Hạ bằng đồng, khắc cấp bậc giáo úy. Mạc Hải nhất thời không đoán ra đây là tín vật của người nào, liền vội vàng gọi người cầm bọc nhỏ bằng vải bố đi tìm, đưa cho A Mạch.

A Mạch đang ở trên giáo trường chỉ đạo Hắc Diện huấn luyện cánh quân mới, Lý Thiệu Hưởng vẫn như trước, bám theo bên cạnh nàng lái nhải việc quân nhu. A Mạch nghe mà phát phiền, mấy lần muốn phát tay đuổi Lý Thiệu Hưởng đi. Thủ binh trên tường đến đưa cái bọc nhỏ bằng vải bố cho nàng, nói là ngoài thành có người tặng nàng lễ vật mừng năm mới, đặc biệt giao tín vật này cho nàng. A Mạch kinh ngạc, đợi khi nhìn rõ tấm huy hiệu giáo úy trong bao vải kia, đầu tiên là ngẩn người, tiếp đó là vui mừng khôn xiết, không kịp dặn dò Hắc Diện một tiếng, liền xoay người đi vội ra khỏi giáo trường.

Lý Thiệu Hưởng đứng ở phía sau nhìn cảm thấy rất lạ, lại nhớ đến mấy chữ “Lễ vật năm mới” mà tên lính kia vừa nói, liền vội vàng lặng lẽ đi theo, thấy sải chân của A Mạch thật dài, dường như không nhìn được mà muốn chạy đi.

Mạc Hải vẫn chờ trên vọng lâu của cổng thành, thấy A Mạch nhanh như vậy đã tới, bất giác có chút kinh ngạc, vội vàng chạy lại đón, kêu lên: “Đại nhân.”

A Mạch tùy ý khẽ gật đầu, rồi hướng bước chân đến lỗ châu mai hỏi Mạc Hải: “Người đó đâu?” Vừa hỏi xong đã đi đến bên cạnh lỗ châu mai rồi, A Mạch cúi xuống nhìn, nhất thời có chút trở mắt, chỉ thấy bên kia con sông đào bảo vệ thành có mấy chục cỗ xe chở hàng im lìm đứng đó, nhưng một bóng người cũng không thấy đâu.

Mạc Hải đáp: “Người đó nói những thứ cần đưa đã đưa đến đây rồi, nên anh ta về trước.”

A Mạch khẽ giật mình, lúc này mới ừ một tiếng.

Mạc Hải lại hỏi: “Đại nhân, những xe ngựa này làm sao bây giờ?”

Đoàn xe ngựa kia có khoảng ba, bốn mươi chiếc, phía trên đều phủ cỏ, tất cả các xe đều được xếp đầy, từ trên thành nhìn xuống thật không biết bên trong là cái gì, nếu có dấu người bên trong cũng không thể nhận ra được. Nghe Mạc Hải hỏi, A Mạch liền mỉm cười, quay đầu lại nói: “Tặng lễ vật năm mới cho chúng ta thì cứ thu lại là được, đúng lúc Lý Thiệu Hưởng cả ngày không ngừng nhắc tới nhắc lui là lấy đâu ra đồ mừng năm!”

Nàng nói xong, Mạc Hải còn chưa kịp nói gì, thì Lý Thiệu Hưởng vừa mới thò mặt lên tường thành cũng đã vô cùng lạnh lẽo lên tiếng, xoay người, chân không ngừng bước mà đi luôn xuống dưới thành. A Mạch vội gọi anh ta lại dặn dò: “Gọi người đi dắt la, ngựa đến, kiểm kê cho rõ ràng rồi kéo hết xe vào thành.”

Lý Thiệu Hưởng quay lại nhếch miệng cười nói: “Còn dắt la, ngựa làm gì, dù sao những người của lão Hắc hằng ngày đều luyện đẩy xe ngựa đẩy thôi, ta đi gọi bọn họ đến đây là được rồi.”

A Mạch không khỏi bật cười, bất đắc dĩ lắc lắc đầu, tám huy hiệu bằng đồng nắm chặt trong tay một hồi lâu đã mang theo nhiệt độ cơ thể của nàng, A Mạch cúi đầu nhìn kỹ một lát, cẩn thận thu vào trong lòng, ngẩng đầu nhìn tầng mây đang bị ép nặng trĩu. Gió Bắc đã nổi lên, cuốn theo nhiều bông tuyết rơi xuống, trong không khí phảng phất có mùi thuốc pháo. Thịnh Nguyên năm thứ năm, cuối cùng thì một trận tuyết lớn đã xuất hiện.

2- Xe thiên tượng: thiên nghĩa là lệch 1 bên; tượng nghĩa là cái hộp. Đọc phần miêu tả hình dáng chiếc xe này trong truyện các bạn sẽ hiểu tên của nó.

116. Chương 116

Chương 116

ĐẠI CHIẾN (THƯỢNG)

Vì năm nay lập xuân(1) rơi vào năm sau, cho nên mùa xuân rất lạnh, đợi đến khi thời tiết chuyển sang ấm áp thì đã đến giữa tháng hai. A Mạch đã trang bị xong sàng cỏ cho cánh quân mới, binh lính luyện tập đã dần tiến đến giai đoạn đạt chuẩn. Phần lớn kỵ binh trong cánh quân mới cũng đều đề nghị A Mạch thay bằng một loại vũ khí mới tương tự như lang nha bổng, loại vũ khí này càng dùng càng cảm thấy đơn giản, thuận tay, lại có thể tự mình gia công thay đổi, ví dụ như có thể tăng thêm đinh sắt ở phía đầu mút và bề cong lại, một bổng nện xuống khi thuận thể thu về có thể giật ngã đối phương từ trên ngựa xuống, thật là tuyệt diệu không thể tả xiết!

Việc huấn luyện cánh quân mới tiến triển vô cùng thuận lợi, các doanh trại khác thao luyện cũng rất khắc khổ, tình hình trong thành rất tốt, chỉ ngoại trừ Lý Thiệu Hưởng vì chuyện lương thảo mà phát hỏa, còn lại chư tướng quân Giang Bắc đều quản lý công việc của mình gọn gàng trật tự.

Cùng lúc đó, đại quân Bắc Mạc yên ổn trú quân tại thành Võ An, bộ tộc Thường gia cả già lẫn trẻ gồm ba gã đàn ông đã trải qua một năm ở thành Võ An. Lương thảo của Thanh Châu so với ở đây thì chẳng khác gì như lấy trứng chọi đá, bởi lương thảo của đại quân Bắc Mạc ở thành Võ An rất dư dả, đại nguyên soái chinh nam Trần Khởi chẳng những cấp lương thảo đầy đủ mà còn đặc biệt phái Tuyên uy tướng quân Phó Duyệt áp tải lương thảo, vật tư đến đây.

Nói đến Phó Duyệt, các chư tướng quân Giang Bắc đều cảm thấy có chút xa lạ, Vương Thất – quản lý đội thám báo liền giải thích: “Chính là ca ca của Phó Hưởng, kẻ bị chúng ta bắn chết trong chiến dịch tại Dã Lang Cầu vào năm Thịnh Nguyên thứ hai đó.”

Chư tướng quân Giang Bắc không khỏi đồng thanh “À” lên một tiếng, âm đuôi kéo ra rất dài, tất cả đều cùng một biểu cảm. Tiết Vũ vốn ở lại thành Thanh Châu, đối với trận chiến tại Dã Lang Cầu cũng không biết nhiều lắm, liền hỏi: “Chính là kẻ cùng với Thường Ngọc Thanh ở Bắc Mạc xưng là ‘Tướng môn song tú’ Phó Hưởng?”

Mạch Hải khinh thường cười nhạo một tiếng: “Song tú ấy à, thích việc lớn hám công to, khinh xuất liệu lĩnh, chỉ vừa mới giao chiến cùng quân Giang Bắc chúng ta đã bị bắn chết.”

A Mạch cân nhắc một lát liền hỏi Vương Thất: “Vì sao Trần Khởi lại phái người này đến đây? Chỉ áp giải lương thảo hay là ở lại Võ An? Về phương diện này có tin tức gì không?”

Vương Thất lắc đầu: “Không có tin tức gì, chỉ biết lương thảo do Phó Duyệt áp tải đến.”

Từ Tĩnh vẫn im lặng đột nhiên cười nói: “Nếu là vì tranh chấp của các phe cánh trong quân Bắc Mạc, thì xem ra đây là Trần Khởi muốn mượn sức Phó gia và Thôi gia để chống đỡ thôi.”

A Mạch yên lặng không nói gì, như thể có điều đang phải cân nhắc.

Trương Sinh nhìn Từ Tĩnh, lại nhìn A Mạch, hỏi: “Đại nhân, ngài muốn đi cướp lương thảo sao?”

A Mạch nghe vậy thì khôi phục lại vẻ bình tĩnh, liếc mắt thấy Lý Thiếu Hưởng đang dùng đôi mắt chờ mong nhìn nàng, liền lắc đầu nói với Trương Sinh: “Không thể được, kỵ binh của chúng ta lực lượng quá mỏng, thất tử lại sớm có phòng bị, đi chỉ mất công, lại khiến kỵ binh bị tổn thất mà thôi.”

Từ Tĩnh cũng gật đầu nói: “Không sai.”

Trong thành Võ An, mấy người của Thường gia đang thương nghị việc Phó Duyệt vận tải lương thảo đến đây.

Thường Tu An đối việc này vô cùng tức giận nói: “Thường gia ta lãnh binh đông tiến, còn phái Phó gia tới làm gì, rõ ràng là cố ý muốn quấy rối đây mà, nếu không phải vì tên Phó Hưởng, chúng ta đâu chịu thất bại ở Dã Lang Cầu! Hơn nữa Phó gia thì có bản lĩnh gì, không phải chỉ dựa vào việc là thân thích với Thái Hậu hay sao?”

“Tam thúc!” Thường Ngọc Tông ngắt lời Thường Tu An, quay lại nhìn đường huynh Thường Ngọc Thanh, hỏi: “Thất ca, hay Trần Khởi ngại tốc độ đông tiến của chúng ta quá chậm? Chúng ta một đường đánh từ Dự Châu đánh tới Thanh Châu, tất cả cũng hạ được hơn mười thành trì, tuy là bị vướng chân ở Thanh Châu, nhưng cũng chẳng hề rảnh rỗi, sao anh ta lại như thế?”

Không giận dữ như Thường Tu An hay nghi hoặc như Thường Ngọc Tông, sắc mặt của Thường Ngọc Thanh vẫn bình thản, khóe miệng còn dần theo một nét cười mỉa mai, nghe vậy nói: “Nguyên nhân là vì Thường gia chúng ta lập được quá nhiều quân công, nên anh ta mới kêu Phó Duyệt đến đây để chia bớt phần của chén canh này, vừa đoạt quân công của Thường gia ta, lại cho Phó gia thể diện, một công đôi việc như vậy, có gì mà lại không làm!”

Thường Tu An tức giận nói: “Chờ Phó Duyệt đến đây, chúng ta liền cô lập hắn ta, xem hắn làm thế nào phát động được binh mã!”

Thường Ngọc Thanh cũng cười, nói: “Nếu tam thúc làm thế lại càng đúng tâm ý của Trần Khởi, không những chúng ta sẽ đắc tội với Phó gia mà còn khiến cho Hoàng Thượng tức giận, nếu Hoàng Thượng có khúc mắc, chúng ta dù có lập nhiều quân công hơn nữa thì cũng có ích gì?”

Thường Ngọc Tông nhin không được hỏi: “Vậy phải làm sao?”

Thường Ngọc Thanh khẽ cười nói: “Một khi Phó Duyệt đến đây thì phải dùng anh ta, hơn nữa, không những dùng mà còn phải trọng dụng!”

Bước vào ba tháng, lượng thóc lúa trong kho lương thảo của Thanh Châu càng ngày càng ít, nhưng thật ngoài ý muốn, Lý Thiếu Hưởng lại vô cùng bình tĩnh. A Mạch càng ngày càng trở nên trầm mặc, theo tin tức thám báo từ Võ An đưa về, đại quân Thường Ngọc Thanh đã có hành động, một trận chiến không thể tránh khỏi cuối cùng cũng đã tới.

Thử thách, đây chính là thử thách đối với cánh quân mới, cũng là thử thách đối với sự tồn vong sinh tử của quân Giang Bắc.

Ngày mười hai tháng ba, đại quân Bắc Mạc ra khỏi thành Võ An tiến thẳng đến uy hiếp Thanh Châu.

Trương Sinh, thống lĩnh kỵ binh quân Giang Bắc, nhân cơ hội này mang hai ngàn kỵ binh đánh lên đại doanh lương thảo của Bắc Mạc, nào ngờ Thường Ngọc Thanh sớm đã có phòng bị, lưu lại cho Thường Tu An ba ngàn kỵ binh và một ngàn bộ binh bảo vệ lương thảo. Quân của Trương Sinh rơi vào tình thế bất lợi nên tổn thất lớn, liền dẫn kỵ binh quân Giang Bắc rút lui về phía nam thành Thanh Châu.

Ngày mười bảy tháng ba, thiết kỵ Bắc Mạc đến phía tây thành Thanh Châu. Trong thành Thanh Châu không còn đủ lương thảo, nên năm vạn đại quân Giang Bắc đã bỏ thành Thanh Châu, rút lui về khe núi Phi Long theo hướng đông. Cùng với đó, dân chúng trong thành sợ quân Bắc Mạc tàn sát mà biến thành loạn dân, mang theo lương thực và đồ quý giá bỏ chạy tứ phía, cửa thành Thanh Châu mở rộng, trong thành là một cảnh hỗn loạn.

Thường Ngọc Tông đề nghị đưa quân Bắc Mạc vào thành bình định loạn dân, nhân cơ hội chiếm cứ thành Thanh Châu. Thường Ngọc Thanh chỉ cười lạnh, chẳng những không tiến vào thành Thanh Châu, mà ngược lại, vượt qua thành Thanh Châu, sau đó rút ra ba ngàn thiết kỵ giao cho tiên phong Phó Duyệt chỉ huy, xuyên qua khe núi Phi Long cắt đứt đường lui của quân Giang Bắc, còn đại quân chủ lực từng bước áp sát theo quân Giang Bắc, khiến toàn bộ đại quân Giang Bắc không kịp lui vào trong khe núi Phi Long mà bị chặn lại ở vùng đất bằng phẳng ở khe núi Khẩu Bắc

Sau gần nửa năm xa cách, A Mạch và Thường Ngọc Thanh cuối cùng lại không thể tránh khỏi thế đối địch.

Không giống với địa thế trật hẹp trong khe núi Phi Long, khe núi Khẩu Bắc chính là một phần chân núi Thái Hành kéo dài về hướng tây, hình thành nên một vùng đất bằng phẳng, đúng là một địa hình vô cùng thích hợp cho kỵ binh tác chiến. Kỵ binh quân Giang Bắc yểm hộ cho bộ binh lui về hướng đông, thấy đại quân Bắc Mạc đuổi tới nơi vội vàng bày trận nghênh địch. Nhưng số lượng kỵ binh quân Giang Bắc vốn không nhiều lắm, Trương Sinh lại mang một nửa đi tập kích đại doanh lương thảo của Bắc Mạc, cho nên ở đây cũng chỉ còn lại hai ngàn, so với con số hai vạn thiết kỵ Bắc Mạc thật có chút đáng thương.

Hai ngàn đối đầu với hai vạn, lại ở vùng đất bằng phẳng, thắng bại cơ hồ đã rõ.

Kỵ binh Bắc Mạc đều đã có chút không thể kiềm chế được, song đại tướng quân Thường Ngọc Thanh lại vẫn như trước không hạ lệnh xung phong. Anh ta vốn luôn tìm cơ hội được sớm cùng quân Giang Bắc đã chiến, hiện giờ khi đã thật sự chặn được quân Giang Bắc ở nơi này, anh ta lại bắt đầu cảm thấy có chút do dự. Thường Ngọc Thanh rất hiểu A Mạch, nàng không thể là người dễ dàng khoan tay chịu chết. Quả nhiên, kỵ binh quân Giang Bắc sau khi bày trận liền rất nhanh rút lui, lộ ra ba trăm cổ chiến xa ẩn nấp ở phía sau.

Thường Ngọc Thanh rốt cục mỉm cười, thì ra là muốn dùng xa trận chống lại kỵ binh. Dựa vào chiến xa vững chắc để cản trở kỵ binh đánh sâu vào trận địa, duy trì hoàn chỉnh mặt trận phe mình. Đồng thời, vì chiến xa phân bố dày đặc trong trận, không gian trong khe núi rất chật hẹp, khúc khuỷu, kỵ binh rất khó có thể xen kẽ thân tốc, hành động chắc chắn sẽ bị hạn chế rất lớn... Thế nhưng, tuy xa trận có một chút ưu thế đối với kỵ binh, lại khó có thể chống lại sự tấn công linh hoạt của bộ binh, đồng thời lại có một nhược điểm trí mạng, đó là e sợ hỏa công, lại thêm xa trận lấy việc phòng thủ là chính, về cơ bản rất bất lợi cho việc chủ động xuất kích cũng như tấn công tác chiến.

A Mạch, người khiến cho ta có chút thất vọng rồi. Thường Ngọc Thanh khẽ cong khóe môi cười, dặn dò Thường Ngọc Tông: “Chuẩn bị hỏa tiễn và cỏ khô để đốt xe.”

Thường Ngọc Tông cũng là người thông thạo binh thư, tất nhiên biết Thường Ngọc Thanh muốn dùng hỏa công để đối phó xa trận, liền vội vàng sai người bố trí hỏa tiễn cùng cỏ khô. Phía bên kia, mấy trăm cỗ chiến xa của quân Giang Bắc nhanh chóng áp sát vào mô hình trận địa, hơn nữa, dàn trận cũng chẳng theo đội hình thông thường, như mô hình trận địa hình bán nguyệt, hình vuông phân bố theo chiều dọc, mà là trước sau lần lượt thay đổi xếp thành mấy hàng, sau đó tiến rất nhanh về phía quân Bắc Mạc.

Quân Bắc Mạc nhìn mà bất giác có chút hồ đồ, xa trận đều lấy phòng ngự làm chủ, chưa bao giờ thấy chiến xa lại được đẩy như điên lên phía trước như thế này! Quân Giang Bắc muốn làm gì vậy? Mắt thấy khoảng cách giữa hai quân càng lúc càng gần, Thường Ngọc Thanh mặc dù nhất thời không hiểu A Mạch rốt cuộc đang giữ trò bịp bợm gì, song cũng không thể để chiến xa của địch quân đánh sâu vào trận địa của quân mình, liền bình tĩnh hạ lệnh cho kỵ binh phía trước tấn công quân Giang Bắc.

Mà chiến xa của quân Giang Bắc khi vọt tới chỉ còn cách kỵ binh quân Bắc Mạc khoảng hai trăm trượng liền đột ngột dừng lại, những tấm chắn thô phủ trên chiến xa rốt cục bị hất ra, để lộ những cỗ sàng nổ được cố định bên trên... Tầm bắn của cung tên không thể so với sàng nổ, loại vũ khí này do vài binh lính kéo trực cơ quan mà bắn nổ, tầm bắn có thể đạt tới ba trăm bước. Thiết kỵ Bắc Mạc vừa mới xung phong, tên nổ của quân Giang Bắc đã xé gió bay tới.

Dùng gỗ làm thân, đuôi gắn lông vũ, nếu gọi là tên, chi bằng gọi là ngọn thương gắn lông vũ còn chính xác hơn, hầu như mỗi một ngọn thương rơi xuống đều khiến ột kỵ binh cả người lẫn ngựa đều ngã lăn trên mặt đất, thậm chí có ngọn thương còn đâm xuyên qua cả mấy kỵ binh. Đại quân Bắc Mạc đột nhiên bị tấn công liền trở nên hồ đồ, đội kỵ binh xung phong này lập tức chịu tổn thất vô cùng nghiêm trọng, thậm chí ngay cả đại đội kỵ binh chưa xung phong ở phía sau cũng trong phạm vi công kích của tên nổ. Mỗi loạt tên nổ hạ xuống, thì lại có một loạt thiết kỵ Bắc Mạc ngã nhào, trận địa kỵ binh trở thành tấm bia ngắm thật tốt cho cánh quân mới của quân Giang Bắc.

Lúc này, ngàn vạn lần không còn cách để lùi về phía sau. Thường Ngọc Thanh lấy lại phản ứng, lạnh giọng hạ lệnh cho cánh trái đánh sâu vào trận địa cánh phải của địch quân, chư quân còn lại thì tiếp tục đánh sâu vào trận địa của quân Giang Bắc.

Thường Ngọc Thanh suy nghĩ rất rõ ràng, sàng nổ của quân Giang Bắc tuy lợi hại, cùng lắm cũng chỉ có ba trăm cái, chỉ cần có thể chạy vọt vào trong trận địa của quân Giang Bắc, đại quân Bắc Mạc liền xoay chuyển thế cục. Mà kỵ binh khi tấn công vào trận địa của bộ binh, nhằm vào cánh phải của đối phương là có lợi nhất. Bởi vì thế trận trường thương mặc dù có thể khắc chế kỵ binh, nhưng trận địa biến hóa không linh hoạt, nếu kỵ binh đối phương đột nhiên thay đổi phương hướng tấn công, tốc độ đối phương sử dụng thuận và binh khí cũng chậm chạp lại. Cho nên, trong rất nhiều hướng trận của kỵ binh, quan trọng nhất chính là đối diện với tấm thuẫn.

Mà mọi người đều biết, cách dùng đao thuận thông thường đều là tay trái cầm thuẫn, tay phải cầm đao. Phòng ngự cánh trái vì vậy rất thuận tiện, chỉ cần nhẹ nhàng di động cánh tay trái là có thể hướng tấm thuẫn về phía kỵ binh, che chắn cho bản thân. Nhưng nếu đối phương đánh sâu vào cánh phải, đao thuận thế nào cũng không thể đổi chỗ cho nhau được, một khi đã như vậy, đao thuận sẽ không thể bảo vệ mình mà phơi bày phía sau lưng cho đối phương, một khi trong tay đối phương còn dư thừa kỵ binh, hậu quả thật không dám tưởng tượng.

Không thể không nói, là một tướng lĩnh kỵ binh, Thường Ngọc Thanh chỉ huy vô cùng xuất sắc, đáng tiếc, mọi chuyện trên đời thường hay thay đổi. Chiến xa quân Giang Bắc sau khi bắn ra một loạt tên nổ cuối cùng, những binh lính điều khiển xe lập tức đẩy xe rút sang hai cánh. Hắc Diện mọi ngày huấn luyện quân hà khắc rốt cục cũng thấy được hiệu quả, những cỗ xe được đẩy đi rất nhanh, chỉ trong chớp mắt đã dùng xe bày thành trận địa bảo vệ binh lính ở hai cánh, tiếp tục bắn tên nổ. Đồng thời, kỵ binh quân Giang Bắc vẫn chờ ở phía sau trận liền phóng ngựa vọt ra.

Hai cánh là sàng nổ bắn tên dày đặc, phủ đầu là lang nha bổng giáng xuống bốn bề, thiết kỵ Bắc Mạc chưa bao giờ gặp phải kiểu tấn công như thế này, đội hình nhanh chóng rối loạn. Nhưng thiết kỵ Bắc Mạc có thể xưng bá thiên hạ, chắc chắn phải có chỗ hơn người, hơn nữa, kỵ binh quân Giang Bắc mặc dù dừng mãi

lại cũng không ham chiến, chỉ đột phá vào trong trận địa của kỵ binh Bắc Mạc một phen rồi ngay lập tức rút đi, cho nên, kỵ binh Bắc Mạc mặc dù tổn thất không ít, lại vẫn vọt được tới trước trận địa của bộ binh quân Giang Bắc.

Nhưng, bọn họ cũng rất nhanh liền phát hiện ra rằng phe mình tuy đã vọt tới trận địa của bộ binh quân Giang Bắc, lại bị chiến xa ngăn cản.

Không biết từ khi nào thì chiến xa của quân Giang Bắc lại từ hai cánh đẩy trở lại, những tấm bình phong vốn vẫn đặt ở càng xe đã được mở ra, dựng ở một bên bánh xe thành một chiếc hộp lớn, mấy trăm cỗ chiến xa có thể sóng vai nối liền nhau, xếp thành một trận địa vòng tròn ngăn kỵ binh Bắc Mạc ở bên ngoài.

Hàng trăm mũi tên nổ trong xa trận đồng loạt bắn ra, kỵ binh Bắc Mạc lại trở thành bia ngắm.

Chú thích:

1- Tiết lập xuân: Tiết Lập xuân là một khái niệm trong công tác lập lịch của các nước phương Đông chịu ảnh hưởng của nền văn hóa Trung Hoa cổ đại. Nó là một trong số hai mươi tư tiết khí của các lịch Trung Quốc, Việt Nam, Nhật Bản, Triều Tiên. Theo quy ước, tiết lập xuân là khoảng thời gian bắt đầu từ khoảng ngày 4 hay 5 tháng 2 (dương lịch) khi kết thúc tiết đại hàn và kết thúc vào khoảng ngày 18 hay 19 tháng 2 trong lịch Gregory theo các múi giờ Đông Á khi tiết vũ thủy bắt đầu.

Ngày lập xuân được coi là ngày bắt đầu mùa xuân ở Việt Nam, Trung Quốc và một số nước khác gần khu vực xích đạo ở Bắc bán cầu Trái Đất.

Hàng năm chỉ có 1 tiết Lập xuân kéo dài khoảng 2 tuần là hết. Tiết Lập xuân thường vào cuối năm cũ đến đầu năm mới (năm âm lịch).

117. Chương 117

Chương 117

ĐẠI CHIẾN (HẠ)

Sắc mặt Bắc Mạc đại tướng quân Thường Ngọc Thanh xanh mét nhưng vẫn trấn định như trước, mặc dù xa trận có thể ngăn cản kỵ binh, nhưng đối với bộ binh lại không thể. Thường Ngọc Thanh quả quyết ra mệnh lệnh cho kỵ binh xuống ngựa, ý đồ lấy bộ binh tấn công, phá vỡ xa trận của quân Giang Bắc. Đồng thời, phái người phi ngựa truyền lệnh cho tiên phong Bắc Mạc Phó Duyệt đang chặn ở khe núi Phi Long từ phía sau tấn công vào trận địa của quân Giang Bắc.

Kỵ binh Bắc Mạc biến thành bộ binh, song rất nhanh có người liên kinh hãi phát hiện ra những tấm bình phong của xa trận lại có thể cử động được hai cánh ra trước sau, giống như cánh cửa, cho phép bộ binh có thể ra vào. Không đợi cho “Bộ binh” Bắc Mạc kịp cao hứng, những “Tiểu ban sát thủ” vẫn ẩn giấu sau xa trận của quân Giang Bắc đột nhiên theo cánh cửa nhảy vọt ra. Thì ra người ta dùng cánh cửa kia để che dấu người cùng một nhà...

Sau khi vô số “Bộ binh” Bắc Mạc hy sinh, quân Bắc Mạc cuối cùng cũng vượt qua kỵ binh, phá tan phòng tuyến “Sát thủ”, đi tới trước trận địa của bộ binh quân Giang Bắc, nhưng chuyện khiến cho người ta phiền muộn đến hộc máu lại xảy ra, trận địa bộ binh hàng ngũ vốn rất chỉnh tề lại bắt đầu phân tán, lúc hợp thành thì chẳng có bao nhiêu tiểu đội, nhưng giờ lại bùng ra đón đánh sự tấn công của kỵ binh Bắc Mạc.

Kỵ binh Bắc Mạc trong lòng rất buồn bực, sao bỗng nhiên lại thay đổi thế này? Sao lại xòe ra thành thế trận hình sao?

Thế trận hình sao, phân hợp bất thường, nghe thấy tiếng trống thì tụ, nghe thấy tiếng chuông thì tan. Khi kỵ binh tới thì tiếng chuông vang lên, một quân chia làm hơn mười cụm; tùy theo kỵ binh mà tách ra, nghe theo tiếng trống mà tụ lại. Nói trắng ra chính là khi kỵ binh vọt tới thì không trực tiếp đối đầu, chỉ cố hết sức tránh đi, khi kỵ binh chuyển hướng hoặc giảm tốc độ, thì bộ binh lại quây lại, tạo thành một thể hỗn độn giữa địch và ta.

Thật ra dấu pháp này rất vô lại, mang dáng dấp của bọn lưu manh đường phố, không cùng người khác chạm trán chính diện mà là lũ lượt ủa lên, điểm chú trọng chính là trong địch có ta, trong ta có địch. Thì người cứ đánh đi, dù sao mọi người đều lẫn lộn cùng một chỗ, nói không chừng khi đao, tên xuất ra thì kẻ phải nhận lấy có khi lại chính là người cùng một nhà với người, nhưng nếu người không đánh, lại càng tốt, đao, tên của địch quân nhất định sẽ chiếu cố thật tốt đến người.

Bởi vì sợ sẽ ngộ thương người cùng một nhà, nên kỵ binh không dám tự do rong ruổi, vì thế mà lực tấn công cũng giảm mạnh, hơn nữa, nếu cứ như vậy, đừng nói là kỵ binh bị đánh bại mà ngay cả chạy cũng không thể chạy thoát. Tuy là vậy, nhưng để vận dụng được trận thế này lại rất khó.

Đầu tiên, làm lưu manh cũng là cần phải có dũng khí rất lớn! Vậy đây chính là lưu manh sao, à, không phải, đây chính là những bộ binh không sợ chết, bằng không trái phải bốn bề đều có kỵ binh của địch, dám chắc sẽ sợ tới mức chạy trốn khắp nơi, chỉ cần bộ binh chạy trốn, kỵ binh liền đuổi theo chém giết, dễ dàng chẳng khác gì cắt lúa mạch.

Thư hai, sức chiến đấu của từng binh sĩ bộ binh và tiểu đội nhất định phải mạnh mẽ, ưu việt hơn đối phương, bởi vì bộ binh nếu không phối hợp chặt chẽ, nếu sức chiến đấu của bản thân mình còn không mạnh, thì chính là từ tìm cái chết, ví dụ như từng dùng qua thế trận này là Bắc phủ và Nhạc gia, đây đều là những thể hệ tinh binh hiếm thấy.

Nhưng ngay cả như vậy, cái gọi là “Trận địa như hình sao, huyết chiến không trở về”, một khi được sử dụng, có nghĩa là một trận huyết chiến vô cùng khốc liệt sắp bắt đầu.

Nhưng kỵ binh Bắc Mạc vẫn chưa thấy sợ hãi, chảy trong cơ thể họ là một bầu máu nóng thiện chiến nên bọn họ không sợ huyết chiến, bọn họ chỉ sợ đám mọi rợ Nam Hạ yếu đuối không dám ứng chiến. Vì thế, kỵ binh Bắc Mạc chỉ nở nụ cười, tay vung loan đao tiếp tục tiến về phía trước. Đáng tiếc, bọn họ rất nhanh liền phát hiện mình lại sai lầm rồi.

Những tiểu đội khoảng hơn mười người được phân tán ra của quân Giang Bắc rất kỳ quái, vũ khí lại có đủ loại dài ngắn khác nhau. Phía trước là những tấm thuẫn yểm hộ cho đội ngũ phía trước, tay cầm khiên mây phủ phục xuống đất, chuyên dùng để cản trở vó ngựa của địch nhân, phía sau có hai binh sĩ tay cầm lang tiến dài hơn một trượng, tay cầm thuẫn yểm hộ cùng trường thương tiến lên tấn công. Tiếp theo là bốn binh sĩ tay cầm trường thương, mỗi bên hai người, chia nhau cầm thuẫn cùng lang tiến phối hợp chặt chẽ hai bên trái phải phía trước, tiếp sau đó còn sử dụng đoản đao và binh khí ngắn để ngựa địch nhân vòng lại tấn công.

Loại trận pháp này, dùng việc phân công tác chiến của các binh lính trong tiểu đội để bù lại nhược điểm của từng binh sĩ khi giao chiến.

Điều khủng khiếp nhất còn ở phía sau, theo tiết tấu trống trận mà quân Giang Bắc biến hóa, vốn dĩ mỗi tiểu đội có mười một người nhưng giờ lại bắt đầu chia nhỏ ra, trở thành hai người, ba người một hàng ngũ nhỏ hơn...

Trận tuy nhỏ, nhưng lực sát thương lại vẫn khủng khiếp như trước!

Trải qua trăm đắng nghìn cay, tốc độ của kỵ binh cùng ưu thế xung lượng đã sớm biến mất hầu như không còn, loan đao chém xuống lập tức bị thuẫn chặn lại, người ngồi trên ngựa còn chưa kịp phản ứng, thì sau tấm thuẫn lại đột nhiên xuất hiện trường thương đâm tới, lập tức đẩy kỵ sĩ rơi xuống, ngay sau đó, không biết cương đao lại từ đâu xuất hiện... Mất mạng, thì ra lại là một chuyện đơn giản như vậy.

Thường Ngọc Tông chém giết khiến trong mắt biến thành một mảnh màu đỏ tươi, lại vẫn không ngăn được tình thế thảm bại. Cánh quân của Phó Duyệt tấn công quân Giang Bắc giờ này vẫn chưa thấy động tĩnh. Trương Sinh cùng hai ngàn kỵ binh, thần không biết quỷ không hay, đột nhiên lại xuất hiện phía sau đại quân Bắc Mạc, ba vạn thiết kỵ Bắc Mạc cuối cùng cũng bắt đầu tan rã.

Một trận kéo dài đến tận khi trời chạng vạng, trên chiến trường đã là một quang cảnh bừa bãi, hỗn loạn. Có chiến xa của quân Giang Bắc trúng hỏa tiễn Bắc Mạc bốc cháy, khói đen đặc quánh bay lên đến tận trời. Nhưng càng nhiều hơn nữa là thi thể của kỵ binh Bắc Mạc, máu của người và của ngựa hòa lẫn vào nhau, khiến mặt đất vừa mới xanh tươi trở lại sau mùa đông lại bị nhuộm thành một màu hồng nhợt nhạt.

Thường Ngọc Thanh đem theo tàn quân Bắc Mạc rút lui đến miếu Trình gia cách phía nam thành Thanh Châu mấy chục dặm mới dừng lại, khi truyền lệnh chỉnh đốn lại các bộ phận mới phát hiện tiên phong Thường Ngọc Tông vẫn chưa theo kịp. Những tướng lĩnh bên cạnh Thường Ngọc Thanh không ít người xuất thân từ Thường phủ, đều thân thuộc với Thường Ngọc Tông, thấy vậy, trong mắt không khỏi đều có chút đỏ lên, bọn họ hướng về phía Thường Ngọc Thanh năn nỉ: “Đại tướng quân, chúng ta quay lại cứu Thập Nhất Lang đi!”

Thường Ngọc Thanh sắc mặt lạnh lùng, khóe môi khắc nghiệt không chút huyết sắc, im lặng nhìn mọi người một lát, lạnh giọng hạ lệnh cho phó tướng Phùng Nghĩa: “Chỉnh đốn lại tàn quân, tạm thời nghỉ ngơi hồi phục, đợi sáng sớm ngày mai đánh lên đại doanh quân Giang Bắc.”

Mọi người nghe vậy đều sửng sốt, ngay lập tức có tướng sĩ truy vấn: “Vậy còn Thập Nhất Lang thì làm sao bây giờ?”

Thường Ngọc Thanh lạnh lùng đưa mắt nhìn người nọ, không để ý đến, tiếp tục căn dặn Phùng Nghĩa: “Quân Giang Bắc nhất định sẽ muốn thu dọn chiến trường, tối nay chắc chắn sẽ không thể quay về thành Thanh Châu, nên sẽ hạ trại ở ngoài khe núi Phi Long. Bọn họ vừa mới thắng trận khó tránh khỏi nảy sinh kiêu ngạo, bảo vệ doanh trại sẽ không quá nghiêm ngặt. Lát nữa người dẫn quân ra về chạy về phía tây, vượt qua núi Thúy Bình thì lấy ra một ngàn quân tinh nhuệ ẩn dấu tại đó, còn lại vẫn tiếp tục chạy về phía tây. Một ngàn quân tinh nhuệ này đợi đến giờ sửu thì xuất binh, vòng trở lại phía đông nam doanh trại của đại quân Giang Bắc thừa dịp đêm tối tập kích doanh trại...”

Phó tướng Phùng Nghĩa thấy Thường Ngọc Thanh giao nhiệm vụ rõ ràng như thế, trong lòng vừa sợ vừa nghi, không khỏi lên tiếng hỏi: “Đại tướng quân! Ngài đây là?”

Thường Ngọc Thanh như trước nghiêm mặt, trầm giọng hỏi: “Người nghe không hiểu được sao?”

Phùng Nghĩa đành phải gật đầu: “Mặt tướng hiểu, chỉ có điều...”

“Không chỉ có điều gì hết!” Thường Ngọc Thanh lạnh giọng cắt ngang lời Phùng Nghĩa, cầm trường thương sai bước đến bên Dạ Chiêu Bạch, lại xoay người dặn anh ta: “Ta quay lại cứu Ngọc Tông, nếu thành công thì sẽ đi về phía tây bắc, thay người thu hút sự chú ý của quân Giang Bắc. Phó Duyệt vẫn không có hồi âm, sợ là đã dữ nhiều lành ít. Nếu người tập kích doanh trại thất bại, không cần tiếp tục suy tính nhiều, lập tức dẫn đại quân lui về Võ An, phòng thủ vững chắc đợi viện quân! Nhớ kỹ, nhất thiết không được tấn công thành Thanh Châu!”

Thường Ngọc Thanh nói xong liền giục ngựa muốn đi, Phùng Nghĩa bước lên phía trước đưa hai tay ra ngăn trước ngựa của Thường Ngọc Thanh, gấp giọng khuyên nhủ: “Đại tướng quân! Ngài không thể đi, ta sẽ đi cứu Thập Nhất Lang, ngài là chỉ huy cao nhất của đại quân, không có ngài lòng quân sẽ bất ổn, ngài tuyệt đối không thể đưa mình vào chỗ hiểm!”

Thường Ngọc Thanh lạnh lùng nói: “Nếu ta không đi, Mạch Tuệ sao có thể tin đại quân Bắc Mạc của ta đã tan tác trốn về hướng tây?” Nói xong lạnh giọng quát một tiếng: “Tránh ra!”

Phùng Nghĩa không nhúc nhích chút nào, Thường Ngọc Thanh cười lạnh một tiếng, giục ngựa lui về phía sau vài bước, đột nhiên phi về phía trước, Dạ Chiêu Bạch vươn người nhảy lên, bay vọt qua đầu Phùng Nghĩa, nhanh như chớp phi về hướng bắc. Thân vệ của Thường Ngọc Thanh sợ lạc mất anh ta, đều vội vàng lên ngựa đuổi sát theo phía sau, một hàng mấy chục kỵ mã nhắm thẳng về phía khe núi Phi Long.

Trước khe núi Phi Long, quan quân như quân Giang Bắc Lý Thiệu Hưởng vốn mai danh ẩn tích trong suốt thời gian diễn ra trận chiến rốt cuộc lại bắt đầu trở nên sinh động, còn may mắn còn tồn tại chiến mã, loan đao sắc bén của quân Bắc Mạc... Sắc trời bắt đầu tối, ánh mắt Lý Thiệu Hưởng lại như thể tỏa ra ánh kim quang, vung hai cánh tay chỉ huy binh lính doanh trại quân nhu thu nhặt chiến lợi phẩm trên chiến trường, la hét đến khản cả giọng, nước miếng văng khắp nơi.

Trong quân Giang Bắc có quy định, sau khi kết thúc trận đánh, kỵ binh cùng bộ binh chủ lực phải nhanh chóng chỉnh đốn lại hàng ngũ để ngừa địch quân tấn công trở lại, việc thu dọn chiến trường sẽ do binh lính của doanh trại quân nhu phụ trách. Vì trận đánh hôm nay thắng rất oanh liệt, thiết kỵ Bắc Mạc lại được trang bị tốt nhất trong đại quân Bắc Mạc, cho nên Lý Thiều Hưởng nhất thời cảm thấy nhân số trong doanh mình không đủ dùng.

Lý Thiều Hưởng suy nghĩ, rồi nhấc chân chạy tới doanh trại bộ binh ở sườn tây chiến trường, tìm thống lĩnh bộ binh Vương Thất, nói thẳng vào vấn đề: “Người cho ta mượn một doanh để dùng, ta muốn thu gom chiến mã bị chết của thất tử đem về, dùng da ngựa làm ủng cho các người.”

Vương Thất không chịu ượng người, từ chối nói: “Giày ủng chỉ dùng cho kỵ binh, bộ binh doanh của ta không cần cái này, người đi tìm Trương Sinh mà mượn người.”

Lý Thiều Hưởng không chịu từ bỏ hy vọng, híp mắt nháy nháy vài cái rồi lại du thuyết: “Người chẳng phải còn có đội thám báo nữa sao? Cũng phải dùng mà!”

Vương Thất nghe xong bất giác có chút động tâm, nghĩ nghĩ một lát liền đồng ý, kêu một viên tướng thủ hạ đem theo một doanh thấp đuốc theo Lý Thiều Hưởng đi thu dọn chiến trường. Khi A Mạch mang theo Lâm Mẫn Thận, Trương Sĩ Cường phi ngựa từ xa tới, bộ binh doanh vừa mới bị Lý Thiều Hưởng một lần nữa mang về đến chiến trường. A Mạch thấy vẫn có binh lính chủ lực của bộ binh doanh ở lại trên chiến trường thì bất giác có chút kinh ngạc, quay đầu phân phó thân binh bên cạnh đến hỏi xem xảy ra chuyện gì, một lát sau, Lý Thiều Hưởng cùng thân binh kia đã trở lại, đến trước ngựa A Mạch cười hì hì nói: “Là ta mượn binh từ chỗ Vương Thất, hôm nay thất tử bỏ lại không ít đồ tốt, nếu không lấy thì thật sự rất đáng tiếc!”

A Mạch nghe xong tức giận đến nổi mày kiếm dựng ngược, cố gắng nén nổi tức giận lại trong lòng, lại lệnh cho thân binh đi truyền Vương Thất đến. Sau một lúc lâu, Vương Thất cười ngựa đi đến, từ xa đã kêu lên rất lớn: “Đại nhân, có chuyện gì vậy?”

A Mạch mặt âm trầm, giục ngựa tiến lên vung tay quát cho Vương Thất một roi. Không nói đến Vương Thất nhất thời bị A Mạch đánh mà hóa ngây ngốc, ngay cả mọi người bên cạnh A Mạch cũng có chút sửng sốt. A Mạch mặc dù đã là chủ tướng quân Giang Bắc, nhưng đối nhân xử thế vẫn rất hiền hoà lễ độ, chưa bao giờ thấy nàng tức giận đến như thế, chứ đừng nói là vung roi với một tướng lĩnh cao cấp trong quân.

A Mạch cả giận nói: “Hiện giờ là lúc nào! Người không tăng cường bảo vệ doanh trại, lại gọi người đến thu dọn chiến trường, người chán sống rồi chắc?”

118. Chương 118

Chương 118

SINH MỆNH

Vương Thất cúi đầu im lặng, trên mặt Lý Thiều Hưởng có chút ngượng ngùng, anh ta biết A Mạch vì nể mình đã từng làm đội trưởng của nàng, bèn tâm đến thể diện của anh ta nên mới trút cơn giận lên đầu Vương Thất. Lý Thiều Hưởng do dự một chút rồi nói: “Đại nhân, là lỗi của mặt tướng.”

A Mạch lạnh lùng liếc xéo anh ta một cái rồi nói tiếp: “Ta chưa nói đến người, người chỉ biết nghĩ đến những thứ vật dụng linh tinh! Nhưng nếu đến tính mạng cũng không còn thì những thứ vớ vẩn ấy còn dùng làm cái rắm gì!”

Lý Thiều Hưởng liên tục gật đầu vâng dạ, Vương Thất vẫn buồn bực không nói gì, hiển nhiên trong lòng có chút không phục. Lý Thiều Hưởng vội vàng kéo Vương Thất rồi nói với A Mạch: “Chúng ta về tăng cường phòng thủ doanh trại.”

A Mạch liếc Vương Thất một cái, lạnh giọng nói: “Nói với Hắc Diện dùng xe bảo vệ doanh, tăng cường ngoại tham(1) và ngoại phụ(2), đề phòng thất tử tập kích doanh trại!”

Vương Thất rầu rĩ đáp lại rồi xoay người định đi, bỗng cách đó không xa, đột nhiên truyền đến tiếng kinh hô của một binh sĩ trong doanh. Đám người A Mạch nghe vậy đều quay lại nhìn, chỉ thấy trong ánh lửa bập bùng, mấy binh sĩ quân Giang Bắc tay cầm thương đều nhất tề nhằm thẳng vào một thứ gì đó, có một tên lính quay đầu về phía Vương Thất hô: “Vương tướng quân! Bên này có một con cá lớn!”

Vương Thất nhìn A Mạch, rồi xoay người bước nhanh về hướng đó, khi đi đến gần mới nhìn rõ bọn lính đang dùng thương chĩa vào một thất tử bị thương ngã xuống đất. Chỉ thấy trên người tên thất tử này có rất nhiều vết thương, áo giáp đầy máu, một chân vịn vẹo theo một góc rất quái dị, dường như đã bị gãy. Vương Thất cầm đuốc từ tay một tên lính bên cạnh thận trọng soi, thấy người này cũng lắm chỉ khoảng hơn hai mươi tuổi, sắc mặt có chút sạm lại, mặt mày vốn trong sáng nhưng lúc này vì cảm giận mà có chút khó coi, đang cau mày quắc mắt nhìn mình trừng trừng... Trông có chút quen mắt, dường như rất giống với dáng vẻ của Thường Ngọc Thanh ngày ấy ở dưới thành Thanh Châu cưỡi ngựa, cầm thương ngang người.

Trong lòng Vương Thất đột nhiên bừng tỉnh, nhất thời vừa mừng vừa sợ, nhin không được lớn tiếng kêu lên: “Đại nhân! Chúng ta đúng thật là đã tóm được một con cá lớn!” Vương Thất quay về phía A Mạch hưng phấn kêu lên: “Đại nhân, ngài mau tới đây xem! Là Thường Ngọc Thanh, Thường Ngọc Thanh! Chúng ta đã bắt được Thường Ngọc Thanh!”

Bên kia, A Mạch nghe thấy vậy thì sững sốt, bên này, tên thất tử kia đã nhổ mạnh một búng máu về hướng Vương Thất, khàn giọng mắng: “Hừ! Đồ tiểu nhân ngạo mạn mơ tưởng hảo huyền, đại tướng quân của chúng ta sao có thể rơi vào tay lũ trộm cắp các người! Sớm muộn gì ngài ấy cũng tiêu ệt sạch sẽ các người, đem lũ người bọn người treo hết lên công thành Thanh Châu!”

Binh sĩ quân Giang Bắc thấy vậy liền nâng trường thương lên định đâm xuống, lại bị Vương Thất đưa tay ngăn lại. Vương Thất không chút hoang mang lau vết bẩn thấm trên góc áo, lúc này mới giương mắt nhìn về phía thất tử kia, nhắc chân đá vào vết thương trên chân anh ta, dữ tợn mắng: “Xem ai treo ai lên cửa thành trước, lát nữa lão tử liền đem người đưa treo lên đó!”

“Vương Thất! Dừng lại!” A Mạch giục ngựa đến ngăn Vương Thất, cúi đầu nhìn về phía người nọ, thấy mặt mũi anh ta quả nhiên có vài phần tương tự với Thường Ngọc Thanh. A Mạch lại đưa mắt nhìn áo giáp được chế tạo bằng thép rất tinh xảo trên người anh ta, sau đó nói: “Anh ta không phải là Thường Ngọc Thanh, chắc là Thường Ngọc Tông.”

“Thường Ngọc Tông?” Vương Thất sững sốt, quét mắt nhìn người nọ, quay đầu lại hỏi A Mạch: “Chính là Thường Ngọc Tông bị chúng ta tiêu ệt ba vạn tinh kỵ binh ở Bạch Cốt Hạp?”

A Mạch gật đầu.

Vương Thất không khỏi vừa cười vừa nói: “Khó trách nhìn lại thấy quen mắt đến vậy, hóa ra là người quen cũ thật.” Nói xong, liền ngồi xổm xuống bên cạnh, cười hỏi Thường Ngọc Tông: “Này? Người đã từng thất bại trong tay chúng ta một lần rồi, sao lại nhanh quên nhau thế?”

Mọi người trong quân Giang Bắc nghe xong đều cười ầm lên, Thường Ngọc Tông tức giận đến đỏ bừng sắc mặt, lớn tiếng kêu lên: “Muốn giết thì giết đi, đừng làm mấy cái trò như đàn bà ấy nữa!”

Anh ta gào thét như vậy lại càng khiến cho quân Giang Bắc cười lớn hơn, ngay cả khóe miệng A Mạch cũng không khỏi lộ ra ý cười, dặn dò Vương Thất: “Tìm thầy lang khám cho anh ta, cẩn thận một chút, đừng giết chết.”

“Ta biết.” Vương Thất sáng khoái đáp, cười hì hì quay đầu nhìn A Mạch, nhanh chóng quên mất chuyện bị quất một roi vừa rồi.

Có tên lính liên lạc chạy lại bẩm báo A Mạch tình hình chiến đấu chỗ Mạc Hải. Trước trận đánh, tiên phong Bắc Mạc Phó Duyệt dẫn theo ba ngàn kỵ binh đi đón đánh, chặn đường rút lui của quân Giang Bắc ở hướng đông, không ngờ A Mạch sớm đã có chuẩn bị, lệnh cho Hữu phó tướng quân Mạc Hải phục kích ở đó, vừa đúng lúc đối đầu với Phó Duyệt. Phó Duyệt bị mất tiên cơ liền rơi vào tình thế bất lợi đành phải mang binh chạy về hướng bắc. Mạc Hải đem quân đuổi theo đến bờ sông Tử Nha, Phó Duyệt sau khi vượt

sông liền chạy dọc theo bờ sông theo hướng tây, Mạc Hải một mặt đuổi theo đến bờ bên kia, một mặt phái người quay về báo cáo với A Mạch.

A Mạch cân nhắc một lát, lệnh cho tên lính liên lạc kia đi trước nói với Mạc Hải theo dõi chặt chẽ động tĩnh của Phó Duyệt, còn tự mình xoay người đi tìm Từ Tĩnh. A Mạch vừa giục ngựa đi chưa xa, chợt nghe thấy tiếng trống cảnh báo từ xa xa truyền đến, tiếng trống dồn dập vừa mới vang lên liền im bật, hiển nhiên là người đánh trống đã bị giết người ệt khẩu.

Lúc này, là ai quay lại?

Trong bóng đêm, chỉ nghe thấy tiếng vó ngựa dồn dập từ xa truyền đến, cho đến khi tiếng kinh hô dừng lại. A Mạch vẫn chưa phản ứng gì, Lâm Mẫn Thận đã giục ngựa lên phía trước vài bước chặn trước ngựa của A Mạch. Cùng với tiếng vang của binh khí va chạm vào nhau, một chiến mã màu trắng từ trong bóng đêm phi hết tốc lực đến, phía trên là một kỵ sĩ mặc áo giáp đen, tay cầm trường thương, đúng là đại tướng quân Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh!

Thì ra Thường Ngọc Thanh vẫn không tìm thấy Thường Ngọc Tông, liền hướng về phía ánh lửa chạy vội tới, một đường xông tới không biết đã dùng thương đâm biết bao nhiêu binh sĩ quân Giang Bắc tiến lên ngăn, lớn tiếng gọi: “Thập Nhất Lang! Thập Nhất Lang!”

Bên này, Vương Thất đang nâng Thường Ngọc Tông bị thương nặng định đi, nhìn thấy tình cảnh này nhất thời ngây ngẩn cả người. Thường Ngọc Tông nghe thấy có người gọi mình, liền vật lộn ngồi dậy, hướng về phía Thường Ngọc Thanh hô: “Thất ca! Ta ở đây!”

Thường Ngọc Thanh nghe tiếng gọi vọng lại, khi thấy rõ đó là Thường Ngọc Tông, trong lòng không khỏi mừng rỡ, liền thúc ngựa chạy vội về hướng Thường Ngọc Tông. Thường Ngọc Tông thấy vậy bỗng nhiên chống lại, một phen đẩy tên lính bên cạnh đang kiềm chế anh ta ra, kéo cái chân bị thương chân lê về phía Thường Ngọc Thanh., Vương Thất đang trở mắt ra nhìn lập tức bình tĩnh, không chút nghĩ ngợi, liền vung đao chém về phía Thường Ngọc Tông, đại đao vừa lúc chém trúng lưng Thường Ngọc Tông, một tiếng “Thất ca” trong miệng Thường Ngọc Tông còn chưa kịp kêu lên, thân thể đã đổ nhào xuống. Lúc này, Thường Ngọc Thanh đã phóng ngựa đến gần Thường Ngọc Tông, mắt thấy cảnh ấy, hai con người thu lại, sát khí bùng lên, quát một tiếng chói tai, trường thương trong tay như du long xuất đầu, đâm thẳng vào ngựa Vương Thất.

A Mạch nhìn thấy từ xa, trong lòng cứng lại, thất thanh kêu lên: “Vương Thất! Chạy mau!”

Vương Thất theo bản năng vung đao lên đỡ, nhưng trường đao trong tay còn chưa thu được về đến trước ngực, thì đã cảm thấy mũi thương lạnh buốt xuyên qua lớp áo giáp, đâm thấu qua ngực. Vương Thất nhất thời sững sốt, có chút không tin, cúi đầu nhìn trường thương trước ngực, dường như anh ta không cảm thấy đau, chẳng lẽ đây là thân thể của mình sao?

Thường Ngọc Thanh rút mạnh trường thương, thân thể Vương Thất không khỏi cũng theo lực đó mà bước về trước một bước, máu vọt ra.

“Vương Thất!” A Mạch lớn tiếng hô, không màng đến bất cứ cái gì, phóng ngựa vội đi.

Thân vệ sở nàng xảy ra sơ xuất, vội vàng quát ngựa đuổi theo. Ngựa của Lâm Mẫn Thận còn chưa tới, người đã từ trên yên ngựa đã bay lên, lướt lên trước A Mạch, trường kiếm trong tay biến hóa liên tục thành mấy chiêu thức nhằm thẳng vào những chỗ yếu hại trên người Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh lập tức xoay lưng lại, múa trường thương nhất nhất hóa giải từng chiêu kiếm, rồi dùng trường thương đẩy Lâm Mẫn Thận lui từng bước, nhân đó cúi người nhắc Thường Ngọc Tông lên, lại vung thương ra bốn phía ngăn chặn sự tấn công quân Giang Bắc rồi phóng ngựa phá vòng vây chạy về hướng tây bắc.

Chư tướng quân Giang Bắc phân ra một ít người đuổi theo Thường Ngọc Thanh, còn lại vội vàng xuống ngựa chạy đến bên cạnh Vương Thất. A Mạch sớm đã ngã nhào xuống, đỡ Vương Thất lên, lấy tay giữ chặt miệng vết thương trên ngực anh ta, quay đầu khàn giọng quát: “Đi gọi thầy lang, nhanh đi gọi thầy lang!”

Bên cạnh có người lên tiếng đáp lời, Lâm Mẫn Thận chạy lại, đề khí vận chỉ, điểm vội mấy đại huyệt trên người Vương Thất. A Mạch đưa mắt mong mỏi nhìn Lâm Mẫn Thận, Lâm Mẫn Thận khẽ lắc đầu. Một

thương của Thường Ngọc Thanh đâm xuyên qua ngực, vết thương lại là chỗ yếu hại, sao có thể cầm máu được?

Vương Thất lúc này mới cảm thấy sự đau đớn từ vết thương, run rẩy hỏi A Mạch: “Đại nhân, ta sẽ chết đúng không?”

“Nói bậy!” A Mạch phần nộ quát, “Chết cái rắm! Đâu có ai chưa từng bị trúng qua vài đao.”

Vương Thất nhìn chung quanh một vòng, thấy trên mặt mọi người đều khó nén khỏi nét bi phẫn, trong lòng anh ta liền hiểu, đưa mắt nhìn A Mạch, run giọng nói: “A Mạch, ta có vài điều muốn nói với người.”

A Mạch cố gắng kiềm chế cảm giác tắc nghẹn trong cổ họng, mắng: “Sao lại nói nhiều lời vô nghĩa như vậy, người cố gắng nghỉ một lát đi, thầy lang đến bây giờ, cầm máu cho người thì sẽ ổn thôi.”

Lâm Mẫn Thận đứng dậy, cùng mọi người yên lặng tránh sang một bên.

Vương Thất cố gắng chịu đựng cơn đau trên ngực nói: “A Mạch, huynh đệ trong ngũ chúng ta có thể có được ngày hôm nay, không khỏi nhờ vào hào quang của người.”

A Mạch mắng: “Bậy bạ!”

Vương Thất không không để ý tới lời lẽ thô lỗ của A Mạch, chỉ tiếp tục nói: “Nhưng các huynh đệ cũng chưa từng bỏ mặc người, các huynh đệ sợ bị người khác mắng là một người làm quan cả họ được nhờ, cho nên mỗi lần đánh giặc đều liều mạng... Các huynh đệ... chưa từng bỏ mặc người.”

A Mạch cố gắng nhẫn nhịn nỗi bi thống trong lòng, cứng cỏi đáp: “Những điều này ta đều biết.”

Sắc mặt Vương Thất đã trắng bệch, dần dần chuyển sang tái nhợt. Hơi thở của anh ta yếu dần, lại bắt đầu ho khan, miệng ói ra một ngụm máu lớn, lúc này mới khàn khàn giọng trong cổ họng, gắng gượng nói: “A Mạch, khi người còn ở trong ngũ đã từng nói, nếu ai chết trước, cha mẹ của người đó chính là cha mẹ của tất cả mọi người.”

A Mạch cố sức gật đầu: “Ta vẫn nhớ!”

Vương Thất cố mỉm cười, hơi thở yếu ớt, cố gắng nói: “Ngũ trưởng là người Võ An, trong nhà có mẹ già, mỗi tháng chỉ cần một vài lượng bạc là đủ... Lão Hoàng là cầm quan nhân, cha mẹ đã có huynh đệ chăm sóc, nương tử còn phải nuôi một khuê nữ, anh ta từng nói nếu nương tử muốn đi thêm bước nữa thì tùy nàng... Nếu nguyện ý ở vậy... thì sẽ nuôi nấng mẹ con nàng đến khi trăm tuổi.”

Cổ họng A Mạch đã nghẹn lại không thể nói nên lời, chỉ có thể gượng sức gật đầu.

“Ta là người trong gia trang của Thuận Bình Vương, trong nhà chỉ có ta là người con duy nhất, cha ta sợ ta ra bên ngoài bị người khác bắt nạt, cho nên đặt tên ta là Vương Thất, nói kẻ khác không biết, còn tưởng rằng phía trên ta có rất nhiều huynh đệ, sẽ không dám bắt nạt ta...” Thanh âm ngừng lại, Vương Thất thở hổn hển một hồi, miễn cưỡng lấy từ trong ngực tấm huy hiệu tướng quân bằng đồng, run rẩy đặt vào tay A Mạch, nói thêm: “Ta vẫn không chịu đổi tên, sợ cha mẹ ta không biết ta đã làm tướng quân, bọn họ chỉ biết gọi nhi tử là Vương Thất...”

Thanh âm của Vương Thất càng lúc càng nhỏ, khoảng cách giữa các từ càng lúc càng dài hơn. “A Mạch,” Vương Thất chuyển hướng nhìn A Mạch, ánh mắt đã bắt đầu mất đi thần khí, thanh âm tiếng được tiếng mất, không thể nghe rõ, A Mạch ghé tai sát vào miệng anh ta, mờ hồ nghe thấy: “Người... nói dùm với bọn họ cho ta... Vương Thất đã được làm tướng quân, Vương Thất...”

Môi Vương Thất mấp máy mấy lần, cuối cùng thở dài một hơi, hoàn toàn không một tiếng động, đầu chậm rãi nghiêng sang một bên rồi đổ xuống, nặng trĩu trên cánh tay A Mạch, rất nặng, rất nặng...

Người này, khi nàng mới vào quân doanh đã từng đánh nhau với nàng một trận, sau đó cùng nàng bị phạt nhện đối, vụng trộm chia nhau cùng ăn một chiếc bánh bao. Người này, đã cùng nàng chinh chiến trên ngàn dặm của dãy Ô Lan, rõ ràng đã đối đến lòng cả thất lưng, mà vẫn cười hì hì đem con thỏ vừa mới săn được ném cho nàng trước. Người này, ở trong quân luôn gọi thẳng nàng là A Mạch, chọc nàng phát cáu, nhưng trên chiến trường lại vung đao bảo vệ nàng. Người này, vừa mới điem nhiên như không khi bị trúng của nàng một roi...

Trong lồng ngực của A Mạch trào lên một làn hơi nóng sôi trào, xông thẳng đến hốc mắt, hình như có gì đó từ trong mắt tràn ra, lăn xuống hai má.

Trương Sĩ Cường đứng bên cạnh không ngừng lấy mu bàn tay lau nước mắt, khàn khàn cổ họng gọi A Mạch: “Ngũ trưởng, Vương Thất..... Anh ta đã chết rồi.....”

A Mạch hung tợn quay đầu trừng mắt nhìn anh ta, lớn tiếng quát: “Khóc! Khóc cái gì! Không phải là đã chết hay sao? Ai mà không phải chết?”

Chú thích:

1- Ngoại tham: Bố trí người canh gác bốn phía quanh doanh trong phạm vi 10 dặm, đề phòng cảnh giác, phòng ngừa có biến thì phải lập tức báo tin (chú thích của tác giả);

2- Ngoại phụ: Bố trí 3 đến 5 người 1 tổ, ban đêm “cho quân đi trước hoặc ẩn nấp hai bên sườn, cứ 3 đến 5 dặm lại bố trí một tổ ở những nơi hiểm yếu” mang theo trống trận, không chỉ phụ trách việc quan sát tình hình địch quân, mà còn nhận biết khi có địch “xâm phạm đại doanh”, thì có nhiệm vụ “khua trống thật lớn”, dùng để kích động tâm lý chiến đấu. (chú thích của tác giả)

119. Chương 119

Chương 119

TẬP KÍCH BAN ĐÊM

Trương Sĩ Cường kinh ngạc nhìn A Mạch, nói không nên lời. Thầy lang vội vã theo thân binh chạy tới, nhìn thấy biểu hiện của mọi người, trong lòng cả kinh, vội ngồi xổm xuống, đưa tay sờ vào cổ Vương Thất, nhưng mạch đã không còn đập nữa, nơi đó sớm đã có hơi lạnh, không một tiếng động.

A Mạch nhẹ nhàng đặt Vương Thất nằm xuống mặt đất rồi đứng lên, gạt nước mắt trên mặt, lạnh giọng phân phó Trương Sĩ Cường: “Đưa Vương Thất về Thanh Châu, truyền lệnh cho Hạ Ngôn Chiêu tạm thời tiếp nhận bộ binh doanh.”

Hạ Ngôn Chiêu vốn xuất thân từ quân Dự Châu, sau khi theo Thường Dịch Chi tiến vào núi Ô Lan từng làm giáo úy doanh thứ ba của quân Giang Bắc, là một tướng quân của bộ binh quân Giang Bắc, giờ đến Thanh Châu là người kế nhiệm chức vụ phó thống lĩnh bộ binh doanh.

Từ Tĩnh đang ở trong trường, nghe tin Vương Thất gặp chuyện không may thì vô cùng thẳng thốt, ngồi lặng đi. Từ Tĩnh thấy A Mạch từ bên ngoài tiến vào, mặt mày lạnh lùng, trừ đôi mắt ửng đỏ, còn vẻ ngoài vẫn không có gì thay đổi, trong lòng càng thêm lo lắng, vội đứng lên, buột miệng gọi: “A Mạch...”

“Tiên sinh,” A Mạch ngắt lời Từ Tĩnh, nói luôn: “Phó Duyệt chạy về hướng tây bắc, Mạc Hải đưa quân đuổi theo. Tàn quân của Thường Ngọc Thanh tuy từ phía nam chuyển sang phía tây, nhưng vừa rồi Thường Ngọc Thanh lại mang theo mười mấy thân vệ đi về phía tây bắc, không biết trước đó đã ước định với Phó Duyệt hay không, hay chỉ là trùng hợp.”

Từ Tĩnh thoáng trầm ngâm, nói: “Tuy Thường Ngọc Thanh vừa thất bại, nhưng không thể khinh thường, nhất là bọn Phó Duyệt, tiếng là mấy ngàn kỵ binh chạy trốn, nhưng gân cốt vẫn chưa hề bị tổn thương, nếu chúng thừa dịp đêm xuống mà quay lại đánh úp thì rất nguy hiểm.”

A Mạch gạt đầu: “Ta cũng nghĩ vậy nên đã kêu Mạc Hải không truy sát Phó Duyệt nữa.”

Đang nói chuyện thì Trương Sinh đem binh truy kích Thường Ngọc Thanh quay về, nói: “Thường Ngọc Thanh đã mang theo Thường Ngọc Tông cùng mấy thân vệ vượt qua sông Tử Nha, hợp quân cùng kỵ binh

của Phó Duyệt, nhưng mấy người đuổi theo đám thân vệ của Thường Ngọc Thanh lại không ai còn giữ được mạng sống.”

Trương Sinh biết trong chuyện này Từ Tĩnh chắc chắn đã có dự liệu rồi nên không cảm thấy lo lắng, chỉ sợ A Mạch vì cái chết của Vương Thất mà nhất thời mất bình tĩnh, vẫn cố chấp truy kích Thường Ngọc Thanh đến cùng, như thế ngược lại có thể sẽ trúng kế của anh ta. Ai ngờ sắc mặt A Mạch vẫn bình tĩnh, suy nghĩ một lát rồi nói: “Kêu Mạc Hải phải cẩn thận, phải thám báo thăm dò bờ sông phía trước, chớ để trúng phục binh của Thường Ngọc Thanh.” A Mạch quay đầu lại nhìn Từ Tĩnh, lên tiếng dò hỏi: “Ngài nói đi? Tiên sinh.”

Từ Tĩnh cân nhắc một lát rồi nói: “Kêu Mạc Hải dùng binh sĩ của một doanh, cầm thật nhiều đuốc, giả như đại quân tiếp tục truy kích theo hướng tây, còn lại tìm một nơi ổn thỏa lặng lẽ dừng lại, đề phòng Thường Ngọc Thanh thừa dịp đêm đến tập kích doanh trại.”

A Mạch cũng hiểu được này kế rất tốt, liền cho lính liên lạc nhanh chóng đi truyền tin cho Mạc Hải. Trương Sinh thấy A Mạch và Từ Tĩnh còn có chuyện muốn nói, nên vội vàng tìm cơ lánh đi.

A Mạch quay lại nhìn Từ Tĩnh, nói: “Tiên sinh, một trận đối địch với Thường Ngọc Thanh chúng ta đã thoát hiểm, hiện giờ còn Tiêu Dực ở Ký Châu, không bằng ta thuận thế lấy luôn.”

Từ Tĩnh khẽ vuốt chòm râu, nói: “Người có tính toán gì không?”

A Mạch thấy động tác quen thuộc này của Từ Tĩnh, liền biết ông ta đã có dự kiến trước, nên chỉ thản nhiên cười: “Thật ra ta vẫn chưa có dự tính gì, nhưng e là tiên sinh đã có diệu kế.”

Từ Tĩnh nghe A Mạch nói như thế cũng không tiếp tục làm ra vẻ huyền hoặc nữa, cười cười nói: “Người cho ta một vạn binh, ta thay người đi Ký Châu một chuyến.”

A Mạch có chút nghi hoặc, hỏi: “Tiên sinh đây là...?”

Từ Tĩnh cười nói: “Nếu luận về dùng binh đánh giặc, lão phu không bằng người, nhưng nếu luận về uốn ba tấc lưỡi, lão phu tự tin là hơn người một bậc.”

Đối với mồm mép của Từ Tĩnh, A Mạch vốn vẫn bội phục. Lúc mới đến Thanh Châu gặp Thương Dịch Chi, nàng cùng lắm mới chỉ đi thay đổi xiêm y, vậy mà khi quay lại thì Thương Dịch Chi đã tôn Từ Tĩnh lên làm thượng khách. Còn khi ở Dự Châu, chỉ nhờ vào một phong thư, Từ Tĩnh có thể khiến cho Thạch Đạt Xuân vứt bỏ cả danh dự bản thân mà đi theo địch làm nội ứng... A Mạch không khỏi mỉm cười, hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh muốn lễ trước binh sau với Tiêu Dực? Một vạn binh hơi ít, ta sẽ cấp cho tiên sinh hai vạn nhé.”

Từ Tĩnh vuốt râu, lắc đầu nói: “Không cần, không cần, Ký Châu không thể cường đoạt, chỉ có thể dùng trí.”

A Mạch nghe xong càng cảm thấy hứng thú, liền hỏi: “Tiên sinh dùng trí như thế nào?”

Từ Tĩnh trả lời: “Ta muốn tặng lễ vật cho Tiêu Dực!”

“Tặng lễ vật?” A Mạch ngạc nhiên nói.

Từ Tĩnh cười ha ha, đáp: “Không sai, đúng là tặng lễ, hơn nữa không chỉ tặng, mà còn phải là lễ vật hậu hĩ, chỉ cần phần hậu lễ này treo trên người của Tiêu Dực thì ta sẽ khiến ông ta không còn hơi sức đâu mà tiếp tục cưỡi đầu nữa!”

Từ lâu, triều đình Nam Hạ đối với vùng Giang Bắc đã là có lòng mà không có sức. Tuy Tiêu Dực là thuộc hạ của Thương Dục lão tướng quân, nhưng không ai đo được lòng người. Hiện giờ Thương Dịch Chi lại đang âm thầm tiềm quyền vào thời điểm nguy cấp, vào lúc mấu chốt này cần phải khiến cho Ký Châu bày tỏ rõ quan điểm của mình. Một khi Tiêu Dực quay lưng bán đứng việc này cho hoàng đế, Thương Dịch Chi dù có lòng cũng đành phó mặc, anh ta không phải là người vì con rận mà đốt cả tấm áo da.

Kể từ đó, Tiêu Dực giữ chặt Ký Châu, chỉ ung dung chờ xem hoàng quyền ở Giang Nam sẽ rơi vào tay ai. Nếu rơi vào tay Thương Dịch Chi, Tiêu Dực đương nhiên sẽ ngoan ngoãn nghe theo sự sắp đặt của Thương

Dịch Chi, nhưng nếu quyền lực vẫn do hoàng đế nắm chặt trong tay, thì Tiểu Dực sẽ trở thành mối họa lớn sau lưng quân Giang Bắc.

Nay trong thành, Tiểu Dực đang ngồi vững chắc, thanh thoi, cũng thực bình tĩnh.

Hiện giờ, điều mà Từ Tĩnh muốn làm chính là tóm lấy ông ta, không để cho ông ta ngồi yên ổn trong thành, mà phải lựa chọn một bên để theo. Có Thương Dịch Chi ngấm ngấm kéo xuống, Tiểu Dực sẽ không thể nhảy được sang phía bên kia!

A Mạch cân nhắc một chút liền hiểu được ý tứ của Từ Tĩnh, lập tức nói: “Được, ta sẽ cho Mạc Hải cùng tiên sinh đi tặng lễ vật.”

Từ Tĩnh gật đầu tán thưởng, do dự một lát, sau lại khuyên A Mạch: “Là chiến tướng, chết trên sa trường là chuyện bình thường, chớ nên vì thế mà bị kích động, rối loạn tinh thần. Thường Ngọc Thanh sớm thành danh từ khi còn trẻ, quả thật là một tướng tài. Đối đãi với người này, không được vội, không được nóng, không thể hoảng, không thể loạn. Không vội sẽ tránh được liều lĩnh, không nóng nảy sẽ tránh bị khích tướng, không hoảng hốt sẽ ổn định được đại quân, không loạn sẽ củng cố được trận địa. Chỉ có như thế, người mới có thể khắc được anh ta, ngăn được anh ta, thắng được anh ta.”

Lần này, A Mạch không dám ngắt lời Từ Tĩnh, chăm chú lắng nghe, đợi Từ Tĩnh nói xong mới ngược mắt nhìn ông ta, mỉm cười nói: “A Mạch hiểu rồi, đa tạ tiên sinh chỉ bảo.”

Nụ cười của A Mạch rất điềm đạm, ôn hòa, Từ Tĩnh thấy vậy cũng nhẹ nhàng thở dài, vui buồn giận hờn không hiện lên mặt bất quá cũng không hơn được thế này! Từ Tĩnh suy nghĩ một lát rồi không tiếp tục khuyên can nữa.

A Mạch từ chỗ Từ Tĩnh đi ra, Lâm Mẫn Thận cùng Trương Sĩ Cường vẫn chờ bên ngoài. A Mạch biết Lâm Mẫn Thận võ công cao cường, tai thính mắt tinh, vừa rồi, những lời mình và Từ Tĩnh nói tất nhiên không thể giấu được anh ta, cũng chẳng ngại mà hỏi thẳng: “Người nghĩ tới nay Thường Ngọc Thanh có đánh úp doanh trại không?”

Lâm Mẫn Thận ngần ra, đáp: “Ta không biết.”

A Mạch cũng cười nói: “Thường Ngọc Thanh người này tất chướng mắt với quân của Mạc Hải, nên nếu muốn đánh úp doanh trại chắc chắn sẽ đánh thẳng vào đại doanh của chúng ta.” Nàng nói xong, xoay người phân phó Trương Sĩ Cường: “Người đi thông báo với Hắc Diện, Trương Sinh và Hạ Ngôn Chiêu, gọi mấy người đến trưởng của ta ngay.”

Đám người Trương Sinh và Hắc Diện rất nhanh liền đến trưởng của A Mạch. A Mạch nhìn sa bàn trước mặt đến xuất thần, nghe thấy có tiếng người tiến vào cũng không ngẩng đầu lên, chỉ vẫy bọn họ đến bên cạnh sa bàn, chỉ vào cột mốc trên sa bàn nói: “Đại quân chủ lực của Thường Ngọc Thanh đại bại, hiện đã chạy tán loạn qua núi Thúy Bình, không đủ gây họa. Nhưng mấy ngàn kỵ binh trong tay Phó Duyệt chỉ gặp tổn thất nhỏ, hiện đang từ từ tiến theo bờ tây sông Tử Nha, sẽ thành tai họa ngầm. Hiện giờ Thường Ngọc Thanh lại hợp cùng Phó Duyệt, người này vốn giỏi tập kích ban đêm, hiện lại có mấy ngàn tinh kỵ binh trong tay, sợ là sẽ không chịu ngồi yên.”

Hắc Diện đáp: “Vậy đem chiến xa tăng cường phòng thủ phía tây bắc được không?”

A Mạch ngẩng đầu nhìn anh ta, khẽ lắc đầu: “Không đủ, mấy trăm cỗ chiến xa kia không đủ để áp chế anh ta.” Nàng lại cúi đầu quan sát kỹ sa bàn, một lát sau liền chỉ vào hai con đường nhỏ nói: “Nếu Thường Ngọc Thanh đến, tất sẽ đi theo hai lối này, Hạ Ngôn Chiêu, người chia binh làm hai hướng phục ở hai địa điểm này, nhanh lên.”

Hạ Ngôn Chiêu ôm quyền lĩnh mệnh, xoay người rời khỏi đại trưởng đi sắp đặt binh mã. A Mạch lại hỏi Trương Sinh: “Chỗ người còn bao nhiêu kỵ binh?”

“Hơn một ngàn bảy trăm người.” Trương Sinh đáp.

A Mạch suy nghĩ, nói: “Trước đem kỵ binh của cánh quân mới giao cho người chỉ huy, hạ trại ở phía nam đại lệnh, người không được cưỡi giáp, ngựa phải luôn sẵn sàng!”

Màn đêm buông xuống, đại doanh quân Giang Bắc đã thay đổi tuyến phòng ngự. Đầu tiên, Hắc Diện đem chiến xa tăng cường phòng ngự phía tây bắc, tiếp đó, hai cánh quân bộ binh chủ lực vô thanh vô tức rời khỏi đại doanh đi về hướng tây bắc. Còn Trương Sinh lĩnh kỵ binh đi về phía tây nam, cách đại doanh mười dặm, sẵn sàng đón địch.

Quân Giang Bắc chuẩn bị rất tốt việc đề phòng Thường Ngọc Thanh tập kích về đêm, chỉ có điều việc phán đoán phương hướng Thường Ngọc Thanh đánh lên lại có sai lệch...

Đầu giờ dawn, bên ngoài đại doanh quân Giang Bắc đột nhiên truyền đến tiếng trống cảnh báo.

A Mạch một thân giáp trụ chỉnh tề, chỉ tựa vào bên giường chợp mắt, nghe tiếng trống lập tức bừng tỉnh, nghiêng tai lắng nghe, phát hiện tiếng trống truyền đến từ phía đông nam. A Mạch rung mình, vội ngồi dậy, lấy bội đao chạy ra ngoài.

Bên ngoài đèn đuốc sáng trưng, binh lính các doanh đã có phản ứng. Lâm Mẫn Thận, Trương Sĩ Cường cũng từ trong trướng của mình chạy tới, nhìn thấy A Mạch đi ra, Lâm Mẫn Thận không khỏi hỏi: “Thanh âm là từ phía đông nam, xảy ra chuyện gì rồi?”

A Mạch không để ý tới câu hỏi của Lâm Mẫn Thận, mà quay lại trầm giọng phân phó Trương Sĩ Cường: “Lệnh cho Hắc Diện vẫn phòng thủ chặt ở phía tây bắc như trước, tránh trùng kế dương đông kích tây của Thường Ngọc Thanh. Đồng thời truyền lệnh cho Trương Sinh, đưa quân chạy tới phía đông nam quan sát kỹ, bảo đảm an toàn cho đại doanh.”

Trương Sĩ Cường lĩnh mệnh mà đi. Một lát sau, Từ Tĩnh cũng chạy đến, lại có khoái mã thám báo chạy về bẩm báo với A Mạch: “Phía đông nam đại doanh phát hiện có đại đội kỵ binh của thất tử đang giao chiến với một đội binh mã trông rất tạp nham, các phía còn lại không thấy sự xuất hiện của quân địch.”

Mọi người nghe xong đều sửng sốt, ngay cả A Mạch cũng không khỏi cảm thất kỳ quái, vội hỏi thám báo: “Binh mã nào?”

Thám báo đáp: “Cũng không rõ lắm, hình như là người của chúng ta, nhưng cách ăn mặc lại không thống nhất, binh khí cũng không phải loại được chế tạo theo hình thức trong quân.”

A Mạch chần chờ hỏi Từ Tĩnh: “Không phải là binh mã Ký Châu của Tiểu Dực giả trang đấy chứ?”

Từ Tĩnh chậm rãi lắc đầu: “Không thể.”

A Mạch hơi hơi mím môi, suy nghĩ xoay chuyển rất nhanh trong đầu. Kỵ binh Bắc Mạc từ phía đông nam đến, hiển nhiên là muốn tập kích doanh trại, đột nhiên lại xuất hiện một đội binh mã ngăn cản bọn họ... Rất cuộc đội binh mã này là địch hay là bạn? Liệu đây có phải thủ thuật che mắt của Thường Ngọc Thanh, cố ý khiến cho quân Giang Bắc phải xuất quân nghênh chiến không?

A Mạch quay đầu lại dặn dò thám báo: “Nói với Trương Sinh, trước mắt không cần tham chiến, chỉ cần chiếm cứ địa hình có lợi theo dõi từ xa, chớ trùng kế dụ binh của thất tử!”

Thám báo vâng lệnh liền giục ngựa rời đi.

A Mạch trong lúc vô tình quét nhìn mọi người, thấy ngoại trừ Từ Tĩnh vẫn mặc thường phục, còn lại, tất cả mọi người đều giáp trụ chỉnh tề, đều một dáng vẻ như lâm đại địch. A Mạch không khỏi mỉm cười, nói với Từ Tĩnh: “Tiên sinh, chi bằng chúng ta về trướng đợi tin, ngài thấy thế nào?”

Từ Tĩnh cười cười đi theo A Mạch vào đại trướng. Mọi người cùng ở trong trướng đợi tin tức, thỉnh thoảng lại có thám báo quay về báo diễn biến ở chiến trường đông nam, không ngoài những tin như: “Trương tướng quân đã chiếm được địa hình có lợi, đưa đại quân Giang Bắc ẩn dấu ở đó”, “Kỵ binh thất tử đã rơi vào thế bại trận”, vv...

Mọi người lại chờ một lát, bên ngoài, sắc trời đã bắt đầu tờ mờ sáng, lại có thám báo vào trướng hồi báo tình hình chiến trận: “Trương tướng quân đã đem binh sát nhập hỗn chiến, truy kích kỵ binh thất tử.”

A Mạch nhú mày, thầm nghĩ lần này Trương Sinh đã có chút xúc động, nếu chiến cục kia là bố trí của Thường Ngọc Thanh, sợ là Trương Sinh sẽ bị thiệt thòi. A Mạch suy nghĩ một lát bèn thương lượng với Từ Tĩnh: “Tiên sinh, ngài ở đây trấn giữ đại doanh, ta dẫn người đi xem thế nào.”

Từ Tĩnh vuốt râu, gạt đầu, A Mạch liền điểm chút binh mã ra khỏi doanh trại. Vừa mới ra khỏi doanh trại không xa, phía trước đã thấy khoải mã của thám báo hồi báo là Trương Sinh đại thắng, đích thân mang binh quay về. Chờ một lát, quả nhiên thấy Trương Sinh mang theo đại đội doanh kỵ trở về, cùng đi còn có một người nào đấy.

Trương Sinh và một người mặc áo xanh đen, trước hàng quân sóng vai mà đi. Từ xa trông thấy A Mạch đi đón vội lớn tiếng cười nói: “Đại nhân, người xem là ai đến đây!”

A Mạch nghe vậy liền nhìn phía sau Trương Sinh, nhất thời bất giác giật mình.

Chỉ thấy người nọ dáng người chính trực, khuôn mặt cương nghị, ánh mắt sáng ngời, thấy A Mạch nhìn mình cũng không hề kích động, khi đến gần mới nhìn A Mạch cười cười, khẽ gọi: “A Mạch!”

A Mạch phục hồi lại tinh thần, không biết vì sao trong mắt đột nhiên lại cảm thấy có chút nóng lên, gắng gượng nở nụ cười, kêu lên: “Đại ca.”

120. Chương 120

Chương 120

CỔ NHÂN

Trương Sinh đứng bên cạnh cười giải thích: “Đến lúc trời sắp sáng mới nhận ra là Đường tướng quân, lúc này mới vội đến hỗ trợ, ai ngờ vẫn chậm một bước, kỵ binh thất tử đều đã bị Đường tướng quân dẫn người chia nhỏ ra rồi vây đánh, ta chỉ phải đứng bên cạnh xem náo nhiệt mà thôi.”

Đường Thiệu Nghĩa cũng cười nói: “May mà có Trương Sinh, bằng không ta nhất định sẽ để không ít thất tử trốn thoát, dùng bộ binh chống lại kỵ binh mặc dù thắng cũng phải chịu tổn thất ít nhiều.”

Đang nói chuyện, thì phía sau xuất hiện một con ngựa chạy như bay tới, lập tức một hán tử cường tráng chừng ngoài ba mươi tuổi, coi như không thấy đám người A Mạch và Trương Sinh, mà hướng thẳng về phía Đường Thiệu Nghĩa bẩm báo: “Đường nhị gia, đã kiểm kê xong nhân số của thất tử, cả sống và chết tất cả vừa tròn chín trăm tám mươi hai người.”

“Một tiểu đoàn kỵ binh thất tử có một nghìn người, đây hẳn là một tiểu đoàn.” Đường Thiệu Nghĩa gạt đầu nói, lại phân phó hán tử kia: “Người giao hết tù binh thất tử cho quân Giang Bắc, sau đó đưa mọi người ra khỏi đại doanh quân Giang Bắc hạ trại chỉnh đốn, rồi phái người trở lại báo tin bình an cho Đại đương gia.”

Hán tử kia lên tiếng tuân mệnh rồi giục ngựa mà đi.

Trương Sinh muốn cố tình tránh đi để A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa có không gian nói chuyện, vô thức liếc mắt một cái nhìn Đường Thiệu Nghĩa, lại nhìn về phía A Mạch hỏi: “Đại nhân, ta đi xem xét một chút.”

A Mạch suy nghĩ rồi nói: “Cũng được, mọi người đều vất vả cả đêm rồi, người đi xem xét, xử lý hoàn tất công việc sau trận đánh, rồi cho kỵ binh về đại doanh nghỉ ngơi, hồi phục.”

Trương Sinh lĩnh mệnh, chấp tay cáo từ Đường Thiệu Nghĩa, quay ngựa đi về phía đại đội kỵ binh.

A Mạch ghì nhẹ dây cương, cho ngựa chạy chậm chậm cùng Đường Thiệu Nghĩa, khi đi ngang qua Lâm Mẫn Thận, Đường Thiệu Nghĩa thấy có chút quen mặt, không khỏi đưa mắt nhìn mấy lần, trong đáy mắt lóe lên một tia nghi hoặc.

A Mạch thấy vậy, liền dẫn dò Lâm Mẫn Thận: “Mục Bạch, người về doanh trước báo tin cho Từ tiên sinh, nói...”

“Đại nhân.” Lâm Mẫn Thận cắt lời A Mạch, tựa cười tựa không liếc nhìn Đường Thiệu Nghĩa, sau đó chậm rãi kéo hai góc áo bào, vê thành hai cục nhét vào tai, lúc này mới nói thêm: “Ngài vừa nói cái gì? Hôm nay gió lớn quá, ta không nghe rõ.”

A Mạch nhướn mày, khẽ biến sắc, lại bị Đường Thiệu Nghĩa bên cạnh ngăn lại, cười khuyên nhủ: “Đã không nghe được thì thôi vậy.”

Lâm Mẫn Thận nói tiếp: “Đúng vậy, đúng vậy, nói gì cũng không nghe được.”

Đường Thiệu Nghĩa có chút dở khóc dở cười, lại nghe thấy Lâm Mẫn Thận nghiêm túc nhìn A Mạch nói: “Ta là thân vệ của đại nhân, đương nhiên là muốn để đại nhân ở vị trí an toàn, bảo vệ đại nhân cũng chính là bảo vệ tiền đồ của ta, mong đại nhân lượng thứ.”

A Mạch mấp máy miệng, cuối cùng lại không nói gì. Bên cạnh, Đường Thiệu Nghĩa cười cười, không thêm để ý, giục ngựa đi lên phía trước. A Mạch hung hăng trừng mắt liếc Lâm Mẫn Thận một cái, hai chân khẽ kẹp bụng ngựa đuổi theo. Hai người yên lặng một lát, lúc này A Mạch mới làm ra vẻ tùy ý hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, huynh từ nơi nào... lạc bước đến đây?”

Đường Thiệu Nghĩa liếc mắt nhìn A Mạch một cái, khoé miệng hơi cong lên, cười hỏi: “Ý người muốn hỏi là ta từ đâu đến phải không?”

A Mạch nghe vậy thì có chút ngượng ngùng, nhếch miệng cười cười.

Đường Thiệu Nghĩa nói: “Lần đó nghe người nói trên núi Vân Vụ phía tây Thanh Châu có một nhóm thổ phỉ, ta đã hỏi rất nhiều người nhưng cũng không tìm được núi Vân Vụ, nhưng thật ra lại có núi Đồi Vân, ta lên đó rồi, nhưng cũng không tìm được bọn thổ phỉ như người nói.” Đường Thiệu Nghĩa dừng lại, liếc mắt nhìn A Mạch, lại cười, nói tiếp: “Về sau hỏi dân bản xứ mới biết được hang ổ bọn cường đạo đều ở Nam Thái Hành, nên cứ nhắm thẳng hướng Nam Thái Hành mà đi...”

Lúc đó, anh ta cứ tưởng A Mạch trí nhớ kém, đâu biết cái gọi là núi Vân Vụ chẳng qua là do A Mạch thuận miệng bịa ra mà thôi.

Nam Thái Hành vốn nổi tiếng là hang ổ cường đạo, sau khi thất tử tấn công chiếm đóng Tĩnh Dương, Giang Bắc lại rơi vào chiến loạn, dân chúng lầm than, vì thế Nam Thái Hành lại càng nhiều thổ phỉ. Ở đây nổi danh với mười tám đầu lĩnh thổ phỉ, trong đó lớn nhất là một đầu lĩnh mà trong tay có hơn một ngàn quân, tự xưng là “Chiêm sơn vương”, hần vốn có dự tính thu phục tất cả thổ phỉ ở Nam Thái Hành, sau đó thừa dịp loạn thế giành giật vùng Trung Nguyên, cũng có chút thành tích.

Đường Thiệu Nghĩa tiến vào Nam Thái Hành, đúng lúc “Chiêm Sơn Vương” đang hùng hực khí thế tiến hành sự nghiệp chinh phạt, mười tám sơn trại thì đã có mười ba trại bị hần đánh hạ, chỉ còn lại Túc gia ở Thanh Phong Trại cùng với mấy sơn trại nhỏ đang khốn khổ chống đỡ. Đường Thiệu Nghĩa suy nghĩ, thấy không nên loại bỏ “Chiêm Sơn Vương” vội, mà một mình đến Thanh Phong Trại. Ban đầu chỉ lặng lẽ không ai biết đến, về sau, khi “Chiêm Sơn Vương” lại tấn công Thanh Phong Trại, Đường Thiệu Nghĩa chiến thắng như dự tính, chỉ dùng hơn chục người liền đánh lui mấy trăm thổ phỉ của “Chiêm Sơn Vương”, chém đầu Chiêm Sơn Vương, mang đến trước mặt Túc Phong, Đại đương gia của Thanh Phong Trại...

Ngữ điệu Đường Thiệu Nghĩa trầm ổn, chậm rãi đem chuyện cũ của mình từ một năm trước kể lại mà như thể đang kể chuyện của người khác. A Mạch nghe những lời nói bình thản của anh ta mà nhất thời cảm thấy trong lòng chấn động. Thời gian chưa đến một năm, từ một người mới đến thành một Nhị đương gia của Thanh Phong Trại, một trại thổ phỉ lớn nhất Nam Thái Hành, trong quá trình đó có thể tưởng tượng được có biết bao nhiêu gian khổ và hiểm nguy.

Đường Thiệu Nghĩa nói tiếp: “Về sau đem hơn mười sơn trại tại Nam Thái Hành tập hợp lại, nhưng trước đó Túc Phong đã bị nội thương, cố chịu đựng đến lúc sức tàn lực kiệt, trước khi lâm chung liền đem sơn trại giao phó cho ta. Ta cũng nói rõ với ông ta rằng ta vào rừng làm cướp là vì muốn chiêu binh mãi mã chống lại thất tử. Túc Phong tuy lỗ mãng nhưng cũng xứng với hai chữ hảo hán, chẳng những tán thành cho ta mang theo sơn trại chống lại thất tử, còn đem ngân lượng tích góp được trong nhiều năm của Thanh Phong Trại giao cả lại cho ta nuôi quân, còn phong ta làm Nhị đương gia của Thanh Phong Trại. Vài ngày trước, ta nghe nói đại quân thất tử tấn công Thanh Châu, liền muốn đến giúp người một tay, gấp rút đuổi

theo nhưng cũng không thể tới kịp trận đại chiến hôm qua, song cũng không ngờ lại gặp được đội kỵ binh của thất tử đến tập kích doanh trại.”

A Mạch vẫn trầm mặc, trong lòng đang suy nghĩ nếu Tứ Phong đã đem trại Thanh Phong Trại giao phó cho Đường Thiệu Nghĩa, sao Đường Thiệu Nghĩa vẫn chỉ là Nhị đương gia? Thế thì Đại vương gia là ai? A Mạch hơi mím môi, nhưng vẫn không hỏi ẩn tình trong đó.

Đường Thiệu Nghĩa nói chuyện không nhiều, kể xong những chuyện này cũng không biết phải nói gì, hai người nhất thời không khỏi đều có chút trầm mặc. Đội thân vệ đều rút lại phía sau một đoạn, phía trước chỉ có hai người, đột nhiên trở nên yên lặng như vậy khiến bầu không khí liền có chút xấu hổ. Cổng doanh trại đã hiện ra trước mặt, A Mạch vẫn cúi đầu im lặng, cuối cùng ngẩng lên nhìn Đường Thiệu Nghĩa hỏi: “Đại ca còn giận ta không? Ta...”

A Mạch mở miệng nhưng lại không nói được.

Đường Thiệu Nghĩa im lặng trong chốc lát, thần thái bình tĩnh đáp: “A Mạch, người làm tốt hơn ta rất nhiều.”

A Mạch khẽ giật mình, lập tức liền nở nụ cười nhẹ nhõm, nàng thúc ngựa vượt lên trước vài bước, sau đó giơ roi chỉ vào đại doanh quân Giang Bắc nhấp nhô nối liền nhau phía trước, cười nói: “Đại ca xem, đây chính là quân Giang Bắc trong tay ta, Thường Ngọc Thanh tuy rằng có mấy vạn kỵ binh tinh nhuệ, há có thể làm khó dễ được ta sao?”

Đường Thiệu Nghĩa khẽ mỉm cười, đón tia nắng ban mai nhìn về phía A Mạch, cánh tay nàng nâng lên vững vàng, thất lưng ngồi thẳng tắp, ánh mắt lộ ra thần sắc kiêu hãnh, ngay cả giọng nói cũng toát lên sự hào hứng và tiêu sái: “Ta, trước có Thanh Châu cản mũi thất tử, sau có Ký Châu làm hậu thuẫn, còn phải e ngại thất tử sao? Chỉ cần vài năm nữa, ta có thể đuổi thất tử ra khỏi Tĩnh Dương, thu hồi lại Giang Bắc.”

Mọi người ở trong doanh trại nhận được tin, sớm đã chờ ở ngoài cổng doanh trại, thấy Phiêu Kị tướng quân, Tả phó tướng quân Giang Bắc ngày nào cuối cùng lại vào rừng làm cướp, không khỏi đều có chút ca thán, cùng Đường Thiệu Nghĩa hàn huyên vài câu, sau đó cùng anh ta và A Mạch đi vào lều chủ soái.

Trong lều, Đường Thiệu Nghĩa cung kính hướng Từ Tĩnh hành lễ mà chào: “Từ tiên sinh.”

Từ Tĩnh mỉm quan sát Đường Thiệu Nghĩa một lát, lúc này mới nói: “Đường tướng quân, đã lâu không gặp.”

Về phía các tướng lĩnh, A Mạch đơn giản nói chuyện Đường Thiệu Nghĩa mang binh đến viện trợ, đúng lúc gặp kỵ binh thất tử tập kích, mọi người nghe xong ai cũng đều than lên một tiếng ‘nguy hiểm’, không ai nghĩ Thường Ngọc Thanh lại không hề động tĩnh gì ở hướng Tây Bắc, mà kỵ binh thất tử lại đến từ phía Đông Nam. Một lúc sau, Trương Sinh hoàn tất việc bàn giao đội ngũ cho Thanh Phong Trại liền trở về phục mệnh. Lý Thiều Hưởng nghe nói toàn bộ một doanh kỵ binh thất tử bị tiêu diệt, liền có chút không đội được, ánh mắt hăng hái hướng về phía màn trướng đang lay động trong gió. A Mạch sao lại không nhìn thấy tâm tư của anh ta, liền cho tất cả mọi người ra ngoài, chỉ lưu lại anh ta ở trong trướng.

Trong lòng Lý Thiều Hưởng vô cùng sốt ruột, nhưng Đường Thiệu Nghĩa đang ở trong trướng nên cũng không dám nói rõ, không thể làm gì khác hơn đành đưa mắt làm ám thị cho A Mạch rằng: ‘Nếu muốn một bước, trang bị kỵ binh thất tử đều rơi tay thổ phỉ Thanh Phong Trại a.’

A Mạch làm như không thấy ám thị của Lý Thiều Hưởng. Về sau, Lý Thiều Hưởng rõ ràng cũng hết hy vọng, cúi đầu nghe A Mạch cùng Từ Tĩnh thương lượng làm cách nào để “tặng lễ” cho Tiểu Dực ở Ký Châu. Đúng lúc đó, Phó tướng quân Giang Bắc Mạc Hải cho người đưa tin tới, nói đêm qua kỵ binh của Phó Duyệt quả nhiên chia binh lực âm thầm vượt sông Tứ Nha đánh lên quân ta, may mà phần lớn quân ta đã hạ trại đóng quân từ trước, chỉ có bộ binh doanh truy kích phía trước bị thất tử lâm trướng là quân chủ lực Giang Bắc, lọt vào ổ phục kích nên bị tổn thất nghiêm trọng. Kỵ binh thất tử đồng loạt rời khỏi, sáng nay đã đi rất nhanh về hướng Tây, giờ xin chỉ thị của A Mạch có tiếp tục truy đuổi nữa hay không.

A Mạch đắn đo tên lính liên lạc: “Nói với Mạc Hải không cần để ý tới thất tử, chỉnh đốn binh mã xong thì quay về.” Nói xong quay đầu hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh, ta cho Mạc Hải đưa ngài đến Ký Châu, được chứ?”

Từ Tĩnh vuốt vuốt râu, gật đầu nói: “Được.”

A Mạch lại quay lại phân phó Lý Thiếu Hưởng: “Người đem tất cả chiến mã của thất tử bắt được hôm qua giao cho Mạc Hải làm lễ vật tặng cho Tiểu Dực.”

Lý Thiếu Hưởng nghe vậy liền giãy nảy lên: “Như vậy sao được, chúng ta rất thiếu chiến mã! Sao có thể tặng cho Tiểu Dực? Hơn nữa...”

“Người nuôi được sao?” A Mạch đột nhiên hỏi, cắt lời Lý Thiếu Hưởng.

“Hả?” Lý Thiếu Hưởng sửng sốt, gương miệng đang muốn trả lời, A Mạch lại lặp lại một lần nữa: “Ta hỏi người hiện giờ lấy gì để nuôi chiến mã?”

Lý Thiếu Hưởng lập tức ủ rũ nhìn xuống, neho mắt chớp chớp mấy cái, tuy nhìn A Mạch nói không nên lời, nhưng rõ ràng là không cam lòng.

A Mạch cùng Từ Tĩnh nhìn nhau, cùng nở nụ cười, nói với Lý Thiếu Hưởng: “Người yên tâm, người đem tặng bao nhiêu chiến mã, thì Tiểu Dực cũng sẽ phải hoàn lại không thiếu cho người, ngoài ra cũng không thiếu phần lương thực của người.”

Lý Thiếu Hưởng hồ đồ, nghi hoặc nhìn A Mạch, lại nhìn Từ Tĩnh. Từ Tĩnh liếc mắt xem thường, tức giận nói: “Được rồi! Nhất định sẽ khiến người ăn không hết!”

Từ Tĩnh mang Lý Thiếu Hưởng đi ra ngoài chuẩn bị đi Ký Châu, trong trường chỉ còn lại A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa. A Mạch trầm mặc trong chốc lát, rồi hướng về phía Đường Thiệu Nghĩa nói: “Đại ca...” Nàng còn chưa dứt lời Đường Thiệu Nghĩa đã cắt ngang: “Ta về Thanh Phong Trại.” A Mạch có chút im lặng, sau đó lập tức lại cười sảng khoái nói: “Được! Ta đưa đại ca ra khỏi doanh trại.”

Đường Thiệu Nghĩa nhìn A Mạch, môi mấp máy mấy lần, muốn nói lại thôi, cuối cùng cũng là không nói gì.

Một mình A Mạch đưa Đường Thiệu Nghĩa ra khỏi doanh trại, trên đường, hai người đều trầm mặc không nói gì, mãi đến lúc sắp chia tay mới nghe Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên lên tiếng gọi nàng: “A Mạch.”

A Mạch nghe vậy ngẩng đầu nhìn Đường Thiệu Nghĩa nhàn nhạt cười, hỏi: “Đại ca, chuyện gì?”

Đường Thiệu Nghĩa cũng không nhìn A Mạch, đưa tầm mắt chuyển hướng nhìn dãy lều trại dựng tạm của đội ngũ Thanh Phong Trại phía xa xa, chậm rãi nói: “Bọn họ đều quen tự do, sống phân tán, từ xưa đối với quan binh vốn có nhiều khúc mắc, hiện giờ chưa thích hợp để nhập vào trong quân.”

Trong lòng A Mạch vừa thấy áy náy lại vừa cảm động, trong khoảng thời gian ngắn cũng không biết nói gì cho phải, cúi đầu trầm mặc một lúc mới nói: “Đại ca, có một số việc ta đã làm, nói thêm nữa cũng là vô dụng, chỉ có một câu có thể nói với đại ca, A Mạch chắc chắn sẽ đuổi thất tử ra khỏi Tĩnh Dương.”

Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa lộ ra nụ cười ôn hòa, hiền hậu, quay lại nhìn A Mạch, đưa cánh tay phải về phía nàng, A Mạch hơi mím môi, có chút ngập ngừng đưa tay ra nắm lấy bàn tay của anh ta. Đầu ngón tay của Đường Thiệu Nghĩa hơi run rẩy, nắm chặt lấy bàn tay của A Mạch, thấp giọng hỏi: “A Mạch, người còn nhớ rõ câu nói ở ngoài thành Thái Hưng chứ?”

A Mạch giật mình, gật đầu: “Nhớ rõ, ta nói, chúng ta nhất định phải còn sống.”

Đường Thiệu Nghĩa nở nụ cười: “Tốt lắm, chúng ta nhất định phải còn sống!”

Anh ta dùng sức nắm chặt bàn tay A Mạch, tầm mắt nhìn thẳng trên mặt A Mạch mấy lần mới chậm rãi buông lỏng tay ra, hướng về phía A Mạch cười sáng lạn, sau đó quay người, giục ngựa tiến lên phía trước, phi thẳng ra hơn mười trượng mới nhẹ nhàng ghìm dây cương, cũng không xoay người lại nhìn A Mạch, chỉ đơn giản là dừng lại, rồi sau đó liền giục ngựa phóng về phía trước.

Đội quân Mạc Hải đã về, A Mạch lệnh cho anh ta trực tiếp lĩnh một vạn binh cùng Từ Tĩnh đến Ký Châu, số còn lại sẽ do nàng đưa về Thanh Châu.

Trong thành Thanh Châu sớm đã nghe được tin chiến thắng của quân Giang Bắc, Tả phó tướng quân Giang Bắc Tiết Vũ ẩn náu trong thành, trước thì mang binh khổng chế bốn cửa thành Thanh Châu, ổn định tình hình trong thành, sau mở cửa thành nghênh đón A Mạch.

Một trận này mặc dù binh lực quân Giang Bắc có chút tổn hại, song lại đánh tan được mấy vạn kỵ binh trang bị đầy đủ của Thường Ngọc Thanh, có thể nói là đại thắng, sĩ khí toàn quân trên dưới đều lên cao. Đồng thời, do trong thành Tiết Vũ đã phải người tán thưởng quân Giang Bắc khắp nơi, đó là quân Giang Bắc vì sợ dân chúng trong thành phải chịu thương vong mà cố ý đem chiến trường dời ra ngoài thành, vì thế nên những hoang mang, áp lực nhiều ngày qua của dân chúng thành Thanh Châu đối với quân Giang Bắc nhất thời đều chuyển thành nhiệt tình. Mấy vạn bách tính reo hò khắp các nẻo đường chào đón đại quân Giang Bắc vào thành, khiến cho chư tướng quân Giang Bắc quả thực được một phen thỏa chí làm anh hùng đến phát ngiên, không khỏi trên mặt mỗi người đều tăng thêm vài phần hưng phấn cùng kích động.

Chỉ có khuôn mặt A Mạch vẫn như thường ngày, bình thản, trong trẻo nhưng lạnh lùng, thậm chí ngay cả khi khóe miệng hơi cong lên nhưng trong đáy mắt vẫn không thấy một tia vui sướng. Cùng lắm mới chỉ qua hai, ba ngày chiến tranh, trong thành Thanh Châu đã đổ nát không ít, cửa hàng hai bên ngã tư đường đều đã bị người dân phá hỏng trong lúc hỗn loạn, có mấy cửa hàng bên trong đã bị loạn dân đánh cướp hết sạch. Mặc dù vậy, dân chúng trong thành đối với quân Giang Bắc vẫn là cảm động đến rơi nước mắt, bởi vì quân Giang Bắc đã bảo vệ thành Thanh Châu, giúp bọn họ tránh được sự tàn phá của chiến tranh, tránh được cảnh thất tử cướp bóc, tránh được nỗi khổ lang bạt đầu đường, xó chợ... Cái bọn họ cần chẳng qua chỉ là cầu cho có cơm ăn, có áo mặc, có nhà ở!

Trong đám người quỳ sát bên đường ấy, có một đứa trẻ chừng năm, sáu tuổi, lén ngẩng đầu tò mò quan sát đội quân uy vũ, oai phong, trong mắt tràn đầy sự sùng bái cùng kính sợ... Tầm mắt A Mạch chậm rãi đảo qua ngã tư hai bên đường, cảm giác trong lòng vô cùng phức tạp, những bách tính quỳ sát mặt đất đang cảm động đến rơi nước mắt này có biết rằng khi nàng đưa binh ra khỏi thành Thanh Châu, kỳ thật là muốn bỏ lại thành Thanh Châu, muốn...bỏ rơi bọn họ?

121. Chương 121

Chương 121

XƯNG SOÁI

Chỉ một trận chiến ở Thanh Châu, A Mạch liền nổi danh.

Quân Giang Bắc tổng cộng tiêu diệt được hơn hai vạn quân Bắc Mạc, khiến cho “Sát tướng” Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh phải lui về trấn giữ Vô An, nhất thời không thể tiếp tục tấn công Thanh Châu. Cùng lúc đó, chủ tướng quân Giang Bắc Mạch Tuệ, người vốn bắt đầu binh nghiệp chỉ là một tên lính quèn, cuối cùng dựa vào mỗi trận chiến đều giành được thắng lợi, thành tích vang dội hiếm có mà được liệt vào hàng danh tướng tứ quốc.

Trong thành phủ Thanh Châu, theo sự cản dận từ trước của A Mạch, linh đường đã được chuẩn bị để làm lễ tế cho năm ngàn bảy trăm hai mươi chín tướng sĩ đã hy sinh trong trận đánh, bài vị vẫn còn chưa khô nét mực bày đầy cả ba gian phòng. A Mạch phá lệ mặc quần áo trắng, thủ giữ linh đường trong ba đêm.

Đợi cho đến sáng sớm ngày thứ tư, A Mạch một mình rời khỏi linh đường, vừa mới đi đến một ngõ nhỏ liền thấy Lâm Mẫn Thận đang chờ ở phía trước cách đó không xa. “Người quả thực không nên thủ giữ ở đó ba đêm,” Lâm Mẫn Thận khẽ cười nói, “Người nhìn những người cùng gác đêm trong đó xem, có ai râu ria không mọc lởm chởm trên mặt như gốc rạ không? Chỉ có người là da mặt vẫn bóng loáng như lúc ban đầu, người chẳng lẽ không sợ bị người có tâm nhận ra sao?”

A Mạch sao lại không biết tính nết Lâm Mẫn Thận, nói năng khó nghe chẳng qua vì trong lòng chất chứa nỗi ảm ức mà thôi! Anh ta thân là con cháu quan lại, tông quân chẳng qua vì muốn lấy được chút quân công, ai ngờ Thương Dịch Chi lại an bài anh ta làm thân vệ, quân Giang Bắc đã đánh thắng nhiều trận như vậy, nhưng bản thân anh ta đến một chút quân công cũng không có, khó tránh khỏi ăn nói chua ngoa.

A Mạch vẫn không dừng bước, nhìn phía trước không chớp mắt mà đi qua trước mặt Lâm Mẫn Thận. Thái độ coi thường này của nàng khiến cho Lâm Mẫn Thận tức giận, không chút suy nghĩ liền nhanh chóng đưa tay nắm lấy bả vai A Mạch. A Mạch không tránh né, mặc kệ cho anh ta khống chế vai mình, chỉ quay đầu lại nhìn anh ta, hờ hững nói: “Nếu thực sự là người có tâm, sẽ chỉ nhìn thấy năm ngàn bảy trăm hai mươi chín bài vị trong linh đường, sẽ không đưa ánh mắt đặt lên da mặt của ta!”

Lâm Mẫn Thận ngẩn ra, ngay sau đó mỉa mai nói: “Người chẳng qua là muốn lôi kéo lòng người! Người thắng trận như vậy, trong lòng không biết còn có bao nhiêu cao hứng, cũng không nên làm bộ làm tịch như thế, chẳng lẽ trước đây đánh giặc không có ai chết hay sao? Cũng không thấy người...”

“Ta chính là muốn lôi kéo lòng người đấy!” A Mạch nói tiếp, rồi hỏi vặn lại Lâm Mẫn Thận: “Thế thì sao?”

Đến thế thì Lâm Mẫn Thận cũng phải nghẹn giọng, đúng lúc người đang tích góp những lời ngoan độc, đang chuẩn bị để chỉ trích kẻ khác là vô liêm sỉ, nhưng trước khi người kịp chỉ trích thì kẻ đó đã “Dùng cảm” thừa nhận mình là kẻ vô liêm sỉ, người ngoài việc tức đến nghẹn thở thì còn làm được gì nào?

A Mạch thấy Lâm Mẫn Thận như thế, lại cố ý chọc giận anh ta: “Người cũng chỉ có thể đổ mặt tía tai mà thôi, ai bảo người hiện giờ lại chỉ là một thân vệ của ta! Nếu Thương Dịch Chi cho người mai danh ẩn tích đến làm một tên thân vệ nhỏ bé, cũng sẽ không tính toán để cho Lâm Mẫn Thận người lập được quân công, người sẽ cam tâm sao? Không cam tâm thì làm được gì? Nếu Lâm gia của người đã lựa chọn làm ngoại thích(1), thì anh ta sao có thể để người nắm binh quyền trong tay?” Nói tới đây, A Mạch dừng lại, khoe môi khê nhếch lên, mỉa mai nói: “Ta thấy người vẫn nên ít buồn phiền thôi, cứ thành thật mà chờ làm anh vợ của hoàng đế đi!”

Lâm Mẫn Thận buông lỏng tay ra, yên lặng không nói gì nhìn A Mạch, trong mắt âm ỷ lửa giận. A Mạch cười nhạo một tiếng, xoay người bước đi, được vài bước lại dừng lại, hướng về phía Lâm Mẫn Thận lạnh giọng nói: “Chỉ có điều, người cũng phải cảm tạ anh ta phái người đến đây làm thân vệ, nếu không, e là người đã chết ở trong tay ta rồi.”

A Mạch nói xong liền đi, chỉ vừa mới ra khỏi ngõ đã nghe thấy phía sau truyền đến một tiếng “Ầm”, hình như có thứ gì va rất mạnh vào tường. Đúng lúc đó, Trương Sĩ Cường từ phía đối diện A Mạch đang đi đến, nghe thấy tiếng động vội vàng hốt hoảng chạy tới, căng thẳng hỏi: “Đại nhân, xảy ra chuyện gì?” Khoe miệng A Mạch khê cong lên, ngữ khí nhẹ nhàng nói: “Không có chuyện gì, có thể là Mục Bạch đi đường không nhìn, nên đập đầu vào đầu đó, người qua đó xem thế nào.”

Trương Sĩ Cường kinh ngạc đưa mắt nhìn A Mạch, liền nghiêng người nhìn vào trong ngõ, quả nhiên thấy Lâm Mẫn Thận vẫn còn ở đó. Trương Sĩ Cường vội vàng chạy đến, thấy Lâm Mẫn Thận chỉ khoanh tay đứng đó, bức tường bên cạnh quả nhiên bị lõm một chỗ, xung quanh đều bị rạn nứt. Trương Sĩ Cường không khỏi hoảng sợ, lẩm bẩm nói: “Mục Bạch, đầu của người... cứng thật!”

Ngày hai mươi mốt tháng tư, Từ Tình từ Ký Châu trở về, ngoại trừ Mạc Hải và một vạn quân Giang Bắc đi cùng, còn có Tiểu Dực, thủ thành Ký Châu. Tiểu Dực ước chừng năm mươi tuổi, thân hình cao lớn, mặt rộng miệng vuông, vừa nhìn đã thấy là một người phóng khoáng, chính trực, lần đầu gặp A Mạch mặt liền nói thẳng: “Mạch tướng quân chớ vì chuyện trước đây mà giận tại hạ, vì tình hình Thịnh Đô bây giờ đang rất phức tạp, tại hạ chỉ sợ khiến cho Thương soái gặp phải phiền toái, thật không dám đi nhảm bước nào, tất cả rơi vào đường cùng mới để cho Tiết Vũ quay về tay không, song trong lòng vốn vẫn nghĩ sẽ âm thầm đưa lương thảo đến cho tướng quân.”

A Mạch thân thiết cầm tay Tiểu Dực đón vào thành thủ, vừa đi vừa cười, nói: “Tiểu tướng quân nghĩ quá nhiều rồi, người và ta cùng thờ một chủ, sao Mạch mỡ lại không biết nỗi khổ tâm của Tiểu tướng quân?”

Tiểu Dực thở phào nhẹ nhõm, than thở: “May mà được tướng quân thông cảm, có thể gặp được tướng quân quả thật là chuyện may mắn của tại hạ!”

A Mạch ha ha cười gượng hai tiếng, nói: “Tiểu tướng quân quá khen, là Mạch mỡ trước đây làm việc thiếu suy nghĩ, trong lòng Mạch mỡ vốn vẫn cảm thấy bất an, lần này đại thắng kỳ binh thất tử thu được rất nhiều ngựa tốt, liền muốn đem tặng cho Tiểu tướng quân để bày tỏ thành ý xin lỗi, chứ không có ý nào khác, ai ngờ Tiểu tướng quân không những không nhận, chẳng những trả lại cho Mạch mỡ, lại còn tặng thêm rất nhiều lương thảo, khiến cho Mạch mỡ thật sự lấy làm xấu hổ!”

Tiểu Dực trợn mắt, ngay thẳng nói: “Tướng quân nói vậy là sao! Ta ở Ký Châu, trong quân đội lại không xây dựng cơ cấu kỵ binh, sao có thể dùng nhiều chiến mã như vậy, chỉ tổ lãng phí. Lại nói đến lương thảo. Lần trước khi Tiết Võ trở về, tại hạ vẫn luôn âm thầm chuẩn bị, đang nghĩ tới chuyện đưa đến cho tướng quân, ai ngờ Từ tiên sinh và Mạc Hải tướng quân lại đến,” Nói tới đây, Tiểu Dực ha ha cười, lại nói tiếp: “Tại hạ liền trộm quay lại, để Mạc Hải tướng quân tiện thể đem về, xin tướng quân chớ trách, chớ trách!”

Hai người cứ câu qua, câu lại như vậy mà tiến vào phòng quân nghị, phân chủ khách mà ngồi, lại đàm luận một hồi về chiến thắng thiết kỵ thất tử của quân Giang Bắc, Tiểu Dực khen ngợi A Mạch một hồi, sau lại đột nhiên nghiêm sắc mặt nói: “Lão Tiểu ta tính tình ngay thẳng, có mấy lời này muốn nói cùng tướng quân, chỉ có điều là không biết có nên nói hay không.”

A Mạch cầm chén trà trong tay, chậm rãi đặt lên bàn trà, nói: “Tiểu tướng quân không phải người ngoài, mời ngài cứ nói!”

Tiểu Dực chần chờ một chút, lúc này mới nói tiếp: “Tướng quân, ngài từ lúc đưa binh ra khỏi Thái Hưng, cái gì làm cũng rất tốt, chỉ duy nhất có một việc là làm không tốt!”

A Mạch khẽ nhướn mày nhìn Tiểu Dực: “Ồ?”

Tiểu Dực khẩn thiết nói: “Ngài không nên xưng là tướng quân Giang Bắc, mà đáng lẽ, ngài sớm nên xưng là nguyên soái!”

A Mạch sững sốt, trong đầu đột nhiên nhớ lại rất lâu trước kia, khi sống cùng cha mẹ, mỗi khi mẫu thân muốn nhờ vả phụ thân điều gì, mẫu thân sẽ luôn bày ra vẻ mặt nghiêm túc nhìn phụ thân, sau đó phê bình: “Ông chủ Mạch, huynh cái gì cũng tốt, chỉ duy nhất một thứ là không tốt!” Sau đó thở dài, dừng lại một chút, rồi nghiêm trang nói: “Huynh khi trưởng thành quá soái đi!”

Lúc đó, phụ thân sẽ luôn vui vẻ cười, sau đó mặc kệ mẫu thân đòi cái gì, người cũng đều đáp ứng. Sau này, đến khi nàng đã hiểu chuyện, nàng sẽ ở bên cạnh chê cười mẫu thân, mẫu thân lại sẽ vô cùng nghiêm trang mà giáo huấn nàng: “Cười cái gì mà cười! Phải nhớ rằng, nếu muốn vỗ mông ngựa người ta thì nhất định phải không sợ mất liên sỉ!”

.....

A Mạch rời tầm mắt khỏi Tiểu Dực, khẽ cúi đầu, cố gắng lắm mới nén nổi một tràng cười. Lại nghe Tiểu Dực thành khẩn nói: “Ngài mấy lần dẫn quân đánh bại thất tử, lúc này lại khiến kỵ binh của Thường Ngọc Thanh thất bại nặng nề, làm giảm mạnh uy phong của thất tử, uy danh của ngài đã vang dội khắp tứ quốc. Luận quân công hay luận tư cách, ngài đều sớm nên xưng soái, hơn nữa, nếu ngài xưng soái, sẽ khiến cho hoàng đế cảm thấy nỗi nghi ngờ của mình với Thường soái là vô căn cứ, trái lại, nếu ngài vẫn để trống soái vị, hoàng đế sẽ cho rằng ngài giữ lại ngôi vị đó là để giành cho Thường soái!”

Trước mặt Tiểu Dực, lần đầu tiên A Mạch cảm thấy da mặt mình vẫn còn chưa đủ dày, nên đành phải miễn cưỡng nói: “Chuyện này cần phải bàn bạc kỹ hơn.”

Tiểu Dực lại khuyên vài câu, thấy A Mạch vẫn không chịu, liền chuyển sang đề tài khác. Hai người lại nói chuyện phiếm một lát, Tiểu Dực mượn cơ đi đường mệt nhọc liền xin phép được đi xuống nghỉ ngơi, A Mạch tiễn ông ta ra khỏi phòng quân nghị, rồi cho Mạc Hải đưa ông ta đến khách phòng nghỉ ngơi, còn mình lại xoay người lại trở về phòng quân nghị, yên lặng ngồi một lát rồi bật cười xì một tiếng.

Lâm Mẫn Thận nghe thấy tiếng nàng cười liền từ ngoài cửa tiến vào, tùy ý ngồi xuống, nói: “Ông ta chẳng qua là muốn tự cấp mình chức vụ phó nguyên soái, nhưng cũng nên mặt dày như thế!”

A Mạch vui tươi hơn hớn nhìn Lâm Mẫn Thận, nói: “Đúng vậy, ông ta cổ vũ ta làm nguyên soái, chính là muốn bản thân lên làm phó nguyên soái.”

Lâm Mẫn Thận lạnh lùng nhìn A Mạch: “Người thật muốn làm nguyên soái?”

A Mạch cũng là không đáp, chỉ cười nói: “Người thật đúng là nên bái ông ta làm thầy mà học, người ta đây mới chân chính là văn võ toàn tài, mỗi câu đều toàn lời hay ý đẹp! Không giống như người, chỉ biết bôi bôi vẽ vẽ lên mặt!”

Lâm Mẫn Thận vốn luôn bị A Mạch chế nhạo, sớm đã tập mãi thành thói quen, nghe xong cũng không giận, chỉ lạnh lùng nhìn A Mạch. A Mạch thấy anh ta như thế, liền thu lại vẻ trêu tức trên mặt, thản nhiên nói: “Ta sớm đã có tâm xưng soái, chỉ có điều trước đây chưa lập được quân công, e rằng không thể khiến mọi người tâm phục khẩu phục, hiện giờ ta đánh bại tinh kỵ binh của Thường Ngọc Thanh, nhẹ nhàng hạ được Ký Châu, chớ nói ở Giang Bắc, mà ngay cả ở tứ quốc cũng đã nổi danh, lúc này không xưng soái còn đợi đến khi nào?”

Lâm Mẫn Thận nghe vậy thì trợn mắt há mồm, mãi một lúc lâu sau mới thở dài nói: “May mà ngươi vẫn là một nữ tử, da mặt sao lại có thể dày đến như vậy!”

A Mạch khẽ cười một tiếng, nói không khoan nhượng: “Ta da mặt dày hay không dày không quan trọng, cái chính là cảm thấy làm măng tre mọc trên sườn núi ngược lại càng khiến ọi người nhạo báng.”

Lâm Mẫn Thận thấy khó hiểu, theo bản năng hỏi: “Măng tre mọc trên sườn núi thì sao?”

A Mạch cười nói: “Măng tre trên đỉnh núi này, lớp vỏ bên ngoài thì dày mà bên trong lại rỗng! Lâm tể tướng chỉ có người là con trai độc nhất, nhất định sớm đã thất vọng vạn phần, lại như ngươi lúc này, ta thấy vẫn ít có giao thiệp tốt với triều đình, tránh làm hỏng chiêu bài của Lâm tể tướng.”

Lâm Mẫn Thận đầu tiên là sửng sốt, sợ run người, một lát sau lại cúi đầu im lặng không nói gì. A Mạch đang cảm thấy kỳ quái, lại nghe Lâm Mẫn Thận có chút thiếu não nói: “Kỳ thật, ta cũng không thích tham dự vào việc triều chính.”

Lần này, đổi lại lại là A Mạch trở mặt, Lâm Mẫn Thận ngẩng đầu nhìn nàng, cười tự giễu, thản nhiên nói: “Ta không sợ người chê cười, nếu không phải gia phụ chỉ có ta là con trai duy nhất, ta sẽ không tham gia vào chuyện của triều đình, triều đình sao có thể so được với giang hồ, bất chấp ân oán, tiêu sái khoái hoạt!”

A Mạch sớm đối với một thân võ công của Lâm Mẫn Thận mà cảm thấy kỳ quái, theo lý thì anh ta là một thể gia đệ tử, nếu có học thì cũng nên học chút thơ văn quyền mưu linh tinh, sao lại tập võ công cao thâm như thế?

Lâm Mẫn Thận thấy ánh mắt A Mạch lộ ra vẻ tò mò, lập tức cũng không kiêng dè, cười giải thích: “Ta khi còn bé thể chất rất yếu ớt, gia phụ sợ ta nuôi không lớn, nên mới gọi người mang đi tập võ, khi trưởng thành lại học những hiệp khách hành tẩu giang hồ, hai năm trước mới trở lại nhà ở Thịnh Đô.”

A Mạch hiếm khi thấy Lâm Mẫn Thận thẳng thắn, thành khẩn như thế, không khỏi có chút kinh ngạc, trầm mặc một lát liền giải thích việc xưng soái: “Chuyện xưng soái mà Tiểu Dục nói không phải là không có đạo lý, nếu ta không xưng soái, cuối cùng sẽ khiến hoàng đế nghi kỵ Thương soái.”

Khẩu khí của Lâm Mẫn Thận cũng dịu đi, cười nói: “May mà ta biết ngươi là một nữ tử, nếu không ngay cả ta cũng sẽ cho rằng ngươi sau lưng chủ cố ý làm cản.”

A Mạch cười, nói: “Ta sẽ phái người đi xin chỉ thị của Thương soái một tiếng, để xem anh ta quyết định như thế nào.”

Lâm Mẫn Thận suy nghĩ rồi hỏi: “Ngươi định phái ai về Thịnh Đô?”

A Mạch đúng là đã nghĩ đến việc phái người lên trở về Thịnh Đô, nhưng lại chưa quyết định chọn ai, nghe Lâm Mẫn Thận hỏi như thế, liền hỏi ngược lại: “Sao? Ngươi chọn được ai sao?”

Lâm Mẫn Thận hơi chần chờ, rồi cười nói: “Nếu ngươi muốn phái người về Thịnh Đô, ta thật ra có thể thay ngươi đi một chuyến.”

A Mạch cũng là trầm mặc không nói, Lâm Mẫn Thận ở Thịnh Đô đã là một kẻ “Tử trận”, để cho anh ta về Thịnh Đô, ngay cả khi anh ta võ công cao cường, cũng khó tránh khỏi vài phần nguy hiểm, một khi bị kẻ khác phát hiện...

Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch lộ vẻ chần chờ, liền thản nhiên đáp: “Ta về Thịnh Đô vì muốn gặp một người.”

Chú thích:

1- Ngoại thích: bên ngoại, họ ngoại.

122. Chương 122

Chương 122

HÔN SỰ

Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch lộ vẻ chần chờ, bình thản đáp: “Ta cũng cần gặp một người ở Thịnh Đô”

A Mạch hơi trầm ngâm, cười nói: “Vây cũng tốt, làm phiền người đi một chuyến đến Thịnh Đô, nhân tiện giúp ta hai việc. Thứ nhất, đến bộ phận quân giới tìm cách bắt cóc vài thợ thủ công biết phương pháp chế hoả súng, thứ hai, tìm một số thợ rèn lành nghề, lén đưa đến Giang Bắc”.

Lâm Mẫn Thận cũng từng nghe nói về hoả súng. Tiền triều từng xuất hiện một loại hoả khí, nhìn thì đẹp nhưng lại không hữu dụng, tầm bắn ngắn lại chậm, không chuẩn, hơn nữa, chỉ sử dụng được vài lần là hư hỏng nặng. Nói trắng ra hoả khí này chỉ mang tính hù dọa là chính chứ ít sử dụng trong thực chiến. Cho nên hiện tại bộ phận quân giới trong triều vẫn còn thợ chuyên môn nhưng trong quân lại không trang bị hoả khí này. Lâm Mẫn Thận trong lòng cảm thấy nghi hoặc, song thấy A Mạch cũng không có ý giải thích nên gật đầu nói: “Chuyện này dễ thôi, ta có thể thuận tiện mang về”.

A Mạch khoé miệng khe động: “Tốt lắm, người mau về chuẩn bị lên đường, ta chờ tin của người”.

Lâm Mẫn Thận cũng cười nói: “Có gì cần chuẩn bị đâu, ta lập tức lên đường”.

Nói xong lập tức xoay người rời đi, để lại A Mạch sững sốt đứng nhìn, đến khi Lâm Mẫn Thận ra khỏi phòng, A Mạch mới hồi phục tinh thần gọi lớn: “Quần áo, mau thay đổi quần áo!”

Lâm Mẫn Thận cười vang: “Yên tâm, không làm hư chuyện của người đâu”. Lời còn chưa dứt, đã không thấy bóng dáng đâu nữa.

Tháng năm, năm Thịnh Nguyên thứ năm.

Trong thành Thanh Châu thật náo nhiệt, tướng thủ thành Ký Châu đến ở lại Thanh Châu từ tháng tư đến nay vẫn chưa rời đi, ông ta đã nhiều lần khuyên A Mạch xưng soái, nhưng nàng vẫn luôn mỉm cười không trả lời nên tạm thời bỏ qua, mỗi ngày đều mời khách uống rượu, bồi dưỡng tình cảm với chư tướng quân Giang Bắc. Một lần trong tiệc rượu, nghe nói thống lĩnh lâm thời của bộ binh doanh Hạ Ngôn Chiêu còn độc thân, liền đứng ra làm mai mối, muốn đem em của Tiết Võ gả cho.

Trái ngược với thành Thanh Châu đang trong cảnh náo nhiệt, thành Võ An lại mang chút tiêu điều. Trong trận chiến Thanh Châu, ngoại trừ Phó Hưởng lĩnh ba ngàn quân tiên phong, đại quân còn lại tổn thất trầm trọng, tướng quân Thường Ngọc Tông trọng thương bỏ mạng. Thường Ngọc Tông vốn là con thứ mười một của Thường gia, từ nhỏ tính tình nhu thuận nên được các bậc trưởng bối yêu chiều, lần này theo Thường Tu An xuất chinh Nam Hạ là muốn giúp Thường Ngọc Thanh một tay, bồi dưỡng thêm phần lịch duyệt trên chiến trường, không ngờ lại chết bởi hạng người vô danh trong quân Giang Bắc. Thường Tu An nước mắt rờn rờn, tự tay đặt Ngọc Tông vào áo quan đưa về Bắc Mạc.

Mãi đến giữa tháng năm, Trần Khởi đối với việc bại trận của Thường Ngọc Thanh tại Thanh Châu lúc này mới đến Võ An: lệnh cho Thường Ngọc Thanh giao binh quyền cho Phó Hưởng, ngay hôm đó lập tức trở về Dự Châu đợi lệnh.

Cục diện Dự Châu sớm đã ổn định, tổng hành dinh của đại quân Bắc Mạc được đặt ở đó, Thường Ngọc Thanh lần này trở về chỉ hưởng nhàn mà thôi. Thường Tu An mới từ kinh trở về, nghe vậy giận dữ, lớn tiếng mắng: “Thằng nhãi Trần Khởi này thật khinh người quá đáng, ai có thể bảo bách chiến bách thắng, trên kinh còn chưa nói gì, hần lại muốn hạ binh quyền trong tay Thường gia ta”.

Ánh mắt Thường Ngọc Thanh so với trước kia có vài phần lãnh đạm, nghe vậy chỉ thản nhiên nói: “Là do ta quá khinh địch mới bị thất bại tại Thanh Châu, chẳng thể trách người khác”.

Thường Tu An nhất thời oán khí bốc cao, tới nửa ngày mới tiêu bớt, vô lực ngã ngồi trên ghế, thở dài: “Trong nhà vốn định dựa vào thời cơ ở Ký Châu mà nắm lấy một nửa binh quyền, ai ngờ lại gặp đại hạn tại Thanh Châu, thật sự là tổn thương không ít”.

Thường Ngọc Thanh sắc mặt trầm tĩnh, cân nhắc một chút rồi nói: “Việc này vẫn cần tam thúc đi khuyên các thúc bá trong nhà một phen. Thường môn chúng ta trăm năm không đổ là do người của Thường môn lấy lợi ích quốc gia làm trọng, theo quân sự không theo chính sự. Tham gia chính sự quá nhiều, tuy trước mắt làm rạng rỡ gia môn nhưng cũng chuốc lấy sự nghi kỵ của Hoàng thượng, mất nhiều hơn được. Lại nói Hoàng thượng đang dần trưởng thành, Thái hậu về sau sẽ không tiện tham gia vào chính sự, Thường gia ta nếu quá dựa vào thế của Thái hậu, ngày sau ắt chịu sự kiêng kỵ của Hoàng thượng, không bằng chỉ thuần túy làm quân nhân, nghe theo quân lệnh.”

Thường Tu An nghe nói cũng thấy có lý nhưng vẫn có chút không cam lòng, giận dữ nói: “Tuy đúng là đạo lý này, nhưng Thường gia ta đường đường trăm năm tướng môn lại bị thằng nhãi Trần Khởi không biết lai lịch ở đâu áp chế, thực làm người ta tức thở mà! Công phá Tĩnh Dương rõ ràng là công lao của người, qua trình tấu của hắn lại trở thành tội danh, khiến Hoàng thượng mất hứng! Thật không biết hắn đang suy tính cái gì, không phải là đang nhắm đến công chúa chứ”.

Thường Ngọc Thanh mày kiếm khẽ động, khinh thường cười nói: “Anh ta cũng có vài phần bản lãnh thực sự, chỉ có điều tuy là con nhà quyền thế nhưng lại là con thứ thiếp, nên dưới mắt người khác chẳng đáng cân lượng”.

Thường Tu An chần chờ một chút lại nói tiếp: “Lão Thát, ta thấy hay là chờ khi về tới Dự Châu, người hãy kiếm cơ trở về thượng kinh trước đi. Lúc ta về đây trong nhà còn đắn đo ta cùng người thương lượng, nếu chiến sự không ổn, lại không thể bỏ qua cho Trần Khởi, chỉ bằng trước mắt trở về kinh, lấy cớ là trong nhà muốn định việc hôn nhân, muốn người về xem mắt cháu gái Chu Chí Nhẫn, người trước đây đã gặp qua nàng rồi đó...”

Thường Ngọc Thanh hồ hững không nói, mặc dù vẫn nghe nhưng tâm mắt lại hướng tới ống bút ngọc trên án thư, quả nhiên là chẳng để tâm tới lời Thường Tu An.

Thường Tu An giọng nói ngày càng thấp dần, ông ta mặc dù là trưởng bối, nhưng Thường Ngọc Thanh từ nhỏ đã là người cực kỳ có chủ kiến, tính tình lại lạnh lùng, về sau lại lập được kì công, thăng tiến rất nhanh, nên trước mặt anh ta, Thường Tu An cũng không dám dùng thân phận thúc bá mà đối xử. Thường Tu An theo thói quen lại bắt đầu thấy chột dạ, nhưng nhớ tới lời đại tẩu tha thiết nhắc nhở, đành phải mạnh miệng, tiếp tục khuyên nhủ: “Ngày trước Tống thị chưa kịp vào cửa đã mang bệnh mà chết là do nàng không có phúc, đâu phải do người? Nhà chúng ta có ai là chưa từng giết người, ai mà chẳng mang chút sát khí. Nếu vì vậy mà khắc vợ, chẳng phải chúng ta đều goá vợ cả sao? Lão Thát, người đừng nghe những kẻ không hiểu chuyện bàn tán lung tung. Người năm nay cũng đã hai mươi sáu tuổi rồi, bằng tuổi người thì người ta đã có con đến tuổi có thể tòng quân luôn rồi. Người quyết không cưới vợ là tại làm sao? Người...”

“Tam thúc” Thường Ngọc Thanh đột nhiên ngắt lời Thường Tu An, ngắc đầu hỏi: “Lần này người trong nhà muốn giới thiệu là ai?”

“Đều là những khuê nữ xuất sắc ở thượng kinh” Thường Tu An vừa nghe anh ta hỏi câu này, trong lòng nhất thời mừng rỡ, nhắm đếm đầu ngón tay: “Nào là con gái lão Tam của Chu gia, cháu gái Lương gia Trung Dũng Hầu, con gái Viên phủ tướng quân...”

Thường Tu An cứ lẩm nhẩm liệt kê một hồi mới ngừng lại, chờ biểu hiện của Thường Ngọc Thanh.

Thường Ngọc Thanh: “Còn nữa không?”

Thường Tu An khẽ lập lại: “Còn nữa không?”

Thường Ngọc Thanh hỏi lại: “Đây là toàn bộ những khuê nữ xuất sắc nhất ở thượng kinh sao?”

Thường Tu An vẫn chưa đoán ra tâm tư Thường Ngọc Thanh, chỉ khẽ gật đầu: “Tốt nhất, toàn là tiểu thư danh môn vọng tộc”.

Thường Ngọc Thanh phát ra tiếng cười nhạo, nói: “vậy mà ta thấy cũng bình thường, chẳng có gì xuất sắc cả!” Lời vừa nói xong đã quay lưng đi mất.

Thường Tu An suýt chút nữa phát ghen mà ngắt đi, phải vịn lấy án thư mới có thể đứng vững, đến nửa ngày sau mới lấy lại bình tĩnh, tự nhủ: “Quên đi, cũng không phải con ta. Nếu không ta cũng không để hắn làm loạn. Những người này mà còn bảo không được, chẳng lẽ định lấy thiên tiên về làm vợ chắc. Hôn nhân đại sự không phải do cha mẹ định đoạt sao, đâu tới lượt người phản đối!”

Lời vừa dứt, lại thấy Thường Ngọc Thanh quay lại lấy quân lệnh, thấy Thường Tu An đang vịn án thư lắm bầm liền hỏi: “Tam thúc, người đang nói gì đó?”

Thường Tu An nhất thời kinh hãi, chột dạ liếc Thường Ngọc Thanh, luôn miệng nói: “Không có gì, không có gì!”

Thường Ngọc Thanh cười như không cười hỏi lại: “Vậy mà ta lại nghe có câu như là “Hôn nhân đại sự” gì đó?”

Thường Tu An vẻ mặt nghiêm túc nói: “Hôn nhân đại sự đâu phải trò đùa! Lão Thất nếu thấy không vừa mắt vậy cứ đợi đến lúc nào vừa ý hãy chọn lấy người xuất sắc nhất, luận gia thế tướng mạo nhất định xứng với lão Thất nhà ta”.

Khoé môi Thường Ngọc Thanh vẫn nhếch lên trên chọc, nghe tới đó sắc mặt bỗng nhiên trở nên buồn bã, khoé môi khẽ mím lại, có chút tự giễu, lắc lắc đầu, không nói gì cả. Thường Tu An cảm thấy kì quái, cuối cùng cũng không nhin được mà hỏi: “Lão Thất, người đã có ý trung nhân rồi phải không?”

Đầu tháng sáu, Lâm Mẫn Thận từ Thịnh Đô trở về Thanh Châu.

Trong thành Thanh Châu đang lúc náo nhiệt, hôm nay là ngày thống lĩnh bộ binh Giang Bắc Hạ Ngôn Chiêu lấy Tiết thị là em gái của Tiết Võ. Đây là lễ cưới của một tướng quân cao cấp trong quân Giang Bắc và muội tử của bạn đồng liêu nên trong thành vô cùng náo nhiệt.

Do Hạ Ngôn Chiêu là người Dự Châu, cha mẹ huynh trưởng không thể tới tham dự nên A Mạch đứng ra làm chủ hôn cho nhà trai. Đợi đến khi tiệc mừng chấm dứt cũng khá khuya, A Mạch cùng Trương Sĩ Cường, Trương Sinh trở lại thủ phủ thì Lâm Mẫn Thận đã đợi cả đêm.

A Mạch uống hơi nhiều rượu, hơn nữa thời tiết lại nóng bức, trên mặt đã có chút hồng. Nàng nhìn thấy Lâm Mẫn Thận vẫn còn ngồi chờ trong viện, không chút kinh ngạc chỉ thản nhiên nói: “Người chờ một chút, ta đi rửa mặt”.

Nói xong xoay người đi vào, Trương Sĩ Cường mang ít nước giếng vào rồi lập tức lui ra. Một lát sau, A Mạch rửa mặt và thay đổi quần áo mới từ trong đi ra, thản nhiên ngồi xuống bàn đá, hỏi: “Chuyến đi này thuận lợi chứ?”

Lâm Mẫn Thận nhìn A Mạch, nói: “Người sau này uống rượu ít thôi, đừng nghĩ nam nhân đều là kẻ mù người ngốc”.

A Mạch nghe vậy liền có chút tức giận, lạnh lùng liếc nhìn Lâm Mẫn Thận một cái.

Lâm Mẫn Thận lờ đi, tiếp tục nói: “Lần này trở về, anh ta trả lời “có thể xưng soái”, đồng thời bảo ta mang cho người vài thứ”. Lâm Mẫn Thận nói xong mở một tay nải bằng vải thô đặt lên bàn, lộ ra một cái tráp sơn đen, đưa đến trước mặt A Mạch “Anh ta nói người tuổi tác ngày càng lớn, không thể giữ mãi một bộ dáng thiếu niên như trước được. Trong này có mấy thứ, rất thích hợp với người”.

Lâm Mẫn Thận không nhanh không chậm nói xong, A Mạch tùy ý dùng ngón tay lật lật mấy thứ trong đó, mãi mà không nhận ra chúng là thứ gì. Lâm Mẫn Thận liền giải thích: “Đây là một số thứ dùng để hoá trang, chỉ có điều người phải tăng liều lượng từ từ, đừng để người khác bắt ngờ. Ngoài ra, còn một loại phấn bí truyền, có thể giúp hoá trang như thật, nước không thể rửa trôi...”

Khoé môi A Mạch khẽ động, buông nhẹ ánh mắt, đợi đến khi Lâm Mẫn Thận nói xong mới thản nhiên nói: “Những người ta bảo người tìm đã tìm được hết chưa?”

Lâm Mẫn Thận quan sát biểu tình của A Mạch, cười nói: “Tìm được rồi, người cũng đã an bài trong phủ”.

A Mạch chậm rãi gật đầu, cầm lấy cái tráp trên bàn, xoay người rời đi. Lâm Mẫn Thận đột nhiên ở phía sau nói một câu không đầu không đuôi: “Anh ta đối với người quả nhiên không phải chân tình”. Thấy A Mạch khẽ khựng lại, lại nói tiếp: “Nếu là thật tâm yêu mến một nữ tử, thiết tưởng phải trao cho nàng quần áo xinh đẹp, ngọc ngà châu báu, trao cho nàng những thứ tốt đẹp nhất chứ không phải những thứ này”.

A Mạch quay người nhìn Lâm Mẫn Thận, khẽ cười: “Vì sao nữ tử chỉ có thể chờ nam nhân trao cho nàng những thứ tốt đẹp đó? Chẳng lẽ không thể tự mình tìm lấy hay sao?”

123. Chương 123

Chương 123

DO DỰ

A Mạch quay người lại nhìn Lâm Mẫn Thận, khẽ cười hỏi: “Vì sao nữ tử chỉ có thể chờ nam nhân trao cho nàng những thứ tốt đẹp đó? Chẳng lẽ không thể tự mình tìm lấy hay sao?”

Lâm Mẫn Thận ngẩn ra, bên kia A Mạch đã cười rồi quay người rời đi, cơn gió đêm thổi đến càng làm cho tiếng cười sang sảng, mang theo một tia mát lạnh khôn xiết cho buổi tối nóng bức này. Lâm Mẫn Thận ngồi yên trên ghế đá, có phần ngạc nhiên, nghĩ thế nào cũng cảm thấy những lời này khác biệt quá lớn so với dự đoán ban đầu của anh ta. Mãi đến khi thấy đèn trong phòng A Mạch vẫn chưa tắt, trong lòng Lâm Mẫn Thận lúc này mới thoải mái một chút. Tuy nhiên, Trương Sĩ Cường ngủ bên cạnh anh ta lại không nằm yên, vài lần đứng dậy đi đến trước cửa sổ nhìn.

Lâm Mẫn Thận nhìn thấy buồn cười, cố ý trêu Trương Sĩ Cường: “Này? Trương Sĩ Cường, không phải là người đã sớm biết hần là con...”

Trương Sĩ Cường quay đầu lại lạnh lùng liếc mắt nhìn Lâm Mẫn Thận, chặn ngang nửa câu sau của anh ta, nói: “Ta chỉ biết ngài ấy trước kia là ngũ trưởng của ta, hiện tại là đại tướng quân Giang Bắc. Mục Bạch, người tốt nhất cũng đừng quên.”

Phản ứng của Trương Sĩ Cường khiến cho Lâm Mẫn Thận có chút kinh ngạc, anh ta không ngờ người thanh niên trầm lặng, ít nói vẫn đứng phía sau A Mạch, vậy mà hiện giờ lại nói lại sắc bén như vậy. Lâm Mẫn Thận yên lặng nhìn Trương Sĩ Cường một lát, sự coi thường trong lòng dần dần biến mất, cuối cùng chọn cách nở nụ cười, nói: “Là ta nói sai.”

Trương Sĩ Cường không cười, quay người lại đưa mắt nhìn ngọn đèn hiện ra trước cửa sổ phòng A Mạch, trở lại giường cầm quần áo yên lặng mặc, cũng không để ý tới ánh mắt quái dị của Lâm Mẫn Thận đang nằm đối diện trên giường mà đi thẳng ra cửa. Ở góc hành lang chỗ để bếp lò vẫn còn đang nấu nước nóng, Trương Sĩ Cường nhắc ấm nước đi tới cửa phòng A Mạch, gõ cửa hỏi: “Đại nhân, ta đem nước nóng đến cho ngài.”

Sau một lát yên lặng, trong phòng mới truyền ra thanh âm khàn khàn của A Mạch, đơn giản chỉ mấy tiếng: “Đem vào đi.”

Trương Sĩ Cường hít một hơi thật sâu, đẩy cửa, mang nước nóng vào.

A Mạch ngồi cạnh án thư, trước mặt bày ra quyển “Vũ kinh tổng yếu”, thấy Trương Sĩ Cường tiến vào, cười hỏi: “Đã hơn nửa đêm rồi sao lại mang nước nóng tới vậy?”

Trương Sĩ Cường cầm ấm trà trên bàn châm nước mới, lại rót một chén trà bưng tới cho A Mạch, lúc này mới thấp giọng hỏi: “Đại nhân, ngài có chuyện khó xử sao?”

Trong lòng A Mạch đúng là đang có chuyện khó xử, nhưng nhất thời lại không biết phải làm sao để nói rõ với anh ta, nàng nhếch khoé môi do dự một lát, rồi nói: “Ta có chút chuyện còn chưa rõ, ta nói người nghe, thử xem nếu đổi lại là người, người sẽ xử lý như thế nào.”

Trương Sĩ Cường gật đầu: “Được.”

Trước tiên, A Mạch bảo Trương Sĩ Cường tìm một chỗ ngồi xuống, cân nhắc cẩn thận một lát rồi mới tiếp tục nói: “Ta tạm thời không thể giải thích cho người từ đầu, chỉ có thể nói ngắn gọn với người mà thôi. Nếu như thôn của người cùng thôn bên cạnh là kẻ thù lâu đời, hai bên luôn luôn xảy ra chiến tranh. Tuy rằng thôn của người thỉnh thoảng có thể dựa vào mưu kế cùng vận may thắng bọn họ một, hai trận, nhưng đối phương người đông thể mạnh, phần lớn đều là thôn của người phải chịu ức hiếp. Hiện tại, người đột nhiên tìm được một loại vũ khí mới, người có sử dụng hay không?”

Trương Sĩ Cường dù chưa hiểu hết hàm ý sâu xa trong câu chuyện của A Mạch, nhưng cũng nắm được ý tứ bên trong, lúc này liền gật đầu nói: “Đương nhiên là có.”

A Mạch thần nhiên cười cười, nói tiếp: “Nhưng loại binh khí này vô cùng đáng sợ, hai thôn các người trước nay giao chiến, cho đến giờ cũng chỉ là đánh cho đối phương mất mũi bầm dập, quá lắm cũng chỉ là hai bên cùng bị thương, cho nên trước mỗi trận chiến, mọi người đều tự suy tính, xem xem là nên thực sự đánh nhau hay chỉ cần gào to một chút cho xong việc. Nhưng nếu dùng đến loại vũ khí mới này, những kiểu ẩu đả trước đó sẽ chỉ như một trò đùa tầm thường, tất cả đều khác xa với thực tế trước đây.”

Trương Sĩ Cường nghe vậy có phần kích động, hỏi: “Vậy tại sao lại không dùng, đã có loại vũ khí tốt như vậy, chúng ta chẳng những có thể đánh bại thất tử, còn có thể uy hiếp tứ quốc, đến lúc đó còn ai dám khi dễ chúng ta?”

A Mạch cười gượng lắc đầu: “Trên đời này không có bí mật mãi mãi, cũng không có bá chủ vĩnh viễn, nếu người có thể có được loại binh khí này, nước khác sớm muộn gì cũng sẽ có, đến lúc đó, thế sự này sẽ biến thành cái gì, người và ta đều không thể biết được, cũng giống như việc chúng ta nuôi một con thú nhỏ, tuy rằng có thể đoán trước không lâu sau nó sẽ trở thành một mãnh thú, giúp chúng ta đánh đuổi kẻ địch, bảo vệ gia đình. Thế nhưng khi nó tiếp tục lớn lên, cũng có thể sẽ trở thành một quái thú, quay lại nuốt chửng chính chúng ta.”

Trong ánh mắt Trương Sĩ Cường có chút mờ mịt, sững sờ nhìn A Mạch hỏi: “Đại nhân, thật sự có loại binh khí lợi hại như vậy sao?”

Kỳ thật, bản thân A Mạch cũng không chắc chắn lắm, sở dĩ nàng biết đến điều này, chẳng qua là đọc từ những ghi chép của phụ thân, với loại vũ khí này thì cho dù tường thành có kiên cố bao nhiêu cũng sẽ sụp đổ, dù là áo giáp chắc chắn thế nào cũng sẽ giống như tờ giấy mà thôi...

A Mạch chậm rãi lắc đầu, nhắm hai mắt lại, thấp giọng nói: “Ta cũng không biết.” Nàng dừng lại, miệng thở ra một hơi dài, còn nói thêm: “Người ra ngoài đi, ta ở lại đây một lát nữa.”

Trương Sĩ Cường không dám quấy nhiễu A Mạch, nhẹ nhàng lui ra ngoài, cẩn thận khép cửa lại.

A Mạch lấy ra bản ghi chép của phụ thân từ một ngăn bí mật trên án thư, mở đến một trang vừa xem, nơi đó có mấy bản vẽ gấp lại, bên cạnh bản vẽ là một đoạn ghi chú tỉ mỉ, nét chữ thanh thoát cùng với nét chữ trong bản ghi chép của phụ thân hoàn toàn khác nhau: Không trải qua một quá trình thai nghén bình thường, cũng như không có sự thích ứng đồng bộ với sự phát triển kinh tế xã hội và điều kiện khoa học kỹ thuật, nếu cứ xúc tiến đẩy con quái vật này sinh ra quá sớm, phải chăng cũng chính là thúc đẩy quá trình phá hủy nền văn minh của loài người? Xã hội phát triển một bước nhảy cóc như vậy, rốt cuộc là lợi nhiều hơn, hay hại lớn hơn?

A Mạch nhận ra đây là nét chữ của mẫu thân, một đoạn thoại ngắn ngủi, đằng sau là một chuỗi dấu chấm hỏi dài, đủ thấy khi ấy, trong lòng mẫu thân cũng đầy nghi hoặc cùng mong lung. A Mạch nhìn có chút xuất thần, trong lòng cũng là một mảnh mờ mịt, rõ ràng cha mẹ đều biết cách chế tạo và sử dụng loại vũ khí này nhưng cuối cùng chỉ ghi lại bằng bản vẽ, dường như trong lòng mẫu thân vẫn còn nghi vấn nào đó, vậy thì rốt cuộc nàng có nên sử dụng loại vũ khí này hay không?

Cả một đêm, đèn trong phòng A Mạch vẫn sáng cho đến lúc gà gáy. Trương Sĩ Cường đã ngủ dậy, đứng

ngoài cửa phòng phân vân không biết có nên gọi A Mạch dậy hay không thì đã thấy A Mạch y phục chỉnh tề từ trong phòng bước ra, như mọi khi, mang theo Trương Sĩ Cường chạy về phía thao trường. Thống lĩnh bộ binh Hạ Ngôn Chiêu vừa mới thành thân hôm qua giờ đang tự mình mang theo tiểu đoàn bộ binh ra tập thể dục buổi sáng, A Mạch bất giác có chút kinh ngạc, cười hỏi: “Chẳng phải đã cho người nghỉ ba ngày ở nhà cùng nương tử sao? Sao đã bỏ lại tân nương một mình rồi?”

Trên mặt Hạ Ngôn lộ ra một nụ cười ngại ngùng, có vẻ rất xấu hổ, nhưng lại mạnh miệng nói: “Chỉ là lấy một người vợ, cũng không thể quá nuông chiều nàng ấy được!”

A Mạch nghe vậy khẽ cong khóe môi cười cười, không nói gì, nhìn binh lính tập thể dục trên thao trường, lại một mình luyện cưỡi ngựa bắn cung hơn nửa canh giờ, lúc này mới mang theo Trương Sĩ Cường chạy bộ trở về thành phủ. Vừa mới vào cửa chính thành phủ, liền đụng phải quan quân như Lý Thiệu Hưởng. Lý Thiệu Hưởng đang có chuyện muốn hỏi A Mạch, vội ngăn lại, hỏi: “Đại nhân, thợ thủ công mà Mục Bạch mang về nên an bài như thế nào?”

A Mạch suy nghĩ một chút rồi đáp: “Để lại tại doanh của người đi, người xem thế nào rồi cứ thế mà sắp xếp cho bọn họ.”

Lý Thiệu Hưởng không khỏi vô cùng kinh ngạc, A Mạch kêu Mục Bạch đặc biệt đi Giang Nam tìm những thợ thủ công này, giờ lại tùy tiện giao cho hắn, rốt cuộc là xảy ra chuyện gì? Ánh mắt Lý Thiệu Hưởng theo bản năng nhíu lại, cười hỏi A Mạch: “Ngài chắc không dùng đến họ chứ?”

A Mạch lắc đầu nói: “Không dùng, nếu người cảm thấy không dùng được vào việc gì, thì đuổi đi cũng được.”

Trong lòng Lý Thiệu Hưởng cảm thấy hồ đồ, tuy nhiên ngoài miệng lại không chút hàm hồ nói rằng: “Sao lại không dùng được? Trong doanh ta đang cần thợ thủ công giỏi đây.”

Nói xong lại sợ A Mạch thay đổi chủ ý, vội vã nhắc chân chạy đi thu xếp cho đám thợ thủ công này.

A Mạch thấy vậy chỉ thản nhiên cười cười, quay về phòng rửa mặt chải đầu lại, rồi thay y phục sạch sẽ đi tìm Từ Tĩnh. Từ Tĩnh vừa mới ngủ dậy, đang đứng ở trong sân dùng nước muối súc miệng, nhìn thấy A Mạch đến, phun hết nước muối trong miệng ra, hỏi A Mạch: “Mục Bạch về rồi à?”

A Mạch gật đầu, thuận tay lấy khăn mặt trên tay thân binh đứng bên cạnh đi đến đưa cho Từ Tĩnh, đáp: “Đã về đêm qua.”

Từ Tĩnh cầm lấy khăn mặt lau qua một chút, đưa ánh mắt chờ mong nhìn về phía A Mạch hỏi: “Bên kia nói như thế nào?”

A Mạch ngữ khí bình thản đáp: “Nói là có thể xưng soái.”

Trong mắt Từ Tĩnh chợt lóe sáng, hắc hắc cười nói: “Vừa hay có tin từ Dự Châu truyền đến, Trần Khởi đã lệnh cho Thường Ngọc Thanh và Thường Tu An quay về Dự Châu đợi mệnh, chỉ chừa lại Phó Duyệt tạm coi giữ Võ An. Lúc này xưng soái, đúng là thiên thời địa lợi nhân hòa! Cũng nên sớm trấn định quân tâm.”

A Mạch mỉm cười, nàng biết Từ Tĩnh nói như vậy là đã có tính toán. Quả nhiên, ngày mười lăm tháng sáu, sau khi quân nghị kết thúc, Tiết Vũ dẫn đầu đoàn người quý gối thỉnh cầu A Mạch xưng soái, lại thêm tướng thủ thành Ký Châu là Tiểu Dục một bên ra sức khuyến giải, A Mạch vài lần từ chối không được, cuối cùng đồng ý xưng soái.

Từ đó, quân Ký Châu chính thức sát nhập vào quân Giang Bắc, quân số quân Giang Bắc tăng lên đến hơn bảy vạn người, theo đó, biên chế bộ, kỵ, tân quân, ba quân đoàn, hai mươi tiểu đoàn trước đây mở rộng biên chế thành ba mươi tiểu đoàn, binh quân quân số mỗi tiểu đoàn hơn hai nghìn người. Hạ Ngôn Chiêu, Trương Sinh cùng Hắc Diện phân chia đảm đương thống lĩnh ba quân, ba mươi tiểu đoàn do chín mươi quan viên danh tướng chia nhau dẫn đầu, trong ba mươi doanh có chủ tướng, phó tướng và giáo úy. Tiểu Dục, Tiết Võ, Mạc Hải đảm nhiệm làm phó nguyên soái quân Giang Bắc, đồng thời ba người cũng là trợ thủ của A Mạch, có thể thay thế A Mạch chủ trì công việc toàn quân Giang Bắc khi A Mạch vắng mặt.

Đầu tháng chín, A Mạch để Hạ Ngôn Chiêu thống lĩnh binh lính phòng thủ Thanh Châu, còn mình thân chinh dẫn bộ binh quân Giang Bắc di dời đến Ký Châu. Trong vòng một trăm dặm, cảnh sắc của khe núi Phi Long đúng vào thời điểm điểm lệ vô cùng, sắc xanh thăm thẳm, sắc đỏ rực rỡ, sắc vàng sáng lạn, đẹp

đến hút hồn... Đường sá vô cùng chật hẹp, chỗ hẹp nhất chỉ có thể đi lọt được hai kỵ binh đi song song, hai bên sườn đều là vách đá cao sừng sững, dựng thẳng đứng. Ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy hiện ra bầu trời xanh thẳm, trong như lọc, sạch sẽ không vướng một chút bụi bặm. Vừa bước vào một con đường như thế, khiến cho người ta không khỏi bắt đầu cảnh giác, nơi này rất thích hợp để mai phục, nếu ở đây gặp phải quân địch, sợ là chỉ có thể bị động chịu đòn mà không thể phản công.

Mãi đến khi rời khỏi khe núi này, tầm mắt mới được rộng mở, mọi người đều không hẹn mà cùng thở dài nhẹ nhõm. Tiết Vũ chỉ vào một cửa khẩu cách đó không xa giới thiệu: “Đây là khe núi Phi Long, từ đây đi về hướng nam đó là Nam Thái Hành, cách phía nam hơn mười dặm là đồng cỏ chăn nuôi, phạm vi chừng trên dưới một trăm dặm, đúng là nơi rất tốt để huấn luyện kỵ binh, hiện giờ đang bị Đường tướng quân cùng Thanh Phong trại chiếm giữ.”

Trước kia, theo lời của Tiết Vũ, A Mạch đã nghe đến đồng cỏ chăn nuôi này rồi, thật ra đây chính là một loại địa hình vùng núi, bốn phía cao và dốc, nhưng đỉnh núi lại bằng phẳng như một vùng đất trũng mọc đầy cỏ, diện tích vô cùng rộng lớn, cây cỏ tươi tốt, giống như thảo nguyên Tây Hồ, dân bản xứ quen gọi những địa hình vùng núi như vậy là đồng cỏ chăn nuôi.

A Mạch nhìn theo hướng ngón tay Tiết Vũ, lúc này, phải chăng Đường Thiệu Nghĩa đang ở ngay phía trên thảo nguyên này? Anh ta vẫn nói muốn huấn luyện ra một đội kỵ binh khiến cho thất tử nghe tên đã sợ vỡ mật, nhưng Nam Hạ vốn ít ngựa, bồi dưỡng kỵ binh lại rất hao tổn công sức, tiền bạc, nếu muốn xây dựng một đội kỵ binh đủ để chống chọi kỵ binh Bắc Mạc, thì nói dễ hơn làm!

124. Chương 124

Chương 124

VINH NƯỞNG

A Mạch khẽ thở dài, nếu đơn giản như vậy, nàng cũng sẽ không nghĩ đến việc động đến hỏa súng và hỏa pháo trong bút ký của phụ thân rồi.

Khi đại quân đến Ký Châu thì đã qua tết Trùng Dương(1), A Mạch cùng mấy tướng lĩnh chủ chốt tiến vào Ký Châu, còn đại quân thì lưu lại ngoài thành. A Mạch vốn đã sớm quyết định biến Ký Châu trở thành căn cứ của quân Giang Bắc, cho nên từ tháng sáu đã tuyển chọn được hai nơi để lập đại doanh, các loại vật liệu gỗ đá xây dựng đại doanh đã bắt đầu được tập trung, lúc này đã lục tục chuyển đến, thợ thủ công và công nhân xây dựng cũng đều được tập hợp đầy đủ. Lý Thiệu Hưởng nhận mệnh giám sát việc xây dựng doanh trại mới, chỉ lo không hoàn thành đúng hạn, nên chọn ra trong quân một vài nhóm đến hỗ trợ, cam đoan các binh sĩ đều có thể nhập doanh trước khi trời chuyển giá rét.

Đều là nơi xung yếu quân sự, nhưng so với thành Thanh Châu, Ký Châu lại sầm uất hơn rất nhiều, mặc dù chưa bằng Thái Hưng, Thịnh Đô, nhưng cũng là một thành lớn của vùng Giang Bắc, mấy năm gần đây lại chưa từng chịu cảnh chiến tranh tàn phá, bách tính trong thành vẫn lạc quan, cuộc sống rất giàu có và đông đúc. A Mạch cùng quân Giang Bắc tiến vào thành khiến cho rất nhiều người dân chen lấn tiếp cận hai bên đường, tranh giành nhau để xem.

Bách tính nghe nói vị tướng quân mặc áo giáp đen lạnh lùng này chính là chủ soái quân Giang Bắc, người đánh bại thất tử, không khỏi vừa sợ hãi lại vừa thần phục, cũng có không ít nữ tử trẻ tuổi thấy dáng vẻ A Mạch đặc biệt tuấn tú, nhất thời rối loạn tâm tư...

Mạc Hải đi bên cạnh A Mạch trông có rất vui vẻ, tiến vài bước lại gần A Mạch, thấp giọng vui đùa nói: “Nguyên soái, ngài xem, chúng ta vốn rất đông người, nhưng bọn họ chỉ lo nhìn chăm chăm một mình ngài, khiến cho đoàn người chúng ta chỉ hạn tại sao cha mẹ sinh ra mình không anh tuấn một chút!”

A Mạch nghe vậy chỉ thản nhiên cười, dáng vẻ tươi cười nhàn nhạt ấy khiến cho các thiếu nữ hai bên đường đều ôm ngực một trận kinh hãi, có người to gan, đem khăn tay thắt thành nút, nhắm người A Mạch ném tới. A Mạch theo bản năng lắc mình né qua, ai ngờ ngay sau đó lại có mấy cái khăn tay ném đến.

Lâm Mẫn Thận vốn phải bảo vệ sự an toàn cho A Mạch, cho nên vẫn giục ngựa đi bên cạnh nàng, thấy thế nhin không được cười nhạo thành tiếng, thấp giọng nói: “Nếu là ám khí, ta còn có thể giúp người ngăn cản, nhưng đây đều là ân huệ của mỹ nhân, ta trăm ngàn lần cũng không dám chắn.”

A Mạch nhìn không chớp mắt, lạnh mặt không nói, thấy khăn tay nhiều người ném đến cũng dứt khoát không né tránh, chỉ ưỡn lưng ngồi ngay ngắn trên ngựa, mặc ùi son phấn từ khăn tay đảo quanh người mình.

Trong đám người chen chúc, một hồng y nữ tử dáng người thon thả có phần gây chú ý, nàng ngũ quan cân đối, ánh mắt sáng ngời, dung mạo xinh đẹp nhưng lại mang theo vài phần khí chất oai hùng, cũng không giống như những nữ tử cuồng nhiệt chung quanh, chỉ có ánh mắt vẫn chăm chú đặt trên người A Mạch, tự lẩm bẩm nói: “Người này chính là A Mạch sao?”

Hán tử cường tráng vẫn đi theo phía sau hộ vệ hồng y nữ tử nghe xong, tưởng nói với mình, lại vì nhiều người âm ỉ không thể nghe rõ, lớn tiếng hỏi: “Đại đương...”

Chữ “Đại” kia vừa mới ra khỏi miệng, hồng y nữ tử liền rất nhanh quay đầu lại liếc mắt một cái cắt ngang lời hán tử kia, hán tử sợ tới mức vội vã sửa lời nói: “Tiểu thư, người có gì phân phó?”

Hồng y nữ tử trong mắt hầy còn có vẻ không vui, cũng không trả lời hán tử kia, chỉ quay đầu lại tiếp tục nhìn đám người A Mạch. Hán tử kia vừa buồn rầu lại bất đắc dĩ gãi gãi đầu, thấy bóng dáng chừ tướng quân Giang Bắc đã đi xa, nhin không được lại hỏi hồng y nữ tử: “Đại, đại tiểu thư chúng ta làm sao bây giờ?”

Hồng y nữ tử tức giận hừ một tiếng, nói: “Đi theo xem thế nào.”

Nói xong tách đám người đi về phía trước, hán tử kia sợ nàng gặp chuyện không may, vội vàng đi lên theo sát phía sau.

Thủ phủ thành Ký Châu trước đây là phủ của Tiểu Dục, nay tám biển trên cửa chính đã đổi thành “Phủ nguyên soái Giang Bắc”, trong ngoài cũng đều sửa lại, thay mới hoàn toàn, ngay cả đồ dùng bày biện trong phòng cũng đều thay mới. Tiểu Dục mời A Mạch vào gian nhà chính, thấy A Mạch quan sát bài trí trong phòng, cười nói: “Không biết sở thích của nguyên soái thế nào nên bọn họ đều dùng vật liệu là gỗ hoa lê, nếu nguyên soái không thích, dặn dò bọn họ đổi lại một lần nữa là được.”

A Mạch nghe vậy liền quay đầu liếc Tiểu Dục một cái, mặc dù nàng không hiểu lắm về vật liệu gỗ, nhưng cũng biết những đồ dùng trong nhà bằng gỗ hoa lê đều rất quý, vật dụng trong thư phòng Hầu phủ Thương Dịch Chi ở Thịnh Đô đều là loại gỗ này.

A Mạch nhàn nhạt cười, gật đầu nói: “Thế này là được rồi.”

Tiểu Dục dù sao cũng là người nhạy bén, chỉ có điều ánh mắt khó hiểu ban nãy của A Mạch khiến cho tâm tư ông ta xoay chuyển mấy lần, nghe vậy, nét mặt lộ ra vẻ tươi cười thật thà, giải thích: “Ta là một người thô thiển, không hiểu lắm những thứ này, nhớ lại trước đây khi còn ở dưới trướng Thương lão tướng quân, từng nghe nói lão nhân gia rất thích vật dụng bằng gỗ hoa lê, cho nên cũng kêu người chuẩn bị cho nguyên soái như vậy.”

A Mạch cười nói: “Làm phiền Tiểu phó soái.”

Tiểu Dục nghe xong thần sắc lại có chút buồn bực, nói thẳng: “Ngài nói như vậy thực quá khách khí, chẳng qua chỉ là mấy thứ bày biện bằng gỗ, cũng không phải là vật gì tinh xảo. Chỉ có điều vừa phạt đám thợ mộc kia, nhưng thật ra những đồ vật này có vài chỗ đặc biệt lắp đặt ngăn bí mật, để nguyên soái chứa vật dụng, hôm khác nguyên soái kêu đám thợ mộc đó đến hỏi tường tận là được.”

A Mạch nở nụ cười, cũng không đáp.

Quân Giang Bắc mới di chuyển đến đây, trong quân có rất nhiều công việc phải xử lý, A Mạch vừa mới ngồi xuống lật mấy trang binh thư, chợt nghe thân binh đến bẩm báo nói bên ngoài có một cô nương chỉ đích danh Mạch nguyên soái muốn tìm gặp. A Mạch nghe xong không khỏi ngạc nhiên, Lâm Mẫn Thận đứng

bên cạnh đã cười ha ha nói: “Nghe nói hai ngày nay trong thành Ký Châu truyền một câu nói, nào là “Nhất kiến Mạch soái ngộ chung thân”(2), có lẽ là có người ái mộ người, chạy đến tìm người để tự tiến cử.”

A Mạch nhú mồm, lạnh lùng liếc một cái cắt ngang lời Lâm Mẫn Thận, lại quay đầu nói với Trương Sĩ Cường: “Người ra ngoài xem thế nào, hỏi nàng ấy muốn gặp ta có chuyện gì, nếu không có chuyện quan trọng thì đuổi đi.”

Trương Sĩ Cường lĩnh mệnh đi, một lát sau trở về, bẩm báo A Mạch: “Nàng ta nói họ Túc, là Đường tướng quân bảo nàng đến tìm đại nhân.”

Trong lòng A Mạch vô cùng kinh ngạc, Đường Thiệu Nghĩa sao lại kêu một cô nương đến tìm mình, nữ tử này họ Túc, phải chăng có quan hệ gì với lão đương gia Túc Phong ở Thanh Phong trại? A Mạch thầm cân nhắc, trong miệng phân phó: “Vậy đưa nàng đến đây.”

Trương Sĩ Cường đáp ứng xoay người đi ra ngoài, chỉ chốc lát liền mang theo một nữ tử trẻ tuổi, tướng mạo vô cùng xinh đẹp từ bên ngoài tiến vào, nhìn thấy A Mạch cũng không chút nao núng, tự nhiên mà nhã nhặn thi lễ: “Túc Vinh Nương của Thanh Phong trại bái kiến Mạch nguyên soái.”

Tuy mặc trang phục nữ tử, cũng chấp tay thi lễ, nhưng đôi mắt hạnh sáng ngời lại nhìn thẳng vào A Mạch, khuôn mặt cử chỉ vô cùng phóng khoáng. A Mạch nhìn thấy trong lòng thầm tán thưởng, nhưng nét mặt vẫn bất động thanh sắc, an tọa ngồi trên ghế, mời Túc Vinh Nương ngồi xuống ghế khách, thản nhiên hỏi: “Không biết Túc cô nương tìm Mạch mỗ có chuyện gì?”

Túc Vinh Nương không trả lời, ánh mắt đảo một vòng trên người Lâm Mẫn Thận cùng Trương Sĩ Cường đang ở trong phòng. A Mạch hiển nhiên hiểu rõ hàm ý cử chỉ này, song không nghĩ vì vậy mà kêu người bên cạnh lui xuống, cho nên cố tình không bắt chuyện, chỉ yên lặng nhìn Túc Vinh Nương.

Túc Vinh Nương thấy vậy cả cười, nói rằng: “Vì nhất thời tới vội vàng, không thể mang theo tín vật, bất quá ta nói ra một việc, Mạch soái chắc chắn sẽ tin ta là do Đường đại ca phái tới.”

A Mạch thản nhiên cong khóe miệng, không tỏ rõ ý kiến. Lời nói của nàng ta rõ ràng có sơ hở, nếu Đường Thiệu Nghĩa phái nàng ta đến đây, sao lại không giao tín vật cho nàng. Trong lòng A Mạch nghĩ vậy, lại nghe Túc Vinh Nương cao giọng nói rằng: “Năm trước Đường đại ca cho người đến Thanh Châu tặng Mạch nguyên soái vài thứ, tín vật dùng lúc đó là tấm huy hiệu giáo úy bằng đồng, tấm huy hiệu đó bây giờ hẳn vẫn còn ở chỗ nguyên soái?”

Thần sắc trong mắt A Mạch khẽ biến, gật đầu nói: “Không sai, đó quả thật là tín vật của Đường tướng quân.”

Trên mặt Túc Vinh Nương hiện lên một nét cười, nói: “Nếu đã vậy, Mạch nguyên soái tin ta rồi chứ?”

A Mạch cười cười, quay đầu phân phó Lâm Mẫn Thận cùng Trương Sĩ Cường, nói: “Hai người các người lui xuống trước đi.”

Trương Sĩ Cường còn có chút do dự, Lâm Mẫn Thận lần này lại rất nghe lời, ngậm đưa mắt ra hiệu cho Trương Sĩ Cường, bảo hắn yên tâm đi ra ngoài. Đợi hai người bọn họ đều rời đi, Túc Vinh Nương lại lặng yên không nói gì, chỉ chớp đôi mắt hạnh tinh tế quan sát A Mạch, tầm mắt từ trên khuôn mặt A Mạch rơi xuống cổ họng nàng, dừng lại ở yết hầu A Mạch, lúc này mới chuyển qua khuôn mặt A Mạch.

A Mạch bị nàng ta nhìn có chút không được tự nhiên, khẽ ho một tiếng, gọi: “Túc cô nương?”

Túc Vinh Nương hơi kinh hãi, tâm tư lúc này mới từ trên khuôn mặt A Mạch thu về, lại nghe thanh âm A Mạch ôn nhu hỏi: “Chẳng hay lão đương gia Thanh Phong trại Túc Phong là thế nào với cô nương?”

Túc Vinh Nương nghe vậy sắc mặt buồn bã, đáp: “Đó là tiên phụ.”

A Mạch hơi mím môi, trong lòng nhất thời sáng tỏ, thảo nào Túc Phong đem Thanh Phong trại đều giao cả lại cho Đường Thiệu Nghĩa, mà Đường Thiệu Nghĩa lại chỉ làm Nhị đương gia, như vậy xem ra Túc Phong đã đem cô nương này gửi gắm cho Đường Thiệu Nghĩa rồi.

“Túc đại đương gia, không biết lần này vì sao lại tới tìm Mạch mỗ?” A Mạch trực tiếp hỏi.

Tức Vinh Nương hơi cúi đầu xuống, dường như trong lòng có chút mâu thuẫn, trầm mặc một lát đột nhiên ngẩng đầu lên nhìn A Mạch, hỏi: “Mạch nguyên soái đã có thể thất chưa?”

A Mạch bị nàng hỏi câu này cảm thấy sững sốt, bỗng nhớ tới lời đùa ban nãy của Lâm Mẫn Thận, huyết thái dương liền nảy lên thành thịch, không phải cô nương này đến vì chuyện hôn sự đấy chứ? A Mạch bị ý nghĩ này làm cho hoảng sợ, nhất thời ngay cả nói cũng không lưu loát, chỉ hỏi: “Sao, làm sao vậy?”

Tức Vinh Nương lúc này cũng đã áp chế được nỗi ngượng ngùng trong lòng, nhìn chằm chằm về phía A Mạch, ánh mắt càng lộ vẻ trong suốt sáng bừng, hỏi: “Không biết Mạch soái đã có thể thất hay có người trong lòng chưa?”

A Mạch dần dần bình tĩnh lại, noi theo cách đối đáp của Tiểu Dục trước đây mà lấy lý do thoái thác nói rằng: “Mạch ở trong nhà sớm đã có thể thất, chỉ có điều cuộc sống quân binh không ổn định, không dám mang theo gia quyến.”

Ai ngờ Tức Vinh Nương nghe xong, chẳng những không thấy thất vọng, trái lại, trên mặt nàng ta mang theo sắc vui mừng, hỏi: “Có thật không?”

A Mạch không nói gì, nhưng vẫn là trịnh trọng gật đầu: “Đúng vậy!”

Trong mắt Tức Vinh Nương hiện ra vẻ vui sướng tựa như sóng nước dập dờn tràn ra, khuôn mặt nhất thời ánh lên vẻ sống động, cười hì hì liếc A Mạch một cái, rồi như đột nhiên nhớ tới lại thẹn thùng hạ mi mắt xuống, lấy tay khẽ vờ về góc áo trầm mặc không nói.

Bộ dáng ngượng ngùng tiểu nữ nhi như vậy của nàng ta khiến cho A Mạch không khỏi cảm thấy nhức đầu, trong lòng càng mơ hồ không rõ tâm tư cô nương này, đành phải hỏi lại: “Không biết Đường tướng quân vì sao lại kêu Tức Đại đương gia tới tìm tại hạ?”

Tức Vinh Nương dù sao cũng là nữ tử lớn lên giữa đám thổ phỉ, tất nhiên là phóng khoáng hơn so với những nữ tử bình thường khác rất nhiều, khi ngượng ngùng qua đi liền ngẩng đầu lên, cổ lấy dũng khí đối mặt với A Mạch nói: “Mạch nguyên soái, ta thích Đường đại ca.”

A Mạch sững sốt, trước thì kinh ngạc vì nàng ta vừa to gan lại vừa thẳng thắn như thế, sau lại khó hiểu vì sao nàng ta lại nói ra những chuyện này với mình, còn đặc biệt tìm tới Ký Châu hỏi mình đã có thể thất hay chưa, muốn hỏi cũng phải hỏi là Đường Thiệu Nghĩa đã có thể thất hay chưa mới đúng chứ?

Tức Vinh Nương nhận ra nghi vấn của A Mạch, cắn cắn môi dưới, nói rằng: “Mạch nguyên soái, ngài là đại trượng phu đầu đội trời chân đạp đất, ta nói điều này ngài đừng buồn bực, ta nói ra, ngài nghe xong, trên đời này cũng không có người thứ ba biết.”

Chú thích:

1- Tết Trùng Dương: ngày 9/9 âm lịch. Theo quan niệm của người xưa, số 9 là dương, nên ngày 9/9 được gọi là trùng dương.

2- Nhất kiến Mạch soái ngộ chung thân: ý nói lần đầu gặp Mạch soái đã muốn ước định, trao gửi cả cuộc đời.

125. Chương 125

Chương 125

TÂM TƯ

A Mạch gật đầu.

Tức Vinh Nương nói tiếp: “Ta biết ngài bất mãn với lão hoàng đế vì đã chấp tay dâng tặng vùng Giang Bắc của chúng ta cho lũ thất tử, cho nên mang binh làm phản ở Thái Hưng, nghìn dặm đông tiến đến Thanh Châu, sau lại đánh tan mấy vạn kỵ binh tinh nhuệ của Thường Ngọc Thanh, che chở cho bách tính Thái Hành, Thanh Phong trại chúng ta tuy là cường đạo, nhưng đối với ngài cũng là thập phần kính nể.”

A Mạch nhặt nhẹo cười không nói gì, nhưng trong lòng lại nghĩ thì ra cô nương này miệng lưỡi cũng thật lanh lợi, bất kể tiếp theo muốn nói gì, trước hết phải đem mông ngựa mà vỗ một phen.

Tức Vinh Nương hơi ngưng thần, chuyển lời nói tiếp: “Ta đoán ngài hẳn biết rõ ẩn tình đằng sau việc Đường đại ca rời khỏi quân Giang Bắc.”

Đáy mắt A Mạch chợt lóe lên, trầm tĩnh nhìn Tức Vinh Nương, chờ nàng ta nói tiếp.

“Lúc Đường đại ca gia nhập Thanh Phong trại, Chiêm Sơn Vương đang bao vây tiêu diệt sơn trại chúng ta, cha ta bị trọng thương, các thúc bá trong trại mặc dù không nói gì, nhưng trong lòng bọn họ đều nghĩ lần này nhất định là bị Chiêm Sơn Vương đánh bại. Cha ta thậm chí đã âm thầm an bài thân tín, muốn lén đưa ta ra khỏi trại. Đúng lúc này thì Đường đại ca gia nhập Thanh Phong trại, ban đầu mọi người cũng không tin huynh ấy, huynh ấy chịu không ít khổ cực, rốt cuộc về sau mang theo một số huynh đệ đánh bại Chiêm Sơn Vương, trước trận đánh còn chém chết huynh đệ Chiêm Sơn Vương.”

A Mạch nói: “Ta đã nghe Đường tướng quân nói qua việc này.”

Tức Vinh Nương khẽ nhướn chân mày, hỏi ngược lại: “Vậy Đường đại ca có nói qua với ngài chuyện huynh ấy đã từng bị thương rất nặng chưa?”

A Mạch rung mình, mi mắt buông xuống che khuất thần sắc trong mắt, chậm rãi lắc đầu nói: “Chưa từng.”

Tức Vinh Nương cười nhạt, tiếp tục nói: “Tuy Đường đại ca võ nghệ cao cường, nhưng huynh ấy không phải là người trong giang hồ chúng ta, bản lĩnh chém giết trên chiến trường khác với thủ đoạn trên giang hồ, trong trận chiến đó, Đường đại ca tuy đánh bại Chiêm Sơn Vương, thế nhưng cũng bị thủ hạ của Chiêm Sơn Vương là một cao thủ dùng ám khí gây thương tích, ngay cả xương sườn cũng bị chặt đứt làm hai đoạn.”

Việc này, Đường Thiệu Nghĩa đúng là không chịu nói với nàng, huống chi nàng lại dựa vào thân tình giữa hai người để dùng kế lừa anh ta đến Thái Hành... Trong lòng A Mạch nổi lên một tia chua xót cùng áy náy, khó trách lúc chia tay, Đường Thiệu Nghĩa lại chủ động nhắc lại câu nói kia “Chúng ta nhất định phải còn sống”.

“Đường đại ca hôn mê suốt bốn, năm ngày liền, đều là ta một tay chăm sóc, lúc đó tất cả mọi người đều cho rằng huynh ấy sẽ không thể chịu đựng nổi nữa, huynh ấy luôn sốt cao không hạ, nhưng trong cơn mê sáng huynh ấy luôn nhắc đi nhắc lại một câu.”

Tức Vinh Nương nói đến đây thì ngừng lại, giương mắt nhìn A Mạch một chút, lưỡng lự không biết có nên tiếp tục nói nữa hay không. Một lời đã nói ra thì sẽ không thể thu hồi lại, không biết sẽ mang lại hậu quả gì, mà nếu không nói, vậy chỉ có thể chôn ở trong lòng nỗi băn khoăn về Đường Thiệu Nghĩa, không bằng thẳng thắn hỏi anh ta cho ra nhẽ, cũng là để biết rõ ngọn ngành.

Tức Vinh Nương hạ quyết tâm, nhìn thẳng A Mạch nói: “Huynh ấy luôn mơ hồ gọi hai chữ, ban đầu, mọi người đều không nghe rõ huynh ấy gọi gì, sau đó có một đêm ta một mình trông coi huynh ấy, ta gọi huynh ấy một tiếng ‘Đường đại ca’, huynh ấy rốt cuộc rõ ràng trả lời ta một câu ‘A Mạch!’”

Tức Vinh Nương bắt chước ngữ điệu Đường Thiệu Nghĩa lúc đó, giọng nàng ta trong trẻo, hoàn toàn không giống như thanh âm trầm thấp của Đường Thiệu Nghĩa, nhưng chỉ một tiếng như vậy lại khiến A Mạch hết hồn, kín đáo xiết chặt quân phục mới có thể tiếp tục làm như không có chuyện gì ngồi yên ở đó, giương mắt nhìn Tức Vinh Nương.

A Mạch lạnh nhạt cười, nói: “A Mạch là nhũ danh của tại hạ, tại hạ cùng Đường tướng quân từ lúc rời khỏi thành Hán Bảo đều cùng sống trong quân ngũ, đồng sinh cộng tử, tình như huynh đệ.”

Thấy A Mạch sơ sài nói qua như vậy, trong lòng Tức Vinh Nương liền thở phào nhẹ nhõm, nhưng không biết vì sao lại có chút thất vọng, cảm thấy không đáng thay cho Đường Thiệu Nghĩa. Tức Vinh Nương thờ ơ nói rằng: “Về sau ta hỏi Đường đại ca, huynh ấy cũng trả lời giống như nguyên soái vậy.”

A Mạch bình thần nhìn Tức Vinh Nương.

Tức Vinh Nương lại nói: “Sau đó cha ta qua đời, đem Thanh Phong trại giao cho Đường đại ca, đồng thời cũng đem ta phó thác cho Đường đại ca, ta biết ý cha muốn Đường đại ca cưới ta, Đường đại ca anh hùng cái thế, ta đã sớm ái mộ huynh ấy, trong lòng đương nhiên cũng rất vui mừng.”

A Mạch trầm mặc một lát, sau lại nhẹ giọng nói: “Tức đại đương gia tài mạo song toàn, cùng với Đường tướng quân rất xứng đôi.”

Tức Vinh Nương nghe xong lại trào phúng cười, nhướn mày hỏi A Mạch: “Ngài quả thật không biết tâm ý của Đường đại ca sao?”

A Mạch né tránh ánh mắt Tức Vinh Nương, nhàn nhạt đáp: “Đường tướng quân một lòng vì nước, chỉ mong sớm ngày loại trừ thất tử, khôi phục Giang Bắc.”

Tức Vinh Nương cười nhạt một tiếng, nói: “Nguyên soái, lúc này ta mới nhận ra rằng ngài rõ ràng là giả bộ hồ đồ. Nếu quả thật ngài không hiểu ý tứ của ta, ắt hẳn sẽ không trả lời như vậy.”

A Mạch đưa mắt nhìn Tức Vinh Nương im lặng không nói.

Tức Vinh Nương còn nói thêm: “Ta là nữ tử sống trong núi, da mặt quả thật rất dày, hôm nay ta cũng không sợ ngài chê cười, muốn cùng ngài nói rõ, tuy rằng Đường đại ca tiếp quản Thanh Phong trại nhưng cũng không đồng ý lấy ta, ta đã nói chỉ cần ta vẫn còn làm cái chức Đại đương gia này, ta sẽ không buông tha cho huynh ấy, huynh ấy lại nói nếu một ngày ta không muốn chứa chấp huynh ấy, huynh ấy sẽ rời đi, tuyệt không mang theo bất kỳ thứ gì ra khỏi trại, dù chỉ là một người, một ngựa. Lúc đó, ta bắt đầu nghĩ vì Đường đại ca trong nhà hẳn đã có thể thất hoặc là có người trong lòng, nhưng hỏi huynh ấy lại nói không có. Ta lại nghĩ đến mấy tiếng huynh ấy gọi trong lúc mê sảng liền hỏi ‘A Mạch là ai’, huynh ấy rất kinh ngạc, không biết ta từ đâu mà biết được cái tên này, lúc đầu không chịu nói ra, cuối cùng không chịu được ta quần lấy không thôi nên nói cho ta biết đó là một người huynh đệ kết nghĩa của huynh ấy.”

A Mạch thần nhiên hỏi: “Tức đại đương gia định nói gì?”

Tức Vinh Nương cắn cắn môi, đón nhận ánh mắt của A Mạch, thẳng thắn đáp: “Điều ta muốn nói chính là Đường đại ca thích ngài.”

A Mạch ngăn người, lập tức đứng lên cất tiếng cười lớn, phải một lúc lâu mới dừng lại được, nhìn Tức Vinh Nương cười hỏi: “Tức đại tiểu thư, người cũng biết người đang nói gì chứ?”

Tức Vinh Nương bị A Mạch vừa rồi cười lớn nên có chút xấu hổ, khẽ vênh cằm, đáp: “Ta nói trong lòng Đường đại ca thích ngài, ngài đừng cảm thấy buồn cười, cũng đừng coi thường Đường đại ca, trên đời này cũng có nam tử chỉ thích nam tử, trong sơn trại chúng ta cũng có. Hơn nữa đừng nói, đừng nói ngài...”

“Đừng nói ta cái gì?” Ánh mắt A Mạch đột nhiên sắc bén, tựa như lưỡi gươm nhìn thẳng vào mắt Tức Vinh Nương.

Tức Vinh Nương bị ánh mắt của A Mạch làm cho giật mình, nhưng trước mặt A Mạch lại không chịu tỏ ra yếu thế, vẫn vênh cằm mạnh miệng nói: “Càng đừng nói ngài khi trưởng thành lại có dáng vẻ này, so với tướng mạo của nữ tử còn đẹp hơn vài phần, nếu không phải trên mặt ngài có râu, cổ họng rõ ràng có vết hầu, thì ngay cả ta cũng sẽ nghĩ ngài là một nữ tử!”

A Mạch lạnh lùng nhìn Tức Vinh Nương, lạnh giọng nói: “Tức đại tiểu thư, người cũng biết người đang nói gì chứ? Nếu không phải nể mặt Đường tướng quân, hôm nay Mạch mỗ nhất định sẽ không cho người ra khỏi phủ nguyên soái này!”

Trong giọng nói của A Mạch lộ ra sát khí lạnh lẽo, khiến cho Tức Vinh Nương nhất thời nói không nên lời, lúc này nàng mới nhớ ra nam tử tao nhã trước mặt mình chính là nguyên soái quân Giang Bắc danh chấn tứ quốc, một trận tiêu diệt mấy vạn kỵ binh thất tử.

Tức Vinh Nương sững sờ im lặng, A Mạch hừ lạnh một tiếng, nói: “Xem ra việc người tới Ký Châu, Đường Thiệu Nghĩa không hề hay biết, nếu không anh ta tuyệt đối sẽ không để cho người nói những chuyện xằng bậy như vậy! Nể mặt anh ta, hôm nay ta không muốn so đo với người, tốt nhất là người mau trở lại Thanh Phong trại đi!”

Nói xong liền đứng dậy, phất tay áo muốn gọi người tiền khách. Tức Vinh Nương nghe vậy đột nhiên bình tĩnh, tiến lên kéo lấy ống tay áo A Mạch, vội la lên: “Nguyên soái! Nếu ngài coi Đường đại ca là huynh đệ, chẳng lẽ ngài nhẫn tâm nhìn huynh ấy vì ngài mà cô độc suốt đời sao?”

Tay nàng ta sử dụng thủ pháp cầm nã thủ(1), A Mạch vài lần dùng sức cũng không gãy ra được, lại không dám để nàng ta lại gần, cuối cùng chỉ có thể bất đắc dĩ xoay người lại nhìn nàng, hỏi: “Người rốt cục muốn thế nào?”

Trên mặt Tức Vinh Nương lộ ra vẻ đắc ý của tiểu nữ nhi, trong miệng lại năn nỉ nói: “Nguyên soái, ngay từ đầu ngài đã đáp ứng với ta, ngài là đại trưởng phu đầu đội trời chân đạp đất, sẽ không tức giận với lời nói của ta.”

A Mạch tách khỏi cái nắm tay của Tức Vinh Nương, trở lại ghế của mình, một lần nữa ngồi xuống, nhắm mắt một lát rồi mở ra, hỏi: “Người nói đi, người muốn thế nào?”

Tức Vinh Nương đáp: “Ngài đã có thể thất, lại không thích Đường đại ca, không bằng trực tiếp nói rõ cho Đường đại ca biết, cũng khiến cho huynh ấy chết tâm tư.”

A Mạch cảm thấy vô lực, lấy tay day day huyệt Thái Dương, nói: “Anh ta chưa hề nói gì với ta, người đã bảo ta tự nhiên đi tới trước mặt anh ta, nói rằng ta đã có thể thất, cũng không thích anh ta, để anh ta mất đi phần tâm tư này, cần đón dâu thì đón dâu, nên sinh con thì sinh con à? Người nghĩ cách này có thể làm được sao?”

Thực ra Tức Vinh Nương nghe xong cũng tự mình hiểu được biện pháp này có phần không thể, liền hỏi lại A Mạch: “Vậy ngài nói nên làm thế nào bây giờ?”

A Mạch yên lặng nhìn Tức Vinh Nương, cũng không biết nên nói gì. Hai người chỉ yên lặng nhìn nhau, chợt nghe bên ngoài truyền đến một tiếng nổ chấn động đến nỗi song cửa sổ cũng rào rào rơi xuống đất, ngay cả căn phòng cũng theo đó mà rung lên. Hai người cả kinh, đều đứng bật dậy chạy ra cửa, mới ra đến cửa phòng, Lâm Mẫn Thận và Trương Sĩ Cường một trước, một sau cũng từ trong viện chạy tới.

A Mạch hỏi: “Chuyện gì vậy? Tiếng nổ ở đâu vậy?”

Trương Sĩ Cường đáp: “Hình như là phía tây phủ truyền tới.”

Quả nhiên, chỉ chốc lát sau liền có thân binh trở về bẩm báo, tiếng nổ là từ một gian phòng phía tây phủ nguyên soái vọng lại, bên đó vốn là nhà kho quân nhu, tích trữ khí giới các loại, không biết tại sao lại phát nổ, nhưng không có người nào bị thương vong.

A Mạch nghe vậy thì nhú mày, bây giờ là mùa thu, trời hanh khô, cũng may mà không xảy ra hỏa hoạn, nếu không thì chẳng biết sẽ hỗn loạn đến thế nào. A Mạch nghiêm mặt lạnh lùng phân phó thân binh đi tìm Lý Thiệu Hưởng đến hỏi.

Một lúc sau, Lý Thiệu Hưởng mang theo khuôn mặt u ám đi tới, phía sau còn dẫn theo một người, chỉ thấy người nọ trên người chẳng những quần áo cháy xém rách tả tơi, bầm đầy bụi bặm, mà ngay cả khuôn mặt cũng một mảnh đen thui như mực, tóc và lông mày đều bị cháy sém. Người nọ đi đến trước mặt A Mạch quỳ xuống hành lễ, phía sau, Lý Thiệu Hưởng một cước đạp hẳn ngã nhào trên mặt đất, mắng: “Nguyên soái, chính là tiểu tử này gây họa, thiếu chút nữa đã khiến cho gian phòng kia của ta nổ tung rồi!”

Chú thích:

1- Cầm nã thủ: Bọn nào là fan của tiểu thuyết kiếm hiệp Kim Dung hẳn sẽ không cảm thấy xa lạ với thuật ngữ này.

Trong tiếng Hoa, Cầm có nghĩa là bắt, chộp theo kiểu một con đại bàng bắt mỗi hay một viên cảnh sát bắt một tội phạm. Nã có nghĩa giữ gìn kiểm soát. Thủ có nghĩa là tay. Như vậy, Cầm Nã Thủ là nghệ thuật bắt giữ, chộp và kiểm soát. Bên cạnh những kỹ thuật khóa đúng theo tên gọi còn có những kỹ thuật ấn, áp, điểm ...

126. Chương 126

Chương 126

BỎ QUA

Người nọ yên lặng bò dậy, một lần nữa quỳ xuống, hướng về phía A Mạch vái một vái rồi nói: “Tiểu nhân là Trịnh Lam, bái kiến nguyên soái!”

A Mạch thấy người này bề ngoài mặc dù chật vật nhưng thần sắc vẫn bình tĩnh tự nhiên, trong lòng thầm lấy làm lạ bèn hỏi: “Rốt cuộc là xảy ra chuyện gì?”

Trịnh Lam trầm giọng đáp: “Tiểu nhân là thợ thủ công ở doanh quân nhu. Hôm nay trong lúc làm thí nghiệm hỏa súng không cẩn thận làm thuốc súng bắt ngờ bắt lửa nổ tung.”

A Mạch nghe xong còn chưa nói gì, Lý Thiếu Hương ở bên cạnh đã nóng nảy mắng: “Tiểu tử người đứng là cái đồ không an phận. Chẳng phải đã nói không cho phép người làm mấy cái đồ hỏa súng bỏ đi đó hay sao?”

A Mạch giơ tay ngăn Lý Thiếu Hương lại, tùy ý đưa mắt liếc qua Trịnh Lam một cái. Sau đó xoay người về phía Túc Vinh Nương vẫn đang đứng cách đó không xa, thần nhiên nói: “Túc đại đương gia. Hiện ta có chút việc quân quan trọng cần phải xử lý. Người từ xa đến đã mệt rồi, hay là lui xuống trước nghỉ tạm một chút, được không?”

Túc Vinh Nương không phải kẻ ngốc, nghe A Mạch nói vậy liền biết người ta không muốn mình nghe được việc quân sự, lập tức gật đầu nói: “Được, vậy nghe theo an bài của nguyên soái.”

A Mạch gật gù đầu, sai Trương Sĩ Cường đưa Túc Vinh Nương xuống dưới nghỉ ngơi. Sau đó liền dẫn theo Lý Thiếu Hương cùng Trịnh Lam đi vào thư phòng. Chỉ tay vào ghế bành hai người bọn họ ngồi xuống, xong xuôi mới quay đầu hỏi Lâm Mẫn Thận đang đứng phía sau: “Hắn là thợ thủ công người mang từ Thịnh Đô về phải không?”

Lâm Mẫn Thận cẩn thận nhìn Trịnh Lam, gương mặt đã bị khói hun đen như mực, bất giác nở nụ cười, nói đùa vui: “Có lẽ là như vậy thật, chỉ có điều tên này mặt mày đen thui đen thui, ta cũng nhận không ra.”

Trịnh Lam nghe vậy liền dùng tay áo lau bụi bặm trên mặt rồi nói với Lâm Mẫn Thận: “Đại nhân, là ta, ngài không nhớ rõ sao? Ta là người đã chủ động yêu cầu được cùng đi với ngài đến Giang Bắc đó!”

Lâm Mẫn Thận cố nén cười, quay qua A Mạch gật gù đầu: “Đúng là có một kẻ khác thường như vậy thật.”

A Mạch thần nhiên cười cười, hỏi Trịnh Lam: “Vì sao người lại chủ động theo hắn đến Giang Bắc? Theo ta được biết, phần lớn nhóm thợ thủ công các người đều bị hắn bắt đến đây.”

Trịnh Lam vẫn không cười, nghiêm trang nhìn A Mạch, trịnh trọng đáp: “Bởi vì chỉ ở Giang Bắc mới có thất tử. Nguyên soái, hỏa súng có thể khắc chế kỵ binh của thất tử!”

A Mạch nghe xong trong lòng vừa động, ngưng thần nhìn Trịnh Lam.

Lý Thiếu Hương nghe Trịnh Lam nói thì lại thấy buồn cười, cười ha ha hai tiếng, trêu chọc: “Súng của người đó hả? Cũng chỉ là kêu to một chút, hù dọa người ta thôi. Bắn mười phát có đến tám phát không nổ. Khó khăn lắm mới bắn được hai phát lại không biết có thể bay đến trước mặt thất tử hay không. Cho dù có bay đến thì ngay cả áo giáp của người ta cũng không thể xuyên qua nổi! Chưa nói đến ống trúc trong tay mình còn bị nổ bung ra, dùng chưa được vài lần đã phải vứt bỏ đi rồi.”

Trịnh Lam không để ý đến lời Lý Thiếu Hương, ánh mắt sáng quắc nhìn về A Mạch, trong giọng nói mơ hồ mang theo chút kích động, run rẩy nói: “Nguyên soái! Nòng súng có thể không cần dùng ống trúc!”

Lý Thiếu Hương ngạc nhiên nói: “Không dùng ống trúc thì dùng cái gì?”

Trịnh Lam đáp, nói từng chữ: “Có thể thay bằng ống sắt!”

Giọng hắn nói không lớn nhưng lại tựa như sét đánh bên tai A Mạch. Ngoài mặt, A Mạch vẫn ngồi yên trên ghế không chút phản ứng. Lý Thiều Hường thấy A Mạch không có gì khác thường, lại vừa nghe Trịnh Lam nói muốn dùng sắt thì nóng nảy kêu lên: “Người mau tỉnh lại đi! Muốn phá sản sao? Người phá hỏng ống trúc còn chưa đủ à mà lại còn muốn hại tiếp sắt của ta!”

Trịnh Lam khó khăn lắm mới có cơ hội nói chuyện với A Mạch, sao có thể dễ dàng buông tha được, mặc dù nghe Lý Thiều Hường khiển trách nhưng cũng không tỏ ra sợ hãi, vẫn nhìn A Mạch chằm chằm, nói: “Nguyên soái, trên đường ta đến Giang Bắc đã tán gẫu cùng mấy người thợ rèn. Bọn họ nói hoàn toàn có thể chế tạo cho ta hỏa súng từ sắt. Như vậy nòng súng sẽ không bị nứt toác ra, cũng có thể tiết kiệm thuốc nổ, viên đạn cũng có thể bắn đi xa hơn!”

Trong lòng A Mạch đã gợn chút kinh hãi. Nàng tất nhiên biết dùng sắt làm nòng súng sẽ không dễ bị nổ bung như ống trúc. Nàng cũng biết đúng là đem ống trúc đổi thành nòng sắt chính là một bước phát triển nhảy vọt trong chế tạo vũ khí, cũng biết làm như thế thì cấu tạo thiết kế súng sẽ càng thêm hợp lý, đồng thời lại càng không chế chặt chẽ lượng thuốc súng cần dùng, bảo đảm lượng thuốc nổ sắp xếp đạt đến tiêu chuẩn tương ứng, càng có thể bảo đảm lực phóng ra mạnh mẽ, lại có thể nâng cao tính an toàn khi bắn súng. Trên bản vẽ cấu tạo súng trong bút ký của phụ thân cũng có giới thiệu qua, thậm chí còn có loại vũ khí uy lực lớn hơn cả thứ này nữa...

Trong lúc nhất thời, mấy bức hình phức tạp lung tung trên bản vẽ liền hiện lên trong đầu A Mạch. A Mạch bỗng cảm thấy đầu óc đau nhức, nặng trĩu. Mấy thứ này phụ thân chưa từng dùng qua, nàng cũng không dám dùng, giờ lại tự mình lại đẩy con quái vật này sinh ra trên thế gian này hay sao? Đây gọi là thiên đạo cho phép hay sao?

Lại nghe Trịnh Lam nói: “Đến lúc đó, vạn súng của chúng ta đồng thời bắn phá, nhất định có thể đánh cho thất tử hoa rơi nước chảy.”

Rất lâu sau A Mạch cũng không có phản ứng gì, chỉ lẳng lặng nhìn Trịnh Lam. Nhìn đến nỗi tay chân Trịnh Lam luống cuống cả lên mới chịu thu hồi ánh mắt, cụp mi mắt yên lặng không nói.

Lâm Mẫn Thận đứng một bên nhìn không được, lên tiếng hỏi: “Người đã thí nghiệm sử dụng nòng súng bằng sắt, vậy tầm bắn có xa lắm không?”

Trịnh Lam nghe xong đỏ mặt, ngượng ngùng đáp: “Vẫn chưa chính thức thử qua. Thợ rèn kia không dám để ta lên đúc ống sắt, ta chỉ có thể bắt tay vào cải tiến thuốc súng. Hôm nay đang thí nghiệm lượng thuốc súng cần dùng, kết quả không ngờ lại là phát nổ.”

Thì ra nói nửa ngày chẳng qua vẫn chỉ là ọi người biết về trận đại hỏa! Điều này làm cho Lâm Mẫn Thận và Lý Thiều Hường nghe xong đều cười to không ngừng, chỉ có A Mạch vẫn cúi đầu, không biết đang nghĩ cái gì. Lâm Mẫn Thận nhận thấy A Mạch như vậy liền ngừng cười, có chút dăm chiêu nhìn A Mạch.

A Mạch cuối cùng cũng hạ quyết tâm, dứt khoát ngẩng đầu lên, hỏi Trịnh Lam: “Người có kiến thức về cơ quan, máy móc không?”

Trịnh Lam mặc dù không rõ A Mạch vì sao lại đột nhiên hỏi điều này, nhưng vẫn thành thật gật đầu nói: “Không nhiều nhưng cũng coi như có học qua một ít.”

A Mạch quay sang phân phó Lý Thiều Hường: “Người tìm một chỗ bí mật, đem toàn bộ thợ thủ công chế tạo súng trong quân, tất cả giao cho hắn quản lý. Lại chọn ra vài thợ rèn tay nghề cao cho hắn. Tóm lại một câu, mặc kệ hắn muốn cái gì, người đều phải chuẩn bị tốt cho hắn cái đó!”

Mọi người trong phòng đều run sợ. Trịnh Lam kia có phản ứng đầu tiên, vội vàng quỳ xuống trước mặt A Mạch, nói: “Đa tạ nguyên soái đã tín nhiệm tiểu nhân! Tiểu nhân chắc chắn sẽ chế thành súng tốt nhất giao cho đại nhân! Nếu không làm được, tiểu nhân cam nguyện...”

“Người đi trước đi.” A Mạch ngắt lời Trịnh Lam, trong mắt dường như có ánh lửa nhảy nhót nhưng giọng nói vẫn thản nhiên như không: “Ta sẽ chờ xem tiến triển của người. Đừng làm ta thất vọng là tốt rồi.”

Trịnh Lam tất nhiên là phủ phục sát đất mà tạ ơn A Mạch. Lý Thiều Hường tuy có chút không tình nguyện, nhưng từ khi A Mạch dùng chiến xa sàng nổ khiến kỵ binh thất tử đại bại, hắn đã vô cùng tin phục, A

Mạch nói gì đều nghe nấy. Giờ nghe A Mạch phân phó như vậy, liền nghĩ A Mạch nhất định là có tính toán riêng, cho nên cũng cực kỳ nghe lời mà dẫn dắt Trịnh Lam đi xuống chuẩn bị.

Trong thư phòng chỉ còn lại hai người là A Mạch và Lâm Mẫn Thận. A Mạch trầm tư không nói. Lâm Mẫn Thận yên lặng đánh giá A Mạch một hồi, lời nói gần dâng lên đến miệng lại nhin xuống, ngược lại hỏi: “Vị Túc gia đại tiểu thư kia phải xử lý như thế nào?”

A Mạch lúc này mới nhớ đến vị cô nương phiền toái kia, nhất thời cảm thấy đau đầu, vội vàng xua tay nói: “Tiễn về đi, tiễn về đi.”

Lâm Mẫn Thận không khỏi nở nụ cười.

Ai ngờ Túc Vinh Nương vẫn không chịu đi, hơn nữa vừa nghe nói A Mạch muốn đưa nàng đi liền xông thẳng đến chỗ A Mạch. Nàng là cô gái đang ở độ tuổi tươi trẻ lại biết chút võ công, chính là người cương không chịu, nhu cũng không thích. Dù Lâm Mẫn Thận biết nàng có quan hệ với Đường Thiệu Nghĩa, nhưng lại không biết liệu nàng và nguyên soái có tư tình gì không. Bởi vì trong lòng mọi người ai cũng đều có tính toán riêng, nhất thời thật đúng là không biết nên đối với nàng như thế nào.

A Mạch thấy vậy, liền mau mắn trốn đến chỗ Từ Tĩnh. Lúc đó Từ Tĩnh vẫn chưa biết Túc Vinh Nương và Đường Thiệu Nghĩa có khúc mắc, chỉ biết nàng thật sự là một cô gái mạnh mẽ tìm đến đây dựa vào A Mạch. Lại thấy A Mạch vô dụng như thế, không khỏi tức giận đến mức râu tóc đều dựng đứng, khiển trách: “Không phải chỉ là một nữ tử thôi sao. Người cứ nói với nàng trong nhà đã có thể thất, không thể ở bên ngoài nạp thiệp nữa, không phải được rồi sao!”

A Mạch thầm nghĩ: nhưng nàng ấy tới tìm ta để cùng nàng đi chữa bệnh tâm lý “Đoạn tụ” cho Đường Thiệu Nghĩa. Cho dù trong nhà ta có hổ dữ sợ cũng không thể dọa nàng lùi bước được. Bên kia, Từ Tĩnh đã nổi giận nói: “Người không dám nói, vậy để lão phu đi nói với nàng!”

A Mạch cuống quýt kéo Từ Tĩnh lại, cẩn thận nhìn lướt qua bốn phía, sau đó mới nhỏ giọng nói: “Nàng trên danh nghĩa là Đại đương gia của Thanh Phong trại. Túc Phong trước khi chết đã đem nàng ủy thác cho Đường Thiệu Nghĩa. Lần này nàng tới tìm ta là vì Đường Thiệu Nghĩa.”

Từ Tĩnh ngẩn ra, tức thì hiểu được, kinh ngạc nhìn qua A Mạch hỏi: “Đường Thiệu Nghĩa đã biết ... thân phận của người?”

A Mạch có chút xấu hổ, lại càng thêm bất đắc dĩ, lắc đầu nói: “Chính vì không biết cho nên Túc Vinh Nương mới phải tìm đến đây. Bảo ta...Ồi chào!” A Mạch thật không biết nên giải thích cho Từ Tĩnh thế nào về ý đồ của Túc Vinh Nương. Cẩn nhắc chọn từ một hồi rồi mới nói tiếp: “Nàng kêu ta đi chữa tâm bệnh ‘Đoạn tụ’ của Đường Thiệu Nghĩa!”

Từ Tĩnh đầu tiên là trở mắt, sau đó lập tức liền bật cười thành tiếng, vỗ tay nói: “Xem ra nữ tử này cũng biết ba phần binh pháp, biết điều quan trọng nhất chính là rút củi dưới đáy nồi!”

A Mạch bị Từ Tĩnh cười càng thêm râu, giận dỗi ngồi xuống ghế, cá giận: “Tiên sinh còn cười ư! Người bảo ta làm sao đứng trước mặt hắn nói mấy chuyện đó bây giờ?”

Từ Tĩnh tuy đã cố sức nhin cười nhưng khóe miệng vẫn không khỏi cong lên, nói: “Chuyện này đúng là không có cách nào chủ động đi nói được. Nếu hắn có ý muốn cầu hoan với người, thật ra có thể đường đường chính chính cự tuyệt.”

“Tiên sinh!” A Mạch quát ngắt lời Từ Tĩnh. Dù da mặt nàng có dày đến mức nào, giờ phút này cũng có chút ửng hồng, “Bây giờ là lúc nào rồi, Tiên sinh còn đùa được sao!”

Từ Tĩnh cười cười, một lúc lâu sau mới hỏi: “A Mạch, người đối với Đường Thiệu Nghĩa thật đúng là không có tình cảm sao?”

A Mạch khôi phục sắc mặt, nghiêm nghị đáp: “A Mạch bây giờ chỉ một lòng muốn đuổi trừ thất tử khôi phục Giang Bắc. Với Đường Thiệu Nghĩa cũng chỉ có tình huynh đệ, nghĩa thâm giao. Ngoài ra tuyệt không có tư tình nam nữ.”

Từ Tĩnh chậm rãi gật đầu, nói: “Túc Vinh Nương kia nếu có thể nhìn ra Đường Thiệu Nghĩa có ý với người, đủ thấy tình ý của Đường Thiệu Nghĩa đối với người đã khó kìm nén nổi nữa rồi. Hắn hiện tại không biết

thân phận nữ nhi của người mà đã vậy, ngày sau nếu biết được sự thật, chỉ sợ sẽ... khó mà kiềmm chế!”

A Mạch nghe xong trong lòng đột nhiên nhảy dựng, yên lặng ngồi một lát rồi ngẩng đầu hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh, người nói xem, vì sao làm thân nữ lại sinh ra lắm chuyện như vậy? Nếu ta thật sự là nam nhi, có phải sẽ không nảy sinh nhiều chuyện như vậy hay không?”

Từ Tĩnh im lặng lắng nghe, một lúc lâu sau mới nhẹ giọng nói: “A Mạch, mặc dù người vẫn ra vẻ nam tử, nhưng ta cũng không hy vọng người thật sự xem bản thân mình là nam tử. Nam dương nữ âm, nam thiên nữ địa, nam cần nữ khôn(1). Âm dương, thiên địa, cần khôn, ti nào chức nấy mới hợp với thiên đạo.”

A Mạch nghe vậy, thản nhiên cười cười.

Bên phía Túc Vinh Nương vẫn dây dưa không dứt. Công việc chế súng của Trịnh Lam cũng tiến triển thần tốc. Mới được hai, ba ngày, A Mạch lại đến xem xét, đã thấy đúc thành nòng súng bằng sắt, hình dáng bên ngoài đã có thể phân chia rõ ràng ra ba bộ phận là nòng súng, ngăn chứa đạn và báng súng... Chính xác ra cái này không nên gọi là hỏa thương(2), mà phải gọi là hỏa súng(3) mới đúng.

A Mạch nghe Trịnh Lam giảng giải một phen uy lực của khẩu súng kiểu mới, trầm mặc nhìn một lát rồi dẫn riêng Trịnh Lam vào trong thư phòng. Lâm Mẫn Thận và Trương Sĩ Cường là thân binh cũng bị A Mạch phái ra ngoài sân đứng chờ. Bên trong thư phòng nói chuyện gì đều không có người thứ ba biết được.

Cuộc nói chuyện trong thư phòng kéo dài rất lâu, đến khi Trịnh Lam từ thư phòng đi ra, trên mặt khó nén được vẻ kích động, mắt phóng tinh quang, một mạch bước nhanh ra ngoài. Lúc bước đến cửa viện lại bị vấp suýt nữa thì té. Khi đi ngang qua đám người Lâm Mẫn Thận và Trương Sĩ Cường cũng không chịu dừng lại chút nào. Đám người Lâm Mẫn Thận kinh ngạc mà nhìn. Lâm Mẫn Thận ngơ ngác nhìn Trịnh Lam càng chạy càng nhanh, đến cuối cùng tựa hồ như muốn đạp cả lên bóng của chính mình mà chạy, thì thào hỏi Trương Sĩ Cường: “Thật ra nguyên soái và hãn đã nói những gì vậy?”

Trương Sĩ Cường không trả lời.

Tối hôm đó, trong phòng A Mạch đèn đuốc thấp sáng cả đêm. Sắc trời còn chưa nhìn rõ, A Mạch đã gọi Trương Sĩ Cường lấy chậu than đem vào. Sau đó liền đem mấy tờ bản vẽ trong tập bút ký châm trên ngọn nến trên bàn rồi ném vào trong chậu than. Nàng vẫn thẩn thẩn ngồi ở đó, yên lặng nhìn chăm chú vào ngọn lửa đang cháy.

“Ta sợ quân không được chính mình.” A Mạch đột nhiên không đầu không đuôi nói, “Con người luôn luôn không cưỡng nổi sự mê hoặc, dần dần trở nên lòng tham không đáy. Cuối cùng sẽ thả con quái thú này ra. Chúng vốn không phải thuộc về thế giới này, đốt đi là tốt nhất.”

Trương Sĩ Cường không hiểu gì nên chỉ biết nhìn A Mạch, môi vài lần mấp máy muốn nói rồi lại thôi.

A Mạch tỉnh tể đưa tay vuốt ve trang bìa của quyển bút ký. Năm ấy ở núi Ô Lan, nàng từ trong di vật của phụ thân lấy ra quyển bút ký này và cây chủy thủ. Bây giờ, chủy thủ đã đánh mất ở Nhạn Sơn, bên người nàng chỉ còn lại quyển bút ký này. Nội dung trong đó nàng đã thuộc nằm lòng từ lâu, lẽ ra phải sớm hủy đi nhưng nàng vẫn cứ luyến tiếc.

Tiểu Dục cố ý ám chỉ cho nàng biết cơ quan bí mật ẩn dấu trên giá sách... Rồi ánh mắt dò xét của Lâm Mẫn Thận... Sau khi đại thắng Thường Ngọc Thanh tại khe núi Phi Long, mọi người đều cho rằng trong tay nàng nhất định có binh pháp kỳ thư gì đó. A Mạch cười nhạo một tiếng, cuối cùng đem quyển bút ký thả vào chậu than. Trang giấy rất nhanh liền bị ngọn lửa đỏ tấp lấy, cuộn cuộn bùng lên. Chữ viết trên mặt giấy rõ ràng, mạnh mẽ. Trong ánh lửa chiếu rọi, nó hiện ra sáng loáng kiêu ngạo, thỉnh thoảng trong đó lại chen lẫn những nét chữ thanh tú, bên cạnh phần kiên cường càng làm tăng thêm phần mềm mại. Có thể nói là trong cương có nhu...

Ánh lửa trong chậu than dần dần tàn lụi, cuối cùng chỉ còn lại một đám tro tàn màu đen.

Ánh mắt A Mạch có chút cay xè, đành phải ngửa đầu khép mắt, sau một lúc lâu mới ổn định lại được, thản nhiên phân phó Trương Sĩ Cường: “Đem ra ngoài, tìm một gốc cây chôn xuống.”

Trương Sĩ Cường nhẹ tay nhẹ chân bưng chậu than đi ra, đem tất cả tàn tro trong chậu trút hết vào một cái túi lụa trắng mỏng sạch sẽ, chôn dưới gốc cây táo sau thư phòng của A Mạch, xong rồi mới trở lại. Lâm

Mẫn Thận đã ở đó, đang hỏi A Mạch nên xử lý Túc Vinh Nương như thế nào.

A Mạch thoáng cân nhắc rồi nói: “Trước tiên cứ để nàng ở lại trong phủ, âm thầm phái người đi Thanh Phong Trại báo cho Đường Thiệu Nghĩa đến đón người.”

Chú thích:

1- Nam cần nữ khôn: cần là quẻ cần, tiêu biểu cho trời trong bát quái, đại diện cho nam tính. Khôn là quẻ khôn, tượng trưng cho đất trong bát quái, đại diện cho nữ tính.

2, 3- Hỏa thương, hỏa súng: Mẹ Cún cũng không hiểu lắm về sự thay đổi trong cách gọi tên này. Có lẽ vì loại súng đó khi mới chế tạo do có nòng dài giống như cây thương, nhưng lại có thể dùng thuốc nổ (hỏa dược) để bắn nên ban đầu nó được gọi là hỏa thương chăng?

127. Chương 127

Chương 127

TÍN NHIỆM

Ai ngờ A Mạch vừa phái người đi chưa được hai ngày thì Đường Thiệu Nghĩa đã đích thân đến. Thì ra, đi theo Túc Vinh Nương đến Ký Châu còn có một huynh ta nữa trong trại, chính là hán tử ngày trước đi bên cạnh bảo vệ Túc Vinh Nương. Hân họ Triệu, ở nhà là con thứ tư nên mọi người trong trại gọi hân là Triệu Tứ. Trong sơn trại, Triệu Tứ nổi tiếng là người thành thật, võ công cũng không tồi, cho nên từ nhỏ đã trở thành người bảo vệ cho Túc Vinh Nương.

Ngày ấy, Túc Vinh Nương đi theo A Mạch đến tận phủ Nguyên soái. Nàng thân là cô gái trên giang hồ, tất nhiên tầm mắt so với tiểu thư khuê các thoáng rộng hơn rất nhiều, so với nam nhân lại trội hơn về phần trực giác. Lúc ở trên đường, từ xa nhìn thấy khuôn mặt của A Mạch nhu mì xinh đẹp như con gái, trong lòng liền có chút nghi ngờ giới tính của A Mạch, dự tính đợi đến đêm sẽ đến thăm dò phủ nguyên soái điều tra sự thật đến cùng. Lại bị hộ vệ Triệu Tứ ngăn cản, khuyên nàng rằng trong phủ nguyên soái bảo vệ rất chặt chẽ, thâm nghiêm, hân không dễ dàng vào được, đến lúc đó lại khiến cho người ta tưởng là thích khách hay mật thám, chẳng phải sẽ khiến Đường Thiệu Nghĩa càng thêm phiền toái hay sao. Túc Vinh Nương nghe vậy mới chịu từ bỏ ý nghĩ muốn xâm nhập phủ nguyên soái. Triệu Tứ vừa thở phào nhẹ nhõm, không ngờ chớp mắt một cái lại không thấy nàng ta đâu nữa. Thì ra Túc Vinh Nương đã công khai chạy đến trước cửa lớn của phủ nguyên soái cầu kiến Mạch nguyên soái rồi!

Triệu Tứ không có cách nào khác, đành phải âm thầm phái người trở về sơn trại báo tin cho Đường Thiệu Nghĩa, còn bản thân thì ngày đêm canh giữ ở bên ngoài phủ nguyên soái, sợ Túc Vinh Nương không may gặp rủi ro gì.

Khi Túc Vinh Nương đến Ký Châu có báo qua với Đường Thiệu Nghĩa, nhưng lúc ấy chỉ nói là đến Ký Châu mua chút đồ chứ không hề nhắc đến sẽ đi tìm A Mạch. Đường Thiệu Nghĩa chỉ nghĩ nàng là cô gái trẻ tuổi, nhất định là thích chưng diện nên chắc hẳn muốn đến Ký Châu mua chút quần áo, trang sức linh tinh. Anh ta là nam nhân, không tiện hỏi nhiều. Lại nghĩ hiện giờ Ký Châu đã ở trong vòng khống chế của quân Giang Bắc nên cũng không để ý lắm. Chỉ kêu Túc Vinh Nương mang thêm vài người cùng đi.

Túc Vinh Nương lại chỉ chọn đưa mỗi Triệu Tứ thật thà đi theo, sau đó liền chạy vội đến Ký Châu. Không quá vài ngày, Triệu Tứ kia đã cho người chạy về báo tin với Đường Thiệu Nghĩa, nói Túc đại đương gia đã một mình xông vào phủ nguyên soái rồi.

Khi Đường Thiệu Nghĩa dẫn người tìm đến nơi, Triệu Tứ vẫn còn ngồi chờ ở một góc đường bên ngoài phủ, chờ đến nỗi mắt đỏ quạch. Nhìn thấy Đường Thiệu Nghĩa đến thì kích động suýt nữa rơi cả nước mắt, chạy thẳng qua đón, kêu lên: “Đường nhị đương gia! Cuối cùng thì ngài cũng đến rồi!”

Đường Thiệu Nghĩa gật gật đầu, hỏi Triệu Tứ: “Có biết đại đương gia đến tìm Mạch nguyên soái vì chuyện gì không?”

Triệu Tứ lắc đầu: “Không biết.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong, đôi lông mày rậm hơi nhíu, lại hỏi: “Đại đương gia cũng không nói qua điều gì sao?”

Triệu Tứ mím chặt khóe miệng, ra sức nhớ lại, đáp: “Tức đại đương gia chỉ nói trông tướng mạo của Mạch nguyên soái thật tuấn tú!”

Lời này vừa nói ra, sắc mặt mấy người đi theo Đường Thiệu Nghĩa đều có chút kỳ quái, không hẹn mà cùng liếc mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa. Đường Thiệu Nghĩa lại thấy dở khóc dở cười. Tức Vinh Nương này trước đó vài ngày còn la hét ầm ĩ ép mình phải cưới nàng, khiến toàn sơn trại đều biết nàng chung tình với mình. Bây giờ lại đảo ngược, chuyển tình cảm về phía A Mạch, lại đi dây dưa với A Mạch!

Đường Thiệu Nghĩa trước tiên sai người đưa Triệu Tứ về nhà trọ nghỉ ngơi, còn mình đích thân đến phủ nguyên soái cầu kiến nguyên soái quân Giang bắc Mạch Tuệ. Tiểu giáo canh cửa vừa nhận ra Đường Thiệu Nghĩa, lập tức liền cho người chạy đi truyền tin cho A Mạch, một mặt tự mình dẫn Đường Thiệu Nghĩa vào phủ.

A Mạch đang cùng đám người Tiêu Dực thương thảo việc chiêu mộ tân binh, nghe nói Đường Thiệu Nghĩa đến cũng không lấy làm kinh ngạc. Chỉ nói vài câu đơn giản với Tiêu Dực rồi bảo mọi người giải tán, còn mình đứng dậy ra cửa viện nghênh đón Đường Thiệu Nghĩa.

Không lâu sau, bóng dáng Đường Thiệu Nghĩa cùng tiểu giáo đã xuất hiện, càng lúc càng gần. Tiểu giáo dẫn đường từ xa đã nhìn thấy A Mạch, liền đi nhanh đến hành quân lễ. Thấy A Mạch cũng không sai bảo gì thêm liền lui xuống, chỉ còn lại A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa đứng lại đó.

A Mạch mỉm cười, nhìn Đường Thiệu Nghĩa gọi: “Đại ca.”

Đường Thiệu Nghĩa lảng lảng đánh giá A Mạch. Một thân thanh sam giống như thân trúc thẳng tắp mảnh mai, khuôn mặt tuấn tú, đường nét trong sáng... Tầm mắt của Đường Thiệu Nghĩa lướt qua cảm A Mạch thì hơi dừng lại, sau đó mới giả như không có việc gì dời mắt đi, kêu lên: “Mạch nguyên soái.”

A Mạch không trả lời, chỉ đứng đó cười, thản nhiên nhìn Đường Thiệu Nghĩa, vẫn gọi: “Đại ca.”

Đường Thiệu Nghĩa cuối cùng không thể khác được, khóe môi cười cười, sửa lời gọi: “A Mạch.”

A Mạch dẫn Đường Thiệu Nghĩa đi vào trong viện, vừa đi vừa cười nói: “Hai ngày trước ta vừa phái người đi mời đại ca, không ngờ đại ca lại đến nhanh như vậy.”

Đường Thiệu Nghĩa chỉ nghĩ A Mạch muốn nói về việc Tức Vinh Nương, hơi trầm mặc nói: “Tức đại đương gia từ nhỏ sống trong núi, lại bị Tức Phong nuôi dạy như con trai, tính tình khó tránh khỏi tùy hứng một chút, đã gây cho ngươi không ít phiền toái rồi.”

A Mạch liếc xéo Đường Thiệu Nghĩa một cái, vén rèm cửa lên đưa anh ta vào thư phòng, vừa cười vừa nói: “Đại ca hiểu lầm rồi, ta mời đại ca đến không phải vì chuyện của Tức đại đương gia.”

Đường Thiệu Nghĩa hơi bất ngờ, tùy ý ngồi xuống ghế, hỏi: “Trong quân có chuyện sao?”

A Mạch ngồi xuống bên cạnh, đáp: “Dự Châu đưa tin đến, hiện Trần Khởi đang dốc sức tiêu diệt nghĩa quân Giang Bắc ở khắp nơi. Không chỉ phải đám người tâm phúc là Khương Thành Dực, Phó Duyệt đến Tức, Ung để bình định, mà ngay cả Thường Ngọc Thanh trở về từ thành Vô An chờ người của Thường gia cũng bị hấn điều đến trấn áp dân đoàn(1) ở Kinh Châu.”

Thường Ngọc Thanh sau khi bại trận ở Thanh Châu liền phụng mệnh trở về Dự Châu, chuyện này Đường Thiệu Nghĩa đã biết. Từ lâu, Thường gia và Trần Khởi không hợp nhau đã không còn là bí mật. Anh ta vốn

tưởng rằng đám người Thường gia sau khi trở lại Dự Châu sẽ bị Trần Khởi bỏ phế không dùng, lại không ngờ Trần Khởi vẫn còn dùng đến người của Thường gia.

Đường Thiệu Nghĩa không khỏi thắc mắc: “Trần Khởi vẫn còn muốn dùng Thường Ngọc Thanh sao?”

A Mạch nghe vậy, thản nhiên mỉm cười, nói: “Cứ nghĩ là Trần Khởi không muốn dùng, Thường gia trăm năm như vậy đã dễ dàng bị hạ gục rồi. Nhưng lần này hình như là ý chỉ của tiểu hoàng đế ở kinh thành Bắc Mạc, Trần Khởi cũng không còn cách nào. Hắn khó khăn lắm mới nắm được cơ hội Thường Ngọc Thanh bại trận, vốn định triệu hồi hắn trở về Dự Châu. Nhưng quân lệnh vừa phát ra thì lại nhận được quân lệnh từ thượng kinh truyền đến, đành phải chia ba vạn binh cho Thường Ngọc Thanh, phái Thường Ngọc Thanh dọc đường công chiếm các thành trấn chưa quy phục. Kết quả, Thường Ngọc Thanh trên đường từ Võ An trở về Dự Châu, đánh hạ hơn mười thành trì lớn nhỏ, ngược lại, chiến công còn tăng thêm không ít.”

Đường Thiệu Nghĩa không khỏi kinh ngạc, sững sốt một lúc sau mới nói: “Không ngờ ngay cả Trần Khởi cũng tính sai. Sớm biết như thế không bằng phái Thường Ngọc Thanh ở lại Võ An trấn thủ Thanh Châu, cho Phó Duyệt đi còn hơn. Như vậy hóa ra cả Phó gia và Trần Khởi đều mất công toi, Trần Khởi cũng chẳng tranh giành được cái gì.”

A Mạch gật đầu: “Không sai, Trần Khởi e là cũng đang vô cùng hối tiếc. Chỉ có điều hắn là người luôn coi trọng thể diện, cho dù có nghiêng gậy cả răng thì cũng gắng nuốt máu vào bụng, trên mặt sẽ vẫn mỉm cười mà không để lộ mảy may.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe A Mạch nói đùa cũng bật cười, nhưng nghĩ lại liền hiểu được mấu chốt trong đó, trầm mặc một lát rồi nói: “Hai châu Thanh, Ký sau này e rằng sẽ càng thêm gian nan.”

Trần Khởi không để ý đến hai châu Thanh, Ký mà tập trung phát động tấn công vào nghĩa quân ở các nơi, củng cố thế lực của mình. Đợi sau này một khi không còn thế lực nào phía sau phiền nhiễu, lúc đó mới dốc toàn lực tấn công hai châu Thanh, Ký. Đường Thiệu Nghĩa có thể nói ra lời này, có lẽ cũng đã nhận ra ý đồ của Trần Khởi rồi.

A Mạch thấy trực giác của Đường Thiệu Nghĩa nhạy bén như thế, thầm khen trong lòng, nói: “Nhiều lắm là đến mùa thu sang năm, Trần Khởi sẽ dốc toàn lực tấn công Thanh Châu.”

Sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa càng trở nên ngưng trọng. Từ giờ cho đến mùa thu sang năm cùng lắm chỉ còn một năm, cho dù có xúc tiến triệu tập được mấy vạn tân binh thì có thể thay đổi điều gì? Chỉ riêng luyện được một đội cung thủ thuần thục cũng phải mất từ hai đến ba năm, đó là còn chưa tính đến điều kiện phải chọn được những người trời sinh có cánh tay khỏe mạnh nữa. Không có cung thủ sẽ không thể khắc chế kỵ binh Bắc Mạc. Chỉ dựa vào trận địa trường thương thì khó có thể đối phó được với kỵ binh phi ngựa đột phá tấn công từ nhiều hướng.

A Mạch tất nhiên có thể đoán được suy nghĩ trong lòng Đường Thiệu Nghĩa, thấy Đường Thiệu Nghĩa ngưng thần không nói bèn hỏi: “Đại ca, nghe nói huynh ở Điện Tử Lương huấn luyện kỵ binh?”

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu nói: “Trên Điện Tử Lương đúng là rất thích hợp để luyện kỵ binh. Ta chọn người trong sơn trại huấn luyện ra một đội kỵ binh tinh nhuệ. Không cần số lượng, chỉ cần chất lượng.”

Không phải không muốn số lượng, mà là không có nhiều chiến mã, cũng không có đủ tài lực, vật lực, cho nên mới đành phải chú trọng vào chất lượng mà thôi. A Mạch trầm nghĩ, chần chờ một lát rồi hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, hiện tại trong tay huynh có bao nhiêu kỵ binh?”

Nếu là người khác hỏi đến vấn đề này, Đường Thiệu Nghĩa tất nhiên sẽ không trả lời. Nhưng người hỏi lại là A Mạch, Đường Thiệu Nghĩa không cần nghĩ ngợi liền đáp: “Thật ra chọn từ trong sơn trại, cộng thêm thu thập những thứ tốt nhất từ Thường Ngọc Thanh, được năm, sáu trăm quân.”

“Một người một ngựa?” A Mạch lại hỏi.

Đường Thiệu Nghĩa ngưng ngưng gật đầu. Nam Hạ vốn thiếu chiến mã. Hiện tại đường giao thông trọng yếu tại Giang Bắc đã bị Bắc Mạc chiếm lĩnh, lại không thể nhập ngựa từ thảo nguyên Tây Hồ về. Cho nên căn bản không thể so sánh với kỵ binh Bắc Mạc, thường là một người phối hợp với hai ngựa, thậm chí là ba ngựa.

A Mạch mím môi trầm ngâm giây lát rồi đưa mắt lên nhìn Đường Thiệu Nghĩa, trầm giọng nói: “Đại ca, dưới trướng Trương Sinh hiện tại có gần bốn ngàn. Lúc chiến đấu tại Thanh Châu đoạt được của thất tử không ít chiến mã. Tất cả ta đều giao hết cho đại ca. Mùa thu sang năm, huynh có thể thay ta luyện ra một đội kỵ binh tinh nhuệ được không?”

Đồng tử của Đường Thiệu Nghĩa co lại, kinh ngạc nhìn A Mạch, lại thấy ánh mắt kiên định của nàng đang nhìn thẳng vào mình không chút trốn tránh, nói: “Huynh cứ đưa kỵ binh về Điện Tử Lương, lương thảo và trang bị sẽ được đưa từ Ký Châu đến. Sang năm, ta chỉ cần một vạn tinh kỵ, còn lại đều thuộc về đại ca!”

Còn lại cũng khoảng mấy ngàn tinh kỵ. Mà vào thời điểm hưng thịnh nhất của quân Giang Bắc ở trên núi Ô Lan, Đường Thiệu Nghĩa ban đầu cũng chỉ dựa vào gần một vạn kỵ binh đã có thể tiến vào Tây Hồ như vào chỗ không người. Đường Thiệu Nghĩa cảm thấy khô miệng, theo bản năng nuốt xuống một ngụm nước bọt rồi mới nói: “A Mạch, người có biết nếu giao kỵ binh vào tay ta có nghĩa là gì không?”

Thanh Phong trại không giống Võ An, Đường Thiệu Nghĩa cũng không phải là Thường Ngọc Thanh. Nếu Đường Thiệu Nghĩa đem số kỵ binh này thu nạp thành quân của mình, như vậy khác nào anh ta lấy được một món hời từ quân Giang Bắc. Đến lúc đó, dùng danh nghĩa triệu tập nghĩa quân chống lại thất tử, với sức ảnh hưởng của bản thân anh ta, việc tập hợp được lực lượng lớn mạnh hơn lực lượng trong tay A Mạch không phải là không có khả năng.

A Mạch vẫn thông dong nói: “Ta tin đại ca.”

Đường Thiệu Nghĩa yên lặng nhìn A Mạch chăm chú một hồi, gật đầu nói: “Được.”

A Mạch nhìn Đường Thiệu Nghĩa, gương mặt thanh tú từ từ thư giãn, trong mắt dâng đầy ý cười, nói thêm: “Còn có một chuyện cần đại ca giúp đỡ.”

Ánh mắt Đường Thiệu Nghĩa nhìn A Mạch lưu luyến không rời, hỏi: “Chuyện gì?”

A Mạch nói: “Ta muốn nhờ đại ca tìm giúp một chỗ bí mật trong núi Thái Hành để làm nơi chế tạo quân giới.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong cũng không tán thành lắm, nói: “Một nửa con đường trên Thái Hành Sơn rất khó đi, giao thông không thuận tiện. Nếu muốn vận chuyển quân giới tự tạo từ đó thì hại nhiều hơn lợi.”

A Mạch hiểu ý của Đường Thiệu Nghĩa bèn giải thích: “Quân ta có chế tạo một số binh khí kiểu mới, không muốn để người ngoài biết được. Nhưng Ký Châu nhiều tai mắt phức tạp, khó tránh khỏi có mật thám của thất tử trà trộn vào, cho nên muốn tìm một nơi bí mật.”

Đường Thiệu Nghĩa cân nhắc một chút rồi nói: “Thật ra có thể tìm được, còn thợ và nguyên liệu người đã chuẩn bị xong chưa?”

A Mạch gật đầu: “Công tượng(2) đã có sẵn, ta sẽ sớm chuẩn bị xong nguyên liệu sắt, chế tạo xong cũng không vận chuyển đến Ký Châu mà đưa thẳng đến Điện Tử Lương. Đầu xuân sang năm ta sẽ đưa cánh quân mới đến Điện Tử Lương.”

“Cánh quân mới?” Đường Thiệu Nghĩa thoáng kinh ngạc.

A Mạch kiên định nói: “Đúng vậy, là cánh quân mới. Ta muốn ở Ký Châu huấn luyện ra một đội quân thiện chiến. Đến lúc đó sẽ dẫn đến Điện Tử Lương hội quân với kỵ binh của đại ca!”

Đường Thiệu Nghĩa biết A Mạch đã có quyết định rồi nên cũng không khuyên nữa, gật đầu nói: “Được.”

A Mạch lại cùng Đường Thiệu Nghĩa nói đến chuyện chiêu mộ tân binh ở Ký Châu mấy ngày gần đây. Hai người đang nói thì Lâm Mẫn Thận chưa chờ bấm báo đã vội tiến vào. Nhìn thấy có Đường Thiệu Nghĩa trong thư phòng thì bất giác sửng sốt, lời đã dâng đến bên miệng cũng lập tức nuốt xuống.

Đường Thiệu Nghĩa thấy thế liền đứng dậy, nói với A Mạch: “Ta đi trước, qua thăm đại đương gia một chút.”

A Mạch không biết Lâm Mẫn Thận có chuyện gì gấp, thấy hắn kiêng dè Đường Thiệu Nghĩa như vậy liền nghĩ là có việc cơ mật gì, nghe vậy cũng liền đứng dậy nói: “Cũng tốt, ta cho người đưa đại ca đi.”

A Mạch tiễn Đường Thiệu Nghĩa ra đến cửa viện, gọi Trương Sĩ Cường đến dẫn Đường Thiệu Nghĩa đi gặp Túc Vinh Nương, còn mình trở lại trong thư phòng, trầm giọng hỏi Lâm Mẫn Thận: “Có chuyện gì mà nôn nóng như thế?”

Thần sắc Lâm Mẫn Thận có hồi phục rất nhiều, chỉ nhìn chằm chằm vào A mạch: “Hắn hành động rồi!”

A Mạch nghe vậy thì rung mình, lập tức hỏi: “Từ khi nào?”

Lâm Mẫn Thận đáp: “Đầu tháng chín, hắn cùng Trương công chúa mượn cớ đi săn liền trốn khỏi Thịnh Đô. Mười lăm ngày trước đã đến Vân Tây. Sau đó đổi tên thành Tề Hoán, lấy danh nghĩa tổ tông mà tiêu diệt hôn quân, lấy tên nước là Tĩnh Nan, tuyên thệ trước khi xuất quân chinh phạt!”

Chú thích:

1- Dân đoàn: Tổ chức vũ trang ở địa phương của cường hào địa chủ Trung Quốc thời xưa

2- Công tượng: chế độ trưng tập thợ thuyền vào làm việc trong các quan xưởng của nhà nước phong kiến. Cũng để chỉ bản thân những người thợ đó. Các Công Tượng được trưng tập từ các địa phương, bị cưỡng bức lao động, phiên chế thành đội ngũ như quân lính.

128. Chương 128

Chương 128

NỔI GIÓ

“Phản quân Vân Tây thì sao?” A Mạch không thể không hỏi.

Lâm Mẫn Thận đáp: “Phản quân Vân Tây kỳ thật đã sớm âm thầm quy thuận, chẳng qua là phối hợp diễn kịch mà thôi.”

A Mạch thản nhiên cười, trầm ngâm một lát rồi nói: “Người đi mời Từ tiên sinh lại đây.”

Lâm Mẫn Thận vâng lệnh mà đi, một lúc sau từ có tiếng bước chân từ trong sân truyền tới, Lâm Mẫn Thận vén rèm mời Từ Tĩnh vào. Trong lòng A Mạch đã sắp xếp lại các sự kiện, ngẩng đầu thấy Từ Tĩnh tiến vào, liền cười khẽ nói: “Rốt cuộc thời tiết phía nam cũng thay đổi.”

Từ Tĩnh vừa nghe chấn động trong lòng, mắt sáng lên hỏi: “Khi nào thì...?”

A Mạch đáp: “Mười lăm tháng chín.”

Hiện tại là hai mươi ba tháng chín, Thương Dịch Chi khởi sự cùng lắm mới được tám ngày thì tin tức liền đến Ký Châu, xác nhận từ Vân Tây truyền đến. Từ Tĩnh suy nghĩ một lát rồi hỏi: “Thương soái khởi sự ở Vân Tây?”

A Mạch liếc mắt nhìn Lâm Mẫn Thận một cái, gật gật đầu, đem tin tức anh ta mang đến nói lại với Từ Tĩnh, còn nói thêm: “Về sau cũng là không nên gọi là Thương soái, mà phải gọi là Chúa công mới đúng.”

Từ Tĩnh mặc dù đã sớm biết Thương Dịch Chi nuôi dã tâm đứng đầu thiên hạ, nhưng lại không biết Thương Dịch Chi là con trai của Võ đế Tề Hiến, mồ côi từ trong bụng mẹ, nay chợt nghe thấy không khỏi có chút ngạc nhiên, đáy mắt nhất thời lộ ra thần sắc phức tạp khó hiểu, thấy ánh mắt A Mạch cùng Lâm Mẫn Thận dờn trên người mình, liền vuốt vuốt râu, che dấu thần sắc, nói: “Đúng vậy.”

Nhưng tất cả thần sắc của Từ Tĩnh đã bị A Mạch thu vào đáy mắt, liền thản nhiên cười cười hỏi: “Tiên sinh, chúng ta có nên tuyên bố ủng hộ chúa công không?”

Từ Tĩnh đã bình ổn lại, nghe vậy liền trầm ngâm một lát, rồi quay đầu hỏi Lâm Mẫn Thận: “Chúa công khởi sự ở Vân Tây, Giang Hùng thì thế nào?”

Giang Hùng chính là cháu ngoại của Lâm tể tướng, hoàng đế Nam Hạ vì muốn quản chế hành động của Thương Dục mà bố trí Giang Hùng làm Bình Tây phó đại nguyên soái. Lần này Thương Dục Chi khởi sự dùng đến quân đội của Thương Dục, nếu Giang Hùng không cản trở, Lâm tể tướng ở Thịnh Đô ắt sẽ rơi vào hiểm cảnh. Quả nhiên liền nghe Lâm Mẫn Thận đáp: “Giang Hùng giả mang binh từ Vân Tây chạy ra, chặn phía đông liên quân Vân Tây của Thương Dục rồi rút lui theo hướng Thịnh Đô.”

A Mạch nghe vậy không khỏi nở nụ cười: “Như vậy xem ra việc chúa công đánh vào Thịnh Đô chỉ là sớm hay muộn mà thôi.”

Lâm tể tướng và Giang Hùng rõ ràng đã cùng Thương Dục Chi sớm đứng trên một thuyền, nay lại làm ra vẻ trung thần dũng tướng. Giờ bên trong đã có Lâm tể tướng làm nội ứng, ngoài thành lại có Giang Hùng tiếp ứng, chắc chắn Thịnh Đô sẽ sớm thất thủ

Từ Tĩnh trầm mặc một lát, nhìn A Mạch nói :“ Quân Giang Bắc chúng ta tạm thời bất động, cứ lặng yên quan sát biến động.”

Lời này vừa nói ra, Lâm Mẫn Thận kinh ngạc vô cùng, ngạc nhiên nhìn Từ Tĩnh. Đáy mắt A Mạch hiện lên ý cười, nhưng trên mặt cũng làm ra vẻ nghi hoặc, hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh nói vậy là có ý gì? Chúa công vừa mới khởi sự, quân Giang Bắc chúng ta tuyên bố quy thuận làm tăng uy danh của chúa công, như thế mới là tốt nhất chứ?”

Từ Tĩnh sao lại không biết A Mạch làm vẻ ta đây, nghe vậy chỉ cười phong đạm vân khinh, lấy tay khê vuốt râu, liếc Lâm Mẫn Thận một cái, nói với A Mạch: “Quân xa Giang Bắc của ta đang ở Ký Châu, nếu tuyên bố quy thuận, chúa công có thể dùng được vào việc gì? Người có thể mang binh theo hướng nam đi giúp chúa công một tay không?”

A Mạch phối hợp lắc đầu nói: “Không thể, quân chủ lực vừa đi, thì cùng lúc thất tử sẽ thừa dịp mà vào, Ký Châu sẽ vô cùng nguy hiểm.”

Từ Tĩnh khẽ cười nói: “Đúng là không thể đi, cho nên nếu chúng ta không thể đem than sưởi ấm trong ngày tuyết rơi, thì cứ dứt khoát dẹt hoa trên gấm đi. Trong tay chúa công có đại quân của Thương Dục, lại có quân Vân Tây trợ lực, chính là có thể khởi sự cần vương mà các nơi cũng không thể cản trở được. Chỉ bằng chúng ta đợi chúa công bình định Giang Nam, nắm được đại cục, lúc ấy mới tuyên thệ quy thuận, tuyên bố chúa công chính là thiên mệnh.”

A Mạch cùng Lâm Mẫn Thận nghe xong đều chậm rãi gật đầu, “Đúng thế.” A Mạch quay đầu phân phó Lâm Mẫn Thận: “Người tìm cách đưa thư cho chúa công, nói rõ thái độ của quân Giang Bắc, đợi ngày chúa công đại thắng, người và ta sẽ hai tay dâng cả hai châu Thanh, Kí, đồng thời còn muốn làm gương cho binh sĩ, sẽ thay chúa công đánh chiếm nốt nửa giang sơn Giang Bắc!”

Lâm Mẫn Thận không biết là kế, bị A Mạch nói hai câu cổ động, nhiệt huyết lập tức sôi trào, liền đáp: “Được, ta sẽ đưa tin ngay cho chúa công.”

Nói xong liền chấp tay cáo từ A Mạch cùng Từ Tĩnh, đi ra ngoài

A Mạch nhìn thân ảnh Lâm Mẫn Thận vội vã biến mất ở ngoài cửa, khóe miệng không nhịn được khẽ cong lên. Từ Tĩnh thấy thế không khỏi lắc đầu, vừa định mở miệng, A Mạch đem ngón trỏ dựng thẳng ở bên môi ra hiệu ngừng lại, đợi khi bên ngoài tiếng bước chân của Lâm Mẫn Thận đã đi xa, A Mạch mới cười hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh muốn nói gì?”

Từ Tĩnh lạnh mặt, hừ nhẹ một tiếng nói: “Muốn nói người quá mức giáo hoạt, bảo ta đến làm ác nhân, nói gì cũng đều là ta nói, sau này Thương Dục Chi hỏi tội thế nào cũng không hỏi đến người.”

A Mạch ngược lại rất vô lại cười nói: “Ai bảo tiên sinh là mưu sĩ! Hơn nữa hiện tại cũng không phải lúc bày tỏ ý nguyện trung thành, chỉ khiến kẻ khác để ý mà thôi.”

Từ Tĩnh cảm thán nói: “Không thể ngờ được Thương Dục Chi lại biến thành hoàng thất chính thống Tề Hoán,” ông ta ngừng lại, ánh mắt thâm trầm nhìn về phía A Mạch, hỏi: “A Mạch, còn người thì sao? Người

có thân phận gì?”

A Mạch cười cười, há mồm định đáp, Từ Tĩnh chặn lời của nàng, giọng mỉa mai nói: “Nếu đã mở miệng mà không phải lời nói thật thì cũng không cần nói, lão phu xem cách hành quân bày trận rất có phong cách của Tĩnh quốc công, hể mở miệng lại nói là làm thỏa chí nguyện của tiên phụ, rốt cuộc ngươi là thế nào với Tĩnh quốc công?”

A Mạch đưa mắt nhìn Từ Tĩnh, thản nhiên thừa nhận: “Tĩnh quốc công Hàn Hoài Thành là cha ta.”

Từ Tĩnh nhìn A Mạch, thở dài: “Quả nhiên là thế, nhà khác làm sao nuôi dưỡng được một nữ nhi như vậy.”

A Mạch chỉ cười cười mà chẳng tỏ rõ ý kiến, chuyển đề tài, đem chuyện mình đem hết kỵ binh giao cho Đường Thiệu Nghĩa nói cho Từ Tĩnh biết. Từ Tĩnh yên lặng nghe, vuốt râu trầm ngâm một lát mới nói: “A Mạch, ta biết ngươi cùng Đường Thiệu Nghĩa là sinh tử chi giao, chỉ có điều làm như thế không khỏi có chút mạo hiểm.”

A Mạch khẽ cau mày, nhẹ giọng nói: “Ta tin vào nhân cách của anh ta.”

Từ Tĩnh cũng cười, nói: “Nhân cách mặc dù đã định, nhưng tâm tư cũng có khi biến đổi, nếu có bất đồng ý tưởng khó tránh khỏi sẽ có điều thay đổi.”

A Mạch im lặng không nói, Từ Tĩnh thấy nàng như thế liền biết chủ ý của nàng đã định rồi, liền không khuyên nữa, chỉ cùng nàng đàm luận về cục diện thiên hạ thay đổi như thế nào sau khi Thương Dịch Chi khởi sự ở Vân Tây. Mãi tới giữa trưa, A Mạch mới đột nhiên nhớ ra Đường Thiệu Nghĩa và Túc Vinh nương vẫn còn trong phủ, liền gọi người chuẩn bị cơm trưa rồi đi mời hai người bọn họ đến cùng dùng bữa.

Lại nói Túc Vinh nương thấy Đường Thiệu Nghĩa tự mình đi tìm nàng ở Ký Châu, trong lòng vừa mừng lại vừa sợ. Mừng vì Đường Thiệu Nghĩa đích thân đến tìm nàng, có thể thấy được trong lòng anh ta cũng coi trọng nàng, sợ là cũng trách nàng không biết nặng nhẹ, đồng thời lại càng lo lắng hơn, sợ Đường Thiệu Nghĩa nếu biết mục đích thực sự của nàng khi đến tìm A Mạch sẽ giận nàng. Cho nên không đợi Đường Thiệu Nghĩa hỏi, Túc Vinh Nương liền chạy nhanh đến, chủ động giải thích: “Hôm đó vừa lúc ta gặp Mạch nguyên soái dẫn quân vào thành, nhất thời nhớ tới Đường đại ca nói hán là huynh đệ kết nghĩa của huynh, liền nghĩ đến đây coi trọng vị anh hùng hảo hán này một chút.”

Đường Thiệu Nghĩa không để ý tới sự dè chừng ấy của Túc Vinh Nương, chỉ nói: “Túc đại đương gia về sau làm việc cẩn thận một chút, Ký Châu không giống trong sơn trại của chúng ta.”

Nghe Đường Thiệu Nghĩa nói “sơn trại của chúng ta”, trong lòng Túc Vinh Nương chợt cảm thấy ngọt ngào, không khỏi mang theo thái độ tiểu nữ nhi, cúi đầu vắn về góc áo nói: “Về sau ta sẽ không bao giờ làm thế nữa, chỉ nghe theo lời của Đường đại ca thôi.”

Tâm tư của Đường Thiệu Nghĩa còn đặt tất cả ở A Mạch, nghe vậy chỉ tùy ý gật đầu, gọi người đến nhà trọ báo tin bình an với người của Thanh Phong Trại ở đó, sau đó liền ngồi xuống suy nghĩ xem nên chọn nơi nào ở Thái Hành Sơn cho A Mạch làm nơi chế tạo quân giới.

Túc Vinh Nương thấy Đường Thiệu Nghĩa trầm tư không nói, cũng không dám quấy rầy, đành phải yên lặng ngồi bên cạnh, lén lút quan sát Đường Thiệu Nghĩa, thấy anh ta mày kiếm, mắt sáng, thân thể cường tráng, càng nhìn, càng thấy thích, không khỏi nhìn đến ngây người.

A Mạch phái người đến mời Đường Thiệu Nghĩa cùng Túc Vinh Nương đi ăn cơm. Đường Thiệu Nghĩa lúc này mới lấy lại tinh thần, quay đầu gọi Túc Vinh Nương. Ai ngờ anh ta vừa gọi một tiếng “Đại đương gia”, đã thấy Túc Vinh Nương giống bị hoảng sợ mà nhảy dựng lên, vẻ mặt ửng hồng, chân tay luống cuống nhìn chính mình.

Đường Thiệu Nghĩa không khỏi kỳ quái, hỏi: “Làm sao vậy?”

“Không có gì, không có gì.” Túc Vinh Nương cuống quýt đáp, sau đó liền hướng ra phía ngoài chạy vội đi.

Đường Thiệu Nghĩa không biết nàng làm sao, chỉ cảm thấy nữ nhân này hành động quả nhiên rất thất thường, không khỏi khẽ lắc lắc đầu, đi sau Túc Vinh Nương theo thân binh đến chỗ A Mạch.

Trong phòng A Mạch đã bày biện một bàn rượu và thức ăn, ngoại trừ Từ Tĩnh ra, chỉ có quan quân nhu Lí Thiếu Hưởng cùng thống lĩnh kỵ binh Trương Sinh đang ở đó, phục vụ bữa ăn này cũng chỉ có duy nhất một mình đội trưởng thân binh Trương Sĩ Cường. Đường Thiệu Nghĩa cùng Từ Tĩnh vãi chào đáp lễ nhau, A Mạch mỉm cười mời Đường Thiệu Nghĩa cùng Tức Vinh nương lên ghế trên, nói với Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, không có người ngoài, chỉ vài người chúng ta cùng đại ca uống rượu.”

Đường Thiệu Nghĩa cười gật gật đầu, nói: “Như vậy là tốt rồi.”

Ăn được một lát, A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa đã mỗi người một chén bắt đầu đầu rượu. Lí Thiếu Hưởng cùng Trương Sinh đều thấy kinh ngạc, Tức Vinh Nương thì trợn mắt há mồm nhìn, nàng biết Đường Thiệu Nghĩa có thể uống rượu, không thể ngờ A Mạch trông mặt mũi như con gái thế kia mà tử lượng lại cao như vậy, đúng là một người sáng khoái!

Lí Thiếu Hưởng thấy Tức Vinh Nương là một nữ tử, cùng đi với Đường Thiệu Nghĩa nhưng hình như cũng không được chiếu cố, khó tránh khỏi trong lòng nổi lên chút thương hờn tiếc ngọc, gấp cho nàng một cái móng giò để vào bát, mời mọc: “Tức đại đương gia nếm thử đi, đây là thịt heo từ Thanh Châu mang đến, không giống với nơi khác đâu.”

Tức Vinh Nương nghe vậy không khỏi nở nụ cười, hỏi: “Đã là thịt heo thì có thể khác nhau cái gì?”

“Tất nhiên là khác chứ,” Lí Thiếu Hưởng nói, “Tức đại đương gia không biết đó thôi, móng heo ở Thanh Châu chúng ta không giống với nơi khác, có cái tên rất đặc biệt là ‘Tam khoái trư’(1).”

A Mạch cùng Từ Tĩnh và mọi người đều biết điển cố trong đó nên nghe vậy đều khẽ cười, Tức Vinh Nương không biết bèn hỏi Lí Thiếu Hưởng nói: “Có gì đặc biệt?”

Lí Thiếu Hưởng muốn khoe khoang trước mặt Tức Vinh Nương, cố ý đàng hăng, nghiêm trang đáp: “Cái gọi là tam khoái, đó là trốn nhanh, bò nhanh, cõng nhanh!”

Tức Vinh Nương khó hiểu nhìn Lí Thiếu Hưởng, vẻ mặt ngơ ngác.

A Mạch thấy vậy không khỏi nở nụ cười, nói: “Tức đại đương gia đừng nghe hấn bịa chuyện, kỳ thật là khi chúng ta ở Thanh châu không đủ lương thảo, người ăn còn không đủ no, lấy đầu ra mà cho heo ăn, nên hấn toàn nuôi heo toàn bằng rau cỏ nên con nào con nấy rất gầy, cũng vì vậy mà so với những con heo béo tốt ở nơi khác cử động nhanh nhẹn hơn rất nhiều, muốn bắt cũng khó lòng mà bắt được.”

Mọi người nghe xong đều cười ầm lên, chỉ có Đường Thiệu Nghĩa là dăm chiêu nhìn về phía A Mạch. A Mạch cảm giác có người nhìn mình, nhưng lúc đảo mắt qua, Đường Thiệu Nghĩa lại giống như tùy ý chuyển mắt ra chỗ khác.

Tức Vinh Nương vốn là vẫn âm thầm chú ý Đường Thiệu Nghĩa, thấy vậy trong lòng không khỏi chua xót, trên mặt vừa mới lộ ra vẻ tươi cười lập tức trở nên ảm đạm. Nàng cúi đầu mím môi trầm mặc một lát, đột nhiên bưng bát đứng dậy nhìn A Mạch, cao giọng nói: “Vinh Nương làm việc lỗ mãng, ta dùng này bát rượu tạ lỗi với nguyên soái, mong rằng nguyên soái nể tình huynh đệ với Đường đại ca mà bỏ qua cho ta.”

Nói xong không đợi A Mạch nhận lời, ngửa cổ uống một hơi hết bát rượu, sau đó úp ngược bát xuống cho A Mạch xem, ý muốn nói rằng mình đã uống cạn.

A Mạch nghe vậy cũng bưng bát rượu đứng dậy, cười nói: “Tức đại đương gia nói quá lời rồi.”

Tức Vinh Nương lắc đầu, nhấc vò rượu trên bàn rót ỉnh một chén, lại bưng lên hướng về phía A Mạch nói: “Vinh Nương mặc dù ăn nói có chút thô, nhưng tình ý lại thực, hy vọng nguyên soái thành toàn.”

Tiếp theo lại uống một hơi cạn sạch, sau đó đưa ánh mắt sáng quắc nhìn A Mạch, nhất định muốn ép A Mạch ngay lập tức tỏ rõ thái độ.

A Mạch cùng nàng đối diện một lát, rồi thu tầm mắt xuống bát rượu trên tay, thản nhiên cười, nói: “Sự tình có cái nên làm, có cái không nên làm, Mạch mỗ chỉ có thể nói với Tức đại đương gia một câu, lòng thành phải kiên định!”

Nói xong uống cạn ngay hai chén rượu, rồi mới yên lặng ngồi xuống.

Hai người nói đi nói lại đều là ý ở ngoài lời, khiến tất cả mọi người nghe đều cảm thấy hồ đồ, Đường Thiệu Nghĩa lại nhíu mày, mặt cau lại liếc nhìn Túc Vinh Nương một cái. Chỉ có Từ Tĩnh chớp chớp đôi mắt nhỏ, hết đưa mắt nhìn A Mạch, lại nhìn về phía Túc Vinh Nương, trong lòng không biết đang suy nghĩ điều gì.

Chú thích:

1- Tam khoái trư: tam là ba, khoái là nhanh, trư là heo. Tam khoái trư nghĩa là con heo có 3 cái nhanh.

129. Chương 129

Chương 129

TÂM Ý

Không khí trên bàn rượu đột nhiên tẻ ngắt, Đường Thiệu Nghĩa cười cười, hỏi A Mạch: “Khi nào thì chiêu mộ tân binh?”

A Mạch liền nường theo đó mà chuyển chủ đề câu chuyện sang tuyển quân: “Ngày mai sẽ gửi bằng cáo thị đến các quận huyện và các thành trấn thôn xóm để dán.”

Mọi người liền bắt đầu đàm luận việc quân, Túc Vinh Nương vốn không hiểu chuyện này, vừa rồi lại nóng nảy uống hai chén rượu, lúc này chỉ cảm thấy đầu óc văng vất, mắt mũi lơ mơ, nàng vội túm tay áo Đường Thiệu Nghĩa nói: “Đường đại ca, đầu ta khó chịu quá.”

Đường Thiệu Nghĩa đang cao hứng chuyện trò bàn luận cùng A Mạch và mọi người, nghe vậy liền cúi đầu nhẹ giọng nói với Túc Vinh Nương: “Để ta gọi người đưa người trở về phòng nghỉ ngơi trước.”

Túc Vinh Nương nghe Đường Thiệu Nghĩa không có ý muốn đi, trong lòng không khỏi có chút tức giận, mượn rượu nói: “Ta không muốn ở đây, ta muốn huynh đưa ta về khách sạn tìm bọn Triệu Tứ.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong, trong lòng tuy không vui, nhưng Túc Vinh Nương là người do Túc Phong uỷ thác, mình không thể không quản, đành phải đáp: “Được, ta đưa người về.” Nói xong liền lại ngẩng đầu nhìn A Mạch, trong mắt đầy vẻ áy náy: “Túc đại đương gia không quen uống rượu, ta đưa nàng về trước, hôm khác sẽ uống rượu cùng mọi người.”

A Mạch mặc dù uống rượu, nhưng ánh mắt vẫn lộ vẻ tinh anh, cười nói: “Được, để ta cho người đưa hai người về, đại ca về trước cũng không sao, hôm khác chúng ta lại uống.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe A Mạch nói như thế, thấy nhẹ lòng, chào mọi người rồi mang Túc Vinh Nương đi.

A Mạch cùng mọi người tiễn bọn họ đến ngoài cửa lớn mới quay lại, Trương Sinh cùng Lí Thiếu Hương thấy Đường Thiệu Nghĩa đã đi, cũng không uống tiếp, ăn qua quýt một chút rồi cáo từ. A Mạch kêu Trương Sĩ Cường ở lại dọn dẹp, còn mình mời Từ Tĩnh qua thư phòng.

Án thư bằng gỗ hoa lê trong thư phòng tỏa ra mùi hương thơm ngát, A Mạch đến trước án mở rộng tờ giấy, đề bút ghi lại những điểm quan trọng về huấn luyện tân binh cùng những đề nghị khác, bày ra cho Từ Tĩnh xem: “Tiên sinh, ngài xem bản điều trần này thế nào?”

Từ Tĩnh nhìn kỹ xem, ngẩng đầu nhìn A Mạch nói: “Phần lớn có thể làm, có điều có một vài điểm đã được Tĩnh quốc công dùng qua, sau bị triều đình ra lệnh huỷ bỏ, lần này thi hành theo sợ là không thích hợp.”

A Mạch gật đầu, quả thật trong này có một số điều được ghi trong Bút ký của phụ thân, ví dụ như đề cao những đãi ngộ cho tướng sĩ cấp bậc thấp trong quân đội, dạy họ biết chữ để đọc binh pháp. A Mạch giải thích: “Thế chế trong quân vốn lạc hậu, những người tinh thông nhất trong quân đội hầu hết là các chủ tướng và thân quân, một khi chủ tướng hoặc thân quân bỏ mình thì sẽ nguy mất, khi đó quân lính sẽ không

biết làm phải hành động thế nào. Thật ra có một số tướng chỉ huy cấp thấp tuy chưa từng được đọc binh thư, nhưng kinh nghiệm chiến đấu thực tế rất phong phú, nếu được học thêm về một số lý luận của binh pháp, giúp họ dung hợp được giữa lý luận và thực tiễn, không chỉ hữu dụng trong chiến đấu mà sau này cũng bồi dưỡng được không ít tướng, soái tài giỏi.”

Từ Tĩnh chậm rãi vuốt râu :“Người có biết vì sao Tĩnh quốc công quy ẩn không?”

A Mạch ngẩn ra, vấn đề này nàng chưa bao giờ hỏi qua phụ thân, đầu tiên là không hiểu biết, đến khi có hiểu biết lại không còn cơ hội để hỏi. A Mạch lắc đầu nói:“Trước khi rời nhà ta không biết thân phận của phụ thân, nên cũng không biết vì sao.”

Từ Tĩnh suy nghĩ, chần chờ nói:“Ta cũng chỉ là nghe nói mà thôi, năm đó Tĩnh quốc công giả chết lánh đời, ngoài lý do vì chán ghét tranh quyền đoạt thế, còn do sự nghi kỵ của hoàng đế, quyền thần xa lánh. Lúc ấy ông từng đưa ra chủ thuyết: ‘Người người bình đẳng, văn võ sánh vai’, khiến cho trong triều phản đối quyết liệt. Tĩnh quốc công còn muốn thành lập trường học miễn phí trong cả nước, con người bất luận sang hèn, phạm là dân chúng đều có thể nhập học, chi phí đều do quốc khố chi, không cần dân đóng góp.”

Lần đầu tiên A Mạch nghe nói đến chuyện này, bất giác tròn mắt nghe Từ Tĩnh nói tiếp:“Từ xưa đến nay, để vương cai trị, dân thừa hành, đó chính là ‘Dân có thể sai khiến, không thể hiểu biết’. Trong quân cũng như thế, binh lính vốn khó điều khiển, chỉ cần thận là có thể sinh biến.”

A Mạch trầm mặc một lát, nói:“Tiên sinh, ý tứ của ngài ta đã hiểu.”

Từ Tĩnh nói:“Binh quyền hiện tại, chính là hưng thịnh, binh quyền trong quá khứ, chính là diệt vong, vì thế nên bậc quân chủ đối với võ tướng nắm binh quyền trong tay từ xưa đến nay đều rất kiêng kỵ, người làm việc như thế, mặc dù trước mắt thì có lợi, nhưng sau này ắt khiến người khác nghi kỵ! Tĩnh quốc công đã không làm được, người có thể làm được không?”

Trong lòng A Mạch vô cùng mâu thuẫn, thật lâu sau mới đáp: “Tiên sinh, những điều này ta sẽ suy nghĩ thêm.”

Từ Tĩnh liền đưa ra mấy kiến nghị khác của mình. A Mạch dùng bút cẩn thận ghi vào giấy. Đêm đến, A Mạch triệu tập Tiểu Dực, Tiết Vũ, Mặc Hải, đề xuất chuyện Trương Sinh đem kỵ binh đến Điện Tử Lương. Bọn Tiểu Dực chợt xong đều cảm thấy sợ hãi, cho rằng A Mạch thật lớn gan, đến khi A Mạch tỉ mỉ đem những điều lợi hại giảng giải, bọn họ mới tán thành. Tiểu Dực lại nói:“Đường tướng quân là người trung dũng nhân nghĩa, đem kỵ binh giao vào tay anh ta tất nhiên sẽ ổn thỏa.”

Ngày thứ hai, Đường Thiệu Nghĩa chỉ mang theo một hán tử áo xanh đến phủ nguyên soái Giang Bắc. Đường Thiệu Nghĩa giới thiệu với A Mạch hán tử này là một giáo đầu trong sơn trại. Hán tử kia hướng về phía A Mạch chấp tay, tự giới thiệu :“Tiểu nhân là Ngụy Quân, năm trước đã từng thay Đường nhị đương gia đến Thanh Châu đưa lễ vật mừng năm mới cho nguyên soái, có điều là chưa được gặp nguyên soái.”

“Ngụy giáo đầu,” A Mạch chấp tay thi lễ, quay đầu cười hỏi Đường Thiệu Nghĩa :“Tức đại đương gia thế nào rồi?”

Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa không được tự nhiên, đáp:“Nàng tính tình như con nít, hôm nay lại gọi người cùng đi mua sắm rồi, hôm qua có chỗ thất lễ, người đừng để ý.”

A Mạch lắc đầu:“Không sao, con người Tức đại đương gia cũng rất được.”

Đường Thiệu Nghĩa chỉ nghĩ A Mạch khen tặng khách sáo nên không để ý. Ngụy Quân cười đáp:“Đại đương gia là con gái duy nhất của Tức lão trại chủ, từ nhỏ đã ở chung cùng đám người ăn to nói lớn, cho nên tính tình khó mà nhỏ nhẹ, tính tế được. Cũng may là Tức lão đương gia tìm được người trung hậu như Đường nhị đương gia nên mới có thể bao dung cho tính tình của đại đương gia được. Anh em trong trại chúng ta đúng là phải tụng kinh niệm Phật mà cảm kích!”

Đường Thiệu Nghĩa nghe Ngụy Quân nói chuyện không lọt tai, không khỏi khẽ nhíu mày.

A Mạch chỉ nhàn nhạt cười, không trả lời. Vẫn đứng im lặng sau lưng A Mạch, lúc này Trương Sĩ Cường đột nhiên nói xen vào :“Đường tướng quân ở chỗ chúng ta nổi danh người khoan dung nhân hậu, hơn nữa Tức đại đương gia chỉ là một nữ tử, Đường tướng quân sao có thể so đo với nàng ấy được.”

“Chớ có nói bậy!” A Mạch quát Trương Sĩ Cường ngưng lại, nét mặt như cười liếc nhìn Ngụy Quân một cái, rồi nói với Đường Thiệu Nghĩa: “Tức đại đương gia chất phác lương thiện, thành thật, chân chất, ta rất là ái mộ, nếu không phải ở nhà đã có vợ hiền không thể mang theo, Tức đại đương gia lại không cam tâm làm thứ thiếp, thì ta nhất định phải cầu đại ca làm mai mối cho ta cầu hôn Tức đại đương gia rồi.”

Đường Thiệu Nghĩa cùng Ngụy Quân nghe vậy trên mặt đều là biến sắc, Đường Thiệu Nghĩa biết chuyện thê thất ở nhà A Mạch là giả, lại nghe A Mạch nói thế, chỉ nghĩ A Mạch có lòng ái mộ nhan sắc của Tức Vinh Nương, trong lòng nhất thời hỗn loạn không rõ là chua hay xót, ngoài miệng cười nói: “Không được nói giỡn.”

Còn Ngụy Quân sợ A Mạch thật sự có ý dùng uy danh nguyên soái quân Giang Bắc cổ tình bức hôn Tức Vinh Nương, lại thấy Đường Thiệu Nghĩa xem trọng A Mạch, đến lúc đó chỉ sợ không những không ngăn cản mà còn gắng sức thúc đẩy. Trong lòng Ngụy Quân rất hối hận, hận mình không nên nghe những lời Vinh Nương trong lúc say rượu nói rằng Mạch nguyên soái với Đường nhị đương gia có tình cảm “đoạn tụ”(1). Giờ phút này xem ra Mạch nguyên soái ngoài bộ dạng quá mức tuấn mỹ, ngôn ngữ cử chỉ cũng có chỗ không ổn.

Mấy người đều có tâm tư, nhất thời im lặng. Từ Tĩnh, Tiểu Dục, Trương Sinh, Lí Thiếu Hưởng, mấy tướng lĩnh cao cấp Giang Bắc từ bên ngoài tiến vào, thấy không khí trong phòng có vẻ bất thường, bất giác có chút kinh ngạc, Từ Tĩnh đưa mắt nhìn về mặt A Mạch và Đường Thiệu Nghĩa cất tiếng cười: “Để cho nguyên soái cùng Đường tướng quân đợi lâu.”

Đường Thiệu Nghĩa và Ngụy Quân đứng dậy chào. Mấy người phân theo chủ khách mà ngồi xuống. A Mạch liền chính thức nói về việc việc cho Trương Sinh mang kỵ binh theo Đường Thiệu Nghĩa đến Điện Tử Lương, đem những thuận lợi và khó khăn ra thảo luận, ngay cả cơm trưa cũng không ngừng lại, chỉ tùy ý ăn vài cái bánh bao xong việc. Cứ như vậy tới khi trong phòng phải thắp đèn, cuối cùng mọi sự cũng kết thúc yên ổn.

A Mạch ngẩng đầu nhìn sắc trời bên ngoài, cười lưu Đường Thiệu Nghĩa và Ngụy Quân lại ăn cơm. Lần này khác với hôm trước, yến hội có thêm bọn Tiểu Dục, Mặc Hải nên náo nhiệt thêm không ít. Mặc Hải từ khi ở Giang Bắc đã quen biết Đường Thiệu Nghĩa, giờ phút này lại càng cảm thấy thân thiết hơn, bưng bát rượu làm ồn, nhất định phải cùng Đường Thiệu Nghĩa uống hết ba trăm bát. Bên kia, Trương Sĩ Cường không biết lén lút nói gì với Trương Sinh và Lí Thiếu Hưởng, bọn họ liền bắt đầu mỗi người một bát mời rượu Ngụy Quân. Từ lượng của Ngụy Quân mặc dù không kém, nhưng đấu không lại với ba, bốn hán tử, uống một hồi đã đỏ tím cả mặt.

Trên bàn, trái lại, A Mạch có vẻ nhàn nhã nhất, ngoại trừ thỉnh thoảng gấp chút đồ ăn để vào bát Đường Thiệu Nghĩa, còn lại đều cười xem đoàn người đấu rượu. Cứ uống như vậy đến giờ hội tiệc rượu mới tàn, bọn Mặc Hải đã uống nhiều, Ngụy Quân bị đám Trương Sinh chúc say như chết, sớm đã nằm gục trên bàn mê man, ngay cả trên mặt Đường Thiệu Nghĩa cũng đã dẫn theo chút men say.

A Mạch thấy vậy liền lưu Đường Thiệu Nghĩa cùng Ngụy Quân nghỉ ở lại trong phủ nguyên soái, ai ngờ Đường Thiệu Nghĩa liếc mắt nhìn A Mạch, kiên trì muốn dẫn Ngụy Quân quay về nhà trọ. A Mạch bất đắc dĩ đành gọi hai thân binh điu Ngụy Quân, còn tự mình tiễn bọn Đường Thiệu Nghĩa ra đến ngoài phủ. Đến ngoài cửa phủ nguyên soái, A Mạch đang định từ biệt Đường Thiệu Nghĩa, đột nhiên nghe Đường Thiệu Nghĩa nhẹ giọng nói: “A Mạch, người đi theo ta.”

A Mạch nghe vậy ngẩn ra, ngược mắt lên thấy Đường Thiệu Nghĩa đang lẳng lặng nhìn mình, ánh mắt như nước, trầm tĩnh sâu sắc. A Mạch cả cười gật đầu nói: “Được.”

Từ khi quân Giang Bắc tiến vào thành Ký Châu, trong thành liền thi hành lệnh cấm đi lại ban đêm, lúc này trên đường hoàn toàn vắng lặng, yên tĩnh. Hai thân binh điu Ngụy Quân đi phía trước, A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa chậm rãi đi sau.

“Mọi người ở Thanh Phong Trại hy vọng ta có thể lấy Tức Vinh Nương.” Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên nói.

A Mạch cười nói: “Thật là mối nhân duyên tốt, đại ca phải lấy làm quý trọng.”

Đường Thiệu Nghĩa phút chốc trầm mặc, dừng chân nhìn A Mạch hỏi: “A Mạch, người khi nào thì lấy vợ?”

“Ta?” A Mạch hỏi lại, thấy Đường Thiệu Nghĩa trịnh trọng gật đầu, liền bịa chuyện :“Chờ ta đánh đuổi thát tử đến Tĩnh Dương, sau đó đi khắp Giang Nam, Giang Bắc tìm nữ tử đẹp nhất trên đời cưới về làm vợ.”

Đường Thiệu Nghĩa dứt khoát nói: “Tốt lắm, ta chờ người.”

A Mạch ngạc nhiên nói:“Đại ca sao lại chờ ta?”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc một lát, lấy dũng khí đáp:“Chờ người tìm được người đẹp nhất cưới về làm vợ, sau đó ta sẽ cưới vợ sau. A Mạch, nếu người không tìm được người vừa ý, đại ca sẽ vẫn đợi cùng người, được không? Dù cho phải đợi cả đời, đại ca cũng sẽ đợi cùng người!”

Đường Thiệu Nghĩa đã nói đến thế này, trong lòng A Mạch tất nhiên là hiểu được ý tứ của anh ta, nhưng cũng chỉ có thể tiếp tục giả ngu, cười nói :“Đại ca đừng chờ ta! Ta nằm mơ cũng muốn cưới tiên nữ, cũng không thể đi theo đại ca cả đời! Xưa nay chỉ thấy nói cùng huynh đệ vào sinh ra tử, cùng huynh đệ uống rượu hưởng lạc, chưa thấy nói cùng huynh đệ chờ đợi cả đời!”

Đường Thiệu Nghĩa nghe vậy, ánh mắt ảm đạm, để A Mạch đi trước một đoạn rồi mới đuổi theo, không nói gì nữa. A Mạch tiễn Đường Thiệu Nghĩa về đến nhà trọ. Tức Vinh Nương tay cầm đèn vẫn còn chờ ở đại sảnh, vẻ mặt vui sướng khi thấy Đường Thiệu Nghĩa trở về, lại nhìn thấy A Mạch phía sau, mặt chợt lạnh đi.

A Mạch không muốn cùng nàng so đo, chỉ gật đầu chào, rồi cáo từ Đường Thiệu Nghĩa đi ra. Trở lại phủ nguyên soái, Từ Tĩnh vẫn ngồi chờ, thấy A Mạch trở về, chỉ vào A Mạch cười nói:“Con người người không nhân hậu chút nào.”

A Mạch bị Từ Tĩnh nói vậy thì sững sốt, ngạc nhiên nói:“Sao tiên sinh lại nói vậy?”

Chú thích:

1- Đoạn tụ: nghĩa đen là Tay áo. Đồng Hiền được vua yêu, nằm gối vào tay áo vua Hán Ai đế mà ngủ, khi vua dậy trước, sợ rút tay áo làm Đồng Hiền tỉnh giấc, liền dùng gươm chém đứt tay áo mà dậy, vì thế bọn đàn ông được vua yêu gọi là đoạn tụ. Sau này, từ đoạn tụ để chỉ mối quan hệ đồng tính giữa nam với nam.

130. Chương 130

Chương 130

GIÓ MƯA

A Mạch sững sốt bởi lời nói của Từ Tĩnh, ngạc nhiên hỏi: “Sao tiên sinh lại nói vậy?”

Từ Tĩnh cười nói: “Người rõ ràng biết Đường Thiệu Nghĩa có tình cảm với người, mỗi lần gặp mặt lại chìm sâu vào đó thêm vài phần, người lại không tránh né, hết lần này đến lần khác vẫn cứ cố tình tiếp cận anh ta, khiến anh ta càng lúc càng lún sâu, chẳng lẽ đây là lòng nhân hậu của người sao?”

A Mạch nghe xong không khỏi cười nhạo, hỏi ngược lại: “Tiên sinh cảm thấy ta nên làm thế nào? Chỉ vì Đường Thiệu Nghĩa có ý với ta, ta liền tuyệt giao với anh ta chẳng? Anh ta rõ ràng là một tướng tài, ta chỉ vì tránh hiềm nghi mà không cần nữa sao? Chỉ vì tư tình nhi nữ mà đánh mất tình bằng hữu, dường như cũng quá hẹp hòi thì phải.”

Từ Tĩnh giương mắt lắng nghe, lại hỏi: “Vậy còn Tức Vinh Nương thì sao? Nàng cầu người tác hợp cho nàng và Đường Thiệu Nghĩa, nếu người đối với anh ta vô tâm, sao người không giúp nàng? Nếu Đường Thiệu Nghĩa có thể chuyển tình cảm cho nàng ta, đối với người chẳng phải là rất tốt hay sao?”

Mấy câu này khiến A Mạch ghen giọng không còn lời nào để nói, lại thấy vẻ mặt đắc ý của Từ Tĩnh, A Mạch thấy không cam lòng, nói ngang: “Tức Vinh Nương là gì của ta chứ? Sao ta phải giúp nàng? Vậy còn ai sẽ tới giúp ta?”

Từ Tĩnh chỉ yên lặng nghe nàng nói, ý cười trên mặt càng thêm đậm, vuốt râu cười không nói.

A Mạch thấy Từ Tĩnh cười thì vô cùng tức giận, ra vẻ bình tĩnh ngồi trước án, im lặng không nói, sau một lúc lâu đột nhiên mỉm cười, tự giễu mình: “Tiên sinh nói không sai, ta quả thật không đủ nhân hậu. Nếu ta gắng sức tác thành anh ta và Tức Vinh Nương, chưa chắc anh ta sẽ không cưới nàng ấy! Nhưng vì sao ta phải giúp nàng ta lấy được người tốt? Hơn nữa, Đường Thiệu Nghĩa thích ai là chuyện của huynh ấy, đâu quan hệ gì đến ta?”

Lời này nói xong, A Mạch thấy trong lòng thực thoải mái, nhớ lại nhiều năm trước mẫu thân từng nói: “Người thích hấn là chuyện của người, còn hấn thích ai là chuyện của hấn. Thay vì đi lung tung quản chuyện của người khác, không bằng tự lo chuyện của mình thì tốt hơn!”

Lúc này Từ Tĩnh lại càng cười tươi hơn, yên lặng một lát rồi nói: “Ta thấy người như vậy mới tốt, như thế trái lại lão phu có thể yên lòng rồi, vì A Mạch dù sao cũng vẫn là một nữ nhi!”

A Mạch khó hiểu nhìn Từ Tĩnh, Từ Tĩnh cũng không trực tiếp giải thích, còn nói thêm: “A Mạch có thể giả trang thành nam tử, nhưng không thể biến thành nam tử. Mai này khói lửa chiến tranh không còn, chiến sự dẹp yên, thiên hạ ổn định, A Mạch lại có thể trở về thân phận nữ nhi”

A Mạch nghe vậy khê giật mình. Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh vốn đã sớm nhìn ra thân phận nữ nhi của nàng, nhưng vẫn đối xử với nàng như với một nam tử, Thương Dịch Chi sau đó còn kêu Lâm Mẫn Thận đem dung dịch hóa trang gì đó đưa cho nàng, ngầm biểu lộ rằng nàng tuyệt đối không được tiết lộ thân phận... Hiện giờ, nàng nghe Từ Tĩnh nói những lời này, trong lòng không khỏi có chút cảm động, thật tâm cảm tạ: “Tiên sinh, không biết sau này thế nào, hiện giờ tiên sinh có thể nói một câu như vậy, A Mạch thật phần cảm kích”

Cuối tháng chín, tin Thương Dịch Chi khởi sự ở Vân Tây mới tới Ký Châu, lúc này việc an bài cho Trương Sinh mang kỵ binh cùng Đường Thiệu Nghĩa đến Điện Tử Lương đã được sắp xếp thỏa đáng, Đường Thiệu Nghĩa phái Ngụy Quân về Thanh Phong Trại chuẩn bị, đội kỵ binh tiên phong liền nhổ trại. Đường Thiệu Nghĩa từ chỗ A Mạch biết được tin Thương Dịch Chi khởi sự, trầm mặc thật lâu mới ngẩng đầu nhìn A Mạch: “A Mạch, thật ra người đã sớm biết hấn có tâm làm phản rồi phải không?”

A Mạch sáng khoái cười nói: “Phải, mấy ngày trước ta đã nghe tin này từ chỗ Lâm Mẫn Thận rồi”

Đường Thiệu Nghĩa chậm rãi lắc đầu: “Không phải mấy ngày trước, ta hỏi người có phải từ lúc ở Thái Hưng đã biết hấn chắc chắn sẽ mưu phản rồi phải không?”

A Mạch không trả lời, chỉ lặng lẽ nhìn Đường Thiệu Nghĩa.

Khóe môi Đường Thiệu Nghĩa cứng lại, sắc mặt ngưng trọng, trầm giọng hỏi thêm lần nữa: “A Mạch, có phải người đã sớm biết rồi đúng không?”

A Mạch suy nghĩ một chút, thản nhiên thừa nhận: “Không sai, là ta nguyện trung thành với hấn mới đổi được binh quyền của quân Giang Bắc.”

Đáy mắt Đường Thiệu Nghĩa rất nhanh hiện lên một tia thất vọng.

A Mạch hỏi ngược lại: “Nếu không thì sao? Nghe theo triều đình trở về nam, vượt Uyển Giang, đem toàn bộ vùng Giang Bắc giao cho thất tử ư?”

“Cho dù không tuân theo sự an bài của triều đình thì cũng không nên mưu phản” Đường Thiệu Nghĩa lạnh giọng nói “Thương Dịch Chi làm vậy chính là loạn thần tặc tử!”

“Ai là loạn thần? Ai là tặc tử?” A Mạch hỏi: “Tề Cảnh đoạt giang sơn trong tay thái tử Tề Hiến, hiện nay Thương Dịch Chi thay phụ thân hấn đoạt lại, đúng sai cũng chỉ có Tề gia bọn họ tranh đấu với nhau, vậy thì ai là loạn thần, ai là tặc tử?”

Đường Thiệu Nghĩa im lặng không nói, chỉ lạnh lùng nhìn A Mạch, A Mạch cũng không chút nhân nhượng, bình thản nhìn lại. Qua một hồi lâu, Đường Thiệu Nghĩa cười nói: “Thất tử xâm nhập phía nam, chiếm cứ Thái Hưng, Kinh Châu, đối với Giang Nam như hổ rình mồi. A Mạch, người chẳng lẽ không biết sau khi Thương Dịch Chi khơi mào nội loạn sẽ dẫn đến hậu quả gì sao?”

Sẽ dẫn đến hậu quả gì? Nam Hạ lúc này nội loạn, sẽ giúp cho Bắc Mạc ngư ông đắc lợi! A Mạch tự biết điều này, chỉ có điều nếu không nội loạn, sao đến phiên nàng nắm binh quyền? A Mạch bình tĩnh nói tiếp: “Thất tử tất không dám, lúc này có quân Giang Bắc của ta ở đây, nếu chúng dám tràn xuống phía Nam, quân ta sẽ thừa dịp chúng không phòng bị, bất ngờ tập kích Tĩnh Dương, bao vây đại quân thất tử ở quan nội.”

Ánh mắt Đường Thiệu Nghĩa lại tăng thêm phần lạnh lùng, hỏi: “Dùng giang sơn xã tắc cùng lê dân để đặt cược cho việc mưu phản của các người sao?”

A Mạch không nói gì, cúi đầu im lặng một lát, thản nhiên nói: “Cuộc đời này vốn là một canh bạc lớn, ta và huynh cũng chưa từng thoát được.”

Đường Thiệu Nghĩa có chút xa lạ nhìn A Mạch, thật lâu sau vẫn không nói gì.

“Ta mặc kệ ngôi vị hoàng đế ở Thịnh Đô thuộc về Tề Cảnh hay Thương Dịch Chi, việc duy nhất ta muốn làm là đánh thất tử, khôi phục non sông!” A Mạch nói, nàng chậm rãi ngẩng đầu nhìn chằm chằm Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, huynh còn muốn cùng ta chống thất tử nữa hay không?”

Đường Thiệu Nghĩa yên lặng nhìn A Mạch, nhưng trước sau vẫn không thể thốt ra một tiếng “Không”...

A Mạch biết trong lòng anh ta đang mâu thuẫn, liền thẳng thắn khuyên nhủ: “Đại ca, bất luận là Tề Cảnh hay Thương Dịch Chi, ta chỉ thuận thế mà làm, ta có nguyện trung thành hay không thì Thương Dịch Chi vẫn mưu phản. Bọn họ đều không quan tâm đến quân Giang Bắc, bỏ rơi dân chúng Giang Bắc, huynh vì sao vẫn còn để ý là nguyện trung thành với người nào? Cứ để bọn họ tranh ngôi vị hoàng đế của họ, ta bảo vệ dân chúng Giang Bắc của ta, vậy không tốt sao?”

Đường Thiệu Nghĩa mím môi, hồi lâu vẫn không lên tiếng trả lời. Thấy thế, A Mạch trong lòng đã buông xuôi, cười khổ nói: “Đã khiến cho đại ca khó xử rồi”.

“Ta chỉ cùng người chống lại thất tử mà thôi.” Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên nói.

A Mạch ngạc nhiên mừng rỡ nhìn Đường Thiệu Nghĩa.

Nét mặt Đường Thiệu Nghĩa vẫn thản nhiên như trước, lặp lại: “Ta chỉ cùng người chống thất tử, tuyệt không hỗ trợ Thương Dịch Chi đoạt vị”.

A Mạch nghe xong liền giơ ba ngón tay lên thề: “Mạch Tuệ xin thề, quân Giang Bắc chỉ ở Giang Bắc, tuyệt đối không tiến xuống phía Nam! Nếu vi phạm lời thề, sẽ bị thiên lôi giáng xuống.”

Đường Thiệu Nghĩa trầm mặc nhìn A Mạch thật lâu, cuối cùng bất đắc dĩ thở dài, kéo tay nàng xuống, thấp giọng nói: “Ta tin người”.

Ngày mùng hai tháng mười, Đường Thiệu Nghĩa mang theo kỵ binh của Trương Sinh đi Điện Tử Lương ở phía nam núi Thái Hành, cùng đi còn có Trịnh Lam, dẫn đầu mười mấy thợ thủ công thuộc bộ phận quân giới trong quân Giang Bắc, A Mạch lệnh cho Trương Sĩ Cường đi theo đốc thúc, trước khi đi đã mật lệnh cùng Trương Sĩ Cường: “Một khi Trịnh Lam có hành động gì khác lạ, giết!”

Đồng thời, Ký Châu tiến hành chiêu mộ tân binh, khí thế hừng hực, không đầy mười mấy ngày sau đã chiêu mộ được hơn một vạn sáu ngàn người. A Mạch trước thì cho tập trung khổ luyện một tháng, sau mới chia ra, cho nhập vào các doanh quân Giang Bắc, bắt đầu huấn luyện.

Hoàn toàn tương phản với Ký Châu, tình hình Giang Nam lúc này chính là gió cuồn mây vùn, thời cuộc thay đổi.

Giữa tháng mười một, Thương Dịch Chi chính thức lấy tên là Tề Hoán, dẫn đại quân với tốc độ sét đánh, tiến đến ngoài thành Thịnh Đô.

Ngày mười bốn tháng mười một, Tề Cảnh bệnh chết trong cung.

Ngày mười lăm tháng mười một, thái tử Tề Kính vội vàng đăng vị tại điện Minh Đức.

Ngày mười tám tháng mười một, đô đốc bảo vệ kinh thành Diêu Khánh Hàng mở cổng An Định Môn đón đại quân Tề Hoán vào thành. Tân đế Tề Kính tự vận mà chết, Khang vương Tề Mẫn mất tích. Tề Hoán ở tại Thái Cực Điện, đổi hiệu là Sơ Bình

Ngày mừng bảy tháng mười hai, Tề Mẫn từ Lĩnh Nam tuyên chiếu cần vương(1), kêu gọi quân đội các châu phía bắc xả thân vì triều đình.

Gió đông(2) chưa kịp làm dịu đi bầu không khí ở Giang Nam mà ngược lại còn thổi bùng lên ngọn lửa chiến tranh, Giang Nam nhất thời đại loạn.

Cùng lúc đó, tám châu Giang Bắc, ngoại trừ hai châu Thanh, Kí bị quân Giang Bắc chiếm giữ, các châu Dự, Túc, Ung, Ích, Kinh, Tương đã nằm trong tay Bắc Mạc, quân khởi nghĩa các nơi khác đều bị Trần Khải trấn áp, các khu vực do Bắc Mạc chiếm lĩnh tạm thời xem như ổn định. Tiểu hoàng đế Bắc Mạc bắt đầu lo lắng muốn đông tiến đánh Thanh, Ký Châu, theo đà thắng tiến xuống phía nam vờ hỗ trợ Nam Hạ, thừa cơ Giang Nam nội loạn, chiếm lấy Thịnh Đô.

Nguyên soái Bắc Mạc Trần Khởi dâng biểu lên tiểu hoàng đế, tấu rằng loạn Giang Nam tạm thời chưa bình ổn, lúc này tiến về nam ngược lại sẽ vướng vào nội chiến, hướng chỉ quân Giang Bắc chiếm cứ Thanh, Kí, tựa như thanh kiếm trước bụng, ắt gây họa lớn! Không bằng trước dốc toàn lực đánh hạ hai châu Thanh, Kí, sau đó dựa vào thế Uyển Giang, thừa dịp Giang Nam nội chiến, bất ngờ xuất kích, nhất định thành công.

Tiểu hoàng đế xem tấu chương của Trần Khởi vỗ tay trầm trồ khen ngợi, lập tức chuẩn tấu, lại ban thêm một đạo ý chỉ, tấn chức Trần Khởi làm Thái Tử Thiếu Bảo(3), mùa xuân sang năm sẽ đưa trưởng công chúa Ninh Quốc tới Dự Châu, cùng Trần Khởi thành thân!

Trần Khởi địa vị cao, lại cưới thêm công chúa, danh tiếng có một không hai, không ai sánh bằng.

Khi thánh chỉ đến Dự Châu đã là cuối năm, Dự Châu vừa có tuyết rơi. Khương Thành Dục từ Túc Châu quay về, đến hành dinh Trần Khởi chúc mừng, vừa tiến vào sân, liền thấy cửa sổ thư phòng mở lớn, đại nguyên soái Trần Khởi đứng khoanh tay trước cửa sổ, lặng lẽ nhìn một gốc mai đến xuất thần.

Khương Thành Dục đi đến hành lang, cởi áo choàng đưa cho thân binh theo hầu, lại chà chà tuyết đọng trên giày rồi mới tươi cười bước vào phòng. Trong phòng để hai chậu than đang cháy đượm, tỏa hơi nóng rùng rục. Vì Trần Khởi không thích huân hương, nên trong phòng không đặt lư hương, trên bàn chỉ đặt một bình hoa lớn bằng men sứ xanh, trong bình cắm hai nhánh hồng mai, cùng với gốc mai ngoài cửa sổ tỏa hương ngập phòng, trong trẻo mà lạnh lùng.

Khương Thành Dục cười nói: “Nguyên soái cũng thật bình tĩnh, không gọi người đến phủ công chúa bái kiến, chẳng lẽ để Ninh Quốc trưởng công chúa phải tự đến hành dinh sao?”

Trần Khởi quay lại nhìn Khương Thành Dục, thản nhiên cười nói: “Về khi nào vậy?”

“Vừa mới vào thành, không phải đã vội vàng đến để chúc mừng nguyên soái rồi hay sao?” Khương Thành Dục cười nói: “Hoàng thượng đưa trưởng công chúa tới Dự Châu thành thân cùng nguyên soái, có thể thấy Hoàng thượng đối với nguyên soái thực vô cùng trọng dụng”.

Trần Khởi vẫn trầm mặc không nói, lát sau đột nhiên hỏi Khương Thành Dục: “Nếu đánh Thanh Châu, ai đi là tốt nhất?”

Khương Thành Dục không hiểu tại sao Trần Khởi đột nhiên nghĩ tới việc đánh Thanh Châu, nghe vậy suy nghĩ một chút liền đáp: “Ta vẫn cảm thấy Chu Chí Nhẫn là thích hợp nhất”

Trần Khởi thản nhiên cười cười: “Ông ta là lão tướng, trầm ổn thì có thừa nhưng dũng mãnh thì chưa đủ, không phải là đối thủ của Đường Thiệu Nghĩa”

“Đường Thiệu Nghĩa?” Khương Thành Dục không khỏi kinh ngạc: “Hắn không phải đã rời khỏi quân Giang Bắc rồi hay sao? Sao còn có thể chạm trán cùng hắn được?”

Trần Khởi đi đến bản đồ treo trên tường, chỉ vào một điểm trên Thái Hành Sơn: “Thám tử hồi báo, Đường Thiệu Nghĩa lúc này đang thống lĩnh kỵ binh quân Giang Bắc, nếu đánh Thanh Châu, Đường Thiệu Nghĩa tất sẽ dẫn quân ra khỏi Thái Hành, hoặc đoạt lương thảo, hoặc tập kích quân ta”

Khương Thành Dực tất nhiên đã biết đến sự lợi hại của kỵ binh trong tay Đường Thiệu Nghĩa, nghe vậy không khỏi nói: “Nếu vậy thật sự rất phiền toái, Đường Thiệu Nghĩa giỏi về tập kích bất ngờ, khó lòng phòng bị”

Trần Khởi cười nói: “Cho nên muốn hạ Thanh Châu, trước hết phải loại bỏ kỵ binh Đường Thiệu Nghĩa, chặt đứt cánh tay quân Giang Bắc!”

Khương Thành Dực nghe xong cau mày, khó xử nói: “Nhưng Đường Thiệu Nghĩa ở tại Thái Hành Sơn, hành tung không rõ, rất khó trừ bỏ”.

Trần Khởi nói: “Đường Thiệu Nghĩa người này vừa có thể tồn tại ở trong quân đội lại vừa có thể tồn tại giữa đám thổ phỉ, có thể thấy tuy dũng mãnh thiện chiến nhưng lại quá mức khí phách, giết không khó”

Khương Thành Dực nhin không được hỏi Trần Khởi: “Nguyên soái ắt đã có kế rồi phải không?”

Trần Khởi nhẹ giọng nói: “Loại người này, có thể dụ ra để giết”

(Cuốn thứ 5 hoàn)

Chú thích:

1- Cần vương: Cứu giúp triều đình trong cơn hoạn nạn

2- Gió đông: gió từ phía đông thổi tới, tức gió mùa xuân

3- Thiếu bảo: Chức quan thuộc hàng tam cô thời xưa bao gồm: thiếu sư, thiếu phó; thiếu bảo.

131. Chương 131

CUỐN THỨ 6

TÍCH ANH HÙNG THÀNH BẠI CHUYỂN ĐẦU KHÔNG

(Từ xưa, anh hùng thành hay bại đều không quay đầu lại)

CHƯƠNG 131

Tháng giêng, có người báo hàng tướng Nam Hạ Thạch Đạt Xuân ngầm thông đồng với quân Giang Bắc, Trần Khởi, đại nguyên soái chinh nam Bắc Mạc liền cho người đến Dự Châu bắt Thạch Đạt Xuân tới hỏi tội, ai ngờ Thạch Đạt Xuân lại chém chết tướng Liễu Lai, mang theo gia quyến cùng thuộc hạ cũ chạy ra khỏi Dự Châu. Trần Khởi nhận được tin báo vô cùng tức giận, liền lệnh cho Khương Thành Dực lĩnh quân truy sát. Chư tướng Bắc Mạc nghe xong đều vô cùng kinh sợ, không thể ngờ rằng Thạch Đạt Xuân thực sự lại ngầm thông đồng với quân Giang Bắc, còn dám giết chết tướng lĩnh Bắc Mạc, mang theo tàn binh Nam Hạ chạy ra khỏi Dự Châu!

Thôi Diễn mới mang binh bình định Ích Châu quay về, ở chỗ cậu mình là Chu Chí Nhẫn nghe được tin tức này không khỏi tức giận mà vùng chân lên đá một cái, kêu lên: “Thường đại ca đã sớm nói Thạch Đạt Xuân không phải thật tâm quy hàng nhưng Trần Khởi lại cứ muốn che chở cho ông ta, còn nói cái gì mà muốn để

cho người Nam Hạ nhìn xem. Giờ thì sao? Không những hấn làm hại tướng lĩnh của chúng ta mà còn trốn đến tận Thanh Châu. Ta đợi xem Trần Khởi còn mặt mũi nào nữa không!”

Chu Chí Nhẫn bị thái độ này của Thôi Diễn làm cho cơn tức giận bắt ngờ bùng lên, quát lớn: “Người chó có ăn nói càn rỡ! Tục danh của Đại nguyên soái mà người cũng có thể tùy tiện gọi như vậy hay sao!”

Thôi Diễn bị mắng thì không phục, gân cổ cãi cố: “Ta nhìn anh ta không vừa mắt!”

Chu Chí Nhẫn tức giận đến nỗi không thể nói nên lời, cảm thấy cháu trai ngoại của mình quả đúng là cái đồ củi mục, dốt đặc cán mai, chẳng biết cái gì cả! Vì thế nên cũng chẳng buồn giải thích rõ những ẩn tình trong đó, chỉ nghiêm mặt lớn tiếng quát: “Đại nguyên soái và Thường gia tranh đấu, người đừng có dính líu vào! Ta hôm nay nói với người việc này, chính là muốn để cho người tự biết cân nhắc!”

Thôi Diễn thấy cậu nổi giận, lúc này mới thành thật ngậm miệng lại, đáp: “Ta đã biết.”

Chu Chí Nhẫn lại hỏi: “Trong phòng người có phải còn có một tỳ nữ do Thạch Đạt Xuân đưa đến không?”

Trong lòng Thôi Diễn chấn động, hỏi ngược lại: “Nàng cũng là mật thám của quân Giang Bắc sao?”

Chu Chí Nhẫn thấy phản ứng của anh ta như thế, trong lòng nhất thời lại thấy tức giận, trừng mắt nói: “Mặc kệ có phải hay không phải, tóm lại, nàng ta là người Nam Hạ, lại có quan hệ với Thạch Đạt Xuân, người giữ nàng ta lại làm cái gì?”

Thôi Diễn trầm mặc một lúc lâu rồi mới áp ứng “Ừm” một tiếng.

Chu Chí Nhẫn nghĩ chẳng qua cũng chỉ là một tỳ nữ nên cũng không để ở trong lòng, lại nghe Thôi Diễn ưng thuận, nên cũng không nói tiếp. Chu Chí Nhẫn giữ Thôi Diễn ở lại ăn cơm chiều, sau đó cùng anh ta nói chuyện quân vụ, mãi đến buổi chiều mới thả Thôi Diễn về.

Đợi đến khi Thôi Diễn trở lại trong phủ của mình thì đêm đã khuya, Từ Tú Nhi vẫn còn đứng đợi dưới mái hiên, thấy anh ta trở về thì im lặng tiến đến đón, đem lò sưởi trong lòng nhét vào tay anh ta, rồi kiếng mũi chân thay anh ta cởi áo khoác trên người.

Không biết vì sao, trong lòng Thôi Diễn đột nhiên có chút phiền não, đưa tay đẩy Từ Tú Nhi ra, tự mình vén rèm đi thẳng vào phòng. Từ Tú Nhi hơi giật mình, cúi đầu do dự một chút, rồi ôm áo khoác của Thôi Diễn cúi đầu đi vào theo.

Chuyện Thạch Đạt Xuân bỏ trốn truyền đến Thanh Phong Trại khi tết Nguyên Tiêu(1) vừa trôi qua. Sáng sớm ngày hôm đó, Túc Vinh Nương cho người đến nhà kho tìm vải vóc, định may cho Đường Thiệu Nghĩa một chiếc áo choàng mới. Đang lúc khâu vá, thì thấy Triệu Tứ vội vã chạy từ bên ngoài vào, kêu lên: “Đại đương gia, Đại đương gia, dưới núi có người!”

“Người nào?” Túc Vinh Nương hỏi.

Triệu Tứ đáp: “Là một tên lính, đã hôn mê rồi.”

Túc Vinh Nương nghe xong trong lòng cả kinh, vội đi theo Triệu Tứ đến phía trước nhìn, chỉ thấy bốn, năm tên tiểu lâu la đang nâng một nam tử người đầy máu đi đến. Trên người nam tử đó có rất nhiều vết thương do đao, kiếm gây nên, thần trí sớm đã không còn tỉnh táo, miệng mơ hồ kêu lên không rõ: “Đường tướng quân”.

Túc Vinh Nương quay đầu hỏi Triệu Tứ: “Anh ta còn nói gì nữa không?”

Triệu Tứ lắc đầu: “Vừa đến cổng sơn trại đã gục xuống, hỏi cái gì cũng không nói, chỉ nhớ tên của Đường nhị đương gia.”

Túc Vinh Nương thấy vậy cũng không biết phải làm thế nào, Đường Thiệu Nghĩa vẫn đang lĩnh kỵ binh quân Giang Bắc ở Điện Tử Lương, cách sơn trại đến năm, sáu mươi dặm, người này cũng không biết vì sao lại đến đây, nếu gọi Đường Thiệu Nghĩa là Đường tướng quân, vậy hẳn là người trong quân đội, đang lúc suy nghĩ thì nam tử kia lại gọi một cái tên khác, thanh âm của anh ta rất mơ hồ, Túc Vinh Nương cố sức nghe đến nửa ngày, mới luận ra cái tên đó là “Thạch tướng quân”.

Túc Vinh Nương không khỏi nhú mày, hỏi Triệu Tứ: “Thạch tướng quân là ai?”

Triệu Tứ nào biết được cái gì là Thạch tướng quân với Thổ tướng quân(2) là thần thánh phương nào đành lắc đầu nói: “Không biết.”

Tức Vinh Nương tức giận liếc xéo Triệu Tứ một cái, suy nghĩ một chút rồi nói: “Nếu đã như vậy, chúng ta đừng chậm trễ nữa, người cưỡi ngựa đưa tin gấp cho Đường đại ca đi.”

Triệu Tứ nghe xong vội vàng đi truyền tin cho Đường Thiệu Nghĩa, Tức Vinh Nương thì gọi người nâng nam tử kia đi tìm thầy thuốc trong sơn trại để chữa trị. Trời chưa tối, Đường Thiệu Nghĩa đã từ Điện Tử Lương trở về. Nam tử kia vừa mới tỉnh dậy, nhìn thấy Đường Thiệu Nghĩa, lập tức liền từ trên giường bò dậy, gục ở trước mặt Đường Thiệu Nghĩa, gấp giọng kêu lên: “Đường tướng quân, mau đi cứu Thạch tướng quân!”

Đường Thiệu Nghĩa nhận ra người này là phó tướng Đỗ Tái Hưng, thủ hạ của Thạch Đạt Xuân, năm đó đi theo Thạch Đạt Xuân hàng Bắc Mạc, lại không hiểu anh ta vì sao lại đột nhiên tìm tới nơi này. Đường Thiệu Nghĩa vội vàng đỡ Đỗ Tái Hưng đứng lên, hỏi: “Xảy ra chuyện gì?”

Đỗ Tái Hưng liền thuật lại đầu đuôi câu chuyện Trần Khởi phát hiện ra Thạch Đạt Xuân ngấm ngầm thông đồng với quân Giang Bắc, Thạch Đạt Xuân không còn cách nào khác, đành phải mang theo gia quyến cùng thuộc hạ cũ chạy ra khỏi Dự Châu, nói xong lại quỳ xuống trước mặt Đường Thiệu Nghĩa, năn nỉ: “Đường tướng quân, cầu ngài đi cứu Thạch tướng quân đi, chúng ta vốn dẫn theo hơn hai nghìn người ra khỏi Dự Châu, nhưng khi đến Túc Dương thì đã tổn thất mất quá nửa, Thạch tướng quân đành phải cố thủ ở Túc Dương. Mạt tướng liều chết chạy ra ngoài để cầu cứu viện, cầu Đường tướng quân hãy nể tình Thạch tướng quân vì nước mà phải chịu nhần nhục nhiều năm, xin hãy đi cứu Thạch tướng quân đi!”

Đường Thiệu Nghĩa dùng sức nâng Đỗ Tái Hưng dậy, dìu anh ta ngồi xuống giường, trầm giọng hỏi: “Thạch tướng quân hiện giờ đang ở Túc Dương?”

Đỗ Tái Hưng gật đầu nói: “Đang ở Túc Dương, nhưng lương thảo và quân giới trong thành đều không đủ, Thạch tướng quân không còn cố thủ được mấy ngày nữa đâu!”

Đường Thiệu Nghĩa nhíu mày trầm mặc không nói, giống như đang suy tính gì đó, một lát sau lại hỏi: “Trần Khởi phái ai đến truy sát?”

“Khương Thành Dục.” Đỗ Tái Hưng đáp, anh ta cẩn thận nhìn thoáng qua thần sắc trên mặt Đường Thiệu Nghĩa, lại tiếp tục nói: “Khi mạt tướng vừa ra khỏi Túc Dương vốn định đi Thanh Châu tìm Mạch soái cầu cứu, nhưng trên đường đi, Khương Thành Dục phái rất nhiều người chặn giết mạt tướng, mạt tướng đành phải bỏ Thanh Châu mà đến tìm tướng quân.”

Đường Thiệu Nghĩa trầm ngâm một lúc lâu sau mới trả lời Đỗ Tái Hưng: “Người đường xa vất vả, trên người lại mang theo nhiều thương tích, trước cứ ngủ một giấc đi đã, ta sẽ đi suốt đêm tìm Mạch soái thương lượng, nghĩ cách cứu viện Thạch tướng quân.”

“Đường tướng quân!” Trên mặt Đỗ Tái Hưng lập hiện vẻ lo lắng, lập tức đưa tay kéo lấy Đường Thiệu Nghĩa, vội la lên: “Mong ngài nhanh đi cứu viện Thạch tướng quân, thành Túc Dương rất nhỏ, ngài ấy cố thủ trong đó không được mấy ngày nữa đâu!”

Đường Thiệu Nghĩa gật đầu, âm thầm đưa mắt cho Ngụy Quân đang đứng cạnh đó, Ngụy Quân liền đi lên đỡ lấy Đỗ Tái Hưng, rất nhanh điểm vào huyệt ngủ trên người anh ta. Đỗ Tái Hưng lập tức rơi vào hôn mê, Đường Thiệu Nghĩa cúi người quan sát những vết thương trên người anh ta, gọi thầy thuốc vào hỏi thương thế của Đỗ Tái Hưng.

Thầy thuốc đáp: “Trên người có ba vết tên bắn, rất nhiều vết đao chém, xem vết thương thì giống như bị loạn đao của thất tử gây nên, trừ một mũi tên suýt nữa chạm đến phổi là nguy hiểm ra, thì những vết thương khác đều chỉ là thương tích bên ngoài, dưỡng thương mấy ngày sẽ không còn gì đáng ngại.”

Đường Thiệu Nghĩa để thầy thuốc lưu lại bên cạnh Đỗ Tái Hưng, tự mình dẫn Ngụy Quân từ trong phòng đi ra. Ngụy Quân hỏi: “Nhị đương gia, ngài thật sự muốn đi luôn trong đêm nay sao? Đường núi ban đêm rất khó đi.”

Đường Thiệu Nghĩa còn chưa trả lời, Tức Vinh Nương vẫn canh giữ ngoài cửa nghe được, vội vàng tiến đến hỏi: “Đi đâu?”

Đường Thiệu Nghĩa lại lắc đầu, trả lời Ngụy Quân: “Nếu lại đi Ký Châu, nhanh nhất cũng mất bốn, năm ngày, sẽ không kịp.”

Ngụy Quân nghe Đường Thiệu Nghĩa nói như vậy, liền nói: “Nếu không chúng ta quay về Điện Tử Lương đi, không tính tân binh, chỉ riêng kỵ binh trong trại của chúng ta và kỵ binh của Trương thống lĩnh cũng có khoảng năm ngàn, hành quân chớp nhoáng trong mấy ngày là đến Túc Dương.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong không nói gì, trong lòng cũng đã có suy tính.

Thạch Đạt Xuân quả thật là làm việc cho quân Giang Bắc, chuyện này anh ta đã biết được từ chỗ A Mạch, khi anh ta ở Dự Châu vốn được Thạch Đạt Xuân chiếu cố, đối với người này có chút cảm kích, sau lại nghe nói Thạch Đạt Xuân vì nước mà cam tâm tình nguyện vứt bỏ cả thanh danh của bản thân, trong lòng đối với ông ta lại càng thêm kính nể. Nếu những lời Đỗ Tái Hưng nói là thực thì anh ta nhất định phải mang binh đi cứu, nhưng Túc Dương cách nơi này đến hơn một ngàn dặm, mặc dù mang kỵ binh cấp tốc đi cứu viện thì cũng cần phải mất đến năm, sáu ngày trời mới đến nơi, nhưng lúc đó lấy sức lực của một đoàn người ngựa kiệt sức vì hành quân xa để chống lại tinh binh của Khương Thành Dực thì thắng bại khó liệu. Hơn nữa, nếu như đây chính là một cái bẫy do Trần Khởi bố trí, vậy thì...

Đường Thiệu Nghĩa cau mày, nhất thời cảm thấy vô cùng mâu thuẫn. Việc này có rất nhiều điểm đáng ngờ, nhưng tình thế lại quá khẩn cấp, khiến cho người ta không kịp đi điều tra.

Tức Vinh Nương cùng Ngụy Quân nhìn nhau, thấy Đường Thiệu Nghĩa ngưng thần trầm tư, cũng không dám lên tiếng quấy rầy, chỉ yên lặng đi theo sau Đường Thiệu Nghĩa. Không lâu sau, ba người đã đến nghị sự đường, Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên hỏi Tức Vinh Nương nói: “Trong trại có thể lấy ra bao nhiêu cao thủ?”

Tức Vinh Nương bị hỏi thì ngẩn ra, suy nghĩ một lát rồi mới đáp: “Hiện tại trong trại cũng không có việc gì, rút ra khoảng một trăm tám mươi người cũng không sao.”

Về mặt Đường Thiệu Nghĩa ngưng trọng, nhìn Tức Vinh Nương, nghiêm mặt nói: “Đại đương gia, việc này còn phải cùng người và mọi người thương lượng một chút mới được.” Đường Thiệu Nghĩa nói xong, liền đem quyết định của mình nói ra, thì ra anh ta vốn không muốn dùng kỵ binh quân Giang Bắc đi cứu viện Thạch Đạt Xuân, mà chỉ mang một ít cao thủ trong trại đi tiếp ứng.

“Tình huống ở Túc Dương chưa rõ thế nào, hiện giờ mới chỉ nghe một mình Đỗ Tái Hưng nói, nếu tùy tiện lãnh binh đi cứu, quả thật quá mức mạo hiểm.” Đường Thiệu Nghĩa biết Tức Vinh Nương và Ngụy Quân đều không hiểu binh pháp, lại tỉ mỉ giải thích: “Nếu đúng như lời Đỗ Tái Hưng nói, hiện giờ Thạch Đạt Xuân đang bị vây ở Túc Dương, trong tay ông ta chỉ có một ít binh mã, thì việc giết địch được nhiều hay ít không quan trọng, mà chúng ta chỉ cần tìm cách kéo dài thời gian, ngăn chặn binh mã thất tử, giúp ông ta có thể trốn thoát, rồi đợi quân Giang Bắc ở Thanh Châu đến tiếp ứng. Thất tử kiêng kỵ, lại càng không dám tùy tiện truy kích, Thạch Đạt Xuân liền an toàn tới Thanh Châu.”

Tức Vinh Nương nghe vẫn chưa hiểu, nhưng Ngụy Quân nghe lại hiểu được, bởi anh ta từng đi theo Đường Thiệu Nghĩa tham gia trận chiến ở Thanh Châu, đã biết về sự lợi hại của thiết kỵ thất tử, không khỏi nghi hoặc nói: “Không dùng kỵ binh, chỉ một trăm tám mươi người trong trại của chúng ta, tuy công phu của mọi người không hề kém, nhưng làm sao ngăn được hàng ngàn hàng vạn kỵ binh thất tử?”

Đường Thiệu Nghĩa mỉm cười, đáp: “Bởi vì chúng ta ít người, làm việc trái lại sẽ thuận tiện hơn. Chúng ta không đối đầu trực diện với thất tử, mà sẽ nghĩ cách cắt đứt nguồn lương thảo và nước uống của bọn chúng, hoặc giết chủ tướng của chúng khiến đại quân của chúng tự loạn.”

Tức Vinh Nương và Ngụy Quân nghe xong, trên mặt lập tức đều hiện ra nét cười có chút tự đắc, nếu luận về hành quân đánh giặc, bọn họ là người trong giang hồ, so ra sẽ kém Đường Thiệu Nghĩa là một người vốn xuất thân binh nghiệp, lại là tướng quân dưới trướng của A Mạch, nhưng nếu nói đến đầu độc, phóng hỏa, ám sát, thì đúng là so với những binh lính chỉ biết múa đao vung thương kia thì bọn họ giỏi hơn rất nhiều. Tức Vinh Nương nhin không được, nóng lòng muốn được thử sức, liền nói: “Đường đại ca, ta đi triệu tập người, huynh nói đi, khi nào thì chúng ta xuất phát?”

Nói xong liền xoay người đi triệu tập thủ hạ, Đường Thiệu Nghĩa vội giữ nàng lại, nghiêm mặt nói: “Đại đương gia, người nghe ta nói hết đã.”

Tức Vinh Nương quay đầu lại, mặt mày rạng rỡ hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Đường đại ca, còn chuyện gì nữa?”

Đường Thiệu Nghĩa lại buông tay ra, đáy mắt Tức Vinh Nương lập tức hiện lên một tia mất mát.

Đường Thiệu Nghĩa trầm giọng nói: “Có mấy lời này phải giải thích với đại đương gia, đại đương gia cũng nên nói rõ với các huynh đệ, lần này đi Túc Dương, bất kể là thành hay bại đều vô cùng nguy hiểm. Thạch Đạt Xuân chính là một quân nhân trong quân Giang Bắc, mặc dù có giao tình với ta, nhưng lại không có quan hệ gì với các huynh đệ trong sơn trại, cho nên đi hay không phải hoàn toàn do mọi người tự nguyện.”

Tức Vinh Nương khẽ cắn môi, liếc nhìn Đường Thiệu, nhẹ giọng hỏi: “Vậy Đường đại ca sẽ không đi cứu Thạch Đạt Xuân nữa sao?”

Đường Thiệu Nghĩa nghiêm mặt, đáp: “Ta tất nhiên là phải đi, chưa nói đến việc ông ấy từng vì nước mà nhần nhục chịu đựng nhiều năm, là một tướng quân đức cao vọng trọng, mà chỉ nói riêng chuyện ông ấy từng có ơn thu nhận và giúp đỡ với ta cũng đủ để ta không thể thấy chết mà không cứu rồi.”

Tức Vinh Nương nói: “Chỉ bằng lời nói này của Đường đại ca đã đáng giá để chúng ta cùng huynh đi cứu ông ấy rồi.”

Nói xong, liền xoay người đi triệu tập các cao thủ trong sơn trại. Đường Thiệu Nghĩa cũng là người mạnh mẽ, phóng khoáng, thấy nàng như thế cũng không nói thêm nữa, trước đề bút viết phong thư gọi người gấp rút cưỡi ngựa đưa tin cho A Mạch, lại cho Ngụy Quân giải huyết ngữ cho Đỗ Tái Hưng, khi Đỗ Tái Hưng tỉnh dậy liền hỏi: “Người có thể chịu đựng được không? Nếu có thể chịu đựng được, sáng sớm ngày mai liền cùng ta tới Túc Dương.”

Đỗ Tái Hưng nghe xong nhất thời mừng rỡ, gấp giọng nói: “Kể cả đi ngay bây giờ, mặt tướng cũng có thể đi được!”

Đường Thiệu Nghĩa đề bờ vai của anh ta xuống, trấn an nói: “Ngày mai đi, sáng sớm ngày mai sẽ xuất phát.”

Chú thích:

1- Tết Nguyên Tiêu: rằm tháng Giêng

2- Thạch tướng quân, Thổ tướng quân: Thạch nghĩa là đá, Thổ nghĩa là đất.

132. Chương 132

Chương 132

Sáng sớm hôm sau, Đường Thiệu Nghĩa liền dẫn theo chín mươi hai cao thủ nổi danh của Thanh Phong Trại gấp rút đi đến Túc Dương. Đại đương gia Tức Vinh Nương vốn cũng muốn đi cùng, nhưng lại bị Đường Thiệu Nghĩa dùng lời lẽ nghiêm khắc cự tuyệt. Tức Vinh Nương tuy rằng trong lòng không tình nguyện, nhưng cuối cùng không dám trái ý Đường Thiệu Nghĩa, đành phải nghe lời ở lại Thanh Phong Trại, cực kì không đành lòng nhìn Đường Thiệu Nghĩa dẫn người đi.

Phủ Nguyên Soái ở Ký Châu, thời điểm A Mạch nhận được thư của Đường Thiệu Nghĩa đã là hai ngày sau đó, Đường Thiệu Nghĩa đem nguyên nhân và kết quả sự tình, lo nghĩ cùng quyết định của mình viết rất rành mạch, đồng thời trong thư muốn A Mạch lệnh cho quân tây Thanh Châu đi tiếp ứng anh ta cùng với Thạch Đạt Xuân, đương nhiên, điều kiện tiên quyết là tất cả những lời Đỗ Tái Hưng nói đều là sự thật, mà ý của anh ta là anh ta có năng lực đem toàn bộ người của Thạch Đạt Xuân cứu ra.

Sau khi xem thư A Mạch vừa gấp vừa giận, giận đến mức “Ba” một tiếng vỗ lên trên bàn, cả giận nói: “Làm càn!”

Từ Tĩnh kinh ngạc nhìn A Mạch, lấy thư ra xem lại, không kịp nhin cũng thất thanh nói: “Ai nha, Đường Thiệu Nghĩa này!”

Sắc mặt A Mạch càng khó coi hơn, Từ Tĩnh thấy nàng như thế, đành phải khuyên nhủ: “Cũng may cậu ta vẫn chưa dẫn theo kỵ binh đi tới, chỉ bằng những người trong võ lâm này, cho dù trúng kế cũng có thể thoát thân.”

A Mạch lại không lạc quan như vậy, hai người Trần Khởi cùng Đường Thiệu Nghĩa này nàng đều hiểu rất rõ, Trần Khởi người này tâm tư cực sâu sắc, nếu như thật sự bố trí cạm bẫy này dụ Đường Thiệu Nghĩa đi vào, tất nhiên sẽ còn có những chuẩn bị khác, cho dù không được toại nguyện trừ bỏ kỵ binh quân Giang Bắc, sợ là cũng muốn trừ bỏ chính Đường Thiệu Nghĩa trước. Mà Đường Thiệu Nghĩa kia lại không từ bỏ cái bộ dạng trung hiếu nhân nghĩa, biết rõ phía trước có thể là hố bẫy mà cũng dám liều lấy tính mạng nhảy vào, sợ một khi sai lầm rồi sẽ lại làm hại đến tính mạng Thạch Đạt Xuân.

A Mạch càng nghĩ càng giận, sau đó tức giận kêu lên: “Anh ta thích tỏ ra mình là anh hùng thì kêu anh ta đi một mình đi! Dù thế nào cũng không cho phép mang kỵ binh của ta đi!”

Từ Tĩnh ít khi thấy A Mạch không khống chế được cảm xúc như thế, trong lòng tuy biết việc này có chút nghiêm trọng, nhưng mà vẫn không nhịn được cười, nói: “Người cũng đừng vội, việc này có phải là bẫy hay không còn chưa kết luận, lại nói Đường Thiệu Nghĩa người cũng đã đi, người hiện tại ở đây gấp gấp như vậy, có thể làm gì được đây?”

Mấy câu nói đó của Từ Tĩnh từ từ chuyển đến, cơn tức giận của A Mạch nhất thời tan biến, vô lực ngã xuống ghế thái sư, chậm rãi nói: “Quả thật là, hiện tại sốt ruột cũng không thể đưa anh ta trở về.”

Từ Tĩnh còn nói thêm: “Chúng ta cứ chờ hai ngày trước, nếu Thạch Đạt Xuân thật sự thoát ra khỏi Dự Châu, Dự Châu chắc chắn có tin tức truyền đến.”

A Mạch trầm mặc không nói. Nhưng trong lòng suy nghĩ việc này tám chín phần là kế của Trần Khởi, nếu quả thật thân phận của Thạch Đạt Xuân bại lộ, Trần Khởi làm sao để cho hắn dễ dàng rời khỏi Dự Châu, Dự Châu chính là hành dinh của đại quân Bắc Mạc! Nhưng mà lời Từ Tĩnh nói cũng có đạo lý. Chuyện tới bây giờ sốt ruột thì cũng không có cách nào khác, chỉ có tỉnh táo suy nghĩ đối sách mới phải. Ý nghĩ của A Mạch dần dần tỉnh táo lại, gọi thân binh tiến vào, phân phó: “Trước tiên sai người đi Điện Tử Lương kêu Trương Sinh lĩnh kỵ binh đi thẳng tới Thanh Châu chờ lệnh, sau đó đi mời ba vị phó soái lại đây, nói ta có chuyện quan trọng cần thương lượng.”

Thân binh kia vâng lệnh đi ra ngoài, Từ Tĩnh hỏi A Mạch: “Thật sự ngươi muốn đi Thanh Châu?”

A Mạch gật đầu nói: “Trước tiên cứ theo như việc Đường Thiệu Nghĩa đã lo liệu, lệnh cho Thanh Châu chuẩn bị tốt tiếp ứng cho Thạch Đạt Xuân.”

Từ Tĩnh nghĩ một lát, nói: “Ta cùng đi Thanh Châu với ngươi.”

A Mạch Biết Từ Tĩnh sợ mình hành động theo cảm tính mới đòi đi theo, liền gật đầu đáp ứng.

Trong chốc lát, đám người Tiêu Dục cùng Mạc Hải đều đến đủ cả, A Mạch nói cho bọn họ sơ lược chuyện của Thạch Đạt Xuân, lệnh cho ba người bọn họ tiếp quản việc quân ở Ký Châu, Chính mình đi trước mang binh đến Thanh Châu tiếp ứng.

Tiêu Dục nghe xong rất khiếp sợ, kinh ngạc nói: “Thạch Đạt Xuân đúng là cơ sở ngầm của quân Giang Bắc ta ở tại Dự Châu?”

A Mạch gật đầu: “Thạch tướng quân gan góc dũng cảm, toàn tâm vì nước, không tính toán đến thanh danh cá nhân được mất ở lại Dự Châu giao thiệp cùng Thát tử, hiện nay thân phận đã bại lộ, chúng ta bất kể như thế nào cũng phải đi trước cứu viện, quyết không thể làm Thạch tướng quân đau lòng.”

Mạc Hải cảm xúc không khỏi có chút kích động, hắn vốn xuất thân là tướng lĩnh ở Dự Châu, từng làm tướng dưới tay Thạch Đạt Xuân, tình cảm đối với Thạch Đạt Xuân tự nhiên cũng khác người khác, bây giờ

nghe A Mạch nói như vậy, lập tức bày tỏ thái độ nói: “Nguyên soái, để cho ta dẫn người đi tiếp ứng Thạch tướng quân.”

A Mạch lắc đầu, chỉ nói: “Ta tự mình đi, các người chính là phải bảo vệ tốt Ký Châu.”

Đám người Tiêu Dực cùng Mạc Hải đều đồng ý, A Mạch tiễn ba người họ đi ra ngoài, lại bảo người kêu Hắc Diện tới, dặn hẩn chuyện tập luyện trong quân.

Chờ một lúc sau khi Trương Sĩ Cường dẫn theo thợ thủ công Trịnh Lam đi vào Thái Hành Sơn, đi ra đã nghiên cứu chế tạo một món hỏa khí, A Mạch tự mình đi xem, sau khi thử nghiệm rất vừa lòng, hỏa súng này tầm bắn chừng hai trăm sải chân, rất nhanh có thể đuổi kịp tầm bắn của cường cung.

A Mạch phân phó cho Hắc Diện: “Trước tiên người từ trong doanh trại lựa chọn ra năm trăm binh sĩ, bí mật đưa tới chỗ Trương Sĩ Cường, lệnh cho hẩn tiến hành thí nghiệm trước, cẩn thận đừng để lộ ra ngoài.”

Việc trong quân đã an bài thỏa đáng, sáng sớm ngày thứ hai, A Mạch chỉ dẫn theo Từ Tĩnh cùng Lâm Mẫn Thận và mấy thân vệ đi tới Thanh Châu. Hai vùng Thanh Ký cách xa nhau hơn ba trăm dặm, trên đường đi A Mạch giục ngựa chạy mau, đến mỗi dịch trạm liền đổi ngựa mới, như vậy cuối cùng tới ban đêm cũng đến được thành Thanh Châu.

A Mạch tuy là nữ tử, mấy năm qua có thể đông tây chinh chiến, thể lực so với nam tử bình thường còn mạnh hơn rất nhiều. Mà Lâm Mẫn Thận có nội công hộ thể, tất nhiên không để ý đến chuyện coi như là vất vả này. Còn lại mấy thân vệ cũng đều là nam tử cường tráng, không cảm thấy gì, chỉ riêng Từ Tĩnh là khổ, tuổi của ông ấy so với những người khác lớn hơn không ít, ngày thường đi đâu đều ngồi trên xe la, chưa bao giờ bị khốn khổ như vậy! Đi mấy dịch trạm đầu tiên thay ngựa còn có thể tự mình lên xuống ngựa, đợi đến mấy dịch trạm sau, ông ta cần phải có người khác giúp đỡ.

Đợi đến bên ngoài cửa thành Thanh Châu, bọn người A Mạch xuống ngựa, chỉ có Từ Tĩnh ngồi trên ngựa bất động. Mấy thân vệ kia tất nhiên là biết tại sao lại như thế, không cần đợi A Mạch phân phó liền đồng loạt đi nâng Từ Tĩnh, Từ Tĩnh cũng ngồi ở trên ngựa kêu lớn: “Không cử động được, không cử động được, nên nâng đi, khiêng xuống đi!”

Thủ vệ giữ cửa thành nhìn thấy không khỏi ngạc nhiên, đám người Lâm Mẫn Thận nghe thấy cùng dờ khóc dở cười, A Mạch đành phải phân phó tiểu binh thủ vệ đi tìm một cái kiệu nhỏ. Tiểu binh kia vội vàng chạy đi trước không lâu sau thống lĩnh quân bộ binh Giang Bắc, thủ thành Thanh Châu Hạ Ngôn Chiêu mang theo chiếc kiệu nhỏ từ trong phủ bước nhanh ra, hướng A Mạch chào theo nghi thức quân đội, kêu lớn: “Nguyên Soái.”

A Mạch không nhiều lời, chỉ hướng về phía hẩn gật gật đầu, liền xoay người chỉ huy mấy thân vệ kia đem Từ Tĩnh cẩn thận lập tức khiêng xuống đỡ vào trong kiệu, vào trong thành.

Hạ Ngôn Chiêu đi theo bên cạnh A Mạch, thấp giọng hỏi: “Nguyên soái, xảy ra chuyện gì? Sao đột nhiên lại tới đây?”

A Mạch không đáp, đợi vào trong phòng mới hỏi Hạ Ngôn Chiêu: “Thất tử bên kia có động tĩnh gì không?”

Hạ Ngôn Chiêu chỉ tưởng là hỏi tình huống bên kia của Vũ An, trả lời: “Phó Duyệt luôn triển khai quân ở Vũ An, gần đây trái lại thực sự yên lành không có động tĩnh gì.”

A Mạch lại hỏi: “Dự Châu có tin tức gì không?”

Hạ Ngôn Chiêu thấy hơi bất ngờ, đáp: “Không có.”

A Mạch hơi gật đầu, đem chuyện Đường Thiệu Nghĩa kiên quyết dẫn người đi Túc Dương cứu viện nói qua cho Hạ Ngôn Chiêu, lại phân phó hẩn phái thám báo đi đến Túc Dương thám thính tin tức, đồng thời lập tức điều chỉnh binh mã, chuẩn bị ngày mai đi tới phía Tây tiếp ứng Đường Thiệu Nghĩa. Hạ Ngôn Chiêu vội lĩnh mệnh lệnh rời khỏi, A Mạch lại đi thăm Từ Tĩnh. Giữa đùi Từ Tĩnh đã mài đến nát bét, mới vừa bôi thuốc qua đang nằm lỳ ở trên giường co rút như bị nhiễm lạnh, hoàn toàn không có bình tĩnh như ngày xưa, trong miệng đang chửi bậy: “Đường Thiệu Nghĩa này lỗ măng chẳng khác gì bọn cướp, đợi cậu ta trở về, lão phu nhất định không buông tha! Ai nha ——”.

A Mạch thần nhiên cười cười, dọn sạch băng gạc ở trên giường ngồi xuống, nói: “Tiên sinh, bên phía Dự Châu cũng không có tin tức.”

Từ Tĩnh nghe xong quay đầu lại, lấy tay mân mê chòm râu trầm ngâm một lát, nói: “Chờ thêm một chút đi, tính thời gian, nếu có tin tức gì cũng phải trong hai ngày tới.”

A Mạch cũng trầm mặc không nói, sau một lúc lâu ngẩng đầu nhìn về phía Từ Tĩnh, nói: “Ta đã lệnh cho Hạ Ngôn Chiêu lui xuống chuẩn bị, một khi Trương Sinh mang kỵ binh tiến vào, liền dẫn binh đi về phía Tây.”

Từ Tĩnh nghe vậy ngẩn ra, giương mắt nhìn về phía A Mạch.

Sắc mặt A Mạch bình tĩnh, thần nhiên nói: “Đường Thiệu Nghĩa ở nơi đó không thể đợi ta thêm chút nào nữa, coi như anh ta có trúng kế của Trần Khởi, ta cũng không thể không cứu.” Nàng không thể không cứu Đường Thiệu Nghĩa, cũng giống như Đường Thiệu Nghĩa không thể không đi cứu Thạch Đạt Xuân, tuy rằng biết rõ ra đi chính là trúng kế. A Mạch không khỏi cười khổ, nếu luận về đoán biết lòng người, bọn họ không phải là đối thủ của Trần Khởi.

Từ Tĩnh yên lặng nhìn A Mạch một lúc lâu, lạnh giọng nói: “Nếu người cứ ra đi như vậy, so ra còn không bằng Đường Thiệu Nghĩa!”

Trong đáy mắt A Mạch cực nhanh hiện lên một tia kinh ngạc, trầm giọng hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh xin chỉ giáo cho?”

Từ Tĩnh nói: “Mặc dù Đường Thiệu Nghĩa là người lỗ mãng còn biết không thể tùy ý điều động kỵ binh đi vào nguy hiểm, người thân là Thống soái quân Giang Bắc, lại không rõ tình hình của địch đã muốn dẫn binh của ta tiến đến, ta lại hỏi người. Quân Giang Bắc chính là quân của một mình A Mạch nhà người? Tính mạng của tướng sĩ so với Đường Thiệu Nghĩa lại bị coi rẻ như vậy?”

A Mạch bị Từ Tĩnh hỏi trên mặt hiện vẻ xấu hổ, á khẩu không tả lời được.

Từ Tĩnh sắc mặt hơi trở lại bình thường, nói: “Kế sách hiện nay, chỉ có thể phái người đi phía tây hỏi thăm, lấy bất biến ứng vạn biến!” (Lấy một sự bình tĩnh ứng phó với ngàn vạn sự biến động)

A Mạch trầm ngâm một lát, từ từ lắc đầu nói: “Tiên sinh, phương pháp này mặc dù ổn thỏa, nhưng lại quá bảo thủ, không bằng vây Ngụy cứu Triệu(*).”

(*): Cái này là 1 kế trong binh pháp Tôn Tẫn, khá dài dòng nên mọi người ai muốn hiểu thì GG search nha ^^

Từ Tĩnh nghe xong trong lòng chợt động, hỏi: “Đánh Vũ An?”

133. Chương 133

Chương 133

Trên mặt A Mạch hiện lên vẻ kiên nghị, trầm giọng nói: “Không phải Vũ An, mà là vòng qua Túc Dương, đánh lên phía sau Bình Nhiêu, chặt đứt đường lui của Khương Thành Dự!”

Trong lòng Từ Tĩnh nhanh chóng tính toán, đánh lên Bình Nhiêu tuy rằng mạo hiểm, nhưng dù sao so với Túc Dương không biết tình hình gì liệu linh nhảy vào vẫn tốt hơn. Từ Tĩnh thỏa hiệp nói: “Cũng tốt, người kêu Hạ Ngôn Chiêu mang một ít binh lính đi qua hướng tây nghênh đón, nhớ mang theo nhiều cờ quạt để phô trương thanh thế, âm thầm đem quân tinh nhuệ điều đi hướng Bình Nhiêu, mặc kệ tình huống của Đường Thiệu Nghĩa nơi đó như thế nào, người chỉ tức thì tấn công rồi rút chạy bảo toàn lực lượng, không cần hiểu chiến.”

Mỗi câu A mạch đều gật đầu chấp thuận, nói: “Tiên sinh lập tức ở lại Thanh Châu trấn thủ đi, đề phòng Vũ An Phó Duyệt lại có động tĩnh khác thường.”

Từ Tĩnh cắt ngang A Mạch liếc mắt một cái, tức giận nói: “Nếu không thì người sai người nâng ta lên theo người đi!”

A Mạch không khỏi nở nụ cười, đứng dậy hướng về phía Từ Tĩnh vái chào lần cuối: “A Mạch tạ ơn tiên sinh.”

Hôm sau, Trương Sinh mang theo kỵ binh Điện Tử Lương đã đi đến Thanh Châu, A Mạch lại theo Hạ Ngôn Chiêu điều động ra năm nghìn quân tinh nhuệ từ những thủ quân coi giữ Thanh Châu, để cho chủ soái thừa lúc ban đêm dẫn quân rời khỏi Thanh Châu. Mới vừa vòng qua Vũ An, bên phía Dự Châu lập tức truyền tin đến, bởi vì chuyện Thạch Đạt Xuân ngầm thông tin với quân Giang Bắc bị bại lộ, xác thực là mang theo đông đảo gia quyến trốn ra khỏi Dự Châu.

Trương Sinh cùng Hạ Ngôn Chiêu nghe xong trong lòng đều thả lỏng, như thể xem ra thật sự không giống như là bẫy mà Thát tử bố trí. Nhưng trong lòng A Mạch vẫn có điểm bất an khó hiểu, khi chia quân ra còn dặn Hạ Ngôn Chiêu: “Đường Thiệu Nghĩa xuất phát trước chúng ta bốn năm ngày, lúc này sợ đã đến Túc Dương, bất luận thành hay bại đều sẽ có tin tức truyền ra, lần này người đi Túc Dương, nhất định phải phải thêm thám báo đi tìm hiểu, cố gắng đừng trúng phục kích của Thát tử, một khi nhận thấy tình thế không ổn, không cần miễn cưỡng, cũng không cần bận tâm đến đám người Thạch Đạt Xuân và Đường Thiệu Nghĩa, trước tiên gấp rút chính mình chạy ngay tức thì!”

Hạ Ngôn Chiêu nghe thấy trong lòng cảm động, hành lễ nói: “Nguyên soái yên tâm.”

A Mạch gật đầu, dẫn theo Lâm Mẫn Thận, thân vệ và bốn nghìn kỵ binh cùng Trương Sinh chuyển qua hướng tây nam, muốn đi đường phía nam vòng qua phía sau Khương Thành Dục, tập kích bất ngờ Bình Nhiêu. Bởi vì đều là kỵ binh, đám người A Mạch tốc độ cực nhanh, lại đề phòng để lộ tin tức, đặc biệt phái người chặn giết thám báo của Thát tử, đúng là thần không biết quỷ không hay đi tới Bình Nhiêu phía sau Khương Thành Dục.

Hạ Sơ năm Bình Nguyên ngày hai mươi sáu tháng giêng, A Mạch dẫn kỵ binh đi vòng đường nam tới phía tây nam thành Bình Nhiêu, chọn phía sau núi ẩn nấp. Trước tiên cho thám báo đi tìm hiểu hồi báo tiểu thánh Bình Nhiêu đang có kỵ binh Thát tử, trộn lẫn với đại quân bộ binh tiến vào chiến giữ, số lượng không rõ, nhưng tính ra cũng phải có mấy vạn người. Khóe miệng A Mạch luôn cứng ngắc cuối cùng khe khẽ cong lên, lộ ra ý cười khinh thường. Quả nhiên là Trần Khởi bố trí đại cục này, dùng Thạch Đạt Xuân dẫn Đường Thiệu Nghĩa đi đến, sau đó khiến cho quân Giang Bắc của nàng không thể không đi về phía tây...

Chính là, Trần Khởi không thể tượng tượng được, hôm nay nàng lập tức muốn phá bỏ cục của hắn từ nơi này!

Trương Sinh khó nén được trong lòng khẩn trương cùng kích động, thanh âm vốn đã kín đáo lại mang theo run rẩy, nói: “Nguyên soái, chúng ta phải nhân lúc ban đêm đánh lên sao?”

Khóe môi A Mạch nhếch lên ý cười lãnh đạm, lắc đầu nói: “Không cần đánh lên ban đêm, chúng ta phải đợi đến sáng sớm ngày mai.”

Trương Sinh khe giật mình, ngay lập tức đã hiểu được dụng ý của A Mạch. Sáng sớm Thát tử còn đang ngủ, đang ở vào lúc mỗi mệt nhất, đột nhiên bị đánh lên quy mô lớn, chuyện hoảng loạn có thể hơi nghĩ cũng biết! Mà mình có thể lợi dụng trời sáng sớm thăm dò tình huống của Thát tử, lựa chọn chiến thuật hữu hiệu nhất để tiêu diệt quân địch.

Sắc trời đã tối, A Mạch không muốn có ánh lửa thu hút sự chú ý của Thát tử, cho nên chỉ dựa vào ánh trăng trên mặt đất vẽ sơ lược bản đồ vùng phụ cận Bình Nhiêu cho Trương Sinh cùng vài tướng lãnh, vừa bố trí nói: “Chúng ta cùng binh lực Thát tử khác xa nhau, nếu như đánh bữa sẽ hao tổn quá lớn, chúng ta sớm hay muộn cũng sẽ bị tiêu hao một mẻ hết, không bằng lừa Thát tử đi về ranh giới phía nam, phía nam thành Bình Nhiêu đó là Nhiêu Thủy, sông rộng nước sâu. Năm nay thời tiết ẩm hơn so với năm trước, ta đã phái người đi Nhiêu Thủy xem qua, hiện tại lớp băng trên sông cực mỏng, chắc chắn không chịu được đại đội nhân mã dẫm lên...”

Trương Sinh cùng vài tướng lãnh ghe thấy trong mắt như tỏa sáng, mọi người không phải chưa từng tham gia trận đánh quá lớn, tuy nhiên nó không thể so sánh với lần này, dùng bốn nghìn kỵ binh đi tiến đánh mấy vạn binh mã Thát tử, nhưng lại cần phải tiêu diệt toàn bộ Thát tử!

Một đêm này, đối với chư tướng quân Giang Bắc mà nói nhất định là một đêm không ngủ. Mà trong quân doanh Bắc Mạc ở Bình Nhiêu, bọn lính đi ngủ thấy hương vị rất ngọt ngào, bọn chúng ngàn vạn lần cũng không thể tưởng tượng được, đây có thể sẽ là một đêm cuối cùng của rất nhiều người trong bọn chúng.

Sáng sớm ngày hai mươi bảy, sắc trời vừa mới tờ mờ sáng, trong quân doanh Bắc Mạc vẫn còn là một mảnh tĩnh lặng, kỵ binh quân Giang Bắc đột nhiên đi từ phía Tây đến, binh lính chia làm hai đường giống hai lưỡi dao sắc bén đâm vào đại doanh Bắc Mạc. Một đạo kỵ binh do A Mạch tự chỉ huy chỉ tuy tìm lều lớn trong quân Bắc Mạc mà đánh, một đạo khác thì lao tới hướng đại doanh quân Bắc Mạc chém giết, sau đó mấy lần chia ra đem quân Bắc Mạc chia ra làm rối loạn thành long trời lở đất. Quân Bắc Mạc ngu muội không thể kịp lúc tổ chức chỉ huy hiệu quả, giống như con ruồi không đầu đập loạn xung quanh, lúc này đã trúng tâm kế của A Mạch.

A Mạch dùng kỵ binh đuổi theo dẫn dụ, đem quân Bắc Mạc dẫn về phía nam sông Nhiêu Thủy, ở bờ sông Nhiêu Thủy quân kỵ binh Giang Bắc triển khai tấn công, giết hơn hai vạn quân Bắc Mạc. Quân Bắc Mạc rơi vào đường cùng buộc lòng phải rút lui theo hướng bờ nam Nhiêu Thủy, nhưng tầng băng ở Nhiêu Thủy cực mỏng, đội ngũ rất nhanh làm ập băng bị phá vỡ tan, vô số binh lính rơi xuống nước, chết chìm ở trong dòng Nhiêu Thủy lạnh như băng.

Cuộc chiến ở Bình Nhiêu cuối cùng nghiêng về một bên, nhưng kỵ binh quân Giang Bắc lực lượng ít ỏi, A Mạch không dám hiếu chiến, ở bên bờ Nhiêu Thủy sau khi tiến hành tiêu diệt quân Bắc Mạc liền nhanh chóng rút lui về phía đông, lập tức rất nhanh biến mất không còn thấy tăm hơi bóng dáng.

Tin chiến báo (tin chiến trận báo về) truyền về Dự Châu, toàn bộ quân Bắc Mạc cao cấp đều bị khiếp sợ. Một trận chiến ở Bình Nhiêu, Bắc Mạc tổn thất tới năm vạn nhân mã, trong đó bị quân Giang Bắc giết hơn hai vạn người, còn lại ba vạn là người của mình chìm vào Nhiêu Thủy lạnh cóng chen chúc dẫm đạp lên nhau mà chết. Vốn là phục binh bố trí tiêu diệt quân Giang Bắc, lại bị quân Giang Bắc đánh lên, tổn thất hơn một nửa.

Sau khi Trần Khởi đọc tin chiến báo, nhốt mình ở trong phòng yên lặng suy nghĩ tròn một ngày, đến tận khi trời tối đen mới từ bên trong mở cửa phòng ra. Chu Chí Nhẫn đứng ở ngoài cửa đợi nửa ngày, thấy Trần Khởi mở cửa ra cũng lặng im ngẩng đầu nhìn hắn, Chu Chí Nhẫn do dự một chút, mồm trề giọng nói: “Nguyên soái, thắng bại là chuyện thường tình của nhà binh.”

Trần Khởi thần nhiên cười cười, trên khuôn mặt tuấn tú khó dấu vẻ ủ rũ, nói: “Ta biết, chính là do ta coi thường chuyện này, quá mức xem thường... Mạch Tuệ.”

Hai chữ “Mạch Tuệ” này hắn nói ra cực kì khó khăn, sau khi nói ra lại không tự chủ được cười tự giễu, trải qua rất nhiều chuyện, hắn sao còn có thể nghĩ rằng nàng vẫn là A Mạch tâm tư đơn thuần kia, sao hắn lại có thể quên nàng vốn là tướng môn hổ nữ (ý nói con gái nhà binh), một ngày kia nàng sẽ giương cánh vút tận trời cao.

Tất cả mọi người không dám nói tiếp, lặng im trong chốc lát mới nghe có tướng lãnh hỏi: “Mặc dù Bình Nhiêu thua trận, nhưng Đường Thiệu Nghĩa lại rơi vào trong tay chúng ta, phải giết hay là ——”.

“Áp giải về Dự Châu.” Trần Khởi nói tiếp: “Người này còn có tác dụng, tạm thời không giết được. Kêu Thành Dục trở về đi, quân Giang Bắc sau khi thắng trận tất sẽ co cụm lại trở về Thanh Châu, tiếp tục ở lại cũng vô ích.”

Trần Khởi đoán không sai, A Mạch không chỉ mang theo kỵ binh lui về phía đông rất nhanh, ngay cả Hạ Ngôn Chiêu đem quân đi cũng bởi vì nghe được tin tức của Thanh Phong Trại, nên nửa đường liền quay trở về, ngay cả bên chỗ Túc Dương cũng chưa tới. Cứ như vậy, Hạ Ngôn Chiêu so với kỵ binh của A Mạch ngược lại còn đến Thanh Châu sớm hơn.

A Mạch mang theo kỵ binh vào thành, thấy trong đám người ra đón cũng không có thân ảnh của Đường Thiệu Nghĩa, trong lòng không khỏi trầm xuống, quả nhiên liền nghe Hạ ngôn Chiêu bẩm báo nói là nửa đường gặp Ngụy Quân của Thanh Phong Trại, biết được Đường Thiệu Nghĩa trúng kế bị bắt, Ngụy Quân

nhờ vào võ nghệ cao cường thoát ra được từ trong đại quân Thát tử, phụng mệnh Đường Thiệu Nghĩa đến gặp quân Giang Bắc báo tin, bao vây Túc Dương chính là gian kế của Trần Khởi, Thạch Đạt Xuân căn bản không có ở trong thành!

A Mạch nét mặt tĩnh lặng, chỉ nhẹ nhàng gật đầu: “Ta đã biết.”

Từ Tĩnh bên cạnh nhìn thấy trong lòng có chút bất an, hẳn biết A Mạch là một người cực kì thu liễm cảm xúc vào bên trong, ngoại trừ giả bộ làm cho người khác xem, nàng rất ít khi ở trước mặt người khác để lộ ra cảm xúc thật trong lòng. Chỉ có lần trước vừa mới đọc thư của Đường Thiệu Nghĩa thì nhất thời nóng lòng mới không khống chế được tình tình bỗng nhiên phát ra. Mà lần này, khi đã xác định Đường Thiệu Nghĩa bị bắt, sống chết khó đoán, ngược lại nàng lại bình tĩnh như vậy...

Đợi cho chúng tướng tản đi, Từ Tĩnh giương mắt nhìn A Mạch, nói: “Hiện giờ xem ra, không phải Thạch Đạt Xuân phản bội mà đã bị sát hại.”

A Mạch nghĩ nghĩ, nói: “Chắc không phải là phản bội, nếu không Đỗ Tái Hưng đi tìm Đường Thiệu Nghĩa sẽ không đề cập đến một chữ chuyện của Lưu Minh, đó mới là chỗ chí mạng của Đường Thiệu Nghĩa.”

Từ Tĩnh biết theo lời A Mạch Lưu Minh chính là con nhỏ của nguyên thủ thành Hán Bảo Lưu Cảnh gửi gắm ủy thác cho Đường Thiệu Nghĩa, đó mới là chỗ chí mạng của Đường Thiệu Nghĩa. Từ Tĩnh đồng ý gật đầu, lại hỏi A Mạch: “Người muốn như thế nào?”

A Mạch cũng thản nhiên cười, đáp: “Bất kể như thế nào, đều phải trước tiên ngủ một giấc cho thật tốt rồi nói sau.”

Nói xong liền chào Từ Tĩnh, xoay người trở về trong viện của chính mình.

Nhất thời Từ Tĩnh có chút trợn tròn mắt, chuẩn bị một bụng lí do để giải thích nhưng mà ngay cả cơ hội để nói cũng không có! Từ Tĩnh nghĩ tới nghĩ lui vẫn còn có chút không yên lòng, ngày hôm sau lại đi tìm A Mạch, A Mạch cũng đi vắng. Hỏi thân binh trong viện, nói là Nguyên soái sáng sớm đã ra khỏi thành đi tảo mộ Vương Thát tướng quân. Từ Tĩnh nghe vậy ngạc nhiên một chút, lại hỏi Nguyên soái mang theo những ai đi cùng, thân binh đáp: “Chỉ dẫn theo một người là Mục Bạch.”

Từ Tĩnh không nói thêm, chỉ im lặng xoay người trở về, chờ cho đi đến chỗ không người, lúc này mới vỗ mạnh đùi, kêu lên vô cùng đau xót: “Ai nha! Lâm Mẫn Thận này! Lại bị A Mạch lừa rồi!”

Đến tận sau giờ Ngọ, A Mạch mới mang theo Lâm Mẫn Thận từ ngoài thành tảo mộ trở về, Từ Tĩnh nghe tin, phải người đi tìm Lâm Mẫn Thận, gấp mặt đi thẳng vào vấn đề hỏi: “Nàng gọi người đi cùng làm gì?”

Lâm Mẫn Thận ngữ khí bình thản đáp: “Đi cứu Đường Thiệu Nghĩa.”

Từ Tĩnh chớp chớp con mắt nhỏ: “Người đồng ý rồi?”

Lâm Mẫn Thận trầm nghĩ ta có thể không đồng ý được sao? Nàng cầm lấy đuôi sam của ta trong tay, đều cũng hiểu rõ là uy hiếp ta, sau đó lại nói người giang hồ để ý nhất là “Nghĩa khí” chặn đường lui của ta, ta có thể làm sao? Lâm Mẫn Thận bất đắc dĩ cười cười, đáp: “Nguyên soái nói với ta lí do làm ta xúc động, ta chỉ có thể đồng ý.”

Từ Tĩnh tiếc như rên rỉ không thành thép lắc đầu, thở dài: “Làm vậy, làm vậy! Công phu của người cao tới đâu, mà có thể đem Đường Thiệu Nghĩa từ trong thiên quân vạn mã cứu ra.”

“Không phải ta đi cứu người.” Lâm Mẫn Thận nói.

Từ Tĩnh có chút ngạc nhiên, hỏi: “Không đi cứu người?”

Lâm Mẫn Thận cười đáp: “Nguyên soái nói, Trần Khởi bắt Đường Thiệu Nghĩa không giết, chính là còn có ý khác, trông giữ cũng chắc chắn vô cùng chặt chẽ, cứu người không dễ, không bằng dứt khoát đi vào trong quân Thát tử bắt lấy một người quyền cao chức trọng, đem đổi lấy Đường Thiệu Nghĩa về là được!”

Từ Tĩnh vuốt chòm râu trần ngâm không nói, trong lòng chỉ cân nhắc đến lời nói của Lâm Mẫn Thận, một lúc lâu sau mới hỏi lại: “Có thể nói xem muốn đi bắt ai?”

“Phó Duyệt!” Ngoài phòng đột nhiên truyền đến thanh âm của A Mạch, rèm xốc lên, A Mạch từ bên ngoài tiến vào, nhìn Từ Tĩnh nói: “”Phó Duyệt ở ngay Vũ An, cách chúng ta gần nhất, đây là thứ nhất. Thứ hai, Trần Khởi đang muốn liên hợp với Phó gia chèn ép Thường Thôi Đăng tướng môn, Phó Duyệt đối với Trần Khởi mà nói vô cùng quan trọng, hắn không thể không cứu!”

Từ Tĩnh nhìn A Mạch chăm chăm, trong đôi mắt nhỏ hình như có tinh quang lóe ra, hỏi: “Người quyết tâm phải cứu Đường Thiệu Nghĩa?”

A Mạch cúi đầu im lặng một lát, nói: “Bản thân bước vào quân Giang Bắc, từ một gã tiểu binh đến thành nguyên soái quân Giang Bắc bây giờ, người bên cạnh cũng đã chết ít nhiều, Ngũ Trường, Lục Cương, Dương Mặc... Sau này lại tiếp đến Trương phó tướng, Lão Hoàng, Vương Thất, người bên cạnh ta có thể được gọi là huynh đệ, xấp xỉ đều chết sạch, chết hết. Trước đây rất lâu, ta chỉ cảm thấy quân nhân chẳng qua là một thanh đao thôi, giết hay không giết đều là không tự mình quyết định được, cho nên ta không hận thất tử. Khi đó Đường Thiệu Nghĩa liền nói với ta, ta sợ dĩ còn không hận thất tử, bởi vì thời gian ta nhập ngũ ngắn ngủi, các huynh đệ của ta cũng đều vui vẻ ở bên cạnh ta, tự nhiên không phát hiện ra, đến khi những người này dần dần bỏ lại ta mà đi, cả đám đều chết ở trong tay Thất tử thì ta lập tức không còn cho rằng quân nhân chúng ta chính là một thanh đao.”

A Mạch giương mắt đón nhận tầm mắt của Từ Tĩnh, thanh âm bình tĩnh nói: “Tiên sinh, mấy năm đã qua này, ta mới thật sự hiểu được lời của hắn, ta chẳng qua cũng chỉ là một người bình thường, có thứ bỏ không ra, có thứ không bỏ xuống được! Ta không muốn cuối cùng chỉ còn lại một mình, ngồi trước nấm mộ của bọn họ uống rượu, nói ra một ít lời đau khổ khi đang say.”

Từ Tĩnh nghe xong lặng im không nói, Lâm Mẫn Thận càng nghe càng lộ vẻ xúc động, lập tức bày tỏ thái độ nói: “Chẳng qua chỉ là bắt Phó Duyệt lại đây, rất dễ dàng, ta đi là được!”

Từ Tĩnh thần nhiên liếc mắt nhìn Lâm Mẫn Thận một cái, cũng từ từ nói: “Bắt Phó Duyệt tới dễ dàng, chỉ sợ là người đem hắn bắt tới cũng không đối về được Đường Thiệu Nghĩa.”

Hai người A Mạch cùng Lâm Mẫn Thận đều kinh ngạc, A Mạch không nhịn được hỏi: “Xin tiên sinh chỉ giáo cho?”

Từ Tĩnh đáp: “Phó Duyệt mặc dù quan trọng, nhưng lại không sánh bằng Đường Thiệu Nghĩa, không sánh bằng Thanh, Ký hai châu, không sánh bằng dã tâm của Trần Khởi, cho nên, các người bắt hắn cũng vô dụng, Trần Khởi nhất định có thể nghĩ ra phương pháp không đắc tội Phó gia, đồng thời lại không thả Đường Thiệu Nghĩa!”

Đây cũng chính là lo lắng trong lòng A Mạch, nàng nhìn Từ Tĩnh một cái, thấy hắn theo thói quen vuốt chòm râu của mình, trong lòng buông lỏng, cuối cùng cười hướng Từ Tĩnh vái lạy, nói: “Xin tiên sinh hãy dạy ta.”

Từ Tĩnh vừa thấy trên mặt A mạch nhìn thì như rất thành khẩn nhưng thực ra đang tươi cười gian trá, vốn tức giận hừ lạnh một tiếng, lúc này mới tiếp tục nói: “Thượng Kinh truyền đến tin tức, tiểu hoàng đế Thất tử muốn đem công chúa đưa đến Dự Châu cùng thành thân với Trần Khởi, đội hộ tống hôn lễ sợ là cũng đã rời khỏi Thượng Kinh, các người đi bắt Phó Duyệt kia, không bằng đi bắt công chúa này, Trần Khởi buông tha cho ai cũng sẽ không buông tha công chúa này! Hơn nữa, cho dù là Trần Khởi giết Đường Thiệu Nghĩa tế cờ, vẫn chưa trút hết hận, cũng sẽ không nghĩ để ở Túc Dương, chỉ có thể kêu Khương Thành Dục đưa về Dự Châu.”

Ánh mắt Từ Tĩnh lúc này có hình dạng vừa hẹp vừa nhỏ, cũng không biết tại sao, Lâm Mẫn Thận đột nhiên cảm thấy có loại ánh mắt của hồ ly, ngơ ngơ ngẩn ngẩn nhìn Từ Tĩnh một lát, mới đột nhiên vỗ tay hoan hô trầm trầm khen ngợi nói: “Hay! Từ tiên sinh quả nhiên có diệu kế!”

Một bên A Mạch lại hạ mi xuống im lặng không nói.

Chuyện Trữ Quốc trưởng công chúa Bắc Mạc muốn đưa gả đến Dự Châu nàng đã từng nghe tình báo nói đến, lúc ấy nàng chỉ cảm thấy ngực khó chịu, cũng không thấy nhiều cảm giác khác, dù sao Trần Khởi sớm đã không phải là Trần Khởi ca ca ở dưới cây hòe kia, mà A Mạch cũng không còn là nha đầu ngốc nghếch chuyện quan trọng nhất trên đời là được gả cho Trần Khởi ca ca nữa.

Có thể dù vậy, nàng không nghĩ muốn dính dáng đến việc Trần Khởi kết hôn đi, mặc kệ Trần Khởi cưới chính là Bắc Mạc công chúa, hay là thích một nữ nhân khác, việc đó cùng với A Mạch nàng đã không còn bất cứ quan hệ nào. Còn nếu đi bắt công chúa, vậy nghĩa là nàng không thể không lại cùng đối mặt với Trần Khởi.

Từ Tĩnh cùng Lâm Mẫn Thận thấy A Mạch mãi vẫn không có thái độ gì, không khỏi đều có chút kinh ngạc, hai người liếc mắt nhìn nhau, lại không dám hỏi.

A Mạch giương mắt nhìn về phía Từ Tĩnh, nói: “Thế cục Giang bắc luôn không ổn, tiểu hoàng đế Thát tử nếu dám đem Trữ Quốc trưởng công chúa đưa đến Dự Châu thành hôn cũng Trần Khởi, tất nhiên sẽ phải đại quân đi theo hộ vệ, bắt nàng ta sợ là rất khó.”

Nếu Từ Tĩnh có thể đưa ra chủ ý “bắt cóc công chúa” này, trong lòng đã đem những việc này lo lắng chu đáo, nghe vậy nói: “Nếu bắt cóc người ở trên đường, việc này tất nhiên là không thể, nhưng mà khi ở Dự Châu, cướp một công chúa yếu diệu như vậy, so với bắt cóc Phó Duyệt kia cần cách thức hành động nhiều lắm. Hơn nữa...” Từ Tĩnh vuốt râu khẽ cười cười, nói: “Làm điều người khác không nghĩ tới, mới có thể có lợi thế bất ngờ.”

“Tiên sinh muốn nói lợi dụng lúc hỗn loạn trong hôn lễ của Trần Khởi?” A Mạch hỏi.

Từ Tĩnh cười mà không nói, chỉ thấy khoe miệng cười nhìn A Mạch. A Mạch lại hạ mi mắt xuống, ngón tay gõ nhẹ trên bàn. Nàng như vậy Lâm Mẫn Thận đã thấy qua vài lần, nhìn như bình thản vô cùng, nhưng đều là mỗi khi trong nội tâm nàng đều có chuyện rất khó lựa chọn mới có bộ dáng như thế. Lâm Mẫn Thận thấy vậy không khỏi cũng nín thở chăm chú, nhìn chằm chằm không chuyển mắt vào A Mạch, chờ quyết định của nàng.

“Tiên sinh.” Cuối cùng A Mạch cũng ngẩng đầu lên, nói: “Nếu đi Dự Châu, ta phải cùng đi.”

“Không được!” Từ Tĩnh lập tức thay đổi sắc mặt, phản đối nói: “Người là thống soái quân Giang Bắc, có thể nào đưa thân tới nơi nguy hiểm! Người quyết không thể đi Dự Châu.”

Lời vừa nói ra, thần sắc trên mặt Lâm Mẫn Thận lập tức cổ vũ khác lạ, Từ Tĩnh ở đó cũng thấy, nhận ra lời này hình như không thể nói như vậy, vội giải thích nói: “Người không giống với Mục Bạch, võ công của hần cao cường, cho dù cướp người không xong cũng có thể đào thoát, mà người ngay cả tự bảo vệ mình cũng không được, đi theo trái lại liên lụy đến hần.”

Trên mặt Lâm Mẫn Thận tựa tiểu phi tiểu, nhưng trong lòng nói thầm lão hồ ly này rõ ràng là sợ A Mạch đi gặp nguy hiểm, đã nghĩ muốn để ta đi một mình! Nghĩ vậy, Lâm Mẫn Thận liền cười nói: “Từ tiên sinh nói rất đúng.”

Từ Tĩnh cười khan hai tiếng.

Lâm Mẫn Thận lại nói: “Nhưng mà nguyên soái tâm kế rất nhiều, đa mưu túc trí, không phải người thường so sánh được, nếu nguyên soái có thể cùng đi tới Dự Châu, kế hay cứu Đường Thiệu Nghĩa ra lại tăng thêm mấy phần thành công.”

Từ Tĩnh tức giận tới mức hướng về phía Lâm Mẫn Thận trừng mắt, Lâm Mẫn Thận ra vẻ nhìn mà không thấy, chỉ nhìn A Mạch, chờ câu trả lời của nàng.

A Mạch thấy vậy cũng không khỏi cong khoe miệng, nói: “Nếu là người khác thì cũng xem như, nhưng là Trần Khởi, người đi cho dù có bắt được công chúa kia, cũng chưa chắc có thể chạy thoát khỏi Dự Châu.”

Từ Tĩnh đương nhiên không muốn A Mạch đi Dự Châu, nghe xong đang muốn khuyên nữa, bên ngoài đã có thân binh đến bẩm báo nói đại đương gia Thanh Phong Trại tới. A Mạch hơi giật mình, lúc này mới phân phó thân binh đưa Túc Vinh Nương tới phòng khách đợi.

Túc Vinh Nương mặc một thân hồng y như trước, cũng là cách ăn mặc trang phục như cũ, ánh mắt nhú lại, ngồi ở ghế, thấy A Mạch tiến vào lập tức đứng dậy nhìn hướng A Mạch, nói: “Trong trại đã có tin tức tin cậy, thát tử đem Đường đại ca áp giải tới Dự Châu, khi nào Mạch nguyên soái xuất binh đi cứu?”

A Mạch ngồi xuống trước, lại duỗi tay ý bảo Túc Vinh Nương cũng ngồi xuống, lúc này mới mở miệng hỏi: “Không biết thương thế của Ngụy giáo đầu thế nào? Có nghiêm trọng không?” Ngụy Quân theo Đường

Thiệu Nghĩa đi cứu người, dù chưa bị Bắc Mạc bắt lấy, nhưng cũng bị thương trở về.

Thấy A Mạch không để ý tới vấn đề của mình, ngược lại hỏi thăm Ngụy Quân, Túc Vinh Nương có chút khó hiểu, nhưng mà vẫn nhẫn nại tính tình đáp: “Hắn chỉ bị thương ngoài da, không có trở ngại.”

A Mạch hơi hơi gật đầu, không nhanh không chậm hỏi han: “Túc đại đương gia, ngày ấy Đường Thiệu Nghĩa dẫn theo bao nhiêu người trong trại đi? Bao nhiêu người trở về?”

134. Chương 134

Chương 134

“Khi đi có chín mươi hai người, mười bảy người trở về.” Túc Vinh Nương lạnh giọng đáp, dừng lại, lại nhìn không được hỏi A Mạch đến cùng: “Mạch nguyên soái chuẩn bị bao giờ xuất binh? Đến lúc đó Thanh Phong Trại của ta sẽ cùng xuất binh.”

A Mạch vẫn không đáp như trước, ngược lại lại hỏi: “Trong trại còn có bao nhiêu cao thủ giống như Ngụy giáo đầu?”

Túc Vinh Nương đáp: “Còn có hai ba người, lúc ấy bởi vì có việc nên không ở trong trại, Đường đại ca lại vội vàng rời đi, nên không chờ bọn họ.”

A Mạch nhẹ nhàng “Nha” lên một tiếng, không để cho Túc Vinh Nương mở miệng lại nhanh chóng hỏi tiếp: “Những người chạy thoát từ trong quân Bắc Mạc ra trong mười bảy người đó còn có mấy người dùng được?”

Túc Vinh Nương thấy A Mạch luôn tránh nói vào vấn đề chính, cố nén tình cảm trong lòng không kiên nhẫn lại, dè nén tính tình đáp: “Ngoại trừ bốn người trọng thương, còn lại đều dùng được.”

A Mạch lại khẽ gật đầu, sau một lúc lâu cũng không nói gì, không biết đang cân nhắc những gì.

Túc Vinh Nương không bình tĩnh đợi được nữa, lửa giận trong lòng luôn dè nén cũng bốc cháy ngùn ngụt, nhìn không được đứng bật khỏi ghế, giận dữ nói: “Nếu người không muốn đi cứu Đường đại ca thì cứ nói thẳng ra! Chúng ta tự mình đi cứu!”

A Mạch vẫn không đáp lại, cơn tức giận của Túc Vinh Nương rõ ràng đã lên tới đỉnh điểm, xoay người rời đi. Người còn chưa đi tới cửa, bất ngờ nghe thấy tiếng A Mạch từ phía sau không nhanh không chậm nói: “Người vẫn muốn đi cứu Đường Thiệu Nghĩa sao?”

Túc Vinh Nương bước chậm một chút, chốc lát sau mới dừng lại quay đầu, ánh mắt hoài nghi nhìn A Mạch, hỏi: “Người có ý gì?”

A Mạch đáp: “Nếu người còn muốn đi cứu Đường Thiệu Nghĩa, tốt nhất đừng có đi.”

Túc Vinh Nương có chút do dự, nhưng vẫn cố dè nén tính tình xoay người trở lại, nhìn A Mạch hỏi: “Rốt cuộc Nguyên soái muốn khi nào xuất binh? Mười tám trại ở Thái Hành chúng ta đều đã chuẩn bị nhân mã xong, chỉ còn chờ Nguyên soái ra lệnh một tiếng liền có thể đánh tới Dự Châu.”

A Mạch cũng cười cười, nói: “Đi cứu Đường Thiệu Nghĩa không thể huy động đại quân.”

Đầu tiên sắc mặt Túc Vinh Nương sừng sốt, lập tức duỗi lông mày giương lên, trong mắt đã muốn phát hỏa, lại nghe thấy A Mạch cười khẽ nói: “Trước tiên Túc đại đương gia đừng tức giận, mà hãy nghe ta nói cho hết lời.”

Túc Vinh Nương hít một hơi thật sâu, thản nhiên nói: “Nguyên soái có lời gì xin cứ nói, Vinh Nương rửa tai lắng nghe.”

A Mạch nghiêm mặt nói: “Dự Châu cách xa ngàn dặm, chính là đại hành dinh của quân Thát tử, tinh binh trong ngoài thành không dưới mười vạn, cho dù dẫn toàn bộ quân Giang Bắc đi tới cũng chưa chắc đã là đối thủ, huống chi Thát tử còn có lợi hơn khi quân đội chúng ta mệt mỏi. Cho nên, đại quân không điều động được, chỉ có cách phái cao thủ lên vào Dự Châu, chờ cơ hội cứu Đường Thiệu Nghĩa ra.”

Tức Vinh Nương thân là đại đương gia Thanh Phong Trại, đối với quân sự cũng biết chút ít, hiểu được những điều A Mạch nói đều là sự thật, nhưng mà trong lòng vẫn không cam lòng, vừa nghi ngờ A Mạch không chịu điều động đại quân là sợ tổn thất binh lực, bởi vậy lập tức cũng không trả lời, chỉ liếc xéo mắt đánh giá A Mạch.

A Mạch thấy thế liền nói thẳng: “Lần này đi Dự Châu, ta sẽ đi cùng. Tức đại đương gia cũng trở về cân nhắc một chút, nếu đồng ý đi cùng ta tới Dự Châu, ba ngày sau liền dẫn cao thủ trong Trại đứng ở ngoài thành chờ ta.”

Tức Vinh Nương vừa nghe A Mạch cùng đi Dự Châu có chút bất ngờ, ngờ vực vô căn cứ trong lòng cũng giảm hơn một nửa, nghĩ nghĩ đáp: “Tốt lắm, ta cũng cần phải trở về thương lượng với huynh đệ trong trại một chút, xin cáo từ trước.”

A Mạch cười cười, thân binh bên ngoài tiến vào đưa Tức Vinh Nương ra ngoài.

Đợi tới sáng sớm ngày thứ ba, Tức Vinh Nương liền cho người đưa tin tới, bọn họ đã đợi ở ngoài thành Thanh Châu. Lúc này A Mạch không chỉ đem công việc trong quân đội đều sắp đặt ổn thỏa, lại thêm nói rõ với mấy người Từ Tĩnh, Trương Sinh cùng Hạ Ngôn Chiêu, nếu nàng không thể trở về, quân Giang Bắc liền do Trương Sinh chỉ huy, Hạ Ngôn Chiêu phụ giúp.

Lâm Mẫn Thận thấy vậy, không khỏi nói giỡn: “Người làm như lo hậu sự ình vậy, nhìn xem tâm ta cũng hoảng theo.”

Lời còn chưa dứt, đám người Trương Sinh cùng Hạ Ngôn chiêu đều hung hăng liếc mắt nhìn hắn một cái, Lâm Mẫn Thận đành phải vội vàng nói thêm: “Ta chưa nói gì, cái gì ta cùng đều chưa nói.”

Từ Tĩnh thần nhiên liếc mắt nhìn Lâm Mẫn Thận một cái, nhìn A Mạch nói: “Ta đã khuyên người từ bỏ chủ ý không được, cũng không muốn nói nhiều, người chỉ cần nhớ mình vẫn là Nguyên soái quân Giang Bắc, trên người gánh vác sự an nguy của toàn quân là được!”

A Mạch nghe vậy bỗng nhiên có chút áy náy, tránh khỏi tầm mắt của Từ Tĩnh, cúi đầu hướng Từ Tĩnh vái chào: “Tạ ơn tiên sinh dạy bảo.”

Từ Tĩnh lắc đầu thở dài một tiếng, không nói thêm gì nữa.

Hai người A Mạch cũng Lâm Mẫn Thận bỏ quân trang xuống, đổi thành cách ăn mặc của nhân sĩ giang hồ bình thường, đánh ngựa ra khỏi thành Thanh Châu. Ra khỏi thành đi không bao xa, liền thấy đám người Tức Vinh Nương đang chờ ở ven đường. Trừ bỏ Ngụy Quân trên người còn có vết thương, ngoài ra có Triệu Tứ luôn đi theo bên người Tức Vinh Nương, vẫn còn hai người khác A Mạch chưa bao giờ gặp qua.

Tức Vinh Nương thấy A Mạch chỉ dẫn theo một mình Lâm Mẫn Thận tới, trong lòng liền có chút không vui, chỉ hướng về phía A Mạch lạnh nhạt nói một tiếng: “Nguyên soái.” Nhưng thật ra Ngụy Quân nghĩ nếu Đường Thiệu Nghĩa coi trọng A Mạch tất nhiên có đạo lý của hắn, liền chủ động mở miệng đem hai người lạ mặt một mạch giới thiệu cho A Mạch, lại cung kính hỏi A Mạch: “Nguyên soái, chúng ta hành động như thế nào?”

A Mạch cười cười, nói: “Hành động còn phải dựa vào thời cơ, nhưng mà hai chữ nguyên soái cũng không thể gọi được, các người kêu ta là Hàn Mai đi.”

Mọi người đồng ý, li sắp xếp thương lượng qua loa một chút trên đường, lập tức đi tới Dự Châu.

Dự Châu cách Thanh Châu khoảng hai ngàn dặm, khoảng cách cũng xấp xỉ giữa Thái Hưng và Thanh Châu, chẳng qua một là về phía nam, một là về phía bắc. Một đám người A Mạch đi gấp ngày đêm, ở trung tuần tháng hai liền đi tới Dự Châu. Mọi người cũng chưa vội vàng vào thành, mà trú tại một nhà nông ở ngoài thành, cho Ngụy Quân lên vào trong thành Dự Châu tìm hiểu tình thế một chút.

Đến tận buổi trưa ngày thứ hai Ngụy Quân mới đi từ bên trong thành ra, hướng mọi người giải thích: “Sáng sớm hôm nay vốn đã đi tới cửa thành, lại vấp phải Thường Ngọc Thanh dẫn quân trở về, cửa thành đợi đến đúng Ngọ mới cho đi.”

Ánh mắt A Mạch lóe lên một chút, lại hỏi: “Tình hình trong thành như thế nào?”

Ngụy Quân đáp: “Từ đầu tháng hai Khương Thành Dực liền dẫn theo đám người Thạch tướng quân từ Túc Dương trở về, cũng không đề cập đến chuyện của Đường nhị đương gia. Sáu ngày trước, Thát tử đem Thạch tướng quân cùng bộ hạ chém đầu thị chúng, thi thể bị treo trên cửa thành ba ngày mới hạ xuống, được dân chúng trong thành trộm đưa ra khỏi thành an táng.”

A Mạch nghe xong, trên vầng trán liền toát ra một tầng sương lạnh, trầm mặc một lát mới khàn giọng nói: “Có tin tức của gia quyến Thạch tướng quân hay không?”

Ngụy Quân đáp: “Nghe nói đều bị giam trong đại lao, nói là muốn áp giải đến Thượng Kinh.”

Túc Vinh Nương ở bên cạnh ngạc nhiên nói: “Không phải nói bọn Thạch tướng quân không hề ở Túc Dương sao? Sao tất cả lại bị Khương Thành Dực bắt trở về đây?”

A Mạch cân nhắc một chút liền hiểu được huyền cơ trong đó, cười lạnh nói: “Lúc trước người chạy ra khỏi Dự Châu ngoại trừ một người là Đỗ Tái Hưng ra, chỉ sợ còn lại đều là giả, thật sự Thạch tướng quân luôn bị giam giữ ở bên trong thành Dự Châu, cơ bản là không rời khỏi thành Dự Châu!”

Túc Vinh Nương sững sờ một chút, nhất thời hiểu được từ đầu tới cuối Túc Dương kia chỉ là cái bẫy mà thôi, nhịn không được mắng: “Thát tử thật sự là ngoan độc xảo hoạt!”

Ngụy Quân còn nói thêm: “Bằng hữu của ta kia là người mua bán lương thực, giao thiệp khá rộng, ta đã nhờ hắn đi hỏi thăm tung tích của Đường nhị đương gia. Hắn còn nói ở phía Tây thành có một cái tiểu viện vắng lặng có thể để chúng ta trú tại đó, nếu chúng ta nói muốn đi vào thành, hắn sẽ nghĩ cách sắp xếp một đội buôn tiện thể đem chúng ta vào trong thành.”

A Mạch liếc mắt nhìn Lâm Mẫn Thận một cái, thấy hắn cup mi suy nghĩ không tỏ vẻ gì, liền gật đầu nói: “Có thể như vậy là tốt nhất, nhưng mà mấy người chúng ta đi cùng nhau sẽ gây cho người khác để ý, không bằng phân làm hai nhóm, chia ra vào thành.”

Hai người Ngụy Quân cùng Túc Vinh Nương nhìn nhau, nói: “Cũng tốt, vậy mấy người bọn ta cùng đi theo đội buôn vào trong thành, trước tiên đoàn người chúng ta trà trộn vào trong thành rồi tính toán tiếp.”

Thấy Ngụy Quân thông minh như thế, A Mạch không khỏi cười cười, lại cùng hắn hẹn sẵn phương thức liên lạc sau khi vào thành, liền dẫn Lâm Mẫn Thận cùng mọi người cáo từ nhà nông kia ra ngoài, hướng đi thẳng đến thành Dự Châu. Lâm Mẫn Thận theo sát sau lưng nàng, thấy nàng im lặng đi thẳng về hướng cửa thành, cuối cùng không nhịn được, đuổi theo lên trước vài bước, hỏi: “Người tính nên làm như thế nào để vào thành?”

A Mạch lập tức thẳng người, đầu cũng không quay lại, chỉ thản nhiên đáp: “Đi vào từ cửa Nam.”

Lâm Mẫn Thận im lặng một hồi, lại hỏi: “Ta hỏi vào cửa thành như thế nào?”

A Mạch đáp: “Cưỡi ngựa đi vào.”

Hai người lại dọc theo đường lớn đi về phía trước một đoạn, mắt thấy cửa thành ngay trước mặt, Lâm Mẫn Thận thúc ngựa tiến lên gần phía trước ngựa A Mạch, hỏi tới cùng: “Người liền khẳng định chúng ta có cách vào trong thành?”

A Mạch thản nhiên đáp: “Lâm gia các người cùng Bắc Mạc làm không ít chuyện đầu mày cuối mắt, thế nào lại ngay cả cái thành Dự Châu cũng không vào được?”

Lâm Mẫn Thận yên lặng nhìn A Mạch một lúc lâu, thở dài, cho tay vào trong lòng rút ra một tấm lệnh bài ném đến cho A Mạch, bất đắc dĩ nói: “Đây là lệnh bài có thể ra vào Thượng Kinh, đi qua cửa thành không cần lên tiếng, chỉ cần hơi bày nó ra là được.”

A Mạch tiếp nhận lệnh bài, cười nhẹ lật xem một lần, lại chưa đem nó treo ở trên người, chỉ thuận tay cất vào trong lòng.

Cửa thành Dự Châu rất nhiều thủ binh, kiểm soát người đi đường so với trước đây cũng nghiêm ngặt hơn rất nhiều, nhưng mà dù vậy, A Mạch và Lâm Mẫn Thận vẫn thoải mái đi qua cửa thành. Đợi đến khi qua cửa thành, mới từ đường cái quẹo vào một ngõ tắt nhỏ, Lâm Mẫn Thận liền hướng về phía A Mạch vươn tay ra: “Trả lại cho ta đi.”

A Mạch cười nhạo một tiếng, thẳng thắn đem lệnh bài kia ném lại cho Lâm Mẫn Thận. Lâm Mẫn Thận bất giác có chút ngạc nhiên, hẳn chỉ nghĩ A Mạch sẽ giữ lại lệnh bài kia, không nghĩ tới cứ trả lại cho hắn như vậy.

A Mạch hỏi: “Trọ ở đâu?”

Lúc này Lâm Mẫn Thận mới phục hồi lại tinh thần, bất đắc dĩ nói: “Cuối cùng ta cũng hiểu được vì cái gì người lừa gạt để ta đi cùng người đến đây, đi thôi, ta đi tìm chỗ trọ cho người.”

Hai người đi khắp phố lớn ngõ nhỏ ở Dự Châu, ước chừng đi đã đến nửa canh giờ, mới tới được một cái viện ở phía sau một tòa nhà lớn, Lâm Mẫn Thận chỉ vào cửa viện nhìn không chớp mắt, hướng A Mạch cười nói: “Ồ tạm nơi này đi.”

A Mạch tiện thể liếc mắt qua cái cửa viện kia một cái, quay đầu lẳng lặng nhìn tòa nhà đối diện ngay ra, nhìn trong chốc lát, đột nhiên nhẹ nhàng nở một nụ cười.

Lâm Mẫn Thận ở bên nhìn thấy A Mạch đột nhiên bật cười, nhin không được thấp giọng hỏi: “Làm sao vậy?”

A Mạch quay đầu lại nhìn hắn, ánh mắt sáng ngời, nói: “Chỗ này ta đã từng tới qua, bốn năm trước ta đã tới đây.”

Kia vẫn là Thịnh Nguyên năm thứ hai, chẳng qua nàng chỉ là một nữ trưởng nha nhỏ trong quân Giang Bắc, được Thương Dịch Chi cùng Từ Tĩnh phái đi Dự Châu, không nghĩ tới vừa mới vào thành liền gặp Thường Ngọc Thanh, không những bị hắn nhận ra thân phận, còn bị hắn dùng tên bắn bị thương... Khi đó cũng đã thấy tương lai mơ hồ sống chết khó lường, nhưng chưa từng cảm thấy sợ hãi. Chẳng qua mấy năm ngắn ngủi trôi qua, chẳng những thân phận nàng thay đổi, ngay cả tâm tình so với trước kia cũng khác rất nhiều.

A Mạch không khỏi tự cười giễu cợt, giờ phút này nàng, lại cảm thấy sợ...

Lâm Mẫn Thận giật mình, thản nhiên cười nói: “Tòa nhà bên kia hiện tại là nơi ở của Thường Ngọc Thanh, chuyện gì trước kia cũng đã là quá khứ. Không phải có câu gọi là dưới đèn màu đen (*) sao? Đừng nhìn tòa nhà của ta đây không lớn, thời điểm trước kia mua cũng tốn rất nhiều tiền!”

(*): ý nói cái bóng ở phía dưới cây đèn màu đen, cũng như con người ta tiếp xúc với những sự vật, sự việc xung quanh nhưng không hiểu biết hết được.

Lâm Mẫn Thận vừa nói, vừa xuống ngựa tiến đến gõ cửa viện.

Một lát sau, cửa viện kia mở ra, một vị lão bộc ở bên trong nhô đầu ra, mắt nhìn Lâm Mẫn Thận cùng A Mạch, ồm ồm hỏi: “Làm sao?”

Lâm Mẫn Thận không đáp, chỉ cười hì hì nhìn về phía hắn, lão bộc kia cẩn thận đánh giá Lâm Mẫn Thận một lát, lúc này mới nhận ra hắn, kinh hỉ nói: “Thiếu gia!”

Lâm Mẫn Thận hơi hơi gật đầu, hai con ngựa đều giao cho lão bộc kia, còn mình dẫn A Mạch đi vào trong viện. Từ bên ngoài nhìn vào viện này mặc dù rất tầm thường, nhưng đi vào bên trong cũng được sắp xếp làm mấy khu. Lâm Mẫn Thận trực tiếp đưa A Mạch đi đến tận sân trong cùng, vừa đi vừa thấp giọng giải thích: “Tòa nhà này được mua hai năm trước khi cùng Bắc Mạc nghị hòa, ta một thân một mình tiến vào Thường gia thương thảo, gia phụ lo lắng, liền sai người mua một tòa nhà ở bên cạnh phủ của Thường Ngọc Thanh, để đề phòng người ở Thường gia trở mặt ta cũng có chỗ ẩn náu an toàn.”

A Mạch không khỏi nghĩ đến mùa thu năm Thịnh Nguyên thứ ba chuyện ở Thúy Sơn trước tiên gặp Lâm Mẫn Thận sau đó lại gặp Thường Ngọc Thanh. Khi đó Thương Dịch Chi hình như cũng không biết Lâm gia cùng Thường gia lên thông đồng để thúc đẩy hai nước nghị hòa. Bao giờ nghe Lâm Mẫn Thận nhắc tới chuyện này, trong lòng A Mạch khẽ động, quay đầu tựa tiếu phi tiếu liếc mắt nhìn hắn, cố ý nói dò:

“Hai nhà các người lá gan thật không nhỏ, khi đó quân Giang Bắc chúng ta đang cùng Thát tử chiến đấu một sống một chết, các người lại âm thầm làm việc như thế, nếu để cho người biết được, sợ là thể nào cũng không tha cho các người.”

Lâm Mẫn Thận dẫn A Mạch vào trong nhà, cười nói: “Chẳng qua chúng ta chỉ thay người làm việc, phía sau Thường gia chẳng những có thái hậu Thát Tử ủng hộ, ngay cả Trần Khởi cũng ngầm đồng ý, mà Lâm gia chúng ta chẳng qua cũng chỉ vâng theo ý của Trưởng công chúa mà thôi.”

A Mạch nói tiếp: “Nhưng mà người đừng quên sau này chủ nhân thật sự của mình không phải là trưởng công chúa kia, nếu hắn vẫn cứ bị gạt tiếp thì thôi, ngày sau một khi biết quân Giang Bắc hấn vát và xây dựng gần như bị hủy trong tay các người...” A Mạch nói xong khẽ cười, không nói thêm gì nữa.

Lâm Mẫn Thận nghe xong im lặng, lúc ấy cùng liên lạc với Thường gia tuy là được trưởng công chúa gợi ý cho, nhưng có khả năng Thương Dịch Chi thật sự chẳng hay biết gì. A Mạch thấy vẻ mặt Lâm Mẫn Thận như thế, trong lòng có thể khẳng định Thương Dịch Chi cũng không hề biết trưởng công chúa âm thầm điều khiển việc nghị hòa, cười cười, nói: “Ta tặng người một lời khuyên chân thành, dù cho sau này Lâm gia người có Hoàng hậu, cũng chỉ cầu phú quý chứ có hỏi đến quyền thế.”

Lâm Mẫn Thận càng trầm mặc, lúc lâu sau vẫn không nói gì.

Trong tòa nhà bên cạnh, Thôi Diễn cùng Thường Ngọc Thanh ngồi đối diện cách nhau một cái bàn rượu, cũng cúi đầu im lặng một lúc lâu sau mới đột nhiên hỏi: “Đại ca, người nói xem nữ nhân Nam Man có phải đều trên mặt một vẻ sau lưng một vẻ không?”

Thường Ngọc Thanh không biết tại sao Thôi Diễn đột nhiên hỏi những lời này, trong lòng đột nhiên hiện lên thân ảnh của người nọ, hấn trở mắt trong chốc lát mới nhìn về phía Thôi Diễn, thản nhiên hỏi: “Làm sao vậy?”

Thôi Diễn do dự một chút, đáp: “Từ Tú Nhi lén trốn đi.”

Thường Ngọc Thanh khẽ nhíu mày: “Chính là tỷ nữ Thạch Đạt Xuân đưa cho người kia? Người còn giữ nàng ta ở lại bên người sao?”

Thôi Diễn gật đầu, ấp úng nói: “Sau khi Thạch Đạt Xuân bại lộ, cậu đã kêu ta đem nàng xử lý đi, ta không nỡ tàn nhẫn hạ quyết tâm, vốn định lén đưa nàng đến Thượng Kinh, không nghĩ tới vậy mà nàng vẫn lén trốn đi” Thôi Diễn giương mắt nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, hỏi: “Đại ca, thật sự nàng cũng là một thám tử của quân Giang Bắc?”

Thường Ngọc Thanh nhất thời bị Thôi Diễn hỏi khó, suy nghĩ mới thản nhiên nói: “Đúng hay không thì phải làm thế nào đây? Dù sao người cũng đã đi rồi.”

Thôi Diễn ngẫm lại cũng quả đúng thế, đột nhiên cảm giác tình cảm của chính mình vướng mắc vào loại tình cảm nữ nhi này quá mức nhàm chán, liền chuyển đề tài hỏi: “Đại ca, người vừa trở về, ta lại phải theo cậu xuất chinh đi bình định, chúng ta tụ họp chỉ sợ là lại không được mấy ngày.”

Thường Ngọc Thanh nghe nói cả Chu Chí Nhẫn cũng phải xuất chinh, trong lòng bất ngờ có chút ngạc nhiên, trước mắt thế cục Giang Bắc đã dần dần ổn định, không cần phải để Chu Chí Nhẫn già như vậy rồi còn xuất hiện? Thường Ngọc Thanh hỏi: “Chu lão tướng quân muốn đi bình định ở đâu?”

Thôi Diễn lắc lắc đầu: “Ta cũng không biết rõ lắm, cậu chỉ rò rỉ ra cho ta một chút chuyện, ai biết con thiêu thân Trần Khởi kia lại xảy ra chuyện gì nữa!” Hấn ngừng một chút, nâng mắt nhìn Thường Ngọc Thanh, có chút bí mật hỏi han: “Đại ca, người cũng biết chuyện Đường Thiệu Nghĩa bị Khương Thành Dực bắt?”

Thường Ngọc Thanh gật gật đầu, mặc dù hấn luôn ở bên ngoài dẹp yên, nhưng mà tin tức chuyện Thạch Đạt Xuân chạy trốn huyền ảo đến như vậy, hơn nữa Khương Thành Dực đột nhiên bình bại ở Bình Nhiêu, liên hệ trước sau tự nhiên đoán được Trần Khởi vốn định dùng Thạch Đạt Xuân làm mồi câu dẫn dụ quân Giang Bắc mắc câu, không nghĩ tới cuối cùng tổn thất mấy vạn đại quân lại chỉ bắt được một tên Đường Thiệu Nghĩa trở về.

Thôi Diễn còn nói thêm: “Lúc ấy chúng ta chỉ nghe Trần Khởi kêu Khương Thành Dực mang người trở về, ai ngờ sau khi Khương Thành Dực mang người trở về lại không thấy có động tĩnh gì, Đường Thiệu Nghĩa

kia cũng không biết bị giam giữ ở nơi nào.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy khẽ cười: “Bắt được Đường Thiệu Nghĩa không phải là dễ dàng, Trần Khởi đương nhiên muốn giữ bảo bối đó, hơn nữa hắn giữ lại Đường Thiệu Nghĩa tất nhiên còn có nước cờ phía sau, cứ chờ xem đi.”

135. Chương 135

Chương 135

Thôi Diễm khịt mũi khinh thường nói: “Trần Khởi chính là giở trò làm rối loạn, nếu là ta sẽ trực tiếp đem Đường Thiệu Nghĩa chém tể cờ, sau đó phái đại quân trực tiếp áp tới Thanh Châu, chúng ta lấy sức khuynh quốc tấn công Thanh Châu của nàng ta, cho dù Mạch Tuệ kia tiếp tục giảo hoạt, có thể làm gì? Không nghe ai nói qua có thể lấy trứng chọi với đá đâu!”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy ngẩn ra, suy nghĩ cũng bật cười, tuy rằng tâm tư Thôi Diễm đơn giản, lại một câu nói toạc ra mất chốt thắng lợi của chiến tranh, thực lực hai bên vốn là mấu chốt quyết định, cái này không riêng gì đánh giá lực lượng quân sự của hai bên, lại càng là thực lực của hai nước đấu sức. Mà Trần Khởi, A Mạch, chỉ sợ cả chính bản thân hắn, lại coi trọng quá nhiều tác dụng của mưu kế binh pháp trong chiến tranh, vắt hết óc nghĩ lấy ít thắng nhiều, lấy bất ngờ giành thắng lợi, lại xem nhẹ lời Thôi Diễm nói, không nghĩ tới có lẽ đó chính là phương pháp thích hợp nhất.

Lúc này, A Mạch dừng lại ở Dự Châu đã hai ngày, cũng không khỏi tràn đầy xúc cảm. Dự Châu bây giờ, cùng với Dự Châu năm Thịnh Nguyên thứ hai khác nhau quá lớn.

“Chỉ nhìn vào binh lực Dự Châu trước mắt, nếu không phải bị nghĩa quân các nơi hãm chân, chúng ta sợ là đã sớm mất Thanh Châu.” A Mạch mặc trường sam mới màu xanh nhạt, dùng đũa không để ý khuấy động đĩa lạc, thấp giọng nói: “Xét đến cùng đánh giặc chỉ là bốn chữ “sức mạnh quốc gia”, mà lúc này chúng ta so sánh với bọn họ, kém nhiều lắm. Không chỉ chúng ta, cho dù tính cả phía nam, sợ cũng không phải là địch thủ.”

Bây giờ thời gian vẫn còn sớm, trong quán rượu rất ít khách, trên lầu hai chỉ có một bàn của A Mạch. Lâm Mẫn Thận nhìn xuyên qua màn trúc cửa sổ lướt bên ngoài phố, trông miệng liền nhin không được nói: “Nghe người nói như vậy, chúng ta còn đánh đấm cái gì? Dù sao như thế nào cũng đánh không lại.”

A Mạch nói: “Sai! Quyết định chiến tranh thắng bại ở mấy điều kiện: hoàn cảnh chiến trường, trang bị vũ khí, sĩ khí quân đội, tiếp tế hậu cần, tình báo chiến trường.v.v..., chúng ta cũng còn chiếm lấy phân nửa, hưởng chi ngoại trừ lực lượng, còn có một điều tuy rằng mắt nhìn không thấy tay sờ không được, mà ai cũng không dám nói nó không quan trọng, chính là vận khí! Cũng như theo lời người đời nói: Cho dù thật bại là ở thực lực, nhưng thắng lợi cũng dựa vào trời ban tặng cho.”

Lâm Mẫn Thận nghe xong chỉ cảm thấy nhức đầu, suy nghĩ nửa ngày mới lắc đầu thở dài: “Quả nhiên ta không phải nhân tài dẫn binh.”

A Mạch thản nhiên cười.

Phía cầu thang truyền đến tiếng bước chân thùng thùng, Lâm Mẫn Thận cùng A Mạch đều quay đầu nhìn về phía lối lên cầu thang, chỉ thấy hai người Ngụy Quân cùng Tứ Vinh Nương đội mũ che mặt được tiểu nhị dẫn từ dưới lầu đi lên. Ngụy Quân giương mắt quét khắp gian phòng nhìn thấy A Mạch, phát tay bảo tiểu nhị lui ra, một bên Tứ Vinh Nương thì đã đi thẳng đến bên cạnh A Mạch ngồi xuống, đem mũ che mặt tháo xuống đặt bừa ở bên cạnh bàn, có chút lạnh nhạt hỏi: “Đợi lâu?”

A Mạch lắc đầu cười nhẹ: “Không sao cả.”

Ngụy quân đi theo sau Túc Vinh Nương cũng ngồi xuống, đang há miệng ra định nói, lại đem tiếng xưng hô đưa tới bên miệng sửa lại: “Hàn thiếu hiệp, trên đường chúng ta đi gặp phải Thát tử, nên đến chậm.”

“Có gặp gì phiền toái?” A Mạch hỏi.

Ngụy Quân lắc lắc đầu, lại không nói gì thêm. A Mạch thấy hắn không muốn nhiều lời, nên cũng không nhắc lại việc này, lại hỏi: “Tình hình chỗ các người nơi đó thế nào?”

Sắc mặt Túc Vinh Nương có chút không tốt, Ngụy Quân lại không nói gì, chỉ cảnh giác liếc xuống dưới lầu một cái. Lâm Mẫn Thận thấy vậy liền cười nói: “Không có việc gì, nơi này là của người nhà mở ra.”

Ngụy Quân nghe vậy hiểu rõ gật gật đầu, ngữ khí có chút nặng nề: “Trong đại lao trong thành cũng không có người nào giống Đường Nhị đương gia, thủ vệ cũng giống trước đây, không thấy tăng cường, đêm qua ta còn cải trang đặc biệt đi dò xét, không có Đường Nhị đương gia. Thật ra gia quyến Thạch tướng quân đều ở trong lao, chỉ có điều lại không nhìn thấy đứa bé bốn năm tuổi, ta sợ đánh rần động cỏ bọn thủ vệ, cho nên không dám tiến lên nhìn kỹ.”

Lâm Mẫn Thận nghe xong liền nói: “Ta cũng đi qua phủ Nguyên soái, quân doanh ngoài thành, cũng đều không thấy người đó.”

Trong lòng Túc Vinh Nương lại càng lo lắng, nhìn không được vội la lên: “Người ở chỗ này không có chỗ kia cũng không thấy, chẳng lẽ bọn chúng còn có thể đem Đường đại ca đi đâu khác?”

Lâm Mẫn Thận cùng Ngụy Quân đều nhìn về phía A Mạch, A Mạch lại khẽ nhíu mày, mím môi không nói. Túc Vinh Nương thấy ba người bọn họ đều không nói lời nào, lập tức tức giận: “Dù sao công chúa Thát tử cũng đã tới rồi, nếu thật sự không tìm thấy Đường đại ca, chúng ta liền dứt khoát tính cướp thẳng công chúa đi, buộc Trần Khởi tự mình đem Đường đại ca giao ra! Dù sao trước đây cũng nghĩ như thế là tốt nhất.”

A Mạch nghe vậy cười khổ, cho dù là cướp công chúa đổi lấy Đường Thiệu Nghĩa, nhưng trước đó cũng nên biết chính xác chỗ Đường Thiệu Nghĩa bị giam giữ mới tốt. Lại nói lúc trước mặc dù dự định là bắt cóc công chúa, nhưng mà sau khi đến Dự Châu nàng mới phát hiện ra việc này nói thì dễ làm thì khó, nếu như có thể không động tới công chúa mà cứu được Đường Thiệu Nghĩa ra mới là tốt nhất! A Mạch nói: “Công chúa thát tử không thể so với người khác, bên người chắc chắn sẽ có rất nhiều cao thủ hộ vệ, chúng ta không có người ở trong giúp đỡ, rất khó tiền gần đến công chúa kia.”

Túc Vinh Nương nghe xong trở mặt, không thể tin được nói: “Không phải nói rằng Trần Khởi chưa xây phủ công chúa cho công chúa Thát tử, chỉ thành thân ở trong phủ nguyên soái sao? Phủ nguyên soái kia Ngụy Quân cũng từng thăm dò qua, tuy rằng thủ vệ nghiêm ngặt hơn so với đại lao Dự Châu, nhưng cũng không phải là không vào được. Đến khi đó mấy người chúng ta phân công nhau hành động, Thát tử được cái này mất cái khác, chúng ta có thể thừa cơ mà bình tĩnh làm được.”

Đối với loại người tác phong không nhìn tình thế chỉ liều mạng điên cuồng như Túc Vinh nương, A Mạch chẳng nói gì, thầm nghĩ nếu làm như vậy, cho dù bắt cóc được công chúa, đám người chúng ta cũng đã bị Trần Khởi tiêu diệt mất bảy tám phần, còn đem cái gì tới cứu Đường Thiệu Nghĩa? Huống chi Đường Thiệu Nghĩa bị bắt, thân thể tuyệt đối không còn khỏe mạnh dẻo dai, chẳng may cứu được người một thân trọng thương hôn mê bất tỉnh, còn có ai có sức khỏe để đưa hắn ra khỏi thành Dự Châu?

Túc Vinh Nương thấy A Mạch vẫn ngồi lâu không lên tiếng, chỉ nghĩ rằng nàng sợ, liếc nàng một cái ánh mắt rất khinh thường, công kích nói: “Sao? Sợ?”

A Mạch bình tĩnh nhìn Túc Vinh Nương, thản nhiên gật gật đầu: “Không sai, sợ chết, nhưng lại sợ cho dù đã chết, cũng không cứu được Đường đại ca của người ra.”

Lời vừa nói ra, lòng mày Túc Vinh Nương hơi nhíu lại, đột nhiên muốn phát hỏa. Ngụy Quân ngồi một bên vội vươn tay đè nàng xuống, quay đầu nhìn A Mạch nói: “Ngài có thể có biện pháp gì khác?”

A Mạch không nói, ngược lại như có suy nghĩ gì cứ nhìn Túc Vinh Nương, ánh mắt thật chăm chú. Thấy nàng như thế, hai người Lâm Mẫn Thận cùng Ngụy Quân trong lòng đột nhiên kinh ngạc, Túc Vinh Nương cũng bị nàng nhìn cho vừa thẹn vừa giận, vỗ mạnh bàn một phát, đứng bật dậy, mắng: “Mạch ——”

Lời chưa thốt ra, Lâm Mẫn Thận ngồi bên cạnh Tức Vinh Nương bỗng nhiên ra tay điểm về phía huyết đạo của nàng, tay đi được nửa đường, gặp Ngụy Quân ngồi đối diện xuất chưởng ngăn cản, vừa dò vừa chặn, vừa lật vừa dính, hai gười đều dùng đủ các thủ pháp cầm nã thủ thượng thừa. Chiêu thức của Lâm Mẫn Thận nhanh chóng huyền ảo, mà Ngụy Quân lại trầm ổn mạnh mẽ, trong chớp mắt hai người đã dùng qua mấy chiêu.

Tức Vinh Nương bất ngờ gặp đột biến nhất thời cả kinh ngây dại, cũng đã quên phải mắng A Mạch tiếp, chỉ ngây ngốc đứng ở đó nhìn hai người so chiêu. Cũng là A Mạch lên tiếng quát bảo Ngụy Quân cùng Lâm mẫn Thận dừng lại, sau đó giương mắt nhìn về phía Tức Vinh Nương, thản nhiên nói: “Tức đại đương gia, vì cứu Đường Thiệu Nghĩa, người có thể trả bất cứ giá nào?”

Tức Vinh Nương phục hồi lại tinh thần, đuôi lông mày giương lên, cao giọng đáp: “Nếu ta đã đến Dự Châu này, sẽ không nghĩ tới chuyện sống chết!”

A Mạch im lặng đánh giá Tức Vinh Nương một lát, thản nhiên nở nụ cười, nói: “Tốt lắm, ta có một biện pháp có thể bắt cóc công chúa Thất tử, đổi Đường Thiệu Nghĩa về, người có đồng ý nghe ta không?”

Tức Vinh Nương trao đổi một ánh mắt với Ngụy Quân, nghi ngờ hỏi: “Người có biện pháp gì?”

A Mạch trầm giọng đáp: “Bốn người chúng ta trong ngày Trần Khởi thành thân lén vào trong phủ hấn, ta cùng người nghĩ cách thu hút sự chú ý của ám vệ bên người công chúa Thất tử, Mục Bạch cùng Ngụy giáo đầu thừa cơ bắt cóc công chúa thất tử.” A Mạch nói xong nhìn về phía Ngụy Quân: “Người bảo đám người Triệu Tứ, tất cả đều ở ngoài thành chờ đợi, để tiếp ứng, một khi chúng ta cứu người, phải lập tức chạy trốn.”

Ngụy Quân thoáng chần chừ, hướng A mạch nói: “Nếu chỉ hai người ta và Mục Bạch, thừa dịp náo loạn lén vào phủ Nguyên soái hành sự trái lại sẽ dễ dàng hơn đó, nhưng mà nếu mang theo ngài cùng Tức Đại đương gia, sợ là...”

Ngụy Quân không đem lời nói hết, suy nghĩ đắn đo cũng rất rõ ràng, vì thân thủ của A Mạch cùng Tức Vinh Nương kia, mang theo chỉ thêm rắc rối, Lâm Mẫn Thận một bên cũng gật gật đầu.

A Mạch còn chưa lộ ra vẻ gì, khuôn mặt của Tức Vinh Nương đã trương lên ửng đỏ, đang muốn nổi nóng thì liền nghe A Mạch thản nhiên nói với Ngụy Quân: “Nếu chỉ với hai người các người, ai thu hút sự chú ý của ám vệ Thất tử?”

Ngụy Quân suy nghĩ, nói: “Không bằng ta mang theo đám người Triệu Tứ đến phủ Nguyên soái, dựa theo sự phân công của ngài mà hành động, ngài cùng Tức đại đương gia ở ngoài thành tiếp ứng.”

Ngụy Quân có lo lắng của hấn, Vào phủ Nguyên soái bắt cóc công chúa là chuyện một phần sống chín phần chết, thân phận của A Mạch và Tức Vinh Nương không phải tầm thường, lại là hai người võ công kém cỏi nhất trong cả nhóm, cho dù là người nào xảy ra chuyện, bọn hấn có cứu được Đường Thiệu Nghĩa trở về Thanh Châu, cũng không cách nào ăn nói với mọi người.

A Mạch hiểu được thật ra Ngụy Quân có ý tốt, nói: “Các người ra tay bừa chỉ làm cho Thất tử phòng bị thêm chặt chẽ, một khi có thích khách xuất hiện, tất nhiên thất tử sẽ bảo hộ chủ nhân nhất, cho nên, chỉ bằng các người, không được.” Nàng cười nhẹ liếc mắt nhìn Tức Vinh Nương một cái, nói tiếp: “Nhưng nếu mà một nữ nhân đột nhiên xuất hiện gây rối, ngược lại sẽ làm giảm bớt canh gác của Thất tử.”

Đám người Ngụy Quân vẫn không hiểu rõ, nhưng mà A Mạch lại không muốn nói đến cùng, chỉ nói: “Đến lúc đó thì ta sẽ nói Tức Đại đương gia phải hành động như thế nào, một khi Mục Bạch đến bắt cóc công chúa thất tử, chúng ta lập tức có thể bình an vô sự rời khỏi Dự Châu.”

Tức Vinh Nương nửa tin nửa ngờ nhìn A Mạch.

A Mạch nhướn mày hỏi: “Làm sao thế? Sợ?”

Tức Vinh Nương lập tức nhắc cầm lên, thách thức nói: “Thanh Phong Trại chúng ta tới đây, không biết cái chữ “Sợ” kia viết như thế nào!”

A Mạch cười cười, ôn hòa nói: “Một nét chữ tâm thêm một chữ bạch mà thôi.”

Tức Vinh Nương mắt trái hạnh trợn tròn, chưa kịp phản ứng, Lâm Mẫn Thận ngồi một bên đã cười sắc súa.

136. Chương 136

Chương 136

Ngày hai mươi bốn tháng hai, Trữ Quốc trưởng công chúa Bắc Mạc ngàn dặm xa xôi đi lấy chồng ở Dự Châu, tiểu hoàng đế Bắc Mạc bề ngoài rất ân sủng Trần Khởi, đặc biệt hạ ý chỉ, lệnh hôn lễ tất cả đều theo tục lệ dân gian.

Trữ Quốc trưởng công chúa ở tạm tại dịch quán Dự Châu, chờ đợi Chinh Nam đại nguyên soái Trần Khởi tới nghênh đón.

Ngày mừng hai tháng ba, là ngày Khâm Thiên Giám (giống lịch vạn sự) của Bắc Mạc chọn làm ngày hoàng đạo, Trần Khởi một thân chinh bào màu đen mới tinh, đem Trữ Quốc trưởng công chúa nghênh đón về phủ Nguyên soái. Phong tục dựng vợ gả chồng của Bắc Mạc cùng Nam Hạ khác rất nhiều, khi sắc trời gần tối hôn lễ mới chính thức bắt đầu, cho nên chờ đợi kiệu hoa của Trữ Quốc trưởng công chúa tới phủ Nguyên Soái thì trong ngoài phủ đèn đuốc đã sáng trưng.

A Mạch cùng Tức Vinh Nương tránh ở trong nhà xí hẻo lánh bên cạnh viện, cởi bỏ quần trang Bắc Mạc dùng để cải trang bên ngoài ra, lộ ra bên trong mặc zắm y sẫm màu. Một bên A Mạch đem loan đao khéo léo tinh xảo của Bắc Mạc giắt ở bên sườn, một bên thấp giọng nói: “Không nghĩ rằng tiến vào lại dễ dàng như vậy, cũng may mà bọn họ coi trọng màu đen (ý nói trời tối), bằng không sợ khi muốn chạy trốn cũng phiền phức.”

Ngũ quan của nàng đã được chỉnh sửa lại, tất cả khoe mắt đuôi lông mày đều được Lâm mẫn Thận dùng nhựa cao su kéo cho cao lên, nguyên vốn khuôn mặt của nàng có chút lạnh lùng lại tăng thêm vài phần nghiêm nghị.

Đầu ngón tay Tức Vinh Nương đã hơi run rẩy, vài lần cũng chưa thể vắn tót cài trâm trên đầu xong được. A Mạch vươn tay đem tóc nàng búi lại đội mũ vào, nhẹ giọng an ủi: “Chớ sợ, không có việc gì.”

Tức Vinh Nương gượng gạo rút rút khoe miệng, thấp giọng che dấu nói: “Ta sợ tí nữa lại chật quá, đến lúc đó không tháo xuống được.”

A Mạch nghe vậy cười cười, không nói gì.

Tức Vinh Nương giương mắt nhìn A Mạch, thấy vẻ mặt A Mạch bình tĩnh, trong lòng rốt cuộc cũng dần dần trấn tĩnh lại. Cho tới giờ khắc này, nàng cũng không biết những lời A Mạch nói với nàng kia là thật hay giả, không biết làm như vậy có thể thật sự thu hút sự chú ý của đông người hay không... Trước mắt, ngoại trừ nàng phải tin tưởng A Mạch vô điều kiện ra không có sự lựa chọn nào khác

Khi hai người các nàng đi từ nhà xí ra đã đều trở thành cáz quý công tử Bắc Mạc ăn mặc sang trọng. A Mạch thấp giọng dặn dò: “Gan dạ lên nào, mặc kệ thấy ai, cứ hất cằm lên phớt lờ đi là được.”

Tức Vinh Nương chậm rãi gật đầu.

A Mạch đứng thẳng lưng lên, bước đi lên trên không nhanh không chậm thẳng tiến về phía trước.

Đúng lúc chính viện Phủ nguyên soái náo nhiệt nhất, cô dâu do người khác giúp đỡ bước qua yên ngựa, từ từ đi đến chính đường. A Mạch thoáng nhìn Thường Ngọc Thanh, Thường Tu An cũng đứng chờ ở phòng khách bên trong, không dám đến gần quá mức, chỉ tránh ở sau lưng lẳng lặng nhìn. Trần Khởi dáng người cao ngất, khuôn mặt tuấn lãng, trên khoe môi thoáng hiện nét cười thản nhiên, ánh mắt ung dung nhìn thê tử của hắn thướt tha đi đến, Trữ Quốc trưởng công chúa Bắc Mạc.

Tiếng pháo nổ đĩnh tai nhức óc, tiếng chiêng trống huyền ảo, tiếng hô của người xướng lễ, mỗi một tiếng đều quá gần, nhưng nhập vào trong tai A Mạch lại có chút nhỏ bé trống rỗng, nhất định không bằng tiếng thét chói tai của cái đêm kia khi đó thường quanh quẩn bên tai nàng, tiếng chém giết rõ ràng, còn có lời hằn từng nói qua năm ấy, hằn nói: “A Mạch, muội chờ huynh, chờ huynh trở về cưới muội.”

Nàng nghĩ rằng nàng đều đã quên, nàng nghĩ rằng nàng đã sớm không thêm để ý, nàng nghĩ rằng nàng đã kiên cường đến mức không thể sợ hãi... Ánh mắt A Mạch chợt có chút nóng lên, nàng không dám chớp mắt, chỉ cố gắng đem ánh mắt mở lớn hơn nữa, chờ đợi trận chua xót trong mắt kia qua đi.

Bên kia Trần Khởi cùng tân nương đứng lại trước hương án, bốn phía dần dần yên tĩnh trở lại. Tiếng người xướng lễ một bên cất cao giọng: “Nhất bách thiên địa!” Trần Khởi vén vạt áo lên, đang muốn quỳ gối thì chợt nghe đột nhiên trong đám người phát ra tiếng của một nữ tử có vẻ sắc lạnh, tiếng hét the thé thất thanh: “Khoan đã!”

Động tác của Trần Khởi cùng tân nương kia bị ngừng lại, đám khách khứa vây xem cũng đều sửng sốt, cùng nhau nhìn về phía phương hướng thanh âm truyền tới, chỉ thấy một bóng người màu đen từ trong đám người xem lễ vọt ra, vừa chạy vừa kéo rơi mũ của mình xuống, mặc cho tóc đen trút xuống đầy đầu, liếc mắt nhìn qua đúng là một nữ tử tuổi còn rất trẻ!

Khách bên trong phần lớn là tướng lĩnh quân Bắc Mạc, đột nhiên thấy người làm khó dễ, bước lên phía trước ngăn cản, hai cánh tay duỗi ra đem nàng kia lại trước hương án. Nàng kia giờ phút này đã vọt tới giữa đại sảnh, lại vẫn vùng vẫy hướng đến chỗ Trần Khởi, khàn giọng chất vấn: “Trần Khởi, làm sao người có thể cưới người khác! Người đã quên đồng ý với cha ta thế nào sao? Không phải người nói muốn lấy ta, muốn chăm sóc ta một đời hay sao?”

Lời vừa nói ra, mọi người ồ lên, đều không nhận được tình tế đánh giá dung nhan nữ tử ở trước mặt, thấy nàng mặc dù tóc tai bù xù, nhưng khó che dấu ngũ quan xinh đẹp tuyệt trần, trong đôi mắt đẹp lại càng chứa đựng lệ, bi phẫn đến cực điểm nhìn Trần Khởi. Trong lòng mọi người nhất thời đều có chút rõ ràng, phải biết lòng ghen ghét mọi người trên đời này đều có, Trần Khởi là một kẻ hàn vi (nghèo hèn), một là không có xuất thân, hai là không có lai lịch, lại đột nhiên được nhận lấy thánh sủng phong làm Chinh Nam đại nguyên soái, cũng như vậy trở thành một đại danh tướng, cuối cùng là sự tích vinh dự cưới trưởng công chúa, việc này ở Bắc Mạc đã trở thành người người đều nói đến, nào là thân thế y nghèo khổ, trải qua vài lần ngoắt ngoáy, mức độ đẹt sặc không thua gì một bộ truyện truyền kỳ. Ai cũng không thể ngờ được đại hôn hôm nay như thế nào lại lôi ra một người cùng trưởng công chúa tranh chồng! Làm sao thế? Đây đang mà một bộ truyện anh hùng truyền kỳ, trước mắt đã muốn biến thành truyện Trần Thế Mỹ bỏ vợ bỏ con sao?

Trần Khởi im lặng không nói, nhưng ánh mắt có chút nôn nóng nhìn xuyên qua đám người, giống như đang tìm kiếm người nào đó. Trữ Quốc trưởng công chúa bên cạnh ngược lại trấn định tư thế, chỉ thoáng thẳng sống lưng, để hỉ nương (người chăm sóc nàng dâu) dịu yên lặng hướng lui về phía sau từng bước.

Thường Ngọc Thanh vốn đứng trong đám khách xem lễ thấy vậy trong lòng không khỏi chợt động, cũng nhìn theo tầm mắt Trần Khởi tìm xuống, chỉ thấy đối diện trong đám người có một cái thân ảnh mảnh mai chợt lóe lên rồi biến mất, đúng là vô cùng quen thuộc.

Khương Thành Dục là tâm phúc của Trần Khởi mắt thấy bỗng nhiên náo loạn thành ra như vậy, vội lên tiếng quát: “Con điên ở nơi nào đến! Còn không kéo xuống!” hai tướng lĩnh đang ngăn trở nữ tử kia lập tức giật cánh tay nàng về phía sau lui đi. Cô gái này không phải ai khác, chính là Túc Vinh Nương đi cùng A Mạch, lúc này nàng vẫn chưa dùng đến chút võ công nào, chỉ liều mạng giãy dụa giống như nữ tử bình thường, không ngừng khàn giọng kêu lên: “Trần Khởi! Trần Khởi! Hôm nay người phụ ta, nhưng không thể thoát khỏi trời đất chứng giám? Bốn tuổi cha mẹ người đều mất, lẻ loi một mình bên ngoài sống bằng nghề ăn xin; mười ba tuổi lúc gặp được cha ta, là ông ấy thương cảnh đời của người, mang người về nhà hết lòng nuôi dạy, cũng tầm tám năm!”

Khương Thành Dục nghe xong vội gấp, trong lúc bối rối liếc mắt nhìn Trần Khởi một cái, đã thấy ánh mắt hằn còn đang rơi vào đúng một chỗ trong đám người, về mặt lại có chút hoảng hốt. Khương Thành Dục nhất thời chẳng quan tâm nhiều, chỉ đánh lớn tiếng quát: “Kéo xuống! Kéo xuống!”

Một loạt mấy thị vệ bên cạnh đi lên kéo Túc Vinh Nương ra, nhưng mà Túc Vinh Nương lại âm thầm dùng

sức, mấy tên thị vệ kia nhất thời không bắt được nàng, trong miệng nàng vẫn tiếp tục kêu lên: “Cũng tám năm, ông ấy đối đãi với người như con đẻ, đem con gái muốn gả cho người, không nghĩ tới người lấy oán trả ơn, giết cha mẹ ta, tàn sát người trong thôn của ta...”

Có thị vệ tiến lên bịt miệng Tức Vinh Nương lại, thanh âm của Tức Vinh Nương có chút không rõ, lại càng phát ra âm thanh: “Trần Khởi, lương tâm người ở đâu? Lương tâm ở đâu?”

Mọi người nghe thấy đều trợn mắt há hốc mồm, nhất thời đều sửng sốt ngay tại chỗ. Đúng là hơn hai mươi tuổi Trần Khởi mới xuất hiện ở Thượng Kinh, chỉ biết hắn xuất thân hàn vi, trước đó là cô nhi, mà quá khứ trước năm hai mươi tuổi của hắn, trong mắt người đời luôn là một câu đố. Hiện giờ nghe cô gái này xuất hiện khóc nháo, đúng là điều gì cũng chống lại hắn.

Các loại ánh mắt cùng rơi vào trên người Trần Khởi, tầm mắt Trần Khởi đã thu hồi từ trong đám người, hơi hơi cúi đầu xuống, im lặng một lát sau đột nhiên lên tiếng: “Buông nàng ấy ra.”

Khương Thành Dực nghe vậy sửng sốt, không dám tin nhìn về phía Trần Khởi, chỉ thấy mặt hắn trầm như nước, ánh mắt bình thản không gợn sóng nhìn lại, từ từ nói: “Buông nàng ra, bảo nàng ta nói cho rõ.”

Mọi người đều nhìn Tức Vinh Nương được buông ra, Tức Vinh Nương lao đảo vài bước mới đứng vững được, trong lòng thầm mắng tại sao Lâm Mẫn Thận còn chưa hành động, chợt nghe Trần Khởi hỏi: “Xin hỏi danh tính vị cô nương này?”

Tức Vinh Nương chỉ nhớ kỹ mấy câu A Mạch dạy nàng nói, vốn nghĩ rằng Lâm Mẫn Thận thừa dịp náo loạn liền bắt cóc trưởng công chúa, không ngờ nơi đó Lâm Mẫn Thận vẫn chưa thấy hành động, càng không ngờ sẽ còn cùng Trần Khởi đối chất, trước mặt bị Trần Khởi hỏi như vậy nhất thời nghẹn lại, lại biết không thể tự ý bịa chuyện nói bậy, liền ngắc đầu mắng: “Trần khởi, người đừng có giả bộ, người đã ở nhà ta tám năm, lại không biết tên họ ta sao?”

Trần Khởi nghe vậy khe khẽ cười một tiếng, lại hỏi: “Ngay cả danh tính cô nương cũng không dám nói, Trần mỗ cũng không dám hỏi nữa, nhưng mà người nói cũng Trần mỗ là người quen cũ, như vậy xin hỏi năm nay Trần mỗ tuổi tác bao nhiêu, sinh nhật là ngày nào?”

Nghe Trần Khởi hỏi như vậy, dường như Tức Vinh Nương có chút hoảng sợ, ngay cả A Mạch trong đám người lòng cũng nóng như lửa đốt, cứ để cho Trần Khởi hỏi tiếp như vậy, không những thân phận Tức Vinh Nương bại lộ, mà ở chỗ ấy Lâm Mẫn Thận cũng không tìm được cơ hội để tới gần công chúa. Hiển nhiên Tức Vinh Nương cũng nghĩ tới điều này, dứt khoát không để ý đến câu hỏi của Trần Khởi, quay đầu nhìn Công chúa kia kêu lớn: “Công chúa nương nương, người là kim chi ngọc diệp cao quý, chẳng lẽ mắt cũng mù hay sao? Lại đi gả cho kẻ bất trung bất hiếu vô tình vô nghĩa như thế này!”

Trong miệng Tức Vinh Nương quát lớn, sơ thể mạnh mẽ phát lực, vọt thẳng về phía công chúa kia, Khương Thành Dực phía sau nàng theo gót nhào tới, nhất thời cùng Tức Vinh Nương cuộn lại một chỗ. A Mạch thấy cấp bách, chỉ sợ Tức Vinh Nương xảy ra chuyện, mà Lâm Mẫn Thận cùng Ngụy Quân lại không có động tĩnh, rơi vào đường cùng chỉ còn cách chính mình phải đi cướp công chúa kia, ai ngờ thân hình vừa mới động, hai cánh tay bị người từ đằng sau chặt chẽ giữ lấy. A Mạch kinh sợ quay đầu lại, lập tức phát hiện Thường Ngọc Thanh đang ở phía sau người!

Hai bàn tay Thường Ngọc Thanh cấp bách, kéo nàng lùi lại hai bước, sau khi không lộ dấu vết tránh ở phía sau đám người, đem môi kề sát bên tai A Mạch thấp giọng nói: “Nếu không muốn thân phận bị bại lộ, liền im lặng đứng ở đây đừng nhúc nhích!”

A Mạch há lại dễ dàng nghe theo sự điều khiển của người khác, trước tiên giả bộ nghe theo Thường Ngọc Thanh lui về phía sau hai bước, khuỷu tay bất chợt phát lực vọt tới sườn hắn, thừa dịp lực đạo trên tay Thường Ngọc Thanh buông lỏng trong nháy mắt, thân bị hắn kiềm chế thoát ra, bật nhảy vào trong đám người, quát lớn: “Có thích khách! Bảo vệ trưởng công chúa!”

Tiếng này vừa rơi xuống, vốn dĩ đám người đã hỗn loạn lại càng thêm lộn xộn, trong miệng A Mạch kêu “Bảo vệ trưởng công chúa!” lại thừa dịp náo loạn chen lên hướng về phía trưởng công chúa kia, nhảy vài bước đến bên cạnh trưởng công chúa, loạng choạng đột nhiên vung vèn bứt Hỉ nương bên cạnh Trưởng công chúa tránh ra, đưa tay bắt lấy đầu vai trưởng công chúa. A Mạch chỉ nghĩ rằng trưởng công chúa kia là thiếu nữ lớn lên trong thâm cung, một trảo này tất nhiên sẽ trúng, ai ngờ đầu ngón tay chỉ vừa chạm vào

áo cười hơi lạnh, chợt thấy không bắt được, đầu vai kia trơn tuột như cá trượt ra, một đôi bàn tay trắng nõn từ trong hồng y nhanh chóng lộ ra, lập tức không chế mặh môn của A Mạch.

Trong lòng A Mạch cả kinh, lập tức buông tay né tránh, dưới chân liên tiếp nhảy lui nhanh về phía sau, quay đầu hướng về phía Túc Vinh Nương lớn tiếng quát: “Có gian trá! Đi nhanh lên.”

137. Chương 137

Chương 137

Túc Vinh Nương đã bị bọn thị vệ vây xung quanh, đánh rất quyết liệt, giờ phút này sớm đã được chỗ này hổng chỗ khác, cực kỳ nguy hiểm. Nghe thấy tiếng quát của A Mạch, không phải nàng không muốn đi nhanh lên, nhưng hiện nay làm sao còn chạy thoát được!

Loan đao trong tay A Mạch liên tục chém ra, muốn tiến lên phối hợp cùng Túc Vinh Nương, nhưng lại bị người quần chặt không thể chạy thoát được. Đang lo lắng, đã thấy bóng người chợt lóe lên, Trần Khởi đã đứng chắn trước mặt nàng. Trần Khởi giơ đao lên ngăn chặn loan đao của A Mạch, tới gần A Mạch, thấp giọng quát: “A Mạch, dừng tay, cẩn thận bị thương.”

Trong lòng A Mạch cười lạnh, thầm nghĩ người hao tâm tổn sức bố trí bầy như thế chẳng qua là muốn trừ được ta, lúc này lại còn sợ ta bị thương! Mặc dù nàng nghĩ như vậy, trong mắt hiện lên ánh lệ, cũng thấp giọng nói: “Trần Khởi ca ca, huynh, huynh thực sự muốn giết muội?”

Trần Khởi nghe thấy thanh âm đau khổ khàn khàn của nàng, lại thấy trong mắt nàng có chút lệ quang, trước mắt đột nhiên thoáng hiện bộ dáng nàng khi còn bé đang cầu xin chính mình, trong lòng chỉ cảm thấy đau thương, đang muốn buông tay thì khóe mắt lại thoáng nhìn thấy ánh đao chợt lóe trong tay A Mạch, tâm tình Trần Khởi lập tức trấn tĩnh, vung tay đỡ loan đao của A Mạch, thấp giọng nói: “A Mạch, buông tay, huynh sẽ bảo vệ muội cả đời.”

A Mạch thầm mắng Trần Khởi vô sỉ, chiêu thức trong tay càng phát ra tàn nhẫn, trong miệng vẫn thấp giọng hỏi như cũ: “Vậy trưởng công chúa kia huynh tính sao bây giờ?”

Trần Khởi sống chung cùng A Mạch tận tám năm, làm sao lại không đoán ra chút tâm tư này của nàng, thấy nàng cuối cùng hết hi vọng như thế, tránh khỏi lưỡi đao của A Mạch nhảy lui về phía sau, mấy ám vệ phía sau hẳn rất nhanh lao lên, đồng thời đem A Mạch vây khốn lại. Mặc dù mấy năm nay A Mạch khổ luyện võ công cùng thuật cưỡi ngựa, nhưng mà cũng chỉ gắng gượng được tính là một người cưỡi ngựa bắn cung thành thạo, tất nhiên không có cách nào chống đỡ được mấy ám vệ tập luyện võ từ bé này, rất nhanh liền rơi xuống thế hạ phong. Một tên ám vệ dùng huy chiêu thoáng cái móc lấy loan đao của A Mạch, một kẻ khác vội vàng lấy tay bắt được mặh môn của A Mạch. Cổ tay A Mạch đau đớn, loan đao trong tay “ba” một tiếng rơi xuống đất, ngay sau đó, vài thanh loan đao đồng thời đặt tại những nơi yếu hại quanh thân A Mạch.

Tới lúc này, trong lòng A Mạch trái lại bình bình dị dị, chỉ giương mắt yên lặng nhìn về phía Trần Khởi. Trần Khởi đứng ở phía sau, ngẩng đầu nhìn nàng, vẻ mặt và ánh mắt dao động, rốt cuộc chậm chậm lắc đầu.

Nhưng đúng lúc này, giữa không trung đột nhiên tuôn ra một tiếng thét dài, chỉ thấy một cái bóng đen nhảy xuống từ cái mái hiên, nhanh như chớp tiến đến bên cạnh người Túc Vinh Nương, la lên mấy tiếng làm cho thị vệ bốn phía Túc Vinh Nương đều lui lại một bước, kéo Túc Vinh Nương nhảy ra khỏi vòng vây, lớn tiếng quát: “Dừng tay!”

Mọi người còn đang trở mắt, lại nghe thấy trên đỉnh đầu có người cao giọng kêu lên: “Trữ Quốc trưởng công chúa ở đây, ai dám động thủ?” Một người đồng loạt nhìn về hướng phát ra thanh âm, chỉ thấy một người bịt mặt dẫn theo một thiếu nữ mặc áo hoa từ nóc nhà đối diện nhảy xuống, rơi xuống đứng vững ở

giữa phòng, dùng kiếm kề ở trước cổ thiếu nữ, nhìn Trần Khởi cười dài nói: “Cùng đừng tiếp tục đánh nữa, ta là người nhất gan, trong tay mà run lên sẽ làm trưởng công chúa bị thương, thật là lỗi của ta.”

Người bịt mặt này không phải ai khác, chính là Lâm Mẫn Thận, đứng theo kế hoạch hần cùng Ngụy Quân phải thừa dịp Tức Vinh Nương gây náo loạn hôn lễ đi cướp cô dâu, may mà Lâm Mẫn Thận thận trọng, thấy động tác khi cưỡi ngựa của cô dâu này cực kỳ linh hoạt, rõ ràng là có công phu trong người. Lâm Mẫn Thận tự cân nhắc một phen, lập tức liền sửa lại phương pháp, dẫn Ngụy Quân đi thẳng đến hậu viện phủ Nguyên soái, quả nhiên ở trong phòng tân hôn tìm gặp được công chúa thật. Hai người hợp lại đánh chết ám vệ bên người trưởng công chúa, bắt cóc nàng ta đi thẳng đến đại sảnh tiền viện. Ngụy Quân bởi vì một thân một mình cho nên so với Lâm Mẫn Thận nhanh hơn vài bước, vừa hay nhìn thấy Tức Vinh Nương đang bị bao vây, nhất thời chẳng quan tâm nhiều trước tiên liền vọt tới.

Mọi người chưa hết kinh sợ, nhìn về phía cô dâu đứng sau Trần Khởi chưa từng xốc khăn voan lên kia, lại quay đầu nhìn thiếu nữ bị người bịt mặt bắt cóc này, trong chốc lát đều hồ đồ, sao ngay cả trưởng công chúa cũng biến thành hai người?

Trần Khởi thoáng quét mắt qua thiếu nữ mặc áo hoa, lại nhìn về phía Lâm Mẫn Thận, khẽ cười nói như không có việc gì: “Trưởng công chúa đứng ngay phía sau ta, hôn lễ của chúng ta còn chưa xong, làm sao người lại chạy đến hậu viện bắt cái cung nữ này tới đây?”

Lâm Mẫn Thận nghe xong liền cười nói: “Người đừng vội dọa ta, hai trưởng công chúa ở đây ai thực ai giả, trong lòng người tự nhiên biết rõ.”

Trần Khởi nói: “Người không tin, ta cũng không có cách nào, trước tiên mặc kệ nàng ấy là thật hay giả, ở đây ta cũng có một người của các người, người xem có phải thật không?”

Nói xong nhẹ nhàng vung tay lên, ám vệ phía sau dùng đao uy hiếp ép A Mạch tiến lên trước.

Lâm Mẫn Thận vừa nhìn, trong lòng không khỏi âm thầm kêu khổ, thầm nghĩ thật tốt nha, Đường Thiệu Nghĩa còn chưa đổi được, Nguyên soái quân Giang Bắc đã thật sự bị người bắt được.

Trần Khởi hỏi Lâm Mẫn Thận: “Thế nào? Có phải là thật?”

Lâm Mẫn Thận im lặng không nói trong chốc lát, Ngụy Quân đã dẫn Tức Vinh Nương đi đến bên cạnh hần, Tức Vinh Nương lại càng không nhận được thấp giọng hỏi Lâm Mẫn Thận: “Làm sao bây giờ?”

Phía bên kia A Mạch bỗng nhiên hắc hắc cười lạnh hai tiếng, nói: “Không thể tin được Trần đại nguyên soái lại lấy một người thô kệch da dày thịt béo như ta so sánh cùng công chúa yếu điệu kia!” Nói xong bả vai dùng hết sức lướt về phía trước, loan đao của ám vệ bên cạnh tránh không kịp, lưỡi đao sắc bén nhất thời tạo nên một vết thương trên đầu vai A Mạch, máu tươi chốc lát trào ra, rất nhanh thấm ướt trên vai áo. Sắc mặt A Mạch không đổi, nhìn Tức Vinh Nương cười nói: “Vinh Nương, người cũng vạch cho công chúa kia một đao, nhìn xem nàng ta có thật da mịn thịt mềm hay không!”

Mọi người thấy A Mạch tàn nhẫn như thế sợ hãi trở mặt, Trần Khởi kinh ngạc nhìn về phía A Mạch, thần sắc nơi đây mắt bỗng nhiên phức tạp khó phân biệt. Chỉ có Thường Ngọc Thanh tránh ở phía xa khẽ cong cong khóe môi, nếu so về độ tàn nhẫn ngay cả hần cũng tự than thở, trên đời này lại càng không có ai là địch thủ của A Mạch.

Lâm Mẫn Thận thoáng cái hiểu rõ ý đồ của A Mạch, Tức Vinh Nương đứng bên lại càng trực tiếp không nói lời nào đao liền khua lên hướng đầu vai thiếu nữ mặc áo hoa kia.

Tiếng Trần Khởi gấp giọng kêu lên: “Khoan đã!”

Tức Vinh Nương cảm tức tên Trần Khởi này bạc tình bạc nghĩa, trên tay không ngừng chút nào, chỉ nghe thiếu nữ kia hoảng sợ hô lên một tiếng, chớp mắt đã hôn mê bất tỉnh. Tức Vinh Nương cúi người nhìn miệng vết thương của cô gái, cố ý quay đầu lại hướng A Mạch hô: “Công chúa này quả thật da mịn thịt mềm!”

A Mạch đứng bên cười ha ha hai tiếng, cất cao giọng nói: “Cho nên nói để các người chó có tị nạnh, cứ một đao đổi một đao, vẫn là chúng ta chiếm nhiều thuận lợi hơn, coi như đồng thời rơi đầu, sọ của chúng ta cũng không lớn hơn trưởng công chúa này!”

“Không sai!” Lâm Mẫn Thận đáp, đem thiếu nữ mặc áo hoa đã hôn mê kia nâng dậy, hường về phía Trần Khởi kêu lên: “Thả người! Bằng không chúng ta liền tiếp tục vạch đao! Để xem sau này khi người ôm một người vợ mình đầy vết sẹo có hối hận hay không!”

Trong mắt Trần Khởi hiện lên một mét thoáng tàn khóc, sát ý nổi lên, không mặt cũng càng thêm trầm tĩnh, nói: “Được, ta trao đổi người với các người.”

Lâm Mẫn Thận cười xòa một tiếng, nói: “Ta nói trao đổi người với người sao? Ta nói chính xác là bảo người thả người!”

Tức Vinh Nương kể đao ở trên người thiếu nữ kia, quay đầu trình trọng hỏi Trần Khởi: “Hay là chúng ta cùng đồng ý thử đao tiếp xem? Ta sẵn sàng không cần người đang ở trong tay người.” Vốn dĩ thiếu nữ kia vừa mới tỉnh lại, nghe thấy lời nàng nói thân mình lại mềm nhũn, Ứm một tiếng lại tiếp tục ngất đi.

Trên mặt Trần Khởi thản nhiên cười cười, nói: “Được, ta thả người.” Nói xong, thả lỏng tay về phía sau ngoắc tay làm ám hiệu không lộ dấu vết. A Mạch chỉ cảm thấy trên bàn chân phải của kẻ tê rần, trong lòng không khỏi kinh sợ, lập tức hạ tầm mắt nhìn xuống, nhưng lại không nhìn thấy có chút gì khác thường. Mấy tên ám vệ kia đẩy A Mạch tiến lên phía trước vài bước, sau đó rút loan đao về, một lần nữa lui trở lại đứng phía sau Trần Khởi.

Trần Khởi thản nhiên nói: “Ta đã thả người.”

A Mạch bước nhanh đến bên cạnh đám người Lâm Mẫn Thận, nhận lấy loan đao trong tay Tức Vinh Nương, quay đầu nhìn chằm chằm Trần Khởi, cánh tay vung lên, hường một đao về phía đùi của thiếu nữ mặc hoa phục, lạnh giọng kêu lên: “Đem giao Đường Thiệu Nghĩa ra đây!”

Ngụy Quân cùng Tức Vinh Nương không biết A Mạch bị Trần Khởi ám toán cho nên mới vạch một đao trả thù thiếu nữ kia, không khỏi đều nhũn nhũn mày, thầm nghĩ A Mạch thân là Nguyên soái quân Giang Bắc, dấu gì cũng là một chiến tướng nổi tiếng thiên hạ, lòng dạ sao lại hẹp hòi như thế, đối với một nữ tử yếu đuối không hề có sức phản kháng cũng tàn nhẫn như vậy.

Trần Khởi cười lạnh nói: “Ta giao Đường Thiệu Nghĩa, các người vẫn không để người lại thì làm sao đây?”

A Mạch: “Nếu chúng ta có thể an toàn ra ngoài, đương nhiên sẽ đem trưởng công chúa trả lại cho người.”

Trần Khởi yên lặng nhìn A mạch, một lúc thật lâu sau mới phân phó cho Khương Thành Dục: “Thành Dục, đi đem Đường Thiệu Nghĩa ra giao cho bọn họ!”

Khương Thành Dục nghe xong muốn đi, A Mạch lại kêu lớn lên: “Khoan đã!” Khương Thành Dục dừng bước chân, cùng Trần Khởi nhìn về phía A Mạch, chỉ thấy A Mạch cười cười, nói: “Ta chỉ cần một Đường Thiệu Nghĩa tứ chi nguyên vẹn toàn thân thể an khang, trên người anh ta có một chỗ bị tổn thương, ta liền đâm thủng một chỗ trên người trưởng công chúa của các người, nếu anh ta bị đứt gân chân gân tay gì gì đó...” A Mạch dùng đao nhẹ nhàng vỗ vỗ lên cánh tay của thiếu nữ kia một cái, không nhanh không chậm nói: “Đường Thiệu Nghĩa bị đứt ở chỗ nào, ta liền đem chỗ xương đó của nàng ta chụp vỡ.”

Sắc mặt Trần Khởi âm trầm thờ ơ không nói, Khương Thành Dục cũng tức giận đến mức khóe mắt muốn nứt ra. Lâm Mẫn Thận nghe xong dở khóc dở cười, thầm nghĩ A Mạch quả không hổ danh là nguyên soái quân Giang Bắc, thế nhưng mặt dày so với bọn Ngụy Quân còn thấy giống thổ phỉ hơn.

Khương Thành Dục liếc mắt nhìn Trần Khởi một cái, thấy hắn không có phân phó, liền nén lại lửa giận đi dẫn Đường Thiệu Nghĩa ra. Cũng không biết tên Trần Khởi này đem nhốt Đường Thiệu Nghĩa ở đâu, Khương Thành Dục đi chưa đầy một nén nhang đã dẫn vài người đem Đường Thiệu Nghĩa bị hôn mê bất tỉnh khiêng lại đây, dừng lại bên sườn Trần Khởi. Trần Khởi nhìn A Mạch nói: “Chúng ta thả người cùng lúc.”

Lâm Mẫn Thận cười nói chen lời: “Bên ngoài phủ của người đều có cung thủ, nếu trong tay chúng ta không có trưởng công chúa này, chẳng phải sẽ bị người bắn thành con nhím sao?”

A Mạch đáp: “Sau khi chúng ta an toàn rời khỏi thành, thì sẽ thả người.”

Trần Khởi lại nói: “Thân thể trưởng công chúa yếu ớt, đổi lại để ta làm con tin của các người thì sao?”

A Mạch cười lạnh một tiếng, không đáp hỏi ngược lại: “Chính người cảm thấy như thế nào?”

Trần Khởi cười hời hợt, hướng về phía Khương Thành Dực phát phát tay, ý bảo hắn đem Đường Thiệu Nghĩa giao cho đám người A Mạch. Hai tên thị vệ Bắc Mạc đỡ Đường Thiệu Nghĩa tiến lên, Ngụy Quân cùng Tức Vinh Nương đồng thời cũng tiến lên, đem Đường Thiệu Nghĩa đỡ đến phía sau lưng A Mạch. Tức Vinh Nương thấy Đường Thiệu Nghĩa hai mắt nhắm nghiền không một tiếng động, chỉ lo lắng liên tục gọi anh ta: “Đường đại ca, Đường đại ca!”

Ngụy Quân kiểm tra sơ qua thân thể Đường Thiệu Nghĩa một chút, lại duỗi hai ngón tay đặt lên chỗ mạch máu của Đường Thiệu Nghĩa, chốc lát sau nhìn A Mạch nói: “Không có gì đáng ngại, chỉ là thân thể rất suy nhược.”

A Mạch hơi hơi gật đầu: “Tốt lắm, chúng ta đi.”

Ngụy Quân nghe vậy công Đường Thiệu Nghĩa lên, Tức Vinh Nương cầm đao bảo hộ bên người hắn, Lâm Mẫn Thận một tay cầm kiếm, một tay xách Trường công chúa đã hôn mê kia lên, chắn ở phía trước mọi người, A Mạch thì bảo vệ sau lưng của hắn, mấy người cẩn thận thối lui ra ngoài. Đám người đang chắn trước mặt bọn họ như sóng nước từ từ lùi ra, tạo thành một con đường lui ra ngoài. Miệng vết thương trên vai A Mạch vẫn còn nhỏ máu tươi, lưu lại trên mặt đất dấu vết nông sâu, tầm mắt Trần Khởi luôn đuổi theo dấu vết đó, thẳng đến khi nó quẹo ra ngoài cửa, biến mất không thấy gì nữa.

Ngoài phủ Nguyên soái đèn đuốc sáng choang, sớm đã bị quân lính Bắc Mạc cùng cung thủ vây chặt đến mức con kiến cũng không chui lọt, A Mạch lại dùng trường công chúa trong tay làm lợi thế ép buộc Trần Khởi phải lấy ra mấy con chiến mã, Lâm Mẫn Thận ôm lấy công chúa đang hôn mê nhảy lên lưng ngựa đầu tiên, Ngụy Quân cùng Đường Thiệu Nghĩa cười chung một ngựa, mấy người đều ào ào lên ngựa, được kỵ binh Bắc Mạc “hộ tống” từ từ lui tới cửa thành phía đông.

Chính bởi vì Trữ Quốc trưởng công chúa bị bắt cóc, quan hệ đến thể diện một quốc gia, cho nên không chỉ có Trần Khởi cũng tâm phúc Khương Thành Dực, ngay cả Thường Ngọc Thanh và chiến tướng Bắc Mạc cũng đều đồng loạt lên ngựa, đi theo phía sau đám người A Mạch đến cửa thành phía Đông.

Cửa thành phía Đông của Dự Châu đã đóng thật chặt, binh lính thủ thành giờ thương, giáo ngăn cản ở trước cửa chẳng biết đã mấy tầng. Lâm Mẫn Thận hướng về phía Trần Khởi luôn luôn đi theo phía sau kêu lên: “Bảo bọn họ mở cửa thành cho qua đi!”

Trần Khởi lạnh giọng hỏi: “Nếu ta cứ thế này thả bọn người, sau khi các người ra khỏi thành không thả trưởng công chúa thì làm sao bây giờ?”

Lâm Mẫn Thận cười giỡn nói: “Chúng ta không cần cưới trưởng công chúa này làm vợ, đợi đến khi chúng ta an toàn tất nhiên sẽ đem trưởng công chúa trả lại cho người.”

Trần Khởi lắc lắc đầu, ánh mắt cũng chuyển qua phía A Mạch, nói: “Ta muốn người đồng ý với ta một chuyện, đợi sau khi ra khỏi thành liền đem công chúa thả lại cho tốt, nếu không, thà rằng ta đến Thượng Kinh xin được trị tội nhận lấy cái chết, cũng sẽ không mở cửa thành này.”

A Mạch cười nhẹ quét mắt liếc qua mọi người một cái, cười nói: “Đừng, ta là người từ trước đến nay nói chuyện không giữ lời gì hết, người nói bảo ta đồng ý với người, không bằng tìm bọn họ thử xem.”

Đám người Lâm Mẫn Thận cùng Ngụy Quân đều vui vẻ, ngay cả Tức Vinh Nương cũng không nhịn được che miệng mà cười. Khương Thành Dực nghe thấy giận không kiềm chế được, thúc dấy cương muốn tiến lên, lại bị Trần Khởi ngăn lại, thản nhiên nói: “Ta muốn người lấy tên lệnh tôn ra thề.”

Tươi cười trên mặt A Mạch trong phút chốc tiêu tán hết gần như không còn, ánh mắt giống như chìm trong băng lạnh, im lặng nhìn Trần Khởi một lát, lạnh giọng mỉa mai nói: “Thật khó cho người, còn có thể nhớ đến cha của ta!”

Binh lính giữ cửa thành không có mệnh lệnh của Trần Khởi, chỉ nắm lấy thương, giáo chắn trước ngựa của đám người A Mạch. A Mạch khẽ mỉm cười, nhìn Trần Khởi nói: “Được, ta đồng ý với người.” Nói xong liền giơ thẳng tay lên trời, nhìn chằm chằm Trần Khởi, gần từng tiếng rõ ràng nói: “Ta lấy tên phụ thân ra thề, sau khi ra khỏi thành sẽ thả Trữ Quốc trưởng công chúa ra.”

Trần Khởi không nói, ánh mắt sau khi lóe ra vài cái cuối cũng cũng tránh né tầm mắt của A Mạch, chỉ sai người mở cửa cho đi. Cửa thành nặng nề từ từ được mở ra, đám người A Mạch phóng ngựa như bay mà ra. Tại phía ngoài thành hơn mười dặm, Triệu Tứ toàn thân ăn mặc trang phục của quân lính Bắc Mạc cũng hai cao thủ của Thanh Phong Trại đợi đã lâu, trong lòng sớm nôn nóng bất an, nghe thấy trên đường lớn truyền đến tiếng vó ngựa dồn dập hỗn độn, đều vội tiến ra đón.

Ngụy Quân cùng Đường Thiệu Nghĩa đi đầu tiên, nhìn thấy đám người Triệu Tứ, vội vàng ghì cương ngựa dừng lại, đem Đường Thiệu Nghĩa còn đang hôn mê đưa tới, kêu lên: “Thất tử còn đi theo phía sau vài dặm, các người mang theo Đường nhị đường gia đi trước.”

Triệu Tứ nhìn thấy Ngụy Quân đã cứu được Đường Thiệu Nghĩa ra, trong lòng không khỏi mừng rỡ, đỡ lấy Đường Thiệu Nghĩa đặt tại trước ngựa của mình, dương tay lên đem một cái túi ném cho Ngụy Quân, đáp: “Quân phục đều ở trong đây, các người nhanh chóng thay đi.”

Lúc nói chuyện, đám người A Mạch ở phía sau cũng đã đuổi tới, Lâm Mẫn Thận đem trưởng công chúa vẫn đang hôn mê bỏ lại ở rìa đường, đón lấy quân phục Bắc Mạc Tức Vinh Nương ném tới, một bên khoác qua lên, một bên quay đầu lại cười nói: “Người nói xem chúng ta đi đến dịch trạm trên đoạn đường này đổi lấy ngựa khác của Thất Tử trở về, Trần Khởi đuổi theo phía sau có phải muốn tức chết hay không?”

A Mạch chỉ lo cúi đầu đổi quần áo, không để ý đến Lâm Mẫn Thận đang nói giỡn, Ngược lại Tức Vinh Nương ở bên cạnh lại một lần nữa đem tóc rối tung buộc lên, vừa cười vừa tiếp lời nói: “Vẫn là mưu kế của Nguyên soái thật tuyệt, thất tử không thể tượng tượng được đám người chúng ta dám tiến thẳng đến Dự Châu.”

Nói xong nàng cùng Ngụy Quân hai người dẫn đầu đánh ngựa đi nhằm hướng đông. Hai người Lâm Mẫn Thận cùng A Mạch đối qua quan phục, cũng đuổi theo phía sau. Trong chốc lát lại chạy như bay, A Mạch chợt thấy đùi phải cứng đờ, cả người trong nháy mắt mất thăng bằng, lập tức liền té ngã xuống ngựa. Lâm Mẫn Thận đi gần phía sau nàng vội thúc ngựa chạy tới vươn tay đem A Mạch từ giữa không trung đỡ lên, đặt lên trên ngựa phía trước mình, gấp giọng hỏi: “Làm sao vậy?”

A Mạch chỉ cảm thấy toàn thân đều tê dại, miệng lưỡi đã không phát ra tiếng. Lâm Mẫn Thận dựa theo ánh trăng nhìn sang, chỉ thấy ánh mắt A Mạch trừng trừng, ý thức tỉnh táo, chỉ riêng tứ chi mềm oặt vô lực giống như trúng thuốc tê.

Đám người Trần Khởi truy đuổi phía sau đã phát hiện ra Trữ Quốc trưởng công chúa ở ven đường, trong lòng kỵ binh Bắc Mạc không còn băn khoăn, chỉ tăng tốc độ đuổi theo về phía trước, Chiêu Dạ Bạch (cái này k biết, có phải tên em ngựa của anh Thanh không?) của Thường Ngọc Thanh vốn đặc biệt thần tuấn (ngựa siêu tốt), không đầy trong chốc lát liền bỏ những người còn lại một khoảng cách xa ở phía sau. Tiếp tục đuổi theo một lát, phía trước liền có thể nhìn thấy bóng lưng mơ hồ của Lâm Mẫn Thận.

Con ngựa Lâm Mẫn Thận cưỡi chạy một lúc lâu đã mệt mỏi, hơn nữa chở theo nhiều người nên tốc độ rõ ràng chậm lại, hần hết sức vùng vẫy thúc ngựa chạy cho nhanh, nhưng vận bị Thường Ngọc Thanh ở phía sau càng đuổi càng gần. Lâm Mẫn Thận cúi đầu nhìn A Mạch búi tóc tán loạn, trong lòng vô cùng mâu thuẫn, mấy lần chần chừ cuối cùng vẫn đem A Mạch kéo lên, tiến tới bên tai nàng nói: “Yếu thể cần cầu sống sót!” Nói xong một tay giơ nâng A Mạch lên cao, quay lại hướng về phía Thường Ngọc Thanh kêu lớn: “A Mạch cho người!” Sau đó cắn răng ném một cái, cuối cùng đem A Mạch ném tới phía Thường Ngọc Thanh!

Chuyện đột nhiên phát sinh, cả hai người đều không ngờ Lâm Mẫn Thận lại làm ra hành động như thế. Đầu óc A Mạch quay cuồng, trong lúc choáng váng đã rơi xuống trước người Thường Ngọc Thanh, gương mặt, vừa vận cùng Thường Ngọc Thanh khó che được ánh mắt kinh ngạc nhìn nhau.

138. Chương 138

Chương 138

Mấy ý niệm trong đầu Thường Ngọc Thanh hiện lên như đốm lửa, quay đầu lại nhìn liếc mắt con đường về một cái, mặc dù cây rừng hai bên đường rậm rạp che khuất tầm mắt, nhưng tiếng vó ngựa của đại đội kỵ binh phía sau cũng đã có thể nghe thấy rõ ràng. Thường Ngọc Thanh có chút do dự, nhắc A Mạch đổi qua tay bên kia ném tới bụi cây bên đường.

A Mạch đáng thương người không thể cử động miệng không thể nói, chỉ có thể trơ mắt mặc cho chính mình bị nện vào trong đám cỏ dại cao hơn nửa người. Tiếng vó ngựa của Thường Ngọc Thanh ở trên đường đã đi xa, ngay sau đó lại là một trận tiếng vó ngựa hỗn độn, xem lẫn thỉnh thoảng lại phát ra tiếng thúc ngựa rất to, giống như bão táp cuốn qua mặt đường.

A Mạch ngửa mặt nằm ở trong bụi cỏ, trợn tròn mắt nhìn mấy ngôi sao cô độc trên bầu trời đêm ngẩn người một lúc lâu, đột nhiên suy nghĩ hiểu được tại sao Lâm Mẫn Thận lại vứt bỏ nàng mà chạy. Nếu lần này nàng chết đi, Lâm Mẫn Thận không những mượn được tay Trần Khởi trừ bỏ tai họa ngầm là nàng, còn có thể khiến cho Thương Dịch Chi giận lây sang Đường Thiệu Nghĩa, quả nhiên là một cuộc mua bán một công đôi việc!

Giây lát, Thường Ngọc Thanh quay lại, không nói một lời đem A Mạch bế ra từ bụi cỏ, lên ngựa chạy thẳng vài dặm về hướng Dự Châu, trong rừng rậm ở ven đường tìm một cái cây cao lớn tươi tốt, mang theo A Mạch nhảy lên cây.

A Mạch không biết Thường Ngọc Thanh có ý gì, chỉ thờ ơ nhìn động tác của anh ta. Một lát sau, Thường Ngọc Thanh liền đem A Mạch buộc chặt ở trên cành cây, đến khi đứng dậy lạnh lùng đánh giá A Mạch mấy lần, liền nhảy xuống bước nhanh đi về phía ven đường. Không bao lâu, A Mạch nghe được tiếng vó ngựa kia đi về hướng Dự Châu. Bây giờ mặc dù mới chỉ là đầu tháng ba, nhưng mà cành lá trên cây có vẻ đã rất rậm rạp, A Mạch im lặng nằm ở trên cành cây, nhìn lên đỉnh đầu tối om, thầm nghĩ: “Ha! Chỗ này tốt lắm, ngay cả một ngôi sao cũng không nhìn thấy, nhưng lại rất khô ráo!”

Cứ chịu đựng như vậy đến lúc hoàng hôn ngày thứ hai, Thường Ngọc Thanh mới quay trở lại. Toàn thân A Mạch tê dại như khúc gỗ, chỉ đôi mắt còn có thể chuyển động, không hoảng không sợ, bình thản bằng phẳng nhìn Thường Ngọc Thanh. Sắc mặt Thường Ngọc Thanh lạnh lùng như trước, môi mím lại cực nhanh, mang A Mạch từ trên cây nhảy xuống, đem búi tóc của nàng gỡ tung ra, dùng áo choàng liền khế quần qua đầu và mặt nàng, đặt thẳng lên trên ngựa, sau đó ấy thị vệ vây quanh, nghênh ngang trở về thành Dự Châu.

Lúc trở về trong phủ Thường Ngọc Thanh đã là lúc lên đèn, Thường Ngọc Thanh lập tức ôm A Mạch xuống, dọc đường im lặng ôm đến phòng ngủ nội viện, không chút khách khí đem A Mạch ném lên trên giường, lúc này mới lên tiếng hỏi: “Độc châm ở đâu?” Hắn biết bên người Trữ Quốc trưởng công chúa có một ám vệ phóng độc châm thiện xạ, trên châm hoặc là bôi kịch độc hoặc là bôi thuốc tê, thấy tình hình A Mạch như thế, sớm đã đoán ra trên người dĩ nhiên đã trúng độc châm của ám vệ kia.

A Mạch vẫn không có trả lời, trong giây lát Thường Ngọc Thanh nhớ lại hiện tại A Mạch căn bản không thể nói chuyện, trên mặt bỗng dưng có chút xấu hổ, nhưng trong lòng lại đặc biệt tức giận, lạnh lùng liếc mắt nhìn A Mạch một cái, rồi xoay người rời đi.

A Mạch không ngừng âm thầm kêu khổ, độc châm không lấy ra, nếu thế có phải chính mình cứ tiếp tục cứng đờ như vậy không? Còn đang cân nhắc, Thường Ngọc Thanh đã bưng chậu nước trong đi vào, im lặng đem miệng vết thương ở đầu vai nàng lau rửa sạch sẽ, bôi lên thuốc kim sang được rồi băng bó lại, lại thay đổi nước đem nhựa cao su trên mặt và yết hầu A Mạch rửa hết sạch, lúc này mới nhìn A Mạch nói: “Không lấy độc châm ra, người phải cứng đờ như vậy ba đến năm ngày. Bây giờ ta chỉ các chỗ hỏi người, nếu hỏi đúng chỗ rồi, người liền nhắm mắt coi như trả lời, như vậy được không?”

A Mạch nghe xong liền chớp chớp hai mắt. Sắc mặt Thường Ngọc Thanh dịu đi từ đó, từ trên xuống dưới không nhanh không chậm hỏi tới, hỏi đến tận khi trông mắt A Mạch chưa xốt (vì phải trừng k được chớp), lúc này mới hỏi tới trên đùi. A Mạch vội chớp mắt, khóe môi thường Ngọc Thanh không khỏi hơi vén lên. A Mạch bỗng nhiên có chút ngạc nhiên, muốn nhìn kỹ, Thường Ngọc Thanh đã cúi đầu xuống.

Thường Ngọc Thanh cẩn thận đem ống quần A Mạch cuộn lên, quả nhiên ở trên bắp chân nàng tìm được một cái lỗ kim châm sưng đỏ. Độc châm kia nhỏ như lông trâu, lại bởi vì lúc trước A Mạch hoạt động quá nhiều mà chạy sâu vào trong huyết đạo, giờ phút này ở bên ngoài đã hoàn toàn không nhìn thấy. Thường Ngọc Thanh lấy loan đao tinh xảo nướng lưỡi đao trên lửa, ở trên lỗ kim dùng lưỡi đao cắt một hình chữ thập nho nhỏ, sau đó ngẩng đầu liếc mắt nhìn A Mạch một cái, đem môi áp tới.

Tâm A Mạch khó hiểu run lên, chân của nàng rõ ràng sớm đã tê dại mất đi tri giác, thế nhưng lúc này giống như có thể cảm nhận được độ ấm của cánh môi Thường Ngọc Thanh. Nàng không dám nhìn nữa, từ từ nhắm nghiền hai mắt. Dưới xương sườn, vết sẹo năm xưa lại như đang âm ỷ đau đớn, trước mắt, khuôn mặt của cả đám người Ngũ Trưởng, Lục Cương, Dương Mặc, Vương Thất... chớp hiện lên giống như đèn biển, giọng nói và dáng điệu vẻ mặt tươi cười giống như vẫn còn sống. Một lúc thật lâu sau, rốt cuộc A Mạch cũng đem hai mắt mở ra một lần nữa, bên trong hoàn toàn không có gợn sóng, âm u đen kịt.

Sau một lúc lâu, Thường Ngọc Thanh mới cẩn thận rút độc châm kia đi ra, cùng với một ngụm máu đen nhỏ vào trong chậu nước, giương mắt lên lại nhìn thấy ánh mắt đột nhiên lạnh đậm của A Mạch, nhất thời không khỏi có chút trở mắt. Hai người yên lặng đối diện một lát, Thường Ngọc Thanh đột nhiên tự cười giễu, từ trên giường nhảy xuống, dùng nước trong súc miệng qua, liền ngồi trên cái ghế băng cạnh bàn tròn khoan thai uống trà, chờ A Mạch khôi phục.

Ước chừng non nửa canh giờ, cảm giác tê dại trên người A Mạch từ đầu đến chân mới từ từ lui xuống, vết thương trên vai đang từng trận đau đớn, A Mạch nhận không được đưa tay nhẹ nhàng sờ sờ. Thường Ngọc Thanh ngồi bên cạnh bàn quay đầu lại hỏi: “Có thể cử động?”

A Mạch mấp máy cánh môi khô nứt, khàn khàn cất giọng lên: “Cho ta một chén nước, sau đó, có chuyện gì người cứ trực tiếp hỏi đi.”

Thường Ngọc Thanh kinh ngạc nhíu mày, dừng dậy rót chén nước trà, lại nâng A Mạch dậy giúp nàng uống hết, lúc này mới một lần nữa quay lại ngồi xuống bên cạnh bàn, hỏi: “Phụ thân người là ai?”

A Mạch bình tĩnh nhìn lên đỉnh màn, nói: “Tĩnh quốc công Nam Hạ, Hàn Hoài Thành.”

Thường Ngọc Thanh im lặng một lúc lâu sau, mới lại hỏi: “Quan hệ của người cùng Trần Khởi là như thế nào?”

A Mạch quay đầu nhìn về phía Thường Ngọc Thanh, nhẹ cười, trả lời qua loa: “Hắn là đứa trẻ mồ côi cha ta nhận nuôi, từng là vị hôn phu của ta, năm ấy khi ta đến tuổi cập kê, giết cha mẹ ta tàn sát người trong thôn của ta.”

Thường Ngọc Thanh nhất thời giật mình, ở sâu trong trí nhớ, nàng cũng từng cười qua như vậy, đó là khi lần đầu tiên hắn bắt được nàng, cũng ở trong căn phòng này, nàng đánh lừa hắn nói mình là thích khách, vì thế hắn liền trêu đùa bảo nàng đi ám sát Trần Khởi. Khi đó, nàng liền cười như thế này.

Khi đó, hắn vẫn còn cho rằng nàng là một nữ mật thám dựa vào việc buôn bán nhan sắc để mưu sinh, thậm chí đùa cợt khuyên nhủ nàng nên dùng một chút nhan sắc, nàng trả lời như thế nào? Nàng nói: “Tướng quân, ngài cao quý, sinh ra ở danh môn. Tuy rằng thân mình ta đây thấp hèn, nhưng mà dù gì cũng là cha sinh mẹ dưỡng, không dễ dàng. Không phải ta không dễ dàng, mà là bọn họ không dễ dàng, có thể có thời gian không chà đạp ta đều cố gắng không chà đạp.”

Thường Ngọc Thanh cố gắng nhớ lại, nhưng trong lòng đột nhiên mơ hồ quặn đau.

A Mạch thấy Thường Ngọc Thanh không nói gì một lúc lâu, cũng nở nụ cười, ánh mắt sáng ngời rạng rỡ, nói: “Chẳng qua nếu người muốn giết ta, không cần phải lấy cha ta làm cái cớ, chỉ cần nói rõ ta là Mạch Tuệ nguyên soái quân Giang Bắc là được!”

Thường Ngọc Thanh không nói chuyện, chốc lát đứng dậy đi về phía A Mạch, Không để ý đến vẻ mặt ngạc nhiên của A Mạch, đem nàng từ trên giường kéo lên, ôm vào trong lòng. Thân thể A Mạch theo bản năng cứng đờ, nhất thời hiểu được tâm ý của Thường Ngọc Thanh, trong lòng chua xót, lại vươn tay đẩy Thường Ngọc Thanh ra, giọng cười nói: “Người chớ dùng thủ đoạn mê hoặc này với ta, ta không để mình bị đẩy quay vòng vòng đâu.”

Thường Ngọc Thanh mím môi không nói, sức lực trên cánh tay cũng thật lớn, mặc kệ A Mạch dùng sức đẩy như thế nào hấn cũng không chịu buông ra. Từ từ, cánh tay A Mạch chống ở trước ngực hấn cũng vô lực mềm nhũn buông xuống, lúc lâu sau mới thấp giọng lẩm bẩm nói: “Từ khi ta sáu tuổi chỉ biết đến khi trưởng thành phải gả cho hấn, tám năm, khoảng tầm tám năm, trong vòng một đêm, lại thật không thể ngờ, trời sập chắc cũng không khác gì chuyện này đi. Nhưng ta vẫn tiếp tục đứng, đứng thẳng, bởi vì ta là con gái của Hàn Hoài Thành, ta là con gái của Hàn Hoài Thành...”

Thường Ngọc Thanh vốn đem A Mạch ôm chặt vô cùng, nghe xong lời này trái lại dần dần nới lỏng lực đạo. A Mạch thầm nghĩ một tiếng không tốt, rõ ràng cho thấy trình diễn quá mức độ. Quả nhiên, Thường Ngọc Thanh nới lỏng A Mạch ra, kéo nàng từ trong lồng ngực ra tinh tế đánh giá một lát, giọng mỉa mai nói: “Người là người thức thời như thế, nếu thật sự trời có sụp xuống, người đích thị là người gục xuống đầu tiên!”

A Mạch thấy bị Thường Ngọc Thanh nhìn thấu, đành không giở vờ nữa, tự nói

giữ: “Nếu ta không thức thời, há còn có thể sống đến bây giờ!”

Trong mắt Thường Ngọc Thanh chớp lên một tia phức tạp, lùi lại phía sau hai bước trở lại bên cạnh bàn, lặng im một lát đột nhiên hỏi: “Người còn... nhớ tới hấn?”

A Mạch ngạc nhiên nhú mày, hỏi ngược lại: “Vì sao ta lại không nhớ tới hấn? Cha mẹ ta bị giết, phá hủy thôn xóm của ta, làm sao mà ta lại không nhớ tới hấn?”

Thường Ngọc Thanh không nói lời nào, chỉ im lặng nhìn A Mạch.

A Mạch đối diện cùng hấn một lúc lâu, đột nhiên nhếch môi cười giấu cợt, vô tư nói: “Ta biết người muốn hỏi cái gì, ta sống đến bây giờ, đã từng thích hai nam nhân, người thứ nhất lấy thù hận quốc gia làm cái cớ giết cha mẹ ta, người thứ hai lấy danh dự quốc gia vì nghĩa lớn cho ta một đao. Từ đó trở đi, ta liền tự nói với mình, không được phép nhớ tới bất kỳ người nào.” (đoạn tình rồi sao T____T)

Thường Ngọc Thanh ngồi thẳng dậy, đương nhiên hấn hiểu được người thứ hai là nói mình, trong lòng nhất thời không biết nên vui hay buồn, chỉ cảm thấy ngực khó chịu, không thở nổi. Ngồi yên một lát, hấn đứng phắt dậy bước nhanh ra ngoài. A Mạch nhìn theo bóng lưng Thường Ngọc Thanh biến mất ở ngoài cửa, lúc này mới nhắm mắt ngã xuống giường, khẽ thở dài một hơi, trong phút chốc, chỉ cảm thấy cả người đều mệt, dường như không còn hơi sức vật lộn với Thường Ngọc Thanh.

Tháng ba đầu xuân, gió đêm hiu hiu, đèn lồng trên hành lang bị gió thổi đong đưa hai bên, ánh nến sáng rõ cũng cùng theo lúc sáng lúc tối. Thường Ngọc Thanh dựa vào cây cột trụ trên hành lang một lúc lâu, mới cảm thấy cơn khó chịu ở ngực tiêu tán đi, tự nhủ: “Thường Thất a, Thường Thất a, không nghĩ rằng người...” Chuyện nói được một nửa lại không nói thêm gì nữa, chỉ lắc đầu tự cười giấu.

Có một thân vệ đi từ ngoài viện tiến nhanh vào, đi đến bên người Thường Ngọc Thanh thấp giọng bẩm: “Vừa rồi người của phủ Nguyên soái ghé qua hỏi thăm thương thế của ngài.”

Thường Ngọc Thanh nghe vậy nhướng nhướng mày, hỏi: “Họ nói cái gì?”

Thân vệ cẩn thận đáp: “Chỉ nói là đại nguyên soái nghe nói đêm qua ngài đánh nhau với thích khách bị thương, vốn định tự mình đến đây thăm bệnh, nhưng mà Trữ Quốc trưởng công chúa ở đó bị hoảng sợ, đại nguyên soái nhất thời không thể rời đi, cho nên liền sai người bên cạnh qua đây hỏi thăm một tiếng về thương thế của tướng quân như thế nào. Tà dựa theo sự phân phó của ngài, nói với hấn là tướng quân đã trúng một chưởng của thích khách kia, đêm qua khí huyết có chút quay cuồng, sáng nay lại không sao, còn đi lượt một vòng doanh trại bên ngoài thành.”

139. Chương 139

Chương 139

Thường Ngọc Thanh nghe xong khoe môi hơi nhú, lộ ra một nét thoáng hiện ý cười châm chọc, đem qua hẳn từng đuổi theo Lâm Mẫn Thận, hai người còn giao thủ, đám người Khương Thành Dực đuổi theo phía sau nhìn thấy rõ ràng, tất nhiên sẽ mang tin tức truyền cho Trần Khởi, nhưng bây giờ Trần Khởi mới bảo người tới thăm hỏi, rõ ràng là nghe nói hôm nay hẳn dẫn theo nữ nhân trở về thành.

“Có hỏi thăm chuyện hôm nay ta dẫn người trở về không?” Thường Ngọc Thanh hỏi.

Thân vệ cẩn thận liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh một cái, đáp: “Đề cập đến hai câu, ta nói là ở trên đường tướng quân cứu được con gái nhà nông, nhìn thấy thuận mắt liền mang trở về, hẳn không hỏi lại, chỉ nói bên người tướng quân nên sớm có một người bên cạnh chăm sóc...”

Thường Ngọc Thanh cười lạnh hai tiếng, hẳn sớm đoán được cho dù Trần khởi khẳng định A Mạch ở trong phủ của hẳn cũng không dám đến đây đòi người. Trải qua như vậy, Trần Khởi muốn giấu còn sợ giấu không được, làm sao lại tự mình đến đây bóc sọc chứ!

Thân vệ kia thấy Thường Ngọc Thanh không tiếp tục phân phó, lặng lẽ lui xuống. Thường Ngọc Thanh lại ngồi một mình một lúc lâu, đến tận lúc đêm khuya mới xoay người trở về phòng, nhưng mà đến đi đến ngoài cửa phòng lại do dự, chỉ yên lặng đứng ở trước cửa một lúc lâu, xoay người tới thư phòng.

A Mạch ở bên trong nghe thấy rõ ràng, trong lòng cũng không khỏi có chút ngơ ngẩn, Thường Ngọc Thanh không còn nghi ngờ gì nữa là nàng thích anh ta, nhưng mà cho dù tiếp tục thích thì phải thế nào đây? Có thể bước qua mối thù giữa hai nước Nam Hạ Bắc Mạc, ngăn cản thiên quân vạn mã trên chiến trường chém giết tàn khốc? Anh ta là Sát tướng Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh, mà nàng đã là Nguyên soái quân Giang Bắc Mạch Tuệ... Hai người bọn họ, sớm đã quá cách xa nhau.

A Mạch cười lắc lắc đầu, vậy mà chính mình lúc này lại nghĩ đến có phải nực cười hay không, có thời gian không bằng nên suy nghĩ một chút xem làm sao có thể né tránh thủ vệ bên ngoài để trốn ra, phía tây phủ đệ Thường Ngọc Thanh là tòa nhà Lâm Mẫn Thận mua, chỉ cần có thể trốn được, rời khỏi Dự Châu lập tức cũng có hi vọng. Cho dù hiện tại không thể nghĩ ra biện pháp nào khả thi, ngủ một giấc bồi bổ thể lực cũng rất tốt.

Lúc này A Mạch nằm xuống đi ngủ, Thường Ngọc Thanh cũng gần như một đêm không ngủ, vừa mới rạng sáng ngày thứ hai liền đã đi tới quân doanh, ước chừng vội vàng cả ngày, khi trời tối đen mới trở về. Ngay cả quân phục còn chưa kịp thay xuống, Thường Tu An đã đến tìm, mới gặp nhau đã hỏi: “Lão Thất, người muốn nạp thiếp?”

Nghe Thường Tu An hỏi như vậy, Thường Ngọc Thanh không khỏi nhú mày, có chút không vui hỏi: “Ngài nghe thấy chuyện này ở đâu?”

Thường Tu An đáp: “Hôm nay trong lúc đi đến phủ Nguyên soái nghe người ta nói, còn hỏi ta chừng nào người mời rượu, ta nào đâu biết rằng người muốn nạp thiếp cái quái gì, làm cho ta không hiểu ra sao, còn bị người chế nhạo mấy câu.”

Thường Ngọc Thanh hơi hơi híp mắt, sát khí trong mắt lập lòe, đợi đến khi Thường Tu An nói xong, trên mặt cũng nở nụ cười, nói: “Ta không tính sẽ nạp thiếp.”

Thường Tu An nghe xong cũng thấy được trấn an, không nhịn được đưa tay vỗ vỗ bả vai Thường Ngọc Thanh, cười nói: “Như vậy là tốt rồi, người còn chưa có cưới vợ đâu, lấy về một thiếp thất rất không hợp lý, chứ đừng nói đến còn là một nữ tử người Nam Hạ, đại tẩu nơi ấy lại muốn lo lắng.”

Thường Ngọc Thanh khẽ nhú nhú khoe môi, tựa tiểu phi tiểu liếc mắt một cái nhìn Thường Tu An, nói: “Tam thúc, ta nghĩ muốn lấy vợ.”

Nụ cười trên mặt Thường Tu An bị khựng lại, nhất thời ngẩn ra ngay tại chỗ. Thường Ngọc Thanh cũng nở nụ cười thẳng thắn, từ đêm qua tới giờ hẳn cứ mâu thuẫn không biết nên xử trí A Mạch thế nào, một mặt là đại nghĩa nước nhà, một mặt là tình cảm nam nữ, cứ giằng vò hẳn trần trọc khó ngủ, giết, không nỡ, thả, nhưng lại không thể thả. Ngay lúc này nghe Thường Tu An nói chuyện ở phủ nguyên soái, nghĩ chắc

là xếp đặt của Trần Khởi, cùng lúc trong lòng khinh thường, lại là đột nhiên thông suốt. Trần Khởi dám hành động như thế, đơn giản là chắc chắn hẳn không thể cưới A Mạch, mà A Mạch cũng sẽ không chịu gả thân làm thiếp, một khi đã như vậy, hẳn lập tức càng muốn để cho Trần Khởi nhìn một lần xem, ngăn cách bởi quốc thù thì sao? Cưới về làm vợ cũng như nhau!

Chủ ý đã định, Thường Ngọc Thanh cũng không nói nhiều với thúc phụ, nhìn Thường Tu An cười cười, thừa dịp ông ấy còn đang trở mắt xoay người rời khỏi thư phòng. Đợi đến khi Thường Tu An tỉnh hồn lại, Thường Ngọc Thanh đã đi xa, Thường Tu An gấp đến độ kêu to ở phía sau: “Lão thất, Lão thất, người đừng làm chuyện điên rồi!”

Lại nói đến A Mạch ở nơi này, sau một ngày nghỉ ngơi, chứng tê dại trên người đã biến mất hoàn toàn, chỉ không biết chính xác tâm tư Thường Ngọc Thanh ra sao, mặc kệ là giết hay thả, dù sao cũng phải có ý kiến, nhưng trong lòng lại có chút nghi ngờ, ngày ấy Thường Ngọc Thanh liền trắng trợn mang nạng trở về thành như vậy, vì sao Trần Khởi ở đó lại không có phản ứng nào?

Trong lòng A Mạch nghi ngờ, tóc buộc chặt lại chuẩn bị trốn đi, ai ngờ khó khăn lắm mới nhịn được đến đêm khuya, đột nhiên nghe thị vệ trong viện thấp giọng kêu một tiếng: “Tướng quân”, A Mạch sợ tới mức vội gỡ tóc ra, trở về giường nằm giả vờ ngủ.

Sau một lát, ngoài cửa liền vang lên tiếng đập cửa. Tiếng đập cửa kia vang lên vài lần liền ngừng lại, ngoài cửa im lặng trong chốc lát, lại nghe thấy thanh âm Thường Ngọc Thanh hơi có chút uể oải vang lên: “A Mạch, đến mở cửa đi, ta biết người không ngủ.”

A Mạch từ từ đứng dậy từ trên giường, cẩn thận nhìn lại quần áo trên người mình cũng không có chỗ sơ hở, lúc này mới đi tới mở cửa. Thường Ngọc Thanh tựa vào cây cột trụ ngoài hành lang, giương mắt nhìn về phía A Mạch, sau khi yên lặng đánh giá một lát đột nhiên nở nụ cười, hỏi: “Người lại muốn tìm cách chạy trốn à?”

Trong lòng A Mạch khẽ động, lời nói cũng cực lạnh nhạt: “Ở trong viện người bố trí nhiều người như vậy, cho dù ta muốn chạy cũng không biết phải làm sao đây?”

Thường Ngọc Thanh cười cười không để ý tới, cứ yên lặng nhìn A Mạch. A Mạch bị anh ta nhìn thấy trong lòng bực bội, lại thấy anh ta cứ khẳng khẳng không chịu nói, dứt khoát xoay người đi trở lại trong phòng, lại bị Thường Ngọc Thanh từ phía sau kéo trở lại.

“A Mạch.” Thường Ngọc Thanh hô lên, dừng một chút mới tiếp tục nói: “Người gả cho ta đi.”

Thân thể A Mạch cứng đờ, dừng trong chốc lát mới xoay người lại, vẻ mặt ngạc nhiên nhìn về phía Thường Ngọc Thanh: “Người uống say sao?”

Phản ứng của nàng như thế khiến cho trong lòng Thường Ngọc Thanh lạnh lẽo, không khỏi buông lỏng tay ra, cũng nghiêm mặt nói: “A Mạch, người gả cho ta đi.”

A Mạch nhìn Thường Ngọc Thanh một lát, đột nhiên cười cười giọng mỉa mai hỏi: “Người muốn cưới ta? Cách cưới gả như thế nào?”

“Cưới hỏi đàng hoàng.” Thường Ngọc Thanh đáp.

“Ah~” A Mạch “Ah” một tiếng thật dài, lại hỏi: “Vậy người cưới hỏi đàng hoàng không chỉ là con gái của Hàn Hoài Thành, còn là nguyên soái quân Giang Bắc? Hay là không biết thế gia Bắc Mạc nào vô can cứ xuất hiện con gái, cháu gái?”

Thường Ngọc Thanh làm sao lại không biết ý tứ của A Mạch, nghe vậy mấp máy khóe miệng, im lặng một lát sau đó gần từng tiếng: “Người ta muốn cưới chính là nữ tử tên A Mạch, cho dù nàng họ Hàn hay họ Mạch, cho dù nàng là thiên kim thế gia hay là đứa bé mồ côi lưu lạc, ta đều không để ý.”

A Mạch khẽ cười, hỏi: “Gia tộc của người nếu biết thân phận của A Mạch này, há có thể cho phép người cưới nàng?”

“Là ta cưới vợ, không phải gia tộc cưới vợ, trong nhà không đồng ý, ta ra ngoài mở phủ ở riêng là được.” Thường Ngọc Thanh thần nhiên đáp.

Tuy trong lòng A Mạch cảm động, nhưng không đánh mất ký trí, há mồm đang muốn nói tiếp, chợt bị Thường Ngọc Thanh dùng tay chặn lại. Thường Ngọc Thanh dùng ngón tay nhẹ nhàng đề lên cánh môi của nàng, trịnh trọng nói: “Mối thù của cha mẹ ngươi, chắc chắn ta sẽ giúp ngươi báo.”

Ánh mắt A Mạch từ từ trong trẻo nhưng lạnh lùng, đưa tay kéo bàn tay Thường Ngọc Thanh ra, im lặng nhìn anh ta chăm chú một lát, đột nhiên cười giễu nói: “Nếu ta chỉ muốn giết Trần Khởi, cần gì phải hao tâm tổn sức đi tới ngày hôm nay?”

Thường Ngọc Thanh thở dài, thấp giọng nói: “A Mạch, cho dù như thế nào ngươi cũng chỉ là một nữ tử.”

“Không sai, ta là nữ tử, vậy thì sao?” A Mạch nhướn mày, hỏi ngược lại: “Bởi vì ta là nữ tử, cho nên ta có thể bỏ nhà quên nước đi theo ngươi, sau đó chỉ dựa vào tình yêu của ngươi sống cả đời? Thường Ngọc Thanh, ngươi có phần quá coi thường ta!”

Nghe nàng nói như vậy, trong lòng Thường Ngọc Thanh không khỏi nổi lên tức giận, hắn đã nhượng bộ từng bước, nhưng mà nàng không những không cảm kích lại cứ lần tới từng bước, rốt cuộc muốn hắn phải làm như thế nào nàng mới vừa lòng? Thường Ngọc Thanh trầm mặt, lạnh giọng hỏi: “Vậy ngươi muốn thế nào?”

A Mạch hỏi: “Thường Ngọc Thanh, nếu ta muốn ngươi một thân một mình theo ta quay về quân Giang Bắc, ngươi có bằng lòng hay không?”

Thường Ngọc Thanh mím môi im lặng không nói, một lúc lâu sau mới đề lửa giận xuống, hỏi A Mạch: “Ngươi không hối hận?”

Nét mặt A Mạch lại có chút dờ dẩn, ngơ ngơ ngẩn ngẩn nhìn bóng cây loang lổ trên mặt đất một lát, đột nhiên ngẩng đầu hỏi Thường Ngọc Thanh: “Ngươi có còn nhớ năm ấy ta ở giữa ngõ hẻm sau phủ Trần Khởi khỏi ngươi một câu không?”

Thường Ngọc Thanh hơi ngẩn ra, A Mạch không đợi hắn trả lời đã tiếp tục: “Ta hỏi ngươi là người nước nào, ngươi nói cho ta biết ngươi là người Bắc Mạc, lúc ấy, ta hỏi ngươi ta là người nước nào —— Ngươi còn nhớ hay không?”

Thường Ngọc Thanh gật gật đầu, thật sự A Mạch có hỏi hắn vấn đề này, khi đó hắn còn nghi ngờ, tại sao lại có người không biết mình là người nước nào, hơn nữa nàng khi đó, thoát nhìn mơ màng và yếu đuối, so với nàng bây giờ dường như là hai người.

A Mạch nói khê mà kiên định: “Hiện tại cuối cùng ta có thể tự khẳng định với mình, ta là người Nam Hạ, người Nam Hạ!”

Thường Ngọc Thanh im lặng nhìn A Mạch một lúc lâu, một lòng nhiệt huyết cũng dần dần lạnh băng xuống, vươn tay sờ sờ sợi tóc buông rơi trên bả vai A Mạch, nhẹ giọng nói: “A Mạch, A Mạch... Thật sự ta hy vọng ngươi có thể tiếp tục có chút giao hoạt, cho dù là lừa gạt ta cũng tốt...”

Nét mặt A Mạch hơi chậm lại, bỗng đột nhiên tiến lên từng bước tới gần sát Thường Ngọc Thanh, nắm cổ áo hắn kéo hắn cúi xuống thấp, ngửa mặt lên đem môi áp đến trên môi của hắn. Thân mình Thường Ngọc Thanh chấn động, không dám tin nhìn A Mạch, A Mạch nhẹ nhàng khép mắt lại, thấp giọng nỉ non: “Chỉ mong kiếp sau, ngươi không tiếp tục là Thường Ngọc Thanh, ta cũng không phải là Mạch Tuệ.”

Trong lòng Thường Ngọc đau đớn, vươn hai tay ôm chặt A Mạch vào trong lòng, dùng sức tiếp tục hôn. A Mạch dùng hết sức ôm cổ của hắn, dùng nhiệt tình chưa bao giờ có hòa theo hắn. Thường Ngọc Thanh dường như vẫn chưa cảm thấy đủ, bàn tay từ sau lưng A Mạch trượt lên, ấn lên cái gáy của nàng dán vào chính mình.

Hắn đang hôn đến say sưa, chợt thấy một trận gió mạnh kéo tới sau lưng, trong lòng Thường Ngọc Thanh cả kinh, muốn buông A Mạch ra xoay người nghênh địch, nhưng mà cánh tay A Mạch lại càng siết chặt hơn, chỉ trong một lát kéo dài này, mấy chỗ đại huyệt sau lưng Thường Ngọc Thanh đã bị người liên tục điểm trúng, nhất thời không thể động đậy được chút nào.

Lúc này A Mạch mới buông lỏng tay ra, nhìn về phía Thường Ngọc Thanh cười khúc khích: “Ai nói ta không nghĩ sẽ tiếp tục lừa ngươi?”

Trán Thường Ngọc Thanh nổi gân xanh, răng nghiến chặt lại, lửa giận trong mắt giống như có thể tràn ra ngoài.

Lâm Mẫn Thân từ trên mái hiên nhẹ nhàng nhảy xuống, ôm Thường Ngọc Thanh vào bên trong phòng, quay đầu nhìn A Mạch thấp giọng nói: “Mau đóng cửa lại, ngoài viện cũng không ít thị vệ đi tuần.”

A Mạch theo sau đi vào, cẩn thận đóng cửa lại, một bên buộc tóc lên, một bên hỏi Lâm Mẫn Thân: “Ra ngoài như thế nào?”

Lâm Mẫn Thân vừa mới đem Thường Ngọc Thanh buông ngã xuống giường, nghe vậy không nhin được nhìn A Mạch một cái, thấy mặt nàng bình tĩnh thản nhiên, giống như kẻ vừa nồng nhiệt hôn Thường Ngọc Thanh là người khác vậy. Thần sắc trên mặt Lâm Mẫn Thân bất giác có chút cổ quái, hắc hắc ười khan, đáp: “Đám thị vệ này muốn đi tuần hết một lần cần thời gian uống cạn một chén trà, trước tiên chúng ta chờ một chút, chờ phiên tuần của bọn chúng trôi qua sẽ đi từ hậu viện ra ngoài.”

A Mạch gật gật đầu, đi đến bên giường quan sát Thường Ngọc Thanh. Thường Ngọc Thanh đã không tức giận giống như ban nãy, một đôi đồng tử âm u sâu sắc, nhìn không thấy một tia sáng, chỉ lẳng lặng nhìn A Mạch. Ánh mắt A mạch lấp lánh, quay mặt tránh khỏi tầm mắt của Thường Ngọc Thanh, tháo xuống lệnh bài bên người hắn.

Lâm Mẫn Thân ở đằng sau nghiêng tai lắng nghe động tĩnh bên ngoài cửa phòng, một lúc lâu sau, đột nhiên quay đầu nói khẽ với A Mạch: “Qua rồi, chúng ta đi nhanh lên.”

A Mạch lại liếc mắt nhìn Thường Ngọc Thanh một cái, đột nhiên cúi người xuống tiến đến bên tai hắn thấp giọng nói: “Câu kia ta nói không phải là lừa ngươi.”

Thân thể Thường Ngọc Thanh hơi hơi cứng đờ, A Mạch đã không lưu luyến chút nào, đứng dậy mà đi.

140. Chương 140

Chương 140

Bên ngoài bóng đêm bao phủ, Lâm Mẫn Thân dẫn theo A Mạch chỉ chọn đi lại trên đường nhỏ tối tăm vắng vẻ, một khi gặp bức tường ngăn cản cũng không cần leo lên, chỉ đưa tay nhắc A Mạch khẽ nhẹ nhàng nhảy qua là được. Không đầy một lát sau, hai người bọn họ đã từ trên tường vây phía tây phủ Thường Ngọc Thanh nhảy tới trong nhà Lâm Mẫn Thân.

Hai người vừa mới rơi xuống đất, Ngụy Quân liền từ bóng tối phía tường vây lách mình lại đây, thấp giọng hỏi: “Có gặp phiền phức gì không?”

Lâm Mẫn Thân khẽ lắc đầu, lại cẩn thận liếc mắt nhìn A Mạch một cái. A Mạch thấy Ngụy Quân ở đây cũng bất giác có chút ngạc nhiên, lại không nói gì, chỉ một bên bước nhanh theo Lâm Mẫn Thân, một bên phân phó: “Mau chuẩn bị đi, sáng mai nhất định rời khỏi thành.” Thường Ngọc Thanh chỉ bị Lâm Mẫn Thân tạm thời khống chế, một khi những huyết đạo bị điểm này được giải khai, Thường Ngọc Thanh chắc chắn sẽ trả thù, đến lúc đó nếu muốn ra khỏi thành sẽ càng khó khăn hơn.

Liên tiếp băng qua hai cái sân mới tới một căn nhà vắng vẻ. “Hậu viện đã chuẩn bị ngựa tốt, đến lúc đó vẫn giả mạo đội ngũ Thát tử ra khỏi thành, lần này đi về hướng nam, lên tàu ở Thái Hưng, đi đường thủy.” Lâm Mẫn Thân vừa nói, nhắc rèm cửa lên dẫn đầu vào phòng. A Mạch bước theo sát phía sau tiến vào, hơi giương mắt lên đã sững sốt. Bên cạnh bàn, Đường Thiệu Nghĩa thân hình rõ ràng gầy yếu rất nhiều im lặng đứng yên, thẳng tắp cứng cáp như cây tùng.

“Đại ca, tại sao huynh cũng tới đây?” A Mạch cả kinh nói.

Đường Thiệu Nghĩa không trả lời, sau khi cẩn thận quan sát khuôn mặt A Mạch một lát lại nhìn về phía cổ của nàng, ánh mắt bỗng dừng chân động, lại buồn bã xoay người trở lại, người càng giống như bị cố định, đứng ở đó vẫn không nhúc nhích nhìn về phía A Mạch.

Lâm Mẫn Thận nhìn theo tầm mắt của Đường Thiệu Nghĩa, chỉ thấy cổ A Mạch phẳng phiu trơn nhẵn, ở trong ánh nền mờ ảo sáng bóng lên như ngọc, cái miếng cao su giả dùng để dính làm vết hầu sớm đã chẳng biết đi đâu. Trong lòng Lâm Mẫn Thận đột nhiên rung mình, thầm nghĩ hồng rồi, vừa rồi chỉ lo né tránh thị vệ trong phủ Thường Ngọc Thanh, nhưng mà lại quên dịch dung cho A Mạch.

“Đường Tướng quân!” Lâm Mẫn Thận kêu lên, thầm nghĩ nên làm sao thu hút sự chú ý của Đường Thiệu Nghĩa, “Thân thể người còn chịu được không, nếu có thể, sáng mai chúng ta liền nghĩ cách rời khỏi thành.”

“Mục Bạch!” A Mạch đột nhiên kêu lên, “Người cùng Ngụy giáo đầu đi ra ngoài xem tình huống bên ngoài một chút.”

Lâm Mẫn Thận cùng Ngụy Quân đều sửng sốt, Ngụy Quân càng có chút suy nghĩ chẳng hiểu ra sao cả, vừa rồi ở bên ngoài trời tối đen, hẳn là người cuối cùng đi vào trong phòng, luôn đứng ở phía sau, căn bản sẽ không đối diện qua với A Mạch, đương nhiên cũng không nhận thấy A Mạch có chỗ khác lạ, trong lòng không khỏi có chút khó hiểu, giương mắt nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa giống như muốn hỏi.

Ánh mắt Đường Thiệu Nghĩa từ chỗ A Mạch thu trở về, rũ mi mắt xuống, cũng im lặng không nói.

Ngụy Quân cùng Lâm Mẫn Thận liếc nhau, cả hai đều không một tiếng động lui ra ngoài, cửa phòng khép hờ, gió từ bên ngoài theo khe rèm chui vào, thổi thẳng tới ngọn lửa trên ngọn nến không ngừng nhấp nháy mấy cái mới dần ổn định lại. Trong phòng một mảnh tĩnh lặng, A Mạch nuốt một ngụm nước bọt, lúc này mới mở miệng nói: “Đại ca...”

“Mạch nguyên soái!” Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên ngắt lời A Mạch, ngừng lại một lát, ngồi xuống trên ghế, trầm giọng nói: “Thành Dự Châu hiện tại tiến vào rất dễ dàng, nhưng đối với người ra khỏi thành sẽ bị kiểm soát rất nghiêm ngặt, mặc dù là binh lính Bắc Mạc ra khỏi thành cũng phải kiểm tra lệnh bài xác minh thân phận, biện pháp theo lời Mục Bạch nói sợ không thể thực hiện được.”

Một tiếng “Mạch nguyên soái” nói ra, trong lòng A Mạch hiểu rõ Đường Thiệu Nghĩa đã không cho rằng mình là huynh đệ A Mạch trước đây của anh ta, tiếp tục nghe lời nói phía sau, trong lòng lại càng hiểu được giờ phút này anh ta căn bản không muốn nghe mình giải thích. A Mạch không nhận được cong khóe miệng gượng cười, tạm thời dứt khoát quên giải thích đi, không để ý tới nội tâm đang hỗn loạn, chỉ cố gắng đem lực chú ý đều đặt trên lời nói của Đường Thiệu Nghĩa.

Thành Dự Châu đi vào thì dễ đi ra thì khó, rốt cuộc Trần Khởi có mưu đồ gì? Nếu muốn bắt mình, không phải cứ đến trực tiếp phủ Thường Ngọc Thanh lục soát là được, cần gì phải tốn công kiểm tra người ra khỏi thành? Chẳng lẽ chính vì không muốn trực tiếp va chạm với Thường Ngọc Thanh? Nhưng mà thế lực của Thường gia rõ ràng không bằng trước kia, thế của Trần Khởi cũng đang nổi lên, cần gì phải tỏ ra yếu kém trước Thường gia như thế?

A Mạch nhíu mày, trong lòng chợt hiện lên tia sáng, nhưng tia sáng này tan biến cực nhanh.

A Mạch hiểu rõ, tự nghĩ khổ cũng không có ích, trái lại dứt khoát hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Lúc nào huynh tỉnh lại? Bọn Túc đại đương gia ở nơi nào?”

“Sáng sớm hôm qua liền tỉnh lại, Túc đại đương gia dẫn theo bọn Triệu Tứ dự truy binh Thát Tử đuổi theo về hướng Thanh Châu, ta cùng với Ngụy Quân, Mục Bạch quanh quẩn một đoạn ở hướng bắc, quay lại Dự Châu.” Đường Thiệu Nghĩa trả lời rất ngắn gọn, vẫn không đề cập đến khi anh ta tỉnh lại thân thể đã cực kỳ suy yếu, nhờ Ngụy Quân truyền nội lực vào trong cơ thể anh ta mới có thể ráng cười ngựa, Túc Vinh Nương lại càng vì anh ta muốn trở về tìm A Mạch mà âm ỷ cùng anh ta một trận.

A Mạch không nhận được gật đầu cười nói: “Vốn là ta muốn đến Dự Châu cứu... cứu Đường Tướng quân, kết quả trái lại chính mình lại bị nhốt, làm hại Đường tướng quân quay trở lại cứu ta, mấy ngày nay chúng ta lượn vòng quanh Dự Châu không ít...” A Mạch đang nói được một nửa phút chốc dừng lại, trong giây lát sắc mặt đại biến, hô nhỏ: “Hồng rồi! Chúng ta trúng kế của Trần Khởi!”

Đường Thiệu Nghĩa mày hơi nhíu, hỏi: “Sao lại thế?”

A Mạch ép buộc ình tỉnh táo lại, ngón tay theo thói quen gõ nhẹ trên mặt bàn, sắc mặt chăm chú hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Huynh suy nghĩ một chút, Trần Khởi bắt huynh nhưng không giết, cố ý dụ ta tới cứu; thân thể của ta bị hãm tại Dự Châu, Trần Khởi biết rõ ta ở trong phủ Thường Ngọc Thanh nhưng không lục soát, mà lại đi kiểm soát chặt chẽ người ra khỏi thành, ý của hắn đây là gì?”

Đường Thiệu Nghĩa suy nghĩ, sắc bén trong mắt bỗng nhiên nổi lên, đáp: “Đây là hắn cố ý muốn vây hai người chúng ta ở Dự Châu!”

A Mạch cười khổ gật đầu: “Không sai, vậy chúng ta ở Dự Châu, quân Giang Bắc liền thật sự trở thành rắn không đầu, nếu có người tung tin đồn chúng ta đều bị Thát tử thu phục, lòng quân tất loạn!”

Đường Thiệu Nghĩa đương nhiên cũng nghĩ tới điều này, mặt không khỏi trầm như nước, nói: “Chúng ta nhất định phải nhanh chóng trở lại Thanh Châu, nhưng mà Trần Khởi đã nghĩ ra kế này, tất nhiên sẽ không để chúng ta dễ dàng rời khỏi Dự Châu, lệnh bài của Mục Bạch sợ khó có tác dụng.”

A Mạch khẽ gật đầu, có chút cân nhắc, lại móc từ trong lòng lấy ra khối lệnh bài đại diện cho thân phận của Thường Ngọc Thanh bỏ lên trên bàn, trầm giọng nói: “Ta có một cách rất mạo hiểm nhưng có thể thử một lần.”

Đó là một khối lệnh bài bằng đồng đen, có một chiếc tua màu đỏ tươi, một chữ “Thường” rất to gây chú ý. Ánh mắt Đường Thiệu Nghĩa giống như có chút sáng lên, nhưng cực kỳ nhanh dời đi. A Mạch dường như không biết, đi tới cửa kêu Lâm Mẫn Thận tiến vào, ghé vào bên tai hắn thấp giọng không biết nói những gì, sau đó chỉ nghe thấy Lâm Mẫn Thận có chút do dự hỏi: “Như vậy được không?”

A mạch cười cười: “Người thử đi một lần xem sao!”

Lâm Mẫn Thận nửa tin nửa ngờ dời đi, Ngụy Quân cũng từ bên ngoài tiến vào, cũng đi đến bên cạnh Đường Thiệu Nghĩa thấp giọng hỏi: “Nhị Đường gia, thân thể người còn có thể chịu được không, có cần ta...”

Đường Thiệu Nghĩa đã nâng tay lên chặn lời Ngụy Quân, A Mạch bên kia cũng đã nghe được, không khỏi quay đầu nhìn lướt qua Đường Thiệu Nghĩa, thấy sắc mặt anh ta khô vàng ảm đạm, biết nhiều ngày nay anh ta hẳn nhận đủ các loại tra tấn, giờ phút này mặc dù đang ngồi ở đây cũng là kiên cường chống đỡ mà thôi. Trong lòng A Mạch đột nhiên thô ráp, quay đầu đi chỗ khác không dám nhìn nữa.

Lần này, Lâm Mẫn Thận đi đến hơn nửa canh giờ mới trở về, trong tay xách một cái túi quần áo rất to: “Món đồ này không ngờ hắn đặt ở thư phòng, làm hại ta tìm vất vả một chút.” Lâm Mẫn Thận đem bao quần áo nặng kia bỏ trên bàn, Ngụy Quân tiến lên mở ra nhìn, đúng là trọn bộ tinh cương áo giáp cực kỳ sáng trong.

A Mạch chỉ nhìn lướt qua áo giáp kia, hỏi: “Con ngựa kia thì sao? Có bắt được không?”

Lâm Mẫn Thận hắc hắc cười hai tiếng, vẻ mặt rất đắc ý: “Cũng không nhìn xem là ai ra tay, đã dắt đến hậu viện.”

A Mạch gật gật đầu.

Lâm Mẫn Thận liếc mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa cùng Ngụy Quân một cái, hỏi A Mạch: “Đồ đều đã đầy đủ, ai sẽ giả dạng Thường Ngọc Thanh?”

Giờ phút này Đường Thiệu Nghĩa cùng Ngụy Quân mới hiểu được tính toán của A Mạch, đúng là muốn đóng giả bộ dáng Thường Ngọc Thanh ra khỏi thành! Bằng danh tiếng cùng uy tín của Thường Ngọc Thanh trong quân đội Bắc Mạc, thủ lĩnh của thành tất nhiên không dám gặng hỏi hắn, chỉ là trong bốn người bọn họ, Đường Thiệu Nghĩa mặt mày đậm hơn, khác xa so với Thường Ngọc Thanh, cho dù là đội mũ sắt lên, cũng có thể bị người ta liếc mắt một cái đã nhìn ra. Mà dáng người Ngụy Quân thô to, thậm chí cả mặt không cần phải xem, chỉ nhìn thân hình từ xa xa đã bị lộ. Còn lại A Mạch cùng Lâm Mẫn Thận hai người đều mi thanh mục tú dáng người dong dỏng, nhưng mà Lâm Mẫn Thận lại có vóc người tầm trung, chiều cao so với A mạch còn kém một chút, càng khỏi nói so sánh với Thường Ngọc Thanh.

“Để ta.” A Mạch thần nhiên nói: “Ta đệm hai vai cho thẳng bằng, người cũng động tay động chân lên mặt ta một chút, đợi ngày mai lúc hừng đông chúng ta phóng ngựa ra ngoài cửa thành là được, không ai dám ngăn cản.”

Chuyện cho tới bây giờ, cũng chỉ có thể xử lý như vậy. A Mạch vào trong buồng để Lâm Mẫn Thận cải trang, đến khi trở ra đã giả bộ Thường Ngọc Thanh y trang, đột nhiên nhìn qua thật sự có chút giống, chỉ là thân hình hơi nhỏ hơn một chút.

Đường Thiệu Nghĩa có chút không yên tâm: “Không bằng hay là để ta giả dạng đi.”

A Mạch cười nói: “Không có việc gì, có áo choàng che lên, lại ngồi ở trên ngựa, hẳn là có thể nhất thời lừa gạt, lại nói con vật để cười của Thường Ngọc Thanh kia rất có tính cách, người lạ rất khó điều khiển. Đại chiến trên sông Tử Nha ta đã từng cười qua một lần, đoán chừng còn có thể miễn cưỡng lừa gạt được nó.

Quả nhiên như A Mạch dự đoán, Chiêu Dạ bạch kia căn bản không để cho người khác cười, ngay cả A Mạch nó đều nhìn rồi ngửi một hồi lâu, mới không cam lòng không tình nguyện để A Mạch cười lên. Đoàn người A Mạch giả dạng xong xuôi ở cửa sau đợi đến khi sắc trời hừng sáng, sáng sớm trên đường có người buôn bán, lúc này mới mở cửa sau lên ra.

Trên đường phố người vẫn còn rất ít, chỗ cửa thành đã có dân chúng xếp hàng chờ đợi được ra khỏi thành. Thủ binh ở cửa thành đang kiểm tra trên một cái xe chở đầy hán tử trung niên, cả xe đều kiểm tra cẩn thận, tiểu giáo cửa thành lúc này mới phát tay cho đi.

Trên đường vắng vẻ lúc này đột nhiên truyền đến tiếng vó ngựa dồn dập, tiểu giáo cửa thành ngẩng đầu nhìn tới, chỉ thấy mấy kỵ sĩ phi ngựa như bay mà đến, con chiến mã đi đầu toàn thân trắng như tuyết dừng mãnh thần tuần, kỵ sĩ trên ngựa giáp đen sáng loáng, áo choàng phía sau theo gió tung bay, nổi bật lên một người một ngựa khí thế bất phàm.

“Mau tránh ra, mau tránh ra!” Tiểu giáo cửa thành vội vùng roi lên đuổi đám dân chúng đứng ở cửa thành. Mặc dù Thường Ngọc Thanh không hay ra vào cửa nam, nhưng tiểu giáo liếc mắt một cái liền nhận ra con ngựa tiếng tăm lừng lẫy Chiêu Dạ Bạch kia, vội xua đám dân đen nhường lại lối đi, lúc này mới cẩn thận nghênh đón.

“Thường Ngọc Thanh” chạy thẳng đến gần cửa thành mới thúc Chiêu Dạ Bạch chậm lại, một gã thân vệ phía sau hần đi lên, đem lệnh bài đồng đen của Thường Ngọc Thanh sáng loáng đưa đến trước mặt tiểu giáo, quát: “Tướng quân phụng quân lệnh ra khỏi thành, nhanh chóng cho đi!”

“Thường Ngọc Thanh” đang ở bên cạnh, tiểu giáo kia nào dám kiểm tra lệnh bài kia là thật hay giả, lại nói chỉ có tướng lĩnh cao cấp mới có loại lệnh bài bằng đồng đen này, rất khó làm giả, chỉ quét mắt một vòng đã biết đây là lệnh bài đồng đen thật. Tiểu giáo đang muốn hướng về phía “Thường Ngọc Thanh” nói vài lời nịnh hót, trên khuôn mặt lạnh lùng của “Thường Ngọc Thanh” đã hiện lên một ít mất kiên nhẫn, chỉ lạnh lùng liếc mắt nhìn tiểu giáo kia một cái, lập tức thúc ngựa phi ra ngoài thành.

Hắn vừa đi, vài tên thân vệ phía sau cũng đồng thời thúc ngựa đuổi theo, chỉ có thân vệ trong tay nắm lệnh bài đồng đen kia đặc biệt lùi chậm vài bước, giọng điệu nghiêm khắc phân phó tiểu giáo nói: “Truyền khẩu lệnh của đại nguyên soái, tuyệt đối không được buông lỏng kiểm tra người ra khỏi thành, càng phải cẩn thận Man tử giả dạng binh sĩ quân ta lừa ra khỏi thành! Mặc kệ là người nào, nếu không có lệnh bài của đại nguyên soái, không thể cho đi qua.”

Tiểu giáo cửa thành liên tục gật đầu, lúc này thân vệ kia mới thúc ngựa rời đi. Đợi tro bụi tan hết, tiểu giáo mới cảm thấy trong lời nói của thân vệ kia có điều gì đó không đúng, khẩu lệnh của đại nguyên soái tại sao lại để thân vệ của Thường tướng quân truyền tới? Lại nói, Thường tướng quân ra khỏi thành cũng chỉ thấy lệnh bài của mình, không có lệnh bài của đại nguyên soái.

Tiểu giáo phiền não gãi gãi đầu, có chút lơ mơ.

Rời khỏi Dự Châu ba mươi dặm về phía nam có dịch trạm, đám người A Mạch đổi ngựa ở dịch trạm, đem Chiêu Dạ Bạch để lại trong dịch trạm, dặn dịch trạm chăm sóc thật tốt, từ Dự Châu sẽ có người đến đòi. A Mạch lại viết một phong thư nhét ở dưới yên ngựa, đợi mấy người đi ra từ dịch trạm, Ngụy Quân không khỏi tò mò hỏi Lâm Mẫn Thận: “Mạch soái viết gì vậy?”

Vừa rời khi viết thư A Mạch cũng không để ý người khác, mắt Lâm Mẫn Thận lại tỉnh tường, đã nhìn thấy rõ trên thư chỉ viết mười sáu chữ: “Nhờ quân cứu giúp, trả quân tuần mã, tích thủy chi ân, dùng tuyền tương báo”(*). Bây giờ nghe câu hỏi của Ngụy Quân, Lâm Mẫn Thận cười hắc hắc hai tiếng, đáp: “Mạch

soái cố tình dùng kế ly gián, ly gián bọn thất tử Trần Khởi cùng Thường Ngọc Thanh, làm cho tướng soái bọn chúng bất hòa!”

(*): Ý chị A Mạch muốn vu khống cho anh Thanh cảm ơn anh ấy cứu, mượn ngựa, ghi nhớ công ơn, nhất định sẽ báo đáp.

Ngụy Quân nghe xong rất là bội phục, cứ khen mãi Mạch soái quả là người trí dũng song toàn.

Đoàn người đi thẳng nhanh về hướng nam, không đầy hai ngày liền tới Thái Hưng, lại thay quần áo quân sĩ Bắc Mạc thành thương nhân, lên tàu từ Thái Hưng, xuôi dọc theo dòng Uyển Giang. Mặc dù bọn họ thuê thuyền không lớn, tiện nghi lại đơn giản nhẹ nhàng, thêm nữa từ bờ sông là gió tây thổi, cho nên giường buồm lên, không cần đến sức người cũng có thể đi rất nhanh.

Lần này Đường Thiệu Nghĩa trúng kế bị bắt, dù người Bắc Mạc chưa từng dùng khổ hình, cũng đã làm cho thân thể của anh ta cực kỳ suy yếu, vừa mới tỉnh dậy lại vội về Dự Châu cứu A Mạch, vẫn không có thời gian nghỉ ngơi điều dưỡng, cho nên thể lực rất kém, ngay cả cưỡi ngựa từ Dự Châu tới Thái Hưng, dọc đường đều nhờ Ngụy Quân truyền nội lực ới có thể cố gắng kiên cường chống đỡ. Từ sau khi lên thuyền, Đường Thiệu Nghĩa liền nghỉ ở trong khoang điều dưỡng, sau hai ngày sắc mặt vẫn vàng như mền mỏng như tờ giấy như cũ.

Mặc dù A Mạch ở trong khoang thuyền luôn bên cạnh chăm sóc, nhưng hai người rất ít nói chuyện, vài lần A mạch muốn giải thích với Đường Thiệu Nghĩa chuyện nàng giả trang, đều bị Đường Thiệu Nghĩa lảng sang truyện khác. Sau vài lần, dĩ nhiên A Mạch hiểu được tâm ý của Đường Thiệu Nghĩa, dứt khoát không nhắc lại việc này, chỉ thỉnh thoảng nói cùng anh ta chuyện hành quân tác chiến, thời gian còn lại đều tự mình ngồi yên lặng bên cửa sổ, quan sát phong cảnh bờ sông giết thời gian.

Lúc này đã là tháng ba mùa xuân, hai bên bờ sông cỏ mọc chim bay, phong cảnh tươi đẹp, đợi đến khi thuyền đi tới dòng chảy ôn hòa, còn có thể thỉnh thoảng nhìn thấy bên bờ nam có từng đám từng đám hoa cải dầu nở. Cảnh sắc như vậy, luôn có thể làm say lòng người, làm cho người ta quên mất mình đang ở thời loạn thế.

“Trước kia ta có một nguyện vọng chính là đi Giang Nam xem hoa cải dầu nở.” A Mạch đột nhiên thấp giọng thở dài, “Mẹ của ta nói Giang Nam có một nơi, mỗi khi đến mùa này sẽ đẹp giống như một bức tranh, hoa cải vàng, hoa lê trắng, hoa hạnh hồng...” (Nhớ kỹ câu này nha, quan trọng lắm đó mọi người ^^)

141. Chương 141

Chương 141

Đường Thiệu Nghĩa ngồi ở bên mạn bắc khoang thuyền, nghe vậy liếc mắt nhìn A Mạch ngồi ngoài cửa sổ phía bên này, nói: “Này đã là gì, người còn chưa nhìn thấy ruộng hoa thật sự, đó mới là cánh đồng mênh mông bát ngát đấy.”

“Thật sao?” A Mạch nghe xong rất mê mẩn, quay đầu lại nhìn một khoảng bờ sông vàng óng ánh đến thất thần.

Đường Thiệu Nghĩa không trả lời, chỉ im lặng nhìn A Mạch, thấy mặc dù nàng dán yết hầu giả lên, nhưng mà đường cong ở dưới cằm so với nam tử nhẹ nhàng mượt mà hơn nhiều, hơn nữa da thịt mịn màng trơn nhẵn, ngũ quan thanh tú đẹp để lại đầy anh khí, A Mạch như vậy, tại sao hắn lại cứ luôn tưởng nàng là nam tử thật đây? Đường Thiệu Nghĩa tự cười giễu, là ánh mắt của hắn quá tệ, hay là hắn quá tin tưởng A Mạch?

Đợi tới giờ Ngọ, A Mạch giúp Đường Thiệu Nghĩa ăn cơm, cầm bát đĩa đi rửa thì đã thấy Lâm Mẫn Thận đợi ở sau khoang thuyền, thấy A Mạch đến liền nói: “Buổi tối thuyền có thể tới Bình Giang, từ nơi này ta

có thể rời thuyền, sau đó đi Nghi Thành gọi người tiếp ứng các người.”

A Mạch nói: “Được, đi nhanh rồi về, xem tình hình hoàng thượng nơi đó thế nào, nếu như có khả năng hãy xin hần lệnh cho thủy quân Phụ Bình giả vờ đánh Thái Hưng, giảm bớt áp lực cho Thanh Châu.”

Tuy cuối năm ngoái Thương Dịch Chi đã xưng vương, nhưng mà Giang Nam vẫn chưa dẹp yên, Tề Mẫn con thứ hai của Tề Cảnh vẫn còn ở Lĩnh Nam khởi binh cần vương (tận trung, xả thân vì triều đình), Thương Dịch Chi lưu lại Giang Bình trấn giữ Thịnh Đô, phái Thương Duy đưa đại quân xuống phía nam dẹp loạn. Vùng Lĩnh Nam, cảnh tượng binh mã hai bên giao chiến chắc rất náo nhiệt.

Lâm Mẫn Thận gật gật đầu, ý tứ khó hiểu nhìn A Mạch, do dự một lát, vẫn hỏi: “Vì sao ngày ấy người không giết Thường Ngọc Thanh? Nếu như Bắc Mạc không có viên mãnh tướng này, ngày nào đó khi giao chiến quân ta có thể giảm bớt không ít binh sĩ tử trận. Người không chịu giết hần, có phải thật sự có ý gì với hần hay không?”

A Mạch nghe vậy nhướng nhướng lông mày, liếc xéo Lâm Mẫn Thận hỏi: “Người hỏi ta vì sao lại không giết, bản thân ta cũng muốn hỏi người vì sao lại không động thủ đây?”

Lâm Mẫn Thận cười khan, đáp: “Có người đang đứng ở đây, làm sao ta dám tự quyết định làm vậy?”

A Mạch cười giấu một tiếng, nói: “Ha! Thì ra chỉ có Lâm gia người có thể nể nang người khác được, lại không cho ta một đường lui hay sao?”

Lâm Mẫn Thận bị hỏi vặn lại không nói được gì, A Mạch vẫn chế giễu: “Nói đến chúng ta cũng không có gì khác nhau, chỉ là vì tình nghĩa để lại một đường, sau này cũng sẽ gặp lại thôi.”

Màn đêm buông xuống thuyền dừng lại ở bờ phía nam dòng sông ở Bình Giang một chút, Lâm Mẫn Thận xuống thuyền, sau khi con thuyền bổ sung lương thực vật tư xong cũng không qua đêm ở Bình Giang, suốt đêm đi về phía hạ du. Mười hai tháng ba, thuyền đến Nghi Thành, trên bến tàu sớm đã có người chờ đợi, đón đám người A Mạch xuống thuyền, bẩm: “Xe ngựa đã chuẩn bị xong, hôm qua cũng phải người đi tới Thanh Châu, báo tin cho bọn họ tiếp viện cho đại nhân.”

A Mạch gật gật đầu, thân thể Đường Thiệu Nghĩa đã khôi phục bảy tám phần, mấy người dứt khoát bỏ xe không cần, cưỡi ngựa chạy thẳng tới Thanh Châu. Chưa tới Thanh Châu, đã gặp Trương Sinh dẫn theo kỵ binh đến tiếp viện. Trương Sinh nhìn thấy A mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa đều bình an vô sự, không nhịn được thở phào nhẹ nhõm, nói: “Cuối cùng nguyên soái cũng đã trở lại, mấy ngày nay luôn có lời đồn đại Nguyên soái cùng Đường Tướng quân đều bị Trần Khởi thu phục, ngay cả bên Ký Châu cũng cho người đến hỏi thăm tin tức, Từ tiên sinh mất rất nhiều công sức mới dẹp ép những lời đồn đại này xuống được!”

A Mạch nghe xong cười nói: “Lời đồn đại như vậy có thể truyền tới Thanh Châu, có phải đại quân Thát tử cũng ở không xa không?”

“Chu Chí Nhẫn dẫn theo năm vạn kỵ binh thát tử, mười vạn bộ binh, tới rất nhanh, mừng bảy tháng ba đã tới Vũ An, chia làm ba đường đem phá hủy ba phía nam, tây, bắc Thanh Châu, chỉ để lại phía đông Thanh Châu, lần này chúng ta phải dùng hết khả năng vượt hẻm núi Phi Long mới có thể tiến vào Thanh Châu.” Trương Sinh đi tới bên cạnh A Mạch báo cáo tình hình Thanh Châu ngay lập tức, “Thăm báo tìm hiểu được lần này trong quân thát tử mang rất nhiều lương thực, không thiếu vũ khí tấn công thành, xem ra quyết tâm phải công phá Thanh Châu.”

A Mạch cười lạnh nói: “Hay ột kế vi sư tất khuyết (*), chỉ sợ chu chí nhẫn không tính toán đơn giản như vậy! Từ tiên sinh ở đó thấy thế nào?”

(*): Kế trong binh pháp Tôn tử, ý nói khi vây quân địch phải lưu lại chỗ hổng

Trương Sinh đáp: “Từ tiên sinh nói chỉ bằng đội ngũ Thanh Châu hiện tại thì phòng thủ không nổi, nhưng nếu từ đại doanh ở Ký Châu điều phối binh lực cứu viện, lại sợ bị Chu Chí Nhẫn vây thành Thanh Châu ở phía trong tạo thành thế cờ chết.”

A Mạch gật gật đầu. Nhất định Chu Chí Nhẫn này muốn lấy bằng được hai châu Thanh, Ký, muốn dùng cách này mở ra một con đường khác về hướng Giang Nam, sau đó nhân lúc quân chủ lực của Thương Dịch Chi đang dẹp loạn ở Lĩnh Nam, cơ hội cho quân phương bắc xuôi xuống phía Giang Nam. Nếu không một

khi chờ Thương Dịch Chi dẹp xong loạn ở Lĩnh Nam, mang toàn lực trở lại phía bắc, Bắc Mạc muốn xuôi xuống phía Nam sẽ gặp rất nhiều khó khăn!

Như vậy, mục tiêu của Chu Chí Nhẫn không chỉ là chiếm cứ một thành Thanh Châu mà thôi, chỉ có tiêu diệt toàn bộ quân Giang Bắc, hai châu Thanh, Ký đều nắm trong tay, Chu Chí Nhẫn mới có thể giải quyết xong nỗi lo về sau vượt sông xuôi xuống phía nam.

Đường Thiệu Nghĩa đương nhiên cũng nghĩ tới điều này, suy nghĩ một lát hỏi Trương Sinh: “Kỵ binh ở Điện Tử Lương ra sao?”

Trương Sinh đáp: “Hai tháng nay luôn luôn khổ luyện, những tân binh kia nỗ lực tập luyện cưỡi ngựa muốn được ra trận, nhưng mà nếu so với kinh nghiệm phong phú của tinh kỵ thất tử còn kém rất nhiều.”

Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch đều có chút thất vọng, nhưng mà đều biết đây là tình hình thực tế, người Nam Hạ vốn không giỏi chiến đấu trên ngựa, lúc Đường Thiệu Nghĩa ở núi Ô Lan dẫn theo đội kỵ binh là dựa vào thường xuyên đi tới thảo nguyên Tây Hồ tìm bộ lạc du mục luyện tập chiến đấu, lúc này mới luyện được một đội kỵ binh có thể chống đỡ tương đối so với tinh kỵ Bắc Mạc, mà Điện Tử Lương không thuận tiện như vậy, mấy tháng ngắn ngủi làm sao có thể tạo ra một đội quân thần kỳ.

A Mạch liếc mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa một cái, lại hỏi Trương Sinh: “Bọn Túc đại đương gia có tới Thanh Châu?”

Trương Sinh đáp: “Hôm kia tới, chỉ là không ở lại, chỉ nói với Từ tiên sinh hành trình đã qua ở Dự Châu, liền trở về Thanh Phong trại.”

A Mạch nghe xong liền nhìn về phía Đường Thiệu Nghĩa, do dự một lúc mới hỏi: “Đường tướng quân, người đi cùng ta về Thanh Châu, hay là tới Thanh Phong Trại trước?”

Về mặt Đường Thiệu Nghĩa bình tĩnh, đáp: “Trước hết ta đi cùng người về Thanh Châu.” Lập tức liền phân phó Ngụy Quân quay về Thanh Phong Trại báo tin bình an, nói rằng trước tiên mình đi tới Thanh Châu một chuyến, sau đó quay về trong trại.

Ngụy Quân tuân mệnh thúc ngựa rời đi, Trương Sinh đột nhiên nhớ tới một chuyện, nói: “Hai ngày trước có một nữ tử trẻ tuổi dẫn theo một đứa trẻ tầm bốn năm tuổi tìm tới Thanh Châu, chỉ nói muốn tìm Nguyên soái, lại sống chết không chịu nói mình là ai, Từ tiên sinh đành phải đem nàng ta tạm thời giữ lại ở phủ trong thành.”

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa đều ngẩn ra, không hẹn mà cùng nhớ tới một người, cùng kêu lên:

“Từ Tú Nhi!”

“Từ cô nương!”

Hai người không nhịn được nhìn nhau, trên mặt A Mạch lại càng khó nén được vui vẻ, hỏi: “Đại ca, người nói có phải Tú Nhi dẫn theo Tiểu Lưu Minh đến hay không? Khi ta ở Dự Châu từng bảo Ngụy Quân đi thăm dò qua trong đại lao, gia quyến Thạch tướng quân đều ở đó, nhưng không thấy Tú Nhi cũng Tiểu Lưu Minh, phải chăng trước đó Thạch Tướng quân đã biết được gì đó, đem Tú Nhi cùng Tiểu Lưu Minh âm thầm đưa ra ngoài.”

Đáy mắt Đường Thiệu Nghĩa lộ vẻ vui mừng, rồi lại sợ chẳng may nghĩ sai, mình cùng A Mạch mừng hụt, vì thế liền nói: “Đợi đến Thanh Châu gặp người rồi nói sau.”

Khi đoàn người tới Thanh Châu đêm đã khuya, Từ Tĩnh dẫn theo người từ trong phủ ra đón, hỏi vài câu tình hình trên đường, đợi mọi người tản đi, lúc này mới nói thầm với A Mạch: “Có người cứ một mực chờ người.”

A Mạch “Uhm” một tiếng, cùng Đường Thiệu Nghĩa trước sau bước vào trong phòng, quả nhiên thấy một nữ tử dung nhan tiêu tụy, nắm tay một đứa bé trai bốn năm tuổi đứng đợi ở trong phòng, chính xác là Từ Tú Nhi từng cùng hai người bọn họ chạy ra khỏi thành Hán Bảo.

Lần này gặp lại, đã là cách nhau bốn năm, vóc người Từ Tú Nhi đã trưởng thành, người cũng rất gầy, khuôn mặt lại càng tái nhợt tiêu tụy, đứng ở đó cẩn thận quan sát Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch hồi lâu, lúc

này mới kéo đứa bé đi tới, nhẹ giọng nói: “Nguyên soái, Đường tướng quân.” Nói xong lại bất ngờ quỳ xuống trước mặt hai người.

A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa đều kinh hãi, A Mạch lại vội vươn tay ra đỡ Từ Tú Nhi, vội kêu lên: “Tú Nhi, người làm cái gì vậy? Đứng lên rồi hãy nói!”

Nhưng Từ Tú Nhi kiên quyết lắc lắc đầu: “Nguyên soái, xin người để cho ta nói hết.” Nàng đem đứa bé luôn nấp ở sau lưng kéo lên phía trước, nói: “Đây là Lưu Minh, Tú Nhi phụng mệnh Thạch Tướng quân đưa nó đến Thanh Châu, Tú Nhi may mắn không làm nhục mệnh, đem nó giao tận tay cho Nguyên soái.”

Từ Tú Nhi nói đến đoạn sau giọng nói đã mang tiếng nấc nghẹn ngào, trong đôi mắt lại càn chứa đầy nước mắt, cổ nén mới không khóc thành tiếng. A Mạch nhìn dung nhan nàng ta tiều tụy, biết là dọc đường đi chịu không ít khổ cực, vội đỡ nàng dậy, nhẹ lời an ủi: “Từ nay về sau mọi chuyện đều tốt, có ta cùng Đường đại ca, tuyệt đối sẽ không để người tiếp tục chịu ủy khuất nữa.”

Đường Thiệu Nghĩa lại ngồi xổm xuống kéo đứa bé lại nhìn kỹ, cho dù tính tình hẩn có vũng vàng thế nào vành mắt cũng không khỏi ửng đỏ. Lúc hẩn mang đứa bé này ra khỏi thành Hán Bảo thì đứa bé này cũng lắm chỉ tám chín tháng tuổi, Lưu phu nhân giao vào trong lòng hẩn, hướng về phía hẩn dập đầu lia lịa, đến mức viên gạch trên sàn nhà đều có vết máu, chỉ xin hẩn bảo vệ giọt máu cuối cùng của Lưu Cảnh tướng quân, mà những năm gần đây hẩn chỉ lo chinh chiến, lại thiếu chút nữa phụ lòng nhờ vả của Lưu phu nhân.

Bộ dạng đứa bé này khỏe mạnh kháu khỉnh, thật là đáng yêu, trợn tròn mắt lên nhìn Đường Thiệu Nghĩa, lại nhìn A Mạch bên cạnh, đột nhiên chỉ vào A Mạch hỏi Đường Thiệu Nghĩa: “Hẩn là Mạch nguyên soái, người có phải chính là Đường Thiệu Nghĩa hay không?”

Đường Thiệu Nghĩa mím chặt môi dùng sức gật gật đầu, khàn giọng nói: “Chính là ta, người biết ta ư?”

Tiểu Lưu Minh dùng giọng nói đặc trưng non nớt của trẻ con: “Tú Nhi cô cô từng nói, nếu trên đường đi nàng có chết, bảo ta một mình đi về phía tây, gặp binh lính mặc quần áo màu đen liền nhanh chóng ẩn núp, gặp binh lính mặc quần áo màu xanh liền có thể đi ra, sau đó nói Ta muốn tìm Mạch nguyên soái cùng Đường Thiệu Nghĩa.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong trong lòng đau xót, dùng sức ôm lấy Tiểu Lưu Minh, một lúc sau mới đứng dậy ôm quyền hướng về phía Từ Tú Nhi: “Từ cô nương, đa tạ người đã đưa tiểu công tử tới Thanh Châu, đại ân đại đức Đường Thiệu Nghĩa suốt đời không quên.” Nói xong, hất vạt áo lên liền hướng về phía Từ Tú Nhi quỳ xuống.

Từ Tú Nhi giật mình cả kinh, vội xông lên phía trước đỡ Đường Thiệu Nghĩa, kêu lên: “Đường tướng quân, ngài mau đứng lên! Ngày làm vậy ta tổn thọ mất!”

Đường Thiệu Nghĩa lại khăng khăng dập đầu ba cái mới đứng dậy, lại đem Tiểu Lưu Minh bế lên khỏi mặt đất. A Mạch thấy vậy lộ vẻ xúc động, lại nhìn Từ Tú Nhi cúi đầu gật lễ, không khỏi khuyên nhủ: “Người nhìn bốn người chúng ta, cần gì phải như vậy, khó khăn lắm mới gặp lại sau đại nạn, đều nên vui vẻ mới đúng!”

Từ Tú Nhi im lặng từ đầu tới giờ cũng đã hiểu rõ Từ Tú Nhi có quan hệ với A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa, cười nói: “Thật sự là một chuyện đáng vui mừng.”

Thời gian đã muộn, Tiểu Lưu Minh đã gục trên vai Đường Thiệu Nghĩa ngủ gật, Từ Tú Nhi thấy thế liền ôm nó từ trên người Đường Thiệu Nghĩa xuống, khẽ nói: “Ta đưa nó về phòng ngủ.”

142. Chương 142

Chương 142

Từ Tú Nhi dẫn Tiểu Lưu Minh về phòng ngủ, trong phòng lập tức chỉ còn lại ba người A Mạch, Đường Thiệu Nghĩa và Từ Tĩnh. Từ Tĩnh cũng không nói thừa, chỉ đem một tấm bản đồ Giang Bắc bày ra trên bàn, chỉ vẽ nói: “Chu Chí Nhẫn khí thế to lớn, hiện tại chia làm ba nơi đóng ở đây, xem tình hình không quá mấy ngày liền muốn bao vây Thanh Châu.”

A Mạch nhìn chỗ đánh dấu trên bản đồ kia im lặng không nói, Chu Chí Nhẫn cố ý để lại một phía để đi ra, hiển nhiên không chỉ “Vi sư tất khuyết” đơn giản như vậy. Giống như lo lắng của Từ Tĩnh; Một khi điều binh cứu viện từ Ký Châu, rất có khả năng Thanh Châu bị Chu Chí Nhẫn vây bên trong trở thành thế cờ chết, mà Ký Châu trống rỗng sẽ để Chu Chí Nhẫn nhân cơ hội, nếu có một đội kỵ binh từ phương bắc qua Yên Thử Sơn tới Ký Châu, như vậy đại doanh Ký Châu nguy mất. Nhưng mà nếu không điều binh, vậy cũng chỉ có thể trợ mắt nhìn Thanh Châu bị chiếm đóng.

Đây là ưu thế tuyệt đối của lực lượng, giống như một đứa bé cùng một người lớn cao to đánh nhau, cho dù người biết được quyền tiếp theo của người lớn sẽ đánh vào đâu, nhưng mà tốc độ cùng sức mạnh của hắn, sẽ làm cho người không có cách nào muốn trốn tránh. A Mạch không khỏi nhíu mi, hiện tại quân Giang Bắc như một đứa trẻ dần dần trưởng thành, cùng lúc, Trần Khởi cũng hiểu được một điểm này, cho nên, hắn không có ý định tiếp tục để thời gian cho quân Giang Bắc trưởng thành nữa.

Đường Thiệu Nghĩa liếc mắt nhìn A Mạch một cái, hỏi Từ Tĩnh: “Tình hình chỗ quân lính mới như thế nào?”

“Ở đó Trương Sĩ Cường vừa mới chế tạo một lượng lớn hỏa súng cùng hỏa pháo đưa ra, ta đã đặc biệt đi xem, quả nhiên uy lực kinh người.” Từ Tĩnh nói tới đây trên mặt không thể giấu nổi hưng phấn: “Ta bảo bọn họ vận chuyển mấy khẩu pháo đến Thanh Châu, lại bảo Hắc Diện dẫn theo ba nghìn người vào trong núi.”

A Mạch nghe xong liền chậm rãi gật gật đầu, suy xét một lát nói: “Tiếp tục điều động một vạn người vào núi, chính thức thành lập hỏa pháo doanh cùng hỏa súng doanh.”

“Nhưng mà quân giới tạo (Như kiểu đội đúc vũ khí ấy ^^) ở đó trong chốc lát không thể chế tạo ra nhiều hỏa súng cùng hỏa pháo như vậy trang bị cho những người này.” Từ Tĩnh nói.

A Mạch trầm giọng nói: “Đã không đợi được nữa, trước tiên cứ bảo mọi người thay phiên nhau học cách sử dụng.”

Đường Thiệu Nghĩa vẫn im lặng không nói, khi hắn còn ở trên Điện Tử Lương cũng chứng kiến qua uy lực của hỏa súng cùng hỏa pháo này, cũng biết hai thứ này là khắc chế đặc biệt đối với kỵ binh, chỉ là dù sao cũng là lính mới, cũng không ai biết đến khi tới đến chiến trường sẽ có chuyện gì, thắng bại vẫn khó xác định. Lại thêm binh lực hai châu Thanh, Ký hiện tại vốn hết sức eo hẹp, nếu tiếp tục chia thêm một vạn quân tinh nhuệ vào trong núi, binh lực như vậy càng giống lấy trứng chọi với đá.

“Thanh Châu phòng thủ thế nào?” Đột nhiên Đường Thiệu Nghĩa hỏi.

“Từ thủ!” Từ Tĩnh đáp.

A Mạch cũng đồng ý gật gật đầu: “Không sai, Thanh Châu chỉ có thể từ thủ, ít nhất phải phòng thủ từ nửa năm trở lên, kìm chân phần lớn binh lực Chu Chí Nhẫn, Chu Chí Nhẫn một ngày không công được Thanh Châu, hắn liền không dám tiến vào khe núi Phi Long.”

Đường Thiệu Nghĩa nghĩ nghĩ, ngừng đầu lên nhìn A Mạch, trầm giọng nói: “Để ta trấn thủ Thanh Châu đi.”

Tuy chưa nhiều lời, nhưng mà A Mạch làm sao lại không hiểu được tâm ý của Đường Thiệu Nghĩa. Trấn thủ Thanh Châu, vậy đại biểu uốn dùng binh lực cực kỳ có hạn để chống đỡ Chu Chí Nhẫn vây đánh trực diện trên chiến trường, đây tất nhiên là nhiệm vụ vô cùng gian khổ. A Mạch cười cười, lại nói: “Đường tướng quân không thể trấn thủ Thanh Châu, có nơi còn cần huyênh hơn so với Thanh Châu!”

“Không sai!” Từ Tĩnh cũng vuốt cằm râu cười cười, cùng A Mạch liếc mắt nhìn nhau, nói tiếp: “Trấn thủ Thanh Châu, chỉ cần tìm người lão luyện thành thực là được, Đường tướng quân lại có nơi khác cần đi.”

Đường Thiệu Nghĩa thấy cách nói của Từ Tĩnh cùng A Mạch giống nhau, trong lòng khẽ động, hỏi: “Các người muốn ta lại dẫn kỵ binh đi?”

A Mạch cùng Từ Tĩnh không hện mà cùng gật gật đầu, hai người không nhìn nhau cười.

A Mạch chỉ trực tiếp Yên Thứ Sơn trên bản đồ nói: “Năm Thịnh Nguyên thứ hai, Chu Chí Nhận chính là vượt qua sườn tây Yên Thứ Sơn, sau đó ban đêm vượt qua sông Tử Nha, tấn công nhanh Lâm Đồng. Ta sợ lần này hắn sẽ diễn lại trò cũ...” Ngón tay A Mạch hướng về phía bên phải nhẹ nhàng vẽ một cái, tiếp tục nói: “Từ phía đông đảo qua Yên Thứ Sơn, sau đó bất ngờ tập kích Ký Châu.”

Đường Thiệu Nghĩa cũng là tướng lâu năm trên sa trường, chỉ một câu này, trong lòng nhất thời hiểu rõ, nói tiếp: “Không sai, trái lại thật sự có thể ột đội kỵ binh làm trung tâm, Ký Châu vừa loạn, Thanh Châu đương nhiên khó giữ được. Nhưng mà Yên Thứ Sơn đông cao tây thấp, nếu hắn muốn từ sườn đông đảo qua, cũng không thể phái kỵ binh, chỉ có thể dựa vào bộ binh, mà phía bắc Ký Châu địa thế trống trải, chúng ta chỉ cần có một đội tinh kỵ ở đây, tuy rằng thất tử đảo qua Yên Thứ Sơn, cũng không tiến vào được Ký Châu của ta nữa bước!”

A Mạch cùng Từ Tĩnh chính xác nghĩ như vậy, chỉ cần ổn định phía sau, Thanh Châu này mới có thể giữ vững, cũng mới có thể để cho quân lính mới có thời gian dần dần trưởng thành.

“Chỉ có điều.” Đường Thiệu Nghĩa hơi dừng lại, nói tiếp: “Nếu chỉ đem kỵ binh đặt ở phía bắc Ký Châu lại có chút lãng phí.”

A Mạch biết Đường Thiệu Nghĩa rất am hiểu tác chiến kỵ binh, nghe anh ta nói như vậy liền lập tức hỏi: “Đường tướng quân còn có ý nghĩ gì?”

Đường Thiệu Nghĩa suy nghĩ một lát, trầm giọng nói: “Tổng số kỵ binh trên Điện Tử Lương đã vượt quá một vạn, bảo vệ phía bắc Ký Châu cơ bản không cần dùng nhiều như thế, không bằng kêu Trương Sinh dẫn theo sáu doanh kỵ binh mới thành lập cùng hai cái doanh cũ đi Ký Bắc (viết tắt bắc Ký Châu a ^^), một là ngăn cản địch, hai là luyện binh. Hai ngàn kỵ binh tinh nhuệ còn lại thì do ta dẫn tới phía sau Chu Chí Nhận!”

A Mạch không nghĩ tới Đường Thiệu Nghĩa sẽ có ý tưởng mạo hiểm như thế, nhất thời trở mắt ra. Phải biết rằng Giang Bắc hiện tại ngoại trừ hai châu Thanh, Ký ra toàn bộ đã nằm dưới sự khống chế của Bắc Mạc, chỉ hai ngàn kỵ binh xâm nhập sau lưng địch dĩ nhiên vô cùng nguy hiểm đáng sợ, không nói bị kỵ binh Bắc Mạc vây đuổi, chỉ nói cung cấp nuôi dưỡng hai ngàn kỵ binh này đã là một vấn đề lớn. Giang Bắc không giống với thảo nguyên Tây Hồ, tuy hiện tại nơi này bị Bắc Mạc chiếm lĩnh, nhưng dân chúng vẫn là dân chúng Nam Hạ như trước. Quân kỵ binh Giang Bắc ở thảo nguyên Tây Hồ có thể dựa vào việc cướp đoạt của bộ lạc du mục bổ sung vật tư, chỉ là, ở Giang Bắc này chính là ruộng đất của tổ tiên mình, làm sao có thể xuống tay với đồng bào của mình được?

Thấy A Mạch một lúc lâu vẫn không nói, Đường Thiệu Nghĩa đã đoán được lo âu của A Mạch, nói: “Đường dài đánh bắt ngờ kỵ binh cần tinh nhuệ chứ không cần nhiều, chỉ cần hai ngàn này là được, nhiều hơn trái lại hành động lại không tiện.”

A Mạch chỉ nâng mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa hỏi: “Vật tư tiếp tế huynh xử lý thế nào? Núi Thái Hành không giống với núi Ô Lan, chỉ có một khe núi Phi Long mới có thể đi qua, chỉ cần Chu Chí Nhận phá hủy, huynh lập tức có thể bị chặn lại ở ngoài núi Thái Hành.”

Đường Thiệu Nghĩa cười cười, đáp: “Về mặt tiếp tế vật tư, có thể đoạt ở trong tay Thát tử!”

A Mạch lại vẫn chần chừ không chịu gật đầu, ngược lại Từ Tĩnh ở bên cạnh đột nhiên cười nói: “Ta thấy cách này ngược lại có thể được.” ông ta đưa tay vuốt cằm râu nhỏ, trong mắt nhỏ lóe sáng: “Ngoại trừ có thể cướp của thát tử, cũng có thể xin hoàng thượng trợ giúp ở phía nam.”

Đường Thiệu Nghĩa ngẩn ra, dừng một chút mới hiểu được “hoàng thượng” này là Thương Dịch Chi. Sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa không khỏi trầm dần xuống, rừ mi mắt xuống im lặng không nói. Chuyện ở Giang Nam hắn sớm có nghe thấy, biết Thương Duy đại nhân cùng liên quân Vân Tây sớm đã công phá Thịnh Đô, Thương Dịch Chi đã xưng đế ở Thái Cực Điện. Tuy rằng A Mạch đã sớm nói, bất luận ai làm hoàng đế ở phía nam đều không có quan hệ gì với quân Giang Bắc bọn họ, nhưng mà trong lòng Đường Thiệu Nghĩa

vẫn luôn có khúc mắc, nếu không phải Vân Tây dẹp yên hãm chân phần lớn bộ phận trong triều đình, khiến cho trong triều không cách nào đi xuống phía bắc chống lại Bắc Mạc, Giang Bắc làm sao lại nhanh chóng rơi vào tay giặc như vậy? Hiện tại khen ngược, phản quân Vân Tây nhanh chóng thay đổi thành liên quân, hóa ra, dân chúng giang sơn chẳng qua là đồ chơi trong bàn tay bọn họ.

A Mạch nhìn sắc mặt Đường Thiệu Nghĩa không tốt, biết trong lòng anh ta đối với chuyện chính biến của Thương Dịch Chi còn bất mãn, thấy thế liền nói lảng đi: “Về mặt tiếp tế vẫn còn có thể tiếp tục bàn bạc, chỉ là mục tiêu của hai ngàn kỵ binh như thế nào đây? Trong lòng Đường tướng quân có tính toán gì không?”

Đường Thiệu Nghĩa đáp: “Đường vận chuyển lương thực của thất tử!”

A Mạch nghe xong vỗ tay hoan nghênh: “Được! Chỉ cần đường vận chuyển lương thực của thất tử không suôn sẻ, đại quân Chu Chí Nhẫn tất chịu ảnh hưởng.”

Từ Tĩnh cũng chậm rãi gật đầu. Ba người lại liền chấm đĩa đồ bàn bạc nửa ngày, mắt thấy phương đông đã bình sáng, lúc này mới đem các mục thủ tục tạm thời sắp xếp lại. Trên mặt Đường Thiệu Nghĩa hiện vẻ mệt mỏi khó che dấu, A Mạch bên cạnh lại lấy tay che miệng ngáp một cái, Từ Tĩnh thấy vậy không khỏi cười nói: “Dọc đường đi hai người các người vốn đã vất vả, bây giờ lại cả đêm không ngủ, nhanh đi nghỉ tạm đi.”

Thân thể và tinh thần A Mạch đều mệt mỏi đến cực điểm, nghe Từ Tĩnh nói như vậy xong liền không khách khí, chỉ gọi thân binh tiến vào đưa Đường Thiệu Nghĩa và Từ Tĩnh quay về nghỉ ngơi, ai ngờ Từ Tĩnh lại cố tình lui lại phía sau mấy bước, lên lút nói thầm với A Mạch: “Phòng thủ Thanh Châu như thế nào, người phải sớm tính toán đi.”

A Mạch nghe xong hơi ngẩn ra, gương mặt khó hiểu nhìn về phía Từ Tĩnh.

Từ Tĩnh giải thích: “Tuy chúng ta nói phải tử thủ Thanh Châu, nhưng xem bộ dạng Chu Chí Nhẫn khí thế to lớn, hơn phân nửa là Thanh Châu không mong thủ được, cho dù là có thể hao tổn thu được về, tổn thất bên trong thành cũng sẽ rất lớn. Lại nói nếu Chu Chí Nhẫn lâu rồi vẫn công thành không xong, một khi thành bị phá, tám chín phần muốn bắt dân chúng Thanh Châu trút giận, đến lúc đó không dám đảm bảo có xuất hiện tình hình như thành Hán Bảo nữa hay không.”

A Mạch nghe xong vẻ mặt biến đổi, lúc lâu vẫn không lên tiếng.

Từ Tĩnh im lặng quét mắt liếc nàng một cái, thấp giọng nói: “Nếu như hiện tại đem dân chúng rút khỏi Thanh Châu cũng chưa chắc không được, chẳng qua như vậy tất nhiên sẽ dẫn đến lòng quân rối loạn, đến lúc đó sợ Thanh Châu lại càng khó phòng thủ đến cùng được, nhưng mà nếu không rút lui...”

“Tiên sinh!” Đột nhiên A Mạch gấp giọng chặn lời Từ Tĩnh, “Trước tiên người để ta suy nghĩ một chút.”

Từ Tĩnh khẽ cười, xoay người bắt tay sau lưng ra vẻ không vội vàng thông thả bước đi ra ngoài.

A Mạch lại ngầy ngẩn đứng đó một lúc lâu, lúc này mới gọi thân binh bê nước tiến vào rửa mặt nghỉ ngơi. Vốn dĩ nàng đã sớm mệt mỏi không chịu được, ai ngờ sau khi rửa mặt xong lại hoàn toàn không buồn ngủ, mặc nguyên quần áo chỉ nằm chốc lát trên giường, dứt khoát đứng bật dậy, chỉ dẫn theo một thân vệ đi chậm chậm rời khỏi phủ.

Thời gian vẫn còn sớm, trời chẳng qua mới tờ mờ sáng, trên đường phố đã có vài người vội vàng đi lại. Người bán hàng rong dừng gánh hàng lại ở bên đường, đem nồi và bếp từ trên gánh hàng bê xuống, vùng nồi lúc đóng lúc mở liền có mùi thơm cùng khí nóng hơi hổi bốc lên. Trong cửa hiệu bên cạnh, người hầu bàn đi ra tháo ván cửa, xuyên qua cửa nhìn vào, trong nhà trọ người học việc đang cầm khăn lau lớn ra sức lau chùi quầy hàng trong tiệm, còn chương quầy đứng ở đằng sau quầy hàng, cầm bàn tính trong tay đánh đôm đốp vang dậy.

Con đường này, trước kia lúc chạy bộ buổi sáng A Mạch thường xuyên đi qua, nhưng chưa bao giờ đánh giá kỹ như hôm nay. Đường phố này, có phải sẽ có một ngày hóa thành tường đổ như trong thành Hán Bảo hay không? Máu tươi của những người này, có phải cũng sẽ nhuộm những viên đá xanh dưới chân thành màu đỏ hay không?

A Mạch ngần ngợ trong chốc lát, bước chân vô tình chậm lại, người bán rong bên kia đường thấy hai người mặc quân phục, vội thân thiện tiến lại, mặt bày vẻ tươi cười: “Hai vị quân gia dùng chút sữa đậu nành?”

A Mạch phục hồi tinh thần lại, gật gật đầu: “Mang hai chén tới đi.”

Người bán hàng rong nhanh chân lẹ tay bưng hai chén sữa đậu nành nóng hôi hổi đi ra, một chén đưa cho A Mạch, một chén đưa cho thân vệ phía sau A Mạch. Thân vệ đón chén sữa đậu nành, lại chỉ bưng, không chịu uống. A Mạch há miệng uống một ngụm nhỏ sữa đậu nành, thản nhiên nói: “Uống đi, ta uống một chén là đủ rồi.”

Lúc này thân vệ mới vội uống một ngụm, sau đó liền lấy đồng bạc trong lòng đưa cho người bán rong kia, ai ngờ người bán rong kia không chịu nhận, chỉ liên tiếp dùng tạp dề trên người lau lau bàn tay thô nứt nẻ, từ chối nói: “Quân gia, tiền này ta không thể nhận, nếu như không có các người, Thanh Châu này sớm đã bị thất tử chiếm, mạng của mọi người sớm đã không còn, bọn ta đều nhớ kỹ điều tốt của các người, không thể làm chuyện không có lương tâm.”

A Mạch nghe xong, tay bưng bát sứ liền khẽ run lên một cái, nàng im lặng đem sữa đậu nành trong chén uống từng ngụm đến hết, lúc này mới đem bát trả lại cho người bán rong, nói: “Đa tạ sữa đậu nành của tiểu ca.”

Người bán rong kia được A Mạch cảm ơn có chút ngượng ngùng, khờ khạo cười cười, liền lại muốn rót cho A Mạch một chén đầy. A Mạch cười lắc lắc đầu, kêu thân vệ đem tiền đưa cho người bán rong, bản thân mình xoay người bước nhanh đi thẳng về phía trước. Thân vệ vội vàng nhét mấy đồng tiền lớn vào trong tay người bán rong, xoay người đuổi theo A Mạch. Vừa mới đuổi tới phía sau A Mạch, lại nghe A Mạch đột nhiên hỏi: “Người nói xem rốt cuộc chúng ta đánh giặc vì cái gì?”

143. Chương 143

Chương 143

Thân vệ bị hỏi tới nhất thời ngẩn ra, trả lời theo bản năng: “Đánh đuổi Thất tử, giành lại giang sơn.”

A Mạch dừng bước, quay người lại nhìn thân vệ này: “Nhưng nếu giang sơn này không có dân chúng, giành lại có ích lợi gì?”

Thân vệ bị hỏi thể cả người đờ ra, trong chốc lát nghĩ mãi không hiểu vì sao giành lại giang sơn thì lại không có dân chúng. A Mạch không nhịn được nhếch khóe miệng, chính nàng còn nghĩ mãi cũng không rõ giữ lấy giang sơn quan trọng hay giữ lấy dân chúng quan trọng, làm sao người khác có thể có câu trả lời!

Đi vòng một vòng đã trở lại cửa phủ, lại thấy Đường Thiệu Nghĩa vội vã từ trong phủ đi ra. A Mạch nhìn thấy mặt anh ta có vẻ lo lắng, không khỏi đón lại, hỏi: “Đại ca, làm sao vậy? Đã xảy ra chuyện gì?”

Có binh lính phụng mệnh dắt ngựa lại đây, Đường Thiệu Nghĩa tiến lên dùng tay túm lấy dây cương, quay đầu trả lời A Mạch: “Không thấy Từ cô nương.”

A Mạch ngạc nhiên nói: “Cái gì, sao lại không thấy?”

“Nói là đi ra ngoài mua chút điểm tâm cho tiểu công tử, nhưng mãi vẫn không trở về.” Thì ra sáng hôm nay khi Đường Thiệu Nghĩa qua xem Tiểu Lưu Minh, Tiểu Lưu Minh đang khóc rống lên muốn tìm cô cô. Đường Thiệu Nghĩa nhìn trước sau không thấy Từ Tú Nhi, liền hỏi thị vệ trong viện, chỉ nghe một tên thị vệ nói sáng sớm Từ Tú Nhi đã ra khỏi phủ muốn đi mua điểm tâm cho Tiểu Lưu Minh, bởi vì không quen đường đi trong phủ, còn đặc biệt nhờ hần dẫn đi ra ngoài. Vốn dĩ hần muốn đi mua thay Từ Tú Nhi, nhưng mà Từ Tú Nhi lại vô cùng khách sáo, nói thế nào cũng không chịu, cũng không muốn hần đi theo, chỉ mượn hần lệnh bài, nói khi trở lại phủ sẽ cần dùng.

Đường Thiệu Nghĩa vừa nói, chân lập tức nhấc tới xoay người lên ngựa muốn đi. A Mạch nghe cũng thấy có chút kì quái, liền lấy một con ngựa mà thân vệ bên cạnh dắt trong tay, nói với Đường Thiệu Nghĩa: “Đại ca, ta cùng đi với huynh.”

Sau khi từ Dự Châu trở về, Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch đã xa cách rất nhiều, bây giờ nghe A Mạch nói như vậy. Đường Thiệu Nghĩa không nhịn được quay đầu lại liếc mắt nhìn A Mạch một cái, gật gật đầu, sau đó dây cương hơi rung lên dẫn đầu chạy băng băng ra ngoài. A Mạch vội vàng lên ngựa, đuổi theo phía sau.

Bởi vì hiện tại đại quân của Chu Chí Nhẫn từ ba mặt áp sát Thanh Châu, cửa thành Thanh Châu chỉ mở một bên phía đông, Đường Thiệu Nghĩa cùng A Mạch đi thẳng tới cửa thành Đông, quả nhiên nghe thủ binh cửa thành nói có một nữ tử trẻ tuổi dùng lệnh bài trong phủ thủ thành ra khỏi thành. Hai người vội thúc ngựa đuổi men theo đường lớn, nhưng mà đuổi theo hơn mười dặm vẫn không nhìn thấy bóng dáng Từ Tú Nhi. Từ Tú Nhi chẳng qua chỉ là một nữ tử yếu đuối, bước chân có nhanh cùng không thể đi xa như vậy được, Đường Thiệu Nghĩa cuối cùng ghìm ngựa dừng lại, im lặng nhìn cuối đường lớn dẫn tới núi Thái Hành một lúc lâu, đột nhiên khẽ nói: “Nàng ta vì sao lại...”

A Mạch cup mi mắt xuống, một lúc lâu mới lên tiếng: “Tất nhiên nàng ta có lý do của mình, chỉ là —— “
“Chỉ là không bằng lòng nói hết với chúng ta.” Đường Thiệu Nghĩa nói tiếp nửa câu cuối, quay đầu lại nhìn A Mạch, cười cười, quay đầu ngựa phi về phía trong thành.

Trở lại thủ phủ trong thành, Từ Tĩnh nghe chuyện Từ Tú Nhi lừa lấy lệnh bài của thị vệ bỏ trốn cũng rất ngạc nhiên, nói: “Này ngày nay nàng ta ở trong phủ cũng rất thành thực, ngoại trừ hỏi hai người các người bao giờ ở ngoài trở về, chưa từng dò la việc gì, không giống như mật thám Thát tử a.”

A Mạch lắc đầu không nói, nàng cũng không đoán được tại sao Từ Tú Nhi lại không chào mà đi như thế, nếu nàng ta không muốn ở trong quân đội, tự mình có thể nói rõ, cho dù là nàng hay Đường Thiệu Nghĩa cũng sẽ không ngăn nàng ta, cần gì phải tự một thân một mình trôi giạt trong thời loạn thế?

Dễ nhận thấy Từ Tĩnh không quan tâm nhiều tới Từ Tú Nhi, chỉ hỏi han qua vài câu, sao đó liền cùng A Mạch bàn bạc chuyện Thanh Châu, hỏi: “Người đã nghĩ kỹ xem Thanh Châu phải phòng thủ như thế nào chưa?”

A Mạch cúi đầu im lặng hồi lâu mới ngẩng đầu lên đáp: “Từ Ký Châu điều một doanh kỵ binh đến trấn thủ Thanh Châu, đồng thời đưa dân chúng Thanh Châu di chuyển sang phía đông núi Thái Hành.”

Mặt Từ Tĩnh lộ vẻ ngạc nhiên, một lát mới nói: “Coi như sẽ điều một doanh kỵ binh, Thanh Châu cùng lắm có hơn hai vạn người, lấy hai vạn chống lại mười lăm vạn đại quân của Chu Chí Nhẫn, cho dù có chống đỡ cũng vẫn nguy hiểm như trước, huống chi nếu người đem tất cả dân chúng Thanh Châu dời đi, lòng quân tất động! A Mạch, chính người đã suy xét cẩn thận chưa?”

A Mạch nhìn về phía Từ Tĩnh: “Tiên sinh, người nói ta đều hiểu được, chẳng qua...” Nàng không nhịn được dừng một chút, hơi hơi mím môi, bình tĩnh nói: “Giữ thành là vì bảo vệ dân chúng, nếu không thể bảo vệ những người dân này, thành này giữ vì cái gì?”

Từ Tĩnh im lặng hồi lâu, mới lên tiếng: “Ổn định lòng quân như thế nào?”

A Mạch cười cười: “Để ta giải thích ọi người là được rồi.”

Sáng sớm hôm sau, A Mạch liền ở trên giáo trường tuyên bố việc quyết định phải đưa tất cả dân chúng Thanh Châu về phía Đông núi Thái Hành. Trong giáo trường tề tụ đầy đủ hai vạn tướng sĩ Thanh Châu, bốn phía sau khi nghe được tin tức đều tới căn dân chúng đang muốn nhao lên.

A Mạch một thân quân phục đứng thẳng trên đài cao ở giáo trường, giọng nói vút à vang dội: “Thát tử dốc toàn bộ lực lượng, mười lăm vạn đại quân của Chu Chí Nhẫn cách Thanh Châu cùng lắm trăm dặm, có người nói dân chúng Thanh Châu không thể rút lui, khi rút lui lòng quân liền không yên, rút lui sẽ không cách nào tiếp tục giữ lại thành Thanh Châu này! Nhưng ta muốn nói, dân chúng Thanh Châu nhất định phải chuyển đi, bởi vì chúng ta giữ không phải là thành Thanh Châu này! Chúng ta bảo vệ chính cha mẹ anh em của mình, vợ con mình, bảo vệ chính là hơn mười vạn dân chúng phụ lão thành Thanh Châu!” Nói tới đây, A Mạch dừng lại trong chốc lát, giọng nói bất giác có chút nghẹn lại: “Mạch Tuệ ta từ trong đồng

người chết ở Hán Bảo leo ra, đã thấy tình cảnh bi thảm khi Thành Hán Bảo bị phá, ta nghe qua tiếng thét chói tai của dân chúng Hán Bảo khi sắp chết, nam có nữ có, già có trẻ có... Máu của bọn họ đem cả mặt đất thành Hán Bảo đều nhuộm thành màu đỏ, một bước chân giẫm xuống, sẽ dính ngay vào hài...”

Các tướng sĩ trên giáo trường nghe thấy tinh thần đều xúc động, ánh mắt đỏ vằn, dân chúng bốn phía cũng cúi đầu phát ra tiếng khóc lóc. Từ Tĩnh đứng ở dưới giáo trường, lặng lẽ nhìn A Mạch đứng trên đài cao, thân ảnh trước mắt lại phẳng phất trùng hợp giống một người khác. Có lẽ nàng không có tài văn chương như người kia, nhưng mà lời của nàng lại thẳng thắn hơn, càng có thể để binh sĩ cùng dân chúng này nghe mà hiểu được, nàng dùng lời nói dễ hiểu nhất nói cho tướng sĩ, tuy bọn họ gìn giữ giang sơn, cũng là bảo vệ dân chúng!

“...Ta không biết thành Thanh Châu này có thể giữ được hay không, ta cũng không biết rốt cuộc nó có thể giữ trong bao lâu, ta chỉ biết rằng, chúng ta ở đây giữ nhiều thêm một ngày, phần thắng khi đánh đuổi Thất tử ra khỏi Giang Bắc sẽ càng nhiều thêm một phần! Chúng ta giữ nhiều thêm một ngày, người thân của chúng ta có thể bình an thêm một ngày! Chúng ta là người lính, chính là phải bảo vệ quốc gia; chúng ta là người lính, chính là phải da ngựa bọc thây!”

Mười sáu tháng ba, dân chúng bên trong thành Thanh Châu từ các khu phố theo thứ tự rút khỏi Thanh Châu, từ khe núi Phi Long dời sang phía đông núi Thái Hành. Tuy rằng trên bố cáo nói toàn bộ dân chúng, nhưng mà ra khỏi thành phần lớn là người già, phụ nữ và trẻ em, rất nhiều trai tráng lựa chọn ở lại bên trong thành.

“Thanh Châu không chỉ là Thanh Châu của quân Giang Bắc, dân chúng rút đi cũng không chỉ có cha mẹ vợ con quân Giang Bắc, bọn họ...” Một lão giả đức cao vọng trọng bên trong thành nói, ông quay lại chỉ vào đám thanh niên phía sau: “Đều là đàn ông thân cao bảy thước, cho dù không thể xông trận không thể giết địch, dù sao trên người vẫn có sức lực, có thể vì Nguyên soái khiêng cát đá tu bổ tường thành, có thể vì tướng sĩ trong quân nuôi ngựa khiêng đao!”

A Mạch yên lặng nhìn dân chúng trong tay hoặc cầm dao phay hoặc cầm gậy gỗ một lúc lâu, hướng về phía bọn họ chỉnh đốn trang phục mà vái lạy: “Mạch Tuệ tạ ơn mọi người!”

P phía sau ngõ hẻm phủ thủ thành Thanh Châu, thống lĩnh bộ binh quân Giang Bắc Hạ Ngôn Chiêu cẩn thận đỡ thê tử Tiết thị đang mang thai sáu tháng lên xe ngựa, Tiết thị mặc kệ nha hoàn và bà vú bên cạnh nói chuyện an ủi, chỉ dùng lực nắm tay hần không chịu buông ra, nước mắt lưng tròng nhìn trượng phu, cánh môi run lên, khép mở vài lần vẫn không nói lên lời. Hạ Ngôn Chiêu vốn là người nói năng không khéo, tuy biết lần này cùng thê tử từ biệt có thể cũng là vĩnh biệt, nhưng cũng chỉ ấp úng nói: “Chính mình phải chú ý đến thân thể và đưa con trong bụng!”

Tiết thị nuốt lệ gật gật đầu, Hạ Ngôn Chiêu dùng sức rút tay đang cầm tay thê tử về, lui ra phía sau vài bước dặn dò người đánh xe: “Đi thôi.” Bánh xe ngựa từ từ chuyển động, Hạ Ngôn Chiêu đứng nguyên tại chỗ im lặng nhìn chiếc xe chở thê tử dần dần đi xa, đến tận khi không nhìn thấy khuôn mặt dịu dàng xinh đẹp của thê tử, lúc này mới dứt khoát xoay người sải bước về phía trong phủ.

Trong phòng nghị sự, A Mạch gần từng tiếng nói: “Thành Thanh Châu nhất định phải giữ vững đến cuối năm! Thiếu một ngày đều không được! Nếu ai cảm thấy không đủ sức, hiện tại lập tức đứng ra, ta không bắt buộc ai cả.”

Trong phòng tĩnh lặng như tờ. A Mạch gương mặt chậm rãi nhìn chư tướng xung quanh một vòng, khẽ gật đầu nói: “Tốt lắm, nếu không ai có ý kiến khác, quân lệnh cứ quyết định như vậy đi. Nếu Thanh Châu bị phá trước lúc đó...” Giọng điệu A Mạch thay đổi, lộ ra vẻ tàn nhẫn: “Các vị cùng đừng trách ta lòng dạ độc ác!”

Chư tướng quân phong thủ phần lớn đều là người bản địa Thanh Châu, lần này cha mẹ người nhà cũng đều cùng dân chúng đồng loạt dời đến Ký Châu, muốn chết muốn sống chẳng qua chỉ một câu nói của A Mạch mà thôi. Giam giữ người thân làm con tin từ xưa đến nay luôn là phương pháp rất thực dụng, A Mạch chẳng thêm sử dụng, nhưng vào thời khắc này nàng cũng chỉ có thể làm như vậy. A Mạch biết rõ, tuy rằng lời thề trung thành có thể tin, nhưng phần lớn không chống được lợi ích, cảm dỗ và tình thân ràng buộc.

Hạ Ngôn Chiêu dẫn đầu hướng về phía A Mạch quỳ lạy: “Mặt tướng nguyên cùng Nguyên soái lập quân lệnh trạng (giấy đảm bảo thực hiện quân lệnh), thành còn người còn, thành phá người mất!”

Toàn bộ chư tướng đều quỳ một gối xuống, cùng hô lên: “Thành còn người còn, thành phá người mất!”

A Mạch im lặng nhìn mọi người một lát, tiến lên nâng hai tay Hạ Ngôn Chiêu kéo dậy, trịnh trọng nói: “Ta không cần thành phá người mất, ta chỉ cần thành còn người cũng còn, đợi ta dẫn đại quân trở về!”

Nam Hạ đầu tháng ba năm Bình Nguyên, mười một vạn cư dân Thanh Châu rút lui qua khe núi Phi Long tiến về đất Ký Châu, bên trong thành Thanh Châu chỉ còn lại hai vạn tướng sĩ quân Giang Bắc cùng hơn ba vạn thanh niên trai tráng quần chúng tự nguyện ở lại giữ thành. Trong tháng đó, phó Nguyên soái quân Giang Bắc Tiết Vũ dẫn một doanh kỵ binh chi viện Thanh Châu. Sau ngày thứ hai khi Tiết Vũ mang binh tiến vào Thanh Châu, mười lăm vạn đại quân Bắc Mạc của Chu Chí Nhẫn liền tới ngoài thành Thanh Châu.

Chu Chí Nhẫn từ chỗ thám báo được mật báo, bất giác hơi cảm thấy kì lạ, hỏi: “Có một đội kỵ binh đến? Khoảng bao nhiêu?”

Thám báo khúm núm đáp: “Xem ra quân số khoảng một ngàn.”

Chu Chí Nhẫn chậm rãi gật gù đầu, quay người lại nhìn bản đồ treo tường địa hình hai châu Thanh, Ký trong trướng. Thôi Diễn bên cạnh thấy vậy liền vung tay về phía thám báo kia ý bảo hắn lui ra ngoài, lại thấy Chu Chí Nhẫn vẫn không có động tĩnh gì, nhịn không được lên tiếng hỏi: “Cậu, ngài nói xem Mạch Tuệ điều kỵ binh tiến vào Thanh Châu làm cái gì?”

Chu Chí Nhẫn nghe vậy quay lại liếc mắt nhìn Thôi Diễn một cái, hỏi ngược lại: “Người nói thử xem?”

Thôi Diễn suy nghĩ một chút, đáp: “Ta cảm thấy muốn điều động lực lượng, chờ cơ hội đánh lén quân ta, làm cho khi quân ta tấn công thành có chút kiêng kị.”

Chu Chí Nhẫn hiềm khi nghe thấy cháu ngoại của mình nói ra được những lời như vậy, không khỏi gật đầu tán thành, nói: “Không sai, chỉ có điều Mạch Tuệ phái kỵ binh lại đây còn có dụng ý khác, đó là muốn nói cho chúng ta, chỉ cần Thanh Châu một ngày không bị hạ, chúng ta liền không thể tiến vào khe núi Phi Long, nếu không kỵ binh Thanh Châu của nàng ta có thể nhanh chóng ra trận, tập kích quấy rối đường rút lui của quân ta.”

Thôi Diễn cười nói: “Nhưng mà kỵ binh của nàng ta có được bao nhiêu, đặt ở trước mặt năm vạn thiết kỵ của chúng ta còn chưa đủ nhét kẽ răng! Lại nói nàng ta có bình tĩnh cũng không thể tưởng tượng được chúng ta không cần đi qua khe núi Phi Long cũng có thể tiến vào Ký Châu! Đợi Phó Duyệt dẫn quân từ Yến Thứ Sơn qua đây, đại quân đột nhiên xuất hiện ở bên trong Ký Châu, thần sắc trên mặt A Mạch kia chắc chắn sẽ vô cùng đặc sắc.”

Chu Chí Nhẫn lại lắc đầu nói: “Mạch Tuệ thân là chủ soái quân Giang Bắc, mấy trận chiến trước đây chưa từng đại bại, làm sao lại không nghĩ đến phòng tuyến quan trọng Ký Bắc, người quá coi thường nàng ta. Nếu nàng ta không chịu phái đại quân đi cứu viện Thanh Châu, đã nói lên nàng ta có ý định khác ở Ký Châu.”

“Vậy làm sao bây giờ?” Thôi Diễn lập tức hỏi: “Nếu như vậy, quân đội trong tay Phó Duyệt kia không phải là kỵ binh, chẳng phải là vất vả vô ích sao?”

Chu Chí Nhẫn nghe xong liền trừng mắt liếc Thôi Diễn một cái, trầm nghĩ “Tướng tài” này lại thành “Dưa muối” (Chữ tướng tài và chữ dưa muối phát âm na ná nhau, 1 là “tương tài”, 1 là “tương thái”), nếu không có thiên phú, ít nhiều hàng ngày bồi dưỡng cũng tốt! Nhưng đây dù sao cũng là cháu trai bên ngoại của mình, cũng chỉ có nhịn lại quyết tâm giải thích nói: “Tình hình trên chiến trường hay thay đổi, ngay cả danh tướng tuyệt thế cũng không thể từ bắt đầu liền tính được kết cục, có tài năng cùng lắm cũng chỉ là tính từng bước một mà thôi. Mạch Tuệ kia nếu có thể nghĩ đến bị Phó Duyệt từ mặt phía bắc đến tập kích bất ngờ, binh lực Ký Châu thế nào cũng cần điều tới phòng ngự, như vậy phía tây, nam Ký Châu đều trống rỗng, ngược lại sẽ để cho chúng ta cơ hội mà lợi dụng sơ hở.”

Thôi Diễn nghe xong cân nhắc kỹ một chút, lúc này trong đầu mới dần sáng ra, nhưng mà trong lòng vẫn còn một thắc mắc không hiểu, liền hỏi: “Thanh Châu kia làm sao bây giờ? Nếu chúng ta không tấn công được Thanh Châu, làm sao đông tiến?”

Chu Chí Nhẫn nghe xong bốc hỏa, hận không thể bạt tai cho Thôi Diễn hai cái, nhưng mà nghĩ lại có bạt tai cũng không hiểu ra, chỉ có thể cố nén lại, nhịn tính khí xuống nói: “Đại nguyên soái cho chúng ta mười lăm vạn binh mã, đã là có thể điều động tối đa ở Giang Bắc, người nghĩ rằng hấn cấp cho chúng ta nhiều binh mã như vậy chỉ dùng để tấn công một cái thành Thanh Châu?”

Lúc trước ba mươi vạn đại quân Bắc Mạc phân làm ba đường đánh vào Giang Bắc, cho dù chiếm thành đoạt đất không có bao nhiêu nhân mã bị thương, nhưng mà đánh cùng quân Giang Bắc kia mấy trận lại tổn thất rất lớn, cộng lại cũng phải hơn mười vạn. Sau này mặc dù trong nước Bắc Mạc bổ sung không ít binh mã lại đây, nhưng mà các thành chiếm đóng ở Giang Bắc đều phải có lính phòng thủ, cho nên Trần Khởi cấp mười lăm vạn này cũng đã là điều động tối đa có thể rồi.

Thôi Diễn đành phải gãi gãi đầu, trong chốc lát nghĩ mãi mà không hiểu hiện tại ngoại trừ tấn công Thanh Châu còn có thể làm gì. Chu Chí Nhẫn thấy bộ dáng này của hấn, thở dài nói tiếp: “Binh lực bên trong thành Thanh Châu cũng không nhiều, chúng ta có thể chia binh đến đó bao vây tấn công, lại để kỵ binh ở bên ngoài thành Thanh Châu đánh du kích, làm chúng không dám tùy tiện ra khỏi thành, những người còn lại có thể tiến vào khe núi Phi Long, như vậy kỵ binh bên trong thành Thanh Châu có gì phải sợ? Một khi nắm được Ký Châu, Thanh Châu không tấn công mà phá được!”

Lúc này Thôi Diễn mới hiểu được một chút: “Ý cậu nói chúng ta cần chia ra, không cần chờ đến khi chiếm đóng được Thanh Châu liền trực tiếp đi vào khe núi Phi Long? Nhưng mà nếu như binh mã Thanh Châu ở phía sau cắt đứt đường rút quân của chúng ta thì làm sao bây giờ?”

Chu Chí Nhẫn cười cảo già: “Đương nhiên còn phải đánh Thanh Châu, ít nhất đánh cho nó không còn lực phản kích nữa mới được! Lại nói, chúng ta làm gì cũng phải đợi Phó Duyệt ở nơi đó một chút đúng không?”

144. Chương 144

Chương 144

Nam Hạ đầu tháng tư năm Bình Nguyên, danh tướng Bắc Mạc Chu Chí Nhẫn dẫn quân tấn công Thanh Châu, từ đó, trận quyết chiến Thanh, Ký ở Giang Bắc chính thức hạ màn.

Tháng năm, bên Bắc Mạc Phó Duyệt dẫn binh từ sườn đông Yến Thứ Sơn vượt qua núi, tấn công Ký Châu. Phó nguyên soái quân Giang Bắc Mạc Hải dẫn ba vạn quân ngăn Phó Duyệt ở thành Dung phía bắc Ký Châu. Trương Sinh thống lĩnh năm ngàn quân kỵ binh Giang Bắc vòng qua phía sau Phó Duyệt đánh bất ngờ, không ngờ Phó Duyệt lại sớm có phòng bị, bộ kỵ binh của Trương Sinh thu hoạch không nhiều, đành phải tạm thời lui binh chờ đợi thời cơ chiến đấu, đồng thời Phó Duyệt bị kỵ binh Trương Sinh uy hiếp bức bách, cũng không dám tiếp tục hành động thiếu suy nghĩ, tình hình Ký Bắc nhất thời tiếp tục giằng co.

Cùng tháng, Đường Thiệu Nghĩa dẫn theo một đội kỵ binh xuất hiện ở phía sau hai châu Kinh, Tương của Chu Chí Nhẫn, nhiều lần tập kích đường vận chuyển lương, làm cho Chu Chí Nhẫn rất đau đầu, đành phải cử một vạn kỵ binh tiến hành truy kích và tiêu diệt nhóm này, nhưng mà tốc độ của Đường Thiệu Nghĩa thật sự rất nhanh, thường thường lúc kỵ binh Bắc Mạc vây kín ở phía trước lập tức đã chạy thoát. Chờ đến tháng sáu, đội kỵ binh tinh nhuệ này lại đột nhiên đi lên phía bắc tiến tới Tân Dã, sau đó vượt sông Tử Nha lên phía bắc nhưng mà lại vượt qua sườn tây Yến Thứ Sơn, đi vào bên trong ranh giới Bắc Mạc tập kích quấy rối!

Tháng sáu, nhánh sông Tử Nha bị Chu Chí Nhẫn chặn lại, sông hồ thành Thanh Châu bị cạn nước. Cuộc chiến ở Thanh Châu càng vô cùng khốc liệt, bởi vì trên tường thành Thanh Châu trang bị hỏa pháo tối tân nhất, thời gian đầu giữ thành xác thực làm đại quân Bắc Mạc kinh sợ, nhưng bởi vì độ chính xác có vấn đề, lực sát thương khi đối đầu không phải thực sự lý tưởng, hơn nữa cuộc chiến giữ thành chưa được bao lâu, đạn pháo đã dùng hết.

Giữa tháng sáu, Tiết Vũ cùng Hạ Ngôn Chiêu nhân lúc đêm khuya chủ động xuất kích, liều chết xông vào trận địa quân Bắc Mạc, đốt cháy xe bắn đá, xe công thành (k biết mô tả thế nào, sẽ có ảnh minh họa ^^), lượng lớn thang mây. Vài ngày sau, kho thóc trong thành đột nhiên bốc cháy, lương thảo bị đốt hơn một nửa.

Tháng bảy, Chu Chí Nhẫn để tám vạn đại quân lại tiếp tục vây đánh Thanh Châu, đích thân mình dẫn đầu những người còn lại đánh vào khe núi Phi Long. Mấy cửa khẩu trong khe núi Phi Long đều bị đại quân Bắc Mạc phá tan từng cái một, đại quân Chu Chí Nhẫn từng bước một tiến sát Ký Châu. Mà lúc này, binh lính mới của Quân Giang Bắc còn đang được huấn luyện trong núi Thái Hành, đại doanh Ký Châu chỉ có không đầy hai vạn binh mã.

Đây là sau cuộc chiến Thái Hưng, lần thứ hai quân Giang Bắc giao đấu cùng Chu Chí Nhẫn, tuy rằng đã rất khác so với trước kia, nhưng mà kết quả lại gần như vậy, quân Giang Bắc một lần nữa đối mặt với nguy cơ sống chết. Sự thật chứng minh, gừng càng già càng cay!

“Nhất định phải đưa quân đội Ký Châu ra ngoài, nếu không một khi bị bao vây ở Ký Châu, trong tay chúng ta không còn quân cờ nào có thể dùng được!” Trong phòng nghị sự, Từ Tĩnh bình tĩnh nói.

Nhưng Tiểu Dực không quá bằng lòng với ý kiến của Từ Tĩnh, hắn ở Ký Châu khổ tâm hoạt động trong nhiều năm, cứ bỏ đi như vậy làm sao có thể cam lòng được, nghe xong cũng chẳng để ý đến ánh mắt của A Mạch trước, liền lập tức phản đối: “Ký Châu không thể bỏ! Thanh Châu đã khó giữ nổi, nếu lại bỏ Ký Châu, người bảo mấy vạn nhân mã quân Giang Bắc ta ở nơi nào ổn định cuộc sống được?”

Lời này hắn vừa nói ra, tướng lĩnh còn lại ở đây cũng không khỏi thì thầm thảo luận, chỉ có A Mạch vẻ mặt vẫn lạnh lùng nhìn bản đồ tình hình quân đội hai bên không nói gì. Đại quân Bắc Mạc khắp nơi áp sát, quân số tiến vào hai châu Thanh, Ký ước chừng hai mươi vạn có dư, có thể thấy được Trần Khởi quyết tâm muốn lĩnh trước tiên trừ bỏ quân Giang Bắc rồi tiếp tục nghĩ kế sau.

Tiểu Dực cẩn thận nhìn nhìn Lâm Mẫn Thận đứng hầu phía sau A Mạch, đột nhiên hỏi: “Mạch soái, bên phía Thịnh Đô... có tin tức gì không?”

A Mạch ngẩng đầu liếc mắt nhìn Tiểu Dực một cái, tất nhiên nàng hiểu được ý tứ kia của Tiểu Dực.

Hiện tại Trần Khởi dùng toàn lực tấn công Thanh Ký, phòng tuyến phía sau đương nhiên trống rỗng, nếu có thể nhân cơ hội tấn công phía sau hắn, nhất định có thể làm chơi ăn thật. A Mạch đã sớm nghĩ tới điều này, cũng đã kêu Lâm Mẫn Thận đi tới Thịnh Đô xin viện trợ, nhưng mà Lâm Mẫn Thận mang về tin tức đại quân Giang Nam sa vào Lĩnh Nam không rút chân ra được, mà thủy quân Phụ Bình không thể tự mình vượt sông chiến đấu. Những lời này không thể nói bừa trước chư tướng, A Mạch chỉ thản nhiên đáp: “Thủy quân Phụ Bình đã chuẩn bị cho chiến tranh, đợi dịp yên loạn ở Lĩnh Nam, quân Giang Nam được chỉ huy lên phía bắc, vượt sông tác chiến.”

Tiểu Dực không để ý chép chép miệng, mặt lộ vẻ thất vọng. Từ Tĩnh một bên cẩn thận nhìn thấy, trong lòng nảy ra một kế. Đợi đến khi việc bàn bạc chấm dứt, chúng tướng dời đi, Từ Tĩnh liền nói thăm vài câu với A Mạch, A Mạch nghe xong hai mắt tỏa sáng, vội kêu thân binh mời Tiểu Dực tới đây.

Tiểu Dực còn chưa ra khỏi phủ Nguyên soái, thấy A Mạch phái thân binh đến mời trong lòng mặc dù có chút ngạc nhiên, trên mặt lại không tỏ vẻ gì, cũng không lén hỏi thăm thân binh kia có chuyện gì, chỉ thoải mái đi theo trở lại phòng nghị sự, vào cửa liền hỏi A Mạch: “Mạch soái gọi ta trở lại có chuyện gì?”

A Mạch bảo Tiểu Dực ngồi xuống, lại bảo thân binh mang trà lên cho Tiểu Dực, lúc này mới cười nói: “Mời Tiểu phó soái trở lại quả thật có chuyện quan trọng muốn bàn bạc.”

Thân vệ đứng hầu trong phòng đều im lặng không một tiếng động lui xuống, chỉ có Từ Tĩnh ngồi một bên mỉm cười không nói. Tiểu Dực uống một ngụm trà lớn, khẳng khái nói: “Mạch soái có việc gì cứ dặn dò, cái gì mà bàn bạc với không bàn bạc.”

A Mạch chỉ khẽ cười cười: “Chuyện liên quan đến Ký Châu, đương nhiên phải cùng bàn bạc với Tiểu phó soái một chút.”

Tiểu Dực nghe xong đặt chén trà xuống, nhìn A Mạch thẳng thắn nói: “Mạch soái, thuộc hạ cảm thấy Ký Châu không thể bỏ lại không giữ.”

“Không sai!” A Mạch gật đầu nói: “Ký Châu không thể bỏ lại không giữ, nhưng mà nếu đem toàn bộ binh lực đều đặt ở Ký Châu cũng lại đúng ý muốn của Chu Chí Nhẫn. Cho nên ta có một cách, vừa không phải bỏ Ký Châu, lại không cần binh lực tướng sĩ đồn ở Ký Châu.”

Tiểu Dực hỏi: “Mạch soái có cao kế gì?”

A Mạch đáp: “Cũng không tính là cao kế, ta cho Tiểu phó soái năm ngàn binh ở lại giữ Ký Châu, còn lại do ta mang đi.”

Trong lòng Tiểu Dực trực tiếp mắng A Mạch này quá đáng hận, chỉ cho năm ngàn lính làm sao có thể giữ được Ký Châu! Hắn mỉm cười nhưng mảy mảy nhả lại, nói thẳng với A Mạch: “Mạch soái, chỉ cho ta năm ngàn binh lính, thành Ký Châu này ta không giữ được!”

A Mạch nói hời hợt: “Không giữ được thì hàng.”

Tiểu Dực nghe xong trong lòng chợt lạnh, lập tức đứng bật dậy khỏi ghế, biến sắc hướng về phía A Mạch tức giận nói: “Lão Tiểu ta mặc dù bất tài, nhưng cũng không phải là phường tham sống sợ chết bất trung bất nghĩa, nếu Mạch Soái không tin ta có thể đoạt lại binh quyền của ta, tội gì dùng lời này để sỉ nhục ta!”

Từ Tĩnh ở bên vội đứng dậy đi tới khuyên giải: “Tiểu phó soái hiểu lầm rồi, đương nhiên Mạch soái biết Tiểu phó soái trung thành, trước tiên người cứ tạm nghe lời Mạch soái nói xong đã.”

A Mạch cười cười, không vội vàng nói: “Trước hết Tiểu phó soái ngồi xuống đã, nghe ta nói hết lời tiếp tục tức giận cũng không muộn.”

Tiểu Dực cố nén lửa giận lại ngồi phịch xuống dựa vào ghế, lại nghe A Mạch tiếp tục nói: “Tiểu phó soái cảm thấy Thạch Đạt Xuân tướng quân ở Dự Châu là người rất sợ chết?”

Tiểu Dực ngẩn ra, đáp: “Thạch tướng quân ẩn núp trong quân Thát tử, gan góc phi thường, đương nhiên không phải người rất sợ chết.”

A Mạch lại hỏi: “Vậy ông ấy có thể tính là người bất trung bất nghĩa?”

Tiểu Dực nghẹn lại, hiện tại khắp thiên hạ đều biết Thạch Đạt Xuân vì làm nội ứng cho Nam Hạ mới giả vờ đầu hàng Bắc Mạc, Thương Dịch Chi ở Thịnh Đô sớm đã phong tặng Thạch Đạt Xuân thụy hiệu “Trung Liệt”, đương nhiên không thể coi là người bất trung bất nghĩa. Tiểu Dực im lặng một lát, ấp úng nói: “Nhưng mà có gương Thạch tướng quân ở phía trước, Thát tử tự nhiên sẽ không tiếp tục tin chúng ta, Ký Châu đầu hàng chẳng phải là dẽ vào miệng cọp?”

A Mạch cười liếc mắt cùng Từ Tĩnh, nói với Tiểu Dực: “Đại quân Chu Chí Nhẫn đến đây, Tiểu phó soái chỉ cần viết một chữ “Tha”, lại nói rõ với hắn, một nhà già trẻ của mình đều ở Ký Châu, sợ quân Giang Bắc chúng ta quay lại trả thù, cho nên một ngày hắn không tiêu diệt hoàn toàn quân Giang Bắc, người liền một ngày không dám dâng thành hàng hắn.”

Trên mặt Tiểu Dực lại khó che dấu vẻ ngạc nhiên: “Sao có thể như vậy ——”

“Đương nhiên có thể như vậy, thân ở thời loạn thế chọn gần bên kẻ mạnh chính là lẽ thường tình của con người, Chu Chí Nhẫn tự nhiên sẽ hiểu được. Lại nói...” Từ Tĩnh nói tiếp, mắt nhỏ chớp chớp nhìn về phía Tiểu Dực, lộ ra một tia sáng狡 hoạt, cười nói: “Tiểu phó soái nhìn xa trông rộng việc làm này lại không phải là lần đầu tiên, tất nhiên có thể tiếp tục lừa gạt Chu Chí Nhẫn kia vài ngày.”

Tiểu Dực nghe xong nét mặt già nua không khỏi đỏ lên, Từ Tĩnh nói hắn nhìn xa trông rộng, chẳng qua là ám chỉ hắn đã từng nửa vời quay đầu nhìn tình hình. Tiểu Dực còn do dự trong chốc lát, tươi cười trên mặt A Mạch thu lại, nói: “Tiểu phó soái, nếu thực sự quân Giang Bắc ta bị tiêu diệt trong tay tay Chu Chí Nhẫn, người liền dẫn Ký Châu đầu hàng thật đi.”

Lời vừa nói ra, Tiểu Dực rất ngạc nhiên, nhất thời ngơ ngác nhìn A Mạch.

A Mạch nghiêm mặt nói: “Không phải ta đang nói chuyện phiếm với Tiểu phó soái, nếu quân Giang Bắc không bảo vệ được dân chúng Ký Châu, cũng không cần dân chúng phải chôn cùng chúng ta. Ngọc đá cùng nát vốn là cao thượng, nhưng mà sao bì kịp với việc nhả nhục kiên trì sống cho qua ngày đoạn tháng, có được duỗi được mới là diện mạo vốn có của anh hùng đại trượng phu.”

Tiểu Dực nhìn A Mạch một lát, từ từ đứng dậy, ôm quyền hướng về phía A Mạch: “Tiểu mỗ thay dân chúng Ký Châu tạ ơn Mạch soái!”

Giữa tháng bảy, A Mạch lệnh cho Tiểu Dực ở lại giữ Ký Châu, bản thân mình dẫn quân chủ lực Giang Bắc đi vào trong núi Thái Hành.

Đầu tháng tám, đại quân Chu Chí Nhẫn đến bên ngoài Ký Châu, còn chưa đợi hấn bao vây thành, phó nguyên soái quân Giang Bắc, tướng trấn thủ thành Ký Châu Tiểu Dực liền lên chuyển một phong mật thư cho Chu Chí Nhẫn. Trong thư nói rằng bản thân mình cho tới nay bởi vì không phải theo Mạch Tuệ từ đầu nên ở trong quân Giang Bắc bị xa lánh, hiện giờ lại bị Mạch Tuệ bắt ở lại giữ thành, hấn tự biết Ký Châu không thể chống đỡ được đại quân Bắc Mạc, lại nói Ký Châu là nơi hấn sinh ra, dân chúng trong thành đều là bà con họ hàng, thực sự không đành lòng nhìn bọn họ đau khổ vì khói lửa chiến tranh, cho nên có lòng đầu hàng Bắc Mạc, nhưng mà lại sợ sau này bị quân Giang Bắc trả thù...

Mấy trang dài dằng dặc làm cho Thôi Diễn xem xong choáng váng đầu, ông thư xuống hỏi Chu Chí Nhẫn: “Cậu, Tiểu Dực này rốt cuộc là hàng hay không hàng?”

Chu Chí Nhẫn khẽ cười cười: “Hàng hay không là xem chúng ta cùng quân Giang Bắc ai thắng ai thua. Tiểu Dực này có biệt danh là cáo già, gió chiều nào xoay chiều ấy. Lúc đầu hấn là thủ hạ của Tĩnh quốc công Nam Hạ Hàn Hoài Thành, sau lại theo Thương Duy, triều đình Nam Hạ vài lần biến đổi, chỉ riêng hấn bình an trấn thủ Ký Châu không bị ảnh hưởng đến. Người này, hừ, lúc này nói có thể tin rồi lại không thể tin! Chẳng qua, nếu thật sự Mạch Tuệ không có ở trong thành, có đánh Ký Châu này hay không cũng không quan trọng.”

Lời Chu Chí Nhẫn nói ra không tới hai ngày, trong đại doanh của hấn lại xuất hiện một vị khách thần bí. Người nọ toàn thân hắc y đội mũ trùm đầu che chắn vô cùng kín đáo, đến khi vào trong lều lớn của Chu Chí Nhẫn mới xốc mũ trùm đầu lên, lộ ra khuôn mặt vô cùng thật thà phúc hậu, đúng là tướng trấn thủ Thành Ký Châu Tiểu Dực. Tiểu Dực hướng về phía Chu Chí Nhẫn hành lễ, nói thẳng: “Tiểu mỗ vào trong trướng Chu tướng quân, chính là muốn thể hiện thành ý với tướng quân.”

Lời Tiểu Dực viết trong thư không giải thích nhiều lắm, nhưng mà hấn một mình đến đây đã cho thấy thành ý vô cùng. Đợi hấn đi rồi Chu Chí Nhẫn trầm mặc một lúc lâu, cuối cùng hạ lệnh bảo đại quân tạm dừng tấn công thành, chủ lực ngược lại đuổi theo quân Giang Bắc tiến vào trong núi Thái Hành.

145. Chương 145

Chương 145

Khi tin tức đến tay A Mạch đã là trung thu, quân chủ lực Giang Bắc vừa mới di chuyển đến dãy núi Thập Tự. Đúng như nàng dự đoán Chu Chí Nhẫn không tấn công Ký Châu, đây là một tin vui, nhưng mà hấn lại chia quân thành mấy đường đuổi theo sát quân Giang Bắc vào núi Thái Hành, đây lại là một tin buồn. Buồn vui lẫn lộn, tâm tình A Mạch rất phức tạp. Trái lại Từ Tĩnh nghĩ rất thoáng, cười nói: “Mạc Hải đang ở La Thành giằng co cùng Phó Duyệt, quân Chu Chí Nhẫn quá vội vàng mà bỏ quên miếng thịt béo, không nên đuổi theo sau mộng chúng ta, xem ra trước đó Trần Khởi đã dặn, trước tiên nhất định phải đánh tan quân chủ lực của chúng ta rồi hãy nói.”

A Mạch từ từ gạt đầu, nếu là Trần Khởi nàng cũng sẽ như vậy, năm ấy cũng bởi vì coi thường mà thả quân Giang Bắc vào núi Ô Lan, bây giờ mới sinh ra rất nhiều phiền toái theo sau, cho nên lần này Trần Khởi quyết sẽ không cho nàng cơ hội tạm nghỉ lần nữa.

Từ Tĩnh thấy khuôn mặt A Mạch nặng nề, không khỏi khuyên nhủ: “Tuy tình hình hiện tại của chúng ta khó khăn, nhưng mà cũng không phải không đủ sức vùng lên, Chu Chí Nhẫn vì đuổi theo chúng ta đã vài

lần phải chia quân ra, hần tuy là một vị lão tướng thế nhưng lại phạm vào điều đại kỵ của nhà binh, có thể thấy được Trần Khởi rất vội vàng truy đuổi. Việc này nói lên điều gì?”

A Mạch nhìn Từ Tĩnh một cái, sau một phen suy tính, đáp: “Chiến sự ở Lĩnh Nam đã gần đến hồi kết, Trần Khởi đã không đợi được nữa, hiện nay thứ tất cả mọi người đều giành giết chính là thời gian, một khi vị kia dẹp yên Lĩnh Nam ở phương nam xong xoay người trở lại, Trần Khởi sẽ không còn cơ hội xuống phía nam.”

Mắt nhỏ của Từ Tĩnh híp lại, theo thói quen vuốt mấy sợi râu ở cằm mãi vẫn không thấy dài thêm kia, cười nói: “Người đã có thể nghĩ thông suốt những việc này, liền không có gì phải lo âu nữa rồi, chúng ta chỉ cần ngăn chặn Chu Chí Nhẫn đã là lập đại công.”

A Mạch im lặng một lát, lại khẽ nói: “Ta lại không muốn kéo dài thời gian chờ phía nam tới cứu, dựa vào người khác dù sao vẫn không bằng dựa vào chính mình.”

Từ Tĩnh bất giác có chút ngạc nhiên, trố mắt trong chốc lát lại nở nụ cười, nhìn A Mạch nói: “A Mạch ơi A Mạch, càng ngày người càng làm cho ta nhìn người với cặp mắt khác xưa a.”

A Mạch cũng nhẹ nhàng cười cười, cũng không nói tiếp.

Thân vệ chuẩn bị xong đồ ăn, mời A Mạch cùng Từ Tĩnh đi ăn cơm. Hai người bọn họ vừa ngồi xuống bên cạnh bàn, Lâm Mẫn Thận từ bên ngoài vội vàng tiến vào, tiến đến bên tai A Mạch nói nhỏ vài câu. A Mạch nghe xong trên mặt hơi hơi biến sắc, quay đầu hỏi Lâm Mẫn Thận: “Hắn không nhìn lầm?”

Lâm Mẫn Thận đáp: “Tiểu Ngũ vào trong thôn mua đồ, đúng lúc đi qua đối diện với nàng kia, tuy rằng thân hình thay đổi rất nhiều, nhưng mà khuôn mặt cũng ít biến đổi. Ta cũng tự mình đi dò xét, mặc dù nàng ta nói mình chính là người ở vùng núi Thập Tự, trượng phu đã đi ra ngoài làm công, nghe giọng nói của nàng không phải giọng của người địa phương.”

Từ Tĩnh bên cạnh nghe thấy khó hiểu, không nhịn được hỏi: “Đã gặp được ai sao?”

A Mạch đáp: “Tiểu Ngũ tới thôn bên cạnh gặp được một cô gái, bộ dạng rất giống Từ Tú Nhi.” Nàng vừa nói, vừa đứng dậy khỏi bàn, không quan tâm nói tí mĩ với Từ Tĩnh, chỉ dặn dò Lâm Mẫn Thận: “Người dẫn ta đi nhìn xem.”

Lâm Mẫn Thận lập tức liền dẫn A Mạch đi tìm nữ tử có bộ dạng rất giống Từ Tú Nhi kia.

Tuy quân Giang Bắc đồn trú ở trong dãy núi Thập Tự, nhưng mà bởi vì sợ quấy nhiễu dân chúng địa phương, nơi đóng quân của đại quân cách thôn trang một đoạn, A Mạch đi một đoạn đường mới vào thôn, sau khi đi theo Lâm Mẫn Thận vào thôn tới ngoài một căn nhà gạch mộc hết sức đơn sơ.

Cửa phòng đóng chặt, thân vệ Tiểu Ngũ cùng hai sĩ binh quân Giang Bắc đang ở trong sân canh chừng, bốn phía còn có một số thôn dân lớn gan thò đầu nhìn vào trong này. A Mạch tiến lên, gõ nhẹ cửa phòng nói: “Ta là nguyên soái quân Giang Bắc Mạch Tuệ, xin đại tẩu mở cửa dùm.”

Trong phòng vẫn im lặng không tiếng động, A Mạch ngừng lại trong chốc lát, mấp máy môi, thấp giọng nói: “Tú Nhi, mở cửa, ta là A Mạch.”

Lại qua một lúc lâu, cửa phòng mới “chi nha” (đây là tiếng két két của cửa nha^^) một tiếng mở ra từ bên trong, Từ Tú Nhi đôi mắt đỏ lên đứng ở bên trong cửa, hướng về phía A Mạch khẽ kêu lên: “Mạch đại ca.”

A Mạch cũng sửng sốt trong chốc lát, ngạc nhiên nhìn Từ Tú Nhi nói không nên lời. Giờ phút này nàng mới hiểu được thân hình thay đổi theo lời Tiểu Ngũ là như thế nào, chỉ thấy bụng Từ Tú Nhi nổi cao cao lên, hiển nhiên là bộ dáng mang thai tám tháng. Hai người đứng ở cửa trong chốc lát, một lúc lâu sau, Từ Tú Nhi mới theo bản năng dùng ống tay áo che che bụng, tránh sang một bên cửa, thấp giọng nói: “Mạch đại ca, vào trong ngồi đi.”

A Mạch cứng đờ như khúc gỗ đi theo Từ Tú Nhi vào nhà, đến tận khi ngồi xuống trên ghế dài thần trí mới trở lại, hướng về phía Từ Tú Nhi đang vội vàng thu dọn phòng ở nói: “Người đừng vội làm việc, ngồi xuống nghỉ một lát đi.”

Tâm tình Từ Tú Nhi đã ổn định lại, đem quần áo trẻ con đang may được một nửa ở trên bàn thu vào, lại rót chén nước đưa tới tay A Mạch, vô cùng xin lỗi nói: “Trong nhà không có trà, Mạch đại ca dùng tạm.”

A Mạch cúi đầu uống một hớp, trong miệng chỉ cảm thấy chất, cũng không biết có thể nói gì với Từ Tú Nhi, bụng nàng lớn như vậy, hiển nhiên là trước khi đến Thanh Châu đã có bầu, cách ăn mặc toàn thân nàng lại là người chưa lập gia đình, có thể thấy được cũng chưa từng chính thức gả cho người. A Mạch uống nước liên tục để che đậy, một chén nước rất nhanh liền thấy đầy. Từ Tú Nhi im lặng cầm lấy chén gốm, lại rót thêm một chén từ trong siêu, bưng đến trước mặt A Mạch.

A Mạch nhìn một vòng xung quanh phòng, thấp giọng nói: “Người... việc gì mà phải như vậy?”

Khóe miệng Từ Tú Nhi khẽ mấp máy, tươi cười rất hời hợt, ngồi xuống một bên, cúi đầu nói: “Sống như vậy cũng rất tốt.” Nàng dừng một chút, lại hỏi: “Tiểu công tử ở đó có tốt không?”

“Tốt.” A Mạch gật đầu đáp, “Ta cho người dẫn nó đi tới Giang Nam, ở cùng bên cạnh ta khó tránh gặp phải nguy hiểm.”

Từ Tú Nhi chậm rãi gật gù đầu, trên nét mặt bất giác lộ ra một chút nhớ lại: “Giang Nam tốt, bên đó còn thái bình.”

A Mạch nghe xong liền mềm giọng: “Đừng tự làm khổ chính mình, đi theo ta về thôi, đợi tình hình bên này ổn định, ta liền cho người đưa người đi tìm tiểu công tử, người ở chung một chỗ với nó, Đường đại ca ở đây cũng yên tâm.”

Từ Tú Nhi cúi đầu không nói, lúc lâu sau mới ngẩng đầu lên nhìn về phía A Mạch, khẽ nói: “Mạch đại ca, ý tốt của người ta xin ghi ở trong lòng, nhưng mà ta vẫn muốn sống một mình ở đây.”

Khuôn mặt Từ Tú Nhi dịu dàng, vẻ mặt lại vô cùng kiên định, đã cùng tiểu cô nương chỉ biết khóc ở trong thành Hán Bảo trước kia giống như hai người khác nhau. A Mạch ngẩn ra nhìn nàng một lát, thầm nghĩ mỗi người có cách sống của mình, nếu Từ Tú Nhi lựa chọn như thế, vậy tùy theo nàng ấy đi.

Nghĩ điều này, A Mạch liền gật đầu nói: “Cũng tốt, vậy thì tùy người đi, ta để lại hai người cho người, có việc gì cũng có thể giúp đỡ lẫn nhau.”

Thấy Từ Tú Nhi lại muốn từ chối, A Mạch đứng dậy nói thẳng: “Cứ quyết định như vậy, người đừng nói nữa. Hiện giờ đang thời loạn lạc, người là một nữ tử yếu đuối, lại sắp sinh con, ta để người một mình ở đây sao yên tâm được! Lại nói nếu sau này Đường đại ca biết được, ta cũng không có ai giúp anh ta nén giận được. Ta để lại người ở đây cho người, đợi đến sau khi người sinh con xong bình an vô sự, nếu người còn muốn sống một mình, ta sẽ đưa người rời đi.”

Từ Tú Nhi thấy thái độ cương quyết của A Mạch, đành phải gật đầu, đứng dậy tạ ơn A Mạch: “Đa tạ Mạch đại ca quan tâm.”

A Mạch nhìn thấy động tác của nàng đã lộ vẻ nặng nề, trong lòng nhất thời phức tạp khó hiểu, nếu nói nữa cũng không hơn gì, đành hướng về phía Từ Tú Nhi khoát tay áo, xoay người ra khỏi phòng. Lâm Mẫn Thận cùng thân vệ Tiểu Ngũ vẫn chờ ở trong sân, A Mạch phân phó Tiểu Ngũ dẫn theo một người thật sự tháo vát cùng ở lại chiếu cố Từ Tú Nhi, bản thân mình xoay người bước nhanh ra khỏi sân. Lâm Mẫn Thận nhìn cảm xúc A Mạch có chút không bình thường, vội đi theo phía sau.

Trở lại trong quân, Từ Tĩnh còn ở trong trường chợ A Mạch cùng ăn cơm. Thân vệ mang thức ăn ra ngoài hâm lại qua một lần, A Mạch nhân cơ hội liền nói qua tình hình của Từ Tú Nhi với Từ Tĩnh. Từ Tĩnh cũng không quen biết với Từ Tú Nhi, chỉ biết nàng ta theo Đường Thiệu Nghĩa và A Mạch chạy ra khỏi Hán Bảo, sau đó ở lại trong phủ Thạch Đạt Xuân chăm sóc đứa con côi của thủ thành Hán Bảo. Nhưng mà khi Từ Tĩnh nghe biết Từ Tú Nhi đang có bầu, nhất thời cũng rất ngạc nhiên, không nhịn được hỏi: “Cha của đứa trẻ là ai?”

A Mạch im lặng một lát, nói: “Ta không hỏi, chẳng qua nhìn nàng vô cùng yêu thích đứa bé kia, xác định nàng tình nguyện mang huyết mạch của người này.”

Tuy rằng Từ Tĩnh tức trí đa mưu, nhưng lại không hiểu được tâm tư này của nữ tử, nghe xong ngạc nhiên nói: “Làm sao người biết?”

Trước mắt A Mạch liền hiện lên bộ quần áo trẻ con mới may được một nửa, mặc dù đều là vải bông bình thường, nhưng mà thủ công vô cùng tinh xảo, rất tốn công sức, nếu không phải yêu thích đứa bé này làm

sao có tâm tư này được?

Nghĩ tới đây, trái lại trong lòng A Mạch không hề có chốc chịu giống như lúc nãy, Từ Tĩnh vẫn đang chờ A Mạch trả lời, A Mạch lại không muốn nói những việc này với ông ấy, chỉ thở dài lắc lắc đầu.

Có lính truyền tin tiến vào bẩm báo tin tức, nói thống lĩnh tân quân Hắc Diện đã theo quân lệnh dẫn tân quân âm thầm tiến về hướng đông bắc đến huyện Lăng Hòa vận động. Thân vệ bên cạnh nhanh chóng trải bàn đồ lên trên bàn, Từ Tĩnh lại từ trên địa đồ tìm được Lăng Hòa, chỉ ngón tay vào nói: “Ồ chỗ này, nơi này đã ra khỏi núi Thái Hành, địa thế khá rộng rãi, vô cùng thích hợp cho binh đoàn lớn tác chiến, lại gần La Thành, kỵ binh của Trương Sinh rất nhanh có thể tới đây được.”

A Mạch gật đầu, nàng hao tâm tổn sức vạch kế hoạch chính là muốn quân Giang Bắc tiến hành quyết chiến với Chu Chí Nhẫn ở Lăng Hòa. Hạ Ngôn Chiêu giữ vững Thanh Châu đã chia đi một phần binh lực của Chu Chí Nhẫn, Mạc Hải lại ngăn cản Phó Duyệt ở phía bắc La Thành, binh lực trong tay Chu Chí Nhẫn cũng chỉ còn lại hơn mười vạn, chỉ cần vạch kế hoạch tốt, quân Giang Bắc không hẳn không có cơ hội xoay chuyển tình hình chiến sự.

Từ Tĩnh suy nghĩ còn xa hơn một chút so với A Mạch, ngón tay dọc theo núi Thái Hành trượt xuống: “Chỉ cần Hạ Ngôn Chiêu có thể bảo vệ Thanh Châu, một khi chúng ta chiến thắng ở Lăng Hòa, lập tức trở về phía nam cứu viện Thanh Châu, trong ngoài giáp công nuốt sạch mấy vạn nhân mã của Chu Chí Nhẫn ở ngoài khe núi Phi Long, sau đó nhanh chóng dẫn binh tới Tây Bắc, qua Vũ An đoạt Tân Dã nhắm thẳng vào Tĩnh Dương, chiếm lĩnh Tĩnh Dương, là có thể vây Trần Khởi ở bên trong quan ải!”

A Mạch nghe xong khẽ giật mình, cũng nhìn Từ Tĩnh nở nụ cười, nói: “Tiên sinh, người vẽ cho ta một cái bàn cờ thật lớn, nhưng mà loại lúa mạch này của ta còn chưa gieo xuống đất đâu!”

Từ Tĩnh cũng không nhịn được nở nụ cười, khe khẽ vuốt vuốt râu, nói: “Yên tâm, nhanh lắm. Cho dù người không vội, cũng sẽ có người vội thay người!”

A Mạch lại hỏi lính truyền tin kia tin tức của xưởng quân giới, lính truyền tin đáp: “Trương đại nhân đã đem xưởng quân giới dời vào sâu trong núi sau Thanh Phong Trại, nói có người Thanh Phong Trại giúp đỡ, mọi chuyện đều tốt, xin Nguyên soái yên tâm.”

Thanh Phong Trại chính là đầu sỏ trong núi Thái Hành, chỉ cần có bọn họ giúp đỡ, Trương Sĩ Cường ở đó đương nhiên sẽ bình an vô sự. A Mạch nghe xong liền yên lòng. Ai ngờ không quá hai ngày, Trương Sĩ Cường lại cùng Túc Vinh Nương đến đây.

Sau khi từ biệt ở Dự Châu, đã nửa năm A Mạch không gặp Túc Vinh Nương. Sau một chuyến A Mạch đi tới Dự Châu, hai người tốt xấu gì cũng coi như đã một lần là chiến hữu, thái độ của Túc Vinh Nương đối với mình ít nhiều có thể có chút cải thiện, không nghĩ tới lần này gặp lại, mặt Túc Vinh Nương lạnh lùng như cũ, không thấy nửa phần ý cười. Quay đầu lại nhìn Trương Sĩ Cường, khuôn mặt cũng rất trầm.

A Mạch đè nén kinh ngạc trong lòng, cười chào hỏi Túc Vinh Nương: “Tại sao Túc đại đương gia cũng tới đây?”

Túc Vinh Nương lễ phép ôm quyền hướng về phía A Mạch, rất lạnh nhạt nói: “Lúc trước Đường đại ca có dặn dò, bảo binh mã trong trại chúng ta đều nghe nguyên soái chỉ huy, hiện tại thất tử vào núi, ta đặc biệt tới hỏi nguyên soái có điều gì phân phó.”

A Mạch chỉ nhìn bộ dạng vẻ mặt này của Túc Vinh Nương, liền biết lời này nàng ta không tình nguyện nói, dứt khoát cũng không tính toán với nàng ta, cười cười nói: “Ý tốt của Túc đại đương gia A Mạch xin ghi nhận, nếu có việc cần, nhất định sẽ mở miệng nói với Túc đại đương gia. Chẳng qua lúc này, xin Túc đại đương gia hãy giúp đỡ bọn Trương Sĩ Cường nhiều hơn, ngàn vạn lần đừng để xưởng quân giới rơi vào trong tay thất tử.”

Túc Vinh Nương lạnh mặt gật đầu, không nói gì. A Mạch lại nói qua cho nàng ta tin chiến báo Đường Thiệu Nghĩa gần đây truyền về, rồi gọi thân vệ đưa nàng đi nghỉ ngơi, đợi khi trong trường chỉ còn một mình Trương Sĩ Cường, lúc này A Mạch mới quay người lại hỏi Trương Sĩ Cường: “Sao đột nhiên người lại trở về? chỗ Xưởng quân giới người xử lý thế nào?”

Trương Sĩ Cường thấy vẻ mặt A Mạch lạnh lùng, trong lòng liền trống rỗng, nhanh chóng nói: “Ồ đó đã có Trịnh Lam trông coi, ta không có chuyện gì, liền nghĩ nên đi theo bên người nguyên soái, nguyên soái có chuyện gì dặn dò ta cũng thuận tiện hơn một chút.”

Có Trương Sĩ Cường ở bên người, A Mạch không cần tiếp tục cố ý che dấu giới tính với hắn, quả thật so với dùng thân vệ khác sẽ thuận tiện hơn nhiều, A Mạch liền gật đầu: “Nếu đã trở về liền ở lại đi, chỉ có điều.” Giọng của A Mạch thay đổi, lại hỏi: “Người đã xảy ra chuyện gì với Tức Vinh Nương? Có tranh chấp gì sao?”

Trương Sĩ Cường nghe xong sắc mặt liền có chút khó coi, im lặng một lát rồi nói: “Ta là nam tử hán đại trượng phu, không cùng chấp nhặt với một nữ nhân như nàng ta!”

146. Chương 146

Chương 146

A Mạch bất giác bật cười: “Cũng không chấp nhặt cùng nàng ta, mới rồi ngươi còn trừng mắt lườm người ta làm gì? Loại hành vi như thế này chẳng lẽ lại gọi là nam tử hán đại trượng phu sao?”

Trương Sĩ Cường lúng túng đến mức sắc mặt đỏ bừng, lắp bắp nói không nên lời. A Mạch cười cười, đuổi hắn đi xuống nghỉ ngơi, bản thân mình thì lưng chừng đi ra khỏi đại trướng, cứ đi tiếp, trong lúc vô tình đã đi tới chỗ ở của Từ Tú Nhi. Tiểu Ngũ và một người lính khác đã đổi thành quần áo của thường dân, đắp tạm gian nhà tranh ở trong sân nhà của Từ Tú Nhi ở tạm, thấy A Mạch đến liền tới bẩm báo: “Chuyện gì Từ cô nương cũng không để chúng ta nhúng tay vào, trái lại ở đây nàng lại nấu đồ ăn thức uống cho chúng ta.”

A Mạch hiểu được gật đầu. Là nàng nhất thời sơ xuất, Từ Tú Nhi là một nữ tử còn trẻ tuổi, lại mang thai, nàng lại phái hai người đàn ông ở lại chăm sóc, hiển nhiên là rất bất tiện. Từ Tú Nhi ở trong phòng nghe thấy trong sân có tiếng động liền mở cửa phòng, mời A Mạch vào trong phòng ngồi, lại rót nước cho nàng, lúc này mới mới ngồi xuống một bên, lấy cái áo trẻ em trong cái rổ đan từ từ khâu vá, một bên khuyên nhủ A Mạch: “Mạch đại ca, ta biết là ngươi tốt với ta, nhưng ta ở đây một mình rất tốt. Trong thôn này mặc dù nghèo khổ, tuy nhiên người dân cũng hiền lành chất phác, chưa từng có người làm khó dễ ta, Mạch đại ca không cần bảo bọn họ trông coi.”

A Mạch cúi đầu uống một hớp nói: “Bên phía Thát tử Chu Chí Nhẫn đã từ Ký Châu đuổi theo, Thôi Diễn lại càng muốn dẫn quân vào núi Thái Hành, bên cạnh ngươi không có người có năng lực giúp đỡ, sao ta có thể yên tâm?”

Từ Tú Nhi bị kim đâm vào tay khẽ run lên, trên đầu ngón tay nhỏ trắng xuất hiện một giọt máu, nàng ta theo thói quen đưa ngón tay vào trong miệng mút, một lúc lâu sau mới nhẹ giọng hỏi: “Phải đánh trận ở chỗ này sao?”

A Mạch lắc lắc đầu, nàng không muốn nói quá nhiều chuyện quân tình cũng Từ Tú Nhi, chuyển đề tài hỏi thăm cuộc sống hàng ngày của Từ Tú Nhi, Từ Tú Nhi thấy vậy cũng không hỏi nữa, chỉ thông thả trả lời A Mạch. Hai người nói chỉ trong chốc lát, sắc trời bên ngoài đã bắt đầu tối muộn, A Mạch đi ra khỏi phòng Từ Tú Nhi, thấy Lâm Mẫn Thận chẳng biết tìm tới từ khi nào, đang chờ ở dưới bóng cây ngoài viện.

Thấy A Mạch đi ra, Lâm Mẫn Thận đã đứng dậy đi tới, thấp giọng nói: “Tin tức ở phía nam đã tới.”

Đuôi lông mày A Mạch nhíu lại: “Anh ta nói như thế nào?”

Lâm Mẫn Thận đáp: “Chưa nói gì khác, chỉ bảo ngươi tiếp tục kiên trì một chút.”

A Mạch nghe xong liền khẽ bữu môi, cất bước đi đến bên ngoài thôn, Lâm Mẫn Thận vội đi theo phía sau, giải thích: “Anh ta có cái khó của anh ta, mặc dù Giang Nam đều tạm yên ổn rồi, nhưng mà Tề Mẫn bên Lĩnh Nam kia lại có chút khó khăn...”

“Ta muốn tự đi dạo.” A Mạch đột nhiên nói.

Lâm Mẫn Thận chỉ nói được một nửa, trong chốc lát trở mắt. A Mạch cười cười, giương mắt nhìn về ánh tà dương phía tây, khẽ cười nói: “Thời tiết quá nóng, ta muốn tự mình đi ra sông tắm rửa một chút, người còn muốn đi theo ta?”

Một câu làm Lâm Mẫn Thận á khẩu không trả lời được, đành phải khoát tay nói: “Người tự đi, tự đi đi!” Nói xong liền một mình trở về trong doanh. A Mạch một mình từ từ đi đến bờ sông, tìm chỗ bí mật, nhưng không cởi quần áo xuống nước, chỉ ngồi im lặng trên một tảng đá bên mép nước. Hiện giờ đã gần hết tháng tám, thời tiết sáng sớm và buổi tối đã mát mẻ hơn, bờ sông rất khác lạ, gió mang theo hơi nước từ trên mặt sông thổi tới, lúc này mới đem buồn phiền trong lòng A Mạch thoáng cái thổi tan.

Hiện giờ quân Giang Bắc đang khốn khổ chống đỡ ở Thanh Ký, nàng cùng Từ Tĩnh càng mang bao nhiêu nhân mã vào núi Thái Hành trốn đông trốn tây, không biết khi nào sẽ bị Chu Chí Nhẫn tận diệt, mà Thương Dịch Chi lại dẫn theo đại quân tới Lĩnh Nam đấu đến một sống một chết cùng đường đệ, hoàn toàn không để ý đến tình hình Giang Bắc. A Mạch chợt hiểu được một chút cách nghĩ của Đường Thiệu Nghĩa, ngoại địch ở trước mặt lại chỉ chú ý đến đến nội đấu, với dân với nước, đây là phản nghịch!

A Mạch cười giễu, đang muốn đứng dậy đi, lại bất chợt nghe thấy phía sau truyền đến một giọng nam nữa đang khẽ tranh cãi, cũng với tiếng bước chân tới gần, đúng là đi hướng về phía bên này.

“Người đó chính là yêu nghiệt, chính là yêu nghiệt! Nam nhân trưởng thành có bộ dạng đó chính là yêu nghiệt!” Đúng là giọng của Túc Vinh Nương!

“Nếu cái miệng của nữ nhân nhà người mà nói vậy tiếp, cũng đừng trách ta không nể tình!” Giọng của nam nhân vừa cất lên, A Mạch lại càng không nhịn được nhử mi, đem thân thể nấp nấp sau tảng đá, nghe giọng của Túc Vinh Nương ở ngay bên cạnh tảng đá lại giòn vang lên: “Người không nể tình thì có thể làm gì? Người đánh thắng được ta sao? Lại nói ta nói vậy cái gì? Mạch nguyên soái của người kia nếu không phải trưởng thành có bộ dạng đó, Đường đại ca làm sao lại bị mê hoặc?”

Trương Sĩ Cường bị Túc Vinh Nương mỉa mai một trận, vài lần há mồm đều bị chặn họng lại, khó khăn lắm mới đợi được túc vinh nương nói liên thanh xong, bản thân mình lại quên mất những lời vừa rồi muốn phản bác lại, chỉ có thể chỉ vào Túc Vinh Nương: “Người! Người! Người!”

Giọng của Túc Vinh Nương lại càng thêm khiêu khích: “Ta làm sao? Ta nói sai gì sao? Có bản lĩnh người nói chỗ ta nói sai xem nào?”

Người hiền lành như Trương Sĩ Cường bị chặn họng nghẹn lại, giống như đang giận dữ kêu lên: “Bộ dạng của nguyên soái tốt hơn so với người, Đường tướng quân liền thích nàng chứ không thích người! Người ghen ghét cũng vô dụng!”

Vừa dứt lời, A Mạch liền nghe phía bên kia truyền đến tiếng kêu rên của Trương Sĩ Cường, ngay sau đó một bóng người bay qua đỉnh đầu A Mạch, bùm một tiếng rơi thẳng xuống giữa sông. Một lát sau, đầu Trương Sĩ Cường ngoi lên trên mặt nước, hướng về phía bờ sông cả giận nói: “Ta không cùng một nữ nhân như người ——”

Lời Trương Sĩ Cường đang nói dừng lại.

A Mạch đứng dậy, tiện tay phủi bụi trên người, thản nhiên hỏi Trương Sĩ Cường: “Người chính là làm nam tử hán địa trượng phu như vậy sao?”

Trương Sĩ Cường chỉ đứng ngẩn ra trong nước nhìn A Mạch, nhất thời nói không nên lời. A Mạch nhếch nhếch khóe miệng, xoay người hướng về phía bên kia tảng đá nói: “Sao nào? Có gan mắng lại không có gan nhận?”

Bên kia im lặng một hồi, sau đó lại thấy Túc Vinh Nương từ sau tảng đá tiến lại, hây còn rất ngang ngạnh, hất cằm lên gọi A Mạch: “Là ta nói đấy, làm sao?”

A Mạch cũng không giận, lấy tay dựa vào tảng đá, từ trên cao nhìn xuống phía Tức Vinh Nương, cười ngả ngón hỏi: “Người cũng cảm thấy bộ dạng ta rất dễ coi?” Dưới ánh trăng, chỉ thấy A Mạch tu mi tuần mục, hai mắt ngậm cười, được ánh sáng lấp ló trên mặt sông làm tôn thêm, trong đó phảng phất có ánh sáng chuyển động, Tức Vinh Nương chỉ cảm thấy tâm thần thoáng dao động, đúng là không thể trả lời.

A Mạch khẽ cười xòa một tiếng, vòng qua Tức Vinh Nương đi đến phía bờ sông, đi được vài bước lại quay người lại, cười hỏi Tức Vinh Nương: “Trong trại của người có phụ nhân (người phụ nữ đã có chồng) nào có công phu tốt không?”

Tức Vinh Nương còn hơi ngơ ngẩn, trả lời theo bản năng: “Có.”

A Mạch nhẹ giọng hỏi: “Có thể cho ta mượn hai người dùng một chút được không?”

Tức Vinh Nương gật gật đầu, A Mạch liền xông khước môi lên, nói tiếng cảm ơn, lúc này mới xoay người rời đi. Tức Vinh Nương lại đứng trở mắt trong chốc lát, lúc này mới đột nhiên phục hồi lại tinh thần, không hiểu tại sao mình lại đồng ý với A Mạch như vậy, nhất thời vừa xấu hổ vừa lúng túng, trong lòng lại càng tức giận khó hiểu. Đảo mắt nhìn thấy toàn thân Trương Sĩ Cường ướt như chuột lột vừa mới bò từ giữa sông lên, bao nhiêu lửa giận đều đi đến trút về phía hắn, tiến đến nhấc chân lên liền muốn đem Trương Sĩ Cường đá xuống nước. Trương Sĩ Cường cuống quýt né tránh, tức giận rống lên: “Cái cô này! Tại sao lại thô bạo không nói lý lẽ thế!”

Cũng may Tức Vinh Nương mặc dù điêu ngoa, nhưng cũng là người giữ chữ tín, đã đồng ý cho A Mạch mượn người, ngày thứ hai trước khi đi liền để lại hai phụ nhân vô cùng giỏi giang cho A Mạch. A Mạch cũng không nói nhiều, trực tiếp dẫn người tới chỗ Từ Tú Nhi, dặn dò cẩn thận một phen, lại đem thân vệ Tiểu Ngưu giữ lại đó, lúc này mới trở lại trong quân đoàn xử lý việc quân.

Kể từ đó liền có một số lời đồn đại âm ỷ truyền ra, mà Từ Tú Nhi lại còn cùng họ với Từ Tĩnh, một ít tướng lĩnh cao cấp trong quân đã từng nghe lời đồn qua Từ Tĩnh chính là chủ vợ của A Mạch, có người liền đoán rằng Từ Tú Nhi chính là vợ cả của A Mạch, càng bổ sung thêm lý do A Mạch không chịu thừa nhận nàng ta, đó chính là tình hình hiện nay bất ổn, A Mạch sợ vợ bị người Bắc Mạc trả thù, lúc này vẫn cứ một mực che giấu.

Đối với lời bàn tán ngầm, người trong cuộc A Mạch cũng không biết, ngay cả Từ Tĩnh gần đây mắt tinh tai thính cũng không có nghe qua được gì. Lại nói hai người họ cũng không còn lòng dạ nào chú ý đến chuyện này, Thôi Diễn dẫn quân tiên phong Bắc Mạc tính cách trái ngược trước kia kích động lỗ mãng, đã cải biến thành thận trọng lão luyện độc ác. A Mạch từng bố trí mấy doanh tiến hành phục kích gây rối với y, không phải bị Thôi Diễn tránh được cũng là bị hắn đánh lui, thậm chí còn bị Thôi Diễn “Gói lại như sủi cảo”.

Tin chiến báo truyền đến, ngay cả A Mạch cùng Từ Tĩnh cũng thấy có chút bất ngờ.

“Xem ra bên cạnh hắn có cao nhân chỉ vẽ.” Từ Tĩnh chậm rãi nói, lại theo thói quen vuốt râu.

A Mạch hỏi: “Có thể thám thính xem là ai?”

Từ Tĩnh lắc đầu, A Mạch không khỏi nhíu mày, muốn biết rốt cuộc người bên cạnh Thôi Diễn là cao nhân phương nào, đối với chiến thuật các đánh của quân Giang Bắc hiển nhiên rất quen thuộc. Trước mắt A Mạch đột nhiên hiện lên thoáng qua thân ảnh của một người, nhưng ngay sau đó lại lắc đầu phủ định suy đoán của chính mình, dù gì anh ta cũng là chủ tướng của một đội quân, làm sao lại tự hạ thân phận tới làm mưu sĩ cho Thôi Diễn!

Từ Tĩnh còn nói thêm: “Người phát hiện ra chưa, quân tiên phong của Thôi Diễn tuy rằng vào vùng núi, nhưng lại ăn khớp chặt chẽ với đại quân Chu Chí Nhân ở xa xa, gần như là song song tiến hành. Nhìn giống như chúng ta dắt mũi hắn đi, nhưng mà quân của Thôi Diễn thật ra lại giống như một miếng mồi Chu Chí Nhân thả vào trong núi, may mà chúng ta không có ý định một hơi ăn hết quân của Thôi Diễn, nếu không một khi bị Thôi Diễn quần chặt, đại quân Chu Chí Nhân rất nhanh liền có thể nhào vào.”

A Mạch gật gật đầu: “Không sai, đúng là như vậy, cho nên chúng ta cũng không cần hiểu Thôi Diễn quá mức, chỉ cần để hắn ở trong núi kéo dài một chút, đợi Hắc Diện ở Lăng Hòa chuẩn bị tốt cho quyết chiến là được.”

Từ Tĩnh nói: “Mặc dù là như thế, chúng ta cũng không thể coi thường, dù sao cũng phải làm bộ dạng luôn luôn muốn nuốt mồi, điều này mới có thể dẫn dắt Chu Chí Nhẫn đi theo chúng ta.”

A Mạch giương mắt nhìn Từ Tĩnh: “Tiên sinh có mưu tính gì không?”

Từ Tĩnh cúi đầu nhìn bản đồ một lát, dùng ngón trỏ gõ lên một chỗ nói: “Chính là ở chỗ này — nương Đả Thảo!”

Mương Đả Thảo, ở bên sườn đông dãy núi Thái Hành, muốn từ nam Thái Hành sang Bắc Thái Hành phải đi qua. Hai bên bờ nương cỏ cây tươi tốt, là một chỗ phục kích vô cùng tốt, khuyết điểm duy nhất chính là nó rất thích hợp đánh phục kích, cho nên ai đi tới đây đều cũng tăng vài phần cảnh giác.

A Mạch cùng Từ Tĩnh tới nương Đả Thảo trước hai ngày so với đại quân, sau đi dò xét xung quanh cẩn thận một phen, Từ Tĩnh liền nhìn thôn nhỏ có hơn mười gia đình dưới chân núi kia có chút xuất thần. Lúc này đang là giờ cơm, trong thôn có mấy gia đình đang nhóm lửa nấu cơm, trên đỉnh ống khói có khói bếp lượn lờ bay lên, thổi qua trong gió, trong đó còn có mơ hồ tiếng trẻ con chạy nhảy cười đùa. A Mạch nhìn theo tầm mắt Từ Tĩnh, nói: “Trước tiên dẫn người trong thôn chạy đi, kêu binh lính đóng giả thôn dân ở đây, để tránh bị kị binh trinh sát của Thát tử nhận ra sơ hở.”

Từ Tĩnh nghe xong tinh thần phục hồi lại, nhưng chậm rãi lắc đầu: “Sợ rằng không thể lừa gạt dễ như vậy, người xem.” Từ Tĩnh chỉ tay xuống dưới thôn: “Trong thôn này nam có nữ có, già có trẻ có, người kêu binh lính đóng giả làm sao? Hơn nữa nhìn từ vài lần phục kích trước, bên cạnh Thôi Diễn chắc chắn có cao nhân, trước khi qua nương Đả Thảo nhất định sẽ phải kị binh trinh sát đi điều tra, cách che mắt bình thường làm sao có thể lừa gạt hẳn!”

A Mạch hiểu được băn khoăn của Từ Tĩnh, binh lính trong quân phần lớn là nam tử trẻ tuổi, nếu nhìn kĩ có thể nhận ra khác người miền núi bình thường. Nhưng mà nếu không để thôn dân chạy đi trước, lúc quân Giang Bắc phục kích tất sẽ dẫn tới thôn dân hoang mang, bọn họ cũng sẽ tự đi chuyển vào trong núi sâu tránh né, cho nên trước tiên sắp xếp cho thôn dân rời đi, sau đó kêu binh lính ở trong thôn đóng giả thay vào đó là lựa chọn tốt nhất.

A Mạch nhìn về phía Từ Tĩnh, hỏi: “Tiên sinh có ý kiến gì không?”

Từ Tĩnh im lặng một lát, nói: “Chúng ta đi vào trong thôn nhìn một lát rồi nói tiếp, tốt nhất có thể khuyên được thôn dân ở lại trong thôn không di chuyển.”

A Mạch nghe xong rất ngạc nhiên, trên chiến trường đao kiếm không có mắt, đặc biệt là sau khi một bên thất bại, binh bại không biết chạy trốn theo hướng nào, thôn dân ở lại trong thôn khó tránh khỏi sẽ lo lắng cho tính mạng của mình, điều này có thể khuyên được mọi người ở lại?

Từ Tĩnh lại hí mắt nhỏ nẻ một nụ cười, nói: “Nếu là người khác chưa chắc có thể khuyên được thôn dân, nhưng mà có một người chắc chắn có thể.”

147. Chương 147

Chương 147

“Ai?” A Mạch không nhịn được hỏi.

“Người!” Từ Tĩnh trầm giọng nói, thấy trên mặt A Mạch lộ vẻ ngạc nhiên, cười một cái rất đắc ý, giải thích: “Có lẽ người còn không biết uy tín của mình ở trong dân chúng Giang Bắc, vì người đánh đuổi Thái Tử ra khỏi Thái Hưng, nhiều lần tử chiến, liên tiếp giành được thắng lợi thần kỳ, đánh cho thát tử nghe tiếng đã sợ mất mật. Đồng thời lại trị quân nghiêm chỉnh, đối với dân chúng yêu dân như con, bắt tướng sĩ trong quân không được sách nhiễu dân chúng. Khi đại quân thát tử đến gần, lại chính là người ra sức bác bỏ dị

ngộ của mọi người, liều lĩnh nguy cơ lòng quân bất ổn vẫn muốn đưa dân chúng Thanh Châu ra khỏi thành, bảo vệ được hơn mười vạn tính mạng dân chúng Thanh Châu...”

“Tiên sinh!” A Mạch đột nhiên cắt đứt lời Từ Tĩnh, hỏi: “Những điều này là do ngài sai người tâng bốc ta?”

Từ Tĩnh nghe xong trờng mắt liếc A Mạch một cái, tức giận nói: “Nói thừa! Việc này người nhà với nhau không nói, chẳng lẽ người còn muốn đợi thất tử thay người tạo thanh danh tốt?”

A Mạch thấy Từ Tĩnh tức giận, đành phải giải thích: “Tiên sinh hiểu lầm, ta chỉ cảm thấy những lời này có chút thổi phồng, có phần nói hơi quá sự thật, không phải ngài cũng hiểu rõ ta là hạng người gì mà.”

Về mặt Từ Tĩnh cũng nghiêm túc, nghiêm mặt nói: “Mặc kệ trong lòng người nghĩ như thế nào, chỉ cần người làm như vậy là được rồi.”

A Mạch cũng im lặng lại im lặng, cười khổ nói: “Tiên sinh đem ta đặt lên cái đài cao như vậy, chỉ sợ sau này ta muốn xuống cũng khó.”

Từ Tĩnh không lên tiếng, chỉ híp mắt nhỏ nử cười gian trá.

A Mạch cùng Từ Tĩnh xuống sườn núi vào thôn, tìm lão tộc trưởng trong thôn ra nói chuyện, khi lão tộc trưởng được biết vị thanh niên tuổi trẻ tuần tú này chính là Mạch soái quân Giang Bắc rất kích động, lập tức liền muốn quỳ xuống phục lạy A Mạch. A Mạch vội vươn tay đỡ ông cụ lại, ôn hòa nói: “Lão bá mau đứng dậy, vãn bối không dám.”

Lão tộc trưởng run rẩy đứng lên, đợi nghe xong mục đích đến của nhóm người A Mạch, cúi đầu im lặng hồi lâu, đột nhiên “bùm” một tiếng quỳ xuống trước A Mạch. Ông cụ đột nhiên quỳ, A Mạch nhất thời không có đề phòng, đợi khi tinh thần phục hồi lại đi đỡ ông cụ, nói gì lão tộc trưởng cũng không chịu, chỉ kiên quyết nói: “Mạch soái, ngài cho ông lão này nói một lời!”

A Mạch thấy vậy trong lòng không khỏi hơi lạnh, biết lão tộc trưởng này nhất định sẽ không đồng ý. Nhưng mà sợ chết chính là bản tính của con người, binh lính được huấn luyện nghiêm ngặt trên chiến trường còn có thể chạy trốn, những việc này sao có thể quá khắt khe đối với những người dân bình thường trong núi này?

Nghĩ đến đây, A Mạch liền hạ giọng, nhẹ nhàng nói: “Có lời gì cụ đứng lên rồi nói.”

Lão tộc trưởng vẫn lắc đầu, nói: “Chúng ta cũng biết, Mạch soái đánh giặc cũng vì che chở cho dân chúng Giang Bắc chúng ta không bị Thất tử giết chóc, làm người không thể không có lương tâm, chúng ta đều hiểu được. Trong thôn này có mười bảy hộ một trăm mười ba nhân khẩu, đều nguyện vì Mạch soái máu chảy đầu rơi, lão đây chỉ có một khăn cầu...” Lão tộc trưởng tuổi tác đã cao, nói đến phần sau liền không đủ sức, giọng nói mơ hồ mang một tia run rẩy: “Xin Mạch soái, đồng ý để mỗi hộ đưa một đứa bé đi ra ngoài, coi như là để trong nhà lưu lại con cháu.” Nói xong, lão tộc trưởng quỳ xuống sát đất, quỳ gối không dậy. (ôi ta ghét chiến tranh)

Ánh mắt A Mạch tràn đầy chua xót, khom lưng xuống hai tay đỡ lão tộc trưởng, nói từng câu từng chữ một: “Lão bá, yêu cầu này ta đồng ý với người! Ta còn có một câu muốn nói với lão bá, chỉ cần một người tướng sĩ quân Giang Bắc ta ở đây, cũng sẽ không để Thất tử dừng ở trên người dân chúng!”

Cùng thời khắc đó, về hướng nam vượt qua mắt tòa núi lớn, quân tiên phong của Thôi Diễn đang đi trên đường núi quanh co của núi Thái Hành. Đội ngũ đi trước, Thôi Diễn cùng một nam tử trẻ tuổi mặc trang phục thân binh đi song song, nói: “Đại ca, huynh nhất định muốn đi?”

Nam tử trẻ tuổi này không phải ai khác, đúng là Thường Ngọc Thanh vốn dĩ nên ở Dự Châu, nghe vậy đáp: “Mạch Tuệ này rõ ràng muốn dẫn người và Chu tướng quân đi về phía bắc, trong đó tất có điều mờ ám, ta nghĩ một chút, chắc phương Nam phải phát sinh biến cố. Đầu tiên ta ở Dự Châu, gặp qua Trần Khởi sau đó tiếp tục đi về phía nam hướng Thái Hưng.”

Thôi Diễn vừa nghe đến tên Trần Khởi liền khó chịu: “Đại ca, Trần Khởi kia cố tình chèn ép huynh, mới có thể để cho huynh nhàn rỗi vào lúc này, huynh cần gì lại phải quay về Dự Châu!”

Thường Ngọc Thanh khẽ cong... khóe môi, cười nói: “Quốc sự là quốc sự, oán thù cá nhân là oán thù cá nhân, không thể nói nhập vào làm một, lại nói lần này vốn là ta không đúng.”

Lầm này A Mạch từ Dự Châu đào thoát ra, đúng là mượn danh nghĩa thân phận của hắn, sau đó tuy Trần Khởi chưa truy cứu đến cùng, nhưng lại mời hắn đến, lời nói vô cùng bình thản hiềm thấy: “A Mạch cùng ta quả thật là chỗ quen biết cũ khi còn nhỏ, ta vốn nghĩ rằng người có thể gọi nàng quay trở về làm một nữ tử A Mạch, đây cũng là một chuyện tốt, ta tình nguyện đổi đãi nàng như em gái bình thường, nhưng mà nàng lại đào thoát ra từ nơi của người, nàng lập tức không còn là A Mạch, mà là Nguyên soái Mạch Tuệ quân Giang Bắc, ta mong người có thể nhớ kỹ điều này.” (chữ hắn là anh Thanh tự chỉ bản thân a ^^)

Lúc ấy Thường Ngọc Thanh kinh ngạc nhìn Trần Khởi một lát, cũng cười nhẹ hỏi Trần Khởi: “Nàng nói cha mẹ của nàng nuôi người tám năm, khi đó, người cũng đối đãi nàng giống như một cô em gái bình thường?”

Trần Khởi nghe xong sắc mặt lập tức trở nên hết sức khó coi, hơn nửa ngày mới hồi phục lại tâm tình, thản nhiên nói: “Thường Ngọc Thanh, người không ở trong hoàn cảnh lúc ấy, người khác nhìn lựa chọn đó vào sẽ luôn cảm thấy buồn cười. Vướng mắc giữa ta và nàng, ta không muốn nói nhiều với người, ta chỉ chờ, xem người lựa chọn nàng hay quốc gia trong lúc đó, người có thể làm tốt hơn so với ta.”

Thường Ngọc Thanh khoe miệng hơi nhú, nhẹ nhàng nở nụ cười, đáp: “Người không cần chờ xem, bây giờ ta nói cho người biết lựa chọn của ta, trước khi nàng đến ta sẽ chọn quốc gia, sau khi nàng đến lựa chọn của ta vẫn là quốc gia. Chính là, ta có thể ở trước mặt nàng, không thẹn với lương tâm nói cho nàng biết lựa chọn của ta, người thì sao? Trần Khởi, người có thể sao?”

Sắc mặt Trần Khởi lập tức xanh mét, nhìn Thường Ngọc Thanh nói không nên lời. Thường Ngọc Thanh nhìn Trần Khởi cười mỉa mai, xoay người rời đi. Không đầy hai ngày, hắn liền ở trong quân xin nghỉ ốm, một mình một ngựa đi từ Dự Châu về hướng đông, chờ đến Túc Dương liền nghe được tin Chu Chí Nhẫn dẫn quân tấn công Thanh Châu, suy nghĩ một chút tự đi tới tìm Thôi Diễn.

“Đại ca.” Thôi Diễn hô gọi Thường Ngọc Thanh, đem suy nghĩ của Thường Ngọc Thanh kéo về. “Chờ sau khi ta cùng cậu hợp binh, ta xin cậu dâng tấu lên Hoàng Thượng, nói chuyện tình của đại ca ở trong quân, tránh cho Hoàng Thượng bị tên Trần Khởi đó che mắt.”

Thái độ của Chu Chí Nhẫn Thường Ngọc Thanh đã sớm biết, nhất định không chịu vì hắn là đặc tội Trần Khởi, chẳng qua không thể nói thẳng như vậy với Thôi Diễn, Thường Ngọc Thanh liền lắc đầu cười, chỉ nói: “Người đừng nói với Chu tướng quân chuyện ta tới tìm người, nếu để cho kẻ có ý khác biết ta tự tới tìm người, ngược lại không biết còn tăng thêm những tội danh gì.”

Thôi Diễn suy nghĩ một chút cảm thấy Thường Ngọc Thanh nói có lý, nhưng trong lòng cũng không cam chịu, liền cup mắt xuống im lặng không nói. Thường Ngọc Thanh thấy thế cười nói: “Chờ qua mương Đả Thảo phía trước, ta lập tức có thể đi được rồi, nếu người còn như vậy, bảo ta làm sao có thể yên tâm rời đi?”

Thôi Diễn nghe vậy ngẩng đầu nhìn về phía Thường Ngọc Thanh nhếch nhếch khoe miệng, cất cao giọng nói: “Ta đã biết, đại ca.” Đứng trước liên tục có tin tức thám báo đưa về tình huống phía trước, Thôi Diễn lại hỏi Thường Ngọc Thanh: “Mạch Tuệ sẽ không mai phục ở mương Đả Thảo chứ? Ai cũng biết đi qua chỗ đó phải cẩn thận a.”

Thường Ngọc Thanh nhìn núi non trùng điệp phía trước, ánh mắt có chút xa xăm, sau một lúc lâu mới chậm rãi nói: “Mạch Tuệ này, tối kỵ dùng lý lẽ bình thường để hiểu nàng.”

Đại quân lại đi được hai ngày mới tới trước mương Đả Thảo, Thôi Diễn đặc biệt kêu thám báo tìm hiểu tình hình đường đi cẩn thận, một lát sau, mấy thám báo cưỡi ngựa liên tục chạy về, đều hồi báo nói phía trước không thấy gì bất thường, còn có ý cẩn thận bẩm báo: “Trên ruộng bậc thang còn có người miễn núi canh tác, ngoài thôn trang bên dưới còn có thể nhìn thấy có vài nữ tử giặt quần áo bên dòng suối, bên rìa đường hay trong sân phơi còn thấy có ngô đang phơi nắng, lão đầu trông coi thấy chúng ta liền sợ tới mức chạy vội vào trong thôn, xem chừng là muốn báo tin chạy trốn.”

Thường Ngọc Thanh nghe xong liền khẽ gật đầu, Thôi Diễn ở bên cạnh cười nói: “Đại ca, ta đã nói huynh cẩn thận quá mức, Mạch Tuệ kia vài lần cho người phục kích chúng ta cũng không làm gì được, làm sao vẫn còn mai phục ở nơi này!”

Thường Ngọc Thanh trầm giọng nói: “Vẫn cẩn thận một chút tốt hơn.”

Thôi Diễm gật đầu, quay đầu lại dặn dò phó tướng cận thân sắp xếp quân canh gác, Đợi khi đại quân tiến vào trong mương Đả Thảo, quả nhiên không thấy có gì bất thường, chỗ ruộng bậc thang trên cao người miền cúi đang canh tác còn đứng nguyên tại chỗ nhìn trong chốc lát, đến khi thấy rõ cờ Bắc Mạc, lúc này mới luống cuống buông nông cụ trong tay chạy trốn tán loạn. Thôi Diễm xa xa trông thấy cười to: “Đại ca, người nhìn bọn mọi rợ phương Nam này, quả thật không giống con người.” (đoạn này ghét Thôi Diễm >><)>

Lời này vừa nói không đầy một lát, cây cỏ trên ruộng bậc thang đột nhiên lật lên từng mảng lớn, từng hàng sĩ binh quân Giang Bắc tay cầm cung nỏ bật dậy quỳ lên, quân đội Bắc Mạc bên dưới còn chưa kịp phản ứng, từng đợt mũi tên sắc nhọn liên bắn xuống.

Thôi Diễm cùng Thường Ngọc Thanh đã cùng quân kỵ binh đi tới cuối mương, thấy vậy vội hét lên: “Lá chắn!”

Một bên quân Bắc Mạc đang ở trên sườn núi rất nhanh chóng đưa tấm chắn lên ngăn cản mưa tên, cung tiễn thủ trong quân được tấm chắn yểm hộ vội rút cung hướng bắn lên trên sườn núi. Quân kỵ binh đã đi qua phía trước kia rất nhanh tụ tập đầy đủ quay người lại, chuẩn bị quay ngược lại trên sườn núi phát động tấn công, lại bị Thường Ngọc Thanh quát ở lại, lệnh cho kỵ binh tiếp tục đi trước, đại đội ở phía sau dọn sạch đường, đồng thời kêu Thôi Diễm dẫn đại quân nhanh chóng đi qua mương, dừng cùng dây dưa với quân Giang Bắc.

Thôi Diễm cực kỳ tin phục đối với Thường Ngọc Thanh, vội dựa theo lời dặn dò của hắn truyền lệnh xuống, đại đội Bắc Mạc một bên bắn tên đánh trả trên sườn núi, một bên nhanh chóng hành quân. Đợi đại quân đều cũng đến cuối mương đội ngũ kỵ binh phía trước lại đột nhiên bị mai phục, bởi vì mọi người vừa rời khỏi nơi nguy hiểm, tinh thần khó tránh có chút lơ đãng, lúc này đột nhiên phát sinh biến cố khó tránh khỏi có chút trở tay không kịp, quân Bắc Mạc lại rối loạn một hồi. May mà bên người Thôi Diễm có Thường Ngọc Thanh chỉ cách áp chế, một cái quân lệnh hiệu quả đơn giản rõ ràng dễ hiểu được truyền ra ngoài, vị trí quân Bắc Mạc liền ổn định.

Trong lúc chiến đấu, Thường Ngọc Thanh thoát ra nhìn về phía Bắc, quả nhiên thấy giữa sườn núi có soái kỳ quân Giang Bắc phấp phới trước gió, dưới cờ chủ soái, mấy viên tướng lãnh vây quanh một người lập tức nhìn về nơi xa, thỉnh thoảng còn hướng về phía chân núi chỉ chỗ một chút. Người ở giữa kia xác thực là A Mạch đi, Thường Ngọc Thanh khẽ kéo kéo khoe miệng, trường thương trong tay khẽ nhẩy lên, đem một gã chiến sĩ quân Giang Bắc xông đến đánh lật người trên mặt đất.

Quân Giang Bắc dường như không muốn tử chiến cùng quân Bắc Mạc, rất nhanh liền dẫn đám người rút lui vào trong rừng, Thôi Diễm muốn đuổi theo, lại bị Thường Ngọc Thanh bắt ngừng lại. Ý nghĩ Thôi Diễm có chút bình tĩnh lại liền lập tức hiểu rõ, vài lần phục kích trước không thấy soái kỳ của A Mạch, vì sao lần này lại cố tình dựng soái kỳ ngay giữa sườn núi, đây rõ ràng không phải muốn kích động mình sao! Dưới cờ chủ soái kia có phải chính là A Mạch hay không còn khó mà nói! Nghĩ thông suốt điều này, Thôi Diễm chỉ lệnh cho đại quân nhanh chóng đi trước, sau đó chọn nơi rộng rãi hạ trại chỉnh đốn lại, cũng không bị quân Giang Bắc dụ đuổi theo vào trong rừng.

Sau khi chiến đấu chỉnh đốn lại một chút nhân mã, hao tổn cũng không tính là nhiều, nhưng mà sĩ khí mấy ngày liền dâng cao cũng bị đả kích lớn.

Thường Ngọc Thanh im lặng ngồi trong chốc lát, sửa lại hành trang liền muốn rời đi, trước khi đi dặn Thôi Diễm: “Nếu Mạch Tuệ cứ dẫn người về hướng bắc, không bằng trước hết người chiếm địa thế hiểm yếu cố thủ, sau đó chờ hai đạo nhân mã khác của Chu Tướng quân bao vây lại đây, như vậy phần thắng khi đánh gọng kìm trước sau càng nhiều hơn một chút.”

Thôi Diễm gật đầu một cái đồng ý, thấy Thường Ngọc Thanh khẳng khái muốn đi, liền nghĩ phải phái thân binh hộ tống, lại bị Thường Ngọc Thanh cười từ chối: “Trên đời này người có thể ngăn cản được ta sợ là còn chưa sinh ra, người để người khác đi theo ta, ngược lại rất vương vãi.” Thôi Diễm ngẫm lại thật tình đúng là như thế, liền cũng không tiếp tục nói nhiều, chỉ gọi người lấy tiền bạc lương khô, sau đó tự mình tiễn Thường Ngọc Thanh ra khỏi doanh trại.

Lại nói quân Giang Bắc bên này, đứng dưới cờ chủ soái trên sườn núi chính xác là A Mạch. Lúc ấy nàng ở trên cao nhìn thấy rõ ràng, tên nam tử mặc đồ thân binh bên người Thôi Diễm kia dũng mãnh thiện chiến,

một cây trường thương đánh ngã không biết bao nhiêu chiến sĩ quân Giang Bắc, trong lúc chiến đấu lại vẫn có thể rút ra ngoài nhìn qua về hướng mình. Biết rõ hẳn không nhìn thấy rõ chính mình, nhưng mà trong lòng A Mạch vẫn thấy lạnh, một loại cảm giác quen thuộc không hiểu tự nhiên sinh ra, trong đầu lập tức hiện ra tên một người —— Thường Ngọc Thanh!

148. Chương 148

Chương 148

Đội mã Thôi Diễn vẫn chưa trúng kế truy kích của quân Giang Bắc, còn dẫn quân Bắc Mạc ung dung mà đi, trong lòng A Mạch càng thêm khẳng định suy đoán của mình, người bên cạnh Thôi Diễn kia chính xác là Thường Ngọc Thanh không còn gì nghi ngờ nữa, chỉ là nghĩ mãi cũng không rõ tại sao Thường Ngọc Thanh lại mặc trang phục thân binh núp ở trong quân Thôi Diễn.

Từ Tĩnh nghe xong cũng vô cùng ngạc nhiên, hỏi: “Người nói Thường Ngọc Thanh ở trong quân Thôi Diễn?”

Về mặt A Mạch cứng lại: “Không sai, tám chín phần mười là anh ta. Tiên sinh, chúng ta không thể cứ đi theo hướng bắc nữa, chi bằng tiếp tục đi vòng sang hướng nam, tránh để Thường Ngọc Thanh đoán được ý đồ.”

Từ Tĩnh đồng ý gật gù đầu, cúi đầu nhìn kỹ bản đồ, cân nhắc nên đi theo cách nào để vòng sang hướng nam. Ở trong các loại bao vây chặn đánh này, quân Giang Bắc cùng mấy lộ đại quân của Bắc Mạc ở trong núi có thể ẩn núp không bị nhận ra, xoay qua đông, lại chuyển qua tây, sau đó lên bằng qua giữa hai lộ đại quân của Bắc Mạc, tiếp tục quay ngược trở lại so với hướng nam vừa đi.

Đội đến hạ tuần tháng chín, cuối cùng A Mạch không lộ dấu vết đem dẫn mấy lộ đại quân của Chu Chí Nhẫn hướng về phía Lăng Hòa đông bắc núi Thái Hành. Đường Thiệu Nghĩa vẫn luôn tập kích quấy rối quân địch cũng lặng lẽ trở về, chuẩn bị hợp binh cùng Trương Sinh, tặng cho Chu Chí Nhẫn một kích trí mạng.

Thấy Đường Thiệu Nghĩa bình an trở về, trong lòng A Mạch rất vui mừng, chẳng qua Đường Thiệu Nghĩa đối với nàng vẫn lạnh nhạt, chỉ bàn bạc cùng nàng mấy việc quân bình thường, ngoài ra không nói thêm lời nào. A Mạch hiểu rõ rằng trong lòng Đường Thiệu Nghĩa đối với chuyện nàng lừa gạt thân phận có khúc mắc, nếu lúc ấy khi ở Dự Châu anh ta chịu nghe nàng giải thích, có lẽ nàng sẽ đem những chuyện trải qua và thân thể thực sự kể bằng hết, nhưng mà hiện giờ ngược lại cảm thấy có gì đó không thích hợp để nói.

Kể từ đó, giữa hai người so với trước ngược lại có vẻ càng xa cách.

Lại qua hai ngày, Tức Vinh Nương cũng từ phía nam Thái Hành đuổi theo, nhìn thấy Đường Thiệu Nghĩa tất nhiên là vô cùng vui mừng, đồng thời lại mang đến tin tức về một người làm Đường Thiệu Nghĩa vô cùng kinh hãi: Từ Tú Nhi sinh.

Khi Đường Thiệu Nghĩa ở Thanh Châu có gặp qua Từ Tú Nhi một lần sau đó cũng chưa gặp lại nàng, hiện tại đột nhiên nghe Tức Vinh Nương nói Từ Tú Nhi sinh, nhất thời bất giác hơi trở mắt, sau một lúc lâu mới có một chút không tin lặp lại nói: “Từ Tú Nhi sinh?”

Tức Vinh Nương không biết Đường Thiệu Nghĩa kinh hãi, cười gật đầu nói: “Uhm, sinh một đứa bé trai mập mạp, mẹ con đều bình an. Nói đến Từ Tú Nhi kia cũng thật không đơn giản, Giang Tẩu trở về nói với ta lúc ấy Thôi Diễn bên Thát tử dẫn đại quân qua dãy Thập Tự, người trong thôn đều trốn ra sau núi, tên thị vệ Mạch soái để lại kia cũng vội bọc xe lại, kêu Giang Tẩu cùng Lý Tẩu đỡ Từ Tú Nhi lên xe, muốn trốn đến nơi an toàn. Nhưng mà mới đi được một nửa, bụng Từ Tú Nhi liền bắt đầu đau. Giang Tẩu vừa nhìn liền biết đây muốn sinh sớm, sợ tới mức không dám đi nữa, đành phải kêu thị vệ kia đánh xe chạy đến con kênh ven đường, tìm chỗ bí mật ẩn núp, sau đó vội cùng Lý Tẩu đỡ đẻ cho Từ Tú Nhi. Đại quân Thát tử tới từ phía sau rất nhanh, nhảy mắt đã tới chỗ của bọn Giang Tẩu, Giang Tẩu thầm nghĩ lần này có thể

xong rồi, Thát tử nghe thấy có tiếng người thế nào cũng tới xem, thật không ngờ Từ Tú Nhi nghe nói Thát tử đến đây, cổ cắn chặt răng không phát ra một tiếng trong cổ họng! Đại quân Thát tử đi qua đỉnh đầu bọn Giang Tẩu ước chừng hơn nửa canh giờ, đôi môi Từ Tú Nhi đều cũng cắn nát ra, mồ hôi trên người vã ra giống như tắm, nhưng một tiếng cũng không kêu lên, làm cho bọn Giang Tẩu đều nhìn kinh ngạc.”

Đường Thiệu Nghĩa ngồi bên cạnh nghe đến ngây người, Từ Tú Nhi rõ ràng là một cô nương chưa xuất giá, tại sao đột nhiên lại sinh con?

Tức Vinh Nương không biết tâm tư Đường Thiệu Nghĩa, chỉ nghĩ anh ta cũng giật mình với sự kiên cường của Từ Tú Nhi, giương mắt nhìn thoáng qua Đường Thiệu Nghĩa, nghĩ một chút, lại hỏi: “Đường đại ca, Từ Tú Nhi thật sự là vợ của Mạch soái? Ta nghe người ta nói nàng chính là cháu gái của Từ tiên sinh, Mạch soái sợ nàng gặp nguy hiểm mới cứ giấu giếm thân phận của nàng, đúng là thật sao? Nếu thật sự như vậy, nữ tử như Từ Tú Nhi cũng coi như xứng đôi với Mạch soái.”

Đường Thiệu Nghĩa không trả lời, tâm trí hắn còn đang kinh hãi khi nghe Từ Tú Nhi sinh con, thậm chí những câu sau Tức Vinh Nương nói cũng không lọt được vào tai hắn. Tuy hắn là một nam tử chưa lập gia đình, nhưng mà cũng biết nữ tử cần phải mang thai mười tháng mới có thể sinh con, nếu vậy tính ra, Từ Tú Nhi tuyệt đối không thể sau khi rời khỏi Thanh Châu lập gia đình rồi sinh con, đứa bé kia chỉ có thể có ở Dự Châu hoặc từ Dự Châu đến Thanh Châu, lại liên tưởng đến hành động không chào mà đi của Từ Tú Nhi ở Thanh Châu... Đường Thiệu Nghĩa đứng bật dậy, bước nhanh ra ngoài rời đi.

Tức Vinh Nương nhất thời sửng sốt, đợi phản ứng trở lại vội vàng đuổi theo, nhưng lại thấy xa xa Đường Thiệu Nghĩa cuối cùng đi thẳng đến lều lớn của chủ soái. Tức Vinh Nương không biết vì sao Đường Thiệu Nghĩa đột nhiên phản ứng như thế, do dự một lát cuối cùng vẫn đi theo, lại bị thân vệ Trương Sĩ Cường chặn lại ngoài lều lớn.

Trương Sĩ Cường nói: “Nguyên soái đang nghị sự cùng Đường tướng quân, không để cho người khác quấy rầy.”

Khuôn mặt Tức Vinh Nương trầm xuống, tuy là không tin, nhưng cuối cùng cũng không dám xông vào, liền hừ lạnh một tiếng xoay người rời đi. Đợi thân ảnh của nàng đi xa, trên mặt Trương Sĩ Cường mới lộ ra tươi cười đắc ý, quay đầu lại nhìn lều lớn của A Mạch, lại đi ra xa vài bước, đứng cùng thân vệ còn lại hai bên trái phải canh giữ lều lớn.

Trong lều lớn, A Mạch rót chén trà cho Đường Thiệu Nghĩa bưng ra mời đặt ở bên cạnh bàn, nhẹ giọng nói: “Ta cũng không biết cha của đứa bé kia là ai, ta thấy Tú Nhi không muốn nói chuyện này, nên cũng không hỏi.”

Cảm xúc của Đường Thiệu Nghĩa đã tỉnh táo lại, nhưng trong giọng nói lại lộ ra sát khí mơ hồ: “Ngày nào đó tìm ra người này, nhất định phải róc xương hắn thay Từ cô nương hả giận.”

A Mạch nghĩ một chút, thấp giọng nói: “Ta cảm thấy Từ Tú Nhi bằng lòng sinh con cho người nọ.”

Đường Thiệu Nghĩa hơi hơi nhíu mày, khó hiểu nhìn về phía A Mạch.

A Mạch từ từ giải thích: “Nếu không muốn sinh, đã sớm có ý muốn phá thai, nhưng mà nàng ta thà rằng ra đi không từ biệt chúng ta, tự mình một thân một mình trốn đến nơi hoang vắng sinh đứa nhỏ này, đủ thấy nàng ta muốn có đứa con này. Chỉ là thân phận của cha đứa bé không thể nói cho chúng ta, hoặc là cha của đứa bé này vốn là kẻ đối địch với chúng ta, cho nên mới khiến nàng có lựa chọn như vậy.”

Suy nghĩ của Đường Thiệu Nghĩa vốn nhanh nhẹn, nghe thấy vậy trong lòng chợt động, không nhịn được hỏi: “Người nói cha đứa bé này là người Bắc Mạc?”

A Mạch từ từ gật đầu, nói: “Sau khi từ Dự Châu trở về, ta từng cho người cứu gia quyến Thạch tướng quân, hỏi qua chuyện của Từ Tú Nhi, người trong Thạch phủ nói Tú Nhi sớm đã được Thạch tướng quân đưa ra khỏi phủ, đi nơi nào cũng không biết. Sau đó ta lại gặp được Tú Nhi ở trong núi, liền đem sự tình từ đầu đến cuối nghĩ mấy lần, đoán rằng khi ở Dự Châu nàng có thể lén vào trong phủ tướng lĩnh Bắc Mạc làm mật thám.”

Đường Thiệu Nghĩa nghe xong im lặng một lúc lâu, đột nhiên ngẩng đầu hỏi A Mạch: “Giống như người cùng với Thường Ngọc Thanh?”

Sau đó A Mạch hơi ngẩn ra, liền mím chặt môi lại.

Đường Thiệu Nghĩa cũng nhận thấy mình nói lỡ lời, tránh né tầm mắt của A Mạch, lúng ta lúng túng nói: “Là ta... lỡ lời.” Nói xong liền bối rối đứng dậy từ trên ghế, lấy cớ muốn đi tuần tra doanh trại liền đi hướng ra ngoài lều.

A Mạch đột nhiên gọi anh ta lại: “Đại ca!”

Bước chân Đường Thiệu Nghĩa khựng lại, dừng ở trước cửa lều, lại không quay lại, im lặng một lát, hỏi: “Chuyện gì?”

A Mạch do dự một chút, đang muốn mở miệng lại nghe được Trương Sĩ Cường từ ngoài bấm vào: “Nguyên soái, Trương tướng quân cũng Bạch tướng quân đều đã đến.”

A Mạch liền đem những lời ra đến bên miệng thu trở về, Đường Thiệu Nghĩa cũng quay người lại, đi vào trong trướng ngồi xuống. A Mạch liếc mắt nhìn Đường Thiệu Nghĩa một cái, hướng về phía bên ngoài hô lên: “Cho gọi vào đi.”

Trương Sĩ Cường vén rèm lên, Trương Sinh cùng Hắc Diện từ bên ngoài tiến vào, sau khi chào hỏi A Mạch cùng Đường Thiệu Nghĩa xong, Hắc Diện dứt khoát không khách khí lấy cái ghế ngồi xuống, Trương Sinh cũng lui một bước về phía sau ngồi dưới Đường Thiệu Nghĩa.

A Mạch lại sai người đi mới Từ Tĩnh tới đây, sau đó hỏi Hắc Diện: “Đều bố trí ổn thỏa chứ?”

Hắc Diện gật đầu nói: “Chỗ lão Mạc đã giả vờ thất bại dẫn Phó Duyệt đi về phía Nam, binh lính mới doanh hỏa súng cùng doanh hỏa pháo đều đã đến nơi, chỉ còn chờ Chu Chí Nhẫn đến đây.”

A Mạch hài lòng gật gật đầu.

Chỉ chốc lát sau, Từ Tĩnh cũng tới, thấy mấy viên tướng quân Giang Bắc sắp sửa tham gia quyết chiến ở Lăng Hòa đều tề tụ, không thể không vuốt chòm râu dề cười một cái, nói giỡn: “Thời khắc chư vị lưu danh sử sách đã tới rồi.”

Nhưng A Mạch lại nghĩ nhiều hơn một chút, trầm ngâm nói: “Chỉ sợ Chu Chí Nhẫn quá cáo già, không chịu cùng chúng ta quyết chiến ở chỗ này.”

A Mạch lo lắng không phải hoàn toàn không có đạo lý, quân Giang Bắc của nàng mặc dù đã thu hút mấy lộ đại quân của Chu Chí Nhẫn đến tận đây, nhưng mà Chu Chí Nhẫn không giống với Thôi Diễn lỗ mãng bộc trực, cũng không giống Thường Ngọc Thanh chính trực hiếu chiến như vậy, sợ là có khả năng phòng thủ mà không chiến đấu! Sách lược vẹn toàn chính là làm cách nào để Chu Chí Nhẫn không thể không chiến!

A Mạch lo lắng hai ngày, vẫn không nghĩ ra cách nào, liền không nghĩ nữa.

Cuối tháng chín, đột nhiên toàn bộ doanh thủy quân Phụ Bình của Nam Hạ bắt đầu lên đường, tiến về hướng Thái Hưng. Ngay sau đó, hơn mười vạn đại quân Nam Hạ đáng ra nên còn dẹp loạn ở Lĩnh Nam đột nhiên xuất hiện ở bờ Nam sông Uyển, lấy khí thế sét đánh không kịp bưng tai vượt sông lên phía bắc, một đường vây khốn Thái Hưng, một đường khác lại lập tức vòng qua Thái Hưng, tiến sát Dự Châu.

Tin tức rơi vào trong tay quân Giang Bắc, đám người A Mạch cùng Từ Tĩnh sau khi khiếp sợ liền vui mừng. Đại bộ phận binh lực của Trần Khởi đều ném vào trên chiến trường hai châu Thanh Ký, đại doanh tổng hành dinh Chính Nam đúng thời điểm trống rỗng, như vậy, Chu Chí Nhẫn không có thời gian đông dãi cũng quân Giang Bắc, chỉ có thể lựa chọn nhanh chóng quyết chiến cùng với nó.

Quả nhiên, mấy lộ đại quân của Chu Chí Nhẫn nhanh chóng khép lại, muốn đem quân Giang Bắc vây ở Lăng Hòa. A Mạch không cho hấn thời gian nữa, không đợi địa quân Chu Chí Nhẫn vây kín liền khai chiến cùng với nó, quyết chiến tại Lăng Hòa cuối cùng cũng mở màn.

Chương thứ sáu quyết chiến phản công nghịch chuyển. (chả hiểu đoạn này lắm)

Đây là một trận chiến nhất định sẽ được ghi vào trong sử sách, không chỉ có bởi vì sau cùng quân Giang Bắc giành được kết quả chiến đấu huy hoàng, mà càng bởi vì ở trong trận chiến này, hỏa pháo doanh cùng hỏa súng doanh của quân Giang Bắc lần đầu tiên xuất hiện trước mặt thế nhân. Đối với quân Bắc Mạc mới

chỉ thấy qua hỏa súng mà nói, hỏa khí kiểu mới trong tay quân Giang Bắc kia trở thành ác mộng cả đời bọn chúng.

Mùng hai tháng mười, thống lĩnh tân quân quân Giang Bắc Hắc Diện đem hỏa pháo doanh cùng hỏa súng doanh tiến đến hướng đại quân Bắc Mạc, thống lĩnh kỵ binh Trương Sinh dẫn kỵ binh ở phía sau tới phối hợp, nguyên soái A Mạch tự mình dẫn bộ binh chủ lực quân Giang Bắc theo sau.

Mùng ba tháng mười, một vạn người tân quân Giang Bắc dàn trận, Đường Thiệu Nghĩa đem hai ngàn kỵ binh tinh nhuệ chia ra hai bên yểm hộ. Đại quân Chu Chí Nhẫn hơn sáu vạn người ở đối diện vòng dàn trận tầm mười dặm.

Cánh quân bên trái quân Giang Bắc đã bị kỵ binh Bắc Mạc đánh vào trước tiên, quân Giang Bắc đã chiến khai hỏa hỏa pháo, cùng với tiếng ùng ùng ùng ùng tai nhức óc, một đám đạn pháo nổ tung ở trong đám binh lính đông đúc, quân Bắc Mạc còn chưa bao giờ thấy qua hỏa khí uy lực lớn như thế, giữa trận chiến nhất thời kinh hoàng địa loạn bao trùm. Nhưng mà thiết kỵ Bắc Mạc dù sao cũng đã được huấn luyện nghiêm chỉnh, sau khi trải qua lúc ban đầu rối loạn liền nhanh chóng tập hợp chỉnh đốn lại lần nữa, vọt tới phía quân Giang Bắc.

Hỏa súng doanh quân Giang Bắc nhanh chóng áp sát trận tiền, căn cứ theo huấn luyện hàng ngày chia làm ba nhóm, nhóm thứ nhất áp dụng tư thế quỳ một gối xuống, nhóm thứ hai đứng thẳng, nhóm thứ ba di chuyển một chút, từ khe hở của binh lính nhóm thứ hai đưa hỏa súng ra. Quan chỉ huy vung cờ lệnh lên ra lệnh một tiếng, vạn súng đều bắn ra.

Bộ binh phía sau kỵ binh Bắc Mạc vẫn còn bị hỏa súng quân Giang Bắc giày vò, kỵ binh Bắc Mạc cố gắng vọt tới trước phá hủy hỏa pháo bị một trận hỏa súng dày đặc bắn một lượt đến mê muội, quân Bắc Mạc xông tới trước đều ào ào ngã xuống ngựa.

Hỏa súng này không phải chưa từng gặp qua, nhưng mà chưa thấy “hỏa súng” có thể bắn ra uy lực lớn như thế.

Sau một lượt bắn, hỏa súng doanh quân Giang Bắc lập tức rút về hai cánh trận địa trong quân, kỵ binh Trương Sinh vẫn nấp sau trận địa phát động đánh vào đại quân Bắc Mạc, tiếp sau, đó là bộ binh tay cầm trường mâu...

Năm Thịnh Nguyên thứ năm, cuộc chiến ở Thanh Châu Thường Ngọc Thanh từng ném qua thất bại trận xe tên, lần này Chu Chí Nhẫn cũng đặc biệt suy nghĩ kế sách đối phó, thật không nghĩ đến không thấy xe tên, quân Giang Bắc lại dùng đến hỏa súng cùng hỏa pháo giống như thần khí. Chu Chí Nhẫn thua rất thê thảm, cũng rất oan uổng. Sau chiến tranh tổng kết lại một câu: “Khoa học kỹ thuật quả nhiên hại chết người a!”

Sau khi quyết chiến ở Lăng Hòa, quân Giang Bắc nhanh chóng quay trở lại tấn công, nghênh đón mấy lộ đại quân còn lại của Bắc Mạc mới đi ra từ núi Thái Hành. Đây là quân Bắc Mạc sau khi Chu Chí Nhẫn xuất binh ở Ký Châu chia vào trong núi, bao vây chặn đánh A Mạch gần hai tháng, đã bị A Mạch làm cho sức cùng lực kiệt, sức chiến đấu giảm bớt rất nhiều, lại bị quân Giang Bắc đánh phủ đầu như vậy, rất nhanh liền chạy tán loạn.

Quân Giang Bắc lại không dừng lại như vậy, cuối tháng mười, Đường Thiệu Nghĩa dẫn kỵ binh quay lại qua Yến Thứ Sơn, sao đó vòng qua hướng Thanh Châu. Đồng thời, A Mạch dẫn quân chủ lực Giang Bắc nhanh chóng về phía nam, hợp binh cùng Mạch Hải đánh tan năm vạn đại quân của Phó Duyệt sau đó không kịp nghỉ ngơi chỉnh đốn liền lại mang binh tiến về phía tây.

Đồng thời, kỵ binh bên trong thành Thanh Châu phá vòng vây mà ra, liều chết mở ra sườn đông khe núi Phi Long, ở dưới sự tấn công mãnh liệt của quân Bắc Mạc giữ vững cửa khe núi ba ngày, đợi đến khi quân Giang Bắc đi qua khe núi Phi Long. Quân phòng thủ trong Thanh Châu cũng tiện thể giết ra, cùng chủ lực quân Giang Bắc trong ngoài phối hợp, đem đại quân Bắc Mạc vây thành đánh lui.

Chủ tướng Bắc Mạc Khương Thành Dực thấy không thể cứu vãn, không đợi được tàn quân Chu Chí Nhẫn từ trong núi Thái Hành chạy ra liền một mình dẫn quân rút về hướng Vũ An phía tây bắc, nửa đường lại bị Đường Thiệu Nghĩa đánh úp vào doanh trại, tổn thất vô cùng nghiêm trọng.

Đến đây, quyết chiến Thanh Ký lấy sức quân Giang Bắc xoay càn khôn chuyển bại thành thắng chấm dứt. Đại tướng quân Chu Chí Nhẫn, Tuyên Uy tướng quân Phó Duyệt cùng chết trận trên sa trường, tướng quân tiên phong Thôi Diễn trọng thương, được thuộc hạ công chạy qua Yên Thứ Sơn, mang thắng về bên trong Bắc Mạc.

149. Chương 149

Chương 149

Sau chiến tranh, quân Giang Bắc không kịp nghỉ ngơi, nhanh chóng xuất binh xuống Tây Bắc, đi qua Vũ An trực tiếp tấn công hướng bắc trấn điểm quan trọng Tân Dã. Dưới sự giúp đỡ của hỏa pháo, tướng thành Tân Dã nhanh chóng bị quân Giang Bắc công phá, tướng thủ thành Tân Dã bên Bắc Mạc dẫn quân bỏ thành trốn về phía bắc. A Mạch đóng quân tại Tân Dã, mũi kiếm nhắm thẳng vào cửa khẩu Tĩnh Dương.

Cùng lúc đó, Giang Hùng chỉ huy đại quân Nam Hạ qua phía bắc thu được kết quả đáng mừng. Sát tướng Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh dẫn binh ngăn cản đại quân Giang Hùng ở Dự Nam, nhưng mà khổ nỗi binh lực trong tay không đủ, nhất thời không thể ngăn đại quân Nam Hạ. Giang Hùng liền nhân cơ hội chia binh ra mấy đường, đem mấy thành trấn phía Tây Bắc Thái Hưng đều tấn công hết, dựa vào thành để chống đỡ kỵ binh của Thường Ngọc Thanh. Lần này quân Nam Hạ chiếm được một chữ “Kỳ” (*), lợi dụng lúc Trần Khởi xuất binh đến Thanh Ký, vùng trung bộ hết sức trống rỗng, bắt ngờ cho Trần Khởi mấy đạo, cuối cùng chiếm được không ít lợi thế.

(*): Chữ “Kỳ” () là ngạc nhiên, bất ngờ ^^

Trong vòng không đầy nửa năm, tình hình chiến sự cả Giang Bắc đã phát sinh biến đổi nghiêng trời lệch đất, A Mạch cùng Giang Hùng một bắc một nam, một đông một tây phối hợp chặt chẽ với nhau, nhưng đối với đại quân của Trần Khởi đã tạo thành xu thế đánh từ hai mặt. Trần Khởi liên tiếp bị thiệt hại nghiêm trọng, binh tướng vội vàng gắng sức trở về đồng bằng Giang Trung, muốn mượn địa hình đồng bằng phát huy ưu thế của kỵ binh, bóp chặt thể tấn công của A Mạch cùng Giang Hùng.

Nam Hạ Sơ Bình đầu năm thứ ba, nguyên soái Mạch Tuệ quân Giang Bắc tuyên thệ nguyện trung thành với hoàng đế Nam Hạ Tề Hoán, quân Giang Bắc đổi màu cờ, gộp vào quân Nam Hạ. Người đời đều biết bởi vì năm Thịnh Nguyên thứ tư A Mạch bắt mặn với triều đình nghị hòa cùng Bắc Mạc, lúc đó mang theo quân Giang Bắc dựng cờ làm phản ra khỏi Thái Hưng, đi thẳng hướng đông ngụ ở hai châu Thanh, Ký, hiện giờ trong triều đình Nam Hạ đổi hoàng đế chính là Thương Dịch Chi từng là Nguyên soái quân Giang Bắc, cho nên quân Giang Bắc đổi màu cờ là hợp lẽ Rời sự tình, ngược lại cũng không khiến cho nhiều người kinh ngạc.

Trong tháng ba, phong thưởng từ trong triều đối với chư tướng quân Giang Bắc tới Tân Dã, như vậy đối với chiến công của mọi người ca ngợi nhiều hơn, ban thưởng rất hậu, nhất là đối với Đường Thiệu Nghĩa, chẳng những khôi phục chức quan cho anh ta, lại trực tiếp phong hầu, nhưng không ngờ Đường Thiệu Nghĩa ngay cả thánh chỉ cũng không tiếp.

A Mạch trấn an khâm sai, lập tức xoay người đi tìm Đường Thiệu Nghĩa, còn chưa mở miệng, Đường Thiệu Nghĩa đã lạnh nhạt nói: “Trước kia ta đã từng nói chỉ cùng người chống lại Thát tử, Tề Hoán cấp cho chức quan ta sẽ không làm. Nếu người bằng lòng, ta liền tiếp tục ở lại trong quân cho đến khi đuổi Trần Khởi ra khỏi Tĩnh Dương; Nếu người sợ Rì ta mà dắc tội với Tề Hoán, ta mang theo người ngựa của Thanh Phong Trại đi là được.”

Đường Thiệu Nghĩa đã nói đến nước này, A Mạch không dám nói gì nữa, chỉ tự nói giễu: “Tuy A Mạch chỉ nghĩ đến thắng quan phát tài phong hầu ban tước phong thê ấm tử (*), nhưng không đến nỗi là kẻ tiểu nhân qua cầu rút ván, ở lại hay không đại ca cứ tự nhiên.” Nói xong không đợi anh ta nói, xoay người đi ra ngoài.

(*): Phong thê âm tử là công thần thời phong kiến, vợ được ban tước hiệu, con được tập âm làm quan

Đường Thiệu Nghĩa nghe ra ý mỉa mai trong lời nói của A Mạch, tâm tình nhất thời vô cùng phức tạp, rõ ràng hẳn yêu A Mạch vô cùng, vì nàng có thể ngay cả tính mạng cũng không cần, nhưng mà vì sao hôm nay lại nói những câu làm nàng mất hứng, lại làm ra chuyện để nàng khó xử? Đường Thiệu Nghĩa có chút chán nản ngồi sụp xuống ghế, trong lòng đột nhiên phiền muộn, chỉ cảm giác mình đường đường là một bậc trượng phu, lòng dạ lại cũng hẹp hòi như vậy! Chẳng qua A Mạch chỉ che dấu thân phận nữ tử của mình, đang thời loạn thế, giấu giếm thân phận không phải là chuyện cực kỳ bình thường sao? Bản thân mình lại dựa vào cái gì mà tức giận với nàng, cũng bởi vì mình thích nàng sao? Nhưng chuyện này thì có liên quan gì tới nàng?

Lại nói A Mạch, về mặt lúc ở trước mặt Đường Thiệu Nghĩa rõ ràng là không thêm để ý chút nào, nhưng mà chỉ vừa mới rời khỏi chỗ Đường Thiệu Nghĩa ý cười trên mặt liền biến mất, dưới chân sải từng bước dài nhanh chóng đi tới nơi ở của chính mình, trong lòng cũng nín thở thật lâu, đợi khi vào trong nhà sắc mặt đã vô cùng u ám.

Từ Tĩnh đang chờ nàng ở trong phòng, thấy nàng tiến vào vẻ mặt như thể liền đoán được nói chuyện với Đường Thiệu Nghĩa chắc hẳn không suôn sẻ, tức thì cười hỏi: “Đàm phán cùng Đường Thiệu Nghĩa không thành sao?”

“Đồ đầu lừa cổ chấp!” A Mạch tức giận nói: “Anh ta muốn giở trò liêm khiết Rối Tề Hoán! Thật là muốn chọc ta tức chết!”

Trong cơn tức giận A Mạch thậm chí kêu tên tục của đương kim hoàng đế Nam Hạ, phản ứng của nàng như vậy làm cho Từ Tĩnh có chút giật mình. Từ sau khi bình tiến vào Thanh Châu, tâm cơ A Mạch càng ngày càng sâu, đã hỉ lộ không lộ ra, rất ít nổi giận như hôm nay. Từ Tĩnh giật mình, cười khuyên A Mạch: “Tình tình cậu ta chính là như vậy, người cũng không phải quen biết ngày đầu tiên.”

Nhưng A Mạch lại tức giận: “Ta biết tính tình của anh ta, cũng chịu đựng được tính tình này của anh ta, vấn đề là Tề Hoán có thể khoan dung với anh ta như thế không? Ta cũng không hiểu, tốt xấu gì Tề Hoán đối với anh ta cũng có ơn tri ngộ, hiện giờ vì sao anh ta lại cứ ôm cái lý do đó chết cũng không tha? Nếu không phải sợ người khác nói ta qua cầu rút ván, ta còn thật sự muốn đuổi anh ta về Thanh Phong Trại, vừa vặn cưới Túc Vinh Nương kia, làm Đại Vương xứ núi đi!”

Từ Tĩnh nghe xong cũng thu lại nét cười trên mặt, nghiêm mặt nói: “A Mạch, Đường Thiệu Nghĩa tự có niềm tin của cậu ta, tuy rằng ta cũng không ủng hộ, nhưng cũng vô cùng khâm phục sự kiên trì như vậy, bởi vì chúng ta vĩnh viễn cùng không cách nào giống như anh ta.”

Sau khi A Mạch im lặng một lúc lâu, thấp giọng nói: “Làm sao ta không biết, chỉ là anh ta cứ hành sự như vậy, sợ là sớm muộn gì cũng chịu thiệt thòi.”

Từ Tĩnh vuốt vuốt cằm râu, nói: “A Mạch, bảo Đường Thiệu Nghĩa đi đi thôi.”

A Mạch nghe vậy ngẩn ra, ngẩng đầu nhìn Từ Tĩnh. Từ Tĩnh nhìn thẳng vào A Mạch, nghiêm túc nói: “Cậu ta không chịu quy thuận Tề Hoán, làm sao Tề Hoán có thể giữ cậu ta ở lại trong quân! Thay vì sau khi chờ Tề Hoán động thủ, không bằng tự ngươi đem Đường Thiệu Nghĩa đuổi ra khỏi quân đội trước cho tốt, một là tránh cho Tề Hoán cùng ngươi tâm sinh khoảng cách, hai là có thể giữ được một mạng của Đường Thiệu Nghĩa.”

Một lúc lâu sau A Mạch vẫn không nói tiếng nào, Từ Tĩnh liền thở dài, đành nói thêm: “Nếu ngươi không thể mở miệng, để ta đi nói, chẳng qua để cho người khác mắng chúng ta một câu qua cầu rút ván thôi.”

“Không!” A Mạch đột nhiên kêu lên, ngừng một nhịp mới tiếp tục nói: “Tiên sinh, trước tiên ngươi để ta suy nghĩ một chút đi.”

Từ Tĩnh khẽ lắc đầu, không nhin được thở dài đi ra.

Có lẽ Đường Thiệu Nghĩa cũng hiểu rõ trong lòng A Mạch khó lựa chọn cả hai đường, không đợi A Mạch đưa ra quyết định ở đây, hẳn liền đột nhiên dẫn mấy ngàn nhân mã Thanh Phong Trại ra khỏi Tân Dã, thậm chí cũng không gặp mặt A Mạch, chỉ để lại phong thư cho A Mạch. A Mạch xem thư xong, lại tức

giận đến bật cười, cười khan ha ha hai tiếng, hô lên: “Hay ột Đường Thiệu Nghĩa, sao ta lại không phát hiện ra người lại khéo hiểu lòng người như thế!”

Từ Tĩnh vô cùng kinh ngạc, ngạc nhiên hỏi: “Sao lại thế này?”

A Mạch không đưa thư cho Từ Tĩnh, chỉ dùng hai tay vò nát tờ giấy viết thư, lạnh giọng nói: “Anh ta nói vị trí ở Lâm Đồng rất then chốt, có Lâm Đồng sẽ đoạt được Tĩnh Dương, viện binh thất tử liền không dám xuôi xuống phía nam vào trong cửa khẩu cứu viện, Trần Khởi trở thành cá nằm trong chậu.”

Từ Tĩnh nghe xong cũng chậm rãi gật đầu, Lâm Đồng ở phía bắc Tân Dã, nằm ở bờ bắc sông Tử Nha, năm đó khi Trần Khởi xuống phía nam, sau đó đại quân Chu Chí Nhẫn vượt qua đầu mút phía đông của Yên Thứ Sơn, trong đêm vượt qua sông Tử Nha xuống Lâm Đồng, đến đó tấn công được Tân Dã. Bởi vậy nếu có Lâm Đồng trong tay, quân Giang Bắc cũng có thể bắt chước làm theo, từ Lâm Đồng theo đường Yên Thứ Sơn sẽ tiến nhanh vào vùng nội địa Bắc Mạc, cắt đứt đường lui của viện binh Bắc Mạc.

“Không ngờ rằng cậu ta nhìn cũng thật chuẩn.” Từ Tĩnh nói.

A Mạch há miệng thở dốc, nhưng không thể nói những lời phản bác, trên thư Đường Thiệu Nghĩa ngoại trừ những dòng này còn có lời khác, chẳng qua hai câu kia nặng lại không thể nói với Từ Tĩnh được.

Anh ta nói: “Người phải ra chiến trường, ta đi tới thay người; người muốn tấn công thành trì, ta đi đoạt thay người.”

Lúc đầu A Mạch rõ ràng vô cùng tức giận, nhưng mà chẳng biết tại sao ngực lại đột nhiên có chút bị đè nén, như là có một hơi thở bị đè ở trong ngực, hận không thể khóc lớn vài tiếng trút hết ra một phen cho phải.

“Làm sao vậy?” Từ Tĩnh thấy một lúc lâu sau A Mạch vẫn không nói lời nào, không nhận được hỏi.

A Mạch phục hồi lại tinh thần, miễn cưỡng cười một cái, đánh lạc đề lên tiếng: “Tiên sinh, người nói chúng ta nên đoạt Tĩnh Dương như thế nào?”

Đoạt được Tĩnh Dương, chẳng khác nào đóng lại cửa tử của phía bắc Nam Hạ, hơn mười vạn đại quân trong tay Trần Khởi như cá trong chậu. Tục ngữ nói rất đúng: “Nuôi ba ba trong lọ, càng nuôi càng nhỏ! Quân Nam Hạ thậm chí không cần làm động tác gì, quân Bắc Mạc cũng sẽ càng ngày càng ít.”

“Muốn đoạt Tĩnh Dương, tất nhiên trước hết phải nắm được Tiểu Trại dưới Kỳ Nam, cắt đứt liên hệ giữa Dự Châu cùng Tĩnh Dương!” Từ Tĩnh chỉ một điểm trên bản đồ từ tốn nói.

Tiểu Trại? Chỗ này ngược lại A Mạch nhớ rất rõ, chỗ này cách Dã Lang Câu hơn vài chục dặm về phía bắc, năm Thịnh Nguyên thứ hai thì Trần Khởi bắt đầu nhổ trại ở Tiểu Trại này hướng về Dã Lang Câu, sau đó rơi vào bên trong phục kích của liên quân Thanh Dự. A Mạch khẽ gật đầu, cùng Từ Tĩnh bàn bạc cẩn thận.

Đầu tháng tư, trước tiên Trương Sinh dẫn quân kỵ binh đánh lên trấn nhỏ Tiểu Trại phía nam Tĩnh Dương, cắt đứt liên lạc giữa Dự Châu cùng Tĩnh Dương. Trong tháng, đại quân quân Giang Bắc rời Tân Dã, tấn công về Tĩnh Dương. Cùng lúc đó, vì phối hợp tác chiến với quân Giang Bắc, Giang Hùng bỏ Thái Hưng không để ý đến, chủ lực tấn công Mậu Thành, Lương Châu, đem đường rút phía tây của quân Bắc Mạc phá hỏng.

Bởi vì cuộc chiến Thanh Ký mà Bắc Mạc hao tổn binh lực quá lớn, binh lực trong tay Trần Khởi như trứng chọi đá, chỉ có thể phái kỵ binh dọc đường tập kích quấy rối quân Giang Bắc, làm chậm tốc độ hành quân, đồng thời, ở bên trong Bắc Mạc điều động binh mã, xuôi về phía nam cứu viện Tĩnh Dương.

Tháng năm, bên Bắc Mạc Thường Ngọc Thanh dẫn theo một đội kỵ binh đột nhiên xuất hiện ở phía sau quân Giang Bắc, muốn một lần nữa đoạt lại trọng điểm Tân Dã phía bắc. Phó soái quân Giang Bắc Mạc Hải đóng ở Tân Dã lấy hỏa pháo giữ thành, Thường Ngọc Thanh tấn công mạnh ba ngày không được, quả quyết vòng qua Tân Dã, đánh về Lâm Đồng, thế phải đã thông đường giao thông từ trong Bắc Mạc.

Binh lính ở Lâm Đồng chỉ có ba nghìn, cũng đều là “phỉ binh” Đường Thiệu Nghĩa dẫn dắt Thanh Phong Trại, sắp sửa đối mặt với Hai vạn tinh binh tinh nhuệ nhất Bắc Mạc. Lâm Đồng nguy hiểm!

Mặc dù Đường Thiệu Nghĩa có chút giận dữ dẫn binh bỏ tới Lâm Đồng, nhưng mà tới giờ phút này cũng biết có tức giận cũng không thể đánh cuộc, một mặt tổ chức nhân mã giữ thành, một mặt phái ngựa phi hướng quân Giang Bắc báo nguy xin cứu viện.

Khi công văn báo nguy của Lâm Đồng rơi vào trong tay A Mạch thì quân chủ lực Giang Bắc đang tấn công ở Tĩnh Dương. Tĩnh Dương là cửa bắc của Giang Bắc, xưa nay vốn là cửa khẩu quan trọng, thành cao hào sâu, tuy tùy quân Giang Bắc mang theo hỏa pháo, nhưng mà phần lớn vì để tiện lợi nên mang theo pháo dã chiến, đường kính lại nhỏ, uy lực cũng nhỏ đi rất nhiều, nhất thời vẫn chưa thể tấn công mở cửa nam của Tĩnh Dương.

Từ Tĩnh nhìn quân báo, không khỏi ngạc nhiên, cả kinh nói: “Sao đột nhiên Thường Ngọc Thanh lại tới Lâm Đồng?”

Mặt A Mạch trầm như nước, đáp: “Xem tình hình đã đoán được được hành động của chúng ta, lên tới trước.”

A Mạch cân nhắc một chút, phân phó thân vệ trong trướng: “Tuyên lệnh cho Trương Sinh mang binh rút khỏi Tiểu Trại, nhanh chóng tới cứu viện Lâm Đồng!”

“Khoan đã!” Đột nhiên Từ Tĩnh quát thân vệ đang nhận lệnh rời đi, quay đầu nhìn A Mạch, trầm giọng nói: “Trương Sinh không thể đi! Mất Tiểu Trại, quân ta sẽ bị nguy hiểm trước sau đều có địch, cho nên, Tĩnh Dương một ngày chưa bị hạ, Tiểu Trại một ngày không thể mất!”

Ánh mắt A Mạch sắc bén, nhìn Từ Tĩnh im lặng không nói. Từ Tĩnh phất phất tay ý bảo tất cả tướng lĩnh, thân vệ trong trướng lui ra, lúc này mới khuyên A Mạch: “Ta biết tình cảm của người cùng Đường Thiệu Nghĩa không tầm thường, nhưng lúc này nhất định không thể vì tư tình mà phá hỏng đại sự, người đâu có biết Thường Ngọc Thanh tấn công Lâm Đồng có phải là kế diệu hồ ly hơn của Trần Khởi hay không? quân Giang Bắc chúng ta vất vả nhiều năm như vậy, tất cả thành bại đều ở lần này, làm sao người có thể hành động theo cảm tính!”

Giọng nói của A Mạch lạnh lùng: “Hôm nay Tĩnh Dương không phá được, ta rút binh ngày khác tiếp tục tấn công cũng được, nhưng mà không cứu Lâm Đồng, Đường Thiệu Nghĩa cũng ba nghìn binh sĩ Thanh Phong Trại chỉ có thể chết!”

Từ Tĩnh nghe xong giọng nói cũng nặng hơn, quát: “A Mạch! Trên chiến trường tình thế thay đổi trong nháy mắt, người coi có tấn công Tĩnh Dương hay không là trò đùa? Đường Thiệu Nghĩa chết thì sao? Trong quân Giang Bắc cậu ta không phải là người đầu tiên, cũng không phải là người cuối cùng! Có phải mạng của cậu ta nặng hơn tính mạng của người khác?”

A Mạch cao giọng nói: “Thế nhưng mà anh ta lại vì ta mới đi giữ Lâm Đồng!”

Từ Tĩnh cả giận nói: “Nhưng mà quân Giang Bắc không phải vì người mới đến Tĩnh Dương này! Người bởi vì tư tình mà làm hỏng quốc sự, người đặt dân chúng trong thiên hạ ở đâu! Người có thể không thẹn với những tướng sĩ cùng người vào sinh ra tử! Người có thể không thẹn với phụ thân người!”

Tiếng quát này giống như sấm nổ trên đỉnh đầu A Mạch, chém cho thân hình A Mạch đều mơ hồ lắc lư. A Mạch từ từ nhắm hai mắt lại: Một bên là hàng ngàn hàng vạn tướng sĩ quân Giang Bắc và dân chúng Giang Bắc, một bên là Đường Thiệu Nghĩa trước sau vẫn không rời bỏ mình; đại nghĩa nước nhà, tư tình cá nhân. Tấn công Tĩnh Dương bỏ Lâm Đồng, trên đời này còn có thể tìm ra cái loại người đối với người của mình như vậy? Bỏ Tĩnh Dương cứu Lâm Đồng, lại có thể ăn nói như thế nào với các tướng sĩ đã tử trận ở dưới thành Tĩnh Dương này?

Từ Tĩnh thở dài một tiếng, từ tốn khuyên nhủ: “Lâm Đồng đã mất, còn có Tân Dã giữ nơi này, đại quân Bắc Mạc tiến vào cũng không dễ dàng, có thể không nắm được Tĩnh Dương. Một khi viện quân từ trong Bắc Mạc đuổi tới, muốn Trần Khởi hoàn lại cơn tức này, tiếp tục muốn trừ bỏ hẳn lại khó khăn! Lại nói, Đường Thiệu Nghĩa là tướng lâu năm, người Thanh Phong Trại mặc dù không phải chính quy của quân Giang Bắc, nhưng mà mỗi người đều xuất thân từ tội phạm, còn dũng mãnh hơn binh sĩ trong quân đến vài phần. Thế của Thường Ngọc Thanh tuy mãnh liệt, nhưng mà binh lực trong tay tất nhiên có hạn, hậu lực cũng không đủ, Đường Thiệu Nghĩa chưa chắc không thể chịu được trong mười ngày đến nửa tháng.”

A Mạch dùng sức mấp máy môi, lúc này mới khó khăn nói: “Kêu Mạch Hải trước tiên từ Tân Dã xuất binh cứu Lâm Đồng, đợi sau khi nắm được Tĩnh Dương sẽ gấp rút cứu viện Lâm Đồng.”

Từ Tĩnh nghe xong liền khẽ thở phào, lại thấy sắc mặt A Mạch không sáng sủa, muốn mở miệng khuyên vài câu nữa, còn chưa kịp mở miệng, chợt nghe A Mạch thản nhiên nói: “Tiên sinh, ta cảm thấy rất mệt, muốn tự mình nghỉ một lát.”

150. Chương 150

Chương 150

Từ Tĩnh im lặng nhìn A Mạch, thở dài một tiếng, xoay người ra khỏi lều. Ông ta vốn định chờ cho cảm xúc của A Mạch bình tĩnh lại một chút sẽ khuyên nhủ thêm, ai ngờ đến nửa đêm, lại biết được tin A Mạch muốn tự mình dẫn quân tinh nhuệ thừa dịp nửa đêm tấn công thành. Từ Tĩnh vội chạy tới, đã thấy toàn thân A Mạch mặc giáp trụ chỉnh tề, đang bàn giao nhiệm vụ riêng cho từng chư tướng.

A Mạch nghe thấy tiếng động, giương mắt lên liếc Từ Tĩnh một cái, rồi quay đầu lại bàn giao với Hắc Diện: “Đem tất cả hỏa pháo đều điều đến phía đông thành, thu hút sự chú ý của thất tử, những khí giới để công thành khác lên vận chuyển đến phía tây thành.”

Từ Tĩnh tiến tới hỏi A Mạch: “Người muốn lợi dụng đêm khuya để công thành?”

Khuôn mặt A Mạch lạnh lùng, gật gật đầu: “Không sai, chiếm lĩnh Tĩnh Dương sớm một ngày, cũng là đưa quân cứu viện tới Lâm Đồng sớm một ngày.” Nói xong liền im lặng nhìn Từ Tĩnh, chờ phản ứng của ông ta. Từ Tĩnh cũng cười cười, nói: “Hỏa pháo đều đặt tại cửa thành phía nam, thì cứ nhắm đánh vào cửa nam...” Cười giống như tên trộm, thấp giọng nói: “Liền đánh trong mấy buổi tối, có thể tiến vào Tĩnh Dương!”

Hai mắt A Mạch tỏa sáng, đã hiểu rõ ý tứ trong lời nói của Từ Tĩnh. Quân Giang Bắc đã nhiều ngày tấn công mãnh liệt vào cửa nam thành, hôm nay ban đêm A Mạch muốn đánh lên cửa thành phía Tây, cho nên mới điều động hỏa pháo đến mặt phía đông, muốn thu hút được binh lực quân Bắc Mạc coi giữ trong thành, chỉ có điều chiêu này lại hơi làm người khác dễ nhận ra, sợ sẽ làm quân coi giữ sinh nghi.

Lúc này nghe thấy Từ Tĩnh nói như vậy, khóe miệng A Mạch không nhịn được cong lên, đây là từ sau khi nàng nhận được tin báo nguy của Lâm Đồng xong, trên mặt lần đầu tiên lộ ra vẻ tươi cười. A Mạch hướng về phía Từ Tĩnh trịnh trọng vái, tạ ơn nói: “Đa tạ tiên sinh đã chỉ bảo cho ta!”

Đêm ngày mười chín tháng năm, quân Giang Bắc bắt đầu đánh lên ban đêm đối với thành Tĩnh Dương, toàn quân tập trung lực lượng tấn công mạnh vào cửa nam thành. Tướng trấn thủ thành Tĩnh Dương không phải ai khác chính là lão tướng Tiêu Thận năm ấy từng quỳ gối trước cửa khẩu khuyên can tiểu hoàng đế Bắc Mạc thân chinh tới Nam Hạ, nghe nói quân Giang Bắc đột nhiên đánh lên ban đêm, không nói nhiều lời liền dẫn binh lên tường thành. Đợi đánh tới quá nửa đêm, cửa thành phía tây đột nhiên báo nguy: “Quân Giang Bắc đột nhiên đánh lên cửa thành phía Tây.”

Phải nói là lão tướng giàu kinh nghiệm, quân Giang Bắc đột nhiên chơi chiêu thức ấy, nhưng mà Tiêu Thận vẫn không lúng túng, điều binh đâu vào đấy tiếp ứng cửa thành phía Tây. Hai bên giao chiến kịch liệt đến hừng đông, cửa thành phía tây của Tĩnh Dương phòng thủ kiên cố như trước, quân Giang Bắc chỉ có thể tốn công vô ích. Tiêu Thận tỉnh ra nhìn lại, mới phát hiện được tuy cửa thành phía nam hò hét vang trời, nhưng lại phô trương thanh thế nhiều hơn, mục tiêu thật sự của quân Giang Bắc là cửa Tây.

Đêm ngày thứ hai, quân Giang Bắc lại đánh lên ban đêm, hỏa pháo vẫn như cũ dồn sức đánh một điểm, chẳng qua lần này Tiêu Thận lão tướng quân đã nghĩ đến, tuy rằng mang binh canh giữ ở cửa nam, chỗ cửa tây cũng không dám nơi lỏng. Không ngờ đánh tới quá nửa đêm, cửa thành phía đông lại báo tin gấp. Tiêu Thận tức giận đến mức giậm mạnh chân xuống, nhanh chóng phái binh đi trợ giúp cửa Đông.

Hai bên đánh tới hừng đông, cửa đông thành mặc dù cũng không bị quân Giang Bắc công phá, Tiêu lão tướng quân lại đưa tay lên lau mồ hôi lạnh trên trán, thâm mắng tên Mạch Tuệ này thật không chân chính.

Đêm ngày thứ ba, quân Giang Bắc thấp đèn lồng ở bên ngoài – y như cũ, lại bắt đầu nã pháo tấn công thành ở cửa Nam, Tiêu Thận trong chốc lát chủ ý không vững, tối nay nên chạy qua đông hay chạy qua tây đây? Kết quả là đến canh ba, chính cửa thành phía Đông lại cấp báo.

Cứ liên tiếp đánh lén vài đêm như vậy, Tiêu Thận liền mơ hồ tìm được quy luật tấn công thành của quân Giang Bắc. Vì thế đợi đến hai bốn tháng năm này, Tiêu Thận liền âm thầm bố trí canh phòng binh tướng ở trọng điểm cửa thành phía Tây, bản thân cũng tự mình dẫn binh canh giữ ở cửa Tây. Quả nhiên, khi trời tối, bên cửa nam lại vang lên tiếng kêu, Tiêu Thận nghe xong liền hắc hắc cười lạnh, chỉ còn chờ quân Giang Bắc chui đầu vào lưới ở cửa tây.

Kết quả, bên phía cửa Tây này vẫn không có động tĩnh gì, chỗ cửa nam có tiếng pháo, tiếng kêu cũng vang trời, trong lòng Tiêu Thận đang có chút buồn bực, chỗ cửa nam truyền tin báo nguy đến, quân Giang Bắc đang dốc toàn lực tấn công cửa nam! Tiêu Thận sững sờ một chút, phản ứng liền trở lại rất nhanh, vội vàng mang binh đi cứu viện cửa Nam. Đáng tiếc, đã trễ rồi.

Đêm ngày hai mươi bốn tháng năm năm Sơ Bình, quân Giang Bắc công phá cửa nam thành Tĩnh Dương.

Ngày hai mươi lăm, thu hồi Tĩnh Dương, tướng giữ thành Bắc Mạc Tiêu Thận tử trận, quân coi giữ chết hơn một vạn người, còn lại chạy ra từ cửa bắc, trốn về phía trong Bắc Mạc.

A Mạch lệnh cho Lâm Mẫn Thận đem di thể Tiêu Thận khâm liệm, giao cho người Bắc Mạc đưa ra ngoài quan ngoại. Lâm Mẫn Thận đồng ý, lại nói: “Phải nói gan của lão Tiêu cũng quá nhỏ đó, thật là khó cho hắn có thể sống đến từng tuổi này, nếu hắn có gan lớn một chút, nhân lúc ban đêm đi ra ngoài đánh lén chúng ta, không chừng còn có thể xoay chuyển tình hình chiến sự đó.”

Mạch nói: “Người già, lá gan sẽ thu nhỏ lại.” Nàng im lặng một lát, lại dặn dò Trương Sĩ Cường: “Sai người lập tức lệnh cho Trương Sinh, bỏ Tiểu Trạ, ngày đêm chạy gấp rút, đi đầu cứu viện Lâm Đồng, viện quân của ta đi sau sẽ lập tức tới ngay!”

Trương Sĩ Cường nghe lệnh mà đi, Lâm Mẫn Thận ngẩng đầu liếc mắt nhìn A Mạch một cái, đáy mắt thoáng hiện lên một nét thần sắc phức tạp.

A Mạch cũng không chú ý đến, chỉ ở đó tính toán xem hiện tại cứu viện Lâm Đồng còn kịp hay không! ngày mười lăm tháng năm Thường Ngọc Thanh bao vây Lâm Đồng, ngày mười chín tháng năm nàng nhận được tin quân báo báo nguy của Lâm Đồng, bây giờ là ngày hai mươi lăm tháng năm, đợi Trương sinh nhận được quân lệnh nhanh chóng cứu viện cho Lâm Đồng, đoán chừng cuối tháng năm mới có thể đi tới, như thế tính ra trong lúc đó có thời gian nửa tháng, Đường Thiệu Nghĩa dùng ba ngàn “phỉ binh” có thể chống đỡ được hai vạn đại quân tấn công mạnh của Thường Ngọc Thanh? Trong lòng A Mạch rất không yên.

Ngày hai mươi bảy tháng năm, A Mạch lệnh cho Từ Tĩnh cùng Hạ Ngôn Chiêu đóng ở Tĩnh Dương, bản thân mình tự dẫn hai vạn quân quay về cứu viện Lâm Đồng. Bởi vì tân quân chủ lực là bộ binh, cho nên tốc độ hành quân so với Kỵ binh của Trương Sinh chậm hơn rất nhiều, đi đến tận giữa tháng sáu còn cách Lâm Đồng vài trăm dặm, tin chiến báo của Lâm Đồng cũng tới: “Kỵ binh của Trương Sinh mừng bốn tháng sáu tới Lâm Đồng, bị Thường Ngọc Thanh phái binh ngăn lại ở sườn dốc cách phía nam thành mười dặm, đợi chọc thủng tuyến phòng ngự của Thường Ngọc Thanh chạy đến dưới thành, Lâm Đồng đã bị phá, Đường Thiệu Nghĩa dốc sức chiến đấu mà chết. Trương Sinh dẫn quân tấn công vào trong thành, Thường Ngọc Thanh vứt bỏ Lâm Đồng, vượt sang phía bắc sông Tử Nha, dẫn quân lui trở về trong biên giới Bắc Mạc.

A Mạch nhìn thấy chiến báo, chỉ cảm thấy những chữ đột nhiên chột xa chột gần lúc lớn lúc nhỏ, nàng vội nhắm mắt lại, dùng tay vịn chặt thân người xuống yên ngựa, tỉnh lại trong chốc lát mới mới cảm chiến báo trong tay đưa về phái Lâm Mẫn Thận ở bên cạnh, cố hết sức nói: “Người đọc một lần cho ta.”

Lâm Mẫn Thận khó hiểu nhận lấy chiến báo, dùng mắt lia qua, sắc mặt đột nhiên thay đổi, ngẩng đầu nhìn A Mạch, do dự nói: “Nguyên soái...”

“Đọc đi!” Ánh mắt A Mạch tàn nhẫn, trong giọng nói lại mang vài tia bén nhọn: “Ta bảo người đọc cho ta nghe một lần!”

Lâm Mẫn Thận bắt đầu dĩ, đành phải thấp giọng đọc chiến báo một lần.

Trương Sĩ Cường ở phía sau nghe xong, trong lòng chợt lạnh, lại lo lắng nhìn về phía A Mạch, lại thấy một lúc lâu sau A Mạch cũng không có động tĩnh gì, sau một lúc lâu mới từ tốn và kiên quyết phun ra vài từ: “Ta không tin.”

Ba chữ “Ta không tin” thoát ra, bốn phía lập tức im lặng, không khí đông cứng lại.

Một lát, A Mạch đột nhiên giống như tỉnh mộng, đưa tay lên hung hăng rút roi cưỡi ngựa, một người một ngựa liền giống như tên bắn xông ra ngoài.

Đúng vậy, nàng không tin, nàng không tin cái người tên Đường Thiệu Nghĩa từng nắm tay nàng nói “Đều phải sống sót” sẽ chết như vậy.

Trương Sĩ Cường kinh hãi hô lên một tiếng, thấy A Mạch đã thúc ngựa đi xa, chẳng quan tâm nhiều, vội mang theo đội thân vệ bám chặt theo phía sau. Lâm Mẫn Thận cũng sợ A Mạch sẽ bất ngờ không khống chế được cảm xúc, nói qua với phó tướng trong quân vài câu, bản thân mình cũng đuổi theo về phía Lâm Đồng.

Bởi vì Bắc Mạc cùng quân Giang Bắc liên tục chinh chiến nhiều năm, dịch trạm sớm đã không có, quãng đường bốn trăm dặm có vẻ vô cùng dài. A Mạch thúc ngựa chạy ước chừng một ngày một đêm, hạ thân cỡi ngựa đã như bị tàn phế, lúc này mới tiến vào Lâm Đồng. Trong phủ nha vẫn hoàn toàn ảm đạm, trên chính đường cờ trắng treo cao, đã được dùng làm linh đường. Trương Sinh dẫn theo thuộc cấp từ trong linh đường ra đón, trong mắt có màu xám nhàn nhạt, khuôn mặt trầm tĩnh nhìn về phía A Mạch, hành lễ nói: “Nguyên soái.”

A Mạch không để ý đến hắn, lập tức đi vòng qua hắn vào linh đường, linh vị mặc dù được đặt ở trên hương án, nhưng không thấy quan tài của Đường Thiệu Nghĩa. A Mạch nhìn lướt qua hương án, cũng không quay đầu lại, hỏi Trương Sinh: “Đường Thiệu Nghĩa đâu?”

Trương Sinh cà thọt một chân một mình từ bên ngai tiến vào, giải thích: “Thời tiết nóng bức, thi thể không giữ lại được...”

A Mạch lại đột nhiên xoay người, đáy mắt gây cảm giác lạnh, ánh mắt sắc bén nhìn về phía Trương Sinh. Câu nói của Trương Sinh lại đành phải ngừng lại, tạm dừng một chút mới nói tiếp: “Chỉ có thể chôn cất Đường tướng quân trước.” Hắn hạ mi mắt xuống, mé tránh tầm mắt A Mạch, từ trong lồng ngực lấy ra một cái túi tối màu đưa cho A Mạch, nói: “Mặt tướng còn kịp gấp mặt Đường tướng quân lần cuối, anh ta bảo mặt tướng đưa cái này cho Nguyên soái.”

Cái túi kia vô cùng khô xác, chế tạo cũng không tinh xảo, đã có chút cũ nát. A Mạch từ từ đưa tay nhận lấy, đợi đến khi đưa tới trước mặt mới nhìn rõ màu tối kia là vết máu đã khô. Tay A Mạch không thể khống chế run lên, nàng mím chặt môi cố hết sức mới dám mở cái túi kia ra, chỉ đồ từ bên trong ra một đôi khuyên tai, chỉ bạc tại hình hoa, điểm thêm ngọc thạch màu xanh biếc, lập tức đem một chỗ sâu trong trí nhớ của A Mạch lật lại: Thôn làng, chợ, mẹ, còn có Thái Hưng, Tây Thị, Đường Thiệu Nghĩa...

A Mạch dùng sức nắm chặt bàn tay lại, mũi nhọn của cái móc khuyên tai sắc bén đâm vào trong lòng bàn tay nàng, rất đau, nhưng mà chẳng qua A Mạch vẫn cảm thấy chưa đủ, chưa đủ để nàng kiên cường đè nén cảm xúc ầm ứ trong lòng xuống.

Cha từng nói, không thể khóc, khóc không có một chút tác dụng nào.

Cuối cùng A Mạch từ từ ngẩng đầu, vẻ mặt bình tĩnh hỏi han: “Mộ Đường tướng quân ở nơi nào? Dẫn ta đi nhìn xem.”

Trong mắt Trương Sinh kinh ngạc, kinh ngạc chợt lóe lên, đến đến lúc phục hồi tinh thần lại, A Mạch đã đi trước hướng ra ngoài linh đường. Dưới bậc thềm bên ngoài, tất cả tướng lĩnh trong quân cũng chờ ở đây, thấy A Mạch đi ra đồng loạt kêu lên: “Nguyên soái.”

Tầm mắt A Mạch từ từ đảo qua tất cả các ánh mắt có lẽ bị phần hoặc có lẽ dao động, trong lòng đã hiểu rõ một chút, hơi gật gật đầu, vừa đi vừa nghiêng đầu hỏi Trương Sinh: “Thanh Phong Trại may mắn còn sống bao nhiêu nhân mã?”

Trương Sinh đáp: “Có hơn hai trăm người.”

A Mạch lại im lặng, dặn dò: “An táng nghĩa sĩ tử trận Thanh Phong Trại, đem những người may mắn còn sống ổn định cuộc sống cho tốt.”

Trương Sinh đi theo bên người A Mạch, nói: “Tức Vinh Nương của Thanh Phong Trại đã tới từ hôm qua, lúc này đang bố trí ổn thỏa những người bị thương.”

Khóe môi A Mạch cứng lại, không nói thêm gì nữa.

Người tử trận của Thanh Phong Trại đều được chôn ở phía nam thành, ngoại trừ các đầu lĩnh có danh tiếng được dựng bia riêng mình, những người còn lại chỉ có một tòa nấm mộ nho nhỏ mà thôi. Đây cũng là vận khí tốt của bọn họ, là người của mình thắng trận chiến này, nếu là quân địch thắng, ngay cả nấm mộ nho nhỏ cũng không được.

Ộ Đường Thiệu Nghĩa nằm giữa, bia đá cao lớn nhất, A Mạch dừng ở trước bia im lặng nhìn trong chốc lát, đột nhiên khẽ nói: “Các người đều trở về đi, ta muốn ở chỗ này trong chốc lát.”

Mọi người cũng nhìn nhau một cái, nhưng không ai rời đi.

A Mạch lại lạnh giọng nói: “Đều đi đi, nếu sợ ta bị kẻ khác giết, vậy thì đều canh giữ ở bên ngoài, đừng để ta nhìn thấy là được.”

Trương Sinh cùng Lâm Mẫn Thận liếc mắt nhìn nhau, dẫn mọi người lặng lẽ lui xuống, Trương Sĩ Cường lại vẫn có chút do dự, Trương Sinh liền kéo hắn đi, nhìn hắn khẽ lắc đầu.

Đội ọi người dừng phái sau đều lui hết, lúc này A Mạch mới vươn tay nhẹ nhàng sờ sờ bia mộ, dựa vào bia đá từ từ ngồi ngã trước mộ phần, không khó, không hối hận, chỉ cười nhẹ hỏi một câu: “Đại ca, hiện tại tới phiên ngươi có thể oán ta được rồi?” Nói xong, liền chậm rãi cúi đầu xuống, dùng cánh tay ôm đầu gối, im lặng ngồi dựa vào bia mộ, lại không thể nói nên lời một câu.

Nàng cho rằng anh ta có thể chịu được, nàng nghĩ rằng nàng có thể đến kịp. Hết quả, anh ta chống đỡ được đến cuối tháng, viện binh của nàng lại không đến. Tiểu Trạm đến Lâm Đồng, cùng lắm là kỵ binh đi năm sáu ngày đường, Trương Sinh lại ước chừng dùng mười ngày... Thời tiết rõ ràng là rất nóng, nhưng mà A Mạch lại chỉ cảm thấy trên người có chút lạnh, bất luận thân thể bọc kín như thế nào, gió lạnh bỗng từ bốn phương tám hướng thổi tới, ớn lạnh thấm tận vào tim phổi.

Cũng không biết qua bao lâu, ánh sáng bốn phía dần tối, A Mạch bị một trận tiếng vó ngựa dồn dập làm giật mình tỉnh lại, ngẩng đầu nhìn lên, Tức Vinh Nương một thân áo trắng lập tức nhảy xuống, tiến vài bước hướng đến đây, kéo A Mạch, giơ cánh tay lên liền quăng một cái tát vang dội, nổi giận mắg: “Cút! Người không cần phải ở đây giả tử bi!”

Trương Sĩ Cường đuổi theo sát phía sau vội bước lên phía trước kéo Tức Vinh Nương lại, bởi vì hắn lo lắng cho A Mạch, nên một mực đứng chờ ở ngoài mộ địa, lúc Tức Vinh Nương xông vào, hắn không thể ngăn cản, chỉ có thể đuổi theo vào cùng phía sau.

Một bên Tức Vinh Nương giãy dụa, một bên hướng về phía A Mạch mắg: “Nếu không phải ngươi, Đường đại ca cũng sẽ không chết ở chỗ này! Ngươi cố ý kéo dài không đến cứu, lương tâm ngươi đã vút cho chó ăn rồi!”

“Tức Vinh Nương! Ngươi câm miệng!” Trương Sĩ Cường cả giận nói, ôm lấy Tức Vinh Nương liền kéo về phía sau, chỉ có điều Tức Vinh Nương giãy dụa, dứt khoát xoay người lại đánh Trương Sĩ Cường. Nhưng mà bất luận nàng ta xoay đánh như thế nào, Trương Sĩ Cường vẫn ôm chặt không chịu buông tay, lát sau Tức Vinh Nương cũng không còn sức, buông tay ngồi phịch ở trong lòng Trương Sĩ Cường khóc lớn.

A Mạch đối với lời chửi bới của Tức Vinh Nương mắt điếc tai ngơ, dừng lại ở trước bia mộ ngẩn ra trong chốc lát, đột nhiên đưa tay nhẹ nhàng xoa xoa vết máu ở khóe miệng, vỗ vỗ mộ bia của Đường Thiệu Nghĩa, tiếp theo không nói một lời nào đi ra ngoài. Trương Sĩ Cường khẩn trương nhìn theo, khổ nỗi bị Tức Vinh Nương kéo, vội vàng kêu lên tiếng: “Ngũ trưởng!”

Thân hình A mạch dừng lại một chút, thản nhiên nói: “Ngươi ở lại chiếu cố nàng ta đi, ta không sao.” Nói xong liền sải bước nhanh hơn, nhanh chóng rời khỏi mộ địa.

151. Chương 151

Chương 151

Trở lại trong phủ nha Lâm Đồng, đám người Trương Sinh đều đứng đợi ở trong hành lang, thấy A Mạch trở về, Lâm Mẫn Thận tiến tới khuyên nhủ: “Trước tiên người hãy đi nằm một lát đi.”

A Mạch cong khoe môi lên, lại có thể cười cười: “Cuộc chiến hiện tại khẩn trương như vậy, làm sao ta nằm nghỉ được, hay là nói về việc quân trước đi.”

Chư tướng nhìn lẫn nhau, liền đem công việc quan trọng trong doanh bắt đầu báo cáo, lúc A Mạch xử lý xong xuôi đêm đã khuya. Đợi chư tướng đi hết, A Mạch chậm rãi đi ra khỏi công đường, nhưng mà không lộ chút mệt mỏi nào, thấy Trương Sĩ Cường đang chờ ở phía dưới bậc thềm, dưới ánh nến có thể nhìn thấy bên phía nghiêng mặt có vài vết cào rõ ràng, nhưng A Mạch lại cười nói: “Tức Vinh Nương này, thật đúng là đánh đá!”

Nàng phản ứng nhẹ nhàng như vậy, lại làm cho Lâm Mẫn Thận cùng Trương Sinh đứng ở một bên cả kinh, hai người nhìn nhau, không hện mà cũng hạ tầm mắt xuống. Giọng Trương Sinh cung kính: “Nguyên soái, ta đưa ngài trở về phòng nghỉ ngơi.”

A Mạch gật gật đầu, cùng đi theo Trương Sinh về phòng trọ. Đợi hai người Trương Sinh cùng Lâm Mẫn Thận đều đi rồi, Trương Sĩ Cường bưng nước rửa mặt vào cho A Mạch, nghĩ một chút khuyên nhủ: “Nguyên soái, ngài đừng tìm Tức Vinh Nương tranh cãi, ta đã từng ở Thanh Phong trại cùng nàng ta, tính tình nàng ta chính là nóng nảy như vậy, nhưng trong lòng không có ý xấu, đợi thêm vài ngày nữa, đương nhiên nàng ta có thể nghĩ thông suốt ra.”

Động tác vục nước của A Mạch ngừng lại, gương mặt nhìn Trương Sĩ Cường, trầm giọng nói: “Nàng ta nói đúng, nếu không phải cố ý kéo dài không đến cứu, Đường đại ca không chết được.”

Trong lòng Trương Sĩ Cường cả kinh, tay bưng chậu nước liền run lên.

A Mạch dùng khăn lau mặt, nói: “Từ Tiểu Trạm đến Lâm Đồng, cùng lắm là năm sáu ngày đường, Trương Sinh lại dùng gần mười ngày, sau đó lại bị Thường Ngọc Thanh ngăn cản ở sườn núi cách thành mười dặm cả một ngày, đợi đến tận khi Lâm Đồng bị phá mới tấn công lại đây, nếu không phải cố ý kéo dài, làm sao đến nỗi này?”

Trương Sĩ Cường nghe xong vừa sợ vừa giận, khó hiểu nói: “Trương Sinh chính là được một tay Đường tướng quân nâng đỡ, làm sao hắn có thể vong ân bội nghĩa?”

A Mạch lạnh lùng cười, cầm khăn trên tay ném vào trong chậu nước, lại không trả lời câu hỏi của Trương Sĩ Cường, đi đến bên giường ngồi, im lặng một lát lại đột nhiên khẽ nói: “Tức Vinh Nương đánh ta không sai, ta cũng vong ân bội nghĩa như vậy, nếu không phải ta muốn đánh hạ Tĩnh Dương rồi mới quay về cứu Lâm Đồng, Đường đại ca cũng không chết. Cho nên, so sánh ta với Trương Sinh, chẳng qua là kẻ tám lạng người nửa cân thôi.”

Viện quân quân Giang Bắc tạm thời chỉnh đốn nghỉ ngơi ở Lâm Đồng mấy ngày liền xoay người về Tĩnh Dương, A Mạch lệnh cho Trương Sinh đem hơn một nửa kỵ binh ở lại Lâm Đồng, lại tăng cường thêm quân có khả năng cơ động cho Mạc Hải, chỉ còn lại ba nghìn kỵ binh do Trương Sinh dẫn theo cùng với nàng trở về Tĩnh Dương.

Trở lại Tĩnh Dương, sau khi Từ Tĩnh nhìn rõ những người đi cùng A Mạch đến đây, vẻ sầu lo chợt lóe lên trong mắt. Hạ Ngón Chiêu hướng về phía A Mạch nói động tĩnh của Trần Khởi mấy ngày nay, sau khi Trương Sinh rút lui khỏi Tiểu Trạm, Bắc Mạc liền chiếm cứ Tiểu Trạm, đại doanh quân Bắc Mạc ở Dự Châu đã từ từ di chuyển theo hướng bắc, xem tình hình là Trần Khởi muốn nhanh chóng trở về bên kia biên giới.

A Mạch hiểu rõ gật gật đầu nói: “Như vậy xem ra, viện binh trong nước của Thát tử cũng sẽ nhanh chóng tới, chắc nghĩ muốn giúp đỡ Trần Khởi xuất quan ải. Mục Bạch, người chính mình đi truyền tin cho Mạch Hải, lệnh cho hấn tăng binh ở Lâm Đồng, thường xuyên chặt chẽ chú ý tình hình phía bắc Yến Thứ Sơn. Một khi viện quân Thát tử qua sông Lật liền nhanh chóng xuất binh lên phía bắc, từ phía sau chặn đứng đường rút lui của bọn chúng.” Nàng nói xong quay đầu nhìn về phía Trương Sinh, phân phó: “Dùng binh coi trọng thần kỳ, chính người lĩnh hai ngàn kỵ binh đánh lên Tiểu Trạm, trước khi đại quân Trần Khởi đi nhất định một lần nữa phải chiếm lại Tiểu Trạm!”

Lời này vừa nói ra, Trương Sinh đột nhiên tĩnh lặng, chừ tướng không nhận được đều nhìn về phía Trương Sinh. Lúc trước trong tay Trương Sinh có chừng hơn một vạn kỵ binh, mới gắng gượng giữ chặt được Tiểu Trạm, nhưng hôm nay A Mạch lại bảo hấn chỉ dùng hai ngàn kỵ binh muốn chiếm lại Tiểu Trạm, đây quả thực là chuyện không thể nào.

Trương Sinh hạ mi mắt xuống, sau khi im lặng một lát, bình tĩnh nói: “Tuân lệnh.”

A Mạch lại bổ sung: “Binh lực trong tay chúng ta có hạn, còn phải giữ Tĩnh Dương, thật sự không lấy được thêm nhiều binh lực nữa. Người đừng chỉ biết tiến công, cần phải động não, trước tiên chào hỏi Giang Hùng tướng quân, xin hấn phái binh tương trợ. Người đem quân canh giữ Tiểu Trạm dẫn ra ngoài, sau đó bảo Giang Hùng thừa cơ mà vào.”

A Mạch dừng một chút, chuyển qua hỏi cấp dưới tình hình công việc sửa chữa tường thành Tĩnh Dương. Từ Tĩnh đứng bên cạnh vẫn không nói gì, lúc này mới nghiêm túc hỏi A Mạch: “Người đem hết kỵ binh để lại cho Mạch Hải?”

Tầm mắt A Mạch còn dừng ở trên bản đồ treo trên tường, thuận miệng nói: “Không phải còn mang về ba nghìn hay sao?”

Từ Tĩnh nói: “Lệnh cho Trương Sinh chỉ đem hai ngàn đi đoạt Tiểu Trạm, đây không phải rõ ràng muốn hấn đi chịu chết sao?”

A Mạch nghe xong lời này quay đầu lại, cười như không cười liếc mắt nhìn Từ Tĩnh một cái, hỏi lại: “Trong tay Đường Thiệu Nghĩa chỉ có ba nghìn phủ binh, không phải cũng coi giữ Lâm Đồng như thường sao? So sánh với cách nói này của tiên sinh, vậy anh ta chính là rõ ràng ở đó chờ chết?”

Từ Tĩnh ghen lại một chút, thở dài nói: “A Mạch, ta biết trong lòng người cảm thấy cái chết của Đường Thiệu Nghĩa không công bằng, nhưng mà...”

“Nhưng mà làm sao?” A Mạch quay người lại, im lặng nhìn Từ Tĩnh, hỏi: “Tiên sinh muốn nói gì?”

Từ Tĩnh suy nghĩ, đáp: “Trương Sinh cứu viện không kịp là có kỳ quái, nhưng mà bây giờ không phải là lúc truy cứu điều này, dù sao Đường Thiệu Nghĩa cũng đã chết.”

A Mạch liền cười một cái, nói: “Đúng a, dù sao Đường Thiệu Nghĩa cũng đã chết, cho nên ta cũng lập tức không tiếp tục truy cứu chuyện này. Chuyện này cũng ta lệnh cho Trương Sinh đi đoạt Tiểu Trạm có liên quan gì? Tiểu Trạm là chỗ chướng ngại ở đồng bằng Giang Trung, là địa điểm có ích khi ngăn cản đại quân Thái Tử ở phía nam Dã Lang Cầu, chẳng lẽ tiên sinh cảm thấy không nên đi đoạt Tiểu Trạm?”

Từ Tĩnh đáp: “Nên đi đoạt Tiểu Trạm, nhưng mà...”

A Mạch ngắt lời của ông ta: “Nhưng mà không nên phái Trương Sinh đi? Nhưng mà hấn là thống lĩnh kỵ binh của ta, ta không phái hấn đi thì phái ai đi? Binh lực không đủ? Không phải nói yêu cầu Giang Hùng viện binh sao? Viện quân Thát tử ở phía bắc sẽ đến rất nhanh, chẳng lẽ bây giờ Tĩnh Dương còn có thể chia quân cho hấn?”

Lần đầu tiên Từ Tĩnh bị A Mạch chặn lời không thể nói chuyện, trợn trừng mắt nhỏ nhìn A Mạch hơn nửa ngày, đột nhiên không đầu không đuôi hỏi A Mạch: “A Mạch, đợi khi giành lại được Giang Bắc, người có tính toán gì không?”

A Mạch sững sờ một chút, nở nụ cười, nói: “Lời này tiên sinh hỏi hơi kỳ quặc.”

Nhưng ánh mắt Từ Tĩnh lại sáng lên nhìn A Mạch, nói: “Nếu người còn chưa nghĩ ra, lão phu có thể gợi ý cho người, người giữ Tĩnh Dương, bảo Trần Khởi và Giang Hùng đánh nhau, thậm chí người có thể lên

đưa tin với Trần Khởi, ám chỉ miễn là hấn giúp người tiêu diệt Giang Hùng, người sẽ thả cho đại quân của hấn xuất quan. Sau đó quân Giang Hùng thất bại, thực lực của Trần Khởi cũng giảm đi, người liền có thể đúng hẹn thả Trần Khởi xuất quan, rồi sau đó ung dung thần nhiên gạt bỏ thế lực trong quân của Tề Hoán, Trương Sinh đã sớm tử trận, cho nên không cần lo đến hấn nữa; Thanh Châu còn có tên Tiết Vũ, đó là người lúc Tề Hoán còn là Thương Dịch Chi để lại, tìm một cơ hội chiếm lấy binh quyền của hấn là được, nhưng không thể giết, để Hạ Ngôn Chiêu mù quáng tin tưởng; Tiểu Dực ở Ký Châu vốn là kẻ tiểu nhân mượn gió bẻ măng, nhưng phải nghĩ cách trừ bỏ mới có thể yên tâm. Kể từ đó, trong quân Giang Bắc đều là thân tín của người cùng Đường Thiệu Nghĩa nâng đỡ lên, liền trở thành một khối thép chắc chắn, đất Giang Bắc cũng đều ở trong lòng bàn tay của người. Người lấy Giang Bắc làm gốc, xuống tấn công Giang Nam, thậm chí còn có thể mượn đại quân Bắc Mạc của Trần Khởi, lại liên hệ với tàn quân Tề Mẫn ở Lĩnh Nam cùng phối hợp chặt chẽ, không đầy mười năm, có thể gom hết thiên hạ!”

Từng câu của Từ Tĩnh đều đâm trúng vào tâm tư A Mạch, A Mạch cứng đờ nhìn Từ Tĩnh chăm chăm, nghiêng chặt răng im lặng không nói.

Từ Tĩnh cười hắc hắc, hỏi: “Như thế nào? Người có thể quyết đoán việc này? Nếu người có, lão phu xá gì tấm thân già nua này, giúp đỡ người làm Thiên Cổ Nữ Đế!”

A Mạch từ từ buông lỏng hàm răng ra, híp mắt lại, thần nhiên hỏi: “Có khả năng làm nữ đế? Chẳng lẽ tiên sinh cảm thấy ta thua kém Tề Hoán kia rất nhiều?”

Từ Tĩnh nghiêm mặt nói: “Bản thân người so với Tề Hoàn kia không kém chút nào. Chỉ là, nếu người như thế, Đường Thiệu Nghĩa kia vì sao mà chết?”

Thân Thể A Mạch phút chốc chấn động, mở to mắt nói không nên lời.

Đúng vậy a, nếu như nàng cũng đi tranh đoạt thiên hạ như vậy, nàng có khác gì Tề Hoán kia? Đường Thiệu Nghĩa vì sao lại chết? Bởi vì anh ta không ủng hộ Tề Hoán vì muốn để vị mà không chú ý đến muôn dân trăm họ, bởi vì anh ta tin tưởng mình mà không chịu cúi đầu trước Tề Hoán, cho nên anh ta mới có thể đi tới Lâm Đồng, cho nên Trương Sinh mới có thể dưới sự bày mưu đặt kế của Tề Hoán cố tình không tận sức cứu viện, cho nên... Đường Thiệu Nghĩa mới có thể chết!

A Mạch vô lực dựa vào trên tấm bản đồ treo tường phía sau, lấy tay che hai mắt, từ vách tường chậm rãi ngồi xuống, sau một lúc lâu, tiếng nghẹn ngào cuối cùng cũng không đè nén được từ trong cổ nàng ô ô tràn ra. Đáy mắt Từ Tĩnh có vẻ không đành lòng, dần chứng nước nhà, trọng trách này quân vương đều ngại nặng nề, thế nhưng mỗi lần dùng đến anh ta lại đặt ở trên vai một nữ tử nhìn như vô cùng kiên cường như vậy.

Sau một lúc lâu, tiếng khóc mới dần dần bị nén ngừng lại, A Mạch vẫn lấy tay che hai mắt như cũ, tự cười giễu, khàn giọng nói: “Tiên sinh, người thật là một thuyết khách tốt.” Lại một lúc lâu sau, nàng đột nhiên hỏi Từ Tĩnh: “Tiên sinh, người vì cái gì?”

Từ Tĩnh nghĩ một chút, cố tình nghiêm trang nói: “Nếu ta nói là vì muôn dân thiên hạ, người... tin sao?”

A Mạch bật cười thành tiếng, lắc lắc đầu: “Không tin.”

Từ Tĩnh cũng nở nụ cười, nói: “Ta cũng không tin, chỉ có điều nói về lý thuyết lớn không chạy ra ngoài việc nước nhà thiên hạ muôn dân trăm họ, nói về lý thuyết nhỏ nha, chính là muốn được phong hầu ban tước lưu danh sử xanh thôi!”

Cuối tháng sáu, Trương Sinh dùng hai ngàn kỵ binh tấn công mạnh Tiểu Trạ, gặp phải quân Bắc Mạc ngoan cường chống đỡ, Trương Sinh thất bại, lui về phía đông. Hai ngày sau lại đánh lén ban đêm quân phòng thủ Bắc Mạc, tiếp tục thất bại. Đêm hôm sau, Trương Sinh lại mang mấy trăm tàn binh đánh lén, cuối cùng quân phòng thủ Bắc Mạc bị thiệt hại nghiêm trọng. Tiếp theo, Giang Hùng mang quân Nam Hạ từ phía tây chân núi Ô Lan vòng tới, tấn công chiếm Tiểu Trạ.

Tháng bảy, Trần Khởi lệnh cho Khương Thành Dực bỏ giữ Thái Hưng, thu binh lực về Dự Châu. Giữa tháng, trong Bắc Mạc tập hợp mười vạn viện quân, do Thường Ngọc Thanh dẫn theo vượt xuống phía nam sông Lật, đồng thời đại quân Trần Khởi tiến lên phía bắc tấn công Tiểu Trạ, muốn cùng Thường Ngọc Thanh trong ngoài phối hợp đánh thông Tỉnh Dương quan. Bộ binh quân Giang Bắc ở Lâm Đồng của Mạc

Hải nhanh chóng xuất binh tiến lên phía bắc, vòng qua đầu Yến Thứ Sơn, tìm tới đường rút lui của đại quân Thường Ngọc Thanh.

A Mạch lại lệnh cho thủ thành Mô Phạm Hạ Ngôn Chiêu giữ vững Tĩnh Dương, bản thân mình dẫn theo tân quân Giang Bắc đi tới Tiểu Trạm trợ giúp Giang Hùng. Lúc hai quân cùng hợp binh một chỗ, toàn bộ binh quyền Giang Hùng giao vào trong tay A Mạch, cung kính vái chào A mạch một cái, trầm giọng nói: “Hoàng thượng từng có khẩu dụ ạt tướng, đợi ngày quân Giang Bắc cùng quân Nam Hạ hợp binh, liền đem toàn bộ binh quyền giao cho Mạch nguyên soái.”

A Mạch ngẩn ra một chút, khóe miệng thoáng gợi lên một nét cười chua sót, so sánh cùng Tề Hoán, bản thân mình quả nhiên vẫn kém một chiêu.

Cuối tháng bảy, liên quân Nam Hạ đem mấy vạn đại quân của Trần Khởi bao vây ở phía nam Tiểu Trạm, mà đại quân Bắc Mạc cứu viện của Thường Ngọc Thanh tuy rằng đến được phía bắc Tĩnh Dương, nhưng lúc này Tĩnh Dương quan vô cùng nguy hiểm và kiên cố, nếu muốn từ ngoài ép buộc để vào hết sức khó khăn, tình hình chiến sự nhất thời có chút giằng co.

Đêm khuya, Dã Lang Câu vẫn khắp nơi có lửa ma chơi như trước, lấp lánh ma quái. Gió đêm thổi vào trong khe sẽ nghe tiếng ô ô vang lên, nghe như tiếng khóc của mười lăm vạn lính biên phòng Tĩnh Dương ở chỗ này năm Thịnh Nguyên thứ hai vậy. (ôi đến đoạn này sợ ma quá =.=”, đang edit lúc nửa đêm)

Lều lớn ở trong liên quân Nam Hạ, đèn đuốc sáng trưng lại yên tĩnh không một tiếng động, thỉnh thoảng nghe được tiếng hoa đèn nổ lép bép. Trương Sĩ Cường canh giữ ở trong đại trướng của A Mạch, có chút sợ hãi liếc mắt nhìn cửa trướng một cái, mở miệng phá tan yên tĩnh trong trướng: “Nguyên soái, lần này chúng ta có thể tiêu diệt toàn bộ thất tử?”

A Mạch ngẩng đầu liếc mắt nhìn Trương Sĩ Cường một cái, hỏi ngược lại: “Người nói thử xem? Chúng ta đã bao vây ba mặt, phía tây lại là núi Ô Lan, Trần Khởi có muốn quay về Dự Châu cũng không về được.”

Trương Sĩ Cường nghĩ một chút, đồng tình gật đầu: “Vây nhất định có thể tiêu diệt toàn bộ thất tử.”

A Mạch cười cười, lại cúi đầu nhìn về phía quyển sách ở trên tay. Trong trướng mời vừa khôi phục lại yên tĩnh, đột nhiên nghe thấy ngoài trướng truyền đến một trận tiếng bước chân vững vàng, tiếp theo nghe thấy tiếng của Lâm Mẫn Thận truyền từ ngoài trướng vang lên: “Nguyên soái!”

A Mạch giương mắt lên nhìn về phía cửa trướng, thản nhiên nói một tiếng: “Tiến vào.”

Rèm trướng lật lên, Lâm Mẫn Thận một thân áo giáp trên người từ bên ngoài tiến vào bẩm: “Sứ giả quân Thất tử phái đã tới.”

152. Chương 152

Chương 152

A Mạch hơi có chút ngạc nhiên, sau đó nói: “Dẫn vào.”

Lâm Mẫn Thận đáp “Vâng”, nhưng không đi ngay, ánh mắt phức tạp nhìn A Mạch, muốn nói lại thôi. A Mạch không nhận được nhượng mảy lên, hỏi: “Làm sao vậy?”

Lâm Mẫn Thận cũng không đáp, chỉ bước nhanh ra ngoài, một lát sau, liền cùng với mấy tên lính áp giải một tên nam nhân mặc đồ đen từ ngoài trướng tiến vào. A Mạch ngồi ở sau án thư giương mắt nhìn sang, chỉ thấy người tới dáng người cao to, khề cúi đầu, trên người choàng áo khoác màu đen, đội mũ trùm đầu, che phủ thật là chặt chẽ.

Người nọ từ từ gỡ mũ trùm đầu xuống, ngẩng đầu nhìn A Mạch, khề kêu lên: “A Mạch.”

A Mạch nhìn sứ giả một lát, giọng mỉa mai cười cười: “Trần Nguyên soái, nếu đã đến, xin mời ngồi đi.” Nói xong lại quay đầu dặn dò Trương Sĩ Cường đứng bên cạnh sớm đã trợn mắt há hốc mồm: “Đi pha trà cho Trần Nguyên soái.”

Trương Sĩ Cường ngẩn ra một chút mới kịp phản ứng, lại không yên tâm rời đi, lúc gần đi tới cửa trưởng đưa mắt ra hiệu cho Lâm Mẫn Thận một cái, kết quả chỉ nghe thấy Trần Khởi lại nhìn A Mạch nói: “Ta có một số việc muốn nói với muội một chút, có thể bảo các thị vệ lui xuống không?”

A Mạch cười cười, phân phó cho Lâm Mẫn Thận: “Người dẫn theo bọn họ ra ngoài trước đi.”

Lâm Mẫn Thận liền nhìn Trương Sĩ Cường bằng vẻ mặt bất đắc dĩ, dẫn theo mấy binh sĩ kia lui ra ngoài. Trong doanh trường lớn như vậy chỉ còn lại hai người Trần Khởi và A Mạch, nhất thời yên tĩnh lại. A Mạch im lặng nhìn về phía Trần Khởi, trong lòng đột nhiên phức tạp khó hiểu. Nàng từng vô số lần tưởng tượng ra cảnh tượng nàng cùng Trần Khởi gặp lại nhau trên chiến trường, nàng sẽ dùng kiếm chỉ vào hắn, hỏi hắn vì sao lại vong ân bội nghĩa, vì sao lại táng tận lương tâm... Việc này là niềm tin giúp nàng liên tiếp chống đỡ bờ, lặn, chạy trong quân đội đến tận bây giờ. Mà giờ phút này khi nàng thật sự trở thành Mạch soái danh chấn thiên hạ, Trần Khởi cũng đã ở trước mặt nàng, nàng mới phát hiện ra tất cả các câu hỏi nàng đã sớm có đáp án.

Sau một lúc hai người im lặng ngồi thật lâu, Trần Khởi giương mắt nhìn A Mạch, đột nhiên khẽ nói: “Muội có tốt không?”

A Mạch gật đầu nói: “Tốt lắm. Tay nắm binh quyền, nổi danh thiên hạ, được người nhớ thương.”

Trần Khởi nghe xong, tự cười giễu, lại im lặng tiếp.

Một lát sau, hắn lại mở miệng nói: “A Mạch, Muội thắng. Huynh chết, muội thả bọn họ.”

“Bọn họ? Bọn họ là ai?” A Mạch hỏi ngược lại.

Đối với vẻ biết rồi còn cố hỏi của A Mạch, trong mắt Trần Khởi cuối cùng cũng có vẻ tức giận, hắn ngồi thẳng lưng, nói: “Người Bắc Mạc ở trong Tĩnh Dương quan.”

A Mạch liền khẽ cười, nói: “Dân chúng Bắc Mạc ta sẽ thả, những người còn lại thì không thể.”

“Vì sao?” Trần Khởi trầm giọng hỏi.

A Mạch lạnh sắc mặt, gần từng tiếng đáp: “Bởi vì bọn họ là lính, là kẻ địch xâm nhập Nam Hạ ta, nếu cầm đao kiếm đến Nam Hạ này, thì không dễ dàng trở về như vậy.”

Trần Khởi có chút ngạc nhiên nhìn A Mạch, một lúc lâu sau mới nhẹ giọng hỏi: “A Mạch, bởi vì hận ta, cho nên mới đem bản thân mình quy nhập vào Nam Hạ, phải không?”

A Mạch nhìn Trần Khởi một lát, đột nhiên nở nụ cười, gần từng tiếng: “Trần Khởi, huynh sai rồi, ta là người Nam Hạ, cha ta cũng là người Nam Hạ. Nếu cha ta không cho rằng mình là người Nam Hạ, thì ông ấy cũng không dẫn quân chống lại Bắc Mạc như vậy; nếu ông ấy chỉ vì thỏa mãn tham vọng, ông ấy cũng sẽ không đang lúc nắm binh quyền trong tay lại vứt bỏ quyền thế chuyển đi ẩn cư. Chúng ta là người Nam Hạ, cho tới bây giờ chúng ta chính là người Nam Hạ. Bởi vì là người Nam Hạ, cho nên mới không thể khoan nhượng trên non sông đất nước này có chiến loạn xảy ra; bởi vì là người Nam Hạ, cho nên mới càng muốn đất nước Nam Hạ này thái bình, dân chúng bình yên ổn định cuộc sống!”

A Mạch nhìn Trần Khởi có chút thương hại: “Đáng tiếc, huynh chưa bao giờ biết điều này. Cha ta cứu huynh, không phải vì huynh là người Bắc Mạc hay là người Nam Hạ, mà bởi vì khi đó huynh chỉ là một đứa trẻ, bởi vì chúng ta cùng là con người, rồi sau đó mới là người Nam Hạ. Mà huynh, Trần Khởi, tuy rằng huynh theo cha ta tám năm, học ông ấy tám năm, nhưng chưa từng hiểu được ông ấy.”

Trần Khởi trở mặt một lúc lâu, đứng bật dậy khỏi ghế, tức giận nói: “Làm sao muội biết ông ta là người như thế nào?”

A Mạch khẽ ngẩng đầu nhìn hắn, từ tốn đáp: “Vốn dĩ ta cũng không hiểu ông ấy, đến tận khi ta ngồi xuống vị trí của ông, ta mới thực sự hiểu được ông. Huynh trở về đi, huynh chắc hẳn muốn dùng cái chết để đền

mạng, nhưng mà chuyện này không phải để huynh dùng làm điều kiện trao đổi, chẳng qua ta cũng có thể làm được là bắt giết tù binh mà thôi.”

Trần Khởi nghe lời này xong một lúc lâu không nói nên lời, sau khi đứng đó một lúc lâu, dứt khoát xoay người đi ra ngoài trường.

Ngày hai mươi chín tháng bảy, Khương Thành Dực dẫn quân phá vòng vây ở hướng bắc, thất bại.

Mùng một tháng tám, Trần Khởi cùng Khương Thành Dực chia ra hai hướng đông, bắc phá vòng vây, thất bại.

Mùng hai tháng tám, kỵ binh Bắc Mạc đánh lên ban đêm đại doanh liên quân Nam Hạ, thất bại.

Mùng bốn tháng tám, Chinh Nam đại nguyên soái Trần Khởi bên Bắc Mạc lệnh cho toàn quân bỏ vũ khí đầu hàng, ngày đầu hàng, Trần Khởi tự vẫn ở trong trường. Phó tướng Khương Thành Dực đem di thư của Trần Khởi giao cho A Mạch, A Mạch mở ra lại chỉ nhìn thấy một tờ giấy trắng, đợi khi trở lại quân trường của chính mình liền cho thân vệ ở bốn bên lui hết, một mình ở trong trường khóc thành tiếng một hồi, sau đó dùng tờ giấy kia lau nước mắt nước mũi, vo lại ném đi. (hic, sao tự dưng thấy cái thân mình có giống tờ giấy kia thế, toàn bị các nàng như hein, HuyHoang chùi nước mắt nước mũi >”<)>

Trận chinh chiến để giành lại này, người Nam Hạ đánh khoảng sáu năm, bây giờ cuối cùng cũng giành thắng lợi, cả nước vui mừng. Lệnh khen thưởng của hoàng đế Tề Hoán rất nhanh liền tới Giang Bắc, cho các cấp tướng lãnh đều thăng quan tiến chức, sau đó lệnh cho quân Giang Bắc của Mạc Hải tiếp tục đồn trú ở bờ sông Lật, liên quân Nam Hạ lên phía bắc Tĩnh Dương, chinh đồn tiền tuyến Lâm Đồng.

A Mạch tiếp nhận thánh chỉ, xoay người lại lập tức ném đến trên thư án, cười nhạo nhìn Từ Tĩnh: “Nhìn xem, lúc này mới vừa đánh hạ Giang Bắc, đã nghĩ tới muốn xuất quan đánh dẹp Bắc Mạc nhất thống thiên hạ!”

Từ Tĩnh có chút vướng mắc kéo nhẹ râu, hỏi A Mạch: “Người muốn làm thế nào?”

A Mạch nói: “Hai nước phân chia đã lâu, chủng tộc khác biệt, tình cảnh của dân chúng hơn kém rất nhiều, cho dù bây giờ chúng ta có thể dùng vũ lực đánh vào trong biên giới Bắc Mạc, chiếm nửa giang sơn của họ, cùng lắm cũng chỉ là đảo ngược tái diễn lại chuyện năm sáu năm đã qua thôi. Ta cũng không muốn tiếp tục đánh nữa, đem nhân mã của Mạc Hải từ sông Lật rút về, thả Thường Ngọc Thanh trở về.”

Từ Tĩnh lo lắng nhìn A Mạch: “Cái này có thể trở thành tự thả quân địch, là tội mất đầu, người ăn nói làm sao với Tề Hoán bên kia được?”

A Mạch cười cười: “Bảo hấn giết ta là được!”

Tháng chín, A Mạch lệnh cho Mạc Hải từ trong biên giới Bắc Mạc rút về, xếp lại thánh chỉ Tề Hoán lệnh cho nàng xuất quan không để ý đến, để Giang Hùng ở lại phòng thủ Tĩnh Dương, Mạc Hải phòng thủ Lâm Đồng, binh lực còn lại thẳng đường rút về Lương Châu, Dự Châu, Tân Dã, Thanh Châu. Đồng thời, A Mạch dẫn theo đội thân vệ trở về Thịnh Đô.

Trên đường Lâm Mẫn Thận nói chuyện phiếm cùng nàng về tình hình Thịnh Đô gần đây, trong lúc vô tình nói đến hiện tại Thịnh Đô đang lưu hành một khúc bình thư (*) là câu chuyện cổ nữ tử thay cha nhập ngũ, nàng kia giả dạng nam trang nhập ngũ mười hai năm, nhiều lần trải qua trăm cay nghìn đắng cuối cùng đem thát tử đuổi ra khỏi biên giới, cùng vị hoàng tử là đồng đội vẫn kề vai sát cánh nảy sinh tình cảm vượt quá bình thường. (Nghe giống phim Hoa Mộc Lan ghê). A Mạch nghe xong cười cười, sau khi qua sông Uyển phái mấy thân vệ đưa Từ Tĩnh về Thịnh Đô trước, chính mình quanh quẩn đến thăm mẹ con Từ Tú Nhi ẩn cư ở Giang Nam.

(*): Bình thư: một hình thức văn nghệ dân gian của Trung Quốc, khi kể một câu chuyện dài dùng quạt, khăn làm đạo cụ.

Từ Tú Nhi dẫn theo con nhỏ cùng Lưu Minh sống tại một trấn nhỏ ở Giang Nam, cuộc sống xem như an nhàn sung túc. Từ Tú Nhi nhìn thấy A Mạch đột nhiên đến đây vô cùng bất ngờ, không nhịn được kinh ngạc hỏi: “Tại sao Mạch đại ca lại tới đây?”

A Mạch cười cười: “Làm sao? Ta tới không tốt?”

Từ Tú Nhi nhất thời lờ lờ, ngượng ngùng liên tục xua tay, mở cửa mời A Mạch đi vào.

Trong tiểu viện, Tiểu Lưu Minh bên hông giắt thêm kiếm gỗ đang giả làm tướng quân, một tiếng lệnh quát xuống, thủ hạ chỉ duy nhất một tên lính quèn liền đặt móng ngồi ngã trên mặt đất, oa oa khóc lớn.

Từ Tú Nhi vội tới đem đứa bé kia ôm vào trong ngực nhẹ nhàng dỗ dành, Tiểu Lưu Minh nhìn thấy A Mạch, đã chạy tới giữa đầu nhìn nàng, nói: “Ta nhận ra người, người chính là đại nguyên soái quân Giang Bắc, có phải hay không?”

A Mạch ngồi xổm xuống buộc lại cái chuôi kiếm gỗ bên hông của nó lại, cười nói: “Ta đúng là Mạch Tuệ đại nguyên soái quân Giang Bắc, còn không biết tôn tính đại danh vị tráng sĩ này?”

Tiểu Lưu Minh ưỡn ngực lên, tay vịn vào chuôi kiếm gỗ, cao giọng đáp: “Ta là Lưu Minh, Đường thúc thúc nói sau này ta lớn lên cũng phải làm tướng quân!”

A Mạch hơi ngẩn ra, cười xoa xoa đầu nó, Tiểu Lưu Minh giẫy khởi tay A Mạch, lại chạy đi nơi khác chơi.

Từ Tú Nhi ôm con từ bên cạnh tới, A Mạch vươn tay đùa đứa bé trong lòng nàng, thuận miệng hỏi: “Đứa nhỏ này tên gọi là gì?”

Từ Tú Nhi im lặng một lúc lâu, khẽ đáp: “Theo họ ta, gọi là Từ Dự.”

A Mạch nhìn Từ Tú Nhi một lát, nghiêm túc hỏi: “Tú Nhi, người có nghĩ đến sẽ tái giá?”

Từ Tú Nhi ngẩn ra, kiên định lắc lắc đầu: “Ta không muốn tái giá, thậm chí sẽ đi theo bên cạnh tiểu công tử, sau đó nuôi Dự Nhi khôn lớn nên người.”

A Mạch lại nói: “Nếu không muốn tái giá, vậy dứt khoát gả cho ta đi.”

Từ Tú Nhi giật mình nhìn A Mạch, đang bối rối không biết trả lời như thế nào. A Mạch lại cười dịu dàng, lấy từ trong lòng ngực ra một đôi khuyên tai, để gần đến bên tai của mình, cười hỏi: “Người xem có đẹp không?”

Từ Tú Nhi kinh hãi không nói nên lời, A Mạch vừa cười vừa hỏi: “Chẳng lẽ người chưa từng nghe qua chuyện xưa có nữ tử giả nam trang thay cha nhập ngũ?”

Từ Tú Nhi nghe xong lời ấy, trợn tròn mắt, không dám tin nhìn A Mạch, buột miệng hỏi: “Nguyên soái, người...” Rồi lại nghe A Mạch nói: “Mặc dù hoàng đế biết thân phận của ta, nhưng vẫn chưa tuyên bố với thế nhân, ta cần một người vợ để che mắt người khác. Nếu người không muốn tái giá, hãy giúp ta một phen, đứa bé đừng theo họ Từ của người, sau này nó lớn sẽ thất lạc, liền mang họ Dương đi, ta từng đồng ý với một người, nếu có thể có con sẽ để nó làm con thừa tự cho hân.”

Từ Tú Nhi nghe tới đây, bị dọa đến mức phải dùng tay bịt miệng lại, mới đem tiếng hô kinh hãi trong miệng nén xuống, chỉ cảm thấy tâm trạng không vững trong lòng đại loạn.

A Mạch liền cười bổ sung: “Hiện tại ta đã đắc tội với hoàng đế, người gả cho ta, không chừng sẽ nhanh chóng trở thành quả phụ. Đợi sau này người có người muốn gả, cũng không muộn.”

Lời A Mạch nói đến tận đây, Từ Tú Nhi đành phải ngậm nước mắt gật đầu đồng ý.

Vì thế nên A Mạch liền ở nhà Từ Tú Nhi tại Giang Nam chơi một thời gian, mỗi ngày hoặc là trêu đùa Tiểu Dương Dự đang tập tễnh bước đi, hoặc là kể cho Lưu Minh hoạt bát hiểu động một chút chuyện xưa trong quân đội, lại có khi tự mình đánh xe đưa mọi người vào trong núi du ngoạn, buổi chiều cũng không quay về, chỉ bảo thị vệ bắt vài con thú rừng, một nhóm người vây quanh đồng lửa nướng thịt ăn.

Cứ như vậy luôn tiêu dao đến qua năm, Tề Hoán vài lần hạ chỉ điều động, lúc này A Mạch mới đưa gia quyến trở về Thịnh Đô.

Ngày tết náo nhiệt vui vẻ ở Thịnh Đô còn chưa qua, hoàng đế Tề Hoán năm trước đưa con gái của Lâm tể tướng lên làm hoàng hậu, cả nước trên dưới đều vui mừng. Tiếp theo lại thêm tin vui, hóa ra con trai độc nhất của Lâm tể tướng là Lâm Mẫn Thận năm đó vẫn chưa tử trận, hiện nay nhanh chóng trở thành bề tôi có công chống lại thất tử từ Giang Bắc trở về, lại được thăng quan tiến chức vui mừng gấp bội. Thế nhân đều nói phúc khí của Lâm tể tướng thật tốt, tuy chỉ có một nam một nữ, nhưng cũng không thua kém ai.

A Mạch tới Thịnh Đô trước tiên thu xếp cho Từ Tú Nhi xong, liền đi tìm Từ Tĩnh nay đã chức cao vọng trọng, Từ Tĩnh không khỏi thở dài nói: “Vì sao còn muốn trở về? Tự mình đi rồi có phải tốt không!”

A Mạch cười cười: “Ta không nợ hần cái gì, vì sao phải muốn trốn tránh giống như kẻ trộm? Lại nói tên ta gọi là A Mạch cũng đã hơn hai mươi năm, đột nhiên đổi lại tên quả thật hết sức không quen. Nếu hần muốn gặp ta, ta đi gặp là được!”

Nói xong, mặc quan phục vào đường đường chính chính vào triều diện thánh.

153. Chương 153 + Phiên Ngoại - End

Chương 153 (HOÀN)

Từ Thịnh Nguyên năm thứ tư đến Sơ Bình năm thứ ba, nàng cũng Thương Dịch Chi đã bốn năm không gặp, khi gặp lại cũng ở trong triều đình, hần là quân, nàng là thần. Hần nhìn xuống, nàng hất cằm lên. Hần có uy quyền sắc sảo, nàng có kiêu hãnh bừng bừng.

Trong triều đình, Nguyên soái quân Giang Bắc Mạch Tuệ không nghe quân lệnh, tự ý điều động đại quân, hoàng đế Tề Hoán nổi trận lôi đình, muốn dùng quân pháp trừng trị, quân thần quỳ gối van xin hoàng đế tha cho Mạch Soái, hoàng đế không cử động, lệnh cho điện tiền võ sĩ đem áp giải vào đại lao Hình bộ, chờ xử lí. A Mạch không nói gì, vui vẻ đi theo điện tiền võ sĩ vào phòng giam.

Điều này làm cho Thượng thư hình bộ cảm thấy áp lực rất lớn.

Vị Mạch soái này từ kẻ sai vặt bé nhỏ mà đi lên trong hai năm ở Thái Hưng, khoảng sáu năm liền thay hoàng đế đánh hạ nửa giang sơn Giang Bắc, gần như không một thất bại. Nàng ta tuy còn trẻ tuổi, đã tồn tại như một vị thần ở trong quân ngũ. Hôm nay đột nhiên phải “Ngủ lại” ở đại lao Hình bộ này của hần, nếu có chút “Tiếp đãi” không tốt, những đại gia trong quân đội kia có thể có người dám nhảy ra rút đao xông về phía hần ngay. Lúc này là nói về người ở dưới, tiếp theo lại nói đến cái vị ở trên đỉnh đầu kia, Mạch soái này vốn xuất thân là thân vệ của người đó, quan hệ của hai người chắc không tầm thường, tục truyền thậm chí còn có sắc thái mờ ám, hiện tại mặc dù là thiên nhan nổi trận lôi đình, nhưng mà ai biết đâu được sáng mai sẽ biến thành ngày nắng đẹp.

Đầu Thượng thư hình bộ rất lớn, tóc trên đỉnh đầu cũng rụng không ít, liên lụy đến tiểu thiếp hàng ngày chải đầu cho hần cũng đều cùng nơm nớp lo sợ, nếu so sánh tốc độ rụng tóc của đầu này, không chừng hết tháng là lão gia nhà mình có thể xuất gia.

Thượng thư hình bộ cùng sư gia tâm phúc bàn bạc một buổi tối, kết luận lại nhất định phải hầu hạ vị “Chiến thần” Mạch soái này cho tốt, cho dù ngày mai Mạch soái sẽ phải lên đoạn đầu đài, thì một ngày một đêm cũng phải hầu hạ tiệc tùng đầy đủ!

Kể từ đó, thời gian A Mạch ở trong đại lao hết sức thoải mái, nhiều thời gian rảnh rỗi, liền đem những chuyện trước kia không kịp nghĩ, tất cả mọi chuyện đều tỉ mỉ suy xét lại một lần. Bỗng một ngày chợt tỉnh ngộ ra một việc, cho nên phát hiện ra lần này Đường Thiệu Nghĩa cũng không còn là người lương thiện như trước kia nàng vẫn nghĩ, trước lúc ra đi cũng muốn lấy đôi khuyên tai kia làm cho nàng không vui, phải suy nghĩ.

Mỗi ngày Tề Hoán đều phái một tên nội thị đi vào hỏi một câu: “Có chuyện gì muốn bẩm tấu với hoàng thượng không?”

Đa phần là A Mạch lắc đầu, thỉnh thoảng sẽ nói ý kiến đối với đồ ăn trong đại lao, ví dụ như “Khẩu vị đồ ăn ở Thịnh Đô rất nhạt, bảo đầu bếp cho nhiều muối một chút”, hay là “Ngày mai đem cá hấp đổi thành thịt kho tàu a!” (ôi đau ruột)

Khóe miệng nội thị liền không tự chủ được run run lên, quay đầu lại dãn dò lính coi ngục dựa theo yêu cầu của A Mạch đưa đồ ăn lên.

Cuối cùng Tề Hoán không kìm nén được, lệnh cho nội thị đưa hai bộ quần áo vào thiên lao, một bộ là áo giáp được rèn từ thép, một bộ khác là áo váy bằng gấm vóc. A Mạch nhận ban thưởng, liền xoay người đặt ở trên bàn, cũng không quên dãn dò nội thị: “Thời tiết ẩm áp, nên đổi chăn mỏng.”

Nội thị thiếu chút nữa phun ra một búng máu, dùng tay vịn vào tường loạng choạng đi ra ngoài.

Lại qua một ngày, tân hoàng hậu Lâm Tắc Nhu nhân lúc đêm khuya tự mình đi vào thiên lao, cho cung nữ thị vệ lui, quỳ ngồi đối diện A Mạch, chân thành khuyên nhủ: “Nếu Mạch soái chịu vào cung, Tắc Nhu nguyện từ nay về sau nhường ngôi vị cho.”

A Mạch quan sát Lâm Tắc Nhu một lát, nhướn mày nói: “Vậy được, người nói với Tề Hoán, ta muốn gặp hắn.”

Lâm Tắc Nhu dẫn theo A Mạch ra khỏi đại lao, vào hậu cung, xúc dầu thơm, mặc áo hoa, sau đó đưa vào trong điện của Tề Hoán. Trong điện to như vậy không có một ai, không có một cung nhân nào, Tề Hoán đã thay long bào ngồi ở trước bàn cờ, gương mặt nhìn về phía A Mạch. A Mạch tiến lên từng bước một, cách chỗ của bàn cờ hơn một trượng thì dừng lại, im lặng nhìn Tề Hoán, trên tay lại không nhanh không chậm cởi mở vật áo ra... từng tầng quần áo được bóc ra, cởi cho đến khi trước người chỉ còn lại một cái yếm mỏng, lúc này mới dừng lại sau tiếng quát chói tai của Tề Hoán.

“Đủ rồi!” Tề Hoán tức giận quát.

A Mạch đứng thẳng lưng, ở trước mặt Tề Hoán xoay một vòng, rất bình tĩnh hỏi: “Hoàng thượng, ngài xem bộ dạng thân hình của ta còn đủ tư cách làm hậu phi của ngài?”

Đầu vai của nàng, bên sườn, phía sau lưng, bên chân... khắp nơi đều có vết sẹo, trũng tên, vết đao, còn có vết roi làm vị thương... Tề Hoan nhắm mắt, ngửa đầu một lát, giọng chua chát: “A Mạch, chỉ có vậy người không muốn ở lại bên cạnh ta?”

A Mạch đáp: “Bản thân nhập ngũ tới nay, từ một tiểu tốt số thứ tự là “Không một bảy bốn tám” leo thẳng lên làm nguyên soái quân Giang Bắc, đều là ta dùng một đao một thương đánh cược tính mạng liều đoạt được, không có dùng nửa phần thân thể này để cầu xin. Ta vì dân tuyệt tình, vì nước vứt bỏ tình yêu, hiện tại chỉ còn lại một tấm thân như vậy. Bây giờ, người muốn ta dùng tấm thân này để van xin được sống hay sao?”

Tề Hoán không đáp, không biết qua bao lâu, hắn mới chậm rãi đứng dậy, nhặt quần áo A Mạch cởi ra trên mặt đất, mím chặt môi từng tầng từng tầng đưa A Mạch mặc vào. Đầu mũi Tề Hoán hơi toát ra chút mồ hôi, đem một cái đai áo cuối cùng đưa A Mạch cẩn thận buộc lại xong, lui ra phía sau từng bước cẩn thận quan sát A Mạch một phen, sau đó khẽ nói: “Qua đây cùng ta đánh ván cờ đi.”

A Mạch nhìn hắn một cái, đi đến bên cạnh bàn cờ ngồi đoàng hoàng, Tề Hoán ngồi đối diện nàng, cười nói: “Đến đây đi, cho ta xem mấy năm nay có tiến bộ hay không.”

Mấy năm nay nàng đánh đông dẹp bắc khắp nơi, đâu phải có thời gian đi sờ vào vật này, cho nên đương nhiên cũng không có tiến bộ, quả nhiên, cờ vừa mới đi được một nửa, Tề Hoán liền khẽ phun ra một chữ “Thối”. Tay A Mạch cầm cờ khẽ run lên, quân cờ đánh nhằm xuống liền có chút lệch lạc.

Tề Hoan im lặng nhìn bàn cờ kia một lát, nhẹ giọng hỏi: “Vẫn có thể đi lại?”

A Mạch khẽ mấp máy môi, đáp: “Cờ đánh nhằm không đi lại.”

Tề Hoán liền khẽ cười cười, nhặt quân cờ đặt xuống, liền rơi vào thế cờ chết, đột nhiên hỏi: “Tay nắm binh quyền, vì sao không làm phản?”

A Mạch thản nhiên đáp: “Đường Thiệu Nghĩa không hy vọng ta lại nổi lên nội chiến.”

Thật lâu sau, Tề Hoán mới nói: “Không cần chạy trốn chối chết như cha của ngươi, ta thả ngươi làm người sung túc tự do, ngươi thích đi đâu thì đi. Thịnh Đô luôn có phủ Mạch soái của ngươi, đi dạo một mỗi lần trở lại nghỉ ngơi một chút.”

A Mạch không đáp, Tề Hoán còn nói thêm: “Chẳng lẽ người muốn dẫn bọn Từ Tú Nhi cùng lưu lạc khắp nơi với người? Lưu Minh và Dương Dự còn quá nhỏ, cần có điều kiện để ổn định, lớn lên cũng cần có tương lai tốt.”

A Mạch đột nhiên hỏi ngược lại: “Là muốn để bọn họ ở lại Thịnh Đô làm con tin sao?”

Tề Hoán ngẩn ra, cuối cùng nổi giận: “A Mạch, nếu ta không thả người, người có thể làm sao? Người có thể sẽ lấy cái chết phản đối?”

A Mạch ngẩng đầu nhìn Tề Hoán, trên mặt lộ ra chút ý cười giảo hoạt, trả lời qua loa: “Không biết.”

Nhìn thấy nàng tươi cười như vậy, tức giận tràn ngập trong lòng Tề Hoán lập tức liền biến mất không thấy tăm hơi, sau một lúc lâu cũng bật cười: “Vì sao ta phải tức giận với một nữ tử như người?”

A Mạch lại đứng dậy, hất vạt áo quỳ xuống: “Đa tạ hoàng thượng thành toàn, A Mạch cáo lui.”

Tề Hoán nhìn nàng hồi lâu, cuối cùng thông thả nói: “Đi đi.”

A Mạch thuận theo tiếng nói mà đi, đợi đi đến chỗ cửa điện liền dừng lại, nghiêng đầu trình trọng nói: “Nếu nước nhà có kẻ thù bên ngoài xâm lấn, A Mạch đương nhiên sẽ tiếp tục khoác chiến bào, bảo vệ quốc gia!”

Tề Hoán đáp: “Được!”

A Mạch không hề lưu luyến rời đi.

Tề Hoán cúi đầu nhìn nước cờ tàn cuộc trên bàn cờ, một lúc lâu sau mới bỗng nhiên lẩm bẩm: “Cứ một mình tạo nước cờ dở như vậy, làm sao có thể thắng đây?”

Bên ngoài cửa cung, đám người Từ Tĩnh, Lâm Mẫn Thận, Trương Sinh cùng Trương Sĩ Cường đều chờ ở đó, thấy A Mạch toàn thân mặc đồ nữ theo nội thị đi ra, mấy người đều hơi ngẩn ra. Lâm Mẫn Thận tiến nhanh vài bước nghênh đón, đem một cái túi vôi nhét vào trong lòng A Mạch, lại đem nàng đẩy về phía con ngựa bên cạnh, trong miệng vôi vàng nói: “Bên trong ngân phiếu quần áo cái gì cũng có, đi nhanh lên, đi nhanh lên, tránh cho đêm dài lắm mộng.”

A Mạch không nhận được bật cười, cố ý trêu hấn: “Hòa Thượng chạy miếu không chạy được, người gấp cái gì?”

Lâm Mẫn Thận lại đáp: “Hòa thượng chạy về hoàn tục, cưới vợ sinh con, có miếu cũng không cản trở về nữa!”

Lời vừa nói ra, mấy người còn lại đều nở nụ cười.

Đang muốn chào hỏi thì Từ Tĩnh đã tiến lên nói: “Đi đi, Tú Nhi nơi đó còn có ta, tốt xấu gì cũng là cháu gái của ta, dù sao cũng có thể bảo vệ nàng chu đáo. Chỉ có điều nếu người đã muốn đi chỗ khác thì cũng để lại cho người ta cái thư, không thể bắt cháu gái ta cứ chờ người vô ích, có người thích hợp ta sẽ đem nàng gả cho!”

Đôi mắt A Mạch có chút hồng lên, giọng khàn khàn nói: “Tiên sinh...”

Từ Tĩnh vội lui về phía sau vài bước, xua xua tay về phía A Mạch: “Đi nhanh lên, đi nhanh lên, cũng đừng dừng lại chiêu thức này!”

Khi Trương Sinh đoạt lấy Tiểu Trạch lại bị thương tiếp, chân càng cà thọt hơn, lê chân lên trước vài bước tiến đến gần A Mạch.

A Mạch thấy hấn lại đây, trong mắt liền thoáng hiện lên vẻ áy náy, nói: “Trương đại ca, cảm ơn người. Ta vẫn luôn nợ người.”

Trương Sinh xua tay nói thẳng: “Là trách nhiệm. Các năm sau này, không thể tiếp tục bảo vệ được Mạch soái chu đáo, mong Mạch soái trong lúc đi đường nên cẩn thận, cần phải đảm bảo bình an.” Sau đó hạ mí mắt xuống thấp giọng nói: “Hay là Mạch soái đi đến một nơi đẹp như bức tranh, có hoa cải, hoa lê, hoa hạnh... Tìm người bạn cũ, đang ngắm cảnh xuân.”

A Mạch hơi ngẩn ra, lập tức cười, nhẹ giọng nói: “Được!”

Trương Sinh ngạc nhiên ngẩng mắt lên, thấy A Mạch trừng mắt nhìn mình. Sau một lúc ngẩn ra, trên khuôn mặt hắn liền hiện lên ý cười nhẹ nhàng thoải mái.

Lâm Mẫn Thận ở bên kia cũng đợi đến mắt bình tĩnh, lại hô lên thúc giục: “Được rồi, nhưng gì muốn nói cũng nói xong rồi, nếu người không đi thì có thể không đi được nữa đâu a!”

A Mạch cười cười, đem gói đồ vác lên vai, nhảy lên ngựa, lại nhìn xung quanh một vòng, lúc này mới quay đầu ngựa, vung dây cương phóng về phía trước. Chỉ thấy con ngựa kia dần dần đi xa, Trương Sĩ Cường lại vội vàng thúc ngựa đuổi theo phía sau, A Mạch nghe thấy tiếng vó ngựa, chậm rãi ghìm cương ngựa lại, cười nghiêng đầu hỏi hắn: “Ta muốn đi tìm người, người muốn đi đâu?”

Trương Sĩ Cường giật mình, đáp: “Ta đi theo Ngũ trưởng.”

A Mạch cười lắc đầu, hỏi: “Người cũng không thể đi theo ta cả đời, người có thể có nơi mà chính mình muốn đi?”

Trong đầu Trương Sĩ Cường hiện ra Thái Hành sừng sững, hắn nghĩ một chút, đáp: “Ta muốn đi núi Thái Hành.”

A Mạch nở nụ cười, nói: “Tốt lắm, chúng ta từ biệt ở đây, sau này sẽ gặp lại.” Nói xong, lại một mình một ngựa mà đi, chỉ để lại Trương Sĩ Cường đứng một mình ở đầu phố, im lặng nhìn thân ảnh A Mạch biến mất ở cuối ngã tư đường.”

Ra khỏi cửa thành, bên đám cỏ ở trên đường lớn, một người một ngựa đã đợi nhiều ngày, ngựa trắng, áo đen, lưng thẳng, khuôn mặt anh tuấn, làm cho người đi đường liên tiếp nhìn chăm chú.

A Mạch giật mình, sau khi nhìn rõ cười thúc ngựa tiến lên, hỏi: “Làm sao người còn có gan tới nơi này?”

Thường Ngọc Thanh cong khóe môi lên cười cười: “Người tự hạ quân lệnh, thả địch chạy trốn, ta chạy tới xem người có thể vị hoàng đế hỏi tội xử tử không.”

A Mạch “Ah” một tiếng, hỏi: “Nếu bị xử tử rồi thì sao?”

“Ta trở về dẫn theo đại quân tiếp tục đánh qua Tĩnh Dương quan.”

“Ah! Nhưng mà người thất vọng rồi, cuối cùng hoàng đế lại thả ta ra.”

“Uhm, Rất thất vọng, đợi mấy ngày nay, đều đợi vô ích.”

“ . . . ”

“Người đi đâu vậy?”

“Tìm người!”

“Đi tìm ở đâu?”

“Một nơi có núi có sông có hoa có cỏ.”

“Thích người này?”

“Không biết, trước tiên cứ tìm đã rồi nói sau.”

“ . . . ”

“Người thì sao?”

“Trở về trấn thủ biên cương, sau này người có thể sẽ đi ra ngoài Tĩnh Dương quan?”

“Uhm, có lẽ sẽ đi, ha ha. Chỉ là người yên tâm, ta sẽ không mang theo đại quân đi.”

“Vậy là tốt rồi!”

“Vậy từ biệt ở đây?”

“Được, từ biệt ở đây!”

Tiếng vó ngựa xa dần, thân ảnh A Mạch cuối cùng biến mất ở cuối đường lớn. Thường Ngọc Thanh ghì cương ngựa mà nhìn, không nhìn được cười cười, sờ tay vào ngực, từ từ lấy ra một món đồ, hóa ra chính là thanh chủy thủ đánh mất rồi lại tìm được.

Gió mạnh lướt qua, thân hình một người một ngựa xa dần, nhưng nhìn thấy chỗ cây xanh bên đường loáng thoáng ánh ra sắc hoa màu hồng trắng. Gió xuân thổi đúng lúc, mùi hoa mơ hồ phả vào mặt, cuối cùng một năm xuân lại đến.

—HOÀN CHÍNH VĂN—

Phiên Ngoại: Thường Ngọc Thanh

Thường Ngọc Thanh, con thứ bảy của dòng dõi họ Thường ở Tây Mạc, chính xác là người tài trời ban, ba tuổi tập võ, mười hai tuổi theo cha vào doanh trại quân đội, mười lăm tuổi dẫn đầu đội ngũ, mười tám tuổi một mình dẫn quân đánh hạ sa phi (*)... Đến tận năm hai mươi ba tuổi, ngàn dặm tập kích đánh úp Tĩnh Dương Nam Hạ, thành quả giành được là hần bước đi trên con đường trở thành danh tướng.

(*) Sa Phi: Giặc cướp trên sa mạc

Cũng tại hai mươi ba tuổi, trong năm này, hần gặp nàng, hay phải nói là “hần”(*), ngay sau đó, con đường danh tướng của hần chỉ còn lại toàn long đong lận đận.

(*) Ý nói là chị Mạch giả trai nên gọi là nàng hay là hần cũng đều được

Trên con đường lớn ở thành Dự Châu hần phát hiện ra nàng, lúc này nàng là một mật thám, uhm, mật thám vóc dáng cũng không tệ, vóc dáng thon dài nữ nhân Nam Hạ ít có, lại thêm còn có bộ ngực ẩn tượng hiem thấy... Dĩ nhiên, sau này mọi người đều biết cái này chỉ dùng bánh bao để làm giả.

Tuy rằng nàng là một nữ mật thám xinh đẹp, chỉ có điều thế nhưng làm sao hần lại không để ở trong lòng, bởi vì nữ nhân xinh đẹp hần biết cũng rất nhiều. Chính thức để cho hần bắt đầu nhìn nàng với con mắt khác là bởi vì nàng tàn nhẫn, tàn nhẫn đối với hần, cũng tàn nhẫn với chính nàng.

Tàn nhẫn như vậy, hần còn chưa từng nhìn thấy một nữ nhân bên cạnh mình nào như vậy, hần bắt đầu cảm thấy có chút hứng thú.

Đem nữ nhân bởi vì mất máu quá nhiều mà hôn mê này trở về phủ tướng quân, hần không nghĩ đến chính mình sẽ đi chăm sóc nàng, nàng chỉ là mật thám mà thôi, tội gì hần phải tự mình đi hầu hạ. Nhưng mà bà vú giúp việc kia thực sự vô dụng, nhìn thấy trên người nàng có nhiều máu như thế lại sợ tới mức chân mềm nhũn, tay run đến mức ngay cả bôi kim sang được cũng không được, hần vẫn còn không muốn khiến nàng cứ chết như vậy, cho nên chỉ có thể trước tiên xử lý qua vết đao trên lưng mình một chút, sau đó cầm lấy lọ thuốc từ trong tay bà vú kia, nhìn tính khí lại bôi thuốc băng bó cho nàng.

Làn da nàng nhẵn nhụi trơn bóng, hai vai bằng phẳng, có chút giống vai thiếu niên, chỉ trơn tròn hơn một ít. Cánh tay cũng không phải cánh tay thon thon của các nữ tử bình thường kia, mặc dù không thể nói là to, nhưng cũng rắn chắc mạnh mẽ... Dải băng vòng qua trước ngực nàng, ngực không lớn, thảo nào cần dùng bánh bao để độn, đột nhiên hần có chút ý nghĩ độc ác. Tiếp tục đi xa hơn, bụng dưới thắt lưng (?) căng cứng... (đoạn này bạn đọc tự hiểu... k giải thích >"<)>

Miệng vết thương băng bó xong, thân thể... cũng xem như không tệ lắm. Không thể nói không có dục vọng, chỉ có điều dục vọng không thể chống lại đau đớn trên miệng vết thương bên hông của hần, hơn nữa, hần cảm thấy đây chẳng qua là phản ứng sinh lý bình thường của hần thôi, bởi vì nàng là nữ nhân, nữ nhân xinh đẹp, mà hần chỉ là một nam nhân mà thôi, những cái khác, hần không suy nghĩ nhiều, cũng không làm nhiều, lại càng coi nhẹ làm ở thời gian này.

Nàng chỉ hôn mê trong chốc lát, sau khi tỉnh lại xốc chăn lên nhìn thoáng qua, sau đó giống như khê thổ phào, tiếp đó lại rụt người vào trong chăn, xem ra có ý định lại nằm ngủ tiếp.

Vết thương của hần vẫn chưa xử lý xong, nhìn thấy phản ứng của nàng như thế, bình tĩnh như hần cũng phải có chút bội phục, nữ nhân như vậy, còn có thể gọi là nữ nhân sao? Hần nhìn không được nhìn nàng thốt ra lời chế nhạo, thậm chí đe dọa, nào ngờ nàng lại nói những lời như là làm cho hần không thể cảm thương ra trận, vẫn không hết ngạc nhiên, cho dù hần biết rõ nàng là nữ mật thám bán rẻ nhan sắc đổi lấy

tin tức. Càng khiến cho hắn cảm thấy tức giận hơn chính là, trong lúc đang cùng nàng đối đáp, hắn thậm chí không chiếm được một chút lợi thế nào.

Có điều hắn cũng chỉ giật mình trong chốc lát, sao đó cười khê, hắn không phải là đứa trẻ lên ba, sẽ không vì vài câu nói khích của nữ nhân liền mất kiểm soát, hắn biết được nhược điểm của nàng, bởi vì nàng là nữ nhân, là nữ nhân sẽ có nhược điểm. Vì thế, hắn đem những đặc trưng trên người nàng miêu tả cho nàng nghe, quả nhiên đúng như mong muốn đã thấy vẻ bề ngoài dường như vô cùng cứng rắn của nàng kia có một chút rạn nứt.

Thân thể của nàng không tự giác cứng ngắc, hắn nở nụ cười, thậm chí rất hài lòng với phản ứng này của nàng.

Ra đến cửa, Thôi Diễm còn chờ hắn ở bên ngoài, muốn hắn đi tìm lang trung xem một chút, hắn từ chối, hắn không muốn để cho người khác biết chuyện hắn bị thương, càng không muốn để cho người khác biết hắn bị thương trên tay một nữ nhân.

Thôi Diễm nói cho hắn biết Thạch Đạt Xuân đã đem mọi chuyện nói tới chỗ Trần Khởi, sợ là không dễ ăn nói. Hắn nhìn thấy Thôi Diễm có chút căng thẳng, thầm nghĩ cậu ta đúng là đứa trẻ, con người Trần Khởi như vậy làm sao dám va chạm với bọn họ vào lúc này, bởi vì bọn họ thay mặt không chỉ là Thường Ngọc Thanh và Thôi Diễm, phía sau bọn họ còn có Thường Gia và Thôi Gia, thậm chí cả Chu Gia và một số tướng môn Bắc Mạc khác.

Trần Khởi a, hiện tại không thể chọc vào, cũng không dám chọc vào.

Đừng nói là nữ mật thám, cho dù là con gái nhà lành, cho dù là tiểu thư khuê các ở thành Dự Châu, Thường Ngọc Thanh hắn chiếm, Trần Khởi kia có thể làm gì?

Quả nhiên, Trần Khởi gọi hắn đến chính là nói về việc quân, không nói một chữ đến chuyện “Cường đoạt con gái nhà lành”. Bên Nam Hạ Thương Dịch Chi tiến vào núi Ô Lan, mai phục phía trên thắt lưng của đại quân Bắc Mạc, đúng là một mối đe dọa, điều này hắn sớm nhìn ra. Trần Khởi nói không sai, một ngày chưa diệt trừ quân Giang Bắc là một ngày tiềm ẩn nguy cơ quét sạch bọn họ ra khỏi Nam Hạ, nhưng mà Chu Chí Nhẫn lại khẳng định muốn trước tiên phải chiếm được Thái Hưng, chủ soái cùng chủ tướng quân phía Đông nổi lên xung đột, tất cả mọi người đều đưa tầm mắt đặt ở trên người của hắn.

Tâm tư của Chu Chí Nhẫn hắn biết, rõ ràng là tính toán hơn Trần Khởi, chẳng qua hắn không quan tâm, bởi vì hắn là một quân nhân, hắn muốn lựa chọn điều gì có lợi hơn cho quân đội, cho nên, hắn lựa chọn để cho Chu Chí Nhẫn đi tấn công Thái Hưng, còn chính hắn lên phía tây vào núi Ô Lan.

Hắn không sợ khiêu chiến, hắn chỉ sợ không có ai khiêu chiến.

Trở lại trong phủ, vậy mà lúc ăn cơm lại đột nhiên hỏi nữ nhân kia có chịu ăn cơm uống thuốc hay không, hắn nhìn thấy thị vệ rõ ràng đang sưng sốt, thật ra hắn cũng có chút ngần ra, tại sao lại đi hỏi tới những chuyện này?

Khi đi đến trước cửa phòng ngủ, bà vú giúp việc từ trong nhà đi ra, hắn liếc mắt một cái liền nhận ra đây là nữ nhân kia đóng giả, thật không ngờ hắn chưa kịp mở miệng, nữ nhân kia lại tự mình thẳng thắn thừa nhận. Uhm, hiểu được cần phải xem thời thế, hắn có chút tán thưởng. Kế tiếp, biểu hiện của nàng càng làm cho hắn hài lòng, xử sự rõ ràng quyết đoán, sau đó thành thật nói dối. (sặc! thành thật nói dối là thể loại gì =.=)

Càng ngày hắn càng cảm thấy nữ nhân này thú vị, hắn thích nữ nhân thông minh, thích nữ nhân quyết đoán, thích nữ nhân đáng vẻ tàn nhẫn... Uhm, nữ nhân này có nhiều điều hợp với khẩu vị của hắn, chỉ tiếc, nàng lại là mật thám, là một mật thám bán đứng nhan sắc, thậm chí hắn không khỏi có chút tiếc hận.

Có lẽ là vì nhắc nhở chính mình nàng chỉ là nữ mật thám, có lẽ là vì muốn đâm thủng mặt nạ bình tĩnh tự nhiên của nàng, hắn cố ý hỏi nàng dùng tới thủ đoạn gì để giết người, dùng sắc sao? Nếu chỉ với nhan sắc như vậy, chỉ sợ đối với Trần Khởi không có tác dụng.

Hắn cũng không biết tại sao lại như thế, giờ khắc này, hắn lại hi vọng nhìn thấy nàng nổi giận, nhìn thấy ở trước mặt hắn nàng lộ ra bộ dạng yếu đuối của mình. Chỉ là, nàng thản nhiên cười như cũ, sau đó dùng tay cởi vạt áo của mình, dùng giọng nói khàn nhô mê hoặc hỏi hắn, người không có thử qua, làm sao biết được?

Kết quả, người nổi giận chính là hắn. Hắn lạnh lùng nhìn nàng, sợ dục vọng đã bị đè sâu xuống tận đáy lòng kia trong nháy mắt sẽ dâng lên ào ạt, đúng vậy, hắn có dục vọng đối với nàng.

May mà nàng dừng động tác trong tay lại, im lặng mà đem vạt áo sửa sang lại xong, sau đó tự cười giễu, nói không ai thích chơi đùa mà cởi quần áo, một khi đã có cái khác để dựa vào, không ai muốn dùng đến chữ sắc này. Nàng ngẩng đầu nhìn vào ánh mắt của hắn, thản nhiên nói, nhưng mà những lời này lại làm cho hắn bị kích động rất lớn, dường như cũng làm cho hắn cảm thấy hắn không nên chỉ coi nàng như một nữ mật thám.

Thôi Diễm nghe xong hắn bảo nàng đi ám sát Trần Khởi, lại nhảy dựng lên, hắn phát hiện ra Thôi Diễm vẫn tốt hơn, phản ứng gì cũng đều không thoát khỏi dự đoán của hắn, không giống cái nữ nhân kia.Ồi, tại sao hắn lại nghĩ đến cái nữ nhân kia? Hắn không khỏi cảm thấy kì quái, rõ ràng đã vài ngày đều không có đi gặp nữ nhân kia, vì sao còn thỉnh thoảng nghĩ đến nàng ta vậy?

Đến sau này, hắn thả nàng ra khỏi phủ, nhìn thấy nàng trà trộn vào phủ thủ thành... Sau đó lại ở trong hẻm nhỏ nhìn thấy nàng ta thu tròn người lại, giống như một đứa trẻ lạc đường không tìm thấy nhà, làm cho tâm hắn sớm vô cùng lạnh cứng kia cũng không khỏi mềm ra trong chốc lát.

Nàng hỏi hắn: “Ta không thể giết Trần Khởi, làm sao bây giờ?”

Hắn không cảm thấy đây là vấn đề một chút nào, hắn ôm nàng từ trên đất lên, nói cho nàng biết: “Vậy tính mạng này của ngươi vẫn còn là của ta.” Có lẽ hắn muốn nói không phải là tính mạng của nàng, mà là người của nàng.

Chỉ tiếc, nàng hiểu sai ý, mà hắn... cũng nhìn lầm trái tim của mình.

Lúc đó từ biệt, khi gặp lại đã là độ sức một sống một chết.

—HOÀN TOÀN VẮN—

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/a-mach-tong-quan>